Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

www.vnthuquan.net, 2006

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

PHẦN THỨ NHẤT: THUNG LŨNG

Chương 1

1968...

Emma Hactơ nghiêng người về phía trước và nhìn ra ngoài cửa sổ. Chiếc máy bay phản lực riêng Lia, tài sản của Công ty dầu lửa Sitex của Mỹ, tăng độ cao qua màn sương mờ của những lớp mây tầng, lúc này tuôn dài qua bầu trời xanh ngắt, ánh sáng rung rinh của nó làm chói mắt. Bị loá một thoáng vì sự rực rỡ của ban mai, Emma quay đi khỏi cửa sổ, ngả đầu vào đệm ghế và nhắm mắt lại. Trong một giây lát, màu xanh rời rợi đọng lại dưới mi mắt bà và chính giây phút ấy, một cảm giác buồn nhớ mãnh liệt và bất ngờ tràn ngập khiến bà ngạc nhiên nghẹn thở. Đó là bầu trời trong bức hoạ của Turner treo ở trên lò sưởi của ngôi nhà Penitstol Royal - bà nghĩ - một bầu trời Yorshire vào một ngày mùa xuân khi gió đã xua sương mù khỏi những cánh đồng hoang.

Một nụ cười thoáng hiện lên khóe miệng, làm cho đường cong của đôi môi dịu dàng một nét xa lạ khi bà nghĩ tới với một chút thích thú về Penistol Royal. Ngôi nhà lớn nổi lên sừng sững trong khung cảnh mạnh mẽ và khốc liệt của những cánh đồng hoang, và bà luôn cảm thấy nó như một sức mạnh của thiên nhiên do bàn tay của Đấng Toàn Năng tạo dựng, chứ không phải là công trình của bàn tay con người. Nơi duy nhất trên cái hành tinh hung bạo này bà có thể tìm được sự yên ổn, sự tĩnh mịch vô biên, nó an ủi và làm cho bà tươi trẻ lại. Ngôi nhà của bà. Lần này bà đã xa cách nó quá lâu, gần 6 tuần, đối với bà là cả một sự chia ly kéo dài. Nhưng trong tuần tới, bà sẽ trở lại London và đến cuối tháng, bà sẽ đi về phía bắc, đến Penistol. Về với miền yên ổn, nơi thanh thản, với những khu vườn và những đứa cháu nội, ngoại.

Ý nghĩ này làm bà vui không sao kể xiết. Bà ngồi thoải mái trong ghế, sự căng thẳng của mấy ngày qua giảm đi dần dần cho đến khi nó biến thành mây khói. Bà mệt đến nhừ người vì những trận chiến căng thẳng mấy ngày cuối, ở những cuộc họp của uỷ ban tại trụ sở của tổ chức Sitex Odessa. Bà nhẹ hẳn người khi rời Texas, quay trở lại với cái bình tĩnh tương đối trong văn phòng của bà ở New York. Không phải vì bà không thích Texas, thực ra bà luôn ngóng về cái bang lớn đó, nhìn thấy trong đó một sức mạnh thô nhám, một cái gì tương tự như vùng Yorshire quê

hương bà. Nhưng chuyến đi cuối cùng này đã làm cho bà kiệt sức. "Mình đã quá già không thể đi đây đó bằng máy bay"", bà nghĩ một cách buồn bã, nhưng rồi lại gạt bỏ ngay ý nghĩ ấy. Như vậy không trung thực, và bà thì không bao giờ không trung thực với chính mình. Như vậy xét cho tới cùng đã tiết kiêm được rất nhiều thời gian. Và thành thực mà nói, bà không cảm thấy già. Chỉ một thoáng mệt mỏi trong một trường hợp và nhất là khi bà nổi cáu với những đồ ngu: Harry Mariot, chủ tịch Sitex là một kẻ ngu và do đó mà nguy hiểm như tất cả những tên ngu khác. Emma mở mắt ra và ngồi lên một cách thiếu kiên nhẫn, trí óc bà lại quay về với công việc, bởi vì bà không biết mệt mỏi, không ngủ, bị ám ảnh khi nói tới công việc kinh doanh khổng lồ của bà, nó rất ít khi rời khỏi tư tưởng bà. Bà thẳng lưng, vắt chéo chân theo tư thế thông thường vốn có, một tư thế vừa tự chủ vừa vương giả. Có một phong thái đường bệ trong cách bà ngẩng đầu, trong dáng điệu nói chung và đôi mắt xanh đầy uy quyền to lớn. Bà bất giác đưa một bàn tay khoẻ mạnh nhỏ nhắn vuốt mớ tóc hoa râm mà thực ra không cần phải vuốt, vì lúc nào nó cũng hoàn hảo. Cũng như con người bà, trong chiếc áo màu sẫm bằng len xe đơn giản mà thanh lịch, vẻ nghiêm khắc của nó được làm dịu đi bởi màu trắng sữa của chuỗi ngọc tuyệt vời đeo cổ và chiếc ghim ngọc lục bảo đính ở vai.

Bà liếc nhìn cô cháu gái ngồi đối diện, đang ghi chép một cách

cần mẫn công việc của tuần tới ở New York. Sáng nay trông nó mệt mỏi, Emma nghĩ, mình thúc nó quá. Bà thấy một thoáng ân hận vốn xa lạ đối với bà nhưng lại xua nó đi một cách nóng nảy. Nó còn trẻ, nó chịu được và đây là sự rèn luyện tốt nhất nó có thể có, Emma tự nhủ. Và bà nói: "Cháu nói với anh chàng chiêu đãi viên trẻ - cái anh chàng John đó chưa? - pha một ít cafe đi, Paula. Sáng nay bà rất cần uống.

Cô gái nhìn lên. Mặc dù cô không đẹp hiểu theo cái nghĩa được chấp nhận của từ này, nhưng cô đầy sức sống làm toát lên vẻ đẹp. Cái rực rỡ của màu sắc làm tăng hiệu quả này. Mớ tóc cô đen nhánh, kiểu tóc chữ V trên khuôn mặt trong sáng rạng rỡ như khắc từ một viên đá cẩm thạch. Khuôn mặt hơi dài, gò má nhô cao, lông mày rộng, nhanh nhẹn và linh lợi, một nét cả quyết của Emma trong chiếc cằm của cô, nhưng đôi mắt cô là nét nổi bật nhất, to, thông minh ánh màu hoa cúc thỉ, xanh thẫm đến độ như chuyển màu tím.

Cô mỉm cười với bà và nói: "Dạ, đã, thưa bà? Cháu cũng thích uống một chút". Cô đứng lên, tấm thân cao thon thả đung đưa duyên dáng. Con bé gầy, Emma bình phẩm một mình, gầy quá so với sở thích của mình. Nhưng nó vốn vậy. Mình cho rằng nó sinh ra đã thế. Lúc còn nhỏ nó như một con ngựa non cẳng dài, bây giờ là một con ngựa đua. Một cảm giác lẫn lộn vừa yêu thương vừa tự hào làm rạng rỡ nét mặt nghiêm nghị của Emma, đôi mắt

bà tràn ngập một tình cảm ấm áp đột ngột khi nhìn theo đứa cháu gái, đứa cháu cưng nhất của bà, con gái của Daisy, cô con gái được Emma quý nhất.

Nhiều giấc mơ và hy vọng của Emma tập trung ở Paula. Ngay khi còn bé, cô đã thấy cuốn hút với bà và hấp dẫn một cách kỳ lạ với công việc kinh doanh của gia đình. Sự xúc động to lớn nhất của cô là được đi với Emma tới văn phòng và ngồi với bà trong khi bà làm việc. Khi còn ở tuổi lên 10, cô đã tỏ ra có một sự am hiểu về những bộ máy phức tạp đến nỗi Emma quả thực phải kinh ngạc, bởi vì không một người con nào của bà tỏ ra có được một khả năng như vậy về công việc kinh doanh của bà. Emma thầm sung sướng, nhưng bà để ý và chờ đợi với nỗi rung động, sợ là lòng nhiệt tình của tuổi trẻ sẽ tan đi. Nhưng nó không giảm. Năm 16 tuổi, Paula không để ý tới chuyện học hết phổ thông ở Thuỵ Sĩ và đã đến ngay chỗ của bà để làm việc. Trong nhiều năm, Emma đã dồn việc cho cô không một chút khoan nhượng, khắt khe và chính xác với cô hơn là với bất cứ một người làm công nào khác, trong khi bà nỗ lực dạy cô tất cả mọi phương diện của các xí nghiệp Hactơ. Paula năm nay 23 tuổi, cô rất khôn ngoan, rất có khả năng, chín chắn hơn nhiều so với hầu hết các cô gái cùng lứa tuổi, đến nỗi Emma vừa mới đây đã chuyển cô lên cương vị có ý nghĩa trong tổ chức của Hactơ. Bà cho Paula làm người phụ tá riêng của mình, trước sự kinh ngạc và tức tối

của Kit, người con cả của Emma. Anh ta cũng làm việc cho tổ chức Hactơ. Là cánh tay phải của Emma, Paula được biết những công việc riêng của bà, và khi Emma thấy là đã thích hợp, cô trở thành người tin cẩn của bà trong những vấn đề có liên quan tới gia đình, một tình hình mà Kit thấy không thể tha thứ được.

Cô gái từ bếp máy bay quay lại, tươi cười. Khi cô tuồn vào ghế, cô nói: "Anh ấy đã pha trà cho bà, bà ạ. Cháu nghĩ, cũng như mọi người khác, anh ấy cho rằng người Anh chỉ uống có thế. Như cháu nói, bà cháu mình thích cafe hơn. Bà thích hơn, có phải không bà?"

Emma gật đầu một cách lơ đãng, bà còn mải mê với công việc. "Bà thích hơn, cháu ạ". Bà quay sang cặp tài liệu để trên ghế cạnh bàn, lấy kính và một cặp giấy. Bà đưa một cặp cho Paula và nói: "Cháu hãy nhìn những con số cho cửa hàng ở New York này. Bà rất muốn biết ý kiến cháu. Bà tin rằng chúng ta sắp bước một bước dài lên phía trước".

Paula nhìn bà một cách hoạt bát. "Sớm hơn là cháu nghĩ, phải không? Nhưng việc tổ chức lại rất căng". Paula mở cặp giấy một cách thích thú, cô tập trung vào những con số. Cô có tài của Emma đọc bảng tổng kết tài sản rất nhanh và hầu như chỉ liếc nhìn là đoán được điểm mạnh điểm yếu của nó. Và cũng giống như bà của cô, giác quan công việc của cô thật là khủng khiếp.

Emma đeo chiếc kính gọng sừng và cầm chiếc cặp màu xanh đậm có liên quan tới công ty dầu Sitex. Khi bà liếc nhanh các giấy tờ, một ánh hài lòng trong mắt bà. Bà đã thắng. Cuối cùng, sau 3 năm chiến đấu khốc liệt và vận động, Harry Mariot đã bị chuyển khỏi chức giám đốc Sitex và bị đá hất lên để trở thành chủ tịch uỷ ban.

Emma đã nhận ra những nhược điểm của Mariot nhiều năm trước. BÀ biết ông ta không phải hoàn toàn là bị mua chuộc, ông ta rõ ràng là hay đòi hỏi và tốt mã bề ngoài. Và sự vờ vĩnh đã trở thành bản năng thứ hai của ông. Qua năm tháng, thành công và sự tích lũy của cải chỉ làm tăng thêm những nét này, bây giờ thì không thể nào nói chuyện với ông ta trên bất cứ mức độ nào của lẽ phải. Theo như Emma biết, sự xét đoán của ông ta què quặt và ông ta đã mất đi chút viễn kiến mà trước kia ông ta có được chút ít. Ông không có một tri thức nào về sự thay đổi nhanh chóng bên trong của thế giới kinh doanh.

Khi bà ghi chú vào những tài liệu để dùng sau này, bà hy vọng sẽ không còn chuyện đụng đầu khủng khiếp ở Sitex. Hôm qua bà đã bị ngây dại vì sự ngu xuẩn trong hành động của Harry, đã dõi theo với sự say mê kinh hoàng khi ông ta khéo léo rút vào một góc mà Emma biết là không còn một đường rút nào hết. Ông đã kêu gọi tình bạn của bà trong hơn 40 năm, lúng túng, hoang mang, vô vọng; một thằng khờ lắp bắp trước mặt các địch thủ

của mình, mà bà là người nguy hiểm nhất. Emma đã đáp lại lời khẩn cầu của ông ta bằng sự yên lặng hoàn toàn, một cái nhìn tàn nhẫn trong đôi mắt không chút xót thương. Và bà đã thắng. Với sự ủng hộ hoàn toàn của Uỷ ban, Harry bị bật ra. Một người mới, người của bà đã vào, và công ty dầu Sitex an toàn. Nhưng không có niềm vui trong chiến thắng của bà, bởi vì đối với Emma, không có gì đáng vui trong cái thất bại của một người.

Hài lòng vì các giấy tờ đều đâu vào đấy, Emma để cặp giấy và kính của bà vào cặp giấy tờ, ngồi lại trong ghế và uống cafe. Vài giây sau, bà nói với Paula: "Cháu đã từng tham dự nhiều cuộc họp của Sitex, cháu có nghĩ rằng một mình cháu có thể đương nổi công việc?"

Paula nhìn lên khỏi những bảng tổng kết tài sản, một nét kinh ngạc thoáng qua mặt cô. "Bà không định đưa cháu đến đó một mình chứ?" - cô kêu lên - "Như thế có khác nào đưa một con cừu tới lò sát sinh. Bà chưa làm vậy đối với cháu chứ?". Khi nhìn bà, cô nhận ra cái nét bí ẩn quen thuộc, một mặt nạ để che cái quyết tâm tàn bạo của Emma. Lạy Chúa, ý của bà là vậy đó, Paula nghĩ với một cảm giác nôn nao. "Bà không nói thật chứ, phải không bà?". "Tất nhiên là bà nói thật". Một nét bực bội thoáng qua nét mặt Emma. Bà ngạc nhiên trước sự e ngại bất ngờ nhưng rõ rệt của cô gái, bởi vì Paula đã quen với những cuộc thương thuyết căng thẳng và luôn tỏ ra có nghị lực, tinh ranh. "Bà có bao giờ

nói điều gì không thật đâu. Cháu biết quá rõ điều ấy rồi, Paula", bà nói một cách nghiêm khắc.

Paula yên lặng và trong khoảnh khắc yên lặng ấy, Emma đã nhận thấy sự căng thẳng của cô, biểu hiện hốt hoảng còn đọng trên nét mặt cô. Nó sợ chăng? Emma tự hỏi. Chắc chắn là không. Trước đây nó không bao giờ bộc lộ sự sợ hãi. Nó sẽ không trở thành giống như những người khác, có phải không nhỉ? Cái khả năng buổi lạnh này thấm vào đầu óc sáng suốt của Emma như một lưỡi dai, và không thể chấp nhận được, bà gạt nó đi không suy nghĩ nữa. Bà nghĩ đúng là Paula chỉ bị bối rối vì cuộc họp, có lẽ hơn là sự bộc lộ của cô. Nó không làm cho Emma bối rối, nó chỉ làm cho bà bực tức khi bà thấy sự trích máu này là không cần thiết và là một sự hao phí thời gian quý báu, và vì thế mà càng đáng lên án. Nhưng chính bà đã thấy trước được tất cả, đã từng chứng kiến sự tranh chấp quyền lực một cách tham lam trong suốt cuộc đời và bà có thể chấp nhận điều đó trong bước đi của bà. Với sức mạnh của mình, bà đã được trang bị để đương đầu với nó một cách bình tĩnh. Paula cũng sẽ phải học để làm như vậy, bà tự nhủ.

Vẻ nghiêm khắc trên mặt bà không đổi, nhưng giọng bà dịu đi khi bà nói: "Tuy nhiên, bà sẽ không phái cháu một mình tới Sitex chừng nào cháu biết, như bà luôn luôn biết, là cháu có thể xử lý một cách thành công".

Paula vẫn còn cầm chiếc cặp giấy trong tay, bàn tay thanh thoát, ngón tay búp măng. Cô để chiếc cặp giấy xuống, ngồi lại trong ghế. Cô đã lấy lại bình tĩnh, nhìn chăm chăm vào bà, cô nói điềm tĩnh: "Tại sao bà nghĩ là họ sẽ nghe cháu như họ vẫn từng nghe bà? Cháu biết Uỷ ban nghĩ như thế nào về cháu. Họ coi cháu như một đứa cháu gái hư hỏng được nuông chiều của một người đàn bà giàu có đầy uy quyền. Họ cho cháu là một kẻ ngu xuẩn, đầu óc rỗng tuếch. Một khuôn mặt đẹp không có óc. Họ không đối xử với cháu tôn kính như với bà, mà tại sao họ phải lam vậy. Cháu không phải là bà".

Emma mím môi để giấu một nụ cười vui nho nhỏ, bà cảm nhận được lòng tự hào bị tổn thương hơn là sự sợ hãi. "Đúng, bà biết họ nghĩ thế nào về cháu", bà nói bằng một giọng dịu dàng hơn nhiều. "Và bà lẫn cháu đều biết họ đã làm thế nào. Bà biết thái độ của họ đã chọc tức cháu, cháu của bà. Bà cũng biết cháu có thể làm cho họ tỉnh ngộ rất dễ. Nhưng Paula này, cháu có muốn làm điều đó không?".

Bà nhìn cô cháu gái một cách giễu cợt, một ánh láu lỉnh trong đôi mắt bà, và khi cô gái không trả lời, bà nói tiếp: "Bị đàn ông đánh giá thấp là một trong những nỗi giận dữ lớn nhất bà từng phải chịu suốt đời bà, và đặc biệt bực bội khi bà ở tuổi cháu. Tuy nhiên đó cũng là một lợi thế và một điều bà đã học để tận dụng, bà có thể nói chắc với cháu điều đó. Cháu biết không, Paula, khi

đàn ông tin rằng họ đang làm việc với một phụ nữ dốt nát, ngu xuẩn và buông lơi cảnh giác, họ trở thành lơ là và bất cẩn. Họ không có ý thức đã trao cho mình lợi thế.".

"Vâng, nhưng..."

"Không nhưng gì hết, Paula. Và cháu đừng đánh giá thấp bà. cháu thực sự nghĩ là bà sẽ để cháu phơi mình trước một tình thế nguy hiểm sao?" Bà lắc đầu và mỉm cười. "Bà biết khả năng của cháu, cháu thân yêu. Bà luôn luôn tin tưởng ở cháu, tin tưởng cháu hơn bất cứ người con nào của bà, tất nhiên là ngoài mẹ cháu. Và cháu không bao giờ phản bội bà".

"Cháu biết bà tin cháu, bà ạ". Paula trả lời một cách vững vàng, ""nhưng cháu thấy khó làm việc một cách có hiệu quả với những người không đối xử với cháu một cách nghiêm chỉnh, và uỷ ban Sitex thì không rồi". Một cái nhìn bướng bỉnh làm mờ ánh mắt cô và miệng cô chỉ còn là một đường thẳng băng, một bản sao của bà cô.

"Cháu biết không, cháu quả thực đã làm bà ngạc nhiên. Cháu có lòng tự tin lớn và đã từng đương đầu với đủ loại người ở mọi trình độ, từ khi cháu hãy còn nhỏ. Trước đây cháu không bao giờ bị lúng túng", Emma thở dài nặng nề. "Đã biết bao nhiêu lần bà nói với cháu, người ta nghĩ thế nào về mình, điều đó không quan trọng. Điều quan trọng đối với cháu là cháu biết mình là ai, làm gì; Và thành thực mà nói, bà luôn nghĩ rằng cháu biết điều đó".

"Cháu biết", Paula kêu lên. "Nhưng cháu không chắc cháu có được khả năng làm việc như của bà...hoặc kinh nghiệm của bà".
Nét mặt Emma tối sầm lại: ""Có, cháu có. Hơn nữa, cháu có tất cả sự thuận lợi của học vấn mà bà không bao giờ có, vì vậy đừng bao giờ để bà phải nghe cháu nói một cách tiêu cực như vậy về cháu nữa. Bà sẽ truyền lại kinh nghiệm cho cháu, nhưng chỉ tới một mức độ thôi. Mỗi ngày cháu lại có thêm được nhiều. Bà sẽ nói thành thực với cháu, Paula ạ. Bà không có một chút ân hận nào khi gửi cháu trở lại Sitex ngày mai, không có bà. Bởi vì, bà biết cháu sẽ đương đầu được một cách xuất sắc. Xét cho tới cùng, bà đã nuôi dưỡng cháu, đào tạo cháu. Chẳng lẽ cháu không nghĩ rằng bà biết bà đã tạo ra cái gì ư?"
Một bản sao bằng giấy than của chính bà, và một bản sao thì không bao giờ tốt bằng nguyên bản, Paula nghĩ một cách khó khăn, nhưng cô lại nói: "Xin bà đừng giận. Bà làm thật là tuyệt vời. Nhưng cháu không phải là bà và Uỷ ban cũng nhận thức được điều đó rất rõ. Nhất định điều đó phải ảnh hưởng tới thái độ của họ".
"Cháu hãy nghe này!", Emma nghiêng người về phía trước, đôi mắt nheo lại của bà giống như hai viên thuỷ tinh xanh dưới hai mí mắt già nhăn nheo. Bà nói chậm hơn thường lệ để câu nói thêm sức mạnh.

"Cháu hình như quên mất một điều. Khi cháu bước vào Sitex thay cho bà, cháu bước vào một cái gì đó mà họ phải coi trọng. Uy quyền! Dù họ nghĩ thế nào về khả năng của cháu, uy quyền là một điều họ không thể coi thường. Ngày cháu thay thế bà, sau khi bà chết, cháu sẽ đại diện cho mẹ cháu, sẽ trở thành người nắm cổ phần chứng khoán lớn nhất Sitex. Với cương vị của mẹ cháu là người uỷ quyền, cháu sẽ kiểm soát 25% cổ phần ưu đãi và 15% cổ phần chung của một công ty nhiều triệu đôla". Bà ngừng lại và nhìn chăm chú Paula, rồi nói tiếp: "Đó không phải là một uy quyền bình thường, Paula. Đó là uy quyền mênh mông, đặc biệt là trong tay một người. Cháu đừng có quên điều đó. Hãy tin bà, khi tới lúc gay go thì mới nhìn thấy rõ. Nhưng mặc dù thái độ không cân bằng của họ - và bà mới nhận ra điều đó đã làm cháu hoang mang thế nào - họ không thể phớt lờ bà và cái bà đại diện". Emma ngồi lại trong ghế, nhưng vẫn để mắt chăm chú nhìn Paula, và nét mặt bà tàn nhẫn.

Cô gái đã chăm chú lắng nghe bà, nhưng lúc nào cũng vậy, sự lo ngại của cô giảm dần. Bởi vì cô quả thực có can đảm và trí tuệ, chứ không phải chỉ một chút quyết tâm như Emma nói. Nhưng tính chất khốc liệt của cuộc đấu tranh ở Sitex đã thực sự làm cô kinh hoàng, và Emma, Emma đã ngờ như vậy. Khi cô nhìn bà, suy nghĩ về những lời bà nói, cô vẫn còn đầy kinh ngạc, y như ngày hôm qua. Emma 78 tuổi. Một bà già, ấy vậy mà bà không

hề có sự ốm yếu bạc nhược của người già, cũng không mất vẻ duyên dáng. Bà vẫn sôi nổi và hoàn toàn làm chủ được mọi khả năng của mình. Paula đã theo dõi tài nghệ của bà ở Sitex với lòng khâm phục, kinh ngạc vì sức mạnh bất khả chiến bại, nhưng đặc biệt, cô đã thán phục sự bình tĩnh nguyên vẹn trước áp lực và sự đối kháng không thể tưởng tượng được. Lúc này, Paula tự hỏi, với tính khách quan lạnh lùng và có tính toán, không hiểu cô có bao giờ có được lòng kiên cường lạnh như băng để điều khiển những người đàn ông đó một cách thông minh như bà cô không. Cô không dám chắc. Nhưng rồi sự ngờ vực day dứt tan biến khi cô nhận ra sự thật của những lời bà cô nói. Cuối cùng, lòng tham vọng của cô đã thắng những nỗi lo lắng còn sót lại

Cô nói với lòng tự tin mới: "Tất nhiên bà nói đúng. Uy quyền là vũ khí mạnh nhất, có lẽ còn hơn cả tiền bạc nữa. Và cháu chắc chắn đó là điều duy nhất mà uỷ ban Sitex hiểu". Cô ngừng lại và nhìn thẳng bà. "Cháu không sợ họ đâu. Bà đừng nghĩ như thế. Mặc dù cháu phải thú nhận là họ làm cho cháu khó chịu. Cháu nghĩ là nếu cháu có sợ là sợ không làm xứng được ý bà". Nụ cười cô trao cho Emma đầy tự tin, và cái nhìn bối rối đã rời bỏ khuôn mặt cô.

Emma ngả người về phía trước, vỗ vỗ bàn tay cháu một cách an ủi. ""Đừng bao giờ sợ thất bại, Paula. Nó đã ngăn biết bao người muốn đạt được mục đích của mình. Khi bà ở tuổi cháu, bà không

có thì giờ để lo lắng đến thất bại. Bà phải thành công để sống. Và hãy luôn nhớ điều cháu vừa nói với bà về quyền uy. Đó là vũ khí cuối cùng. Quyền uy, chứ không phải tiền bạc, lời nói. Tiền bạc chỉ quan trọng khi mình thực sự nghèo, khi mình cần nó để có một mái nhà trên đầu, để mua thức ăn và quần áo. Một khi những điều thiết yếu ấy đã giải quyết được và vượt quá lên nữa, thì tiền chỉ là một đơn vị, một công cụ để làm việc. Và đừng bao giờ cháu để ai thuyết phục được mình rằng, uy quyền làm ta hư hỏng. Không phải lúc nào nó cũng như thế, chỉ khi nào những người có quyền hành làm một cái gì đó để bám lấy những quyền hành ấy. Đôi khi, thậm chí nó còn cao quý nữa". Bà cười một thoáng rồi nói thêm một cách khẳng định: "Và cháu sẽ không phụ lòng bà đâu, cháu cưng ạ".

""Cháu hy vọng là không", Paula nói và khi cô thấy cái nhìn thách thức qua nét mặt Emma, cô vội nói thêm: "Cháu biết. Nhưng còn Harry Mariot thì sao? Ông ấy là chủ tịch và hình như ông ấy ghét cháu".

"Bà không nghĩ là ông ấy ghét cháu, Paula ạ. Có lẽ là sợ cháu". Giọng của Emma bỗng nhiên bình thản, nhưng một ánh xanh sẫm trong đôi mắt bà. Bà có nhiều hồi ức về Harry mà không một hồi ức nào vui, bởi vì bà đã đọ kiếm với ông ta không biết bao nhiêu lần trong quá khứ.

"Sợ cháu? Tại sao?" Ngạc nhiên làm cho giọng nói của cô gái cất

cao lên mà cô không nhận thấy. Cô ngả người về phía bà.
Một thoáng khinh bỉ hiên lên trên nét mặt Emma khi bà nghĩ tới Harry Mariot. "Bởi vì cháu nhắc ông ấy nhớ quá nhiều đến ông ngoại cháu, và điều đó làm ông ta mất bình tĩnh. Harry sợ ông ngoại cháu ngay từ đầu, khi họ thành lập công ty dầu Sydney Texor đầu tiên và bắt đầu khoan. Ông cháu luôn biết Harry là người thế nào và theo bản năng, Harry biết là ông cháu biết. Vì vậy ông ta sợ. Khi ông cháu để lại Sitex cho bà, ông cháu biết là chừng nào bà còn sống, bà không bao giờ bán nó. Bà phải giữ nó để trao lại cho mẹ cháu, hoặc đứa con nào của mẹ cháu. cháu thấy đó, ông cháu đã nhìn xa trông rộng, Paula. Từ nhiều năm trước, ông cháu đã thấy Sitex sẽ trở thành công ty chính và ông muốn chúng ta hưởng lợi từ đó. Và ông muốn bà lúc nào cũng cầm cương".
"Cháu không nghĩ là ông ấy còn có thể làm hại gì ở Sitex được nữa. Ông ấy đã trở nên bất lực rồi, nhờ ở bà. Ông hẳn là tự hào về bà lắm". Paula nói rồi hỏi thêm với đôi chút tò mò: "Cháu có thực sự giống ông không? Ông ngoại ấy?"
Emma nhìn nhanh Paula. Họ đang bay trong nắng và một luồng ánh sáng vàng ươm, lọt qua cửa sổ, đọng trên người Paula khi cô đang nói. Emma thấy tóc cô hình như bóng hơn và đen hơn trong cái ánh sáng màu vàng này, từng búp rơi xuống như nhung trên khuôn mặt im lìm, xanh xao, mắt cô xanh hơn và sinh động hơn

bao giờ. Mắt của ông, tóc của ông. Bà mỉm cười dịu dàng, mắt bà sáng lên. "Thỉnh thoảng cháu giống như lúc này đây. Nhưng chủ yếu, bà nghĩ một cái gì trong cung cách của cháu làm cho Harry Mariot xôn xao. Và cháu không có lý do gì để lo ngại về ông ta cả, Paula. Ông ta sẽ không ở đó lâu đâu". Bà quay lại chiếc cặp để trên bàn và bắt đầu soạn các giấy tờ của bà. Vài phút sau bà nhìn lên và nói: "Nếu cháu đã xong những bản tổng kết về cửa hàng ở New York, bà sẽ lấy lại. À mà cháu có đồng ý với bà không?

"Có, cháu đồng ý thưa bà? Họ đã làm một sự đảo lộn tuyệt vời".

"Chúng ta hãy hy vọng là có thể giữ họ theo con đường đúng đắn", Emma nói và cầm lấy cặp giấy trong tay Paula. Bà đeo kính lên và bắt đầu nghiên cứu những con số của cửa hàng ở Paris và tính toán đến sự thay đổi cần làm ở đó. Emma biết cửa hàng đang gặp khó khăn, miệng bà mím lại bực bội và suy tính những bước bà sẽ làm khi họ trở về Anh.

Paula rót cho mình một tách cafe nữa. Cô vừa uống vừa ngắm bà kỹ lưỡng. Đây là khuôn mặt mình đã từng thấy và yêu mến suốt cả cuộc đời, cô nghĩ, một làn sóng thân thương trào lên. Và bà không phải ở lứa tuổi của mình, dù cô muốn nghĩ gì đi chăng nữa. Trông bà chỉ như người mới bước vào tuổi 60. Paula hiểu rằng cuộc đời của bà gian khổ, và thường là đau đớn, thế mà ngạc nhiên thay, nét mặt bà vẫn được giữ gìn hoàn hảo. Paula

nhận ra, đó là vì một phần do cấu tạo xương của bà. Cô để ý tới những nếp nhăn như ren chung quanh mắt, miệng bà, và hai đường hằn sâu từ mũi xuống đến cằm. Nhưng cô cũng thấy rằng gò má trên những đường hằn ấy vẫn còn vững, và đôi mắt xanh biến sang màu đá lửa trong lúc giận dữ không phải là đôi mắt nao núng đầy dử của một bà già. Chúng hoạt bát và hiểu biết. Tuy nhiên một vài nét của cuộc đời sóng gió vẫn phản chiếu trên khuôn mặt bà. Cô nghĩ, trong khi quan sát khoé miệng bất khuất của Emma và chiếc cằm bướng bỉnh của bà. Paula thừa nhận với mình rằng bà của cô nghiêm khắc, đôi mắt có nhiều nét tàn nhẫn, nhiều người cho là mắt của rắn thần. Nhưng cô cũng nhận thấy rằng cái vẻ chuyên chế này được làm dịu đi bởi một vẻ quyến rũ, óc hài hước và vẻ tự nhiên thoải mái. Và bây giờ, khi không cần phải cảnh giác nữa thì đây là một khuôn mặt dễ thương, cởi mở, đẹp và đầy trí tuệ.

Paula không bao giờ sợ hãi bà, nhưng cô thấy hầu hết các gia đình đều sợ, đặc biệt là cậu Kid. Paula nhớ lại với niềm sung sướng khi cậu Kid đã có lần so sánh cô với Emma. "Mày cũng tệ hại như bà mày" - cậu đã nói khi cô khoảng lên sáu hoặc bảy. Cô không hoàn toàn hiểu cậu của cô muốn nói gì hoặc tại sao cậu lại nói như thế, nhưng cô đoán đó là một lời quở trách xét ở nét mặt cậu. Cô đã rung động khi được gọi là "tệ hại như bà mày", bởi vì

chắc chắn điều đó có nghĩa là cả cô cũng sẽ phải đặc biệt như Bà và mọi người sẽ phải sợ cô, như họ đã sợ bà cô.

Emma ngước nhìn lên khỏi chồng giấy. "Paula, khi chúng ta rời New York, cháu có muốn tới cửa hàng ở Paris không? Bà nghĩ quả thật bà phải làm một số thay đổi trong hành chính, căn cứ những điều bà thấy ở bảng tổng kết tài sản này".

- Cháu sẽ đi Paris nếu bà muốn, nhưng nói thật, cháu muốn ở lại Yorkshire ít lâu, bà ạ. Cháu định gợi ý với bà là cháu sẽ đi một vòng những cửa hàng miền bắc - Paula nói, cố để cho giọng nói của mình nhẹ nhàng, tự nhiên.

Emma choáng người và bà không có ý định che giấu điều đó. Bà chậm chạp bỏ kính ra, nhìn đứa cháu với một nỗi quan tâm ngày một tăng. Cô gái đỏ bừng dưới cái nhìn soi mói, mặt cô hồng lên. Cô quay đi, cúi mặt, lẩm bẩm: "Vâng, bà cũng biết là cháu sẽ đi chỗ nào bà cho là cần thiết. Rõ ràng đó là Paris". Cô ngồi rất yên lặng, cảm nhận được cái phản ứng ngạc nhiên của bà.

- Tại sao lại quan tâm đến Yorkshire? - Emma hỏi - Bà nghĩ chắc là có một điều mê say định mệnh nào ở đó. Jim Feli, có phải không?

Paula cựa mình trên ghế, tránh cái nhìn không chớp mắt của bà. Cô mỉm cười ngượng ngập, mặt đỏ bừng và nói với giọng chống chế:

- Bà vớ vẩn! Cháu chỉ nghĩ là cháu nên làm kiểm kê ở những cửa

hàng ở miền nam.

- Kiểm kê mắt bà và Peghi Martin! - Emma thốt lên. Tất nhiên đó là Feli, mình có thể đọc Paula như một cuốn sách, bà nghĩ thầm, rồi tiếp - Bà nghĩ cháu sẽ gặp nó, Paula.

- Không gặp nữa! - Paula kêu to, đôi mắt cô lóng lánh - Cháu đã thôi không gặp anh ấy từ mấy tháng trước đây!

Khi nói, cô lập tức nhận ra sự lầm lẫn của mình. Bà cô đã giăng bẫy cô thật dễ dàng để cô thừa nhận một điều mà cô đã thề không bao giờ thú nhận với bà.

Emma cười nhẹ nhàng, nhưng đôi mắt bà ánh mầu thép:

- Đừng hồi hộp như vậy. Bà không giận đâu. Sự thực thì bà không bao giờ giận cả. Bà chỉ hỏi tại sao cháu không bao giờ kể cho bà nghe.

- Cháu vẫn thường nói cho bà biết, bởi vì cháu biết bà sẽ cảm thấy như thế nào về gia đình Feli. Mối hận thù của bà! Và cháu không muốn làm bà xao động. Có chúa biết bà đã có đủ nỗi lo phiền trong đời, không cần cháu phải gieo thêm vào nữa. Khi cháu đã thôi không gặp anh ấy thì hình như không cần phải khơi lại câu chuyện đã chấm dứt. Cháu không muốn làm phiền hà một cách không cần thiết, chỉ có thế thôi.

- Nhà Feli không làm bà xao động, - Emma nói - và ngộ nhỡ cháu có quên mất thì bà phải nói để cháu nhớ là bà đã dùng Jim Feli cơ mà, cháu cưng. Nếu bà không tin nó thì bà đã chẳng cho

nó điều hành Công ty củng cố báo chí ở Yorkshire - Emma liếc nhìn nhanh Paula vẻ dò hỏi và tò mò - Tại sao cháu lại thôi không gặp nó?

- Bởi vì cháu... chúng ta... anh ấy... bởi vì... - Paula bắt đầu nói, rồi ngập ngừng, tự hỏi không hiểu có dám nói tiếp không. Cô không muốn làm bà tổn thương. Cô nghĩ, bằng những cách của riêng bà, bà luôn luôn biết những mối quan hệ của mình. Cô lấy hơi để nói, biết là mình đã bị mắc bẫy - Cháu thôi không gặp Jim nữa vì cháu thấy mình đã bị vướng mắc. Cháu biết nếu cháu tiếp tục gặp anh ấy như vậy thì chỉ có nghĩa là chuyện đau lòng sẽ dành cho cháu, cho anh ấy, và cho cả bà nữa.

Cô ngừng lại, nhìn đi chỗ khác rồi nói tiếp với sự bình tĩnh tuyệt đối:

- Cháu biết là bà không chấp nhận một người nhà Feli vào trong gia đình ta, thưa bà.

"Bà cũng không chắc nữa", Emma nói bằng một giọng hầu như không nghe rõ. Thì ra nó đã đi xa như vậy, bà nghĩ. Bà thấy rã rời không thể tả. Hai gò má bà đau, đôi mắt nhức nhối vì mệt mỏi. Bà mong được nhắm mắt, được chấm dứt cái cuộc thảo luận xuẩn ngốc và vô ích này. Emma cố gắng mỉm cười với Paula, nhưng miệng bà khô và đôi môi không nhúc nhích, trái tim bà thắt lại và lòng tràn ngập một nỗi buồn tê tái, nỗi buồn mà bà tưởng đã bị xoá đi từ bao năm nay. Kỷ niệm về anh ấy lại trở về,

rõ ràng quá, nó giống như chất cường toan trong óc bà. Và Emma đã nhìn thấy Edwin Feli hiển hiện y như anh đang đứng trước mặt bà, và trong bóng của anh là Jim Feli, hình ảnh hoá thân của anh Edwin Feli, hình ảnh thường là khó nắm bắt trong ký ức của bà lại đọng lại ở đây và tất cả nỗi đau anh đã gây cho bà lại ở đây, một vật sống. Một cảm giác nghẹn ngào ập tới bà, làm bà không thể nói được.

Paula nhìn bà chăm chú, cô sợ cho bà khi cô nhìn thấy nét buồn bã trên bộ mặt nghiêm khắc ấy. Đôi mắt Emma có một cái nhìn trống rỗng và khi bà nhìn vào khoảng trống; môi bà mím lại thành một đường thẳng khắc khổ. Nhà họ Feli khốn nạn, tất cả chúng nó, Paula nguyền rủa. Cô nghiêng người về phía trước nắm lấy tay bà, lo âu.

- Hết rồi, bà ạ. Không quan trọng gì đâu. Thật đấy. Cháu không bị đảo lộn gì hết. Và cháu sẽ đi Paris, bà ạ! Ôi, bà thân yêu, xin bà đừng nhìn như thế, cháu không chịu nổi.

Paula mỉm cười run run, lo ngại, sợ hãi và làm lành. Những cơn xúc động lẫn lộn này hoà nhập vào nhau làm thành một nỗi tức giận điên cuồng với chính mình vì đã để cho bà dồn cô vào cuộc nói chuyện lố bịch này, câu chuyện mà cô đã cố tránh nhiều tháng nay.

Một lát sau cái cảm giác ám ảnh ấy đã tan đi trên nét mặt Emma.

Bà nuốt mạnh và tự kiềm chế; dùng nghị lực sắt thép vốn là gốc rễ của uy lực và sức mạnh của bà. "Jim Feli là người tốt. Khác những người khác...", bà bắt đầu. Bà dừng lại và hít mạnh. Bà muốn nói tiếp với Paula là bà có thể nối quan hệ bè bạn với Jim Feli, nhưng bà không nói được. Hôm qua là đây. Quá khứ không thể biến đổi được.

- Chúng ta đừng nói đến nhà Feli nữa. Cháu nói sẽ đi Paris - Paula kêu lên và bám chặt tay bà - Bà biết điều đó hơn ai hết mà. Và cháu sẽ xem xét toàn bộ cửa hàng.

- Bà nghĩ cháu phải tới đó, Paula ạ, để xem chuyện gì đã xảy ra.

- Cháu sẽ đi ngay sau khi chúng ta trở lại London - Paula nói nhanh.

- Ừ, đó là một ý kiến hay.

Emma đồng ý khá đột ngột, cũng sung sướng như Paula vì đã thay đổi được chủ đề. Thời gian rất eo hẹp, suốt cuộc đời bà; thời gian lúc nào cũng eo hẹp. Thời gian là mặt hàng quý báu đối với Emma. Thời gian luôn được đánh giá như tiền bạc và bà không muốn hao phí nó như lúc này, để mà sống lại cái quá khứ; khơi dậy những chuyện đau lòng xảy ra cách đây chừng sáu mươi năm.

- Bà nghĩ là bà phải đi thẳng tới văn phòng khi chúng ta tới New York. Charles có thể đem hành lý về nhà sau khi anh ấy đưa chúng ta xuống. Bà lo lắng về Gaye, cháu ạ. Cháu có để ý thấy

điều gì đặc biệt khi cháu nói chuyện với cô ta qua điện thoại không?

Paula ngồi ngả vào ghế, thoải mái và bình tĩnh trở lại, nhẹ nhõm khi thấy câu chuyện về Jim Feli đã chấm dứt:

- Không, cháu không thấy gì. Bà muốn nói sao?

- Bà không thể xác định được gì cụ thể - Emma tiếp tục một cách ưu tư - nhưng theo bản năng bà biết có chuyện gì hết sức lôi thôi. Cô ta có vẻ rất bồn chồn trong suốt câu chuyện. Bà nhận thấy thế ngay hôm cô từ London tới và gọi điện cho bà ở Sitex. Cháu có để ý được điều gì trong giọng nói của cô ấy không?

- Không ạ. Nhưng lúc ấy chủ yếu cô ấy nói với bà, thưa bà. Bà không nghĩ rằng có chuyện gì rắc rối với công việc ở London chứ ạ? - Paula hỏi, giọng hơi hoảng hốt.

- Bà thành thực hy vọng là không, - Emma nói - đó là tất cả những điều bà cần sau tình hình Sitex.

Bà gõ ngón tay lên bàn trong giây lát rồi nhìn ra ngoài cửa sổ, trí óc bà bị cuốn đi vì những suy nghĩ về công việc và về cô thư ký của bà là Gaye Sloan. Bằng một phương thức sắc sảo có tính toán bà suy nghĩ tới tất cả những gì có thể xảy ra ở London, nhưng rồi chịu. Tất cả mọi thứ đều có thể xảy ra, đoán cũng là vô ích. Và như vậy cũng là mất thì giờ.

Bà quay sang Paula, nở một nụ cười gượng gạo:

- Cháu ạ, rồi chúng mình cũng sẽ biết ngay thôi. Chúng ta sắp hạ

cánh.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

PHẦN THỨ NHẤT: THUNG LŨNG

Chương 2

Văn phòng Mỹ của những xí nghiệp Harter chiếm sáu tầng trong dãy nhà hiện đại trên đại lộ Công viên. Nếu những dãy cửa hàng bách hoá Anh Emma Harter đã thành lập nhiều năm trước đây là biểu tượng rõ rệt sự thành công của bà, thì xí nghiệp Harter là trái tim và đường gân. Một tổ chức bạch tuộc khổng lồ với những cái vòi vươn ra một nửa thế giới, nó kiểm soát các nhà máy quần áo, nhà máy len, bất động sản, một công ty hàng hoá bán lẻ và báo chí ở Anh quốc, cộng với những cổ phần khổng lồ ở những công ty lớn khác của Anh.

Là người sáng lập ra cái công ty tư nhân này, Emma vẫn còn có một trăm phần trăm cổ phần của những xí nghiệp Harter, và nó chỉ hoạt động dưới sự bảo hộ của bà cũng như những dãy cửa hàng bách hoá mang tên bà với những chi nhánh ở miền nam nước Anh, London, Paris và New York. Những cửa hàng của

Harter là một công ty công cộng, buôn bán chứng khoán của London, mặc dù Emma là cổ đông chính và là chủ tịch uỷ ban. Sự kiểm soát nhiều loại của các xí nghiệp Harter ở Mỹ bao gồm bất động sản; công ty may áo phụ nữ của Đại lộ số Bảy và những đầu tư chứng khoán khác trong những ngành công nghiệp của Mỹ.

Trong khi các cửa hàng của Hactơ và các xí nghiệp trị giá hàng triệu bảng, chúng cũng chỉ đại diện một phần tài sản của bà thôi. Ngoài việc được bốn mươi phần trăm chứng khoán ở Công ty dầu Sitex của Mỹ; bà có những hối phiếu ở Úc, gồm bất động sản, mỏ, những cánh đồng than và một trong những trại cừu lớn nhất ở miền nam xứ Wales. Ở London, một công ty nhỏ nhưng giàu có gọi E.H Hợp nhất kiểm tra những vốn đầu tư riêng và bất động sản (chẳng biết ý người dịch thế nào nữa).

Lệ của Emma là một năm đi New York vài lần. Bà gắn bó với mọi lĩnh vực trong hoạt động thương trường của bà và mặc dù không phải bà hoàn toàn không tin nhưng người bà đã giao quyền hành thực hiện - bà tin ở sự lựa chọn khôn ngoan của mình - bà vẫn có sự thận trọng của dân Yorkshire trong con người bà. Bà không cho phép mình được liều lĩnh bất cứ cái gì, và bà cũng cảm thấy cần thiết phải thỉnh thoảng có mặt ở New York.

Bây giờ, khi chiếc Cadillac đưa họ từ sân bay Kenedy đỗ ở trước

cửa toàn nhà chọc trời nơi cơ sở của bà đóng, những ý nghĩ của Emma lại quay trở lại với Gaye Sloan. Emma lập tức đoán ra được sự bồn chồn của Gaye trong cuộc nói chuyện bằng điện thoại đâu tiên khi bà từ London đến. Bình thường Emma đã nghĩ đây là do sự mệt mỏi sau một chuyến bay vượt Đại Tây Dương, nhưng sự bồn chồn này càng tăng lên chứ không giảm đi trong mấy ngày gần đây. Emma đã để ý thấy giọng nói của Gaye run run, cách lắp bắp nuốt chữ của chị, và ước muốn chấm dứt cuộc nói chuyện càng nhanh càng tốt. Điều này không chỉ làm Emma ngạc nhiên mà còn làm bà lo ngại, bởi vì Gaye cư xử hoàn toàn khác với bản chất của chị. Emma xét tới những khả năng, những vấn đề cá nhân có thể làm Gaye bối rối, nhưng linh tính của bà nói với bà gạt bỏ ý nghĩ đó, vì bà đã biết quá rõ Gaye. Theo trực giác, Emma biết là Gaye bị bối rối vì vấn đề công việc, một vấn đề quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp tới bà.

Emma khẽ rùng mình khi họ xuống xe. Đó là một ngày tháng Giêng lạnh giá và mặc dù mặt trời chiếu trên bầu trời quang, gió lại mang đếnsương giá và mưa của Đại Tây Dương. Bà nhớ lại, có một thời bà cảm thấy cái giá lạnh khắp người, đôi khi bà thấy hình như xương của bà đóng lại thành những tảng đá, y như thể sương băng đã ngấm vào toàn bộ cơ thể bà và làm hoá đá cả máu bà. Cái rét tê dại lần đầu tiên ngấm vào cơ thể bà trong thời thơ ấu từ độ ấy ít khi rời khỏi bà, ngay cả trong cái nắng của mặt trời

nhiệt đới và ở trước những ngọn lửa bừng bừng bên lò sưởi trung tâm ở New York, mà bà thường thấy ngạt thở. Bà ho khi bà và Paula vội vã đi về phía toà nhà. Bà đã bị cảm lạnh trước khi họ rời đi Texas và nó vẫn còn lại ở ngực bà, làm bà thỉnh thoảng lại nổi lên một trận ho. Khi họ đi qua những cánh cửa trong toà nhà, Emma lại một lần cám ơn lò sưởi trong những văn phòng của bà. Họ đi thang máy lên tầng 30, nơi văn phòng riêng của bà đóng ở đó.

"Bà nghĩ có lẽ bà nên gặp Gaye ngay, và gặp một mình", Emma nói khi họ bước ra. "Hay là cháu tới xem những bản tổng kết tài sản của cửa hàng ở New York với Jostan, bà sẽ gặp cháu sau".

Paula gật đầu: "Vâng. Bà cứ gọi cháu nếu bà cần, bà nhé. Và cháu hy vọng mọi chuyện sẽ tốt lành".

Paula tạt sang bên trái trong khi Emma đi tiếp vào văn phòng, đi nhanh vào khu đón tiếp. Emma mỉm cười với cô tiếp đón và trao đổi với cô những lời chào hỏi thân mật khi bà đi lướt qua cánh cửa phía sau, bởi vì bà không quen với phong tục Mỹ để mở cửa phòng làm việc. Bà nghĩ như vậy là kỳ quặc và mất tập trung, không hoàn toàn biệt lập. Bà ném chiếc áo khoác vải tuýt và chiếc túi một cách cẩu thả lên ghế xôpha, nhưng tay vẫn cầm chiếc cặp, bà đi ngang qua phòng tới bàn giấy. Đó là một tấm kính dày khổng lồ kê trong ra căn phòng rộng thênh thang và lộng lẫy, đối diện với một cửa sổ bằng kính. Nó che cả một bức

tường cao tới trần có thể nhìn được toàn cảnh đường chân trời thành phố. Emma luôn nghĩ đó là một bức hoạ sống của quyền lực và của cải to lớn, nhịp đập của nền công nghiệp Mỹ.
Bà thích cái văn phòng Mỹ của mình, khác với những dãy nhà hành chính của bà ở London, đầy những đồ cổ Georgia thượng hạng. Ở đây, không khí hiện đại và bóng bẩy, vì Emma có óc thẩm mỹ tinh tế, nên dù là bà thích những đồ đạc mang màu sắc của thời đại và nó sẽ không thích hợp nếu để kiến trúc mượt mà của thép và kính vĩ đại vươn thẳng lên bầu trời này. Và vì vậy, bà chỉ cần tập hợp cái đẹp nhất của kiến trúc thời hiện đại thôi. Những chiếc ghế Mies Van Der Rowe lẫn với những chiếc xôpha mảnh mai của Ý, tất cả đều được bọc da thẫm màu, mềm như lụa. Có một cái giá cao bằng thép và kính đầy sách vở, cái tủ ngăn bằng gỗ hồng tâm nhẵn bóng và những chiếc bàn nhỏ làm bằng những phiến đá của Ý kê trên giá Crown nhẵn bóng. Tuy vậy, mặc dù tất cả những hương vị hiện đại của nó, không có cái gì là nghiêm khắc lạnh lùng. Nó vẫn có một vẻ đẹp thanh tao cổ điển và là hoá thân của một phong vị cao cấp. Thực tế, nó có một vẻ đẹp bình thản, dịu dàng, pha trộn một cách huyền bí màu xanh lơ và xanh lá cây. Màu sắc dìu dịu này toả lan khắp mặt tường và sàn nhà, đây đó được làm rực rỡ thêm bằng những màu lộng lẫy của gối xôpha và những bức hoạ vô giá của chủ nghĩa Ấn tượng Pháp, làm cho căn phòng thêm duyên dáng. Lòng yêu thích nghệ

thuật của Emma cũng được thể hiện trong điêu khắc của Henry Moore và Brancossi, đầu cung điện Angkor Vat được đặt trên những chiếc đôn bằng đá đen chung quanh phòng. Cửa sổ lớn được chắn bằng rèm màu xanh xám buông xuống từ trên trần và khi cửa mở ra, như lúc này, căn phòng dường như là một phần của bầu trời, y như nó được treo trong không gian những tấm đá nguyên khối của Manhattan.

Emma mỉm cười khi bà ngồi xuống bàn, vì bàn tay của Gaye rõ rệt. Tấm kính dài gọn ghẽ và không bừa bộn, dùng theo cách bà thích, không có gì ngoài điện thoại, ống đựng bút bằng bạc, tập giấy màu vàng để ghi chép, chiếc đèn chụp toả ánh sáng ra khắp bàn. Thư tín, bản sao, và một số lượng lớn telex được xếp thành ô thứ tự, những lời nhắn qua điện thoại được cặp lại để bên telephone. Bà bấm chuông gọi Gaye. Ngay phút chị bước vào phòng, Emma biết rằng nỗi lo sợ của bà không phải là không có căn cứ. Gaye hốc hác, những quầng thâm ở dưới mắt và người chị hình như rung lên vì căng thẳng. Gaye Sloan là một phụ nữ khoảng ba tám tuổi; chị là thư ký hành chính của Emma được sáu năm mặc dù chị đã làm việc cho bà tất cả là mười hai năm. Chị là kiểu mẫu của sự cần cù, hữu hiệu và rất tận tuỵ với Emma, người mà chị không chỉ kính phục mà còn rất yêu mến nữa. Một phụ nữ vóc cao, cân đối với vẻ ngoài hấp dẫn, lúc nào chị cũng

bình tĩnh, thường là làm chủ được mình.

Nhưng khi chị đi qua phòng, Emma đã có thể thấy được sự căng thẳng cố nén. Họ trao đổi những câu nói đùa và Gaye ngồi trong ghế đối diện với bàn của Emma, tập giấy trong tay.

Emma ngồi lại trong ghế, tạo một thái độ thư thái, cố gắng làm cho Gaye cảm thấy thoải mái. Bà nhìn cô thư ký của bà một cách nhân hậu và hỏi khẽ khàng: "Có chuyện gì thế, Gaye?". Gaye do dự một lúc rồi nói khá vội vã, làm bộ ngạc nhiên: "Dạ, thưa bà Hactơ, có gì đâu. Dạ thật đó. Do ảnh hưởng của máy bay, tôi nghĩ thế".

- Thôi quên cái chuyện mệt máy bay đi, Gaye. Tôi chắc chị hết sức xúc động kể từ khi chị đến New York. Nào cô gái thân yêu, cho tôi biết có chuyện gì thế? Có chuyện gì ở đây, hay có vấn đề gì về kinh doanh ở London?

- Không ạ, tất nhiên là không có gì! - Gaye thốt lên, nhưng chị tái mặt và nhìn đi chỗ khác, tránh cái nhìn chăm chú của Emma.

Emma nghiêng người về phía trước, cánh tay bà để trên bàn, đôi mắt bà sáng lóng lánh sau cặp kính. Bà nhận thức được ngày một rõ hơn tình cảm cố nén của cô thư ký và cảm thấy là Gaye bị rối loạn vì một điều gì đó hết sức nghiêm trọng. Khi bà tiếp tục quan sát chị, bà nghĩ là Gaye sắp sửa sụp đổ đến nơi...

- Gaye, chị ốm đấy à?

- Dạ không, thưa bà Hactơ. Tôi hoàn toàn khoẻ, cám ơn bà.

- Có chuyện gì trong cuộc sống riêng làm chị băn khoăn? - Emma hỏi một cách hết sức kiên nhẫn, quyết định đi tới cùng.

- Không, thưa bà Hactơ.

Tiếng nói của chị trở thành tiếng thì thào. Emma bỏ kính nhìn Gaye lâu và soi mói:

- Thôi nào, thôi nào cưng! Tôi hiểu chị quá rõ. Có một cái gì đang đè nặng tâm trí chị và tôi không hiểu tại sao chị lại không nói với tôi về điều đó. Có phải chị đã phạm một sai lầm gì và sợ không dám giải thích không? Tất nhiên là không sau bao nhiêu năm trời làm việc như thế. Không ai là không có khuyết tật và tôi không phải là con ngoáo ộp như người ta nghĩ. Hơn ai hết tới lúc này chị phải biết rõ điều đó chứ!

- Ồ, tôi hiểu, thưa bà Hactơ... - Giọng cô run run và sắp muốn bật khóc.

Người đàn bà ngồi trước mặt Gaye điềm tĩnh và hoàn toàn tự chủ. Bà không phải là người yếu đuối. Gaye biết điều đó quá rõ. Bà là người kiên cường không hề nao núng, một người đàn bà không thể nào khuất phục nổi, người đã đạt được thắng lợi phi thường vì tính cách ghê gớm và sức mạnh ý chí của bà cộng với tài tháo vát và cái sắc sảo trong thương trường. Đối với Gaye, Emma Hactơ là không gì có thể phá huỷ nổi như chất thép lạnh nhất không thể uốn cong hoặc bẻ gãy. Nhưng mình sắp sửa bẻ gãy bà bây giờ, chị nghĩ, và cơn hoảng loạn lại xâm chiếm.

Emma với sự bất ổn lớn dần, đã nhìn thấy bắp thịt, rần rật và sự sợ hãi trong con mắt cô. Bà đứng lên một cách quả quyết, đi qua phòng, tới quầy rượu bằng gỗ hồng tâm, lắc đầu bối rối. Bà mở quầy, rót một chút cognac vào một ly nhỏ đem lại cho Gaye.

- Uống đi, cháu. Nó sẽ làm cho cháu thấy dễ chịu hơn - bà nói, và vỗ vỗ cánh tay người đàn bà một cách trìu mến.

Nước mắt dâng lên và cổ họng Gaye đau nhói. Rượu mạnh nó làm khé cổ chị, nhưng đột nhiên chị thấy vui vì cái vị mạnh của nó. Chị uống chầm chậm và nhớ lại lòng tốt của Emma đối với chị từ nhiều năm nay. Lúc này chị ao ước, hết sức ao ước, mình không phải là người đầu tiên đưa tin này. Gaye nhận thấy có những người đã đối phó với Emma như một địch thủ khủng khiếp, những người coi bà là con người cay độc, tham lam, quỷ quyệt và tàn bạo. Trái lại, Gaye biết bà là người hào phóng về thời gian và tiền bạc và là một trái tim thông cảm. Có lẽ Emma quả là ngang tàng, oai vệ và đầy uy quyền, nhưng rõ ràng là cuộc đời đã làm bà phải như vậy. Gaye đã từng nói với những người phê bình Emma với tất cả lòng chân thực của chị rằng vượt lên trên tất cả các trùm tư sản tầm cỡ của bà, Emma Hactơ có tình thương, công bằng, nhân ái và hết sức tử tế.

Gay cuối cùng đã nhận ra sự yên lặng kéo dài giữa hai người, cái nhìn chăm chú của Emma. Chị để chiếc ly xuống cạnh bàn và mỉm cười với Emma một cách yếu ớt:

- Cám ơn bà Hactơ. Tôi thấy dễ chịu hơn.
- Tốt. Nào Gaye, tại sao chị không tâm sự với tôi? Không thể nào lại khủng khiếp như vậy.
Gaye thẫn thờ, không sao nói nổi.
Emma xoay người trên ghế, nghiêng mình về phía trước thôi thúc: "Nào, có phải chuyện liên quan đến tôi không, Gaye?" Giọng nói của bà bình tĩnh và mạnh mẽ. Hình như nó đã cho Gaye chút tin tưởng nào đó. Chị gật đầu và sắp sửa nói, nhưng khi chị thấy cái nhìn quan tâm trong con mắt của Emma, thì chị lại mất can đảm. Chị đưa tay lên bưng mặt và bất giác kêu lên:
- Trời ơi! Làm sao tôi có thể nói được với bà!
- Cứ nói thẳng ra, Gaye. Nếu cháu không biết bắt đầu từ đâu, thì hãy bắt đầu từ giữa. Cứ nói buột ra ngay. Thường thường đó là cách tốt nhất để nói đến một cái gì đó không vui, bác nghĩ là thế.
Gaye gật đầu và bắt đầu một cách do dự, cố nén nước mắt, tay chị giật giật, đôi mắt trừng trừng mở to. Chị nói nhanh từng chặp, muốn nói hết ngay một lúc, nhanh chừng nào tốt chừng ấy. Nó sẽ là một sự thảnh thơi, vì nó đã gặm nhấm trí óc chị trong nhiều ngày.

- Đó là cánh cửa... cháu nhớ... cháu quay lại... Cháu nghe thấy họ nói... không, hét... họ tức giận... tranh cãi... họ nói là...
- Khoan đã, Gaye - Emma giơ tay để ngăn những lời rời rạc -

Bác không muốn ngắt lời cháu, nhưng cháu có thể nói rõ ràng hơn một chút được không. Bác biết cháu đang xúc động, nhưng cháu nên chậm lại và bình tĩnh. Cửa nào?

- Xin lỗi - Gay hít một hơi dài - Cửa phòng hồ sơ mở ra phòng ban giám đốc ở London. Cháu đã quên không khoá nó tối thứ sáu trước. Cháu rời cơ quan và cháu nhớ đến cái cửa. Cháu quay lại văn phòng của cháu, bởi vì đến tối thứ bảy cháu sẽ đi New York. Cháu mở cửa bên, đi qua phòng hồ sơ để khoá cửa ở đầu kia.

Trong khi Gaye nói, Emma đã hình dung ra căn phòng hồ sơ trong dãy nhà hành chính ở cửa hàng London. Đó là một căn phòng hẹp với những tủ ngăn hồ sơ kê ở hai bên cao ngút đến tận trần. Một năm trước, Emma đã mở thêm một cánh cửa thông phòng hồ sơ với phòng ban giám đốc. Nó đã giúp để lấy được tài liệu có thể cần tới trong các cuộc họp của ban giám đốc, nó cũng trở thành một đường giao thông nhỏ có ích nối phòng ban giám đốc với các phòng hành chính và như vậy là đỡ được rất nhiều thời gian.

Biết bao nhiêu là câu hỏi qua đầu của Emma, nhưng bà để lùi nó lại sau. Bà gật đầu để cô thư ký của bà tiếp tục.

- Cháu biết bà quan tâm đến cái khoá cửa đó. Khi cháu đi từ văn phòng của cháu qua phòng hồ sơ, cháu nhận thấy cánh cửa không phải chỉ đã mở khoá mà còn mở he hé nữa. Đó là lúc cháu nghe thấy họ... qua khe cửa. Cháu không biết phải làm thế nào.

Cháu không muốn ai nghĩ là cháu đang nghe trộm. Vì vậy cháu dừng lại một lát, rồi cháu tắt đèn để họ không biết cháu đang ở trong phòng hồ sơ. Thưa bà Hactơ, cháu... - Gaye ngừng lại và nuốt nước bọt, trong một lát cô không thể tiếp tục nổi.

- Nói tiếp đi, Gaye, không sao đâu.

- Cháu không nghe trộm, quả thật không, thưa bà Hactơ. Bà biết cháu không phải là người như thế. Hoàn cảnh là tình cờ... mà cháu nghe được họ, cháu muốn nói như thế... Cháu đã nghe thấy họ nói... nói...

Gaye lại ngừng, run cả người. Chị nhìn Emma, bà đang ngồi cứng người trên ghế, mặt bà không thể nào đọc hết được.

- Cháu nghe họ nói, không, một người trong bọn họ nói là bác đã quá già, không thể điều hành nổi công việc nữa. Thật khó có thể chứng minh được là bác đã suy yếu vì tuổi già hoặc không còn đủ khả năng, nhưng chắc bác sẽ đồng ý rút lui để tránh bê bối, tránh tai hoạ với những cổ đông Hactơ của Sở Giao dich chứng khoán. Họ tranh luận vì điều này. Thế rồi ông ta, có nghĩa là cái người đã nói hầu hết cả buổi, nói là các cửa hàng phải bán cho hết và như vậy sẽ dễ dàng bởi vì vài ba công ty sẽ quan tâm tới một sự thay thế. Sau đó ông ta nói các xí nghiệp Hactơ có thể đem bán thành từng phần nhỏ...

Gaye do dự nhìn kỹ Emma để xem phản ứng của bà. Nhưng nét mặt Emma vẫn không sao có thể dò được.

Mặt trời ló ra từ sau những đám mây màu xám và ùa vào trong phòng, một dòng thác ánh sáng rực rỡ, chói chang, bạo tàn tràn ngập căn phòng mênh mông mang một màu trắng làm cho căn phòng trông xa lạ, không thật và khủng khiếp đối với Emma. Bà chớp mắt và đưa tay che.

- Cháu làm ơn đóng cái rèm kia lại, Gaye - Bà lẩm bẩm, giọng của bà chỉ còn là một tiếng thì thầm khàn khàn.

Gaye chạy bay qua phòng và ấn nút tự động điều khiển rèm cửa. Chúng lướt qua chiếc cửa sổ cao vút với một tiếng "xuỳ" khe khẽ và cái ánh sáng xuyên qua đã bị tản đi nhẹ nhàng. Chị quay trở lại ghế của mình trước bàn giấy và đăm đăm nhìn Emma, hỏi một cách quan tâm:

- Thưa bác Hactơ, bác không sao chứ ạ?

Emma đang ngó trân trân vào giấy tờ trên bàn. bà ngẩng đầu lên chầm chậm và nhìn Gaye với đôi mắt trống rỗng:

- Ừ. Xin cứ nói tiếp. Tôi muốn biết tất cả. Và tôi hoàn toàn chắc là còn nữa.

- Vâng, còn nữa. Người kia nói đấu tranh với bác bây giờ là vô ích, hoặc cá nhân hoặc theo pháp luật, bác chẳng còn sống được bao lâu nữa, bác đã già, rất già, gần tám mươi rồi. Và người kia nói bác còn cương cường lắm, cuối cùng họ sẽ phải bắn bác. - Gaye lấy tay bưng miệng để cố nén một tiếng nấc và nước mắt ròng ròng - Ôi, bà Hactơ, cháu xin lỗi...

Emma im phăng phắc như hoá đá. Đôi mắt bà đột nhiên lạnh và tính toán:

- Cháu làm ơn nói cho tôi biết hai quý ông đó là ai, Gaye? Cháu nhớ là tôi dùng cái từ đó một cách mơ hồ. - Bà nói với một sự mỉa mai cay đắng.

Trước khi Gaye có dịp để trả lời, tự trong đáy lòng mình, tự trong xương tuỷ mình, Emma đã biết những người mà Gaye sẽ kết tội trước khi chị mở miệng nói. Nhưng một phần trong con người bà vẫn còn không tin, vẫn còn hy vọng và bà phải nghe từ chính miệng Gaye để thực sự tin. Để chấp nhận những ngờ vực đáng nguyền rủa của mình là thực tế.

- Trời ơi, bà Harter! Giá như cháu không phải nói với bác điều này! - Cô hít một hơi dài - Đó là ông Elsley và ông Lother. Họ lại bắt đầu bàn nhau. Ông Lother nói họ cần các cô cùng với họ. Ông Elsley nói rằng các cô gái đã ở với họ rồi và ông đã nói chuyện với họ. Nhưng ông chưa nói với bà Amory bởi vì bà sẽ chẳng bao giờ đồng ý. Ông nói là không được nói với bà ấy điều gì hết, trong bất cứ hoàn cảnh nào, bởi vì bà ấy sẽ chạy đi nói với bà ngay lập tức. Ông Lother lúc ấy nói lại là họ không thể làm gì để giành lấy công việc trong khi bà hãy còn sống. Ông ấy nói với bà Elsley là họ không thể ổn được bởi vì họ không có uy quyền, hoặc đủ cổ phần để nắm được quyền kiểm soát. Ông ấy nói là cứ phải đợi bà chết đã. Ông ấy rất kiên quyết về chuyện này. Ông ấy

cũng nói với ông Elsley là chính ông ấy có quyền cổ phần của dây chuyền sản xuất Harter và ông ấy chắc chắn là bà sẽ để cho họ những cổ phần này. Sau đó ông ấy bảo với ông Elsley là ông ấy có ý định điều hành sản xuất Harter và sẽ không bao giờ đồng ý bán các cửa hiệu cho một conglomerate.

Ông Elsley tức giận, hầu như điên khùng, và bắt đầu chửi rủa ông Lother những điều khủng khiếp nhất. Nhưng ông Lother cuối cùng đã làm cho ông ta bình tĩnh trở lại, và ông ta nói rằng ông ta sẽ đồng ý với việc bán các Xí nghiệp Harter và như vậy sẽ đem cho ông Elsley số tiền triệu như ông ấy muốn. Lúc ấy ông Elsley mới hỏi ông Lother có biết những gì trong chúc thư của bà không. Ông Lother nói là ông ấy không biết, nhưng nói là bà sẽ công bằng đối với tất cả bọn họ. Ông ấy cũng bày tỏ nỗi quản ngại đối với cô Paula vì cô ấy gần gũi với bà. Ông ấy nói ông ấy không biết là cô ấy đã moi được gì của bà. Điều này làm cho ông Elsley bồn chồn và ông lại trở nên rất kích động, một chương trình mà họ sẽ thực hiện sau khi bà chết, trong trường hợp di chúc của bà không thuận lợi gì cho họ.

Gaye ngừng lời như ngạt thở, ngồi sững trên ghế. Emma không thể nói được, chuyển động được hoặc suy nghĩ được gì. Lúc này bà sững sờ và rung động toàn thân khi bà suy nghĩ lại những lời Gaye nói, máu dồn lên đầu và bà xỉu đi luôn. Mỗi cái xương trong cơ thể bà đè xuống với cơn mệt khủng khiếp nhất, cơn mệt

nặng trĩu và choáng váng.

Trái tim bà xê dịch trong con người, và Emma thấy như ngay giây phút này đây, nó héo đi và biến thành hòn đá cuội nhỏ lạnh và cứng. Một cơn đau mênh mang ngập tràn thân thể bà. Đó là cơn đau của thất vọng. Cơn đau của sự bị phản bội. Hai đứa con trai của bà đang âm mưu chống lại bà. Robin và Kid là hai đứa anh em trai cùng mẹ khác cha chưa bao giờ ưa nhau, nay lại gần gũi ăn cánh với nhau trong phản phúc. Bà hoài nghi khi bà nghĩ: Trời đất ơi! Không thể như thế được! Không phải Kid. Không phải Robin. Chúng nó không bao giời có thể dễ mua chuộc như vậy. Không bao giờ. Không phải các con trai của ta! Thế nhưng ở nơi nào đó sâu trong tiềm thức của bà, trong linh hồn sâu kín nhất của bà, bà biết đó là thật. Và nỗi đau đớn của con tim, linh hồn và thân thể đã được thay thế bằng nỗi căm giận hung bạo lạnh lùng đến độ làm trí óc của bà minh mẫn và đẩy bà đứng vững trên đôi chân của mình. Mơ hồ, xa xôi, bà nghe thấy tiếng nói của Gaye vọng tới bà như từ một hang sâu.

- Bà Harter! Bà Harter! Bà ốm sao?

Emma nghiêng người qua bàn, bà nắm chặt lấy nó để giữ cho vững, mặt bà méo xệch. Giọng bà thấp xuống khi nói:

- Cháu có chắc tất cả những chuyện ấy không, Gaye? Tôi không nghi ngờ gì cháu, nhưng cháu có chắc là nghe đúng tất cả những điều ấy không? Cháy hãy nhận ra tầm quan trọng của điều cháu

vừa kể, tôi chắc thế, vì vậy hãy suy nghĩ cẩn thận.
- Bà Harter, cháu tuyệt đối chắc tất cả những điều cháu đã nói - Gaye trả lời một cách lặng lẽ - Vả nữa, cháu không hề thêm bớt một chút gì hết và cháu cũng không hề cường điệu.
- Tất cả chỉ có vậy sao?
- Không, còn nữa.
Gaye cúi xuống và cầm cái túi xách lên. Chị mở túi và lấy một cái băng ra, chị để nó xuống bàn, trước mặt Emma.
Emma nhìn cái băng, đôi mắt bà nheo lại. "Cái gì thế?"
- Đó là cái băng ghi lại tất cả những điều đã được nói, thưa bà Harter. Trừ những điều đã xảy ra trước khi cháu vào phòng hồ sơ. Và câu đầu tiên cháu đã nghe thấy. Chúng bị thiếu.
Emma nhìn chị không sao hiểu nổi, lông mày bà rướn lên, những câu hỏi ở đầu lưỡi của bà. Nhưng trước khi bà có thể hỏi, Gaye đã tiếp tục giải thích đầy đủ.
- Thưa bà Harter, máy ghi âm mở. Bởi vậy trước tiên cháu trở lại văn phòng. Khi cháu vào phòng hồ sơ và nghe thấy họ la hét, cháu đãng trí mất một phút. Cháu tắt đèn phòng hồ sơ để cho họ không vào và nhìn thấy cháu. Vừa lúc ấy cháu cũng nhìn thấy ánh sáng đỏ trên máy ghi âm nhấp nháy và cháu cũng tới để tắt nó đi. Nhưng đột nhiên cháu nảy ra ý kiến là ghi âm cuộc nói chuyện của họ, bởi vì cháu nhận biết được tầm quan trọng của nó. Bởi vậy cháu ấn nút thu. Tất cả mọi thứ họ nói lú ấy ở đây,

ngay cả những điều được nói sau khi cháu đóng cửa và không thể nghe thấy rõ ràng.

Emma có một nỗi ao ước không thể cưỡng lại được là cất lên một tiếng cười lớn và cay đắng. Bà cố cưỡng lại sự thôi thúc đó vì sợ Gaye có thể nghĩ là bà đã phát điên và trở thành mất trí. "Lũ ngu, lũ ngu cùng cực!" bà nghĩ. Và mới thật trớ trêu làm sao! Họ đã chọn chính phòng giám đốc của bà để âm mưu chống lại bà. Đó là cái sai lầm đầu tiên và thảm hại nhất của chúng. Một sai lầm không thể sửa nổi. Kid và Robin là các giám đốc của những xí nghiệp Harter, nhưng họ không ở trong ban của cửa hàng bách hoá dây chuyền. Họ không tới những cuộc họp giám đốc ở cửa hàng, vì vậy học không biết là mới đây bà đã đặt thiết bị tiên tiến để ghi lại những chi tiết, một phương tiện khác nữa để tiết kiệm thời gian. Nó đã giải phóng cho Gaye những công việc khac và chị chỉ việc đánh máy biên bản từ cuộn băng khi nào thuận tiện. Những microphone được móc dưới bàn của giám đốc, được giấu đi vì lý do thẩm mỹ chứ không phải vì bất cứ lý do bí mật nào trong căn phòng lịch thiệp Geogia với những đồ cổ đẹp và những bức hoạ giá trị. Emma nhìn xuống cuộn băng trên bàn kính, đối với bà nó là một điều độc ác, nằm đó như một con rắn độc cuộn mình.

- Tôi chắc cháu đã nghe cái này rồi, Gaye.

- Vâng, thưa bà Harter. Cháu đợi cho đến khi họ đi và vặn lại. Cháu mang nó về nhà với cháu hôm thứ sáu và từ đó lúc nào nó cũng ở bên cháu.
- Chỉ khoảng chừng mười phút gì đó nữa... Họ bàn bạc...
Emma giơ tay lên, hoàn toàn kiệt lực, không thể nghe thêm được nữa? "Thôi không sao, Gaye. Tôi sẽ mở nghe sau. Tôi đã biết đủ rồi!"
Bà đứng lên, đi qua phòng tới bên cửa sổ, thẳng người và tự chủ, mặc dầu bước chân bà chậm và kéo lê một cách mệt mỏi qua tấm thảm dày. Bà gạt tấm rèm nhẹ nhàng. Trời đã bắt đầu rơi tuyết. Những bông tuyết pha lê lấp lánh rơi liên tiếp, quay cuồng, phất phới trong gió, tạt vào cửa sổ, phủ lên nó bằng một lớp áo mỏng, thanh tao như những dải lụa trắng. Nhưng những bông tuyết nhanh chóng tan dưới anh sáng mặt trời, chạy thành từng rãnh từ trên kính xuống và biến thành mưa bụi trước khi chúng tới đất. Emma nhìn xuống. Phía dưới, xe cộ chuyện động thành những dòng chầm chậm bất tận ngược xuôi Park Avenue và cảnh tượng xa xôi đến kỳ lạ. Và mọi thứ ắng lặng trọng căn phòng y như thể cả thế giới này đã dừng lại và yên lặng, đọng lại đến muôn đời? Bà tì cái đầu đau nhức vào cửa kính, nhắm mắt nghĩ đến hai đứa con trai của bà, đến tất cả các con của bà, nhưng chủ yếu là đến Robin yêu dấu, đứa con trai cưng của bà. Robin đã trở thành đối thủ của bà sau khi họ va chạm với nhau một vài năm trước về

một chuyện đặt giá nhượng cho dãy cửa hàng. Một chuyện đặt giá nhượng từ trên trời rơi xuống mà bà không mươn thảo luận, không buồn cân nhắc. Khi bà không muốn nói chuyện với conglomerate, anh đã làm om sòm kết tội bà, nói một cách giận dữ là bà không muốn bán chỉ vì bà không muốn từ bỏ quyền hành của mình. Bà đã thấy sự bực bội của anh ta bộc lộ một cách hết sức hung hăng đến nỗi lúc đầu bà không thể tin được, rồi bà thực sự tức giận. Lúc đó bà nghĩ, tại sao nó lại dám cả gan ra lệnh cho bà về công việc của bà, một công việc nó không mảy may quan tâm đến ngoại trừ số tiền đem lại cho nó. Robin, một đại biểu quốc hội đẹp trai, sắc sảo, Robin, với người vợ chịu đựng đau khổ từ lâu, những nhân tình của anh ta, những người bạn trai đáng nghi vấn và sự ưa thích sống xa hoa của anh ta. Phải, Robin chính là kẻ chủ mưu cái âm mưu nho nhỏ chết tiệt này, mà bà đã biết quá rõ.

Kid, đứa con cả của bà, không đủ trí tưởng tượng hoặc nghị lực để nghĩ được một kế hoạch hiểm ác như thế. Nhưng nếu nó thiếu trí tưởng tượng thì lại bù lại được bằng cái cần mẫn, ương ngạnh và anh ta nhẫn nại một cách đặc biệt. Kid có thể đợi hàng năm cho cái mà anh ta thực sự mong muốn, và bà thì đã biết là nó cần các cửa hàng. Nhưng nó không có một khả năng nào về bán lẻ và từ lâu, khi nó hãy còn nhỏ, bà đã dìu dát nó vào trong các xí nghiệp của Harter, lái nó tới những nhà máy len ở Yorkshire, ở

đó nó điều hành cũng có được một chút hiệu quả nào đó. Phải, Kid lúc nào cũng có thể bị điều khiển và không còn nghi ngờ gì nữa, chính Robin đã làm điều này, bà nghĩ một cách khinh bỉ. Bà nghĩ tới ba người con gái và môi bà méo đi thành một nụ cười cay độc khi bà nghĩ tới Edwina, người con gái cả, đứa sinh ra trước tiên trong mọi đứa. Bà đã làm việc như một kẻ lao dịch và chiến đấu như một con hổ cái cho Edwina khi chính bà cũng chỉ là một cô gái, bởi vì bà đã yêu Edwina hết lòng. Nhưng bà vẫn cảm thấy Edwina không bao giờ thực lòng đối với bà như bà đối với nó, hồi còn nhỏ nó đã xa lạ và sự xa lạ này đã biến thành sự lạnh lùng thật sự những năm sau. Edwina đã liên kết với Robin thời gian đặt giá chuyển nhượng, ủng hộ hắn ta một cách triệt để. Không còn nghi ngờ gì nữa, bây giờ con này là đồng minh chính của hắn ta trong cái kế hoạch phản phúc này. Bà thấy khó có thể tin được là Elisabeth, chị em sinh đôi với Robin lại có thể đi cùng với chúng nó, và có lẽ nó sẽ thế. Elisabeth đẹp, hoang dại và không gì có thể kiềm chế nổi với những đường nét tuyệt vời với nhan sắc lừa người và ý thích có những người chồng giàu sang, quần áo sang trọng, những chuyến du lịch tuyệt vời. Không một số lượng itền nào là đủ thoả mãn cô ta và cô ta cần nó một cách thường trực và tuyệt vọng như Robin.
Daisy là người con duy nhất bà tin chắc, bởi vì bà biết trong số tất cả những đứa con, chỉ có Daisy là thực sự yêu bà. Daisy

không dính líu vào cái mưu kế này bởi vì cô sẽ không bao giwò là một thành viên của một vụ âm mưu do các anh chị em của cô bày ra để băm nhỏ gia sản của Harter. Ngoài tình yêu và lòng trung thành của cô, Daisy còn hết sức kính trọng bà và tin tưởng ở sự xét đoán của bà. Daisy không bao giờ đặt câu hỏi về những động cơ và quyết định của bà, bởi vì cô nhận thức được rằng chúng xuất phát từ ý định tốt, và hoàn toàn căn cứ trên sự tính toán sáng suốt.

Daisy là con út của bà, nhưng cả hình dáng lẫn tính cách đều khác Emma cũng như tất cả những người con khác, nhưng cô gắn bó mật thiết với mẹ và họ chăm sóc nhau với một tình yêu sâu sắc và mạnh mẽ kèm theo lòng thán phục. Daisy dịu dàng, hiền hậu, tố đẹp và trọng danh dự. Ngày xưa, đã có lúc Emma suy ngẫm tới sự trong trắng thực chất, sự lương thiện của Daisy và lo ngại về chuyện này, bà tin rằng cô quá cởi mở vả dịu hiền như vậy thì rất khó an toàn. Emma đã lý luận lòng tốt của cô chỉ làm cho cô dễ gặp nguy hiểm. Nhưng cuối cùng, bà đã bắt đầu hiểu ra rằng còn một sợi dây mạnh mẽ bên trong con gnười Daisy. Theo cách thức riêng của mình, cô có thể vững chắc như Emma, và không thể nào lay chuyển nổi cô trong niềm tin, can đảm, dũng cảm trong hành động, kiên trì trong lòng trung thành. Cuối cùng Emma mới nhận ra là chính lòng tốt của Daisy đã che chở cho cô. Nó bao bọc lấy cô như một lá chắn bóng loáng,

không thể xâm phạm được và vì thế nó đã làm cho cô vững chắc chống lại tất cả mọi thứ.

Và những người khác cũng biết điều ấy, Emma nghĩ trong khi bà tiếp tục nhìn ra phía đường chân trời Manhattan, trái tim bà tràn ngập một nỗi thất vọng. Và vẫn còn nôn nao, tuy nhiên cái cảm giác choáng váng nhen nhúm trong đầu bà đã dần dần tan biến đi. Bà cũng nhận ra rằng mặc dầu lúc đầu bị choáng váng, phản ứng này cũng trôi qua. Bây giờ bà thực sự không cảm thấy một chút ngạc nhiên nào trước câu chuyện của Gaye. Không phải vì bà đã chờ đợi những hành động này của con cái bà, bởi vì thật sự bà không hề chờ đợi điều đó. Nhưng ít cái có thể làm cho bà ngạc nhiên được nữa và với sự từng trải và kinh nghiệm đời, sự phản phúc trong gia đình chẳng hề làm bà ngạc nhiên chút nào. Từ lâu, Emma đã đi đến chỗ tin là những sợi dây máu mủ không bảo đảm sự trung thành và tình yêu. Nói một giọt máu đào hơn ao nước lã là không đúng, bà nghĩ, trừ trường hợp của Daisy. Nó thực sự là một phần của ta. Bà nhớ lại một cuộc nói chuyện trước đây với chủ ngân hàng của bà, Henry Rositer. Câu chuyện từ nhiều năm trước, nhưng nó trở lại với bà mồn một, từng điểm rõ ràng y như mới chỉ đâu như ngày hôm qua. Ông đã nói một cách cay độc rằng Daisy như một con bồ câu được tung vào ổ rắn độc. Emma đã rùng mình lùi lại trước sự so sánh man rợ này của ông ta. Để xua đuổi cái hình ảnh ghê tởm mà ông đã dựng lên trước

mắt bà, bà đã cười để ông không trông thấy được phản ứng thật của bà là thế nào. Hôm nay vào một ngày tháng giêng này, ở tuổi bảy mươi chín, bà nhớ lại những lời của Henry đã báo điềm gở khi bà nghĩ tới bốn đứa con đầu tiên bà đã sinh ra, nuôi nấng, chúng đã phản lại bà. Đúng là một ổ rắn độc, bà nghĩ.

Bà đột ngột rời khỏi cửa sổ và quay trở lại bàn làm việc. Bà ngồi xuống và đôi mắt không chớp dừng lại ở cuộn băng đê tiện một lát rồi bà để chiếc cặp giấy lên bàn, mở ra, bỏ cuộn băng vào không bình luận gì thêm.

Gaye nhìn một cách lo âu, mặt chị nghiêm trang. Chị bị bối rối vì nét mặt của Emma. Bề ngoài của bà bây giờ được tráng bằng một vẻ dữ tợn rắn chắc, trông bà hốc hác. Xương trên má bà vốn cao lên rõ ràng, căng ra dưới làn da, thì bây giờ hầu như không còn thịt nữa. Nét mặt vốn xanh xao của bà bây giờ xám tro. Những chấm đỏ lộ ra như những vết bẩn trên đôi má bà và đôi môi bà trở nên xám ngoét dưới lớp son đỏ. Đôi mắt to màu xanh của Emma vốn trong sáng và hiểu biết giờ đây bị che phủ với một nỗi đau đen tối, một sự vỡ mộng và hấp hối của sự phản bội đã được biết một cách đầy đủ. Đối với Gaye, khuôn mặt bà mang âm bộc của mặt nạ tử thần.

Có một cái gì mong manh, dễ bị làm tổn hại trong con người Emma lúc này, trông bà già nua quá đến nỗi Gaye có niềm ao ước chạy lại, vòng tay quanh người bà. Nhưng chị kìm mình, vì

sợ Emma sẽ nghĩ đó là một sự xâm phạm, vì chị biết sự tự chủ thường xuyên, niềm kiêu hãnh khôn cùng vốn là bản chất của Emma và bà có ý muốn giữ cho mình những công việc riêng tư của mình. Chị hỏi khe khẽ xen chút dịu dàng:

- Bà thấy trong người khó ở ra sao, thưa bà Harter? Bà có cần cháu lấy gì không?

- Tôi sẽ bình thường trong vài ba phút nữa, Gaye - Emma cố nở một nụ cười. Bà cúi đầu và cảm thấy những giọt nước đọng dưới mắt mình. Cuối cùng bà nhìn lên, nói:

- Tôi muốn ngồi một mình một lát, Gaye. Để suy nghĩ. Chị làm ơn pha cho tôi một tách trà và mang lại cho, chừng mười phút nữa, được không?

- Dạ, tất nhiên, thưa bà Harter. Chừng nào bà chắc là bà có thể ngồi một mình được.

Chị đứng lên, đi về phía cửa, ngập ngừng một lát. Emma mỉm cười: "Vâng, tôi ngồi một mình được, Gaye ạ. Đừng lo". Gaye rời khỏi phòng, Emma ngả người ra ghế, nhắm mắt, để cho những cơ bắp cứng nhắc của mình thư giãn. Trước tiên là Sitex rồi lại đến cái này, bà suy nghĩ một cách mệt mỏi, rồi lại đến Paula và mối quan tâm của bà đối với Jim Feli. "Quá khứ lúc nào cũng quay trở về ám ảnh ta", bà buồn bã nghĩ, mặc dù tận trong lòng mình bà biết không ai trốn khỏi được quá khứ. Đó là gánh nặng của hiện tại và tương lai và mình luôn phải mang nó.

Nhiều năm trước đây khi Emma còn là một phụ nữ trẻ, bà đã nhìn thấy một vài nét phát triển trong những đứa con của bà làm cho bà kinh hoàng, bà nghĩ: Đó là lỗi của ta. Ta đã tạo nên chúng như thế. Một số đứa thì ta lơ là, một số đứa lại quá yêu thương, tất cả ta đều buông lỏng và làm hư chúng. Nhưng khi bà lớn tuổi hơn và khôn ngoan hơn, thì tội lỗi của bà loãng đi khi bà tin rằng mỗi người đều chịu trách nhiệm cho tính cách của riêng mình. Cuối cùng bà đã có thể thừa nhận với chính mình rằng nếu tính cách quyết định số phận một con người vậy thì mỗi một người đàn ông, mỗi một người đàn bà đều tạo ra thiên đường hay địa ngục của chính mình. Lúc này bà mới thực sự hiểu Paul Margin khi đã một lần ông nói với bà: "Mỗi chúng ta đều là tác giả của cuộc đời chúng ta, Emma ạ. Chúng ta sống trong chính cái chúng ta đã tạo ra. Không có cách gì đổ lỗi và không có ai nhận trách nhiệm". Từ giây phút ấy, bà đã có thể giải quyết những xúc động pha tạp hỗn loạn của mình về các con bà. Bà đã kìm mình để không quá đau khổ đối với chúng, bà đã thôi không tự trách mình trước những yếu đuối và lỗi lầm của chúng nữa. Chính chúng phải chịu trách nhiệm về những điều chúng đã làm đối với chúng, bà đã có thể rũ bỏ cái cảm giác là bà đáng trách.
Tất cả những điều ấy bây giờ lại trở lại với bà khi bà nhớ tới những lời của Paul và bà nghĩ: Không, ta không có tội. Chúng xuất phát từ sự tham lam của chúng, từ những tham vọng ghê

gớm và không đúng chỗ của chúng. Bà lại đứng lên và bước tới cửa sổ, bước chân của bà đã vững chắc thêm lên, nét mặt bà cả quyết. Bà nhìn ra ngoài một cách lơ đãng. Tuyết đã thôi rơi và mặt trời đang chiếu trên bầu trời quang đãng. Sau một vài suy nghĩ, bà quay trở lại bàn giấy. Bà biết bà phải hành động như thế nào. Bà bấm chuông gọi Gaye; chị đáp lại ngay tức thì, mang một khay trà vào phòng. Chị đặt nó lên trên bàn, trước mặt Emma, bà cảm ơn chị và chị tới ngồi ở một chiếc ghế đối diện bàn giấy. Bà ấy thật là bất khuất, Gaye tự nhủ khi chị nhìn Emma, chú ý tới vẻ bình tĩnh trong mắt bà, tay cầm bình chè rót nước.

Một lát sau, Emma mỉm cười với chị: "Tôi thấy khá hơn rồi, Gaye ạ. Tôi nghĩ cháu nên đặt trước ba chỗ trên bất cứ một chiếc máy bay nào đi London tối nay. Tôi biết nhiều hãng hàng không có những chuyến bay sớm vào buổi tối. Không kể là chuyến bay nào, cho chúng tôi lên máy bay".

- Vâng, thưa bà Harter, cháu sẽ đi ngay - Chị đứng lên để đi.

- À này, Gaye thân mến, tôi chắc là Paula sẽ hỏi tại sao chúng ta lại quay trở lại London sớm hơn là điều mong đợi. Tôi sẽ nói với nó là có công việc khẩn cấp cần tới sự chú ý của tôi. Tôi không muốn nó không hay biết gì về cái này - Bà ngừng lại để tìm một từ thích hợp và cười cay đắng - về cái âm mưu này, tôi nghĩ chúng ta nên gọi nó như vậy.

- Cháu không bao giờ nghĩ là lại đi nói điều đó với cô Paula hay bất cứ ai! - Gaye kêu lên hăm hở.

- Và Gaye này...

- Dạ thưa bà Harter?

- Cám ơn cháu. Cháu đã làm điều đúng. Tôi rất cảm ơn cháu.

- Ôi, bà Harter, xin bà... cháu còn có thể làm được điều gì khác nữa? Cháu chỉ sợ không dám nói với bà bởi vì cháu biết điều ấy làm bà đau phiền đến thế nào.

Emma mỉm cười: "Tôi biết. Bây giờ cháu xem có thể kiếm vé máy bay cho chúng ta không?"

Gaye gật đầu và đi. Emma uống trà, đầu óc bà đầy ý nghĩ. Ý nghĩ về công việc, về các con, các cháu bà.

Gia đình bà đã gây dựng, cả một triều đại bà đã lập ra. Bà biết cần phải làm gì để giữ gìn tất cả. Nhưng bà có thể làm được điều đó không? Trái tim bà rung lên khi bà mường tượng những ngày phía trước. Nhưng bà biết bà sẽ tìm được sức mạnh. Bà thấy cuộc đời thật khôi hài. Những đứa con trai của bà đã phạm một sai lầm không sao sửa chữa được là âm mưu ngay trong phòng giám đốc của bà. Rõ ràng là chúng đã chọn cái mà chúng nghĩ là thời gian tốt lành, buổi chiều thứ sáu, khi mọi người đã đi hết. Dù vậy, bà kinh ngạc trước sự ngu ngốc hoàn toàn của chúng. Còn một điều sơ suất nữa trong âm mưu của chúng và đó là một sơ suất thảm hại. Chúng đã đánh giá thấp bà. Và cuối cùng, số

mệnh xui khiến, bà đã được báo trước về sự phản phúc của chúng. Giờ đây bà đã được chuẩn bị, bà có thể xử lý tình huống một cách có hiệu quả, đón trước những bước đi của chúng và chặn chúng lại. Bà mỉm cười với mình một cách cay đắng. Bà luôn luôn làm một người chơi bạc trong công việc của bà, trong cuộc sống nói chung. Vận may của bà vẫn còn. Bà cầu nguyện cho nó còn mãi.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

PHẦN THỨ NHẤT: THUNG LŨNG

Chương 3

Henry Rositer áp sát hơn telephone vào tai, như để nghe rõ hơn tiếng nói của người đàn bà. Ông tập trung những lời của bà căng thẳng và chăm chú, bởi vì mặc dù giọng nói của Emma Harter vẫn trầm bổng như thường lệ, nhưng bà đã nói nhẹ nhàng hơn mọi ngày.

- Henry này, tôi sẽ rất mừng nếu ông vui lòng tới cửa hàng vào lúc mười một giờ ba mươi sáng nay. Tôi nghĩ chúng ta có thể trò chuyện chừng một tiếng rồi ăn trưa trong phòng giám đốc này. Tất nhiên nếu ông rỗi.

Ông do dự một thoáng hầu như không nhận ra, nhưng ông biết là Emma đã nắm được, ông vội vã nói:

- Tốt, bà thân mến ạ, tôi sẽ rất sung sướng tới gặp bà.

- Ông có cuộc hẹn gì khác không? Henry? Tôi không muốn làm phiền ông.

Đúng là ông có, và đó là cuộc hẹn ăn trưa quan trọng đã được sắp xếp từ trước, nhưng ông không thể làm phật ý người khách hàng quan trọng nhất của ông, cũng là một trong những người phụ nữ giàu nhất nước Anh, có lẽ là nhất thế giới, bởi vì khó có thể đánh giá tài sản thật của bà. Ông biết bà cũng đủ sắc sảo để nhận ra ông đã có hẹn từ trước, vì thế ông thôi không nói dối, đằng hắng một tiếng, ông nói:

- Có, tôi có hẹn, nhưng cũng dễ huỷ bỏ thôi, nếu bà muốn, bà bạn thân mến.

- Tốt. Tôi rất biết ơn, Henry ạ. Vậy tôi sẽ gặp ông lúc mười một rưỡi. Tạm biệt, Henry.

- Tạm biệt, Emma - ông lẩm bẩm, nhưng bà đã đặt máy.

Henry biết Emma Harter đã gần bốn mươi năm, đủ để hiểu một cách đầy đủ rằng dưới những lời yêu cầu nhỏ nhẹ bao giờ cũng là một mệnh lệnh đầy uy quyền, thực sự là những mệnh lệnh được thốt ra bằng một giọng dịu dàng, êm ái nhất và một dáng điệu hấp dẫn nhất. Sự hấp dẫn bẩm sinh này đã đưa bà đi xa như Henry đã phát hiện ra từ đầu.

Bà không nói điều gì đặc biệt và ông cũng không phát hiện ra được một sự bối rối hay giận dữ nào trong giọng nói của bà, thế nhưng một linh tính không hay đã tới với ông khi họ nói chuyện. Henry không phải là người không biết nhận thức, và là một giám đốc ngân hàng lớn nhất, lúc nào ông cũng cẩn thận làm cho thích

hợp với các khách hàng của mình, ông nhận thức được một cách hoàn toàn đầy đủ những đặc tính cơ bản của họ, những điểm mạnh điểm yếu trong cá tính của họ. Ông phải làm như vậy bởi vì ông cần giữ công việc của họ. Từ nhiều năm trước, ông đã nhận ra được rằng những người rất giàu có thể khó tính, đặc biệt là về chuyện tiền nong của họ.

Lời mời ông của Emma đến ăn trưa thật bất ngờ làm ông bối rối. Trước đây chưa hề như vậy, vì thế ông thấy đáng ngờ Emma, như ông đã biết quá rõ, là một con người của thói quen. Bà rất ít khi có hẹn ăn trưa và khi nào có hẹn thì bà đều chuẩn bị cẩn thận trước. Sự khác thường này đúng là lạ. Suy nghĩ về điều này, Henry càng tin chắc là có chuyện gì không bình thường. Vả lại, ông đã nói chuyện với bà ba lần từ khi bà từ New York về một tuần trước đây. Bà vẫn bình thường, nhanh nhẹn và mặt ngoài hình như không có gì khuấy động.

Ông bỏ kính ra, ngả người trong ghế và tự hỏi không hiểu có phải bà không hài lòng về cách thức nhà băng điều hành công việc của bà không. Henry luôn luôn lo ngại trước, đặc biệt là về nhà băng và sau này, điều đó trở thành mãn tính. "Có lẽ lời mời cũng chỉ đơn giản là như thế thôi. Mình chỉ tưởng tượng là có điều gì không ổn đó thôi". Ông lẩm bẩm pha chút bực bội, tuy nhiên ông vẫn bấm hệ thống liên lạc và bảo với thư ký của ông nói với Osborne đến gặp ông ngay.

Tony Osborne và hai nhân viên khác của ngân hàng tư, giám sát công việc kinh doanh của Emma Harter ở Anh, cả công ty cổ phần lẫn tư nhân. Tất cả bọn họ đều trả lời ông đầy đủ, ông điểm lại công việc của Emma hai lầm và có khi là ba lần trong một tuần. Osborne thường khiển trách là tại sao lại dùng tới nhiều nhân lực như vậy và luôn luôn đòi hỏi phải dùng máy tính để giải quyết những công ty mẹ của Harter. Nhưng Henry không tin máy tính, ông vốn bảo thủ, thậm chí còn cổ lỗ nữa, theo kiểu riêng của ông. Hơn nữa, ông nghĩ việc giám sát một cái gì đó trong phạm vi ba trăm triệu bảng, cho hoặc lấy một vài triệu, thì cũng đáng bất cứ một số lượng nhân lực nào của ngân hàng. Emma đòi hỏi và bà ta quỷ quái, có lẽ thực tế là quỷ quái hơn bất cứ một chủ ngân hàng nào ông biết kể cả chính ông nữa. Henry tin tuyệt đối chắc chắn họ có thể trả lời bất cứ câu hỏi nào vào bất cứ lúc nào vì vậy tất cả các tài khoản đều được giám sát hàng ngày. Henry muốn tất cả những thông tin, có thể thấy được đều trong tay mình, cả ngày lẫn đêm lúc nào cần đến là có.

Osborne làm ngừng sự suy nghĩ của ông khi anh gõ cửa và lướt vào phòng. Là một thanh niên tự phụ, anh ta chỉ cho mình là nhất và quá nhiều tham vọng, lại quá mượt mà. Henry nhìn người thanh niên ăn mặc không thể chê vào đâu được trước mắt mình. Nhưng ở trường Eton là như vậy đó.

- Xin chào ông Henry.

- Chào Osborne.
- Hôm nay đẹp trời quá, phải không ạ? Tôi nghĩ xuân năm nay sẽ đến sớm, ông Henry. Ông có đồng ý thế không ạ?
"Tôi không phải là cái máy đo thời tiết", Henry lẩm bẩm.
Osborne không hiểu lời nhận xét chua cay đó, và quyết định lờ đi. Tuy nhiên, cung cách của anh ta trở nên sự vụ hơn và giọng nói của anh ta lạnh hơn.
- Tôi muốn nói chuyện với ông về tài khoản Rowel - Tony bắt đầu.
Henry giơ tay lên và lắc đầu:
- Bây giờ thì không, Osborne. Tôi gọi anh đến vì tôi vừa nói chuyện với bà Harter. Bà ấy yêu cầu tôi tới cửa hàng sáng nay. Mọi thứ vẫn đâu vào đấy chứ? Không có vấn đề gì chứ?
- Hoàn toàn không! - Osborne nhấn mạnh, ngạc nhiên - Mọi thứ đều ở trong tầm kiểm soát.
- Tôi chắc anh đã để mắt tới những công ty nước ngoài của bà ta. Anh có tới đó hôm qua không? - Henry nghịch chiếc bút trên bàn, lòng vẫn bồn chồn lo lắng.
- Chúng tôi luôn luôn làm ngày thứ hai. Chúng tôi đã kiểm tra tiền lãi của Mỹ, Úc và của bà, tất cả đều đâu vào đấy. Sản xuất làm ăn cũng khá. Thực tế là giá cả có tăng lên kể từ khi có chủ tịch mới. Này, ông Henry, có chuyện gì vậy? - anh ta băn khoăn.
Henry lắc đầu:

- Tôi cũng chẳng biết là thế nào, Osborne. Nhưng tôi muốn biết hoàn toàn chính xác mọi sự trước khi tôi gặp bà ấy. Tôi nghĩ tôi sẽ xem những tài khoản của bà cùng với anh. Chúng ta hãy tới văn phòng của anh đi.

Sau một tiếng rưỡi đồng hồ tập trung vào những điểm tinh tế nhất trong tài khoản của Harter, Henry hoàn toàn hài lòng là cả Osborne và những trợ lý của anh ta đều chính xác và cần mẫn trong công việc của họ. Tất cả những con số của anh đều mới và các con số của những cổ phần Harter ở nước ngoài đều hiện đại như có thể với thị trường thế giới thay đổi, những vùng khác nhau và sự lên xuống của giá chứng khoán. Đúng mười một giờ, bởi vì ông rất chính xác về giờ giấc, Henry mặc áo khoác đen, cầm mũ quả dưa, ô, và rời văn phòng. Ông đứng trên những bậc thềm của nhà ngân hàng, hít không khí một lúc. Trời lạnh, khô và có nắng. Osborne nói đúng, một ngày tháng giêng như thế này là đẹp, như mùa xuân, tươi mát và trong sán. Ông bước nhanh xuống phố, vung vẩy chiếc ô một cách vui vẻ. Một người đàn ông cao lớn, đẹp trai ở tuổi đầu sáu mươi, cung cách nghiêm trang, đầy tư thế của ông gây một ấn tượng sai lầm về óc hài hước và bản chất thích tán tỉnh của ông.

Henry Rositer có một đầu óc lạnh lùng, hết sức sắc sảo, một con người có học thức, một người sành sỏi nghệ thuật, một nhà sưu tầm những ấn phẩm đầu tiên, một người mê kịch và âm nhạc.

Ông cũng có thể đi ngựa và bắn súng như một quý ông lịch sự và ông là bậc thầy của săn bắn trong vùng quê hương của ông. Sản phẩm của một gia đình cổ, giàu có, thực tế mà nói, ông là một hỗn hợp những nguyên tắc bảo thủ của gia đình thượng lưu Anh và sự tinh vi của thế giới. Ông đã lấy vợ hai lần, hiện nay ông đang ly dị. Điều này làm ông trở thành một người chưa vợ được ngưỡng vọng nhất, bởi vì ông vui vẻ, lịch thiệp, khéo léo trong tất cả mọi thứ phong lưu của xã hội, một kẻ thích ăn sung mặc sướng. Nói tóm lại, ông hấp dẫn và quyến rũ, một con người thành công trong cả công việc làm ăn và trong xã hội.

Henry gọi taxi ở góc phố và bước vào. Ông nghiêng người về phía trước, nói: "Công ty Harter, làm ơn", và ngồi ngả người ra sau, thoải mái và tin tưởng Emma sẽ không thể có một điều gì phàn nàn về ngân hàng cả. Hoàn toàn không có một điều gì hết, ông vẫn chưa có thể dò được lý do của lời mời bất ngờ này, nên ông đã tỏ ra lo ngại. Phụ nữ, ông nghĩ với một nỗi bực bội hay hay, là những sinh vật không thể nào lường trước được, ngay cả trong những lúc tốt đẹp nhất. Ông thực sự tin là hầu hết các phụ nữ đều không sao có thể chịu nổi, bọn họ làm lạc lối, lúng túng, mê hoặc trong suốt cuộc đời ông. Nhưng giờ đây, ông cảm thấy bắt buộc phải điều chỉnh lại suy nghĩ của mình trong trường hợp của Emma. Hết sức thành thật mà nói, ông không thể gọi Emma là không thể lường trước hoặc là không thể chịu nổi. Cứng đầu

cứng cổ, đúng, và đôi khi thậm chí còn ương ngạnh đến độ cứng nhắc. Nhưng bình thường, ông thấy Emma là người khôn ngoan, điềm đạm và sự thận trọng không thể nghi ngờ gì nữa là tính chất cơ bản nhất của bà. Không, "không thể lường trước được" không phải là chữ ông có thể gán cho Emma.

Khi taxi chạy chầm chậm qua khoảng đường ứ đọng thì những ý nghĩ của Henri dừng lại ở Emma Hactơ. Họ đã từng là bạn và cộng sự làm ăn với nhau trong nhiều năm, và mối quan hệ giữa hai người rất tốt, rất tương hợp. Ông luôn luôn thấy Emma là người dễ làm việc bởi vì đầu óc bà luôn luôn logic và thẳng thắn. Bà không suy nghĩ theo kiểu luẩn quẩn đàn bà, đầu óc bà cũng không có những điều tủn mủn, vớ vẩn. Ông mỉm cười với mình. Một lần ông đã nói với bà là đầu óc bà không giống đầu óc một người đàn bà chút nào, nó giống đầu óc một người đàn ông hơn. "Ồ, thế có sự khác nhau à?", bà hỏi lại một cách nghiêm khắc, nhưng một nụ cười vui đã nở trên nết mặt bà. Lúc đó ông thấy hơi phật ý một chút, bởi vì ông nói điều đó như một sự ca ngợi lớn, vì ông vốn có ý chê bai phụ nữ và khả năng am hiểu của họ. Ông bị Emma hấp dẫn ngay từ ngày đầu họ gặp nhau. Lúc ấy ông nghĩ bà là người phụ nữ hấp dẫn nhất mà ông đã từng gặp và hiện nay ông vẫn còn nghĩ vậy. Có một lần, đã lâu lắm rồi, thậm chí ông còn tin là ông phải lòng bà, mặc dù bà không bao giờ

biết đến những tình cảm của ông. Dạo ấy ông 24, bà 39, một phụ nữ hết sức hấp dẫn, có kinh nghiệm. Bà có dung nhan gây ấn tượng sâu sắc, mái tóc dày mượt chải hình chữ V trên vầng trán rộng, đôi mắt to màu xanh sáng và linh lợi. Con người bà tràn đầy một nghị lực phi thường, một sức sống mạnh mẽ lây sang cho mọi người. Ông luôn thấy mình sôi nổi hẳn lên vì cái sinh động, cái lạc quan không thể tưởng tượng nổi của bà. Bà là một phụ nữ uyển chuyển tươi mát khác những phụ nữ tẻ nhạt và gượng gạo mà ông đã thấy vây bọc xung quanh cuộc đời ông. Emma có một trí óc sắc sảo đầy hài hước, một khả năng để tự cười mình và những nỗi gian lao của mình, một nỗi vui vẻ bên trong và nhiệt tình sống mà Henri thấy thực là xuất sắc. Từ đó cho đến tận hôm nay, ông luôn bàng hoàn vì trí thông minh của bà, khả năng thấy trước, tính kiên quyết không thể lay chuyển nổi của bà, một vẻ lôi cuốn mà Henri biết là đã được chắt lọc một cách có chủ định trong nhiều năm. Bà đã học để sử dụng nó với sự khéo léo tột bực, vận dụng triệt để tác động của nó để đạt được những kết quả tốt nhất.

Trong gần 30 năm, ông là cố vấn tài chính của bà. Bà lúc nào cũng chú ý lắng nghe ông, đánh giá cao những gợi ý của ông và họ không bao giờ cãi cọ nhau trong suốt thời gian đó. Theo cung cách riêng của mình, ông hết sức tự hào về Emma và những điều bà đã đạt được. Một phụ nữ vĩ đại. Một sự thành công trong kinh

doanh có một không hai. Cửa hàng ở London của Hactơ đã vượt lên trên mọi cửa hàng khác trên thế giới là một thực tế rõ ràng, không chỉ về tầm cỡ mà còn về chất lượng các mặt hàng của nó. Không phải không có lý do mà bà được coi như bà hoàng vĩ đại trong kinh doanh, mặc dù ít người biết bà đã phải trả một cái giá to lớn và khủng khiếp như thế nào cho sự thành công. Ông vẫn luôn cảm thấy rằng nền tảng của đế quốc bán lẻ khổng lồ của bà là kết hợp của sự hy sinh và nghị lực, tài năng của bà, sự hiểu biết bản năng về thị hiếu của công chúng, con mắt không lầm lẫn để nhận ra chiều hướng và đủ nghị lực để đánh canh bạc khi cần thiết. Ông đã có lần nói với Tony Oxborn rằng gạch và vôi vữa cửa hàng của bà được tạo nên bởi viễn kiến lớn lao của bà, tài khéo léo đáng ngạc nhiên về tài chính, khả năng kỳ lạ vươn lên từ những tình huống không thể giải quyết nổi để đạt tới chiến thắng. Ý kiến của ông là như vậy. Theo như Henri biết, bà đã làm mọi điều một mình, cửa hàng London và tất cả các cửa hàng khác của bà là một chứng cơ hùng hồn về sức mạnh bất khả chiến bại của bà.

"Tới nơi rồi", người lái taxi nói một cách vui vẻ. Henri bước ra, trả tiền rồi vội vã đi xuống phố bên, tới lối vào, lên thang máy tới tầng trên cùng - các phòng hành chính của Emma.

Gaye Sloan đang nói chuyện với một người thư ký ở phòng đón tiếp phía ngoài thì Henri bước vào. Chị chào ông một cách niềm

nở "Bà Hactơ đang đợi ông", chị nói và mở cửa văn phòng của Emma, dẫn ông vào.

Emma đang ngồi ở bàn phủ đầy giấy tờ. Ông nghĩ, trông bà mỏng manh một cách kỳ lạ. Bà ngước nhìn lên khi ông bước vào, bỏ kính và đứng dậy. Ông nhận ra rằng sự mỏng manh của bà chỉ là một ảo ảnh do chiếc bàn to lớn đồ sộ gây ra, bởi vì bà tiến lại phía ông nhanh nhẹn, nhẹ nhàng, đầy sức sống, nét mặt bà rạng rỡ trong nụ cười. Bà mặc chiếc áo nhung xanh sẫm duyên dáng với một đường viền gì đó như lụa trắng nơi cổ, cài trâm ngọc bích, đôi bông tai ngọc bích lóng lánh.

"Henri thân mến, hết sức vui được gặp lại ông", bà nói và nắm lấy cánh tay ông một cách trìu mến. Ông mỉm cười, cúi xuống hôn vào má bà và nghĩ: bà vẫn khoẻ mạnh. Nhưng ông đã phát hiện được một nét đau đớn quanh đôi mắt bà, và thấy bà xanh hơn thường lệ.

"Cho tôi được nhìn bà nào, Emma thân mến", ông nói và giữ bà ở một khoảng cách để có thể nhìn bà kỹ hơn. Ông cười lớn, lắc đầu ngạc nhiên giễu cợt. "Bà phải nói cho tôi biết bí quyết của bà, cưng. Tôi không biết bà làm cách nào, nhưng trông bà như hoa nở".

Emma mỉm cười: "Làm việc chăm chỉ, một cuộc sống sạch sẽ, một lương tâm trong sáng. Và ông cũng chẳng có gì phải phàn nàn, Henri. Trông ông cũng tuyệt vời. Nào, cưng, chúng ta uống

rượu anh đào và trò chuyện". Bà dẫn ông tới một dãy ghế bà biện thoải mái và một chiếc xôpha trước lò sưởi với ngọn lửa đang reo. Họ ngồi đối diện nhau. Emma rót rượu anh đào vào hai chiếc ly pha lê.

"Xin chúc mừng con người vĩ đại tên Emma", ông noi và chạm cốc với bà.

Emma nhìn ông nhanh và ngạc nhiên, rồi cười to vui vẻ. "Kìa, Henri", bà lại cười rồi nói một cách thích thú. "Với tất cả lòng kính trọng cần thiết, tôi không phải là Catơrin vĩ đại (Nữ hoàng Nga 1729-1796), và ông không phải Vônte (nhà văn Pháp). Nhưng, cám ơn ông, tôi nghĩ ông nói vậy như một lời khen ngợi.

Henri cười: "không hiểu còn cái gì nữa mà bà không biết, Emma thân yêu. Vâng, tất nhiên tôi nói vậy như một lời khen ngợi".

Emma vẫn còn cười: "Còn nhiều điều tôi không biết, Henri ạ. Nhưng một trong những đứa cháu trai của tôi đã tới đây trước ông, nó cũng nói đúng như vậy với tôi hôm qua. Và khi tôi khen ngợi nó vì lời khen ngợi của nó, nó đã nói lý do cho tôi nghe. Ông chậm mất một ngày, cưng ạ".

Henri cùng cười với bà. "Đúng, rõ ràng là chúng tôi cùng nghĩ như nhau. Đứa cháu trai nào vậy?", ông hỏi, và luôn ngạc nhiên vì cái gia đình lớn và không chính thống của Emma.

"Tôi có vài đứa, phải không nhỉ? " Emma nói với một nụ cười trìu mến. "Đôi khi cũng lẫn lộn. Đó là thằng Alexandre, con trai

của Elisabeth. Nó đến đây chiều hôm qua từ Yorkshire và bực bội vì bác Kit của nó hết sức ương ngạnh về chuyện đặt máy mới vào một trong những xưởng máy. Nó rất tốn phí nhưng cuối cùng lại tiết kiệm được cho chúng tôi rất nhiều tiền, và thúc đẩy sản xuất. Alexandre hoàn toàn đúng. Cuối cùng, chúng tôi đã giải quyết được, không đến nỗi quá kinh khủng".

"Cậu ấy là một thanh niên xuất sắc và rất tận tâm với bà, Emma ạ. Nhân tiện nói về Kit...", ông dừng lại và mỉm cười. "Xin lỗi Emma, tôi tình cờ gặp Kit vài tuần trước đây và tôi hơi ngạc nhiên thấy ông ta cùng Edwina và Robin. Họ ăn ở nhà hàng Savoy".

Emma đã thư thái trở lại, nhìn Henri một cách trìu mến thích thú vì cử chỉ lịch sự với phụ nữ của ông. Giờ đây bà căng thẳng, nhưng bà cố tỏ ra bình thường, không để lộ tình cảm. "Ồ thế à, tôi rất sung sướng thấy cuối cùng các con tôi đã hoà thuận", bà nói nhẹ nhàng trong khi vẫn cẩn thận ghi nhớ cái tin này.

Henri châm thuốc và nói tiếp: "Tôi ngạc nhiên vì tôi không ngờ là Kit lại thân mật với hai người kia. Và nói thật, tôi không ngờ Robin vẫn thân mật với Edwina. Tôi nghĩ đây là một tình trạng tạm thời sau tất cả những chuyện rắc rối về vụ đặt giá chuyển nhượng vài năm trước. Thực tế, tôi không bao giờ có thể hiểu được mối liên hệ này, Emma. Tôi luôn nghĩ là hai người đó ghét nhau cho đến lúc họ lại hẩu với nhau như thế. Rõ ràng là nó bền

vững".

Emma mỉm cười nhợt nhạt: ""Ông nói ông không hiểu sự thân thiết của họ, Henry, thế nhưng từ lâu tôi đã phát hiện ra là, những âm mưu đen tối nhất đưa người ta trở thành bạn đồng sàng. Ông nói đúng. Tất nhiên, chúng ghét nhau ghê gớm, nhưng chúng không thôi móc túi nhau kể từ chuyện rắc rối với cônglômêra".

"Câu chuyện thật kỳ cục, phải không? Nhưng cám ơn Chúa, tất cả đều đã qua đi. Vâng, như tôi đã nói đó, thấy ba người với nhau thật là kỳ quá", ông kết thúc và uống rượu anh đào, hoàn toàn không nghĩ gì tới những xao động mà ông đã khuấy lên trong lòng Emma.

Bà nhìn ông chăm chú và nói với giọng hết sức bình thản: "Ồ, tôi không cho rằng điều đó là kỳ lắm đâu. Nói thật với ông, tôi đã nghe được từ nguồn thông tin mật của gia đình là cả ba người đó đang có dự định họp gia tộc nhân dịp kỷ niệm ngày sinh của tôi", bà nói một cách mỉa mai. "Tôi cho là họ gặp nhau để sắp xếp công việc".

"Tôi tưởng ngày sinh của bà vào cuối tháng 4"".

"Đúng thế, cưng ạ, nhưng như vậy cũng chỉ còn vài tháng nữa. "Tôi hy vọng sẽ được mời""- ông nói - "xét cho cùng, bà sẽ phải cần tới một người hộ tống, mà tôi thì trong gần 40 năm trời vẫn

không ngừng là người ngưỡng mộ bà".
"Ông sẽ được mời, cưng ạ", Emma trả lời, nhẹ nhõm trong lòng vì giây phút lúng túng đã qua một cách dễ dàng. "Nhưng tôi không mời ông tới đây để chuyện phiếm về con cháu tôi. Tôi muốn nói với ông một số việc..."
Điện thoại reo. Emma đứng bật dậy. "Xin lỗi Henry, chắc là Paula gọi từ Paris. Đó là điện thoại duy nhất tôi nói với Gaye là tôi có thể nghe".
"Tất nhiên rồi, cưng", ông nói, cùng đứng lên. Bà đi qua phòng tới bàn giấy. Ông ngồi xuống thư thái trước ngọn lửa, nhấm nháp rượu anh đào và hút thuốc, đầu óc thảnh thơi. Emma trông dáng mệt mỏi, tuy vây ông cũng không đoán được những dấu hiệu bên ngoài là bà đang có chuyện rắc rối. Sự thật, ông nghĩ, bà dường như còn khá vui vẻ nữa. Ông nhìn quanh căn phòng trong khi bà tiếp tục nói chuyện điện thoại. Ông thèm có được cái văn phòng này của Emma, nó giống một thư viện trong một ngôi nhà gia thế hơn là một nơi kinh doanh. Với những bức tường gỗ lát, những giá sách cao ngút, những bức hoạ tuyệt vời của Anh, những đồ gỗ Georgia, đó chính là nơi lui về nghỉ ngơi thú vị, một nơi ông ao ước muốn có để làm việc.
Emma nghe xong điện, ông đứng lên, đón bà tới bên lò sưởi. Bà cầm trong tay tập giấy mà ông không thể không chú ý. Bà để tập giấy lên bàn gần ghế của bà và ngồi xuống. Henry ngồi vào ghế

của mình, châm một điếu thuốc nữa.
"Paula gửi lời chào, Henry ạ. Nó đang ở Paris, trông nom một vài thứ ở cửa hàng cho tôi".
"Một cô gái đáng mến", Henry đáp, sự thán phục biểu lộ trong giọng nói của ông. "Cô ấy giống Daisy, dịu dàng, cởi mở, không phức tạp. Bao giờ cô ấy trở lại?"
Emma không hề nghĩ là Paula không phức tạp, nhưng bà kìm không bình luận gì về cháu gái.
"Thứ Năm, Henry ạ. Một ly anh đào nữa?" , bà hỏi và rót vào ly của ông. "
"âng, cảm ơn cưng. Bà nói bà muốn nói chuyện với tôi về một số việc trước khi bà nghe điện của Paula?". Ông liếc nhìn tập giấy một cách tò mò.
"Có gì nghiêm trọng không?"
"Không, không có gì hết. Tôi muốn thanh toán một vài tài sản cá nhân và tôi nghĩ ông có thể giải quyết cho tôi", Emma trả lời, giọng bà bình thản, nét mặt thư thái. Bà uống chầm chậm và chờ đợi, nhìn Henry chăm chú, bà biết quá rõ ông ta sẽ phản ứng ra sao.
Mặc dù những lo ngại của ông trước đó, ông đã bị ngạc nhiên. Ông không chờ đợi điều này chút nào. Ông đặt ly rượu xuống, ngả người về phía trước, nỗi lo ngại hằn trên trán. "Bà có vấn đề khó khăn sao, Emma? "ông lặng lẽ hỏi.

Emma nhìn thẳng mắt ông: "Không, Henry. Tôi nói với ông là tôi muốn thanh toán một vài bất động sản của tôi, vì những lý do riêng. Không có vấn đề gì đâu. Ông nên biết như vậy, cưng. Dù sao thì ông đã chẳng giải quyết tất cả những công việc nhà băng của tôi là gì."

Henry suy nghĩ một lúc, trí óc nhanh chóng tập hợp tất cả những con số ông đã thấy sáng nay. Ông đã bỏ sót điều gì hết sức quan trọng chăng? Không. Không thể như thế được. Ông thở ra thoải mái hơn một chút, dọn giọng: "Vâng, đúng thế", ông nói một cách suy nghĩ. "Sự thật là tôi đã nhìn lại tất cả các tài khoản của bà trước khi tôi đến đây. Mọi thứ đều ngăn nắp, đâu vào đấy. Hết sức ngăn nắp", ông nói một cách hết sức thành thật.

"Tôi cần một chút tiền, Henry ạ. Tiền mặt. Vì những lý do cá nhân, như tôi đã nói. Như vậy, thay vì bán đi những cổ phần, tôi nghĩ tôi sẽ cho đi một ít bất động sản, đồ nữ trang và một phần bộ sưu tập nghệ thuật của tôi".

Henry kinh hoàng đến độ không nói nên lời. Trước khi ông kịp trấn tĩh lại để đưa ra một lời bình luận, bà đã trao chiếc cặp giấy cho ông. Ông lấy kính ra đeo vào và nhìn xuống danh sách bên trong, giật mình lo ngại. Khi mắt ông nhìn những tài sản kê khai, ông nhớ lại cái linh tính không hay của mình vào buổi sáng. Có lẽ linh tính của ông đúng.

"Emma! Tất cả những cái này không phải là một chút tiền mặt

như bà đã gọi nó một cách bình thường. Những bất động sản này đáng giá hàng triệu pao"

"Ồ, tôi biết. Tôi đoán là 7 hoặc 8 triệu pao. Ông nghĩ gì, Henry thân mến", bà hỏi một cách bình tĩnh.

"Trời ơi, Emma! Tại sao bỗng nhiên bà lại cần 7 hoặc 8 triệu pao? Và tôi nghĩ gì? Bà hỏi tôi? Tôi nghĩ phải có chuyện gì không hay và bà đã không nói cho tôi biết. Bà hẳn phải có vấn đề mà tôi không sao biết được". Cặp mắt xám trong trẻo của ông mờ đi trong khi ông cố gắng kiềm chế cơn giận dữ của mình. Ông chắc bà đang che giấu một điều gì và điều đó làm ông bực bội.

"Ồ, thôi nào Henry", Emma chặc chặc lưỡi. "Đừng kích động như thế. Không có chuyện gì lôi thôi đâu. Thực tế, tôi chỉ cần khoảng 6 triệu pao cho...tôi có thể gọi nó là dự án cá nhân của tôi không? Tôi thích bán những thứ đó, vì đằng nào tôi cũng không cần đến chúng nữa. Tôi không bao giờ đeo những đồ trang sức ấy. Ông biết là tôi không bao giờ thích kim cương một cách thái quá. Và cho dù có đem bán chúng đi, tôi vẫn còn thừa đủ để đeo đối với một phụ nữ ở tuổi tôi. Bất động sản của tôi cồng kềnh quá. Tôi cũng không cần đến nó, và lúc này là lúc tốt nhất để bán và kiếm lời. Tôi cũng khá khôn ngoan đó", bà kết thúc bằng một giọng tự khen mình và mỉm cười vui vẻ với Henry.

Ông nhìn bà bàng hoàng. Bà có cái tài làm cho tất cả những hành

động của bà nghe thực tế một cách đáng kính phục và thường thường, nó làm ông điên người. "Những bộ sưu tầm nghệ thuật, Emma. Emma thân mến, bà đã để biết bao yêu thương, thời giờ và sự chăm sóc để thu thập những...những kiệt tác ấy. Bà có chắc là bà muốn cho chúng đi không?", giọng của ông đượm buồn và đăm chiêu. Ông liếc nhìn danh sách trong tay ông. "Hãy xem những gì bà kê ở đây? Sisley, Sagan, Monet, Manet, Dali, Renois, Pissaros và một bức của Dega. Sự thực là hai bức. Thật là một bộ sưu tập không thể tìm được"

"Bộ sưu tập mà ông đã hào hiệp giúp tôi thu lượm được trong nhiều năm, qua những tiếp xúc của ông trong giới nghệ thuật. Tôi rất biết ơn ông vì điều đó, Henry ạ, biết ơn ông nhiều hơn là ông có thể nghĩ. Nhưng tôi muốn bán đi. Như ông nói, đó là một bộ sưu tập không thể nào tìm được, và như vậy nó cũng sẽ đưa lại một cái giá không thể nào tìm được", bà nói một cách hoạt bát.

"Ờ, quả là vậy", Henry xác nhận, con người ngân hàng của ông lại trỗi dậy."

"Nếu quả thực bà hoàn toàn chắc chắn là bà muốn bán bộ sưu tập ấy thì tôi có thể làm điều đó quá dễ dàng", giọng của ông trở nên hăm hở. "Thực tế là tôi có một khách hàng ở New York muốn đặt tay tới những bức hoạ đó, và ông ấy cũng sẽ trả giá đúng thôi, cưng ạ. Nhưng mà Emma, thực đó, tôi không biết phải nói

thế nào, thật là đáng tiếc..." Giọng ông kéo dài ra một cách yếu ớt, bởi vì ông bỗng nhiên nhận ra rằng bà đã điều khiển ông một cách khá khéo léo, ông không chú ý tới những lý do bà đưa ra để bán nữa.

"Tốt", Emma nói một cách vội vã, nắm lấy thời cơ để thôi thúc nhiệt tình của Henry, bản năng chủ ngân hàng của ông. "Thế còn những bất động sản ở Lidơ và London? Tôi nghĩ dãy nhà ở Hampstead và nhà máy cuối khu Đông cũng được giá lắm".

"Vâng, sẽ được giá lắm. Cả dãy nhà cơ quan ở cuối khu Tây nữa. Tất nhiên bà nói đúng, đây là thời cơ tốt để bán".

Ông tập trung vào những danh sách khác nhau bà đã trao cho ông, làm một con tính nhẩm nhanh. Bà đã đánh giá thấp tổng giá trị, ông chắc chắn như vậy. Những bức hoạ, bất động sản, đồ nữ trang sẽ đem lại 9 triệu bảng. Ông để tập giấy xuống, châm một điếu thuốc, nỗi lo ngại của ông tăng lên. "Emma cưng, bà phải nói cho tôi biết nếu bà có gặp khó khăn. Còn ai khác có thể giúp bà ngoài tôi? ", ông mỉm cười với bà, nghiêng người vỗ vào cánh tay bà một cách âu yếm. Ông không bao giờ có thể giận bà được lâu.

"Henry, Henry thân yêu, tôi không có khó khăn gì đâu"", Emma trả lời với thái độ dàn hoà và chắc chắn nhất. "Ông biết là tôi không có khó khăn gì mà, chính ông cũng đã nói mọi chuyện không bao giờ tốt hơn bây giờ mà".

Bà bước lại, ngồi xuống bên ông trên sôpha và cầm lấy tay ông. "Henry này, tôi cần số tiền này vì một lý do cá nhân. Nó không liên quan gì tới vấn đề khó khăn cả, tôi đảm bảo với ông điều ấy. Xin hãy tin lời tôi, Henry, tôi sẽ nói để ông biết. Chúng ta đã là bạn của nhau trong nhiều năm và tôi đã luôn luôn tin ông, có phải thế không?". Bà mỉm cười với ông, dùng tất cả sức mạnh của sự mê hoặc, đôi mắt bà ánh lên trìu mến.

Ông mỉm cười lại và nắm chặt tay bà. "Đúng, sự thực là chúng ta luôn luôn tin nhau. Là giám đốc ngân hàng của bà, tôi biết là bà không có những vấn đề khó khăn về công việc và tiền bạc đến vậy, Emma. Nhưng đúng là tôi không thể hiểu tại sao bà lại cần đến 6 triệu bảng và bà lại không nói với tôi là để làm gì. Bà không thể nói được sao, Emma thân yêu?"

Nét mặt bà trở nên bí ẩn. Bà lắc đầu. "Không, tôi không thể nói được. Ông có thể thu xếp việc bán tài sản cho tôi được không?", bà hỏi bằng một giọng nói mang tính chất công việc nhất.

Henry thở dài: "Tất nhiên rồi, Emma. Không bao giờ phải nghi ngờ về điều đó nữa, có phải không?"

Bà mỉm cười: "Cám ơn Henry. Mất bao lâu để thanh toán cho xong?"

Ông nhún vai: "Quả thực tôi không biết. Có lẽ một vài tuần. Tôi chắc là có thể bán bộ sưu tập nghệ thuật trong tuần tới. Tôi cũng nghĩ rằng tôi có một khách hàng sẽ mua đồ nữ trang riêng, như

vậy chúng ta có thể tránh được việc rao bán công khai. Bất động sản thì lại càng dễ. Vâng, tôi có thể nói nhiều nhất là một tháng".
"Tuyệt vời", Emma thốt lên. Bà nhảy lên, tiến về phía lò sưởi, đứng quay lưng lại. "Đừng đau khổ như vậy chứ, cưng. Ngân hàng cũng sẽ được tiền mà. Và cả nhà nước nữa, với tất cả thuế khoá tôi sẽ phải trả".
Ông cười: "Đôi khi tôi nghĩ bà hoàn toàn không thể nào sửa đổi được, Emma Hactơ".
"Đúng thế đó. Tôi là người phụ nữ không thể nào sửa đổi được nhất mà tôi biết. Nào, bây giờ chúng ta hãy vào phòng giám đốc và ăn trưa, ông có thể kể cho tôi nghe về tất cả những bạn gái mới đây nhất của ông, và những bữa tiệc hấp dẫn ông đã dự trong khi tôi ở New York".
"Ý kiến tuyệt vời", ông nói, mặc dầu vẫn còn hoang mang vì nỗi lo lắng kỳ lạ trong khi ông đi qua phòng theo bà.

Ngày hôm sau, Emma bắt đầu cảm thấy khó ở. Cơn ho bà mắc phải ở New York vẫn còn làm bà khó chịu, ngực bà thắt lại. Nhưng phải sau một tuần bà mới chịu thua, và trong suốt một tuần ấy, bà dứt khoát từ chối thừa nhận điều gì không hay đến với sức khỏe vốn dồi dào của bà. Bà đường hoàng gạt đi sự lo lắng rối rít của Gaye và con gái Daisy. Bà không chịu đi chệch khỏi kế hoạch làm việc thường ngày và cần mẫn tới văn phòng

vào lúc 7h30 mỗi sáng, trở về nhà ở quảng trường Belgrève vào 7h tối. Bởi vì bà đã quen làm việc trong phòng điều hành tại cửa hàng cho đến tận 8h30 và đôi khi đến 9h đêm, bà cảm thấy việc về nhà sớm như thế này là cả một sự nhượng bộ lớn.

Đôi khi vào cuối ngày, bà nhìn hàng núi giấy tờ quyết toán, những báo cáo chứng khoán, giấy cổ phần và những chứng từ hợp pháp, bà ho rũ rượi. Cơn ho làm bà kiệt lực, yếu đi và thờ thẫn một lúc. Đối với Emma, cơn ho xé ruột này là một triệu chứng xấu. Tuy nhiên bị thôi thúc vì cảm giác cấp bách nên bà vẫn tiếp tục. Đống giấy tờ hợp pháp do các cố vấn pháp luật của bà chuẩn bị theo yêu cầu là mối quan tâm lớn nhất của bà. Chúng trải ra trước mặt bà trên chiếc bàn làm việc khổng lồ vẫn còn đợi để hoàn thành. Bà nghĩ: ta sẽ không làm xong nổi. Không còn đủ thì giờ nữa. Đầu óc bà bỗng ngưng đọng lại vì cơn hốt hoảng chợt đến. Những cảm giác tê liệt về tinh thần này chỉ thoáng qua thôi, và bà tiếp tục làm việc, đọc và ghi chú. Trong khi làm việc, một ý nghĩ nảy ra trong đầu bà: những tư liệu này phải không thể đảo ngược, không thể huỷ bỏ được. Nó phải thật kín kẽ. Mình phải chắc chắn, hết sức chắc chắn là không bao giờ có thể bị tranh đoạt tại một phiên toà.

Một đêm vào cuối tuần, bà đang làm việc ở bàn trong cơn sốt hừng hực, bà bỗng có một sự thôi thúc đột ngột và hoàn toàn không thể cưỡng lại được là đi xuống cửa hàng. Lúc đầu, bà gạt

bỏ ý nghĩ đó, coi như một sở thích chốc lát ngốc nghếch của một người già đang cảm thấy yếu đuối, nhưng ý nghĩ đó dai dẳng đến nỗi bà không thể phớt lờ đi được. Bà có một nỗi ao ước không thể cắt nghĩa được, một nhu cầu phải đi qua những căn phòng lớn, thênh thang phía dưới, y như thể tự đảm bảo với mình về sự tồn tại của chúng. Bà chậm chạp đứng lên, xương cốt run lên vì cơn sốt rét và cái đau trong lòng ngực. Sau khi xuống thang máy và nói với người gác trực nhật, bà đi qua phòng giải lao dẫn tới những gian hàng ở tầng trệt. Bà do dự ở ngưỡng cửa gian hàng bán đồ kim chỉ, nhìn cái cảnh im lặng như ma quái trải ra trước mắt bà. Ban ngày, nó lóng lánh dưới những chùm đèn khổng lồ, những quả cầu pha lê hắt ra những tia sáng rực rỡ. Giờ đây trong bóng tối và trong yên lặng của đêm, nó như một khu rừng hoá thạch, ngưng lại trong thời gian và không gian bất động, giá băng và không sức sống. Bà di chuyển lặng lẽ qua sàn trải thảm cho đến khi tới phòng lớn chứa thức ăn, một dãy phòng hình chữ nhật rộng thênh thang, phòng nọ thông sang phòng kia qua những cửa hình cung kiến trúc theo kiểu tu viện thời trung cổ. Đối với Emma, những phòng lớn chứa thức ăn luôn là cốt lõi của cửa hàng, bởi vì thực chất, nó là bắt đầu của tất cả, hạt giống nhỏ mà từ đó dãy cửa hàng Hactơ đã lớn mạnh và nở hoa để trở thành một đế quốc kinh doanh hùng mạnh như ngày nay. Tương phản với những khu khác của cửa hàng, ở đây, đêm cũng như

ngày, những chùm đèn treo chiếu ánh sáng băng giá toả xuống từ trần và vòm giống như những nhũ đá khổng lồ, nó làm cho những phòng bên mang một ánh sáng lóng lánh ban sơ. Bà đi từ phòng này sang phòng khác, quan sát những trưng bày thức ăn, những sản phẩm của người sành ăn, những của ngon vật lạ nhập từ khắp nơi trên thế giới, món ăn hoàn hảo của Anh, các loại rượu nhiều đến kinh ngạc. Bà hết sức tự hào về tất cả. Emma biết rằng không có phòng thức ăn nào, không một cửa hiệu nào trên thế giới có thể sánh kịp nơi đây. Bà mỉm cười một mình, lòng mãn nguyện hoàn toàn và sâu sắc. Mỗi một gian, mỗi căn phòng là một khiếu thẩm mỹ bẩm sinh của bà, óc tổ chức đầy sáng tạo và sự cần mẫn tạo nên. Nói chung, các xí nghiệp nhà Hactơ không ai dám tự hào có được chút sáng tạo gì ngoài chính bà. Quả vậy. Lòng bà tràn đầy sảng khoái, mãn nguyện đến nỗi cơn đau trong lồng ngực đã tan biến đi.

Khi bà tới gian hàng lớn, một hình ảnh tưởng tượng của cửa hàng đầu tiên ở Lidơ thoáng qua trước mắt bà và lập tức rõ ràng trong mọi chi tiết. Nó thôi thúc quá khiến bà sững người. Cái cửa hàng nhỏ bé đã làm nảy sinh ra tất cả, nó thật nhỏ nhoi, vô ý nghĩa làm sao so với cái kiến trúc cao sang, lịch sự và giàu có này. Bà lặng yên, cảnh giác, căng thẳng, nghe ngóng, y như thể bà nghe được những âm thanh từ xa xưa trong cái yên lặng của đêm nay. Những kỷ niệm đã quên lãng, nỗi buồn thương se sắt

xô về mạnh mẽ và rành rọt. Những hình ảnh không còn mờ đục và bị bỏ rơi nữa, tạo thành những hình thể sống động. Khi bà lướt bàn tay lên quầy hàng bằng gỗ sồi nhẵn bóng, hình như ngón tay bà chạm vào mặt quầy hàng bằng gỗ thông thô nhám ở cửa hàng cũ. Bà như có thể ngửi thấy mùi gắt của xà phòng giặt bà đã dùng để cọ cửa hiệu của mình. Bà có thể nghe tiếng lách cách khe khẽ của chiếc máy tính tiền cũ kỹ mua lại trong khi bà vui sướng tính toán những số tiền bán hàng còm cõi của mình. Ôi, bà yêu làm sao cái cửa hàng nhỏ bé nghèo nàn chật chội đó, đầy những thức ăn và mứt làm lấy, những chai bạc hà, những lọ đá đựng đầy đồ ngâm dấm và gia vị. "Ai có thể nghĩ được rằng nó sẽ trở thành như thế này?" Emma nói to, tiếng nói của bà vang vọng trở lại trong cái yên lặng của căn phòng không người. "Mình tìm được nghị lực ở đâu?". Trong giây lát, bà bàng hoàng. Bao nhiêu năm trời bà không hề nghĩ đến những thành tựu của bà, lúc nào cũng quá bận với công việc, không có lúc nào rảnh rang để lục lại sự thành công của mình. Từ lâu bà đã để công việc đó cho những người cạnh tranh, những đối thủ của bà. Vì sự ăn ở hai lòng và sự tàn nhẫn của chính họ, họ sẽ không bao giờ có thể hiểu được sản nghiệp nhà Hactơ lại được xây dựng trên một cái gì đó cơ bản như sự lương thiện, lòng dũng cảm mãnh liệt, lòng kiên nhẫn và đức hy sinh.

Đức hy sinh. Cái từ đó đọng lại trong óc bà như một con ruồi bị

kẹp trong hổ phách. Bởi vì quả thật bà đã hy sinh to lớn để đạt tới sự thành công không thể nào sánh được, của cải không thể lường được và quyền lực không thể phủ nhận được trong thế giới kinh doanh quốc tế.

Bà đã hy sinh cả tuổi thanh xuân, gia đình, cuộc sống gia đình, rất nhiều hạnh phúc cá nhân, tất cả thời giờ nhàn rỗi và vô vàn những thú vui nhỏ bé phù phiếm nhưng cần thiết mà hầu hết phụ nữ đều thích.. Với sự nhận thức to lớn, bà nhận ra tầm quan trọng của sự mất mát, một phụ nữ, một người vợ và người mẹ. Emma để cho những giọt nước mắt tuôn rơi không kìm lại và nỗi đau đớn của bà trôi theo dòng lệ.

Chỉ một lát sau bà lại hoàn toàn làm chủ được mình, bà lấy làm hổ thẹn đã nhượng bộ trước những tình cảm tiêu cực đó, cho sự thương thân trách phận, bà khinh miệt sự yếu đuối ở những người khác và đó là một thứ tình cảm không quen thuộc trong con người bà. Bà suy nghĩ một cách tức giận: ta đang sống cuộc sống chỉ riêng mình ta tạo ra. Bây giờ ta không thể thay đổi được gì hết. Ta chỉ có việc đi tới cùng.

Bà đứng thẳng người lên, thẳng lưng và kiêu hãnh: quá nhiều trong con người ta đã dành cho cái đó. Ta sẽ không để nó lọt vào tay những kẻ không xứng đáng, những bàn tay cẩu thả sẽ xé nát cả cơ đồ. Ta phải vạch kế hoạch, phải điều khiển, hành động là đúng. Không phải chỉ vì quá khứ, và vì những cái đã lấy mất của

ta mà còn cho cả tương lai và cho những người đã làm việc ở đây, đã tự hào về cửa hàng này như ta vốn tự hào.

Sự kiện của mấy tuần qua đã cho bà thấy mối bất hoà to lớn về việc kiểm soát công cuộc kinh doanh và sự phân chia tài sản sẽ nảy sinh trong gia đình sau khi bà chết, trừ phi bà phải đập tan những phần tử bất đồng quan điểm trước khi bà chết. Bây giờ bà sẽ hoàn thành những tài liệu hợp pháp cuối cùng, nó sẽ ngăn chặn được việc phân tán cửa hàng và đế quốc kinh doanh mênh mông của bà, những tài liệu được hoạch định một cách cẩn thận, nó sẽ giữ gìn bất di bất dịch tất cả và sẽ chuyển đến tay đúng người, bàn tay của những người do bà chọn.

Sáng thứ Hai, cơn đau thắt ở ngực bà quá dữ dội và hơi thở của bà suy yếu đến nỗi Emma không thể rời giường. Chỉ mãi đến lúc ấy bà mới để Paula gọi bác sĩ Roger đến. Cuối tuần trước hầu hết các tài liệu đã được ký, được chứng thực và đóng dấu. Bây giờ Emma cảm thấy bà có thể cho phép mình được ốm. Sau khi bác sĩ khám cho bà, ông và Paula tụm lại ở một góc phòng ngủ của bà, nghe giọng nghẹn lại và hầu như không nghe thấy. Bà nghe lỏm được một vài chữ. Bà đã ngờ ngợ là mình bị sưng phổi và điều bà nghe được chỉ xác nhận thêm sự chẩn đoán của chính bà. Sáng hôm sau, họ đưa bà bằng xe cấp cứu tới bệnh viện London, nhưng trước đó bà đã moi được lời hứa của Paula đêm Henry Rositer đến gặp bà ngay hôm đó. Ông tới, kinh hoàng thấy bà

đang thở oxy, các loại dụng cụ y tế bao quanh, rối rít các y tá khử trùng và các bác sĩ đầy quan tâm. Bà cười thầm trước khuôn mặt trắng bệch và cặp mắt lo âu của ông đã phản lại ông một cách dễ dàng, bởi vì bà đã nhận ra được Henry phụ thuộc vào bà, hay chính xác hơn vào công việc của bà. Ông nắm tay bà và nói chẳng bao lâu nữa bà sẽ khỏi. Bà cố đáp lại cái nắm tay ấy, nhưng bà cảm thấy quá yếu, bàn tay không nhúc nhích trong tay ông. Với một cố gắng to lớn, bà thì thào hỏi ông là mọi chuyện có ổn không. Nhưng ông hiểu lầm, ông nghĩ là bà muốn hỏi về bệnh tình của mình trong khi thực tế, bà muốn hỏi về việc thanh toán tài sản của bà mà ông đang thực hiện. Ông tiếp tục nói những lời an ủi, nói đi nói lại là chẳng bao lâu nữa bà sẽ lại trở về nhà, cho đến khi bà bực bội sôi lên với một nỗi tức giận bất lực.

Lúc ấy Emma mới nhận ra rằng bà hoàn toàn cô đơn cũng như lúc nào bà cũng vẫn luôn luôn cô đơn khi những vấn đề trọng đại nảy sinh. Qua tất cả những bước thăng trầm của cuộc đời, mỗi khi bà phải đương đầu với những vấn đề nghiêm trọng nhất, bà hoàn toàn bị bỏ rơi và vì thế, buộc phải phụ thuộc hoàn toàn vào nguồn sức mạnh của chính mình. Và bà biết, bà chỉ có thể dựa vào chính mình lúc này để hoàn thành một số ít công việc còn lại để có thể giữ gìn được cơ nghiệp và triều chính của mình. Để làm được như vậy, bà phải sống và bà quyết định không chịu

khuất phục trước cái căn bệnh lố bịch này, nó tràn ngập cơ thể yếu đuối già nua của bà. Bà sẽ sống và sẽ thở dù cho có phải dùng tới hết sức mạnh của mình. Bà đã đem tất cả sức lực của ý chí để chịu đựng. Không còn nghi ngờ gì nữa, nó sẽ là cố gắng to lớn nhất của ý chí mà chưa bao giờ bà phải dùng đến, nhưng bà sẽ buộc mình sống.

Mặc dù vậy, bây giờ bà mệt, rất mệt. Mơ màng ở xa xa bà nghe thấy những cô y tá yêu cầu Henry đi ra. Bà được đưa một ít thuốc và liều oxy lại dựng chung quanh bà. Bà nhắm mắt lại, ngủ thiếp đi và trôi nổi bềnh bồng. Bà cảm thấy mình trẻ lại, trẻ lại mãi. Bà lại trở thành một cô gái 16 tuổi, trở về Yorkshire, chạy trên vùng đồng hoang thân yêu, trên làng Feli, tới Đỉnh của thế giới. Những cây thạch nam và dương xỉ cọ vào chân nàng, gió thổi tung chiếc váy dài của nàng, tóc nàng như một suối lụa bay phía sau khi nàng chạy. Bầu trời xanh như vùng cận thuỷ cự, và những con chim sơn ca hướng về phía mặt trời. Lúc này, nàng đã nhìn thấy Edwin Feli đứng bên những tảng đá lớn ngay dưới bóng vách đá cheo leo Ramxden Ghin. Khi anh trông thấy nàng, anh vẫy tay và tiếp tục trèo về phía vách đá, nơi họ luôn ngồi tránh gió, ngắm cuộc đời ở phía dưới. Anh không nhìn lại mà tiếp tục leo lên. "Edwin! Edwin! Đợi em với", nàng gọi, nhưng tiếng nàng bị gió thổi bạt đi và anh không nghe thấy. Khi tới được Ramxden Crăc, nàng mệt đứt hơi, khuôn mặt xanh xao của

nàng bừng lên vì ráng sức. "Em chạy ghê quá, em tưởng em chết mất", nàng hổn hển trong khi anh đỡ nàng lên bờ đá. Anh mỉm cười: "Em không bao giờ chết, Emma ạ, cả hai chúng ta sẽ sống mãi mãi, ở đây, trên Đỉnh của Thế giới này".

Giấc mơ tan vỡ thành muôn nghìn mảnh và dần dần phai đi khi bà chìm trong giấc ngủ sâu.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

PHẦN THỨ NHẤT: THUNG LŨNG

Chương 4

Emma sống. Mọi người đều nói đó là một điều thần kỳ. Một người đàn bà 78 tuổi có thể sống được qua cơn bệnh sưng phổi và những biến chứng phức tạp tiếp theo của nó lần này. Họ cũng biểu lộ sự kinh ngạc trước khả năng phục hồi sức khỏe không thể tưởng tượng nổi của bà đã khiến bà có thể rời bệnh viện London sau 3 tuần. Emma, khi nghe những lời bình luận này, không nói gì hết, bà chỉ mỉm cười một cách bí hiểm và nghĩ thầm: A, thế nhưng họ không nhận ra rằng ý chí sống là sức mạnh lớn nhất trên đời này.

Sau 2 ngày nghỉ ngơi tại ngôi nhà của bà ở Belgravia, bà nóng lòng rời khỏi giường và bất chấp lời khuyên của bác sĩ, bà xuống cửa hàng. Đây không phải là một hành động thách thức ngu xuẩn như ngó bộ ở phía ngoài, bởi vì mặc dù bà có thể theo kinh nghiệm nhưng không phải là liều lĩnh, và bà cũng biết rõ cơ thể

của mình. Bây giờ bà tự biết mình đã hoàn toàn bình phục. Bà được những người làm công tiếp đón nồng nhiệt, hầu hết đều yêu quý bà. Họ coi việc bà trở lại đột ngột là điều chắc chắn. Paula hồi hộp lăng xăng xung quanh bà, nâng giấc, lo lắng và quan tâm.

"Bà mong cháu đừng rối rít lên, cháu cưng của bà", Emma nói khi Paula đi theo bà vào văn phòng. Cô lẩm bẩm nói gì đó về chuyện nguy hiểm cho sức khoẻ của bà. Emma cởi chiếc áo khoác lông bằng vải tuyt và đứng sưởi ấm đôi tay trước lò sưởi một lúc, rồi bước qua phòng, dáng đi xăm xắn theo thường lệ, bước đi nhún nhảy, tư thế hoàn toàn đường bệ.

Con sóng đen choáng váng và thất vọng đã nhấn chìm bà sau khi Gaye tiết lộ chuyện mưu mô của lũ con bà đã lắng xuống, mặc dù chậm chạp và đau đớn, nhưng chúng đã hết hy vọng. Tội lỗi đốn mạt chó thể rút từ cuộc trò chuyện đáng nguyền rủa trên cuốn băng và sự chấp nhận cái phản phúc của chúng chỉ tôi luyện thêm trí óc của bà. Bà nhìn sự vật với tính khách quan lạnh lùng và sáng láng, đúng như nó vốn có, không bị những xúc động không cần thiết bao phủ. Trong lúc ốm đau, bà đã vận dụng ý chí sắt thép của mình, chiến đấu ngoan cường để sống. Bà đã biết hoà hợp với mình. Và một nỗi bình yên to lớn một hôm đã ùa vào con người bà như một luồng ánh sáng ấm áp, nó đem lại cho bà niềm an ủi và làm sống lại sức mạnh bên trong của bà.

Hình như sự đụng chạm với cái chết đã làm bà mạnh mẽ tinh thần và lòng dũng cảm không gì có thể bẻ gãy được của bà. Sức lực của bà đã quay trở lại, tiếp theo là một sự bình yên, trầm tĩnh bao quanh lấy bà như một vỏ bọc.

Bà ngồi vào vị trí của mình sau chiếc bàn lớn Georgia khảm lại, trở về với cương vị người chỉ huy. Bà mỉm cười với Paula: "Bà hoàn toàn bình phục rồi, cháu ạ", bà nói một cách rạng rỡ và chắc chắn. Và trông bà quả là như vậy, mặc dầu một phần là do cái ảo tưởng bà đã khéo léo tạo nên sáng hôm đó. Nhận thấy ánh xanh xao và những nét mệt mỏi quanh mắt và khoé miệng trong khi mặc quần áo, bà đã tránh màu sẫm ưa thích mà chọn trong tủ chiếc áo màu san hô, chiếc áo bằng len mềm, cổ trùm đầu gấp lại quanh cổ. Bà biết rõ là cái màu ấm áp và cái mềm mại của đường viền cổ rất ăn với nét mặt của bà, và một chút điểm trang cẩn thận, bà đã làm tăng tác dụng lên rất nhiều. Một nét khoẻ mạnh trong con người bà khiến Paula không thể không nhận thấy. Paula nhận ra được rằng điều này được tạo nên bằng phương cách giả tạo tới một chừng mực nào đó, cô luôn luôn biết những cách thức muôn vẻ khác nhau mà bà cô sử dụng. Cô mỉm cười một mình. Thỉnh thoảng bà của cô rất quỷ quái, tuy nhiên cô cũng cảm thấy được một sự rung động thực sự, một năng lực, một mục đích mới. Khi cô ngắm nhìn bà cô kỹ lưỡng, cô cũng phải thừa nhận rằng Emma chính là bản thân cô. Thậm chí còn

hơn thế nữa, cô nghĩ, y như bà đã hoàn toàn thanh xuân trở lại. Cô mỉm cười với bà và nói nhẹ nhàng y như có pha một chút trách móc: "Cháu biết bà rồi. Bà sẽ làm quá nhiều. Bà không được làm quá sức như hôm đầu tiên"

Emma ngả người trong ghế, thầm cảm ơn là mình đã được sống và hoạt động trở lại, trở về với công việc của mình. Lúc này bà hoàn toàn đồng ý chấp nhận mọi sự. "Ồ, bà sẽ không làm thế, cháu ạ. Bà chỉ gọi điện đôi chút và đọc cho Gaye, thế thôi. Bà sẽ nghỉ ngơi thoải mái, bà hứa vậy".

"Vâng", Paula nói thong thả, cô tự hỏi không hiểu bà có định thế thật không. Bà của cô có thể bị cuốn hút trong những hoạt động của một ngày tại cửa hàng. "Cháu hy vọng là bà giữ lời hứa", Paula nói thêm, một nét bình tĩnh trên khuôn mặt cô. "Bây giờ cháu phải đi họp với người thiết kế thời trang cho gian may mặc. Cháu sẽ tạt vào gặp bà sau, bà nhé".

"À này, Paula, bà nghĩ bà sẽ đi Penilstol Royal vào cuối tuần sau nữa. Bà hy vọng cháu có đi với bà", Emma nói với theo.

Paula dừng lại ở cửa và ngoái nhìn: "Tất nhiên ạ", cháu thích lắm", cô reo to, đôi mắt sáng lên. "Bao giờ bà định đi?"

"Một tuần nữa, tính từ mai. Sáng sớm thứ Sáu. Nhưng chúng ta sẽ thảo luận cái đó sau".

"Tuyệt vời. Sau buổi họp cháu sẽ dọn bàn và huỷ tất cả các cuộc hẹn gặp trong ngày hôm đó. Trong chương trình của cháu không

có gì quá quan trọng, vì vậy cháu có thể đi cùng bà".
"Tốt. Cháu sẽ đến uống trà với bà chiều nay lúc 4h, rồi chúng ta sẽ lập kế hoạch".
Paula gật đầu rồi rời khỏi văn phòng, một nụ cười rạng rỡ trên khuôn mặt cô khi cô nghĩ tới những viễn cảnh của ngày cuối tuần ở Yorkshire. Cô cũng hết sức nhẹ nhõm khi thấy bà đủ khôn ngoan để kéo dài thời gian phục hồi sức khoẻ bằng cách trở về ngôi nhà nông thôn của mình ở miền Bắc.
Emma giữ lời. Bà thu xếp một vài công việc giao dịch khẩn cấp, thảo luận ngắn với Gaye và cũng David Amory, chồng của Daisy và cha của Paula, cũng là tổng giám đốc điều hành những dãy cửa hàng nhà Hactơ. David là người mà Emma kính trọng và tin cậy hoàn toàn. Bà đang gọi điện thoại lần cuối cùng buổi chiều hôm ấy htì Paula bước vào căn phòng mang theo khay trà. Cô đứng quanh quất ở cửa, đưa mắt dò hỏi theo Emma. Bà ra hiệu cho cô vào bằng cái vẫy tay rồi vội vã tiếp tục nói chuyện. "Rất tốt, như vậy là đã quyết định. Con sẽ tới vào thứ Bảy, tạm biệt". Bà đặt máy xuống, bước qua phòng tới bên lò sưởi, nơi Paula đang ngồi trước một chiếc bàn thấp và pha trà.
Emma nghiêng người về phía trước, sưởi ấm đôi tay và nói: "Cô ấy là người ngỗ nghịch nhất trong tất cả, bà không dám chắc cô ta có nhận lời không, nhưng cô ta lại nhận lời". Đôi mắt xanh của bà ánh sẫm lại trong ánh lửa và một nụ cười thoáng qua trên nét

mặt bà có nhiều trách móc. "Quả là nó không còn một sự lựa chọn nào", bà lẩm bẩm một mình và ngồi xuống.
"Ai cơ, bà? Bà đã nói chuyện với ai vậy", Paula hỏi và đưa tách nước trà cho bà".
"Cảm ơn cháu? Dì Edwina của cháu. Lúc đầu cô ấy không biết là có thể sắp xếp được kế hoạch hay không", Emma cười lớn nhạo báng. "Tuy nhiên cô ấy nghĩ lại và cuối cùng quyết định tới Penistol Royal. Tất cả mọi người đều tới".
Paula đang cúi trên tách trà: "Ai cơ, bà? Bà định nói gì? ", cô thoáng bối rối.
"Mọi người đều tới. Các dì, các chú bác, anh chị em họ của cháu".
Một bóng tối lướt qua mặt Paula: "Tại sao?"", cô ngạc nhiên.
"Tại sao tất cả mọi người đều phải tới? Bà biết là họ sẽ gây rắc rối. Họ bao giờ chẳng thế". Đôi mắt cô mở to và nỗi lo sợ thực sự hằn trên nét mặt cô.
Emma ngạc nhiên trước phản ứng của Paula. Bà nhìn cô một cách bình tĩnh những nói một cách gay gắt: "Không chắc như vậy đâu. Sự thật bà hoàn toàn chắc chắn là họ sẽ cư xử tốt đẹp nhất". Một vẻ gì giống như nụ cười điệu thoáng qua trên khoé miệng Emma. Bà ngồi lại, vắt chân lên một cách quả quyết và uống trà, nhìn một cách hờ hững: "Ồ, có chứ, bà tuyệt đối chắc chắn điều đó, Paula ạ". Bà kết thúc một cách dứt khoát, nụ cười

điệu nở thành một nụ cười tự tin.
"Ôi, bà, tại sao bà lại như thế?", Paula kêu lên, cái nhìn với Emma đầy vẻ trách móc. "Thế mà cháu cứ nghĩ là chúng ta có thể mong chờ một ngày cuối tuần vui vẻ thoải mái". Cô ngừng lời và cắn môi. "Bây giờ thì mọi sự hỏng bét cả. Những anh chi em họ thì cháu chẳng phiền lòng, nhưng những người khác. Ừ, Kit và Robin, và những người khác hầu như là không thể chịu nổi khi họ ở cùng nhau". Cô nhăn mặt khi nghĩ tới ngày cuối tuần cùng các dì, các chú bác của cô.
"Cháu hãy tin bà, cháu cưng", Emma nói nhẹ nhàng nhưng đầy sức thuyết phục khiến nỗi lo ngại của Paula bắt đầu giảm bớt đi.
"Vâng, thôi được, nếu bà thích như thế. Nhưng nó sớm quá, ngay sau khi bà mới ốm dậy. Bà có nghĩ là bà có thể chịu đựng được một nhà đầy những...đầy những người không?", giọng cô kéo dài ra tội nghiệp, trông cô đau khổ và bơ vơ.
"Họ không phải là những người, có phải thế không nào, cháu cưng? Tất nhiên là không rồi. Chúng ta không thể gạt bỏ họ đi như vậy. Xét cho tới cùng, họ cũng là gia đình của bà".
Paula nhìn chằm chằm vào bình trà, bối rối một cách mơ hồ. Cô liếc nhìn nhanh Emma, bởi vì cô đã để ý tháy một nét giễu cợt cay độc trong giọng nói của bà. Nhưng nét mặt của Emma không biểu lộ điều gì. Bà đang có mưu kế gì đây? Paula suy nghĩ, trong lòng hơi hốt hoảng. Nhưng cô lập tức gạt đi, tự mắng mình quá

đa nghi. Cô cố nở một nụ cười rạng rỡ và nói: "Vâng, cháu rất mừng là bố mẹ cháu sẽ đến. Hình như đã lâu lắm cháu không được gặp bố mẹ cháu nhiều, vì cháu đi hết nơi này đến nơi khác". Cô do dự, ngó nhìn sang Emma một cách tò mò rồi vội vã hỏi: "Sao bà lại mời toàn thể gia đình?

"Bà nghĩ sau trận ốm, được nhìn thấy tất cả các con cháu cũng là một điều rất thú vị. Bà cũng không gặp họ được nhiều, cháu ạ", bà trả lời một cách hiền lành rồi hỏi: "Có phải đúng thế không nào?"

Khi Paula đáp lại cái nhìn chằm chằm của bà, cô nhận ra, với một sự choáng váng bất ngời, rằng mặc dù giọng nói dịu dàng của bà, nhưng mắt bà lạnh và cứng như viên ngọc lục bảo Mc Gill lớn lóng lánh nơi ngón tay bà. Một thoáng sợ hãi len vào tim Paula bởi cô nhận ra cái nhìn ấy. Nó rắn như kim cương và cũng nguy hiểm.

"Vâng, cháu cũng nghĩ là bà không gặp họ luôn", Paula nói khẽ nghe như một tiếng thì thào, cô không dám dò thêm nữa và cũng e ngại, không dám khẳng định điều ngờ vực của mình. Và cuộc nói chuyện chấm dứt ở đó.

Một tuần sau vào lúc bình minh, họ rời London đi Yorkshire, lái xe ra ngoài thành phố trong cơn mưa phùn lạnh lẽo. Nhưng khi chiếc Roll Royce rú lên trên trên con đường hiện đại đã thay thế cho con đường Bắc lớn thì thời tiết bắt đầu khá hơn. Mưa đã tạnh

và mặt trời ló ra sau những đám mây xanh xám. Emma và Paula trò chuyện linh tinh một đoạn đường, sau đó Emma gà gật ngủ còn Paula thì lo lắng về ngày cuối tuần sắp đến mà mặc dù sự cam đoan của bà cô là không có chuyện gì hết, nhưng ngày ấy vẫn lù lù phía trước như một cơn ác mộng. Cô nhìn lờ mờ ra ngoài cửa sổ, lòng bối rối khi nghĩ tới những bà dì, chú bác của cô.

Kit, tự cao tự đại, khoa trương và Paula thấy đó là một con người lươn lẹo đầy tham vọng, một con người mà lòng căm ghét được che đậy bằng vẻ thân mật giả vờ. Và ông ấy sẽ đi cùng June, bà vợ lạnh lùng băng giá, người mà cô và người anh họ Alexandre đã đặt cho biệt danh là "Tháng Chạp" khi họ còn bé. Một người đàn bà lạnh lẽo không hề có một chút hài hước, con người mà qua bao năm tháng đã trở thành một phản chiếu tẻ ngắt của Kit. Rồi đến ông cậu Robin, đúng là một điều rắc rối nữa. Đẹp trai, cay độc, nói năng giảo hoạt và truỵ lạc một cách lạ lùng. Cô luôn luôn nghĩ ông ta như loài bò sát nguy hiểm, tất cả cái duyên dáng và mượt mà của ông chỉ càng đẩy cô ra xa. Cô đặc biệt ghét ông cậu bởi vì ông đối xử với bà vợ Valery khá xinh đẹp của mình bằng một sự khinh miệt băng giá, một sự rẻ rúng gần giống một sự tàn nhẫn thực sự. Bà dì Edwina của cô là một cái gì không thể hiểu được bởi vì Edwina để hầu hết thời gian lõm bõm đến tận đầu gối trong những vùng đầm lầy Ailen cùng với những con

ngựa của bà. Paula nhớ tới bà như một người phụ nữ hãm tài, sĩ diện, tẻ nhạt và đanh đá, không tài nào biết trước được, tính õng ẹo của dì như đâm vào thần kinh Paula.

Cô thở dài. Bức tranh của Penistol Royal hình thành trong đầu cô, ngôi nhà cổ thân yêu ấy đẹp và ấm áp làm sao, ngôi nhà cô yêu thương cũng như Emma yêu thương nó. Cô hình dung ra mình cưỡi ngựa phi ngược lên vùng đầm lầy trong bầu không khí thanh sạch và rồi hoàn toàn bất ngờ, cô nhìn thấy khuôn mặt của Jim Feli. Cô nhắm mắt, trái tim thắt lại. Cô không dám nghĩ tới chàng nữa. Cô không được nghĩ tới chàng. Cô làm mình trở nên cứng rắn đối với những tình cảm xao động. Đau đớn quất vào cô mỗi khi những kỷ niệm với chàng lại xô về.

Paula mở mắt và nhìn ra ngoài cửa sổ, quyết tâm đóng chặt tâm hồn mình với Jim Feli. Tình yêu của cô. Tình yêu duy nhất của cô. Điều ngăn cấm đối với cô vì quá khứ của bà cô. Một lát sau, cô liếc nhìn đồng hồ. Họ đã qua Gratham tiến về Dolcaster rất đúng giờ. Cô đổi thế ngồi và nhắm mắt lại.

Nửa giờ sau, Emma cựa mình và ngồi thẳng lên. Tỉnh hẳn và tươi tắn, bà khẽ nghiêng người nhìn ra ngoài cửa sổ và mỉm cười lặng lẽ một mình. Bà luôn luôn biết khi bà ở Yorkshire. Đó là nơi cội rễ của bà, và xương thịt của bà đáp lại với một sự hiểu biết tiền kiếp và cảm nhận về nơi chốn đó. Nơi chốn của bà, nơi chốn duy nhất bà đã thuộc về nó.

Xe họ bon nhanh trên xa lộ, vượt qua tất cả những thành phố quen thuộc. Cuối cùng họ đến thành phố Sit màu xám, trầm tư, nhưng hùng tráng và giàu có, tràn đầy nghị lực, một trong những trung tâm công nghiệp lớn của nước Anh, nơi những nhà máy quần áo, xưởng len, nhà máy đúc thép, công ty cơ khí, nhà máy ximăng, những nhà máy in lớn. Thành phố của bà. Cơ quan quyền lực của bà, nền tảng của sự thành công và giàu có lớn của bà. Họ qua những cao ốc, nhà máy mà bà làm chủ, những gian cửa hàng khổng lồ mang tên bà, rồi họ lại ra con đường lớn rộng mở hướng về phía nông thôn.

Trong vòng một giờ, họ đã đỗ xe sát đường rải đá cuội của Penistol Royal. Emma nhanh nhẹn nhảy khỏi xe.

Trời rét căm căm, gió như kim châm thổi về từ những cánh đồng hoang, nhưng mặt trời như một quả cầu vàng trên bầu trời xanh thẳm và dưới làn gió thổi, những bông thuỷ tiên tháng Ba nở sớm đung đưa một màu vàng trên thảm cỏ xanh được cắt xén hắt xuống mặt ao. Hoa huệ xa xôi dưới sân hiên lát đá phiến. Emma hít một hơi. Nó hăng hăng mùi than bùn của đồng hoang, của mặt đất ẩm và màu xanh đang nhú của mùa xuan thiên sứ sau một mùa đông khắc nghiệt. Đêm trước trời mưa, sương vẫn bám vào cây, vào bụi, tạo cho chúng một vẻ lóng lánh nhiều màu trong ánh sáng phương Bắc dịu mát.

Như thói quen, Emma nhìn lên ngôi nhà trong khi bà và Paula

bước về phía đó. Và một lần nữa, bà xúc động sâu sắc vì vẻ đẹp huy hoàng của nó, một vẻ đẹp đặc biệt Anh, bởi vì không nơi nào khác có một ngôi nhà nở hoa lộng lẫy như vậy và thích ứng với phong cảnh chung quanh như vậy. Sự mở đầu của nó bắt rễ từ thế kỷ 17 và một sự đường bệ của kiến trúc thời Phục hưng hoà hợp, không thể phá huỷ nổi và bền vững với những tháp cổ có lỗ châu mai và những cửa sổ có chấn song bọc chì, hắt ra những tia sáng trên những phiến đá xám phong sương. Nhưng có một vẻ dịu dàng chen vào cái hùng vĩ. Họ không nán lại lâu ngoài hiên, mặc dù trời trong sáng, nhưng ánh mặt trời không chút ấm áp và gió thổi từ biển Bắc nhuốm mùi ẩm lạnh. Emma và Paula bước nhanh trên những bậc thềm, qua hàng rào tạo hình in lên những thảm cỏ nhung, giống như những người lính gác của một thời đã qua.

Trước khi họ tới chiếc cửa lớn bàng gỗ sồi, cửa được mở tung ra. Hilda, người quản gia, đứng trên những bậc đá. ""Trời ơi, bà"", chị kêu lên sung sướng, lao lên phía trước để nắm lấy bàn tay chìa ra của Emma."Chúng cháu lo cho bà quá, nhờ Trời bà đã khá hơn? Được đón bà trở về thật vui mừng. Cả cô nữa, Paula"". Chị lại cười toe toét, đẩy tất cả vào trong nhà. "Vào đi, vào đi không có lạnh"".

"Tôi không thể nói để chị biết là tôi sung sướng như thế nào khi được trở về nhà", Emma nói khi họ đi vào trong. "Chị thế nào,

Hilda?"

"Cháu khoẻ lắm, thưa bà. Chỉ lo cho bà thôi"".

Emma bước vào giữa căn phòng lớn bằng đá và nhìn quanh, mỉm cười một mình sung sướng. Bà để mắt nhìn bộ bàn ghế bằng gỗ sồi cũ rất đẹp, những tấm thảm buông từ trên tường xuống, những bát bằng đồng lớn đựng hoa thuỷ tiên và cây liễu tơ trên bàn ăn.

"Ngôi nhà trông đẹp quá, Hilda", bà nói với một nụ cười ấm áp.

"Chị lúc nào cũng làm ăn khá lắm"

Hilda rạng rỡ: "Cháu đã pha sẵn cafe, thưa bà. Hay là cháu có thể pha trà.Nhưng có lẽ bà thích dùng chút rượu anh đào trước bữa trưa?", chị xăng xái. "Cháu đã để loại bà ưa dùng trong phòng khách trên gác".

"Hay đấy, Hilda. Chúng tôi sẽ lên bây giờ. Bữa trưa sẽ vào khoảng 1h, như vậy được không?"

"Tất nhiên thưa bà"

Paula đi theo bà lên những bậc thang cao vút. "Một lát nữa cháu sẽ tới, bà nhé", cô nói khi họ bước xuống hành lang dài dẫn tới các phòng ngủ và phòng khách trên gác. "Cháu muốn tắm rửa cho sảng khoái trước bữa ăn trưa".

Emma gật đầu "Bà cũng vậy. Bà sẽ gặp cháu ngay". Bà đi vào phòng mình và Paula tiếp tục đi xuống hành lang tới phòng cô. Sau đó, khi bà đã thay quần áo đi đường, mặc bộ đồ len nhẹ,

trang điểm lại mặt và tóc, Emma đi vào phòng khách thông sang phòng ngủ. Đây là căn phòng ưa thích của bà. Một ngọn lửa bùng cháy trong lò sưởi, và Hilda đã thắp vài ngọn đèn có chao bằng lụa để cho căn phòng chan hoà một ánh sáng dịu dàng. Emma liếc mắt hài lòng khi bà bước tới lò sưởi để sưởi ấm theo lệ thường.

Khi Emma cảm thấy ấm áp hoàn toàn, bà tới chỗ bàn đứng nhỏ khay bạc đựng đồ uống và những chiếc ly pha lê. Bà rót hai ly anh đào và đem lại bên lò sưởi. Trong khi đợi Paula, bà liếc nhìn những tờ báo buổi sáng. Tờ báo của chính bà, tờ "Yorkshire buổi sáng" coi bộ khá hơn nhiều từ khi bà tuyển Jim Feli về làm giám đốc điều hành. Anh ta đã làm được nhiều thay đổi, tất cả những thay đổi ấy đã làm cho tờ báo tốt đẹp hơn lên. Anh đã sửa lại cả khổ báo và market trong sáng sủa, hiện đại hơn, cả tờ báo buổi chiều của bà nữa, tờ "Yorkshire buổi chiều", cũng do Jim điều khiển. Lợi tức quảng cáo đã tăng lên, số phát hành cũng thế. Jim Feli... Paula... Bà không thể nào nghĩ tới anh mà không nghĩ tới Paula, trong tâm tư của bà, cô gái này luôn trong hình bóng của anh như một định mệnh. Bà thở dài. Cánh cửa mở, Emma thôi không nhìn vào nội tâm của mình nữa. Bà nhìn Paula trìu mến khi cô bước vào phòng. "Bà rót một ly anh đào cho cháu rồi đây, cưng ạ", bà nói và chỉ tay về phía bàn.

Paula mỉm cười vui vẻ. Cô đã thầm quyết định trong phòng riêng

của mình, là cô sẽ hết sức vui vẻ với tất cả những người họ hàng khó chịu của mình cuối tuần này. Đó là điều duy nhất cô có thể làm được và trong những hoàn cảnh như vậy, bà cô cần rất nhiều sự ủng hộ trong khi những kẻ hút máu ở quanh mình, như Paula thường gọi họ, mặc dù cô chỉ gọi như thế riêng với mình hoặc với nhưng anh em họ của cô Alexandre và Emilie thôi, những người cùng chung quan điểm với cô.

"Cháu định đi chơi bằng ngựa chiều nay, nếu được", cô nói khi ngồi xuống cùng Emma bên lò sưởi. "Tuy lạnh nhưng trời đẹp quá".

Emma gật đầu thích thú. Bà muốn ở một mình sau bữa trưa và bà định bụng cho Paula đi Lidơ bịa ra một việc lăng quăng gì đó. Bây giờ thì không cần thiết nữa. "Phải, cháu nên đi, cưng ạ. Như vậy tốt cho cháu. Nhưng mặc cho ấm vào. Bà cũng định nghỉ ngơi đôi chút. Bà phải sắp xếp chỗ ngồi cho bữa ăn của cả gia đình vào tối mai rồi bà sẽ nghỉ ngơi".

"Những người khác bao giờ tới ạ?", Paula hỏi, cố ý để cho giọng nói của mình tự nhiên, bình thường.

"Bà nghĩ một số sẽ tới đêm nay. Những người khác ngày mai", giọng Emma cũng nhẹ nhàng như Paula bởi vì bà đã cảm giác thấy nỗi bất hạnh của cô gái về ngày cuối tuần, và bà cũng không muốn cho cháu đau khổ hơn là bà đã đau khổ.

"Chắc là sẽ đầy chật cả nhà, bà nhỉ. Đã bao nhiêu năm nay không

tập hợp đông như thế".
"Đúng".
"Dì Elisabeth có đem chồng theo không bà?"
"Hiện nay nó có chồng à?", Emma hỏi không hề có chút ác ý.
"Bà rõ thật là", Paula cười. "Bà biết rõ là dì ấy có mà. Bá tước người Ý, Gianni"
"Hừm. Hắn là bá tước cũng như bà là giáo hoàng ấy mà", Emma nói một cách mỉa mai. "Bà thấy hắn giống một tên bồi bàn người Ý hơn". Bà uống rượu anh đào, cặp mắt xanh của bà long lanh trên ly rượu.
"Bà ạ, cậu ấy rất hay. Hay hơn dì Elisabeth nhiều."
"Cháu nói đúng. Cái anh chàng này bền hơn những anh khác, cháu thử nghĩ mà xem, bà cũng lấy làm ngạc nhiên là dì cháu còn chưa bỏ anh ta. Phải chăng cũng đã đến lúc rồi?"
Paula lại cười: "Cháu cũng không biết. Nhưng dù sao thì cuộc hôn nhân này cũng sẽ tốt hơn lần trước".
"Và hơn tất cả những lần trước nữa", Emma bình luận một cách khô khan.
Paula thích thú: "Bà cũng có nhiều chồng mà, bà".
"Không nhiều như Elisabeth, hơn nữa bà không ly dị hết người này đến người khác. Chồng của bà cũng không ngày một trẻ hơn trong khi bà ngày một già đi", Emma nhận định. Nhưng bà còn óc hài hước để mà cười. "Tội nghiệp Elisabeth, nó có một thái độ

quá lý tưởng đối với tình yêu và hôn nhân. Bây giờ nó vẫn cứ lãng mạn như năm nó 16 tuổi. Bà chỉ ao ước giá như nó ổn định đi"

"Và lớn lên nữa chứ bà. Vâng, cháu chắc dì sẽ mang Gianni và hai người con sinh đôi tới. Cháu chắc dì sẽ lái xe đến tối nay".

"Ừ, chắc nó sẽ làm thế. Bà nói với nó hôm qua và nó..."

Hilda gõ cửa và nhảy vào phòng. "Thưa bà, cơm trưa đã xong", chị thông báo và nói thêm giọng tự hào: "Đầu bếp đã làm tất cả những món bà ưa thích".

Emma mỉm cười. Bà rất mến chị giữ nhà đã ở với bà 30 năm, và trong suốt thời gian ấy bà không hề có một lời nói nặng. Hầu hết cuộc đời của Hilda đã tận tuỵ với công việc của Penistol Royal, chị làm không hề phô trương mà lại rất có hiệu quả. Hilda đứng ngoài hành lang phía ngoài cửa phòng ăn. Chị giữ cánh cửa cho hai bà cháu rồi theo họ vào phòng. "Thưa bà, đầu bếp đã làm món canh rau tươi bà thích, và món cá hồi rán". Chị lăng xăng tới tủ buffet để hầu cơm bà và nói thêm: "cả khoai rán nữa. Cháu biết là bà đang ăn kiêng không dùng thức ăn rán, nhưng một lần này thì cũng chẳng sao", chị nói và múc canh vào những chiếc bát.

"Ô, nếu chị đã nói như thế, Hilda", Emma cười và nháy mắt với Paula, cô hết sức kinh ngạc vì cái nét mặt bất ngờ này của bà cô đến nỗi suýt nữa đánh rơi cốc nước đang cầm trong tay.

Chiều hôm đó, trong khi Paula phi ngựa trên những cánh đồng hoang, Emma ngồi trên gác trong phòng khách của bà và xem xét tất cả những giấy tờ hợp lệ đã được các cố vấn pháp luật của bà chuẩn bị trước khi bà ốm. Bà để một thời gian nghiên cứu chúng cẩn thận và khi đã xong, bà gọi điện cho Henry Rositer ở London.

Thăm hỏi rất nhanh theo lệ thường rồi bà nói: "Henry này, công việc giải quyết những tài sản cá nhân của tôi đến đâu rồi?"

"Tất cả các giấy tờ đã ở trước mặt tôi đây, Emma. Tôi vừa xem xét xong tất cả", ông trả lời và hắng giọng.

Emma thấy giọng nói của ông đột nhiên nghe run run và mệt mỏi. Ông bạn thân mến của mình đã già, bà nghĩ, lòng buồn bã. Bao giờ ông ấy về nghỉ chắc mình sẽ thấy nhớ thiếu rất nhiều. Bản thân Emma không hề có ý định nghỉ hưu. Bà sẽ chết ngồi sau bàn làm việc, thẳng người.

"Vâng, đúng. Tôi có tất cả đây rồi, Emma. Mọi thứ đã được bán xong, giá cả rất ổn. Thực tế là tuyệt vời. Không dưới 9 triệu pao. Không tồi, hả?"

"Tuyệt hảo. Henry! Tiền đâu?"

"Sao? Ở ngay nhà băng đây. Thế bà nghĩ nó còn ở đâu nữa, Emma thân yêu?", giọng ông nghe có vẻ giật mình, thậm chí còn có vẻ hơi sỉ nhục nữa. Emma cười thầm.

"Tôi biết là nó ở nhà băng, Henry, nhưng nó để ở tài khoản

nào?", bà hỏi một cách kiên nhẫn.
"Tôi để nó ở tài khoản riêng của bà đó, E.H Công ty"
"Làm ơn chuyển khoản ngay hôm nay, Henry. Chuyển vào tài khoản hiện nay của tôi. Tài khoản cá nhân hiện nay của tôi". Emma thấy rõ là Henry kinh ngạc. Yên lặng vài giây, rồi bà thấy ông hít mạnh. Khi đã có thể nói được, ông nói: "Emma, như vậy nực cười quá. Không ai lại để gần chín triệu bảng vào một tài khoản cá nhân. Bà đã có khoảng 200.000 ở tài khoản đó rồi. Tôi nhớ bà nói với tôi là bà cần 6 triệu bảng cho một kế hoạch cá nhân nào đó nhưng phần còn lại của số bán sẽ được dùng cho bà".
"Tôi không muốn dùng cho tôi, Henry. Tôi muốn nó ở tài khoản cá nhân của tôi", bà cười và không kìm được ý muốn trêu chọc ông tý chút. "Tôi có thể muốn đi mua sắm, Henry"
"Mua sắm!", ông nói to. "Này Emma, dù cho là bà đi nữa cũng không thể mua sắm với một số tiền như thế. Đó là một điều lố bịch nhất tôi nghe thấy bà nói trong suốt những năm tháng tôi biết bà". Ông nổi giận đùng đùng.
"Chắc chắn là tôi có thể dùng số tiền đó đi mua sắm, Henry ạ, tất nhiên là phụ thuộc vào chỗ tôi muốn mua chính xác cái gì". Emma nói một cách gay gắt, lòng thầm nghĩ óc hài hước tuyệt vời của Henry hình như tan biến vào thinh không khi ông bàn tới tiền.

"Thôi Henry, xin ông đừng bàn tới tiền nữa; Ông hãy rút tiền phí tổn trong công việc bán và thuế phải trả, còn lại bao nhiêu để cả vào tài khoản cá nhân hiện nay của tôi".
Ông thở dài tuyệt vọng: ""Được lắm, tôi cho là bà biết rõ điều bà đang làm. Xét cho tới cùng thì đó là tiền của bà cơ mà, Emma".
"Ông nói đúng quá đi rồi", Emma nghĩ bụng
Emma vạch kế hoạch chỗ ngồi cho bữa ăn gia đình vào tối thứ 7 và chuẩn bị một thực đơn có tính gợi ý cho Hilda. Rồi sau khi khoá những tài liệu hợp pháp trong cặp, bà đi vào phòng ngủ để nghỉ ngơi. Đó sẽ là một ngày cuối tuần cực kỳ khó khăn, điều ấy thì bà hoàn toàn chắc. Tuy nhiên, bà lại không cảm thấy một nỗi lo ngại hoặc một thoáng lo âu nào mà chỉ là một sự thờ ơ lạnh lùng, sự lợm giọng tự nhiên khi bà nhìn thấy trước những cảnh buộc phải xảy ra tiếp theo bữa ăn gia đình đêm thứ 7.
Bà đã từng căm ghét những cảnh mà bản chất hung bạo và thói phù phiếm của họ vừa làm bà khó chịu vừa tức giận, bà đã cố gắng hết sức để tránh cho họ, đặc biệt là con cái họ. Mặc dù đã đoan chắc với Paula, bà biết thế nào cũng có một cuộc đấu khẩu không thể tránh khỏi trong một vài ngày tiếp theo. Bà chấp nhận sự thật này một cách cam chịu và tôi luyện cho cứng rắn để chuẩn bị. Bà không chắc có một đứa con nào của bà, ngoài Daisy, gần đây có phát triển được một sức mạnh bên trong -giúp họ chịu đựng được một sự khủng hoảng đột ngột với chút ít kiên

cường. Nếu như chúng có được thì đây là một điều ngạc nhiên choáng váng đối với bà, nhưng bà sẽ vui mừng đón tiếp sự phát triển này bởi vì nó rõ ràng là làm nhẹ đi một chút điều không mấy thú vị. Đồng thời bà không phải dò xem lúc đầu chúng sẽ phản ứng như thế nào với tin tức bà đưa ra. Emma hiểu chúng quá rõ để mà biết trước và đo được phản ứng của chúng. Ngoài Daisy, người không dính dáng gì, còn lại tất cả bọn chúng sẽ lần lượt bị sốc, và tức giận vì cái tin bà sẽ thông báo. Bà nhận ra rằng bà sắp giáng một đòn nhanh và khủng khiếp, một đòn sẽ làm ảnh hưởng cả cuộc đời họ. Nhưng bà không cảm thấy bất ổn hoặc thương hại, bởi vì đó sẽ là một đòn từ thanh gươm mà họ đã buộc bà phải cầm lên và sử dụng để tự vệ.

Bà cũng không cảm thấy một cảm giác tội lỗi về những kế hoạch khôn cùng bà đã hoạch định cho tương lai. Và chắc chắn là không một chút xót thương nào cho những kẻ bị ảnh hưởng nặng nề nhất. Chỉ có một nỗi buồn xé nát tâm can vùi chôn trong lòng bà, thỉnh thoảng nó lại như một vành đai thép thít quanh ngực bà. Nó nảy sinh từ niềm đau, nỗi thất vọng trong các con cái của bà, và từ nỗi kinh hoàng lạnh sống lưng khi biết là họ đã âm mưu một cách nhẫn tâm chống lại bà. Từ nhiều năm trước đây, Emma đã thôi không còn trông đợi ở tình yêu thương của họ, và bà cũng không còn tìm sự tán thành của họ, nhưng dù vậy, không bao giờ bà hình dung được là bà lại có lý do để đặt dấu hỏi cho

lòng trung thành của họ. Những âm mưu khủng khiếp của họ lúc đầu làm bà kinh hoàng, nhưng các phản ứng ban đầu này đã nhanh chóng được thay thế bằng sự căm giận tê dại và cuối cùng chỉ còn là sự khinh bỉ. Bà mỉm cười một cách cay độc khi nghĩ tới sự lừa lọc của họ, một sự lừa lọc non nớt, quá thiếu cái khéo léo và trí tưởng tượng mà bà đã biết ngay từ lúc bắt đầu.

Ít nhất bà đã có thể tỏ được một chút kính trọng tiết kiệm đối với chúng nếu chúng bớt lộ liễu đi và khôn ngoan lên một chút trong âm mưu của chúng. Emma luôn có khả năng đứng lùi lại và chiêm ngưỡng một đối thủ mạnh và quỷ quyệt, dù sự thán phục ấy có hằn học đến mức nào. Còn như đối với con cái của bà, bà kinh ngạc trước sự thiếu suy xét của chúng, sự khờ khạo đã đẩy chúng tới những hành động liều lĩnh tàn hại, rõ ràng đã dẫn chúng tới chỗ đánh giá thấp bà.

Bà cau mặt và hướng ý nghĩ của mình khỏi những thành viên chống đối trong gia đình bà, dồn tình yêu thương cho Daisy, Paula và những đứa cháu khác. Cuối cùng sự bình tĩnh được lập lại, bà ngủ, một giấc ngủ sâu không gợn chút ám ảnh.

Bữa uống trà chiều là một nghi thức ở Penistol Royal trong nhiều năm nay. Đó là một nghi thức mà Emma ưa thích, nhưng cho dù bà không thích chăng nữa thì Hilda cũng không cho phép nó được bỏ rơi. "Bước qua xác cháu, thưa bà", chị đã kêu to khi mấy năm trước Emma đã có ý kiến là hãy bỏ cái lệ đó đi. Emma

đã nhún vai và cười một cách vô vọng.

Và như vậy là đúng 4h, Hilda lươts vào phòng khách tay bê một khay trà Georgia bằng bạc trang trí thanh nhã, và đồ sứ tuyệt đẹp, trong suốt khi giơ lên ánh sáng. Đi theo chị là một trong hai người hầu gái trẻ hàng ngày đến làm việc nhà, cô gái cũng mang một khay to tướng đầy thức ăn do đầu bếp chuẩn bị thật công phu.

"Để nó lên bàn một chút, Brenda", Hilda bảo, "và khiêng một trong những chiếc bàn nhỏ lại đây bên lò sưởi". Chị cũng để khay của mình xuống, thở hổn hển vì mệt, chị dừng lại chỉ chỗ cho Brenda để chiếc bàn thứ hai chỗ nào cho tiện lợi. Hai người đàn bà cẩn thận đặt những cái khay phía trước lò sưởi rồi Brenda lặng lẽ ra khỏi phòng, để Hilda sắp xếp lại cho hoàn chỉnh. Chị quan sát tác phẩm của người đầu bếp một cách phê phán, rồi nở một nụ cười thoả mãn trên cặp má hồng tròn trĩnh. Có những chiếc bánh nướng phết bơ nóng, những lát bánh mì mỏng và bơ, mứt dâu nhà làm lấy, kem cứng, bánh sandwich dưa chuột, cà chua, cá hồi hun khói, bích quy ngọt, bánh trái cây có hạnh nhân rắc lên trên. Đúng là một bữa uống trà Yorkshire cổ xưa. Hilda cẩn thận gấp những chiếc khăn ăn bằng vải gai mịn để ở mỗi đĩa một chiếc với một con dao bạc nhỏ cán ngọc và dĩa, cho thêm củi vào lửa, làm tròn trĩnh những chiếc gối, rồi nhìn quanh. Rồi chị tự nhủ là mọi thứ đâu vào đấy, chị đã hoàn toàn hài lòng, bèn

gõ cửa phòng ngủ của Emma.

"Bà có thức không, thưa bà?"

"Thức, Hilda à. Vào đi".

Hilda mở cửa thò đầu vào mỉm cười. "Trà đã xong", chị báo tin. "Và cô Paula đã đi chơi ngựa về. Cô ấy dặn cháu nói với bà là cô ấy sẽ có mặt trong vài phút nữa. Cô đang thay quần áo đi ngựa".

"Cảm ơn Hilda. Tôi sẽ tới ngay".

"Thưa bà, nếu bà cần gì xin cứ bấm chuông gọi", Hilda nói thêm, rồi xuống bếp để uống trà của mình và khen ngợi đầu bếp một tiếng.

Một lát sau Paula tới, đứng ở ngưỡng cửa và nín hơi, ngỡ ngàng trước cái đẹp của phòng khách. Nó yên ắng, y như thể thời gian không đi qua đó. Âm thanh duy nhất là tiếng lách cách của lửa cháy trong lò sưởi lớn. Ánh mặt trời chiếu vào qua cánh cửa sổ bọc chì cao màu vàng bụi, tắm những đồ đạc và những bức hoạ trong một làn ánh sáng dịu xốp và không gian ngát mùi hương hoa lan, dạ hương và hoa mùa xuân, tràn ngập bao bọc lấy cô trong mùi hương ngây ngất. Có một cái gì nhoi nhói trong căn phòng cổ rộng lớn này. Kỷ niệm xôn xao trong lòng cô, thấp thoáng ẩn hiện và đầy nhớ nhung. Cô lặng lẽ lướt qua sàn như sợ không dám chuyển động trong vùng yên tĩnh ấy, tiếng sột soạt của tà áo cô có thể làm ngắt quãng và phá vỡ sự yên bình êm dịu. Cô ngồi xuống một chiếc xôpha, mắt nhìn quanh phòng. Ở đây

thật dễ có thể quên cái thế giới bên ngoài, một thế giới đầy đau đớn, xấu xa và thất vọng. Cô trôi nổi nhẹ nhàng bên bờ kỷ niệm, nhớ lại tuổi thơ ở nơi này, thời kỳ sung sướng cô đã sống ở đây cùng cha mẹ, các anh chị em họ và bạn bè. Và Bà. Luôn luôn có Bà. Bà của cô không bao giờ xa, luôn có mặt để lau nước mắt cho cô, cười những trò nghịch ngợm trẻ con của cô, thán phục những thành tựu nhỏ bé của cô, mắng mỏ, chiều chuộng và yêu thương cô. Bà đã tạo nên cô như ngày nay. Chính Bà đã nói với cô rằng cô đẹp, thông minh và là một con người đặc biệt. Một người độc đáo, Bà đã nói vậy. Chính bà cô đã cho cô sự yên ổn bên trong, lòng tự tin và sức mạnh. Người đã dạy cô đối mặt với sự thật không chút sợ hãi và một trái tim dũng cảm.

Cô không nghe thấy Emma bước vào, bước chân bà quá nhẹ. Cả Emma nữa, cũng dừng lại để ngắm nhìn nhưng sự chú ý của bà chỉ tập trung vào Paula. Con bé trông dễ thương quá đi, Emma nghĩ trong lòng, như một hình ảnh trong một bức hoạ cổ nào đó, xa xôi, đăm chiêu, một thiếu nữ với con kỳ lân.

"Cháu đây rồi", Emma reo lên. "Trông cháu đẹp và tươi mát quá, sau khi đi ngựa về"

Paula liếc nhìn lên nhanh, thoáng giật mình. "Ôi bà, bà làm cháu giật mình. Cháu đang ở tận đâu đâu".

Khi Paula ngồi đối diện với Emma, mắt bà sáng lên bên trên khay trà: "Trời ơi, cháu hãy nhìn tất cả khay thức ăn này. Mà chỉ

còn vài tiếng nữa là đến bữa ăn chiều rồi".
Paula cười: "Cháu biết! Có lẽ bác ấy muốn bà thêm dồi dào sức khoẻ. Bà biết bác ấy rối rít lên như thế nào chung quanh bà. Bác ấy đã lên tỉnh hôm nay. Giống như bữa ăn bác ấy thường làm khi cháu còn nhỏ".
"Bà không đói chút nào", Emma lẩm bẩm. "Chị ấy sẽ phật lòng lắm nếu chúng ta không ăn gì cả".
"Cháu đói như cào đây này, bà đừng lo", Paula nói, tay cầm một chiếc sandwich lên. Trên đồng hoang trời lạnh, vì thế cháu đã phi ngựa nhiều dặm. Như vậy chắc ăn ngon miệng lắm".
Cô cắn miếng bánh. Emma nhìn tán thành.
"Bà rất mừng thấy cháu hôm nay mới bắt đầu ăn. Hình như lúc nào cháu cũng chỉ gẩy gẩy thức ăn thôi. Thảo nào mà cháu chẳng gầy thế".
Điện thoại reo. Paula nhảy lên: "Bà khỏi phải bận tâm", cô vừa nói vừa lao ngang phòng. "Có lẽ chỉ là một người nào đó trong gia đình thôi".
Cô cầm máy lên: "Bác Hilda để cháu nghe cho. Alô, Paula đây. Dì muốn nói chuyện với bà à?". Cô nghe rồi nói: "Ồ vâng. Vâng. Tốt. Tạm biệt.". Paula quay trở lại chỗ của mình trên ghế sôpha.
"Dì Elisabeth. Dì sẽ đến sáng mai và mang hai con sinh đôi đến, cả chồng nữa".
"Vậy là bây giờ chúng ta biết rồi", Emma nhận xét và cười. Điện

thoại lại reo. "Trời ơi, bà hy vọng họ không cùng gọi để mà nói với chúng ta khi nào họ sẽ tới. Như vậy thì sẽ tiếp tục suốt cả ngày", Emma thốt lên thiếu kiên nhẫn.

Paula vội vã đi ngang phòng nghe điện mà lúc nào cũng là do Hilda nghe trước: "Emilie, khoẻ không?", cô kêu lên khi nhận ra tiếng của người chị em họ. Họ là bạn thân của nhau. "Ồ, tất nhiên là khỏe. Bà ở ngay đây". Paula đặt ống nghe xuống bàn và gọi Emma: "Emilie đấy bà ạ, nó muốn nói chuyện với bà".

"Cháu biết Emilie rồi đó, đây có thể là một câu chuyện rất rắc rối", Emma nói với một nụ cười. Bà cầm tách trà của mình lên mang ra bàn giấy. Vừa ngồi xuống, bà nhấc ống nghe lên, nói nhanh nhẹn:

"Chào cháu, cháu có..."

"Cháu khoẻ, bà ạ", Emilie nói chen ngay bằng cái giọng trẻ trung hổn hển của cô, vẫn líu ríu như bao giờ. "Cháu không thể nói dài được. Cháu đang vội lắm đây! Nhưng cháu chỉ muốn nói với bà rằng Sarah đang từ London bay về trưa hôm nay. Cháu sẽ đem xe đến đón Sarah tại sân bay Yeadon vào 6h30, như vậy chúng cháu nhất định sẽ tới ăn bữa tối. Ồ, mà Alexandre bảo cháu nói với bà rằng có thể đến chậm. Cậu Kit rất là hung hăng với cái máy đó. Cậu ấy bảo Alexandre phải xem xét lại tất cả những con số. Alexandre nổi cáu! Vâng, dù sao thì, anh ta nghĩ là sẽ có thể có mặt ở Penistol lúc 8h, nếu như vậy không quá muộn. Cả

Jonathan cũng đi xe lửa từ London tới Lidơ, nhưng Jonathan nói không cần bảo Smith đem xe đi, anh ấy sẽ kiếm taxi".
Tất cả những lời nói trên được tuôn ra thành một tràng không ngừng nghỉ, đúng kiểu của Emilie mà Emma đã quá quen thuộc. Bà ngồi lại thoải mái, ánh vui vui trong mắt, bà lắng nghe chăm chú thỉnh thoảng lại nhấp nháp trà. Emilie lúc nào cũng hấp tấp vội vàng, eo hẹp thời gian hơn cả bà. Emma thường nghĩ cô cháu gái láu táu liến thoắng của bà hình như nói với hàng loạt những dấu chấm than. Bà nói trêu: "Đối với ai đang vội, cuộc nói chuyện này hình như là rất dài, cháu Emilie yêu của bà ạ".
"Bà! Bà đừng nói thế. Cháu không thể chịu được nếu tất cả những đứa cháu ngu ngốc của bà làm cái nơi ký thác những lời nhắn gửi của họ. Mà, cháu còn một cái nữa. Philippe định cố gắng tới với cháu, nếu không anh ta sẽ cùng lái xe với Alexandre. Bà thân yêu..."Emilie ngừng lại, giọng cô thấp xuống và bỗng nhiên êm dịu đầy sức hấp dẫn du dương: "Cháu có thể xin bà một điều không?"
"Tất nhiên, cháu yêu", Emma trả lời và cố nén một nụ cười thú vị nhưng đầy âu yếm. Bà đã biết quá rõ cái giọng phỉnh phờ ấy của Emilie khi cô muốn một điều gì.
"Bà có thể cho cháu mượn một trong những chiếc áo dạ hội của bà được không bà? Tuần trước khi cháu tới Bradford, cháu chỉ mua có vài thứ thôi. Cháu không hề biết bà lại mở một bữa tiệc

gia đình lớn. Cháu chẳng có gì để mặc cả. Cháu đã ngó khắp các cửa hàng ở đây hôm nay và mọi thứ đều cổ lỗ quá đi. Mà cháu thì không có thì giờ để tới cửa hàng ở Lidơ".

Emma cười: "Nếu cháu nghĩ là những quần áo trong cửa hàng là cổ lỗ thì bà cũng không hiểu cháu có thể tìm gì được ở đây, cháu cưng!", bà nói, lòng phân vân không hiểu một cô gái hoạt bát tóc vàng 21 tuổi có thể thấy được cái gì thích hợp trong tủ áo của bà.

"Cái áo sa đỏ đó! Cái áo từ Paris! Nó hợp với cháu đấy. Cả đôi giày lụa đỏ nữa", Emilie nói sôi nổi. "Cháu biết là bà không phiền lòng để cháu thử, vì thế cháu đã mặc thử cuối tuần khi cháu ở Penistol. Cháu mặc trông tuyệt vời bà ạ. Bà ơi, cho cháu mượn nhé. Cháu sẽ giữ cẩn thận mà".

"Bà đã quên cái áo ấy rồi đấy, Emilie ạ. Tất nhiên là cháu có thể mặc nếu cháu thích. Chính bà cũng không hiểu tại sao bà lại mua nó nữa. Có lẽ cháu muốn có chiếc áo ấy", Emma gợi ý một cách rộng lượng.

Emilie xuýt xoa hít hà thật mạnh vì ngạc nhiên thú vị, nhưng cô lại nói: "Ôi, bà yêu quý, cháu không thể làm như thế được". Rồi ngừng lại một chút: "Thế bà không cần nó nữa, hở bà?"

Emma cười thầm: "Không thật sự cần, Emilie ạ. Đối với bà nó hơi rợ quá. Cho cháu đấy".

"Ôi, bà, trời ơi. Cám ơn bà, bà yêu thương. Bà là thiên thần. Bà ơi...?"

"Gì thế, Emilie. Còn gì nữa thế?"
"Hỏi mượn bà đôi hoa tai kim cương cũ có phải là một đòi hỏi quá đáng không bà? Chiếc áo đó cần một chút...vâng, cần một chút gì đó phải không bà?", Emilie kêu lên một cách say sưa.
"Nó cần đồ nữ trang tốt, bà có nghĩ thế không?"
Emma bật cười."Emilie, cháu thật là buồn cười quá. Bà không biết đôi hoa tai kim cương cũ là thế nào. Bà có một vật như thế à?"
"Vâng. Đôi bông tai đó. Đôi bông toòng teng đó. Bà không bao giờ đeo chúng. Có lẽ bà đã quên chúng rồi". Emilie nói, giọng cô cất cao đầy hy vọng.
"Ồ, cái đó hả. Cháu có thể đeo nó hoặc bất cứ cái gì khác cháu muốn. Mà mọi việc ở cửa hàng Bradfofd ra sao rồi?"
"Cám ơn bà, về đôi hoa tai, cháu muốn nói thế. Mọi việc ở đây rất tốt đẹp. Khi nào gặp bà, cháu sẽ kể cho bà nghe một số thay đổi. Còn thì tất cả đều yên tĩnh và buồn tẻ".
"Ồ, tuần sau cháu sẽ ở Lidơ, và nó không đến nỗi quá tồi đâu", Emma nhắc nhở. "Và chúng ta sẽ nói chuyện về những thay đổi của cháu tối nay. À, mà bọn con trai có đến muộn cũng không sao đâu. Hilda luôn làm đồ ăn nguội để ăn buổi tối những ngày thứ sáu", Emma giải thích và nói tiếp: "Mẹ cháu vừa gọi điện xong. Ngày mai mẹ cháu sẽ tới..."
"Bà, trời ơi, cháu quên đi mất!", Emilie nói chen. "cháu muốn

báo động cho bà một điều khủng khiếp. Mẹ cháu vừa cãi cọ một trận ghê gớm với hai đứa sinh đôi, về chuyện một bức tượng gì đó chúng đã làm cho bà. Chúng cứ đòi mang đi, còn mẹ cháu thì nói trông nó gớm ghiếc và không để vào trong xe được. Nhưng điều đó cũng chẳng có gì đáng ngạc nhiên cả, với tất cả những hành lý bà ấy có mang theo. Dẫu sao thì chuyện um lên và hai đứa sinh đôi rất khổ sở, chúng muốn chuyển đến sống với bà. Cháu muốn bà biết để đón trước sự việc!". Cô thở dài thê thảm: "Một cái gia đình gì như vậy?".

"Cảm ơn cháu đã cho bà biết, "Emma nói một cách tư lự.

"Nhưng thôi đừng lo những chuyện ấy bây giờ vội. Bà chắc đến khi Elisabeth tới thì hai đứa bé sinh đôi sẽ trấn tĩnh trở lại. Chúng có thể ở với bà một thời gian nếu chúng thích. Thế thôi chứ, Emilie?", Emma hỏi một cách kiên nhẫn".

"Vâng ạ. Trời! Cháu phải đi đây bà ạ. Cháu muộn lắm rồi. Tạm biệt bà, hẹn gặp bà tối nay"

"Tạm biệt...", Emma nhìn chằm chằm vào ống nghe rồi cười to. Emilie đã đặt máy xuống. Bà ngả người trong ghế, lắc đầu và vẫn còn cười. "Bà không ngạc nhiên chút nào thấy những người quản lý cửa hàng run lên khi Emilie tới. Nó là một cơn lốc". Paula mỉm cười với Emma, gật đầu đồng ý. "Cháu biết. Nhưng nó hết sức thạo việc bà ạ. Cháu nghĩ bà nên xem xét việc đưa nó tới cửa hàn Paris trong một thời gian. Nó thật là tuyệt".

Emma rướn mắt ngạc nhiên: "Nhưng nó đâu có nói được tiếng Pháp, chứ nếu không thì bà đã cân nhắc chuyện này rồi.
"Nó có nói đấy, bà ạ", Paula ngồi thẳng lên. "Nó vẫn đang học", cô giải thích, cẩn thận thăm dò. "Cô ấy muốn đi lắm và cháu nghĩ nó có thể là câu trả lời mà bà vẫn tìm kiếm"
"Ờ, để bà nghĩ xem", Emma nói, khá hài lòng vì tin của Paula. Emilie cần mẫn, bà biết điều đó. Có lẽ đó là một giải pháp. Emilie giống như tất cả các cháu khác của bà, đã đủ lớn khôn, đều làm việc trong các công ty của Hactơ và đã tỏ ra không hề biết mệt mỏi và siêng năng trong công việc. Bà sẽ xem xét chuyện đó sau. Bây giờ bà hướng đầu óc mình vào những vấn đề cấp bách hơn. "Bà đã lập một kế hoạch chỗ ngồi cho bữa ăn", Emma bắt đầu nói và tự rót cho mình một tách trà nữa.
Paula thích thú nhìn bà: "Vâng. Bà đã bảo với cháu là bà sẽ vạch một kế hoạch mà". Paula chờ đợi.
Emma hắng giọng: "Bà nghĩ là bà đã để cho mọi người ngồi đúng chỗ của họ. Bà đã cố gắng tách những người không ưa nhau lắm, mặc dù, như bà đã nói, bà chắc mọi người sẽ cư xử với nhau tốt đẹp nhất". Bà để tay vào túi và những ngón tay của bà nắm chặt tờ giấy. Bà vẫn trù trừ không muốn đem ra và đưa cho Paula.
"Cháu hy vọng như vậy bà ạ. Đông người lắm và bà cũng biết là một vài người rất khó tính". Cô cười một cách mai mỉa. "Không

thể chịu đựng được, có phải bà nói thế không?"
"Ờ, đúng thế", Emma trả lời. Bà ngả người vào xôpha,nhìn Paula chăm chú dò hỏi. "Bà cho là tất cả bọn họ đều nghĩ là bà trút hơi thở cuối cùng mấy tuần vừa rồi, có phải thế không cháu?"
Câu hỏi bất ngờ làm Paula ngạc nhiên. "Cháu không biết", cô bắt đầu một cách suy nghĩ. "Có lẽ...", cô do dự rồi sự bực bội với các bà cô, bà dì, ông chú, ông bác đã thắng thế. "Ồ, họ là những con đỉa hút máu, bà ạ", cô thốt lên một cách tức giận. "Cháu không hiểu vì sao bà lại bận tâm với họ làm gì. Cháu xin lỗi. Cháu biết họ là các con của bà, nhưng cháu rất tức giận mỗi khi cháu nghĩ tới họ".
"Cháu không cần phải xin lỗi bà làm gì, cháu cưng ạ. Bà biết quá rõ họ là thế nào chứ", Emma mỉm cười gượng gạo. "Bà không tự dối mình rằng họ tới thăm bà vì quan tâm tới bà. Họ nhận lời mời của bà chỉ vì tò mò thôi. Những con chim kền kền tới nhìn xác chết. Nhưng bà chưa chết và bà cũng không lập những kế hoạch tức thời để chết". Bà kết thúc, một âm thanh chiến thắng trong giọng nói của bà.
Paula vội nghiêng người ra nhìn Emma chằm chằm: "Thế thì tại sao bà lại mời họ, nếu bà đã rõ họ là thế nào?", cô hỏi bằng một giọng cố tình.
Emma mỉm cười một cách bí ẩn và con mắt bà trở nên lạnh lùng. "Bà muốn gặp tất cả bọn họ cùng với nhau một lần cuối cùng".

"Bà đừng nói thế. Bà đã khỏe hơn rồi và lần này cháu sẽ trông nom bà cẩn thận. Kệ xác cửa hàng và công việc", Paula kêu lên cuồng nhiệt.

"Nói lần cuối cùng, bà muốn nói là lần cuối cùng bà sẽ mời họ đến đây trong một ngày cuối tuần thế này", Emma tuyên bố. "Bà có một chút công việc gia đình phải để mắt tới, và bởi vì họ có liên quan nên họ phải đến đây, tất cả bọn họ, cùng nhau". Miệng bà mím lại thành một nét kiên quyết quen thuộc, mắt tối sẫm lại lóng lánh.

Paula quan tâm: "Bà phải hứa với cháu là bà sẽ không để họ làm bà khó chịu", cô nói và để ý thấy vẻ biểu hiện trên nét mặt Emma. "Và bà cũng không nên lo lắng về công việc gia đình cuối tuần này. Nó quan trọng đến nỗi không thể chờ đợi được sao?", cô hỏi một cách hung dữ.

"Ồ, không phải chuyện sống còn đến như vậy đâu", Emma nói và nhún vai một cách thoái thác. "Chỉ là một số chi tiết có liên quan tới quỹ tơrơt. Nó không lâu đâu và bà không để họ quấy rầy bà đâu". Một nụ cười nửa miệng thoáng qua nét mặt bà. "Thực ra mà nói, bà lại trông chờ nó".

"Cháu không chắc là cháu có mong đợi nó hay không", Paula nói một cách thận trọng. "Cháu có thể xem bản sơ đồ chỗ ngồi không ạ?"

"Tất nhiên rồi, cháu yêu", Emma nhích người để tay vào trong

túi. Bà sờ nắn mảnh giấy và do dự, rồi hít một hơi dài, bà rút nó ra. "Đây", bà đưa cho Paula,chờ đợi, người cứng lại, không dám thở nữa.

Đôi mắt Paula lướt nhanh trên tờ giấy. Emma theo dõi thật chặt. Dôi mắt cô dừng lại, mở to. Các chuyển động tiếp. Lại quay trở lại chỗ cũ. Một nét nhìn hoàn toàn không thể tin được lướt qua khuôn mặt cô. "Tại sao bà? Tại sao?", giọng cô cất cao lên giận dữ và tờ giấy bay trên sàn. Emma yên lặng, đợi cho sự ngạc nhiên ban đầu qua đi, cho Paula bình tĩnh trở lại.

"Tại sao?", Paula chất vấn. Cô nhảy lện mặt trắng bệch, miệng run run. "Bà không có quyền mời Jim Feli tối mai. Anh ta không phải là người trong gia đình. Cháu không muốn anh ấy ở đây. Cháu không cho anh ấy đến đây. Cháu không cho! Cháu không cho! Tại sao bà có thể làm như vậy, bà ơi!"

Cô chạy ra cửa sổ. Emma có thể thấy cô đang vật lộn để trấn tĩnh. Đôi vai gầy của cô nhô lên, cô ép trán vào khung cửa kính, xương vai nhỏ nhô lên dưới làn áo lụa. Trái tim Emma thắt lại vì yêu thương, bà cảm thấy nỗi đau đớn của cháu cũng sâu sắc như chính đau đớn của mình.

"Cháu lại đây, ngồi xuống. Bà muốn nói chuyện với cháu, cháu thân yêu", Emma nói nhẹ nhàng.

Paula quay nhanh người lại, đôi mắt sẫm trông như màu xanh nước biển. "Cháu không muốn nói chuyện với bà, ít nhất là

không phải về Jim Feli". Cô đứng sững bên cửa sổ, thách thức, oánh trách, giận dữ sục sôi. Người cô run lên, tay nắm vào nhau rồi lại mở ra hết sức kích động. Tại sao bà cô lại có thể vô ý đến thế? Mời Jim Feli đến dùng bữa tối là một điều tàn nhẫn, không đẹp và cô không bao giờ biết bà cô lại là người như thế. Cô quay lưng lại Emma và lại tì trán vào khung cửa sổ, nhìn ra những ngọn cây xanh, nhưng không nhìn thấy gì hết, cô nuốt những dòng lệ ầng ậc trong mắt.

Emma đột nhiên thấy cô trẻ trung, yếu ớt một cách thật đáng thương. Nó là điều duy nhất có giá trị mà ta yêu thương, Emma nghĩ, trái tim bà thắt lại trong yêu thương. "Trong tất cả các đứa cháu của mình, nó là đứa ta yêu quý nhất. Cuộc đời gian khổ khủng khiếp của ta chỉ đáng được đền bù lại vì niềm vui có nó. Đứa con gái này, đứa con gái mạnh mẽ, bất khuất, dũng cảm, trung thành, luôn luôn đặt những ước muốn của ta lên trên hạnh phúc riêng của nó.

"Lại đây, cháu. Bà có chuyện phải nói với cháu".

Paula ngó nhìn Emma mơ màng như đang trong một cơn choáng. Cô miễn cưỡng trở lại bên lò sưởi, đi như một người mộng du, nét mặt trống rỗng. Cô vẫn còn điên khùng nhưng sự run rẩy đã hết. Đôi mắt cô dửng dưng và đờ đẫn như hai viên đá da trời trên khuôn mặt xám màu tro. Cô ngồi thẳng cứng trên ghế, có một cái gì chất chứa không nhượng bộ trong con người cô khiến Emma

kinh hoàng, bà biết bà phải nhanh chóng giải thích để cho nét nhìn ấy rời khỏi cháu gái bà mãi mãi. Emma đã lựa chọn một cách gián tiếp để thông báo cho Paula biết là bà đã mời Jim Feli đến ăn tối, bởi vì bà không tự tin ở mình khi nói ra điều đó. Nhưng bây giờ thì bà phải nói. Giải thích. Đưa cô gái ra khỏi nỗi dày vò khủng khiếp.

"Paula, bà đã mời Jim Feli ngày mai, bởi vì anh ta gián tiếp có dính dáng đến những công việc của gia đình ta, bà đã nói với cháu trước đó". Bà ngừng lại hít hơi rồi nói tiếp một cách kiên quyết hơn, nhìn đăm đăm vào mặt Paula: "Nhưng đó không phải là lý do duy nhất. Bà cũng mời anh ta đến cho cháu. Và bà có thể nói thêm là anh ta rất sung sướng nhận lời".

Paula sững sờ, không sao tin nổi. Một nét ửng sẫm nổi lên từ cổ cô làm cô mặt đỏ tía tai, miệng cô bắt đầu run rẩy. "Cháu không hiểu...mời anh ấy đến cho cháu...", cô chếnh choáng và bối rối. Trong lúc kích động, tóc cô tung ra, cô gạt nó sang bên một cách nóng nảy, lắc đầu bàng hoàng: "Bà nói gì hả bà? Bà bao giờ cũng căm ghét nhà Feli cơ mà? Cháu không hiểu?".

Emma cố gắng đứng lên, tới ngồi trên ghế xôpha. Bà cầm lấy bàn tay búp măng đẹp của Paula trong đôi bàn tay nhỏ bé cứng rắn của bà. Bà nhìn Paula, tim thắt lại khi nhìn vào đôi mắt cô, những vùng nhợt nhạt trên khuôn mặt cô đầy những đau đớn. Emma sờ khuôn mặt xanh xao ấy, bà mỉm cười dịu dàng và nói

bằng một giọng thì thào khàn khàn: "Bà là một người già nua, Paula ạ. Một bà già ngang ngạnh, chiến đấu từng phân để có được những thứ như bây giờ. Mạnh mẽ, đúng, nhưng cũng mệt mỏi. Cay đắng, có lẽ là như thế. Nhưng bà cũng thu được một số khôn ngoan nào đó trong cuộc đấu tranh của bà với cuộc sống, cuộc đấu tranh để sống còn và hôm nọ bà đã tự hỏi mình tại sao lòng tự hào ngu ngốc của một bà già ngang ngạnh lại cản đường một người mà bà yêu nhất trên đời này. Bà mới thấy là mình ích kỷ, ngu ngốc và để cho những sự việc của 60 năm trước đây che mờ sự phán đoán của mình ngày nay."

"Cháu vẫn không hiểu", Paula lẩm bẩm, con mắt cô lộ sự bối rối.

"Bà đang định nói với cháu là bà không còn phản đối việc cháu gặp Jim Feli nữa. Hôm qua bà đã nói chuyện rất lâu với nó, trong đó bà đã nhận thấy được rằng tình cảm của nó đối với cháu vẫn thế. Và bao giờ nó cũng có những ý định rất nghiêm chỉnh. Trưa hômm nay bà đã nói với nó rằng nếu nó muốn cưới cháu thì không những nó được phép của bà, mà bà còn ban phước cho nó nữa. Bà ban phước cho cả hai con với tất cả tình yêu của bà".

Paula lặng người. Trí óc của cô không nhận những lời của bà nói. Từ nhiều tháng nay, cô đã căn dặn mình không được nghĩ tới Jim và cuối cùng đã thừa nhận rằng không thể có một tương lai gì cho hai người. Cô đã khắt khe với mình, đẩy tất cả mọi xúc động, mọi tình cảm sang bên, dồn nghị lực của mình vào công

việc trong một nỗi đau khổ tột cùng. Qua một màn mờ mờ của những dòng nước mắt, cô nhìn thấy khuôn mặt Emma, khuôn mặt cô từng nhìn và từng thương yêu suốt đời mình. Bộ mặt ấy cô tin tưởng. Emma mỉm cười trìu mến chờ đợi, đôi mắt bà thông minh, thông cảm và đầy yêu thương. Nước mắt lặng lẽ rơi trên má Paula, cô lắc đầu: "Cháu không thể tin là bà lại thay đổi ý kiến", cô nói, giọng nghẹn ngào.

"Bà đã thay đổi ý kiến".

Mấy chữ đơn giản ấy được nói lên một cách kiên quyết và chắc chắn cuối cùng đã lọt vào đầu óc đau đớn của Paula, vào trái tim tan nát của cô. Cô bắt đầu thổn thức, cả thân hình cô rung lên, những tình cảm dồn nén đã được cởi bỏ. Cô rũ người về phía trước, với lấy Emma một cách mù loà, bà ôm cô trong tay như một đứa trẻ, vuốt ve mái tóc cô, lẩm bẩm khe khẽ với cô y như bà vẫn từng làm ngày nào khi cô còn bé dại. "Không sao mà. Thôi nín đi con. Bà hứa với con là không sao đâu".

Cuối cùng tiếng nức nở đã lắng đi. Paula ngước lên nhìn Emma, nụ cười run rẩy trên mặt nàng. Emma lấy tay lau nước mắt cho nàng, nhìn nàng chăm chú và nói: "Bà không bao giờ muốn thấy con bất hạnh nữa chừng nào bà còn sống. Bà đã có đủ nỗi bất hạnh cho cả hai chúng ta rồi".

"Cháu không còn biết nói thế nào. Cháu tê dại. Cháu không thể nào tin được điều ấy", Paula trả lời lặng lẽ. "Jim. Jim ơi!".

Emma gật đầu: "Bà biết tình cảm của cháu", bà nói, đôi mắt mệt mỏi của bà sáng lên. "Nào, sao bây giờ cháu không giúp bà một việc, đi gọi Jim đi nào. Nó vẫn còn ở chỗ toà báo đấy. Sự thật là nó đang đợi cháu. Nếu cháu muốn thì mời nó đến ăn cơm tối nay. Hay là tốt hơn nữa hãy lái xe đi Lidơ, ăn bữa tối với nó. Bà đã có Emilie và Sarah đer nói chuyện rồi, và có lẽ Alexandre và những người khác cũng tới kịp để ăn bữa tối". Bà cười nói, đôi mắt bà long lanh. "Bà còn có các cháu khác mà, cháu biết đó". Paula ôm và hôn bà, rồi cô đi, bay ra khỏi phòng không nói thêm một lời nào nữa.

Cánh chắp cho đôi chân con bé, Emma nghĩ, để đi tới chỗ người yêu. Bà ngồi một lúc trên xôpha, đầu óc ngổn ngang những ý nghĩ về Paula, Jim và biết bao nhiêu điều khác. Rồi bà bất chợt đứng lên, đột ngột đi về phía cửa sổ, duỗi chân tay đã cứng lại của mình, lấy tay vuốt nếp áo, sửa lại mái tóc. Bà mở cánh cửa sổ bọc chì và nhìn ra ngoài.

Phía dưới, ở trong vườn, các cây cối lung linh trong không khí buổi chiều dịu mát, mọi thứ đều xanh sẫm và lặng ngắt như tờ. Không một ngọn cỏ, không một chiếc lá nào lay động, chim muông cũng im tiếng hót. Bà có thể thấy những bông thủy tiên nhanh chóng bạc mất màu sắc rực rỡ, nhợt đi thành màu trắng khi mặt trời đã lặn và những hàng rào cây tạo hình dần dần ngả màu đen. Bà đứng đó thật lâu trong buổi chạng vạng, nhìn hoàng

hôn dần xuống khi ánh sáng pha lê ở phương Bắc nhạt phai phía sau dãy đồi thấp ở chân trời. Sương mù bềnh bồng trôi vào trong vườn, bọc lấy tất cả mọi thứ trong một tấm khăn san hơi nước màu trắng đục đột ngột dâng lên, làm tối lại những hàng cây, những bụi cỏ và hàng hiên cổ, cho đến khi tất cả những hình ảnh ấy hoà lại cùng nhau.

Emma run run khép cửa sổ lại, quay trở vào cái ấm áp và tiện nghi của căn phòng. Bà bước qua tấm thảm, cầm que cời lửa và thêm những khúc củi vào lò sưởi để tạo nên ngọn lửa reo vang mà bà ưa thích.

Bà ngồi bên lò sưởi nhìn vào ngọn lửa, hài lòng và yên ổn, những kỷ niệm đã quên lãng của tuổi trẻ ùa vào tâm trí bà trong khi bà chờ đợi những đứa cháu khác tới. Bà nghĩ đến gia đình Feli. Bọn họ giờ đây tất cả đã ra đi, chỉ trừ James Arthur Feli, người cuối cùng trong dòng họ. "Tại sao nó cần phải đau khổ, cả Paula nữa vì những sai lầm của một thế hệ đã chết?", bà tự hỏi mình rồi nghĩ: "Mình làm như thế là phải. Đó là món quà tặng của ta cho con nhỏ. Cho cả hai đứa chúng nó". Bên ngoài, trời tối hơn và trong căn phòng mờ mờ, ánh sáng lò sưởi hắt những chiếc bóng kỳ lạ và huyền bí, qua những bức tường, trần nhà và trong những bóng tối ấy, bà thấy nhiều bộ mặt xưa cũ quen thuộc. Bạn của bà. Kẻ thù của bà. Tất cả bọn họ đều đã chết từ lâu. Những bóng ma...chỉ là những bóng ma không thể nào sờ

được vào bà. Cuộc sống như một vòng tròn, bà suy tư. Cuộc đời của ta bắt đầu với gia đình nhà Feli và nó sẽ kết thúc với họ. Hai điểm ấy bây giờ đã tiếp nối và làm thành một vòng tròn.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

PHẦN THỨ NHẤT: THUNG LŨNG

Chương 5

"Mẹ...mẹ ơi, mẹ tỉnh ngủ chưa?", Emma gọi khe khẽ từ ngoài cửa. Không có tiếng trả lời.

Cô đi dò dẫm gần cửa, tai căng ra để nghe từng âm thanh nhỏ nhất, nhưng căn phòng yên lặng như một nấm mồ. Cô run run kéo chiếc khăn voan mỏng quanh đôi vai mảnh dẻ, run lên trong chiếc áo ngủ mỏng trước cái lạnh buốt da thịt trước lúc bình minh.

"Mẹ, mẹ ơi"", cô gọi trong tiếng thì thào thôi thúc và bò gần hơn vào trong phòng, nhích một cách cẩn thận, dò dẫm loanh quanh giữa những đồ đạc rẻ tiền, mắt vẫn chưa quen với bóng tối. Cô hầu như không thở nổi, mùi không khí thật là tanh tưởi. Cô rùng mình, thoáng khó chịu vì mùi tường mốc, khăn trải giường bẩn và mồ hôi kết lại. Rõ ràng đó là mùi của nghèo khó, bệnh tật. Cô nín hơn và bước lên. Khi đến bên chiếc giường sắt, trái tim cô

như ngừng đập khi nhìn xuống người đàn bà ốm nằm bất động dưới đống chăn mền lộn xộn. Mẹ cô đang hấp hối. Có lẽ là đã chết rồi? Sự hốt hoảng sợ hãi làm rung tấm thân gầy bé, cô run lên không sao kiềm chế nổi. Cô cúi xuống, áp mặt mình vào thân thể mẹ cô, ráng sức về phía cái hình hài mỏng manh đó y như để truyền cho nó một sức mạnh mới, một sức sống mới. Cô nhắm nghiền mắt lại, đọc thầm một bài kinh cầu, cuồng nhiệt và van lơn, tất cả sức tập trung của cô dồn cả vào đó.

Rồi cô mở mắt và bắt đầu vuốt ve nhẹ nhàng cái trán hầm hập của mẹ. Trong ánh sáng lung linh của một ngọn nến nhỏ xíu, nét mặt người đàn bà vốn đã xanh xao bây giờ chỉ là một cái bóng màu xám tro và những giọt mồ hôi lóng lánh tạo thành một màn ma quái trong ánh sáng yếu ớt. Mái tóc nâu một thời dày và óng mượt, bây giờ trở thành những mớ rối bù vắt qua cái trán ẩm mồ hôi, xoã tung trên nét mặt mà cái đau đớn và sự khổ sở cũng không hoàn toàn xoá đi được những dấu vết của vẻ đẹp dịu dàng thời thiếu nữ, đã bị tan tác đi vì sự tàn phá của nghèo khổ, cùng cực bởi những năm vật lộn để sống còn và cuối cùng bởi bệnh tật tàn khốc chết người này. Bà mới chưa đầy 34 tuổi.

Căn phòng của bà là phòng của người ốm, bởi vì nó chứa đựng rất ít những thứ tiện nghi còn đẹp đẽ, không một chút thú vui nào của cuộc đời. Giường là thứ đồ đạc lớn nhất và chiếm gần hết chỗ dưới mái chìa dốc, nhưng nó không được chăm nom cẩn

thận vì Emma chỉ có thể thay khăn trải giường một tuần một lần khi cô từ Feli Hôn, nơi cô làm việc, trở về.

Elisabeth cựa quậy không thoải mái. "Có phải Emma đấy không?", giọng nói bà yếu ớt vì quá mệt mỏi và hầu như không nghe thấy được.

"Vâng mẹ ơi, con đây", cô gái kêu lên và nắm lấy tay mẹ.

"Mấy giờ rồi con?"

"4h mẹ ạ. Con xin lỗi đã làm mẹ thức giấc nhưng con muốn biết chắc là mẹ không sao trước khi con đi Hôn"

Elisabeth thở dài: "Ờ, con ạ, mẹ cũng không ốm lắm đâu. Đừng cuống lên như thế, lát nữa mẹ sẽ dậy, và...", bà bắt đầu ho dữ dội, đưa bàn tay gầy guộc lên ngực cố giữ cơn ho làm rung động toàn thân. Emma rót thuốc vào chiếc bình trên bàn, vòng tay qua người mẹ đỡ bà lên để bà có thể uống từ bình. Dần dần tiếng khò khè ương bướng trong ngực mẹ cô giảm dần di và cuối cùng, dù bị hút hơi vì gắng sức nhưng bà cũng có thể nói được.

"Tốt hơn hết là con nên xuống xem ba con và mọi người thế nào, con yêu. Mẹ sẽ nghỉ một chút và có lẽ trước khi con đi làm, con nên cho mẹ chút trà". Cơn sốt trong ánh mắt bà dịu đi, dà dường như nhận thức được những cái chung quanh mình, thấy được rõ hơn người con gái đứng bên giường.

Emma cúi xuống hôn má nhăn nheo của mẹ một cách trìu mến, kéo mền đắp lên vai bà một cách sẽ sàng: "Vâng, con sẽ mang

lên". Cô nhẹ nhàng ra khỏi phòng, chạy lao xuống cầu thang đá hẹp. Những tiếng nói oang oang cao giọng cất lên đập vào tai cô giữa lưng chừng cầu thang. Emma đứng sững lại, hít hơi thật mạnh, tim cô như rụng xuống. Winston, anh trai cô, và ba cô lại đang cãi nhau và sự hung bạo của họ đã quá rõ qua giọng nói. Cái ý nghĩ họ có thể làm phiền tới mẹ làm Emma lạnh toát người. Cô nén cái tiếng hét kinh hãi thốt lên nửa chừng, lấy đôi bàn tay ráp bịt miệng và ngồi một cách nặng nề xuống những bậc đá lạnh.

"Đồ điên rồ", Emma nói to. "Những người lớn hành động như những đứa trẻ, họ quá ích kỷ không nghĩ tới người mẹ khốn khổ của mình". Ý nghĩ này làm cô kích động, cô nhảy lên, sự nôn nao ốm yếu được thay thế bằng nỗi căm giận lạnh lùng ngày môt tăng. Cô đẩy cửa bếp, đứng sững thẳng người ở bậc cửa, tay nắm chặt lấy khung cửa, mắt ánh lên màu đá.

Giăc Hactơ là một người đàn ông to lớn. Không đi ủng, chỉ với đôi chân đi tất, ông cao 6 fut 2 (mỗi fut = 0.3048m), người thẳng băng. Ông đứng cao vượt lên đứa con trai cả Winston của mình, nắm đấm giơ cao giận dữ và sẵn sàng giáng xuống thật mạnh. Khuôn mặt ông toát lên sự giận dữ của núi lửa, mắt loé lên một cách nguy hiểm. "Mày không có vào thuỷ quân gì hết, đây là lần cuối cùng tao nghe mày nói về chuyện ấy trong cái nhà này. Mày còn chưa đến tuổi và đừng hòng mày được phép của tao. Bây giờ

hãy bỏ chuyện ấy đi và đừng bao giờ nhắc tới nữa, ông cả Winston của chúng tôi ạ, nếu không thì ông sẽ thấy tôi quật ngang lưng ông đó. Ông chưa đủ tuổi để mà bỏ trốn đi đâu, ông cả ạ. Và chớ có quên điều đó".

Winston trừng mắt nhìn cha, bộ mặt đẹp trai ửng lên và nhăn nhúm lại vì giận dữ điên khùng, đôi mắt xanh của cậu lạnh băng: "Nếu con muốn đi, con sẽ đi. Ba không thể cản được con nếu con muốn bỏ đi, mà thế nào con cũng bỏ đi, khỏi cái lỗ bị Chúa quên lãng này. Ở đây bây giờ chỉ có nghèo khổ khốn cùng và hấp hối".

"Con khỉ, mày cãi lại tao hử? Để rồi xem".

Cậu con trai không nhúc nhích trong một giây, rồi cơn giận bung ra trong đầu, cậu bước lên, giơ cánh tay như định đánh cha. Nhưng qua màn sương choáng váng của cơn giận mù quáng, cậu nhìn thấy một cái gì đe doạ trong đôi mắt ấy, cầu lùi lại, hoang mang kinh sợ vì sức mạnh của cha mình.Mặc dù không cao và lực lưỡng như bố, nhưng Winston vóc người cân đối, khoẻ mạnh, cậu được tạo nên bởi một chất liệu thanh tú hơn, giống mẹ của cậu hơn.Cậu bé 15 tuổi ngày càng nhận thấy vẻ ưa nhìn của mình và cậu biết đó là tài sản lớn nhất của cậu.

"Cậu cả Winston, cậu đừng tưởng là tao không biết điều đó. Tao sẽ dạy mày cách giơ tay đánh tao. Tao sẽ cho mày một trận để nhớ đời, mà đời mày thì dài đấy", ông bố vừa nói vừa bắt đầu cởi

thắt lưng da, rút nó một cách vội vàng trong lúc nóng nảy và quấn nó quanh bàn tay phải, rồi tiến về phía cậu con trai một cách hăm doạ với một sức mạnh ghê gớm.

"A, ba không doạ được con đâu", Winston kêu lên, nhưng lại lùi lại phía sau bàn đứng, để chiếc bàn ngăn cách an toàn giữa hai người. "Ba không dám đánh tôi đâu. Mẹ tôi sẽ không bao giờ tha thứ cho ba nếu ba quật cái dây ấy vào người tôi", cậu cảnh cáo.

Giăc Hactơ dường như không nghe thấy những lời đó. Ông tiến lên nhanh nhẹn và khéo léo, chiếc thắt lưng da đen đung đưa một cách ghê sợ trong bàn tay nắm chặt. Ông giơ cánh tay lên, và hẳn là đã giáng xuống cậu bé nếu như Emma không chạy băng qua phòng đúng lúc và nhảy chồm lên trươc mặt cha mình. Cô nắm lấy cánh tay ông, dùng hết sức mạnh của đôi tay giữ lại. Khuôn mặt cô hốc hác đi trong ánh lửa và cô run hết cả người vì giận dữ. Cô đứng trước mặt cha không hề nao núng. Cô là người duy nhất dám thách thức ông, người có can đảm đương đầu với ông. Và cô thường làm dịu được cơn giận dữ của ông, làm ông nhu mì trở lại.

Mặc dù giọng nói của cô lặng lẽ nhưng có sức mạnh trong từng từ: "Yên đi, ba. Ba làm sao thế? Hò hét, chửi bới vào cái giờ này trong khi mẹ đang nằm ốm nặng trên gác. Đáng lẽ ba phải biết hơn ai hết chứ. Ba phải tự xấu hổ chứ. Thôi hãy ngồi xuống mà uống trà đi không thì chính con sẽ bỏ đi đấy, và lúc đó thì tất cả

sẽ tan tác đi phương nào, hả?" Cô giữ chặt cánh tay giơ lên của cha, dỗ dành bằng một giọng nhẹ nhàng hơn: "Nào, ba, đừng ương bướng nữa. Winston của chúng ta sẽ không trốn vào thuỷ quân đâu. Anh ấy nói khoác đấy thôi".

"Cô Bôxi Nichcơ, cô nghĩ vậy sao?", Winston nói chen vào một cách giận dữ từ góc phòng bên kia. "Lần đầu tiên trong cuộc đời ngắn ngủi của cô, cô đã lầm, Emma ạ. Tôi nói thật đấy, phải, nói thật đấy".

Emma quay lại, đối diện với anh cô, cô gắng để tự kiềm chế: "Thôi đi Winston" - cô rít lên- "Anh sẽ giết chết mẹ. Mẹ đang ốm nặng. Và hãy ngừng cái câu chuyện ngu xuẩn vào thuỷ quân đi. Ba nói đúng đấy, anh còn quá trẻ. Và anh sẽ làm tan nát trái tim mẹ nếu anh bỏ đi. Vì thế mà thôi đi, thôi ngay".

Đôi mắt Winston loé lên bực bội và một sự thù hận xa lạ. "Cô Bôxi Nichcơ, cô làm tôi phát ốm. Lúc nào cũng chen ngang vào. Cô hãy lo lấy việc của cô, bây giờ cô chỉ là một cô bé con, cô biết cái gì, Emma Hactơ?"

Có một sự nanh nọc trong giọng nói của cậu, nhưng cậu lùi lại dưới cái nhìn như xoáy và ánh mắt đầy lạnh lùng của cô. Dáng vẻ cô là dáng vẻ lãnh đạm, cô cố tình quay lưng lại cậu. Winston có một nhận thức mơ hồ là cậu sợ em gái mình. Không giống sự sợ hãi với sức mạnh của cha cậu, nhưng ở một cách hoàn toàn

khác mà cậu không thể hiểu nổi. Như để làm sai lạc tình cảm của mình, cậu hít hơi và kêu to: "Bà cụ non quá đấy, Emma Hactơ. Cô là như thế đó".

Emma phớt lờ sự cáu giận cuối cùng này, mím chặt môi, buộc mình không trả lời. Ông Giắc mơ hồ cảm thấy sự trao đổi hung hăng giữa hai người con lớn, ông đã để vài giây cho nguôi cơn giận. Giờ đây, ông chậm chạp quay cái đầu như sư tử ngắm nhìn con trai với một sự chăm chú soi mói: "Thế là đủ rồi, Winston. Để yên em gái mày đấy, hôm nay mày đã gây nhiều rắc rối rồi và tao sẽ không quên điều đó trong một thời gian rất dài đấy".

"Nó cứ luôn luôn dính mũi vào công việc của con", Winston nói nhưng ngừng ngay lại khi nhìn thấy cơn tức giận trong đôi mắt cha. Ông Giăc cựa quậy bồn chồn trong bàn tay nắm đã lỏng dần của Emma, và Winston biết quá rõ là không nên chọc tức ông them nữa. Cậu lén nhẹ nhàng như một con mèo tới cuối bếp, nơi Frank cậu em trai út đang rúm người lại vì sợ hãi, và rền rĩ trong buổi va chạm giữa cha và anh.

Emma quay sang phía ba cô, nắm cánh tay ông và nói nhẹ nhàng: "Nào, ba ngồi xuống đi". Trong một lúc, Giắc Hactơ không chịu theo cái áp lực kiên quyết nhưng nhẹ nhàng của đôi tay cô con gái trên thân thể cuồn cuộn cơ bắp của ông. Ông cúi nhìn con gái, thấy nó gầy quá, ông biết thoát khỏi vòng tay nắm giữ của nó mới dễ làm sao, chỉ cần hất cổ tay một cái là ông có

thể hất cái thân thể mỏng manh của cô bay sang bên kia phòng. Nhưng ông không bao giờ đánh Emma, và sẽ không bao giờ đánh cô. Ông buông lỏng người và cho phép cô dìu ông vào ghế. Ông nhìn vào khuôn mặt xanh xao ấy thường thường rất trang nghiêm và suy tư, vẫn còn méo mó đi vì buồn phiền. Ông xúc động. Tất cả các con cái ông, chỉ có mỗi Emma mới làm ông xúc động được. Và trong khi ngắm con gái, người con duy nhất dám thách thức ông, Giăc lớn bỗng nhận thức một cách rõ ràng ông đang đương đầu với một ý chí không thể lay chuyển được. Một ý chí đúc bằng sắt thật là đáng sợ. Cái dáng vẻ nhỏ bé bất khuất ấy làm ông xúc động, xen lẫn tự hào và sợ hãi. Ông tự hào về sức mạnh của Emma và cũng thấy lo sợ thay cho cô vì cái sức mạnh ấy, nó sẽ đẩy cô vào tình thế khó khăn một ngày nào đó, điều ấy ông hoàn toàn chắc. Cô có một tinh thần độc lập, và trong cái thế giới của họ không có chỗ cho những tinh thần độc lập. Giai cấp của họ không thể tránh khỏi bị dẫm lên bởi gót giày những ông chủ. Ý chí hung bạo của Emma sẽ bị bẻ gãy và ông lo sợ cho cái ngày đó. Ông cầu nguyện mình sẽ không có mặt để chứng kiến cái cảnh đó, bởi vì nó sẽ làm con tim ông tan nát cũng như trái tim con ông tan nát.

Khi ông tiếp tục nhìn con gái mình, ông thấy nó một cách rõ ràng lần đầu tiên trong nhiều năm. Ông thấy cái thân thể thiếu ăn của nó, cái cổ gầy, đôi vai khẳng khiu dưới chiếc áo ngủ nhỏ bé nhàu

nát. Nhưng ông cũng nhìn thấy một điều khác. Ông thấy cái trong suốt của làn da trắng như tuyết còn đọng lại trên những mỏm đá cao nhất. Ông nhìn thấy đôi mắt long lanh đầy ánh lửa màu ngọc lục bảo giống hệt đôi mắt ông. Ông thấy mái tóc dày màu nâu đỏ hất cao trên vầng trán kiêu kỳ, ông thấy trong thân hình trẻ con chưa nảy nở sự bắt đầu của vẻ đẹp. Nhưng không biết có bao giờ vẻ đẹp ấy nở hoa không? Trái tim ông nhức nhối và hình như rung chuyển với cơn đau không thể chịu nổi, và tràn đầy một nỗi căm giận và đau buồn sâu xa khi ông nghĩ tới cuộc sống lao dịch phía trước. Bây giờ nó đã là kẻ lao dịch, ở đây và ở Feli Hôn, mà nó thì còn nhỏ thế.

Giọng nói của con gái nhẹ nhàng đưa ông ra khỏi dòng suy nghĩ:

"Ba ơi, ba thấy trong người thế nào?

"Ba không sao hết, con gái ạ. Con đã thăm mẹ chưa? Mẹ con thế nào?"

"Mẹ hơi mệt một chút trước khi con đến, nhưng bây giờ mẹ đang nghỉ. Lát nữa con sẽ mang lên cho mẹ một ít trà"

Cô bắt đầu đi chỗ khác, ông mỉm cười với cô, hàm răng trắng loá lên, mắt âu yếm, nhưng cô không đáp lại một cách trìu mến thường lệ như ông mong đợi. Cô chỉ vỗ vỗ vào cánh tay ông, nhìn ông thật lâu, và ông cảm thấy như bị trách móc và xấu hổ vì chính con gái ông, như thể ông là con gái và cô là phụ huynh. Và điều ấy làm ông phiền lòng ghê gớm vì Emma là con gái cưng

của ông, ông hiểu cô có một tình yêu sâu sắc nhất đối với mình. Ông không muốn hình ảnh của mình xấu đi trong mắt cô, sự quý trọng của cô là rất cần thiết. Một cách máy móc, ông nhấc đôi ủng của mình khỏi lò. Đã bắt đầu muộn và ông sẽ phải tới lò gạch Feli nơi ông và Winston làm việc, mắt cả một tiếng đồng hồ mới đi bộ đến đó được.

Emma đi ngang qua bếp với một nghị lực và một mục đích mới. Cô muốn xua tan cái không khí này, đưa mọi việc trở lại bình thường. Cô nhìn Frank ngồi bên bộ đồ trà, cậu lại bình tĩnh trở lại và hết sức chăm chú chuẩn bị bánh sandwich cho bữa trưa và bữa nghỉ uống trà mà họ sẽ mang đi làm. Cô vội tới giúp em, xắn tay áo lên vẻ xăm xắn.

"Frank, em đang làm gì thế?", cô kêu lên và mắt mở to ngạc nhiên, đầu lắc lư. "Gạt mỡ thịt quay kiểu gì như là sẽ không có ngày mai nữa"". Cô cầm lấy con dao từ tay cậu bé đang giật mình, tặc lưỡi vẻ bực bội, cô bắt đầu vét bớt một ít bơ khỏi bánh mì. Những chỗ vét lại, cô cho một cách tiết kiệm vào chiếc lọ đá nâu để trên cái thớt gỗ: "Chúng ta chưa phải tầng lớp quý tộc nhỏ đâu Frank ạ", cô nói tiếp và khéo léo làm nốt những chiếc bánh. Frank lùi lại, môi dưới run run, đôi mắt hạt dẻ của cậu long lanh những giọt nóng bỏng, khuôn mặt nhỏ bé của cậu dúm dó và sợ hãi. Frank 12 tuổi và bé nhỏ. Cậu có một mái tóc vàng hoe mềm như lông tơ vịt, nước da màu sữa, nét mặt dịu dàng đẹp như con

gái. Cậu lấy làm hổ thẹn về cái bề ngoài dịu dàng của mình, đã làm cậu có những biệt danh như "Sissy, Nancy", ở nhà máy Feli, nơi cậu mót chỉ. Do sự huấn luyện thành thạo của Winston, cậu đã học cách đánh lại bằng nắm đấm, nhưng cậu thích bỏ đi, mặc những lời chế giễu, nhạo báng, đầu ngẩng cao, cậu phớt lờ tất. Đó là cung cách cậu áp dụng trong suốt cuộc đời, lúc nào cũng nhạy cảm và dễ chạm tự ái nhưng có khả năng nhẫn nhục một cách tự hào và khinh miệt.

Mớ tóc vàng xoã xuống mặt, cậu e dè gạt nó sang bên, quay lại phía Winston một cách tội nghiệp: "Em không có ý phá hại gì, anh Winston", cậu nói và nước mắt rơi xuống cặp má lốm đốm tàn nhang".

Winston biết rằng cái chặc lưỡi càu nhàu của Emma về mỡ rán là vô hại. Cậu kéo Frank lại gần, ôm lấy nó một cách an ủi trong vòng tay mình, giấu một nụ cười và nói: "Anh không bao giờ nghĩ rằng mình lại sống tới cái ngày mà Emma của chúng ta trở thành một cái tóp mỡ. Anh nghĩ vài cái thói quen của cụ nhà Feli đã thấm vào Emma của chúng ta". Cậu nói một cách hiền lành, tất cả sự thù hận đã biến khỏi mắt cậu.

Emma đi lại như con thoi trước mặt họ, má cô ửng hồng trong ánh lửa từ lò sưởi bừng lên và làm cho tóc cô đầy một ánh sáng vàng rực. Cô hơ con dao trước mặt: "Nói như thế không được.

Tôi không phải là tóp mỡ. Có phải con là như thế không, ba?", cô cầu cứu và lại tất tả chạy đi trước khi ông kịp trả lời. "Thì, ông cụ Feli giàu đến nỗi chân đi vòng kiềng vì những đồ đồng, và có biết vì sao không? Bởi vì ông cụ không bẻ một quả lý làm đôi và cho con một nửa. Thế đó". Cô nói một cách sôi nổi, mặc dù không giận dữ, và một vẻ bối rối hiện trên nét mặt ửng hồng của cô. Winston biết sự trêu ghẹo của cậu đã trúng đích, vì Emma căm ghét sự keo kiệt và đây là sự buộc tội tệ hại nhất mà người ta có thể gán cho cô, dù là nói đùa chăng nữa.

Hất đầu một cách bực tức, cô nói cau có: "Cái mỡ đó dày đến 2 inch. Không thể ăn bánh sandwich như vậy được. Ăn như thế thì ốm mất. Nhất định ốm mất".

Winston bắt đầu cười, không thể kìm được sự vui thú của mình lâu hơn được nữa. Ông Giăc giật mình liếc nhìn cậu, đôi lông mày đen rậm nhíu lại khi nhìn cậu con trai một cách bí ẩn. Nhưng ông thấy ngay là tiếng cười của cậu không hề có ác ý khi ông cũng thấy Emma ngày càng bối rối. Khi ông nhìn từ cậu con trai này sang cậu khác, sự vui vẻ của các cậu bé lây sang ông. Ông bắt đầu cười khùng khục và vỗ đùi.

Emma trợn mắt nhìn họ và dần dần một nụ cười rụt rè lan ra trên khuôn mặt cô. Chính cô cũng cười. "Thật là rùm beng cả lên vì chuyện mỡ", cô lẩm bẩm qua tiếng cười, lắc đầu và đặt con dao xuống. Frank ngỡ ngàng nhìn mọi người, lắc đầu không hiểu và

khi cậu nhận ra sự vui vẻ của họ là thật, cậu cũng cười, lau nước mắt bằng vạt áo sơ-mi xám. Emma ôm lấy em:" Đừng để tâm nhiều như vậy, Frank em. Chị không có ý gì đâu, em yêu quý ngốc nghếch ạ. Và đừng có lấy vạt áo mà chùi mũi", cô mắng yêu em và vuốt tóc, hôn lên trán cậu một cách âu yếm.

Không khí thân mật và tình yêu thương gia đình đã được lập lại một cách thần kỳ. Emma thở dài nhẹ nhõm và lại lăng xăng dọn dẹp. Cô sờ vào bình trà. Hãy còn nóng. "Frank này, em mang hộ chị trà lên cho mẹ", cô nói và rót trà vào trong bình, cho thêm vào rất nhiều đường và sữa. "Ba xem hộ lửa cho con, ba nhé. Ba cứ tiếp lửa đợi đến khi dì Lily tới. Winston, anh hãy rửa những chiếc ấm cho em trong khi em chữa lại bánh xe cho anh. Ba nhớ đừng quên trông lửa nhé".

Cô đưa bình trà cho Frank: "Em hỏi mẹ xem mẹ có ăn bánh và mứt không. Em nhanh lên nhé, còn bao nhiêu việc phải làm trước khi chị đi Hon". Frank cầm bình trà cẩn thận trong cả hai tay và vội vã đi qua phòng. Winston thu lượm những chiếc bình và đĩa bẩn trên bàn, đem chúng vào chậu rửa trong khi ông Giăc quay sang lò sưởi và xếp lại những khúc củi. Emma cười một mình. Hoà bình đã được lập lại. Cô bước về phía chảo và bắt đầu gói những chiếc bánh vào chiếc khăn ăn bông mà mẹ cô đã viền một cách cẩn thận, thấm nước vào khăn để cho bánh khỏi bị khô. Ông Giăc nhìn Emma đang đứng bên chảo, hộp trà cầm trong tay

ước lượng trà và đường cho họ, gói vào những mảnh giấy nhỏ, buộc hai đầu lại với nhau một cách chắc chắn để không bị rơi vãi một chút nào hết. "Con sẽ bị chết cóng trong cái áo ngủ mỏng manh ấy, Emma ạ, mà cái khăn ấy thì chẳng ấm áp gì đâu. Con mặc ấm vào, ở dưới này bây giờ mọi chuyện đã ngăn nắp đâu vào đấy rồi".

"Vâng, con sẽ mặc, ba ạ. Con sắp đóng gói xong trà đường cho ba đây". Cô nói và nở một nụ cười rạng rỡ làm sáng ngời cả khuôn mặt nghiêm trang của cô. Đôi mắt cô, vốn sâu và xanh một cách linh động, sáng lên, lóng lánh. Cô chạy qua bếp tới chỗ cha. Ông cúi xuống mỉm cười với cô và hiểu rằng tình yêu thương của cô với ông vẫn còn nguyên vẹn. Emma kiễng chân lên, vòng đôi cánh tay gầy vào cổ ông. Cô kéo mặt ông xuống và hôn lên má ông: "Thứ 7 tới con lại gặp ba, ba nhé". Ông Giắc giữ cô lại một lúc, đôi cánh tay gân guốc của ông vòng quanh cô, che chở, một niềm âu yếm tràn ngập: "Ừ con, và hãy giữ sức khoẻ ở trên Hon đó nhé". Ông lẩm bẩm, giọng nghẹt đi. Cô đã đi trước khi ông kịp lấy lại hơi thở, lướt qua phòng như một tia chớp. Ông còn lại một mình trong bếp.

Ông thở dài, với lấy chiếc áo trên mắc sau cánh cửa. Ông lần tìm trong túi những sợi dây da nhỏ, buộc quanh gấu quần để ngăn những bụi gạch bốc lên chân. Ông ngồi xuống bàn, thắt chúng lại, vừa làm vừa tự hỏi không biết có nên nói cho Elisabeth biết

là ông đã xin thôi việc ở nhà máy gạch không. Ông cau mặt, đôi bàn tay khéo léo thít những chiếc nịt lại. Đây là một quyết định khó khăn đối với ông, bởi vì công việc khan hiếm và nhiều người đang thất nghiệp. Ông không phản đối công việc nặng nhọc, nhưng ông đã nói với Stan, trưởng kíp vào thứ 6 tuần trước: 18 shilling và 10 xu, chẳng có gì là nhiều để đem về nhà vào cuối tuần, Stan ạ. Mà tôi thì là một người đã có vợ và ba con. Tôi không trách móc ai về các con tôi, ngoài chính tôi, anh ạ, nhưng cái ông lão Feli trả cho những đồng lương chết đói. Đúng là như vậy đó, Stan ạ, mà anh cũng biết". Ông nói, hăm hở nhưng lặng lẽ

Stan lắc đầu, và mặc dù ông ta đã tỏ ra thiện cảm, ông cũng không thể gặp cái nhìn chằm chằm của Giăc. "Đúng đó, anh bạn. Đó là một tội ác chứ còn gì nữa. Nhưng có những kíp trưởng chỉ được 20 shilling một tuần thôi. Tôi cũng không được nhiều hơn. Tôi vẫn xoay xở được. Thôi, tuỳ cậu muốn làm gì thì làm, thôi thì thôi". Ông đã nói với Stan là ông sẽ thôi và ông miễn cưỡng đến nhà máy Feli vào sáng thứ bảy, mũ cầm trong tay, cố nuốt lòng tự hào của mình. Ông đã gặp người đốc công, bạn từ thở thơ ấu, người đã ký hợp đồng để ông bắt đầu làm việc trong một tuần với tiền lương 20 shilling một tuần, tuy không được nhiều lắm nhưng cũng khá hơn. Ông suy nghĩ em có nên nói với vợ chuyện này không, và ông đột ngột quyết định là không. Bà biết

ông ghét công việc ở nhà máy và như vậy chỉ làm bà buồn thêm, bệnh nặng thêm.
Đồng hồ nhà thờ trong làng điểm 5 tiếng, ông đứng bật dậy, sải bước qua phòng nhẹ nhàng như dáng đi của tất cả những người đàn ông cao lớn. Ông lên phòng vợ.
Emma đã mặc quần áo đàng hoàng, đang đứng cùng Winston và Frank bên cạnh giường. Chúng như một bộ ba bé nhỏ thiểu não trong những bộ quần áo xám, cũ đã vá mạng. Những quần áo của chúng gọn ghẽ và sạch bong, với những khuôn mặt được kỳ rửa kỹ lưỡng, tóc chải thật cẩn thận. Và mỗi đứa trẻ, bề ngoài khác hẳn nhau, đều có một vẻ tao nhã nổi bật lên trên, đến độ những áo quần sờn rách trở nên vô nghĩa. Chúng toát lên một tư thế kỳ lạ khi chúng đứng đó với nét mặt trang nghiêm và lặng lẽ.
Những đứa trẻ tách ra, lùi lại lấy lối cho Giăc khi ông bước vào phòng, đầy nghị lực, một nụ cười vui vẻ trên môi.

Elisabeth nằm tựa vào đống gối, xanh xao và suy nhược một cách tội nghiệp, nhưng cái nhìn bừng bừng sốt trên mặt bà đã biến mất và bà tỏ ra bình thản hơn. Emma đã rửa mặt cho mẹ, chải tóc và quàng chiếc khăn san xanh quanh vai bà, càng làm tăng thêm màu xanh đôi mắt dễ thương, mớ tóc bà trải ra trên gối như những dải lụa mềm. Không một vệt màu nào làm hoen ố màu trắng của khuôn mặt bà và đối với Giăc, trong ánh nến, nó

giống như ngà khắc ông đã từng thấy ở châu Phi, được đẽo gọt sắc nét và thanh tao, gạt được những hình dáng thô lậu. Bà có dáng của một hình tạc thu nhỏ, thanh thoát. Mắt bà bừng lên khi thấy ông, bà duỗi đôi cánh tay gầy yếu ớt về phía ông và khi tới bên giường, ông kéo bà lại, gần như hung dữ áp chặt cái thân thể mỏng manh của bà vào tấm thân khoẻ mạnh cường tráng của ông, như thể không bao giờ để cho bà đi nữa.

"Trông em khỏe lên nhiều lắm, Elisabeth thân yêu", ông nói bằng một giọng nhẹ nhàng như ve vuốt làn không khí. Hầu như không còn nhận ra giọng nói của ông nữa.

"Đúng thế, Giăc ạ", bà công nhận một cách dũng cảm. "Tối nay khi anh đi làm về, em sẽ thức đợi anh. Em sẽ nấu cháo thịt cừu thật ngon cho anh, cả bánh hấp, cả bánh mì mới nướng".

Ông buông bà ra nhẹ nhàng và để lưng bà tựa vào gối. Khi ông nhìn vào bộ mặt hao mòn đi một cách tội nghiệp, ông không nhìn thấy nó như thực trạng lúc này, mà chỉ nhìn thấy người con gái đẹp ông đã từng giữ lại suốt đời mình. Bà nhìn ông với lòng tin và sự thán phục khiến trái tim ông thắt lại vì đau đớn, vì ông chẳng thể làm gì được để cứu bà. Và sự thôi thúc kỳ lạ ấy lại đến với ông, một sự thôi thúc ngày càng mạnh mẽ khiến ông muốn bế bà lên trong đôi tay mình, đưa bà ra khỏi căn buồng nghèo hèn này và cùng bà chạy lên đỉnh đồi hoang, nơi bà vẫn hằng ao ước. Ở đó, trên những vùng đầm lầy, có mỏm đất cao, không khí

trong lành khoan khoái và bầu trời là ánh phản chiếu mênh mang của đôi mắt bà. Ông có một cảm giác không thể giải thích được, cái cảm giác huyền bí là trên mỏm ấy, cái căn bệnh này sẽ được cuốn đi khỏi thân thể bà, và bà sẽ được hồi sinh một cách thần diệu.

Nhưng màu oải hương và màn sương khói nhợt nhạt của những ngày mùa hạ dài dặc lúc này đã bị những cơn gió bấc xua tan. Nếu là mùa hạ, ông sẽ đưa bà lên đó. Đỉnh của Thế Giới, như bà vẫn gọi, và ông sẽ nằm xuống một gò thạch nam giữa những cây dương xỉ và những lá việt quất non mềm mại. Họ sẽ ở bên nhau hài lòng trong vách đá Ramxđân cheo leo, được mặt trời sưởi ấm, chỉ có hai người bên nhau ngoài những con chim sẻ và sơn ca vỗ cánh trong ánh sáng vàng mờ mờ. Không thể làm như vậy được lúc này. Mặt đất cứng lại vì sương giá. Tháng Hai vùng đầm lầy thật man dại và hoang vu dưới một bầu trời lạnh lẽo đầy mưa.

"Anh Giăc thân yêu, anh có nghe em nói không? Đêm nay em sẽ thức, chúng mình sẽ cùng ăn bữa tối trước ngọn lửa lò như trước đây, trước khi em ốm". Có một sự hoạt bát mới trong giọng nói của Elisabeth, một sự kích động rõ ràng là do sự có mặt của chồng.

"Em không được rời khỏi giường, em yêu", ông dặn dò với giọng khàn khàn. "Bác sĩ nói em phải nghỉ ngơi hoàn toàn. Lily của

chúng ta lát nữa sẽ tới trông nom em và sẽ làm bữa tối cho chúng ta. Em phải hứa với anh là không được làm điều điên rồ. Nào, hứa với anh đi".

"Ôi, anh đừng cuống quýt lên như thế, Giăc Hactơ. Nhưng mà em hứa, nếu điều ấy làm anh vui. Em sẽ ở yên trên giường".

Ông cúi xuống để chỉ mình bà nghe thấy: "Anh yêu em, Elisabeth. Anh yêu em", ông thì thào.

Bà nhìn sâu trong mắt ông và thấy tình yêu phản chiếu rõ trong đó, không hề thay đổi và vĩnh hằng. Và bà nói: "Em cũng yêu anh, anh Giăc, cho đến ngày em chết và cả sau đó nữa".

Ông hôn bà vội vàng, hầu như không dám nhìn bà một lần nữa và khi ông đứng lên khỏi giường, cử động của ông giần giật, không ăn nhập, hình như ông không còn làm chủ được thân thể to lớn của mình nữa. Ông đi qua phòng ngủ rảo ba bước một.

"Nào, Winston, hôn mẹ rồi ta đi làm. Chúng ta muộn rồi đó con", ông gọi to giật giọng.

Winston và Frank mỗi người hôn mẹ một cái rồi rời khỏi phòng, đi ra cửa lặng lẽ. Winston không nói một lời nào với Emma từ khi cậu trêu cô trong bếp trước đó, và bây giờ cậu mỉm một nụ cười rất tươi và hồ hởi, nói từ trên đỉnh cầu thang: "Emma, hẹn gặp lại vào thứ Bảy. Tạm biệt em".

Cô vẫy tay và mỉm cười: "Tạm biệt anh Winston", rồi cô nói thêm như một ý nghĩ chợt nảy ra: "Frank, em chuẩn bị đi làm đi.

Chị sẽ xuống ngay và ta cùng đi". Frank gật đầu, khuôn mặt xanh xao của cậu nghiêm chỉnh: "Vâng, chị Emma", cậu vừa nói vừa rảo bước xuống những bậc thang theo gót Winston.
Emma ngồi nép bên giường: "Mẹ có cần gì trước khi con đi không, mẹ?"
Elisabeth lắc đầu: "Trà ngon lắm, con ạ. Mẹ chỉ cần có thế thôi cho đến khi dì Lily tới, mà mẹ cũng không thấy đói".
Bà không bao giờ đói hết. Bà khỏi bệnh làm sao được nếu như bà không bao giờ ăn, Emma tự hỏi và nói với một sự vui vẻ cô không hề cảm thấy: "Vâng, nhưng mẹ phải ăn thức ăn dì Lily mang tới. Mẹ phải giữ gìn sức khỏe".
Elisabeth cười yếu ớt: "Ừ, mẹ sẽ giữ gìn sức khỏe"
"Con thổi tắt nến đi nhé", Emma hỏi, cô chuẩn bị đi.
Elisabeth nhìn con âu yếm: "Ừ, khi nào con đi thì thổi tắt đi. Mẹ sẽ nghỉ một chút. Con ngoan lắm, Emma ạ. Mẹ không hiểu nếu không có con thì mẹ biết làm sao. Thôi bây giờ con đi Hon đi. Bà Turner đã cho phép con về thăm mẹ vào giữa tuần, bà ấy thật tử tế và mẹ không muốn cho con đi muộn".
"Vâng, thưa mẹ", Emma thì thào, cố nuốt nước mắt. Cô hôn mẹ hết sức âu yếm, kéo lại khăn trải giường, vỗ lại những chiếc gối, sắp lại mền khéo léo gọn gàng như thói quen. Khi cô kéo chăn trải giường chung quanh mẹ, cô nói: "Con sẽ cố gắng tìm một cành thạch nam trên đường về vào thứ Bảy mẹ ạ. Có lẽ sẽ còn

một ít cành sương giá chưa kịp dập mất dưới vách đá".

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

PHẦN THỨ NHẤT: THUNG LŨNG

Chương 6

Giăc và Winston đã tới xưởng gạch, còn lại Frank một mình trong bếp, bây giờ chỉ còn lờ mờ sáng bởi vì Giăc đã tắt ngọn đèn parafin như thói quen trước khi ông đi làm. Ánh sáng duy nhất từ ngọn nến đặt trên bàn, và ngọn lửa thỉnh thoảng loé lên làm căn phòng tràn ngập một thứ ánh sáng óng ánh trong chốc lát. Những hình bóng mờ ảo lướt qua lướt lại trong bếp, không gian ắng lặng trừ tiếng nổ lách tách của củi rít lên hoặc phùn phụt.

Frank ngồi trong một chiếc ghế dựa cao, bên lò sưởi, chiếc ghế làm người cậu như lùn đi, nó quá to, làm cậu thành nhỏ bé và mong manh hẳn. Cậu nhỏ xương, thanh tú, nhưng dẻo dai và kiên cường một cách kỳ lạ, giống như một con chó săn nhỏ. Sáng hôm nay trông cậu hình như trơ trọi trong chiếc sơmi xám và chiếc quần lùng thùng mặc thừa của Winston, đôi chân cậu

trong đôi bít tất xám mạng cẩn thận, đung đưa ở mép ghế trông tội nghiệp và quá yếu ớt để nâng đôi ủng lớn và xấu xí, cũng thừa hưởng từ ông anh trai. Nhưng thực tế mặc dù cái vẻ ngoài yếu đuối, Frank không có chút gì là trơ trọi, bởi vì cậu có một thế giới nội tâm đầy những hình ảnh đẹp, những giấc mơ bay bổng và những mong chờ làm cho cuộc sống hàng ngày của cậu hình như hoàn toàn không quan trọng. Và cái thế giới hoàn hảo này đã chở che cho cậu khỏi cái khắc nghiệt của cuộc sống nghèo khổ, nuôi dưỡng cậu một cách tuyệt diệu đến nỗi phần lớn thời gian cậu hoàn toàn quên lãng cái thiếu thốn và khắc khổ nơi cuộc sống của họ.

Đứng về thực chất, Frank là một cậu bé hạnh phúc, cậu hài lòng hoà vào cái thế giới tưởng tượng của mình, một thế giới rực rỡ, phì nhiêu. Chỉ một thời gian duy nhất cậu thấy thực sự u uất, đó là vào mùa hè năm ngoái khi cậu phải rời bỏ ngôi trường đạo trong làng. Cậu phải nhịn nhục đôi chút để chấp nhận cái thực trạng là cậu phải làm việc trong nhà máy cùng với những đứa trẻ khác, lượm những suốt chỉ đã hết. Cha cậu đã nói với cậu một cách tiếc rẻ, nhưng cũng kiên quyết là họ cần thêm một ít shilling cậu sẽ mang về hàng tuần, vì vậy cậu phải thôi học khi 12 tuổi. Cậu đã là một học sinh sắc sảo, ham học một cách kỳ lạ, vươn tới tri thức một cách nhanh chóng và thông hiểu đến độ làm cô giáo kinh ngạc. Cô giáo nghĩ cậu là nhất, và cô rất buồn

khi thấy số phận của cậu là ở nhà máy. Cô biết cậu có những khả năng để có cuộc sống hơn thế nhiều lắm nếu được tạo cơ hội, nhưng cô cũng biết rằng cậu bị hoàn cảnh gia đình trói buộc.
Mặc dù Frank không còn được đi học nữa, nhưng cậu vẫn tiếp tục miệt mài tự học. Cậu đọc đi đọc lại bộ sưu tập sách ít ỏi, những cuốn sách đã sờn rách của mẹ và tất cả những gì cậu có thể kiếm được. Những từ ngữ thật đáng kinh hoàng và cũng thật thần kỳ đối với Frank, cậu yêu chúng thật là sâu sắc đến độ gần như tôn kính. Cậu sắp xếp đi sắp xếp lại những câu cú trong đầu mình và liên tục viết những đoạn văn ngắn trên những mẩu giấy quý giá mà Emma đã đem về cho cậu từ Hon. Cậu luôn luôn bắt gặp những ý nghĩ trừu tượng, nó làm cậu bối rối và thách thức cậu, bởi vì, Frank Hactơ có một trí tuệ thực sự, chân chính, một trí tuệ sẽ được phát triển một cách rực rỡ trong cuộc đời cậu sau này.
Giờ đây, cậu đang ngồi nhìn chăm chú ngọn lửa, một ca nước trà trong đôi tay vẻ sung sướng xuất thần trên nét mặt, đôi mắt mơ màng và xa xăm, nhìn thấy vô vàn những viễn cảnh trong ngọn lửa bập bùng.
Cánh cửa kêu két, làm cậu giật mình ngẩng phắt lên nhìn quanh quất. Emma bước vào phòng lặng lẽ. Frank bắt đầu nhấm nháp nước trà, đôi mắt màu hạt dẻ nhìn lên trên mép ca, dõi theo những cử động của chị. Cô dừng lại bên cửa sổ, vén rèm nhìn ra

ngoài nói mà không nhìn cậu: "Bên ngoài trời vẫn còn tối, chúng ta chưa cần phải đi vội. Chúng ta có thể đợi thêm chút nữa cho trời sáng hơn và chúng ta sẽ chạy một đoạn đường tới Hon, như vậy chị sẽ không bị chậm".

Frank đặt chiếc ca lên lò sưởi và nói: "Ba đổ nước sôi vào đầy ấm và dặn em làm cho chị một bánh sandwich, ở trên chảo đó".

Emma nhìn chiếc bánh một cách mệt mỏi, nhận thấy vẻ mặt chị, cậu nói một cách chống chế: Em không phết mỡ vào đâu, em đặt mỡ lên rồi gạt đi, đúng như chị đã bảo mà, chị Emma".

Một nụ cười giấu trên nét mặt Emma, mắt cô nheo lại một cách thích thú trong khi cô rót cho mình một ca nước trà và để chiếc bánh lên đĩa. Cô mang cả hai tới bên lò sưởi và ngồi đối diện Frank. Cô nhai bánh một cách lơ đãng, lòng vẫn còn lo lắng cho mẹ.

Cậu em trai nhìn cô một cách tư lự và hơi tò mò, bởi vì cậu có nhiều xúc cảm với Emma, người mà cậu kính phục. Cậu luôn tìm sự tán đồng của cô, nhưng trong lúc cố gắng chiều lòng cô, cậu thường làm những điều tức cười một cách ngu ngốc khiến cậu cảm thấy bực tức. Tuy nhiên, điều đó cũng qua nhanh thôi. Có một sự thán phục trong đôi mắt xám khi cậu ngả người về phía trước, nói một cách tâm sự và hết sức nghiêm trang: "Em mừng là chị có thể ngăn được ba và anh đánh nhau. Em rất sợ khi họ la hét, chị Emma ạ".

Cô nhìn em lơ đãng, lạc đi trong những suy tư trong khi cô để đĩa xuống bệ lò sưởi: "Chị biết, nhưng mọi chuyện qua rồi mà em".

"Ờ, nó vẫn làm em sợ", cậu nói nhanh. "Chính vì thế mà em mới phết mỡ lên quá nhiều, chị biết không. Em run quá mà", cậu nói hết, cố gắng gỡ tội cho mình.

Emma cười lớn: "Mù! Thật là nói láo không biết ngượng mồm, Frankie", cô mắng.

Cậu bé sửng cồ, thân hình gầy gò của cậu căng thẳng, đôi mắt hiền lành đột nhiên trở nên dữ tợn trong khi cậu kêu lên một cách hăng hái: "Mẹ đã bảo chị không được gọi em là Frankie cơ mà, chị Emma".

Emma thấy cậu nghiêm chỉnh thực sự, cô mỉm cười nói: "Xin lỗi em, em nói đúng. Mẹ rất ghét những cái tên giễu cợt".

Frank ngồi thẳng người trên ghế, làm vẻ tư thế quan trọng: "Mẹ nói em là con trai đã lớn, còn Frankie là cái tên trẻ con", cậu thốt lên bằng giọng the thé những hết sức nghiêm nghị.

"Đúng, em đã lớn rồi", Emma trả lời và mỉm cười âu yếm. "Nào, chúng ta chuẩn bị đi".

Cô mang cái đĩa ra chậu, rửa và lau khô thật nhanh, rồi quay lại bên lò sưởi. Emma cầm đôi ủng từ lòng lò nơi cha cô đã để vào cho ấm, đi ủng vào một cách kiên quyết. trong khi buộc dây, Emma liếc nhìn Frank và nghĩ một cách sốt ruột: "Đấy, nó lại

mơ mộng rồi, nhưng mà những giấc mơ của nó sẽ rất tốt đối với nó". Emma thì ít có thời giờ đưa mình vào mơ tưởng, nhưng những lúc có thời giờ, những mơ tưởng ấy nó chắc chắn, thực tế và không hề lãng mạn: áo ấm cho tất cả bọn họ; thật nhiều than đen đẹp trong hầm; một tủ thức ăn đầy ắp thịt hun, những khoanh thịt bò, từng dãy hoa quả và rau đóng thành chai giống như phòng để thức ăn ở Hon. Và những đồng tiền vàng rủng rỉnh trong túi, đủ để mua tất cả những thức cần thiết và đồ xa xỉ cho mẹ cô, ủng mới cho cha cô. Cô thở dài. Frank mơ ước có thật nhiều sách và đi thăm London, ngồi trên những chiếc xe sang trọng, đi xem hát, mơ ước những cuốn hoạ báo thỉnh thoảng cô mang từ Hon về. Và Winston thì mơ ước vào Hải quân, được đi khắp thế giới và những chuyến phiêu lưu ở những miền đất lạ. Frank và Winston mơ ước vui thú và vinh quang, Emma khi có thì giờ để mơ thì mơ ước được sống cho ra sống.

Cô lại thở dài. Cô mong có thừa được một vài shilling một tuần để giúp đỡ họ, chẳng cần phải là những đồng tiền vàng. Cô đứng lên dứt khoát, mặc áo khoác vào và gọi Frank: "Đừng ngồi đó ngây ra mà nhìn như con vịt con nữa, em. Mặc áo khoác vào. 6h kém 20 rồi đấy, và nếu chị không gấp lên thì chị bị chậm mất". Cô đưa cho Frank áo và khăn quàng, cậu quấn khăn quanh cổ. Emma chặc lưỡi, lắc đầu, lập tức tháo khăn của em ra rồi cuốn quanh đầu, buộc chặt dưới cằm cậu. Cô nhặt chiếc mũ phớt đội

chặt lên khăn, mặt kệ cậu dãy và phản đối.
"Ôi, chị Emma, em không thích quàng khăn cái lối này", cậu kêu lên. "Những thằng khác cười em, gọi em là thằng thò lò mũi".
"Nếu không thì nó không ấm cái tai, và chị đã bảo với em là không cần phải để ý đến những gì người ta nói về mình cơ mà, Frank. Nào, thôi nhanh nhẹn lên".
Cô quàng khăn của mình vào, đưa cho Frank chiếc hộp, nhìn quanh phòng một lần nữa rồi thổi tắt nến. Nắm chặt lấy tay Frank, cô kéo em ra khỏi nhà.
Chúng ngập ngay vào trong một buổi bình minh đen, cái lạnh quất vào chúng từng đợt gió đầy sương giá. Hai đứa trẻ vội vã đi xuống con đường lát đá, đi qua những bụi uất kim hương và tử đinh hương héo hon băng giá trong khu vườn nhỏ gầy guộc. Đất lạnh lẽo, cứng và trơ như đá. Âm thanh duy nhất là tiếng rên rỉ của gió và giầy ủng của chúng nện trên đá lạnh. Căn nhà trong ngõ cụt nơi chúng sống ở cao trên làng Feli, phía sau là cái nền cao hơn của vùng đồng hoang mênh mông, quạnh hiu và không mến khách, chỉ có những ánh sáng xanh xao loé lên nơi cửa sổ vài ba ngôi nhà là cho được người ta một ý niệm có người ở. Khi chúng ra tới đầu đường, Frank ngước bộ mặt nhỏ bé giá lạnh sang Emma và nói: "Em đến nhà dì Lily nhé".
"Ừ, em nói với dì đến thăm mẹ sáng nay. Nói với dì là mẹ có mê sảng một chút, nhưng khi chị em mình đi thì mẹ đã yên rồi. Mà

đừng nói chuyện với dì lâu quá đấy, em biết là đốc công của nhà máy đóng cửa lúc 6h đúng. Nếu em bị khoá ở ngoài thì em sẽ phải đợi cho đến 8h và họ sẽ trừ lương của em đi đấy. Chóng ngoan nhé. " Cô hôn em rồi kéo chiếc mũ của cậu xuống cho chặt.

"Chị có đợi cho đến khi em tới nhà dì Lily không?", Frank hỏi, hết sức cố gắng để khỏi tỏ ra sợ hãi. Emma gật đầu: "Ừ, cưng, em cứ đi đi".

Frank chạy vào sương mù, thỉnh thoảng lại trượt chân trên đá sỏi rất trơn. Cô nhìn theo hình bóng nhỏ nhoi của em lướt xuống phố cho đến khi cậu chỉ còn là một cái bóng mờ trong làn ánh sáng đục. Nhưng có thể nghe thấy tiếng đôi ủng của cậu nện trên sỏi và khi chúng dừng lại, cô biết là em đã tới nhà dì. Tiếng gõ cửa to cùng với chiếc hộp thiếc làm cô an tâm là em mình đã thực sự đến nơi, cậu làm ồn đến nỗi đánh thức được cả người chết lẫn bà dì Lily, cô nghĩ, rồi lai ước giá như mình đừng nghĩ tới cái chết. Emma run lên khi cô quay đi hướng khác, đi về phía đồng hoang.

Cô là một hình bóng cô đơn nhưng thanh thoát trong chiếc váy dài màu đen và chiếc áo khoác cũ đã trở nên quá nhỏ, khi cô bước đi một cách lì lợm và can đảm về phía Feli Hon, thỉnh thoảng lại đưa mắt nhìn bầu trời nặng như chì và vùng đồng hoang u tối trải dài thành một đường bất tận trước mắt.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

PHẦN THỨ NHẤT: THUNG LŨNG

Chương 8

Emma và Blackie bây giờ đã đứng trên đỉnh dãy đồi mà cô đã chỉ. Đằng sau họ, mênh mông đến tận bầu trời không một gợn mây là những đồi đá cao nơi những lớp tuyết cuối cùng lấp lánh đây đó như những lớp satanh trắng uốn lượn trong ánh sáng mặt trời tẩm nước. Ở phía dưới là một thung lũng nhỏ, đặc điểm của miền Tây Raiđinh nằm trong đôi cánh tay của vùng đồng hoan bao quanh trải dài đến tận chân trời

Và trong thung lũng mờ mờ này, tất cả đều xám mỡ, than củi phủi bụi, màu nâu đất, là Fairley Hall. Chỉ có đỉnh của những chop nhnj và ống khói là có thể được nhìn thấy từ nơi họ đứng, bởi vì bản thân ngôi nhà cũng bị một bãi cây làm cho mờ tối. Không giống những cây cằn cỗi thỉnh thoảng phá vỡ cái trơ trụi của đồng hoang, nhũng cây này là những cây sồi cao, đường bệ, những cành cây lan rộng đan vào nhau tạo nên những hình màu

phức tạp. Những cuộn khói từ lò sưởi uốn lượn lên cao phúa sau nhữn hàng cây làm cho bầu trời xanh băng giá đầy những dấu hỏi bằng khói xám. Đột nhiên, một đàn quạ vỗ cánh bay ra khỏi bụi cây, vút lên cao, bay theo một đường lượn như một cuộn giây thừng màu đen dày treo lơ lửng ở cái không gian. Ngòai ra không còn một dấu hiệu nào của cuộc sống trong thung lũng nhỏ đang chìm trong giấc ngủ không bị phá vỡ vào cái giờ sớm sủa này, quang đãng và yên bình trong cái ắng lặng khôn cùng.
Thật đáng ngạc nhiên, đỉnh đồi Emma và Blackie đang đứng không dốc người xuống như Blackie nghĩ mà thoai thoải về phía bờ của một cánh đồng nhỏ. Những bức tường đá, được các chủ trại nhỏ xây dựng từ lâu bao quanh cánh đồng này và những thứ khác ở phía xa, cắt thành hình mẫu chắp vá trên neefn của thung lũng, một hình mẫu mà Blackie thấy hình như rất ngăn nắp để cạnh nhau nổi trên vùng đòng hoang man dại. Y như có bàn tay không lồ đã khắc mảnh đất một cách thật chính xác, rồi đóng mỗi phần đất lại bằng những dãy tường cũ kỹ và lởm chởm.
Emma chạy trước, vừa chạy vừa gọi Blackie: “Nào, em sẽ chạy đưa anh tới cổng”. Cô băng xuống dốc với một tốc độ làm anh choáng đi một lúc, vừa vì sự nhanh nhẹn không thể tưởng tượng nổi vừa vì sự hăng hái đột ngột của cô. Cái con người này thật là dẻo dai. Nắm chắc lấy cái túi trong tay, Blackie nhảy theo sau cô, lúc đầu cách một đoạn khá xa. Với sức mạnh thể lực lớn và

đôi chân dài, anh hẳn là đã vượt cô một cách dễ dàng, nhưng khi anh gần đuổi kịp cô, anh chậm lại, giảm bớt tốc độ, để cho cô có thể thắng cuộc đua.

Emma đứng bên cổng một cách chiến thắng: "Anh phải nhanh nhẹn hơn lên nếu anh muốn thắng được em", cô nói với một chút khoác lác. "Em chạy giỏi lắm, anh ạ". Cô nói thêm và thở hổn hển.

Blackie cười rộng miệng trước sự phù phiếm nhỏ nhỏ này rồi làm vẻ thán phục. "Ờ đúng thế, anh có thể thấy được điều đó, mavuốcnin ạ! Em chạy nhanh như một con chó săn thỏ, anh nghĩ thế. Hôm nào có cuộc chạy thi, anh sẽ đánh cá em".

Emma nở một nụ cười biết ơn với anh và một ánh mắt mãn nguyện thoáng lướt qua mặt cô. Rồi cô quay nhanh đi, mở then cổng, đẩy nhè nhẹ, nhảy lên thanh thang thứ nhất, bám riết lấy nó khi cánh cổng đưa về phía bãi đất, đem cô theo. Liếc nhìn Blackie qua vai, cô gọi to: "Em luôn luôn đánh đu ở cánh cổng này, mặc dù em không được làm như thế". Khi cánh cổng kêu rên rỉ dừng lại, cô nhanh nhẹn bước ra và đẩy nó trở lại, rõ ràng là muốn làm lại một lần nữa, mặt cô ửng hồng, đôi mắt vui vẻ.

Blackie ném chiếc túi xuống: "Nào, Emma để anh đẩy cho".

Gật đầu một cách phấn khởi, cô lại trèo lên thang đầu, bám chặt lấy cánh cổng bằng hai bàn tay nứt nẻ nhỏ xíu khi Blackie đẩy nó thật mạnh vút vào trong bãi đất. Chiếc áo khoác sờn rách của

cô bay tung về phía sau và tiếng cười lướt qua mặt cô. Blackie nhìn cô, thích thú với cô trong niềm vui đơn giản này. Phải, cô chỉ là một cô bé con, một niềm ấm áp dâng lên trong lòng. Tại sao mình có thể hình dung khác thế được? Đúng thế và mình thật là ngu ngốc.

Emma buông cánh cổng ra và vẫy gọi anh. "Nào, ta đi thôi! Em chậm quá mất rồi và em sẽ bị bà Turner bà ấy nói cho".

Blackie cầm túi lên và đi theo cô. Anh quàng tay qua vai cô như một người anh, đi sóng bước cùng cô tiến về cuối bãi đất: "Anh phải thú thật với em là anh hết sức tò mò muốn biết về những người ở Fairley Hall. Họ ra sao, mavourneen".

Một chút yên lặng ngắn.

- "Một phút nữa anh sẽ thấy", Emma mỉm cười là lạ. "Bây giờ chúng ta đã gần đến nơi rồi đấy". Cô gỡ tay anh ra, chạy lên phía trước, không nói một lời.

Blackie nhìn theo cô cau mặt, bối rối vì nụ cười lạ lùng đó. Cô thật là một hình bóng nhỏ bé trên con đường trước mặt anh, nhảy nhót trong dáng điệu vô tư. Anh phải thừa nhận là cô làm anh lạ lùng khó hiểu. Mới phút trước, cô là một đứa trẻ, nét mặt cô dịu dàng và tươi cười,; phút sau hình như cô giống một bà già, nét mặt đúc thành đồng. Phải, tất cả những người dân Yorkshire này đều kỳ quặc, với giọng nói khàn khàn khó nghe, tính nết độc lập, bản chất ương bướng, cứng đầu cứng cổ của họ và sự nghi ngại

đối với người lạ, sự láu lỉnh và mẫn cảm của họ. Và lòng kính trọng đối với đồng tiền của họ. Nhưng anh vẫn có thể thấy được họ rộng lượng, mến khách và họ có óc hài hước, mặc dù thỉnh thoảng nó có trắng trợn và gay gắt. Quả thật họ là những người thú vị và có lẽ những nét rất đặc biệt anh đã thấy được ở Emma chỉ là những vết tích của những đặc tính Yorkshire này… Phải, đúng là như vậy, anh nghĩ, và anh rảo bước để theo kịp cô. Emma đang đợi anh ở rặng cây cuối bãi đất. "Hall đây nè, Blackie ạ", cô nói bằng một giọng hoàn toàn không có xúc cảm. Blackie đứng sững lại và buông ra một tiếng huýt sáo dài khẽ và kinh ngạc. Fairley Hall ở thẳng trong tầm mắt của họ và nó không giống với cái hình ảnh anh mang trong đầu sau buổi nói chuyện với điền chủ Fairley ở Leeds.

- "Giêxuma, lạy Chúa tôi!". Anh kêu lên, đôi mắt anh mở to, không tin là thật. Không thể được mavourneen. Không ai lại có thể xây một ngôi nhà như thế! Anh nhắm mắt lại thảng thốt và khi mở mắt ra anh thấy rằng mình không chỉ thất vọng trước cái mình thấy mà còn hoàn toàn kinh hoàng nữa.

- "Hall là một ngôi nhà lớn nhất vùng này, Emma chỉ tay, cũng nói bằng một giọng không ra lời ấy. Cha em gọi nó là sự điên rồ của nhà Fairley". Anh không nhận thấy thoáng cay đắng trên môi cô.

- "Tôi có thể hiểu được vì sao", Blackie lẩm bẩm, anh nghĩ đây

là ngôi nhà kỳ cục nhất anh chưa bao giờ thấy. Trong khi anh ngắm nhìn nó, quai hàm của anh trễ xuống, miệng anh há ra, anh khó chịu nhận ra rằng nó không có một đường nét nào để đền bù lại cả. Bởi vì Blackie O'Neill có một con mắt cực kỳ chính xác đối với sự cân đối và đường nét, thực tế mà nói giấc mơ duy nhất của anh trong đời là khoa kiết trúc. Điều này không thể được, nhưng được khuyến khích bởi cha đạo, cha O'Donovan, khi anh còn là một chú bé, anh đã tự học rất nhiều từ một vài cuốn sách, và bởi lòng ham học cộng với tài năng rất tự nhiên của anh, anh đã trở nên hết sức hiểu biết về thiết kế và xây dựng.

Lúc này anh nhìn ngôi nhà bằng đôi mắt sắc sảo và phê phán. Họ càng đến gần thì Blackie càng thấy được thế nào là sự quái dị. Nó khum mình như một con quỷ giữa những mảnh vườn được sắp xếp cẩn thận nhưng trái ngược nhau một cách kỳ quái. Anh thấy tòa nhà trung tâm này là phần cổ nhất, có lẽ từ cuối những năm 1790 và nếu như nó chỉ đứng một mình thì nó sẽ có một vẻ đĩnh đạc bề thế, thậm chí còn oai vệ nữa. Nhưng những chái nhà khác rõ ràng là được thêm vào qua năm tháng, hình như không được suy nghĩ gì nhiều cho lắm, chúng nảy lên từ hai phía bất chấp hình thức và thiết kế. Bây giờ anh có thể thấy nó bắt chước kiểu mẫu Regency và Victoria, tất cả nháo nhào vào với nhau tạo nên một sự hỗn loạn.

Về thực chất Fairley Hall là một sự hổ lốn của các thời kỳ khác

nhau, cạnh tranh nhau để tạo nên một bề mặt không cân đối, không hài hoà, thiếu cái đẹp. Nhà rộng, chắc chắn, giàu có, một tòa nhà thực sự, thật thế, nhưng sự mâu thuẫn trong kiến trúc của nó làm nó gớm ghuốc. Blackie thở dài. Anh yêu cái đơn giản và anh nghĩ tới những ngôi nhà Georgian đang yêu ở Ireland với những đường nét nhịp nhàng, sự cân đối hoàn hảo. Anh không ngờ là lại thấy một ngôi nhà như thế này trên vùng đồng hoang Yorkshire nhưng không phải không nhận thấy sự tồn tại, tầm quan trọng của gia đình Fairley, sự giàu có ghê gớm của họ, và anh đã chờ đợi một cấu trúc trang nhã và có khiếu thẩm mỹ hơn thế.

Họ gần tới ngôi nhà thì Emma đã cắt dòng ý nghĩ của anh khi cô nói "Anh thấy thế nào?" Cô nhìn lên anh tò mò và kéo ống tay áo của anh.

- "Không nhiều lắm! Đúng là điên rồ, đúng như ba em nói. Có thể đây là một ngôi nhà lớn nhất trong vùng này, nhưng nó không hợp với khiếu thẩm mỹ của anh".

- "Vậy, anh sẽ có một ngôi nhà như Hall này khi anh bước lên thế giới thượng lưu, thành triệu phú một ngày nào đó như anh nói không?" Cô thăm dò và nhìn anh một cách láu lỉnh, "em cứ nghĩ tất cả các triệu phú đều sống trong những ngôi nhà vĩ đại như Fairley".

- "Đúng thế! Đúng thế!", anh nói nhanh. "Đúng là họ sống trong

những ngôi nhà vĩ đại, nhưng không phải luôn luôn là những ngôi nhà xấu xí như Fairley Hall này, Emma ạ. Anh sẽ không bao giờ muốn một ngôi nhà như vậy cho mình. Nó làm chướng mắt anh, đúng là như thế, bởi vì nó không đẹp không có sự hài hòa, không theo một kiểu nào hết", Blackie liếc nhìn phía trước và cười vì cái ý nghĩ có một cái lăng kỳ quái như thế.

Một nụ cười cay đắng lại lướt trên khóe miệng Emma và trong mắt cô ánh lên một sự hài lòng hiểm ác. Mặc dù cô không được tiếp xúc với thế giới ngoài vùng đồng hoang, vì thế không có cơ sở để mà so sánh, cô vẫn hằng luôn hiểu theo bản năng của mình rằng Hall thật khó chịu cho con mắt của người ta, không có một chút duyên dáng, không một vẻ đẹp. Cha cô và dân làng có thể gọi nó một cách mỉa mai là sự điên rồ của Fairley nhưng dù thế nào, nó vẫn gây một ấn tượng. Cô cười một mình, hơi hằn học đôi chút. Blackie vừa mới xác nhận những ý kiến của cô đối với Fairley Hall và điều này làm cô vui.

Cô quay sang Blackie, lúc này càng được cô kính trọng hơn và hỏi: "Thế anh thích sống trong một ngôi nhà như thế nào, nếu anh trở thành một nhà triệu phú như thế này?"

Vẻ u ám trên khuôn mặt anh giãn ra và ngay lập tức được thay thế bằng một sự rạo rực mãnh liệt. Đôi mắt đen của anh sáng lên khi anh thốt. "Nó sẽ theo kiểu Georgian, được xây dựng bằng đá trắng thuần khiết với cửa thật đẹp, những chiếc cột lớn cao vút,

những bậc thềm rộng rãi. Sẽ có rất nhiều cửa sổ cao sáng chói nhìn ra những thảm cỏ và những khu vườn xanh. Nó sẽ có rất nhiều căn phòng rộng thênh thang, trần cao ngất, và tất cả đều tràn ngập ánh sáng và không khí. Sàn nhà sẽ được làm bằng gỗ sồi và những lò sưởi tất cả sẽ theo kiểu Robert Adam. Ở tiền sảnh rất rộng, anh sẽ cho lát đá cẩm thạch và một cầu thang hình vòng cung dẫn tới tầng trên. Ở mỗi phòng anh đều dùng phấn màu xanh nhạt, màu ve nhạt, làm dịu và mát mắt, Và anh sẽ mua những bộ đồ thật đẹp cho tất cả những căn phòng ấy. Ừ, đúng thế! Anh sẽ chọn kiểu tốt nhất của Sheraton và Hepplewhite và có thể một chút Chippendale. Cả những bức họa nữ, anh cũng sẽ có và rất nhiều những thứ khác đẹp và sang. A mavourneen ơi, nó sẽ là một ngôi nhà làm cho em phải nín thở, thật sự là như thế. Anh hứa với em điều đó. Anh sẽ xây lấy theo thiết kế của anh, chắc chắn là như thế!"

- "Anh xây lấy theo thiết kế của anh", cô nhắc lại bằng một giọng tắc nghẹn, mặt cô đầy kinh ngạc.

- "Anh làm thế nào mà biết được cách thiết kế nhà, Blackie?"

- "Ờ, anh biết chứ", anh trả lời một cách kiêu hãnh. Anh đi học, lớp buổi tối ở Leeds, học vẽ đồ án và như vậy là rất cần với kiến trúc. Rồi em sẽ thấy, Emma ạ, thế nào rồi anh cũng sẽ xây dựng một ngôi nhà như thế và rồi em sẽ tới thăm anh khi em là một phu nhân".

Emma nhìn Blackie trong kinh hoàng: “Ai cũng có thể tới trường buổi tối đó mà học sao?” Cô hỏi, lòng nghĩ tới đứa em trai Frank của mình.

Blackie nhìn xuống nét mặt mong chờ của cô, chứa chan hy vọng và nói với cô một cách tự tin.

- “Tất nhiên thế rồi. Ở lớp học ban đêm, người ta dạy cho mình mọi thứ mình cần học”.

Câu trả lời của anh làm Emma sung sướng và cô ghi nhớ thông tin này để sau này kể cho Frank nghe, và hỏi anh với sự tò mò: “Vậy thì cái ông Robert Adam này là ai vậy và cả những người anh vừa nhắc tên đó? Sheraton, Hepplewhite và Chippendale?” Nét mặt Blackie rạng rỡ lên vì họ đang đề cập đến một vấn đề thân thiết với anh. “Robert Adam là nhà kiến trúc lớn nhất của thế kỷ mười tám, Emma ạ. Ông xây dựng nhiều nhà lớn và đẹp cho tầng lớp quý tộc, trông thật tuyệt vời. A, nhưng mà Adam còn hơn thế nữa, anh nghĩ vậy, bởi vì ông đã hoàn thành nó đầy ý vị. Chưa ai vượt được ông ấy, mavourneen ạ. Những người khác mà anh đã nhắc tên, anh nói tiếp một cách hăng say, là ba nhà đóng đồ vĩ đại nhất của thời kỳ Georgia, đúng là như thế. Những thợ thủ công bậc thầy làm đồ cho tầng lớp thượng lưu”. Anh nhe răng cười và nháy mắt với cô. “Em biết không, anh sẽ có những cái tốt nhất khi anh trở thành một gã giàu có. Bởi vì anh thường tự nhủ: “Có tiền mà làm gì, Blackie O’Neill, nếu như

mình chẳng được thú vị gì do sự giàu có đó?" Vì thế anh sẽ tiêu nó. Tiền là để như thế, anh nghĩ vậy. Em có đồng ý với anh không?"

Emma nhìn anh một cách tỉnh táo. Hầu hết khi cô nghĩ đến tiền, đó là dùng vào những việc cần thiết của cuộc sống. Blackie đã đưa ra những khả năng mới đối với cô. "Vâng, em cũng nghĩ thế", cô nói một cách thận trọng "chừng nào mình có đủ tiền thừa để mua tất cả những cái đẹp".

Anh cười phá lên. Cười đến nỗi nước mắt vui ứa ra từ khóe mắt anh: "Em là một cô gái Yorkshire thận trọng, anh có thể thấy được điều đó", anh nói qua tiếng cười. "Nhưng thế nào là đủ, Emma? Anh nghe nói một số người không bao giờ có đủ tiền để làm cho họ thỏa nguyện".

Như ngài điền chủ Fairley, cô nghĩ một cách chua chát, nhưng lại nói: "Thế anh xây nhà của anh ở đâu, Blackie, nó có ở Leeds không?"

Anh lấy vạt áo lau nước mắt, nỗi vui sướng của anh giảm đi, anh lắc đầu: "Không, anh không nghĩ nó sẽ ở đó. Anh đang tính xây nó ở Harrogate, nơi tất cả những người thượng lưu sống", anh nói một cách quan trọng. "Ừ, chính là ở nơi đó, anh nghĩ thế", anh nói tiếp, giọng anh vang lên chắc chắn: "Đó là một thành phố đẹp. Một miền suối khoáng. Đúng là một nơi cho một gã lang bạt như anh. Em có nghe nói tới chỗ đó không, Emma?"

- “Có, mẹ em đã từng ở Harrogate cách đây đã lâu khi bà tới thăm Freda, người họ hàng của bà ở Ripon. Mẹ em đã nói với em về nơi đó một lần. Bà nói quả thật là một nơi rất sang trọng”.
Anh cười: “Đúng thế, đúng thế, mà Emma này, em có thích lời anh miêu tả ngôi nhà mà anh sẽ xây dựng cho mình một trong những ngày đẹp trời nào đó không?”
- “Ô, em thích lắm, Blackie ạ! Ngôi nhà của anh sẽ tuyệt vời, em biết nhất định nó sẽ là như thế. Không giống như chỗ này. Anh nên nhìn ngôi nhà này vào ban đêm. Nó làm cho em khiếp sợ hơn là khi em phải đi qua nghĩa địa”, cô thú thật.
Blackie cau mày, nhìn quanh khuôn mặt bé nhỏ của cô, nó trẻ con và đáng tin cậy, anh mỉm cười an ủi: “Ồ, nó chỉ là một ngôi nhà thôi, cô em bé bỏng ạ. Một ngôi nhà không thể làm hại gì em được”.
Cô không đáp lại lời bình phẩm này, nhưng mím môi và rảo bước khi họ đột nhiên ngập trong những bóng xanh xám khổng lồ do Fairley Hall tỏa xuống. Giờ đây khi họ tới gần, Blackie nhận ra một khía cạnh khác của ngôi nhà và chính là cái khía cạnh đó làm anh bối rối. Khi ngắm nhìn nó, Blackie thấy hình như tòa nhà lớn này trầm tư và thù địch một cách lạ lùng y như thể nó chưa từng được biết đến cuộc sống, tiếng cười hay niềm vui. Anh có một cảm giác kỳ quặc nhất là tất cả những người bước qua ngưỡng cửa đều bị nó giam cầm vĩnh viễn.

Anh nhìn lên. Những cửa sổ mênh mông nhìn xuống họ, những chiếc cửa sổ bịt kín với cuộc đời và đối với Blackie, chúng dường như đôi mắt của những người mù, trống rỗng, sâu, chết. Một vệt ánh sáng đập vào những bức tường đen và những cửa sổ mờ mờ, bí ẩn đó, thứ ánh sáng này, mạnh và chói dường như là để tô đậm thêm cái trơ trơ không gì lay chuyển nổi và cái lạnh lẽo của Fairley Hall. Blackie tự nhủ là mình buồn cười và quá tưởng tượng, nhưng những xúc đông này không giảm đi khi Emma dẫn anh qua góc nhà, ra khỏi bóng tối. Họ đi qua sàn ngựa rải sỏi, chan hòa ánh nắng và trời xanh về phía lối vào cửa của các đầy tớ. Anh máy móc quàng tay qua vai cô rồi cười vì sự phi lý trong hành động của anh. Cô đã tới đây lâu hơn anh và chắc chắn không cần đến anh che chở. Mà che chở chống lại cái gì chứ? Anh tự hỏi, khó hiểu với chính mình.

Emma ngước nhìn anh và mỉm cười, y như thể lại một lần nữa cô đọc được ý nghĩ của anh. Nhưng khi họ bước lên bậc thềm, nụ cười ấy lay động, ánh sáng trong mắt cô mờ đi. Một nét cảnh giác đọng trên mặt cô khi cô xoay quả đấm sắt cửa và bước vào bếp.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

PHẦN THỨ NHẤT: THUNG LŨNG

Chương 9

- Cô có biết bây giờ là mấy giờ rồi không mà còn tha thẩn như không có ngày mai nữa thế? Mà trông bộ như không còn cần cái gì trên đời này nữa! Ấy à, cô bé kia tôi cũng đến lúc phải thôi cô thôi. Thật đấy!

Tiếng nói the thé vang lên trong bếp, phát ra từ một người đàn bà thấp béo lùn, to ngang bè bè như cái bắp cày, vóc người ngắn ngủn. Đôi mắt nâu như mắt chim, ngó nhìn ra trên đôi má hồng như quả táo, loé lên tức giận và cái mũ chụp trắng cứng đó ngất nghểu như một vương miện trên mái tóc màu nâu đốm bạc bồng bềnh khi bà hất đầu lên.

- "Mà đừng có đứng đó ngó tôi như một con vịt con nữa!", bà nói tiếp một cách giận dữ. "Đã đến rồi thì nhanh chân nhanh tay lên! Hôm nay chúng ta không có thì giờ để lãng phí đâu".

- “Cháu xin lỗi bà, bà Turner”, Emma nói to, vừa chạy ngang

qua phòng vừa cởi khăn quàng và tuồn ra khỏi áo khoác vo tròn nó lại thành một bọc, cô nói rất nhanh giọng xin lỗi, "cháu đi đúng giờ, quả là như thế, thưa bà Turner. Nhưng trên đồng hoang, sương mù dày đặc quá, cả ở Ghyll và ở…"

- "Ấy, mà tôi chắc cô vẫn dừng lại để đánh đu cánh cửa như thường lệ chứ gì?", bà bếp ngắt lời pha chút bực bội: "Thế nào rồi cũng có ngày bị phạt thôi, nhất định là thế chứ không đâu". Emma đã biến vào trong một chiếc tủ, dưới cầu thang dẫn lên khu phòng khách của gia đình, cô nói to, giọng nghẹt đi: "Cháu sẽ làm kịp công việc của cháu mà, bà Turner. Bà biết là thế nào cháu cũng kịp mà".

- "Cô sẽ phải làm kịp, đó là điều chắc chắn", bà bếp đáp lại một cách khắc nghiệt. "Tôi có thể thấy được là hôm nay chúng ta sẽ bận tối tăm mặt mũi. Cả bà Hardcastle ở Bradford và bầu đoàn từ London tới, và Polly thì đang ốm". Bà lắc đầu, thở dài nặng nề trước những gánh nặng của mình, sửa lại chiếc mũ, đập mạnh cái muỗng xuống bàn. Rồi bà quay ngoắt lại nhìn chằm chằm Blackie, người mà cho đến phút này bà vẫn phớt lờ đi. Hai tay chống nạnh, bà nhìn anh như thể để định giá, đôi mắt tròn sang của bà ngờ vực, con mèo kéo cái gì vào đây thế này, Lôchinvar?", bà nói gay gắt.

Blackie bước lên một bước và mở miệng, nhưng trước khi anh có thể nói được, giọng của Emma đã từ tủ đựng bát đĩa vọng ra:

“Người thợ đấu đó, bà Turner ạ. Người mà bà đang đợi để chữa ống khói các thứ. Tên anh ấy là Shane O’Neil, nhưng tất cả đều gọi anh ấy là Blackie”.

- “Xin kính chào bà”. Blackie kêu to, nở một nụ cười thật tươi, cúi chào kiểu cách.

Bà bếp phớt lờ lời chào hỏi thân thiện này và nói “Người Ireland, hả. Ờ tôi có thể đoán được liền. Tôi có thể thấy anh là một thanh niên khỏe mạnh. Không có chỗ cho những kẻ yếu ớt trong ngôi nhà này!”. Bà ngừng lại và mắt nhìn vào chiếc túi anh để trên sang cạnh anh, cái túi cũ và cáu ghét. “Cái gì ở trong cái của bẩn thỉu kia thế?”, bà hỏi.

- “Chỉ là những đồ nghề của tôi và một ít, à…à…vật dụng cá nhân”, Blackie nói, cử động đôi chân bối rối.

- “Này đừng làm bẩn cái sàn đang sạch đi!”. Bà la rầy: “Để nó ở một góc kia kìa cho nó khỏi vướng”. Sau đó bà ta đi về phía lò sưởi, mở nắp vung lách cách, nhìn vào những chiếc nồi đang sôi sùng sục, lẩm bẩm điều gì đó. Bà ta cũng dịu dần. Đây chủ yếu là bực bội chứ không phải là tức giận thật sự, và cũng chủ yếu là do lo lắng cho Emma phải đi qua vùng đồng hoang một mình chứ không phải là sự chậm trễ của cô bé, điều đó chẳng có gì là quan trọng. Xét cho tới cùng, nửa tiếng đồng hồ có giá trị gì? Bà mỉm cười một mình. Emma là một cô gái ngoan, ta không thể còn nói gì thêm được trong những ngày khủng khiếp này nữa.

Blackie đặt cái túi của anh xuống một góc và nhảy cẫng về phía lò sưởi khổng lồ choán gần hết bức tường. Trong khi anh sưởi tay trước lò sưởi anh nhận thức được hai điều. Anh rét cóng và đói. Cảm giác này càng thôi thúc khi cái ấm áp bốc hơi nóng của căn phòng và mùi thơm ngon tỏa khắp nơi. Anh hít hơi và miệng chảy nước dãi khi anh hít vào mùi thịt hun, mùi ngọt ngào ấm áp của bánh mì mới nướng và trùm lên những mùi hấp dẫn đó anh phát hiện được mùi xúp rau ngào ngạt. Dạ dày anh cồn cào, anh liếm môi thèm khát.

Dần dần thân thể anh bắt đầu tan ra, anh duỗi người như một con mèo lớn, mắt anh đảo khắp phòng và những cái anh thấy làm anh vui lên ghê gớm, giúp anh tan đi cái lo lắng trước đây. Bởi vì không có gì u ám và hăm dọa trong cái bếp này cả. Đó là một nơi ấm áp vui vẻ, sạch như lau như li. Tất cả các xoong chảo đều sáng loáng treo trên những bức tường thẳng và sàn đá lát ánh lên trong ánh sáng của những tia khí thắp và ngọn lửa nổ lép bép vút lên gầm gào trong ống khói lớn. Những đồ đạc bằng gỗ sồi vững chắc, nhẵn bóng lóe lên dịu dàng trong ánh màu hồng này.

Blackie nghe tiếng "cách" của một cánh cửa, anh nhìn lên khi Emma từ tủ đựng bát đĩa nhô ra. Cô đã thay áo hàng xéc màu xanh sẫm, rõ ràng là cắt từ cùng một mảnh vải của bà bếp và cô mặc một cái tạp dề bằng vải bông lớn có sọc màu xanh và trắng.

"Có phải bà nói Polly lại mệt không, bà Turner?" Cô vừa nói vừa

vội vã tiến về phía lò.

- "Ờ, đúng rồi. Ho ghê gớm. Tôi phải nói chị ấy nằm ở giường sáng nay. Cô có thể thăm chị ấy một chút, sau đó xem xem chị ấy có cần gì không?" Có một sự ấm áp chân thật trong giọng nói của bà bếp, nét mặt bà dịu lại khi bà nhìn cô bé. Blackie nhìn bà và nhận thức được rằng không có sự hằn thù thực sự nào trong lòng bà hết. Điều đó rõ ràng, nhìn cái vẻ yêu thương tràn ngập trên khuôn mặt bà thì thấy được bà quý Emma biết chừng nào.

- "Vâng, cháu sẽ tạt vào sau khi dọn xong bữa sáng và đem cho chị ấy ít súp", Emma đồng ý, cố không tỏ ra quá lo ngại về Polly. Emma chắc rằng chị cũng bị cùng một bệnh như mẹ cô, bởi vì Emma đã thấy những dấu hiệu nói lên điều đó: sự suy nhược, sốt và ho khủng khiếp.

Bà Turner gật đầu: "Ờ, cô bé tốt lắm". Bà cau mặt, nhìn Emma qua làn khói. "Con phải làm công việc của Polly hôm nay và cả việc của con nữa, cưng. Không thể làm thế nào khác được. Murgatroyd nói với bác là bà Wainwright đến chiều nay, bà Hardcastle vẫn còn đi vắng, chúng ta quả là thiếu người". Bà thở dài đánh thượt và gõ mạnh cái muỗng vào thành nồi một cách giận dữ: "Ầy, bác muốn giá như bác làm người giữ nhà ở đây thì hay quá! Failey Hardcastl có công việc thật là dễ dàng thoải mái, đúng vậy, luôn luôn đi đây đi đó!"

Emma nén một nụ cười. "Đây là mối bất hòa xưa cũ". "Bà nói

đúng, bà Turner, nhưng chúng ta sẽ lo liệu được", cô nói để an ủi. Cô yêu bà bếp, người duy nhất tỏ lòng thương yêu cô ở Hall này, và cô luôn cố gắng chiều ý bà. Emma chạy lại tủ đựng bát đĩa dưới cầu thang, lôi ra một cái rổ to đựng bàn chải, vải, xi, chì đen và đi về phía cầu thang, vừa vẫy Blackie.

Bà Turner vội hất đầu lên: "Này, con, ta không đến nỗi nhẫn tâm đến thế đâu! Trông con mệt muốn chết rồi. Đến bên lò mà sưởi ấm một chút đi và hãy uống một bát xúp này trước khi lên đó". Bà nhấc nắp vung khỏi nồi sắt lớn, quấy thật mạnh, chép miệng hài lòng và bắt đầu múc xúp vào một cái ca lớn. "Anh có muốn làm một bát không, anh bạn?", bà gọi Blackie, trong khi đã múc đầy một ca thứ hai.

- "Chắc chắn là cháu muốn rồi, và xin cám ơn bà", Blackie nói to. "Nào, con gái, đưa cho Blackie cái ca này và lấy ca của con đi", bà bếp nói và tiếp một cách nhanh nhẹn. "Và cậu cả có muốn một lát thịt muối không? Ăn với xúp của tôi vô lắm."
- "Cám ơn. Vâng, ăn cũng không sao. Cháu sắp chết đói đến nơi rồi".
- "Con có ăn một chút không, Emma?"
- "Không, cám ơn bà Turner", Emma trả lời khi cô cầm những ca xúp của bà bếp. "Cháu không đói". Bà bếp nhìn xoáy vào cô: "Ầy, cô bé, cô ăn uống không đủ đâu đấy. Ăn xúp và uống trà không bao giờ bị béo đâu".

Emma mang hai ca xúp tới lò sưởi đưa một ca cho Blackie không một lời, nhưng khi cô ngồi xuống một chiếc ghế đẩu khác và ngước nhìn anh, thì một nụ cười dịu dàng hiện trên khuôn mặt cô, sự mệt mỏi giảm đi. “Cám ơn em”, anh nói, đáp lại nụ cười của cô, rồi mắt anh nheo lại khi anh bắt đầu nhận thức được cô lần đầu tiên từ khi họ gặp nhau trên đồng hoang.

Trong khi họ húp nước xúp trong yên lặng, Blackie nhìn Emma một cách kín đáo, cố gắng giấu sự ngạc nhiện anh đang cảm thấy. Anh quả thực là choáng váng. Lúc này cô đã bỏ chiếc khăn trùm kín và chiếc áo khoác cũ chật chội, anh có thể nhìn cô rõ ràng hơn, cô không phải là một cô bé gầy ốm như anh đã nghĩ lúc ban đầu. Anh không thể gọi được cô là đẹp nếu anh phải đánh giá cô qua những tiêu chí trên những bức tranh hiện hành. Cô không có vẻ đẹp của Étoát cái dịu dàng êm ái màu hồng và tính chất phụ nữ yếu mềm, cô cũng không xinh xắn một cách mượt mà. Nhưng cô hấp dẫn người ta, có một cái gì đó không thể định nghĩa được ở con người cô như muốn hút trí tưởng tượng của anh, làm anh ngừng thở. Mặt cô hình trái xoan hoàn hảo, gò má hơi cao, mũi thẳng mảnh mai, miệng cong thanh tú và khi cô cười có lúm ở hai bên. Hàm răng nhỏ, đều, rất trắng giữa đôi môi hồng nhạt và anh thấy nó dịu ngọt và dễ tổn thương mỗi khi cô không chú ý. Nếu như cái trán bằng phẳng của cô rộng hơn lên một chút thì chắc là không hấp dẫn, nó lại được cân đối bởi kiểu

tóc hình chữ V trên nước da sáng láng và hàng mi cong dài màu nâu vàng trên cặp mắt to mở rộng. Đôi mắt đập vào anh một cách thật là mạnh mẽ từ lúc ban đầu, quả thực long lánh và xanh như màu lục bảo dưới đôi lông mày màu vàng nâu cong tỏa những bóng mờ tối xuống da thịt của cô. Nó giống như lụa màu kem nhạt và cũng mượt mà như vậy. Mái tóc nâu dầy óng ả được chải một cách đơn giản về phía sau để lộ khuôn mặt nổi bật lên. Mớ tóc mượt mà tết lại rồi kết thành búi sau gáy, trong ánh sáng rỡn múa, nó như giống một chiếc mũ nhung thêu bằng chỉ vàng. Cô gầy và vẫn còn nhỏ, anh nghĩ thế. Nhưng anh cũng biết cô sẽ lớn mạnh trong một vài năm nữa. Nhìn thân hình cô, Blackie có thể nói được khi lớn lên cô sẽ trở thành một thiếu nữ cao, thon thả. Cô đã bắt đầu nở hoa, bởi vì anh đã nhìn thấy chỗ phồng lên của đôi vú non trẻ và háng đã có hình nét dưới cái tạp dề to tướng, cặp đùi dài làm cho dáng đi của cô hết sức uyển chuyển. Giác quan bẩm sinh của Blackie về cái đẹp và sự thanh tú không chỉ bó hẹp ở kiến trúc, nghệ thuật và đồ tạo tác mà còn vươn tới cả phụ nữ và ngựa nữa. Niềm say mê phụ nữ của anh hầu như, nhưng không phải là luôn luôn bị lấn áp, bởi thú thích ngựa và những cuộc đua ngựa, anh đặc biệt tự hào ở khả năng xét đoán ngựa và biết được con nào là thuần chủng khi anh nhìn thấy. Bây giờ trong khi nhìn kỹ Emma, anh nghĩ: Thế đó! Cô có vẻ thuần chủng! Anh biết cô là một cô gái nghèo của tầng lớp công nhân,

nhưng mặt cô lại là quý tộc bởi vì nó chứa những nét giáo dục và thanh nhã. Đó là những phương tiện hợp thành để tạo nên những phẩm cách không thể định nghĩa mà anh đã khám phá ra trước đó. Cô là quý tộc và có một tư thế bẩm sinh thật là độc đáo. Anh chỉ thấy một điểm để lộ tình trạng sống của cô – đôi tay. Chúng nhỏ và cứng cáp, nhưng nó bị nứt nẻ và đỏ lên, móng tay gãy và thô nhám. Anh biết quá rõ tình trạng xấu xí của chúng là do công việc nặng nhọc cô phải làm.

Anh tự hỏi cái gì sẽ tới với Emma, và lòng anh tràn ngập một nỗi buồn vốn xa lạ đối với bản chất của anh khi nghĩ tới tương lai của cô. Có cái gì cho cô trong ngôi nhà này và cái làng lạnh lẽo trong vùng đồng hoang? Có lẽ cô đúng khi muốn thử vận may của mình ở Leeds. Có thể ở đó cô sẽ có dịp sống chứ không phải chỉ là sống sót.

Bà Turner cắt ngang dòng suy nghĩ của anh khi bà nẩy lên như quả bóng tới bên lò sưởi và dúi một đĩa sandwhich trước mặt anh với dáng hấp tấp. “Thịt lợn muối của cậu đây, cậu cả”. Ăn ngay đi trước khi Murgatroyd xuống. Ông ta đúng là một kẻ vắt cổ chầy ra nước và muốn cho tất cả chúng tôi chế độ ăn chết đói. Cái đồ bần tiện!”, bà cố nén lại cái từ cuối cùng và nhìn có dáng lo ngại ra phía ngoài ở đầu cầu thang.

Quay sang Emma, bà nói tiếp: “Con không phải đánh bóng vỉ lò sáng hôm nay đâu. Nó vẫn còn được cho đến ngày mai. Nhưng

con hãy nhóm lửa ở phòng buổi sáng, lau bàn ghế, hút bụi trên những tấm thảm và dọn bàn để ăn sáng như Polly đã bày cho con rồi đó. Rồi quay lại giúp bác chuẩn bị bữa sáng. Rồi con lau dọn phòng ăn, phòng khách và thư viện, lấy phất trần quét thẳng xuống để tường sạch bụi và tất cả các tấm thảm nữa. Rồi con sẽ phải dọn phòng khách của bà Fairley. Khi dọn xong là đến giờ mang bữa sáng cho bà trên gác. Con có thể dọn giường trước bữa ăn trưa cũng được và quét bụi trong phòng của trẻ con. Chiều hôm nay con sẽ làm tất. Còn phải đánh bóng những đồ đạc và đồ sứ nữa…". Bà Turner dừng lại, mệt thở ra hơi và lôi ở túi ra một mảnh giấy nhầu nát. Bà vuốt thẳng bậm môi lại tập trung đọc. Blackie nhình Emma một cách cẩn thận, một nỗi giận quặn lại trong bụng anh. Lúc đầu anh đã lắng nghe bản độc tấu của bà Turner một cách vui vui, nhưng bây giờ thì anh nổi giận, không ai có thể làm được nhiều công việc như vậy trong một ngày. Emma lại càng không thể, cô chỉ là một cô bé. Thế nhưng Emma dường như không chú ý khi cô đứng một cách kiên nhẫn bên cạnh bà Turner. Quan sát cô một cách cẩn thận hơn, Blackie nhận ra là một sự vui vẻ nào đó đã che giấu sự lo ngại trong đôi mắt đen của cô và miệng cô bất giác mím lại. Anh liếc nhanh bà bếp. Anh biết bà không cố ý bóc lột Emma, bởi vì bản chất bà là người đàn bà tốt bụng, nhưng anh vẫn cứ kinh hoàng và anh không thể dằn lòng được. "Công việc như vậy quá nặng nề đối

với một cô bé, tôi nghĩ thế".

Bà Turner nhìn anh ngạc nhiên và đỏ bừng mặt. "Ấy, cậu cả, đúng thế đấy. Nhưng Polly đang bị ốm, mà tôi thì biết làm thế nào, có khách khứa tới. À suýt nữa thì quên mất, này Emma". Bà vội vã nói thêm, không có vẻ bối rối "con phải chuẩn bị phòng khách cho bà Wainwright đó".

Emma quay sang bà Turner đang nghiên cứu mảnh giấy một cách chăm chú. "Vâng cháu lên gác nhé!", cô hỏi, Emma không phải là người ngu, trong khi cô nghe sự cắt đặt của bà bếp không hề phàn nàn gì, dù sao cô cũng thấy ớn. Cô sẽ không còn thì giờ để mà nghỉ lấy hơi nếu cô phải hoàn thành mọi công việc cho tới giờ ăn tối, cô nóng lòng bắt đầu những công việc vặt.

- "Ầy, chút xíu nữa đã, con", bà bếp nói một cách lơ đãng. "Để bác đọc thực đơn ở trong này đã. Mình bác có thể làm được bữa sáng". Bà nheo mắt nhìn tờ giấy. "Nào, để xem nào. Trứng tráng và thịt muối cho cậu Edwin. Bầu dục, thịt lợn muối, xúc xích, khoai tây rán cho cậu Gerald. Một cá trích muối cho ông chủ. Trà, bánh mì nướng, bánh mì mới, bơ, mứt, mứt cam. Thế, và như vậy là đủ rồi!" Cái đầu của bà lắc lư mạnh mẽ trên cái cổ núc ních ngắn ngủi và bà lẩm bẩm: "Tôi không hiểu sao tất cả họ không thể đều cùng ăn một thứ trong gia đình này".

Sau một lát bà Turner xác định: "Ờ, bác tin là có thể giải quyết được bữa sáng, con ạ. Còn bữa trưa khoai tây đánh, bánh táo với

món sữa trứng?" Bà lật tờ giấy lại và khùng khục cười một mình. "Nhưng mà con gái này, dù sao bác cũng nghĩ là con sẽ phải giúp bác một tay cho bữa tối đấy. Murgatroyd có đề nghị một vài món, hừm! Ông ta có thật. Xúp thịt gà, thịt cừu với sốt, cá chép, khoai tây rán và hoa lơ với nước sốt pho mát, bánh xốp kem. Pho mát Wensleydalevà bánh quy. Và bánh mì rán với pho mát cho cậu Gerald". Bà dừng lại và chớp mắt, ngó nhìn tờ giấy: "Một bánh mì rán với pho mát cho cậu Gerald!" Bà nhắc lại nghi ngờ: "Cứ như là cậu ta ăn còn chưa đủ cho cả ngày. Cậu ta sẽ trở thành một con lợn con thật sự. Cậu Gerald của chúng ta, nếu có một điều tôi không thể chịu đựng được thì đó là cái tính háu ăn!" Bà nói chung với cả mọi người trong phòng. Bà đút nhanh mẩu giấy vào trong túi: "Bây giờ con có thể đi lên và phải cẩn thận khi quét bụi, cưng nhé", bà dặn dò.

- "Vâng, thưa bà Turner", Emma nói đều đều, mặt cô không biểu lộ gì hết. "Em sẽ gặp anh sau, Blackie nhé", cô gọi to và mỉm cười với anh.

- "Chắc chắn là như vậy rồi, mavourneen ạ, bởi vì anh sẽ còn ở đây một vài ngày, anh nghĩ vậy"

- "Ừ, đúng thế", bà Turner nói chen vào, "Ông chủ gần đây đã xao lãng công việc ở đây. Cậu Edwin thì ốm từ ngày Noel và bà chủ dạo này rất yếu. Tôi cũng mừng là bà Wainwright tới, bà luôn luôn làm cho tất cả mọi người ở đây vui vẻ lên. Phải, bà chủ

dạo này khó ở". Bà Turner dừng lại giữa chừng và ngậm tăm. Blackie và Emma theo ánh mắt của bà, nhìn về phía cửa ở đỉnh cầu thang. Một người đàn ông đã vào và đang bước xuống bậc cầu thang một cách chậm chạp. Blackie đoán chắc là người quản gia.

Murgatroyd là một người đàn ông cao, khẳng khiu. Lão ta có một bộ mặt xác chết với những đường nét hằn sâu khiến cho bộ dạng của lão một vẻ cấm kỵ. Đôi mắt nhỏ nhợt nhạt hầu như là không màu, gần nhau trong hai cái hố sâu hoăm hoắm. Đôi mắt lợn luộc này hình như là nhỏ hơn thực chất của nó, bởi vì nó tối đi một phần bởi đôi lông mày rậm, đen đâm lên tua tủa thành một đường dài liếc qua trán. Lão mặc quần đen, áo sơ mi trắng có sọc đen, cổ cồn cao và một cái tạp dề của quản gia bằng vải len tuyết dày, màu xanh. Cánh tay áo của lão vén lên để lộ cánh tay dài lòng khòng, đường gân xanh nhằng nhịt. Mặt lão có vẻ thê thảm, đôi mắt ánh lên hằn thù. "Cái gì thế này? Cái gì thế này?" Lão hét lên bằng giọng the thé khi lão dừng lại ở chân cầu thang. "Thảo nào mà hôm nay chậm". Lão ba hoa chích chòe. "Tôi có thể thấy bà xao lãng nhiệm vụ của mình, bà bếp", lão nói tiếp một cách huênh hoang: "Cái con bé lười biếng thối thây này, đáng lẽ phải đến sớm hơn nửa tiếng đồng hồ, đúng là như thế! Ông chủ không phải là đang thực hành công việc từ thiện, các người biết đấy. Con bé này được trả tiền mà làm ăn ít thế à. Ông

chỉ thật quá rộng bụng. Ba shilling một tuần chứ ít đâu. Một giá vương giả để chẳng làm một việc gì hết". Lão cau mặt nhìn Emma đang đứng gần tủ bát đĩa dưới cầu thang "mày còn chờ gì nữa, lên ngay!", lão gầm lên.

Emma gật đầu câm lặng, nhặt cái rổ, cái hốt rác, cái quét thảm và đi về phía cầu thang. Khi cô đi qua Murgatroyd, vài cái rổ rơi ra và cả thuốc đánh sàn. Cái hộp sắt lăn qua sàn và cái nắp văng đi, đổ bột đen vào chân Murgatroyd. Emma há hốc mồm ra vì kinh sợ, cô cúi xuống nhặt nó lên. Trong khi cô làm như vậy, Murgatroyd vung thẳng cánh tay đánh vào đầu cô rất mạnh bằng mu bàn tay.

- "Đồ ngu ngốc khốn nạn!", lão hét lên, "mày không làm gì cho nên thân nữa sao? Mày hãy nhìn cái đống bẩn thỉu mày đã làm trên cái sàn sạch sẽ này xem!".

Emma lộn nhào vì cú đánh hung bạo và bất ngờ, cô lảo đảo lùi lại, buông rơi chổi quét thảm và cái hốt rác. Blackie nhảy ra khỏi chiếc ghế đẩu trong nổi kinh hoàng. Cơn giận sôi sục trong lòng anh. Anh nắm chặt hai nắm đấm tiến về phía lão quản gia. Ta sẽ giết nó anh nghĩ. Ta sẽ giết chết thằng con hoang này!

Bà bếp đã đi được nửa bếp, bà gặp Blackie, bà đẩy anh lùi lại, lắc đầu cảnh cáo và rít lên: "Cậu hãy tránh khỏi chuyện này. Để lão đấy cho tôi".

Bà Turner đối mặt với Murgatroyd như một con gà chọi. Mặt bà

đỏ bừng lên giận dữ, ánh mắt của bà như sát nhân. Bà giơ quả đấm nhỏ bé của mình lên dứ vào mặt lão bừng bừng khí thế: "Đồ chó chết bẩn thỉu!", bà kêu lên cuồng nộ. "Đó chỉ là lỡ tay. Cô bé không cố ý". Bà nhìn Murgatroyd qua đôi mắt bừng bừng "Ta mà thấy lão đánh con bé đó một lần nữa thì mạng lão sẽ không đáng sống đâu. Ta hứa chắc như vậy. Ta sẽ không phải tới gặp ông chủ đâu. Ta sẽ không cần phải gặp. Ta sẽ nói với cha cô bé đó. Và lão biết cái gì sẽ chờ đợi lão nếu Jack Harter lớn để tay vào người. Ông ấy sẽ biến ngươi thành khoai nghiền!".
Murgatroyd trợn mắt nhìn bà Turner, nhưng kìm lại không trả lời gì hết. Blackie, đôi mắt xoáy vào Murgatroyd, thấy được một nỗi lo lắng đột ngột trong lão. Sao, lão là một thằng hèn nhát, Blackie nghĩ. Lão là một thằng nhát gan, đớn hèn, đầy huênh hoang khoác lác!
Bà bếp quay ngoắt khỏi Murgatroyd một cách kinh tởm và quay sang Emma, lúc này đang quỳ trên sàn, nhặt một cách gọn ghẽ tất cả những thứ rơi ra khỏi rổ. "Con không sao chứ, cưng?". Bà hỏi một cách quan tâm, Emma ngẩng đầu lên và gật chậm chậm. Mặt cô như một phiến đá trắng khắc và cũng bất động như thế. Chỉ có đôi mắt là còn linh động bởi vì nó bừng lên một nỗi căm ghét khôn cùng đối với Murgatroyd: "Cháu sẽ lấy một cái khăn ướt lau sạch chỗ thuốc đen". Cô nói một cách nhẹ nhàng, che giấu cơn giận của mình.

Murgatroyd Murgatroyd bây giờ hướng sự chú ý vào Blackie. Anh đi vào trong phòng một cách nhẹ nhàng y nhu thể không có chuyện gì xảy ra cả. “O’Neill phải không? Người thợ đấu ở Leeds. Ông chủ nói chờ anh sáng hôm nay”. Lão ước đoán Blackie bằng đôi mắt lạnh lùng và gật đầu một cách tán đồng: “Ờ, trông anh cũng có vẻ khỏe mạnh đấy. Tôi hy vọng là anh không sợ công việc chứ, anh bạn”.

Phải mất một nỗ lực đáng kể để Blackie có thể nói một cách lịch sự với lão quản gia, nhưng anh biết anh không còn cách nào khác. Anh nuốt mạnh cục nước bọt và nói bằng một giọng sự vụ mà anh cố tạo nên:

- “Vâng, tôi đây. Nếu ông cho tôi biết chi tiết của công việc, tôi sẽ bắt đầu”.

Murgatroyd rút một mảnh giấy từ trong túi ra và đưa cho Blackie: “Tất cả đều được viết ở trong này. Chắc anh biết đọc chứ”.

- “Biết”.

- “Tốt. Nào, bây giờ nói chuyện lương của anh. Mười lăm shilling cho một tuần làm việc, ăn ở trong thời gian anh ở đây. Ông chủ chỉ thị như vậy”. Đôi mắt lão đầy quỷ quyệt.

Blackie cố kìm một nụ cười hiểu biết. Sao, cái thằng quỷ đểu cáng này đang cố gắng lừa mình đây, anh nghĩ vậy, nhưng anh nói: “Không, thưa ông! Ông chủ đã đồng ý với tôi ở Leeds với

giá một guinea. Vâng một guinea đó. Ông Murgatroyd ạ!".
Đôi mắt lão quản gia mở to ngạc nhiên: "Anh không chờ đợi tôi tin là chính ngài chủ tới gặp anh chứ anh bạn? Nhân viên của ngài ở Leeds luôn luôn giải quyết những công việc lặt vặt này?". Lão tuyên bố.
Nhìn Murgatroyd chằm chằm Blackie nhận ngay ra rằng nỗi kinh ngạc của con người này là thật. Nét mặt Ireland đẹp trai của anh nở một nụ cười rộng miệng. "Đúng đó, chính ông ấy đến gặp tôi và ông chú Pat của tôi. Chả là chúng tôi có một xưởng nhỏ. Ông ấy thuê tôi sửa chữa ở đây, còn chú Pat của tôi thì làm ở các nhà máy và các cơ quan báo ở Leeds. Và tôi chắc chắn về giá cả như vậy, chắc chắn là như thế. Có lẽ ông hỏi lại ông chủ xem chắc là có chuyện nhầm lẫn, tôi nghĩ thế". Blackie cười thầm, bởi vì lão quản gia rõ ràng là không chỉ bối rối mà còn bực tức vì sự việc.
- "Nhất định tôi sẽ nói chuyện với ông chủ!". Murgatroyd buông xuôi. "Chắc hẳn ông chủ đã quên là ông đã thu xếp với anh. Ông ấy có những việc quan trọng hơn để nghĩ tới! Thôi, ta bắt tay vào đi. Người phụ trách nhà kho đang ở trong chuồng ngựa. Ông ta sẽ chỉ cho anh mọi thứ ở đây, và phòng của anh ở trên chuồng ngựa, anh sẽ ngủ ở đó".
Murgatroyd ra hiệu cho Blackie đi bằng cái gật đầu cụt lủn và ngồi xuống bàn. "Cho tôi trà và thịt lợn muối xông khói". Lão gọi bà bếp. Bà ném cho lão một cái nhìn căm ghét. Bà nhặt một

con dao lên và bắt đầu cắt ổ bánh mì một cách hết sức hung dữ và từ vẻ mặt của bà, rõ ràng là bà mong ước chính bà đang đâm chém Murgatroyd lúc này.

Blackie sải bước về phía để túi của anh, hất nó lên vai. Emma đang nhặt nhạnh những đồ quét dọn của cô ở dưới chân cầu thang. "Đêm nay anh sẽ gặp em mavourneen", anh nói nhẹ nhàng và mỉm cười.

- "Vâng, nếu lúc ấy em làm xong công việc", cô trả lời một cách âu sầu. Nhìn thấy vẻ băn khoăn thoáng hiện trên mặt anh, cô mỉm cười: "Ôi, em sẽ xong thôi. Đừng lo về em, tárar(1) , Blackie". Anh nhìn theo cô biến mất trên những bậc thang trước khi anh mở cánh cửa bếp đi vào, trong buổi sáng lạnh, đầu óc anh đầy những ý nghĩ ngổn ngang về những người sống trong Fairley Hall, và đặc biệt là Emma, thân cô thế cô trong ngôi nhà xa lạ này.

Emma dừng lại trong hành lang nhỏ trên gác nối với cầu thang bếp, cô đặt những dụng cụ lau chùi cô đang mang xuống. Cô tụt cái giỏ ra khỏi đây và tựa vào tường. Mặt cô dài ra, cái đầu đau ê ẩm vì cú đánh mạnh, cô sôi sục căm hờn. Cô thấy hình như lão khoái đánh cô, và mặc dù lão liên tục mắng mỏ Polly, nhưng lão cũng không tàn nhẫn với chị ta như vậy. Sự bộc lộ cái cáu kỉnh của lão một vài phút trước đây chẳng phải là điều gì bất bình thường và cô biết lão sẽ đánh cô tàn nhẫn nếu bà bếp không ngăn

cản. Lão sẽ đánh cô luôn luôn, cô nghĩ một cách u ám, rồi ta sẽ cho nó biết.

Cô sửa lại cái giỏ nặng trên cánh tay, nhặt những thức khác lên và đi chậm chạp xuống hành lang, giác quan của cô mẫn cảm, cô lắng nghe chăm chú tất cả những tiếng động bất thường trong nhà. Nhưng không có một âm thanh nào hết vì gia đình vẫn còn đang ngủ. Hành lang đầy mùi u ám, thoang thoảng mùi sáp, mùi bụi khô và mùi mốc đặc biệt chứng tỏ những cửa sổ đóng từ lâu và những căn phòng đóng kín, không có không khí. Cô ao ước được quay lại nhà bếp, nơi vui vẻ nhất trong Fairley Hall.

Mặc dù sự đồ sộ và đồ đạc sang trọng của nó, ngôi nhà làm cho Emma tràn đầy những nỗi kinh hoàng không tên và bao giờ cô cũng muốn chạy trốn khỏi nó. Có cái gì ghê sợ, đè nén trong những căn phòng tối tăm, giá buốt với những trần cao ngút, đồ đạc nặng nề, những căn phòng mênh mông, những hành lang quanh co kéo dài mãi không dứt qua ngôi nhà. Đó là một nơi của những miền yên lặng câm nín, nơi hoang tịch, những điều bí mật dấu kín, một ngôi nhà kỳ bí gợi nên điều bất hạnh và sự mục nát. Tuy nhiên mặc dù tất cả cái im lìm ấy vẫn có một sự xáo động cất giấu ở khắp mọi nơi, được kìm lại nhưng đầy hăm dọa thầm đợi nổ tung ra.

Emma rùng mình khi cô lướt qua tấm thảm Thổ Nhĩ Kỳ giàu có trong tiền sảnh khổng lồ, đẩy cánh cửa đôi của căn phòng buổi

sáng. Cô đứng trên ngưỡng cửa, liếc nhìn chung quanh một cách hồi hộp. Những ngón tay gầy guộc của ánh nắng mỏng nhẹ như sa tìm được đường vào trong phòng qua những khung cửa sổ cao, buông rèm lụa trắng, trướng bằng nhung xanh dầy. Những tấm ảnh tối tăm nhìn xuống từ những bức tường nhung xanh mờ mờ và Emma tưởng tượng một cách phi lý, rằng những đôi mắt cổ xưa của họ dõi theo cô khi cô len lén đi về phía lò sưởi, lách qua nhiều đồ đạc nặng nề thời Victoria làm bằng gỗ gụ đen bóng lên trong ánh sáng ảm đạm. Âm thanh duy nhất là tiếng tích tắc rầu rĩ của chiếc đồng hồ để trên bệ lò sưởi bằng đá cẩm thạch đen.

Emma đặt dụng cụ, lau dọn trên sàn và quỳ trước lò sưởi. Cô phủi những vết tro, chất đầy giấy và củi mà Murgatroyd đã xếp thành đống trên lòng lò sưởi cùng với diêm. Cô châm lửa vào giấy và khi củi đã bắt lửa, cô mở chiếc xô đựng than bằng đồng, nhặt ra những hòn than nhỏ. Cô thận trọng đặt chúng vào củi đang cháy. Than không bắt lửa ngay, vì thế cô nâng cái tạp dề lên quạt cho đến khi nó bắt đầu hồng.

Tiếng tích tắc đều đều của cái đồng hồ nhắc cho Emma nhớ là cô còn ít thì giờ. Cô lau dọn căn phòng một cách có hiệu quả và nhanh nhẹn, mặc dù đồ đạc cồng kềnh và chen chúc. Khi đã xong, cô lấy ở trong tủ kéo ra một khăn trải bàn Ireland trắng tinh, trải nó trên chiếc bàn tròn lớn. Cô dọn bốn bộ đồ ăn bằng

bạc và chạy lại tủ buffet lấy đĩa. Khi cô lấy ra bốn chiếc đĩa Crown Derby, cô sững người, câm lặng. Cổ cô gai gai và da gà nổi lên, bởi vì cô biết cô không còn một mình nữa. Cô có cảm giác hơn là nghe được một sự hiện diện khác trong căn phòng. Cô chậm chạp quay lại. Ông chủ Fairley đang đứng ở ngưỡng cửa, ngắm cô chăm chú.

Cô vội đứng lên, cúi chào: "Kính chào ông chủ", cô lẩm bẩm một cách nhút nhát, ôm chặt chồng đĩa vào ngực để chúng khỏi kêu lách cách trong đôi tay run rẩy của cô. Đôi chân cô run lên, mặc dù vì ngạc nhiên hơn là vì sợ.

- "Chào! Polly đâu?".

- "Chị ấy bị ốm – Thưa ông chủ".

- "A", ông chủ nói một cách ngắn gọn.

Đôi mắt ông ta nhìn xoáy vào cô với sự tập trung tột độ. Ông cau mặt và một nét bối rối đọng trên mặt ông. Sau một hồi yên lặng kéo dài, trong lúc Emma ngó ông như bị mê hoặc, ông gật đầu ngắn ngủi, quay gót nhanh và bỏ đi. Tiếng cửa thư viện đập mạnh khi ông đập cửa đi và làm cô giật mình kinh ngạc. Chỉ lúc ấy cô mới thở dài nhẹ nhõm và dọn xong bàn cho gia đình ăn sáng.

Chú thích của người dịch:

(1) Tárar – tạm biệt.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

Chương 10

đam Feli đúng giữa thư viện hai tay ôm mặt. ông mệt, kiệt sức thực tế là như vậy, bởi vì ông ngủ rất tồi. Bệnh mất ngủ của ông không có gì là mới. Những ngày gần đây, ông dường như bị nguyền bởi căn bệnh ấy, với những đêm không bao giờ kết thúc. Ngay cả khi ông phải uống đến năm, đôi khi sáu ly poóctô lớn sau bữa cơm chiều, những ly poóctô vang, nhưng vang không làm nổi thuốc an thần cho ông. ông sẽ ngủ một vài tiếng đồng hồ, một trạng thái hôn mê nặng nề như bị đánh thuốc ngủ đè sập xuống ông, nhưng rồi ông đột ngột tỉnh dậy vào những giờ sớm, mồ hôi vã ra, hoặc run sợ, tùy thuộc Ở những cơn ác mộng, đầu óc ông xao động với những nỗi nhớ đau đón vẩn lên và sự phân tích, đánh giá cuộc đời ông, nó không hề làm ông vui. NÓ kéo dài không lâu.

ông chậm chạp đi đi lại lại trong căn phòng, lạc trong suy tư, ông

là một người gọn ghẽ, cân đối chừng sáu pút(l) bộ mặt hấp dẫn, thông minh, nhạy cảm, hôm (I) Một pút bằng O.3048m.
nay trông xanh xao, mệt mỏi. Đôi mắt đẹp của ông màu xanh xám và hết súc sáng hầu như là rực lên, hết sức minh mẫn, chứa một độ sâu và gợi nên trí tuệ, nhưng hôm nay nó viền đỏ và ánh sáng trong đó mờ đi. Nét đáng ngạc nhiên nhất trong bộ mặt có chiều khắc khổ của ông là miệng ông, hết súc ham muốn, mặc dù sự hạm muốn này thường được nén lại và được ngụy trang bằng vẻ nghiêm khắc thường xuyên phảng phất quanh môi ông. Mái tóc nâu nhạt điểm vàng hoe thẳng và đẹp.
ông chải sơ qua trên chiếc đầu thon thả, tóc để dài hơn thời thượng một chút. Do đó mái tóc phía trước luôn luôn xòa xuống vầng trán rộng và ông có thói quen nóng nảy là gạt vội nó ra sau. Bây giờ ông cũng làm như thế khi ông đi đi lại lại trên sàn.
Mà lạ thay, cử chỉ nóng nảy này hình như không bao giờ làm cho đầu ông rối bù, bởi vì Đam Feli là một trong những người lúc nào trông cũng chải chuốt tề chỉnh bất kể trong tình huống nào hoặc đang làm gì. Bề ngoài của ông không thể chê vào đâu được. Lúc nào ông cũng hết sức sang trọng, hợp với tình thế, phong lưu nhưng không hề lòe loẹt.
BỘ com lê của ông tuyệt hảo, cắt đẹp, chính xác, đó là sự thèm thuồng đối với bạn hữu của ông Ở Luân Đôn và các cộng sự của ông Ở Li dơ và Brátfoóc. Đại bộ phận chúng là những vải vóc

đẹp từ chính nhà máy của ông hoặc từ nhà máy của các bạn ông - hàng len xe của những máy dệt lớn Ở Ioócshơ, trung tâm nổi tiếng của công nghệ len sợi mà trong đó Đam Feli là ông hoàng nổi tiếng. Nói tóm lại, Đam Feli là tinh túy của cách ăn mặc lịch sự. ông ghét tất cả nhũng gì là thứ phẩm hoặc thô nhám và nhược điểm của ông đối với quần áo đẹp là mốt, một trong vài cái ham mê ít ỏi của ông. Ngược lại, ông không bao giờ nghĩ là ngôi nhà ông đang sống không có một chút gì gọi là đẹp. ông hầu như không nhận ra điều ấy.

Sau một vài phút, ông thôi không đi đi lại lại nữa, mà bước qua phòng, tới bên chiếc bàn gỗ mun lớn chạm trổ. ông ngồi xuống một chiếc ghế da đỏ thẫm, nhìn một cách lờ mờ vào cuốn sổ ghi chép công việc của ông. Đôi mắt ông ngứa ngáy và rực lên vì thiếu ngủ, người đau như dần, đầu ông giần giật không phải chỉ vì mệt mỏi mà còn vì như tư tưởng buồn chán giày vò ông. ông cảm thấy không còn một chút giá trị gì trong cuộc sống của ông nữa. Không niềm vui, không tình yêu, không chút ấm áp không bạn bè, thậm chí không một chút thích thú nào để ông có thể đem nghị lực của mình đặt vào trong đó Không có gì hết... Không gì hết ngoài những ngày cô đơn bất tận kéo dài chậm chạp và tàn nhẫn sang những đêm cô đơn hơn, bất tận, hết ngày này qua ngày khác, năm này qua năm khác.

Tất cả sự xốn xang đã trôi đi và mặt ông hốc hác.

Những vệt tím đọng lại trên má dưới mắt, đó là bằng chứng mạnh mẽ của sự tàn phá đêm hôm trước, của những giờ không đếm được ông đã đi đi lại lại trong phòng ngủ, giày vò bới nỗi khổ não mà ông thấy không thể chịu đựng nổi. ấy thế nhưng đó là một bộ mặt trẻ thơ, dù cho nó có sầu muộn và mệt mỏi đến thế nào, Đam Feli không trẻ hơn nhiều so với tuổi bốn mươi tư của ông.

đời tôi là một mớ hỗn độn khốn kiếp, ông suy nghĩ với nỗi buồn bã trong lòng. Sống dể làm gì? Ta chẳng có gì để mà sống cho nó. Ta ao ước giá như ta có đủ can đảm dể nã một phát vào dầu ta và chấm dứt nó mãi mãi.

Ý nghĩ này làm ông choáng váng đến nỗi ông ngồi thẳng người lên trên ghế và nắm chặt lấy tay ghế. ông nhìn đôi bàn tay của mình. Chúng run run. Ngay trong những giây phút tệ hại nhất, mà gần đây luôn luôn xảy ra, nhưng ông chưa bao giờ nghĩ đến tự tử. Ngày xưa, ông luôn cho rằng tự tử đi đôi với sự hèn nhát, nhung bây giờ ông thừa nhận với mình là có lẽ, đúng về một phương diện nào đó, hành động này cũng cần phải có một lòng dũng cảm. ông bỗng nghĩ rằng chỉ có những kẻ ngu ngốc mới không bao giờ nghĩ tới tự vẫn. Chắc chắn hầu hết những người thông minh đều cân nhắc tới chuyện này, lúc này hay lúc khác! ông tự hỏi. Bởi vì lòng ông nhận ra, với một cảm giác vô vọng bệnh tật răng tri thức về cuộc đời và hoàn cảnh của nhân loại

không thể đem lại sự vỡ mộng với nỗi thất vọng. Đối với ông, nó cũng còn đem lại một cảm giác bơ vơ mà ông thấy ngày càng không thể chịu nổi.

Mặc dù của cải và địa vị của mình, Đam Feli là một con người bị dằn vặt, một người bị thất vọng cay đắng trong cuộc đời, ông không còn mong chờ Ở hạnh phúc, nhưng ông vẫn ao ước được mãn nguyện và ít nhất Ở sự yên ổn của tâm hồn. Thế những ông không tìm thấy được sự nghỉ ngơi nào khỏi nỗi cô đơn cay đắng, và cái cô quạnh trong tim ông, nỗi đau càng không thể chịu nổi, bởi vì, Ở một chừng mực to lớn, là do cái sáng tạo chính ông. Sự bất mãn và cái vỡ mộng đau đớn của Đam nảy sinh từ sự phản bội đối với chính ông, tham vọng của ông, mơ ước của ông, và lý tưởng của ông. ĐÓ là cái thất bại của tri thức của niềm tin giáo lý.

Đam ngẩng đầu lên mệt mỏi và chậm chạp nhìn quanh thư viện, y thể nhìn thấy nó sau một cuộc hành trình dài. ĐÓ là một căn phòng nguy nga, trần cao mênh mông, kích thích lớn với những bức tương gỗ sồi ốp, những bô sách kinh điển và những đồ cổ. Những tấm thảm Ba tư hắt ra nhũng màu ngọc xanh sẫm và màu đỏ lung linh trên nền sàn gỗ nhẵn bóng và một bộ chọn lọc những bức họa di sản quý tộc thêm duyên dáng cho bức tường nhiều giá sách. Một chiếc sô pha chextơfm thoải mái bọc da màu vàng nâu đỏ được đặt bên cạnh lò sưởi gỗ sồi chạm trổ, cùng với

nhiều ghế tựa bọc nhung thẫm. Bên cạnh một chiếc bàn thư viện gỗ mun cất đầy báo, tạp chí và họa báo. Ở một góc, một chiếc tủ đứng đen màu hạt dẻ có một chiếc khay bằng bạc và những chiếc bình pha lê đựng rượu poóctó, rượu mạnh, anh đào, uýtxki và gin, cũng như những chiếc cốc phalê Oatfót lóng lánh trong ánh sáng xám Ithat.

Thư viện không buồn tẻ như những phòng khác Ở Feli Hon, Đam luôn luôn chống lại ý của vợ muốn chất nhũng đồ cổ tạp nham và đồ sặc sỡ rẻ tiền như ông vẫn gọi một cách khinh rẻ những đồ trang sức khác của bà.

Do đó, căn phòng có được một chừng mực nào đó của sự duyên dáng và tư thế, mặc dù một tư thế nam giới. Giống như phòng ngủ của ông dù nó có vẻ nghiêm khắc hơn, nhưng phản ảnh hoàn toàn tính cách và thị hiếu của ông.

Đam sư dụng hầu hết thời gian của mình trong thư viện trù phi phải tiếp khách, dạo này rất hiếm, đây đã trơ thành bến bờ bình yên của ông, nơi ông khoan khoái đọc và suy tư, không bị quấy rầy trong nỗi cô đơn.

ông lấy chiếc đồng hồ túi ra nhìn giờ. Đã gần bảy rưỡi mà ông vẫn không thấy dấu hiệu gì của các gia nhân, trừ một người hầu gái trơ trọi đang lau căn phòng buổi sáng. Nguyền rủa sự vắng mặt của quản gia, ông giật chuông, bực bội nhìn lò sưởi lạnh lẽo và trống không.

Trong khi ông đợi Mócgaroi xuất hiện, bức ảnh bản kẽm của ông trong bộ binh phục ky binh đệ tứ Hu đa đập vào mắt ông. ông quay lại, nhìn nó kỹ hơn, môi mím lại trong khi ông quan sát nó. ông mỉm cười phiền muộn. Một bộ mặt gì vậy. Đầy mong đợi, trông chờ, và phải, thậm chí cả hạnh phúc nữa. ông hầu như không nhận ra mình.

Mócgaroi gõ cửa, bước vào phòng, cắt ngang dòng suy nghĩ của Đam. "Chào Mócgaroi", ông nói một giọng lạnh lùng.

Lão quản gia tiến lại phía ông một cách nhẹ nhàng, vừa chỉnh lai chiếc áo vét đen. "Xin chào đại nhân. Tôi tin là ngài ngủ ngon. Hôm nay rất đẹp trời cho cuộc hành trình của ngài tới Li dơ. Nắng, khô ráo và hầu như không có gió Bếp sắp sửa soạn xong bữa sáng hầu ngài. Thưa ngài, bà ta đang chuẩn bị món cá trích muối hun khói cho ngài". Điều này được nói lên với sự xúm xoe đến nỗi Đam phải nhăn mặt và tránh mặt đi để cho Mócgaroi khỏi nhìn thấy sự ghê tởm trong đôi mắt ông.

Khi Đam không trả lời, lão quản gia nói tiếp: "Thưa ngài, ngài còn cần gì nữa không ạ, ngoài món cá trích, tôi muốn hỏi vậy ạ? Thằng ngu, Đam nghĩ, lúc này nhìn thẳng vào mặt Mócgaroi, một ngọn lửa thì hay quá, ông nghĩ thế.

',Xin lỗi ngài bảo sao ạ?". Mócgaroi hình như bối rối. Lão nhìn nhanh xuống lò sưởi trống không và rủa thầm Emma.

- ',Một ngọn lửa, Mocgaroi!", Đam nhắc lại! "ở đây đủ lạnh để

làm chết cóng cả một con khỉ bằng đồng - Đam dừng lại, tay che tiếng ho, một thoáng thú vị trong mắt ông khi ông để ý thấy sự lúng túng của Mócgaroi! - Ư hừm! à, để tôi nói thế này nhé. Không khí Ở trong phòng này sáng nay chỉ có thể so sánh được với vùng bắc cực Tôi thấy hình như tôi cũng thuê đủ gia nhân để có thể phục vụ được cả một chiến thuyền, ấy thế mà tôi lại không có được một vài tiện nghi đơn giản!. Dù cho rất bực bội những điều trên vẫn được nói với sự kiềm chế thường ngày của Đam bởi vì ông rất ít khi phơi bày sự giận dữ với bất cứ ai, đối với những gia nhân thì lại càng hãn hữu.

Quỷ quá! Sáng hôm nay ông Ở trong một tâm trạng gì vậy Mócgaroi nghĩ là lão nói một giọng trơn như dầu:

- hết sức xin lỗi ngài. Pô li bị ốm và cô bé kia thì lại chậm. Tôi cũng không hiểu nữa, nếu tôi không để mắt từng phút một thì cô bé đó chẳng làm một việc gì hết.

Tôi đã bảo nó nhóm lò Ở đây từ bao lâu rồi, tôi...".

- Này, thế ông làm sao vậy? ông què à?". Đam nói xen vào một cách nhẹ nhàng, nhưng đôi mắt ông là hồ băng giá.

Một vẻ hốt hoảng hiện trên bộ mặt sầu thảm của Mócgaroi: "Dạ, không, không ạ, tôi sẽ lo việc đó ngay ạ, thưa đại nhân". Lão nói vội vã cúi chào khúm núm liên hồi một cách lật đật.

- "Phải, làm ngay đi!".

"Có ngay, thưa đại nhân?". Lão lại cúi chào và giật lùi ra khỏi

phòng.
- "à Mócgaroi này!".
- ,'Dạ, thưa ngài 'Người thợ đấu từ Li dơ đã tới chưa? tên trẻ ấy?".
"Dạ thưa ngài tới rồi. Tới sáng sớm nay. Tôi đã trao cho anh ta danh sách những thứ cần sửa chữa".
- "Tốt. Đưa cho anh ta tất cả những thứ anh ta cần để làm tốt công việc. Hãy để cho anh ta những điều kiện thuận tiện trong bếp. Thật nhiều thức ăn vào".
Mơcgaroi gật đầu, ngạc nhiên trước sự quan tâm của ông chủ đối với một người lao động bình thường. NÓ vừa làm lão kinh ngạc vừa làm lão thú vị. thưa ngài vâng.
Ngài có thể tin cậy tôi như bất cứ lúc lào. Tôi sẽ sắp xếp Dạ thưa đại nhân, tôi sẽ trả cho anh ta bao nhiêu tiền một tuần làm việc?".
Đôi mắt xảo quyệt của lão không rời khuôn mặt Đam.
Đam cau mặt. "Tôi đã bảo với ông tối qua là anh ta sẽ nhận ghinê cho công việc của anh ta. Trí nhớ của ông tồi đến thế sao?".
',Dạ không, thưa ngài. Tôi thoắt quên, thế thôi!"
- ',Tôi hiểu. à, không sao. Trong thời gian này, tôi sẽ rất biết ơn, nếu như ông lo cho ngọn lửa ngay lập tức.
Tôi đang nhanh chóng biến thành một khối băng. Và tôi cũng muốn một tách trà nóng nữa, Mơcgaroi, nếu như nó không quá

khó khăn".
Giọng nói gai gai của Đam không thoát khỏi sự chú ý của lão quản gia. "Thưa ngài, có ngay ạ", lão vừa nói vừa cúi chào. Lão quay lại và hấp tấp đi, lòng đầy căm giận bà bếp và lũ hầu gái. Tất cả đều chếnh choáng trong đêm khuya, và điều đó làm lão bực tức, lão lẩm bẩm và nhẹ nhàng khép cửa.
Đam nhìn ra cửa. Mócgaroi này sinh một tính lạ là quên những câu chuyện về tiền nong, nhất là khi nó có liên quan tới lương cho những công nhân bên ngoài thỉnh thoảng tới Hon làm việc. Lão quản gia cho đến nay đã quá bủn xỉn và điều này làm ông phiền lòng, Đam nghĩ Mócgaroi vốn là một gã ngu ngốc, hẳn phải là một bạo chúa trong lãnh địa của lão ta dưới nhà.
ông lắc đầu và lại quay trở lại với bức ảnh thời trẻ trung của ông. ông không cần phải nhìn khuôn mặt ấy để nhắc ông tới binh nghiệp dang dở của ông Gần đây nó luôn luôn Ở trong tâm trí ông. ông đã đi đến chỗ tin rằng cuộc đời của ông hẳn đã rất khác nếu như ông đi theo mục đích chỉ đạo của mình chứ không ngoảnh mặt đi vì trung thành với cha ông. Bây giờ ăn năn là quá muộn, nhưng dù sao thì ông đã ăn năn.
Khi ông đứng đó trong căn phòng tối lạnh, một bóng hình của chính ông hồi còn trẻ lướt qua tâm trí. ông thấy một cậu bé gầy gầy từ Tôn trở về nhà trong những ngày nghỉ, báo cho cha biết với một nỗi hăm hở gần như cuồng tín, ý định nhập ngũ của cậu.

Cha cậu không chỉ kinh hoàng mà còn cực lực phản đối ý nghĩ mà ông không tán thành.
Đam nhớ lại cái quyết tâm của ông mới vững vàng làm sao, sự kiên trì và chiến thuật đầy thuyết phục của ông cuối cùng đã chinh phục được cha ông làm ông thành thật chịu thua.
ông điền chủ già cuối cùng đã chịu thua và dè dặt đồng ý để cho con thi vào Sa nhớt, cậu đã thi đỗ kỳ thi này không mấy khó khăn gì. ông già mình quả đã cư xử rất là tốt đẹp, lúc này Đam nghĩ, với một chút trìu mến, khi nhớ lại cha ông.
ông điền chủ già Ri chớt Feli là người Ioócshơ cường tráng, ồn ào, một trong những nhà công nghiệp mạnh nhất và giàu nhất Ở miền Bắc nước Anh, với bản năng của một tay cờ bạc đợi thời cơ, con mắt làm ăn tinh quái và một bộ óc sắc như lưỡi thép. Khi Đam tỏ ra mình là một sĩ quan học viên gương mẫu tại học viện quân sự, thì ông lão đã ném tất cả quyền lực và tiền bạc của mình sau con trai. Khi Đam tỏ ý muốn nhập một trung đoàn ky binh vì cậu là một ky mã không ai sánh nổi, Ri chót Feli đã làm hết cách để đạt được mục đích đó. Qua của cải của mình và sự quen biết về chính trị, ông đã đạt được một vị trí cho Đam trong Đệ tứ ky binh, cùng với khoản chi phí nuôi hai con ngựa và một chuồng ngựa con mà ông đã mua cho cậu con thứ của ông. Vốn là?7897;t người quan sát sắc sảo bản chất con người, ông điền chủ già nhận thấy rằng Đam có tất cả những thuộc tính tự nhiên

mà một người lính đòi hỏi. Anh thích hợp một cách thật là lý tưởng cho cuộc sống nhà binh, bởi anh có một bộ óc mẫn cảm. CÓ chút gì đó của một người lãng mạn, Đam thèm phiêu lưu ở những miền xa lạ và như một con người bảo hoàng tận trung với những mục đích và tham vọng của nữ hoàng Victoria, anh ao ước được phục vụ quê hương anh và nữ hoàng của anh, trong vương quốc đang bành trướng một cách nhanh chóng.

Đam vừa được vào đệ tứ ky binh thì người anh trai của cậu Estuat đã bị chết đuối một cách bi thảm trong một tai nạn đắm thuyền. ông điền chủ già tan nát cõi lòng. ông cũng tin răng hòn đá thử vàng của tính cách một người đàn ông là tận tụy với nhiệm vụ. Mặc dù hiểu tính cách của Đam, nhưng ông vẫn bảo với cậu con thứ của ông rằng nhiêm vụ của anh là trở lại Ioócsho và giữ vị trí của Étuat trong công việc làm ăn buôn bán của gia đình, một công việc khổng lồ.

Sáng hôm nay, Đam có thể nhớ lại giọng nói của cha: "Thôi đừng lang thang đây đó trên lưng ngựa trong những bộ binh phục đỏm dáng đàn áp những ngươi dân bản xứ Ở những miền đất xa lạ", ông nói một cách hăm hở, cố gắng nén bót nỗi sầu thương cho Estuat. ĐÓ là một nỗi sầu thương rõ ràng là đau đớn với Đam, anh buộc phải miễn cưỡng rời bỏ nghiệp của mình. Anh thất vọng một cách cay đắng, nhưng anh đã xử sự theo cách duy nhất anh biết, như một sĩ quan và một con người lịch sự bị ràng

buộc bởi luật danh dự và nghĩa vụ đối với gia đình Anh đã chấp nhận chữ hiếu một cách khả ái, lúc ấy anh không nhận ra rằng sự tuân theo mệnh lệnh của cha anh là một sai lầm không sửa nổi. Bây giờ thì ông biết điều ấy. ĐÓ là một sự thật ám anh ông. Khi ông quay trở lại bàn giấy, Mócgaroi gõ cửa vội vã mang một xô than vào. "Thưa ngài, trà của ngài sẽ được mang lên một phút nữa", lão nói.

- 'Cám on, Mócgaroi. Nếu ông thắp cho những ngọn đèn Ở cuối phòng sáng lên thì hay quá. Vừa nói Đam vừa đánh một que diêm và châm ngọn đèn trên bàn rồi kéo cuốn sổ công việc về phía mình. ông nhìn những cuộc hẹn gặp của ông một cách khó chịu. ông đã có một cuộc họp ban giám đốc tại Yoskchire forning Gazette Ở Li dơ, công ty báo chí mà ông la người có cổ phần lớn nhất.

Sau bữa ăn trưa với một người mua vải vóc Ở Luân Đôn tới, một trong những khách hàng quan trong nhất của ông. Dù sao cũng không phải là một ngày quá nặng nhọc.

ông sẽ tới Li dơ, để nói chuyện với Uynxton, người quản đốc, về sự tiến bộ của Giêron, con trai ông. ông nén một tiếng thở dài. Công việc bắt đầu làm ông phát ngấy.

Không còn gì hấp dẫn nữa. Giờ đây khi nghĩ lại, sự thật thì không hề có cả. ông không quan tâm đến việc theo đuổi tiền tài, sự thật thì ông không bao giờ nuôi tham vọng cho tiền của và

quyền lục. Thành công của ông là thành công của bố ông và của ông ông và ông chỉ gặt hái những thành quả mà thôi.
RÕ ràng là Đam Feli đã tăng của cải ông thừa hưởng, nhưng đối với ông điều đó dường như xảy ra do tình cờ ngẫu nhiên hơn là sự sắc sảo của ông. Như vậy là ông đã làm một việc bất công đối với mình, bởi vì ông có một sự nhạy bén nào đó về công việc, tuy không rõ rệt bằng cha ông, dù sao nó cũng rất sắc sảo. ông được coi như nhà thương lượng ngoan cường mặc dù cái cung cách nói năng nhẹ nhàng của ông, và một số cộng sự của ông thậm chí còn coi ông như một người cơ hội có tính toán giống y như cha ông vậy.
ông đẩy cuốn nhật ký sang bên. Ngọn lửa lúc này cháy sáng và mặc dù cái ấm áp của nó không lan tỏa khắp căn phòng rộng mênh mông, cái cảnh tượng ngọn lửa bùng bùng bay vút trên ống khói làm cho ông vui lên và cái cảm giác lạnh lẽo trước đây bao trùm lấy ông đã bắt đầu lùi đi. Thư viện đã mất bóng u ám của nó.
Mặc dù kiểu của nó về cơ bản là nghiêm khắc và thiếu những đồ cổ lạ, căn phòng vẫn có một không khí dễ chịu toát lên tính chất đàn ông, sự chắc chắn, dòng dõi, tiền bạc từ xưa chứ không phải là giàu xổi.
Mócgaroi lúi húi bên lò sưởi, sau đó lão dừng bên bàn của Adđam. Lão hắng giọng. Đam ngước nhìn lên khỏi tờ quyết toán

hàng năm của công ty mà ông đang nghiền ngẫm. "Sao, Mócgaroi, có chuyện gì vậy?".

- thưa ngài, tôi đang tự hỏi không biết có lệnh cho người hầu gái chuẩn bị cùng phòng đó cho bà Vên rai không? Căn phòng xám Ở cánh chính? Bà thích phòng đó, thưa đại nhân, tôi biết điều đó. Tôi luôn luôn muốn bà Vên rai thục sự được thoải mái ạ".

Lần đầu tiên, thái độ bợ đỡ của lão quản gia không làm cho Đam bục tức. ông ngạc nhiên thấy mình hầu như không để ý thấy điều đó. ông nhìn Mócgaroi chằm chằm, bàng hoàng trong giây lát. Và rồi ông nhớ ra. Vì quá bận rộn với những vấn đề của mình ông đã quên khuấy mất là cô em vợ mình sẽ tới chiều nay. - ừ' như vậy tốt đó, Mócgaroi," Đam thừa nhận, rồi nói nhanh thêm: Và làm ơn xem hộ trà của tôi ra sao rồi và cho tôi biết khi nào lũ trẻ xuống ăn sáng. Tôi sẽ đợi chúng sáng nay". Đam cho lão quản gia đi bằng cái gật đầu ngắn ngủi.

- , Dạ thưa ngài, vâng. Một cái nhìn trả thù trên nét mặt Mócgaroi khi lão rời khỏi thư viện, lão vội vã xuống bếp để cho Emma một trận. Con bé làm hại lão, cố tình trùng trình với món trà đó.

Đam mở ngăn kéo giữa cái bàn giấy và điên cuồng tìm lá thư của ôlivia biết cho ông ông nhận ra rằng sự xem xét nội tâm của mình làm ông hoàn toàn quên lãng.

ông phải kéo mình ra khỏi nổi ưu phiền, lúc này đã trở thành tình

trạng thường xuyên, nếu không ông sẽ phát điên mất. điêll như cái người. đàn bà trên gác.

Hầu hết mọi lúc, Đam cố cưỡng lại sự phỏng đoán về tình trạng tâm thần bất ổn của vợ ông, xua đuổi cái cách cư xử lạ lùng của vợ trong mấy năm gần đây, coi nó như là những u uất của phụ nữ, sự buồn chán nói chung, bệnh tưởng và một sự mơ hồ đặc biệt luôn luôn chế ngự trong tính cách của vợ. lúc nào bà cũng đầy những lo sợ và ảo giác, nhưng cả những điều này nữa, ông cũng chỉ coi là sự tưởng tượng của phụ nữ. Giờ đây ông tự hỏi với một cảm giác tội lỗi nho nhỏ, không biết thái độ của ông là do muốn tự bảo vệ mình mà ra, bởi vì ông không bao giờ muốn tự mình thú nhận rằng Đam có thể bị mất trí. Chừng nào ông không nghĩ tới điều đó thì ông sẽ không gặp phải cái thực tế ấy. Giờ đây ông đã gặp nó, ông nhớ lại thỉnh thoảng vợ ông giống như cô ôphêlia điên, đi lang thang ngơ ngẩn loanh quanh Ở những dãy hành lang trên gác, vẻ lờ mờ trên nét mặt nàng, tóc bù rối, khoác chiếc áo choàng tắm bằng sa the bềnh bồng mà nàng thích quấn quanh người như một đám mây giông. Vài tháng trước, trong một chuyến đi công tác tới Luân Đôn, ông đã miêu tả hành vi của vợ ông với Anđru Wenđon, ban ông, một bác si có danh tiếng, ông này đã nghe một cách kiên nhẫn và đã đề nghị Đam nên đi khám một bác sĩ ở Li dơ hay tốt hon nữa là chính òng ta, Đam đã dự định đi. Nhưng khi trở về Feli, ông đã ngạc

nhiên và nhẹ nhõm trong người khi thấy sự lạ lùng của nàng đã tan biến đi và nàng dáng như đã hoàn toàn bình thường từ đó. Mỏng manh, đúng thế nhung không bị ảo tưởng ám ảnh nữa. Nhưng ông biết một cách bản năng và với một cảm giác ghê sợ rằng cái kém lành mạnh mong manh bọc quanh nàng có thể vỡ tan bất cứ lúc nào.

Giờ đây ông ương ngạnh đẩy lùi cái ý vấn vương này và liếc nhìn lá thư của ôlivia Vên rai. Nàng sẽ tới nhà ga Li dơ bằng con tàu ba giờ ba mươi từ Luân Đôn. ông sẽ có thể đón tàu của nàng ngay sau bữa ăn trưa của ông. ông hướng sự chú ý vào bảng quyết toán tài chính và ghi chép một vài điểm Ở bên lề rồi qua những tài liệu về công việc khác mà ông đã từng lơ là và đòi hỏi có sự chú ý tức thời của ông.

Khi ông làm việc với những giấy tờ này, Đam không biết là đã thay đổi một cách dễ nhận thấy. Cái vẻ hốc hác đã biến đi một cách kỳ diệu, và đôi mắt ông đã bừng sáng. Tất cả những điều Đam có thể hiểu được, trong khi ông làm việc, là tinh thần của ông được nâng lên một cách bất ngờ và hoàn toàn không thể giải thích được. Một tiếng gõ cửa rụt rè. Đam ngẩng đầu và nói: "Vào đi", ông khẽ cựa mình trên ghế và nhìn ra cửa. Cửa mở chậm chậm và Emma bước vào. CÔ mang một tách trà trên một chiếc khay bạc nhỏ, cô do dự bên cửa.

- "Thưa đại nhân, trà của ngài", cô lẩm bẩm. Tiếng cô hầu như

không nghe thấy được. CÔ khẽ nhún mình chào trong khi nói và xuýt nữa thì làm đổ tách trà. Đôi mắt xanh trang trọng của cô nhìn ông chằm chằm, nhưng không làm một cử động nào để trà cho ông, Đam nghĩ cô tỏ ra sợ không dám đến gần bàn.
ông mỉm cười một cách yếu ớt. cứ để đó, trên bàn gần lò sưởi", ông nói nhè nhẹ. CÔ làm như được bảo, đặt khay xuống và vội vã quay ra cửa. CÔ lại nhún người chào, quay ra.
- "Ai bảo cô làm như thế Nhún người xuống mỗi khi thấy tôi". Emma nhìn lại ông, một vẻ hốt hoảng qua nét mặt cô, đôi môi cô mở to, để lộ ra không phải chỉ là sự sợ hãi đối với ông.
CÔ nuốt nước bọt, nói một cách rụt rè: "Thưa đại nhân, Mócgaroi ạ" . CÔ dừng lại, nhìn thẳng vào ông và hỏi bằng một giọng mạnh mẽ hơn. "Tôi làm có đúng không ạ".
ông cố nén một nụ cười. "Có, cô làm đúng. Nhưng nó làm tôi bực mình ghê gớm khi thấy cô cứ nhổm lên nhổm xuống hoài. CÔ không cần phải nhún chào tôi như vậy Tôi có phải là hoàng đế đâu, cô biết đó. Tôi đã bảo Pô li đừng làm thế và tôi cho rằng cô ấy đã bảo cho Mócgaroi ý muốn của tôi. RÕ ràng là cô ấy không nói. CÔ có thể nói với Mócgaroi điều tôi vừa nói và đừng làm thế nữa."
- .Vâng, thưa đại nhân".
- Tên cô là gì, cô gái?".
,Emma, thưa đại nhân".

ông gật đầu trầm tư. "Cô có thể đi, Emma, và xin cám ơn cô một lần nữa vì đã đem trà".

Emma lại nhún người chào một cách máy móc, nhưng vội sửa lại ngay và chạy bay ra khỏi phòng. Khi cô xuống cầu thang tới bếp, cô cười khẽ một mình và đó là một nụ cười cau có. Phải chăng ông ta nghĩ cô là con bé ngớ ngẩn và cố gắng xoa dịu cô kiểu như vậy! Lại đi bảo cô không cần phải nhún mình chào như vậy. Dù ông ta có làm gì cũng thế thôi, cô sẽ không bao giờ thay đổi ý kiến về ông. Không bao giờ. Chừng nào cô còn sống.

Đam bước qua sàn, tới bên lò suối, khuôn mặt của Emma đọng lại với ông. NÓ đánh vào một sợi giây trong ký ức của ông, y như sáng nay khi ông lần đầu tiên để ý thấy cô, nhưng nó mờ ảo ông không thể nào nắm được nó. CÔ ta hẳn phải Ở trong làng, nhưng cô lại không giống bất cứ một ngươi dân làng nào mà ông thì biết từng gia đình một. Cái cau mặt bối rối lại về với khuôn mặt đẹp trai của ông khi ông lần mò ký ức, cố gắng khơi dậy kỷ niệm xưa. NÓ vẫn cứ trôi đi và lảng tránh. CÓ một sự trong trắng, thơ ngây và cao quý trong khuôn mặt tươi trẻ của cô gái và đôi mắt kia đầy một màu xanh Bắc cực thăm thẳm, là đôi mắt chói lòa nhất ông chưa bao giờ nhìn thấy. CÔ nhắc ông nhớ đến một người, nhưng ông không tài nào nhớ ra được người đó là ai. ông cầm tách trà và chiếc đĩa lót lên, uống nhanh trước khi nó nguội. ông đang ngồi sưởi trước lò sưởi thì có một tiếng gõ cửa

nữa. vẫn tiếng gõ nhè nhẹ như lần trước nhưng lần này kiên quyết hơn. Sau khi được lời của ông, cánh cửa mở và Emma lại đứng đó một lần nữa. CÔ dường như ít lưỡng lự hơn, Đam nhìn cô chăm chú khi kỷ niệm lại sống dậy một cách lạ lùng, nhưng vẫn không báo được cho ông điều gì.

Trong một giây phút, đôi mắt họ gặp nhau và cả hai không ai có thể dời mắt đi, và Đam nghĩ một cách kinh hoàng và với một nhận thức đột ngột: sao cô bé này không sợ mình. CÔ ta ghét mình! ông lùi lại trước cái nhìn của cô. Emma nghĩ: ông ta là một con người bần tiện và độc ác, sống bám vào lao động của người khác, trái tim non trẻ và run rẩy của cô rắn lại trước con người này.

Giọng cô mạnh mẽ và lạnh lùng khi cô nói. "ông Mócgaroi nói tôi báo với ngài là trẻ con đang đợi ông Ở phòng buổi sáng, thưa đại nhân". CÔ nắm chặt cánh cửa để đứng cho vững bởi vì cô còn đang bị choáng váng vì đòn trừng phạt thứ hai cô vừa bị từ bàn tay độc ác của Mócgaroi.

Đam gật đầu, ông nhận ra rằng mình có một kẻ thù không khoan nhượng trong người con gái lạ lùng mà lại hấp dẫn này, mặc dù ông không thể hiểu nổi tại sao lại như thế.

CÔ rút lui một cách lặng lẽ không liếc nhìn lại một lần nữa. Đam nhận thấy cô không cần phải sửa lại cách nhún chào.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

Chương 11

Một lát sau, Đam bước vào phòng, dáng điệu của ông nhanh nhẹn, nét mặt ông điềm tĩnh. Khi bước vào, ông va phải một trong những chiếc bàn mỏng mảnh. ông nắm lấy ghế với hình ảnh cô gái chăn chiên xứ Mê xen nghiêng trên mặt ghế rồi cả hai đổ xuống sàn, ông dựng chúng lại và lẩm bẩm rủa, vừa bực bội vừa chán nản.

Liếc nhìn lão quản gia, đang đứng bên tủ đựng bát đĩa đợi để hầu bữa sáng ông nói một giọng lặng lẽ, - Mócgaroi làm ơn lát nữa chuyển chiếc bàn này. Hãy tìm một chỗ khác cho nó. Muốn để nó đâu thì để tôi không cần, cứ chuyển đi cho khỏi vướng. Tôi luôn luôn vấp phai nó.

Thưa ngài, vâng", Mócgaroi vừa nói vừa xếp lại những chiếc nắp trên nhiều chiếc lò hâm.

Đam ngồi xuống và nhìn hai con của mình đã ngồi vào bàn.

Chào các con, ông nói một cách vui vẻ Giêron lầm bầm đáp lại nhưng étwin đẩy lùi chiếc ghế lại, đứng nhanh lên đến bên ghế của Đam. Anh hôn bố nhẹ bên má và nói với nụ cười rạng rỡ nhất "chào ba".

Đam mỉm cười đáp lại cậu con thứ, vỗ vai con một cách trìu mến. Sự vỡ mộng của ông đối với vợ và cuộc hôn nhân cũng ngang với nỗi thất vọng đối với các con ông, mặc dù ông yêu quí étwin thật sự, cậu này tốt hơn anh. Về mặt thể chất cậu cũng hết sức giống bố.

"Thế nào, con có khỏe không?", Đam hỏi nhẹ nhàng.

Con khá hon rồi chứ.", Nhìn bộ mặt xanh xao của étwin, ông nói nhanh, "nhưng chúng ta phải tô thêm chút màu trên đôi má kia étvin ạ. Ba nghĩ con nên đi ngựa chiều nay, hay ít nhất cũng nên đi bộ trên đồng. Cho nó khuây khỏa. Đúng không". .

'Vâng thưa ba", étwin nói và ngồi xuống, cậu rũ chiếc khăn ăn một cách cẩn thận. "Hôm qua con cũng muốn đi, nhưng mẹ nói trời lạnh quá đối với con". Nét mặt cậu trông già dặn một cách đáng ngạc nhiên đối với một cậu bé mười lăm tuổi, bừng lên mong đợi. "Con nói với mẹ là ba nói hôm nay con có thể đi chơi được không .Đừng lo chuyện đó, étwin. Chính ba sẽ nói với mẹ con", Đam trả lời quả quyết, ông nghĩ Ađelơ sẽ biến đứa bé thành người mắc bệnh tưởng như chính nàng nếu ông không để mắt tới. Lúc này Đam cảm thấy gần đây mình tắc trách lơ là với

étwin. ông quyết định phải kiên quyết và kéo cậu bé ra khỏi vòng ảnh hưởng ốm yếu, bệnh hoạn của mẹ cậu.

Trong khi đó Mócgaroi đã mang một cái khay bạc tới bàn. Lão đứng bên canh Đam, và đưa món cá trích hun khói với một vẻ khoa trương. "Trông quả thật là ngon, thưa ngài. Tôi chắc ngài sẽ thích. Thưa ngài, tôi hầu ngài được chưa ạ?.

Đam đồng ý và cố nén một cảm giác buồn nôn đang dâng lên khi nhìn vào khay. Mùi cá hun khói làm cho dạ dày ông nôn nao, ông tiếc là đã uống quá nhiều rượu đêm qua. Trong khi Mócgaroi phục vụ món cá, Đam nhấc chiếc bình trà bằng bạc lên, tự rót cho mình một tách trà, thêm đường và sữa một cách lơ đã?ết sức, mong trà sẽ dìm được bực dọc của mình. ông quay sang Mócgaroi.

"Cám ơn. Sáng hôm nay bọn con trai có thể tự làm lấy được, bởi vì ông đang thiếu người giúp việc. ông có thể đi làm những việc khác, Mócgaroi ạ'!.

"Xin cám ơn ngài". Lão quản gia đặt lại cái khay lên tủ bát đĩa và lùi ra khỏi phòng. Giêron đẩy rầm rầm chiếc ghế Victôria lại và lao ra phía tủ đựng bát đĩa, étwin theo sau chậm rãi hơn và đĩnh đạc hơn.

Khi cả hai trở lại bàn, Đam nhìn một cách hết sức khó chịu thức ăn đầy ắp trên đĩa của Giêron, và cơn buồn nôn lại ập tới ông đến nỗi ông cảm thấy người yếu đi và hơi choáng váng. Sao, thằng

bé này đã trở thành một kẻ tham ăn tục uống. ông quyết định sẽ nói chuyện riêng với Giêron sau. Cậu con trai mười bảy tuổi của ông quá to béo, cái diện mạo của nó cùng với cung cách thô lỗ của nó làm Đam thấy nhục mạ mỗi khi ông nhìn thấy nó. Bởi vì hình hài của Giêron là một khối phình ra, hoàn toàn thiếu góc cạnh cơ bắp thân thể như con quay, phủ hết lớp mỡ này đến lóp mỡ khác dày như mỡ cá voi, Đam nghĩ một cách khó chịu, ông tự sửa lại. Một mùi mỡ. ông cau mặt.

- "Công việc của con Ở xưởng thế nào, Giêron? Vẫn tốt đẹp chứ?

Đam đợi một cách kiên nhẫn trong khi cậu con cả của ông nhai thức ăn một cách cần mẫn, cuối cùng nuốt đánh ực một cái sau thời gian dường như bất tận đối với Đam.

Giêron chùi cái miệng ái nam ái nữ vào khăn mặt một cách thong thả và cuối cùng mới nói: "Vâng, tốt đẹp, ba ạ. Uyntxơn rất hài lòng với tiến bộ của con. ông ấy nói con có một khả năng thực sự, đối với công việc len sợi và con đang rất thích công việc này. ông ấy nói giữ con Ở trong xưởng để học tất cả những tiến trình khác nhau là không cần thiết và hôm nay ông ấy sẽ cho con làm Ở văn phòng. Khuôn mặt tròn đỏ hồng của cậu ta khá là trống rỗng, nhưng đôi mắt nâu đen của cậu để lộ một sự láu lỉnh quỷ quyệt. "Đó là tin vui, Giêron. Ba rất mừng", Đam nói, mặc dù ông không đặc biệt ngạc nhiên.

Giêron vốn có năng khiếu bước vào thương trường, cậu có một

nghị lực phi thường và một khả năng làm công việc nặng nhọc mặc dù cái trọng lương quỷ quái cậu vác trên mình. Cậu ta cũng cực kỳ bủn xỉn, một cái tính mà Đam thấy là xấu Thực tế mà nói, gần đây ông đã tin rằng tiền là sự đam mê lớn nhất của Giêron, thậm chí còn hơn cả ăn uống nữa. ông nghĩ cả hai đều đáng tiếc. Đam hắng giọng và nói tiếp một cách có suy nghĩ.

-ba sẽ nói chuyện với Uynsơn sau. Ba định dừng lại Ở nhà máy trên đường tới Li dơ. Hôm nay ba có rất nhiều cuộc hẹn gặp trước khi ra tàu đón dì ôlivia của các con.

Các con biết dì sẽ đến Ở với chúng ta vài tháng chứ! .

"Vâng, thưa ba", Giêron nói, hiển nhiên không thú vị gì việc bà dì tới . Cậu ta lại tiếp tục tấn công vào bữa sáng một cách hăm hở, không kiềm chế nổi.

Nhưng khuôn mặt của étwin thì lập tức mất đi cái nhìn bơ vơ trước đây. con rất mừng dì ôlivia tới ở, ba à' cậu nói một cách nhiệt thành. "Dì thật là tuyệt Đam mỉm cười. ông cầm tờ The Times đang để gập gần đĩa của ông, mở ra, những trang báo sột soạt khi ông bắt đầu đọc tin tức hàng ngày.

Yên lặng buông xuống trong phòng. âm thanh duy nhất là tiếng nổ lách tách, tiếng rít khe khẽ của bình khí, và tiếng lanh canh khe khẽ của đồ sứ trong khi hai cậu con ăn sáng. HỌ biết tốt hon là không trò chuyện một cách không cần thiết khi cha họ đang mải xem báo.

Điều này không thành vấn đề gì hết vì Giêron chẳng có gì giống với étwin, cậu đã xa lạ với anh từ lâu.
- "Thật là một mớ hẩu lốn. Một mớ hẩu lốn", Đam đột nhiên nói to sau tờ báo, tiếng nói của ông vang lên trong phòng, phá tan sự yên lặng. Không quen thấy cha mình giận dữ, hoặc cao giọng, các con nhìn ông giật mình ngạc nhiên.
Cuối cùng étwin đánh liều hỏi. "Có chuyện gì thưa ba. CÓ gì trong báo làm ba bận tâm?".
- Vấn đề thương nghiệp tự do Quốc hội lại mới họp và họ lai bắt đầu với cái vấn đề này. NÓ sẽ là một mớ hẩu lốn, hãy nhớ lời ba. Ba chắc nó sẽ hạ bệ Berlfo.(l) Và chính phủ của ông ta. CÓ lẽ không phải ngay lúc này, nhưng chắc chắn trong một tương lai không xa lắm, nếu cái trò lố lăng này vẫn tiếp tục".
étwin hắng giọng. Cặp mắt màu xanh nhạt của cậu hết sức giống cha, ánh lên nét thông minh trên khuôn mặt dịu dàng. Cậu nói: "Vâng. Con nghĩ hoàn toàn đúng.
Con đọc báo hôm qua thấy Uynxtơn Chơcchin cực lực phản đối dư luận thương nghiệp tư do mà ba biết ông ấy khôn khéo làm sao. ông ấy sẽ chống lại kịch liệt và con chắc chính phủ sẽ rất lộn xộn, đúng như lời ba nói".
Sự ngạc nhiên của Đam rõ rệt. ba không ngờ con lại quan tâm đến chính trị như vậy, étwin. Đây là một điều mới, có phải thế không"?.

étwin mở miệng định nói, nhưng Giêron cười khẩy và nói một cách miệt thị: "Chócchin, ai cần quái gì đến điều ông nghĩ. ông ấy chỉ là thành viên của ônđơm(2).

Một tỉnh nhà máy Len eashơ. Nếu ông ấy theo bước chân của cha thì sự nghiệp chính trị của ông sẽ ngắn ngủi như Lo Ranđônphơ thôi. Chơchin là một gã ba hoa, thành công ngắn ngủi."

Đam che miệng ho. Khi ông nói, giọng ông lạnh lùng nhung bình tĩnh. "Ba không đồng ý với con. Giêron ạ. Và ba nghĩ étwin hoàn toàn đúng Uynxtơn Chócchin là một chính khách sắc sảo, người biết các vấn đề. Con thấy đó, ông đã làm rạng danh cho mình trong cuộc chiến tranh Nam Phi, và ông đã giải thoát Bâuơ. Sự thật đã trở thành một anh hùng đối với quần chúng và khi bước vào chính trị, bài phát biểu đầu tiên của ông đã được đón tiếp nồng nhiệt Từ đó, ông đã hành động rất khá và ba ngờ là chúng ta không biết nhiều về chàng trẻ tuổi Uynxtơn gần đây ba tin rằng một ngày nào đó, ông sẽ trở thành một nhân vật quan trọng trên đất nước này. Nhưng quả thực, tất cả những cái đó thật là không thích hợp. Con công kích Chócchin một cách giả dối nhất, nhưng lại thận trọng phớt lờ điểm thực tế của étwin đó là chính phủ sẽ lâm vào tình trạng hết sức lôi thôi đối với sự thật thương mại tự do, étwin đã nói lên hộ những tình cảm của ba".

Giêron lắng nghe chăm chú, coi bộ như sắp sửa đưa ra một nhận

xét mỉa mai. Nhưng cậu ta nghĩ lại đứng lên, mang đĩa của mình ra phía tủ, lấy thêm thức ăn.

Một ánh mắt ma mãnh len vào cặp mắt nâu đen của cậu ta, dáng điệu kiêu căng khi cậu ta di chuyển một cách chậm chạp từ đĩa thức ăn này sang đĩa thức ăn khác.

Nét mặt étwin sáng bừng lên khi cậu hướng cặp mắt long lanh nhìn cha và mỉm cười. Cậu đã khẳng định được(mình lần đầu tiên và đã thấy sự liên minh bất ngờ của cha. Đam mỉm ườoi với cậu con thứ một cách trìu mến.- 'con có hiểu vấn đề thương nghiệp tự do là thế nào không. Etwin"? Đam ỏ?r> - con nghĩ là có, thưa ba. CÓ phải là việc đánh thuế thực phẩm và những thứ khác không ạ?".

- ,'Đúng. Nhưng nó cũng còn phức tạp hơn thế nữa một chút. Con biết không? Nhân chủ trương bảo vệ công nghiệp trong nước do Chambơclen đúng đầu đang cố gắng thuyết phục chính phủ bỏ chính sách thương nghiệp tự do và lương thực rẻ mà đất nước này đã được hưởng từ lâu HỌ muốn định thuế và đánh thuế đối với tất cả mọi hàng hóa để bảo vệ các nhà công nghiệp Anh. Chống lại cái gọi là cạnh tranh ngoại quốc. Đam ngừng một lúc lại nói tiếp "Nếu như chúng ta Ở trong tình trạng suy thoái thì sẽ còn có chút ý nghĩa, đằng này nền công nghiệp của ta lúc này đang vững mạnh. ĐÓ là một lý do vì sao đạo luật của Chambóclen là ngớ ngẩn như đại đa số chúng ta đã nhận định.

NÓ sẽ là tai họa cho đất nước.
Trước tiên, mọi người đều sợ thực phẩm sẽ đắt đỏ hơn.
Tất nhiên điều đó không ảnh hưởng đến chúng ta, hoặc những ngươi Ở địa vị của chúng ta. Tuy nhiên nó là nỗi lo ngại thực sự cho các bà nội trợ của giai cấp công nhân khi thấy giá thịt và bánh mì tăng lên. Ngoài ra, người ta tin đặc biệt những đảng viên Đảng tự do, rằng thương nghiệp tự do là cách duy nhất để giữ gìn hòa bình và thông cảm trên thế giới. CÓ một câu nói cổ như thế nào.
Nếu hàng hóa không vượt qua biên giới thì quân đội sẽ vượt qua.
Chócchin hiểu những điểm cốt yếu này. ông đã nói đi nói lại nhiều lần rằng những người chủ trương bảo vệ công nghiệp trong nước sai lầm trong kinh tế, sai lầm trong những quan điểm chính trị và sai lầm một cách đáng sợ nhất trong cách đánh giá dư luận quần chúng của họ".
- ,,Điều gì sẽ xảy ra, ba", étwin hỏi.
- ,'Ba nghĩ, chúng ta sẽ chứng kiến một cuộc chiến gay gắt và đẫm máu giữa Liên đoàn sửa đổi thuế quan ủng hộ Joe Chambóclen và Liên đoàn lương thực do các thương nhân sáng lập. Quận công đêvônsơ là chủ tịch của nhóm thứ hai và ông đã tập hợp nhiều nhân vật bảo thủ có tên tuổi xung quanh mình bao gồm Chócchin?".
- ,ba nghĩ họ có thắng không? nhóm của Chócchin ấy?".

- "Ba chắc chắn mong như vậy, étwin ạ, vì lợi ích của đất nước".
- ,'Nhưng Nghị Viện sẽ bị chia rẽ, có phải không, ba?"
- "Đúng thế. Và cả Đảng bảo thủ nữa. Vì thế ba mới nói cảm thấy sự rối loạn đang âm ỉ. áctơ Banfo định ngồi trên cọc, nhung điều đó cũng chẳng đem lại mấy tốt đẹp cho ông ta. ông ta vẫn ra khỏi cái chức thủ tướng sớm hơn ông mong đợi".

Giêron quay trở lại bàn một cách vội vã, buông mình xuống đột ngột và nặng nề đến nỗi chiếc bàn rung lên, đồ sứ và đồ đạc kêu lách tách và nước chè sóng ra khỏi tách của cậu, làm cho chiếc khăn trải bàn trắng loang một vệt sẫm bẩn thỉu. Đam quan sát Giêron và một sự lạnh lùng to lớn, trợn mắt nhìn cậu ta, nỗi bực bội của ông ngày một tăng lên. "Giêron này! Hãy cố gắng lễ độ hơn Ở bàn ăn. Và con có nghĩ là con nên tự kiềm chế không? Cứ tọng thức ăn một cách vô độ thế này không tốt gì cho súc khỏe của con đâu. Mà trông nó cũng đáng ghét lắm!".

Cậu thanh niên cố làm vẻ phớt lờ lời giáo huấn nhẹ nhàng này, cậu ta với lọ hạt tiêu, rắc thật nhiều vào thức ăn. "Mẹ nói con ăn như thế này là bình thường đối với một ngươi con trai đang tuổi lớn", cậu ta nhận định một cách thiển cận và tự mãn. Đam cố kìm một câu bình luận chua chát và nhấp nước trà.

Vừa ăn, Giêron vừa liếc nhìn cha một cách không cởi mở. "Trở lại với thảo luận lúc tnrớc ba ạ. Con chắc ba sẽ đồng ý rằng là những người lịch sự, chúng ta có thể có những bất đồng ý kiến

mà không đi tới chỗ cãi nhau.
Đam chùn bước trước cái ý kiêu căng này khi Giêron tiếp tục nói: "Con chỉ muốn nói là con không đánh giá cao Chócchin, mặc dù những lời bình luận ngược lại của ba. Xét cho đến cùng ông ấy đại diện cho ai? Cho những người se bông choàng khăn, đi guốc gỗ ư.".
',Điều dó không hoàn toàn đúng đâu, Giêron ạ. Và đừng có vội vàng gạt bỏ giai cấp công nhân đi vội. Thời thế đã thay đổi rồi".
- "Ba nói nghe như một người xã hội chủ nghĩa ấy".
Bồn tắm cho các công nhân ư. Ba biết là họ sẽ chỉ để than vào đó thôi".
ĐÓ là một câu chuyện ác ý và nực cười gần đây loan đi, do những kẻ ngoan cố cổ lỗ sĩ sợ những thay đổi trong đất nước này", Đam nói một cách gay gắt. "Nhưng ba nghĩ đó chỉ là một câu chuyện và ba lấy làm khó chịu, con lại làm cho nó có vẻ trang nghiêm bằng cách nhắc lại nó, ba nghĩ là con khá hơn thế, Giêron ạ".
Giêron cười một cách đần độn, nhung đôi mắt ti hí của cậu ta hằn thù: "Ba đừng nói là ba có ý định cho các công nhân Feli những bồn tắm đi, ba".
Đam nhìn con một cách lạnh lùng. "Không, ba không định làm như thế. Nhưng ba luôn luôn cố gắng cải thiện điều kiện Ở nhà máy, và như con đã dư biết, chắc chắn ba sẽ tiếp tục làm như

vậy.
- "A, khỏi phải làm điều đó", Giêron thốt lên một cách hăm hở. "Như thế này họ cũng đã đủ kích động lắm rồi. Cứ để họ Ở thấp, làm việc nặng và đói. Như vậy cho khỏi những trò gây rối và chúng ta có thể kiểm soát được "
- ,'Đó không phải là một phương châm hay ho gì cho nó lắm, Giêron ạ và cũng chẳng phải là một chính sách nhìn xa thấy rộng gì cả", Đam xẵng giọng. "Nhưng chúng ta sẽ bàn chuyện nhà máy sau. Trong thời gian đó, ba muốn chỉ còn thấy rằng con phải học tập nhiều bản chất của con người và của những người thợ, con ạ. Trước đây họ bị đối xử một cách tàn tệ. Phải có những cải cách, và ba hy vọng điều đó sẽ xảy ra mà không có quá nhiều đổ máu .
"Có lẽ tốt hơn ba không nên để các bạn bè của ba trong ngành len nghe được những điều ba nói, chứ nếu không thì, thưa ngài, họ sẽ thiến ngài như một kẻ phản bội giai cấp của mình". Giêron trả lời.
- "Đùng hỗn". ông bố thốt lên, mắt ông long lanh sáng màu trắng lạnh lùng. Đam, người ít khi nổi nóng, lúc này rất bực bội. Nhung ông kiềm chế được và tự rót một tách trà nữa cho mình. Vì sự mệt mỏi về thể xác và tinh thần nên sự kiên nhẫn của ông không còn và thần kinh ông căng thẳng.
Giêron nhăn răng cười và nháy mắt với étwin, cậu này chằm

chằm nhìn anh một cách kinh ngạc trước một sự hỗn láo kỳ quặc như vậy. Cậu bàng hoàng trước sự hỗn láo của Giêron, cậu hết nhìn bố lại nhìn Giêron rồi cúi mặt.

Giận sôi người, nhưng tự chủ được, Đam mở tờ báo và sắp sửa náu mình sau đó thì étwin, nhận biết nỗi ưu phiền của cha và cố gắng làm cho ông nghĩ sang chuyện khác, nên nói: "Ba có biết Kitchonơ khi ba còn Ở trong quân đội không ba?".

- "Không, ba không biết. étwin ạ. Tại sao con hỏi vậy?," Đam hỏi một cách thiếu kiên nhẫn. ông đặt tờ báo xuống, nhìn étwin một cách tò mò.

- "Hôm qua con đọc một chuyện ông ấy va chạm với ngài Cớcđơn Ở ấn Độ. Ba có đọc chuyện đó trong tờ Times không? Con không hiểu tại sao họ luôn luôn hục hặc nhau? Thưa ba, ba có biết không ạ?".

.Có, ba có xem cái chuyện đó, và nguyên nhân chính là bởi vì khi Kitchơnơ đến ấn ĐỘ làm tổng tư lệnh quân đội Anh, ông ấy sắp xếp lại quân đội. ông ấy nhanh chóng nắm độc quyền kiểm soát quân đội lớn hơn và vị phó vương đã phản đối điều này và hiện nay cũng vẫn cứ phản đối, ba có thể nói thêm điều đó. cớcđơn đã gặp đối thủ của mình, ba sợ là như vậy. - Kitchơnơ không phải là ngươi có thể phá ngang được. Rồi ông ấy sẽ có cách dù cho gì gì đi nữa. - Ba không nói thế, con ạ".

,'Ba không thích Kitchơnơ, đúng không ba étwin ướm. "Nhưng

mà tại sao con lại nghĩ ra một diều như vậy?".
- "Hồi con còn nhỏ, một lần ba đã nói với con chính do lỗi của Kitchơnơ mà Cơcđơn đã bị giết Ở Khắc tum".
Đam nhìn xoáy vào étwin: "Con có một trí nhớ phi thường. Nhưng ba không hoàn toàn nói như vậy. Nếu ba nhớ lại được đúng thì ba nói là đội cứu viện của Kitchơnơ đến quá muộn dể cứu tướng Cơcđơn Ở Khắc tum đã bị quân của Mađi(l) tấn công, đội quân này đã giết Cơcđơn một cách tàn ác, cũng không phải hoàn toàn là lỗi của Kitchơnơ. Thực tế thì đó là lỗi của Glaxtôn, bởi vì ông ta chậm trễ gửi quân cứu viện Cơcđơn. NÓ đã gây ra một sự phản kháng rầm rộ lúc đó. Thực vậy, sự công phẫn của quần chúng vì việc bỏ rơi Cơcđơn thực tế đã góp phần vào việc sụp đổ của chính phủ Glaxtôn. Nhưng không để trả lời cho câu hỏi của con, ba không trách Kitchơnơ về cái chết của Cơcđơn vì Kitchonơ là một người lính tốt, rất tận tụy với nhiệm vụ của mình".
- "Con hiểu', étwin nói một cách tư lự, cậu hết sức nhẹ nhõm thấy cha mình đã bình tĩnh hơn.
- con thích quân đội hay chính trị. étwin? Ba có thể thấy là con thích cả hai". Đam nói. Không phải là một nói có thể tức giận lâu, sự giận dữ của ông đối với Giêron bắt đầu lắng xuống.
',ồ, không ba. Con nghĩ là con thích làm luật sư, étwin thông báo điều đó một cách sốt sắng. Nhưng rồi cậu xị mặt khi thấy Đam

cau lại. "Ba không tán thành sao?".

Đam vội mỉm cười, ông cảm thấy được nỗi thất vọng đột ngột của con trai. "Tất nhiên là ba tán thành. Bất cứ cái gì con muốn, con trai. Ba không bao giờ nghĩ rằng con lại thích luật. Tuy vậy, ba luôn luôn biết con sinh ra không phải để làm công việc buôn bán. Vả lại, Giêron dường như rất thú vị với nhà máy". ông liếc nhìn đứa con cả, giọng ông đanh lại khi ông nói tiếp. "Đúng không, Giêron?".

Giêron gật đầu và nói: "Hoàn toàn đúng' Con biết Uynxtơn sẽ cho ba những báo cáo tốt về con?". Cậu ta ngừng lại, liếc nhìn em một cách quỷ quyệt. "Dù sao thì étwin cũng không thích làm việc Ở nhà máy và sức khỏe của chú ấy không đủ để làm việc trong những điều kiện khắc nghiệt. Đã có lúc con nghĩ chú ấy thích báo chí, nhưng vì chú ấy không thích, con hoàn toàn ủng hộ ý muốn học luật của chú ấy Và tại sao lại không? CÓ một bộ óc luật sư trong gia đình cũng hoàn toàn là một điều tốt .

Những điều trên được thốt ra bằng một giọng ngọt ngào nhất. Những từ ngữ khéo léo che giấu sự quỷ quyệt của Giêron. Cậu ta vô cùng ghen ghét với em và cậu ta không bao giờ muốn étwin can thiệp vào công việc làm ăn. Đứng về mặt quyền lợi thì đó là của cậu ta, con cả và là người thừa kế, cậu ta nhằm giữ cho mình và chỉ riêng cho mình mà thôi.

Đam không bị đánh lừa. Trò bịp của Giêron đối với ông là quá rõ

ràng và hẳn là ngẫu nhiên mà étwin không muốn một tham vọng nào để đi vào công việc của gia đình Đam ngờ rằng Giêron có thể là một đối thủ tàn bạo khi cần thiết.

,'ờ hình như thế là quyết định, étwin". ông nói chậm chạp gõ ngón tay nhè nhẹ lên bàn. "Con cũng lại đúng với những niềm ao ước tốt đẹp của Giêron nữa".

étwin rạng rỡ, trước tiên nhìn Giêron, rồi nhìn bố.

',Con rất mừng được ba tán thành và được sự đồng ý của ba", cậu reo lên sung sướng. "Thưa ba, con cứ nghĩ là ba phản đối". "Tất nhiên là không". Đam cầm tờ Yorkshire Mormng Gajette và giở sang mục thị trường len Ở Bratfoóc.

ông đọc nhanh mục đó và nói với Giêron. "Tốt, giá len tương đối ổn định và xuất khẩu tăng. Chúng ta vẫn làm chủ thị trường thế giới. Xuất khẩu vải của Anh trung bình khoảng hai mươi bảy triệu Yard(l) một năm giống như năm ngoái và năm kia. Không tồi chút nào".

Đôi mắt keo bẩn của Giêron ánh lên trong khuôn mặt nhũn thịt của y: "Uynxtơn nói với con hôm qua, năm nay công việc của chúng ta rất tốt. Buôn bán phát đạt.

À mà, ba có tiếp cái anh chàng len từ Úc tới sáng nay không? Bruxơ Mácgin. Ba biết ông ta sẽ tới nhà máy mà".

- ,'Khỉ thật! Ba quên khuấy đi mất". Đam thốt lên bực túc: "Ba sợ là ba không thể gặp ông ta được, Uynxtơn sẽ giải quyết việc

này".
- "Thưa ba, vâng. CÓ lẽ con tới nhà máy bây giờ", Giêron đứng lên, bước ra ngoài một cách vội vã.
Đam cau mày nhìn cái hình dáng đang rút đi rồi quay lại étwin.
"Ba sẽ nói chuyện với cố vấn pháp luật của ba về con, con trai ba, tuần sau khi ba gặp ông ấy.
CÓ lẽ có một vài ý kiến về học tập tiếp theo của con khi con học xong phổ thông. ông ấy và ba sẽ quyết định xem con sẽ học Ở trường đại học nào. étwin".
- "Thưa ba vâng, và cám ơn ba nhiều. Con hiểu nỗi quan tâm của ba đối với con, đúng thế, thưa ba". Cậu yêu quí và kính trọng cha.
Vào lúc này Emma gõ cửa, bước vào phòng mang theo một khay lớn. CÔ nhìn Đam một cách lạnh lùng rồi liếc nhanh đi, mắt dán vào cái bình trà bằng bạc.
',Thưa ngài, Mócgaroi sai tôi lên dọn dẹp nếu bữa ăn đã xong".
CÔ nói bằng một giọng cứng rắn, tay nắm chặt khay, lưng rất thẳng. "Vâng, chúng tôi đã xong, cám ơn Emma. CÔ có thể dọn tất cả đi nhưng hãy để lại ấm trà. Tôi có thể cần một tách nữa rót khi tôi đi".
ánh mắt Đam dịu dàng và ông mỉm cái với cô một cách tử tế.
Emma chỉ chú ý nghe ông có một phần, cô lại nghiêng đầu đi và có thể không nhìn thấy sự tử tế và thông cảm ánh lên trên khuôn

mặt nhạy cảm của ông. - Thưa ngài, vâng", cô nói lạnh băng và đi lại tủ búp phê. CÔ tựa khay vào tủ rồi quay vào bàn thu dọn những đĩa bẩn.

Đam thở dài và tiếp tục nói chuyện với étwin.

Emma di chuyển quanh chiếc bàn tròn một cách lặng lẽ thu dọn những bộ đồ ăn bằng bạc và các đĩa cố gắng gây ra ít tiếng động nhất, bản thân sự việc này là một sự bảo vệ, bởi vì cô tin rằng người ta càng ít chú ý đến sự hiện diện của mình càng đỡ lôi thôi. CÔ lấy làm buồn, thật là không may, cậu Giêron luôn luôn chú ý đến cô bới móc khuyết điểm của cô như cậu ta đã làm Ở trong phòng một vài phút trước đây. Cậu ta đã ép vào người cô và véo đùi cô một cách dâm đãng đến nỗi xuýt nữa thì cô đánh rơi cái khay. Lòng cô tràn đầy tức giận và nhục nhã khi nhớ lại. CÔ mang tới tủ đựng và bắt đầu xếp chúng lên khay, trong lòng tự hỏi không hiểu mình có thể chịu đựng bao lâu nữa trong cái ngôi nhà này và những con người khủng khiếp sống Ở đây. CÔ ao uữc mình có thể bỏ chạy với Uynxtơn, nhung cô biết điều đó là không thể được. HỌ không còn một nơi nào khác cô có thể đi được. Vả lại, mẹ cô cần cô - và ba cô và thằng nhỏ Grăngki. CÔ thấy hốt hoảng mồ hôi lấm tấm trên trán và chảy dọc xuống đôi vú của cô. CÔ phải đi khỏi ngôi nhà này, khỏi Feli.

Trước khi một điều gì đó khủng khiếp xảy ra. CÔ không có một sức mạnh gì trong ngôi nhà này và trong lòng sợ hãi, cô hiểu

rằng tất cả mọi hành động ác độc bọn giàu có có thể làm chống lại người nghèo. CÔ phải kiếm được tiền không phải chỉ là vài đồng sinh tiền may thuê vá mướn Ở trong làng, mà là thật nhiều tiền. Phải đó là lời đáp CÔ vẫn luôn luôn hiểu nó là như vậy. CÔ phải tìm một cách đi tạo dựng một cơ nghiệp. Nhưng bằng cách nào: "ở đâu'. Lúc này cô nhớ đến Blácki và những chuyện anh đã kể về Li dơ, thành phố có những đường phố lát vàng. ĐÓ là chìa khóa, và Ở đó cô sẽ tìm ra điều bí mật để kiếm tiền, tiền thật nhiều để cô sẽ không còn sợ hãi hoặc thấy mình bất lực nữa. Và rồi lúc ấy tình thế sẽ chuyển ngược đối với gia đình Feli. Dần dần, nỗi sợ của cô tiêu tan.

Chiếc khay đầy vun lên, Emma bê lên, lảo đảo vì nặng.

CÔ nghiến răng, lặng lẽ bước ra khỏi phòng, đầu ngửng cao, nét mặt tự hào, sự quyết tâm biểu hiện trên đôi vai cô Và mặc dù còn trẻ thiếu kinh nghiệm, nhung vẻ đàng hoàng đường bê lộ rõ trong dáng đi của cô.

étwin bồn chồn trong ghế. Cuối cùng cậu nói "con xin lỗi ba. Con phải chuẩn bị bai vở, nếu không con sẽ bị chậm trong kỳ hội thảo".

ánh mắt của Đam tán thành. "ờ, con chăm chỉ lắm.

Con cứ đi đi. Nhưng đến chiều con hãy đi chơi cho thoáng đãng.

.Thưa ba, vâng", étwin đứng lên đi ra cửa với dáng uyển chuyển thường lệ của cậu.

à, étwin này':.

- ' Dạ thưa ba?". Cậu bé dừng lại, tay để trên nắm đấm cửa.

- ,'Ba nghĩ con nên ăn cơm chiều với dì ôlivia và ba chiều nay".

',Trời cám ơn ba. Con thích lắm!". Phấn khởi vì lời mời bất ngờ, étwin quên cả mình và đập cửa mạnh đến nỗi đồ treo tường rung lên bần bật.

Ba cậu mỉm cười. étwin lớn lên thành một chàng trai dễ thương, Đam thích thú thấy con trai mình đã bắt đầu tỏ ra một chút độc lập về tinh thần. CÓ lẽ cái ảnh hưởng ốm yếu của mẹ cậu cuối cùng cũng không tai hại là bao. ông nên lên thăm bà Ađelơ. ông có nhiều chuyện phải bàn bạc với bà, mà, như thường lệ, ông đã tìm cách tránh hàng tuần nay. Nếu ông thành thật với chính mình thì ông phải thừa nhận rằng hiện nay ông cũng đang tìm cách tránh. ông nghĩ tới vợ mình. Nàng Ađelơ mỏng manh, xinh đẹp, dịu hiền. Nụ cười nàng dịu dàng. Cái nụ cười vĩnh viễn này bắt đầu làm ông kinh hoàng. Ađelơ với vẻ đẹp lung linh muôn màu đã chinh phục tâm hồn ông từ bao nhiêu năm trước. ông đã nhanh chóng phát hiện ra rằng đó là một nhan sắc khác người che đậy tính ích kỷ và một trái tim lạnh như đá cẩm thạch. NÓ cũng ngụy trang một sự bất ổn về tinh thần.

HỌ không có sự tiếp xúc hoặc một sự giao lưu thực sự nào trong nhiều năm nay. Nói cho đúng là hai năm nay, Ađelơ đã len vào cái vỏ tàn phế u uất. Mỉm cười một cách dịu dàng và vẫn ngây

thơ như bao giờ hết, nàng đã đóng chặt cửa phòng ngủ, khóa chặt không cho ông vào.

Đam giật mình khi thấy rằng ông chấp nhận sự chấm dút những nhiệm vụ vợ chồng của nàng một cách nhẫn nhục nói lên sự khoan khoái sâu sắc của bản thân ông.

Từ lâu, Đam Feli đã chấp nhận cuộc hôn nhân không có súc sống và không có tình yêu cũng chẳng phải là một điều lạ lùng gì. Nhiều bạn của ông cũng có nhiều cuộc hôn phối lạnh lùng và không có kết quả tương tự như vậy mặc dù ông không biết họ có bằng lòng với sự rối loạn trong tâm hồn như vậy không. Với sự buông xuôi, và không hề suy nghĩ lại, các bạn bè của ông đã tìm nguồn an ủi trong những vòng tay đàn bà khác. Sự nhạy cảm của Đam, khiếu thẩm mỹ bẩm sinh của ông đã không cho ông có quan hệ với những người đàn bà trăng hoa. Bởi vì, mặc dù bản chất đa cảm, Đam Feli không phải là một con người nhục dục hoặc theo đuổi những thú vui xác thịt, ông yêu cầu những đức tính khác Ở một người phụ nữ cũng như bộ mặt với một thân hình đẹp.

Và như vậy qua nhiều năm tháng ông đã học để chấp nhận cuộc sống đơn côi, coi nó như một tình trạng thường xuyên và giờ đây nó gần như là khắc kỷ. ông không hiểu rằng tình trạng này có sức hấp dẫn riêng của nó đối với những phụ nữ mà ông tiếp xúc trong xã hội, những người thấy ông không thể cưỡng nổi trong

nỗi đau khổ với cuộc sống, ông không để ý tới sự xôn xao, ông đã tạo ra và nếu như có để ý tới thì ông cũng chẳng cần.
Đam bước tới cửa sổ, vén rèm và nhìn ra ngoài.
Những đám mây đen đã trôi đi để lại một bầu trời trong xanh ngăn ngắt như bóng một chiếc bát tráng men lật ngửa, mặt trời nhạt nhưng sáng càng làm tăng thêm cái ngời sáng của ánh sáng phương bắc. Những ngọn đồi đen vẫn khắc nghiệt và hoang tàn như bao giờ. Nhưng đối với Đam, chúng có một vẻ đẹp hùng tráng và bí ẩn.
Chúng đã tồn tại Ở nơi đây từ muôn thế kỷ trước khi ông sinh ra và chúng sẽ còn lại đó rất lâu sau khi ông chết. Mảnh đất bao giờ cũng còn lại, bất biến và vĩnh hằng, cội nguồn của quyền lực và sức mạnh nhà Feli.
ông chỉ là một giọt nước trong vũ trụ bao la và đột nhiên những vấn đề của ông dường như ít ý nghĩa, thậm chí còn ti tiện nữa bởi vì ông chỉ là một vật phù du trên mặt đất phì nhiêu và lộng lẫy này, và phải chết như mọi ngươi, rồi một ngày ông cũng sẽ chết.
Và như vậy thì có sao? Tất cả sẽ là gì? Và ai cần?
Tâm trạng trầm tư của ông bị xao động bởi tiếng vó ngựa khi Giêron lao nhanh qua sân chuồng ngựa trên đường tới xưởng máy. Đam nghĩ tới Giêron và étwin.
ông đã nhận thức được bao nhiêu điều sáng nay, không phải chỉ về mình mà còn về các con trai của mình nữa.

Theo quyền thừa kế của con trai trưởng, Giêron sẽ thừa kế đất đai của nhà Feli, sảnh đường, xưởng máy, và cậu ta sẽ phải chăm sóc em trai mình suốt đời. Nhưng étwin sẽ chẳng nhân được gì có giá trị thật sự và sẽ phải phụ thuộc hoàn toàn vào lòng rộng rãi của Giêron. Không phải là một viễn cảnh vui vẻ gì cho lắm Đam nghĩ thầm.

Lúc này ông nhận ra rằng nhất thiết phải có sự phân chia thích đáng cho người con thứ của ông trong di chúc.

ông quyết định gặp cố vấn pháp luật của ông ngay. ông không tin Giêron. Không, ông không tin Giêron một chút nào hết.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

PHẦN THỨ NHẤT: THUNG LŨNG

Chương 12

Tài sản của gia đình Fairley, hiện do Adam kiểm soát, dựa trên hai nguồn chính – đất đai và sản xuất vải vóc.

Trước hết là đất đai.

Adam Fairley có thể đi ngược lên dòng dõi của mình tới thế kỷ mười hai, và một người tên là Hubert Fairley. Một tài liệu từ năm 1155 vẫn còn tồn tại trong mái vòm ở Fairley Hall, ghi lại rằng Hubert được nhà vua ban cho vùng đất Arkwith và Ramsden ở miền Tây Riding của Yorkshire. Tài liệu này được làm với sự hiện diện của Henry đệ nhị và được mười bốn người làm chứng ở lâu đài Pontefract ký, nơi hoàng đế thường lưu lại trong những chuyến viếng thăm của người. Hubert tiếp tục làm ăn, phát đạt, được mọi người coi là người của nhà vua. Arkwith cuối cùng đã trở thành Fairley. Chính Hubert đã xây tòa lâu đài Fairley ở nơi sảnh đường hiện nay.

Tôn tộc nhà Fairley được nhận thêm đất đai và ân sủng của các vương triều của họ. Là những người theo chủ nghĩa bảo hoàng triệt để, nhiều người trong gia đình này đã cầm súng bảo vệ hoàng đế của họ và quê hương, đã được tặng thưởng hậu hĩ. Chính Henry đệ tam đã bán cho Gerald Fairley vùng đất tiếp nối khu đầm lầy Ramsden trong gia đoạn hủy bỏ các tu viện đã có công phục vụ Henry trong thời kỳ cải cách giáo hội của nhà vua. Sau đó, con gái của Henry là Elizabeth Tudor bán thung lũng Kirkton trên bờ sông Aire cho William Fairley, tức ông của lâu đài Fairley và Hamlet. Elizabeth đệ nhất, luôn hết sức cố gắng làm đầy ngân khố hoàng gia, đã tính cách bán dần đất đai của hoàng tộc. Bà nhìn William Fairley một cách có thiện cảm, bở vì con trai Robert của ông la một đại úy hải quân từng đi biển với Drake(1) tới những lãnh thổ miền Nam và Đông Nam châu Á. Sau đó thuyền của ông là một phần của hạm đội vĩ đại của Anh Quốc, do Drake gan dạ lãnh đạo đã đưa thuyền vào bến cảng Cádiz và đánh bại những hạm thuyền Tây Ban Nha 1588. Cuối cùng, nữ hoàng đã bán đất Kirkton với một giá khá hời. Chính việc bán phần đất đặc biệt trên bờ sông Aire là một yếu tố quyết định trong việc phát triển gia sản nhà Fairley vì con sông la nguồn sức mạnh của xưởng máy.

Con trai của Robert, Francis, được đặt tên theo Drake không thích nghề hàng hải hoặc tham vọng về binh nghiệp, và thực tế,

từ giai đoạn này, không có người nào theo nghề binh trong gia đình, cho mãi đến tận khi Adam trong một giai đoạn vẫn trở thành quan kỵ binh Hussar số bốn. Francis, chậm chạp, kiên trì nhưng không giàu óc tưởng tượng, ít nhất cũng có đủ bản năng của một thương gia để nhình thấy trước tầm quan trọng ngày càng lớn của một sản phẩm cơ bản và thiết yếu, đó là vải vóc. Ông ta bắt đầu một nền công nghiệp dệt len cuối thế kỷ 16. Những người dân trong làng tiếp tục dệt trong nhà của họ, nhưng những cái trước đây dệt để cá nhân mình dùng thì bây giờ đem ra bán. Từ chỗ bắt đầu khiêm tốn như vậy, những nhà máy lớn của Fairley phồn thịnh, làm cho con cháu của Francis không chỉ giàu có mà còn trở thành những ông vua len hùng cường nhất Tây Riding. Đến đầu thế kỷ 17, Fairley đã là một xóm có nghề len phát triển với một cửa hàng thu hoạch, một xưởng nguội và hồ vải trên sông, và một bể chứa nước để chuội.

Francis Fairley đã nối xưởng vải với điền địa.

Nhưng không có điền địa thì cũng không có vải vóc. Vị trí của Fairley ở Tây Raiđing, địa thế của nó, khí hậu của nó, tất cả đã góp phần to lớn vào thành công của nghề sản xuất len vải của gia đình.

Làng Fairley nằm dưới chân đồi Pennine Chain, một dãy đồi lớn cuồn cuộn đổ về trung tâm của nước Anh từ Cheviots(2) trên biên giới Scottish tới vùng Peak(3) ở Derbyshire được những

người sống ở vùng này gọi là xương sống cua nước Anh. Địa thế của Pennine Chain thay đổi. Ở phía bắc Yorkshire, đồi đá vôi trắng, cỏ ngọt mọc lên trên. Nhưng có ít mùa xuân ở vùng đá vôi, chỗ nào cũng là đá vôi. Phía dưới chân là một chỗ ngắt đột ngột gọi là Aire Gap, sông Aire chảy qua về phía Leeds. Nó ở phía Nam Skipton(4) và Aire Gap nơi bắt đầu vùng Tây Riding. Ở đây những ngọn đồi Pennine gồm những sạn cát đã vôi đen và cứng, bọc ngoài là một lớp than bùn hoặc đất sét. Rất ít thứ mọc trên sạn cát đá vôi. Cỏ lúa mạch là hoa màu duy nhất của nó. Tuy nhiên, đó là loại hoa màu mà cừu lông thích ăn nhất. Vả lại, vùng đất than đá và sạn cát có rất nhiều suối ít khi cạn nước, nhờ những trận gió ẩm từ Đại Tây Dương lướt qua núi đồi đem đến những cơn mưa quanh năm. Nước ở những con suối nhỏ không có đá vôi. Nó mềm và tốt cho tơ sợi. Lông cừu và nước mát là hai cái cần thiết để làm vải vóc, mà ở Tây Riding thì cả hai đều thừa thãi.

Với những yếu tố tự nhiên thuận lợi đó, công việc làm len ở Fairley phát đạt, nhất là vào thế kỷ 18. Nhưng sự phát triển của ba đời nhà Fairley - cha, con và cháu - Joshua, Percival và David. Tất cả đều là những người tiền phong trong công việc làm len, và vốn là những người sắc sảo tinh khôn, họ nhận ra tầm quan trọng của ánh sáng tạo thành hình, điều này giúp tăng sản xuất một cách hữu hiệu nhất. Trong khi một vài nhà công nghiệp

đối địch ở Tây Riding lúc đầu không chịu chấp nhận sự cải tiến kỹ thuật của nó làm thay đổi cơ cấu kinh tế và xã hội của nước Anh, gia đình Fairley không hề phản đối. Họ hăng hái mua những máy móc mới lạ, những người lái buôn kém tiến bộ hơn thường mệnh danh chúng như vậy, và lập tức dùng chúng ngay. Gerald,người thừa kế gia sản khổng lồ hiện nay đang ở trong tay Adam Fairley, đã thừa hưởng một nét đặc biệt của tổ tiên, một nét hoàn toàn không có trong Adam. Đó là tình yêu của họ đối với nghề len dạ. Nó gợi lên trong con người Gerald một nỗi mê say được thúc đẩy bởi tiền và thức ăn. Khi Gerald đứng tên sành nhà máy, giữa những tiếng lách cách của máy móc, cậu ta trở thành con người thật của mình. Cậu cảm thấy bối rối với một sức mạnh tràn đầy. Tiếng động rầm rầm của máy móc khiến Adam chói tai, nhưng không hề làm Gerald khó chịu, cậu ta cho rằng đó là âm nhạc đẹp nhất đời. Mùi gây gây khó chịu của len độc hại với cha cậu thì đối với Gerald lại là một hương thơm say người. Khi Gerald nhìn thấy hàng trăm chồng len chất cao ngất của nhà Fairley, cậu ta thấy một nỗi rung động, không giống với bất cứ một nỗi rung động nào trong cuộc đời trai trẻ mười bảy năm của cậu ta.

Sáng hôm nay, khi Gerald lái xe xuống con đường chạy từ sảnh đường qua thung lũng, cậu nghĩ tới xưởng máy, hay chính xác hơn là nghĩ tới cha cậu và Edwin những người có dính dáng tới

nhà máy. Cậu ta không nhìn thấy phong cảnh hoặc chú ý đến thời tiết, hay cảm thấy cái giá rét cắt da cắt thịt. Cậu ta lạc trong mê lộ của những ý nghĩ đan xoắn vào nhau. Edwin đã bị gạt bỏ hoàn toàn trong bữa ăn sáng nay. Và ngay cả trong những giấc mơ cuồng dại nhất, cậu ta cũng không hề mong đợi một điều như thế. Không phải vì Edwin là một mối đe dọa thật sự. Xét cho đến cùng, cậu Gerald, là người thừa hưởng và theo quyền con trưởng thì mọi thứ đều là của cậu ta. Nhưng gần đây cậu ta lại thường xảy ra ý nghĩ là Edwin có thể cũng muốn bước vào công việc len dạ, và cật ta cũng không thể ngăn chặn được điều này. Thật là một nỗi phiền toái không cần thiết. Bây giờ thì cậu ta không cần phải lo ngại gì về Edwin nữa. Đứa em trai của cậu giờ đã mất hết sức manh mà lại do chính nó tự nguyện. Còn đối với cha cậu... ờ! Có một cái gì hủ bại trong con người Gerald, lòng cậu sôi sục niềm căm ghét bố. Vốn là một kẻ thiếu nhạy cảm, Gerald chỉ cảm thấy một cách mơ hồ rằng tình cảm này nảy sinh từ một nỗi ghen ghét, nung nấu, khủng khiếp. Cậu ta luôn luôn làm giảm giá trị của cha cậu trong đầu óc của cậu. Cậu ta nhặt ra một số điểm của Adam, thực tế là những điểm nhỏ nhặt, không có gì là ghê gớm rồi đem thổi phồng quá mức cho đến khi chúng trở thành khuyết điểm không thể tha thứ được. Tằn tiện đến mức bần tiện, hẹp hòi, Gerald căm giận ngấm ngầm về khoản tiền cha cậu tiêu vào quần áo, những chuyến đi London và ra nước ngoài của ông,

cậu bực bội và thậm chí hung dữ khi thấy cha đổ bao nhiêu tiền mặt vào tờ báo.

Gerald suy gẫm tất cả những điều đó trong khi lái xe xuống xưởng máy. Đột nhiên cậu cười lớn khi chợt hiểu là cha cậu thờ ơ đối với công việc làm ăn buôn bán và thái độ của ông nói chung đã mở đường cho cậu và lại còn sớm hơn điều cậu ta mong ước.

Giờ đây khi nghĩ tới điều đó, cậu thực sự không còn một giải pháp nào khác mà phải nắm lấy công việc trong tay mình khi cha cậu hành động như vậy. Cậu quyết định chính mình phải nói chuyện với ông buôn len người Úc sáng nay. Wilson đã nói cậu hôm qua là Bruce McGill mà họ có thể cần, và bất kể thế nào, kết bạn với McGill một trong những nhà chăn nuôi cừu giàu nhất và mạnh nhất nước Úc.

Cậu ta cũng quyết định khuyến khích cha nên tiếp tục vắng mặt hơn là đấu tranh với cha về chuyện này. Như vậy sẽ phù hợp với ý đồ của cậu hơn. Cậu ta không thể đợi đến ngày cha cậu về hưu. Như vậy thì lâu quá.

Chú thích của người dịch:

(1) Sir Francic Drake? 1540-1596, nhà hàng hải và là hải tặc

người Anh đầu tiên đi biển quanh thế giới (1577-1580) ông chỉ huy một hạm đội chống lại hạm thuyền Tây Ban Nha (1588) và góp phần to lớn vào việc làm thất bại những hạm thuyền này.
(2) Cheviot Hills, một dãy đồi trên biên giới giữa nước Anh và Ecost.
(3) Peak District – một vùng ở Bắc Anh, phía bắc Derbyshire gồm những sình lầy ở phía bắc một cao nguyên đá vôi.
(4) Skipton- Một tỉnh buôn bán ở bắc nước Anh, bắc Yorkshire.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

PHẦN THỨ NHẤT: THUNG LŨNG

Chương 13

Phòng khách trên gác của Adele Fairley tại sảnh đường Fairley gồm những đồ đạc cá nhân rất đẹp. Thế nhưng, dù vậy, nó không phải là một phòng đẹp. Nó không có sức sống và cảm giác giàn trải một cách kỳ lạ, một cảm giác lạnh lẽo toát ra một nỗi cô đơn hoàn toàn. Rõ ràng cảmgiác này không phải do cần có đồ đạc bày biện, bởi vì, trái lại, nó đầy đồ đạc rồi.

Phòng khách vuông, rộng thênh thang, trần vòm như nổi trôi về nơi vô tận. Những đường gờ kết hoa và lá ôrô, phía giữa là trúc dài và treo pha lê óng ánh. Nhiều cửa sổ cao, uy nghi cắt ngang những bức tường và một lò sưởi kiểu Gotich của thế kỷ 18 bằng đá cẩm thạch phù hợp với bệ lò sưởi khổng lồ và những chiếc cột cuốn hài hòa.

Hầu như tất cả mọi thứ trong phòng đều màu xanh. Màu xanh nhạt che tường, gợn sóng bên cửa sổ, phủ trên ghế sofa, trên

những chiếc ghế mạ vàng và ngay cả tấm thảm cổ cũng màu xanh trên sàn gỗ tối sẫm. Những tấm gương để trang trí bằng pha lê, những vòm kính phủ hoa khô, quả bằng sáp, bộ đồ bằng bạc, đồ sứ vô giá, tất cả đều ánh lên một thứ ánh sáng lạnh, chỉ làm tăng cái giá băng của căn phòng. Một ngọn lửa cháy không nghừng trong lòng lò sưởi, những ngọn đèn trong chao ngọc bích và sứ đắt tiền hắt ra những tia sáng mềm mại, đồ đạc cổ óng ánh màu thẫm, thế nhưng tất cả những cái đó cũng không làm giảm cái không khí giá buốt và trong không gian một cảm giác bị bỏ rơi bàng bạc đâu đây.

Nó nặng trĩu như bị ám ảnh, nó biểu lộ sự cố gắng tội nghiệp của một người đàn bà đơn côi, có những nỗi lo buồn canh cánh đang cố tìm nguồi an ủi trong của cải vật chất, toan tính gây dựng lại một tâm hồn tan tác bằng những đồ vật chứ không phải là con người, y như thể chúng cho nàng ảo cảnh của một cuộc sống vậy. Rất ít người đến phòng này mà cảm thấy thực sự thoải mái hoặc dễ chịu và ngay cả Adele nữa, kẻ thủ phạm duy nhất của tòa lâu đài đầy sự ngờ vực này, giờ đây cũng hình như lạc lõng và nổi trôi, một sự hiện diện ma quái, di chuyển qua những đồ tế nhuyễn của riêng tây mà nàng đã thu thập dày công phu, đầy khổ công mà hình như nàng không còn để ý tới nữa.

Sáng hôm nay, nàng bước vào phòng một cách dè dặt, thận trọng dừng lại trên ngưỡng cửa phòng ngủ tiếp nối. Đôi mắt nàng, to

đẹp nhưng lúc này đầy những chấm lo âu, vội vã lướt quanh phòng, những ngón tay quí phái của nàng nắm chặt tua của chiếc áo choàng tắm nàng đang mặc. Nàng khép chặt chiếc áo mỏng manh quanh người giữ gìn, liếc nhìn quanh rất nhanh, để biết chắc là chỉ có một mình trong phòng, không có một người đầy tớ nào rình mò ở xó góc tối xâm nhập vào sự riêng tư của nàng. Adele Fairley người cao duyên dáng nhưng cử động kiềm chế đến nỗi thỉnh thoảng nàng tỏ ra làm tất cả mọi việc một cách chậm chạp. Lúc này nàng cũng như vậy khi nàng rời ngưỡng cửa tranh tối tranh sáng, lướt vào trong phòng. Mái tóc vàng nhạt của nàng gần như ngả sang màu bạc, xòa xuống lưng thành từng suối tóc, hào vào chiếc áo lụa trắng như tuyết phủ lên thân hình nàng đến nỗi hầu như không còn phân biệt được đâu là tóc, đâu là lụa. Nàng dừng lại bên cửa sổ nhìn ra bên kia thung lũng, một vẻ xa xăm mơ màng trong mắt nàng. Vài hôm gần đây, phong cảnh đã thay đổi. Màu xám bụi màu đen âm thầm đã nhường chỗ cho những dấu hiệu đầu tiên của màu xanh mùa xuân. Nhưng Adele chỉ nhìn thấy mờ mờ y như qua một màn sương mỏng, lạc trong suy nghĩ và ưu phiền. Là một phụ nữ cô đơn tự trọng, nàng sống hoàn toàn cách biệt với thế giới xung quanh, nàng quên lãng ngoại giới một cách kỳ lạ. Cuộc sống nội tâm đã trở thành thực trạng duy nhất của nàng.

Nàng đứng bất động bên cửa sổ, ánh sáng mặt trời tràn lên mặt,

chiếu sáng những đường nét mềm mại. Mặc dù đã ba mươi bảy tuổi, nhưng vẫn còn có vẻ con gái và trong trắng trong con người Adele Fairley, nhưng đó là vẻ trong trắng của một bức tượng đá hoàn hảo bị cầm tù trong nhiều năm sau tủ kính, chưa từng được tình yêu sưởi ấm, đau khổ bởi sầu thương, hay xúc cảm vì một mối thương tâm.

Đột nhiên, hoàn toàn bất ngờ và xa lạ với bản chất nàng, Adele quay ngoắt khỏi cửa sổ, hăm hở vì một mục đích. Nàng lướt nhẹ tới tủ đựng đồ đạc quí ở cuối tường bên kia, mắt long lanh. Đấy là một tủ kính Pháp đựng nhiều đồ quí mà Adele đã thu thập được trong những chuyến đi của nàng cùng Adam trong nhiều năm. Những thứ này có thời là niềm kiêu hãnh của Adele và nàng đã tìm thấy một niềm vui không dứt trong chúng, nhưng giờ đây, chúng không làm cho nàng thích nữa.

Nàng đứng trước tủ kính nhìn quanh quất một cách lo ngại, rồi rút chiếc chìa khóa nhỏ từ trong túi ra. Khi nàng mở khóa, đôi mắt yêu kiều của nàng nheo lại đến độ làm mờ nhan sắc tuyệt vời của nàng. Nàng với vào bên trong tủ và cẩn thận nâng ra một chiếc bình thon cổ. Đó là chiếc bình thủy tinh Venide đỏ thắm lát bạc một cách tinh xảo, rất cổ và vô giá. Nó ánh lên trong nắng và hắt ra muôn vàn màu sắc lăng kính, nhưng Adele không dừng lại để chiêm ngưỡng nó như ngày xưa đã có một lần. Nàng vội vã mở nắp, với đôi bàn tay run rẩy, nâng chiếc bình lên đôi môi giá

lạnh nhợt nhạt. Nàng uống một cách hăm hở, thèm thuồng như người chết khát, ngửa cổ từng chặp rồi khư khư ôm chặt chiếc bình, nàng nhắm mắt lại đầy lòng biết ơn rồi thở sâu. Khi chất lỏng ngấm dần dần qua người sưởi ấm nàng, thì nỗi kinh sợ ghê gớm trong cơ thể nàng bắt đầu giảm đi và nỗi lo ngại thâm căn cố đế luôn luôn hiện hữu mỗi lầm nàng trở dậy đón một ngày mới bắt đầu lùi xa. Một cảm giác no đủ, một trạng thái phớn phở tràn ngập cơ thể khi rượu thấm lục phủ. Nàng nhìn quanh căn phòng. Bây giờ trông nó đỡ thù hận, kinh hoàng và nàng bắt dầu cảm nhận được ánh mặt trời êm dịu ùa vào, ngọn lửa cháy sáng và những bông hoa mùa xuân trong bình.

Nàng mỉm cười một mình lại nâng chiếc bình thon cổ. Chỉ một giọt chất lỏng chạm đầu lưỡi, nàng cầm chiếc bình giơ ra xa, lắc nó một cách thiếu kiên nhẫn, trợn mắt nhìn một cách tức giận và không tin là thật. Nó đã hết.

- "Khỉ thật! Khỉ thật! Khỉ thật!". Nàng kêu to hung hăng, giọng đầy tức giận. Nàng nhìn lại chiếc bình. Đôi tay nàng bắt đầu run rẩy, thân thể nàng bỗng nhiên bị những cơn rét xâm chiếm. Đêm qua mình uống quá nhiều chăng? Nàng tự hỏi. Nàng kinh hoàng thấy rằng không thể nhớ lại được nữa. Rồi nỗi hốt hoảng ngày một tăng thực sự xâm chiếm lấy nàng, và với một cảm giác kinh hoàng, nàng hiểu tình trạng nguy cập của mình. Không còn rượu trong dãy buồng của nàng. Điều này làm nàng sợ đến tê dại. Dù

cho nàng không bị cám dỗ muốn uống thêm nữa thì bao giờ nàng cũng vẫn cần biết chắc là còn có rượu để cho lòng được yên ổn. Nhưng bây giờ không còn lại một giọt nào nữa. Hơi lảo đảo, nàng lần mò như một người mù tới ghết, buông mình xuống, đầu óc trống rỗng. Vẫn ôm chặt chiếc bình thon cổ, nàng vòng đôi tay ôm lấy mình đu đưa, rên rỉ, kẹp trong gọng kềm của một nỗi lo âu vô bờ bến. Ôi trời, ôi trời! Mình sẽ làm gì? Mình sẽ làm gì? Nàng run lên, nhắm mắt lại, chạy trốn sự thật.

Bộ mặt nàng tái xám, đầu ngửa ra sau ẻo lả, tóc nàng tung trên đôi vai, trông nàng nhợt nhạt, giống như một đứa trẻ.

Cuối cùng nàng mở mắt ra: "Bé dịu hiền của má". Nàng vừa nói vừa cúi nhìn vào cái vật trong tay "Con cưng của má. Gerald con!" Nàng ngừng lại đăm chiêu nhìn xuống cánh tay mình. "Hay là Edwin!" Nàng gật đầu chầm chậm. "Tất nhiêh không phải là Gerald. Edwin rồi". Nàng bắt đầu rì rầm, lẩm bẩm một mình không rõ tiếng, vỗ về điên cuồng trong ghế.

Khoảng một tiếng sau, Adele Fairley trải qua một sự biến động. Sự xúc động nắm giữ nàng trong gọng kềm của nó đã tan đi, nàng trấn tĩnh trở lại. Nàng liếc nhìn ra ngoài cửa sổ và nhận thấy trời đang mưa. Không phải là cơn mưa rào nhẹ điển hình ở Yorkshire mùa này trong năm, mà là mưa sầm sập. Những thác nước đập vào cửa sổ khi gió lớn nổi lên quất như điên dại vào cửa kính khiến nó rung lên và kêu lách cách. Cây quật vào không

khí, những mảnh vườn rung lên dưới cơn giông gió. Chỉ những cảnh đồng lầy là không hề lay động vẫn đen tối và lầm lì, một đường phẳng đá nguyên khối màu đen vắt thách thức lên trời trắng nhợt. Adele rùng mình khi nàng nhìn vào chúng. Chúng dường như lúc nào cũng dữ tợn đối với con mắt miên man của nàng. Nàng nghĩ tới chúng như một bức tường giam vây lấy ngôi nhà này và cái làng, đóng nàng lại với thế giới bên ngoài. Nàng là một người xa lạ trong cái thế giới không quen biết này.
Nàng rùng mình. Nàng lạnh. Tay chân nàng như những trụ băng. Nàng kéo chiếc áo khoác mỏng manh kín ngời, nhưng nó không ấm lên được chút nào. Nàng đau buồn khi thấy lửa đã lụi tàn chỉ còn lại mấy cục than hồng. Khi nàng đứng lên đi vào trong phòng, chân nàng đá phải chiếc bình thon cổ đã lăn xuống sàn từ lúc nào. Bối rối, nàng nhặt nó lên, tự hỏi không hiểu tại sao nó lại ở đây nhỉ? Tại sao nó lại ở trên sàn? Nàng xem xét nó một cách cẩn thận xem có vết nứt nào không. Thế rồi nàng nhận ra. Trước đây nàng đã đi tìm rượu và đã lấy cái bình ra khỏi tủ. Bao giờ nhỉ? Một tiếng, hai tiếng trước đây? Nàng không còn nhớ nữa, nhưng nàng nhớ lại hành vi của mình. Nàng hốt hoảng như vậy thật là ngốc nghếch. Nàng là chủ nhân của ngôi nhà này, nàng chỉ cần bấm chuông gọi Murgatroyd, ra lệnh cho anh ta mang cho nàmg một chai wishky, và một chai rượu mạnh, một cách kín đáo, như anh ta vẫn thường làm, như vậy Adam sẽ

không hay biết.

Tiếng lách cách của đồ sứ ở hành lang bên ngoài phòng khách báo hiệu cho nàn biết người hầu gái đang mang bữa sáng của nàng tới gần. Vội vã, Adele để chiếc bình thon cổ trở lại tủ, khóa lại, lướt ra khỏi phòng mau lẹ khác thường, chiếc áo choàng tắm phồng lên phía sau giống như đôi cánh nhiều màu, tóc nàng xõa xuống lưng từng dòng suối bạc.

Nàng đón cửa phòng ngủ lại khe khẽ, tựa vào cửa và mỉm một nụ cười mãn nguyện. Nàng phải chọn một chiếc áo buổi sáng, một chiếc áo lịch sự, ăn sáng xong, nàng sẽ sửa sang lại tóc và mặt. Rồi nàng sẽ cho gọi Murgatroyd. Khi nàng đi lại tủ áo, nàng tự nhủ mình phải cố nhớ rằng ình là chỉ Fairley Hall, chứ không phải là ai khác. Nàng phải khẳng định mình. Ngay ngày hôm nay. Cô em Olivia của nàng đã tử tế đảm nhiệm bao nhiêu là nhiệm vụ quản lý nhà cửa từ khi cô đến vào tháng hai, nhưng bây giờ cô sẽ phải thôi,. "Mình cũng khỏe đủ để chăm lo công việc rồi", Adele nói to, và nàng thực sự tin những lời của mình. Phải, như vậy sẽ làm Adam hài lòng, nàng quyết định như vậy. Cổ họng nàng thắt lại khi nghĩ tới chồng. Nàng cau mặt. Nhưng như vậy có làm anh ấy hài lòng không? Anh ấy cho nàng là đồ ngốc và hoàn toàn không giống cô em, người mà anh ấy coi à một cái mẫu hoàn hảo dưới ánh mặt trời này. Gần đây nàng đã nghĩ tới Adam là một con người hết sức dè dặt lãnh đạm. Nàng

rùng mình. Những tuần lễ gần đây, nàng cũng nhận thấy một cách sợ hãi nỗi hăm dọa trong mắt anh ta. Không phải chỉ có thế, anh luôn luôn nhìn nàng băng đôi mắt xám nhạt. Olivia cũng thế. Họ không biết điều đó, nhưng nàng thấy họ nhìn nàng một cách thèm thuồng và thì thầm với nhau ở một góc. Họ kết hôn với nhau. Họ bày mưu tính kế chống lại nàng. Chừng nào mà nàng còn biết là họ đang bày mưu tính kế, thì họ còn chưa làm hại được nàng. Nàng phải cảnh giác đối với họ trong mọi lúc. Adam, Olivia, những kẻ thù của nàng.

Nàng bắt đầu lôi ra hết chiếc áo này đến chiếc áo khác, điên cuồng, và với một nghị lực siêu phàm, nàng vất bừa bãi cả lên sàn. Nàng đang tìm một chiếc áo đặc biệt. Đó là một chiếc áo có hoa đặc biệt. Khi nào nàng mặc nó vào, nàng sẽ tự nhiên lại trở thành bà chủ của ngôi nhà này, điều ấy thì nàng hoàn toàn chắc chắn. Nàng biết chiếc áo ở đó. Nó phải ở đó... Trừ phi... trừ phi là Olivia đã ăn cắp mất... cũng như cô ta đã ăn cắp địa vị chủ nhân của nàng ở Fairley Hall. Nàng tiếp tục lôi những áo và quần áo khác một cách điên cuồng, quăng chúng lên sàn cho đến khi tủ áo hoàn toàn trống trơn. Nàng nhìn chúng chằm chằm một hồi lâu, rồi lơ đãng nhìn xuống chồng lụa và xatanh, nhiễu, sa nhung, len quấn quýt vào nhau thành một đống đầy màu sắc dưới chân nàng.

Tại sao tất cả những áo tắm, áo buổi sáng, quần áo dạ hội lại nằm

ngổn ngang trên sàn nhỉ? Nàng đang tìm cái gì vậy? Nàng không thể nhớ được nữa. Nàng giẫm chân lên, bước qua phòng tới chiếc giường đứng gần cửa sổ. Nàng đứng trước gương, đùa với mái tóc của mình một cách lơ đãng, nâng nó lên trên đầu, rồi để nó rơi chầm chậm đón lấy ánh nắng, làm đi làm lại nhiều lần. Mặt nàng trống rỗng, hoàn toàn không xúc phạm, nhưng ánh mắt nàng ánh lên mê sảng.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

PHẦN THỨ NHẤT: THUNG LŨNG

Chương 14

Emma bước vào phòng của Adele Fairley một cách vội vã gần như chạy. Đôi chân cô, trong đôi ủng đen mới nhẵn bóng như gương, hầu như không chạm sàn, chiếc váy trắng hồ cứng dưới cái áo len màu xanh sột soạt trong không khí yên ắng. Cô nắm chặt cái khay đồng trong dôi tay chai sạn giơ cao phía trước để tránh va phải những đồ đạc khác và để tránh tai nạn.

Trên chiếc khay quá khổ, mặt cô được kỳ cọ nhẵn bóng, ánh lên sức sống tuổi trẻ, đôi mắt xanh của cô lóng lánh thông minh dưới cặp lông mày rậm. Mái tóc màu nâu đỏ của cô chải cẩn thận, mượt mà hất về phía sau, búi thành búi lớn sau gáy. Hôm nay kiểu tóc hình chữ V của cô càng rõ hơn bao giờ hết, với chiếc mũ gia nhân đội đầu đóng khuôn bộ mặt cô như một vầng hào quang nhỏ. Nó cũng được hồ cứng trắng tinh, như cái tạp dề, cái cổ cồn, cổ tay áo, tất cả vừa được Olivia Wainwright mua ở Leeds

cho cô. Cả chiếc áo nữa, cũng mới, nhưng áo này Emma tự mình may lấy bằng một mảnh vải của nhà máy Fairley cũng do bà Wainwright cho. Niềm sung sướng của Emma đối với chiếc áo chỉ bị nhạt đi trước niềm tự hào vì cái mỉm cười tán thưởng của Olivia Wainwright về tài khéo léo vá may, kim chỉ của cô.
Bộ quần áo mới này dù đơn giản, nhưng không những xua tan cái bề ngoài chết đói khiến Emma có một vẻ bị chà đạp làm cho Blackie phải kinh hoàng, mà còn làm tăng cái vẻ đẹp say người của cô một cách đáng kể. Sự kết hợp giữa màu xanh và màu trắng thật là sinh động và tươi mát, kiểu quần áo đồng phục, chiếc mũ nhỏ xinh xắn làm tăng thêm những đường nét thanh tú và làm cô hình như già dặn lên. Nhưng quan trọng hơn là sự thay đổi tinh tế trong cách cư xử sự của cô hai tháng gần đây. Mặc dù cô vẫn thầm lo ngại vì phải gần gũi với một số người trong gia đình nhà Fairley, và phải làm việc ở Fairley Hall. Sự lo ngại đó đã được kiềm chế hơn là hai năm cô làm việc ở đó. Vả lại, sự rụt rè ban đầu vì việc đột nhiên phải đẩy cô lên khu trên gác cũng giảm dần. Sự nhút nhát của cô lúc này được ngụy trang bằng sự tự chủ cứng nhắc biểu hiện ở thái độ bên ngoài rất nghiêm nghị và đàng hoàng đến mức cao ngạo mà bất cứ người nào ở tuổi cô trông sẽ lố bịch, nhưng nó lại rất tự nhiên ở con người Emma. Cô đã bắt đầu có được một mức độ tự tin, tuy nó vẫn còn là dè dặt, thận trọng, nhưng nó đã cho cô một tư thế đĩnh đạc thơ ngây.

Sự thay đổi trong phong cách của Emma là do một số hoàn cảnh đem lại và rõ ràng nhất, mặc dù trong thực tế, đứng về tổng thể thì không có gì là quan trọng, đó là tình hình diễn biến trong gia đình tại Fairley Hall, do việc Olivia Wainwright tới. Olivia Wainwright là một người phụ nữ tính cách hoàn hảo, có nguyên tắc cao và đầu óc rất thực tiễn. Mặc dù bản chất nàng là người tốt, biết phân biệt phải trái, tức giận và xúc động trước những hành động thiếu nhân đạo, nhưng nàng không hề là một người yếu mềm. Nàng cũng không dễ bị thuyết phục hoặc lôi kéo bởi những lời van xin thúc bách, hoặc sướt mướt đối với lòng từ thiện, độ lượng, sự tốt bụng vốn có. Thực tế là nàng có thể quá nghiêm khắc đối với những người mà nàng coi là già ốm để trốn việc hoặc những kẻ ăn mày chuyên nghiệp, kiên quyết không tán thành một số cái gọi là có lợi và tiêu những khoản tiền quyên góp một cách bừa bãi. Thế nhưng nàng kinh tởm sự bất công, sự tàn ác vô lương tâm, đặc biệt là đối với những người không có phương tiện để trả đũa lại. Cách giải quyết của nàng cũng đầy lòng trắc ẩn, đầy tình thương bởi vì nàng hiểu thế nào là phẩm giá của lao động lương thiện và kính trọng nó. Nàng là một phụ nữ cao quý hiểu theo nghĩa chính xác nhất của từ đó, có học thức, có danh dự, tế nhị, tư thế và lễ độ đối với mọi người.
Sự hiện diện của Olivia ở trong nhà, sự quan tâm của nàng trong mọi lĩnh vực quản lý, mối liên hệ hàng ngày của nàng với các gia

nhân, tính cách đáng gờm biểu lộ trong tất cả mọi việc đã có một tác dụng sâu xa nhất. Không khí ở Hall nói chung, đặc biệt là ở dưới nhà đã được tốt lên một cách hết sức lớn lao. Nó bớt sự hằn thù và âm mưu. Olivia đã trở thành một vật đệm giữa Murgatroyd và các gia nhân khác, đặc biệt là Emma một cách tự nhiên. Ngay từ phút đầu tiên nhìn thấy Emma, Olivia đã thấy thích cô một cách đặc biệt, khác thường, nàng đã dành cho cô cả lòng tử tế lẫn sự kính trọng. Mặc dù Emma làm việc nặng nhọc, nhưng cô đã được đối xử bớt thô bạo và con người hơn. Lão quản gia thỉnh thoảng vẫn buông lời nhục mạ cô, nhưng lão ta không đánh cô một lần nào nữa từ khi Olivia tới và Emma biết là lão không dám. Sự đe dọa của bà bếp mách với bố cô không làm cho lão sợ đâu, nhưng chắc chắn là Olivia Wainwright thì khiến lão sợ, điều này Emma hoàn toàn tin chắc.

Emma cảm thấy có phần biết ơn Olivia Wainwright, nhưng dù vậy, cô vẫn cảm thấy mâu thuẫn trong tình cảm đối với Olivia. Mặc dù cô nghi ngờ, thận trọng đối với tất cả mọi người, đôi khi cô vẫn thấy mình thán phục Olivia, ngược lại với ý chí của cô. Tình cảm này liên tục làm Emma ngạc nhiên và cũng làm cô phật ý, bởi vì sự thiếu tin cậy của cô đối với giai tầng quý tộc, và đặc biệt là gia đình nhà Fairley không hề giảm một chút nào. Bởi thế cô luôn luôn cố gắng đè nén tình cảm nồng nàn và sự thân mật càng lên, mỗi khi cô tiếp xúc với bà Wainwright. Tuy nhiên

vì mối quan tâm đặc biệt và rõ rệt của Olivia Wainwright đối với cô, nên Emma đã có một niềm kiêu hãnh mới trong công việc của mình, cô ít sợ sệt và bực bội hơn trước.

Ngoài ra, khi Polly ốm, Emma đã được giao cho những nhiệm vụ của Polly là trông nom Adele Fairley. Sự tiếp xúc gần gũi và thân mật với bà chủ của mình, tự bản thân nó đã có ảnh hưởng đối với Emma, và cũng giúp trong một chừng mực nào đó thay đổi cuộc đời cô tới một mức tốt đẹp hơn. Còn đối với Adele, Emma thấy nàng hư hỏng, đam mê, đòi hỏi quá nhiều thời gian và sự chú ý của cô, nhưng sự dịu dàng hết mức của nàng với cô đã thắng được những tính nết khác của nàng . Sự lãnh đạm, thờ ơ của nàng đối với luật lệ gia đình đã khiến Emma có quyền chăm nom bà Fairley mà không làm phiền gì tới những người khác trong nhà. Sự độc lập mới này, tuy ít ỏi mong manh nhưng cũng khiến cho Emma có được cảm giác tự do và một quyền lực nào đó mà cô chưa hề có trước đây ở Hall, nó cũng làm cô thoát khỏi quyền tài phán của Murgatroyd và tính nết khó chịu của lão ta. Nếu Emma ngưỡng vọng Olivia Wainwright, cho rằng nàng là một phụ nữ cao siêu và thán phục nàng ngược với ý muốn của mình, cô cũng không thể không thích Adele Fairley mặc mọi sự. Chủ yếu cô thấy thương hại nàng. Đối với Emma, nàng có thể được tha thứ vì sự lơ là sai sót kỳ lạ của mình, bởi vì Emma coi nàng như trẻ con và, thật cũng lạ lùng, cần đến sự che chở trong

cái ngôi nhà lạ lùng này. Đôi khi Emma ngạc nhiên, thấy mình tha thứ cho bà Fairley vì sự quên lãng của bà đối với nỗi đau khổ của những người kém may mắn hơn, bởi vì Emma hiểu theo bản năng, điều đó không phải là vì ác ý hay tàn nhẫn mà chỉ là sự vô tư và không hiểu biết đời sống của những người lao động. Thái độ của cô đối với bà Fairley cũng giống như thái độ của cô ở nhà. Cô điều khiển. Thỉnh thoảng, thậm chí cô còn có vẻ bà chủ chút nữa. Nhưng Adele hình như không nhận thấy điều này, và nếu như có nhận thấy, thì rõ ràng là không để ý. Bây giờ chỉ có một mình Emma chăm sóc nàng, để ý đến tất cả những nhu cầu hàng ngày của nàng. Adele đã đi tới chỗ phụ thuộc vào cô, nàng thấy Emma không thể thiếu được, cũng như Murgatroyd là không thể thiếu được vì những nguồn cung cấp rượu bí mật của lão.

Hai chị em Adele, trong những cung cách khác nhau của họ, đã đối xử với Emma một cách tử tế thông cảm. Và điều này không hoàn toàn làm giảm sự tổn thương của sự nhuc mạ mà những gười khác trong gia đình đem đến cho cô, nhưng nó cũng làm cho cuộc sống của cô ở Hall có thể chịu đựng nổi.

Nhưng một yếu tố khác, cơ bản, vững chắc và do đó có tầm quan trọng đặc biệt đã đem lại thay đổi trong cá tính của Emma. Đó là sự củng cố những nét tự nhiên đang trở thành những nhân tố quyết định trong cuộc sống của cô. Tham vọng ghê gớm và ý chí

khủng khiếp của cô. Cả hai hội tụ và cứng rắn thành một mục đích điên cuồng, tạo thành sức mạnh đằng sau mỗi việc cô làm. Những câu chuyện ban đầu của Blackie về Leeds đã nung nấu trí tưởng tượng của cô và trong những lần đến thăm Hall của anh sau này, cô đã hỏi anh kỹ càng, chi tiết về triển vọng công việc ở đó. Lúng túng, thận trọng, anh đã cổ vũ giấc mơ danh vọng, tiền bạc, một cuộc sống tốt đẹp, và tất nhiêu là thoát khỏi cái làng này.

Và vậy là Emma cuối cùng đã nhận thức được rằng cuộc sống của cô ở Fairley Hall chỉ là một sự lưu lại tạm thời cần phải kiên nhẫn chịu đựng, bởi vì một ngày nào đó sẽ chấm dứt. Giờ đây cô tin, với một sự hiểu biết chắc chắn rằng cô sẽ ra đi khi thời cơ đến và cô cảm thấy rõ ngày ấy không còn xa nữa. Cho đến ngày ấy, cô không phải chỉ tính thời gian mà còn sẽ học mọi thứ có thể học để chuẩn bị cho thế giới bên ngoài, một thế giới không hề làm cô sợ

Emma còn một điều bí mật mà cô không chia sẻ cùng ai ngay cả với Blackie. Thực ra, đó là một kế hoạch. Nhưng là một kế hoạch lớn lao đến nỗi không thể còn nghi ngờ gì nữa, và nó làm cho những ngày trong cuộc đời cô đầy tuyệt vời, đầy kỳ ảo – đó là hy vọng. Một niềm hy vọng che mờ tất cả mọi thứ khác trong cuộc đời trẻ trung không chút vui thú của cô. Cô cho thêm ý nghĩa vào những ngày trong đời, làm cho mỗi giờ phút lao động

khổ sai là không đáng kể. Chính niềm tin mù quáng này, sự tin tưởng tuyệt đối vào bản thân mình và tương lai của mình đã tăng thêm nhịp vào bước đi của cô, đem đến cho cô bộ mặt trẻ trung vốn trang nghiêm một nụ cười hãn hữu, nâng đỡ cô trong mọi lúc.

Sáng hôm nay, lòng tràn ngập niềm hy vọng ấy, trong bộ đồng ohục thời xưa rất mới, với bộ mặt vui vẻ sạch bóng, trông cô tươi roi rói lấp lánh như một đồng penny mới tinh. Khi cô bước qua tấm thảm dày, cô giống như một ngọn gió xuân tươi mát trong căn phòng đầy đồ đạc lạnh lẽo như tu viện. Len lỏi giữa những đồ đạc linh tinh ngổn ngang, Emma lắc đầu kinh hoàng nhạo báng. Tất cả những đồ tạp nhạp này! Cô nghĩ, hơi bực bội, khi nhớ là lau bụi cho tất cả những thứ này luôn mất rất nhiều thời gian. Mặc dù cô không sợ công việc vất vả, nhưng cô rất ghét việc lau bụi, đặc biệt là cái phòng này.

Một nửa những thứ này có thể đem mà quẳng đi cũng không ai thèm nhặt, cô nói to, rồi lấy tay bụm chặt lấy miệng và ngó đăm đăm về phía trước, chờ đợi trông thấy bà Fairley ngồi trong chiếc ghế bành mà nàng ưa thích bên cạnh lò sưởi, bởi vì mùi nước hoa của nàng còn đượm trong không khí. Nhưng căn phòng trống không và Emma thở dài nhẹ nhõm. Cô chun mũi, hít hít mấy cái. Cô đã quen với hương thơm của hoa gay gắt tràn ngập trong các dãy phòng và thực tế đã bắt đầu thích nó. Thực tế, với

một chút ngạc nhiên, bởi vì cô không phải là người thích những cái phù phiếm, Emma đã khám phá ra rằng cô hết sức thiên vị với mùi nước hoa đắt tiền, sự êm dịu của len dạ lụa là sang trọng, cái long lánh của những đồ trang sức. Cô cười thầm một mình. Khi nào cô thành một phu nhân, như Blackie đã nói, thể nào cũng có ngày, và khi cô đã tạo dựng được một cơ nghiệp theo đúng ý cô, cô sẽ mua một ít nước hoa như thế. Nước hoa hoa nhài. Cô đã đọc được cái nhãn lọ nước hoa trên bàn trang điểm của bà Fairley. Mua ở tận London, ở một cửa hiệu tên là Floris, nơi bà Fairley đã mua tất cả nước hoa, xà phòng và những cánh hoa khô ướp với hương liệu để đặt trong bát và những túi hoa cải hương nhỏ để trong những ô kéo đựng đồ lót sang trọng bằng lụa mềm. Phải, cô sẽ có một chai nước hoa nhài, một bánh xà phòng Pháp và thậm chí vài túi hoa cải hương cho những đồ lót của cô nữa. Và nếu như cô còn tiền để dành thì những bộ đồ lót ấy cũng sẽ sang trọng và mềm mại như những thứ của bà Fairley.

Nhưng cô không có thì giờ để đắm mình trong suy tư về những thứ kỳ khôi ấy lúc này, cô dứt khoát gạt chúng ra khỏi đầu và vội vã bưng khay tiến về phía lò sưởi. Có nhiều việc phải làm sáng nay mà cô thì đã muộn rồi.

Bà bếp đã bắt cô làm nhiều việc lặt vặt trong nhà khiến cô chậm lại biết bao nhiêu và vì vậy cô rất bực mình. Không phải vì những việc lặt vặt ấy mà là vì nó đã làm cô chậm trễ. Sự chính

xác đã có một ý nghĩa mới và đặc biệt đối với Emma, nó trở thành điều cực kỳ quan trọng đối với cô trong mấy tháng nay. Cô không thích đem bữa sáng chậm cho bà Fairley hoặc bất cứ một cái gì khác, bởi vì từ khi được nâng lên địa vị của một cô gái hầu bàn cô coi trách nhiệm mới của mình một cách rất nghiêm túc. Cô đặt chiếc khay ăn bữa sáng một cách cẩn thận lên trên chiếc bàn nhỏ đựng trà của nữ hoàng Anne gần chiếc ghế bành để sẵn chờ bà Fairley, bà thích dùng bữa sáng trước lò sưởi. Cô nhìn qua khay, kiểm tra xem mọi thứ đã đâu vào đấy chưa, sửa sang lại mấy cái bát sứ cho nó hấp dẫn hơn, xếp lại gối trong ghế về chú ý ngọn lửa đang tàn. Cô quỳ trước lò sưởi và bắt đầu nhóm lại bằng giấy, thanh củi, những hòn than nhỏ, dùng kẹp lửa nhón cẩn thận, cố gắng giữ cho tay khỏi bẩn. Cô chặc lưỡi một cách nôn nóng. Cái bà Turner với những công việc lặt vặt trong nhà của bà thỉnh thoảng thật là khó chịu quá đi! Giá như cô lên phòng khách đúng giờ thì cô đã không phải làm cái công việc nhóm lại lửa như thế này. Điều này làm cô bực bội, bởi vì nó lẹm vào thời gian quí báu của cô, Emma vốn là một con người cứng rắn, không khoan nhượng với bản thân mình, không thích đi trệch với lối sống hàng ngày. Nó làm cô rất khó chịu bởi vì nó làm hỏng tất cả thời gian biểu của cô trong cả ngày. Thời gian biểu này, sáng kiến của Emma mới đây, là kinh thánh của cô và cô sống vì nó. Cô biết nếu không có nó thì cô không còn biết làm

ăn ra sao nữa.

Cô cầm cái ống bễ lên làm việc trước ngọn lửa thoi thóp. Dưới sức mạnh của luồng không khí nhỏ nhưng mạnh, những mảnh củi âm ỉ phụt lên, cuối cùng đã bắt lửa và bùng cháy. Trong ánh lửa bùng lên đột ngột, gương mặt cô bừng sáng. Một nét cau mày nho nhỏ làm nhăn cặp lông mày của nó, nét vui tươi bị xóa nhòa đi khi cô nhớ lại một cách rõ ràng và cay đắng là nếu như không có cái thời gian biểu đó, đời cô sẽ ra làm sao.

Hôm đó, đầu tháng hai, Polly lâm bệnh và buộc phải nằm lại giường, Emma đành phải chấp nhận việc làm thay công việc của Paulie cộng thêm với công việc của mình. Cô biết cô không còn cách nào khác. Bản chất khỏe mạnh và vốn là con người lạc quan, cô đi lại như con thoi trong Hall như một con quỷ với một nghị lực phi thường, lòng tự nhủ là Polly ngày mai sẽ khỏe để đảm nhận trở lại việc của mình. Nhưng điều này không xảy ra. Bỗng nhiêu Emma phải chồng chất những công việc vặt trong nhà với một thời gian dường như là bất tận. Chẳng bao lâu, cô bị chất đống bởi những công việc vô kể, cô lo lắng muốn hoàn thành chúng một cách có kết quả.

Mấy ngày đầu, cô mệt rũ người sau mỗi ngày, bởi vì cô bắt đầu làm việc từ sáu giờ sáng, không một phút để thở, chứ chưa nói đến chuyện nghỉ ngơi, cho đến bảy giờ tối mới xong việc. Đến lúc ấy, cô hầu như quá mệt không ăn nổi bữa tối, thực tế, cô đã

phải vận dụng tất cả nghị lực và sức lực cuối cùng để bò lên gác xép tới phòng cô. Mặt trắng bệch, run rẩy, không nói được một lời nào vì kiệt lực, hầu như không cởi nổi quần áo, cô buông mình xuống chiếc giường nhỏ không thoải mái trong cơn bàng hoàng tê dại. Cô chìm ngay trong giấc ngủ nặng nề đờ đẫn. Hôm sau khi trở dậy, cô vẫn còn đau ê ẩm. Đôi mắt đỏ vì mệt mỏi, tay chân nặng như chì, bàn tay tấy sưng.

Khi cô run rẩy mặc quần áo trong căn phòng lạnh lẽo, và rửa ráy trong làn nước giá băng, cô giận dữ hừng hực không có gì có thể làm nguôi được. Tuy vậy, cô cũng không dám phàn nàn vì sợ Murgatroyd trả thù hoặc tệ hơn nữa là bị đuổi. Ngày ngày, cô kéo lê thân hình mệt mỏi qua cái ngôi nhà như lăng tẩm, đi lên đi xuống nhiều cầu thang, dọc theo những đường hành lang ngoằn ngoèo, ngang qua tòa đại sảnh, những phòng thênh thang, lau chùi, đánh bóng, quét dọn, đánh bóng grafite vỉ lò, cời lửa, dọn dẹp giường, đánh bóng những đồ đạc, là ga trải giường, chăm sóc cho Adele Fairley nữa. Trong khi làm những việc đó, cô vẫn tự hỏi mình có thể tiếp tục bao nhiêu lâu nữa mà không bị gục ngã. Ý nghĩ này ngày càng làm cô kinh hoàng, cô nghiến chặt răng và cố giữ lại những nghị lực đang giảm sút, bởi vì đồng tiền cô kiếm được là tối cần thiết cho gia đình, và cô gắng sức, với một nghị lực khủng khiếp, cô đứng vững vì nỗi sợ mất việc lạnh cả người.

Một buổi sáng, sau khoảng một tuần làm cái công việc lao động gãy xương sống này, Emma đang lau dọn tấm thảm ở phòng khách, nhao lên nhao xuống giữa muôn vàn những bông hoa nhiều màu sắc và những đường lượn trang trí bện vào nhau, cái chổi quét thảm như một vũ khí nguy hiểm cô phải nắm chắc trong tay. Trong khi cô chạy đi chạy lại, một ý nghĩ lảo đảo đến với đầu óc cô, nó làm cô kinh hoàng đến sững sờ giữa lùm hoa hồng. Cô tựa vào chiếc chổi quét thảm, hoàn toàn bị cuốn hút trong suy tư và dần dần một vẻ hiểu biết chắc chắn lướt qua mặt cô. Emma nhận ra rằng việc lau chùi dọp dẹp, chăm sóc Fairley Hall khó giải quyết bởi vì nó không những được hoạch định rất tồi mà còn hoàn toàn lộn xộn. Lúc này, cô cũng nhận ra tình trạng này là do óc tổ chức rất tồi của Murgatroyd và việc phân phối công việc tùy tiện của lão. Rất nhiều những công việc lặt vặt được lắp đi lắp lại hàng ngày một cách không cần thiết và mất quá nhiều thì giờ với chúng bởi vì Murgatroyd chú ý tới những cái tẹp nhẹp không ích lợi gì. Thế rồi, tất cả những công việc lớn khác như đánh bóng đồ đạc, là hàng núi quần áo, phủi bụi trong thư viện, tất cả dồn lại để mà hoàn thành trong một ngày. Một người không tài nào hoàn thành tất cả công việc này một cách hoàn hảo và lại còn phải làm những việc linh tinh khác trong cùng một ngày. Nhưng có một giải pháp, nó đến với đầu óc Emma như một ánh chớp, khi cô đứng ngay với chiếc chổi quét

thảm giữa sàn của phòng khách. Đây là một giải pháp đơn giản đến nỗi cô phải ngạc nhiêu sao lại chưa có ai từng nghĩ tới. Giải pháp đó là kế hoạch. Cô bỗng hiểu rằng nếu công việc được kế hoạch hóa một cách đúng đắn, có hệ thống, theo một phương thức hợp lý và phân phối một cách thông minh hơn thì nó sẽ dễ điều hành hơn. Có điều này cô hoàn toàn chắc chắn và cô càng nghĩ đến nó thì cô càng vững tin.

Để cố gắng tìm ra một cách hợp lý trong công việc hỗn độn hằng ngày, Emma bắt đầu tính toán giờ giấc cho mỗi công việc, rồi viết số lượng thời gian trên một mảnh giấy lượm từ trong sọt rác ở thư viện. Cô ghi danh sách những công việc lặt vặt hàng ngày cùng với những nhiệm vụ chính cho cả tuần. Nhiều đêm sau đó, dù mệt mỏi đến kiệt sức, Emma vẫn buộc mình phải thức để vật lộn với vấn đề này. Cô đã nghiên cứu mảnh giấy của cô một cách cần mẫn, dò từng công việc một và thời gian cần dùng, sau đó cô vạch kế hoạch riêng của cô. Trước tiên cô phân phối những công việc nặng nhọc một cách đều đặn hơn, bố trí chéo những việc phức tạp hay mất nhiều thời gian cho cả tuần, để dễ giải quyết hơn cùng với những công việc đều đều hàng ngày. Cô cũng phân phối số lượng thời gian cho từng công việc, cắt bỏ thẳng thừng những cái kém quan trọng hơn cho nó thiết thực. Cuối cùng cô mãn nguyện vì đã rút ra được một cách làm việc hợp lý mà trước đây là một mớ hỗn độn, cô chép ra một bản vào một mảnh giấy

đỡ nhàu nát hơn, rồi vội vã hớn hở đưa cho bà bếp, lòng thoải mái, nhẹ nhõm. Nếu cái kế hoạch mới này được tuân theo một cách chính xác thì công việc có thể được hoàn thành một cách trật tự và thực tiễn hơn, mọi người đều có lợi.

Trước sự ngạc nhiên của Emma, bà bếp không những kinh hoàng mà còn nổi cơn thịnh nộ, xưa nay chưa hề có, và cảnh cáo một cách cực kỳ nghiêm khắc để cô biết cơn giận dữ khủng khiếp của Murgatroyd về sự hỗn hào không thể tưởng tượng nổi của cô, khuôn mặt tròn trịa đỏ ửng của bà đầy lo âu và thậm chí cả hốt hoảng nữa. Chỉ đến lúc này, Emma mới nhận ra cái tầm quan trọng của sự việc cô đề nghị và run sợ vì tính tình hung hăng của Murgaroyd, những cú đấm khủng khiếp của lão.

Nhưng bà Turner không lường được tính nết cương trường của Emma, một ý chí không lay chuyển nổi. Hầu như ngay lập tức, cả hai đặc tính này đã thắng sự do dự ban đầu của cô gái, cô quyết định theo cách thức sắt đá của mình, không nản, không nhụt chí phải đem lại bằng được chút thoải mái và trật tự trong công việc của mình. Trong khi cô kiên nhẫn nghe những lời lải nhải đầy hăm dọa của bà Turner, Emma chợt nảy ra ý nghĩ, lúc này đã có tính toán một cách lạnh lùng, là cô không thể để bà bếp làm nhụt chí, người mà cô vừa cho là một kẻ ngốc. Cô quyết định ngay rằng cách duy nhất để đạt được mục đích của mình, là phải chặn Murgatroyd. “Cháu sẽ lên gác trình bày với bà

Wainwright kế hoạch này của cháu". Emma tuyên bố bằng một giọng kiên quyết, cứng rắn, mặt cô sắt lại! "Để rồi chúng ta sẽ xem bà ấy nói gì. Bà ấy đã có kế hoạch như vậy từ khi bà ấy đến đây và cháu nghĩ bà ấy sẽ là người điều hành nhà này. Và đã đến lúc phải có người làm một điều gì!" Cô nói một cách thách thức, và như đã được chứng minh sau đó, câu nói có tính hoàn toàn kiên trì. Không nói thêm một lời nào với bà bếp, cô quay đi bước lên cầu thang bếp, trước khi ý chí lụi tàn, để cho bà bếp kinh hoàng vì sự táo tợn của cô. Trong một giây khắc, cái bà Turner vốn lắm điều ngây ra như phỗng, kinh ngạc vì sự bạo loạn bất ngờ này của Emma.

Mãi bà mới thốt được nên lời. "Lên gặp bà cũng chẳng ăn thua gì đâu, cô ạ", bà kêu lên hăm hở trong khi Emma tiếp tục trèo lên thang gác không nhìn lại. "Con đã quên mất thân phận của mình, người ta sẽ đuổi cổ con thôi", bà vẫn tiếp tục nói, khi cánh cửa đã đóng sầm phía sau cô bé Emma yên lặng và đầy quyết tâm.

Emma từ trước đến giờ không nói quá hai chữ với Olivia Wainwright trong tuần lễ ngắn ngủi từ khi nàng đến Fairley, cô cảm thấy e thẹn và vụng về khi cô gõ cửa thư viện. Được sự đồng ý của Olivia. Cô bước vào phòng, sợ hãi đứng ở bực cửa, do dự, tay cô nắm chặt, buông thõng xuống hai bên,tê dại vì sợ hãi. Olivia Wainwright đang ngồi sau bàn của Adam xem xét sổ sách bị xao lãng một cách đáng buồn, ông đã yêu cầu nàng tính

toán hộ mà trước đây do Murgatroyd trông nom. Trong chiếc váy bằng vải xẹc đen cắt rất đẹp, áo sơ mi thêu ren, cao cổ, ống tay bồng, nàng là điển hình của vẻ lịch thiệp quý phái. Một chiếc trâm to, đắt tiền làm giảm bớt vẻ trang nghiêm của chiếc cổ cao, một chuỗi ngọc màu hồng óng ánh quanh cổ, đôi bông tai bằng ngọc bích. Mái tóc đen của nàng chải bồng bềnh, tạo cho bộ mặt nàng một dáng vẻ mong manh, như một bông hoa kiều diễm trên một cành mảnh mai. Emma nhút nhát và run sợ, đứng như trời trồng. Cô chằm chằm nhìn Olivia, bị mê hoặc bởi sắc đẹp, sự duyên dáng, vẻ thanh cao của nàng và trong khi cô tiếp tục nhìn nàng kinh hoàng, cô nhận thức được một cách đau đớn, chiếc áo xanh cũ đã vá của cô và cái tạp dề, xưa đã có một thời còn mới. Cô đưa tay vuốt cái váy nhàu nát và cái tạp dề cố gắng làm cho thẳng những vết nhăn nhúm, nhưng đó là một cố gắng vô ích. Cô nhìn xuống đôi ủng cũ đã há mõm của mình, mặt đỏ bừng bối rối và lần đầu tiên trong đời cô thấy xấu hổ. Đó là một nỗi xấu hổ làm tim cô thắt lại. Chưa bao giờ cô thấy như vậy, nó làm cô tràn ngập một cảm giác tự ti, tự thấy mình là vô giá trị, một cảm giác mà chừng nào cô còn sống thì không sao có thể quên nổi.
Emma hiểu rằng nghèo không phải là một cái tội khi cô lớn vởn trơ tráo, lo âu câm như hến ở mép tấm thảm sang trọng tạo thành một bức tranh mới ngớ ngẩn làm sao. Cô tự hỏi không hiểu cái người đàn bà sang trọng, lịch sự này tiếp nhận những điều cô nói

ra sao?

Nhưng Emma, mặc dù thông minh và khôn ngoan đến mấy cũng không có cách nào để hiểu rằng Olivia Wainwright là một phụ nữ khác thường, có một trái tim hiểu biết, một tấm lòng đại lượng, người trọng công lý, sòng phẳng, thương cảm, sẵn lòng giúp đỡ mọi người trở nên tốt đẹp hơn nếu họ muốn như vậy. Emma cũng không nhận được rằng Olivia nhìn cô không hề chỉ trích hoặc chế nhạo, hoặc thương hại hay ra vẻ kẻ cả dón tay làm phúc mà chỉ là hết sức tò mò và quan tâm thực sự. Hết sức quan tâm tới sức khỏe suy sụp của chị, trạng thái sa sút của Adam từ khi nàng tới, nàng chưa có đủ thời gian để giải quyết tình trạng trong gia đình ở Hall. Và trong khi nàng để ý thấy cô hầu gái vun vút như con thoi trong nhà, đây là dịp đầu tiên để nàng quan sát cô bé gần đến như vậy. Ngay từ phút Emma vào thư viện, Olivia đã ngạc nhiên vì vẻ tao nhã của cô, không hề bị bộ quần áo đã cũ và cái mũ đầy bụi bẩn che mờ, các gia nhân của nàng bao giờ cũng ăn mặc hấp dẫn và lịch sự, mặc dù chỉ mặc bộ quần áo bình thường. Nhìn Emma nàng nhận thấy bộ mặt và mái tóc của cô bé sạch sẽ như lau như li, cô có vẻ gọn gàng, chỉnh tề mặc dù cái bộ quần áo gớm ghiếc đó, điều này Olivia thấy đáng khen ngợi. Trong lúc đó, Emma đã rụt rè bước lên, đôi ủng của cô cót két một cách dễ sợ trong căn phòng yên tĩnh làm cô tủi hổ, cô dừng lại, xấu hổ, lúng túng, vẻ chưng hửng lộ trên nét mặt cô.

Olivia không để ý đến tiếng cót két nếu như nàng có nghe thấy, nàng mỉm cười đôn hậu và nói bằng một giọng dịu dàng: "Có chuyện gì thế? Con có vấn đề gì khó khăn muốn thảo luận với tôi?" Olivia Wainwright từ nhỏ đã được phú cho một khả năng phi thường là làm cho mọi người, nhất là những người giúp việc cảm thấy thoải mái với sự hiện diện của nàng. Cái khả năng vốn có này của nàng rõ ràng là truyền sang Emma, lúc này cô tiến đến bên bàn một cách tự tin hơn, thầm cầu nguyện cho đôi ủng của cô đừng kêu cót két nữa. Nhưng không được, Emma nhăn mặt, dặng hắng thật to, hy vọng át được tiếng của đôi ủng. Cô đứng trước mặt Olivia, nuốt nước bọt, nhớ là phải cúi chào và nói với vẻ kiên quyết run run: "Vâng, vâng, thưa bà, quả là cháu có vấn đề khó khăn".

- "Trước hết con hãy nói cho tôi biết tên con", Olivia nói, lại mỉm cười.

- "Thưa bà, Emma ạ". Emma nói một cách sợ sệt.

- "Nào, Emma, con có vấn đề gì vậy? Cách duy nhất để giải quyết nó là nói về nó. Có phải thế không?" Olivia hỏi.

Emma gật đầu, và bằng một giọng gần như một tiếng thì thào, cô đã giải thích công việc hàng ngày trong gia đình, những khó khăn cơ bản của nó, những vấn đề của bản thân cô phải đương đầu với chúng vì sự tổ chức kém cỏi. Olivia đã nghe một cách kiên nhẫn một nụ cười ấm áp nở trên khuôn mặt bình tĩnh và

đáng yêu của nàng, một vẻ ưu tư trong đôi mắt xanh trong sáng của nàng. Nhưng khi Emma tiếp tục câu chuyện buồn khổ thì Olivia đã nổi giận âm thầm, máu nàng sôi lên vì sự bất công và sự quản lý tồi tệ trong gia đình người anh rể, một gia đình danh giá và giàu có không nên để cho sự việc tồi tệ một cách đáng hổ thẹn như vậy và tình trạng gần như là không thể cứu chữa được nữa.

Khi Emma nói xong, Olivia quan sát cô một cách chăm chú hơi ngạc nhiên vì giọng nói ngọt ngào và êm ái của cô gái và lời giải thích rõ ràng, khúc chiết của cô. Nó hoàn toàn trong sáng, mặc dù vốn từ ngữ hạn chế của cô, những thành ngữ mà cô dùng may mà không có nhiều phương ngữ như Olivia đã nghĩ. Olivia đã thấy được theo bản năng của mình là cô gái không cường điệu, cũng không tỏ vẻ, nàng biết mình đang nghe một nhân chứng thành thật về tình hình ở Hall, và nàng choáng váng.

- "Emma có phải con định nói với tôi là lúc này con là người hầu gái duy nhất trong nhà này không?" Olivia hỏi.

- "À, không, thưa bà, không hoàn toàn như vậy", Emma trả lời nhanh. "Còn một cô gái nữa thỉnh thoảng giúp bà bếp là Polly. Nhưng chị ấy vẫn ốm, như cháu đã nói với bà. Chị ấy chính là người hầu bàn."

- "Từ khi Polly ốm, một mình con vừa phải làm công việc của Polly vừa phải làm công việc của con sao. Dọn dẹp cả cái ngôi

nhà này đồng thời phải trông nom bà Fairley nữa? Tôi nói có đúng không, Emma?"

- "Thưa bà đúng", Emma nói, bàn chân xê dịch bồn chồn.

- "Tôi hiểu", Olivia trả lời lặng lẽ, nàng càng thêm tức giận. Olivia quen với sự trật tự và yên bình trong nhà nàng, là người điều hành có khả năng và hiệu lực trong nhà riêng ở London, trong trang trại ở nông thôn, trong công việc kinh doanh, hết sức ngạc nhiên trước sự phi lý trong tình trạng ở Fairley. "Không thể tha thứ được và hết sức lố bịch", Olivia lẩm bẩm một mình, nàng ngồi thẳng người bên ghế.

- "Cháu không có ý trốn tránh công việc của cháu, thưa bà". Emma nói, cô sợ có thể bị đuổi vì sự cả gan của mình, điều này có thể coi là trốn việc. "Cháu không sợ công việc nặng nhọc, cháu không phải là người như vậy. Chỉ có điều là Murgatroyd giải quyết – giải quyết tồi quá, thưa bà".

- "Qua những lời con nói thì hình như là như thế, Emma", Olivia trả lời, vẻ ưu tư đọng trong mắt nàng. Emma nhìn bà một cách cẩn thận, và được khuyến khích bởi cái bề ngoài bình thản của người đàn bà, cuối cùng cô đã lôi ra mảnh giấy nhàu nát, vuốt thẳng nó lại.

- "Cháu có làm kế hoạch này, thưa bà. Vâng, cháu nghĩ nó sẽ giúp cháu làm những công việc lặt vặt trong nhà dễ dàng hơn. Cháu đã tính toán cẩn thận". Emma bước đến bên bàn, và đưa

cho Olivia tờ giấy. Trong khi cô đưa, Olivia nhận thấy đôi bàn tay sưng tấy, nứt nẻ của cô gái, nàng kinh hoàng. Nàng nhìn vào khuôn mặt trang nghiêm chập chờn trước mặt, thấy những vết quầng đen dưới cặp mắt to của cô, đôi vai xuôi gầy gò mệt mỏi của cô, nàng bỗng xúc động buồn đến đau thắt cả tim. Olivia cảm thấy một nỗi xấu hổ thay cho Adam mặc dù nàng hoàn toàn chắc rằng ông không hề hay biết chuyện này. Nàng thở dài, và nhìn xuống mảnh giấy nhàu nát. Olivia xem xét nó một cách cẩn thận và vừa ngạc nhiên vừa thích thú. Cô gái này chắc chắn là trên mức thông minh và chắc chắn có một đầu óc thực tiễn và hiệu quả. Công việc nhà cửa hàng ngày được hoạch định một cách chính xác có tổ chức và Olivia thấy rằng chính nàng cũng không thể làm hơn được.

- "Ờ. Emma ạ, tôi hoàn toàn hiểu ý con. Hình như con đã suy nghĩ rất nhiều về cái thời gian biểu này và tôi phải khen ngợi con. Đúng là phải khen ngợi con."

- "Dạ thưa, có phải bà muốn nói là cái cách của con tốt hơn không?" Emma hỏi, cô thấy nhẹ nhõm nhưng chưa phấn chấn lắm.

- "Có hiệu quả hơn, tôi chắc là con định nói như thế, Emma", Olivia trả lời nàng cố nén nụ cười. "Tôi nghĩ chúng ta nên bắt đầu thi hành kế hoạch của con ngay lập tức, Emma ạ. Chắc chắn là tôi tán thành nó và tôi tin là Murgatroyd cũng nhận ra được ý

nghĩa của nó", nàng nói, phát âm cái tên của lão quản gia một cách lạnh lùng. Để ý thấy nét lo âu thoáng trong mắt Emma, nàng nói thêm an ủi: "Chính tôi sẽ nói với ông ta. Tôi cũng sẽ chỉ thị cho ông ấy tìm thêm một cô gái nữa trong làng để giúp con làm những công việc nặng nhọc hơn. Emma ạ, mặc dù thời gian biểu có tính thực tiễn nhất của con, thì công việc cũng còn quá nặng nề, một mình con không thể làm nổi đâu."

- "Thưa bà, vâng con cám ơn bà", Emma nói và cúi chào, lần đầu tiên sau bao nhiêu ngày, cô cười.

- "Thôi được rồi, Emma. Con làm ơn nói với Murgatroyd, ta cần gặp ông ta. Ngay lập tức", Olivia nói.

- "Thưa bà, vâng ạ. Xin bà cho con lại tờ kế hoạch được không? Bản thời gian biểu của con ấy à. Để con biết là con sẽ làm những gì."

Olivia cố giấu nụ cười nữa. "Tất nhiên. Đây. À, Emma này, có phải con chỉ có một bộ quần áo này thôi không?" Olivia hỏi. Emma đỏ bừng mặt, cô cắn môi, nhìn xuống chiếc áo nhàu nát và cái tạp dề, hết sức bối rối và buồn bã. 'Vâng, thưa bà. Nghĩa là để mặc mùa đông. Con còn một chiếc sợi bông để mặc mùa hè", Emma lẩm bẩm.

- "Chúng ta phải giải quyết điều này ngay. Nếu con cho tôi biết kích thước của con, tôi sẽ lo liệu cho con cuối tuần này khi tôi đi Leeds", Olivia tuyên bố, rồi nói thêm "Tôi sẽ mua cho con vài bộ

cả cho mùa đông lẫn mùa hè, Emma. Mỗi thứ một bộ thì không đủ".

- "Ôi! Cám ơn bà thật nhiều! Emma kêu lên. Một ý nghĩ chợt nảy ra, cô nói một cách kính cẩn, xin lỗi bà Wainwright, nhưng nếu con có vải thì con có thể may lấy được. Mẹ con dạy con khâu vá rất tốt?"

- "Thế à? Như vậy thì tuyệt. Tôi sẽ hỏi ông chủ xin một ít vải của nhà máy và tôi sẽ mua một ít vải bông ở Leeds để may áo mùa hè. Bây giờ con có thể đi được rồi, Emma, tôi rất mừng con đã đến gặp tôi nói những vấn đề khó khăn của con. Con nên luôn luôn làm như vậy, chừng nào tôi còn ở Fairley này."

- "Thưa bà, vâng. Cám ơn bà. Con sẽ xin đến gặp bà nếu có chuyện gì ạ". Emma đã hứa như vậy. Cô cúi chào và vội vã ra khỏi thư viện, tay nắm chặt tờ thời gian biểu y như thể nó là chiếc vương miện dát ngọc. Cô không trông thấy cái nhìn thương cảm pha lẫn sự thán phục trên mặt Olivia Wainwight. Cô cũng không hay biết là cô đã làm được những điều sẽ khiến cho cuộc sống của tất cả mọi người ở Fairley Hall thay đổi.

Không có chuyện ầm ĩ hoặc đấu khẩu ở trong bếp về sự biểu lộ tính độc lập xưa nay chưa hề có của Emma. Murgatroyd khôn ngoan phớt lờ đi, bởi vì nó cũng rất phù hợp với mục đích của lão. Sự thật lão cũng chẳng chú ý gì nhiều đến những hoạt động của Emma, và Emma cũng hiểu là sở dĩ như vậy là vì lão quá

bận tâm đến việc duy trì địa vị của lão trong nhà, không có thì giờ để ý tới cô. Giờ đây lão đã ở dưới con mắt diều hâu của bà Wainwright thì lão phải cẩn thận và không còn nghi ngờ gì nữa tất cả những điều bà ấy nói với lão đều có hiệu lực. Quan sát Murgatroyd từ khóe mắt trong khi lão đi đi lại lại cúi đầu chào và nhún gói, hết sức đảm đương phần trách nhiệm của mình trong nhà, Emma thường cười một mình và trong nụ cười thoáng qua khuôn mặt cô, vừa có chút hài hước vừa tự mãn. Emma bắt đầu hiểu rằng Murgatroyd đã gặp phải địch thủ trong Olivia Wainwright. Mặc dù dáng điệu dịu dàng, Emma hiểu rằng tác phong lịch sự đó che giấu một ý chí mạnh mẽ, một bản tính chính xác nhưng cũng công bằng.

Tuy nhiên, nhiều tuần lễ trôi qua, thời gian biểu và sự tuân thủ sát sao của Emma đã bắt đầu làm cho bà bếp thích thú, bà này đã quên rằng mình từng phảin đối kế hoạch đó. Bà chưa bao giờ chứng kiến một cái gì tương tự như vậy trong suốt quãng đời phục vụ của bà. Nó đã làm bà cười lên từng trận. Bà vỗ cặp đùi bạch bạch, lắc đầu bà nói giữa những tràng cười: “Ấy, con nhỏ, thật là kỳ quá. Có ai nghe nói tới thời gian biểu ngoại trừ là ở nhà ga. Thế mà con lại làm thật, Emma. Con chạy rồ lên như ma làm. Mà nói chuyện rồi con được gì? Để ta nói cho con hiểu, con nên nhớ lời ta. Mình càng làm nhiều thì càng nghỉ ít. Ta biết ta làm gì”.

Trước những lời lẽ khàn khàn nhưng chân thật này, Emma nhìn bà bếp bằng đôi mắt to, nhưng không nói gì. Cô không có thì giờ để giải thích những nguyên nhân của cô. Thời gian đối với Emma lúc này là tiền bạc và cô không nên hao phí nó để mà chuyện gẫu. Vả lại Emma chắc là bà bếp sẽ không thể hiểu, làm sao bà có thể hiểu rằng thời gian biểu, đứng về một mặt nào đó, là để bảo vệ cô? Nó tạo điều kiện để cô làm việc một cách có hiệu quả và ngăn nắp hơn. Cô có thể làm giảm nhẹ gánh nặng của công việc trong vài ba ngày để bảo tồn sức lực của mình. Không những thế, Emma còn có thể ăn cắp được một chút thời gian cho bản thân mình và cái thời gian ăm cắp được này là cực kỳ quan trọng đối với cô. Một tuần, nhiều buổi chiều và hầu hết các buổi tối, cô lui về phòng xép của mình, cô may áo và sửa lại những quần áo khác cho bà Wainwright và bà Fairley. Cô được trả tiền riêng cho công việc này, theo đề nghị của Olivia Wainwright, và chiếc hộp thuốc lá nhỏ đựng những đồng shilling và đồng sáu xu cứ từ từ tăng mãi lên. Không có gì có thể ngăn được cô kiếm những đồng tiền này, những đồng tiền bí mật của riêng cô, mặc dù đôi khi cô cũng bớt xén được thì giờ từ những công việc lặt vặt để thu xếp cho vá may. Với một quyết tâm ghê gớm, cô khâu và cần mẫn cho đến tận nửa đêm, dưới ánh sáng của ba ngọn nến, mắt cô cay se, đầu ngón tay đau nhức, đôi vai ê ẩm khi cô cúi xuống những chiếc áo choàng, áo sơ mi, váy áo

dài, những bộ đồ lót nắn nót từng đường kim mũi chỉ. Đồng tiền cô kiếm được này là để tài trợ cho kế hoạch của Emma, cô luôn luôn nghĩ tới nó với chữ K hoa.

Bà bếp biết chuyện vá may, nhưng không biết Emma đã thức khuya như thế nào, bà mà biết được, hẳn bà sẽ bực bội lắm, bởi vì bà rất yêu cô bé và lo lắng cho cô. Vì thế Emma cũng không hề cho bà hay biết, cô giữ kín điều này một mình.

Mặc dù bà Turner là một người đàn bà cũng có chút láu lỉnh, nhưng bà không được trời phú cho sự thông minh và nhận thức lớn và bà cũng chẳng hiểu tính cách của Emma chút nào. Bà cũng không có được cái viễn kiến để nhận ra được rằng cô gái có khả năng tổ chức phi thường: sự chính xác, sự cần mẫn tính hữu hiệu, đó là dấu hiệu bên ngoài của tính kỷ luật, của tham vọng vô cùng lớn lao, điều này chứng tỏ những cội nguồn thành công sau này của cô.

Giờ phút này trong cuộc đời cô, Emma rõ ràng cũng không hiểu điều này, và tương lai còn xa quá, cô nhớ lại những sự việc của mấy tuần qua trong khi vẫn cời ngọn lửa. Cô thở dài khe khẽ. Đó là những ngày khốn khổ, nhưng bây giờ chúng đã qua rồi. Cô vui lên một cách rõ rệt. Sự việc đã khá lên. Thời gian biểu của cô hết sức tác dụng và cuộc sống của cô dễ chịu hơn nhiều. Bà Wainwright giữ lời hứa đã thuê thêm một cô bé nữa, Annie Stead ở làng, người mà Emma huấn luyện một cách kiên nhẫn, đôi khi

cũng la mắng om sòm để làm cô hầu phụ công việc nhà trôi chảy như một chiếc đồng hồ, thậm chí như là một điều thần diệu, một điều mà Emma cầu nguyện cho được dài lâu. Nhưng ngoài điều này ra và là điều quan trọng hơn hết, bà Wainwright đã tăng tiền công cho Emma hai shilling một tuần, một nguồn thu nhập thêm đáng hoan nghênh cho gia đình.

Emma lấy cặp than nâng một khối củi to để nó lên ngọn lửa đang cháy bừng bừng, tỏa nhiều sức nóng đến nổi mặt Emma ấm, ửng lên. Cô đứng lên vuốt thẳng chiếc tạp dề, sửa lại mũ, kéo lại cổ tay áo, bởi vì cô hết sức tự hào về vẻ ngoài của cô từ khi Blackie bỏa với cô rằng trông cô quyến rũ và là cô gái đẹp nhất Yorkshire. Cô liếc nhìn xung quanh phòng khách và cau mày. Cơn bão đã dừng cũng đột ngột như khi nó nổi lên, nhưng bầu trời vẫn còn âm u và nó làm căn phòng đầy những bóng tối. Ở đây tối quá, cô nói một mình và vặn to đèn trên chiếc bàn sơn Trung Quốc. Căn phòng lập tức sáng lên hơn, ấm áp, phá tan cái không khí âm u và cái giá rét do các đồ đạc màu xanh trong phòng gây nên.

Emma bước lùi lại nhìn bệ lò sưởi, đầu cô nghiêng về một phía, mắt cô suy tư khi cô ngắm những đồ vật bày dọc bên tường. Một đôi đèn nến bằng bạc rất đẹp chứa hai cây nến trắng, một chiếc đồng hồ bằng sứ được chân của hai con sư tử đỡ hai bên, và cứ nửa tiếng đồng hồ lại gọi chuông một lần. Những bức tượng nhỏ

của một quý bà và một quý ông trong y phục cổ xưa. Emma tự mình sắp xếp lại những vật này một cách hài hòa hơn, cũng như cô đã sắp xếp rất nhiều những thứ khác trong phòng. Đôi khi cô đã toan giấu bớt một nửa những đồ tạp nhạp trong các tủ kính vào ngăn kéo, bởi vì cô coi chúng là thừa, nhưng cô không dám đi quá xa như vậy. Đôi khi cô tự hỏi không hiểu tại sao mình lại có đủ can đảm để bày biện lại những thứ đó mà không được phép. Bà Fairley hoặc người khác hình như cũng không để ý. Cô đang say ngắm mặt lò sưởi thì một tiếng sột soạt khe khẽ làm cô chú ý. Cô quay nhanh lại và thấy bà Adele Fairley đứng ở cửa phòng ngủ bên cạnh.

- "Ôi, bà Fairley! Xin chào bà", Emma nói và nhún gót chào. Mặc dù ông chủ bảo cô mấy tuần trước là đừng nhsn gót chào bởi vì nó làm ông khó chịu, nhưng Emma vẫ cảm thấy buộc phải làm như vậy khi có mặt bà vợ ông và bà Wainwright.

Adele gật đầu và mỉm cười yếu ớt rồi hình như bà lảo đảo như thể bị ốm, bà nắm lấy cánh cửa để đứng cho vững và nhắm mắt lại.

Emma chạy lao đến bên bà: "Bà Fairley, bà có làm sao không ạ? Bà thấy trong người thế nào ạ?" Emma hỏi một cách lo ngại và nắm lấy cánh tay bà.

Adele mở mắt ra. "Tôi thấy bị choáng một tí. Nhưng không sao. Tôi không ngủ được."

Emma nheo mắt nhìn bà Fairley trông xanh xao hơn bao giờ hết, mái tóc bà xưa nay vốn chải chuốt rất đẹp, lúc này bù xù. Đây là một điểm không bình thường. Emma nhận thấy mắt bà Adele đỏ và sưng lên.

- "Thưa bà, bà hãy đến bên lò sưởi cho ấm. Uống một chút trà nóng." Emma nói một cách thương cảm và nắm tay bà mạnh mẽ đưa qua sàn. Adele, người lắc lư và tựa hẳn vào Emma, bềnh bồng vòa trong phòng mang theo mùi hoa ngòa ngạt, chiếc áo dài lê thê.

Emma để bà ngồi vào chiếc ghế bành, liếc nhìn bà một cách lo lắng và nói mau: "Cháu biết bà thích món đó và cháu cũng thấy tối qua bà ăn ít quá". Vừa nói, cô vừa nhấc vung ra khỏi chiếc đĩa bạc, đẩy nó về phía trước cốt làm cho bà chủ chú ý.

Adele Fairley đưa đôi mắt xa xăm rời ngọn lửa và nhìn điễa trứng không lấy gì làm thích thú. Một vẻ trống vắng hiện trên nét mặt xanh xao màu chết chóc của nàng. "Cám ơn Polly", nàng nói, giọng thờ ơ, không xúc cảm. Nàng ngẩng đầu chầm chậm và đăm đăm nhìn Emma, một vẻ bối rối hiện trên mặt nàng. Nàng chớp mắt bàng hoàng và lắc đầu. "Ồ, Emma đấy à. Tất nhiên là tôi quên, Polly đang ốm. Cô ấy có đỡ hơn chút nào không? Bao giờ cô ấy quay trở lại làm việc?"

Emma xỉu người vì câu hỏi ấy đến nỗi bất giác bước lùi lại chằm chằm nhìn Adele không dám tin là thật. Mắt cô mở to, chiếc

vung trong tay cô lơ lửng. Để cố giấu nỗi hốt hoảng của mình, cô đậy lại chiếc vung lên đĩa vơi một tiếng kêu lách cách, hắng giọng bồn chồn. Rồi cô nói run run, "nhưng mà, thưa bà Fairley, bà không nhớ sao?" cô ngừng lại, nuốt nước bọt, rồi nói tiếp bằng một giọng rung động, "Polly – Polly", cô dừng lại rồi nói buột ra rất nhanh: "Polly chết rồi, thưa bà Fairley. Chị ấy chết tuần trước, họ đã chon chị ấy hôm thứ năm" - giọng cô bây giờ khẽ như thì thào, kéo dài lê thê cô chằm chằm nhìn Adele mỗi lúc thêm bồn chồn.

Adele Fairley đưa tay lên trán một cách mệt mỏi và che mắt, rồi sau một giây, nàng buộc mình nhìn thẳng vào Emma. "Phải, tôi nhơ ra rồi, Emma ạ. Tha lỗi cho tôi. Những cơn đau đầu này cô biết đấy. Nó khủng khiếp lắm, sau mỗi cơn đau, tôi thấy kiệt sức! Thỉnh thoảng tôi sợ là ôi không còn nhớ được gì nữa. Ôi trời ơi! Phải rồi, Polly tội nghiệp. Hãy còn trẻ như vậy". Khuôn mặt của Adele chỉ tỉnh táo được một thoáng, lại mờ đi, nàng quay về phía ngọn lửa trong một cơn mê hoảng.

Emma đã quen với tính đãng trí mãn tính của Adele, nhưng vẫn thấy bàng hoàng vì sự mất trí nhớ kỳ lạ này, cô thấy thật ghê sợ và không thể tha thứ được. Sao bà Fairley lại có thể quên cái chết của một con người nhanh chóng và cũng thật dễ dàng đến như vậy? Emma hoảng sợ tự hỏi. Nhất là Polly đã làm việc cho bà trong năm năm quần quật và tận tụy như một cô bé thành Troy.

Cho đến lúc này, nói chung Emma đã có thể tha thứ cho sự thờ ơ của bà đối với cuộc sống đầy khó khăn của người khác, và đó là do cuộc sống nuông chiều, quan niệm về thế giới phi thực tế và trẻ con của bà. Nhưng sự việc này thì cô cho là khó có thể bỏ qua được. Emma không có ý giấu vẻ khinh bỉ lướt trên khuôn mặt cô, miệng cô mím lại thành một đường thẳng nghiêm khắc không khoan nhượng. Sao, bà ta cũng không khác gì những người khác, cô buộc tội. Bọn họ cùng một giuộc cả, cái bọn nhà giàu này. Emma nhìn Adele đang bờ phờ ngó trân trân ngọn lửa, cô tức giận và khó chịu. Cô chợt nhận thấy Adele không chỉ nông cạn và ích kỷ mà còn vô tâm nữa. Theo quan niệm của Emma, ngay cả sự dịu dàng của Adele hình như cũng khong còn là một đặc tính được cứu chuộc nữa. Nhưng một lát sau, Emma đẩy cơn giận lui đi, kiềm chế nó bằng một quyết tâm sắt đá cho đến khi nó bị dìm xuống, bởi vì cô biết đó là một xúc cảm vô ích. Emma cũng hiểu rằng đi vào bản chất của giai cấp quý tộc là một chuyện khôi hài. Như vậy có nghĩ lý gì? Và nó đi tới đâu? Không đi tới đâu hết! Cô cũng không thể hao phí thời gian quí báu của mình để mà cố gắng đi tìm hiểu những người giàu, cung cách của họ thật là bí hiểm đối với cô. Cô cần thời gian và nghị lực để làm cho cuộc sống của mẹ cô, cha cô, và Frankie dễ chịu hơn.

Emma bắt đầu bận rộn với bàn trà, cố che giấu tình cảm của

mình, dáng điệu của cô trở về sự tự chủ bình tĩnh thường ngày, nét mặt cô phẳng lì như một tảng đá xám. Nhưng khi cô pha trà, phết bơ vào bánh, dọn trứng, Emma vẫn cứ nhìn thấy bộ mặt héo hon của Polly, đôi mắt đen của chị sốt bừng bừng trong hốc mắt sâu, trái tim cô thắt lại trong một nỗi buồn kinh khủng và niềm thương cô dành cho Adele một thoáng vừa qua đã tan đi.

- "Bà Fairely, mời bà ăn trước khi nó nguội", Emma nói lạnh băng.

Adele nhìn Emma với đôi mắt màu bạc của nàng và mỉm một nụ cười làm tan biến mọi chuyện, y như thể câu chuyện về Polly chưa bao giờ xảy ra cả. Trên khuôn mặt của nàng vẫn bình thản, còn đôi mắt thì trong sáng.

- "Cám ơn Emma. Tôi hơi đói một chút. Và tôi phải nói là cháu trông nom tôi rất tử tế". Nàng nhấm nháp trà và tiếp tục trò chuyện: "Mẹ cháu thế nào, Emma? Bà vẫn tiếp tục khỏe lên chứ?"

Sự thay đổi của Adele đột ngột không thể nào tưởng tượng được làm Emma nhìn nàng bối rối. Cô nói nhanh: "Vâng thưa bà, cám ơn bà. Mẹ cháu cũng khá lên nhờ thời tiết tốt hơn, và ba cháu làm việc ở nhà máy cũng được dễ chịu hơn".

Adele nghiêng đầu. "Trứng ngon lắm, Emma ạ", nàng nói và ăn hết một nửa.

Emma hiểu rằng cái giây phút trò chuyện thân mật ngắn ngủi đã

qua, cô lấy ở trong túi ra tờ thực đơn của bữa chiều mà bà bếp đã đưa cô. Mặc dù đã từ lâu Adele đã nhường quyền trông nom nhà cửa cho Murgatroyd và gần đây hơn cho em của bà, bà bếp vẫn khăng khăng đòi hàng ngày đưa thực đơn lên cho bà. Bà Turner đã làm việc cho Adele từ khi Adele đến Fairley làm cô dâu của Adam và lúc nào bà cũng cung kính đối với Adele, theo cách suy nghĩ của bà, không bao giờ bà nghi ngờ, bà Fairley vẫn là bà chủ của Fairley Hall, chứ không phải là ai khác. Vì thế bà đối xử với Adele như vậy, với sự kính trọng hết sức lớn lao. Bà Turner trung thành không hề nghĩ rằng Adele ít chú ý tới những thực đơn, hoặc chẳng có được một lời bình luận khen chê gì hết.
Emma rút tờ thực đơn từ trong túi ra đưa cho Adele. "Bà bếp nói xin bà làm ơn coi tờ thực đơn này cho bữa chiều, thưa bà Fairley", cô nói.
Adele làm một cử động nho nhỏ và cười khẽ. Tôi không thể bận tâm gì chuyện đó sáng nay được, Emma ạ. Cháu biết rất rõ là tôi tin tưởng ở bà Hardcastle làm những thực đơn thích hợp cho tôi, và hôm nay vẫn thế. Tôi hoàn toàn nghĩ rằng hôm nay không phải là một ngoại lệ".
Emma chuyển chân một cách bồn chồn, tờ giấy lật phật trong tay cô. Cô nhìn Adele một cách tò mò. Không hiểu bà Fairley làm sao nhỉ? Cô tự hỏi, tim cô đập thình thịch. Sáng hôm nay bà tệ hơn tất cả mọi sáng. Emma cắn môi khi một ý nghĩ lo âu chợt

đến. Bà Fairley tàng tàng chăng? Trước đây cô chưa bao giờ có ý nghĩ người giàu mà lại bị dở hơi. Cô cứ nghĩ một bệnh tật khủng khiếp như thế là ưu tiên cho người nghèo, nhưng có lẽ cô lầm. Bà Fairley xử sự lạ lùng đến nỗi ai cũng phải ngạc nhiên tự hỏi. Trước tiên bà quên là Polly đã chết, bây giờ bà lại nói về bà Hardcastle y như thể bà không biết bà này không làm quản gia từ nhiều tuần trước đây.

Emma do dự không rõ phải trả lời như thế nào. Bà Fairley có thể phật ý nếu cô cứ nhắc đến sự quên lãng của bà. Vì vậy cô nói chầm chậm, chọn từ cẩn thận; "Thưa bà Fairley, trước đây không biết cháu đã nói với bà chuyện bà Hardcastle đi rồi chưa? Chắc là cháu quên mất. Đó là lúc bà đang mệt phải nằm. Bà Wainwright đã đuổi bà ấy. Bà ấy nói bà Hardcastle có thói quen xấu là nghỉ những ngày không phải ngày nghỉ".

Adele nhìn xuống khay bữa ăn sáng. Tất nhiên Olivia đã tức tốc thải Hardcastle. Olivia đã đứng ở ngay căn phòng này và bảo với bà Fairley là đã cho bà Hardcastle thôi việc. Bà đã nổi giận trước sự quá tự tin của em gái nhưng bà vẫn không thể đảo ngược lệnh của em. Bà ốm quá vả lại Adam ủng hộ Olivia đến cùng, phản đối lại họ, cũng là vô ích. Bây giờ bà phải thận trọng. Chú ý hơn tới những điều mình nói, ngay cả với Emma nữa, nếu không cô bé này sẽ nghi ngờ bà, như Olivia và Adam đã nghi ngờ. Phải, bà phải cẩn thận hơn mới được. Bà ngẩng đầu lên và mỉm cười đằm

thắm, nét mặt bà là cả một sự ngây thơ.

Có sự khôn ngoan và quỷ quyệt trong con người Adele. Bà ta có tài năng vờ vịt kỳ lạ và ngụy trang nhược điểm của mình khi cần nấp sau một bộ mặt có vẻ hợp lý, thái độ của bà thỉnh thoảng tỏ ra rất bình thường như lúc này đây.

- "Có lẽ cháu đã nói với tôi rồi, Emma. Tôi biết là bà Wainwright đã nói tới điều này. Nhưng lúc ấy tôi ốm quá và quá lo lắng về cậu Edwin vì thế nó không ghi vào tâm trí. Ờ, thôi bây giờ đừng lo câu chuyện đó nữa. Cho tôi xem thực đơn nào!" Bà giơ tay đón lấy tờ thực đơn. Bà chỉ liếc nhìn qua nó một cái rồi trả lại cho Emma. "Tuyệt! Thật là một bữa đại tiệc chứ không chơi", Adele tuyên bố và mỉm cười. Rồi nói thêm: "Chuyển tới bà bếp lời khen ngợi của tôi và nói với bà ấy là bà ấy đã làm quá sức của mình, Emma ạ". "Thưa bà, vâng", Emma nói tiếp, và đưa tờ báo cho bà chủ. "Bây giờ cháu xin phép đi dọn phòng ngủ", cô nói và cúi chào khẽ.

- "Cám ơn Emma. Khi nào xong cháu chuẩn bị phòng tắm cho tôi để ăn xong tôi tắm và thay quần áo".

- "Thưa bà, vâng", Emma nói và vội vã đi vào phòng ngủ. Emma cố nén một tiếng kêu kinh hoàng khi cô bước vào phòng và trông thấy tất cả đống quần áo mà Adele đã lôi tờ trong tủ ra và ném trên sàn thành những đống hỗn độn. Cô đưa tay bịt miệng, hốt hoảng đứng ngây ra ngó nhìn những chiếc áo, áo

choàng, áo dài và những bộ đồ đẹp khác nằm ngổn ngang hỗn độn. Bà làm sao thế này, cô lầm bầm khe khẽ, miệng há hốc nhìn đống quần áo, không dám tin là thật. Bà ta không phải chỉ là tàng tàng, mà hành động như một người điên thật rồi. Trong khi cô bước một cách thận trọng chung quanh đống quần áo, một cảm giác tức giận lẫn với một tâm trạng thất vọng làm nôn nao ruột gan Emma. Cô giận dữ điên cuồng nhận ra rằng phải mất một thời gian mới sắp xếp ngăn nắp lại đống quần áo này, và xếp chúng lại vào tủ được. Thời gian biểu của cô thế là bị vỡ hết! Cô bắt đầu nhặt chúng lên như cái máy. Treo mỗi bộ lên mắc rồi để chúng vào tủ, cô làm một cách mau lẹ và có hiệu quả, hết sức tập trung để tiết kiệm được nhiều thời gian quý báu của cô chừng nào hay chừng ấy.

Trong lúc đó, Adele tiếp tục gẩy gót bữa ăn sáng và sau vài miếng, nàng đẩy đĩa ăn sáng một bên, bụng dạ nôn nao. Nàng lắc mạnh đầu từ bên này qua bên kia y như thể để gỡ một mạng nhện. Trong khi làm như vậy, nàng tự bảo với mình là phải cảnh giác hơn và không được mơ mộng nữa, nếu không thì nàng không bao giờ còn giữ được địa vị làm chủ nhân của ngôi nhà này. Sau đấy nàng sẽ cho gọi Murgatroyd, người mà ít nhất cũng thừa nhận uy quyền của nàng và lệnh cho ông ta mang wishkey lên cho mình.

Một tiếng gõ mạnh ở cửa rồi cánh cửa mở đột ngột. Đang mê

mải với ý nghĩ về lão quản gia, Adele nửa mong muốn thấy Murgatroyd đứng đó, nàng mở mắt ra, ngồi thẳng dậy, quay ra cửa, nở nụ cười tuyệt diệu của mình, sẵn sàng đón lão quản gia. Nàng ngạc nhiên bắt gặp cái nhìn lạnh lùng và đăm chiêu của chồng. Nụ cười nàng giá lại và nàng ngồi cứng trên ghế. Ông ít khi vào buồng nàng.

Adam để ý thấy phản ứng khiếp hãi của vợ, mặc dù nó làm ông mất tinh thần, ông khôn ngoan phớt lờ nó.

- "Chào Adele. Anh hy vọng em ngủ được ngon", ông nói.

Adele nhìn ông một cách cẩn thận, lòng đầy phản kháng và bực bội điên cuồng. Trong tình trạng tinh thần xao động hiện nay, những tình cảm sợ hãi và nghi ngờ choán lấy tâm hồn nàng, nàng nghi ngờ tất cả những điều ông nói và làm. Do đó nàng cảnh giác đối với ông.

Cuối cùng nàng nói: "Không, tôi ngủ không được tốt lắm", nàng nói lạnh lùng.

- "Anh lấy làm buồn nghe thấy như vậy, em thân yêu. Có lẽ em có thể nghỉ ngơi, chiều nay", ông gợi ý ân cần.

- "Có lẽ" Adele nói, nàng nhìn ông ngây dại và hơi khiếp đảm, nàng tự hỏi cuộc vuếng thăm này có ý nghĩa gì đây.

Adam vẫn đứng ở ngưỡng cửa, tựa vào thành cửa với dáng điệu lịch thiệp bẩm sinh của ông. Ông đã không bước qua ngưỡng cửa phòng này tính ra đã mười năm trường và ông cũng không có ý

định làm như vậy nữa. Nó luôn luôn làm ông kinh hoàng và bối rối vì sự lộn xộn màu xanh lạnh lẽo và tính chất đàn bà tràn ngập căn phòng. Bây giờ nó làm ông nôn nao phát ốm.

Gần đây, những cuộc nói chuyện với Adele cực kỳ đau đớn đối với Adam. Ông luôn luôn có những ý định hết sức tốt, nhưng bao giờ nàng cũng gạt bỏ, ông thấy mình ngày một thêm bực tức, không thể nào kiên nhẫn nổi. Vì thế ông mong kết thúc điều ông phải tới để nói với nàng một cách hết sức hòa nhã và nhanh chừng nào tốt chừng đó, vì vậy, ông nói nhanh: "Adele, anh muốn nói chuyện với em về Edwin". Ông nhìn nàng một cách thận trọng, bởi vì ông biết mình đang đề cập tới một vấn đề dễ xúc động. Nàng ngồi thẳng người trong ghế và nắm chặt lấy hai tay ghế. "Nó làm sao" nàng kêu to, mắt lóe lên lo lắng. Edwin là đứa con nàng cưng nhất, nàng tôn sùng cậu.

Thấy nỗi hốt hoảng ngày càng tăng của vợ, ông nói dịu dàng: "Đã đến lúc con nó phải quay lại ký túc, có phải em đã nói như thế không? Mặc dù đã gần nửa học kỳ rồi, nhưng anh nghĩ nó nên trở lại trường ngay. Anh muốn con nó có một vài tuần để bắt kịp bài vở. Em biết đó,con nó phải học đuổi nhiều. Nó đã ở nhà từ Noel đến nay. Quá lâu, theo ý anh".

- "Cho nó quay trở lại trường lúc này là điều hết sức nực cười, một việc không đáng làm", Adele kêu to, ngày một thêm bực bội. Nàng đứng lại thở sâu vài ba hơi để tự trấn tĩnh. "Vả, nó vẫn

còn yếu lắm mà, Adam", nàng nói thêm, dùng một giọng nói êm dịu hơn, nở một nụ cười dịu dàng nhất mà đối với ông bây giờ không còn gây được một ấn tượng gì nữa.

- "Vớ vẩn!" Adam nói giọng cương quyết. "Sức khỏe của nó tốt rồi. Nó là một thanh niên cường tráng và đã hoàn toàn khỏi sưng phổi rồi. Em quá nuông chiều Edwin, Adele ạ. Như vậy không tốt cho nó đâu. Và dù động cơ của em là tốt đẹp thế nào chăng nữa, thì cũng là em đang bóp ngạt nó. Nó nên sống với những thanh niên cùng lứa tuổi và ở trong một môi trường có kỷ luật hơn và lành mạnh hơn. Em đối xử với nó như một đứa trẻ".

- "Không phải thế!", Adele kêu to, tự bảo vệ mình, giọng nàng cất lên thành một tiếng sét và sự bực tức âm ỉ với chồng trở thành một nỗi căm ghét tức thời.

- "Anh không có ý định cãi nhau với em về vấn đề này, Adele ạ". Adam mói lạnh như băng. "Anh đã hoàn toàn quyết định rồi, và không gì có thể thuyết phục được anh thay đổi ý kiến, đặc biệt là cái ước muốn bất bình thường của em bám lấy thằng bé. Anh cũng đã nói chuyện với Edwin và con nó ao ước được trở lại trường càng sớm càng tốt".

Adam nhìn xoáy vào Adele. "Ít nhất thì con nó cũng thấy ý nghĩa của vấn đề. Và anh phải nói rằng nó rất cần mẫn trong những hoàn cảnh như vậy, cố gắng tiếp tục tự học. Nhưng như vậy đối với anh chưa đủ tốt, Adele ạ". Adam đằng hắng và dịu giọng:

"Em phải cân nhắc tình hình của Edwin em ạ. Con nó nhớ trường, nhớ bạn, điều ấy là lẽ tự nhiên. Và vì thế" -Adam do dự, rồi tiếp tục nói nhẹ nhàng- "và vì thế anh đến để báo cho em biết anh có ý định chính anh sẽ lái xe đưa con đến Worksop vào ngày mai".

Adele cố nén sự kinh ngạc. Nhanh như thế sao, nàng nghĩ, và nước mắt dâng ứ lên mắt nàng. Nàng quay mặt đi để Adam khỏi thấy. Tay nàng run run khi nàng lén gạt giọt nước mắt. Adam làm như vậy để phá nàng. Chẳng phải là vì Edwin gì cả. Anh ta ghen vì Edwin thích ở nhà với nàng. Nàng bỗng thấy một nỗi thôi thúc về thể xác muốn nhảy lên và nhào vào anh ta, đánh vào mặt anh ta, nói với anh ta là anh ta đã tàn ác biết bao đem đi người duy nhất yêu nàng và người nàng yêu.

Nhưng nàng nhìn lại Adam và ngay lập tức, thấy sự quyết tâm trên bộ mặt đẹp trai sắt đá của anh ta, và nàng biết với một cảm giác nôn nao, rằng đáng anh ta nàng cũng sẽ không đạt được gì. Anh ta không thể lay chuyển nổi. "Thôi được rồi, Adam, anh muốn nói sao cũng được". Adele nói, giọng nàng hãy còn run run và đầy nước mắt. Lấy thêm một chút sức mạnh, nàng tiếp: "Nhưng tôi mong anh hiểu rằng tôi chỉ đồng ý với các - cái - quyết định nực cười của anh, bởi vì anh nói chính Edwin đã tỏ ý muốn trở lại trường. Mặc dù tôi không bảo là con nó có tự đánh giá được chính xác bản thân nó để quay lại trường sớm như vậy

hay không. Riêng tôi, tôi nghĩ bây giờ đã nửa học kỳ rồi, điều đó là vô nghĩa lý. Nó đến đó thì cũng lại vừa lúc để quay trở về. Tất cả những chuyện đi lại như vậy, đủ làm nhược người, nhất là đối với một đứa bé đang ốm yếu. Tôi nghĩ anh quá khắt khe đối với Edwin, Adam ạ. Tôi nghĩ như thế đấy".

Adam không thể ngăn được sự thôi thúc đáp lại một cách mỉa mai. "Edwin không còn làm một đứa bé nữa. Vả lại, anh không muốn nó lớn lên thành một người ẻo lả, yếu đuối, Adele ạ,mà nó sẽ là một người như vậy khi nó cứ bị mãi mãi buộc vào gấu váy của mẹ nó. Em lúc nào cũng nuông chiều và làm hư nó. Nó trở thành tốt đẹp như vậy là một điều kỳ diệu - cho đến nay".

Adele há hốc miệng, khuôn mặt xanh xao của nàng ửng thắm lại. "Anh không công bằng chút nào, Adam, Edwin không bao giờ bị buộc vào gấu váy của tôi cả như anh nói một cách tầm thường như vậy. Làm sao con nó lại như vậy được? Anh cho nó đi học khi nó mới" - giọng nàng xúc động đến nỗi không thể nói tiếp được, nhưng một lát sau, nàng lại tiếp giọng đầy nước mắt, "mới chỉ mười hai tuổi. Và nếu như tôi có chiều chuộng nó chút ít là bởi vì nó hay xúc động và luôn bị Gerald áp chế".

Adam nhìn nàng, kinh ngạc, rồi ông mỉm cười chua chát: "À, à, em thân yêu, thì ra em có óc quan sát nhiều hơn là anh tưởng. Anh mừng khi biết em nhận ra rằng Gerald luôn luôn ăn hiếp và cư xử hết sức mất dạy đối với Edwin tội nghiệp. Đó lại là một lý

do nữa, anh muốn con nó đi khỏi cái nhà này tránh cho nó khỏi sự o ép của thằng anh nó. Nó sẽ được sung sướng hơn ở nhà trường cho đến khi nó trưởng thành để tự bảo vệ chống lại Gerald. Mặc dù, cá nhân anh, anh hy vọng nó sẽ vượt lên trên mức đó. Cái thằng con cả nhà mình, chẳng phải là một thằng khả ái gì cho nó cam", ông nói một cách nhẹ nhàng nhưng với một sự khinh miệt ghê gớm.

Lời bình luận nay qua đầu Adele. Một vẻ mệt mỏi hiện trên nét mặt nàng. Nàng thở dài, đưa bàn tay lên bưng trán. Một cảm giác buồn nôn cứ dâng mãi lên làm nàng chóng mặt, nàng ao ước biết bao, giá Adam đi đi và để cho nàng yên ổn. Cái cố gắng của nàng để giữ cân bằng và mạch lạc đang làm hao mòn sinh lực nhỏ bé còn lại của nàng. Nàng cảm thấy kiệt quệ. "Vấn đề như vậy là đã được quyết định, Adam", Adele nói lặng lẽ, cố gắng vật lộn với nhu cầu khẩn thiết muốn lui về cái thế giới bên trong của nàng, nơi không gì có thể động chạm tới nàng. "Tôi đang bị đau đầu ghê gớm", nàng rên rỉ, "và tôi cũng chắc là chính anh đang có những công việc cấp bách khác cần làm".

- "Phải đúng thế". Ông nhìn nàng chăm chú và một nỗi buồn kỳ lạ xâm chiếm tâm hồn ông. Một mối thiện cảm trong giọng nói của ông khi ông nói "Anh hy vọng em cảm thấy khỏe hơn, em thân yêu. Anh xin lỗi cuộc nói chuyện này đã gây cho em nỗi đau đớn, nhưng em hiểu cho là anh chỉ nghĩ đến Edwin".

Cho là cuộc nói chuyện đã kết thúc, Adam cúi đầu lịch sự và quay gói. Một cái gì đó làm ông ngừng lại, ông nhìn lại, nàng cau mặt, đột nhiên nhận ra vẻ u tối trong mắt nàng, vệt mờ phủ trên mắt nàng.

- "Anh mong em khỏe để có thể cùng dự bữa ăn tối nay chứ? Em biết chúng ta đang đợi khách", Adam nói.

Nàng ngồi thẳng lên, thảng thốt: "Tối nay!"

- "Phải, tối nay. Chắc là em không quên bữa tiệc tối nay Olivia tổ chức cho Bruce McGill, chủ trại cừu người Úc. Cô ấy đã nói với em từ đầu tuần", Adam nói gay gắt, cố kìm sự bực bội. "Nhưng thứ bảy cơ mà, Adam. Olivia nói với tôi là thứ bảy. Tôi biết cô ấy nói thế. Tôi không thể nào lầm lẫn như vậy được". Nàng kêu lên dằn dỗi.

Ồ, thế à, Adam nghĩ, và nhìn chằm chằm vào vợ một cách lạnh lùng. "Hôm nay là thứ bảy mà, Adele".

Nàng xao động, đưa tay lên trán run rẩy. "Tất nhiên. Tôi thật ngu quá", nàng lẩm bẩm một cách vội vã. "Vâng, tôi chắc là tôi sẽ khỏe để xuống dự tiệc".

- "Tốt". Ông mủm mỉm cười. "Xin lỗi, Adele. Anh phải đi gặp Wilson ở xưởng, rồi anh phải đi Leeds. Anh mong gặp tối nay, em thân yêu". "Vâng, Adam", Adele nói, ngã người vào trong ghế, cảm thấy muốn ngất xỉu và nàng rất kinh hoàng nghĩ tới là phải gặp nhiều người, nhất là người lạ.

Adam khép cửa nhẹ nhàng lại phía sau. Ông khá ngạc nhiên. Thật là một thành tựu đáng kể đối với ông khi ông có thể giật Edwin ra khỏi bàn tay nắm giữ của nàng với một sự chống trả ít như vậy. Đứng về một phương diện, ngay cả sự biểu lộ một chút thần khí của nàng cũng làm ông nhẹ người. Thường thường những lời than vãn của nàng để giữ Edwin lại bên mình bao giờ cũng được tiếp nối bằng những suối nước mắt, những cơn ngất xỉu và những cơn thần kinh phi lý mà ông luôn thấy không có cách nào đối phó nổi. Những cảnh tượng của quá khứ là không thể chịu nổi và làm ông hoảng sợ.

Emma, làm việc trong phòng ngủ, không thể tránh không nghe thấy cuộc nói chuyện này, mặc dù cô không bao giờ cố ý nghe lỏm như những đầy tớ khác thường làm. Cô dọn xong giường, mím môi và nghĩ: người đàn bà, tội nghiệp. Ông ta quả là một kẻ hay bắt nạt, quá bần tiện đối với bà ấy. Cũng như ông ấy bần tiện với tất cả mọi người.

Mặc dù nỗi căm ghét của Emma đối với Adam Fairley là phi lý và không có cơ sở, nhưng nó hoàn toàn thật. Cũng như mối ác cảm của cô đối với Gerald, con người không bao giờ bỏ lỡ cơ hội nào để dằn vặt, hành hạ cô. Nhưng cô không phàn nàn gì đối với Edwin. Cậu ta lúc nào cũng dịu dàng với cô và cô kính trọng Olivia Wainwright. Giờ đây, cô tự hỏi không biết có phải mình thiếu lòng từ bi đối với bà Fairley trước đây không. Cô dừng lại,

ôm chặt một chiếc gối lụa vào ngực và nghĩ hoài chuyện này. Có lẽ chính ông ta đã làm bà hành động kỳ quặc như vậy, cô tự nhủ. Ông ta làm cho bà ấy hồi hộp và hốt hoảng, có lẽ chính vì thế mà bà luôn luôn quên cái này cái nọ và đi đứng như trong cơn mơ. Emma để lại chiếc gối lụa, vuốt thẳng và kéo tấm vải phủ gối bằng xa tanh màu xanh và vàng nhạt. Một nỗi thương cảm đối với Adele tràn ngập trong cô, dập tắt những tình cảm giận dữ lẫn với mối hằn thù cô hằng ấp ủ, và vì một lý do nào đó, hoàn toàn không hay biết đối với cô, Emma cảm thấy sung sướng hơn đối với sự thay đổi tình cảm này.

Emma đang lau bụi chiếc bàn phủ kính Venetian để trước cửa sổ rồi ngân nga một điệu ca thì Adele bước vào. Nét mặt nàng căng thẳng lo âu, hai gò má nổi lên thành nhọn dưới đôi mắt phủ đầy một nỗi đau thương. Sự lo ngại của nàng về bữa tiệc tối sắp tới gạt cả niềm ao ước da diết và cơn thèm rượu wishkey sang một bên. Trong trạng thái khoan nhượng hiện nay của ông, Adam gieo kinh hoàng trong lòng nàng, nàng buộc phải xuất hiện tối nay và phải cư xử đàng hoàng, tư thế. Dù phải tốn bao nhiêu nghị lực nàng cũng phải tự kiềm chế, thoải mái, duyên dáng và không ai có thể hay biết được một chút nào những xúc động trong lòng nàng.

Thế rồi một sự láu lỉnh trong người Adele dấy lên, nàng mỉm cười một mình. Nàng đã có một con bài giấu sẵn và bao giờ cũng

là một con bài chiến thắng. Nhan sắc của nàng. Adele biết rằng những dáng vẻ lạ thường của nàng bao giờ cũng làm cho người ta choáng váng, đến nỗi sự chú ý của họ đi chệch hướng. Nàng quyết định nàng phải thật lộng lẫy tại bữa tiệc. Nàng sẽ nấp sau cái mã đẹp đẽ của nàng.

Nàng vội vã tới bên tủ áo mà Emma vừa thu xếp ngăn nắp trở lại và mở cánh cửa tủ đôi một cách nóng nảy. Tim Emma thắt lại. Một bức tranh tức thời, cảnh quần áo Adele quăng bừa bãi khắp phòng, cô nhìn lên và nói vội: "Thưa bà Fairley, cháu xếp lại tất cả quần áo của bà ngăn nắp ạ. Thưa, bà đang tìm gì ạ. Bà nói cho cháu biết". Giật mình, Adele vội vã quay ngoắt lại. Nàng đã quên mất Emma trong phòng ngủ. "Ồ! Emma. Phải, tôi đang tự hỏi mặc gì cho bữa tiệc đêm nay. Toàn những người hết sức quan trọng được mời cháu ạ". Nàng kéo những chiếc áo choàng loạt soạt nói tiếp bằng một giọng thắc mắc. "Cháu ở đây để giúp tôi mặc quần áo, phải không Emma? Cháu biết nếu không có cháu, tôi không làm gì được". "Thưa bà, vâng. Bà Wainwright bảo cháu làm việc cả ngày cuối tuần cháu không được nghỉ như bình thường vì bữa tiệc tuần này", Emma nói một cách lặng lẽ.

- "Nhờ trời! Adele kêu lên nhẹ nhõm, nàng vẫn tiếp tục tìm kiếm chiếc áo thích hợp. Việc Emma buộc phải bỏ ngày nghỉ cuối tuần ở nhà với gia đình cô cũng chẳng gây được một chút cảm tưởng gì nhỏ nhặt đối với Adele. Nàng chỉ quan tâm tới chính mình

thôi. Cuối cùng bàn tay nàng chạm vào một chiếc áo và nàng lôi nó ra, giơ lên cao cho Emma xem. Cuối cùng Adele thấy khó quyết định được gì nếu không bàn bạc với Emma và bây giờ nàng muốn cô khuyên nàng về chiếc áo nàng đang cầm. Cháu có nghĩ là chiếc này đủ đẹp không?", nàng hỏi và ép chiếc áo vào người. Tối hôm nay trông tôi phải thật đẹp - phải tuyệt vời".
Emma từ bàn trang điểm bước ra và đứng trước Adele. Cô nghiêng đầu sang bên, nheo mắt lại, nhìn chiếc áo cẩn thận, với con mắt phê phán. Cô biết chiếc áo này đắt tiền và mua từ Worth. Bà Fairley đã bảo với cô như vậy trước đây. Và nó đẹp thật, tất cả bằng xa tanh trắng viền đăng ten. Thế nhưng Emma không thật sự thích nó. Cô nghĩ nó cầu kỳ, kiểu cách quá và bà Fairley mặc không thích hợp chút nào.
Sau một phút suy nghĩ, Emma nói, "Dạ vâng, thưa bà, nó đẹp, nhưng cháu nghĩ, nó hơi - nó hơi nhạt màu đối với bà, nếu bà cho phép cháu nói như vậy. Vâng, đúng thế đấy, thưa bà Fairley. Nó làm bà tái đi bên cạnh nước da xanh và mái tóc vàng của bà".
Vẻ vui tươi trên nét mặt Adele tan biến đi, nàng trợn mắt nhìn Emma. "Nhưng như vậy thì tôi biết mặc cái gì? Cái áo này mới đây mà, Emma. Tôi chẳng có cái nào khác gọi là đẹp cả".
Emma mỉm cười yếu ớt. Có ít nhất cũng đến một trăm chiếc áo, Adele có thể chọn và cái nào cũng đẹp hết.
- "Bà cần một chiếc áo nào nó - nó - Emma ngừng lại, cố gắng

tìm một chữ. Cô nghĩ tới những tạp chí có minh họa, có những tấm hình chụp những mốt hiện đại nhất và cái chữ mà cô cần vụt hiện ra trong đầu cô. Bà cần một chiếc áo nó tao nhã hơn, nó sẽ làm cho tất cả mọi người đều phải quay đầu lại nhìn. Phải, như vậy đó, thưa bà Fairley, mà cháu biết chiếc áo ấy là chiếc nào?" Cô chạy lại tủ áo, lôi ra một chiếc áo bằng nhung đen. Đó là một màu lý tưởng làm tôn nước da ngà ngọc và mái tóc bạch kim lộng lẫy của nàng. Rồi Emma chau mày khi nhìn lại chiếc áo. Nó được điểm trang bằng những bông hồng đỏ như máu ở một bên vai tỏa xuống thành một đường dài.

- "Cái này đây, cô kêu lên một cách hết sức chắc chắn và nói thêm, nếu cháu tháo những bông hồng này ra".

Adele nhìn cô bé kinh hoàng, không dám tin là thật. Tháo những bông hồng đó! Không thể làm thế được. Cháu sẽ làm hỏng mất chiếc áo. Vả lại, nếu không có những bông hồng thì trông nó sẽ quá xám xịt.

- "Dạ thưa bà, không đâu ạ! Thật đấy ạ. Trông nó càng tao nhã hơn. Nhất định là như thế. Cháu biết nhất định sẽ như thế. Và bà có thể đeo chuỗi vòng kiều diễm này, cái chuỗi lóng lánh này, cả đôi bông tai nữa. Và cháu sẽ chải mái tóc của bà theo kiểu trong họa báo bà cho cháu xem tuần trước. Ôi, trông bà sẽ rất đẹp trong chiếc áo này, thưa bà Fairley, thật đấy ạ".

Adele dường như còn hoài nghi, nàng nặng nề ngồi xuống chiếc

ghế bọc xa tanh, cau mày và cắn môi. Emma chạy ngay ra bàn trang điểm, cầm chiếc kéo lên, bất chấp tiếng kêu phản kháng của Adele, cô cắt chỉ đính những bông hồng.

- "Bà Fairley, bây giờ xin bà hãy nhìn xem, nó thật sự tao nhã". Emma thốt lên đầy phấn khích, phăm phăm dứt những bông hồng. Cô giơ chiếc áo lên với vẻ đắc thắng.

Adele giận dữ. "Cháu làm hỏng nó rồi!", nàng há miệng, giọng rít lên. Mà trông nó bây giờ xám xịt. Đúng như tôi đã nói mà. Nàng tức giận Emma, mắt nàng long lên.

- "Bà mặc vào, trông nó ắt không xám xịt đâu, nếu bà đeo đồ trang sức vào nữa", Emma nói một cách kiên quyết phớt lờ cơn giận dữ nho nhỏ đó. "Và nếu bà muốn, sau đó cháu lại đính những bông hồng vào. Nhưng bây giờ hãy để thế này đã, thưa bà Fairley. Xin bà", cô van nài, Adele yên lặng, mắt nàng như một đám mây dông, nàng nhìn Emma dằn dỗi, hai tay vặn vào nhau một cách bồn chồn.

- "Chỉ thoáng một cái là cháu lại đính chúng vào được ngay. Vì vậy, thưa bà, xin bà đừng ngại". Emma nói an ủi.

- "Ờ - thôi được", Adele nói một cách miễn cưỡng hơi có vẻ làm lành, mặc dù môi vẫn còn mím.

Emma mỉm cười tự tin. "Cháu sẽ treo nó lại vào tủ bây giờ. Đừng lo, bà Fairley, đêm nay trông bà sẽ đáng yêu, nhất định là như vậy. Cháu hứa. Bây giờ cháu đi chuẩn bị để bà tắm, thưa

bà".

- "Cám ơn, Emma", Adele nói một cách âu sầu, lòng vẫn còn lo ngại về bữa tiệc tối. Emma treo chiếc áo trở lại tủ áo và vội vã đi vào phòng tắm.

Adele bước tới bàn trang điểm, lấy ra chiếc hộp bằng nhung đỏ đựng chuỗi vòng kim cương, xuyến và đôi hoa tai của nàng. Nàng nâng chuỗi vòng lên, ướm vào cổ. Vẻ long lanh của nó khiến nàng nín thở vì ngạc nhiên. Nàng quên mất là nó đã từng lộng lẫy như thế nào, bây giờ nghĩ lại, chiếc áo bằng nhung đen sẽ thật là hoàn hảo xứng với nó. Xét cho đến cùng có lẽ Emma đã đúng trong sự lựa chọn của mình. Adele mỉm cười sung sướng. Đêm nay nàng sẽ thật là lộng lẫy đến Adam cũng phải nghẹn ngào.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

Chương 15

Hôm đó, sau khi Emma đã làm xong những công việc trong ngày của mình, cô quay trở lại phòng khách trên gác với bữa trà chiều cho Ađelơ Feli. Ađelơ từ chối không xuống ăn trưa, nói là bị đau đầu và mệt, vì vậy Emma chuẩn bị bữa trà thật cẩn thân, cô quyết tâm để bà Feli ăn một chút gì đó giữ sức cho buổi tối quan trọng tới Sau khi đã nghe lỏm được cuộc nói chuyện giữa Ađelơ và Đam, thấy được sự quan tâm của Ađelơ về trang phục, Emma cảm nhận được theo trực giác nỗi lo ngại của nàng. CÔ cảm thấy cần che chở cho Ađelơ bây giờ khi tình cảm thương xót của cô đã trở lại, cô muốn làm giảm bớt nỗi lo âu của Ađelơ với sức của mình. Chiều chuộng nàng chút ít là cách duy nhất Emma biết cách làm.

Vì những lý do này, mặc dù cô có phải làm việc nhiều hơn bình thường, bữa tiệc tối, Emma đã cất công chuẩn bị một số thứ

Ađelơ thích cho bữa trà, hy vọng khơi dậy được khẩu vị đã chán chường của nàng. CÓ những chiếc bánh sanuých và những chiếc khác nhồi trứng, những chiếc bánh kem phết bột nhồi tôm, những chiếc bánh nướng nóng phết bơ, mứt anh đào nhà làm, bánh bơ giòn, cô cũng pha một bình trà lớn mà bà Feli vốn thích, mặc dù, Emma không hiểu bà sẽ uống ra sao. Đối với Emma các vị của nó, kỳ kỳ tựa như nước ám khói chứ không giống như trà thật chút nào, mặc dù nó đắt tiền và thửa đặc biệt từ cửa hàng Fortmim và Ma son Ở Luân Đôn. Nhưng không thể giải thích được khẩu vị của người giàu, Emma quyết định như vậy trong khi cô bưng khay trà bước lên gác. HỌ ăn và uống những thứ kỳ quái nhất, theo cách suy nghĩ của cô. Bản thân cô cũng thích những thứ ăn ngon, nhưng những món sơn hào hải vị không bao giờ hấp dẫn nàng. CÔ cũng cho là những người quý tộc ăn nhiều và nhiều món quá. Emma thấy cách họ tọng đầy ruột như lợn thật là tởm lợm. Thảo nào mà họ chẳng mắc chứng khó tiêu, dễ phật ý và bẳn gắt. Tất cả là do những đồ ăn và thức uống đó. Dù cho ta có giàu có sau này, ta cũng vẫn ăn uống giản dị, cô tự nhủ lòng khi đi vào những căn phòng của bà Feli.

Ađelơ đã nghỉ ngơi suốt cả buổi, quá trưa nàng vẫn còn nằm trên chiếc giường bốn cọc lớn, tựa trên một chồng gối màu xanh nhạt, đọc tờ Yorkshire Moming Gaette khi Emma vào phòng và mang khay tới bên giường. Ađelơ nhìn lên khỏi tờ báo, mỉm cười dịu

dàng. 'tôi rất mừng là cháu đã khuyên tôi nghỉ ngơi', Ađelơ nói, nàng ngồi ngay lại: "Tôi đã ngủ được khá và tôi thấy khỏe khoắn, sảng khoái hơn cho buổi tối nay, đúng như lời cháu nói, Emma ạ". Nàng lại mỉm cười thoáng biết ơn trong mắt.

Emma nhìn Ađelơ chăm chú. Những đường nét căng thẳng, lo âu quanh khóe miệng nàng sáng nay đã không còn nữa. Mặt nàng thư thái và bình tĩnh, đôi mắt nàng hết sức trong sáng hầu như vui tươi. Mí mắt lúc trước sưng húp híp nay cũng mất cái quầng đỏ, nét xanh tái đã nhường chỗ cho ánh sáng thanh tao hoàn toàn thích hợp với chiếc áo ngủ xa tanh mầu hồng nàng mặc.

Chà, trông nàng đẹp quá, Emma nghĩ, và nói: "Thưa bà Feli, cháu đã mang cho bà chút ít để ăn. Chắc là bà phải đói lắm, bởi vì từ bữa sáng đến giờ bà đã ăn gì đâu Xin bà cố gắng ăn tý chút dù chỉ vài ba miếng". CÔ đặt khay cạnh Ađelơ trên giường và nói tiếp. cháu pha cả thứ trà buồn cười bà vốn thích nữa?".

Ađelơ cười và lần đầu tiên giọng nói của nàng có sự vui vẻ "Có phải cháu định nói là trà Lapsang Souchong không. Emma, cám ơn cháu'.

- ,'Vâng, đúng ạ. Lapsang Souchong - " Emma nhắc lại chậm và ngập ngìmg. Rồi cô hỏi: "Cháu nói như vậy có đúng không ạ, thưa bà.

"Đúng rồi", Ađelơ khăng định, vui vui đôi chút, trong khi nàng tự rót một tách cho mình.

Emma mỉm cười. CÔ thích học hỏi để sử dụng sau này. CÔ sẽ cần biết nhiều điều khi cô tới Li dơ để lập nghiệp. CÔ hắng giọng và nói: "Xin lỗi bà Feli, cháu muốn biết chắc xem là có điều gì sai sót không. CÓ cần phải sửa sang lại gì không. Cháu muốn nó thật hoàn hảo cho bữa tối nay. Cháu có làm phiền gì bà không ạ?". tất nhiên là không, Emma và nếu như không cần phải làm gì thêm đối với chiếc áo đó, cháu có thể Ở lại đây mà làm việc. Cháu không cần phải lên phòng cháu nữa. Nhưng tôi chắc nó không bị hư hỏng gì. Tôi đã mặc nó đâu?"
Ađelơ nói.
Trong khi Ađelơ uống trà, Emma lấy chiếc áo nhung đem ra, xem xét thật cẩn thận xem nó có khuyết tật gì không. NÓ còn rất đẹp, ngoại trừ một cái móc bị lỏng và một vài đường chỉ bị tụt Ở vạt, hẳn bà Feli đã giẫm phải.
Emma cũng nhận thấy nhiều sợi chỉ phía bên chiếc áo nơi cô đã cắt bỏ những bông hồng. CÔ đã phải nhẹ nhàng rút những sợi chỉ ấy ra để khỏi làm hỏng nhung đen đắt tiền.
Emma mang chiếc áo ra ghế và bắt đầu làm rất thận trọng, bởi vì cô là một người cầu toàn và làm bất cứ việc gì cũng hết sức cẩn thận. CÔ sung sướng được ngồi xuống một lát. CÔ đã chạy ngược chạy xuôi suốt ngày và sắp sửa phải trải qua một buổi tối dài và mệt nhọc, vì cô sẽ phải giúp Mócgaroi phục vụ bữa tối. CÔ nghỉ ngơi trong khi làm việc và cái mệt mỏi cô kinh qua

trước đây dần dần biến đi.

Một sự hợp nhau nào đó đã nảy sinh giữa Emma và bà Feli trong mấy tháng vừa qua. Tuy bối cảnh và tuổi tác của hai người khác nhau, họ hết sức thoải mái Ở bên nhau và mặc dù sự thông cảm này không thể bày tỏ ra được nó vẫn có giá trị. CÔ gái theo trực giác của mình đã cảm thấy nỗi lo âu khủng khiếp của người phụ nữ lớn tuổi hơn và mặc dù còn trẻ và thiếu kinh nghiệm, cô vẫn nhận ra được tấn bi kịch trong đời Ađelơ. Hoàn toàn tự động và không hề suy nghĩ trước, Emma biết cách xử sự thích hợp không hạ thấp, cũng không làm tăng thêm nỗi lo lắng cực kỳ của Ađelơ. Về phần mình, Ađelơ đã bắt đầu thích Emma, người mà nàng thấy là kiên nhẫn, tốt bụng, kín đáo khi cô làm việc trong phòng. Ađelơ cũng nghĩ là Emma xinh đẹp và điều này làm nàng vui lòng bởi vì nàng không thể chịu được sự xấu xí. Và một vòng ánh sáng yên lành bao phủ lấy hai người khi họ ngồi cùng nhau trong phòng, cô gái nhỏ thì mải miết khâu vá, người phụ nữ có tuổi hơn thì uống trà.

Phòng ngủ tràn đầy những ánh sáng dịu dàng nhất ùa vào qua những cánh cửa cao và ngọn lửa nổ lách tách, bùng bùng trong lò sưởi, hắt ra ánh vui tươi, vùa ấm áp vừa dễ chịu. Nhưng tấm lụa màu táo nhạt phủ những bức tường. Những tấm cửa sổ buông xuống như những thác nước cuộn sóng từ bốn góc của chiếc giường bằng gỗ sồi chạm trổ tạo nên một cảm giác mát mẻ và

nghỉ ngơi, một cảm giác làm Emma cảm thấy bình tĩnh và bởi vì phòng ngủ không bộn rộn những đồ tạp nhạp như phòng khách bên cạnh, nàng cũng thấy đỡ bực bội hơn khi Ở trong đó.

Và rõ ràng nó thoải mái hơn cái bếp nàng vừa bước ra, nó đầy huyên náo, ồn ào, hối hả, tức giận. Anni, cô hầu phụ, đang giúp bà bếp chuẩn bị thức ăn cho bữa tối, một bữa ăn cần kíp, cả mẹ Anni cũng phải đến giúp đỡ buổi tối đó. Bà Vên rai đã vạch một thực đơn tuyệt vời tất cả đều đồng ý, mặc dù bà bếp cứ tiếp tục lẩm bẩm hoài là mọi thứ hơi quá tân kỳ. Emma cho rằng cơn bực bội nho nhỏ của bà Tớcnơ, sự kêu ca phàn nàn của bà là do sự hồi hộp, lo ngại cực độ của bà phải chuẩn bị một bữa ăn hết sức phức tạp. Mặc dù bà Tớcnơ luôn tuyên bố là nấu nuộc kiểu Ioócshơ là sở trường của bà, từ lâu Emma đã hiểu đó là tiết mục biểu diễn của bà.

Vừa rút chỉ, Emma vừa nghĩ về cái thực đơn đó, cô lặng lẽ cười một mình khi cô nhớ lại bộ mặt của bà Tớnơ lúc bà đọc thực đơn đó sáng nay. Mắt mở tròn xoe, bà tức tối một tiếng đồng hồ liền. CÔ có thể hình dung được sự bực bội của bà lúc này. Bà bếp tội nghiệp chưa bao giờ phải chuẩn bị một bữa cơm như thế này trong suốt những năm tháng của bà Ở Feli. Trước tiên các vị khách được dùng trứng cá lạnh, trứng luộc thái thành lát, hành sống thái, những lát chanh và bánh đậu bày lên trên.

Sau đó là tới món tôm hùm rán phồng với nước xốt tôm, tiếp

theo là xúp ba ba với xốt anh đào. "Đừng cho nhiều anh đào quá đấy", bà Vên rai đã báo trước, vừa đủ để có hương vị thôi. Rồi đến món cá đô vơ nấu bằng rượu vang trắng, có kem với nấm hương và hẹ tây. Món chính là thịt bò rán với nước xốt cây cải ngựa. Khoai tây rán trong chảo với thịt, cà rốt, đậu Hà Lan, chấm với nước thịt bò ép CÓ những loại phó mát, Xtintân Chéctxơ và Vênxlêđên, phó mát với bích quy giòn và bích quy giúp cho tiêu hóa.

Cuối cùng là ba loại tráng miệng để kết thúc bữa ăn mà bà bếp cứ luôn miệng gọi là một "bữa tiệc làm lóa mắt".

ĐÓ là mứt quả trộn, bánh ngọt chanh tươi phết kem dày, và một món kem mứt sôcôla mà bà Vên rai đã nói là phải xốp bông và thật hoàn hảo.

Emma biết một số món này đã căng hết tài năng của bà bếp, tài năng này thực ra chưa bao giờ được đưa ra thử thách đến như vậy, bản thân Emma cũng buộc phải hết sức vội vàng. CÔ đã làm món xúp và nước chấm cho món cá và những món thịt, chuẩn bị kem mút và cho rượu vào mứt hoa quả, theo sự chỉ dẫn của bà Vên rai từng ly từng tý.

Emma hết sức sung sướng được thoát trong chốc lát.

Giờ phút cuối, mọi sự rối rít, bà bếp quá lo lắng đến độ thô bạo đối với những ngươi hầu gái và cả mẹ của An ni, Emma lại mỉm cừoi. CÔ biết quá rõ bà bếp rất dễ cuống khi nào có một sự thay

đối gì đó trong nhà bếp. Không phải chỉ có thế, đây là bữa tiệc lớn đầu tiên mà ông chủ thết trong nhiều năm nay, và làm cho tất cả mọi người xôn xao, vì bà Vên rai. Và bản thân mình, Emma nghĩ bụng, trong lòng cũng hơi tự phụ một chút khi nhớ lại những lời khen của bà Vên rai về đầu óc bình tĩnh của cô sự làm việc có hiệu quả, bàn tay khéo léo của cô khi làm nước chấm và kem mút.

Mặc dù bản thân cô không được nếm qua những món ăn phong phú và phức tạp nhưng Emma thích nấu nướng và bắt đầu cảm thấy như một điều thách thức khi chuẩn bị những bữa ăn lý thú. Từ khi ôlivia tới, những món ăn nói chung đã trở nên phức tạp hơn bình phương đôi chút tại gia đình nhà Feli và gần đây Emma đã giúp việc bếp núc bà Tócnơ. CÔ cũng học tập ở bà Vên rai rất nhiều, bà đã viết những chỉ dẫn rõ ràng cho mỗi món ăn mới và thường xuống bếp để kiểm tra. Emma đã giữ lại thực đơn cùng những chỉ dẫn và dán chúng vào một cuốn sách bài tập Ở trường cũ của cô. Bản năng của cô đã tự động nói với cô là một ngày nào đó cô sẽ cần dùng tới nó. Bây giờ cô nhắc mình phải ghi lại tên của các loại trà đặc biệt. Lapsang souchong vào sách của cô và tên của những loại rượu mà bà Vên rai nói rất kỹ lưỡng sáng hôm đó và lần đầu tiên trong đời cô được biết vang đỏ bao giờ cũng được phục vụ cùng với món thịt, vang trắng với cá, và xâm banh với đồ ăn tráng miệng. Những tên trên chai thật là buồn

cười. '!Tên Pháp" bà Tócnơ đã bảo với cô với cái nhăn mặt ngạo mạn. Mócgaroi trợn mắt. "Nhưng đó là thứ ngon nhất, đồ đàn bà dốt nát", lão đã vặc lại. Loại rượu vang cho chính cụ chủ ngày xưa đã để vào đó nhiều năm trước. Quanh đây không thể có một loại nào ngon hơn thế, ngay cả Ở Luân Đôn nữa, lão nói huênh hoang.

Phải đấy. Mình phải nhớ khéo những tên rượu cẩn thận và hỏi bà Tócnơ xin thực đơn bữa ăn và công thức chế biến mới được, Emma tự nhủ. CÔ kéo một sợi chỉ đen khỏi cuộn chỉ, liếm đầu chỉ xâu kim rồi bắt đầu viền gấu áo, đầu óc cô vẫn còn để Ở cuốn sách bài tập. Tất cả những gì có thể có giá trị đều ghi Ở đó. CÔ không biết những sự hiểu biết nào cô có thể cần đến Ở Li dơ khi cô đưa phương trình của mình với chữ K hoa vào hoạt động, cô phải hoàn toàn chuẩn bị về mọi mặt. Cuốn sách cũ, rách ghi những món ăn đủ loại, rất nhiều công thức cách khâu vá những bức vẽ áo dài và mũ mà chính Emma đã thiết kế và một số bí mật về nhan sắc của bà Feli.

Bây giờ phải ghi lại tên các loại mũ, Emma nghĩ, cô thấy hài lòng. Emma khâu một cách kiên nhẫn, vừa khâu vừa nghĩ tới những ý tưởng đầy tham vọng của mình thỉnh thoảng lại liếc nhìn lên để quan sát bà Feli. CÔ phải chú ý chặt chẽ tới bà, để biết chắc là bà không bị hồi hộp, lo lắng trước bữa tiệc tối mà còn lâu mới tới.

Các vị khách sẽ đến lúc tám giờ mười lăm và bữa tiệc sẽ được bày đúng tám rưỡi, Mócgaroi đã nói với cô như vậy cảnh cáo cô bằng cái giọng trưởng giả học làm sang là cô phải ăn mặc sạch sẽ gọn gàng. Cứ làm như cô không biết điều ấy.

Ađelơ Feli bình tĩnh một cách lạ thường khi nàng uống xong trà, cầm tờ báo lên và tiếp tục đọc. Nỗi lo sợ cơn thịnh nộ của Đam, nếu như đêm nay nàng xuất hiện với tư thế lạ lùng đã làm nàng tự kiềm chế bản năng của mình, ước muốn cho gọi Mócgaroi và yêu cầu đem rượu lên, cái duy nhất có thể làm dịu nỗi đau của nàng những ngày gần đây. Nàng đã quay ra uống rượu, xem nó như thuốc giảm đau cho những cơn ốm yếu của nàng mới nảy sinh từ năm ngoái và vẫn còn có khả năng chống đỡ khi hoàn cảnh buộc nàng phải làm như vậy.

ấy thế nhưng nàng không hề bị rượu làm cho u mê đần độn hoặc trở thành người nghiện ngập. Buổi chiều hôm ấy, nàng hết sức xua đuổi sự cám dỗ muốn uống bằng cách đi nằm. Phương pháp này tuy hèn nhát, nhưng nó lại giải quyết được vấn dề. Và nữa, Ađelơ không nhận ra là mình đã mệt mỏi như thế nào, nàng lập tức chìm trong giấc ngủ mê man và tê điếng. Khi tỉnh dậy, nàng thấy mình khỏe hơn và điều quan trọng hơn, cũng thật là đáng ngạc nhiên đối với nàng, là thấy đỡ lo âu hơn.

Nàng tập trung vào tờ báo, lại một mẹo nữa để làm cho đầu óc nàng bận rộn và ngăn nàng không nghĩ tới uống rượu, hoặc tới

cái buổi tối lù lù một cách đầy hăm dọa Ở phía trước. Nàng giở sang trang và liếc nhìn mục thông tin. Triều đình đưa tin từ lâu dài Bơckin Ham.

Trong khi liếc nhìn cột báo với những dòng chữ in đen gọn ghẽ, nàng biết là các đại sứ Nga và Pháp được nhà vua tiếp hôm qua: hầu tước Lânđânđeri đã hội kiến với đức vua, sau cuộc họp: Hoàng hậu và công chúa Víctoria đã đi thăm một cuộc triển lãm tranh. Chán ngán, nàng giở qua trang cuối. Mắt nàng bắt gặp dòng chữ thị trường Brátfoóc. Nàng giở qua vội vàng. ĐÓ là tất cả những cái nàng cần: len sợi. Nàng đã biết nó đủ để kéo suốt cả cuộc đời nàng. Khi mắt nàng chiếu lên cái quảng cáo nrợu của Công ty Giônximit và Tétcaxtơ, Ađelơ quằn quại nghĩ tới uytxki và miệng nàng chợt khô đi. Nàng liếm môi, mắt nàng hồi hộp liếc qua trang khác. Nàng gấp đôi tờ báo và bắt đầu trầy trật đọc một cái truyện dài về cuộc đi săn của ngài Fituyliam Ở Ciptân gần đoneaxtơ. Nàng tập trung tất cả sự chú ý của mình vào đó cố gắng ngăn chặn hình ảnh dai dẳng của chiếc ly đựng chất lỏng màu hổ phách trôi nổi bồng bềnh trước mắt và đọng lại đầy cám dỗ Ở giữa trang báo. ***.

Tiếng bó ngựa, tiếng ngựa hí, tiếng người xôn xao nổi trôi Ở bên ngoài phá tan cái tâm trạng nhẹ nhàng và cái yên tĩnh của phòng ngủ. "Cái gì mà ồn ào khủng khiếp thế nhỉ? Tất cả những tiếng hò hét ấy?" 'Ađelơ kêu lên, đôi mắt nàng lóe lên kinh ngạc, khi

những tiếng nói bên ngoài ngày một trở nên to hơn và giận dữ hơn.

Emma lắc đầu, cô cũng ngạc nhiên không kém. CÔ dể chiếc áo đang sửa dở và chạy lại cửa sổ. CÔ vén rèm nhìn xuống sân bên dưới.

- ',Dạ thưa, đó là các cậu, cô nói lặng lẽ, cắn môi, rồi quay lại nhìn bà Feh. "Đó là cậu Giêron. Cậu ấy đang quát mắng cậu étwin ghê quá", Emma do dự hầu như sợ không dám nói tiếp.

Ađelơ nhìn cô chờ đợi. Emma quết nước bọt. "Thưa bà Feli, cháu nghĩ cậu ấy đang khóc, tội nghiệp cho cậu étwin?".

- ',étwin", Ađelơ rít lên, nàng đẩy chiếc khay sang bên mạnh đến nỗi Emma nghĩ là tai nạn sẽ xảy ra. Ađelơ nhảy ra khỏi giường chạy băng qua phòng như một Vankiri(l) tóc nàng xõa xuống lưng. Nàng lao đi với một tốc độ chưa tùng thấy, Emma phải vội tránh sang một bên khi Ađelơ tới bên cửa sổ, giật mạnh tấm rèm sang một bên và nhìn ra. Cảnh tượng diễn ra Ở phía dưới làm cổ họng Ađelơ thắt lại và mặt nàng tái đi khủng khiếp.

Hai cậu bé vẫn còn đang trên mình ngựa, sau chuyến đi dạo. Giêron đang quát mắng étwin, cái mặt bự thịt của cậu ta sưng lên và đỏ vì tức giận, étwin mặc dù đẫm nước mắt, nhung vẫn dũng cảm cố gắng bảo vệ mình khỏi sự tấn công bằng miệng này.

Ađelơ mở tung cánh cửa ra, sắp sửa can thiệp. Đúng lúc này, Giêron thúc ngựa lại gần étwin. Ađelơ co dúm người lại, không

dám thở nữa. Nàng nhìn Giêron cố ý đá chân đi ủng của mình vào xuống sườn phía dưới của con Rấtxết Đon, con ngựa giống màu hạt dẻ của étwin. Khi chiếc ủng đá trúng, con ngựa giật mình nhảy dựng hai chân trước lên, kinh hoảng, sợ hãi, lỗ mũi phun phì phì, nó lao lên phía trước mãnh liệt .Nếu không phải là một tay ky mã cừ khôi như cha thì étwin đã bị quăng xuống mặt đường rồi. Cậu giữ vững đầu, ngồi chắc và với tài đi ngựa phi thường, cậu đã điều khiển được con Rấtxết Đon.

Ađelơ quá kinh hoàng, quá ghê tởm, quá tức giận vì cái hành động tàn ác này, toàn thân nàng run lên và trong một giây lát, cổ họng nàng thắt lại. Từ lâu Ađelơ đã tự thú nhận là bà sợ Giêron. Nhưng giờ đây nỗi căm giận kinh khủng và sự lo lắng của nàng cho étwin đã giúp nàng vượt qua nỗi sợ cố hữu, nỗi sợ làm tê liệt.

Cả sân đột nhiên yên ắng như chết. Giêron thực sự là đang nhăn nhở. étwin đang lấy mu bàn tay lau đôi má ngấn nước mắt.

Ađelơ nắm lấy cơ hội này. Nàng nghiêng người ra ngoài cửa sổ thét lên bằng một giọng nghiêm khắc khác thường. "Sự lộn xộn này là nghĩa làm sao. Giêron? Tại sao lại có sự cãi lộn khủng khiếp này!

con đang hành động một cách bỉ ổi nhất, ta không thể nào tha thứ được".

Giêron nhìn lên, nheo mắt, kinh ngạc vì sự xuất hiện không chờ

đón trước của mẹ Ở cửa sổ và cũng bởi sự nghiêm khắc trong giọng nói của bà. Giêron vẫn khinh miệt mẹ từ lúc cậu ta còn nhỏ. Cậu ta nghĩ là bà ngu ngốc hão huyền, cậu ta chế giễu mẹ sau lưng.

Lúc này cậu ta bồn chồn trên lưng ngựa và hắng giọng. "Không có gì quan trọng đâu mẹ ạ; Cậu con quý tử của mẹ hoàn toàn có khả năng tự chăm sóc lấy mình, mặc dù nó là một thằng bé con lớn xác, do sự nuông chiều của mẹ". Cậu ta nói với một sự ngạo nghễ thô bỉ.

"Mẹ đi ngủ đi. Chúng con không muốn mẹ can thiệp vào chuyện của chúng con, như một giám định viên, vì việc này".

- "Tại sao mày dám nói với tao một cách hỗn hào như vậy", Ađelơ thốt lên với tất cả sự lạnh lùng, bà choáng váng vì sự láo xược của Giêrôn. "Tao muốn có một sự giải thích về chuyện này, nếu không mày sẽ phải trả lời ba. Hãy vào thư viện ngay. Và hãy tháo cái đôi ủng bẩn thỉu của mày ra trước khi làm như vậy".

Giêron quá ư bàng hoàng trước sự thay đổi bất thường trong thái độ của mẹ, bình thường là nhu mì không biểu lộ gì rõ rệt, cậu ta há hốc mồm nhìn bà, sự cãi cọ cố hữu của cậu ta không bật ra được. étwin không ngạc nhiên chút nào, nhưng cậu lo thay cho mẹ, một thoáng lo âu hiện trên nét mặt nhạy cảm của cậu.

',Nhưng chẳng có". - Giêron bắt đầu.

- "Ngay lập tức, tao bảo rồi Ađelơ quát, đập mạnh cánh cửa sổ

trước mặt cậu ta, một nét dữ dội hằn trên khóe miệng nàng. Thế rồi nàng bắt đầu run rẩy, gần như là co quắp, mặc dù đó là do tức giận hơn là vì những xúc cảm khác. Nàng bíu lấy tấm rèm bằng lụa xanh để đứng vững.

Emma tiến lại gần hơn và nắm lấy cánh tay nàng.

"ồ, thưa bà Feli, xin bà đừng xúc động như vậy. Xin bà.

Bà hãy nhớ bữa tiệc tối nay. Bà phải giữ bình tĩnh cho buổi tối nay. Bà đùng để ý đến cậu Giêron cả, thưa bà.

Bà biết thanh niên là như thế mà, luôn luôn cãi nhau vặt".

Thực tế thì quả là mình biết thanh niên là thế nào, đặc biệt là cái con quỷ nhỏ bỉ ổi đó, Ađelơ nghĩ, nhưng nàng nói, hơi run rẩy:

"Đúng thế, Emma, chừng mực nào đó cháu nói đúng. Nhưng thỉnh thoảng trẻ con cũng phải quở mắng khi chúng xử sự sai trái và dạy chúng sự khác nhau giữa phải, quấy. Nào, chiếc áo choàng của ta đâu nhỉ?".

- ,,Đây thưa bà", Emma nói, cô cầm chiếc áo dài nhung đỏ đính xa tanh hồng để phù hợp với chiếc áo ngủ vắt ngang Ở ghế trước bàn trang điểm. "Và đây là dép của bà ạ", cô nói tiếp, với đôi dép đế mỏng nhung tím trang trí bằng lông chim ưng biển màu hồng. CÔ đưa chúng cho Ađelơ.

- ,Cám ơn cháu. ông chủ đâu?", Ađelơ vừa hỏi, vừa vội vã mặc chiếc áo khoác và thọc chân vào dép.

- "Thưa, ông chủ đi Li dơ ạ. Và cháu biết đến sáu giờ tối ông

mới về. Cháu nghe ông nói với Mócgaroi thế ạ " Emma nói.
- . Thế à. Bà Vên rai đâu? CÓ lẽ cháu đi tìm bà ấy.
Emma, và bảo bà ấy vào thư viện với tôi", Ađelơ nói.
- ,!Thưa bà, bà ấy cũng không có Ở đây ạ. Bà ấy đi vào làng gặp cha Mác tin về vấn đề gì đó có liên quan tới nhà thờ", Emma giải thích, cô tự hỏi không hiểu bà Feli sẽ giải quyết thế nào với một mình Giêron. Cậu ta có thể là một con quỷ khi cậu ta muốn và là một gã ti tiện. CÔ biết điều ấy quá rõ.
Ađelơ thở dài nặng nề và nhìn emma nhưng không bình luận gì, đôi mắt ánh bạc của nàng đầy tư lự. Nàng kiên quyết đẩy nỗi kinh sợ bắt đầu xâm chiếm sang bên.
Lần đầu tiên trong đời nàng phải đương đầu với tình thế khó chịu một mình. Trước đây, bà đã quyết tâm khẳng định mình trong ngôi nhà này và bây giờ rõ ràng là dịp ấy đã đến. Dù cho có khó khăn đến mấy, nàng phải đương đầu với nó bằng mọi giá. Cái thằng quỷ nhỏ đáng khinh bỉ sẽ không thoát một cách dễ dàng như nó tưởng, nàng quyết định như vậy Nàng thở một vài hơi thật sâu, rồi soi mình trong gương Vơnidơ trên bàn trang điểm. Nàng quấn tóc thành búi, cài bằng nhiều chiếc lược đồi mồi. Thỏa mãn với diện mạo của mình, nàng uỡn ngực rồi bước ngang qua phòng một cách tự tin, lạnh lùng trong tư thế.
Nhung nàng do dự Ở cửa, nhìn trở lại Emma đang đứng câm lặng, cô kinh ngạc vì biểu hiện sức mạnh bất bình thường này.

- ,'Có lẽ cháu nên đi cùng tôi vào thư viện, Emma", Ađelơ nói khẽ. Mặc dù tim nàng đang đập dồn dập, và nàng cảm thấy thể xác rất yếu, cái quyết tâm sắt thép của nàng đương đầu với Giêron là không thay đổi. Tuy nhiên nàng tin rằng sự hiện diện của Emma sẽ nâng đỡ lòng dũng cảm của nàng hơn lên.
- ',Vâng, thưa bà Feli, tất nhiên cháu sẽ tới cùng bà", Emma nói: cô thấy nhẹ hẳn người vì được yêu cầu. Nếu như có chuyện gì rắc rối cô có thể chạy đi tìm Mócgaroi lão ta có thể là một bạo chúa Ở trong bếp, nhưng lão ta trung thành với bà Feli. . . . .

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

PHẦN THỨ NHẤT: THUNG LŨNG

Chương 16

Hai người cùng đi dọc hành lang dài và mờ tối, chậm chạp xuống những bậc thang thứ nhất của cầu thang lớn trải thảm đỏ. Adele vịn vào tay cầu thang bằng gỗ sồi nhẵn bóng để trấn tĩnh, còn Emma thì đỡ lấy khuỷu tay bên kia. Khi họ tới đầu cầu thang nơi hai loại cầu thang trái và phải đồng quy để nối vào cầu thang chính, Adele dừng lại để lấy hơi nàng bám chặt lấy trụ giữa chạm trổ tinh vi.

Một cửa sổ lắp kính khổng lồ phía trên đầu cầu thang rực rỡ màu sắc, ném ra những tia sáng dữ dội, hắt lên những bức tường trắng, ùa vào căn phòng lớn thăm thẳm ở phía dưới. Emma liếc nhìn xuống bất giác rùng mình. Căn phòng hoang vắng khủng khiếp thậm chí kinh hoàng, ánh sáng ma quái, làm những đồ đạc mang hình thù kỳ dị. Một lần nữa, nỗi kinh hoàng lại chảy qua đường gân thớ thịt của cô và vẫn như bao giờ, cô muốn chạy trốn

khỏi cái căn nhà ngột ngạt đầy những bí mật và sự hung bạo tàng ẩn này.

Đừng ngu ngốc nữa, cô tự nhủ mình một cách kiên quyết, nhưng cô nắm chặt lấy cánh tay bà Fairley vừa để dìm nỗi sợ hãi của mình vừa để nâng đỡ Adele.

Cuối cùng khi họ tới căn phòng lớn, Adele nhìn quanh thật nhanh rồi nàng cũng rùng mình, khép chặt tà áo quanh người. Hình như nàng đã vọng lại những tình cảm của Emma khi nàng nói: "Ở trong này tối tăm và lạnh lùng quá, Emma ạ. Làm ơn vặn đèn lên".

Emma đã làm như vậy rồi vội vã theo sát gót Adele đương oai vệ vào thư viện, lưng thẳng, đầu ngẩng cao trên đôi vai kiêu hãnh, mặt nàng không một xúc động, như đá trắng. Murgatroyd đang mải miết đánh những chiếc ly pha lê trên chiếc tủ bằng gỗ.

Lão vội đứng thẳng người, nhìn bà Fairley, đôi chút kinh hoàng, bà vốn rất hãn hữu xuất hiện dưới gác, nếu không phải là lần đầu tiên. "Dạ thưa bà, thấy bà khỏe mạnh như vậy thật là một điều sung sướng. Bà có sai bảo gì không ạ, thưa bà Fairley?" lão hỏi một cách cung kính. "Không, cám ơn ông, Murgatroyd", Adele nói, nàng cố gắng mỉm cười. "Thưa bà Fairley, không có chuyện gì chứ ạ?" Lão hỏi và nhìn nàng kỹ lưỡng.

Adele vừa bước ngang qua phòng cùng Emma vừa nói nhanh. "Không, tất nhiên là không, Murgatroyd ạ. Tôi muốn nói chuyện

với lũ trẻ một chuyện; chỉ có thế thôi. Nhưng cám ơn ông đã qua tâm".

- "Thưa bà, không có gì ạ", Murgatroyd nói. Sự tò mò của lão tăng lên, lão quản gia cứ loanh quanh bên Adele, nàng từ chối chiếc ghế lão mời và đứng trước lò sưởi.

Emma lùi lại phía sau, mặt cô quyết liệt, mắt cảnh giác.

Adele quay về phía lão. "Nếu tôi cần gì tôi sẽ có chuông gọi ông, Murgatroyd", nàng nói, cho lão đi bằng cái gật đầu khẽ.

- "Dạ thưa bà vâng", lão quản gia nói, cúi chào lễ phép. Lão nhặt vải vóc của lão lên và đi lùi ra khỏi phòng. Khi lão rút lui, lão ném một cái nhìn gườm gườm vào Emma. Cái kiểu mà đứa con gái này quẩn quanh bà chủ và bà Wainwright thật là khó chịu, lão lẩm bẩm ghen tị.

Adele vẫn đứng, một tay nắm lấy mép lò sưởi, tay kia đút vào túi áo dài, nắm chặt đến nỗi ngón tay đâm vào lòng bàn tay. Bản năng của nàng là chạy lên gác rút lui vào sau những cánh cửa khóa chặt. Chỉ có mối lo âu cho Edwin mới làm nàng đứng vững vàng tại chỗ và chuẩn bị đối đầu với Gerald, người mà nàng biết là độc ác.

Cửa mở, Gerald bước vào, theo sát là Edwin, cậu đứng gần bàn làm việc của cha. Mặt cậu là một bức tranh đau buồn và cậu run rẩy.

Gerald đi chậm chạp quanh phòng, cái thân hình phục phịch của

cậu ta căng chếic áo vét và quần đi ngựa chật ních của cậu, cái anh chàng Gerald láu cá vừa mới nghĩ là đương đầu với mẹ cậu thí vị hơn với bố cậu nhiều. Theo quan niệm của cậu ta thì cái người đàn bà hão huyền và vô công rồi nghề này có thể dễ dàng thao túng. Cậu ta biết không thể như vậy với cha cậu.

Cái đồ đàn bà ngu ngốc, cậu ta nghĩ và mỉm cười với Adele một cách âu yếm. Cậu ta đứng sững lại ngay trước mặt mẹ. Cậu ta lấy vẻ mặt dịu dàng và nói một cách vui vẻ, xa lạ với bản chất của mình: "Thưa mẹ, xin mẹ tha lỗi cho con đã vô lễ với mẹ. Nó thật không sao có thể tha thứ nổi, con biết. Nhưng con e là, chúng con có hơi bị kích động đôi chút. Tuy nhiên, con không có ý định hỗn láo hoặc làm phương hại tới mẹ. Con mong mẹ tha thứ cho con, mẹ thân yêu nhất của con".

Đã chuẩn bị chờ đợi những lời lẽ tức giận và thóa mạ hoặc ít nhất cũng là sự hỗn láo, nên Adele có bàng hoàng trong giây lát. Một chút nhẹ nhõm tràn qua và nàng định buông lỏng gân cốt. Nàng kìm lại được theo bản năng. Mặc dù Gerald đánh giá thấp mẹ, nhưng nàng có tầm nhìn bên trong sâu sắc hơn cậu ta tưởng, nàng biết nó là thế nào và nàng không tin nó. Nàng cũng nhận ra rằng, như tất cả những kẻ đi bắt nạt người khác, nó là một thằng hèn nhát.

Nàng ngồi yên như tờ, không nhúc nhích. Và nàng không khoan nhượng. Nàng biết nếu nàng chùn bước thì không những nàng sẽ

mất mặt mà Edwin sẽ còn bị khốn khổ trong bàn tay Gerald.
- "Con quả là hành động một cách cục cằn thô bạo nhất Gerald ạ", Adele nói, "Lần này mẹ cho qua, nhưng lần sau mẹ mong con cư xử lễ độ và đàn ông hơn". Giọng nàng vững vàng. Nàng nhìn thẳng vào mặt cậu ta không nao núng và nói tiếp: "Con sẽ phải giải thích về cái hành động bỉ ổi của ocn ở ngoài sân. Mẹ muốn biết tại sao con – Adele ngừng lại và liếc nhìn cậu con trai một cách lạnh lùng – Tại sao con lại đối xử với Edwin một cách không thể nào nói nổi như vậy. Mẹ nghĩ cái cách con cứ liên tục gây chuyện với Edwin thật là đáng quở trách. Nó là em trai của con. Mẹ sẽ không cho phép điều này tiếp diễn, Gerald".
Gerald cựa quậy một cách thiếu bình tĩnh, cậu ta bắt đầu nhận ra rằng tình hình diễn biến khôngg đơn giản như cậu ta tưởng. Tuy nhiên, cậu ta ngạc nhiên bối rối trước sự kiềm chế của mẹ. Giờ đây, hiểu rằng chỉ một lời xin lỗi không thôi là không đủ, như cậu ta đã tưởng tượng một cách sai lầm, cậu ta hít một hơi dài và bắt đầu giải thích bằng một giọng dàn hòa. "Dạ chuyện thưc sự là không có gì, mẹ thân yêu nhất. Xin mẹ haỹ tin cho, đó là sự thật tuyệt đối. Không may là con lạii là – lại – mất bình tĩnh". Cậu ta ngừng lại, nở nụ cười âu yếm vờ vịt. "Chúng con phi ngựa trên đầm lầy, như mẹ biết đó. Trên đường về, chúng con bắt gặp một con chó có lẽ là của làng bị kẹt trong những chiếc bẫy cha đã cài để săn thỏ và những vật khác. Edwin trở nên bồn

chồn, quá bồn chồn về điều này, con có thể nói như vậy và thực sự là muốn thả con chó ra. Con không để em nó làm việc đó. Chúng con tranh luận nhau về điều đó, mẹ ạ, chủ yếu là bởi vì con không muốn Edwin bị thương tích. Những chiếc bẫy đó cực kỳ nguy hiểm, mẹ ạ. Con thuyết phục Edwin cứ phi ngựa tiếp, vì một lý do gì đó, mà con hoàn toàn không hiểu, khi về tới nhà em nó càng sướt mướt hơn. Tất cả chỉ có thế thôi, mẹ thân yêu nhất".

Ra thế, Adele nói một cách tư lự. Nàng nhìn xoáy vào Gerald, cậu ta hơi chùn người lại dưới sự quan sát căng thẳng, nhưng vẫn nói khá ngọt ngào: "Con đã kể cho mẹ nghe toàn bộ sự thật, mẹ ạ. Mẹ hỏi Edwin mà xem".

- "Ồ, mẹ cũng hoàn toàn có ý định đó", Adele nói một cách quyết liệt. Đôi chân nàng đã nhũn ra, và mạch máu trên thái dương nàng đã bắt đầu đập thình thình. Nàng ép mình phải nói tiếp, nàng quay lại nhìn Edwin. Mẹ muốn nghe con nói về cái – cái chuyện ghê tởm này, Edwin".

- "Thưa mẹ, vâng, Edwin nói và đến gần mẹ bên lò sưởi, mặt cậu vẫn còn trắng bệch, sự hốt hoảng của cậu rõ rệt, mặc dù điều đó là do sự khiếp đảm của cậu đối với sức khỏe của mẹ cậu hơn là sợ hãi người anh trai. Mặc dù bản chất nhạy cảm của mình, Edwin vẫn có thể chọi lại anh cậu hầu hết mọi lúc.

Cậu che miệng ho rồi nói nhẹ nhàng: "Gerald nói với mẹ sự thật

đấy ạ. Ít nhất thì cũng là hầu hết sự thật. Anh ấy chỉ bỏ mất một việc là con chó vẫn còn sống và quằn quại trong nỗi đau ghê gớm. Khi Gerald không để cho con cố gắng giải thoát cho nó, con đã đề nghị cho một người giữ ngựa đến để gỡ cho nó ra. Hoặc là nếu như không thể được thì bắn nó đi, chấm dứt cho nó nỗi đau đớn. Đối với con thì đó hình như là một điều ơn huệ duy nhất có thể làm". Edwin dừng lại nhìn kết tội Gerald cậu này lập tức quay đi.

Giọng của Edwin cất cao giận dữ. "Nhưng anh ấy cười nhạo con. Thực sự là cười lớn nói rằng con là đồ trẻ con và tâm thần. Gerald còn nói rằng làm như vậy phí thời giờ và phí cả viên đạn nữa. Chính vì thế mà con mới tức giận như vậy" – Cậu đưa tay lên vuốt mớ tóc một cách bồn chồn. "Chính sự tàn nhẫn của anh ấy làm con điên lên. Và đến khi con nói con sẽ kể cho ba về chuyện con chó thì Gerald trở nên hết sức lăng nhục".

Adele nuốt nước bọt, cố gắng nén sự nôn nao đang cuộn dâng: "Con thật là đáng ghê tởm. Để một con vật khốn khổ tội nghiệp đau khổ như thế mà không cứu lấy nó. Sao, con thật là không bằng" – Cái nhìn cuồng nộ của nàng xoáy vào Gerald, cậu ta không nhúc nhích chỉ nhìn lại con mắt buộc tội của mẹ đăm đăm.

- "Xin mẹ đừng tự giày vò như thế, chỉ thêm làm mẹ ốn thôi", Gerald nói một cách dịu dàng che giấu sự lừa lọc của cậu ta. "Con chó đó đã gẫy cả chân sau rồi. Có lẽ bây giờ nó dã chết".

Cậu ta nhún vai. Gerald biết cậu ta phải giải quyết cho xong vấn đề này trước khi cha cậu từ Leeds về, nếu không thì mọi chuyện sẽ loạn xà ngầu cả lên. Vì vậy cậu ta nói, lại với sự dịu dàng giả dối. "Mẹ muốn con làm gì để chuộc lỗi, thưa mẹ? Con không muốn thấy mẹ ở trong tình trạng rối loạn như thế này".

Adele nhìn thẳng qua cái con người Gerald phục phịch, nét mặt nàng bí hiểm. "Mẹ muốn con đem ngay người coi ngựa đến đây, ngay lập tức, Gerald", Adele nói.

Gerald chớp mắt, quai hàm cậu ta trễ ra một cách đần độn. "Mẹ định nói mang anh ta, đến đây, vào nhà này. Vào trong thư viện của ba?", cậu ta nói, lẩn tránh ý nghĩ đó.

- "Đúng Gerald, vào trong nhà này. Chắc chắn mẹ không có ý định đi đến chuồng ngựa rồi".

- "Nhưng, thưa mẹ, có lẽ…".

- "Đừng tranh luận, Gerald".

- "Vâng thưa mẹ, như mẹ muốn, cậu ta nói một cách miễn cưỡng.

Mắt Adele tìm Emma, cô đang đứng trong một góc tối, mặt cô cũng xám ngắt và xao xuyến như mặt Edwin. "Emma, cháu làm ơn chạy xuống bếp lấy cho tôi một ly nước. Cái câu chuyện khủng khiếp làm tôi thấy nôn nao quá".

- "Thưa bà, vâng ạ", Emma nói, nhún đầu gối cúi chào.

- "Còn con, Edwin". Adele tiếp tục, "lấy hộ cho mẹ ống muối

ngửi ở phòng ngủ của mẹ. Nó ở trên bàn trang điểm ấy, con ạ". Edwin gật đầu, lướt ra sau Emma.

Adele lúc này tập trung con mắt bốc lửa và tất cả sự chú ý của mình vào cậu con cả. Cậu ta đang nhích về phía cửa. "Gerald, trước khi con đi gọi người coi ngựa, mẹ muốn nói chuyện với con". Giọng nói của Adele dịu dàng và nàng mỉm cười rạng rỡ. Gerald bối rối vì sự thay đổi cơ bản. "Về việc gì?", cậu ta nói thô lỗ.

- "Một việc có tính chất quan trọng. Quay lại đây, Gerald", Adele gọi.

Gerald miễn cưỡng bước lên, cậu ta đã nhận ra quá muộn là giọng của mẹ cậu không dịu dàng chút nào. Nó là chất acid và nụ cười ấy là nụ cười nguy hiểm. Cậu ta do dự, nao núng và dừng lại.

Adele đột ngột bước nhanh lên và trong một cử động như ánh chớp, chộp lấy cổ tay cậu bé. Họ chỉ đứng cách nhau vài bước, Adele giơ bàn tay kia lên, tát vào mặt cậu ta một cách tàn bạo. Gerald lùi lại, cố gắng thoát ra. Adele nắm lấy cậu ta như một gọng kìm mạnh mẽ không thể tưởng tượng nổi. Nàng nghiêng người về phía trước, nhìn sâu vào mặt cậu ta đầy căm ghét: "Nếu tao thấy mày làm nguy hại đến tính mạng của Edwin một lần nữa, hoặc nghe thấy mày làm như vậy, tao sẽ không chịu trách nhiệm đối với những hậu quả đâu đấy nhé".

Cái lưỡi dễ uốn của Gerald đã định chối, nhưng khi cậu ta nhìn thấy ánh lửa trong mắt của mẹ liền đổi ý. Lần đầu tiên trong đời cậu sợ hãi trước người đàn bà mà trong cơn giận dữ ngút ngàn trông đẹp hơn bao giờ hết, và cũng thật là đáng sợ.

- "Tao thấy mày đá con Russet Dawn", Adele vẫn tiếp tục rít lên cay độc. "Mà đá vào sườn nó. Mày cũng thừa biết như tao là khi một con ngựa đua giỏi bị đánh bất thình lình và đánh mạnh như vậy thì chắc chắn phải nhảy dựng lên. Tất nhiên, chính vì vậy mà mày đã làm điều đó! Edwin rất dễ dàng bị giết chết. Mày biết người ta làm gì đối với những tên giết người ở nước Anh này không, Gerald? Người ta treo cổ chúng lên cho đến chết. Tao có cần phải nói thêm nữa không? Mày có hiểu tao không?"

Gerald tái mét không còn hột máu. Những ngón tay dài của mẹ cậu ta nắm chặt vào da thịt cậu, những vết lằn đỏ xuất hiện trên bộ mặt híp của cậu. "Vâng, con hiểu, mẹ", cậu lẩm bẩm. "Tốt. May mắn cho mày là tao đã quyết định không để lộ chuyện này với ba mày. Nhưng tao cảnh cáo mày, tao sẽ làm như vậy nếu từ nay về sau một chuyện tương tự như vậy còn xảy ra nữa", Adele nhìn Gerald chằm chằm một hồi lâu rồi nới lỏng nắm tay, hất mạnh bàn tay của con trai như thể nó bị nhiễm trùng. "Bước cho khuất mắt tao! Ngay lập tức! Trước khi tao đánh mày một lần nữa!" nàng rít lên. Gerald chạy vụt đi.

Cửa đóng sầm, Adele lấy tay bưng miệng, nàng run rẩy. Đây là

lần đầu tiên nàng đánh con của mình, hoặc bất cứ một người nào, sự hung bạo của nàng khiến nàng kinh hoàng. Adele ngả người vào sofa và nhắm mắt lại. Một lát sau, nàng nghe thấy tiếng Emma.

- "Thưa, bà bị choáng đôi chút, phải không ạ? Dạ nước đây". Mở mắt ra, Adele thấy Emma và Edwin đứng trước mặt. Nàng uống cốc nước một cách biết ơn và đưa lại chiếc cốc không cho Emma. "Cám ơn". Edwin quỳ xuống dưới chân mẹ, đưa qua đưa lại ống muối ngửi dưới mũi bà nhiều lần. Adele nhăn mặt và lùi lại: "Cám ơn con. Thế đủ rồi. Mẹ đã khỏi hẳn rồi".

Mặc dù sự cam đoan này, Edwin tiếp tục cau mặt một cách lo ngại: "Mẹ có chắc không? Trông mẹ xanh ghê lắm".

- "Chắc, Edwin ạ!" Adele mỉm cười và vỗ nhẹ đầu con. "Con là đứa con ngoan". Nàng liếc nhìn Emma. "Nhưng cho tôi xin một cốc nước nữa".

- "Thưa bà, vâng. Cháu đã mang một bình lên ạ". Emma chạy ra chiếc bàn gỗ sồi nơi cô để nước và rót một cốt thứ hai.

- "Có lẽ mẹ nên uống chút rượu. Nó có thể làm mẹ khỏe lên đôi chút".

- "Không!" Adele kêu lên.Lời nói được thốt ra dữ dội đến nỗi Edwin lùi lại. Cậu hình như bị tổn thương và nói: "Con xin lỗi mẹ. Con cứ nghĩ nó làm cho mẹ khỏe lên!"

- "Mẹ biết, con ạ, và vào bất cứ lúc nào khác, mẹ sẽ uống một ly

nhỏ, tất nhiên, chỉ vì mục đích chữa bệnh. Nhưng mẹ phải giữ cho đầu óc minh mẫn cho bữa tiệc tối nay, Edwin ạ. Nó sẽ là một buổi tối dài và sẽ có nhiều loại rượu khác nhau được dọn. Mẹ không muốn bắt đầu uống quá sớm". Sự thật thì, Adele cần uống kinh khủng, nhưng nàng chống lại ham muốn đó. Nàng nhìn con âu yếm: "Mẹ không có ý nói gay gắt như vậy. Tha lỗi cho mẹ, con nhé".

- "Có gì đâu phải tha lỗi ạ", Edwin nói và nhìn lại mẹ. "Con biết điều này làm mẹ mệt mỏi nhiều. Con xin lỗi mẹ để mẹ phải bận tâm".

Cánh cửa mở ra đón Gerald, theo sau là người coi ngựa. "Trên đường từ chuồng ngựa tới đây, con đã thừa dịp giải thích về con chó tội nghiệp bị sa bẫy và mối quan tâm của mẹ đối với vấn đề đó, mẹ thân yêu nhất". Gerald nói với một thoáng mai mỉa, vẻ nghênh ngáo của cậu ta đã hoàn toàn trở lại.

Adele đứng lên, nhìn cả hai với vẻ lạnh lùng. "Ừ, nàng đưa mắt nhìn người coi ngựa, tôi cho rằng anh biết cách sử dụng những cái bẫy đó và có thể gỡ con chó ra một cách dễ dàng. Tôi muốn anh đi làm việc đó ngay".

- "À, à, cháu không biết chuyện đó", anh ta lẩm bẩm. "Ông chủ không nghĩ nhiều tới chuyện đó ạ, phụ nữ thích dính vào những chuyện của đàn ông. Xin bà nhớ cho là cháu đã nói với ông những cái bẫy đó nguy hiểm lắm ạ. Cháu đã nói với ông chủ sẽ

có chuyện không hay xảy ra mà. Một thứ đồ chơi mới lạ, những cái bẫy là như vậy đó".

- "Đúng thế. Nhưng vì rõ ràng ở đây anh là người duy nhất có thể điều khiển được chúng, vậy hãy đi làm như tôi nói. Tôi sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm với ông chủ", Adele nói. "Chúng ta không biết chắc là con chó đã chết chưa. Có thể, nó vẫn còn sống và đang đau đớn. Hãy đi làm việc đó ngay lập tức. Nếu nó chết thì hãy chôn nó. Nếu như nó còn sống và còn có thể sống được thì mang nó về đây, chăm sóc nó. Nếu như con vật tội nghiệp ấy đã tuyệt mọi hy vọng, hãy bắn nó và chôn nó ngoài đầm lầy".

Nàng trợn mắt nhìn anh ta còn ngập ngừng trên ngưỡng cửa.

"Còn đợi gì nữa? Đi ngay lập tức! Cậu chủ Gerald sẽ đi cùng với anh, để khi về cậu ấy có thể báo cáo với ta", bà dằn giọng, thần kinh căng thẳng.

- "Nhưng, mẹ ạ!" Gerald nói một cách bướng bỉnh. "Không có lý do gì để con phải đi. Anh ta hoàn toàn có đủ khả năng giải quyết vấn đề này một mình".

- "Đừng cãi! Làm như ta bảo", Adele ra lệnh.

Nhìn thấy vẻ sắt đá trong con mắt của mẹ, Gerald nhún vai, nói: "Nào thì đi vậy". Họ cùng ra đi. Gerald hết sức phẫn nộ.

Adele ngồi xuống và nhìn chằm chằm ngọn lửa, mặc dù nàng lãng quên một cách kỳ lạ những nỗi đau của con người, trái ngược thay, ý nghĩ về một con vật bị thương và đau đớn luôn

luôn làm nàng xúc động.

Emma mang nước đến cho nàng. "Họ sẽ làm như bà bảo", cô nói. "Xin bà đừng ngại, thưa bà Fairley".

- "Con đưa mẹ lên gác nhé", Edwin gợi ý, "Mẹ nên nghỉ một chút, trước khi chuẩn bị cho bữa tiệc buổi tối".

- "Ừ, Edwin, ý kiến của con rất hay", Adele nói đầy lòng biết ơn. Nàng đã kiệt lực. Đương đầu với Gerald đã làm tiêu hao hết nghị lực của nàng. Buổi tối sắp tới sẽ là một sự gắng sức nữa, và nàng muốn thu tàn lực để sẵn sàng đối phó với nó. Lúc này đây, nàng ao ước biết bao được lui về chiếc giường đầy thoải mái với một chai rượu và quên mình trong thế giới bên trong của nàng, nàng đứng vụt dậy. Edwin đỡ lấy cánh tay nàng, đưa mẹ ra khỏi thư viện.

Họ chậm chạp bước lên cầu thang, Emma nhẫn nại theo sau. Khi Edwin đỡ mẹ vào phòng ngủ với tất cả sự dịu dàng, Emma làm Edwin chú ý và ra hiệu cho cậu theo cô. Cậu xin lỗi mẹ và vội vã đi theo Emma. Cô đang đợi ở phòng khách.

- "Cái gì thế, Emma?" Cậu hỏi, nghi ngại vì nhận ra vẻ lo âu trên mặt cô. "Cậu Edwin, xin cậu đừng để bà một mình", Emma dặn khe khẽ. "Cậu có thể ở lại một chút, đọc cho bà nghe hoặc trò chuyện với bà cho đến khi tôi thay đồng phục của tôi và trở lại giúp bà chuẩn bị được không?"

- "Sao, tất nhiên là tôi có thể làm được, Emma. Nhưng không

biết để cho mẹ tôi ngủ một chút có phải là tốt hơn không?", cậu hỏi. "Tại sao không để mẹ tôi một mình?"

- "Bởi vì bà xúc động vì chuyện vừa rồi và hết sức hồi hộp vì bữa tiệc đêm nay. Vả lại tôi biết bà không ngủ đâu vì trưa nay bà đã ngủ nhiều rồi. Cậu cứ ngồi trò chuyện với bà. Giúp bà không nghĩ tới bữa tiệc tối. Chỉ một lát là tôi trở lại ngay thôi, còn làm đầu cho bà", Emma nói.

Edwin gật đầu đồng ý. "Phải, cô nói hoàn toàn đúng, Emma ạ. Mẹ tôi hồi hộp và dễ dàng trở nên lơ đãng". Cậu nhô ra theo bản năng khẽ chạm vào cánh tay Emma. "Cảm ơn cô rất nhiều, Emma ạ, vì đã chăm sóc mẹ tôi ân cần như thế. Tôi ghi nhận điều ấy, xin ghi nhận", cậu nói chân thành, đôi mắt dịu dàng, tử tế.

Emma nhìn lên Edwin, người cao lớn đối với tuổi cậu, cô ngạc nhiên sung sướng vì biểu hiện của lòng biết ơn đó. "Cậu nói vậy thật là tốt đẹp thưa cậu Edwin. Tôi làm hết sức mình", cô trả lời ngọt ngào, lòng bừng lên nỗi sung sướng thật sự. Rồi cô mỉm cười. Một nụ cười sáng trong nhất chiếu sáng bừng khuôn mặt cô làm nó lung linh trong nắng quái, và mắt cô mở to, ngước lên màu xanh sẫm sáng đến làm người ta ngừng thở.

"Sao cô ta đẹp", Edwin nghĩ, cậu hơi loạng choạng và lóa mắt bởi ánh sáng của cô với nụ cười quyến rũ, đôi mắt màu ngọc bích đầy thông minh, hiền dịu ngây thơ nhìn anh không chớp và

tin cậy hoàn toàn. Lạ thật, taọi sao mình không chú ý tới nhan sắc của cô trước đây, cậu bàng hoàng nghĩ trong lòng, cậu không thể dời mắt khỏi cô. Trái tim non trẻ của Edwin xốn xang, những xúc cảm mạnh mẽ lấn át mối cúc cảm trước đây cậu chưa bao giờ trải qua và không hiểu nổi. Hai người cứ nhìn nhau như đam mê quyện chặt trong giây phút yên lặng kéo dài đến nỗi không gian dường như rung lên xung quanh họ. Họ như hai bóng hình cô đơn và ngây dại. Khuôn mặt của Edwin trắng bệch, xương nhô lên. Đôi mắt trong trẻo của cậu ghi nhận từng nét mịn màng khuông mặt nàng, y thể cậu buộc phải gắn nó vào ký ức muôn đời. Một nét ửng hồng của cô hé mở. Cô bối rối trước cái nhìn căng thẳng và chăm chú trong con mắt Edwin. Một nỗi lo âu chợt đến làm tắt ánh rực rỡ trên mặt cô. Chính lúc đó, Edwin mơ màng nhận ra ở dưới tiềm thức của mình rằng một cái gì cực kỳ quan trọng đã xảy đến với cậu, mặc dù cậu không biết chắc đó là cái gì. Trong tuổi hoa niên của mình, cậu không hiểu lúc này cậu đang ngắm người đàn bà duy nhất cậu sẽ thực sự yêu. Người đàn bà sẽ ám ảnh cậu một cách bi thảm suốt cuộc đời cậu, người mà tên cậu sẽ kêu to, với lòng khao khát khi cậu trút hơi thở cuối cùng.

Hoàn toàn bất ngờ, những giọt nước mắt dâng lên trong mắt Edwin, cậu buộc phải quay đầu đi. Cậu nuốt mạnh, lấy tay che miệng ho bối rối. Ngượng ngùng một cách kỳ lạ trước mặt cô gái

đã đem lại một sự chấn động thình lình trong cậu. "Xin lỗi", cậu nói, lại ho, không dám nhìn thẳng vào mặt cô, nhưng cậu không thể cưỡng lại được, mắt cậu lại nhìn cô, Emma mỉm cười, dịu dàng, nhân hậu, mặt cô thanh tú quá, mong manh quá, dịu hiền quá. Edwin phải gắng sức ngăn sự thôi thúc muốn vươn ra nâng nó trong hai bàn tay mình, sờ vào nó một cách tôn kính. Cuối cùng, cậu cố gắng nói bằng một giọng nghẹn ngào: "Cô là một cô gái tốt, Emma ạ, và tôi sẽ ở lại với mẹ, như cô nêu ý kiến, cho đến khi cô quay lại".

Cậu quay gót và đi về phía phòng ngủ. Khi cậu bước qua phòng với dáng điệu thanh thoát duyên dáng thừa hưởng được của cha, cậu thấy một nỗi mất mát kỳ lạ, một cảm giác cô đơn sâu xa tràn ngập cõi lòng làm cậu đứng sững lại. Rung động, cậu quay ngoắt lại làm Emma giật mình. Cậu nhìn cô chăm chú, đôi mắt dò hỏi và bối rối. Emma quan sát cậu kỹ lưỡng và với một sự hiểu biết của người lớn. Cô mỉm cười yếu ớt, và trước khi cậu có thể nói một điều gì khác, cô vội vã ra khỏi phòng với khay trà, những chiếc đĩa lách cách ầm ĩ.

Kỳ diệu thay, sự ồn ào trong bếp đã lắng xuống và mặc dù Turner mặt đỏ bừng bừng, mồ hôi mồ kê nhễ nhại, bà dường như ít bực bội và lo ngại về bữa tiệc tối hơn. Bà chế ngự những xoong chảo với một vẻ kiêu ngạo, một nụ cười tán thưởng nở trên bộ mặt màu mận, chiếc muỗng móc vào túi tạp dề, hai tay

chống nạnh.

Emma để cái khay gần chậu rửa bát và nói: "Nếu bà không cần gì cháu nữa, bà Turner, cháu nghĩ có lẽ cháu nên đi chuẩn bị cho buổi tối nay".

- "Ồ, đúng thế, cưng ạ, mà nhanh lên", bà bếp vừa trả lời vừa nhìn vào đồng hồ để trên bệ lò sưởi. "Ở đây mọi sự đều yên ổn cả. Từ nay tất cả đều thuận buồm xuôi gió, bác có thể nói như thế". Bà nở một nụ cười mãn nguyện với Emma. "Khi biết cách thì sẽ được hết", bà nói tiếp giọng hài lòng: "Lần sau có đại tiệc thì nhắm mắt lại bác cũng có thể làm được".

Annie đang đánh một cái khay đồng lớn để đựng thịt ở một góc, nhìn lên, cười. Cô ta nháy mắt với Emma, cô quay đi cố nén một nụ cười và nói: "Cháu chắc thế, thưa bà Turner. Hẹn gặp bà sau".

Emma trèo lên những bậc thang hẹp và ngoằn ngoèo dẫn lên phòng cô trên gác xép. Cô rùng mình khi bước vào. Cửa sổ mở toang, những tấm rèm xanh căng phồng trong gió rét buổi chiều thổi từ đầm lầy. Emma chạy lại đóng cửa sổ lại rồi nhanh chóng cởi quần áo. Cô đứng trước giá rửa mặt trước cửa sổ nhỏ bằng chì và kỳ cọ mặt bằng nước lạnh và một chiếc khăn flannel cho đến khi nó sạch bóng lên. Cô chải mái tóc dài, khéo léo búi lại thành búi to rồi mặc bộ đồng phục buổi tối cô mới may. Đó là chiếc áo len dài đen, tay dài, chật và một chiếc váy thẳng, trông nghiêm trang hơn bộ áo ban ngày của cô. Nhưng chiếc cổ cồn và

cổ tay áo bằng lụa trắng làm giảm bớt cái mạnh mẽ của màu đen, cả chiếc tạp dề đăng ten màu da cam cuốn quanh tấm lưng thon thả.

Emma nhìn mình trong gương và đột nhiên hài lòng với cái cô nhìn thấy. Cô đội chiếc mũ màu da cam duyên dáng lên đầu, mỉm cười sung sướng một mình. Cô chợt thấy là mình xinh đẹp. Blackie luôn luôn bảo với cô là cô quyến rũ và cậu Edwin rõ ràng cũng nghĩ như vậy. Cô biết điều đó, xem như cái cách cậu ta nhìn cô. Cô đã dành nhiều thì giờ nghĩ đến Edwin. Cậu không giống những người trong gia đình Fairley một chút nào. Cô rùng mình khi nghĩ tới Gerald và câu chuyện khủng khiếp về con chó. Cậu ta gian ác và đầy gian ý, trong khi Edwin thì tử tế và tốt bụng. Sự thật, cậu đúng như không thuộc về Fairley Hall. Cô tự hỏi không hiểu có phải cậu bị những người Digan đánh cắp và đem bán cho ông chủ để lấy tiền hay không. Cô cười to vì trí tưởng tượng bay bổng của mình mà cô biết là điên rồ. Những chuyện như vậy chỉ xảy ra trong những chuyện kể mà cậu em trai Frank của cô đã bịa ra chép trên những mẩu giấy rồi đọc cho cô khi cô có thì giờ để nghe. Thốt nhiên cô thở dài. Cô sẽ lấy làm tiếc khi Edwin trở lại trường, ngày mai. Cô đã nghe ông chủ nói như vậy. Cô sẽ nhớ những nụ cười thân mật của cậu, những câu chuyện vui vẻ và sự chu đáo của cậu. Mẹ cậu cũng sẽ nhớ cậu, cô nghĩ thế, lòng bỗng trào lên một nỗi buồn sâu xa cho Adele.

Theo bản năng, Emma nhận ra rằng Edwin là người duy nhất có thể cho người đàn bà bị ám ảnh và đầy xao động này chút niềm vui.

Lúc này, cũng vẫn vội vàng như bao giờ, Emma rời khỏi gương, treo bộ quần áo mặc ban ngày vào mắc đằng sau cửa và vội vã xuống gác. Cô phải giúp bà Fairley mặc quần áo cho bữa tiệc tối, phòng khách trống rỗng và khi Emma đi qua phòng ngủ, cô ngạc nhiên thấy Edwin một mình. "Bà đâu, cậu Edwin?"

Edwin dời mắt khỏi cuốn sách cậu đang xem, cố nén khỏi há hốc miệng khi nhìn thấy Emma. Emma lại còn đẹp hơn trước nữa, cậu nhìn cô như mê hoảng. Chiếc áo dài đen làm cho cô cao hơn nhiều, lả lướt và nó cho cô vẻ lịch duyệt rõ rệt. Và, màu đen làm tôn nước da ngà của cô, trong như màu sứ mềm mại, dịu dàng tươi mát như hoa mai. Chiếc mũ đội trên đầu gọn ghẽ giữ mái tóc nâu đỏ và mắt cô rực lên một màu sáng lóng lánh ở bên trong. Mắt mèo, cậu nghĩ. Phải, có một cái gì tựa như mèo trong con người Emma lúc này đang thu hút người ta.

- "Xin lỗi cậu chủ Edwin, bà Fairley ở đâu ạ?" Emma nói vừa nôn nóng vừa quan tâm.

Edwin như sực tỉnh. "Mẹ tôi đang tắm, Emma ạ", cậu nói nhanh.

Emma cau mày. "Nhưng thường bà vẫn đợi tôi chuẩn bị nước tắm cho bà cơ mà", cô nói và cắn môi. Cô nhìn đồng hồ. "Và tôi cũng có chậm đâu. Mới có sáu giờ".

- "Xin đừng lo ngại, Emma. Mẹ không khó chịu gì đâu Bà muốn bắt đầu mặc quần áo sơm hơn bình thường. Sự thực là tôi đã vào chuẩn bị nước tắm cho mẹ tôi rồi đó", cậu giải thích.
- "Đáng lý cậu nên gọi tôi mới phải thưa cậu chủ", Emma nói giọng trách óc, miệng nàng mím lại.
Edwin cười vui vẻ: "Trời ơi, Emma, đừng cáu giận như thế. Không tai hại gì đâu. Vả lại cô không nghĩ rằng tối hôm nay cô có đủ việc làm rồi hay sao? Tôi chuẩn bị cho mẹ tôi tắm cũng không có gì là phiền phức cả".
- "Thưa cậu chủ, nếu cậu đã nói như thế, tôi xin cám ơn cậu", Emma nói một cách lịch sự. Sau đó cô hỏi một cách lặng lẽ: "Mẹ cậu thế nào? Bà không bị xáo động nữa chứ".
- "Không, Emma ạ. Tôi đọc cho bà nghe, như cô đã gợi ý đó, rồi chúng tôi trò chuyện một lúc, tôi đã làm bà cười, khi kể cho bà nghe về lũ học sinh ở trường và những trò đùa của họ. Mẹ tôi vui vẻ lắm, Emma ạ, thật đấy".
- "Cám ơn Chúa", Emma nói, nhẹ nhõm trong người. Cô nở một nụ cười ướm rồi bắt đầu bận rộn trong phòng ngủ. Vừa làm những công việc nho nhỏ của mình, Emma vừa vô tình trò chuyện với Edwin, cậu đang quan sát mỗi cử động của cô một cách tỉ mỉ và đầy thán phục. "Thế, chuyện gì đã xảy ra với con chó, cậu chủ Edwin? Cậu chủ Gerald có quay lại báo cáo tình hình như bà Fairley bảo cậu ấy làm không?"

- "Có, Emma ạ. Gerald vừa ở đây xong. Con chó vẫn còn sống. Nhưng những vết thương quá nặng, hy vọng ít lắm. Họ đã bắn nó và đào một nấm mồ, ngoài đầm lầy". Cậu thở dài nặng nề. "Thôi bây giờ nó đã hết đau đớn. Đó là điều quan trọng nhất. Tôi không thể chịu được sự tàn ác, Emma ạ", cậu kết luận, giọng tâm tình. "Vâng, tôi biết điều đó, cậu Edwin", Emma nói. "Thật tội nghiệp cho con chó bị sa bẫy!" cô lẩm bẩm thương cảm. "Những cái bẫy ấy nguy hiểm thật đấy".

Trước khi Edwin có dịp bày tỏ tiếp thái độ của mình, Adele đã đi vào phòng ngủ, người quây trong chiếc áo choàng tắm len dày. "Cháu đấy à, Emma". Bà liếc nhìn Edwin. "Mẹ xin lỗi con. Bây giờ mẹ phải mặc quần áo".

- "Thưa mẹ vâng", Edwin nói kính cẩn. Cậu chạy lại hôn mẹ. "Chúc mẹ một buổi tối tốt đẹp", cậu nói thêm và mỉm cười với bà.

- "Cám ơn Edwin. Nhất định thế", Adele nói mà không chắc rằng có được như thế hay không. Nhưng bà quyết định không nghĩ ngợi gì tới cái buổi tối sắp tới, nếu không bà sẽ trở nên mê hoảng và không thể dời căn phòng của bà. Sau khi Adele đã mặc xong đồ lót, Emma thắt corset cho bà. "Chặt nữa, Emma". Adele kêu lên, miệng há ra một chút, tay nắm cột giường để giữ cho vững.

- "Thưa bà Fairley, nếu cháu thít chặt hơn, bà sẽ không thể ăn uống gì được", Emma nhận định. "Bà nghĩ mà coi, bà cũng sẽ

không thể thở được nữa".
- "Tất nhiên được! Đừng ngốc, Emma". Adele nói nhanh nhẹn: "Tôi thích eo nhỏ".
- "Vâng, nhỏ hay không, nhưng bà không muốn bị ngất trong bữa tiệc chứ ạ, thưa bà Fairley".
Adele hơi tái mặt khi nàng nghĩ tới chuyện đó. Nó sẽ là một tai họa nếu nàng ngất đi tối nay. Adam sẽ không bao giờ tin như vậy là vì thiếu không khí. "Ờ, có lẽ cháu nói đúng", nàng miễn cưỡng nhượng bộ. "Vậy thì đừng thít chặt hơn nữa, nhưng cũng đừng nới lỏng ra Emma ạ. Như thế này là được lắm rồi. Và làm ơn buộc bằng nơ đúp chắc chắn để khỏi tụt".
- "Thưa bà, vâng ạ", Emma nói, cô làm xong công việc nhanh chóng.
- “Thưa bà, bây giờ để cháu làm tóc. Bà biết phải làm lâu lắm ạ”.
Adele ngồi xuống trước bàn trang điểm có gương sáng bóng ngắm nhìn khuôn mặt mình một cách thán phục và mê mải, trong khi Emma chải mái tóc dài óng mượt và bắt đầu thao tác phức tạp thành một kiểu tóc lộng lẫy. Đây là một kiểu tóc lịch sự, thời thượng mà Adele đã để ý thấy trong một tờ họa báo trình bày mốt tóc mới ở London và Paris. Tuần trước, khi Adele đã sao chép lại cho Emma, cô đã cố gắn sáng tạo, nâng nó lên, thêm vào một số nét độc đáo của mình làm cho nó thích hợp hơn với dáng vẻ mảnh mai của Adele. Trước sự ngạc nhiên của Adele kết quả

cuối cùng không những thật đặc sắc và độc đáo mà còn hết sức nghệ thuật nữa.

Lúc này Emma đưa cả mớ tóc lên khỏi mặt Adele, khuôn lại bộ mặt kiều diễm của nàng, cài trâm để giữ cho chắc. Emma làm miệt mài, hết sức tập trung, trong một lúc, cô lùi lại để ngắm công trình của mình, gật đầu hài lòng, mắt cô ngời lên. Khi đã gần hoàn thành, cô mới nhận ra là trâm của cô đã hết rồi.

Emma tặc lưỡi bực bội. Adele nhìn cô qua gương, nàng cau mày: "Cái gì thế? Tôi hy vọng không có vấn đề gì chứ, Emma? Tóc tôi đêm nay chắc là đẹp".

- "Ồ vâng sẽ đẹp, thưa bà", Emma bảo đảm. "Bây giờ đã đẹp rồi. Nhưng cháu cần một ít trâm nữa để cài ở phía trước. Cháu sẽ đến chỗ bà Wainwright hỏi mượn bà mấy cái, cháu xin lỗi bà một phút". Emma để chiếc lược bạc lên bàn trang điểm, nhún gót chào rồi lướt ra.

Hành lang tối tăm và đầy những bóng vô hình, những bộ đồ thời Victoria điểm cho con đường dài những bóng ma âm u trong ánh sáng đục lạnh lẽo tỏa ra từ những chiếc đèn gá trên tường. Emma phải đi suốt chiều dài của hành lang âm u mới tới được phòng của Olivia Wainwright, vì nó hoang lạnh như vậy nên cô đã chạy suốt đoạn đường mặc dù không phải vì sự cần thiết phải tiết kiệm thời gian, như bao giờ. Cô thở hổn hển khi gõ cửa.

- "Vào đi", Olivia nói to bằng một giọng nhẹ nhàng du dương.

Emma mở cửa đứng lễ phép ở ngưỡng cửa quan sát khắp phòng, theo thói quen, và sự đồng tình dè dặt. Đây là căn phòng duy nhất ở Fairley Hall cô có cảm tình ngoài gian bếp vui vẻ.
Olivia Wainwright ngồi bên bàn trang điểm gỗ sồi chạm trổ, lưng quay ra cửa. Nàng quay ngoắt lại. "Ồ, Emma, cháu cần tôi có việc gì?", nàng hỏi với thái độ lịch sự bình thường của nàng.
Emma đã bước lên một bước, mỉm cười đáp lại, nhưng đột nhiên cô cứng người, dừng sững lại. Mặt Olivia nhợt nhạt một cách bất bình thường, khi đã không còn son phấn của Pháp và những đồ mỹ phẩm khác nàng ưa dùng. Những màu xanh xao này làm cho nàng có vẻ nhợt nhạt và kiệt sức, cũng như đôi môi rất trắng của nàng, đôi mắt màu ngọc xanh của nàng long lanh, hình như to hơn và xanh hơn trong nét nhợt nhạt của khuôn mặt thanh tú, cái màu sắc hầu như là siêu tự nhiên đó càng tăng thêm chiếc áo dài lục màu thanh thiên nàng mặc. Trong ánh phản chiếu của chiếc đèn mái tóc màu sẫm của nàng, thường vốn được chải đúng mốt, bây giờ buông xõa xuống vai như chiếc mũ trùm bằng nhung óng.
Emma biết mình đang há hốc nhìn Olivia Wainwright, và điều đó là hết sức thô lỗ. Nhưng cô không kìm được, cô không thể quay đi, cô quá kinh hoàng. Cái màu xanh xao ấy, đôi mắt long lanh, tất cả đều hòa tạo thành một bộ mặt tràn đầy dịu dàng, thương xót, một bộ mặt rực rỡ ám ảnh mà Emma quá ư quen

thuộc.

Trong khi đó, Olivia đã ngay lập tức nhận ra phản ứng mạnh mẽ của Emma. Nàng bí ẩn và nhìn cô gái một cách tò mò, rồi với nỗi hồi hộp ngày một tăng, bông đánh phấn đung đưa trong tay nàng.

- "Trời ơi, Emma, chuyện gì vậy? Sao cháu như là trông thấy ma ấy. Cháu có ốm không?", nàng kêu lên, giọng mạnh mẽ khác thường.

Emma lắc đầu. Cuối cùng cô nói: "Không, thưa bà Wainwright. Không có chuyện gì cả ạ. Xin bà đừng lo ngại, thưa bà. Xin lỗi bà, nếu trông cháu có điều kỳ lạ" – Emma ngừng lại, không biết làm thế nào giải thích hành vi của cô mà cô biết là kỳ quái và không phải phép nữa; cô húng hắng ho sau tay. "Cháu thấy như bị ngất đi tý chút", cô nói dối và tiếp tục chân thật hơn và bằng một giọng mạnh mẽ hơn, "cháu chạy dọc hành lang quá nhanh. Vâng, tại vì thế".

Olivia thoải mái nhưng nàng vẫn tiếp tục cau mặt. "Cháu lúc nào cũng chạy. Thế nào rồi cũng có ngày xảy tai nạn. Nhưng thôi không sao. Cháu chắc là cháu không làm sao chứ? Trông cháu nhợt nhạt lắm. Có lẽ cháu nên nằm nghỉ cho đến khi quan khách tới". Olivia gợi ý, hết sức quan tâm.

- "Cháu hết sức cám ơn bà. Nhưng cháu đỡ rồi. Thật ạ. Cháu chỉ mệt vì chạy thôi. Và, bây giờ không thể nghỉ được, thưa bà Wainwright. Cháu phải giúp chuẩn bị cho bà Fairley cho xong.

Vì thế cháu mới tới đây mượn mấy cái trâm gài đầu, nếu bà còn". Emma giải thích bằng một chuỗi lời rối rít để che đậy sự bối rối đáng kể của cô.

- "Tất nhiên là được", Olivia vừa nói vừa lấy một nắm trâm, Emma đỡ lấy và cố gắng nở một nụ cười. "Xin cám ơn bà Wainwright".

Đôi mắt am hiểu của Olivia ngắm Emma một cách tư lự. Nàng không chắc là mình có tin lời giải thích của cô gái hay không. Tuy nhiên vì không thể hình dung ra một lý do hợp lý nào khác cho cái bộ mặt tro xám và nỗi đau đớn của cô, nàng không còn cách nào khác là đành phải chấp nhận nó.

- "Tôi thấy cháu hơi có vẻ tiều tụy, Emma", nàng nói chậm chạp. "Sau khi các quan khách tới, và khi cháu đã lo liệu xong các áo choàng của các phu nhân, tôi muốn cháu nghỉ ngơi trong bếp cho đến giờ dọn bữa tối vào lúc tám rưỡi. Tôi không muốn cháu bị gục vì mệt. Báo cho Murgatroyd biết đó là ý muốn của tôi".

- "Thưa bà, vâng. Bà thật tốt bụng quá", Emma nói, cô cảm thấy có tội và xấu hổ vì đã giả vờ ngấy, và vì đã nói dối bà Wainwright.

Olivia nghiêng người vỗ vai Emma. Nàng lắc đầu ái ngại. "Đôi khi tôi nghĩ cháu quá cần mẫn, Emma ạ. Cháu biết là tôi hết sức hài lòng với việc làm của cháu. Hãy cố gắng làm từ từ thôi, con ạ", nàng nói hết sức tử tế.

Emma nhìn nàng chằm chằm, cô cảm thấy cổ họng thắt lại vì xúc động và nước mắt dâng lên mắt cô. Cô hắng giọng: "Thưa bà vâng". Cô nhún gót chào và rời phòng khoan thai tới mức có thể. Khi đã an toàn ra tới hành lang rồi, Emma thở dài một hơi nhẹ nhõm. Cô tựa vào một cái bàn nhỏ để trấn tĩnh. Chân cô như nhũn ra trống ngực đập thình thình. Cô nhìn lại về phía cửa, lắc đầu không tin là thật. Olivia Wainwright trông giống y như mẹ cô. Điều ấy dường như không thể tin được, nhưng Emma đã nhìn thấy bằng chính mắt mình. Bà ấy giống hệt như mẹ mình, cô thì thào kinh hoàng, vẫn không tin là thật.

Emma tự hỏi tại sao trước đây cô không bao giờ để ý thấy sự giống nhau này. Ngay lập tức cô hiểu. Sự thực rất là đơn giản. Trong suốt thời gian Olivia ở Fairley Hall, Emma chưa bao giờ thấy nàng để lộ thân hình một cách thoải mái, cởi quần áo và không ăn mặc chỉnh tề trong phòng riêng của mình như mấy phút vừa rồi. Ngồi ở bàn trang điểm trong ánh sáng khuếch tán, quần áo bình thường, mặt không phấn son, nàng là một người phụ nữ khác với người mà Emma vốn quen nhìn thấy đi lại trong nhà một cách lịch thiệp và uy phong lạnh lùng. Bình thường Olivia hết sức đáng yêu, nhưng không có những y phục hợp thời traing, kiểu tóc tinh vi, nàng chân thật, dễ bị tổn thương, một sự giản dị dịu dàng hầu như là trẻ con và ngây thơ bao quanh nàng. Và Emma không lầm. Olivia Wainwright, không còn vẻ ngoài

của xã hội thượng lưu trông giống Elizabeth Harte. Sự thật, sự giống nhau này quá ư lạ lùng. Có thể là cả hai người cùng được đúc từ một khuôn, chỉ có điều nhan sắc của Elizabeth lúc này chỉ là một tiếng vang mờ nhạt của Olivia. Bị kiệt quệ trong cuộc vật lộn để sống, bị hành hạ bởi chứng lao phổi, thiếu ăn, đau đớn liên miên, vẻ đẹp của bà dần dần tàn phai. Thế nhưng, Emma đã nhìn thấy trong Olivia nhan sắc ngày xưa của mẹ cô và điều này không chỉ làm cô giật mình mà còn làm xúc động nữa. Emma không phải là người duy nhất nhận thấy sự giống nhau nổi bật giữa hai người đàn bà từ những thế giới khác nhau đến như thế. Một người nữa ở Fairley Hall đã nhận ra điều ấy và, cũng như Emma, đã thảng thốt trước sự khám phá này.

Nhưng, Emma không hay biết điều này khi cô đứng nhìn đăm đăm ở cửa Olivia Wainwright và lắc đầu. Cô lấy lại được đôi chút bình tĩnh và lần thứ nhất trong đời cô không chạy. Cô đi xuống hành lang chầm chậm, tê dại vì sự trùng hợp kỳ quặc này. Khi cô trở lại phòng ngủ của Adele, Emma không thấy rằng có lẽ cô đã nhận ra một cách vô ý thức sự giống nhau trước đó và điều này phần nào đã giải thích sự quý mến ngấm ngầm của cô đối với Olivia. Chỉ nhiều năm sau, ý nghĩ này mới đến với cô, một cách bắt buộc.

Trong khi Emma đi vắng, Adele đã trang điểm bộ mặt. Nàng đã quyết định là cần phải viện đến những lọ son phấn của Pháp.

Nàng đã thoa một ít phấn hồng vừa đủ để làm nổi đôi gò má và làm mất cái nhợt nhạt của làn da, noàng cũng thoa lên đôi môi. Nàng đang nhẹ nhẹ đáng lên mũi thì Emma vào…

- "Thưa bà Fairley, cháu đã về", Emma nói khẽ và vội vã đi đến bàn trang điểm đợi Adele.

Thường thường thì nàng quá bận rộn với bản thân mình, không để ý đến người khác, nhưng đêm nay nàng đặc biệt mẫn cảm và nhạy bén sẵn sàn cho buổi tối quan trọng và có lẽ là đầy thử thách ở phía trước. Nàng nhận biết được thật ra là để ý thấy tiếng nói khẽ nén lại trong giọng nói của Emma, giọng nói luôn luôn vui vẻ và nàng nhìn Emma soi mói.

- "Bà Wainwright có cho cháu trâm cài đầu không? Có vấn đề gì không?", nàng hỏi nhanh.

- "Ồ không ạ". Emma trả lời, cô bắt đầu làm những búp còn lại. "Bà ấy còn rất nhiều ạ".

- "Bà Wainwright sẽ mặc gì đêm nay, Emma?", Adele tiếp tục một cách tò mò vừa nhìn Emma chằm chằm trong gương.

- "Cháu chưa thấy bà ấy mặc, thưa bà Fairley". Emma nói một cách lặng lẽ, mặt cô khép kín.

Adele mím môi buồn bực và thất vọng. Nàng ao ước muốn biết Olivia chọn chiếc áo nào trong rất nhiều chiếc áo thanh nhã của nàng. Adele bao giờ cũng hết sức ganh đua với chị của nàng và giờ đây nó lại càng rõ rệt và nung nấu hơn bao giờ. Adele lòng

đầy tủi nhục và bực bội vì Olivia tỏ ra thanh nhã và hấp dẫn trong tất cả mọi dịp. Nàng mỉm cười. Nàng sẽ át tất cả mọi người đêm nay. "Olivia sẽ chỉ là giẻ rách so với ta". Nàng nghĩ hả hê.

- "Thưa bà thế xong rồi!". Emma thốt lên đắc thắng, cô bước lùi lại để ngắm mái tóc của Adele. Cô đưa chiếc gương tay nhỏ bằng bạc cho Adele. "Bà xem xem có thích phía sau gáy không, thưa bà Fairley".

Adele vặn người trong ghế, nhìn mốt tóc pompadour (1) từ mọi phía. "Trời! Emma, thật là tuyệt hảo", nàng kêu lên thích thú. Nàng cười vui vẻ: "Đây là một tác phẩm nghệ thuật. Một kiệt tác. Tôi ưa quá. Cháu là một cái gái thông minh".

Adele xỏ đôi dép lê rồi bước xuống luồn tay vào chiếc áo dài Emma giữ cho nàng. Nàng nghiêng người trước tấm gương, Emma kiên nhẫn cài hàng khuy dà phía sau, thầm cầu nguyện để Adele đừng nhớ tới những bông hồng mà cô đã tháo gỡ trước đó; chúng xấu xí và Emma chắc là chúng đã làm hỏng cả chiếc áo, nó đẹp và đầy sức thể hiện trong cái đơn giản của nó. Khi cài xong chiếc khuy cuối cùng, Emma nói vội vã, mong làm Adele hướng sự chú ý sang phía khác. "Chỉ cần những đồi trang sức nữa là xong thưa bà Fairley".

- "Khoan đã, Emma", Adele vừa nói vừa bước lùi lại để ngắm nghía. Nàng hết sức sung sướng trước hình bóng mình. Chiếc áo dài nhung đen làm nàng cao lên, uyển chuyển, kiểu may tuyệt

vời làm nổi eo nhỏ xíu của nàng. Chiếc cổ thấp ôm lấy hai vai, áo nịt bó lấy thân hình tươi trẻ của nàng.

Nàng thấy đây là chiếc áo hợp nhất, sung sướng với chính bản thân mình, nàng quay một vòng. Emma hoàn toàn đúng về những bông hồng. Chúng thật ghê khiếp, nàng nghĩ, người hầu của nàng quả là có khiếu thẩm mỹ bẩm sinh.

Nàng ngồi xuống, lấy đôi hoa tai kim cương trong chiếc hộp nhung đỏ và đeo vào. Nàng đeo thêm nhiều vòng xuyến, sau đó Emma đeo một chuỗi kim cương quanh cổ nàng, cài cẩn thận. Nó bằng mặt đá rất đẹp. Những viên kim cương lóng lánh rực lên như lửa, đẹp không sao nói hết.

- "Đẹp quá nhỉ", Adele nhận xét. "Ông chủ tặng tôi", nàng nói tiếp và thở dài: "trước đây ông tặng tôi nhiều đồ châu báu rất đẹp", nàng tâm sự nhẹ nhàng.

- "Nó làm cháu ngộp thở, thưa bà Fairley, đúng thế", Emma nói trong kinh hoàng, tự hỏi không hiểu giá nó bao nhiêu. Cả một gia sản, không còn nghi ngờ gì nữa. Mua được là do mồ hôi nước mắt của người khác, cô nghĩ thoáng cay đắng, cô nghĩ tới Frankie và cha cô lao động ở xưởng máy.

Adele không trông thấy nét cau trên khuôn mặt Emma, nàng mỉm cười một nụ cười hài lòng và mở một hộp nhung khác. Nàng lấy ra một cái trâm kim cương lớn và bắt đầu cài lên ống tay áo bên trái.

Emma bưng lấy miệng. “A – Ô – thưa bà Fairley. Cháu nghĩ bà không cần đến cái trâm đó, nếu bà cho phép cháu nói như vậy”.
- “Đó là của mẹ tôi”, Adele nói một cách kiên quyết.
- “Ồ! Thế thì xin lỗi bà, thưa bà Fairley. Cháu hiểu. Bà muốn mang nó vì những lý do tình cảm”, Emma nói hết sức lễ phép. Nhưng cô thất vọng. Cái trâm này không cần thiết và nó làm hỏng tất cả tác dụng mà cô đang gắng vươn tới.
Những lý do tình cảm, Adele thầm nhắc lại và nhìn vào trong gương. Mắt nàng nheo lại lạnh lùng và cũng lóng lánh như những viên kim cương nàng mang. Nàng nhìn xuống cái trâm một cách lơ đãng và nghĩ tới mẹ nàng, rồi từ từ ngẩng đầu lên. Như trong mơ, Adele tháo trâm và đặt lại nó vào hộp. Nàng không cần những điều nhắc nhở về mẹ nàng. Nàng cũng không cần phải nhắc nhở cho Olivia. Olivia nghĩ là nàng điên như mẹ họ đã điên, cả Adam cũng thế. Họ đang âm mưu chống lại nàng. Ô phải rồi, đúng thế đấy, Adam và Olivia. Nàng nhìn thấy họ, thì thào trong các góc của ngôi nhà gớm guốc này.
Đôi mắt nàng chằm chằm nhìn Emma, cô đang đóng các hộp trang sức, nàng nắm chặt lấy cánh tay cô. Bị ngạc nhiên, Emma lùi lại. Nhưng nhận thấy vẻ đờ đẫn và hừng hực bất thình lình cô không dẫy dụa để thoát ra. “Dạ thưa bà Fairley? Có chuyện gì thế ạ?”, cô hỏi dịu dàng.
- “Cháu phải đi khỏi nơi này, Emma. Đi khỏi ngôi nhà này trước

khi quá muộn. Nó độc hại". Adele thì thào.
Emma nhìn Adele, kinh hãi vì lời nói đó. "Độc – Độc gì ạ? Cháu không hiểu như vậy là nghĩa thế nào thưa bà Fairley".
Adele cười ré lên, tiếng cười làm Emma lạnh toát người. "Nó có nghĩa là độc ác. Độc ác! Độc ác! Độc ác!" nàng rít lên, giọng như một tiếng thét.
- "Khẽ chứ, khẽ chứ, bà Fairley!", Emm nói cố gắng hết sức bình tĩnh.
Cô run lên, da gà nổi lên hai cánh tay, bà ấy nói kỳ lạ quá, cô run sợ nghĩ. Nhưng cô không có thì giờ nghĩ tới nó lúc này. Cô có chuyện quan trọng hơn để mà quan tâm. Đó chính là bà Fairley.
Emma cẩn thận rút tay ra và nhìn đồng hồ. Cô thót tim. Các quan khách sắp sửa tới bây giờ, mà trong tình trạng hiện nay, bà Fairley khó có thể xuống nhà để tiếp họ.
Emma nhìn quan vô vọng, cô cân nhắc cách xử lý tốt nhất, mặt cô trắng bệch và căng thẳng. Cô tự hỏi không biết có nên chạy đi mời bà Wainwright hay không, hay có lẽ cậy Edwin. Thế rồi một bản năng báo cho cô là không nên để họ dính vào. Chỉ mình cô thôi sẽ phải kéo bà Fairley ra khỏi cái tâm trạng mất trí này.
Emma quỳ xuống sàn, nắm lấy hai bàn tay mảnh dẻ, quý phái của Adele trong đôi bàn tay nhỏ bé chai sạn của cô. Bàn tay của Adele lạnh chết.
Emma bóp chặt đến nỗi cô nghĩ cô có thể bẻ gãy chúng. "Bà

Fairley! Bà Fairley! Nghe cháu này", Emma nói khẩn thiết, giọng mạnh mẽ và thôi thúc. "Bà phải nghe cháu. Khách khứa sắp tới đến nơi. Bà phải bình tĩnh lại và xuống gặp họ. Bà phải làm điều đó, vì lợi ích của chính bà!" Cô hét lên dữ dội, cuồng nhiệt trong quyết tâm đánh thức Adele.

Adele dường như không nghe thấy. Đôi mắt mờ đục của nàng nhìn Emma như mù. Emma bóp đôi tay Adele mạnh hơn nữa, những vết bầm đỏ bắt đầu xuất hiện. Cô ráng hết sức đến nỗi chính những ngón tay của mình bắt đầu đau. "Bà Fairley, cháu xin bà hãy tự trấn tĩnh lại. Ngay lập tức, bà có nghe thấy không. Ngay lập tức". Giọng của Emma lúc này hết sức lạnh lùng, và mệnh lệnh, tất cả ý chí ngoan cường của cô trỗi dậy. Nó hiện lên trên khuôn mặt cô, kiên quyết trong mục đích của nó khi cô buộc Adele phải nghe mình. Dáng vẻ của người đàn bà đứng tuổi hơn vẫn khép kín.

Emma tính đến chuyện tát vào má nàng để lôi nàng ra khỏi sự u mê này. Cô đổi ý. Cô không dám. Cô không sợ những hậu quả. Cô chỉ không muốn phương hại đến làn da mỏng mảnh của Adele.

Cuối cùng mắt Adele lấp lánh một tia sáng và đôi môi nhợt nhạt của nàng hé mở. Emma hít một hơi dài và nắm chặt lấy hai vai nàng: "Bà phải xuống nhà, bà Fairley, ngay lúc này, trước khi quá muộn! Bà là vợ của ông chủ, chủ nhân của ngôi nhà này.

Ông chủ đang đợi bà, thưa bà Fairley".

Emma lắc mạnh nàng hơn nữa: "Hãy nhìn cháu đây này, bà Fairley nhìn cháu." Đôi mắt Emma lóe lên luồng sáng xanh. "Bà phải tự kiềm chế mình. Nếu không nhất định sẽ có chuyện lôi thôi. Sẽ trở thành chuyện bê bối, bà Fairley".

Adele chỉ nghe thấy lờ mờ những âm thanh của pha lê vỡ vang lên trong đầu nàng. Dần dần tiếng loảng xoảng bắt đầu lùi lại, nàng trông thấy Emma rõ hơn khi mắt nàng bắt đầu tập trung và mất đi dáng âm u. Giờ đây tiếng nói của Emma đang thấm vào trí óc mệt mỏi của nàng. Tiếng nói mạnh mẽ. "Cháu sẽ có mặt ở đó, nếu bà cần cháu, thưa bà. Bà chỉ cần ra hiệu cho cháu trong bữa tiệc, nếu bà cần điều gì. Hoặc sau đó gọi cho cháu. Cháu sẽ trông nom bà cẩn thận. Nhất định thế! Cháu sẽ trông nom bà, thưa bà Fairley. Cháu hứa!" Emm nói giọng vỗ về nhưng cứng rắn.

Adele chớp mắt và ngồi thẳng lên, đột ngột gần như hung bạo. Emma nói gì thế nhỉ: rằng nàng là chủ nhân của ngôi nhà này… vợ của ông chủ. Phải đó chính là điều cô ta đã nói và đó là sự thật. Adele đưa tay lên trán một dáng điệu nói lên sự bối rối mệt mỏi và thất vọng của nàng.

- "Cháu lấy cho bà một ly nước nhé, bà Fairley?", Emma hỏi, cô sung sướng vì một sự am hiểu, sự bình thường đang trở lại trên khuôn mặt Adele.

- “Không, cám ơn Emma”, Adele thì thào và nhìn thẳng vào mặt cô. “Tôi không hiểu điều gì đã xảy ra, đầu tôi bắt đầu đau. Phải, thế đó, Emma ạ. Lại một trong những cơn đau đầu khủng khiếp nữa của tôi. Nó là suy nhược ghê gớm, Emma ạ”. Nàng mỉm cười yếu ớt. “Nhưng nó đã qua rồi, ơn Chúa”.
- “Bà có chắc không, thưa bà?”, Emma quan tâm, cô quan sát nàng thật kỹ.
- “Có, có và tôi phải xuống nhà”. Nàng đứng lên run run và chuyển động tới bên chiếc gương. Emma vội vã bước theo.
- “Bà hãy nhìn mình trong gương mà xem, trông bà đẹp đẽ biết bao”, Emma nói một giọng thán phục và đảm bảo, cố gắng nâng lòng tự tinh của Adele lên. “Ông chủ sẽ tự hào về bà. Nhất định như vậy”.

Ôi! Chúa ôi! Adam! Nàng phải đi xuống đó, phải cư xử đàng hoàng, tư thế, duyên dáng, lịch thiệp, nếu không cơn giận của Adam sẽ giáng xuống đầu nàng và nàng sẽ không sống nổi. Nàng nhìn hình ảnh của chính mình trong gương và đột nhiên, nàng thấy nó một cách khách quan, như người ta quan sát một người lạ. Đó là hình ảnh một người phụ nữ đẹp đến choáng váng. Rồi nàng nhớ ra. Nàng như là nấp sau cái mặt nạ của sắc đẹp mình để cho tất cả mọi người đều bị đánh lừa, kể cả Adam. Nụ cười của nàng hắt ra những tia sáng bạc. Nàng vuốt chiếc áo rồi quay lướt nhẹ nhàng. “Tôi xong rồi, Emma”, nàng nói ngọt ngào.

- “Cháu đi cùng bà được không, thưa bà Fairley?”
- “Không, cám ơn cháu. Tôi đi một mình được rồi”, Adele trả lời hoàn toàn chắc chắn. Nàng lướt qua phòng khách bên cạnh ra ngoài hành lang, vừa lúc đồng hồ sư tử bằng sứ trên bệ lò sưởi điểm giờ.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

PHẦN THỨ NHẤT: THUNG LŨNG

Chương 17

Bữa tiệc thành công lớn, trước sự nhẹ nhõm và hài lòng sâu sắc của Adam Fairley. Ông ngả người trong ghế đầu bàn, cười thầm, quan sát các vị quan khách và cảnh tượng loang loáng trải ra trước mắt ông.

Không khí thoải mái và thân mật gần như là vui vẻ và mọi người tỏ ra dễ chịu. Đã từ lâu lắm Adam mới lại nghe thấy những tiếng rì rầm trò chuyện và sự vui vẻ vang lên trong những bức tường cổ lỗ và nó làm ông tràn đầy vang nỗi biết ơn khiến ông giật mình. Lúc bắt đầu tối, ông hết sức hồi hộp. Adam cảm thấy lo ngại cũng là chuyện bình thường, xét tới những hành động trước

đây của Adele, và trong khi ông có thể giấu những nỗi lo sợ của mình, ông bồn chồn, tất cả các giác quan của ông đều báo động chờ sự rắc rối. Nhưng khi bữa tiệc tiếp diễn không có sự cố gì, những tình cảm này giảm đi và ông bắt đầu lơi được. Thỉnh thoảng ông lấy làm kỳ lạ tình trạng phiền muộn trong tâm hồn ông dần dần giảm đi trong mấy tuần qua, bây giờ đêm nay đây đã hoàn toàn biến mất. Y như một gánh nặng to lớn đã được cất khỏi vai ông, ông cảm thấy nhức nhối; thậm chí còn thoải mái nữa.

Ông nâng ly sâm banh pha lê mà Murgatroyd vừa rót đầy cho ông và nhấm nháp chậm chạp, thưởng thức cái vị mát lạnh lấp lánh của nó. Thức ăn rất ngon, các loại rượu quý tuyệt vời, Murgatroyd và Emma đã thực hiện nhiệm vụ của họ một cách tự tin, y như thể họ là một đội được rèn luyện để chuẩn bị một bữa tiệc phức tạp và tinh vi mỗi đêm trong tuần. Ông nhận ra rằng thành tựu này không phải là tình cờ. Nó chỉ đạt được với sự hoạch định tài năng của Olivia, khiếu thẩm mỹ hoàn hảo của nàng có thể thấy được một cách rõ ràng ở khắp nơi.

Adam nhìn xuống dãy linen trắng cho đến khi Adele hiện ra trong tầm mắt của ông. Ông đã theo dõi nàng sát sao suốt cả buổi tối, thái độ của nàng đã làm ông ngạc nhiên. Nàng duyên dáng và chú ý tới các vị khách của họ và, ít nhất là về bề mặt, nàng dường như giống một người đàn bà cách đây nhiều năm. Trông

nàng thật lộng lẫy. Nàng tán tỉnh với Bruce McGill, ông này dường như mê say, khiến Adam thú vị nhăn nhó. Ông ngờ ngợ một vẻ gì như kịch trong con người Adele. Chắc chắn nàng đã gây được sự hấp dẫn hơn. Bruce đã đến sớm hơn các vị khách khác để kết thúc công việc làm ăn của họ, hai người đang bước dạo qua căn phòng lớn thì nàng hiện ra ở đầu cầu thang. Biết là họ đã nhìn thấy mình, nàng đã dừng lại bất chợt ở bực thang giữa, bám lấy trụ thang một giây rồi lướt xuống như Aphrodite (1) giáng trần. Bruce miệng há ra, trong một giây không thốt nên lời, Adam thấy ông ta như một chú học trò nhỏ mê sân khấu. Cái dáng vẻ ấy vẫn còn đọng lại trên khuôn mặt ông người Úc. Ngồi bên trái Adele, ông ta chú ý ngây ngất tới nàng và tiếng cười vang của Adele bay tới chỗ Adam trong làn không khí ấm áp. Ông nheo mắt lại, quan sát nàng kỹ hơn. Mặc dù tất cả vẻ đẹp của nàng, vẫn có một cái gì đó di chuyển kỳ quái trong con người nàng. Nữ hoàng Tuyết. Không bao giờ được sờ mó tới. Mắt Adam lướt qua chỗ Olivia, đang ngồi ở giữa bàn. Nàng có một vẻ tự tin đặc biệt thường thấy ở những người phụ nữ Anh tầng lớp quý tộc luôn luôn thoải mái, làm chủ được bản thân và tình thế, bất kể là ngồi trên lưng ngựa hay ở bàn ăn. Trông nàng cũng lộng lẫy như Adele nhưng đỡ mong manh hơn. Chiếc áo dài lụa màu xanh của chim bói cá thật lịch thiệp, cổ áo cắt thấp gợi tình, tuy không quá buông thả như Adele. Chiếc vòng saphia

tạo nên một vòng lửa xanh quanh cổ nàng, cũng những viên kim cương như vậy buông xuống đôi tai nhỏ nhắn của ngàn, những chiếc vòng tay ôm lấy cánh tay tuyệt vời kia. Nàng đang lặng lẽ nghe người thực khách trong một dáng điệu thanh thản. Người đẹp ngủ trong rừng, đợi đánh thức dậy, Adam tự nhủ, ngạc nhiên sao một tư tưởng kỳ lạ như vậy lại đến với ông.

Ông bắt gặp cặp mắt của Olivia. Nàng mỉm cười ấm áp với ông, và nghiêng đầu về phía cửa phòng ăn. Ông gật đầu, hiểu rằng nàng nghĩ bữa tiệc lúc này đã kết thúc.

Adam phác một cử chỉ cho Murgatroyd, lão vội vã đến bên ông. "Tôi nghĩ là ông đã bày rượu và xì gà trong thư viện, Murgatroyd".

- "Dạ, vâng, thưa đại nhân. Loại rượu cognac ngon nhất của Pháp, rượu port và Bénédictine, cũng có cả rượu Scotch và Ailen. Bà Wainwright cũng lệnh cho tôi để khay đồ uống trong phòng dành cho các quý bà nữa rồi ạ".

- "Tốt lắm Murgatroyd", Adam quay sang các vị khách nữ ngồi gần ông nhất: "Tôi biết các quý bà sẽ tha lỗi cho chúng tôi nếu đàn ông chúng tôi xin được phép dời quý bà trong chốc lát". Ông nói với nụ cười. Ông đẩy lùi ghế lại và nhìn quanh bàn: "Thưa quý ông chúng ta có nên dời sang một nơi không?", ông nói tiếp và đứng lên. Với những tiếng lầm bầm đồng ý, các quý ông đã đi theo Adam, trò chuyện râm ran.

Vào đến thư viện, Bruce McGill uống một ly whiskey sô đa Murgatroyd đưa cho và bước lại phía lò sưởi. Bruce khoảng trên bốn mươi, cao và gầy, dáng đi cuồn cuộn của một người suốt đời trên lưng ngựa. Ông ta có mớ tóc quăn màu nâu trên một khuôn mặt gồ ghề, một bộ mặt lập tức làm cho người ta tin tưởng, đặc biệt là đối với phụ nữ, đôi mắt của ông vui tươi. Phong cách của người đàn ông, một dáng vẻ táo tợn mang đầy tính hấp dẫn.
Ông đến bên Adam và nói: "Xin chúc sức khỏe anh, mối quan hệ lâu dài và thành công". Ông cười tươi và đôi mắt lấp lánh. "Tôi nghĩ chắc chắn là chúng ta sẽ có một tình bạn tốt đẹp nhất". Ông chạm ly với Adam.
"Xin chúc anh Bruce". Adam rất thích Bruce McGill mặc dù tất cả sự cứng rắn của ông ta trong việc buôn bán. Người đàn ông này thẳng thắn và lương thiện mà Adam đánh giá cao những đức tính này vì nó cũng là bản chất của ông. Ông nói "Thế là tuần sau anh lên thành phố vì bây giờ anh đã hoàn thành công việc ở Yorshire rồi. Anh sẽ ở London bao lâu?"
- "Nửa tháng. Tôi sẽ đi Sydney đầu tháng năm", nét mặt của Bruce rạng rỡ hẳn lên. "Liệu có dịp gặp lại anh ở thành phố không, Adam? Anh có thể đi một vài ngày không? Chúng ta sẽ có thể ăn với nhau, đi xem hát vài buổi vui vẻ một chút. Tôi có một vài người bạn rất tốt tôi chắc thể nào anh cũng thích gặp.
Ông ngừng lại và nháy mắt. "Những người bạn rất khoái trá, thật

đấy".

Adam cười khùng khục và lắc đầu. "Dù nghe nói có quyến rũ đến mấy tôi cũng không nghĩ là tôi có thể vắng khỏi nhà máy lúc này. Chúng tôi có nhiều đơn đặt hàng khẩn cấp và tôi không thể trút tất cả mọi gánh nặng lên cho Wilson. Anh ấy cần tôi. Xin lỗi, nhưng tôi phải khước từ, Bruce ạ, lần sau anh đến đây, có lẽ".

- "Anh là chủ nhà rất tốt đối với tôi, Adam, trong nhiều chuyến đi của tôi tới Yorkshire những tháng gần đây. Và nói đến lòng hiếu khách, nếu như tôi không thể thuyết phục anh làm khách của tôi ở London, tôi có thể dụ dỗ anh tới Úc vào cuối năm nay được không? Tôi quả thật thích anh đến thăm Dunoon".

- "Anh bạn, anh thật là tốt quá", Adam nói. Mắt ông sáng lên trước ý nghĩ đó. "Tôi có thể làm như thế. Quả thật có thể". "Anh sẽ thích. Tôi hứa với anh như thế. Chỉ có tôi với con trai tôi, cháu Paul ở trại cừu ở Coonamble, tất nhiên là không kể những người làm công. Vợ tôi chết cách đây ba năm. Nhưng tôi có một người trông nom nhà cửa tốt và chúng tôi sẽ làm anh hết sức thoải mái. Chúng ta cũng có thể tiêu một chút trong khi ở Sydney. Đó là một thành phố thú vị, nếu như không tinh tế bằng London", ông kết thúc bằng một tiếng cười rầu rĩ. Ông nắm lấy cánh tay Adam và nói: "Này tôi nảy ra một ý nữa. Tại sao anh không tính đến chuyện mua đất ở Úc, Adam? Anh thấy khong, nó sẽ là một sự đầu tư rất tốt. Anh có thể nghĩ tới bắt đầu một

trại cừu nhỏ của riêng anh. Tôi có thể kiếm được cho anh những tay giỏi, và thậm chí tôi có thể cai quản cho anh trong lúc anh vắng mặt. Anh có thể làm người cung cấp cho chính anh, hả".
Adam nhìn Bruce trầm ngâm: "Anh nói có lý đấy Bruce. Nó đáng để cân nhắc, xem xét và tôi có suy nghĩ một cách nghiêm túc tới chuyến đi ấy. Tôi sẽ cho anh biết cuối năm nay".
Adam lấy chiếc đồng hồ bỏ túi ra liếc nhìn. "Chúng ta hãy uống một chút nữa rồi có lẽ chúng ta sẽ tới với các quý bà trong phòng khách trước khi họ trở nên quá bồn chồn".
- "Ý kiến hay. Nhân tiện, tôi phải xin chúc mừng anh về vợ của anh, Adam ạ. Nàng đẹp và rất dễ mến. Anh là một người may mắn".
"Có phải không nhỉ", Adam nói, ông mỉm cười yếu ớt. Giá như anh biết được. Nếu như anh biết được, ông nghĩ cay đắng, khi hai người sóng bước vào thư viện.
Chú thích của người dịch:
(1)- Aphrodite, thần thoại Hy lạp. Nữ thần của ái tình và sắc đẹp, con gái của thần Zeus.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

PHẦN THỨ NHẤT: THUNG LŨNG

Chương 18

-"Thưa đại nhân, còn gì nữa không ạ?" Murgatroyd hỏi. các quan khách đã ra về từ lâu, Adele và Olivia cũng lui về phòng chỉ còn Adam ở lại một mình trong thư viện.

- "Không, cám ơn Murgatroyd. À này, tôi phải khen ngợi ông trong việc thực hiện nhiệm vụ vủa ông đêm nay. tôi hết sức hài lòng, cả đối với Emma nữa. Làm ơn nói hộ với cô ấy như thế, và tôi gữi lời cám ơn cô ấy".

Murgatoyd hoàn toàn không có ý làm việc này, nói, " thưa đại nhân, vâng ạ. tôi sẽ nói lại. Xin cám ơn đại nhân thật nhiều".

Adam cầm ly rượu vả soda Murgatroyd đã pha cho ông gật đầu thân mật, ông để người quản gia làm nhiệm vụ ban đêm của mình; vài phút sau, khi Adam vào phòng ngủ, ông sung sướng thấy lửa đã nhóm trong lò sưởi. Nó bừng cháy vui vẻ, ông vội vã bước lại gần. Vẫn như thường lệ, Adam đứng quay lưng lại phái

cửa, đôi chân cũa ông giạng ra hưởng cái ấm áp lan dần lên chân. Ông nhìn đăm đăm về phía trớc, hơi lơ dãng, nét mặt trang nghiêm, cốc rượu trong tay còn nguyên vẹn, đầu óc ông ngổn ngang bao nhiêu là ý nghĩ. Phòng ngũ của ông rất trang nghiêm khắc khổ. tường trắng, không trang diểm trần nhà cao với những xà đen và sàn đánh bóng không có đồ đạc. Ngoài những rèm treo màu mận ở cửa sổ và bức chân dung của cha ông đóng khung để trên lò sưởi, nó không có gì là xa hoa giàu có, y như phòng củ một sĩ quan. Một vài đồ dùng cá nhân như những chiếc bàn chải bằng ngà trên bàn trang điểm, những tài liệu viết trên bàn giấy bài biện chính xác và gọn ghẻ kiểu quân dội, y như thể tất cả đang chờ cấp trên đến kiểm tra. Adam chỉ thuận theo một điều thuận tiện, đó là chiếc ghế da đen lớn để gần lò sưởi. Tuy nhiên chính sự đơn giản này đả hấp dẫn ông, bởi gì nó làm cho ông nhẹ nhỏm sau những căn phòng trang trí lộng lẫy ở dưới nhà.

Giống như thư viện, ông thấy phòng ngủ của mình yên tĩnh và thoải mái, một thánh đường thanh tảnh nơi ông có thể rũ bỏ được gánh nặng trong ngày, không bị ai quấy rầy trong niềm cô quạnh mà ông hằng yêu thích.

Thế nhưng, vì một lý do nào đó, đêm nay căn phòng dường như xa lạ, thậm chí hoang vu mặc dù ngọn lửa reo ấm áp trong lò sưởi và ánh sáng từ những ngọn đèn để trên bàn bên chiếc giường nhỏ nhắn của ông toả ra. Ông ngó quanh buồn phiền và

cau mặt. Đột nhiên ông thấy bồn chồn mật cách lạ lùng. Adam bắt đầu đi đi lại lại trong phòng, người căng thẳng, bao nhiêu năm nay ông chưa từng như thầ. Ông lạc thần trí và không hiểu tại sao. Ông thấy trong người nóng hầm hập. Ông kéo chiếc ca vát quanh cổ và nới lỏng ra. Ông đi tới đi lui khẩn thiết, nhưng sau mười phút đi lại điên cuồng như thế, ông dừng lại bên lò sưởi nắm lấy chiếc ly uống liên tục và nhanh chất rượu pha sô đa đó.

Adam nhìn quanh căn phòng, ông đưa tay lồng qua mớ toc một cáh lơ đãng. Ông bị ngột ngạt, bó buộc trong bốn bức tường này. Ông suy nghĩ như buộc tội mình: Nhưng mà ngươi là tù nhân tự nguyện của chính ngươi kia mà, Adam Fairley. Có phải thế không? Ông đả xây thành quách cho chính ông. Những bức tường dường như lù lù tiến lại phia ông đầy hăm doạ. Ông phải chạy trốn. Ông nhảy lên lao ra cửa, vặn mở. Ông bước ra ngoài vào hành lang mờ tối đi nhanh xuống thang gác. Ông đẩy cửa thư viện. Ánh trăng ùa vào phòng sáng đến nổi ông không cần phải châm đèn. Ông vội vã bước đến bên chiếc bàn gổ sồi, rót ly rượu đầy. Tay ông run run. Ông uống cạn ly. trong lúc vội vàng đánh rớt ra cả áo. Ông rót ly nửa. bàn tay ông tiếp tục run lẩy bẩy không sao kiềm chế nổi.

Adam đứng bên bàn, cố gắng trấn tỉnh. cuối cùng ông bắt đầu thở bình thường hơn, tiến thình thịch ở trong tim giảm đi, các

cãm giác bị dồn nén dần dần nâng lên. Tại sao đêm nay mình lại xôn xao thế? Có chuyện gì không ổn đối với mình?
Ông cảm thấy cô đơn không nói nổi và thất vọng. Ông có niềm ao ước được trò chuyện với ai đó. với một người bạn hiểu ông. Nhưng ông không có một người bạn nào trong cái ngôi nhà buồn tẻ bị Chúa ruồng bỏ này. Trừ olivia. Tất nhiên! Olivia! Nàng thông cảm và khôn ngoan. Ông sẽ đi và trò chuyện cùng nàng. Nàng sẽ nghe những nổi niền đau khổ của ông, một cách thông minh và nhẩn nại. Ông sẽ đi tới nảng ngy bây giờ. Ngay lập tức.
Adam rời thư viện. Ông lên cầu thang hai bậc một, lòng bừng một nghị lực mới, lẫn với nổi nhẹ nhỏm với ý nghĩ trò chuyện với Olivia, cởi mở lóng mình. Khi tới cầu thang giữa thì chiếc đồng hồ cũa ongy6 nội trong phòng điểm 12 tiếng. Ông đứng sững lại "điên" ông lẩm bẩm. Ông không thể nào đến phòng của Olivia khuya khoắt như thế này. Như thế sẻ là một sự đột nhập không thể nào tha thứ được. Lúc này chắc nàng đả lên giường và ngủ rồi. Ông tiếp tục bước lên cầu thang chậm chạp hơn. sự dẻo dai đả rời bỏ bước chân ông, hai vai ông trĩu xuống.
Adam dừng lại ở cửa phòng ngủ của ông, tay ông để vào quả đấm cửa rồi ngược lại với ý nguyện của mình, nhưng hết sức có cân nhắc, ông tiếp tục đi xuôi hành lang tới phòng của Olivia, bị thúc đẩy bởi một lực nào đó mạnh hơn chính bản thân ông. Một vệt sáng ở dưới chân cửa cũa nàng. tinh thần ông phấn chấn. Nó

cho ông can đản mà ông cần. Trước khi ông kịp gỏ cửa phòng mở tung, một suối ánh sáng ùa vào hành lang tối tăm. Adam giật mình và loá mắt trong chốc lát, ông chớp mắt nhiều lần. Olivia đứng in bóng lên ánh sáng từ những ngọn đèn phía sau nàng. thân hình mảnh mai của nàng trông siêu thoát gần như là không thật. Ôn không nhìn được nét mặt nàng vì nàng đứng trong bóng của chính mình.

Adam ngó nàng, không thốt được một lời.

Olivia mở cánh cửa rộng hơn và không nói một lời, nàng lùi vào phía trong lấy chổ cho ông bước qua. Ông bước vào trong phòng và mặc dù vốn là người duyên dáng tế nhị, ông rất phiền muộn thấy mình hoàn toàn cứng họng. Ông không biết mình sẽ nói gì với nàng. tất cả những ý nghĩ trước đây đã trốn sạch khỏi đầu ông. Olivia nhẹ nhàng đóng cửa lại rồi tựa mình vào cánh cửa, một vẻ dịu dàng hiện trên khuôn mặt nàng. Adam đi lượm lờ một cách sợ sệt, một bóng cao lớn, miệng ông khô. Nàng ngước nhìn ông chờ đợi.

Cuối cùng Adam hắng giọng bối rối." Tôi xin lỗi đã tới quá muộn, Olivia, ông bắt đầu, vắt óc tìm ra một lời giải thích hợp lý. Ông hít một hơi dài. Nhưng tôi- tôi-không thể ngủ được vì vậy tôi xuống nhà để uông một tí chút" ông chỉ cái ly trong tay rồi mĩm cười đau khổ:"Trong khi đi về phòng, tôi mới chợt nhớ ra rằng tôi chưa cám ơn Olivia vì đã sắp đặt một bửa tiệc tuyệt vời

như vậy. tôi xin cảm ơn tất cả những điều Olivia đã làm để khiến cho nó thành công to lớn đến như vậy."
-" Ôi, Adam, xin anh" Olivia thốt lên nồng ấm." Amh biết là tôi rất thích đải khách. tôi hết sức thích việc đó."
_" Dù sao tôi cũng sẻ là kẻ vong ơn nếu như không bày tỏ niềm cảm kích của tôi đối với Olivia." Adam nói. Ông đả bắt đầu thở dể dàng. Ông cũng thấy trong lòng nhẹ nhỏm hơn vì đả giải quyết dược vấn đề vào phòng nàng ở chừng mực khéo léo nào đó.
Olivia không trả lời. Nàng tiếp tục nhìn ông dò hỏi. Một nét cau mặt làm nhăn vàng trán mịn màng của nàng, đôi mắt nàng rất xanh, không rời khỏi khuôn mặt ông. Ông uống quá nhiều, nhưng ông không say, nàng nghĩ. Ông hoàn toàn làm chủ bản thân. Một con ngươi lịch sự hoàn toàn, như bao giờ. Dưới cái nhìn chăm chú của nàng, Adam nhận ra tình trạng nhếch nhác của mình. Ông nhận ra rằng không những ông không mặc áo vét mà óa sơ mi của ông còn phanh hết cả ngực, ca vát lòng thòng quanh cổ. Ông lại bối rối, lúng túng với vạt áo trứơc, cố gắng khép lại, mà không được. Ông mĩm cười yết ớt:” Thôi, tôi xin phép Olivia. Tôi không muốn làm phiền chị nữa. Nếu như không nhìn thấy ánh diện phòng chị thì tôi đã chẳng dám vào.”
Adam bước một bước ướm thử về phía cửa. Olivia không có ý định mỡ cửa. Nàng vẫn tựa vào cánh cửa, nét mặt bình thản, vẻ

bề ngoài không thay đổi, nhưng trái tim nàng thì run rẩy, và những lan sóng hốt hoảng xo qua. Sau một lát im lặng kéo dài, nàng ngước lên nhìn ông và nói nhẹ nhàn, “Đừng đi, adam. Xin hãy ở lại nói chuyện một lúc. Tôi không mệt mỏi chút nào. Tôi đang đọc như anh thấy đó”. Nàng phác một cử chỉ về phía tờ báo trên bàn gần ghế sôpha.

_ “ Tờ tạp chí của anh đó”, nàng nói thêm, hy vọng lới nói nghe có vẻ hờ hững. Khi ông không trả lời nàng nói vội vã. “Trừ phi chính anh muốn đi”

-“Không, không. Tôi không muốn”, ông ngắt lời kiên quyết. Nhận thấy lo ngại mà ông đã quá hăng say, ông dịu giọng lại:”sự thực, tôi rất thích nói chuyện với chị, Oliviva ạ. Tôi hoàn toàn tỉnh ngủ để nghe tất cả những câu chuyện sôi nổi đêm nay, tôi chắc thế”, ông lẩm bẩm với một tiếng cười lo ngại nhỏ. “ Trừ phi chị chắc rằng tôi không làm chị phải thức giấc”.

-“ Không, không hề. Xin anh tới gần lò sưởi, Adam ngồi cho thoãi mái”, Olivia nói, nàng đi lại một cách duyên dáng trong phòng, nổi hốt hoảng của nàng giảm đi. Nàng quan sát người ông, ông tháy mùi nước hoa nàng thoang thoảng, một cái gì nhẹ và gợi cảm. Tên của nước hoa ông không nhớ, nhưng mùi hương của nó vẩn còn động lại trong mũi ông.

Adam thong thả theo nàng đến ben lò sưởi. Olivia ngồi xuống chiếc sôpha trước ngọn lửa. Adam ngồi bên cạnh nàng cũng là

điầu hết sức tự nhiên thôi nhưng ông không ngồi.
Ông cẩn thận tránh chiếc ghế sôpha và bông mình xuống cái ghế gần đó.
Olivia ngồi tựa vào đống gối, vuốt nếp vái rồi nhìn sang Adam mỉn cười. Một nụ cừoi âu yếm làm Adam thấy nhói ở tim, ôngnhìn nàng sững sờ. Nàng đã thay chiếc áo dạ hội để mặc chiếc áo lụa mền trang trí kiểu dông phương; chỉ khác thế thôi còn trong nàng cũng y như lúc ở dạ tiệc. Ông không bao giờ thấy nàng đẹp như thế trong suốt hai mươi năm ông biết nàng.
Ông cuối đầu nhận ra là mình nhìn nàng qua chăm chú. Ông mín môi lại ngó đăm đăm vào ly rượu rồi nâng ly lên miệng lơ đểnh. Ông xấu hổ thấy tay mình run.
Quan sát ông, ngồi trên sôpha, olivia nghĩ: Anh ấy hồi hộp quá, nếu như mình có thể làm cho anh ấy thoãi mái, dể dàng, có lẽ anh ấy sẽ ở lại. vì vậy nàng nói, " Buổi tối đẹp quá, Adam."
Adam cứng người lại. "Tối nay chị nghĩ như thế nào về Adele?", ông hỏi đột ngột rồi nói tiếp vẩn bằng một giọng như vậy. "Tôi rất vui thấy cô ấy tự chủ như vậy. Nhưng rồi tôi bổng nảy ra ý nghĩ lúc ở trong phòng khách sau bửa ăn, là cô ấy bình thường quá đến độ trở thành-vâng- trỏ thành hầu như la bất bình thường".
Olivia nhìn Adam thảng hốt. " tôi chắc cô ấy đã đóng một trong những vai của mình, Adam ạ; thỉnh thoảng cô ấy làm như vậy

khi cô ấy phải dương đầu với một tình thế mà cô ấy thấy là khó khăn. Tôi nghĩ đó là cách duy nấht cô ấy có thể ứng xữ với mọi người. Cô ấy rút lui hiểu theo một nghĩa nào đó vả đeo một cái mặt nạ để che giấu tình cãm thật của mình".

Adam trầm tư khi ông lắng nghe những lời của nàng." Vâng tôi nghĩ những lời của chị là đúng Olivia a"; ông nói. " đúng là như thế, chhị nhận ra điều đó thật là sắc sảo quá".

Một nụ cười hiện trong đôi mắt Olivia " cô ấy là chị của tôi mà". Nét mặt nàng nhuốm buồn. Từ lâu nàng đã biết những mâu thuẫn nội tâm sâu sắc của Adele, sự bất lực của Adele để tạo ra mối quan hệ vững bền với mọi người, nhất là đối với Adam, và nàng thở dài:" Từ khi đến Fairley, tôi thực sự cố gắng giúp cô ấy; nhưng cô ấy quá cảnh giác, quá hung hăng nên thật là khó".

Olivia nghiêng người về phía trước căng thẳng nói tiếp: "Adam, anh có biết không, mặc dù nghe nó có vẻ lạnh lùng, tôi cảm thấy cô ấy nghi ngờ tôi".

-" Nó không có vẻ gì là lạ lùng hết, dạo này cô ấy cũng như thế đối với tôi." Ông nói. " Đứng về một mặt mà nói, tôi xin lỗi tôi đã không nói về tình hình sức khỏe của Adele với chị khi chị mới đến đây vào tháng hai. Nhưng tôi không muốn chị bận tâm vô ích. Tuy vậy tôi phải thú nhận là tôi cũng hơi lo ngại vè cô ấy từ năm ngoái. Thái độ cư xử của cô ấy kỳ lạ đến nổi".

Adam dừng lai, tìm một từ thích hợp, cuối cùng ông nói:" Thái

độ cư xữ của cô ấy thực tế khá là phi lý. Không còn cách nào khác để miêu tả nó. Tuy nhiên, sáu tháng gần đây, cô ấy tiến bộ đáng kể, vì thế tôi không muốn làm chị hoảng hốt không cần thiết? Ông mĩn cười yếu ớt. lộ vẻ hổ thẹn. Vả lại chị cũng quá bận rộn với việc điều hành công việc của nhà này từ khi chị tới".
Olivia đổi thế ngồi và vắt chân. Trái tim nàng thông cảm với ông. Trông ông trẻ con và và bất lực quá. "đúng lýanh nên nói với tôi, anh Adam. Gánh nặng dược san sẻ bao giờ cũng đỡ đi rất nhiều", nàng nói thông cảm. " Tôi biết Andrew Melton giúp ích dược cho anh rất nhiều. Ông ta bảo với tôi là thỉnh thoảng có bàn chuyện Adele với ông ấy. Lần mới đây nhất khi tôi gặ ông ấy, ông ấy có vẻ phấn khởi và lạc quan về" – giọng nói của Olivia ngập ngừng và nàng dừng lại. Adam thấy ông không thể gặp ánh mắt của nàng. Ông nói: " Chị có dịp gặp Andrew Melton bao giờ?".
Ông nói gay gắt, Olivia lại giật mình. "Sao. Ông ấy đến dự một số chiuê đải của tôi ở Luân Đôn và ông ấy đưa tôi đi nhạc kịch, và hòa nhạc một vài lần". Nàng nói một cách lặng lẽ kinh ngạc về thái độ của ông. Tất nhiên ông ấy hỏi tôi về Adele. " Tôi hy vọng anh không nghĩ rằng Andrew Melton lại đi phản bội một điều tâm sự". Khi ông không trả lời, nangw nói bằng giọng tha thiết hơn,"Anh không nghĩ thế chứ, phải không?"
Adam phớt lờ câu hỏi đó. Cơn giận của ông đang trải qua lúc này

rất mảnh liệt. “ Vậy là chị đã gặp Andrew rất nhiều?”, cuối cùng ông nói bằng một giọng căng thẳng.
“ Không có gì là sai trái trong việc đó chứ, Adam? Việc tôi, thân mật với Andrew ấy? Xét cho cùng, chính anh giới thiệu chúng tôi mà. Bây giờ trông anh có vẻ không tán thành”. “ Không tất nhiên là không có chuyện gì sai trái trong việc chị gặp ông ta. Và tôi cũng không hề không tán thành”, ông nói giọng thấp.
-“Ồ có đấy”, Olivia nghĩ mặc dù nàng chưa biết được lý do để giải thích cho thái độ của ông. Ông và Andrew là hai người bạn xưa nấht và thân nhất. nàng ngồi lại trên sôpha, để hai tay vào lòng và không nói gì. Nàng không muốn làm ông phiền thêm. Adam không thể tránh mặt mình nữa. ông buộc phải nhìn nàng. Mắt họ gặp nhau. Ông nhìn thấy những câu hỏi của nàng trong đó, sự bối rối và tổn thương trên nét mặt nàng. Môi nàng hé mở dường như muốn nói, nhưng không một lời thaót ra. Nàng thật đáng yêu, ông nghĩ. Nhưng có cái gì đó mong manh, dễ rạn vỡ ở nàng lúc này. Trái tim ông xốn xang, ông vẫn tiếp tục nhìn vào trong mắt nàng, đôi mắt xanh như màu thủy cự, một niềm khao khát kỳ lạ lan tỏa trong người ông. Ông muốn vòng tay quanh người nàng, ôm nàng sat vào người ông, xin náng tha thứ cho sự thô lỗ của mình, xua tan nỗi đau buồn trên mặt nàng bằng những nụ hôn của ông. Bằng những nụ hôn của ông. Ông kinh hoàng. Thế rồi ông hiểu. Adam Fairley nhận ra một cách hết sức rỏ ràng

sự xôn xao, sự căng thẳng, sự bồn chồn của mình là vì sao. Ông đột ngột dứng lên và nắm lấy bệ lò sưởi.

Đồ điên, ong nghĩ, đồ điên. Mày ghen. Lúc trước thì với Bruce McGill khi anh ta quanh quẩn với Olivia và mày ghen với Andrew Melton bởi vì anh ta xứng đáng làm chồng hơn. Mày sẽ ghen với tất cả mọi người đàn ông nhìn nàng. Mày ghen bởi vì mày muốn nàng cho riêng mày.

Ông cảm thấy máu dồn lên mặt. Một cảm giác nôn nao trong lòng và ông sẽ không bao giờ có thể nhìn lại nàng mà không để lộ tình cảm của mình. Ngó nhìn đăm đăm vào lò sưởi ông nhận ra một cái ly trong tay mình. Trong mê hoảng, ông nâng nó lên môi giá lạnh của ông và ngửa cổ uống một hơi.

Olivia cảm nhận, hơn là nhìn thấy, sự bồn chồn của ông bởi bởi vì mặt ông bị che khuất. Nàng ngồi yên lặng và chờ đợi hy vọng ông sẽ tâm sự với nàng.

Nàng liếc nhìn ông qua khóe mắt, nàng cố kiềm bản năng muốn nhoài ra để bàn tay mình lên cánh tay ông an ủi. Ông quay đầu lại, mắt ômg lộ ra. Nó khắc khổ, dôi môi ông nhợit nhạt gần như trắng bệch. Một tay ông nắm bệ lò sưởi, bắp thịt ở mặt ông rần rật.

-“ Adam! Adam! Trông anh lạ quá kìa. Có chuyện gì thế?”.

Nàng kêu to.

Ông mơ hồ nghe thấy tiếng nói của nàng. Ông nhắm nghiền mắt

lại rồi mở nhanh. “Không có chuyện gì đâu. Tôi hoàn toàn không sao hết”, ông nói cụt ngủn. ông phải ra khỏi chổ này, ngay lập tức. Trước khi ông hành động một cách ô nhục. Làm ô danh của ông. Tự biến mình thành một thằng hề . Ông không cử động, ông thừa nhận với mình, với cảm giác khủng khiếp, là không thể cử động được. Thế nhưng với lương tâm của ing6, ông phải đi. Ông không thể lạm dụng vị trí của mình trong ngôi nhà này, từa cơ hội nàng đang ở nhà ông. Như một kẻ mộng du ông đi qua sàn.

-“Adam! Anh đi đâu thế?”, Olivia gọi với theo nàng đứng lên. Mặt nàng xám ngoét. Giọng nàng run lên, nàng kêu to:”Tôi đã làm gì phật ý anh, Adam?”.

Ông chầm chậm quay gót lại nhìn thẳng vào nàng. Ông để ý thấy nổi quan tâm trên nét mặt nàng, sự hốt hoảng traong mắt nàng, ông cảm động nhứ chưa bao từng bao giờ lại cảm động đến như thế trong bao nhiêu năm nay. Làm sao em có thể làm phật ý anh dược, em thân yêu? Ông nghĩ. Một lần nửa, ông lại có niềm ao ước thôi thúc nhào ra kéo nàng vào trong cánh tay ông. Ông nuốt mạnh nước miếng “ Chị không làm gì hay nói gì phật ý tôi cả, chị Oliviva”, ông trả lời,cố gắng nói giọng bình thường.

Ông do dự, và trong phút giây do dự ấy ông yếu đi, Adam Fairley thất trận:

-“ Tôi chỉ định đi xuống thư viện kiếm ly rượu và một điếu xì gà”, ông nói dối. Trong khi nói, ông biết ông không thể dối nàng.

Ông không thể để nàng ở đây một mình chừng nào cái nhìn sợ sệt vừa bối rối vẫn còn trong mắt nàng.

-“ Tôi có một bình rượu đấy, nàng dựa tay về phía bàn chân quỳ, nhưng tôi sợ lả không có xì gà. Tất nhiện là có nhiều thuốc lá”, không dợi ông trả lời, Olivia cầm chiếc ly ông để trên mặt lò sưởi, đi một bước về phía bàn chân quỳ trước cửa sổ.

Ông sải bước qua phòng đở lấy cái ly trên tay nàng. Tay ông chạm vào tay nàng, ông cãm thấy những làn sóng điện nhỏ chạy trên cánh tay ông. : Xin Olivia cứ ngồi xuống tôi sẽ làm lấy”, ông nói kiên quyết. Ông ấn nàng nhẹ nhàng xuống sôpha. Ông thấy hình như da thịt nàng đốt những ngón tay ông qua lan lụa mỏng của chiếc áo dài nàng đang mặc.

Adam đứng ở bàn chân quỳ, lưng quay lại phía nàng, tay ông nắm lấy cổ chiếc bình thon bằng pha lê. Ông nhắm mắt. Ôi, trời ơi. Ta yêu nàng. Ta đả yêu nàng bao nhiêu năm nay, ông nghĩ. Tại sao ta lại không nhận ra điều đó trước đây ? ta cần nàng. Trời ơi. Ta cần nàng biết mấy. ta cần nàng hơn bất cứ người phụ nữ nào. Nhưng anh không thể có dược nàng đâu, một giọng khẽ từ trong tiềm thức của anh đáp lại. Bàn tay ông nắm chặt chiếc bình. Ông phải làm chủ mình và làm chủ những xúc cảm của mình. Ông không được làm nàng luống cuống hay hoảng sợ. Ông phải cư xử bình thuongừu như tất cả mọi lần có sự hiện diện củ nàng như mọt ngừoi đàn ông lịch sự có danh dự.

-“Olivia, tôi mở cửa sổ có dược không? ở trong này nóng kinh khủng”, cuối cùng Adam nói.

-“ Vâng anh mở cửa đi?” Olivia nói lặng lẻ, sự hốt hoảng của nàng đã giảm, nhưng nàng vẫn còn bàng hoàng vì hành vi của ông. Olivia vẫn theo dỏi Adam đi qua phòng với ánh mắt lo ngại, vẻ mặt đấy quan tâm. Nhưng đột nhiên tất cả mọi sự chú ý của nàng dồn vào ông. Ông đang nhoài ra bàn để mở cửa sổ, thân hìng ông nghiêng nghiêng chiếc áo sơ mi lụa căng ra qua tấm lưng rộng, đôi vai và cánh tay, thể lực cường tráng của ông lộ sau lần vải, cơ bắp nổi lên cuồn cuộn khi ông cử động uyển chuyển. “ Anh ơi” nàng nghĩ “Anh yêu”

Adam thở mạnh bên cửa sổ. Sau nhiều giây ông cầm bình rượu, hai chiếc ly đem trở lại sôpha. Ông nhìn xuống Olivia và mỉm cười: “ tôi nghĩ chị có thể uống cùng tôi, Olivia”, ông nói giọng vững vàng. “ Uống một mình không vui”, ông rót hai ly rượu, đưa cho nàng một.

-“ Cám ơn anh”, nàng nói và mĩm cười đáp lại.

- “ Tha lỗi cho tôi đã cư xữ thô lỗ trước đây”, Adam mói và ngồi xuống 1 chiếc ghế. “ tôi thật quạ kệch đã để những nổi ưu phiền cũa tôi chế ngự, trong một giớ khuya khoắt như thế này”. Ông duỗi dài chân ra và thong thả, tựa mình vào ghế, nghỉ. Tiếng thình thịch trong trong đầu ông đã giảm và cái đau nhói trong ngực ông đã biến mất. ý nghĩ duy nhất của ông là giải tội với

nàng và làm cho nàng thoải mái.
-“ Anh không cần phải xin lỗi, Adam, và nếu như anh cần một bờ vai để tựa thì có tôi ở đây”, nàng nói dịu dàng. Nàng nhìn ông hết sức âu yếm.
- “ Tôi biết như vậy, Olivia, ông dáp. Ông cuối xuống để cầm chiếc ly để trên bàn lên. Áo sơ mi của ông mở ra để lộ bộ ngực và đám lông hung hung. Olivia nhìn ông qua miệng ly, bổng thấy mình đỏ bừng mặt. Tim nàng rộn lên. Nàng vội cuối mặt.
-“ Tôi sẽ quấy rầy chị với những vấn đề khó khăn của tôi đêm nay”, Adam nói tiếp lặng lẻ. “ Nhất là sau một buổi tối vui vẻ nư thế này. Chị ạ, cho mãi đến tận hôm nay ngôi nhà này là một nấm mồ thực sự không tiếng cười, không niềm vui, không còn gì hết; Từ nay mọi sự đã khác rồi”, ông thốt lên. Ông châm một điếu thuốc, cảm thấy trong người đột nhiên thoải mái.
Olivia quan sát ông một cách tư lự. nàng thấy trong Adam tất cả những phẩm chất mà nàng ngưỡng mộ và kính trọng nhất. Trí thức và học vấn của ông luôn luôn lộ rõ. Đôi mắt nàng đọng trên khuôn mặt đẹp trai của ông. Trông ông độc đáo và có duyên, nàng nghĩ. Và đôi mắt thật đẹp. To và trong sáng rất khác với đôi mắt của chồng nàng. Mắt chồng nàng nhỏ, đen và sâu. Charles luôn luôn được coi là đẹp trai. Riêng nàng tâhý anh ta quá to béo phây phây, không thể coi là đẹp trai được. Nàng không hề yêu charles. Tội nghiệp cho Charles đã qua đời. Cha nàng đã sắp xếp

cuộc hôn nhân này.
-“ Chị nghĩ gì mà mãi mê thế”, Adam nói và nhìn nàng chăm chú, ông hiểu rõ cuộc độc thoại nội tâm cũa nàng.
Olivia nhỏm dậy, giật mình ra khỏi cơn mơ và không cảnh giác nữa nàng nói: “ Tôi đang nghĩ đến Charles”.
-“ Ồ tôi hiểu. Thì ra là như thế”. Adam chăm chú nhìn xuống mũi giày của mình vì thế nàng không nhìn thấy nét biểu hiện trên mặt ông. Nếu như ông thành thật với chính mình thì ông phải thừa nậhn rằng ông cũng ghen với Charles.
Gời đây ông nói một giọng dịu dàng “ Chị có hạnh phúc không? Oliviva. Gần đây tôi thường tự hỏi điều đó”.
-“Tất nhiên là tôi hạnh phúc”, nàng kêu lên. Anh ấy có hình dung- anh ấy có thể nào tin là nàng đang thương tiếc Charles? “ Tại sao anh lại nghĩ tôi không hạnh phúc?”
Một nụ cười yếu ớt nở trên môi ông. “ Thực ra tôi không biết. tôi nghĩ chắc bởi vỉ chị còn trẻ và đẹp. tôi tin chắc rằng chị có những người cầu hôn khác như Andrew Melton chẳn hạn”, ông cố cười: “ Sao tôi nhìn thấy ánh trong mắt của Bruce McGill đêm nay, và còn nhiều quý ông khác đang mong đợi’.
Olivia nhấp nháp ly rượu. Đôi mắt nàng sáng long lanh và không dời khỏi mặt ông. “ Andrew không phải là người cầu hôn”, nàng nói. “ Anh ấy là một người bạn tốt, thế thôi. Tôi cũng không để ý tớ Bruce McGill mà”. Nàng nhìn ông hồi lâu. “ Thực sự, tôi

không để ý tới bất cứ một người đàn ông nào", nàng thốt lên mạnh mẻ hơn. Và nghĩ: chỉ nghĩ tới anh thôi anh yêu, nhưng anh là chồng của chị gái em và vì thế anh không bao giờ biết được. Adam đưa tay vuốt tóc một cách nóng nảy. " chị muốn nói là chị không nghĩ tới việc lấy chồng à?", ông thúc giục. " Không, vì tôi không có ý định lấy chồng. Không bao giờ, Oliviva do dự, rồi nói:" adam, tôi hơi lạnh. Anh làm ơn đóng cửa sổ hộ, dược không?".

-"Có ngay", ông nói và nhảy lên.

Khi ông quay lại, Olivia ngồi nhích ra mép sôpha." Adam, anh làm ơn ngồi đây, bên cạnh tôi. Tôi có điều muốn hỏi anh".

Ông không còn cách nào khác phải buông mình xuống sôpha. Ông làm việc này một cách lâm lì, tránh sự động chạm nhỏ nhất đối với nàng.

-" Sao, Olivia? Có chuyên gì thế cưng?"

-" Tôi hơi bối rối vì anh hay nói đúng hơn là anh đã bồn chồn trước đó, tôi biết anh không muốn trò chuyện về những vấn đề của anh đêm nay. Nhưng anh có thể tâm sự cùng tôi không?".

Nàng mĩm cười với anh dụi dàng nhất. " Nói với một người bạn đôi khi cũng có ích, và tôi không muốn nhìn thấy anh đau khổ".

Adam tự hỏi làm thế nào để tháo gở cho mình. Chắc chắn là ông không muốn cho nàng biết những lý do cho việc bồn chồn của ông trước đó. " Chẳng có chuyện gì phải thảo luận cả Oliviva",

cuối cùng ông nói.

-“ Tôi cho rằng tôi lo lắng về các con, nhà máy và tờ báo chỉ là những chuyện lo lắng bình thường hàng ngày cũa một người ở vị trí như tôi nhưng không có gì là nghiêm trọng cả”, ông nói một cách khéo léo.

-“ Và anh cũng lo lắng về Adele đúng không?”, nàng hỏi ướm. “ chừng mực nào đó”, adam thú nhận, anh không muốn nghĩ tới vợ mình.

- “ Xin anh đừng lo lắng về sức khỏe của cô ấy quá nhiều. cô ấy đả khá hơn rồi. chính anh đã nói với tôi như vậy mà, và Andrew cũng đông ý. Và đã có tôi ở đây giúp đở anh. Để làm cho mọi việc dể dàng hơn với anh, Oliviva nói bằng một giong an ủi.

“ Nhưng vài tháng nửa chị cũng sẽ đi. Chị nói chị phải trở về Luân Dôn vào tháng bảy”.

-“ Ồ, adam anh biết là tôi sẽ ở lại đây chừng nào mà tôi còn cần thiết”.

- “Thật thế ư?” , Adam thấy tâm hồn lâng lâng.

Nàngmĩm cười: “ Có phải điều ấy làm anh lo ngại không? Anh biết tôi thích ở đây. Ở Luân Đôn, tôi hoàn toàn cô đơn mặc dù tôi rất bận rộn và đầy bạn bè, Adele lũ trẻ và anh, sao, anh là gia đình duy nhất mà tôi có bây giơ”. Như tuân theo bản năng, nàng nghiêng người để tay lên đầu gối anh một cách an ủi. “ tôi sẻ ờ lại đây lâu chừng nào mà anh nghĩ rằng tôi còn cần thiết”.

Adam không thể trả lời được. Ông chỉ có thể nhìn xuống bàn tay nàng. Nó đặt trên đầu gối ông, mềm, mát và trắng như một con bồ câu bât1 dộng. nhưng nó cháy bỏng qua lần vải quần ông như thép nung. Ông cảm thấy sức nóng dâng lên cổ ông, lan khắp mặt ông. Tim ôngbắt đấu đập nhah hơn, ông phải cắn môi để trấn tỉnh lại. ông cầm lấy bàn tay nàng, định đặt nó lại một cách yên ổn trong lòng nàng. Nhưng, khi ông cầm lấy nó, ông thấy ngón tay mình từ từ nắm chặt lấy tay nàng và ông cảm thấy nàng run lên. Ông nhìn vào mắt nàng. Mắt nàng sẩm quá gần như đen. Nó chứa đầy một nổi buồn lạ lùng mà gần đây ông thường để ý thấy. Olivia nhìn lại chăm chú, rồi, với một chút choáng váng nàng nhận thấy sự ham muốn trần tục trên mặt Adam, nhìn thấy cái nhục dục trên đôi môi hé mở kia, nghe tiếng thở gấp của ông và nàng sợ. Không phải sợ Adam Fairley. Sợ chính nàng. Nàng nhẹ nhàng rút tay ra và từ từ nhích ra xa khỏi ông.

Một vẻ đau đớn hiện trong mắt Adam và trước khi ông kịp ngăn mình, ông đã nghiêng người ra, cầm lấy tay nàng, đưa lên môi. Ông gở nghững ngón tay nàng ra hôn vào lòng bàn tay, ép chặt vảo miệng ông. Ông nhắm mắt. Ông nghĩ mình sẽ nổ tung ra mất.

Đầu Olivia ngửa ra sôpha và môi nàng run rẩy. Một bắp thịt nhỏ nổi trên chiếc cổ mảnh mai trắng ngần, cặp vú nàng nhấp nhô dưới làn áo, Adam nhích lại gần hơn. Ông nhìn sâu trong mắt

nàng, đôi mắt vẫn đâu đây rất gần và cuối cùng ông đã nhận ra nét buồn đó là cái gì. Nó không phải là nổi buồn. Đó là một điều mong mõi, một niềm khao khát không ngụy trang và tất cả là dành cho ông. Ông biết diều đó mà không cần phải hỏi.
Niềm vui trào lên trong lòng ông. Ông cuối xuống, hôn nàng nghiêng miệng nàng dưới miệng ông dữ dội đến nổi răng nàng vập vào môi ông. Cánh tay nàng vòng quanh cổ ông, ép ông vào sát người nàng. Adam nghe thấy tim nàng đập thình thịch vào trái tim ông, toàn thân nàng run lên cũng như ông vậy.
Olivia cữ động khe khẻ trong vòng tay ông và lúc này ông cảm thấy bàn tay sờ miết vào bộ ngực để trần của ông. Ông vừa hôn tóc nàng, mặt nàng cổ nàng vừa lẩm bẩm gọi tên nàng, gọi nàng lan ngươi yêu, ngưởi tình, người yêu duy nhất, nói với nàng những điều ông chưa hề nói với một phụ nử nào. Nàng đáp lại cũng cuồng nhiệt như thế, giọng nàng run lên đầy yêu thương và ham muốn càng làm cho ông rạo rực điên cuồng.
Đột ngột adam lùi ra và đứng lên. Ông nhìn xuống nàng. Mắt nàng mở to, dò hỏi.
Olivia nhìn lại Adam. Mặt ông phị ra , mắt ông bốc lửa và toàn thân ông giần giật một niềm ham muốn khi ông đứng vươn lên trước mặt nàng. Như bị thôi miên, ông không sao rời mắt khỏi nàng.
Bị cơn khát vọng xô đẩy, nổi thèm nhục dục bừng lên trong lòng

ông sau bao nhiêu năm sống độc thân, dược khơi dậy bởi cơn mê say của Olivia, chếnh choáng vì men rượu, Adam Fairley không kìm lòng được nữa. Không nói một lời, ôngôm nàng lên trong đôi tay của mình, mang nàng qua sàn.

Olivia bám chặt lấy ông, đôi cánh tay nàng vòng riết lấy người ông, mặt nàng vùi vào mái tóc quăn, mềm sau gáy ông, nàng có thể nghe tiếng đập thình thịch của tim ông to như tiếng đập của chính tim nàmg. Nàng ghì chặt thêm.

Giây phút này, những nguyên tắc của nàng tan rả, những luật lệ nghiêm khắc nàng hằng đeo đuổi cũng bị buông lơi. Tất cả đều bị cuốn đi bởi sức mạnh của dục vọng và nổi khát khao nhau của hai người. Những tình cãm bị dồn nén bao nhiêu năm nay cuối cùng đã tung ra, bởi vì nàng cũng khôngsuy nghĩ nột cách hợp lý nữa. Nàng đã ở trong cánh tay người đàn ông duy nhất mà nàng yêu. Người đàn ông nàng đã thuộc về ngay từ ngày đầu tiên nàng gặp. Và bây giờ chĩ có điều ấy là có ý nghĩa.

Chân Adam run lên khi ông bước tới giường. mình không nên làm như vậy, ông nghĩ. Nàng là em vợ mình. Nó ngược lại tất cả những quan niệm của mình về tôn giáo, về đạo đức, về danh dự. Mình không nên làm như thế. Như vậy là không đúng, ông tự nhủ lòng. Và rồi , ông nghĩ: Nhưng ta cóc cần.

Adam để Olivia nhẹ nhàng xuống giường. nàng nằm trên gối, nhìn lên ông, mặt nàng vẫn còn trắng và căng thẳng, hơi thở vẩn

gấp. Adam ngồi xuống mép giường cúi xuống nàng. Ông để tay qua cổ nàng, tháo chuỗi vòng đeo cổ và cẩn thận bỏ đôi bông tai bằng saphia. Ông để chúng trên chiếc bàn trên giường, hai tay ôm lấy mặt nàng âu yếm. Ông hôn nàng thật lâu và thắm thiết. Rồi, nửa mỉm cười, ông đứng lên, đi nhanh tới cửa phòng ngủ. Ông nghe thấy nàng thở há ra. Ông quay lại nhìn nàng. Ông bắt gặp nổi đau đớn và kinh hoàng trên nét mặt nàng, nổi hoảng sợ tràn ngập ánh mắt nàng.

-“ Em đã đợi anh hai mươi năm”, Oliviva thì thầm khe khẻ như một tiếng rên.” Đó là một nửa đời em, Adam Fairley ạ. Bây giờ anh không rời em nữa chứ?”

Adam lắc đầu: “ Không, anh sẽ không rời em, em yêu. Không bao giờ. Không bao giờ nữa”.

Mắt ông rời mặt nàng, một tay ông khóa cữa, tay kia ông bắt đầu cởi nốt khuy chiếc áo sơ mi lụa nhầu nát của ông.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

PHẦN THỨ NHẤT: THUNG LŨNG

Chương 19

Emma ngồi ở bàn trong bếp của Fairley Hall, khâu một cái cổ đăng ten trắng vào, một chiếc sơ mi lụa mà Olivia Wainwright đã tặng cho cô cùng với một cái áo dài vải bông xanh và một cái khăn len dày màu đỏ sáng chói.

Trong bếp ấm cúm. Ngọn lửa reo vui trong bếp lò, mặt trời ùa vào qua những cánh cửa sổ lónh lánh và cả căn phòng bừng lên trong anh nắng chiều, nắng hắt vào những đồ đồng bóng loáng, chiếu lên sàng khiến nó cũng thành màu vàng. Không khí hết sức thanh thản, yên bình đó là chủ nhật. Murgatroyd vừa đi Pudseyđể thăm bà chị lão, và Annie cô hầu phụ đang ở phòng ăn trên gác theo chỉ định của Emma và đang dọn dẹp bàn ghế để chuẩn bị bửa ăn tối. Ngọn lửa reo phần phật cùng tiếng nổ lách tách hầu như hòa cùng tiếng gáy của bà Turner. Bà bếp nằm trong ghế, ngủ trước ngọn lửa, mũ làm bếp nghiêng sang một bên, bộ ngực

đồ sộ của bà nâng lên nâng xuống một cách mãn nguyện trong khi bà vẫn tiếp tục ngủ, mơ những giấc mơ yên ổn của mình. Những âm thanh duy nhất khác là tiếng tích tắc của chiếc dồng hồ và thỉnh thoảng tiếng rít của gió khi nó lách cách đập vào cửa sổ. Mặc dù trời nắng, và bầu trời trong xanh, nhưng ở bên ngoài là một ngày tháng tư ào ào gió.

Emma vuốt thẳng miếng lụa vả giơ chiếc sơ mi lên phía trước, ngắm nghiá nó một cách tán thưởng. Vớikiếu thẩm mỹ bẩm sinh và đôi mắt sắc sảo của mình, cô nhận ngay ra cái lịch sự của nó. Nó gần như mới, màu xanh rất dể thương. Như bầu trời bên ngoài, Emma nghĩ khi liếc nhìn ra ngoài cửa sổ. Như đôi mắt của mẹ mình, cô thầm nhủ và quyết định sẽ đưa cho mẹ cô vào cuối tuần khi cô về nhà. Ý nghĩ là có thể trao cho mẹ một cái gì đó đẹp đến như vậy làm lòng Emma tràn đầy sung sướng và khuôn mặt vốn bình thản của cô đột nhiên chiếu rọi bằng một nụ cừơi vui. Cô nhặt một cái ren lên, dính nó vào một ống tay áo dài, đầu óc cô nghĩ tới Leeds và kế hoạch với chử K hoa của cô.

Vừa lúc đó, cánh cửa bếp bên ngoài mở tung rất mạnh tiếng kêu rầm làm Emma giật mình. Cô nhìn ra cửa, nghĩ chắc đó là do gió thổi ở bên ngoài. Khi cô sắp sửa đi đóng nó lại thì một bộ mặt vui vẻ xuất hiện ở ngưởng cửa. Những búp tóc đen bay trong gió, đôi mắt đen trong sáng rỡn đùa vui vẻ trên hai gò má đen, cái miệng rộng nở nụ cừơi tinh nghịch.

-“Anh hy vong em không tan biến đi trong cái ngày giá rét này”. Giọng nói đầy sắc thái địa phương, tiếng cười và niềm yêu đời. “Anh hy vọng em sẽ cho anh một cốc nước chè chứ”. “ Blackie!”, Emma kêu ré lên hoàn toàn quên bà turner đang ngủ, sung sướng cô nhảy lên chạy qua phòng, váy quấn vào cặp đùi dài, mặt cô rặng rở. Blackie lách tấm thân khổng lổ qua cửa, nhảy xuống bực ba bước một. Anh nhấc bổng Emma lên trong cánh tay nâu rám cũa mình quay cô mấy vòng cho đến khi căn phòng quay cuồng trước mặt cô, rối anh đạt cô xuống một cách cẩn thận. Anh ngắm cô nhẹ nhàng, dể cô cách môt sải tay,xem xét thật tỉ mỉ.

Mỗi lần anh gặp em em đều đẹp thêm ra em gái, anh reo lên. Anh tin em là cô gái đẹp nhất nước Anh, thề có Chúa, thật đó! Emma đỏ bừng mặt xinh đẹp. “ Ấy. Blackie, anh chỉ dược cái hay trêu thôi, đừng ngớ ngẩn nữa.” Điều này dược nói một cách gay gắt, nhưng cô rạng rở vì sung sướng.

Tiếng ầm ỉ đánh thức bà bếp, bà giật mình ngồi dậy và dụi mắt. Bà chớp chớp, thoáng bối rối. “sao có chuyện gì thế?”, bà hét lên, trợn mắt nhìn Emma:”cô làm ầm ỉ đủ đánh thức cả ngừoi chết trở dậy”.

Nhưng trước khi Emma kịp báo sự đến của người khách bất ngờ, Blackie đả sải bước qua bếp để làm lành với bà bếp: “ Bà không nhìn thấy sao, bà Turner thân yêu”, Blackie nói: “ Cháu dây mà,

cháu đến để chào bà và tặng bà cái này". Anh dừng lại bên ghế của bà và với một chút khoa trương anh rút trong túi áo ra một gói giấy nâu, đưa cho bà và cuối chào lịch sự. Cơn cáu bẩn của bà Turner lập tức tan biến đi khi thấy Blackie O'neill người mà bà trở nên rất thích.

- " Kìa. Blackie, cậu đấy à", bà bếp hớn hở nói. Bà ngó nhìn vào trong gói và con mắt màu nâu giống như mắt chim của bà bừng lên. " Ôi, Blackie, kẹo bơ và bạc hà món sở thích của tôi đây. Cám ơn cậu. Cậu thật chu đáo quá. Đúng thế. Và cậu có nghe thấy tin tức của chúng tôi không? Chúng tôi không cần phải lo ngại nửa". Một vẻ đắc thắng hiện trên nét mặt bà bếp khi bà tâm sự ." " Lỏa ta bị chặt vây cánh rồi, Backie ạ. Bị rồi. Mọi việc đã thay đổi ở đây từ khi bà Wainwight tới". bà bếp nở một nụ cười thỏa mãn và rồi nói tiếp: " Bà Wainwight rất tốt với tất cả chúng tôi. Phải, dúng thế. Bà ấy quả là một thiên thần".

-" Qua những điếu cháu nghe được thì đúng bà ấy là một thiên thần", Blackie nói, đôi mắt anh vui vẻ. " Và chẳng lẻ cháu lại không thấy việc đã tốt đẹp lên hay sao, bà Turner? Đúng là như vậy , cám ơn Chúa."

Blackie liếc nhìn Emma rất nhanh và càng ngạc nhiên hơn. Cô đả nở hoa thành một thiếu nữ trẻ thực sự kiều diễm. Trông cô no đủ và tươi đẹp, nét mặt rặng rở và mái tóc óng mượt, cô mẫc áo màu xanh và chiếc tạp đề trắng cứng.

-“Vâng đúng thế, nó làm tôi ấm cả lòng khi thấy cô gái được ăn uống no đủ và mặc quần áo đẹp đẻ”. Blackie nói thêm, anh gật đầu tán thưởng. Bà bếp chặc lưỡi hưởng ứng và ngã người trong ghế. Bà bỏ một chiếc kẹo bạc hà vào mồn co hai chân lên bệ lò sưởi.

Lúc này Blackie đã ngồi ở bàn đối diện với Emma. Anh móc ở phía trong áo khoát và đem ra một gói nhỏ: “Còn cái này cho em, cô gái”, anh nói một cách quan trọng, để nó trên bàn trước mặt cô. Cặp mắt đen vui tươi của anh nhìn cô trìu mến.

Emma nhìn cái gói rồi nhìn Blackie với đôi mắt to:” Cái gì thế?” cô hỏi, giọng thì thào.

-“ Vớ vẩn ấy mà. Quà sinh nhật cho em”. Blackie nói. Miệng anh co lại vì sung sướng khi anh quan sat nổi tò mò ngày một tăng lên với sự ngóng đợi của cô.

-“ Mãi đến cuối tháng tư mới là ngày sinh nhật của em cơ mà”, Emma nói. Cô cầm cái gói lên, lật nó trong tay. Xem xét nó với nổi thích thú mgày một tăng lên. Trước đây cô chưa bao giờ nhận được một món quà như thế này. Một món quà bọc trong giấy bạc buộc bằng giây bạc. Suốt đời cô, chưa bao giờ có như thế. Trông đẹp quá không dám mở ra nữa.

-“ Ồ, anh biết là bao giờ chứ”, Blackie nói với cô. “ nhưng cậu Pat anh bảo anh đi Harrgate để làm một công trình xây dựng lớn nah sẽ phải đi ba tuần hoặc hơn nữa. Anh không muốn lỡ cái

ngày sinh trọng đại của em. Vì thế anh phải mang đến cho em hôm nay, cô gái tốt của tôi".

Emma nhìn xuống món quà trong tay. Mặt cô đỏ ửng lên, đôi mắt sing động của cô lóng lánh ánh xanh. "Bây giớ em mở được không". Cô hỏi, không giấu được sự kích động. " Em không phải dợi chứ?".

-" Chắc chắn thế rồi, Emma. Em mở ngay đi", Blackie nói hết sức dụi dàng.

Emma cởi chiếc giây bạc, bỏ giấy bọc ra một cách hết sứa cẩn thận. Một chiếc hộp nhỏ màu đen hiện ra, Emma mở to mắt nhìn, trái tim cô rung động. Chầm chậm, cô mở cái nắp ra. "Ô, Blackie, đẹp quá", cô há miệng, mắt mở to hơn. Đôi tay run run, cô lấy ra một chiếc trâm nhỏ hình cung trang trí bắng đá xanh sáng. Cô giơ lên ánh sáng. Chiếc trâm nhỏ rẻ tiến lóng lánh, trong ánh mặt trời sự lòe loẹt của nó giảm đi, và trong bàn tay cô, hình như nó mang một vẻ đẹp đặc biệt đến blackie cũng phải ngạc nhiên.

-" Bà xem này , bà Turner", Emma rít lên, cô chạy lại cho bà bếp xem. Bà bếp nói" Ồ. Cháu là một cô gái may mắn, Blackie nhớ ngày sinh nhật thứ mười lăm của cháu thật là phải quá". "Nó chỉ bằng thủy tinh thôi mà". Blackie nói bằng một giọng như cáo lỗi. Nhưng khi tôi nhìn thấy nó trong cử hiệu Leeds trong một lối đi lớn, toôi tự nhủ: "sao, đâ là màu mắt ngọc bích của Emma, đúng

là như thế. Vì thế mà tôi mua, không một chút do dự". Blackie cười cuốn hút. "Khi tôi làm một kẻ thương lưu, một triệu phú một ngày nào đó, tôi sẽ mua cho em một cái trâm đúng hệt như cái này, cô gái. Nhưng nó sẽ được làm bằng ngọc bích thứ thiệt, anh có thể hứa với em điều đó". Anh tuyên bố bằng một niềm tin tuyệt đối. "anh không cần phải làm thế", mma vội nói: 'Cái trâm nay là cái đẹp nhất chưa bao giờ em thấy. Sao, em sẽ giữ nó mãimãi. Em không cần ngọc bích nòa hết, anh blackie ạ. Thế này là hoàn rồi. Cám ơn anh thật nhiều". Cô cười với anh rạng rở và hôn lên má anh.

Anh ôm ghì cô và nói: "Anh sung sướng vì em thích nó, emma ạ".

Emma ngồi xuống, nụ cười vẫn còn đọng trên môi, vài giây sau, cô để chiếc trâm trở lại an toàn vào hộp của nó, nhưng vẫn mở nắp để có thể ngắm nghía nó.

-" Thế nào, bây giớ có làm một chén nước chè không, cậu hả, bà bếp nói vả nhỏm người khỏi ghế với nhiều tiếng phì phò. Bà sửa lại chiếc mũ, vuốt thẳng tạp dề và tiếp tục: " Nước đang sôi, tôi sẽ pha cho". Vừa nói bà bếp vừa lạch bạch ra chạn bát đĩa, lấy cái bình nâu, hộp đụng chè và bắt đầu làm vội vàng.

-" Cám ơn bà Turner, như vaậy thì tốt qua", lBackie nói, vắt đôi chân to lớn của mình, ngồi lại thoải mái trong ghế. Anh dồn tất cả mọi sự chú ý vào Emma. "chủ nhật mà em làm gì ở đây vậy,

anh có thể hỏi được không?", anh hỏi và cau mày. " Anh cứ nghĩ là em được nghỉ như thường lệ. Anh đã định đến nhà ba em. gửi lại quà cho em, sau khi đến đây thăm bà Turner tí chút".
-"Ông chủ thiết tiệc đêm qua, bà Wainwright bảo em làm việc thêm một ngày nghỉ, có nhiều công việc dọn dẹp phải làm", Emma giải thích. "Thứ năm em mới về nhà, nhưng bà Wainwright rất tốt Blackie ạ, bà ấy đã cho em nghỉ bốn ngày liền, hai ngày để bù vào những ngày cuối tuần này, cả thứ bảy và chủ nhật tới nửa".
- " Như thế thì anh rất mừng", blackie nói. " Thế ông chủ thiết tiệc à? Anh chắc phải thịnh soạn lắm nhỉ? Rất nhiều người thượng lưu ở đây, anh nghĩ thế, Blackie cười. Không còn nghi ngờ gì nữa rồi à, đúng thế, có tiền thật là tuyệt vời.
Emma gật đầu long trọng mắt cô long lanh. " Anh nói đúng, Blackie ạ, có tiền ai cũng có thể trở thành thượng lưu". Cô nhìn anh một cách tán thưởng và nói tiếp: "Trông anh củng diện lắm. Có phải là một bộ quần áo mới không?"
Blackie rạng rở và ngồi thẳng lên hơn, vuốt chiếc áo vét màu xẩm, bằng pôpolin tốt. "Đúng thế. Và cà vạt mới nữa", anh vừa nói vừa sờ chiếc cà vạt màu xanh xẫm một cách kiêu hảnh. Anh nháy mắt. " Hôm nay anh mặc bộ quần áo chủ nhật đẹp nhất. Em không nghĩ là anh đến thăm một tiểu thư trong bộ quần áo công nhân chứ?"

Emma mỉm cười cô không để ý tới lời bình luận đó và nói: “ Già mà anh nhìn thấy bà Fairley và bà Warnwright nhỉ. Trông hai bà thật đẹp. Y như tranh của những tờ họa báo. Thanh lịch thật sự”.
-“ Anh cũng có thể hình dung ra được”, Blackie nói. Anh nhìn Emma một cáh triều mến và nói, “ và một ngày nào đó, em sẽ cũng như thế, cô gái nhỏ của anh, khi em là một bà mệnh phụ”.
Emma đỏ bừng mặt. “Ôi, không phải đâu”, cô lẩm bẩm, bổng nhiên e thẹn. “Nhưng anh hãy kể cho em nghe nhửng chuyện ở Leeds đi, Blackie. Gần đây anh làm gì ở đó”.
-“Cũng chẳn có chuyện gì nhiều", Blackie nói một cách thận trọng, đôi mắt anh cẩn thận khi anh nhận thấy cái dáng vẻ đó trên nét mặt nàng, cái dáng vẻ đó luôn luôn xuất hiện khi cô nhắc đến thành phố này. " Mọi sự vẫn như thế, anh nghĩ, anh chẳng có chuyện gìlý thú để kể với em cả, em gái ạ, anh nói thật đấy. Tất cả những việc anh làm từ khi anh gặp em lần cuối vào tháng ba là làm quần quật. Anh và cậu Pat của anh có quá nhiều việc quá sức, không kham nổi. Nhờ ông chủ. Đúng thế, chính ông chủ đã giúp cậu cháu anh làm ăn phát đạt. Đã giới thiệu cho cậu cháu nah và tất cả những chuyện đó”. Lúc này không giấu nổi niềm vui, anh hể hả nói thêm mà không xem tác dụng nó gây cho cô. “ Emma, anh không nói dối em đâu khi anh nói công việc làm ờ Leeds rất phát đạt”.
Emma nhìn Blackie chăm chú. Cô nghĩ: Thế thì thế nào mình

cũng phải sớm tới đó, nhưng cô lại nói: “ Thế ông chũ được cái gì?”

Blackie hất chiếc đầu khổng lồ cũa mình về phía sau cừoi phá lên. “Ông chủ chẳng được cái gì cho bản thân mình”, anh lại nói, “ Tại sao em lại nghĩ ra một chuyện như thế , em gái?” Blackie rút ở túi ra một cái mùi soa đỏ, lau mắt và hỷ mũi.

-“ Bởi vì em biết ông chủ, ông ấy không bao giờ làm cái gì không cả”, cô nói một cách rắn rỏi, sự khinh bỉ hằn trên khóe miệng cô. “Ông ấy thì chai sạn lắm”.

Blackie lại cười và vổ đùi: “ Emma! Emma! Không phải ai cũng cần có đi có lại đâu”, anh cãi lại nhẹ nhàng. “ Nhất là một nhà quí tộc như ông chủ. Ông ấy giới thiệu cậu cháu anh bởi vì ông ấy quen với công việc của anh. Ông ấy biết cậu cháu anh là những người thợ nề và nhà xậy dựng tốt, anh và cậu Pat. Đúng là như vậy”. Anh dừng lại và nói một cáh chắn chắn. “ anh nghĩ ông ấy cũng giới thiệu cậu cháu anh bởi vì ông ấy thích cậu cháu anh”.

- “Ồ, À”, Emma nói một cách khô khan, đôi ắt cô ngờ vực. Cô thấy khó có thể tin điều đó.

Blackie tựa ngừoi qua bàn nói với vẻ tâm sự. “Ờ, hơn cả thích nữa: em biết không em gái. Ông cậu Pat của anh đã cứu sông ông chủ ba năm trước đây và ông ấy rất biết ơn”. “ Cứu sống ông chủ”, Emma lập lại một cách lạnh lùng. “Ông chủ anh làm thế

nào”.

-“ Lúc đó ông chủ đang dắt xe độc mã qua Leeds, xuống Briggate, anh nghĩ thế, thì ngựa lồng lên. Đúng thế. Ông cậu Pát của anh thấy vậy, với sự nhạy cảm cao độ, cậu nhãy lên lưng ngựa đó kìm nó lại”, Blackie nói, bất giác ưỡn hai vai ra sao. “Ông cậu Pát của anh vốn là ngưởi to lớn, nhưng ong cũng phài ráng hết sức mới làm nổi! Nếu không có ông cậu Pát của anh, thì hẳn là ông chủ đã chết rồi, chắc chắn là như thế, thực là cực kỳ nguy hiểm. Sau nữa, ông cậu Pát cũa anh có thể bị ngựa dẫm lên và tàn tật suốt đời”.

Blackie nhìn emma có vẻ am hiêu. “ Phải rồi, cô gái ơi, ông chủ biết ơn, như anh đã nói đó, và có ấn tượng rất tốt đẹp với lòng dũng cảm của cậu Pat và muốn đền đáp ông”. Blackie lắc đầu và tiếp tục một cách đùa cợt, “ông cậu Pát của anh, không chịu lấy tiền. chỉ một kẻ ngoại đạo, mới lấy tiền khi cứu mạng một người khác. Ông cậu anh nói như thế; Vì thế, ông chủ, với lòng biết ơn đời đời, đã cho cậu cháu anh công việc và giới thiệu chúng tôi”, Blackie kết luận một cách đắc thắng và gật đầu. “ Chúng tôi vui sướng có dược công việc dó, cô gái ạ”.

-“ Ông cậu Pát của anh hẳn rất dũng cảm”, Emma nói. Cô suy nghĩ một lát, rồi mím môi lại thành một đường thẳng. “ Vâng em hy vọng anh đòi ông chủ nhiều tiền và những ngươi ông ấy giới thiệu”, cô bình luận một cách chua chát.

-“ Kìa Emma Harte! tại sao lại nói như thế”. Blackie kêu lên vờ hốt hoảng. Anh giấu nổi thích thú của mình và thốt lên, “ anh có thể thấy em lớn lên thành một cô gái Yorkshire ương bướng”

- “ Chè được rồi!”, bà bếp tuyên bố, cắt đứt cuộc nói chuyện của họ. “ Emma cháu hãy mang những đĩa, tách đẹp nhất ra và trải khăn thêu đẹp nhất lên bàn, hôm nay chủ nhật và chúng ta có khách”. Bà bếp lạch bạch bưng khay trà tới. “Cháu có thể làmgì để giúp bà, thưa bà Turner?”, Blackie đứng lên hỏi.

- “ Không có gì hết, cậu cả. Cậu cứ ngồi. Chút xíu nữalà xong thôi”. Bà lại tất bật bỏ đi, mấy giây sau, bà quay lại với một chiếc khay nữa, chất đầy những đĩa đựng sanuých, thịt lợn mứoi, những khoanh bánh mì thịt bê và thịt lợn muối ngon lành, những khoanh xúc xích nóng, nhửng dĩa nhỏ đựng hành muối, củ cải, các loại rau trộn, bánh nướng nóng phết bơ, mứt dâu, và một chiếc bánh hạt caraway thật lớn.

- “ Cháu thề là chưa nhìn thấy một bửa tiệc trà nào như thế này, bà Turner. Thề đó là sự thật”. Blackie nói. “ Bà đã làm quá sức của mình, bà Turner thân mến. Đúng đấy, là bửa tiệc sang trọng nhất đời cháu”.

- “ Tôi chắc cậu đã hôn tảng đá Blarney Stone(1) trước khi cậu rời Ailen”, bà bếp nói nhưng đôi mắt bà tươi cười và đầy vui thú. Bà nhìn blackie thân thiết vổ vai anh.” Nào, thôi đi cậu. Nịnh bà già như tôi thì Được gì “.

Vừa lúc này, Annie, cô hầu phụ từ trên gác đi xuống. Cao lớn, nước da trắng hông, tóc hoe, đôi mắt xanh nhạt. Annie giống hệt như một cô gái vắt sửa và dáng điệu của cô cũng nặng nề chậm chạp.. Emma bàu dĩa tách ra, cô nhìn lên: " Cậu đã don dẹp xong mọi thứ ở trên gác chưa, Annie? mọi sự ổn cả chứ, mình"; Annie gật đầu chậm chạp, nhưng vẻ bình thản thường nhật của cô đã biến mất, và Emma đã nhận thấy ngay. " Ra chậu rửa tay đi cưng, chúng mình sẽ dùng trà.". Emma nói vội vàng, dắt Annie qua bếp, không để cho bà bếp nghe thấy," Có phài cậu vừa đánh vở cái gì không, cưng", emma hỏi. " Không, Emma ạ, mình rất cẩn thận như cậu đã dặn mình đấy". Annie nói.

- "Vậy thì có chuyện gì trong cậu lo lắng bồn chồn quá đi. Mình trông thấy cậu thế nào ấy".
- " Bà fairley, Annie thì thào bí mật: " Bà ấy làm mình ngạc nhiên quá, thật dấy, emma ạ".
-" Có chuyện gì xãy ra?". Emma mở vòi nước làm như rửa tay để cho át tiếngnói của hai người.
-" Mình lên gác để xem bà chủ, như cậu đã dặn mình, sau khi mình đả dọn bàn xong. Nhưng khi mình gõ cửa , bà không trả lời. mình mói đi vào phòng khách thì thấy bà ở đó, ngồi trong bóng tối và nói lầm bầm.
- " Thế thì có làm sao?", emma gắt lời một cách sốt ruột. " Cậu không hiểu, Emma! Không có ai ở đó với bà cả, bà ấy nói với cái

ghế không", Annie thì thầm mắt cô mở to như cái dĩa. " Này Annie cưng, không thể như thế được. Có lẽ bà warnwright ở đó. Có lẽ bà ấy ở nơi nào đó trong phòng mà cậu không để ý thấy", Emma nói và cau mặt dù cô cũng nghĩ là không thể như thế được.

-" Bà warnwright di Kirkend chưa về", Annie lẩm bẩm: " Vả lại, khi bà Fairley trông thấy mình, bà ấy thôi không nói nữa. Mình hỏi bà ấy có dùng trà không, hỏi hết sức lễ độ, như Emma dặn mình ấy, bà ấy nói bà ấy không, nhưng bảo mình bảo với cậu là bà ấy sẽ dùng cơm tối sau đó", Annie nói. Cô bắt đầu thở dể dàng hơn khi đã an toàn trở lại bếp.

- " Có lẽ tôi nên lên xem bà ấy thế nào", Emma nói một cách lo ngại.

-" Không cần đâu, Emma ạ. Bà chủ nói với mình bà ấy mệt lắm, vì thế mình đã đở bà ấy lên giường rồi. bà ấy đã nằm và một vài phút nữa sẻ ngủ". Annie dừng lại và nắm cánh tay Emma. " Emma này-" cô ngập ngừng và im lặng.

- "Ờ, còn cái gì nữa thế cưng?" emma hỏi.

- " Bà fairkey có mùi lạ quá, bà ấy có mùi Whiskey. Hay ít nhất mình cũng nghĩ như thế", annie tâm sự.

Mắt Emma nheo lại, như giọng nói cô hoài nghi: "Ố annie chắc cậu tưởng tượng".

-" Không, mình không tưởng tượng đâu. Thật đấy, Emma ạ".

Emma trợn mắt nhìn Annie. Trước hết alm2 sao cô biết mùi whiskey như thế nào , Annie Stead? Ông bà cô chỉ có uống bia thôi". Cô nhìn xoáy vào Annie rồi nói thêm, giọng bao dung. " Bà Fairley dùng một loại thuốc đặc biệt. Đó là các mùi mà cô ngửi thấy đó, Annie stead.

-" Nếu chị nói thế", Annie nói, bởi vỉ cô phục và cũng sợ Emma nữa. Dù sao, cô cũng tìm được đủ can đảm để nói thêm: " Nhưng bà chủ cứ nói chuyện một mình. Điều ấy thì không còn lầm lẫn vào đâu được nữa".

Emma, cảm thấy buộc phải bảo vệ Adele Fairley, cô nghĩ nhanh và nói với nụ cười hiểu biết. Chắc hẳn bà ấy đang làm như vậy khi cậu vào. Có diều cậu không để ý thấy quyển sách thế thôi". Cô nhìn Annie một cách hăm dọa khiến cho cô này tái mặt đi và co dúm người lại. " Nhưng nếu cậu quan tâm đến như vậy, tôi sẽ llên thăm bà ấy ngay bậy giờ", emma nói lạnh lùng, Annie lắc đầu.

-"Không! Không! Cứ để bà một mình Emma. Bà đang ngủ rất say khi tôi xuống mấy phút trước đây".

-"Này, các cô! Làm gì mà thì thà tì thào ờ chậu rửa thế. Các cô có biết tôi không thích cái kiểu ấy đâu", bà Turner kêu lên một cách tức giận. Bà vỗ tay: " Emma, Annie! Lại đây uống trà đi. Tôi không cho phép thì thào nữa".

-" Không được nói gì với bà bếp đấy", Emma dặn. Cô tắt vòi

nước, lau tay khô và làm ra vẻ như không có chuyện gì. Như vậy là cả Annie cũng ngươi thấy mùi rượu, Emma buồn phiền nghĩ. Nhưng khi ngồi xuống bàn, cô thừa nhận với mình là lên gác bây giờ thì phi lý nếu như bà Fairley đang ngủ. Đó là tốt nhất cho bà lúc này, Emma quyết dịnh, với sự khôn ngoan vốn có của cô.
Do ảnh hưởng sôi nổi cua Blackie, emma chẳng bao lâu thấy vui vẻ lên. Anh là một người kể chuyện tuyệt vời, và làm mọi người cười suốt buổi trà với những câu chuyện vui vẻ và những lời trêu chọc của anh. Emma thấy rằng cô đã hoàn toàn gạt được Adele Fairley ra khỏi đâu óc cũa mình và cô bắt đầu thích thú như những người khác. Cô cười rất nhiều làm Blackie hết sức vui. Theo ý anh, cho đến nay, Emma lúc nào cũng quá nghiêm trang vì vậy thấy cô vui vẻ anh hất sức sung sướng.
Không khí cởi mở, bếp vang lên tiếng cười ầm ỉ của Blackie, những tiếng khúc khích, tiếng ré lên sung sướng và thình thoảng tiếng mắng của bà bếp khe khẻ mồn thôi, thốt lên một cách khoan nhượng qua những tiếng cười dòn của chính bà.
Khi họ ăn xong, Emma nói: “ Hát cho chúng em nghe đi, Blackie”.
-“Ừ, nhất định rồi em gái, thế em thích nghe bài gì?”. “ Anh hát bài Dannyboy dược không Blackie?. Bà Turner thích…”. Emma dừng lại và nhìn ra ngoài cửa bếp bị bật mở tung ra rung bần bật trong gió. Cô hà hốc miệng vì khinh ngạc khi thấy cậu em trai

Frank đứng ở ngưỡng cửa. Cậu đóng sầm cửa lại một cách giận dữ và bước xuống những bậc đá, đôi ủng cậu kêu ầm ầm, bộ mặt nhỏ trắng và lạnh, thân hình gầy gò của cậu run lên bần bật trong chiếc áo vét sờn rách. “ Trời đất ơi! Thế này là thế nào?”, bà Turner kêu lên bối rối.

Emma chồm lên, chạy qua phòng. “ Em Frank, có chuyện gì thế?”, cô vừa hỏi vừa kéo cậu lại một cách che chở, Frank hà miệng thở, đôi mắt cậu mở to vì khinh hoàng, những vết tàn nhang nổi trên bộ mặt mệt mỏi của cậu. Emma nhẹ nhàng dắt em tới bên ngọn lửa dổ dành như bà mẹ và vổ vai an ủi. Hơi thờ của cậu bé nặng nhọc, bởi vì cậu chưa thể nói lên được. Cuối cùng cậu mở dược miệng: “Bố nói chị phải về nhà ngay, Emma. Ngay bây giờ!”.

-“ Có chuyện gì thế?” Emma nói, cô hôt hoảng nhìn vào mặt em, đầu óc quay cuồng. Mắt Frank đấy nước mắt, trước khi cậu nói theo bản năng, Emma đã hiểu một cách chính xác em muốn nói gì. Cô nín thở và cầu chúa là mìn lầm.

-“Mẹ của chúng mình Emma. Bố sai em đi báo cho chị là mẹ mệt lắm. bác sỉ Mac cũng có mặt. nhanh lên!”. Cậu gào lên, túm lấy cánh tay chị một cách điêm cuồng.

Mặt Emma trắng bệch và sự sợ hải làm mắt cô tối đen lai, nó mang màu Malachite. Cô cởi tạp dề, chạy vào chạn bếp, nắm lấy áo khoát và khăn không nói một lời. Blackie và bà Turner trao

đổi cái nhìn lo ngại. Bà Turner nói: “ Cháu, bác nghĩ không có gì trầm trọng đâu. Đừng hốt hoảng. Cháu biết gần đây mẹ cháu đả khá hơn nhiếu mà”. Giọng bà an ủi, nhưng bộ mặt to béo của bà đầy lo âu.

Blackie đứng lên, ân cần giúp Emma mặc áo. Anh nắm chặc tay cô, nói nhe nhàng:” bà Turner nói đúng đấy. Chắc chắn là bà ấy nói đúng. Emma ạ. Đừng sợ. Mẹ em có bác sĩ tốt chăm nom”. Anh dừng lại nhìn bộ mặt khinh hoàng của cô. “ Em có muốn anh đi cùng với em không?.

Emma nhìn lên và lắc đầu “ Nhưng nếu bác sỉ Mac ở đó cùng với mẹ thì tình hình hẳn là nguy kịch”. giọng của Emma run rẩy, mắt cô ngấn nước mắt.

-“ Emma đừng vội kết luận’, Blackie nói hết sức nhẹ nhàng, cố gắng làm cho cô bớt sợ. “ Mẹ em sẽ khỏe thôi, em gái. nhất định thế”. Emma ngước nhìn lên buồn bả nhưng không trả lời. blackie choàng hai cánh tay khỏe mạnh quanh Emma và ôm lấy cô. Sau vài giây, anh buông cô, sờ mặt cô một cách triều mến: “ Em phải có lòng tin”, anh thì thầm khe khẻ vừa nhìn vào trong mắt cô.

-“ Vâng, anh Blackie”, cô vửa thì thào vừa thắt chặt khăn quàng. rồi cô nắm lấy bàn tay Frank dắt em vội qua phòng. “ Cháu nghĩ là cháu không trở lại kịp để giúp bà chuẩn bị bửa cơm chiều, bà Turner”, cô gọi với, và chạy lên những bậc thềm. Nhưng cháu sẽ cố gắng”. cánh cửa sập lại đằng sau Emma và Frank.

Bà Turner ngồi xuống một cách nặng nề xuống ghế. “ quá tốt đẹp không thể lả thật được. Mấy tuần qua, mẹ cô ấy khá lên nhiều. Sự bình tình lại trước cơn bảo nếu cậu hỏi tôi”, bà lẩm bẩm một cách khắc khổ. “ Tội nghiệp con nhỏ đã có một thời nó từng sung sướng”.

-“ Bà Turner, xin bà đừng nhìn vào khía cạnh đen tối. Mẹ cô ấy có thể bị một cơn nhỏ thế thôi. Có thể la một nổi hốt hoảng hiểu lầm”, blackie nói voới điệu bộ vui vẻ nhưng trong lòng anh thì nặng trĩu và nổi u buồn phủ lên đôi mắt đen của anh.

Khi hai chị em ra đến ngoài, Emma không có ý định hỏi Frank gì hết. Cô biết, từ trong xương tủy mình, rằng cô cần phải về tới nhà sớm chừng nào hay chừng đó, không để lãng phí một chút nào thời gian quý báu. Nếu mẹ cô không nguy kịch hơn thì không đời nào cha lại cho gọi cô. Mặc dù những lời an ủi của Blackie và bà Turner, Emma vẫn hoàn toàn khẳng định như vậy và cô run lên khi nổi sợ hải bùng lên thành một cơn hoảng loan lạnh toát.

Nắm tay nhau, Emma và Frank chạy qua chuồng ngựa xuống dường, qua bãi bồi lớn và qua cánh đồng Bastist. Họ cùng chạy ngược lên con dốc nhỏ dẫn tới đoan bằng của đầm lầy và con dường rộng về làng. Lúc này, Frank thơ hồng hộc cậu thấy khó theo kịp Emma. Cô nắm tay em chặt hơn, kéo cậu theo một cách tàn bạo, phớt tất cả sự phản đối và những tiếng kêu nho nhỏ của

cậu.

Cậu vấp ngã nhưng Emma không dừng lại, mà cũng không chú ý gì đến cậu cả. Với một sức mạnh gần như siêu phàm, cô lôi em xềnh xệch theo liền sau mình, cái thân hình nhỏ bé của cậu kéo lê trên đất theo chị. Tiếng rên rỉ và kêu la chói tay của cậu cuối cùng cũng dược ghi nhận, cô sững lại.

Frank! Trời đất ơi, cô hét lên man dại, nhìn xuống cậu em mình một cách giận dữ. "Đứng lên, đứng lên lập tức". Cô toan kéo em dậy, nhưng Frank nằm bất động trên đường.

-"Em không thể nào theo kịp dược chị, chị, Emma". Emma bản chất không phải là người tàn ác lúc này bối rối đến độ điên loạn. Ý nghĩ duy nhất của cô là về nhà với mẹ, người đang cần tới cô.

" Vậy thì em phải đi theo chị", cô hét lên lạnh lùng.

Emma tiến lên con đường gập ghềnh, ý chí sắt thép của cô đẩy cô đi tới một nghị lực siêu phàm. Cô chạy nhanh hơn, váy bay tung theo gió. Và một ý nghĩ choán lấy đầu óc cô trong khi chạy. Đừng để cho mẹ chết. Đấy là một lời cầu nguyện thực sự và cô nhắc đi nhắc lại " xin Chúa để cho mẹ con chết".

Khi tới Ramsden Ghyll cô dừng lại và quay nhìn về phía sau. Nhưng cô không thể đợi em, cô loa xuống đèo Ghyll, không giảm tốc độ. Có lúc cô vấp và suýt ngã, nhưng cô lấy lại dược thăng bằng nhanh chóng và chạy tiếp tục, chạy như bay. Đèo Ghyll tối, những tảng đáa nhô hắt ra những hình bóng khổng lồ

và làm tắt mọi ánh sáng, nhưng Emma không để ý tới sự kỳ quái hay là bóng tối. Chẳng mấy chốc, cô đả leo lên con đường bên kia đèo Ghyll bước vào ánh sáng chan hòa.

Cô thở hồng hộc, thở không thể nào dừng lại được. Thế nhưng cô vẫn không dừng lại. Cô lao lên con đường phía trước, đá và đất bay tứ tung ở phía sau, cho đến khi vừa khóc vừa đứt hơi cô lảo đảo đi lên Ramsden Craigs. Cô tựa người vào một phiếm đá, cố lấy lại hơi. tiếng vó ngựa nện rầm rập trên đường đột nhiên phá vở sự yên lặng. Emma nhìn trở lại, giật mình. Cô ngạc nhiên thấy Blackie trên lưng con ngựa của ông chủ đang tới gần. Anh ôm Frank ở phía trước.

Blackie dừng ngựa và Emma nhận ra con Russet Dawn con hạt dẻ cua cậu Edwin. Blackie nghêng người xuống đưa bàn tay to lớn của anh ra cho cô. Anh đưa chân ra và nói: " Nhảy lên. Emma. Dẩm lên chân mà trèo lên". Emma làm theo trèo lên phía sau anh. " Nào". Anh kêu lên và họ lao đi, ngựa phi nước kiệu. chẳng bao lạu họ đã nhìn thấy dòng xoắn ốc của nhà thờ và trong vòng vài phút họ đã phi ngựa lên đỉnh Fold.

---

(1) Blarney Stone, một tảng đá ở lâu đài Blarney, ở miền Tây nam nước CH Ailen, tục truyền là người nào hôn nó sẽ được phú

cho tài ăn nói đường mật

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

Chương 20

Bếp của gia đình Hácto hoang lạnh khi Emma bước vào và đóng cửa lại nhẹ nhàng. NÓ âm u trong ánh trời chiều và hiu quạnh. Ngọn lửa đã tàn, lò sưởi đầy tro, lạnh, mùi cải bắp, mùi hành rán và mùi của những chiếc xoong cháy. Cha lại làm hỏng bữa cơm ngày chủ nhật, Emma nghĩ một cách lơ đãng trong khi cô cởi áo khoác khăn quàng và nhìn quanh ngôi nhà yên ắng một cách đáng ngại. Emma run lên khi cô trèo lên những bậc đá tới phòng của mẹ cô, trái tim cô đập mạnh hơn khi nỗi hốt hoảng tăng lên. Cha cô có một mình, ông đang cúi xuống Elidabet.

ông đang nhẹ nhàng lau khuôn mặt ũớ đẫm mồ hôi của nàng bằng một tấm khăn và âu yếm vuốt ve mái tóc ướt và rối bù của vợ. ông ngước nhìn lên khi emma dón dén đi vào Đôi mắt ông đen, trầm ngâm và đầy đau buồn, mặt ông khắc khổ một màu chì đục trong hoàng hôn.

- ',Mẹ con - làm sao vậy?", Emma thì thầm giọng khàn khàn - Giắc lắc đầu mệt mỏi. "Bác sĩ Mác nói bệnh tái phát. Mấy ngày hôm nay mẹ con ngày một yếu hơn, không còn sức chiến đấu nào trong người nữa", ông lầm bầm một giọng nghẹn ngào: "Bác sĩ vừa về xong. Không còn hy vọng" Giọng ông vỡ ra, ông nhìn nhanh đi chỗ khác, dằn nỗi đau, cố nuốt những dòng nước mắt làm đau cổ họng ông.

,'Đừng nói như thế ba", Emma kêu lên khe khẽ nhưng mãnh liệt. CÔ liếc nhìn quanh: "Anh Uynxtơn đâu - ',Ba bảo anh ấy đi tìm dì Lili. Elidabet cựa mình bồn chồn. Giắc vội quay sang vợ và lại lau mặt cho bà một cách trìu mến. "Emma, con có thể tới bên giường.

Nhưng thật khẽ thôi. Mẹ con cần phải được yên tĩnh.

Giặc nói, giọng ông khẽ và rầu rĩ. ông lùi lại, như vậy Emma có thể ngồi trên chiếc ghế đẩu nhỏ, ông chạm nhẹ vào vai con. "Mẹ con vẫn hỏi con đấy", ông lẩm bẩm.

Emma cầm lấy bàn tay võ vàng của mẹ. NÓ lạnh như băng và không có sức sống. Elidabet từ từ mở mắt, y như thể cái cố gắng nâng được mí mắt lên là quá ư to lớn. Bà nhìn Emma trống rỗng. "Mẹ, con đây". Emma nói khẽ, nước mắt dâng đầy mắt cô. Mắt của cô hoàn toàn không có mầu, một ánh sáng đặc biệt phủ lên đó.

Những đường mờ tim tím, nhuốm làn da, chung quanh mắt bà và

đôi môi xinh xắn của bà trắng như chiếc khăn trải giường. Bà tiếp tục nhìn Emma một cách mê hoảng.
Emma cầm lấy bàn tay mẹ chặt hơn, nỗi sợ dâng lên trong lòng cô như một đợt sóng dữ. CÔ lại nói tha thiết hơn. "Mẹ! mẹ con đây, Emma đây".
Elidabet mỉm cười yếu ớt, sự phân biệt chiếu sáng đôi mắt bà, đôi mắt đột nhiên u ám và trở nên hiểu biết hơn. "Emma con", bà nói yếu ớt, bà định sờ mặt con gái, nhưng quá kiệt sức, bàn tay bà rơi lỏng xuống giường.
Mẹ đợi con về, Emma". Tiếng nói của bà chỉ còn là một hơi thở mong manh. Hơi của bà là những tiếng thở ngắn và gấp. Bà run rẩy trong lớp chăn.
- . Mẹ! Mẹ ơi! Mẹ sẽ khỏe, phải không mẹ?" Emma nói giọng khẩn thiết với nỗi lo âu "Mẹ sẽ khỏe, phải không mẹ?".
- ,Mẹ khỏe rồi, con yêu', Elidabet nói. Một nụ cười dịu dàng nở trên môi. Bà thở dài "Con là một đứa con ngoan, Emma. Bà dừng lại, hơi thở trở nên nặng nhọc.
',Hãy hứa với mẹ là con sẽ trông nom Uynxtơn và Frank.
Và ba con. Giọng bà lúc này yếu quá hầu như không còn nghe được rõ nữa".
- ',Mẹ đừng nói thế, mẹ ơi", Emma kêu lên, giọng cô run rẩy.
- "Hứa với mẹ đi!" Đôi mắt của Elidabet mở giãn ra trong niềm khẩn cầu câm lặng.

- "Vâng, con hứa, mẹ", Emma nghẹn ngào. Nước mắt rơi xuống má cô lặng lẽ. CÔ cúi xuống, sờ vào bộ mặt héo hon của mẹ, hôn lên đôi môi bà và để mặt cô sát với mặt mẹ. gọi ba con", Elidabet kêu lên với một hơi thở ngắn và gấp gáp, chút sức mạnh đang lụi tàn nhanh của bà.

Emma quay lại ra hiệu cho cha đang đứng bên cửa sổ ông bước nhanh tới bên giường và ngồi xuống, ôm Elidabet trong đôi cánh tay ông, giữ lấy bà một cách tuyệt vọng. ông cảm thấy như có một lưỡi hái đang giật mạnh tất cả, ruột gan ông, xé toang trái tim ông. ông không biết làm sao có thể chịu đựng được cơn đau này, cơn hấp hối của vợ ông. Bà nằm lại trên gối. Mặt bà như sáp và ngả màu xám. Bà mở mắt và ông thấy nó đầy một ánh sáng mới và rực rỡ. Bà cố nắm lấy tay ông, nhưng bà quá yếu và bàn tay bà rơi xuống, run rẩy. ông cúi xuống, bà thì thào với ông, ông gật đầu, không sao nói lên được trong cơn đau xé này.

Giắc kéo những chiếc khăn trải giường lại, nâng Elidabet lên trong đôi cánh tay khỏe mạnh của ông, mang bà cẩn thận tới bên cửa sổ. Bà nhẹ quá, nhẹ như một chiếc lá rơi và nàng hầu như không cử động trong tay ông. Cửa sổ mở, những tấm rèm tung lên trong gió chiều và mớ tóc đen của bà bay quanh mặt bà. ông nhìn xuống bà. Vẻ mặt bà cuồng nhiệt, đôi mắt long lanh. Bà hít mạnh không khí trong lành, ông cảm thấy tất cả thân thể bà dướn lên trong tay ông khi bà ngẩng đầu, nhìn ra những cánh đầm lầy

đầy mong ước.
- 'đỉnh của Thế Giới", bà nói, tiếng nói rõ, mạnh và trẻ trung khiến ông thoáng giật mình. NÓ vang lên trong căn phòng hầu như kỳ lạ. Bà ngã trở lại trong tay ông.
Một nụ cười dịu dàng thoáng nở trên môi. Bà thở dài mấy cái. Những tiếng thở dài sâu làm rung động toàn thân bà. Thế rồi bà yên lặng. "Elidabet", Giắc gọi to, giọng ông lạc đi vì xúc động, ông ôm bà trong tay, nước mắt ông ướt đẫm mặt nàng.
"Mẹ ơi", Emma gào lên và chạy như bay qua phòng.
Giắc quay lại, nhìn Emma như người mù, nước mắt trên hai gò má ông. ông lắc đầu. "Mẹ con đi rồi", ông nói và bế Elidabet quay lại giường, lấy mền đắp lên thân thể bà. ông đặt chéo hai bàn tay bà lên ngực, vuốt mái tóc khỏi lòa xòa trên mặt bà, nét mặt thật bình thản lúc chết, vuốt mắt cho nàng. ông cúi xuống hôn lên đôi môi giá băng của bà đôi môi ông run rẩy với đau đớn và thất vọng.
Emma khóc nức nở bên cạnh ông. "Ba ơi, ôi, ba ơi", cô kêu lên, bám chặt lấy bố. ông đứng thẳng người, nhìn xuống khuôn mặt đầm đìa nước mắt của con. Rồi ông ôm lấy cô, kéo cô lại gần an ủi: "mẹ con được thanh thoát rồi, Emma. Cuối cùng đã thoát khỏi nỗi đau khổ khủng khiếp này". ông cố kìm tiếng nức nở, ôm chặt hơn lấy Emma. ông vuốt tóc con, an ủi con, họ cùng ôm lấy nhau một lúc lâu trong nỗi đau khổ chung.

Cuối cùng Giắc nói: đó là ý Chúa", và ông thở dài.
Emma lùi ra và ngóc khuôn mặt đẫm lệ lên: "ý Chúa!
cô nhắc lại chậm chạp, giọng nói trẻ trung của cô đanh lại không hề khoan nhượng: ,Không có cái gì gọi là chúa hết!", cô kêu to, đôi mắt rực lửa. "Bây giờ thì con biết điều ấy Bởi vì nếu như có chúa, thì Ngươi sẽ không bao giờ để mẹ con phải chịu đau đớn suốt bao nhiêu năm tháng đó, và Người cũng sẽ không cho mẹ chết!".
Giắc nhìn con kinh hoàng và trước khi ông kịp trả lời cô đã chạy băng ra khỏi phòng ngủ. ông nghe thấy tiếng chân con nện thình thình trên bậc thang và cánh cửa đóng sầm phía sau cô. ông quay lại mệt mỏi, thân hình to lớn của ông rủ xuống, ông nhìn xuống người vợ đã chết, một tiếng nấc lại dâng lên, ông bị nhận chìm trong bóng tối khủng khiếp. ông lảo đảo như một người mộng du tới bên cửa sổ và nhìn ra. Mờ mờ, qua cơn đau, ông nhìn thấy Emma chạy ngược lên đỉnh Fôn về phía đầm lầy. Bầu trời vàng nghệ ứa máu thành đỏ tươi khi mặt trời run rẩy buông mình sau những ngọn đồi lạnh lẽo Những tia sáng lung linh vắt ngang qua Ramxđen Crag trong buổi chạng vạng.
Nếu như Elidabet còn quanh quất Ở nơi đâu, thì chính bà Ở đó, ông nói: Ở đỉnh của Thế Giới.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

PHẦN THỨ NHẤT: THUNG LŨNG

Chương 21

Khi Adam Fairley từ xưởng trở về, chiều chủ nhật, ông thấy Olivia ngồi một mình trong thư viện. Ông vội tới bên nàng, mỉm cười thích thú, đôi mắt sáng lên yêu thương. Ông vẫn còn tràn ngập những nổi xúc động của đêm hôm trước, và điều này biểu hiện trên khuôn mặt rạng rở cũa ông, trong dáng nhanh nhẹn, trong tất cả sự vui vẻ và đã mất đi nét vỏ vàng.

Nhưng khi Olivia ngước lên nhìn ông, ông hít một hơi dài rồi chầm chầm nhìn nàng. Đôi mắt lanh lợi của ông lướt qua mặt nàng. Nàng hết sức bối rối và hình như bị đè nặng bởi một nổi chán chường. ông rất buồn và nhận ra rằng nàng đang có nhiuề nổi băng khoăn.

Adam cầm lấy tay nàng, kéo nàng lên, không nói năng gì. Ông hôn má nàng và ôm nàng trong vòng tay âu yếm. nàng bám chặt lấy ông, áp đầu vào vai ông. Ông thấy người nàng run lên nhè

nhẹ. Sau vài giây, nàng khe khẻ nhích ra và ngước nhìn ông. Cái nhìn của nàng sâu thẳm trong đôi mắt xanh của nàng. Adam nhận thấy sự bối rối và đau khổ.

- "Có chuyện gì thế, Olivia", ông hỏi nhẹ nhàng: "Em phiền muộn, điều đó làm anh đau khổ".

Olivia lắc đầu ngồi xuống. nàng đặt tay vào lòng, nhìn chúng đăm đăm nhưng không nói gì. Adam ngồi xuống cạnh nàng trên ghế sôpha cầm một bàn tay nàng. Ông giử nó trong tay mình, bóp nó một cách âu yếm.

- "Nào, nào, em như vậy không được đâu", ông thốt lên giọng vui vẻ giả vờ. " Có chuyện gì xảy ra làm em không vui". Trong khi nói, Adam cũng hiểu đấy là câu hỏi ngớ ngẩn nhất. Rỏ ràng là nàng bối rối vì sự phát triển của mối quan hệ giữa hai người, điều này làm ông hốt hoảng và kinh hoàng.

Olivia hắng giọng, cuối cùng nàng chầm chậm ngẩn đầu lên. Đôi mắt nàng ươn ướt nước mắt. "Em nghĩ em phải đi khỏi đây thôi, Adam ạ. Ngay, thực tế là ngày mai".

Trái tim Adam giật thót lên, ông hết sức sợ hải: " Nhưng mà tại sao?" ông kêu lên, nghiêng người gần hơn. Ông nắm chặt bàn tay nàng: " Anh biết là tai sao, Adam. Em không thể nào ở lại đây sau câu chuyện đêm hôm qua. Em đang ở vị trí không thể biện minh được". " Nhưng em đã nói là em yêu anh", ông phản kháng.

Olivia mỉm cười yếu ớt. “ Em yêu anh. Em đã yêu anh từ bao nhiêu năm nay. Và em sẽ mãi mãi yêu anh. Nhưng em không thể ở đây được Adam, cùng một mái nhà với chị gái của em, vợ của anh, và làm một chuyện tình bí mật. em không thể!”.

-“ Olivia, Olivia, chúng ta đừng vội vả. Chắc chắn nếu ta cẩn thận”. “ Không phải vấn đế chỉ như thế”, nàng vội vã ngắt lời. “Điều mình làm đêm qua là sai trái. Chúng ta đã phạm một trọng tội”.

Adam nói gần như thô kệch: “ Bởi vì anh đã phạm tội thông dâm, có phải em đang nói như thế không Olivia”. “ Không phải em ,mà chính anh đã phạm tội theo con mắt của luật pháp. Đó là vấn đề lương tâm của anh, không phải em. Vì thế hãy để anh lo chuyện này”.

- “ Cả hai chúng ta điều phạm tội… trong con mắt của Chúa”, nàng trả lời rất khẻ.

Nhìn vẻ trang nghiêm trên mặt nàng, ông hiểu, với một linh tính không hay, rằng nàng hết sức nghiêm chỉnh. Ông không muốn lương tâm của nàng đẩy nàng xa ông. Ông không thể để nàng đi. Bây giờ thì không. Không bao giờ hết. không, khi mà cuối cùng họ tìm thấy nhau sau bao năm tháng cô đơn và bất hạnh mà c ả hai người điều phải chịu, kẹt trong cuộc hôn nhân không một chút giá trị của họ.

Adam nói khẩn thiết, “Olivia, anh hiểu tâm trạng của em. Hãy tin

anh, anh hiểu. Em là một người rất tốt và lương thiện. Lừa dối và mưu mô không có trong bản chất của em. Anh cũng biết là em có ý thức rất cao về danh dự cá nhân. Cũng như anh, anh đã chiến đấu hết sức qquyết liệt với những xúc cảm, với lòng ham muốn em đêm qua".

Ông ngừng lại và nhìn sau trong mắt nàng. Ông vuốt khuôn mặt nàng một cách triều mến. " Anh cho rằng anh có thể sai đứng về phương diện nào đó. Nhưng chúng ta không làm thương tổn đến ai. Alede lại càng không. Và chắc rchắn anh không cảm thấy ăn năn, hối hận gì. Em cũng không nên như thế. Như vậy thì sẽ vô nghĩa, chúng ta không thể không làm những cái mình đã làm, chúng ta cũng chẳng thể thay đổi sự thật là chúng ta yêu nhau. Và anh yêu em, hơn là anh đã từng yêu bất cứ người đàn bà nào".

-" Em biết", nàng lẩm bẩm một cách buồn rầu. " Tuy nhiên chúng ta không thể chỉ nghĩ đến chúng ta một cách ích kỷ. Chúng ta phải dặt trách nhiệm lên trước". Mắt nàng đầy nước mắt, nàng cố kiềm lại, mặt nàng tràn ngập tình yêu đối với ông. " Em biết bản chất của anh không phải là con ngươi cư xử tồi tệ, Adam".

_" Tất nhiên, tất cả những điều em nói là đúng. Nhưng anh không thể sống quảng đời còn lại của anh không có em, em yêu". Ông lắc đầu. " Anh không thể!". Đôi mắt sáng của ông van lơn

nàng. “ em hảy ở lại với anh ít nhất cho đến tháng bảy như kế hoạch của em trước đây, và như em hứa đêm. Về phần anh, anh sẽ hứa không bao giờ đột nhập, không bao giờ ép buộc em”.
Adam lại cầm lấy tay nàng. “ Một điều như vậy dẽ không htể tha thứ được, xét tới hoàn cảnh và những tình cảm của em đối với Adele và địa vị của em trong ngôi nhà này. Nhưng Olivia, xin em hãy ở lại với anh vài ba tháng”. Ông van xin nàng, giọng khẻ và khàn đi vì thất vọng. “ Anh xin thề anh sẻ không bao giờ toan tính làm tình với em. Xin em, anh xin em đừng bỏ mặc cho cuộc đời anh ở cái lăng tẩm này. Mặc anh trong ngôi nhà không tình yêu này”.
Olivia mủi lòng. Nàng yêu ông, yêu ông thật nhiều, cuộc sống đã giáng cho ông một đòn độc ác, đã đóng đai ông vào cô chị gái ốm đau bịnh hoạn của nàng. Ông, một con người mạnh mẻ, đầy sức sống và tốt đẹp như vậy. Nàng nhìn kỷ khuôn mặt căng thẳng và đầy đau khổ của ông, Olivia cảm thấy quyết định cũa nàng lung lai. sự quyất tâm rời Yorkshire của nàng tan biến. Dần dần, nàng mềm yếu đi, bởi vì nàng thấy khó mà từ chối ông. vả lại, nghững điều ông yêu cầu không hề phi lý một chút nào.
“Được rồi, em sẽ ở lại” cuối cùng nàng nói với giọng dịu dàng. “Nhưng phải trên những điều kiện anh vừa nêu”. Nàng ngồi sát bên ông trên sôpha, ôm lấy khuôn mặt khổ ải của ông, và hôn lên má ông. “ Không phải vì em không thèm muốn anh đâu, anh yêu.

Mà chính là vì thế", nàng lẩm bẩm. " Dù sao thì, chúng ta không thể là tình nhân trong ngôi nhà này".

Adam thở ra một hơi dài. " Cám ơn Chúa!", ông thốt lên. Cái lạnh khủng khiếp ngấm vào người ông dần dần biến đi. Một cảm giác mênh mông quá gân nhưu bồng bềnh. Ông ôm lấy nàng, để đầu nàng áp vào vai ông, và vuốt ve mái tóc nàng. Anh cần em thật nhiều , em yêu. Sự hiện diện của em cần cho anh như một hơi thở. Nhưng anh thề không đụng chạm đến em, hoặc làm bất cứ một thỏa hiệp nào. Anh sung sướng được ở bên em, có em bên cạnh làm bầu bạn, chỉ cần em yêu anh. Em cũng cảm thấy như thế phải không em ?"

-" Vang, đúng như thế", Olivia đáp. Dù sao chúng ta cũng phải kín đáo, và đừng biểu lộ sự yêu thương nhau quá lộ liểu", nàng nhìn vào mặt ông, gần sát mặt nàng và lần đầu tiên nàng mĩm cười. " Như thế này, nếu như Gerald. hoặc một trong những gia nhân bước vào lúc này thì thật lúng túng quá". Vừa nói nàng vừa gở khỏi vòng tay của ông. "Đúng rồi", Adam đồng ý với tiếng cười ngắn. ông sẳn lòng đồng tình với tất cả những gì nàng muốn, nếu như nó giữ dược nàng ở bên ông. "Phải đấy, em yêu, nếu chúng ta cần thận trọng, có lẻ chúng ta nên uống rượu anh đào và ngồi ở hai phía cữa của căn phòng và trò chuyện vui", ông làm cho giọng nói của mình nhẹ nhàng và long trọng cốt để gây cừoi. " Em có muốn uống chút gì trước bữa ăn không, em

yêu?”

-“ Vâng, vậy thì tuyệ vời, adam. nới như vậy là tự nhinê nhất nếu như một người nào đó trong nhà tình cờ bước vào”. Đôi mắt nàng đột nhinê vui vẻ và nàng thấy mình cười cùng với ông. Adam cười và đứng lên. Đôi mắt nàng nhìn theo ông. Nàng cảm thấy một nổi đau bất ngờ ở vùng tim, và nàng tự hỏi không hiểu họ có đủ sức mạnh kìm chế tình cảm của họ để mà khước từ nhau hay không. Chúng ta phải, nàng nói một cách kiên quyết với bản thân.

Adam trở lại với rượu anh đào. Ông đưa cho nàng một ly và cung ly.-“Chúc em , em yêu”. Ông mỉm cười gượng gạo và ngồi xuống ghế đối diện. “ Khỏng cách như thế này đủ kín đáo chưa?”, ônh hỏi đôi mắt nhấp nháy.

-“ Em nghĩ được rồi”, nàng nói và lại cừoi. Nàng ngồi lại trên ghế Chesterfield và nghĩ ngợi, sự thanh thản thường ngày của nàng đã trở lại. Nàng tin Adam hoàn toàn. Ông sẽ giử lời hứa và khoảng cách của ông tự bản thân nó sẻ cho nàng sức mạnh đủ để làm như thế. “ Còn một điều nữa”, Adam bắt đầu một cách thận trọng. “ Em nói chúng ta không thể là tình nhân trong ngôi nhà này. Tuy nhiên, nếu như anh gặp em ở London, thì có lẽ- có thể- khác? Ở đó chúng ta sẽ tự do”, ông tuyên bố.

Cái miệng xinh đẹp của Olivia cong thành một nụ cười nhỏ. “Ôi, anh thân yêu, anh thật sự không thể chịu nổi”, nàng vừa nói vừa

lắc đầu. rồi đôi mắt nàng trở nên lặng lẻ và trang nghiêm. “Em không biết phải trả lời câu hỏi đó như thế nào. Như vậy mình cũng phạm tội có phải không?”. Nàng đỏ bừng mặt và cuối đầu.
“ Em không biết phải nói như thế nào. Em phải nghĩ đã”.
“ Xin em đừng bận tâm nữa, em yêu”, Adam kêu khẻ lên khi ông nhận thây vẻ bối rối của nàng. “Chúng ta không bàn tới khía cạnh đó về mối quan hệ của chúng ta nửa, cho đến khi nào em muốn bàn tới nó. Nhưng anh có thể xin em một ân huệ được không?”.
-“ Tất nhiên, anh Adam”, Olivia nói.
- “ Khi anh tới thành phố, em sẽ ăn cơm với anh và cùng anh đi xem hát được không?”. Nổi thất vọng của ông hiện rỏ trong giọng nói.
-“ Anh biết rất rõ là em sẻ làm như vậy. Chúng ta bao giờ chẳng cùng nhau khi anh ở London. tại sao bây giờ lại có thể thay đổi, Adam? Chúng ta thậm chí còn có nhiều lý do hơn để gặp nhau về mặt xã hội”, nàng tuyên bố với một giọng cả quyết và bình tỉnh. Điều đó làm ông an tâm. “ Tốt vậy là mọi chuyện đều được giải quyết”. Adam đứng lên, nén khúc gổ vào lò sưởi, cố xua đuổi ký ức về cơn mê say của hai người đêm hôm trước.
-“ Edwin có mừng khi trở lại trường không?”. Olivia hỏi. Adam đang châm điếu thuốc . Ông hút một hơi và nói” “ Có, nó rất sung sướng được trở lại. Edwin tội nghiệp rất buồn phiền, tù

túng với Adele trong suốt bao nhiêu tháng!". Ông thở dài. " Cô ấy rất nuông chiều con". Adam để một cánh tay trên bệlò sưởi, gác một chân đi đôi ủng nâu bóng loáng lên lò, và nghiêng người gần hơn về phía nàng, ông nói tiếp giọng thấp xuống. "Anh mong em biết được là Adele và anh không có quan hệ vợ chồng từ hơn mười năm nay".

-" Em cũng nghĩ như thế", Olivia nói. Nàng đứng lên đi lại chổ ông. Nàng hôn mặt ông và vuốt tóc ông. " Mọi chuyện rồi sẽ ổn thôi. Em biết rồi nó sẽ ổn thôi bây giờ em đi lấy cho anh một ly anh đào nữa".

Nàng đỡ chiếc ly từ tay ông, ông mỉm cười cám ơn nàng vì đã ở bên ông và bây giờ nàng quyết định ở lại Fairley đến hết mùa hè. Ông nhìn nàng đi qua thư viện, duyên dáng tao nhả và tự tin. Ông bổng nhận ra là nếu không có nàng, đời ông sẽ lại chìm vào tăm tối. Nàng là cuộc sống của ông và ông quyết định không bao giờ xa nàng, chừng nào ông còn sống.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

PHẦN THỨ NHẤT: THUNG LŨNG

Chương 22

-“ Ba không hiểu tại sao Winston lại có thể làm một điều như thế”. Ông Jack Harte lớn nói với Emma “ Bỏ đi ngay sau mẹ con mất, khôngmột lới tạm biệt”.

-“ Nhưng anh ấy để lại cho ba mấy dòng đấy thôi, Emma nói nhanh. Khi ông không trả lời, cô nói tiếp: “ Ba đừng lo, đi vào hải quân không sao đâu ba ạ. Anh ấy đã lớn, anh ấy có thể tự lo liệu”. Cô nghiêng người qua bàn bóp cánh tay cha an ủi.

-“ Ừ ba cũng biết thế. Dù sao thì lặng lẽ bỏ đi goí ghém đồ đạc rồi lẻn ra đi lúc nửa đêm cũng là điều lừa gạt. không giống Winston của chúngt a một chút nào”. Jack càu nahù, sự bực bội của ông lộ rõ. Ông lắc đầu: “Còn một điều nữa- ba muốn biết làm thế nào mà nó vào được hải quân khi không có chữ ký của ba trong giấy tờ của nó. Nó chưa đủ tuổi con biết đấy Emma, đáng lẻ nó phải có cử ký của ba chứ”.

Emma thở dài. Câu chuyện này cứ tiếp diễn không ngừng và lập đi lập lại ba ngày hôm na, từ khi cô từ Hall trở về và nó bắt đầu làm cô bực mình.

Nhưng trước khi cô có thể trả lời, Frank đã lên tiếng " Anh ấy giả mạo chử ký của ba. Đúng, con chắc là như thế! Anh ấy phải làm như vậy để sĩ quan tuyển quân nhận anh ấy".

Emma nhìn Frank với vẻ tức giận, cô nói gay gắt: " Im mồm, Frank. Em chỉ là một thằng bé con. Em không biết gì những chuyện ấy".

Frank đang ngồi ở phía đầu bếp, hí hoáy niết như thường lệ. Cậu nói bằng một giọng chiếu lệ: " Em biết tất cả Emma ạ. từ những tờ báo tạp chí có tranh ảnh và báo chí từ Hall về, em đọc từng dòng mà".

-" Vậy thì từ nay tao không mang chúng về nữa". Cô đốp lại: " Nếu những tờ báo ấy làm cho mày khoác lác và hổnláo như thế. Mày sắp sửa trở thành cái thằng cái gì cũng biết rồi đấy Frank ạ".

-" Thôi, Emma mặc kệ nó", Jack lẩm bẩm. ông đang hút thước là tẩu, chìm đắm trong suy tư, rồi nói: " Frank nói đúng đấy, con ạ. Winston chắc phải giả mạo chử ký của ba. Không cỏn nghi ngờ gì nữa, nó làm thế đấy. chắc chắn như trứng là trứng vậy'.

- " Con cũng chắc như thế", Emma nói: " Bởi gì đó là cách duy nhất anh ấy có thể gia nhập quân đội. nhưng cái gì đã qua rồi là

qua rồi: và bây giờ chúng ta có chẳng thể làm gì được nữa. Dù cho họ có đưa anh ấy đi đâu, anh ấy cũng chẳng sao hết"
- "Đúng đấy, con ạ", Jack nói và ngã người tựa vào ghế.
Emma im lặng, cô nhìn cha chằm chằm, cái cau mặt lo âu hằn qua vầng trán phẳng phiu của cô. Mẹ cô chết gần 5 tháng, trong thời gian đó, Jack luôn luôn cố gắng để che dấu mỏi đau đớn của mình. Emma biết nó làm ông hao mòn tâm can nhiều lắm. Ông gầy hẳn đi, vì ông hầu như không ăn uông gì hết, thân thể to lớn cường tráng của ông hình như co dúm lại. Ông cố dằn lòng một cách đáng sợ và thỉnh thoảng, khi ôpng không biết tới sự theo dõi sát sao của emma thì mắt ông ướt dầm và mối sầu của ông được bộclộ trên khuôn mặt hốc hác đến phát sợ. Emma quay mặt đi một cách vô vọng, nỗi đau đớn của riêng cô trỗi dậy như diên cuồng khiến cho cô khó có thể kiềm chế nổi. Nhưng cô phải tự kiềm chế. Phải có người giữ vững tinh thần cho gia đình. Emma tự nghĩ vì nỗi buồn thương đã xâm chiếm cha cô nhiều tháng trước khi mẹ cô qua đời, mỗi ngày một tăng lên. Giờ đây, sự ra đi thầm lén của Winston tuần qua lại gieo cho Jack một nỗi phiền muộn nữa.
Emma thở dài. Cô đã tạm thời hoãn kế hoạch với chữ K hoa của cô. Cô không thể đành lòng đi Leeds được khi mà Winston đã bỏ đi, mặc dù cô đã để dành được nhiều shillings. Cô đã có trên 5 pounds, một món tiền vương giả để khởi đầu cho kế hoạch lập

nghiệp của cô. Và, cô đã hứa với mẹ cô là trông nom gia đình. Đó là lời hứa danh dự mà lúc này Emma phải giữ.

Cô cầm một công thức của Olivia, phếthồ khấy bằng bột và nước vào mặt sau rồi dán cận thận vào cuống sách để sau này cần dùng tới. cô nhìn vào chử của Olivia Wainwright. Nét chử thật đẹp, tròn trặn thanh nhã và bay bướm. Emma cố gắng chép lại. Cô cũng chú ý tới cách Olivia nói vì cô đang hết sức bắt chước cách nàng phát âm các từ. Blackie lúc nào cũng nói với emma rằng một ngày nào đó, cô sẽ là một mệnh phụ và cô biết các mệnh phu phải pát âm cho chính trực. Cô âm thầm tu sửa cho mình. Mình phải nói là " chính xác" hay "đúng" chứ không được nói là chính trực.

đột nhiên, sự yên lặng trong căn bếpnhỏ bị phá vở khi Frank kêu lên đầy kích thích: " Này, ba, con vừa nghĩ ra một điều: Nếu Winston làm giả chữ ký thì giấy tờ anh ấy không hợp lệ, có phải không ạ?".

Jack giật mình vì lời bình luận sôi nổi này của Frank, mà chính bản thân ông cũng không nghĩ tới. ông ngắm nhìn cậu con trai út của ông một cách kinh ngạc. Gần đây, Frank liện tục làm ông ngạc nhiên. Cuối cùng, ông Jack nói: " Frank có vấn đềnhư thế đấy. Có đấy, con ạ". Ông gây được ấn tượng, bởi vì Frank đang là nguồn thông tin lớn, tất cả những lời bình luận thông minh phát ra từ miệng cậu trong lúc Jack ít chở đợi nhất.

-“ Vậy thì sao”. Emma vừa nói vừa trợn mắt nhìn Frank , biểu lộ mối thù hằn rỏ rệt, xưa nay chưa hề thấy ở cô vì cô vốn là người bảo vệ Frank. Nhưng cô không muốn bàn tới vấn đề Winston bỏ đi nữa. Cô biết kéo dài buổi thảo luận chỉ làm cho cô thêm buồn phiền.

-“ Nó nói đúng đấy, Emma ạ”. Jack nói, giọng nói của ông khẳng định hơn, rõ ràng và phấn chần lên.

-“ Frank của chúng ta có thể nói dúng, nhưng làm thếnào chúng ta đưa Winston ra được, ba?”. Emma hỏi luôn: “Ba sẽ viết thư cho Hải quân Hoàng gia chăng? Và ba sẽ viết cho ai?”. Cô cau mặt nhìn Frank, cậu bé đang nở nụ cười mãn nguyện trên khuôn mặt đầy tàn nhan xanh xao của mình. Thằng bé thông minh, Emma không thể phủ nhận diều đó, nhưng cô bực mình khi cậu gây ra sự bất ổn thêm trong gia dình với những lời bình luận của cậu đôi khi quá thông minh khiến cô không thể ưa.

- “ Ba có thể hỏi ông chủ xem nên như thế nào”. Frank gợi ý.

Jack suy tư, nhưng Emma đả rít lên: “Hỏi ông chủ xem nên làm như thế nào?”, tôi không bao giờ hỏi ông ấy gì hết. Chứ sao, ông ấy chẳng cho mình bải nước bọt mà không đòi tiên đâu”. giọng cô lạnh băng và miệt thị.

Jack phớt lờ không dể ý tới nhận định của cô, ông nói: “Ờ , ba có thể đi Leeds tới phòng tuyển quân và hỏi về Winston của chúng ta. Tìm ra nơi họ điều nó đi. Họ chuyển nó tới trại đóng quân

nào. Họ hẳn có hồ sơ. Và ba sẽ nói vớ ihọ là nó đã làm gì. giả mạo chử ký của ba và vân vân".

Emma ngồi nhỏm ngay lên, nétmặt cô thật thảng thốt, cô nói bằng giọng nghiêm khắc: " Ba hãy nghe con đây. Ba sẽ không làm gì hết. winston của chúng ta vẩn luông luôn muốn vào hải quân, giờ đây anh ấy đã thực hiện điều đó. Và ba hãy nghĩ tới một điều này. Ở Hải quân, anh ấy sẽ tốt đẹp hơn là làm quần quật bao nhiêu tiếng đồng hồ ở xưởng đóng gạch Fairley, tron bùn lầy bẩn thỉu. Hãy để anh ấy ở đó ba".

Cô ngừng lại nhìn cha một lúc lâu, có chiều âu yếm rồi dịu giọng: "Winston của chúng ta sẽ viết thư về khi nào anh ấy ổn định. Như vậy, hãy cứ để mặc anh ấy, như con đã nói trước đây". Jack gật đầu, bởi vì ông kính trọng sự suy sét của Emma "Đúng dấy con ạ, những lời con mói là hợp lý. Nóluôn luôn muốn đi khỏi Fairley". Jack thở dài: "Ba không nói là ba trách nó. chỉ trách cái cách nó làm như vậy, bỏ trốn đi".

Emma không thể nhịn được cừoi: " Thì ba, con nghĩ là anh ấy biếtnếu anh ấy xin phép ba tì thếnào ba cũng nói không, chíng vì thế ,mà anh ấy phải trốn trước khi ba kịp ngăn chận anh ấy". cô đứng lên, tới ôm lấy cha. "Thôi ba thân yêu, ba hãy vui lên. tại sao ba không ra quán, làmmột vại bia, trò chuyện với bạn bè một chút". Cô gợi ý. Cô nghĩ thế nào ông cũng gạt bỏ ý kiên đó, mhư ông luôn luôn làm những ngày gần đây, nhưng cô ngạcnhiên khi

nghe ông nói: 'Ừ có lẻ thế, con ạ".

Sau đó khi cha cô đã đi tới quán Bạch mã, Emma quay sang Frank: " Chị mong giá như em đừng nói như vậy, Frank về chuyện Winston giả mạo chử ký của ba là việc không hợp lệ, và đưa Winston ra khỏi Hải Quân. Như vậy chỉ làm cho ba thêm buồn phiền. em nghe này, cưng- cô lắc lắc ngón tay chỉ vào Frank, vẽ mặt nghiêm trang.

-Chị không muốn nghe chuện cú Winston nửa khi chị đã trở lại Hall, em có nghe rỏ không, Frank?"

-" Có, chị Emma". Frank nói và cắn môi: " Em xin lỗi chị. Em không có ý làm gì sai trái. Em không nghĩ ra, chị đừng giận em".

–"Chị không giận em cưng! Nhưng em hãy nghĩ tới những điều chị nói khi em còn một một mình với ba".

- "Em sẽ làm theo chị. Chị Emma này" .

- " Cái gì thế cưng?"

- " Xin chị đừng gọi em là Frankie".

Emma giấu một nụ cười vui thú. cậu bé làm ra vẻ nghiêm trang và làm ra vẻ người lớn: Được rồi Frank. Bây giờ chị nghĩ tốt nhất`là em nên chuẩn bị đi ngủ đi. Tám giờ rồi và chúng ta phải dậy sớm để ngày mai còn phải đi làm. Đừngthức đến nữa đêm đọc báo và sách nữa". cô chắc lưỡi và lắc đầu: " Thảonào nhà không còn lấy một cây nến! Nào thôi cậu em! chị quay lại một chút nức để cho em ăn. Chị sẽ mang cho em một cốc sửa và một

quả táo coi như cuộc chiêu đãi đặc biệt". Cậu bé cau mày nhìn chị:" Chị cho rằng em là cái gì, Emma Harte? Một cậu bé lớn xác? Em không muốn chị cho em ăn". Cậu kêu lên khi cậu lấy những cuốn sổ và những tờ báo. Khi ra khỏi bếp, cậu quay lại: " Nhưng em thích quả táo đấy", cậu vừa nói vừa cười.

Sau khi rửa xong bát dĩa buổi tối chất đầy trong chậu, Emma lên gác. Frank ngồi trên giường ,viết trong cuốn sổ tay. Emma để quả táo và sữa trên bàn và ngồi xuống giường: "Em đang viết cái gì thế, Frank?" , cô hỏi tò mò. Giống như cha, cô luôn luôn ngạc nhiên, vì sự thông minh đặc biệt của Frank vì cái đầu đầy suy nghĩ của cậu. Cậu cũng có trí nhớ tốt.

-"Truyện m..a", cậu nói với chị bằng một giọng rầu rĩ. Cậu nhìn cô một cách thận trọng và mắt mở thật to. " Một truyện ma". về những ngôi nhà có ma và linh hồn của những ngươi chết từ những nấm mồ trổi dậy đi lang thang. Muu". Cậu thì thào, giọng khẻ và đáng ngại. Cậu rung rung tờ giấy trước mặt cô. " Em đọc cho chị nghe, chị Emma nhé? Nó sẽ làm cho chị sợ đến chết", cậu báo trước.

-" Không, cám ơn em! Mà đừng có ngốc nữa", cô kêu lên kéo chiếc khăn trải giường cho thẳng lại. Đoạn cô bất giác rùn mình, đồng thời tự mắng mình trẻ con, bởi vì cô biết Frank đang trêu cô. Nhưng những đều mê tính dị đoan của miền bắc đã ăn sâu vào cô, cánh tay cô nổi da gà. Emma hắn giọng và làm ra vể bề

trên: “ Tất cả những cái chuyện nhảm nhí ấy sẽ đưa em tới đâu, Frank? Chi phí những tờ giấy chị mang từ Hall về. Viết lăng nhăng như vậy có kiếm được tiền đâu?”

-“ Có kiếm được đấy!”. Cậu kêu lên hết sức mạnh dạn làm cô giật mình. Và em sẽ nói để chị biết nó sẽ đưa em tới đâu. Tới tòa báo khi em lớn. Thậm chí có thể tới cả tờ Yorkshire Morning Gazett. Thế đó!”. Cậu nhìn cô không chớp mắt và nói tiếp. Chị phải chấp nhận sự thật đó, Emma Harte”

Tiếng cười nổi lên trong cổ họng Emma nhưng hiểu rằng cậu nghiêm chỉnh, nên cô giữ nét nghiêm nét mặt: “ Chị hiểu, nhưng đợi đến khi em lớn lên đã. Một vài năm nữa, có lẽ chúng ta nghĩ đến chuyện này”.

-“ Đúng thế, Emma”, cậu nói và cắn quả táo. “ Mà, Emma thật tuyệt vời. Cám ơn chị”.

Emma mĩm cười, cô vuốt lại mớ tóc bù xù của em và hôn cậu như một người mẹ. Đôi cánh tay khẳng khiu của cậu vòng qua cổ cô, cậu nép vào chị trìu mến và thương cảm. “ Em yêu chị, Emma. Yêu chị lắm”. Cậu thì thào. “ Chị cũng yêu em, Frankie”, cô trả lời. Ôm chặt lấy em. Và lúc này cậu không trách chị vì gọi mình bằng cái tên ấy.

-“ Đừng thức suốt đêm, cưng” . Emma bảo em trong khi cô khép lại cửa phòng.

-“ Vâng, em không thức đâu, em hứa với chị, Emma”.

Ngoài đầu cầu thang hơi lạnh, Emma lần vào phòng ngủ của mình, dò dẩm tới bên giá để quần áo gần chiếc giường nhỏ. Cô rờ rẩm tìm diêm và châm ngọn nến dặt trong bình đồng. Ngọn nến lắt lay, tỏa sáng một vùng nhỏ vớiluồng ánh sáng nhợt nhạt. Căn phòng nhỏ xíu đồ đạc đơn sơ như là trống rổng, nhưng giống như tất cả mọi căn phòng khác, nó sạch như lau như li. Emma đặt cây nến tới chiếc hòm gổ lớn ở góc phòng. Cô đặt nó lên bệ cửa sổ và cô quì xuống, nâng nắp hòm lên. Mùi băng phiến và mùi vải hương khô bay lên nồng nặc. Cái hòm này trước là của mẹ cô, và tất cả những thứ trong đó bây giờ là cũa Emma. Cha cô đã nói là đó là ý muốn của mẹ cô. Từ lúc me cô mất, cô mới chỉ nhìn vào đó một lần mà rất vội. Mãi cho đến hôm nay, cô còn quá xúc động và đau khổ để sắp xếp những đố đạc quí giá của mẹ.

Cô nhấc ra một chiếc áo dài lụa, đã cũ nhưng hầu như chưa mặc, vì thế vẫn còn rất tốt. Cuối tuần sau, cô sẽ mặc thử. Cô chắc rằng nó sẽ vừa, chỉ cần sửa sang đôi chút. Dưới chiếc áo dài đen là chiếc áo cưới trắng đơn giản của mẹ. Emma sờ chiếc áo một cách âu yếm. Chiếc đăng ten đã ngả màu vàng được gói trong một giải lụa xanh đã nhạt. Cô tìm thấy một bó hoa nhỏ, khô quắt và rời ra từng mảnh. Chúng có mùi ngọt ngào và thoang thoảng của những bông hồng héo. Cô tự hỏi tại sao mẹ cô lại giữ chúng và chúng có ý nghĩa gì. Nhưng bây giờ thì cô không bao giờ có

thể biết được câu trả lời. Một vài bộ đò lót đẹp, một chiếc khăn san màu đen dính những bông hồng đỏ và chiếc mũ rơm trang trí bằng hoa còn đó!.

Ở dưới đáy hòm là một hộp gổ nhỏ, Emma đã nhìn thấy chiếc hộp này nhiều lần trước đây, khi mẹ cô mang nó ra để chọn một đồ trang sức vào những dịp hết sức đặ biệt và quan trọng. Emma mở nó ra bằng chiếc chìa khóa nhỏ. Trong hộp không có nhiều đồ trang sức, và những cái đó thực tế cũng chẳng có gía trị gì. Cô lấy ra một chiếc trâm và đôi bông tai mà mẹ cô luôn luôn đeo vào ngày Noel, những đám cưới và lể rửa tội và vào những ngày đặc biệt. Trong khi ngắm những đồ trang sức này, Emm chợt nảy ra ý nghĩ là những viên đá giống như hồng ngọc lóng lánh trong ánh nến. Mẹ cô vốn thích những đồ trang sức này.

“Ta không bao giờ chia tay với những thứ này”. Emma nói to, cô nuốt nước bọt, mắt cô mờ đi. Cô bày tất cả lên bàn và nhìn chung quanh hộp. Có một chiếc trâm đá chạm và một cái nhẫn bạc, cô xem xét cả hai cái một cách thích thú. Cô đeo thử chiếc nhẫn, vừa khít. Cô lại đưa tay vào chiếc hộp, ngón tay cô chạm vào cây thánh giá bằng vàng và chiếc dây mẹ cô luôn luôn đeo trước ngực, Emma nhăn mặt. Cô không muốnmột vật gì nhắc tới Chúa, mà đối với cô không còn tồn tại nữa. Chính vì thế mà cô không tới trường vào Chủ nhật, mặc dù việc trốn học của cô làm cho cha cô bực tức. Cô để cây thánh giá và chiếc dây xuống sàn cùng

với những đồ khác và cầm lên một chuỗi hạt hổ phách, lật xem trên tay. Chúng ánh lên một màu vàng xẩm mà trong con mắt của Emma nó có màu sắc độc đáo. Nó là món quà của một bà đại quí tộc, mẹ cô đã nói với cô như vậy những năm trước đây.
Sau khi xem xét những tài sản mới của mình, Emma bắt đầu xếp chúng lại vào trong hộp gổ. Chính lúc này cô cảm thấy có một cái gì kệnh lên lên dưới lớp nhung lót ở dưới đáy hộp. Cô đưa tay lần chung quanh mép hộp. Lớp nhung không dính vào hộp vì thế cô có thể nhấc nó lên một cách dể dáng. Có một vật hình trái tim và một cái ghim lộ ra. Emma nhấc lên và nhìn nó một cách tò mò. Cô không nhớ cô thấy mẹ cô đeo nó bao giờ. Sự thật, trước đây cô không bao giờ thấy nó. Nó bằng vàng thật, ánh lên lóng lánh. Cô cố gắng mở nó ra nhưng không được. Cô đứng lên, vội vã đi tìm cái kéo trong hộp đố khâu. Sau một vài giây, hơi ấn một chút cô mở được nó ra. Có ảnh mẹ cô chụp hồi bà còn con gái. Mặt bên kia không có gì. Emma nhìn kỷ hơn trog hộp còn một lọn tóc màu hung.
Không hiểu ai thế nhỉ, cô nghĩ vả cố nâng lớp kính che nó. Nhưng nó gắn rất chặt vào trong trái tim. Nếu lấy kéo bẩy quá mạnh thì nó sẽ long ra, Emma đóng hộp hình trái tim lại, xoay trở nó trong tay một cách tò mò. Lúc ấy cô mới nhìn thấynét chữ khắc ở phìa sau. Nó không rỏ ràng và hầu như bị mờ đi vì thời gian. Cô không nhận ra chút gì nữa. Cô nheo mắt nhìn lại. Cuối

cùng cô đem cây nến lại gần hòm, để chiếchộp dưới ánh sáng. Dòng chử rất là mảnh. Cô chậm chạp đọc to " A cho E- 1885", Emma nhắc lại niên đại này. Mời tám năm trước đây. Năm mẹ cô mười lăm tuổi. Có phải E là Elizabeth không? Đúng rồi, cô quyết định như vậy. Còn A là cho ai? Cô không nhớ mẹ cô nhắc tới tên một người nào trong gia đình có cái tên bắt đầu bằng A. Cô quyết định sẽ hỏi cha khi ông từ quán về. Emma để chiếc hộp hình trí tim bằng vàng thật cẩn thận lên trên chiếc áo dài đen, rồi sờ nắn chiếc hộp tóc, nhìn nó thật kỷ lưỡng. Mẹ cô có một cái ghim như vầy thì thật là lạ quá. Cô chau mày. Đây là loại ghim mà một quí ông lịch sự cài vào cà vạt, chắc là cùng với quần áo đi ngựa. Nó cũng được làm bằng vàng, cô cũng có thể nói như vậy, và nó rõ ràng có giá trị. Chắc chắn là của cha cô.

Emma lắc đầu thở dài vẻ buồn buồn. Cô tự động để lại hình quả tim và chiếc ghim vào chổ củ, lấy bạt nhung phủ lên trên rồi cất vào trong hộp gổ. Cô để tất cả các vật khác vào trong hòm, đóng nắp lại, rồi lắc đầu vẻ suy tư. Trí óc sắc nhại của Emma phán doán rằng hình quả tim và chiếc ghim đã được mẹ cô giấu đi, vì một lý do gì không rõ, điều này, làm cô băng khoăn, suy nghĩ. Sau đó cô quyết định sẽ không nói gì với cha, mặc dù chính cô cũng không biết cái gì thúc đẩy cô đi tới quyết định này. Cô cầm hộp đồ khâu lên, thổi tắt nến và đi xuống gác.

Bếp mờ mờ trong ánh sáng nhạt phát ra từ hai ngọn nến để trên

bàn. Emma châm ngọn đèn parafin trên bệ lò sưởi cầm chiếc giỏ vámay cô mang từ Hall về để trên bàn. Cô ngồi xuống khâu vá. Trước hết cô sửa chiếc áo sơ mi của bà Wainwright rồi bắt đầu chửa đường viền chiếc áo của bà Fairley. Tội nghiệp bà Fairley, Emma vừa khâu vừa nghĩ. Bà ấy vẫn lạ lùng như bao giờ. Lúc thì yên lặng, ủ rũ, một lát sau lại vui vẻ, trò chuyện sôi nổi, Emma sẽ cảm thấy nhẹ nhỏm khi bà Wainwright đi thăm bạn từ Scotland trở về. Bà ấy mới đi có nửa tháng mà hình như lâu đến hàng tháng. Vắng bà, Hall không còn như cũ, một sự hồi hợp bắt đầu len vào Emma làm cô bồn chồn không dứt.

Ông chủ cũng đi vắng, đi săn gà gô, bà bếp báo với cô thế. sóml ắm thì cũng cuối tuần này ông ấy sẽ về. Mọi việc ờ Hall yên tĩnh, vì bà Wainwright và ông chủ đi vắng, nhiệm vụ của Emma cũng giảm đi. Vì thế bà Turner mới để cho cô nghỉ thứ sáu, thứ bảy và cả chủ nhật nữa. "Ở với bố cháu ít ngày". Bà Turner nói,rồi nói thêm đầy thiện cảm: "Lúc này bố cháu cần cháu, Emma". Và thế là tuần này cô ở nhà ba ngày liền, lau dọn, giặt giũ, nấu nướng cho cha và Frank. Điều duy nhất làm hỏng sự đầm ấm là việc Winston ra đi đầu tuần. Thật là tiếc, bởi vì không có một giải pháp nào cho vấn đề này hết.

Bổng nhiên Emma mỉm cười một mình. Vì ở Hall sự giám sát không chặt chẻ nửa, cô có thể lẻn ra đám lầy vào những buổi chiều có nắng, ngồi dưới vách đá cheo leo của đỉnh Thế Giới

cùng cậu chủ Edwin. Họ đã trở thành bạn thân trong thời gian nghĩ hè.

Emma trở thành người để Edwin giảy bày nhiều tâm sự. Cậu kể đủ thứ chuyện, về trường của cậu, về gia đình và hầu hết là những điều bí mật đặc biệt mà cô hứa không tiết lộ với bất cứ một ai. Khi Edwin dẫn cô qua những cánh đầm lầy vào buổi trưa thứ năm. Cậu đã nói với cô rằng có một người bạn thân của cha cậu cuối tuần này sẽ tới làm khách ngày cuối tuần. Ông ấy tận London tới và theo lời Edwin ông là một nhân vật quan trọng. Một ông bác sỉ Andrew Melton nào đó. Edwin rất phấn khích về chuyến thăm sắp tới, bởi vì ông bác sĩ này vừa từ Mỹ về và Edwin muốn biết về New York. Ngay cả bà bếp hay Murgatroyd cũng không biết. Edwin phải bắt cô thề không được nói và cô đã phải thề để làm Edwin yên lòng. Cô phải làm dấu thánh giá, giơ tay lên cho long trọng.

Những ý nghĩ của Emma về Fairley Hall và đặc biệt hơn, về Edwin ngừng lại đột ngột. Cha cô từ quán trở về. Đồng hồ nhà thờ đổ mười giờ. Cô nhận ngay ra rằng ông đã uống nhiều hơn thừong lệ. Ông bước chân nam đá chân chiêu, mắt mờ đi. Ông cởi áo treo nó vào mắc phía sau cửa trước. Ông treo hụt, chiếc áo rơi xuống sàn.

-"Để con mắc cho, ba. Ba cứ ngồi xuống để con đi pha trà ba uống", Emma vừa nói vừa để chiếc váy sang sang một bên và

đứng ngay dậy.

Jack tự mình nhặt chiếc áo lên, lần này ông treo được áo vào mắc. “ Ba không cần gì hết”, ông lầm bầm và quay vào phòng. Ông chập choạng tiến lên vài bước vềphía Emma và dừng lại. ông trừng mắt nhìn cô một hồi lâu, sự ngạcnhiên hiển hiện trên mắt. “ Thỉng thoảng cón có nét nhìn giống má con quá”, ông thì thầm.

Emma ngạc nhiên vì sự nhận xét đột ngột này. Cô không nghĩ cô giống mẹ cô một chút nào. “ Thế ạ”. Cô hỏi. “ Nhưng mẹ con mắt xanh và tóc đen hơn”. “ Mẹ con cũng không có dường ngôi hình chử V như con”, Jack ngắt lời. “ Con thừa hưởng của mẹ ba, bà con. Nhưng dù thế nào chăng nữa, con cũng giống mẹ con ghê gớm, ngay phút này đây. Khi mẹ con là con gái. Hình dáng khuôn mặt mẹ con, nhất là đường nét của con. Và miệng con. Ấy, con càng ngày trông càng mạnh mẽ giống y như mẹ con. Thế đó con gái ba.

-“ Nhưng mà mẹ con đẹp”, Emma bắt đầu và do dự. Jack tựa vào ghế cho vững. “ dúng mẹ con đẹp. Một cô gái xinh đẹp nhất ba chưa bao giờ thấy. Không một người đàn ông nào ở Fairleynày mà không để mắt tới mẹ con lúc này hay lúc khác. Ấy, con sẽ phải hết sức ngạcnhiên nếu con biết”- Ông kìm lại không nói hết câu và lẩm bẩm điều gì không hiểu nổi.

-“ Ba nói gì. Con không nghe thấy?”

- “ Không có gì cả. Bây giờ thì không sao nữa.” Jack nhìn emma qua đôi mắt mờ đi cũa ông nhưng cón phân biệt được, ông nửe mỉm cười: “ con cũng đẹp, giống như mẹ con. Nhưng cám ơn chúa, con được tạo nên bằng một chất liệu mạnh mẽ hơn. Elizabeth mỏng manh quá. Không khỏe như con”. Ông lắc đầu một cách buồn bả đi không vững vàng qua sàn. Ông hôn lên trán con, lẩm bẩm chúc ngủ ngon rồi bước lên những bậc cầu thang đá, hình dángông nhỏ đi một cách đáng thương đến nổi Emma tự hỏi không biết ông còn được gọi là ông Jack lớn nửa không. Cô ngồi xuống ghế, nhìn lơ đảng vào ngọn nến bùng lên quá sáng trước mắt cô. Cô tự hỏi không hiểu cha cô rồi sẽ ra sao. Không có mẹ, cha cô tựa một linh hồn lạc lõng, và cô biết ông sẽ chẳng bao giờ lại được như xưa. điều nhận biết này làm cô buồn ghê gớm, bởi vì cô cũng hiểu là cô chẳng thể làm được gì để giảm bớt nổi đau khủng khiếp của ông, hoặc gánh nặng đè về mối sầu đè nặng lên ông. Ông sẽ than khóc cho mẹ cô đến ngày chính ông cũng chết.

Cuối cùng Emma giũ khỏi mối suy tư, cầm chiếc váy và tiếp tục. Cô làm việc đến tận khuya, quyất làm cho xong công việc sửa quần áo của Hall. Bà Wainwright đã trả thêm tiền cho cô làm việc này và Emma hết sức cần tiền, điều này đả khiến cô để ý tới đôi mắt mệt mỏi, những ngón tay đau nhức, và sự rả rời toàn thân dần dần choán lấy cô khi những giờ khắc trôi qua. Mãi đến

một giờ sáng cô mới gấp chiếc áo cuối cùng và leo lên gác đi ngũ, vừa hăm hở tính món tiền chính xác mà bà Wainwright đã nợ cô lúc này.

Cứ mỗi năm một lần, cánh đồng lầm lì và hoang dại của Tây Riding lại mất đi vẻ tăm tối, không mầu sắc của nó. Đến cuối tháng tám, một sự chuyển mình nhanh chóng đã diễn ra đúng trong một đêm khi cây thạch nam nở hoa rực rở. Những ngọn đồi bừng lên lộng lẩy, từng đợt, từng đợt màu hoa tím rải khắp Pennines làm những thung lũng phía dưới mang một vẻ đẹp sửng sờ khiến những cặp mắt khó tính nhất cũng phải ngột thở.

Cao nguyên menh mông của đồng hoang trải dài trên làng Fairley, một phần của dãy Pennines, cũng không phải là một ngoại lệ. cả ở đây nữa, cái vẻ khắc khổ đen tối bị xóa từ đầu tháng chín, đến tháng mười, y như một tấm thảm mênh mông được tung ra phủ lên núi đồi, phả những màu tím, xanh da trời và xanh thẩm. Bởi trên những dốc thạch nam mọc lên những cây hoa chuông, dương xỉ, việt quất, ngay cả những cây khẳng khiu nhất cũng nhú ra những chiếc lá nhỏ tươi mơm mởm.

Họa mi và chim sẻ khẻ bay vút lên không gian sáng ngời, và bầu trời vốnlúcnào cũng nặng trĩu những đám mây , nay bổng xanh đến lóe mắt và sáng kỳ lạ, ánh sáng đặc biệt của miền Bắc nước Anh. Không phải chỉ một vùng khốc liệt dụi dàng trở lại vào mùa này, mà cả cái yên lặng dể sợ cả mùa đông cũng đột nhiên

tan biến bởi những âm thanh sống động. tất cả vùng bên đồi được dệt bằng những thung lũng nhỏ với nhựng giống mới đổ xuống, những thác nước lónglánh tràn trên những vách đá cheo leo. Vào những tháng hè, tiếng nước đổ lúc nòa cũng vang lên trên đồng hoang Yorkshire cùng với những tiếng chim ríu rít dịu dàng, những con thỏ vùn vụt chạy giữa những bụi việt quất và dương xỉ, tiếng kêu be be của nột con cừu lang thang đi tìm ăn trên những ngọn đồi thạch nam.

Emma yếu mềm đặc biệt đối với đồng hoang trong những mùa đông âm u và rét mướt cả khi nó trở thành bạo tàn và khủng khiếp. Như mẹ cô trước đây,cô cảm thấy thoải mái trong cái miền đồi đơn côi ấy, trong sự cô quạnh tột cùng của mình. Cô không bao giờ cảm thấy cô đơn. Cô thấy trong cái mênh mông, trong chính cái trống trải củanó, một miền an ủi cho những cái làm cho cô đau đớn, mọt sự bình yên lạlùng nhưng làm vững dạ trong cái phong cảnh sừng sửng ấy. Đối với Emma, lúc nào nó cũng đẹp qua bốn mùa thay đổi và đặc biệt là vào những ngày cuối hạ khi hoa thạch nam nở rộ, màu sắc ruc85 rở không thể tưởng tượng nổi như thế.

Buổi sáng thứ hai một ngày tháng tám, tâm hồn cô phơi phới. Cô trèo lên bậc đi vào cánh đồng cỏ dài xanh ngát điểm đầy hoa cúc. Cô rảo bước trên lối đi hẹp, thỉnh thoảng lại nhìn lên. Cặp mắt xanh thẩm của cô lướt trên những ngọn đồi cao điểm hoa đinh tử

hương ngả màu tím dưới bầu trời xanh như men sứkhôngmột gợn mây. Mặt trời đã lọt qua màng sương mong manh nơi chân trời xa nhuộm nền vàng. Cô hiểu, lại một ngày nóngnhư thiêu đốt nữa sẽ kéo dài trong cả tháng.

Lần đầu tiên cô sung sướng rời ngôi nhà ở đỉnh Fold. Nỗi đau buồn của cha cô về chuyện ra đi của Winston đã làm cô khổ sở cho đến ngày cuối tuần. Với một cảm giác lâng lâng cô khép cánh cửa nhà mình, di về phía đỉnh của Thế Giới. Buổi sáng ở miền hoang dã này, không khí trong lành sáng sủa, cô cảm tâhý tự do, không hề bị trói buộc, bởi vì Emma thực sự là đứa con của đồng hoang được sinh ra và lớn lên trên những cánh đồng hoang ấy, hình như chính những đặc tính của chúng đã thắn vào linh hồn cô. Bởi vì, cô cũng bất kham như đồng hoang và chúng là một phần bản chất của cô, y như chính khôngkhí mà cô đang thở. Ngay từ hồi còn là một đức trẻ nhỏ cô đã chạy nhảy tung hoàng trên những triền đá cao, qua những thung lũng nhỏ hẹp: bầu bạn duy nhất của cô là chim muông và những sinh vật nhút nhát. Không còn một chỗ nào cô không biết, mà lại biết rất rỏ. Cô có những nơi ưa thích, những nơi khuất nẻo trong các khe đá vànhững ngọn đồi hoang, nơi không ngờ có những loài hoa đẹp nở và những con sơn ca làm tổ. cónhững giọt băng lấp lánh trong nắng dịu hiền, những ngón chân cô đặt lên đá lốm đốm.

Giờ đây, khi Emma đả ra đồng hoang yêu mến của mình, cái

cảm giác tù túng cô đã trải qua mấyngày vừa rồi giảm đi nhanh chóng. Cô rảo bước theo con đường quanh co, uốn khúc, vừa trèo cô vừa nghĩ tới Winston. Cô sẽ nhớ anh cô, bởi vì hai người luôn luôn là bạn gần gủi và thân thiết, nhưng cô cũng mừng cho anh. Anh đã trăn trở nhiều đêm và dũng cảm ra đi, để trốn khỏi làng và xưởng đóng gạch Fairley dù đã quá muộn. Nổi tiếc hận duy nhất của cô là anh cô đã sợ không không dámt hố lộ với cô cí anh ấy tin, một cách hoàn tòan sai lầm rằng cô sẽ nói với cha cô hoặc tệ hại hơn nữa là thuyết phục anh đổi ý. Cô mỉm cười một mình. Sự suy xét của winston đối với cô mới sai lầm làm sao. Cô hẳn là đã khuyến khích anh theo đuổi giấc mơ của mình bởi vì cô hiểu bản chất của anh, hiểu quá rõ anh đã cảm thấy tù túng và buồn bực thế nào, không có gì để mong chờ Fairley này ngoài cái buồn, cái chán và những đêm uống rượu ở quán cùng với bạn bè quê mùa của anh.

Emma dừng lại để thở khi cô lên đến đỉnh đồi. Cô quạt quạt mấy cái, thở sâu mấy hơi, trước khi xuống dốc tới vách Ramsden. Vách dựng đứng như những con tuấn mã khổng lồ bằng granit nổi bật trên nền trời, nhuộm trong ánh nắng, những dòng suối nhỏ chảy phía mặt tối tăm và cổ xưa của nó như vàng lỏng. Mùa đông, băng tuyết phủ đầy, chúng cỏ thể khủng khiếp nhưng bậy giờ đây trong không khí mùa hè dịu dàng, chúng có vẻ nhân từ và cởi mở. Emma nhìn chung quanh, nuốt cả khung cảnh bằng

đôi mắt của mình và bao giờ cô cũng thấy được tiếp thêm sức mạnh bởi những phong cảnh tượng thân quen ấy. Sương mù đang tan và mặc dù làn gió nhẹ từ đồi cao thổi xuống, cô đả bắt đầu cảm thấy được cái nóng. Cô mừng là đã mặc chiếc áo bằng vải bông xanh sẩm bà Wainright đã cho. Áo cọ nhẹ vào đôi chân trần của mình gây cho cô một cãm giác êm dịu.

Trong vòng vài ba phút, Emma đã ở dưới bóng vách Ramsden. Cô để giỏ quần áo nặng cô đang mang và ngồi trên một tảng đá phẳng. Dạo này cô luôn luôn ở lại một phút trên đỉnh của Thế Giới, bởi vì ở đây cô cảm thấy có sự hiện diện của mẹ cô rỏ rệt hơn trong căn nhà nhỏ. Đối với Emma, mẹ cô vẫn sống và thở ở cái nơi yên tỉnh được che chở này, nơi cả cô và mẹ cô đầu yêu mến, Emma đã nhìn thấy bộ mặt thân yêu của mẹ trong bóng râm nhợt nhạt và trong ánh úa vàng bốc hơi của đồng hoang, nghe tiếng cười vang ngân trong vách đá đã mòn vì thời gian, chuyện trò với cô trong cái yên lặng dịu dàng không hề bị phá vỡ, chỉ trừ tiếng một con chim thỉnh thoảng cất lên đâu đó, hoặc tiếng ù ù khe khẽ của một con ong.

Emma tựa đầu vào những tảng đá phía sau và nhắm mắt lại, khuôn Mặt mẹ của cô hiện về. Cô mở mắt ra, ngay tức khắc hình như cô thấy mẹ cô đứng ngay trước mặt, vui vẻ và mỉm cười, hình ảnh thân yêu ấy dần dần thành hình trọn vẹn. Ôi, mẹ ơi, mẹ, con nhớ mẹ quá, cô gọi to, lòng cô đau đớn, mong nhớ khôn

nguôi nhớ không sao chịu nổi, làm cổ họng cô đau nhói. Cô giơ tay về phía hình ảnh như tinh vân ấy, nó mờ đi nhanh chóng. Emma ngồi yên một lúc lâu, tựa mình vào những tảng đá mát, đôi mắt nhắm lại, nổi buồn củng còn nhấp nhô hiện lên và khi trấn tỉnh lại được, cô nhặt giỏ lên kiên quyết hướng về phía Ramsden Ghyll.

Chuyển chiếc giỏ về phía tay bên kia, cô vội vả đi xuống Ghyll. Trong bóng tối màu xanh, râm và mát rồi chỉ có một chút ánh sáng lọt qua những tấm vách đá và những cây cổ thụ với những cành đan vào nhau như nhũng ngón tay xương xẩu của một ông già. Một con thỏ chạy vụt qua lối đi của cô rồi biến mất phía sau, một cành cây phủ đầy những lớp rêu tồi và mượt như nhung trong ánh sáng mờ mờ. Khi cô tới giữa thung lũng nhỏ, nơi tất cả ánh sáng mặt trời đầu bị xáo sạch, cô bắt đầu cất tiếng hát như tất cả mọi lần đến đây, giọng nữ cao nhẹ nhàng của cô vang lên ngọt ngào trong sự yên tĩnh hoàn toàn. “Ôi, Danny Boy, kèn giục, kèn đang gọi. Từ thung lũng này qua thung lũng khác, bên bờ núi. Mùa hạ đã qua và tất cả những bông hồng đã rụng. Chính anh, chính anh phải đi và tôi phải chờ đợi”.

Cô ngừng hát và mĩm cười một mình, lòng nghĩ tới Blackie. Đây là bài hát ưa thích của anh và anh đã dạy cô lời. Hơn một tháng nay anh không đến Hall. Lúc này anh đã hoàn thành mọi công việc ở đó rồi. Nhưng thỉnh thoảng anh tạt tới thăm cô mỗi khi

anh đến huyện, và cô tự hỏi không hiểu bao giờ anh quay trở lại. Cô nhớ anh. Trong vóng vài ba phút, Emma đã leo lên khỏi thung lũng lạnh, lại đi vào trong không khí sáng dưới bầu trời rông bóngloáng, tiến về phía Hall. Cô bắt đầu bước nhanh hơn để bù lại thời gian sáng nay, cô chậm hơn mọi ngày đến hơn một tiếng, chắc bà bếp thế nào củng càu nhàu về sự chậm trể của cô, điầu ấy là chắc chắn rồi. Cô chạy xuống dốc, mở cánh cổng gổ củ kỷ, cọt kẹt ở cuối cánh đồng Baptist, đóng lại cẩn thận phía sau, để then sắt nặng nề vào chổ của nó.

Emma không đánh đu lên cánh cổng nữa. Cô nghĩ bây giờ cô đã quá lớn không nghịch cái trò trẻ con ấy. Xét cho cùng, cô đã mười lăm tuổi bốn tháng, đã vào tuổi thứ mười sáu rồi. Gần như một tiểu thư trẻ, mà các tiểu thư, sau này sẽ thành những mệnh phụ không làm những điều vô tích xự như vậy.

Đi vào sâu chuồng ngựa rải đá cuội, Emma hơi ngạc nhiên thấy con ngựa của bác sĩ Malcolm và dây cương buộc ở bệ lên xuống. Sân hoang vắng và lạnh ngắt, không thấy bóng dáng Tom Hardy, người coi ngựa đâu cả, bình thường anh ấy vẩn bận rộn chải lông cho những con ngựa của ông chủ vào giờ này. Cô cau mày không hiểu tại sao bác sĩ Mac lại tới thăm Hall vào bẩy giờ sáng. Chắc có người nào ốm nặng, cô phỏng đoán và ngay lập tức nghĩ tới Edwin, cậu bị cảm lạnh tuần trước. Hình như cậu bị lạnh phổi, bà Fairley đã nói với cô như thế. Đôi chân Emma lướt lên

những bậc thềm dẫn tới cửa sau, nhưng cũng không quá nhanh để con mắt sắc sảo của cô không để ý thấy những bậc thềm còn chưa được cọ rửa. Annie lại trở nên lơ là với nhiệm vụ của mình rồi, cô nghĩ với một thoáng tức giận.

Vừa bước vào trong nhà, Emma hiểu ngay là có chuyện gì rắc rối to. Cô lặng lẻ khép cửa và đi vào trong bếp. Ngọn lửa vẫn reo vang, chiếc ấm đồng vẫn rít trên ngăn bên lò sưởi, nhưng mùi sửa sáng ngon lành rỏ ràng là thiếu vắng. Bà bếp ngồi trong ghế đặt bên lò sưởi, đu đưa, cố nén tiếng nức nở và chùi nước mắt dòng dòng bằng vạt tạp đề đã ướt đẫm nước mắt. Annie tỏ ra tự kiềm chế được. Emma bước nhanh qua sàn lát đá phiến tới bên Annie, hy vọng biết được chút ít tin tức. Nhưng cô thấy ngay là Annie cũng đau khổ như bà bếp, Annie ngồi ngây ra trong ghế y như thể đã biến thành một cột muối. Giống vợ của Lot, Emma nghĩ.

Emma vội đặt chiếc giỏ xuống, " Có chuyện gì thế?", cô kêu lên và nhìn hết người này đến người khác. " Tại sao bác sĩ lại ở đây? Có phải cậu Edwin không? Cậu ấy ốm ư ?". Cả bà bếp lẫn Annie hình như đêu không nghe thấy. Rỏ ràng họ không chú gì đến cô cả. Và nỗi lo âu dần lan sang Emma mạnh mẽ làm cô rung chuyển cả người. Bà Turner rả rời lúc này mới nhìn lên, vẻ lo lắng hiện trên bộ mặt như táo chín của bà, đôi mắt đỏ hoe. Bà nhìn Emma câm lặng, rỏ ràng là không thể nói lên được, rồi lại

bật khóc một chập nữa người rung lên bần bật và rền rĩ rất to giữa những tiếng nấc.

Emma phát cuồng lên, cô chạm khẻ vào vai Annie. Cô gái hóa đá đả nhảy lên kinh hoàng, y như thể những ngón tay của Emma đả quất vào người cô. Cô đáp lại con mắt dò hỏi của Emma bằng cái nhìn ngây dại, Annie chớp mắt nhiều lần, rất nhanh, miệng cô giật giật, nhưng cô vẩn yên lặng. Rồi cô bắt đầu run lên bần bật. Emma nắm chặt lấy cô bằng đôi bàn tay nhỏ mạnh mẽ của mình, cố gắng trấn tỉnh Annie đồng thời chính Emma cũng thấy mất kiên nhẩn và bắt đầu hốt hoảng thật sự.

Lúc này Emma thấy rằng cô phải đi tìm Murgatroyd, nhưng vào lúc đó, lão quản gia xuất hiện trên đỉnh cầu thang dẩn tới phòng khách của gia đình. Đôi mắt Emma tức thì ngước lên hìn lão một cách khẩn thiết. khuônmặt ấy cũng đau thương hơn bao giờ hết. Lão mặc chiếc áo khoát màu đen của quản gia, trước đây lão chưa hề mặc như vậy vào giờ này, thường lào chỉ mặc có sơ mi và tạp dề bằng vải len tuyết màu xanh để làm những công việc trong nhà. Tới chân cầu thang, lão tựa ngừoi vào cột, đưa tay ôm lấy trán trong dáng điệu tuyệt vọng. Dáng điệu kiêu căng của lảo được thay thế bằng một vẻ ủ ê, điều này làm cho Emma một ấn tượng rất mạnh.

Cô gái bàng hoàng tiến vài bước gần lão! “ Có chuyện không hay đã xảy ra. Cậu Edwin có phải không?”. Cô thì thầm. Đó là

một nhận định hơn là một câu hỏi.
Murgatroyd nhìn cô một cách thê thảm: " Không bà chủ". - Lảo nói " bà mệt nặng phải không?". Chính vì thế mà bác sỉ đến.- " bà chết rồi", Murgatroyd ngắt lời thô bạo, giọng lão khẽ và khàn.
Emma bất giác lùi lại một bước. Cô cảm thấy như bị đánh một đòn rất mạnh vào mặt. Cô thấy hình như tất cả máu trong ngừoi đã trào ra khỏi người cô, chân cô run lên. Giọng cô lạc đi khi cô kêu " Chết!"
- Phải chết hẳn rồi", Murgatroyd lầm bầm ngắn gọn, bộ mặt đen xậm lại của lão biểulộ nổi thống khổ chân thật nhất.
Trong giây lát, Emma mất hẳn khả năng nói. Miệng cô mở ra rồi đóng lại một cách ngu ngốc trong cơn choáng voáng và kinh hoàng.
Cuối cùng cô mới nói được. " Nhưng chiều thứ năm khi cháu đi, bà có đến nổi nào đâu".
-"Đúng, cả hôm qua cũng có sao đâu", Murgatroyd ngân lên bằng giọng bi thảm. Lão nhìn Emma vẻ nghiêm trang và lần đầu tiên không có chút hằn thù nào trong dáng điện của lảo đối với cô. " Nửa đêm bà ngã xuống cầu thang. Bị gảy cổ, bác sĩ Mac nói thế".
Emma há hốc miệng, cô lảo đảo nắm lấy mép bàn để đứng vững. Đôi mắt cô to và xoáy vào lão quản gia.
Murgatroyd nghiêng đầu về phía Annie. " Cô bé kia thấy bà vào

lúc năm giờ rưỡi sáng nay khi cô ấy lên gác để khều tro ra khỏi lò sưởi. Bà cứng như gỗ nằm ngay ở cuối chân cầu thang lối vào phòng lớn. Trong quần áo ngủ, Annie sợ hải rụng rời vội chạy đến tìm tôi y như quỉ dử đuổi theo sau".

-" Không thể như thế được". Emma vừa rên rỉ vừa lấy khớp ngón tay ấn vào miệng trắng bệch của mình. Mắt cô đầy nước mắt.

- "Ấy, khủng khiếp quá, thấy bà nằm đó, mắt mở to, trừng trứng và đờ đẩn. Đầu bà thòng sang một bên như đấu búp bê gãy. Tôi biết khi tôi chạm vào người bà thì bà đả chết hàng tiếng rồi. lạnh như một tấm đá thế đó!".

Murgatroyd dừng lại trong lời kể đau lòng ấy, rồi lại tiếp tục: " Tôi khiêng bà lên gác rấtnhẹ nhàng và dặt lên giường bà. Có thể là bà không hề chết. trông bà thật đẹp, vẫn đẹp như bao giờ, mái tóc vàng xõa xuống gối. Chỉ trừ đôi mắt trừng trừng của bà, tôi cố khép nó lại. Nhưng chúng không chịu khép. Tôi phải để hai đồng pennies cho tới khi bác sỉ Mac tới. Tội nghiệp, tội nghiệp quá!".

Emma run rẩy và sững sờ gục xuống nặng nề trong ghế. Nước mắt lăn trên gò má, cô lần tìm trong túi một mảnh vải sạch dùng làm mùi xoa và lau mặt. Cô khom người trong ghế, choáng váng và khủng khiếp không còn nghĩ nổi điều gì. Nhưng dần dần sự bình tỉnh của cô trở lại, lúc ấy cô mới nhận ra rằng cô yêu quí Adele Fairley đến chừng nào. Bà phải ghánh chịu số kiếp, Emma

tự nhủ. rồi cô nghĩ: mình biết thế nào cũng có chuyện khũng khiếp xảy ra ở cái nhà này.

Sự yên lặng trong nhà bếp thật nặng nề, chỉ thỉnh thoảng vẳng lên tiếng nấc của bà bếp. Một vài phút sau, lão quản gia lại xuất hiện từ phòng để thức ăn và nói một cách cộc cằn chua chát: " Tất cả những sự khóc lóc, than vãn như nữ thần báo tử đếu phải chấm dứt, hiểu chưa". Lão nói với cả phòng, mắt lướt qua tất cả mọi người: " Chúng ta còn có nhiệm vụ phải làm. Còn cả gia đình phải lo liệu".

Emma nhìn lão một cách đề phòng, cô nghĩ đầy thương cảm đối với Edwin và nỗi khổ của cậu khi biết mẹ cậu chết yểu và đầy thê thảm như vậy. " Các cậu ấy", cô nói qua những dòng nước mắt cố nén và hỉ mũi. "Họ có biết không?".

-" Bác sĩ Mac đangnói chuyện với cậu Edwin trong thưviện lúcnày đây", Murgatroyd thông báo cho cô biết. " Còn tôi đã nói với cậu Gerald sau khi tôi khiêng bà vào phòng của bà trên gác, trước khi tôi sai Tom vào làng kiếm bác sĩ . Cậu Gerald đợi bác sĩ Mac. Ông đã tức tốc phái cậu ấy đi Newby Hall để tìm ông chủ về rối".

- " Thế còn bà Wainright?" Emma liềnhỏi.

Murgatroyd nén cho cô một cái nhìn cay độc. " Cô nghĩ rằng tôi là một thằng ngu vô ý thức sao, cô bé? Tôi đã nghĩ đến điều ấy rồi. Bác sỉ Mac đã viết một bức điện và cậu Gerald đã gởi tới

Scotland cho bà khi bưu điện bắt đầu mở cửa". lão quản gia hắng giọng và nói tiếp: " Nào, bây giờ chúng ta phải nhanh tay lên ở đây. Để bắt đầu, hãy pha một ấm trà. Bác sĩ cần một tách" – lão liếc nhìn quanh phòng và đôi mắt tròn , sáng của lão dừng ở bà Turner. " Cả bà bep961 cũng cần một tách".

Emma gật đầu, vội vã làm như lời lão. Murgatroyd lúc này nói với bà bếp giọng to hơn: " Nào bà Turner. Bà hãy bình tỉnh lại. Còn nhiều thứ phải làm lắm. Chúng ta không thể gục ngã tất cả được, bà biết đấy".

Bà bếp ngẩn bộ mặt sầu thảm của bà lên, nhìn Murgatroyd bực bội. Bộ ngực đồ sộ của bà vẫn còn phập phồng, nhưng tiếng nứcnở của bà đã hết. Bà nhổm khỏi ghế và gật đầu. " Phải rồi. Cần phải nghĩ tới những đứa trẻ và ông chủ nữa". Bà lại lau bộ mặt đẩm ướt bằng tạp dề của bà, rồi lại nhìn xuống, vẩn lắc đầu. "Để tôi thay cái tạp dề của tôi và chuẩn bị bữa sáng. mặc dù tôi nghĩ chẳng ai thiết ăn uống gì đâu".

-" Bác sĩ Mac có thể cần ăn tí chút", Murgatroyd nói: "Bây giờ tôi lên xem ông ấy một chút. Và kéo rèm. Chúng ta phải tỏ lòng kính trọng đối với người chết".

Bà bếp đã thay xong tạp dề, bànói nhanh: "Ông đã sai Tom vào làng thăm bà Stead chưa. Để liệm cho bà chủ. Bà ây là người làm công chuyện này, tốt nhất ở đây".

- "Ờ, tôi bảo rồi".

Nghe nhắc đến tên mẹ, một thoáng lo ngại hiện lên đôi mắt đờ đẩn của Annie. “ÔNg đã gọi mẹ cháu rồi”. cô nói chậm chậm, cổ vương ra khỏi sự đờ đẩn choán lấy cô mấy giờ liên này.

- “ Tôi đã làm rồi, Annie”, Murgatroyd khẳng định: “ Chỉ vài phút nữa, bà ấy sẽ đến. Bà ấy cũng rất bận rộn với việc khâm liệm. Bà ấy không cần phải lo lắng thêm về cô nữa cô bé ạ !”.

Bà bếp đến bên Annie, ôm lấy cô và nhìn khuôn mặt xanh xao cũa cô bé. “ Cháu có thấy đở nhiều hơn chút nào không, cưng”, bà hỏi một cách lo lắng.

_“ Vâng, có” Annie lẩm bẩm: “ Cháu sợ quá”, cô há hốc miệng “ thấy bà chủ như vậy”, giọng cô run rẩy đứt quảng vì xúc động và cuối cùng nước mắt không nén lại được, cứ dòng dòng chảy.

_ “ Cứ khóc cho thỏa đi con, khóc cho vơi đau khổ trước khi mẹ con đến đây. Đừng để mẹ con phải đau buồn , có phải khôngnào, cưng?”. Annie vùi đầu vào người bà bếp, lặng lẽ khóc, bà Turner vỗ vỗ vai cô, vuốt tóc cô, lẩm bẩm ân cần với cô như một bà mẹ.

Hài lòng vì phần nào trật tự đã được lập lại, Murgatroyd quay đi và nhanh nhẹn bước lên cầu thang trước tiên lảo sẽ bàn bạc với bác sĩ Mac để xem ông có chỉ thị tiếp theo nữa không, rồi lão sẽ phải đi vòng vòng quanh nhà, kéo tất cả rèm lại, không cho ánh sáng lọt vào cho đến sau tang lể theo như phong tục của phương bắc đối với gia đình có người chết.

Emma pha trà, tất cả ngồi uống nứoc, yên lặng, tất cả đều sầu

thương. cuối cùng, Annie là người đầu tiên nói. Cô nhìn Emma ở bên kia bàn vànói: “ Tôi ao ước giá Emma có mặt ở đây ngày cuối tuần. như vậy chị sẽ thấy bà chủ chứ không phải là em”.
Mắt Annie mở to: “ Em không bao giờ có thể quên được cái nhìn ấy trên khuôn mặt bà ta. Y như bà ta đã nhìn thấy một cái gì khủng khiếp trước khi bà ngã xuống”.
Emma nhìn Annie qua con mắt nheo lại của mình, “ Cậu nói thế là nghĩa làm sao?”.
Annie thấy nghẹn ở họng: “ Y như bà ta đã nhìn thấy – nhìn thấy một trong những bóng hình ma quỉ đi lang thang trên đồng hoang lúc ban đêm mà mẹ em thường kể”, Annie nói, giọng nhỏ dần. “ Thôi nào, Annie, cháu im cái miệng lại. Tôi không cho phép những câu chuyện tưởng tượng về người chết ở trong ngôi nhànày”, bà Turner xẵng giọng. “ Tất cả chỉ là chuyện mê tín ngốc nghếch của dân làng. Toàn là nhảm nhí cả”.
Emma cau mày: “ Không hiểu bà Fairley định làm gì nhỉ?” Đi xuống gáclúc nửa đên, Murgatroyd nói là bà phải chết hàng tiếng đồng hồ rồi. Chắc hẳn bà phải đi lang thang lúchai, ba giờ sáng”.
Annie nói một cách từ tốn: “ Em biết bà định làm gì”.
cả bà Turner và Emma đều nhìn cô một cách khinh ngạc và trông đợi. “ Làm thếnào cháu biết được. Annie Stead ?”. Bà bếp hỏi một cách hách dịch: “ Yrừ phi tôi lầm, còn tôi biết cháu ngũ say ở căn gác xép của cháu. Hoặc là lý ra cháu phải như vậy”.

-“ Vâng đúng thế. Nhưng mà chính cháu thấy bà. Và có những mảnh thủy tinh vở chung quanh người bà, thủy tinh của ly rượu đẹp nhất. Bà vẩn còn nắm chặt cái ly, và có máu khô trên tay ở chổ bà bị đứt tay”, Annie rùng mình khi nhớ lại và thì thào: “ Cháu chắc là bà xuống thư viện để lấy chút xíu bởi vì cháu ngủ…”

-“ Murgatroyd không nhắc gì tới chuyện cốc vỡ với tôi cả”, bà bếp nói chen vào một cách dứt khoát và trợn mắt nhìn Annie.

- “ Vâng, ông ấy không. Nhưng cháu nhìn thấy, ông ấy quét dọn những mảnh vở hết sức nhanh”, Annie trả lời: “Ông ấy nghĩ cháu không nhìn thấy vì cháu sợ cứng người”.

Bà bếp tiếp tục trừng trừng nhìn Annie không nói mộtlời, nhưng Emma hít hà, cô lập tức nhận ra sự chân thực trong những điều Annie đã nói. Đó là một giải thích hiển nhiên nhất< “ Cậu không được nói lại điều ấy với ai, Annie. cậu có nghe tôi nói gì không? Ngay cả với ông chủ”. Emma căn dặn một cách trang nghiêm. “ Cái gì đã qua là đã qua, càng ítnói càng tốt”.

-“ Emma nói đúng đấy, cưng?”. Đã trấn tỉnh lại được bà bếp nói: “ Chúng ta không muốn những lời đồn xấu ở trong làng. Hãy để bà chủ tội nghiệp chết an bình”.

Annie gật đầu. “ Cháu hứa sẽ không nói gì hết”.

Emma thở dài và trầm tư. Rồi cô nhìn xoáy vào bà bếp và nói: “ Thật là kỳ quái, thử nghĩ mà xem. Trước hết Polly chết, rồi mẹ

cháu. Và bây giờ là bà Fairley, tất cả chỉ cách nhau vài ba tháng".

Bà bếp nhìn lại cái nhìn tập trung của Emma: " Nghe nói, ở những miền đó, tất cả điều đi cặp ba".

Đám tang của Adele Fairley tổ chức vào cuối tuần đó. Nhà máy Fairley đóng cửa ngày hôm ấy, tất cả công nhân đều đi đưa đám cùng với các gia nhân của Hall. Nghĩa trang nhỏ nối liền nhà thờ Fairley đầy người. các nhà quý tộc địa phương và bạn bè của gia đình trên khắp miền đều đến đưa tiển.

Hai ngày sau tang lễ, Olivia Wainright rời đi Luân Đôn, Edwin đi theo. Đúng một tuần sau, Adam Fairley cùng đi để ở với cậu con út ở nhà chị dâu ở Mayfair.

Ernest Wilson được giao trách nhiệm trông mon nhà máy, trước sự khoan khoái ngấm ngầm của Gerald Fairley. Đối với anh chàng Gerald chai sạn, không có đầu óc, vô trách nhiệm hoàn toàn không động tâm trước cái chết của mẹ, chỉ chăm chăm nghĩ tới những cơ hội khôn cùng. Cậu ta hoàn toàn lăn lộn với nhà máy trong khi cha cậu vắng mặt, cậu tha thiết muốn tình hình này sẽ kéo dài.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

PHẦN THỨ NHẤT: THUNG LŨNG

Chương 23

Tháng sáu năm sau , vào một buổi chiều chủ nhật ấn áp, Edwin từ Fairley Hall đi đến đồng hoang . Một tay anh mang một chiếc giỏ đựng đầy những thức ăn của nhà bếp, còn túi kia để những dụng cụ làm vườn và một vài thứ thiết dụng khác .

Anh và Emma có một công việc nặng nhọc phải làm ở vách Ramsden, một công việc đã được hoạch định từ nhiều tuần . Bởi từ thời tiết khắc nghiệt và mua luôn , họ đã phải hõan việc mạo hiểm này mấy lần . Thứ sáu , khi Emma về nhà để nghỉ những ngày cuối tuần , Edwin đã đi cùng với cô đến tận vách . Họ đã hẹn nhau ở đó ba giờ chiều , nếu thời tiết cho phép .

Và thời tiết đã cho phép Edwin nghỉ . Anh ngước nhìn lên mặt trời nhợt nhạt luôn ẩn hiện sau những đám mây xanh , trắng rải rác trên bầu trời , nhưng không có dấu hiệu báo mưa . Ngay cả cơn gió nhẹ hầu như cũng không có và không khí dịu dàng quá

như ngát hương .

Edwin cố ý tránh chuồng ngựa . Một vài phút trước đó khi anh xuống bếp để lấy giỏ đựng thức ăn , anh đã thấy Annie Stood , và Tom Hardy chuyện trò , cười với nhau ở trong sân . Hai người tán tỉnh nhau , và như vậy chắc là họ không để ý gì đến anh đâu , vì họ có vẻ như đang quấn quít lấy nhau , Emma đã báo với anh như thế . Mặt khác , anh cũng không muốn thử họ làm gì bởi vì anh không hề có ý định khêu gợi sự tò mò nhỏ nhặt của họ . Không phải việc anh đi chơi ở đồng hoang là bất thường đối với anh , nhưng cái túi có thể gây sự chú ý . Anh bước nhanh qua vườn hồng có tường xây và ra tới khu sồi già . Chỉ một lúc sau , anh đã vượt qua cánh đồng Baptist , họ leo dốc nhô lên vùng cao nguyên bằng phẳng của đồng hoang , lối đi nhỏ chạy suốt tới Ghyll và vách Ramsden bên kia . Edwin hít một hơi thật dài , không khí trong lành đầy hai lá phổi, không khí làm khỏe người ở trên miền đất cao này . Sức khỏe của anh bây giờ đã phục hồi hòan tòan và anh cảm thấy khỏe trở lại . Đầu tháng năm anh bị cảm lạnh mùa hè, nhiễm vào phổi sau đó phát triển thành viêm phế quản . Sau hai tuần ở viện điều dưỡng , theo đề nghị khẩn thiết của bác sĩ nhà trường , anh được đưa về nhà để phục hồi sức khỏe .

Tom Hardi đã đánh xe ngựa tới Worksop để đón anh , vì cha anh đi vắng , điều này hiện nay không phải là chuyện bất thường ,

theo như chỗ Edwin hiểu, cha anh chỉ tới Fairlay theo chu kì khi tuyệt đối cần công việc gì ở đó không rõ . Tuy nhiên , cha anh đã kiếm cho anh một gia sư để việc học tập của anh sẽ không bị tụt lại sau . Mặc dù Edwin là một học sinh có kỉ luật và hòan tòan có khả năng làm việc một mình, cha anh vẫn muốn anh chắc chắn phải đạt được thành tích học tập xuất sắc . Khi mười tám tuổi, anh được đưa tới Cambridge để học làm luật sư dưới sự hướng dẫn của giáo sư luật học tại trường đại học Downing . Ngòai Gerald và các gia nhân thì chỉ có một mình Edwin và gia sư không bi quan chuyện này . Thực ra thì anh còn thích nữa là khác . Anh được để mặc một mình muốn làm gì thì làm, chỉ trừ những buổi sáng phải học căng thẳng với gia sư . Gerald coi anh như không có, và ít khi nói năng gì với anh . Anh ta quá bận . Bởi vì xưởng máy ở Fairlay và hai xưởng khác ở Stanningley Bottom và anh đã chóan hầu hết thì giờ của Gerald , hai anh em chỉ gặp nhau vào lúc ăn mà cũng không thường xuyên lắm . Thỉnh thỏang Gerald đem theo bữa ăn của bà bếp chuẩn bị cho tới nhà máy Fairley và ăn ở đó , một ý nghĩ không ngon lành gì đối với Edwin khiến anh buồn nôn .

Edwin bắt đầu húyt sáo vui vẻ khi cậu hướng về phía vách Ramsden, anh bước rảo , mớ tóc vàng bay trong gió . Anh rất mong gặp Emma, và cũng để thực hiện kế hoạch của hai người . Emma đã thách thức một lí thuyết anh về vách Ramsden và vì

một lí do nào đó, anh cảm thấy buộc phải chứng minh quan điểm của mình . Anh tự hỏi không hiểu mình có phải là thiếu niên không . Có lẽ .

Edwin Fairley vừa kỉ niệm ngày sinh thứ mười bảy lúc này anh coi mình hòan tòan là một người lớn , anh không tỏ ra là lớn hơn chính tuổi của mình . Điều này cũng tự nhiên thôi do những sự việc đã xảy ra năm ngóai, trong đó có cái chết đột ngột và bi thảm của mẹ anh . Việc qua đời của mẹ anh đã có một ảnh hưởng sâu sắc đối với anh hơn là với anh của anh , bởi anh đã gần gũi hơn, gắn bó hơn đối với me. Lúc đầu nỗi buồn của Edwin là vô cùng to lớn, nhưng với bản chất học giả và là người ngốn sách giống như cha anh , nên anh đã vùi đầu vào học tập . Việc học tập căng thẳng đã ngăn anh khỏi sầu thương quá độ vì cái chết của mẹ và những tình huống khủng khiếp của nó . Anh đã lao mình , như để trả thù, vào những họat động không sao kể hết ở nhà trường , những họat động thể thao và nó đã giúp anh nguôi nỗi buồn . Nó làm anh bận rộn từ sáng sớm tới khuya . Cuối cùng , anh đã có thể hướng theo một thái độ triết học , và cuối cùng lúc này , anh đã chấp nhận mất mát của me, đỡ đau khổ hơn .

Olivia Wainwright cũng đóng một vai trò quyết định trong sự phát triển của Edwin, tuy là gián tiếp , nhưng thật là thiết yếu . Khi anh đến thăm bà ở London trong một phần thời gian nghỉ hè

của mình , anh được tiếp xúc với rất nhiều bạn bè của bà - các nhà chính trị , các nhà văn , các nhà báo , nghệ sĩ , nhiều người nổi tiếng và xuất sắc trong lãnh vực của mình . Những cuộc gặp gỡ đầy đặc ân trong một xã hội vui vẻ, khoan khóai và tinh tế luôn có một ảnh hưởng lớn lao đối với anh , Olivia nhận biết được những cử chỉ thanh lịch của anh , ngạc nhiên vì trí óc thông minh của anh nên đã để anh tham dự tất cả các buổi tiếp tân của mình , anh hòan tòan thích thú và cư xử lịch sự . Do đó anh đã trưởng thành và tự tin . Đứng về một số mặt tinh tế , anh là một thanh niên hòan tòan khác với đứa con được nuông chiều như hồi Adellor còn sống .

Nhưng , ngòai những thay đổi về nhân cách và thái độ, Edwin còn trải qua một sự thay đổi về thể chất đáng ngạc nhiên , do một phần ở sự quan tâm tới thể thao của anh . Anh cao lên và nở nang ra , anh đã trở thành một thanh niên hết sức đẹp và ngày càng giống bố . Anh đã thừa hưởng được đôi mắt mày xanh thẫm của Adam Fairley , khóe miệng đầy ham muốn và bộ mặt thông minh rõ nét của ông , mặc dù nét mặt của Edwin không khắc khổ như bố . Bây giờ anh gần như cao to bằng Adam . Thân hình đẹp và với bộ mặt đẹp trai kiểu cổ điển của anh đã khiến anh có cái tên giễu là " Adonis " ở Worksop khiến anh rất bực bội . Anh luôn luôn bối rối vì sự xôn xao mà dáng vẻ của anh gây ra đối với các chị em và họ hàng của các bạn anh cùng trường anh .

Edwin coi họ là những kẻ lăng xăng , vô vị và nhẫn tâm . Anh ghét những câu chuyện nhạt nhẽo của họ , nó làm cho anh bối rối . Anh thích trò chuyện với Emma hơn nhiều , cô là nguồn an ủi đối với anh trong lúc anh mất mẹ . Không một người nào trong số các tiểu thư , hoặc các cô gái con nhà đại tư bản mà cha anh gắn cho anh có thể so sánh được với Emma về nhan sắc và duyên dáng , thông minh và trí óc sắc sảo . Lạy chúa tôi , cô ấy mới đẹp làm sao . Mỗi lần anh quay trở về Fairley , cô lại làm anh sung sướng hơn , ở tuổi 16 , cô đã phát triển đầy đủ và tuyệt vời làm sao . Hình dáng nở nang của cô là hình dáng của một thiếu phụ trẻ và nét mặt cô phi phàm .

Edwin mỉn cười sung sướng , được ở bên Emma thật là hạnh phúc , thóat khỏi những con mắt thóc mách của cách gia nhân . Cô làm cho anh cười vì sự sắc sảo của mình và đi thẳng vào vấn đề . Anh cười một mình , Murgatroyd đối tượng châm biếm chua chát của cô . Cô gọi lão là " Mặt băng " sau lưng lãi , nhưng chỉ với Edwin thôi . Gerold của anh được đặt tên " Xương sườn" khiến anh cười bò ra vì anh chàng Gerold phát phì , ngày một phì nộn ra một cách khả ố . Những ý nghĩ về Emma làm anh rảo bước chẳng bao lâu đã đến vách . Anh để giỏ thức ăn và túi xuống rồi bước lên , anh lấy tay che mắt ngó ra xa .

Emma trèo qua ngọn đồi cuối cùng và nhìn thấy Edwin trước khi anh nhìn thấy cô . Cô bắt đầu chạy . Cây thạch nam và dương xỉ

lướt qua bàn chân , gió thổi tung chiếc váy dài phồng lên như những đám mây , tóc cô xòa bay phần phật ra phía sau . Bầu trời như cây thủy cự , những con chiền chiện vui đùa trong nắng . Lúc này cô có thể nhìn thấy Edwin rất rõ , anh đang đứng bên những tảng đá khổng lồ ngay dưới bóng vách bên Ramsden Ghyll . Khi nhìn thấy cô, anh giơ tay vẫy và bắt đầu trèo ngược lên về phía cách đá khuất gió nơi họ luôn ngồi với nhau để nhìn thế giới phía dưới . Anh không nhìn lại mà vẫn tiếp tục reo lên .

- " Edwin ! Edwin ! Đợi em với " , cô gọi , nhưng tiếng cô bị gió đưa đi và anh không nghe thấy . Khi cô lên tới vách Ramsden , cô mệt đứt hơi khuôn mặt vốn xanh của cô ửng hồng vì quá sức .

- " Em chạy ghê quá , em tưởng đến chết mất ", cô hổn hển trong khi anh giúp cô lên vách đá .

Anh mỉm cười với cô : " Em sẽ không bao giờ chết cả , Emma . Cả hai chúng ta sẽ sống mãi mãi muôn đời trên đỉnh thế giới . " Emma liếc mắt nhìn anh và cười . Rồi cô nhìn xuống và nói :

-" Em thấy anh mang cái túi ".

-" Tất nhiên . Và cả giỏ thức ăn nữa , để dùng sau này ".

-" em nghĩ chúng ta sẽ phải dùng tới nó sau việc làm nặng nhọc mà chúng ta phải tiến hành ".

-" Nó sẽ không nặng nhọc như em nghĩ đâu , Emma ạ và anh sẽ làm việc cho ". Anh bước lấn xuống những bậc đá nhỏ như những bậc thềm đẽo qua loa và nhảy xuống đất . Anh mở túi lấy

ra chiếc búa , một cái đục và một cái đinh lớn . Anh đút những thứ đó vào túi .

Ngước nhìn Emma trên vách , Edwin nói " Anh sẽ chứng minh cho em biết rằng tảng đá chính này không phải là một phần của vách mà là hòan tòan tách biệt . Và có thể chuyển nó đi . " Vừa nói Edwin vừa đá vào tảng đá cao chừng 4 foot rộng 2 foot . Tảng đá này được chêm giữa những tảng đá lớn hơn cao vút tận trời .

-" Có thể là như thế ", Emma vừa nói vừa nhìn xuống chỗ anh .

-" Nhưng anh vẫn nghĩ là dù anh có chuyển nó đi , anh cũng chẳng thấy gì sau đó . Chỉ là đá tiếp theo thôi ".

Edwin lắc đầu . " Không , Emma ạ, anh không đồng ý . Anh chắc sau tảng đá đó , chỉ có một khỏang trống ". Anh trèo lại lên vách đá , lách qua cô rất cẩn thận và ngồi trên mỏm đá . Mỏm đá này gần vách đá nhưng thấp hơn vài inch và nó hơi nhô ra một chút . Edwin quì xuống vách đá , lấy búa và đục ra . Anh tiến lại gần tảng đá hơn và cúi người xuống .

-" Anh làm gì thế , Edwin ", Emma hỏi một cách tò mò , rồi dặn nhanh : " Cẩn thận không có ngã lộn cổ đấy ".

-" Anh rất an tòan ", anh trả lời và tiếp tục : ' Em có nhớ cái kẽ nứt chỗ anh mất đồng silinh ấy mấy tuần trước đây không - Anh nghe thấy nó lách cách khi nó rơi xuống một cái hố , vì thế anh có thể nhìn thấy xuống xem dưới tảng đá có cái gì trong đó ".

-" Anh sẽ chẳng nhìn thấy gì nữa đâu ngòai đá và đá ", cô nói buộc miệng .

Edwin khúc khích cười và bắt đầu đục liên tục vào kẽ nứt . Emma theo dõi anh một cách kiên nhẫn và lắc đầu . Cô hòan tòan tin chắc Edwin chỉ phí thời gian thôi , nhưng cô quyết định chiều lòng anh khi anh đánh rơi đồng shilling . Sau mười phút đục liên tục , anh đã đào được một lỗ rong kẽ nứt đường kính chừng 2 inch . Anh cúi xuống , ép một mắt vào lỗ tay nắm lấy 2 bên tảng đá để giữ thăng bằng :

-" Anh có nhìn thấy gì không ? " . Emma hỏi .

Edwin thẳng người lên và lắc đầu : " Không , đen ngòm tất cả ." Anh lấy cái đinh ra khỏi túi vừa ngóai đầu lại để có thể nhìn thấy Emma . " Xích lại gần đây , Emma , nghe cẩn thận ". Cô làm như lời anh bảo , men theo vách đá và ép sát vào người anh . Cả hai người cúi xuống lỗ , anh thả chiếc đinh xuống đó . Trong một vài giây không có một âm thanh gì , sau đó họ nghe thấy tiếng cạch rất rõ khi chiếc đinh chạm đất .

-" Đấy ! Em có nghe thấy không Emma ? "

-" Có, có nghe thấy . Nhưng có thể là nó rơi vào một tảng đá khác thôi ".

-" Không , anh không nghĩ như thế . Mãi nó mới rơi xuống . Nó ở trên mặt đất ", Edwin kêu một cách chắc chắn . Anh để lại những dụng cụ vào túi áo vét . Lùi lại theo vách đá , và trèo

xuống chầm chậm để khỏi trượt chân . Anh sẽ theo sau .
Emma bước xuống những tảng đá dưới vách , bước lùi một cách cẩn thận và nhảy xuống đất . Edwin theo sát phía sau . Anh cởi áo vét ra , quẳng nó sang một bên và vén tay áo lên . Emma đứng nhìn anh trong khi anh lục tìm trong túi , một vẻ hòai nghi trên mặt cô . " Bây giờ anh sẽ làm gì nữa ? " Cô hỏi : " Anh sẽ gạt tất cả rêu , những tấm thạch nam và cỏ dại mọc ở đây ", anh thốt lên , và chỉ vào phía dưới của tảng đá . " Em có thể giúp anh ". Anh đưa cho cô cái xẻng và bản thân mình cũng cầm một cái mai nhỏ : " Em làm ở phía đó , còn anh ở phía này ".
Emma cho tất cả những ý nghĩ ấy chỉ là một sự mất thời gian và sức lực ; tuy vậy cô cũng bắt đầu làm rất nhiệt tình , đào lên những túm thạch nam và rên đã bám vào tảng đá nhiều năm . Một lát sau , cô bắt đầu đổ mồ hôi . Cô đặt xẻng xuống , xắn tay áo lên , mở khuy cổ áo . Cảm thấy thỏai mái hơn , cô lại tiếp tục đào . Sau khoảng 20 phút làm việc miệt mài , họ đã làm được một công việc đáng kể là làm quang được phía mặt và phía đáy của tảng đá .
Edwin bước lùi lại và nhìn nó một cách suy nghĩ " Coi này , Emma ", anh nói . Anh nắm lấy bàn tay cô và kéo cô lại phía anh . Anh chỉ vào tảng đá . " Em có thấy khi mình gạt bỏ tất cả mọi thứ chung quanh thì bản thân tảng đá này được nhìn rõ nét hơn không . Đó không phải là một bộ phận của tòan bộ vách . Em

thấy nó được lắp vào giữa những tảng đá lớn không , một tảng đá nào có thể rơi chính xác như vậy , Emma ạ . Anh chắc chắn nó được đặt ở đó ".

Emma gật đầu . Cô phải đồng ý . " Anh nói đúng ", cô nói như vậy rồi nói thêm :"Nhưng Edwin , hãy còn một khỏang cách nữa . Chúng ta làm thế nào chuyển được nó ".

Anh bước nhanh lại chỗ tảng đá và nói một cách hòan tòan tự tin : " Anh sẽ làm cho kẽ nứt này rộng hơn ". Anh vỗ vào tảng đá trung tâm và chỉ vào một khỏang cách nhỏ ở chân nó , giữa tảng đá và vách núi sừng sững vươn lên phía sau . " Không thể được đâu , Edwin ạ . Và anh có thể bị thương đấy ".

-" Không , không việc gì đâu , Emma . Anh đã suy nghĩ rất cẩn thận rồi ".

Dùng búa và đục làm việc một chập , Edwin chẳng bao lâu đã làm được một khỏang rộng vừa đủ để dùng xà beng . Anh để xà beng vào lỗ và chêm một cục gỗ nhỏ nhưng chắc ở phía sau, để ở trên phía tay trái tảng đá . " Lùi lại , Emma ", anh dặn , " ra gần chỗ cây ấy . Đá sẽ rơi về phía trước và anh không muốn em đứng vướng đường của nó ". Dùng tất cả sức mạnh của mình , Edwin tì xà beng vào phía đầu nhô ra của khúc gỗ, dùng nó như điểm tựa , ấn mạnh bẩy tảng đá ra khỏi vách đá . Nhưng nó không nhúc nhích , Edwin mồ hôi nhễ nhại , cách tay anh cong lên nhưng anh quyết tâm đẩy xà beng .

Emma hai tay chắp vào nhau và nín thở . Edwin đã lầm . Không được đâu . Vừa nghĩ thế , cô bỗng thấy nó chuyển động .

-" Edwin! Edwin ! Em nghĩ là em thấy nó nhúc nhích ", cô hét lên .

-" Anh biết rồi ", anh hổn hển : " Anh cũng cảm thấy thế ". Với một cố gắng cuối cùng , anh ấn mạnh xà beng và tảng đá đổ nhào về phía trước , đúng như anh tiên đóan . Một kẽ nứt trên bề mặt của vách Ramsden đã lộ ra . Nó rộng chừng 18 inch và cao 2 foot . Edwin không giấu nổi sự xúc động của mình . Anh quay ngoắt lại .

-" Em này , Emma này , ở đây có một cái lỗ đây này ", anh kêu lên đắc thắng . Anh quì xuống và nhìn vào trong đó rồi anh áp đầu vào . Nó giống như một đường hầm nhỏ . Đồng Shilling và cái đinh đây rồi ! Anh cuốc chúng và kéo lên . Anh cầm giơ ra cho cô xem , mặt anh cười rạng rỡ .

-" Anh nghĩ , nó đi tới đâu ". Emma vừa hỏi vừa chạy tới bên khe .

-" Anh không biết . Dưới khe có lẽ thế , nó trải dài hàng dặm chứ chơi à . Anh sẽ vào xem ".

-" Ồ , Edwin , có nên không anh ? " Một vẻ lo ngại hiện trên nét mặt cô . " Có thể nguy hiểm . Ngộ nhỡ anh xuống và bị kẹt trong đó thì sao ? "

Edwin đứng lên và rút khăn mùi soa ra . Anh lau bộ mặt ướt đẫm

và chải mái tóc lật lại sau . " Anh chỉ xuống một đọan thôi mà . Anh đã mua nến và diêm rồi . Chúng ở trong túi . Em lấy hộ anh với Emma , cả đọan dây thừng nữa ".

-" Có đây ". Cô đưa cho anh những thứ anh yêu cầu . " Em sẽ xuống cùng với anh ", cô tuyên bố .

Anh nhìn cô chằm chằm và cau mày . " Anh không nghĩ như vậy . Lúc đầu hãy khoan đã . Để anh xuống điều tra rồi anh sẽ lên đưa em xuống ". Cô mím chặt môi và nói một cách mạnh mẽ : " Em không sợ , anh biết đấy ".

- "Ừ , anh biết . Nhưng anh nghĩ em nên ở đây , ngộ nhỡ anh có cần cái gì ". Vừa nói Edwin vừa buộc dây thừng quanh bụng anh . Anh đưa cho cô đầu dây kia . " Em giữ lấy cái này , dưới đó có thể có những đường ngang ngỏ tắt . Anh đã đọc về chuyện leo đá và đi vào những hốc đá sâu , những người đi vào hốc đá luôn buộc dây thừng chung quanh cho an tòan ".

Emma lúc này rõ ràng là đã có ấn tượng tốt đẹp về những kết luận của Edwin , cô lập tức hiểu ngay được ý nghĩ của công việc . " Ồ , anh phải cẩn thận " - Cô nhìn Edwin cao lớn , bắp thịt cuồn cuộn , rồi nhìn vào kẻ nứt . " Làm thế nào mà anh xuống đó được ? Em muốn biết . Nó nhỏ quá ".

-"Anh sẽ phải ép người vào rồi bò dọc theo ".

-" Như thế thì bẩn hết người , Edwin Fairley . Bà bếp sẽ ngạc nhiên không hiểu anh đã làm gì . Anh sẽ bị chỉnh cho một trận

đấy . "

Miệng của Edwin chun lại và anh bất ngờ bật cười , " Emma thôi em đừng lo nghĩ nhiều quá nữa , tòan là những cái chuyện lặt vặt ấy . Bà bếp sẽ không nói gì đâu . Chúng ra đã tiên được một đọan dài . Ít nhất chúng ta phải hòan thành một dự án này đã ".

Emma thở dài . " Được rồi . Nhưng mà từ từ , thong thả thôi , nếu anh cần em thì hãy giật dây thừng . Anh hứa đi ".

-" Anh hứa ".

Emma thấy bồi hồi khi nhìn Edwin biến trong kẽ nứt . Dần dần độ dài của dây thừng cứ kéo ra khi anh di chuyển sâu tít vào trong đường hầm cho đến tận khi cô chỉ còn lại một đọan dây cuối cùng ở phía tường bên ngòai vách . Một thoáng lo ngại qua mặt cô , cô cúi đầu gọi vào trong hang : " Edwin ! Anh có an tòan không ? "

-" Có ," giọng anh vọng lại , vang lên từ xa .

-" Anh đã dùng hết cả dây rồi đấy " ,cô kêu lên giọng the thé .

-" Anh biết rồi . Bỏ dây ra ".

-" Không! Em không bỏ đâu ".

-" Emma , bỏ ra ! !, anh kêu to giọng mệnh lệnh . Cô làm như vậy mặc dù rất miễn cưỡng và quì xuống nhìn vào khe , đột nhiên sợ thay cho Edwin . Bên trong dường như đầy đe dọa . Nhưng trong vòng vài ba phút , cô nghe thấy tiếng cạo đất và cô nhẹ cả người khi thấy mái tóc hoe của Edwin . Cô tránh sang

một bên để anh có thể lách ra . Sơ mi và quần anh phủ đầy đất và mặt anh nhem nhuốc bẩn thỉu . Anh đứng thẳng lên, cười . " Có cái gì ở trong đó ? ", cô hỏi , sự tò mò ngày càng tăng .

-" Một cái hang , Emma ạ ! Một cái hang tuyệt vời !" Anh kêu lên , đôi mắt lấp lánh : " Em thấy không , anh nói đúng mà . Đi , anh sẽ cho em xem . Và chúng ta không cần tới thừng . Đường hầm này thẳng và dẫn ngay vào trong hang . "

-" Một cái hang thật sự : Lạ chưa này !" . Emma nói , rồi cô mỉm cười hơi xấu hổ . " Em xin lỗi đã nghi ngờ anh , Edwin ". Anh cười : " Không sao . Nếu như em không nghi ngờ anh thì có lẽ anh cũng không cảm thấy buộc phải chứng minh rằng anh đúng . Nào , chúng ta đi ". Anh thu thập thêm nến và nói tiếp : " Em theo anh . Trước hết thấp đầu xuống . Ở phía ngòai , đường hầm rất thấp ".

Edwin chui vào lỗ , Emma nhích theo sau , mắt chơm chớp để làm quen với bóng tối vì vừa ở ngòai nắng chan hòa . Lúc đầu hai người phải bò , nhưng họ càng vào sâu thì đường hầm càng cao hơn , rộng hơn và họ đã có thể đi khom khom một phần còn lại của con đường . Chẳng mấy chốc Emma đã có thể nhìn thấy ánh nến le lói mà Edwin đã để trong hang , và một vài giây sau anh đã giúp cô đứng trong hang .

Edwin bắt đầu thắp những ngọn nến mang theo , đặt chúng ngay ngắn thành một hàng dài dọc theo vách đá hẹp gần lối vào .

Trong khi anh làm việc này , Emma nhìn quanh hết sức thích thú . Khi ánh sáng của những ngọn nến lóe lên chiếu sáng trong bóng tối , cô thấy chiếc hang thật là tuyệt vời đúng như Edwin đã nói . Đó là một cái hang lớn có trần cao vút hình nón kì lạ . Có một số vách đá nhỏ nhô ra từ những bức tường đá , trong khi những chỗ khác có những đọan thụt vào lớn nối với miền bằng phẳng nhẵn nhụi đến nỗi như được đánh bóng bằng một bàn tay khổng lồ . Một cảnh tượng vĩ đại đến ngộp thở của phía trong hang có lẽ cũng cổ xưa như chính thời gian vậy . Nó mát mẻ , khô và tuyệt đối yên tĩnh . Emma có một cảm giác chóang ngợp . Edwin đưa cho cô một cây nến và anh cũng cầm một cây . " Chúng ta hãy điều tra ", anh tuyên bố . Anh tiến lên và chân anh đá phải cái gì dưới đất . Anh nhìn xuống , hạ thấp cây nến để nhìn rõ hơn . " Emma , nhìn xem này ! Đây là phần còn lại của một đốm lửa ". Anh đá cục củi đã cháy đen thành than, cục củi lập tức tan ra . " Trời ơi , có người đã khám phá ra hang này trước chúng ta ".

-" Anh nói đúng ", Emma vừa nhìn khúc củi cháy đen vừa xác nhận , rồi cô nhìn thấy cái gì giống như một đống túi ở tít một góc xa . "Phía kia kìa , Edwin . Em nghĩ là những cái túi ".

Anh nhìn theo ngón tay chỉ của cô và rảo bước qua hang . Đúng thật . Và trên vách đá này còn có cả một mẩu nến . " Ồ , nào ! Ta xem còn tìm thấy gì nữa không . Em đi sang phía bên kia, anh sẽ

tìm ở phía bên này ", giọng anh run lên hăm hở .
Emma vừa chầm chậm , tay cầm ngọn nến giơ ra phía trước . Vừa đi cô vừa nhìn nhanh hai bên , nhìn xuống sàn đất cứng , dõi mắt trông lên những bức tường cao .
Trước sự thất vọng to lớn , phía trong của hang hình như hòan tòan trống rỗng . Cô định quay lại cùng với Edwin thì ánh sáng yếu ớt của ngọn nến đã chiếu vào một mảnh tường bằng phẳng . Cô chắc chắn có thể nhận ra những nét mờ mờ trên tường như chữ viết vạch trên bề mặt . Cô chạy lại và giơ ngọn nến sát gần .
" Chữ viết . Thú vị thật ".
Rồi Emma hít hơi kinh ngạc , bởi vì chữ đầu tiên cô đọc là Elizabeth . Cô di chuyển cây nến . Viết ở dưới là Elizabetta . Và ở dưới nữa là Isabella . Từ từ , đôi mắt của Emma theo hàng chữ chạy dọc hang Lilibeth , Beth , Betty , Besss, Eliza, Liza, Lisa . Bên cạnh cột này có một chỗ , khắc bằng những chữ cái lớn ADAM . Cô nuốt nước miếng . Dưới cái tên đó là một trái tim nhỏ với một mũi tên xiên qua và bên trong trái tim là hai chữ AE.
Mắt Emma dán chặt lấy bức tường và những chữ cái này . Cô lạnh tóat người khi cô nhớ lại trái tim cô đã tìm thấy chiếc hộp gỗ của mẹ cô . Có lẽ nào mẹ mình và ông ta !
-"Emma ! Emma ! Em ở đâu ? "
Cô trấn tĩnh lại khi bước chân Edwin tới gần , vang lên trên nền

đất cứng . Cô há miệng ra rồi khép lại ngay , trong một giây lát không tin là mình có thể nói được rành rọt . Cuối cùng cô gọi : "Ở đây ".

-" Em thấy gì ", Edwin vừa hỏi vừa chạy xô đến chỗ cô . Cô câm lặng chỉ lên những chữ trên tường . Mắt của Edwin chiếu ngay lên tên của cha anh ! Adam! Anh đọc một cách kinh ngạc , mắt mở to nhìn những cái khổng lồ . " Sao , cha anh đã tìm ra cái hang này nhiều năm về trước !" . Anh kêu lên mừng rỡ . " Và nhìn này , đây là những biến thể của cái tên Elizabeth, cả tiếng Ý và Tây Ban Nha . Thật là hết sức gợi tò mò . Em nghĩ Elizabeth đã là ai hoặc đang là ai ? "

Emma yên lặng . Edwin hình như không để ý đến sự không trả lời của cô , hoặc sự yên lặng hòan tòan của cô , bởi vì cô đứng ngây như đá bên cạnh anh . " Anh không nghĩ là anh nên hỏi cha anh . Tuy nhiên , chúng ta hãy tìm hiểu thêm một chút nữa ", Edwin đầy sôi nỗi . Anh để Emma đứng trước những nét chữ vạch trên tường, vẫn còn lảo đảo với những ẩn ý của nó .

-" Lại đây Emma . Anh còn tìm thấy một cái nữa ", Edwin gọi to sau một vài giây . Emma cố ngăn lại niềm ao ước muốn chạy ra khỏi hang , cô hết sức miễn cưỡng tiến lại bên anh ở một góc nơi chất các túi . Edwin đang cầm một viên đá hình trái xoan bèn bẹt dài chừng vào ba inch rộng hai inch . Anh đưa nó cho cô và giơ ngọn nến lên hỏi : " Em có thấy không , Emma ? hòn đá được vẽ

lên . Đó là một bức vẽ thu nhỏ hình một người phụ nữ . Xem này ! Anh nghĩ đó là Olivia . Ừ, anh chắc chắn đó là dì ".
Emma không nói gì , nhưng cô nghĩ một cách dữ dội : Không , không phải . Đó là mẹ tôi .
-"Em có nghĩ đó là dì Olivia không ? "
-" Vâng , " Emma trả lời một cách buồn tẻ .
Edwin để hòn đá vào túi . " Anh nghĩ anh sẽ giữ cái này ", anh nói .
Emma run lên , cây nến lọang chọang trong tay cô . Edwin nhận thấy điều này . " Emma , em lạnh rồi !" . Anh chặc lưỡi thông cảm , và quàng tay lên người cô . Emma phải cố gắng lắm để khỏi lùi tránh .
-"Vâng , em lạnh . Chúng ta hãy ra khỏi đây . Ở bên ngòai trời ấm hơn ".
Không đợi anh trả lời , cô nhòai người ra và chạy về phía cửa hang . Cô thổi tắt ngọn nến, đặt nó và bệ đá cúi lom khom, rồi bò đi với một tốc độ nhanh không thể tưởng tượng nổi dọc theo đường hầm cho đến khi ra ngòai không khí trong mát . Cô thở nhẹ nhõm . Cô sẽ không bao giờ trở lại đó nữa . Không bao giờ .
Một lát sau Edwin cũng chui ra . Mắt anh dõi tìm Emma . Cô đứng dưới vách Ramsden , giũ áo khỏi bụi bẩn , tóc cô bay phần phật trong gió , mặt cô bí hiểm . Khi anh tiếp tục nhìn cô, anh nhận ra một sự lạnh lùng kì lạ , thỉnh thỏang đến với khuôn mặt

nàng . Vốn là người nhạy cảm , nhất là đối với Emma , anh lập tức thấy ngay được sự thay đổi trong tâm trạng của cô , một sự thay đổi về cơ bản . Điều ấy làm anh đau buồn .
Anh bước lại cầm lấy cánh tay cô . " Emma , có chuyện gì không ? ". Cô tránh mặt sang một bên , không trả lời .
-" Có chuyện gì không ? " - Anh lại hỏi , to hơn .
Cô gạt tay anh ra : " Không , không có chuyện gì cả ".
-" Nhưng trông em lạ quá . Và em bỏ chạy như con thỏ sợ hãi trốn ra khỏi hang ".
-" KHông sao cả . Em lạnh , thế thôi ".
Edwin quay đi, anh biết rằng anh sẽ chẳng làm được gì hay hơn với cô lúc này . Anh phủi bụi khỏi quần và bắt đầu nhặt nhanh dụng cụ . Anh bỗng cảm thấy xẹp . Emma ngồi trên tấm đá phẳng nơi cô luôn luôn ngồi . Anh nhìn cô trong khi cô nâng mái tóc dài và hất nó ra sau vai một cách duyên dáng . Rồi cô đặt hai tay vào lòng ngồi nhìn chăm chăm ra phía trước , ngó ra cách đồng hoang , từ thung lũng ở phía xa . Anh mỉm cười một mình . Trông cô đàng hòang , chững chạc quá . Không, như bà hòang , anh tự nhủ , cái cách cô ngẩng đầu rất cao và lưng thật thẳng .
Anh đi về phía Emma , cố làm ra vẻ tự nhiên . Anh ngồi xuống đất dưới chân cô và ngước nhìn lên . " Bây giờ em đã thấy đỡ chưa ? ở ngòai nắng này ", anh hỏi nhẹ nhàng . " Vâng , cám ơn ", Emma nói nhẹ nhàng không nhìn anh . Edwin nhăn mặt .

Tiếng cô nghe lạnh lùng và xa vắng . Anh tì đầu vào tảng đá dẹt và nhắm mắt lại , tự hỏi không hiểu vì sao cô lại có thái độ cứng rắn này . Anh nhận thấy cô đã cố ý gạt anh ra . Anh cảm thấy đau nhói ở ngực cái cảm giác mất mát anh đã trải qua .
Trong khi đó , đầu óc mẫm cảm của Emma quay cuồng . Làm thế nào mà người mẹ dịu dàng của cô lại thân thiết với Adam Fairley như vậy ? Cái con người khủng khiếp ấy . Và dù sao thì mẹ cô đã sống một phần đời con gái của mình ở Ripon cùng với người chị em họ Fretia . Lúc ấy cô mới nẩy ra ý nghĩa rằng cái tên Elizabeth không phải là một cái tên đặt biệt gì cho lắm . Có thể là một cái tên Elizabeth nào khách được khắc ở trên tường chăng ? Một cô gái của tầng lớp trên , có lẽ ngươi biết Adam Fairley khi ông ta còn trẻ . Ông ta kết bạn với một cô gái quí tộc hơn là với một cô gái thuộc giai cấp công nhân . Nhưng lại còn viên đá Edwin đã tìm thấy . Dù sao , nó vẫn có thể là một bức họa của Olivia , đúng như Edwin đã tin như thế , rõ ràng trông giống bà . Cô nghĩ tới trái tim , mà ngay cả cái đó cũng chẳng có ý nghĩa gì . Khối người có cái tên bắt đầu bằng chữ A . Ai cũng có thể tặng cho mẹ cô được . Lúc này Emma thấy tất cả những kết luận ấy không thể cưỡng được . Và bởi vì cái ý nghĩ về mối quan hệ bạn bè giữa mẹ cô và Adam Fairley là không thể tha thứ và không thể chấp nhận được đối với cô vì nó bôi nhọ kỉ niệm của mẹ cô , Emma từ từ thuyết phục mình rằng mẹ cô không

phải là Elizabet không hang .
Chẳng mấy chốc , cô cảm thấy vui vẻ hơn . Cô nhìn xuống Edwin nghỉ một cách yên lành dưới chân cô . Edwin tội nghiệp . Cô đối xử không công bằng với anh trong khi lúc nào anh cũng tốt với cô . Cô vỗ nhè nhẹ lên vai anh nửa như tinh nghịch . Edwin mở mắt và ngước nhìn cô , không nghi ngại , vì không hiểu tâm trạng Emma . Anh sung sướng thấy Emma mỉm cười với anh , nụ cười dễ thương và tươi tắn nhất và đôi mắt màu lục bảo của cô rỡn đùa trong ánh sáng huy hòang .
-" Hình như đã đến giờ uống trà . Anh có đói không , Edwin ? "
-" Anh đói mềm rồi !" Anh rất mừng thấy sự vui vẻ của cô đã trở lại . Anh nhảy lên và tiến lại chiếc áo khóac của anh . Anh rút chiếc đồng hồ vàng nhỏ ra . " Sao Emma bốn giờ ba mươi rồi . Anh sẽ mở giỏ đồ ăn ra ngay đây ".
Emma cười to và lắc đầu . Edwin nhìn cô kinh ngạc .
-" Cái gì thế ? " . Anh hỏi
-" Giá như anh nhìn thấy anh lúc này nhỉ , Edwin Fairley . Trông anh như cái chổi quét ống khói ấy . Mặt thì đầy bụi bẩn , cả bàn tay anh nữa , nhìn anh xem ". Anh cùng cười với cô .
-" Anh với em chạy thi ra suối ở đằng kia đi ", cô kêu lên . Cô nhẩy lên và chạy như bay xuống ngọn đồi bên cạnh . Edwin chạy lao theo . Anh đuổi kịp và nắm lấy dây lưng của cô . Cô cười to và vùng vẫy , nhưng anh vẫn nắm chặt dây lưng . Anh trượt chân

, ngã lăn xuống, miệng vẫn cười ngặt nghẽo vì sung sướng . Cả hai ngả bên bờ suối , nếu Edwin không ôm chặt cô trong tay mình thì Emma đã ngã xuống suối rồi .

-" Edwin Fairley , anh xem anh đã làm gì đây này ", Emma nói bực bội qua tiếng cười . " Anh làm ướt hết áo em rồi ".

Edwin buông tay ra và ngồi lên , anh gạt mớ tóc xòa xuống một cách vội vàng . " Anh xin lỗi Emma . Nhưng ướt mỗi đường viền thôi . Có nắng là khô ngay thôi mà ".

-" Ấy , em cũng hi vọng thế ".

-" Em muốn nói . Vân em cũng hi vọng thế , phải không Emma ". Edwin chữa lại lời cô .

Cô nhìn anh thông cảm và nói thẳng một giọng bắt chước . " Vâng , Edwin , anh hòan tòan đúng . Em nói không được chỉnh ". Cô phát âm , những từ rất cẩn thận . Giọng cô vốn ngọt ngào , êm ái bây giờ lại hết sức học thức khiên anh há hốc miệng ngạc nhiên .

Emma chọc vào sườn anh . " Em có thể nói như anh nếu em muốn ", cô nói , rồi tâm sự . " Em vẫn nghe bà dì của anh nói . Bà có giọng nói tuyệt vời ".

-" Em cũng thế , Emma ạ mỗi khi em phát âm đúng những từ và quay lại với phương ngữ Yorkshire ". Anh mỉm cười âu yếm . " Anh mong em không phật ý khi anh chỉ ra những sai lầm trong lời nói của em . Nhưng chính em đã yêu cầu anh làm thế mà " .

-"Vâng , đúng thế . Em rất cám ơn ". Cô mỉm cười một mình . Cô đã làm anh ngạc nhiên và điều này kích thích cô cao độ . Cô cúi xuống suối rửa tay vục nước vỗ lên mặt .

Edwin lấy khăn mùi soa , trao cho cô với cử chỉ trìu mến . " Hãy lau khô , bằng cái này ".

Khi Emma và Edwin rửa mặt chân tay xong , họ ngồi bên bờ suối đối diện bờ bên kia đồi đá , trò chuyện vui vẻ , sung sướng được ở bên nhau . Edwin sôi nổi nói về chuyện đi Cambridge học luật và giải thích hết sức chi tiết một luật sư là thế nào . Emma cũng nói một cách đầy tự hào về Winston và anh đẹp trai như thế nào trong bộ quân phục khi anh từ hải quân Hòang gia về nhà nghỉ phép .

-" Từ đấy đến nay anh ấy đã trở về Fairley hai lần ". Emma nói . " và bố em đã khá hơn trước nhiều . Đã ổn định hơn đối với chuyện Winston xa nhà ...." cô đột ngột ngồi lên nhìn trời .

-" Lạ thật , em vừa thấy có hạt mưa ?"

Edwin ngẩng đầu . "Nhưng bầu trời vẫn xanh và chỉ có một đám mây xám ".

-"Tốt hơn hết là nên thu xếp và quay về Hall ngay thôi ", Emma tuyên bố nhanh .

-" Ờ , đừng ngốc nữa . Chẳng qua chỉ là cơn mưa rào mùa hạ . Một vài phút là quay ngay . "

Nhưng trong khi anh nói thì mặt trời nhợt nhạt bị che bởi những

đám mây phồng lên đang tụ lại phía đồng hoang ùn ùn kéo đến . Có tiếng sấm lớn . Hình như nó xé toang bầu trời , tung ra những tia chớp sáng lóa rồi một màu xám ập đến thật nhanh như một tấm vải nhuộm đen che hết ánh sáng .

-" Nào ", Edwin kêu lên . Anh hối hả kéo Emma đứng dậy . " Thời tiết thật không thể lường trước được trên những cách đồng hoang khốn khổ này . KHông bao giờ có thể biết bão nỗi lên khi nào ".

Họ cùng vội vã lên đồi . Mưa trút xuống xối xả . Mưa lớn như thác đổ không ngừng . Đến lúc họ tới vịnh Ramsden thì hầu hết mọi ánh chớp lóe lên kèm theo những tiếng sét vang vọng làm rung chuyển cả vịnh Ramsden . Edwin và Emma ướt như chuột , quần áo , mặt mũi và tóc họ dòng dòng nước .

Edwin nắm lấy cái túi và chiếc áo vét ướt của anh quẳng chúng cho Emma . " Cầm lấy ," anh hét lên và đẩy cô về phía cửa hang .

-" Anh nghĩ chúng ta nên chạy thẳng về Hall không ? ". Cô phản đối .

-" KHông bao giờ làm nổi như vậy đâu , Emma . Chúng ta gặp bão thật rồi . Nhìn trời mà xem . Tối đen như mực . Thôi đừng tranh cãi nữa . Vào hang đi . Ở trong đó chúng ta sẽ an tòan . " Mặc dù Emma không muốn trở vào hang một chút nào , nhưng cô phải nhận đề nghị của Edwin là hợp lí . Quả không còn cách

nào khác nữa . Đồng hoang có thể cực kì nguy hiểm trong cái thời tiết giông bão này . Cô nắm chặt cái túi vào áo khóac áp vào người , môi mím chặt , cô bò vào miệng hang , Edwin theo sau vừa đẩy cái giỏ thức ăn về phía trước .

Vào được hang , Emma đứng ở lối ra vào , cố gắng sắp xếp mọi chuyện . Edwin rút khăn mùi soa lau tay và đưa nó cho Emma . Rồi anh lập tức bắt tay vào việc hăm hở đến nỗi Emma phải ngạc nhiên . Anh thắp những ngọn nến trên bệ đá ở lối vào và mở giỏ đồ ăn .

-" Tờ Gazette chủ nhật đây " . Anh nói to : " Anh mang đi để đọc ngộ nhỡ chúng ta có bị lỡ . Thật là may . Em dịch ra để nhóm lửa đi . " Anh để tờ báo dươi chân cô và nói tiếp : " Anh thấy đống cành cây ở phía kia kìa . Chúng rất khô . Chúng mình sẽ nhóm một ngọn lửa ". Anh cầm một cây nến lên , nắm lấy tay Emma dẫn cô ra góc xa .

-" Chúng mình sẽ nhóm lửa ở đây ", Edwin vừa nói vừa lấy đầu ủng hất đất . " Chỗ này là chỗ tốt nhất , vì nó thông gió từ đường hầm ra ngòai và ngược lại . "

Anh chỉ về phía một khe hở nữa mà Emma trước đây chưa để ý thấy .

-" Lối đó dẫn đi đâu , Edwin ? "

-" Anh cũng không biết nữa . Nó nhỏ quá anh không bò vào được , nhưng có gió từ đồng hoang thổi vào . Nào , Emma .

Nhanh tay lên , rồi chúng ta có thể ngồi trên những cái túi cho khô người . Anh rét cóng lên đây này mà chắc em cũng thế " .
-" Vâng ,em rét lắm ".
Chẳng bao lâu họ nhóm được lửa . Giấy và cành cây bắt lửa ngay và khi nó đã cháy , Edwin để hai khúc củi gỗ nhỏ lên trên . Sau đó anh bận rộn với những chiếc túi rỗng . Có chừng hơn chục chiếc , anh trải chúng xuống sàn , còn những chiếc khác anh cuộn lại và tựa chúng vào tường . " Sẽ rất thỏai mái , Emma ạ " . Anh nói rồi quay lại , mỉm cười với cô để làm cô yên lòng . Emma đứng bên ngọn lửa , run lên bần bật vì rét . Mặt cô vẫn lóang nước , mớ tóc ước của cô nước chảy ròng ròng xuống lưng . Cô cố vắt áo dài cho hết nước .
Edwin chạy vội đến bên ngọn lửa , chính anh cũng rét run . Anh bắt đầu ho . Emma nhìn anh qua ánh lửa và cau mặt " Ồ, Edwin em hi vọng anh không bị cảm lạnh một lần nữa . Anh vừa mới khỏi xong ".
-" Anh cũng hy vọng như thế ", anh lấy tay che miệng và ho . Một lát sau , cơn ho giảm đi anh nói : " Anh nghĩ em nên cởi áo ra , Emma . Chúng ta có thể trải nó ra , hong cho khô ".
Cô liếc anh . " Cởi áo của em ra !" Cô nói vọng lại không tin là thật . " Ồ , Edwin , em không thể làm thế được ".
-" Em đừng có buồn cười nữa . Em còn mặc váy lót và ... và những thứ ở bên trong nữa , phải không ? "

-" Vâng", cô lẩm bẩm khe khẽ giữa kẽ răng lúc này đã va vào nhau lập cập .

-" Vậy thì xin em hãy làm như anh nói " anh nói buột giọng rành rọt ." Anh cũng cởi sơ mi ra. Nó ướt sũng rồi ,và nếu chúng ta ngồi trong những bộ quần áo ướt thì cả hai đến sưng phổi mất thôi ".

-" Có lẽ anh nói đúng ". Cô trả lời dè dặt. Emma quay lưng lại và bắt đầu cởi áo dài , thấy thẹn thùng và lúng túng . " Đưa cho anh cái áo đó ", Edwin ra lệnh bằng một giọng cứng rắn như vậy , sau kho cô đã cởi hẳn ra. Cô đưa nó cho anh từ phía sau lưng mà không nhìn lại . Lúc ấy cô mới thấy là mình ngớ ngẩn . Dù sau , cô vẫn còn mặc váy lót và áo trong hòan tòan che kín thân thể , trừ đôi cánh tay .

Cô liếc qua vai rồi từ từ quay lại , Edwin đang kéo chiếc áo của cô bên bờ đá gần sơ mi và gilê của anh chặn bằng mấy viên đá nhỏ . Làm ra vẻ hờ hững . Emma quay trở lại ngọn lửa cô hơ hai bàn tay và mặt , rồi cố gắng làm khô mái tóc dài của mình , vắt nước khỏi tóc , lấy hai tay chà xát . Edwin dường như không chú ý tới cái tình trạng ăn mặc phong phanh của cô , và cũng không hề xao động , anh cầm giỏ thức ăn lên mang lại chỗ để túi . Anh quì xuống , lấy ra một bình đá đựng rượu dâu , giở tất cả thức ăn ra. Đột nhiên anh hét lên một tiếng dài kinh ngạc.

Emma liếc nhìn anh . " Cái gì thế?"

-"Bà Turner tốt bụng làm sao ", anh thốt lên với một nụ cười rạng rỡ trong khi tiếp tục lục lọi dưới đáy giỏ. " Trời đất ơi , bà ấy lo liệu mọi thứ . Bà ấy không chỉ để khăn ăn và khăn trải bàn cho cuộc đi chơi của anh , mà còn cả một cái chăn nữa này . May làm sao . Ít nhất thì cái chăn cũng giúp chúng ta . Anh nhìn lên và giơ cho cô xem một cách đắt thắng , rồi mặt anh chảy ra . Nước từ chiếc váy lót của cô chảy tong tỏng đọng thành vũng dưới chân . " Trời ơi , Emma . Em bị ướt đẫm tất cả , vẫn còn run bần bật lên đây này . Em không thấy ấm hơn ư ? "

-" Hơn một chút . Nhưng chiếc váy lót làm chân em lạnh quá . Nó cũng ướt như áo của em vậy ". Cô bước lại gần ngọn lửa hơn . Đôi ủng của cô kêu lép nhép . Cô vắt nước chiếc váy lót , cố gắng kiềm chế , sự run rẩy của mình .

Edwin đứng lên , nhìn xuống quanh mình và cau mặt " Anh sợ quần anh cũng ở trong một tình trạng như vậy ". Anh nhăn mặt và đến bên cô gần lửa -họ cùng hong trước ngọn lửa cháy , hy vọng làm khô quần áo . Nhưng không ăn thua gì hết , bởi vì ngọn lửa quá yếu vì thế không đủ sức nóng và không khí trong hang lại mênh mông giá lạnh .

-" Vô ích !" Edwin tuyên bố sau một lát . Đôi chân anh biến thành những tảng băng và cái lạnh bắt đầu thấm khắp người anh . Anh bắt đầu ho rũ rượi .

Emma hốt hoảng nhìn anh , cô nghĩ anh rất có thể bị cảm lạnh . "

Anh có làm sao không ? "
-" Anh đang lạnh cóng đây . Anh hi vọng không bị sưng phổi lại ". Anh run lên . " Tại những cái quần áo ướt này ". Anh do dự . " Anh sợ là chỉ còn một việc có thể làm được , Emma . Anh nghĩ anh phải cởi quần ra và em cũng cởi váy lót ra ..."
-" Cởi tất cả quần áo của chúng ta ra ấy à ? ". Cô há hốc miệng dúm người nép sát vào vách hang , vẻ hốt hoảng hiện trên mặt cô . " Edwin , Không thể như thế được ! Như vậy không ra làm sao cả ", cô nói một cách dữ tợn .
Một nụ cười nhợt nhạt trên môi anh , anh nhún vai .
-" Vân , tùy ý cô thôi , thưa cô Harter . Nhưng tôi đã quyết định cởi quần ra và treo quần và các đồ lót trên bệ đá cho khô . Tôi sẽ không chết vì một sự khiêm tốn rởm của tôi ".
Emma trợn mắt nhìn anh . "Em nghĩ anh làm như vậy là rất thô lỗ , Edwin ", cô nói gay gắt . " Trời , đúng thế . Nó không - không - lịch sự ".
Sự phiền muộn hiện lên mặt anh , " Emma , anh không có ý định làm phật ý em !" Anh suy nghĩ rất nhiều , tự hỏi không hiểu phải làm gì , anh hiểu tất cả tình cảm của cô . Anh nhìn thấy tấm thảm len kẻ ô vuông và một giải pháp lập tức đến . " Anh có ý kiến này . Anh sẽ lấy cái chăn quấn quanh người như một cái váy . Nó sẽ phủ kín anh hòan tòan ", anh cam đoan với cô ! " Nhưng anh nghĩ anh phải cởi những thứ ướt này ra đã . Chúng ta có thể phải

ở lại đây hàng tiếng ".
Emma cắn môi . Điều anh nói là hợp lí , nhưng nó vẫn không làm bớt sự lúng túng của cô khi nghĩ anh cởi quần áo trước mặt mình . Mặt khác , cô không muốn chịu trách nhiệm nếu anh bị ốm . Cô cũng nảy ra ý nghĩ là bản thân cô không cần phải cởi quần áo của mình . Cô vẫn có thể cố gắng hong lửa cho khô .
Một lát sau , cô chậm chạp nói : " Ồ trước khi anh cởi quần áo của anh ra , hãy bò tới chỗ cửa xem xem thời tiết thế nào " cô đòi hỏi dứt khóat . " Có thể cơn bão đã qua và chúng ta có thể đi ".
-" Có thể", Edwin đồng ý và vội vã theo ý kiến của cô . Tới cuối đường hầm , Edwin hòan tòan thất vọng khi anh thò đầu ra ngòai khe hở . Mưa vẫn đổ xuống như thác . Một trận cuồng phong đã nổi và như roi quất vào mưa . Những làng chớp xé qua bầu trời đen và sấm rền xuống dốc núi như đại bác nổ không ngừng . Rõ ràng là họ sẽ bị vây hãm rất lâu . Anh thụt ngay đầu vào . Mãi đến lúc này , Edwin mới hết sức bực bội nhận ra rằng để quay trở lại dọc theo đường hầm thì anh hoặc là phải bò ra ngòai rồi mới quay trở vào , hoặc là lết lùi lại . Anh quyết định cách thứ nhất là hợp lí hơn và anh lách ra khỏi hang . Anh quay thật nhanh trở lại bằng đầu gối nhưng bị ướt sũng . Cuối cùng khi anh bò trở lại hang người anh run lên vì nước mưa .
Emma nhìn anh hỏang hốt . " Tại sao anh lại đi ra ngòai ", cô chất vấn . "Thật là một việc làm ngớ ngẩn ".

Anh thở dài rồi giải thích . Anh cầm khăn lau mặt và tóc . Rồi anh cầm lấy tấm chăn và rảo bước về tít góc xa trong hang . Anh quay lại :" Xin lỗi Emma . Nhưng bây giờ quần của anh ướt hơn bao giờ hết . Anh không còn cách nào khác ngòai việc phải cởi nó ra lúc này ".

Trong lúc vắng Emma đã để một khúc củi nhỏ nữa vào lửa và ngồi co ro , tiếp tục vắt nước từ chiếc váy lót , mặt cô hằn những nét sắt đá .Cô kiên quyết không cởi quần áo dù cô cảm thấy cái lạnh ngày một dữ dội . Trong vòng một vài giây , Edwin đã treo quần dài , quần lót và tất của anh lên vách đá lấy thêm một vài viên đá nhỏ chặn chúng xúông . Rồi anh mang ủng của anh tới bên ngọn lửa để cho khô . Emma cúi mặt , không thể nhìn nổi anh .

Quan sát cô một cách chăm chú, Edwin bắt đầu cười trước sự hài hước của tình thế :" Không sao đâu , Emma . Anh hòan tòan lịch sự . Anh có thể cam đoan với em điều đó ".

Từ từ, miễn cưỡng , Emma ngẩng đầu lên , cô không thể không mỉm cười , Edwin đã cuốn cái chăn quanh thắt lưng và buộc nút lại . Nó chùm xúông quá đầu gối anh chỉ để lộ mắt cá chân : " Cũng hơi giống chiếc váy miền Ecốt một chút thôi ", cô nói thêm một cách nhẹ nhõm " và nó cũng che kín đấy ".

Edwin ngồi xuống bên cạnh cô , nâng gấy váy lót của cô lên và lắc đầu buồn bã . "Em thật là điên rồi . Em bị cảm lạnh mất thôi .

Emma ạ. Sao , em chỉ có thể làm khô được cái mép thôi . Chỗ còn lại vẫn ướt sũng ". Anh buông cái váy với một cử chỉ thiếu kiên nhẫn . Đột nhiên nét mặt anh tươi hẳn lên và anh với cái khăn trải bàn .

-"Nhìn này Emma . Em có thể lấy cái này mà cuốn quanh người giống như Xari người Maharani Ấn Độ mặc". Anh nhẩy lên và rũ nó ra :" Nhìn này , rộng ra phết". Edwin làm thử cho cô xem. Anh cuống chiếc khăn trải bàn quanh ngực và buộc hai nút lại với nhau . Rồi anh tuồn cánh tay trải xuống dưới tấm vải kéo che vai trái , " Rất tốt !". Anh mỉm cười nhìn xuống người mình ." Tất nhiên trông nó giống cái toga của người LaMã hơn là cái Xari ", anh nhượng bộ bằng một giọng nghiêm chỉnh .

-"Đấy là một chiếc khăn trải bàn đẹp nhất của bà bếp đấy!" Emma kêu lên thất kinh . "Em mà làm bẩn nó thế nào em cũng bị phạt . Nhất định như vậy !"

Edwin giấu một nụ cười thích thú ." Trong những hòan cảnh như thế này , anh không nghĩ điều đó đáng để chúng ta phải lưu tâm . Có phải không ? " Anh giơ tay về phía cô ." Nào , cô gái ngốc nghếch ", anh nói tiếp giọng nhẹ nhàng hơn và kéo cô đứng lên . Emma đỡ lấy một cách rụt rè, sợ hãi khiến Edwin phải mỉm cười . Anh nhìn cô trong khi cô xem xét nó một cách cẩn thận , một vẻ ngờ vực thóang hiện trong mắt cô .

Tiếng cười rộn lên trong người Edwin," Emma , em quá ư sợ hãi

đến nỗi anh tin là em nghĩ rằng anh là một tên đểu cáng vô lại có những rắp tâm xấu xa", anh vừa nói vừa cười "và anh đang âm mưu tìm kế đưa em vào một tình thế để anh có thể lợi dụng em . Xin em hãy nhớ là anh không hề có một động cơ nào ".

-"Em không thể nghĩ anh như thế".Emma vừa nói vừa cau mặt , cô không thực sự hiểu được những từ dài dài của anh , tuy nhiên cô cũng nắm được ý nghĩa theo trực giác ." Em biết là anh không làm điều gì ... điều gì sai trái , Edwin . Em biết anh không bao giờ lại hại em ".

Anh vỗ vai cô, nhìn xuống cô và mỉm cười dịu dàng. "Tất nhiên là không bao giờ Emma. Sao , em là người bạn tốt nhất của anh . Sự thật là bạn thân nhất của anh ".

-"Thật không ?" , cô kêu to, đôi mắt sáng lên vì sung sướng .

-"Đúng thế . Nào , em hãy nhanh nhanh, thay..."Edwin ngừng lại và cười một mình ..." Mặc Xari đi . Ở phía đằng kia còn nhiều đá lắm . Em có thể treo đồ lên cho khô cùng với anh . Trong khi đó anh sẽ chuẩn bị picnic của chúng ta ." Edwin ngắm nhìn hình dáng co lại của cô và nghĩ : Nàng thật dịu dàng và thân thương . Nàng là bạn tốt nhất của ta . Mình thực sự là thích nàng nhất . Anh không hề nghĩ rằng anh đã thực sự yêu cô .

Những ngọn nến trên vách đá đã cháy hết . Edwin lấy ở túi ra hai cây nữa . Trong khi thắp , anh mừng là đã có viễn kiến mang theo nhiều đồ dự trữ . Anh đã bày thức ăn trên những khăn ăn

khi Emma trở lại bên ngọn lửa . Cô bỏ đôi ủng cạnh ủng của anh .

Nhìn lên Edwin thấy ngay cô đi lại có vẻ dụt dè với một vẻ thẹn thùng , rất khiêm tốn và đoan trang . Chiến khăn trải bàn cuốn quanh người cô như cái tã , cô giữ chặt lấy nó, hai cánh tay bắt chéo che ngực . Nó được phủ đầy tấm thân mềm mại của cô , nhưng anh giật mình khi thấy nó chỉ kín được tới đầu gối , còn để lộ bắp chân tròn trỉnh và mắt cá chân thanh nhã của cô . Trước đấy anh không hề biết cô có cặp đùi dài và đôi bàn chân đẹp như thế . Vẫn giữ chặt khăn trải bàn quanh mình . Emma ngồi xuống, nhìn lên e lệ và không nói năng gì .

-" Bỏ những đồ lót ướt ra , em có thấy dễ chịu hơn không ?" .Anh hỏi với dáng vẻ cố ý vô tâm , anh hi vọng có thể làm cô bớt nhút nhát và lúng túng vụng về mà anh biết cô đang cảm thấy lúc này .

-" Có, dể chịu hơn ", cô lẩm bẩm khe khẽ . Cô cười mĩm và nhìn xuống thức ăn bày trước mặt họ . "Em đói quá ",cô nói , cố làm vẻ tự nhiên .

Anh cũng thế . Anh xin lỗi chỉ có một cái dĩa và một cốc . Chúng ta chung nhau vậy . Anh rót một chút rượu dâu và đưa cho cô .

-" Cám ơn Edwin"

-" Bây giờ chúng ta đã khô hơn và ấm hơn , thật là vui , phải không ?"

-"Vâng ," cô trả lời khẽ và uống rượu .
-" Trời ơi , bà bếp chu đáo chưa kìa !" . Mắt cô lướt qua những chiếc bánh sanwitch bánh hoa quả và táo .
Emma chọn một chiếc bánh ngọt chính cô đã làm . Nhưng cô không nhắc tới điều ấy . Họ ăn ngấu nghiến đồ ăn , chung nhau uống rượu dâu và Edwin cứ liên tục rót . Anh trò chuyện vui vẻ với cô và dần dần sự bối rối của Emma cũng qua đi . Edwin dường như không để ý tới trạng thái nửa lõa lồ của cô , cô thấy nhẹ hẳn người . Sự thật thì anh cố phớt lờ điều đó . Khi họ ăn xong, họ ngồi tựa vào những đống túi cuống thành hình ống, sưởi ấm bàn chân trước ngọn lửa . Emma nói một cách thận trọng không nhìn Edwin ," Anh nghĩ thế nào về những chữ viết trên tường ? Anh có nghĩ là ba anh khắc những tên đó không ?" Edwin gật đầu hăm hở . "Có , anh nghĩ thế . Sự thật anh cũng suy nghĩ đến chuyện này , đặc biệt là tới những biến thể của cái tên Elizabeth và anh tin rằng anh đi đóan được tung tích của ngươi phụ nữ đó ". Anh nhìn cô, đôi mắt rực lên trong ánh sáng ngọn lửa . Emma nín thở , anh nói tiếp ," anh nảy ra ý nghĩ hẳn đó là em gái của bá tước Sydney , tên bà ấy là Elizabeth, anh anh và gia đình Sydney cùng lớn lên . Anh chắc là hồi nhỏ họ đi chơi đùa ở đây ".
-" Em không biết bá tước Sydney lại có người em gái ", Emma nói , cô khẽ hít hơi . Mắt cô nhìn dán vào mặt Edwin ." Em chưa

bao giờ nhìn thấy bà ấy , hoặc nghe ai nhắc đến tên bà ".
-" Bà mất cách đây chừng mười năm ở Ấn Độ , nơi chồng bà làm việc ở cơ quan ngoại giao . Anh nghe cha anh nhắc đến tên bà hết sức trìu mến trong nhiều dịp. Bà trạc tuổi ba anh . Càng nghĩ anh càng thấy đúng là như thế ".
Emma đã giảm bớt căng thẳng đi rất nhiều , những ý nghĩ đau đớn trong đầu óc hỗn loạn của cô đã dịu đi ,thân thể cô dịu xuống . Lúc trước cô đã lầm lẫn biết bao , đi tới một kết luận không xứng đáng như vậy đối với mẹ cô và ông ấy . Tất nhiên Edwin là đúng , như anh luôn luôn đúng .
-" Đúng là thế rồi ". Cô reo lên và mỉm cười . Sau một lát yên lặng , cô nói :" Không hiểu mấy giờ rồi ",
-" Để anh nhìn đồng hồ xem ", Edwin ra phía cửa nơi anh quẳng chiếc áo vét khi hai người lao vào tránh bão . "Sáu giờ" . Anh nói to và mang chiếc áo vét đến bên ngọn lửa . " Áo ẩm quá".
-" Anh sẽ trải nó lên sàn cho khô ". Anh liếc nhìn cô một cái nhìn lo âu thóang qua nét mặt anh khi anh nói ," không biết cha em có đang lo cho em không, Emma?"
Cô lắc đầu :" Không .Ông biết bà bếp muốn em trở lại chiều nay , chứ không phải là mai để giúp bà làm mứt . Bà ấy đợi em lúc năm rưỡi ".
-" Ôi trời , vậy thì bà ấy phải lo lắng về em ", Edwin kêu lên ." Chắc bà ấy nghĩ em vẫn còn ở nhà vì có bão vân vân . Bà biết ba

em sẽ không để cho em đi qua miền đồng hoang thời tiết này ", Emma giải thích . " Nhưng em đóan bà ấy sẽ rất hoang mang về anh , Edwin ạ. Vì không hiểu anh ở đâu ?"

-" Chắc là như thế . Nhưng có thể bà ấy nghĩ là anh đã chạy vào làng gần hơn là về nhà ". Anh thở dài :" Ồ , biết làm thế nào !"

-" Anh có cho rằng mưa đã tạnh rồi không, Edwin ?"

-" Em có muốn anh bò ra xem không ?"

-" Vâng, có lẽ như thế . Nhưng anh đừng có ra ngòai và lại ướt hết đấy !" Emma nói có vẻ mệnh lệnh một chút .

Anh cầm nến lên và đi . Vài giây sau anh trở lại ." Trời vẫn mưa to , sấm chớp ầm ầm ", anh vừa thông báo vừa đặt cây nến trên bệ đá . " Chúng ra chưa đi được đâu". Anh ngồi trên những chiếc túi , chân vắt chéo , cẩn thận phủ đầu gối bằng tấm chăn . " Em biết những cơn bão như thế này rồi đó , Emma . Nó có thể kéo dài hàng tiếng !"

-" Ấy , em biết ", Cô đứng lên . " Có lẽ em sẽ đi xem xem quần áo của chúng mình khô chưa để còn mặc vào ".

Emma lướt đi nhẹ nhàng qua nền hành lang trên đôi chân trần , tóc xõa xuống sau lưng. Cô sờ vào quần áo một cách thành thạo và nói giọng rầu rĩ ." Ôi , Edwin , chúng hãy còn ướt quá . Mình phải để một lúc nữa đã ".Cô vừa nói vừa quay ngoắt lại và đăm đăm nhìn anh hết sức buồn bã .

-" Chúng ta phải ở lại đây cho đến khi cơn mưa ngớt ", anh trả

lời . "Có lẽ chừng nửa tiếng nó sẽ phô hơn và lúc đó có thể con bão đã đi qua ."

-"Em hi vọng như thế ", cô vừa nói vừa vội vã quay lại .

Họ ngồi ở một góc , người run lên bần bật vì không khí trong chiếc hang khổng lồ lúc này lạnh lên một cách đáng kể mà ngọn lửa thì thấp . Edwin nén một khúc gỗ nữa vào và nói với cô " nguồn cung cấp đang cạn dần . Chúng ta phải tiết kiệm những khúc gỗ ít ỏi cuối cùng này ". Họ nép lại bên nhau , cố tìm hơi ấm của nhau . Edwin quàng tay ôm lấy cô , kéo cô lại sát bên mình . Emma nhìn lên , đôi mắt cô mở to ." Anh không nghĩ rằng chúng mình bị sập bẩy ở đây chứ , anh ?" Cô run rẩy hỏi . Anh mỉm cười an ủi , đôi mắt trong sáng của anh dịu hiền và đầy ánh sáng thương yêu . "Tất nhiên là không , đừng ngốc". Anh thốt lên vui vẻ . " Em đừng sợ . Có anh ở đây che chở cho em , Emma .Em coi , quần áo ổn ổn một chút , chúng ta sẽ mặc vào và xem bên ngòai ra sao . Nếu cần chúng ta sẽ phải đội mưa đội gió mà về . Chúng ta không thể trở về quá muộn ".

-" Được , Edwin ", cô khom khom người sát người anh . Edwin quàng tay kia quanh người Emma và lấy tay bắt đầu xoa mạnh cánh tay cô từ trên xuống dưới cố gắng làm cho cô ấm người lên . "Thế , em có thấy khá hơn không ?" , anh hỏi dịu dàng .

-"Có , cám ơn anh , Edwin ".

Tất cả đều bắt đầu hòan tòan là ngây thơ từ phía Edwin . Dần

dần sự xoa nhanh và mạnh trở thành cái xoa bóp chầm chậm , cái ve vuốt mặt, cổ và đôi vai cô . Emma không phản đối . Chỉ khi bàn tay của Edwin tình cờ chạm vào ngực , cô mới dúm người và lùi lại , nhìn anh ngạc nhiên pha lẫn lo ngại . Cô lập tức thóat khỏi vòng ôm của anh và ngồi ngay ngắn tựa vào những túi đứng cách anh một quãng .

-"Anh xin lỗi Emma . Anh thực không cố tình làm điều đó . Thực mà. Quay lại đây , ở đấy em sẽ rét run lên đấy ".Anh báo trước , bực tức với chính mình , với sự thiếu cẩn trọng của mình và cũng lo lắng cho cô nữa .

-"Em ở đây được rồi . Cám ơn anh ", cô nói lạnh lùng , tựa người vào những chiếc túi đựng , dáng vẻ đường hòang .

-"Tùy em thôi ", Edwin lẩm bẩm bùôn bã , anh co hai chân lên ngực , tay ôm lấy đầu gối .

Yên lặng kéo dài giữa hai người . Emma nhìn đăm đăm ngọn lửa , cố gắng làm chủ tứ chi của mình , hi vọng anh không để ý thấy cơn rét ngày càng tăng của cô . Edwin tựa đầu lên gối đưa mắt lén nhìn cô . Chính lúc này , ngọn lửa chợt bùng lên , ánh mắt anh mở to kinh ngạc . Trong ánh sáng đột ngột , thân hình cô bộc lộ rất rõ ràng . Trước đây anh không hề nhận ra chiếc khăn trải bàn mới mỏng manh làm sao vì cô phải ghì sát nó vào người . Lúc này anh có thể nhìn rõ đôi vú rắn chắc và khêu gợi nổi hẳn lên trên nền vải , đường nét của cặp đùi cô , đôi chân dài và cái

vệt đen hình tam giác , mờ mờ trên đó . Anh không thể rời mắt khỏi cô , khi anh nhìn cô ao ước , anh thấy một nỗi rung động chạy khắp người .

Đây không phải là lần đầu tiên Edwin bị kích thích . Cũng như hầu hết thanh niên ở lứa tuổi anh , trước đây anh đã bị kích thích về tình dục theo cái cách bình thường của con trai . Nhưng chưa bao giờ anh thực sự bị một cô gái khêu gợi một cách mãnh liệt như thế này , bởi vì anh chưa bao giờ nhìn thấy một phụ nữ ăn mặc không kín đáo và gần gũi với một người mặc mỏng manh như thế này . Anh run lên vì những xúc cảm của mình .

Anh nghẹn ngào , hầu như phải thở thành tiếng, cổ họng tắc lại . Một vài giây sau anh mới có thể dời đôi mắt như bị bùa mê khỏi thân hình quyến rũ của cô để nhìn đăm đăm vào bức tường trước mặt . Bóng lung linh bồng bềnh trên nền ánh sáng lửa tạo nên những khối nho nhỏ không định hình giống như những con thú , những thân cây . Kia là một con thỏ , đó là một cây sồi già , anh tự nhủ, đặt tên những sinh vật cho hình ảnh rỡn múa ấy . Anh tập trung cao độ vào bức tường ấy , cố nhận chìm lòng ham muốn của mình , không để đầu óc vào Emma , làm ngơ trước nỗi kích thích giần giật của anh .

Chính Emma đã phá vỡ sự yên lặng ấy . Cuối cùng cô nói khẽ , "Edwin, em lạnh quá ". Ngay lập tức anh quay ngoắt đầu lại nhìn cô . Cô cuộn tròn người , giật lên từng hồi , hàm răng va vào

nhau lập cập .
-" Anh tới đó giúp em cho ấm lên được không, Emma?", anh hỏi một cách rụt rè , hầu như ngại phải nói tới điều này vì sợ cô nổi giận hoặc phản đối .
Anh ngạc nhiên thấy cô thì thào "Vâng ". Cô nhìn anh ngượng ngập qua đôi lông mi rậm và nói thêm :" Em xin lỗi đã nổi giận với anh , Edwin ".
Không trả lời , anh bò lại chỗ cô . Anh ôm vòng quanh người cô, một tay đẩy đầu gối cô xuống . Rất nhẹ nhàng , anh đặt cô nằm tựa trên đống túi cho đến khi cả hai đều nằm ngửa thỏai mái . Anh phủ lên phần tấm thân thon thả run rẩy của cô bằng tấm thân to rộng hơn của mình .
-"Đây là cách duy nhất chúng ta có thể làm ấm ", anh nói . Cô xích lại gần anh hơn , tìm sự thỏai mái nơi anh , khom người như một đứa trẻ trong cánh tay anh . "Vâng, em biết ", cô lẩm bẩm khe khẽ .
-" Em hãy nhìn những chiếc bóng rỡn múa kia " , anh chỉ ," và tất cả những hình thù kì quái chúng tạo nên , động vật , cây cối và núi non ".
Emma mỉm cười , cô nhìn anh . Kì diệu thay , cái động này đã biến hình trước mắt cô. Cô không còn khiếp hãi trứa nó , và cô không còn gắn nó với mẹ cô và Adam Fairley . Nó đã trở thành một nơi huyền ảo, diễm kì . Một nơi bí mật đầy cuốn hút của

riêng hai người . của cô và Edwin .
Edwin bắt đầu chà xát cách tay và đôi vai giá băng của cô . Chẳng bao lâu vết nổi da gà đã biến đi và anh thấy dường như làn da của cô lúc này êm mượt như sa tanh . Một lúc sau , những cái ve vuốt lại bắt đầu , bởi vì Edwin không thể ngăn được không sờ vào người cô . Emma ngước nhìn anh , đôi mắt to của to đầy ánh lửa xanh , đôi môi hồng bé hé mở khiến anh có thể nhìn thấy hàm răng trắng nhỏ của cô . Anh đưa tay lên gạt mái tóc màu nâu hồng khỏi xõa xuống mặt cô , lướt những ngón tay lên đôi má tròn trĩnh , xuống chiếc cổ của cô trắng ngần trong ánh nến.
-"Em đẹp quá, Emma ", anh nói giọng khàn đi vọng niềm kính phục . " Em cho tôi hôn em . Chỉ một lần thôi . Xin em , anh van xin ".
Cô không trả lời , mà vẫn tục đăm đăm ngước nhìn anh . Biết bao nhiêu là sự tin cậy , thơ ngây và tình yêu chân thật trên khuôn mặt trong trắng làm anh hết sức cảm động . Anh cúi xuống cô. Anh nghĩ mình có thể đắm đuối trong màu xanh huyền ảo của đôi mắt ấy . Đôi môi anh chạm nhẹ vào môi cô . Miệng cô ướt , ngọt và mời mọc , chỉ một nụ hôn là không đủ đối với Edwin Fairley . Anh hôn Emma một lần ,lần nữa , rồi lại nữa , mỗi lần một mạnh mẽ hơn , không cho cô cơ hội để phản đối nữa .
Cuối cùng khi Edwin ngẩng đầu lên, nhìn xuống cô, anh thấy đôi

mắt cô nhắm lại . Anh mơn trớn mặt cô, vai cô , bàn tay anh chầm chậm lần xuống cho đến khi nó phủ lên vú cô , chỉ lúc này cô mới mở chòang mắt ra điên dại ." Ồ , Edwin , không ! Anh không được làm như thế !"

-"Xin em ,Emma! Anh sẽ không làm gì đâu . Để cho anh giữ em một lúc " ,anh van em .

Cô do dự , anh áp chặt miệng vào miệng cô trước khi cô kịp từ chối và tiếp tục mơn trớn , sờ bóp . Hầu như không còn nhận biết gì và không kìm được , Edwin luồn tay dưới khăn trải bàn đang phủ người cô . Anh lướt những ngón tay trên làn da mịn như sa tanh của cô , cái sờ mó của anh nhẹ nhàng nhưng run rẩy trong cơn kích thích ngày một tăng của anh . Emma lánh ra, miệng kêu lên một tiếng khẽ, mặt cô đỏ bừng lên , nhưng anh giữ lấy , âu yếm ôm cô trong vòng tay , hông lên trán cô .

-" Anh yêu em , Emma ", anh thì thầm , mặt sát mặt cô ." Nhưng với nhau thế này là không phải ", cô thì thào lại , người run lên và sợ , đầu óc cô mang đầy ý nghĩ vì sự độc ác và cám dỗ của xác thịt đưa người ta xuống địa ngục .

-" Yên nào , Emma dịu ngọt", Edwin dỗ dành, giọng nói của anh đáng tin cẩn . "Anh sẽ không làm điều gì sai trái đâu . Anh chỉ muốn cảm thấy em gần gũi bên anh . Anh không làm gì hại em đâu . Người ta không bao giờ đi hại một người mà mình yêu mến nhất ".

Những lời nói của anh gieo vào lòng cô một niềm vui bất chợt , cô nhích lại gần anh hơn , tìm mặt anh chờn vờn trên mặt con , cái bộ mặt đa cảm mà cô biết quá rõ . Trong ánh nến hình như nó bừng lên rạng rỡ . Mắt anh mở to , đầy ngưỡng vọng .

-" Anh có thực yêu em không , Edwin ? " Cô hỏi một giọng êm ái nhất .- "Có, Emma ! Ôi , anh yêu em . Em có yêu anh không ?"

-"Có, Edwin, ồ có !"

Emma thở dài, cô nhận thấy hai bàn tay của anh lại lướt trên người cô ; vuốt , vỗ , sờ nắn từng phần một cơ thể cô, nhưng nó êm ái quá khiến cô khoan khóai hưởng những cái sờ mó ấm áp và âu yếm của anh . Bỗng nhiên ngón tay anh chạm vào chỗ cấm kị nhất , da diết nhưng nhẹ như một chiếc lông . Lúc đầu cô không thể nhận biết được anh đang làm gì . Cô không còn có thể phản đối hoặc ngăn được anh . Bởi vì cô bị tràn ngập bởi những cảm giác không ngờ tới , lạ lùng mà khóai cảm gây những chấn động qua thân thể cô làm tim cô đập thình thịch . Miệng anh , bàn tay anh, thân thể anh tất cả đều chùm lên cô , anh kéo cô sách mãi , sát mãi cho đến khi cô cảm thấy cô tan vào Edwin .Một sự uể ỏai ập đến khi anh tiếp tục mơn man cô đẩy cô lên tới cực độ như chính bản thân anh .

Edwin ngừng lại nhìn Emma . Mắt cô nhắm lại và anh thấy cô run lên khe khẽ . Anh cựa mình ra khỏi chiếc chăn bằng một cử

chỉ nhẹ nhàng nhất , anh kéo khăn trải bàn vẫn còn phủ một nửa thân hình cô ra . Cô không động đậy mặc dù mi mắt chơm chớp và mắt cô mơ ra to hơn khi cô trố mắt nhìn anh đang quì trên người cô . Edwin Fairley không phải là một cậy con trai , anh la một người đàn ông, cô nghĩ , một thóang kinh ngạc , một thóang sợ hãi , bởi vì cái chất đàn ông đó bây giờ đã phơi bày ra hòan tòan . Edwin hít một hơi, nhìn cô ngây ngất, lòng đầy một nỗi ham muốn chiếm cô trọn vẹn . Và anh kinh ngạc trước vẻ kiều diễm của cô . Nước da cô như một cánh hoa màu xanh nhạt , điểm ánh vàng đây đó trong ánh nến và ánh lửa hồng. Cô giống như một tượng đá tuyệt xảo .

Chầm chậm , hết sức dịu dàng và tế nhị , Edwin giúp Emma vượt qua nỗi kinh hòang , sự thận trọng , sự thẹn thùng của cô . Mặc dù cả hai đều còn tân , Edwin bắt đầu làm tình với Emma rồi sau đó cô lại làm tình với anh theo sự chỉ dẫn thì thào khe khẽ của anh . Lòng ham muốn của anh bùng lên thành một nỗi đam mê mà anh không còn kìm chế được nữa và chính sự đam mê này đã khơi trong lòng anh một sự tế nhị . Chỉ có một lần cô cứng người lại , anh nghe thấy một tiếng kêu nhỏ nghẹt lại trong cổ họng nhưng cô ngăn lại được . Nhưng anh hết sức nhẹ nhàng với cô , chiêm ngưỡng cô, nên giây phút ấy qua mau, và chẳng bao lâu anh đã mang cô đi cùng anh trên sóng ngất ngây của khóai lạc . Họ níu lấy nhau, hòa thành một nhịp , ngập trong cái ấm ấm dịu

ngọt cả hai thân hình tươi trẻ . Emma nghĩ cô dần dần ta ra dưới Edwin , trở thành một bộ phận của anh . Trở thành anh . Bây giờ họ là một . Cô là Edwin . Cô rên lên và đưa hai tay dọc sống lưng anh , nó rung lên dưới cái ve vuốt của cô . Đây là lúc Edwin thấy một nỗi sướng khóai anh nghĩ anh có thể kêu thét lên khi anh lao vào cái cốt lõi của thân hình cô , anh không biết là anh đã thét gọi tên cô và van xin cô không bao giờ rời xa anh .

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

PHẦN THỨ NHẤT: THUNG LŨNG

Chương 24

Một vài tiếng sau , cơn bão tan cũng đột ngột như khi nó đến . Mưa như trúc nước chuyển thành mưa nhè nhẹ , cuối cùng dừng lại một cách lạ kì . Cuồng phong hung dữ đã tắt . Sự yên lặng kinh khiếp làm ngạt không gian .

Bầu trời xa xăm , xanh thẳm hầu như ngả sang màu đen , nhưng trong trẻo như giát một thứ ánh sáng kì lạ , như được thắp từ bên trong . Mặt trăng tròn đã nhô ra trong mày trắng kim loại , một hình tròn hoàn hảo lơ lửng trên bầu trời mênh mông , chiếu sáng đồng hoang và những triền núi một thứ ánh sáng mơ màng, phủ lên cảnh hoang tàn khủng khiếp . Cơn bão cuồng nộ đã tàn phá cảnh vật.

Đồi núi mênh mang , chênh vênh . Ở những góc trên đồng hoang là những vách núi sừng sững , những thác nước mưa không ngừng đổ xuống như những khối nước khổng lồ làm ngập lụt

những thác nước thiên nhiên khiến chúng đổ đầy cả suối , nước dềnh lên những nước là nước . Cơn mưa to, bất chợt lướt qua đồng hoang như một ngọn triều dâng khổng lồ . Nước chảy cuốn phăng cây cối , bụi rậm , làm đảo lộn cả tấm đá tảng lớn . Những thung lũng nhô giữa hai ngọn đồi điểm tô cho đồng hoang hòan tòan ngập nước. Những sinh vật không kịp trốn chạy đã bị sập bẫy trong cuộc tấn công điên cuồng này . Những con cừu lạc đàn bị chết đuối những cái xác trương phềnh của chúng bồng bềnh một cách kì quái trong những vũng nước tù đọng . Những con chim , què chân , gãy cánh rải rác trên mặt đất . Những mảnh xương gãy sứt mẻ và những túm lông thấm máu rải rác . Những con chim đã tắt tiếng hót rộn ràng .

Sét đã để lại dấu vết của nó khắp nơi . Nó đã đánh đổ cây , tiện chúng thành từng phần gọn ghẻ , biến những cành lá tươi thành tro đen . Một con ngựa buộc ở đồng cỏ gần đỉnh Fold đã bị sét đánh chết ngay tại chỗ , bờm bị Sét đã để lại dấu vết của nó khắp nơi . Nó đã đánh đổ cây , tiện chúng thành từng phần gọn ghẻ , biến những cành lá tươi thành tro đen . Một con ngựa buộc ở đồng cỏ gần đỉnh Fold đã bị sét đánh chết ngay tại chỗ , bờm bị cháy xém . Ngay cả bản làng cũng không tránh khỏi tai họa . Ngói bay ra khỏi mái, cửa sổ vỡ, vô vữa nứt khỏi tường, rơi lả tả như những bông tuyết nhỏ . Một ngôi nhà bị đổ sụp hoàn toàn, một cánh cửa sổ của nhà thờ Fairley vỡ tan hàng trăm mảnh . Đó

là chiếc cửa sổ Adam Fairley đã cúng vào nhà thờ để làm kỷ niệm, tưởng nhớ tới cái chết của Adele Fairley .

Trên vách Ramsden, nước tháo qua mặt đá lớn, đất lầy như dầu lỏng, nhầy nhụa . Hai cái cây đơn độc đứng đó bao nhiêu năm như hai người lính gác cô đơn ở phía trái của vách đá đổ xuống theo kiểu anh lính chì, xơ xác vì những đợt sét liên tục . Edwin bò ra khỏi hang trước và đưa tay cho Emma theo sát sau anh . Họ tránh nước đổ từ vách xuống gần cửa, chân họ nước ngập đến mắt cá . Edwin để cái giỏ thức ăn trên một phiến đá và giúp Emma bước lên những tảng đá khó hơn, rồi anh nhanh chóng trèo sau cô . Họ thở hổn hển, hầu như cùng một nhịp, nhìn nhau hốt hoảng, buồn bã lộ trên nét mặt khi họ nhìn thấy cảnh tàn phá .

- Chúng mình may mà tìm thấy cái hang, - Edwin nói với Emma đang đứng há miệng bên anh . Anh nhìn xung quanh, choáng váng vì cảnh vật bị xé nét tơi tả . - Em có nhận ra là chúng mình có thể bị chết ở ngoài này không ? Hoặc bị sét đánh hoặc là bị chết đuối vì nước lũ ? - Emma gật đầu, rùng mình vì thoát chết và im lặng .

- Nhìn thác nước trên vùng đầm lầy Dimerton kìa, - Edwin thốt lên . - Anh chưa bao giờ thấy nó đầy và hung dữ như vậy . Thật không thể tin được .

Emma theo ngón tay anh chỉ và nín thở . Thác nước vốn hiền hoà

có thể nhìn thấy rất rò trong ánh trăng, nước lăn tăn đã bị biến thành một thác nước tung bọt trông thật hùng tráng nhưng cũng thật thần bí . Emma phải thừa nhận nó đẹp và cô nói như vậy, nhưng nỗi lo lắng của cô để quay trở về Fairley Hall cứ mỗi phút một tăng lên .

- Edwin, anh có nghĩ rằng chúng ta nên cố gắng trở về Hall không ? Bà bếp sè làm rầy rà anh và cả em nữa .

- Đúng, anh tin là chúng ta nên rút ngay . - Edwin đồng ý . Nhờ trời mà trăng sáng . - Ít nhất chúng ta cũng thấy mình đang đi đâu . Ta đi chứ ?

Anh chuẩn bị đi . Emma nắm lấy cánh tay anh .

- Nhưng còn lối ra cửa hang ? - Cô hướng về lỗ hổng - Cái tảng đá chắn cửa trước đây em thấy hình như nó ngập và trong bùn .

- Em nói đúng . - Edwin quay ngoắt lại, đôi mắt dò tìm . Anh tìm thấy chiếc cây bị nứt . - Anh sẽ dùng những cành kia để che cái lỗ, và một ngày khác sẽ quay trở lại để đặt nó vào chỗ cũ .

Anh rời những tảng đá, mò mẫm qua chỗ bùn, kéo một chiếc cây tới lối vào cửa hang . Anh ấn nó xuống sâu vào đất lầy bùn . Những cành cây xương xẩu che chỗ hổng vừa vặn .

Không hay biết đến những tai họa gì khác, họ lên đường một cách dũng cảm, chân ngập bùn, ủng kêu lép nhép . Họ vội vã rời khỏi đỉnh của Thế Giới đi thẳng về Ramsden Ghyll . Emma trượt chân trong khi hai người đang líu ríu trên đỉnh núi ẩm ướt .

Edwin vội giữ lấy cô, choàng tay quanh người che chở, giúp cô cho đến khi tới lối đi hẹp . Họ dò đường một cách thận trọng, bước trên tảng đá vỡ và những cành cây gãy quăng bừa bãi trên đường sụt đất . Khi tới Ghyll, đứng bên bờ họ ngây người nhìn ánh trăng sáng chiếu vào một phần vực sâu, đủ để cho họ nhìn thấy nước ào ạt, như muốn tràn lên bất cứ lúc nào . Những con chim, thỏ chết và một con cừu lắc lư nghiêng ngã trên đống đổ nát hoang tàn, gợi lại nỗi ghê khiếp của cơn giận vừa qua . Emma rùng mình và ép mặt vào vai rộng lớn của Edwin . Edwin giữ lấy cô .

- Đáng lẽ anh phải nhận biết vực Ghyll đầy nước mới phải . Chúng ta phải quay lại đi xuống gờ núi tới suối, vượt qua rồi đi xuôi con đường thấp hơn tới Hall .

- Nhưng không biết con suối đó có bị lụt không ? - Emma hỏi và cắn môi .

- Rất có thể . Nhưng ít nhất nó cũng hẹp hơn và không phải là một hẽm núi như Ghyll . Nó không quá sâu . Chúng ta có thể bơi qua .

- Em không biết bơi . - Emma rền rĩ .

- Không lo . Anh sẽ trông nom em, Emma . Anh đã nói với em mà, có anh bao giờ em cũng được an toàn . Anh không bao giờ để cho một tai họa gì đến với em . Không bao giờ . - Anh ôm cô trìu mến, hy vọng làm bớt nỗi lo ngại của cô, và cầm lấy bàn tay

cô dắt cô quay trở lại, vừa đi anh vừa an ủi . Không may, điều tiên đoán của Emma là đúng . Con suối nhỏ, nơi mới buổi trưa họ còn vục nước rửa, bây giờ đã trở thành một con suối nước chảy xiết . Nước vùn vụt cuốn đi, tung bọt trắng vào hai bên bờ . Edwin ném chiếc giỏ "picnic" xuống đất, nghiến răng, buông mình một cách thận trọng xuống bờ vào dòng nước xoáy .

- Bỏ cái túi lại, Emma . - Anh hét to, - và leo lên lưng anh . Ôm chặt lấy cổ anh, bám cho thật chắc vào . Anh sẽ bơi cả hai người qua .

Emma do dự . Cô gái này thực tế không sợ gì hết, lại có nỗi sợ kỳ lạ không thể hiểu nỗi về nước . Ngay từ khi còn nhỏ, khi mẹ gội đầu cho cô, bao giờ cô cũng kêu lên: "Mẹ đừng để nước vào mặt con," rồi hốt hoảng tăng lên không sao có thể giải thích nỗi .

- Nào, Emma, - Edwin gọi, - nước lạnh lắm .

Cố trấn áp nỗi sợ hãi, Emma làm theo lời chỉ dẫn của anh . Cô run run trèo lên lung anh . Edwin bắt đầu bơi qua suối, nhưng anh đã đánh giá lầm sức nước và nhiều lần anh đã nghĩ mình bị nước cuốn đi, y như có một dòng nước xiết cuốn lấy chân anh như một xoáy nước . Tuy nhiên, anh biết là không thể như vậy . Có một lần họ bị chìm nhưng anh ngoan cường bơi lên, ngoi lên, bơi với tất cả sức mạnh của mình . Đối với Edwin, đây là một trận chiến kiệt lực, còn đối với Emma thì đó là một điều khủng khiếp . Cô bám riết lấy anh không rời . Cuối cùng họ đã tới được

bờ bên kia . Edwin thở hồng hộc, nhổ nước trong miệng ra, tay nắm lấy bụi cây nhỏ vẫn còn nguyên vẹ một cách kỳ ảo trên bờ suối . Anh đứng dừng để lấy lại hơi thở, nắm lấy rể của bụi cây, rồi anh kéo cả hai cùng đứng lên khỏi dòng suối nước cuồn cuộn chảy, loạng choạng trượt đi . Họ ngã xuống đất và nằm im tại đó vài ba phút, ngực phập phồng, vừa ho vừa thở, vuốt nước khỏi mặt .

Cuối cùng, Emma nói:

- Cám ơn, Edwin. Đã có lúc em nghĩ chúng ta chết đuối mất .

Đúng thế, nhưng anh quả là người bơi giỏi .

Lồng ngực của Edwin thắt lại . Anh không thể nào nói được, nhưng anh cũng mỉm một nụ cười méo mó với cô và lắc đầu một cách mệt mỏi .

- Anh có sao không ? - Emma nhìn anh sợ hãi . Trong ánh trăng, trông anh hết sức nhợt nhạt và anh run bắn người còn hơn cả cô nữa .

- Không . - Anh rên lên và ngồi dậy . - Chúng ta đi thôi . Trời lạnh lắm, Emma . - Anh cười vẻ rầu rĩ, mắt nhìn mái tóc, bộ mặt, và quần áo cô nước ròng ròng chảy . - Trông chúng ta lại giống một đôi chuột chết đuối .

- Nhưng chúng ta an toàn và chẳng bao lâu nữa chúng ta sẽ trở lại Hall . - Cô trả lời, cố lấy giọng vui vẻ .

Con đường dưới đã lầy bùn và đây đó quăng đầy đá và cành cây .

Mặc dù mặt đất trơn trượt và rất nhiều trở ngại, họ vẫn rảo bước và khi hơi thở của Edwin đã bình thường trở lại, họ bắt đầu chạy, nắm chặt tay nhau, băng qua những tảng đá và những thân cây đổ . Họ tới lối vào chính của Fairley Hall sớm hơn dự tính . Một trong những cổng sắt lớn mang hình dấu riêng của gia đình bằng đồng bóng loáng đã bị lật nghiêng lủng lẳng, chênh vênh trên chiếc tường gạch cao bao quanh khu đất . Đi lên con đường trải sỏi, họ thấy nơi đây cơn bão đã gây nên cảnh hoang tàn ghê gớm . Những luống hoa bẹp gí, những bụi cây tơi tả, hàng rào đổ nghiêng, những cây thuỷ tùng được cắt gọt thành những hình thù tinh xảo đã bị đập tan tành .

Edwin đau khổ hết sức lớn lao: một trong những cây sồi đại thụ bị sét đánh vỡ đôi, một tượng đài để kỷ niệm thời gian cuối cùng đã bị đổ sập trước cơn thịnh nộ của Thượng đế và sự bất trắc của thiên nhiên . Chính ở đây, Edwin đã dừng lại, ôm lấy Emma. Anh gạt mái tóc đẫm nước của cô ra phía sau, nhìn xuống mặt cô vẫn vẻ yêu kiều không hề bị giảm .

Trên đầu hai người, ánh trăng chiếu qua lá sồi xanh bồng bềnh . Anh cúi xuống hôn vào miệng cô một cách cuồng nhiệt, nhưng là sự cuồng nhiệt dịu dàng âu yếm . Họ ghì chặt lấy nhau, người khẽ chao đảo . Sau một giây lát yên lặng, Edwin nói:

- Anh yêu em, Emma . Em cũng yêu anh, có phải không ?

Đôi mắt xanh của cô lấp lánh trong đêm tối lướt qua mặt anh,

một nỗi đau sắc nhọn nhói lên trong tim cô . Lòng cô tràn ngập một xúc động kỳ lạ mà trước đây cô chưa hề cảm thấy . Đó là một nỗi xúc động dịu ngọt pha lẫn một nỗi buồn, một niềm mong mỏi mơ hồ và lạ lùng mà cô không sao hiểu nỗi .

- Vâng - cô trả lời dịu dàng .

Anh khẽ chạm vào mặt cô , đáp lại cái nhìn sâu thẳm của cô .

- Và em sẽ gặp anh trong hang trên đỉnh của Thế Giới vào cuối tuần khi thời tiết khá hơn lên, chứ em ?

Cô yên lặng . Cho đến lúc này, Edwin chưa hề tính đến khả năng là cô có thể từ chối, nhưng lúc này ý nghĩ ấy đến với anh làm anh hốt hoảng:

- Xin em, anh xin em nói ừ đi . - Anh nhận thấy sự yên lặng kéo dài, và nỗi do dự của cô . Anh ép chặt người vào người cô hơn nữa và dỗ dành, - Chúng ta lại đi picnic nữa .

Cô vẫn yên lặng .

- Ôi, Emma, xin em, xin em đừng hắt hủi tôi . - Tiếng thì thầm của anh khàn khàn và một nỗi thất vọng mới đã len vào giọng nóio của anh . Edwin giữ cô ở một khoảng cách, nhìn kỹ khuôn mặt cô, nó quá xanh xao và bí hiểm . Một vẻ nhìn trong mắt cô làm anh kinh sợ, một vẻ nhìn anh không sao có thể thuyết minh được . - Emma không lo ngại về những điều xảy ra chứ ? Về những cái chúng mình đã làm chứ em ? - Anh hỏi nhẹ nhàng, mỗi lúc một thêm hốt hoảng tự hỏi không hiểu có phải đó chính

là lý do về thái độ đột ngột và bất ngờ của cô . Ánh trăng mờ mờ chiếu qua những cành cây, anh thấy nét đỏ tía trên cổ cô, tim anh thót lại . Cô đang giận anh .

Emma quay đi, nhưng hơi thở nặng nề của Edwin phà vào cô . Cô quay mặt lại, nhìn sâu vào trong mắt màu xanh xám của anh, lòng cô tràn ngập niềm vui . Đôi mắt anh chứa đầy tình yêu và sự mong mỏi, nhưng lượn lờ . Phía sau những tình cảm lẫn lộn rất dễ thấy, cô nhận thấy một thoáng sợ hãi . Lúc ấy, Emma biết một cách chắc chắn nhất rằng Edwin Fairley quả là yêu cô đúng như anh nói . Và cô yêu anh . Bây giờ anh là một phần của cô . Cô ngạc nhiên thấy một người trong toàn bộ cuộc đời này đột nhiên lại có ý nghĩa nhiều đối với cô như vậy, trong một vài tiếng đồng hồ thôi có thể vượt lên trên tất cả mọi cái khác . Đây là một khả năng cô không hề dự tính trước mà không hề tìm kiếm nó . Cô không thể đành lòng chứng kiến sự đau đớn trong mắt anh .

- Vâng, Edwin, em sẽ gặp anh ở hang và em không giận chuyện chúng ta đã làm đâu . - Cô mỉm cười, vẫn nụ cười làm tất cả khuôn mặt cô bừng lên rạng rỡ . Những bắp thịt trên mặt Edwin căng thẳng vì lo âu bây giờ giãn ra, anh mỉm cười, ôm lấy cô trong vòng tay sung sướng và nhẹ nhõm . - Ôi, Emma, Emma, Emma dịu ngọt của tôi . Đối với anh em là tất cả .

Đứng dưới những gốc cây sồi già, trong vòng tay nhau khăng khít như gắn bó số kiếp của họ lại với nhau, họ không để ý tới

quần áo ướt lướt thướt, chân tay run rẩy và khí lạnh ban đêm . Họ chỉ hay biết tới nhau và tình cảm bùng cháy dữ dội mà trong lúc cuồng nhiệt không nhận ra rằng những tình cảm ấy có thể đem đến sự huỷ diệt khủng khiếp như cảnh tượng tàn phá tơi tả chung quanh họ . Cuối cùng, họ rời nhau, tìm mặt nhau để khẳng định cho tình yêu của họ . Edwin gật đầu, mắt anh tràn ngập một ánh sáng dịu dàng, và Emma mỉm cười rồi lặng lẽ hai người đi về nhà, tay trong tay . Edwin hoạt bát và hình như không chút bối rối, nhưng Emma vốn là người thực tế, đột nhiên cô bắt đầu nghĩ tới sự đón tiếp họ sẽ nhận được . Cô nhận thấy sự đón tiếp ấy chắc sẽ không thể nào thân mật được, mà chắc chắn là những lời quở mắng giận dữ .

Khi họ tới sân chuồng ngựa rải cuội, họ thấy cánh cửa bếp mở sáng choang . Đứng trong hành lang của ánh sáng là bà Turner đã mất trí . Bà đứng im phăng phắc, ngóng trông, chời đợi, hai tay chống nạnh . Khuôn mặt tròn trĩnh của bà lạnh như tiền, tuy nhiên, sự yên lặng ấy nói lên những hậu quả tàn phá ghê gớm . Emma rút tay ra khỏi Edwin, lùi lại để anh đi lên trước .

Bà Turner hết sức nhẹ nhõm và sung sướng khi thấy Edwin nhưng sự lo lắng của bà lớn quá nên sự nhẹ nhõm này lập tức biến thành cơn giận đùng đùng . Điều này là bởi vì Edwin là ông chủ trẻ trong nhà, vì vậy cần phải có sự kính trọng đầy đủ nên bà bếp đã kiềm chế được cơn giận đó, nhưng giọng bà rít lên khi bà

nhìn xuống cậu:

- Cậu Edwin! Cậu đi đâu vậy ? Cậu làm tôi lo cuống cuồng khi không thấy cậu về . Sao, bây giờ đã gần 10 giờ rồi . Tôi cứ nghĩ cậu bị lạc trong đồng hoang, hay chết trong cơn bão hung dữ này . Ấy, đúng như thế! - Bà lắc đầu, đôi mắt lóng lánh, - Trời ơi, cậu Edwin, may mà ông chủ đi vắng, cậu Gerald đang đi nghỉ ngày cuối cùng ở Bradford không thì cậu đến rầy rà to, thật đấy . Cậu làm tôi hết hồn hết vía . Tôi đã sai Tom mang đèn lồng đi tìm cậu hai lần đấy .

Bà bếp thở dài đánh sượt làm cho bộ ngực đồ sộ của bà gợn sóng .

- Thôi nào, cậu thanh niên, đừng chần chừ ở đó nữa, vào bếp ngay đi! - Bà quay lại và vội vã đi vào, Edwin theo sau, cậu bước lên những bậc đá . Bà không để ý đến Emma đang lếch thếch đi sát sau . Edwin dừng lại ở cửa bếp và vẫy gọi:

- Nào, không sao đâu, Emma . Anh sẽ giải quyết với bà Turner, - anh thì thào .

- Tôi đã đun nước trong nhà giặt . - Bà bếp loan báo từ giữa bếp, đôi mắt bà đảo nhanh trên bộ quần áo bẩn thỉu, nước đang chảy nhỏ giọt của Edwin, - trông đẹp chưa kìa! - Bà làu bàu . - Trông cậu như từ trong cống chui ra ấy, thật đấy .

Đó chính là lúc bà Turner trông thấy Emma tuồn qua cửa xuống cầu thang bếp . Bà không tin ở mắt mình, quai hàm bà trễ xuống:

- Ầy, cô nhỏ, cô làm gì ở đây thế ? Tôi lại cứ nghĩ cô vẫn ở nhà an toàn với ba cô chứ . Tôi không bao giờ ngờ được cô lại đi vào thời tiết này .

Emma không trả lời . Bà Turner nhìn từ Emma sang Edwin, há hốc mồm . Mãi bà mới nói được, giọng bà cộc cằn:

- Cô vẫn chưa nói cho tôi biết cô đi đâu mà lang thang vào giờ này với cậu chủ Edwin, trông như một con chuột chết . Nào, cô gái, nói lên với chứ! - Bà trợn mắt nhìn Emma, dậm chân một cách sốt ruột, hai tay bà chống nạnh .

Trước khi Emma có thể trả lời được, Edwin đã bước lên nói giọng tự tin và đủ uy quyền để nhắc nhở bà bếp anh là ai:

- Tôi tình cờ gặp Emma trên đồng hoang, trong cơn bão, bà Turner . Cô ấy nói với tôi cô ấy phải trở lại trưa nay để giúp bà làm mứt hay công việc gì đấy . Chúng tôi cố gắng trở lại cùng nhau, nhưng tôi quyết định là cơn bão này quá nguy hiểm . Chúng tôi đứng trú ở vách Ramsden đợi cho cơn bão ngớt . - Anh dừng lại vừa đưa mắt lạnh lùng nhìn bà bếp đang cáu kỉnh .

- Khó mà có thể quay lại được dù mưa tạnh! Ghyll bị ngập nước và con suối nhỏ ở con đường thấp nước rất to và chúng tôi đã về đây an toàn tuy có hơi lếch thếch tí chút . - Anh cười tươi, biểu lộ sự duyên dáng như bố anh, sự duyên dáng anh thừa hưởng được của bố .

- Lếch thếch! Tôi nghĩ đây là một sự thảm hại gớm ghiếc, cậu

chủ Edwin ạ, thật đấy! - Bà Turner kêu lên cay độc - Trông hai người như hai kẻ cầu bơ cầu bất, như lũ móc cống . - Đầu bà lại lắc lư, mắt trợn . - May mà Murgatroyd đang ở Shipley . Ông ấy không chịu được sự biến mất của cậu đã gây ra biết bao nhiêu là bối rối ở đây đâu, cậu Edwin . Cậu hãy nhớ lời tôi, ông ấy không đời nào chịu hết .

- Tôi có biến đi đâu, bà Turner, - Edwin trả lời bình tĩnh kiên quyết . - Tôi bị kẹt trong vùng đồng hoang khốn khổ đó, đâu có phải là lỗi của tôi .

- Ầy, những điều cậu nói cũng đúng đấy, - bà lầu bầu . Bỗng nhiên bà trợn mắt nhìn họ . Nhìn hai người này, đứng nhỏ hết cả nước bùn nhớp nhúa ra khắc cả cái sàn gạch . - Cậu chủ Edwin, cậu lên gác tắm ngay đi . Tôi không muốn cậu lại bị ốm một lần nữa và tháo đôi ủng bẩn của cậu ra . Tôi không muốn những vệt bùn làm lấm lem những tấm thảm trên gác, - bà cảnh cáo nhưng không phải không tử tế .

Bà Turner quay sang Annie, cô này vẫn đứng yên lặng trố mắt tò mò trong suốt buổi nói chuyện:

- Annie, cô chạy vào nhà tắm mang hai thùng nước lớn lên gác vào buồng tắm cho cậu Edwin . Rồi mang hai xô vào đây cho Emma .

Bà bếp lúc này mới hoàn toàn chú ý đến Emma:

- Lẽ ra cháu không nên ở cả đêm trên đồng hoang với cậu chủ

Edwin, đáng lẽ cháu nên trở về . Sự thật thì, cả hai nên trở về làng sớm . - Bà quở trách, sự cáu kỉnh của bà hết sức rõ ràng . Bà lắc đầu và nhìn hết người này đến người kia một cách soi mói . - Tôi nghĩ ch'au phải biết suy nghĩ hơn thế chứ, cả cậu Edwin nữa . Thôi, hãy đi vào phòng tắm của các đầy tớ đi, cô gái . Cháu cần phải tắm nước nóng, không thì đến cảm lạnh chết thôi .

Emma cố gượng cười:

- Vâng, thưa bà Turner . - Cô vội vã đi vào phòng tắm của đày tớ đàng sau bếp và không nhìn Edwin .

Edwin đã tháo ủng và lên gác . Lên đến đầu cầu thang anh quay ngoắt lại mỉm cười một nụ cười ấm áp và nói ngọt ngào:

- Tôi xin lỗi, bà Turner, vì đã gây cho bà lo âu và phiền não . Tôi không cố ý, thưa bà .

- Ầy, cậu Edwin, tôi biết thế .

- Ồ, mà tôi sợ là tôi đã bỏ quên cái giỏ thức ăn rồi . Nhưng một ngày khác tôi sẽ mang về .

- Ầy, chắc thế, nếu như trong giỏ không còn gì, - bà lầm bầm . Trên mặt anh quá nhiều đau buồn khiến bà dịu lại, bởi Edwin là người bà cưng nhất . - Khi nào tắm xong và giường ngay rồi tôi sẽ mang cho cậu một đĩa thịt cừu nguội thật ngon và món thịt rán kèm theo rau thái nhỏ để phần cậu hàng tiếng đồng hồ nay, cậu Edwin .

- Cám ơn bà Turner . - Anh mỉm cười và đi .

Bà bếp nhìn theo và ngồi đánh phịch xuống ghế, mặt bà đầy những nếp nhăn đau buồn . Bà đã nhìn thấy hai người thì thầm và cười với nhau ở góc nhà khi họ không hay biết tới sự quan sát sắc sảo và yên lặng của bà . Bà cũng nhìn thấy họ cùng với nhau trong vườn quá nhiều lần gần đây khiến bà không thấy thú vị chút nào . Bà suy nghĩ về câu chuyện kể của Edwin và ngờ vực đôi chút . Bà cau mày . Dù sao thì nó vẫn có đôi chút thật thà và bà chưa hề thấy cậu chủ Edwin nói dối bao giờ hoặc không bao giờ lừa lọc từ khi cậu sinh ra . Cậu không giống Gerald, anh chàng này láu cá và lừa lọc .

Dù sao thì ... một sự ngờ vực nho nhỏ len vào tâm trí bà lúc này đầy những ý nghĩ hỗn độn . Không được rồi, người ở và chủa nhà, bà nhủ thầm . Cái cô bé đó lại bước ra khỏi giai cấp của mình . Bà suy nghĩ điều này . "Không hay . Rắc rối to . Chúng ta cần phải biết địa vị của mình," bà nói to trong căn phòng không có người . Elsie Turner bất giác rùng mình, cánh tay mập mạp của bà nổi da gà khi những kỷ niệm đã quên lãng từ lâu dồn dập trở lại, rõ ràng, quá sống động khiến bà giật mình ngồi thẳng dậy . Đừng như thế nữa, bà nghĩ và rùng mình . Không thể xảy ra một lần nữa .

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

PHẦN THỨ NHẤT: THUNG LŨNG

Chương 25

Emma bước qua hiên xuống lối đi dẫn tới vườn hồng, tay khoác lẵng hoa, tay cầm chiếc kéo lớn . Bá tước và phu nhân Sydney sẽ đến dự bữa trưa, bà bếp đã sai cô đi cắt ít hoa để cắm vào những chiếc lọ bằng pha lê Waterford trong phòng ăn và phòng khách . Emma rất thích hoa, đặc biệt là hoa hồng mà khu vườn này đặc biệt trồng hồng . Đây là nơi cô ưa thích nhất trong toàn bộ vùng đất mênh mông của Fairley Hall và đối với Emma, nó hình như lạc lõng với ngôi nhà mà cô thấy là xấu xí, âm u, bởi khu vườn này tràn đầy một sự yên tĩnh, nó cho cô nỗi thư thái, và vẻ đẹp của nó làm giàu tâm hồn cô .

Khu vườn cũ đáng yêu được bao quanh bởi bốn bức tường đá cổ đến hàng trăm năm phủ những dây leo cuốn lấy hai cây cổ thụ ở cuối vườn, hoa của chúng lấp lánh trong những lùm cây màu thẫm như những mảnh lụa màu trắng toát . Những bông hồng đại

nở rộ dưới chân tường . Hồng được trồng thành từng khóm lớn, quấn quít với nhau, mỗi bông thuộc một loại màu sắc chen nhau tươi rói . Màu đỏ, màu nhạt trong màu san hô, màu san hô lại nhuốm màu hồng phơn phớt như sương, rồi trắng, màu vàng đan nhau, những cuộn hoa nhung giữa đám lá xanh rờn .

Ở chính giữa bao quanh bởi những lối đi rải sỏi là khu trưng bày cây cảnh . Bồn hoa này với những luống hoa chạy quanh vườn giống như tự nhiên, nhưng lại được sắp xếp một cách chính xác để làm tăng thêm tác dụng tương phản của nó . Trong bồn hoa, những luống hồng đủ loại xếp theo hình khối, hình tam giác, hình vuông trông như được khắc bằng đá nhẵn bóng . Cũng giống như tất cả mọi vật, vườn hồng cũng chịu chung số phận do cơn bão khốc liệt đã làm cả miền đầm lầy tan hoang . Nhưng Adam Fairley đã đưa những chuyên gia làm vườn tới, gồm một chuyên gia về hoa hồng và một nghệ sĩ phong cảnh giúp cho người làm vườn của gia đình ông . Với chi phí khổng lồ về tiền bạc và thời gian, với tài khéo léo phi thường, họ đã dựng lại được vườn hoa rực rỡ như trước đây của nó .

Trong cái yên lặng lộng lẫy của buổi sáng tháng tám huy hoàng, mảnh vườn có một vẻ đẹp choáng váng khiến Emma nín thở, ngây người ngắm vẻ diễm lệ của nó . Mặt trời bềnh bồng trên bầu trời không mây, không gian trong suốt và đậm hương thơm ngây ngất của những loài hoa hồng . Không một chiếc lá lay

động, âm thanh duy nhất là tiếng vỗ cánh nhè nhẹ của một con chim cô đơn bay vút lên trong ánh sáng trong veo, tiếng kêu vọng lại yếu ớt dần xa . Emma thở dài, ngơ ngẩn vì vẻ đẹp chung quanh, cô bước tiếp, hăm hở vì một mục đích .

Vì những bông hồng ở trong bồn không bao giờ cắt, Emma tiến lại cụm hoa bao quanh dưới chân tường . Cô hơi có mồ hôi vì đã vội vàng xuống lối đi trải sỏi và rất vui sướng đứng dưới bóng mát của những cây lá sum xuê . Cô quỳ xuống và bắt đầu cắt những thân cây, đi từ bụi này đến bụi khác lựa chọn những bông hoa một cách cẩn thận . Người làm vườn đã dạy cô chỉ cắt một ít bông ở mỗi khóm để cho cái diện mạo tổng thể của vườn hoa lộng lẫy khỏi bị trụi đi từng đám . Cô cầm những bông hồng một cách nhẹ nhàng bởi vì hoa đã nở hết, hầu như nở quá . Cô hết sức chú ý tới màu và loại, dần dần xếp đầy lẳng hoa .

Emma vừa làm việc vừa mỉm cười một mình . Edwin đã trở lại Fairley tối qua cùng với ông chủ . Ông luôn trở vễ Yorkshire để bắt đầu mùa săn gà gô trắng . Hai tuần qua, Edwin đã đi thăm Olivia Wainwright tại ngôi nhà của bà ở nông thôn miền nam . Đối với Emma thì hình như đó là hai năm . Căn nhà ngay trong những lúc tốt đẹp nhất cũng là một nơi hoang vu và đặc biệt là như vậy khi chỉ có một mình Gerald Fairley ở đó và nó đã bắt đầu đè nặng lên cô hơn bao giờ hết . Những căn phòng cao vút, mênh mông và âm u lặng lẽ quái đản, và mỗi khi xong công việc,

cô lại trốn khỏi chúng . Bây giờ Edwin đã trở về, mọi thứ sẽ khác đi . Cô nhớ nụ cười của anh, sự âu yếm và mê say của anh vì những buổi họ đi chơi ở đồng hoang vẫn tiếp tục hết tháng sáu đến tháng bảy cho đến ngày anh đi .

Đôi khi Emma đã lên đỉnh của Thế Giới và ngồi một mình trên hòn đá phẳng dưới bóng vách Ramsden mở rộng, lạc trong muôn ngàn ý nghĩ . Cô không bao giờ vào hang mà không có Edwin . Trước khi anh đi nghỉ, anh đã dặn cô một cách nghiêm khắc là không bao giờ được vần gảng đá nếu không có anh bởi vì nó rất nguy hiểm và cô rất dễ bị thương .

Nhưng bây giờ anh đã trở lại và nỗi cô đơn của cô tan biến . Sáng sớm hôm đó khi hai người tặp nhau ở hành lang trên gác, họ đã thì thào hẹn nhau ở vườn hồng vài phút trước khi đi chơi bằng ngựa! Cô hầu như không thể chịu nổi nỗi thông khổ đợi chờ anh . Cô hết sức mong anh mau tới . Lẵng hoa của cô đã đầy tràn; vả lại bà bếp cũng sốt ruột không hiểu cô đi đâu . Vài phút sau, Emma đã nghe bước chân anh lạo xạo trên sỏi, cô mong ngóng nhìn lên . Cô thấy tim mình đập nhanh kỳ lạ, một niềm hạnh phúc trào dâng, đem tia sáng óng ánh lên mắt và nụ cười trên mặt cô .

Edwin bước nhanh xuống lối đi với một dáng vẻ phóng khóang, vô tư lự, chiếc roi da vung vẩy trong tay . Anh mặc chiếc sơ mi trắng, chiếc khăn lụa màu vàng buộc ở cổ, quần da bò, đôi ủng đi

ngựa đánh bóng lộn ánh lên trong nắng . Trông anh cao hơn, to hơn, lớn hơn bao giờ hết . Anh đẹp trai quá, Emma nghĩ, cổ họng cô nghẹn lại . Cô thấy đau nhói và cô nhận ra một cách đầy đủ nỗi cay đắng ngọt ngào của tình yêu .

Mặt Edwin rạng rỡ khi anh nhìn thấy cô, anh rảo bước . Khi anh đứng trước mặt cô, miệng cười tươi, đôi mắt màu xanh biếc của anh phản chiếu nỗi vui sướng lại được trở về . Emma nghe tim cô đập đến vỡ tung ra mất . Anh đưa tay ra đỡ cô đứng lên, dìu cô tới một góc, khuất ngôi nhà . Anh ôm ghì lấy cô, hôn say đắm . Bàn tay rám nắng vuốt lưng cô âu yếm . Rồi anh lùi ra, những ngón tay khỏe mạnh của anh nắm lấy hai vai cô, anh nhìn kỹ vào khuôn mặt cô y như thể mới nhìn thấy nó lần đầu . Trời nắng đẹp quá, anh nghĩ, một nỗi kích thích làm rạo rực lòng anh .

- Anh nhớ em quá, Emma, - anh nói hăm hở, sự nồng nhiệt lộ rõ trên mặt anh, - Anh nóng lòng muốn trở về . Em có nhớ anh không ?

- Ôi, có, Edwin, em nhớ anh . Anh đi em thấy cô đơn quá . - cô mỉm cười, - anh đi nghỉ có vui vẻ không ?

Anh cười và nhăn mặt:

- A, có, đứng về một số mặt . Nhưng nó xã giao quá, không hợp với tính cách của anh . Dì Olivia có hàng tấn khách khứa đến và đi . Dì cũng tổ chức hai buổi vũ hội mà giá anh không đi dự thì hay quá . Những cô gái ngu ngốc của bạn bà dì làm thần kinh

anh căng thẳng .
Emma thẳng đơ người trong đôi bàn tay nắm chặt cứng của anh . Một sự ghen tuông bừng lên tâm trí cô với ý nghĩ Edwin ôm những cô gái khác trong tay, chỉ là để nhảy với họ . Cô thấy tắc nghẹn không nói nên lời .
Nhìn thấy vẻ đau đớn thoáng qua mắt cô, anh tự mắng mình là thiếu suy nghĩ rồi anh cười an ủi:
- Anh thích ở với em hơn nhiều, Emma dịu ngọt của anh. Hẳn em biết điều ấy . - Anh nới lỏng vòng tay . - Chúng mình lại ngồi ở chỗ kia đi, - anh nói, gật đầu về phía chỗ ngồi kết bằng những cành cây dưới một thân cây có bóng mát ở góc vắng trong vườn .
Anh mang lẵng hoa cho cô và khi hai người đã ngồi, anh nói:
- Chúng ta có thể gặp nhau ở đỉnh của Thế Giới chủ nhật này để đi picnic không ? Đó là những ngày nghỉ cuối tuần của em, phải không ?
- Vâng, đó là ngày nghỉ cuối tuần của em . - Emma nói . - Em sẽ gặp anh chứ ?
Emma nhìn anh, đôi mắt cô nghiêm chỉnh khi nó dõi tìm khuôn mặt anh, lúc này thật thân yêu đối với cô và không bao giờ rời khỏi tâm trí cô, ngay cả ngày lẫn đêm . Edwin mỉm cười âu yếm .
- Sao đột nhiên em có vẻ suy tư vậy ? Chắc em không thay đổi ý kiến về những cuộc hẹn của chúng ta chứ ? Không phải là em

không còn yêu tôi nữa ?

- Tất nhiên là em yêu anh, - cô kêu lên . - Anh Edwin.

Emma do dự và nuốt nước bọt . Những từ cô biết cần phải nói nghẹn lại trong cổ họng .

Edwin chạm vào vai cô âu yếm:

- Ờ, tại sao em lại do dự chuyện gặp anh ?

- Edwin, em có mang . - Cô nói tuột ra một cách mộc mạc, không biết cách nào để nói với anh dịu dàng hơn . Cô không thể mang nổi cái gánh nặng đầy lo âu này một mình .

Trong khi nói, Emma không rời mắt khỏi anh . Cô nắm chặt hai tay vào nhau để cho bàn tay khỏi run . Trong phút giây yên lặng đầy dằn vặt buông xuống giữa hai người như một bức màn chì, tim Emma muốn rụng xuống . Cô nhận thấy một cách rõ ràng thân thể của Edwin cứng lại, nó lùi xa cô lúc nào không hay, vẻ nhìn không tin là thật đã xóa nụ cười khỏi khuôn mặt anh . Nỗi kinh hoàng tiếp tục theo ngay và đọng lại ở đó, vẻ mặt hoá băng đã nói lên sự choáng váng của anh .

- Ôi, trời ơi! - anh kêu lên, loạng choạng lùi lại ngã vào chiếc ghế dài . Anh há hốc miệng nhìn cô, mặt anh lúc này nhợt nhạt và dúm dó . Edwin có cảm giác như vừa bị đánh một đòn tàn bạo, chí tử vào bụng . Anh hoàn toàn bị suy sụp . Anh cố gắng một cách vô vọng để rũ cái cảm giác run rẩy nó chóan lấy anh, nhưng ít thành công . Cuối cùng, anh cất tiếng nói được . - Emma, em

có hoàn toàn chắc như vậy không ?
Cô cắn môi, đưa mắt nhìn anh cố gắng đánh giá thái độ của anh:
- Vâng, Edwin, em chắc .
- Trời đất thánh thần ơi!, - anh kêu lên, quên cả lễ độ trong lúc lo âu . Anh đăm đăm nhìn vào khoảng không, mặt anh co rúm lại . Một cảm giác ngột ngạt choáng lấy anh . Anh nghĩ anh không thể thở được . Cuối cùng, anh quay lại và nhìn cô chằm chằm, đôi mắt anh đầy lo ngại . - Cha anh sẽ giết anh mất . - Anh thở hổn hển, hình dung ra nỗi giận dữ điên cuồng của cha .
Emma liếc nhìn anh, ánh mắt hiểu biết:
- Nếu cha anh không giết anh, thì cha em sẽ làm điều đó . - Cô báo cho anh biết một cách ngắn gọn, giọng cô thất thanh và khàn khàn .
- Trời ơi, em sẽ làm thế nào ? - Anh hỏi .
- "Có phải anh muốn nói là chúng ta sẽ làm thế nào không, Edwin?". Câu hỏi đó khá nhẹ nhàng nhưng Emma cảm thấy nỗi hốt hoảng dâng lên cổ họng đã tắc nghẹn của cô. Trong mấy tuần vừa qua, cô không một phút nào nghĩ tới một phản ứng như vậy ở anh. Cô biết, anh sẽ bối rối, lo lắng trước cái tin của cô cũng như chính cô. Nhưng cô không bao giờ nghĩ được rằng anh lại hành động y như thể đây là trách nhiệm của cô và chỉ cô mà thôi. Nó làm cô kinh sợ.
- "Ừ, tất nhiên anh muốn nói chung ta", anh hỏi lại vội vàng,"

Emma, nhưng mà am có thực sự chắc chắn là như thế không? Có thể em chỉ… chỉ chầm thôi chăng?"

- "Không, Edwin, em chắc mà."

Edwin yên lặng, đầu óc anh hoang mang, hàng nghìn ý nghĩ chen lẫn1 trong đầu anh. Anh chưa bao giờ suy nghĩ tới sự việc này trong lúc mê đắm vì sắc đẹp của cô và sự ham muốn sôi sục trong lòng anh. Anh quả thật là một thằng đốn mạt đã không cân nhắc đến điều không thể tránh được ấy, cáu hậu quả tự nhiên của những cuộc làm tình.

Emma phá vỡ sự yên lặng ấy.

- "Edwin, xin anh, hãy nói với em! Hày giúp em! Trong thời gian anh đi vắng, em lo lắng quá khi biết em có mang, em chẳng hiểu phải làm thế nào nữa. Em không thể nói với ai khác. Thật là kinh khủng đối với em, quả thật là như vậy, thời gian em chờ đợi anh trở lại Fairley".

Edwin suy nghĩ nát óc. Cuối cùng, anh hắng giọng hơi sợ hãi. Giọng anh run run:

- "Emma này, anh nghe nói có các bác sĩ- các bác sĩ lo những chuyện như thế này trong những giai đoạn đầu của sự thai nghén lấy những món tiền lớn. Có thể sẽ có người làm điều này. ở Leeds hoặc Bradford. Có lẽ chúng ta có thể tìm được một bác sĩ. Anh có thể bán chiếc đồng hồ của anh."

Emma kinh sợ bàng hoàng. Những lời nói của anh ta như dao

nhọn đâm vào da thịt cô. Sự lạnh lùng nhẫn tâm này quá ghê gớm, khiến cô run lên bần bật.

- "Đến một ông lang vườn à?" Cô kêu lên giận dữ, ngày một ngạc nhiên hơn, mắt cô mở to. "Một ông lang băm nào đó sẽ mổ thịt tôi bằng một con dao và có thể sẽ giết chết tôi." Đôi mắt cô lúc này hết sức lạnh lùng, ánh lên màu xanh sẫm và cảnh giác. Cô hầu như không thể tin được rằng anh đã thốt ra những lời ghê gớm đó.

- "Nhưng mà Emma, anh không biết phải gợi ý với em một điều gì khác nữa! Đây đúng là một thảm họa, một tai ương. Edwin không thể có con được!"

Edwin tiếp tục nhìn cô ngây dại, trí óc anh hỗn độn. Điều cần làm là lấy cô. Họ có thể trốn đi. Tới Gretna Green và S cotland. Anh đã đọc truyện những đôi trai gái lấy nhau ở đó. Nếu người ta sống ở đó hai mươi mốt ngày thì sẽ hợp pháp. Anh mở miệng định nói điều đó nhưng ngậm ngay miệng lại. Sao đó rồi sao? Nghĩ tới sự điên giận của cha làm anh tê liệt. Ông sẽ từ anh, bỏ mặt anh không biết gì hết. Rồi Edwin nghĩ tới Cambridge, tới tương lai làm luật sư của anh. Anh không thể đóng đai vào một người vợ lúc này, ở tuổi của anh, ở cái tuổi quyết định nhất của đời anh. Đôi mắt anh lướt trên người cô. Cô là một cô gái đẹp. Sáng nay, mái tóc màu nâu đỏ của cô hất ngược về phía sau, bím tóc tết trên đỉnh đầu như một vương miện. Khuôn mặt trái xoan,

xanh xao hơn thường lệ nhưng long lanh thanh tú và kiêu sa. Mái tóc của cô nhô ra trên vầng trán rộng và đôi mắt to xanh màu ngọc bích làm tăng vẻ đẹp của cô lên một cách khác thường. Cô đẹp mê hồn, điều ấy không còn gnhi ngờ gì nữa. Quần áo sang trọng mặc vào… nhưng bài học dạy cách ăn nói… một cái lí lịch bịa. Nhưng điều như vậy có thể làm được, học hành đúng qui cách có thể đem lại hiệu quả thần kỳ. Có thể có một cách để giải quyết. Không, không có, không bao giờ có thể được. Một giọng nói nhỏ day dứt sau đầu anh. Anh sẽ bị phản bác. Anh có thể đánh giá được một cách rõ ràng phản ứng của cha anh. Ông sẽ giận dữ đến độ phát điên lên. Cô là một cô gái quê. Con mắt Edwin dừng lại ở Emma, anh nghĩ tới cô với một vẻ lạnh lùng tính toán và trong một giây lát, sắc đẹp của cô mờ đi. Cô là một đầy tớ, xét cho đến cùng, sự khác biệt về giai cấp giữa hai người quá lớn lao, không thể chấp nối được.

Và, vậy là Edwin nuốt nước bọt và yên lặng, kìm lại những lời anh định thốt ranh lúc ban đầu. Đó là một sai lầm mà anh sẽ phải sống để mà ân hận, bởi vì nếu như anh nói lên, thừa nhận cô là của anh, thách thức cha anh và cả thế giới thì đời Edwin hẳn sẽ khác đi biết chừng nào.

Lúc này, Emma đã nhìn thấy một cách thật là rỏ ràng sự khước từ trên mặt anh, nhận thức được một cách cay đắng sự chối bỏ trong mắt anh. Cô đứng thẳng người, đầu cô hất lên trên chiếc cổ

mỏng manh. Cô phải lấy hết sức tự chủ để nói một cách bình hường bởi vì người cô đang run lên giận dữ, sự xúc phạm và sự kinh tởm trong lòng cô trỗi dậy.

- "Tôi không đến một ông lang băng nào như thế và sự yên lặng của anh nói với tôi rằng anh không định lấy tôi, Edwin". Cô cười khe khẽ, nhưng đó là nụ cười cay độc. "Nó không xứng đáng, có phải thế không, cậu chủ Edwin? Giai cấp quí tôc và giai cấp công nhân cách nhau quá xa không thể thực sự lấy nhau được". Cô nói lên với sự mẫn cảm chính xác thường lệ của mình, giọng cô lạnh băng.

Edwin dúm người lại. Anh có một cảm giác đặc biệt là cô đã đọc được ý nghĩ của anh và anh đỏ bừng mặt.

- "Emma, không phải như vậy, không phải là vì anh không yêu em. Nhưng chúng ta còn quá trẻ để mà lấy nhau", anh nói lập lờ, "anh sắp sửa đi Cambridge. Cha anh…"

- "Ấy, tôi biết", cô cắt ngang. "ông ấy sẽ giết anh". Đôi mắt sáng của cô nheo lại khi cô nói, nó xoáy lấy mặt anh.

Edwin lùi lại và anh hiểu rằng mình sẽ không bao giờ quên được cái nhìn đầy uất ức ấy. Nó kết án anh một cách hung dữ và với tất cả lòng căm ghét. Anh sẽ không bao giờ xóa gột được nó khỏi tâm trí anh.

- "Emma, anh- anh- anh xin lỗi", anh ấp úng, mặt đỏ bừng, "nhưng, nó…"

Cô lại ngắt lời anh với tất cà sự cay độc:

- “Tôi sẽ phải đi khỏi Fairley. Tôi không thể ở đây. Tôi không chịu trách nhiệm cho những gì cha tôi sẽ làm. Trước hết là ông không thể chịu đựng được sự tủi nhục này và tình khí ông rất hung bạo”.

- “Bao giờ em đi?”, anh hỏi một cách vụng về, không dám nhìn vào mắt cô.

Một cái nhìn khinh bỉ xuất hiện trên mặt emma. Anh không thể đợi để cô rời đi. Điều đó đã quá rõ ràng đối với cô. Sự vỡ mộng của cô là trọn vẹn.

- “Càng sớm càng tốt”, cô buông thõng.

Edwin hai tay ôm lấy đầu, suy nghĩ điều cô vừa nói. Có lẽ đó là một giải pháp lý tưởng. Để cô trốn đi. Anh cảm thấy nhẹ nhõm đôi chút và ngẩng đầu lên:

- “Em có tiền không?”, anh hỏi.

Emma muốn nôn mửa. Sự phản bội của Edwin, hành vi yếu đuối , đáng khinh bỉ của anh ta làm cô choáng váng. Cô nghĩ chắc mình sẽ ngất đi và ngã ngất xuống. Đau đớn này chồng chất lên đau đớn khác, bện vào nhau thành một chiếc đay sắt thít chặt hầu như không thể chịu nổi. Đau đớn, căm giận, nhục nhã, thất vọng và một nỗi hoảng hốt đột ngột nổi dậy thành một cơn đau xé lòng xâm chiếm toàn cơ thể cô. Hương thơm của hoa hồng bốc lên từng đợt ngột ngạt, ngột đến nhức đầu, nó làm cô muốn xỉu.

Mùi thơm của nó đang làm cô nghẹt thở. Cô muốn chạy khỏi khu vườn này, khỏi anh ta. Cuối cùng, cô nói giọng khẽ không có âm sắc:

- "Có, tôi có một ít tiền để dành".

- "Ồ, anh chỉ có £5. Tất nhiên, anh sẽ cho em. Nó sẽ có ích đôi chút, Emma".

Niềm tự kiêu dữ dội của Emma dâng lên buộc cô không nhận, buộc cô từ chối lời đề nghị của anh, nhưng vì một lý do nào đó cô không biết, trong giây phút ấy, cô đã thay đổi ý kiến.

- "Cám ơn, Edwin". Cô nhìn anh, cái nhìn xuyên thấu tim gan. "Còn một điều nữa anh có thể làm cho tôi".

- "Ừ, Emma, bất cứ điều gì. Em biết anh sẽ làm bất cứ điều gì để giúp đỡ em".

Bất cứ điều gì, cô tự hỏi. H anh ta không làm bất cứ điều gì đâu, chỉ là nhưng cái tiện cho anh ta thôi, những cái giúp anh ta rũ trách nhiệm trong vấn đề này.

- "Tôi sẽ phải cần một chiếc vali", cô đáp một cách lạnh lùng, không thể che dấu nỗi đắng cay.

- "Anh sẽ để một chiếc vào phòng em chiều nay và trong đó có cả £5".

- "Cám ơn Edwin. Như vậy tốt quá".

Anh nhận ra sự chua chát và cả giọng điệu học thức mà cô đã bất ngờ tạo nên. Anh nhăn mặt:

- “Emma, xin em, xin em hiểu cho”.
- “Ồ, có chứ. Tôi hiểu lắm chứ”.
Anh đứng lên, bàn chân luôn luôn di động 1 cách bồn chồn, rõ ràng là muốn đi, muốn chấm dứt tất cả câu chuyện. Cô nhìn anh ta đứng đó, cao lớn và quá đẹp trai, hình ảnh thu nhỏ của xã hội bên ngoài. Còn phần bên trong của anh thì sao? Cô tự hỏi mình. Một kẻ yếu đuối. Một thằng bé con sợ sệt chỉ có hình hài của một thằng đàn ông. Chì có thế thôi. Anh ta không là cái gì hết. Anh ta không bằng cục đất dưới chân cô.
Emma đứng nâng lẵng hoa khoác vào cánh tay. Mùa hoa hồng ngào ngạt ùa vào mũi cô làm cô choáng váng, nôn nao như ốm. Cô trừng trừng nhìn anh đang đứng gần chiếc ghế băng.
Cô bước đi chầm chậm, người thẳng và kiêu hãnh, tư thế đĩnh đạc, một tư thế che dấu nỗi cô đơn ghê gớm trong linh hồn cô. Cái yên lặng trong khu vườn là một vật hữu hình cô có thể với tới và sờ được. Tất cả mọi thứ trông không thực, mong manh và nhạt nhòa rồi lại lóe sáng dữ dội ùa vào làm mắt cô đau nhói. Không gian tối sầm xung quanh, mắt cô mờ đi. Hình như lớp sương mù lơ lửng che vùng đồng hoang đã đổ xuống. Một cái lạnh khủng khiếp ngấm qua người cô, nội tạng của cô teo lại trở thành không còn gì hết. Mòn đi, mòn đi. Tim cô rung động thật nhanh rồi dừng lại. Nó cứng lại thành đá, cô để một bàn chân trước bàn chân kia, di chuyển chúng một cách tự động. Chúng

như những trọng lực đã chết. Cô tự hỏi không biết cô có thực sự mong đợi Edwin lấy cô không. Cô không dám chắc. Nhưng cô biết chắc là cô không hề chờ đợi anh ta đối xử không một chút quan tâm tới sự nguy hiểm đối với cô, tới lợi ích của cô. Cô cũng không lường được một sự sợ hãi dúm dó đáng khinh bỉ đến như vậy. Thậm chí anh ta cũng không tỏ một chút quan tâm cho đứa bé cô mang trong mình. Đứa con của anh ta. Thật là một cái mẫu tội nghiệp của nhân loại. Cô mỉm cười hài hước. Hãy tưởng tượng anh ta chỉ có được £5 mang trên mình. Chính cô cũng còn có nhiều hơn thế. £15, nói một cách chính xác. Cộng với ý chí sắt đá của cô. Và quyết tâm của cô.

Edwin nhìn hình bóng lùi dần của cô với nỗi bồn chồn ngày một tăng, rồi với một sự thôi thúc, anh bước theo cô:

- "Emma", anh gọi, cô phớt lờ, "Emma, xin em khoan đã", anh gọi lại.

Cô dừng lại, anh nín thở hy vọng cô quay lại. Nàng anh nhận ra là cô dừng lại chỉ vì áo cô vướng vào một bụi cây. Cô gỡ áo ra, bước lên những bậc sân hiên, không nhìn lại một lần.

Edwin đứng ngây người trên lối đi trải sỏi, tay nắm chặt chiếc roi đang đi ngựa tới nỗi nhưng đốt ngón tay nhợt ra, nổi hằn lên trong ánh nắng chói lọi. Một nỗi hốt hoảng đột ngột đến khi cô khuất vào trong nhà. Đôi chân anh nhũn ra như nước, trí óc anh như bơi trong chốn mông lung, rồi cái cảm giác kì quái nhất

choán lấy như đọng thành cục trong dạ dày anh. Anh cảm thấy như thể một cái gì của sự sống còn đang rút khỏi cơ thể anh, quét sạch mọi cảm xúc khác. Đứng đó, trong khu vườn hồng cổ xưa, Edwin Fairley, mười bảy tuổi, không b iết là sự trống rỗng nôn nao bao trùm khắp con người anh. Cái hố này trong trái tim anh là một cảm giác sẽ không bao giờ rời bỏ anh chừng nào anh còn sống. Anh sẽ mang nó theo tới nấm mồ của mình.

Emma mang những bông hồng vào buồng cây gần nhà kính và đặt lẵng hoa trên bàn. Cô gài cửa lại thật cẩn thận và lao ra chỗ chậu rửa bát. Cô ọe cho đến lúc cô tưởng có thể chết được, mắt cô đẫm nước, ruột gan lộn lại. Một vài giây sau, cơn nôn dịu đi, cô lấy tay lau mặt, tựa vào chậu rửa bằng thiếc cũ, thở hổn hển. Rồi cô quay sang những bông hồng một cách bình thản, bắt đầu cắt tỉa một ít lá, sắp xếp những bông hoa cẩn thận vào trong cái lọ bằng pha lê, tập trung tất cả sự chú ý vào đó. Cô không thể chịu được mùi hoa hồng lúc này. Sự thật, cô sẽ căm ghét cái mùi hương lan tỏa của chúng mãi mãi, nhưng cô còn có việc phải làm và sự cố gắng miệt mài này đã giúp cô xoa dịu trí óc đầy phiền muộn và chân tay run rẩy của cô.

Vừa làm việc, cô vừa chợt nghĩ rằng Edwin thậm chí cũng không hỏi là cô đi đâu. Chỉ hỏi khi nào. Cô sẽ đi đâu? Cô không biết chắc. Nhưng cô sẽ ra đi vào ngày mai. Cha cô và Frank làm việc ở nhà máy sáng thứ bảy cũng như một số công nhân khác muốn

làm thêm giờ. Họ đi khỏi một cái là cô sẽ biến ngay. Cô sẽ để lại cho cha mấy chữ như Wilson đã làm. Cô không biết cô sẽ viết gì trong lá thư ấy. Cô sẽ nghĩ điều ấy sau.

Emma vừa làm việc vừa rủa thầm mình. Cô thật là một con điên. Cô không thấy ân hận hoặc nuối tiếc gì về những cuộc hẹn hò của họ trong hang. Những cái đã làm rồi không thể làm lại và hối tiếc chỉ là một sự hao phí thời gian quí báu. Cô là một con điên vì một lý do khác: cô đã để cho Edwin lôi kéo cô khỏi mục đích của mình, có thể thiệp vào kế hoạch với chữ K hoa của cô cũng giống như cô đã cho phép cái chết của mẹ cô, sự ra đi vội vã của Wilson và sự cần thiết không thể thiếu cô của cha cô đã làm cô nao núng quyết tâm đi khỏi Fairley.

Một tiếng vọng yếu đuối từ quá khứ trở về với cô. Đó là những lời nói với cô một năm trước. Đêm hôm ấy, tại bữa tiệc cái đêm trước hôm mẹ cô chết, những lời đã quên từ lâu nhưng bây giờ lại nhớ. Đó là lời của Adele Fairley nói với cô.

- "Cháu phải đi khỏi chốn này, Emma, khỏi ngôi nhà này, trước khi quá muộn".

Bà Fairley không phải là một người rồ dại như mọi người nghĩ, Emma tự nhủ, bà đã biết. Bằng cách nào đó, bà đã biết tai họa, sự rắc rối và nguy hiểm rình rập trong những bức tường này.

Emma ngừng tay, đứng lặng, đắm chìm trong những ý nghĩ. Cô nắm chặt lấy mép bàn vì một sự chấn động đột ngột ập đến, cô

nhắm mắt lại, tập trung vào những ý nghĩ của mình. Vài giây sau, cô mở mắt ra, nhìn một cách lờ mờ vào những bông hồng. Emma không nhận ra rằng một ánh sáng hoàn toàn mới và nguy hiểm đã nhập vào đôi mắt màu ngọc bích ấy. Đó là lúc cô thề với mình, với mọi đường gân thớ thịt, với tất cả sức mạnh của mình. Điều đó sẽ không bao giờ xảy ra nữa. Cô sẽ không bao giờ cho phép ai, cho phép bất cứ cái gì đưa cô chệch khỏi đường hướng của mình, chắn lối mình, phá ngang hoặc làm yếu quyết tâm của cô. Từ hôm nay trở đi, cô sẽ chuyên tâm vào một mục đích, gạt bỏ mọi thứ khác. Mục đích đó: tiền. Thật nhiều tiền. Vì tiền là quyền lực. Cô trở nên giàu và đầy quyền lực để không thể nào bị tổn thương đối với cuộc đời này. Và sau đó thì sao? Trả thù. Cô mỉm cười và đó là một nụ cười không khoan nhượng và hận thù. Emma mở then cửa, cầm một chiếc lọ hoa lên, mang nó vào phòng ăn. Cô phải làm xong công việc của cô ngày hôm nay. và bằng mọi giá, cô phải tránh Edwin. Cô sẽ không bao giờ nhìn thấy cái bộ mặt ấy. bởi vì sự khinh bỉ của cô đã biến thành hận thù. một lòng hận thù dữ dội quá, ghê gớm quá. Nó đã làm đầy ứ tâm hồn cô, xóa nhòa tất cả mọi chuyện khác. Thậm chí, cô cũng không nghĩ tới đứa bé cô đang mang trong bụng hay những vấn đề to lớn đang ở trước mặt. sự căm thù khủng khiếp đối với Edwin Fairley sinh ra trong lòng cô ngày ấy chỉ làm tăng thêm nỗi ghê tởm cô luôn luôn có đối với Adam Fairley, đó là một sức

sống mạnh mẽ trong lòng cô, đọng lại trong tim cô suốt cả cuộc đời. về thực chất, nó trở thành một động lực thúc đẩy kết hợp lại với tham vọng nghị lực và sự khôn khéo của cô đưa tới những đỉnh cao mà chính cô cũng không thể mơ tới.

Chương 26

Sáng hôm sau, Edwin Fairley đi dạo qua sân nhà máy, vẻ buồn phiền trên nét mặt anh. Thỉnh thoảng, anh ngước nhìn lên làng trên đồi, suy nghĩ một cách đau khổ về Emma.

Anh biết cô sẽ rời khỏi Fairley vào cuối tuần này, nếu không phải, thì cô đã đi rồi. Anh hoàn toàn chắc chắn về điều đó. Đêm rất khuya, không thể ngủ được, lo âu và cảm thấy có tội, anh đã bò lên căn phòng xép nhỏ của cô. Chiếc vali anh để đó chiều hôm ấy đã biến mất với quần áo trong phòng cô. Và những thứ nhỏ nhoi, tội nghiệp khác như chiếc bình nhỏ đựng cây thạch nam khô héo, trên bệ cửa sổ một chiếc trâm bằng thủy tinh xanh khốn khổ.

Edwin thở dài. Anh cảm thấy đau khổ. Anh đã cư xử như một kẻ đểu cáng cùng cực. Giá như cô không nói với anh đột ngột như thế, đợi cho đến khi đầu anh tỉnh táo lại, sáng sủa ra sau cơn

choáng choáng váng vì cái tin tức đầy tai ương này, có lẽ anh sẽ có thể suy nghĩ thông minh hơn, quyết định tỉnh táo hơn. Như thế nào? Môi giọng nhỏ đay lại. Nếu như anh trung thực với chính mình thì anh phải thú nhận là anh sẽ không lấy cô. Điều ấy không thể có được. Nhưng mà- Ôi, Chúa ơi, đừng tự đẩy mình tới chỗ phát điên lần nữa, anh tự nhủ một cách giận dữ, anh không thể đương đầu được với những ý nghĩ hỗn loại đang lồng lộn trong đầu anh.

Emma đã đi rồi. Và thế là hết. Trong hoàn cảnh như vậy, có lẽ cô bỏ đi ngay lập tức là điều khôn ngoan. Nếu như cô ở lại, cô có thể lôi anh vào tình thế bi đát, mặc dù là không cố ý và như vậy sẽ xảy ra một sự bê bối ghê gớm đến nỗi anh không dám nghĩ tới nữa. Nghĩ như vậy không tốt đẹp và không xứng đáng, Edwin Fairley, anh tự mắng mình với nỗi hổ thẹn nhói lên, anh thoáng nhìn vào mình và Emma. Cô sẽ chẳng bao giờ nhận anh là cha của đứa bé. Anh biết cô đủ tự tin để thừa nhận là…, cách này hay cách khác, cô sẽ bảo vệ anh. Choáng váng, anh tự hỏi không biết cô sẽ tự thu xếp bằng cách nào, cô sẽ làm gì, cô đã đi đâu hoặc đang đi đâu. Trong cơn hốt hoảng, bàng hoàng ngày hôm qua, anh không còn lòng dạ nào tìm xem cô định đi đâu, bây giờ nó mới ám ảnh anh.

Anh dừng bước khi tới gần những con ngựa buộc bên cổng của nhà máy. Anh vuốt ve con Russet Dawry, cố gắng làm dịu những

tình cảm đau đớn trong lòng mình. Phóng ngựa trên đồng hoang có lẽ giúp anh chăng. Anh ngước nhìn lên. Không phải là một ngày đẹp trời. Không gian hết sức u ám. Trời đầy mây, nặng nề, gió thổi mạnh. Mặt khác, cuộc đi thăm Kirkend sẽ làm cho đầu óc anh bận rộn và có thể ngăn anh nghĩ tới chuyện Emma và cũng làm bớt nỗi băn khoăn anh đang cảm thấy trong lòng.
Edwin đăm đăm nhìn vào khoảng không, đôi mắt anh trống rỗng, vì vậy anh không hề thấy những vệt khói nhỏ tuôn ra từ dưới những cánh cửa của nhà kho lớn gần đó. Chỉ mãi đến khi con Russet Dawnry hí và nhảy dựng lên, anh nhìn quanh lại và thấy khói ngày càng rõ rệt hơn. Edwin ngừng thở, vỗ yên con ngựa rồi chạy về phía nhà kho một cách lo ngại.
Khi Edwin lao qua sân, Jack Harte đang từ lán dệt đi tới, mang theo một chồng bao không. Chiếc cửa sổ bên cửa nhà kho ở trong tầm nhìn trực tiếp của ông, đôi mắt ông lóe lên khi ông nhìn hấy ánh đỏ bên trong. Ông cũng nhìn thấy Edwin Fairley kéo then cài trên những cánh cửa nặng nề. Jack bắt đầu chạy, sự sợ hãi lướt trên mặt ông. Vừa chạy ông vừa thét gọi:
- "Edwin, hãy lùi xa những cánh cửa. Đừng mở cửa". Ông hét lên. "nguy hiểm lắm. Tránh xa ra, cậu ơi".
Edwin lếc nhìn ở, nhưng không để ý đến lời ông, vẫn cứ tiếp tục mày mò mở cửa. Cuối cùng, anh đã làm được và đi vào đúng lúc Jack chạy tới nhà kho. Jack đặt phịch những chiếc túi trên đất và

lao vào sau Edwin, vẫn thét lên báo trước sự nguy hiểm.
ở tít cuối nhà kho mênh mông, nhiều thùng lồng bằng gỗ dùng để chuyên chở len và suốt chỉ đã bắt lửa. Những cục than hồng bay ra từ đó, bám vào những kiện len xếp chồng chất trong túi, túi nọ trên túi kia. Chúng bốc cháy dữ dội, những chồng khác ở bên cũng bén lửa liên tiếp. Ngôi nhà kho cũng như khối lượng len khổng lồ chứa trong đó bốc cháy bùng bùng như chiếc bật lửa, tàn lửa và than hồng bay tung tóe, khói cuồn cuộn, xà nhà, tường gỗ kêu tanh tách, nứt toác khi những lưới lửa bốc lên trần, lan ra khắp ngả. Trong một vài phút nữa, nó sẽ là một đám cháy lớn khủng khiếp, bởi gió lùa vào những cánh cửa mở quạt lửa thành một cái lò nóng chạy, sức nóng ngột ngạt, khói ngút ngàn.
- "Ra khỏi đây, cậu Edwin". Ông Jack lớn hét lên át tiếng gầm của lửa đang nuốt chửng ngôi nhà bằng gỗ.
- "Chúng ta phải làm gì ngay lập tức". Edwin há hốc miệng, anh nhìn cảnh cháy như bị thôi miên.
- "Ầy, tôi biết. Nhưng đây không phải là chỗ của cậu". Jack nắm lấy cánh tay cậu và kéo mạnh cậu đi. "Nào, ra khỏi đây lập tức. Nếu muốn ngăn đám cháy khỏi lan ra, chúng ta sẽ cho máy hơi và máy bơm hoạt động ngay".
Hai người cùng quay lại, Jack dẫn đường qua đám khói dầy đặc cuồn cuộn như một vùng nước xoáy trong nhà kho uà vào mắt cay xè đang ứa nước của họ. Vì độ dầy đặc của khói mồi giây lại

tăng thêm nên Edwin không nhìn thấy chiếc vòng sắt gắn vào một cái cửa sập trên sàn, anh vướng chân và đó và ngã sấp mặt. Anh cố gỡ ra, miệng hét gọi Jack chạy ở phía trước. Jack quay ngoắt và chạy ngược trở lại. Ông kinh hoàng khi nhìn thấy mủi giày của Edwin kẹp trong chiếc vòng. Ông quì xuống, cố gắng gỡ nó ra.

- "Cậu có thể cho chân ra khỏi giày không?". Jack kêu to.
- "Ở vị trí như thế này thì không thể được". Tuy anh vẫn ngọ ngoậy và vặn chân nhưng không ăn thua.
- "Chiếc vòng này cũng hơi lỏng. Tôi sẽ cố vặn nó ra khỏi sàn". Jack vừa nói vừa ho sặc sụa và lấy tay vuốt mặt cho khỏi khói. Dùng toàn lực, ông kéo chiếc vòng sắt, và thật là may mắn, sau khi kéo vài cái, nó lỏng ra khỏi chiếc cửa sập bằng gỗ.

Lúc này, cả một khoảng chứa rông chung quanh nhà kho, ngay phía dưới trần bắt đầu bùng lên khi ngọn lửa cuồn cuộn lướt qua, cả một con sông lửa màu trắng gầm rú. Từng kiện bông bén lửa bung ra khi khoảng chứa sập xuống. Jack hốt hoảng nhìn lên, một tiếng kêu nghẹt trong cổ họng ông. Những kiện bông khổng lồ từ trần chứa đang phụt lửa như những ánh sao lửa đe dọa tàn phá. Và Edwin bị kẹt ngay phía dưới. Không làm dự hoặc nghĩ tới bản thân mình, Jack chồm lên người cậu bé, lấy thân mình che cho Edwin. Một kiện bông cháy rơi trúng lưng Jack. Jack cố nuốt một tiếng thét chực buột ra khỏi họng mình. Đau đớn xé

rách người ông, lửa lập tức bắt vào quần áo ông và bắt đầu đốt đã thịt ông cháy xèo xèo. Ông vùng vẫy mãnh liệt để hất kiện bông ấy đi, vai ông lắc mạnh, chân đá tứ tung. Với một cố gắng phi thường, ông hất được một phần ra khỏi vai. Và với một sức mạnh tuyệt vọng của sức lực giảm đi một cách rõ rệt, kiện bông lăn sang một bên. Jack chồm lên, ngạt thở vì khói ông đã hít phải. Ông mặc kệ cơn đau như xé và quần áo đang bốc cháy, dùng cả hai tay mạnh mẽ của mình giật mạnh chiếc vòng. May thay, vì trước đó ông đã làm lỏng được nó ra nên bây giờ nó bật ra ngay, Edwin lồm cồm đứng lên mặt anh trắng bệch re vì sợ cũng như đau đớn cho người cứu mạng anh một cách dũng cảm và đầy vị tha như vậy.

Vừa ho, vừa nhổ, hai người lảo đảo ra khỏi nhà kho mà phần mái trung tâm đã đổ rụi. Jack loạng choạng ngã co quắp xuống đất, quằn quại vì đau đớn, ngực phình lên, không thở được. Edwin cũng ho sặc sụa, anh hít lấy một ít không khí trong lành hơn, cởi áo vét của mình ra rồi lấp nó dập lửa ở quần áo đang bốc cháy của Jack.

Adam Fairley cùng Wilson đang chạy lao qua sân miệng thét ra lệnh cho độ mươi người đang chạy theo. Ông kinh hoàng khi nhìn thấy quần áo đang cháy bùng bùng của Jack Hecto và những cố gắng vô vọng của Edwin để dập tắt ngọn lửa. Ông tuột áo vét ra gọi Wilson mang những xô nước lại là lấy những túi

kia.

Với sự nhanh nhẹn vào tháo vát kì lạ, Adam ném chiếc áo vét của mình vào chiếc áo sơ mi đang bốc cháy của Jack, giật lấy chiếc áo vét của Edwin, quấn chung quanh chân Jack. Ông lấy những chiếc túi Wilson ném cho ông quấn quanh người Jack, không chú ý tới ngọn lửa đang đốt cháy hai bàn tay ông. Wilson mang hai xô nước chạy tới, cùng những người khác xách xô theo sau. Adam và Wilson đổ nước lên người Jack cho ông đỡ nóng và dập lửa cho đến khi nó tắt hẳn chỉ còn lại quần áo cháy th2nh than và những chiếc bao bám vào Jack đang nằm bất động và hình như không còn sự sống.

Adam quỳ xuống bắt mạch Jack. Nó yếu nhưng vẫn còn nhịp đập. Jack nhìn lên Adam, một vẻ mờ đục trong đôi mắt ngầu đỏ của ông. Ông chớp mắt. Một tiếng rên nhỏ phát ra khỏi miệng trước khi ông hôn mê vì bị choáng vì những cơn đau làm bỏng nặng.

Adam đứng lên, lắc đầu một cách lo lắng.

- “Mang ông ấy đến phòng tôi, nhè nhẹ tay vào!”. Adam quát bảo hai người công nhân, ông liếc nhìn Edwin đang loanh quanh bên cạnh: “Con có sao không?”

- “không, ba ạ. Quần áo con bị cháy một chút”. Edwin trả lời trong cơn ho làm rung chuyển toàn thân anh. “Và phổi con đầy khói khủng khiếp này. Nhưng chỉ có thế thôi”.

- “Vậy là con đủ sức để phi ngựa đến Clive Malcolm, bảo ông ấy là Jack Harte bị bỏng nặng. Nói ông ấy tới đây ngay lập tức!”. Edwin đứng lên như trời trồng. Anh câm lặng há hốc miệng nhìn cha, đột nhiên, hình như anh chợt hiểu.
- “Khỉ chưa kìa Edwin! Đừng đứng đó như thằng ngây nữa!”, anh quát lên một cách giận dữ, “Nào, tính mạng của ông ấy đang nguy hiểm, ông ấy cần phải được chữa chạy ngay!”.
- “Thưa ba, vâng”. Anh lại nhìn Adam rồi quay lại nhìn thân thể của Jack đang được khiêng đi. “Ông ấy đã cứu mạng con”, anh nói lặng lẽ, “Kiện bông hẳn đã rơi vào con nếu ông ấy không nằm đè lên con!”.
- “Thôi được rồi, Edwin, được rồi! Ba hiểu!”. Adam nói một cách thiếu kiên nhẫn. “Ba hiểu con nói gì, nhưng chúng ta sẽ nói chuyện ấy sau. Nào, bây giờ, vì Chúa, hãy làm như lới ba bảo, hãy tới chỗ Clive và phi ngựa hết tốc lực. Thời gian là vô cùng quí giá. Hãy nói với Clive là việc cực kỳ khẩn cấp”.
- “Vâng, thưa ba”, Edwin nhảy lên yên ngựa và phi ra khỏi sân nhà máy, một ý nghĩ duy nhất xuyên vào trí não của anh với một sự rõ ràng buốt nhói: “cha của Emma đã cứu mạng anh”.
Adam lúc này mới hướng sự chú ý vào nhà kho đang bốc cháy, ông đã có viễn kiến mua một máy chữa cháy nhỏ bằng hơi mấy năm trước đề phòng sự khẩn cấp như thế này. Mười người đã kéo nó ra khỏi nhà chứa đồ. Than để cho vao máy đang cháy

hồng, họ khéo léo lắp hai vòi vào máy nước. Tất cả các công nhân khác kể cả những kẻ không công ăn việc làm cũng kéo đến chật cả sân. Trong số đó có Frank Harte, cậu đã không được chứng kiến tai nạn của cha. Dưới sự điều khiển của Wilson, nhóm này được xếp thành một dây chuyền từ sân nhà máy tới bờ sông Aire, , chuyển những xô nước đầy tiếp nối, cứ thế mãi cho đến khi cánh tay họ đau nhói. Adam tự điều khiển và hoàn toàn làm chủ được tình thế. Ông cùng làm việc với những người thợ, lòng thầm cảm ơn những người Yorkshire ngoan cường tiếp tục nhiệm vụ của mình với đầu óc bình tĩnh và lòng dũng cảm phi thường trước sự khẩn cấp bất ngờ và nguy hiểm này.

Đột nhiên, gió đổi chiều. Adam thở dài khoan khoái rồi rên lên, đau buốn hiện trên nét mặt khi ông thấy một phần của mái nhà cháy đổ rụi vào một bãi cây nhỏ dẫn ra phố chính. Giờ đây, với sự thay đổi chiều gió, bãi cây này có thể nguy hiểm.

- "Wilson, đưa thêm một số người nữa đến cho tôi". Adam thét gọi. "Họ phải giải quyết bãi cây kia ngay lập tức! Cây sẽ bắt lửa nếu chúng ta không cẩn thận. Gió đang thổi tạt lửa về phía đó".
- "Nhưng chính nhà máy đang…". Wilson bắt đầu nói.
- "Kệ xác nó! Cứ làm theo lời tôi nói. Lúc nào, tôi cũng có thể xây dựng lại được nhà máy. Nhưng còn phụ nữ và trẻ con ở những ngôi nhà kia. Nếu cây bị bắt lửa thì ngọn lửa sẽ lan vào làng ngay".

Wilson phái 5 người tới chỗ Adam, ông khẩn cấp đưa họ sang một bên. Ông nói nhanh nhưng rõ ràng:

- "Lấy một ít rìu trong nhà đổ ra chỗ bãi cây kia. Chặt sát đến tận đất, dọn một khoảng đất trống trước đám cháy để cho tàn hỏa có bay đến sẽ rơi vào khoảng trống đó và sẽ bị dập tắt nhanh chóng. Rồi kiếm những xô nước giột lên tất cả các cây. Chúng ta phải ngăn chặn lửa lan ra bãi cây bằng mọi giá".

Năm người gật đầu đồng ý, lặng lẽ tản đi lấy rìu và xô nước. Họ bắt đầu làm việc ở bãi cây ngay. Trong khi đó, Adam vội vã quay lại chỗ Wilson đang trông coi việc phun nước vào nhà kho. Dưới sức nước, ngọn lửa bắt đầu lụi dần và gió đổi chiều. Bây giờ, nó đã tương đối có thể khống chế được.

Adam lấy khăn tay lau bộ mặt đẫm mồ hôi và loang lổ khói. Đoạn ông quay ngoắt lại khi nghe thấy tiếng bánh xe lăn vào trong sân. Clive Malcolm xách túi nhảy ra trước khi xe kịp dừng hẳn. Ông ném dây cương cho Violet, vợ ông đi cùng ông. Edwin cho ngựa chạy nước kiệu vào sân liền sau.

Adam đau khổ chỉ tay vào nhà trong:

- "Harte bị nặng lắm, Clive ạ. Anh hãy làm hết sức cho".

- "Còn ai bị thương nữa không?". Clive hỏi to trong khi ông lao qau sân.

- "Chỉ vài người bị bỏng nhẹ và một người bị mảng trân rơi trúng. Nhưng theo chỗ tôi biết thì không có gì là trầm trọng cả.

Hãy xem cho Harte trước đã. Edwin, con đi cùng với bác sĩ và bà Malcolm. Xem xem con có thể làm gì để giúp đỡ họ".

Adam ho. Phổi ông đầy khói, ông thấy buồn nôn. Ông nhìn ra phía bãi cây một cách lo lắng. Những người công nhân đã có những tiến bộ tốt và đã ngăn được lửa khói khói lan rông. Mặc dù những bụi cây vẫn còn bốc cháy nhưng những cây dẫn tới làng không việc gì. Những tàn lửa bay lên không, rơi xuống bãi trống đã được chặt hết cây đúng như Adam đã dự đoán trước. Chúng đã được tưới nước nhanh chóng bằng những xố nước chuyền liên tục.

Khi ông nhìn chung quanh, ước lượng thiệt hại đối với nhà kho, Adam dần dần nhận ra rằng gió đã bất ngờ lặng. Ông ngước nhìn lên trời:

- "Khỉ thật, tại sao không mưa?".

Ông lẩm bẩm. Ông lại nhìn lên bầu trời mây phủ và cầu nguyện thầm, Wilson vội vã tiến lại chỗ ông:

- "Tôi nghĩ chúng ta đã dập được lửa, thưa ông chủ. Nhà máy không còn nguy hiểm nữa". Vừa nói, Wilson vừa nhìn Adam, một nụ cười nở rộng trên khuôn mặt đầy bụi bẩn. "Thưa ông, tôi nghĩ sắp mưa rồi, lạy Chúa, thưa ông, tôi vừa thất một giọt".

Và Wilson đúng. Trời mưa thật. Lần đầu tiên trong đời, Adam Fairley đón mừng nạn hồng thủy bắt đầu tuôn từ trên trời xuống như những dòng thác làm họ ướt sũng, làm tắt ngâm ngôi nhà

kho còn âm ỉ và những bụi bậm ở bãi cây. Những người thợ ngừng tay, tất cả mọi người quay về phía Adam. Mọi người đồng thanh reo hò thắng lợi.

- "Tất cả chúng ta vẫn khó chịu, phàn nàn về thời tiết ở miền đồng hoang này, thưa ông chủ, nhưng cái trậnmưa này đúng là món quà tặng của Thượng Đế". Eddie, một người đốc công hét lên. Adam mỉm cười:

- "Tôi cũng không thể nói khác hơn thế được, Eddie ạ".

Eddie lúc này đã đến gần chỗ Adam đang đứng cùng với Wilson:

- "Thưa ngài, cho phép tôi lên thăm ông bạn Jack Harte của tôi, tôi có thể giúp ích đôi chút cho ông bác sĩ".

- "Ừ, Eddie, anh di di. Tôi cũng vào bây giờ". Adam để tay lên vai Wilson. "Tôi nghĩ bây giờ anh có thể lo liệu ở đây. Nhìn trời thì thấy đấy không phải là cơn mưa mùa hạ thoáng qua đâu".

- "Thưa ngài, tôi đồng ý. Tôi sẽ cho người chuẩn bị câu liêm và thang. Chúng ta có thể dọn dẹp đống hỗn độn này đôi chút.".

Wilson liếc nhìn cảnh đổ nát cháy thành than của nhà kho vẫn còn âm ỉ và bốc khói dưới cơn mưa như thác. "Thưa ngài, chúng ta may, đúng là may".

Adam gật đầu:

- "Tôi sẽ nói với anh về chuyện này sau, Wilson". Đôi mắt ông nheo lại. "Trước hết, tôi lấy làm ngạc nhiên sao chuyện này có thể xảy ra".

Wilson nhìn lại sắc mặt lạnh lùng như thép của Adam nhưng không nói gì.

Trước khi vào khu nhà phụ, Adam triệu tập tất cả mọi người trước cảnh đổ nát hoang tàn:

- "Tôi xin cảm ơn các anh em đã hăng hái bắt tay vào việc vừa rồi một cách đầy hiệu quả, bình tĩnh. Và cũng đầy dũng cảm. Sẽ có thưởng cho tất cả anh em vào kỳ lương tuần tới để thể hiện lòng chân thành biết ơn của tôi. Các anh em đã cứu nhà máy và nhân thể cả làng nữa. Tôi sẽ không quên điều này".

Một số người cười, một số giơ tay chào, những người khác gật đầu. Tất cả đều lẩm bẩm cám ơn. Một người trong số họ tiến lên nói:

- "Chúng tôi không thể làm thế nào khác được, có phải vậy không thứ ngài? Nó cũng là nhà máy của chúng tôi nữa. Và thưa ông chủ, ngài cũng đã hành động không kém, nếu ngài cho phép tôi được nói như vậy. Tôi nghĩ tôi sẽ nói thay cho tất cả anh em ở đây rằng ngài là một chiến sĩ chân chính".

Một nụ cười thoáng hiện trong mắt Adam:

- "Cám ơn anh, Alfie".

Anh ta gật đầu và bước đi. Adam thấy Clive Malcolm trong văn phòng của mình, đang chăm sóc cho Jack Harte. Eddie đang đứng bên cửa sổ nói chuyện khe khẽ với Edwin.

- "Ông ấy ra sao?". Adam hỏi từ bục cửa. Clive nhìn quanh và

chau mày. “Không tốt, nhưng tôi nghĩ ông ấy sẽ bình phục thôi, Adam. Tất nhiên, ông ấy bị thương và bỏng nặng ở lưng, vai và đùi. Bỏng cấp ba. Tôi đang cố gắng làm cho ông ấy được thoải mái, sau đó, tôi phải chuyển ông ấy đến bệnh viện của thung lũng sớm chừng nào hay chừng ấy. Tôi sẽ phải cần đến chiếc xe ngựa lớn của anh, Adam, để có thể đặt ông ấy nằm thẳng. Tôi nghĩ Edwin có thể phi ngựa tới Hall và cho Tom Hardy đem xe lại ngay. Đây là một trường hợp hết sức khẩn cấp đối với Harte. Tôi không có đủ dụng cụ và thuốc men để có thể chữa chạy cho ông ấy một cách có hiệu quả. Tôi phải đưa ông ấy đến bệnh viện ngay”.

- “Tôi sẽ cho Edwin đi ngay”. Adam hướng về phía con trai ông. “Con đi đi và thật nhanh vào. Chúng ta không còn thì giờ nữa đâu”.

- “Còn những người khác đâu, Clive? Họ thế nào?”.

Violet đang băng bó cho họ trong văn phòng của Wilson. Họ không bị nặng lắm. Bị bỏng cấp một, có thế thôi. Một hai ngày gì đó, họ sẽ khỏi”.

- “Jack Harte liệu có sống được không?”. Adam hỏi, ông ngồi xuống sau bàn làm việc một cách mệt mỏi. Một vẻ nghiêm trang bao phủ lấy mặt ông.

- “Ừ, tôi nghĩ như vậy. Nhưng phải nói thành thật với anh, Adam à, cũng khó mà có thể nói trước được. Tôi không biết ông ấy có

bị thương ở nội tạng hay không. Edwin nói với tôi là một trong những kiện bông lớn rơi vào Harte. Ông ấy cũng hít phải nhiều khói và sức nóng làm cháy phổi củ ông ấy. Tôi nghĩ một lá phổi đã bị bẹp rồi".

- "Ôi, trời đất ơi". Adam thốt lên và lấy tay che mắt. "Nghe anh nói không có vẻ gì là hy vọng lắm".

- "Ông ấy là một người khỏe mạnh, Adam, tôi hy vọng chúng ta có thể cứu được ông ấy". Clive mỉm một nụ cười thông cảm với Adam. "Cố gắng đừng lo nghĩ, bạn ơi. Xét cho cùng thì có phải lỗi của anh đâu. Anh may mắn vì thương vong ít như vậy".

Adam thở dài:

- "Tôi biết, nhưng đáng lẽ là Edwin nằm ở trong tình trạnh như vậy cơ, Clive ạ. Ông ấy đã cứu mạng cho Edwin, anh biết không? Trước sự nguy hiểm cho chính tính mạng của bản thân mình, Jack Harte đã làm một hành động dũng cảm phi thường mà tôi sẽ không bao giờ quên. Ông ấy không hề biết sợ và vị tha". Cặp mắt màu xanh biếc của Adam nheo lại, ông lắc đầu. "Không thể tìm được nhiều người như Jack Harte trong đời này đâu".

Clive đứng thẳng người lên, ông nhìn Adam chăm chú và lặng yên:

- "Tôi biết. Ông ấy bao giờ cũng khác người một chút, phải không? Nhưng chúng ta sẽ chiến đấu cho ông ấy, Adam. Tôi hứa

với anh điều đó".

- "Tất cả những hóa đơn về thuốc men tôi sẽ chịu, Clive ạ, cho Harte cùng những người khác. Và hãy nói với bệnh viện, ông ấy phải có sự chăm sóc tốt nhất. Không tiếc một sự chi tiêu nào và đừng để ông ấy ở phòng bệnh chung. Tôi muốn một phòng riêng cho ông ấy và bất cứ cái gì ông ấy cần, ông ấy sẽ có".

Có tiếng gõ nhẹ ở cửa.

- "Vào đi".

Adam gọi to và một đứa trẻ đánh suốt, khắp người bụi bậm nhem nhuốc dứng ở lối vào một cách rụt rà. Adam ngạc nhiên nhìn cậu bé.

- "Chuyện gì thế con?"

Cậu bé do dự:

- "Cháu hỏi về ba cháu", cậu nói, đưa mắt nhìn chỗ Jack, môi cậu run run, " Có phải ba cháu… là ba cháu". Giọng cậu run rẩy, nước mắt ứa ra.

Adam nhổm dậy, đi rảo bước ra san. Ông nhẹ nhàng dẫn cậu bé vào phòng, tay quàng qua hai vai cậu.

- "Thưa ngài, đó là Frank, con trai của Jack". Eddie bước ra khỏi cửa sổ.

- "Nào, Frank". Adam nói khẽ, tay vẫn ôm lấy hai vai cậu bé.

Nước mắt ròng ròng xuống mặt Frank khi cậu đứng nhìn cha.

"Cha cháu chết rồi à?", cuối cùng, cậu mới thốt lên được trong

một giọng nghẹn ngào.

- "Tất nhiên là không, Frank ạ". Adam cam đoan với chú bé bằng một giọng nhẹ nhàng nhất. "Ông ấy bị thương nặng, bác không nói dối cháu điều ấy. Nhưng bác sĩ Mac đã làm cho ông ấy hết sức thoải mái, và ngay khi xe ngựa của bác tới, chúng ta sẽ đưa ông ấy đi bệnh viện ở thung lũng. Ông ấy sẽ được chăm sóc thuốc men tốt nhất".

Adam rút khăn lau nước mắt trên mặt Frank.

- "Nào, bây giờ cháu phải dũng cảm lên và cháu không được lo lắng, cha cháu chẳng bao lâu nữa sẽ đỡ".

Frank ngước nhìn Adam một cách lo lắng:

- "Thưa ngài, ngài có chắc thế không? Ngài không nói dối cháu chứ?".

Adam mỉm cười nhân hậu:

- "Không, bác không nói dối cháu đâu, Frank. Bác nói thật với cháu đó".

- "Ba cháu đang nằm nghỉ thoải mái", Clive nói chen vào, "và ngay sau khi bác đưa ba cháu vào bệnh viện, các bác sĩ có thể điều trị được cho ông ấy đâu vào đấy".

Frank hết nhìn Adam lại đến Clive một cách ngờ vực, cậu sụt sịt và cố nén tiếng khóc. Cậu yên lặng và nghĩ ngợi một lúc rồi nói với Edddie:

- "Cha cháu sẽ khỏi, phải thế không, Eddie?", cậu thì thào.

Eddie bước lên một bước, cố gượng một nụ cười trên khuôn mặt dài thuỗn:

- "Ừ, đúng, cháu ạ. Ba cháu sẽ đỡ! Cha cháu là người khỏe mạnh. Thôi, cháu đừng lo lắng! Nào, chú sẽ đưa cháu đến dì Lily của cháu".

Eddie liếc nhìn Adam thật nhanh, ông gật đầu xác nhận. Adam vỗ nhẹ vai Frank:

- "Cháu hãy đi cùng Eddie, Frank. Bác sĩ sẽ đến thăm cháu sau".

Adam nhìn Frank, ông đột nhiên quan tâm: "Cháu có làm sao không? Cháu không bị thương chứ?".

- "Thưa ngài, không". Frank sụt sịt trả lời.

- "Thế thì được, cháu đi đi. Cám ơn Eddie vì tất cả sự giúp đỡ của anh. Tôi đánh giá cao sự giúp đỡ này".

- "Thưa ngài, tôi chỉ làm hết sức mình". Eddie nói và mỉm cười. "Tôi sẽ đưa cháu bé tới dì cháu. Chị ấy sẽ chăm sóc cháu".

Eddie nắm lấy bàn tay Frank, bóp chặt an ủi, hai người đi. Eddie nói những lời dỗ dành Frank.

- "Tôi nghĩ có lẽ phải đến văn phòng của Wilson để thăm những người khác, anh Clive ạ. Tôi muốn cám ơn họ và biết chắc họ đang được dễ chịu thoải mái". Adam nói.

- "Để Violet xem hai bàn tay của anh, Adam". Clive nói một cách kiên quyết. "Trông có vẻ hơi lôi thôi đấy".

Buổi chiều hôm đó, Adam đi đi lại lại trong thư viện ở Fairley.

Ly rượu soda cầm trong bàn tay bị băng bó, vẻ tư lự trên nét mặt ông. Wilson vừa tới, anh ngồi trên chiếc ghế chestersfield theo dõi ông lặng lẽ uông whiskey.

Cuối cùng, Adam thôi không đi đi lại lại nữa và ngồi xuống chiếc ghế đối diện. Ông châm một điếu cigar, hút một hơi rồi nói:

- "Wilson, anh nghĩ ngọn lửa bắt đầu ở nhà kho như thế nào? Nó nổi lên quá đột ngột và cháy quá nhanh. Tôi không thấy đích xác chút nào. Trước đó tôi có hỏi Edwin, nó nói những thùng lồng bằng gỗ bốc cháy dữ dội khi nó mở cửa và những kiện bông đầu tiên đã bắt đầu bén lửa. Tôi cho rằng những tàn lửa có thể đã bắt vào len và gió lùa từ ở cửa quạt làm bùng ngọn lửa. Nhưng đó vẫn là một điều bí ẩn đối với tôi. Anh có ý kiến gì không?"

Wilson im lặng, môi anh mím chặt, vẻ mặt anh rât nghiêm trang. Anh thở dài và nhìn thẳng vào Adam:

- "Thưa ngài, tôi có thể đoán nhưng no không được hợp lý lắm".

Adam nghiêng người nhìn Wilson chăm chú:

- "Anh nói đi, Wilson. Rõ ràng, anh có suy nghĩ chuyện này, cũng như tôi đã nghĩ suốt cả buổi chiều".

Wilson cau mặt:

- "Có thể là một vụ đốt nhà".

- "Đốt nhà?". Adam quá kinh hoàng đến nỗi ông giật mình ngồi dậy, dằn chiếc ly xuống bàn cái rầm. "Ồ, Wilson, điều đó không

thể được. Chắc chắn là không thể được!"

- "Vâng, thưa ngài. Len sống không dễ cháy dễ dàng như thế được, nhưng gỗ thì được. Tôi cũng nói với cậu Edwin, cậu ấy cũng nói với tôi như vậy- những thùng bông cháy bùng bùng. Một chút Parafin trên một trong những kiện len đó đã thấm vào len". Wilson ngừng lại, nhìn xuống ly rượu và thở dài. "Thưa ngài, nó hẳn đã trở thành một sự tàn sát khủng khiếp sáng nay nếu gió không đổi chiều và mưa không bắt đầu trút xuống. Nên chúng ta mới chỉ bị cháy ở nhà kho một phần và đã khống chế được".

- "Nhưng tại sao?". Adam chất vấn, ở vẫn còn choáng váng vì những lời nói của Wilson. Wilson do dự và nhấp whiskey. Và anh nhìn vào mắt Adam.

- "Trả thù".

- "Trả thù! Trả thù cái gì? Trả thù ai? Tôi đã quá tử tế với anh em công nhân mấy năm qua. Chắc anh nói đùa".

Wilson đã suy nghi đến lý làm của vụ hỏa hoạn mấy tiếng đồng hồ, anh chọn chữ một cách cẩn thận. Anh biết phải nói gì, nhưng anh cảm thấy phải diễn đạt những ý kiến của mình theo kiểu nói ngoại giao nhất có thể được. Anh hắng giọng:

- "Thưa ngài, năm qua ngài đã không có mặt ở nhà máy nhiều, vì ngài đã đi du lịch, vân vân. Các anh em thợ không tiếp xúc với ngài. Và những khi ngài có mặt ở đây, những cuộc viếng thăm

của ngài cũng ngắn ngủi…”

- “Đi vào vấn đề đi, Wilson! Anh nói là trả thù. Tôi muốn biết như vậy là thế nào.” Adam buông thõng. Wilson hít một hơi:

- “Tôi nghĩ hỏa hoạn được gây nên là cố ý vì cậu chủ Gerald”.Adam cứng người, mắt ông mở to:

- “Gerald? Nó làm gì trong khi tôi đi vắng? Trời, Wilson, tôi sẽ lột xác nó ra nếu như nó chịu trách nhiệm về việc này. Tôi sẽ lột đã sống nó”.

Wilson hắng giọng lo ngại:

- “thưa ngài, cậu chủ Gerald là một người làm việc chăm chỉ. Tôi là người thứ nhất nói như vậy. Và cậu ấy yêu nhà máy giống như ông cụ của ngài. Nhưng mà cậu chủ Gerald- vâng thưa ngài, cậu ấy không biết cách đối xử với mọi người. Hầu hết mọi người cười, quay đi, không chú ý gì đến cậu ấy cả và tiếp tục công việc của họ. Nhưng có một nhóm nhỏ quá khích trong nhà máy. Những kẻ gây rối trong một chừng mực nào đó, có thể thể nói như vậy. Những người thuộc đảng Lao động, thưa ngài. Vâng, họ bực tức thái độ của cậu Gerald đối với họ”.

- “Anh cứ nói toạc ra đi, Wilson”. Adam nói một cách nghiêm khắc, sự giận dữ của ông quá rõ rệt.

- “Đó là cái cung cách của cậu ấy, như tôi đã nói”. Wilson vừa trả lời vừa châm một điếu Woodbine. “Cậu ấy đốc thúc, dồn đẩy mọi người, vung roi vọt. Và khi họ đề nghị cậu ấy một chút

nhượng bộ đơn giản, chẳng hạn như nghỉ uống trà lâu hơn một chút thì cậu ấy đuổi họ đi…"

- "Chắc là anh nói đùa! Anh không nghĩ rằng tôi có thể tin được một vụ hỏa hoãn gây ra chỉ vì Gerald từ chối không cho họ nghỉ uống trà dài hơn. Như vậy nó lố bịch và thật nực cười, Wilson". Adam nổi giận, sự tự chủ thường nhật của ông thoáng biến mất.

- "Không, thưa ngài, không phải chỉ riêng chuyện đó, mà còn vì vô số thứ khác chồng chất mấy tháng qua. Đúng là những chuyện nhỏ thôi, nhưng tôi biết một số thanh niên gần đây rất tức giận vì sự hống hách, quát nạt của cậu Gerald, tính tình của cậu ta, vân vân". Giọng nói của Wilson kéo dài.

Adam thở dài nặng nề, ngả người trong ghế, mắt ông nhìn Wilson một cách trầm tư:

- "Và như vậy, anh nghĩ là một số người trong bọn họ nổi lửa để trả thù". Adam ngước lên, đôi mắt ông thăm thẳm hơn bao giờ hết. "Nhưng đó chỉ là một hành động vô ích, Wilson, bởi vì bản thân nhà máy vẫn có thể tiến lên và họ có thể bị sa thải hàng tuần chỉ được hưởng nửa lương".

- "Vâng, tôi biết. Chính tôi cụng đã cân nhắc sự thật đó". Wilson nhượng bộ một cách mệt mỏi. "Nhưng tôi nghĩ một đám cháy nhỏ có thể khơi lên để gây ấn tượng. Tôi không cho là họ nghĩ rằng nó lại bùng ra như thế. Tôi cũng không nghĩ như thế. Thưa ngài, chắc ngài hiểu tôi muốn nói gì. Nổi một ngọn lửa nhỏ, phá

hủy một vài kiện len. Như tôi nói, để gây ấn tượng. Làm chậm sản xuất, gây ra một chút khó khăn, khiến chúng ta phải ngồi đây và chú ý".

- "Những kẻ thủ phạm?". Adam trừng mắt nhìn Wilson hỏi.

- "Vấn đề chính là ở chỗ đó, thưa ngài, tôi không thể chỉ ngón tay vào ai hết. Cái nhóm người tôi nhắc đến đều có mặt ở nhà máy sáng nay và tất cả đều tham gia như điên, quả là như thế". Wilson kìm lại không nói thêm ba người kích động hung hăng nhất chống lại Gerald Fairley không có mặt ở đó hôm ấy. Chính anh sẽ giải quyết sau với họ. Bởi vì anh tin đây là vụ cố ý đốt nhà và anh cũng chắc rằng những người vắng mặt là những người đốt. Anh sẽ đem nỗi sợ Chúa để trong lòng họ. Anh cũng cầu nguyện Adam Fairley sẽ làm như vậy đối với con trai ông.

Adam tư lự, suy nghĩ những lời nói của Wilson, rồi ông nói:

- "Những điều anh vừa nói thực sự không có mấy ý nghĩa. Tại sao họ lại đốt lửa rồi lại tự để lộ? Như vậy là quá điên rồ".

- "Thì tôi đã nói với ngài rồi, tôi nghĩ họ gây hỏa hoạn là để dọa một chút, có thế thôi. Không ngờ nó lại bùng lên ghê gớm như vậy".

Adam lúc này yên lặng, nỗi căm giận Gerald sôi sục trong lòng ông. Ông cố gắng trấn tĩnh lại để suy nghĩ được rõ ràng. Những điều Wilson có ý nghĩa- tới một chừng mực nào đó. Len sống vì nó có dầu nên lúc đầu âm ỉ chứ chưa bùng lên. Sau đó, dầu

Parafin có thể được đổ vào một trong những cuộn len. Người nhóm lửa chắc hẳn nghĩ là một phần của nhà kho và một vài kiện hàng sẽ bị hư hỏng.

"Lũ điên rồ!". Ông nghĩ một cách tức giân. "Đồ điên rồ ngu xuẩn!"

Nhà kho rất dễ bắt lửa bởi vì nó được ghép bằng gỗ. Họ không nghĩ tới hậu quả của những hành động vô trách nhiệm ấy. Họ không nhận ra sự nguy hiểm cho tất cả các toà nhà của nhà máy và cả làng nữa.

- "Được lắm, Wilson, tôi chấp nhận sự giải thích của anh. Lời đoán của acan là đúng". Cuối cùng, Adam nói, mặt ông căng thẳng. "Và vì những người của nhóm Cấp Tiến anh vừa nhắc tới đều tham gia làm việc sáng nay, chúng ta không thể buộc tội gì hết, có phải thế không?".

- "Vâng, thưa ngài!". Wilson trả lời hăm hở. "Chúng ta không thể. Chúng ta không dám. Trước hết là chúng ta không có chứng cớ và cung cách mọi người làm việc để giúp dập tắt đám cháy-lạy Chúa, thưa ngài, họ sẽ phản đối chính đáng chuyện đó, họ sẽ làm như thế. Vả lại, công nhân sẽ đoàn kết lại. Họ sẽ đình công, tôi đảm bảo như vậy, nếu chúng ta cứ tiếp tục nói tới tôi cố ý gây ra hỏa hoạn".

Wilson gật đầu một cách nghiêm trọng cô hắng giọng:

- "Thưa ngài, có lẽ ngài nên nói một vài lời với cậu Gerald khi

cậu ấy ở Shipley về ngày mai, nếu ngài cho phép tôi được gợi ý như vậy. Ngài hãy dặn cậu ấy nên cẩn thận trong cách ăn nói, đối xử với anh em".

- "Ồ, tôi cũng định như thế, Wilson. Thật sự mà nói, nó sẽ nhận một trận ra trò xưa nay chưa từng có. Hãy tin tôi, nhất định nó sẽ biết tay". Adam tuyên bố, nỗi bực tức của ông lại ngùn ngụt bốc lên. "Tôi không bao giờ có thể ngờ được nó lại dám thách thức những lời dặn dò của tôi trong việc đối xử với anh em thợ".Một lát sau. Ông dịu giọng. "Trong thời gian này, chúng tanh có một vấn đề tối hệ trọng phải làm… nguồn cung cấp, tất cả các kiện len trong nhà kho đều bị phá hủy sạch, như anh biết đó. Chúng ta còn bao nhiêu len khô trong nhà kho kia?"

- "Đủ cho hết tháng này, chắc vậy, thưa ngài". Wilson trả lời. Óc anh làm việc nhanh, điểm lại nguồn cung cấp và những đơn đặt hàng của họ. Anh bập tẩu thuốc. "Chúng ta có một tàu của mcgill từ Úc tới trong vòng hai, ba tuần nữa, lạy Chúa. Tôi nghĩ chúng ta có thể xoay sở đủ cho đến khi đó".

- "Anh hãy cố gắng hết sức, Wilson. Sáng thứ hai, anh hãy bắt tay vào công việc đó ngay. Tôi cũng sẽ đến sớm và chúng ta có thể tính toán xem. Anh hãy xây ngay một nhà kho mới. Dùng gạch, đừng dùng gỗ. Và cũng đặt một máy cứu hỏa nhỏ nữa. Tôi không dự tính trước một sự lập lại của thảm họa này, nhưng chuẩn bị cho tất cả mọi sự bất trắc bao giờ cũng đều khôn ngoan.

Như anh nói đó, lần này, chúng ta may bởi vì sự thay đổi của khí hậu".

- "Không, tôi không nghĩ nó sẽ xảy ra một lần nữa, thưa ngài". Wilson nói quả quyết chắc chắn đến nỗi Adam phải liếc nhìn anh nhưng không nói gì. Wilson không để lọt phản ứng của Adam. Anh nói tiếp giọng bình thường hơn. "Nhưng ngài nói đúng. Tốt hơn hết là phải có những dụng cụ đề phòng hỏa hoạn, ngộ nhỡ ra… Thưa ngài, tôi đang nghĩ, nếu ngài đồng ý, sáng mai tôi sẽ xuống nhà máy và bắt đầu kiểm tra hàng hóa. Như vậy sẽ tiết kiệm được thời gian".

- "Ý nghĩ rất hay, anh Wilson, nếu anh không ngại làm việc ngày chủ nhật. Tôi cũng sẽ có mặt ở đó và chúng ta sẽ cùng làm việc".

- "Vâng, thưa ngài", Wilson ngừng lại. Đôi mắt anh lấp lánh ranh mãnh sau cặp kính. "Và ngài sẽ nói chuyện với cậu Gerald chứ ạ?", anh thúc giục.

- "Cứ yên trí, tôi sẽ làm điều đó, không còn nghi ngờ gì nữa". Adam đứng lên. "Để tôi rót thêm cho anh, Wilson".

- "Cám ơn ngài. Trước khi lên đường, tôi không từ chối".

Trong khi Adam rót rượu, một ý nghĩ nảy sinh ra một cách hết sức vững chắc: Wilson biết nhóm có tội này là ai nhưng rõ ròng là anh không muốn lộ họ vì những lý làm riêng của anh, mà rõ ràng là những lý làm lành mạnh. Thì cứ để như thế, Adam tự nhủ. Ông tin Wilson có thể giải quyết được họ một cách thỏa

đáng. Ông sẽ giải quyết với Gerald. Miệng ông mím lại khi ông nghĩ tới đứa con lớn. Thằng ngu, nó làm hỏng tất cả những điều tốt đẹp mà ông đã cố gắng đạt được. Chống đối lạ những người làm công, không những là một biểu hiện của sự kém suy xét mà còn là một hành động ngu xuẩn. "nhưng đó cũng là lỗi của mình", ông thừa nhận. "Mình đã buông cho nó sợi dây quá dài và việc mình vắng mặt liên tục là không tốt. Mình sẽ phải ở Fairley nhiều thời gian hơn". Ông quyết định.

Nhưng còn Olivia. Ông thấy không thể cách biệt nàng. Nàng đã trở thành toàn bộ lý làm cho sự tồn tại của ông. Tảng đá trên đó cuộc đời ông được dựng lên. Ông nhận ra một cách buồn bã là ông phải chú ý hơn đến nhà máy. Điều này, không còn ai nghi ngờ gì nữa là điều ưu tiên hơn tất cả những việc khác. Có lẽ ông sẽ thuyết phục được Olivia tới Fairley. Nàng sẽ hiểu. Cái thằng khốn kiếp ấy! Một vẻ ghê tởm thoáng trên nét mặt ông khi ông nghĩ tới Gerald và những biện pháp ông phải áp dụng với nó. Gerald là một thằng đi hà hiếp người và vì thế mà cũng là một tên hèn nhát. Nó sẽ phải tuân theo mệnh lệnh. "Lạy Chúa, nó sẽ phải tuân theo!". Adam lẩm bẩm.

Ông tự trấn tĩnh mang ly rượu trở lại cho Wilson:

- "Tôi mong bác sĩ Mac trở lại đây. Tôi hết sức lo lắng cho Jack Harte". Adam nói và trao cho Wilson một ly whiskey.

- "Vâng, thưa ngài, tôi cũng thế. Nhưng Harte là một người chiến

đấu. Anh ấy sẽ qua khỏi".

Adam thở dài:

- "Tôi cũng hy vọng là anh đúng, Wilson. Thành thật như thế. Tôi không bao giờ trả được món nợ ông ấy đã cứu mạng cho Edwin".

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

PHẦN THỨ NHẤT: THUNG LŨNG

Chương 27

Con vịt nhốp nhúa đây rồi", người thợ hàn vừa nói vừa giật dây cương cho chiếc xe ngựa dừng lại ở đường Ioóc và chỉ ngón tay to bè, còn vấy bẩn vào quán trọ.

- "Nhưng biển đề là Thiên nga đen", Emma thốt lên, cô đọc tên trên biển đung đưa trong gió. Xác nhận những chữ đó là bức tranh của con thiên nga bằng gỗ mun, cố uốn cong lên một cách kỳ quặc đến nỗi không thể là một biểu hiện của một con chim thanh nhã.

Vợ của người thợ hàn, tóc xoắn tít, mặt đen đủi, nhăn nhúm hét toáng lên trước sự ngạc nhiên của Emma.

- "Ấy, con bé, ở Leads này người ta gọi con Thiên nga đen là thế đó. Con vịt nhốp nhúa. Cô không hiểu à?". Chị ta lại quàng quạc cái mồm phơi mấy cái răng vàng óng ánh như đôi bông tai, tòng teng buông xuống dưới chiếc khăn quàng đỏ và trắng thắt lên

mái tóc Digan của chị ta.

- "Vâng, em hiểu", Emma nói với một nụ cười vui vẻ. Cô ôm chặt chiếc túi lưới và trèo xuống xe một cách cẩn thận. Người thợ hàn đưa cho cô chiếc vali lớn bằng da mà Etwin đã để vào phòng cô hôm qua cùng với năm pao. Cô nhìn lên người thợ hàn và bà vợ người Digan của ông ta, nói một cách long trọng, hết sức lịch sự: "Cám ơn anh rất nhiều đã cho em đi nhờ suốt từ Shipley đến đây. Anh thật tốt bụng quá."

- "Kìa, cô bé, không có gì là phiền cả." Người thợ hàn nói một cách tử tế. "Rất sung sướng được giúp đỡ một thiếu nữ xinh đẹp như cô". Anh giật dây cương và chiếc xe lọc cọc chuyển bánh, nồi niêu xoong chảo va vào nhau kêu leng keng cùng với những chiếc bánh xe cũ kỹ theo nhịp lóc cóc lóc cóc. Vợ của anh thợ hàn quay nhìn lại, hét lớn: "Chúc thật nhiều may mắn ở Leads này nhé, cô bé xinh đẹp". "Cám ơn", Emma hét to, giơ tay vẫy chiếc xe đi khuất dần. Cô đứng bên ngoài quán một lúc rồi xách valy lên, hít một hơi dài, đẩy những cánh cửa bằng gỗ nặng trịch, cánh cửa phía trên lắp kính mờ có hình hoa văn những bông huệ và những con thiên nga. Cô lập tức thấy mình trong một lối đi hẹp và tối sặc mùi chua, khói thuốc lá và mùi khí đốt từ những vòi phun trên tường dán giấy mầu nâu càng làm tăng thêm không khí ngăn cách, mặc dù có những luồng khí đốt toả ra, nhưng không có vẻ gì mời mọc hết.

Emma nhìn quanh một cách tò mò. Một cáo thị được in một cách cẩn thận đính trên tường bằng chữ to: Cấm phụ nữ quàng khăn ở đây!. Cô thấy hình như đó là một điều báo trước không hay. Tường đối diện là một bức hoạ gớm ghiếc một con bò mộng đang tấn công đặt trong một cái khung mạ cũng xấu xí như thế. Emma rùng mình, con mắt phê phán của cô khó chịu vì sự ghê tởm xấu xí của nó. Phía trước mặt cô là một hàng cửa bật ra bật vào cũng lắp kính mờ, cô vội vã bước lên đi qua chúng. Emma đứng ở lối vào cửa, trước đây hẳn là quầy rượu chính. Nó được thắp sáng và rõ ràng là vui tươi hơn nhiều, giấy dán tường màu sắc rực rỡ, in màu nâu đen hấp dẫn, một chiếc dương cầm kê ở một góc. Quầy rượu vắng không ngoài hai người đàn ông đang tựa lưng vào tường uống những vại bia đang sủi bọt, trò chuyện thân mật với nhau. Con mắt sắc sảo của Emma nhìn khắp chung quanh, không bỏ lỡ một cái gì. Hai phòng kia mở ra quầy rượu chính. Biển treo trên lối đi dẫn tới một phòng đề Saloon bar, phòng kia đè rượu. Trong phòng rượu, cô nhìn một người làm công đang chơi trò ném phi tiêu, hai ông già ngồi ở một bàn đang mê mải chơi domino, những ống điếu bằng đất sét gắn lấy bộ răng ám khói thuốc của họ, khói cuộn chung quanh. Emma liếc nhìn vào giữa quầy rượu, mấy chiếc gương lớn treo trên tường phía sau, mỗi chiếc làm tăng thêm giá trị của rượu bia Tetley và những loại bia khác của địa phương bằng chữ màu đen

và vàng, rất nhiều chai rượu trên chiếc phông được kính rọi lóng lánh, ở dưới là những thùng bia lớn. Mấy quầy bằng gỗ đào hoa tâm dài, và rộng thênh thang, nhẵn và bóng lộng như gương, nhô lên trên quầy rượu gỗ đào hoa tâm là một mớ tóc vàng hoe.
Emma bước một cách chững chạc qua phòng, đôi ủng của cô gõ khe khẽ trên sàn gỗ. Từ khoé mắt cô nhận thấy hai người đàn ông đang nhìn cô, nhưng cô không chú ý mà nhìn thẳng phía trước.
Khi tới quầy rượu, cô đặt vali xuống nhưng vẫn giữ chiếc túi lưới trong tay. Cái đầu có mớ tóc vàng bồng bềnh lên xuống dưới quầy, Emma hắng giọng: "Xin lỗi", cô nói.
Chiếc đầu tóc vàng quay lại để lộ khuôn mặt vui vẻ, cởi mở và thành thật. Đó là một bộ mặt màu hồng, trắng và hết sức đẹp, cặp má đầy đặn, lúm đồng tiền, đôi mắt nâu vui vẻ nhảy nhót dưới cặp lông mày màu vàng: "Cái gì thế, cưng?". Người đàn bà tóc vàng đứng lên chậm chậm và có vẻ suy nghĩ, tay cầm một chiếc cốc lớn và một mảnh vải.
Emma phải cố gắng nhịn ngáp, bởi vì khuôn mặt ấy, và cái đầu tóc vàng với những lọn tóc gọn khẽ trên một cái thân thể to béo khủng khiếp mà cũng cực kỳ cao lớn. Cái thân thể không thể tưởng tượng nổi ấy của chị được bó chặt trong chiếc áo vải bông màu vàng tươi, cổ vuông cắt thấp và tay áo bồng. Bộ ngực đồ sộ, vai long đình, cánh tay dài mập mạp trắng hồng và mềm mại.

Người phụ nữ nhìn cô dò hỏi. Emma nói lễ phép: "Em tìm cô Rosie. Người ta bảo em cô ấy là người bán rượu ở đây". Bộ mặt hồng hào rạng rỡ một nụ cười thân thiện rất hấp dẫn, và đầy sức quyến rũ tự nhiên: "Ô, thế thì đã tìm thấy cô ta rồi đấy, cưng ạ. Tôi đây. Tôi là Rosie đây. Cô cần gì?".

Thân hình căng thẳng của Emma giãn ra, cô thấy mình tự động mỉm cười đáp lại với cô Rosie đang mỉm cười rạng rỡ. "Em là bạn của Blakie O'Neill. Anh ấy nói với em là "Chị có thể nhắn cho anh ấy hoặc cho cậu Pat của anh ấy".

Hô! Hô! Rosie nghĩ, cố giấu một cái nhìn am hiểu: "Vậy là Blackie lại giở trò với các cô gái nữa rồi! À, cái anh chàng biết cách kiếm họ", Rosie bình phẩm một mình. Cái cô bé này kháu khỉnh thật. Rosie đặt cốc và mảnh vải lên quầy và nói: "Phải rồi, cưng ạ, tôi có thể nhắn cho Blakie. Phiền một nỗi là, không giúp được gì cho cô đâu. Bây giờ anh ấy không ở Leads. Anh ấy đi hôm qua rồi. Lỡ mất rồi. Ò, anh ấy đi Liverport lấy tàu đi Ireland. Hình như là để gặp một ông thầy tu già ốm nặng, có lẽ đang hấp hối, Blackie nói với tôi như thế trước khi anh ấy đi".

- "Trời ơi", Emma nói, nỗi buồn hằn lên khuôn mặt cô rõ ràng đến nỗi Rosie không thể không nhận thấy. Cô gái bán bar to lớn như hộ pháp vươn cánh tay mập mạp của mình và để những ngón tay chuối mắn nhẹ nhàng trên bàn tay Emma. "Em có làm sao không cưng? Trông cô có vẻ muốn xỉu. Làm một chút rượu

rum, rượu mạnh chăng? Tốt đấy."
Emma lắc đầu, cố gắng kìm nỗi lo ngại loé lên trong lòng cô. "Không, cám ơn chị, chị Rosie. Em không uống rượu mạnh." Cô lẩm bẩm. Cái khả năng Blackie đi xa chưa bao giờ đến với cô. Cô run hết cả người không thể nói lên được.
- "Thế một ly nước chanh nhé?", Rosie nói tiếp, chị nhìn Emma chăm chú. "Nó sẽ làm khỏe người, mà trông em tái xanh quá". Không đợi trả lời, Rosie mở nắp chai nước chanh và rót một cốc. Emma không muốn tiêu tiền vào nước chanh. Từng đồng penny đối với cô là quý giá và mặt khác cô lại không muốn làm Rosie một con người tốt bụng và thân thiện phật ý.
- "Cám ơn chị", Emma nói nhẹ nhàng và mở túi xắc. "Dạ, thưa bao nhiêu tiền ạ?".
- "Này, cô gái ơi, không mất gì cả. Cốc này nhà hàng chịu. Rosie chịu". Chị nói và đặt cốc nước chanh đầy tràn trước mặt Emma. "Nào, uống chút đi. Không chết đâu mà sợ", chị nói đùa và cười. Nét mặt vui vẻ của chị lắng xuống. Cô gái này mặt trắng bệch và Rosie nhận ra ngay lập tức, bàn tay nhỏ nhắn torng chiếc găng tay trắng móc run run khi cầm chiếc cốc lên.
- "Harry ơi! Lấy cho tôi một chiếc ghế trong phòng rượu ra đây mới! Cô thiếu nữ này hơi bị mệt". Rosie gọi một người đàn ông ở cuối phòng.
- "Có ngay, Rosie", người đàn ông mang tên Harry nói vậy. Anh

quay lại ngay, mang theo chiếc ghế cao. Ghế đây, cưng, cô ngồi xuống, anh ta nói và nở một nụ cười thân mật với Emma trước khi anh ta trở lại với người bạn.

- "Cám ơn". Emma ngồi ngất nghểu trên chiếc ghế cao, cô thấy mình yếu hẳn đi, đầu quay cuồng choáng váng vì cái tin Rosie vừa cho biết về Blackie.

Rosie chống hai khuỷu tay lên quầy nhìn Emma chăm chú, vẻ quan tâm hiện lên nét mặt chị, cái vui vẻ của chị biến mất. "Này cưng, tôi biết không phải là việc của tôi, nhưng em có khó khăn gì không? Tôi thấy em có vẻ nghi ngại quá".

Emma do dự. Vốn hay hoài nghi cô hết sức tin ở câu châm ngôn cổ của miền Bắc "cái lưỡi yên lặng, cái đầu khôn ngoan" và vì thế cô không tâm sự gì với ai cả. Trí óc cô lúc này hoạt động nhanh chóng với sự tinh quái thường lệ của nó. Cô đang ở một chỗ lạ. Một thành phố mênh mông. Cô không biết đường hướng gì hết. Blakie ở Ireland, cô không có ai để nhờ giúp đỡ. Vì thế cô đi tới một quyết định nhanh chóng. Cô sẽ tin Rosie, nhưng tới một mức độ nào thôi. Thực tế, cô không còn một sự lựa chọn nào khác. Nhưng trước hết cô còn có một vấn đề khác, nó cực kỳ quan trọng.

- "Thế còn ông cậu của Blackie ạ? Em có thể đến gặp ông ấy và có lẽ biết được bao giờ Blackie trở về?".

- "À, đúng rồi, cưng ạ. Hai ba tuần nữa Blackie sẽ quay lại. Anh

ta nói anh ta sẽ đi độ nữa tháng. Nhưng bây giờ em đến gặp Pat cũng không được, ông ấy đang xây dựng một công trình lớn. Tôi chắc ông ấy cũng phải đi một thời gian lâu".

Emma thở dài và nhìn chằm chằm vào ly nước chanh. Rosie kiên nhẫn đợi, không muốn tỏ ra mình muốn dính mũi vào, nhưng bị óc tò mò thôi thúc, chị nhấn thêm ý kiến của mình.

- "Tại sao cưng không nói cho tôi biết những khó khăn cảu mình? Có lẽ tôi có thể giúp đỡ".

Sau khi do dự một phút nữa, Emma nói: "Vâng, quả là em có sự khó khăn. Em phải tìm một chỗ ở. Một nhà trọ. Có lẽ chị có thể cho em một lời khuyên, cô Rosie? Đó là lý do mà em muốn gặp Blackie".

- "Ấy, cô gái, tại sao em cứ luôn gọi cô Rosie vậy? Ở đây chúng tôi không khách sáo đâu. Mọi người đều gọi tôi là Rosie. Rosie thôi, ngắn gọn và đơn giản. Tại sao em không cho tôi biết tên em, bạn của một người bạn".

Emma nghĩ tới cha và khả năng ông đi tìm cô. Nhưng theo lá thư cô để lại, ông sẽ tin là cô đi Bradford và ông cũng không biết "Con vịt nhốp nhúa" hoặc họ của Blackie. Cô an tâm. "Em là Emma Harte, cô nói và nói thêm, trước sự ngạc nhiên của chính mình : "Bà Harte".

Mắt Rosie mở to: "Cô lấy chồng rồi à?". Chị hỏi và suy nghĩ. Thế người chồng đâu? Nhưng kìm lại không hỏi thêm điều gì

nữa lúc này. Cô làm chính mình ngạc nhiên hơn là Rosie.

- "Ồ, chúng ta đã quen nhau rồi, phải nói như vậy, và bây giờ tôi đã biết sự khó khăn của em, chúng ta hãy đi vào vấn đề cụ thể. Em đang đi tìm một chỗ để tá túc. Hừm! Để tôi nghĩ xem nào". Rosie cau mặt, đôi mắt chị tư lự.

- "Cái nhà trọ nơi Blackie sống có được không? Em có thể đến đó không?". Emma hỏi. Cô cảm thấy bình tĩnh hơn, suy nghĩ được rõ ràng hơn.

- "Ủa, không được!". Rosie thốt ra vội vã đến nỗi giật mình. "Tôi không thể để một thiếu nữ đáng yêu như cô đến đó, đến cái nơi bát nháo ấy. Đầy những tên du côn, anh chị. Không, không được đâu cưng ơi". Rosie nhăn mặt và suy nghĩ đến vấn đề nghiêm chỉnh, chị muốn giúp đỡ cô gái này. Một lát sau, nét mặt chị lấy lại được sự vui vẻ bình thường, chị mỉm cười. "Tôi có, em có thể đến gặp bà Daniel. Bà ấy cho thuê phòng ở nhà. Cách đây không xa lắm. Có thể đi bộ dễ dàng. Tôi có thể ghi địa chỉ cho cô. Nói với bà ấy là Rosie ở quán "Con vịt nhốp nhúa" bảo cô đến. Ở đây cô sẽ được an toàn. Bà ấy cũng khi cộc cằn một chú, cái bày Daniel ấy, nhưng là một người tốt".

- "Một phòng mất bao nhiêu tiền ạ?", Emma hỏi nhẹ nhàng, Rosie nhìn cô soi mói: "Cô không có nhiều xu phải không, cưng?". Chị dò hỏi nhưng không kém phần thông cảm. Cô gái trông vẻ bối rối và sự sửng sốt không tìm được Blackie càng lộ

rõ. Không hiểu cái anh chàng đó đã giở trò trống gì. Nhưng cô bé nói cô ấy đã có chồng. Vả lại, chắc vấn đề không chỉ giản đơn, Rosie ranh mãnh quyết đoán như vậy.

Emma nhận thấy sự nghiên cứu tò mò của Rosie. Cô hắng giọng và lấy dáng vẻ bình tĩnh. "À, có, em có một ít gạo". Cô nói vẻ tự tin, vô tình nắm chặt lấy cái túi vốn không dời tay một giây phút từ khi cô rời Fairley buổi sáng sớm hôm đó. Nó đựng từng đồng penny cô có và một ít đồ tư trang.

Rosie mỉm một nụ cười làm Emma an tâm. "Ồ, thế thì tốt! Bà Daniel là người ngay thật. Bà ấy không moi của cô đâu. Tôi chắc bà ấy sẽ lấy một vài Shilling một tuần một phòng, thế thôi. Chắc bà ấy không cho cô ăn uống với số tiền đó. Nhưng cô có thể mua lấy thức ăn. Có một cửa hàng cá và khoai tây ở cuối phố, và có một ông có cái xe bán bánh ba tê và đậu Hà Lan".

- "Em sẽ lo liệu". Emma nói, cô nuốt mạnh. Dạo này cứ nghĩ tới thức ăn là lại làm cô buồn nôn. Sự nôn nao cô cảm thấy mỗi sáng đôi khi dường như kéo dài suốt cả ngày. Cô nói: "Rosie, em rất cảm ơn chị đã giúp đỡ em. Em hết sức cảm ơn. Và em chắc phòng của bà Daniel sẽ tốt".

- "Đúng, tốt cưng ạ. Bà ấy thật thà lắm. Này, em ngồi nghỉ chút đi. Để tôi vào phòng trong lấy mãnh giấy viết địa chỉ bà Daniel cho em". Rosie dừng lại và nói thêm: "Em mới đến Leads lần đầu, phải không Emma?".

- "Vâng đúng thế, chị Rosie".
- "Vậy thì tôi chỉ dẫn tỉ mỉ cho em. Làm thế nào để tới đó. Nhanh thôi".
- "Cám ơn Rosie, chị tốt quá".

Rosie hối hả đi ra phòng khách, muôn ngàn ý nghĩ chen lấn trong đầu chị. Chị rất mến cô gái không biết xuất hiện từ đâu này. Thật ra, chị bị cuốn hút bởi cô gái này. Emma Harte đó - Rosie dừng lại trong phòng khách tìm một từ thích hợp để miêu tả Emma "Tư thế"! Đúng, chữ đó. "Cô cũng xinh đẹp nữa! Khuôn mặt ấy!". Rosie nghĩ, hơi bàng hoàng. Sao chưa bao giờ chị gặp một khuôn mặt nổi bật như vậy trong suốt cuộc đời chị trước đây. Cô là một hoa khôi, đúng thế, mặc dù là một kiểu hoa khôi khác. Không bình thường.

- "Đây không phải là một cô gái bình thường hoặc một cô gái của giai cấp công nhân. Đó là một điều chắc chắn!". Rosie nói to trong căn phòng không có người. Rosie Miller, người tự coi mình biết đánh giá người, bởi vì chị tiếp xúc với đủ loại, đủ tầng lớp người trong quán rượu, biết rằng chị không thể bị đánh lừa bởi bất cứ ai. Đúng, cô gái này là một quí bà thực sự, Rosie khẳng định như vậy. CHẳng hạn như cái cách Emma nói. Không dùng địa phương ngữ hoặc tiếng lóng địa phương, chỉ có một chút giọng Yorkshire với lối nói học thức của cô. Không phải chỉ có thế, còn dáng vẻ và cách cư xử của cô nữa. Học thức, Rosie

nói một cách hiểu biết. Quần áo của cô ấy nữa, chị bán ba suy nghĩ trong khi đi tìm một mảnh giấy và một cái bút chì. Phải, chiếc áo đen hơi cổ điển một chút, Rosie phải thừa nhận như vậy, nhưng nó được may bằng thứ hàng tốt, cắt rất thanh nhã. Và chiếc mũ màu kem đúng là của Leghorn, bông hoa cài trên đó là lụa nguyên chất. Rosie am hiểu về quần áo. Quả đúng là chị đã thấy những thiếu nữ quý phái đội những cái mũ như thế, ở thành phố Luân đôn. Còn đôi găng móc và chiếc túi da sang trọng với cái khung đồi mồi nữa. Nhưng cái đó chắc hẳn là sở hữu của một mệnh phụ cũng như chuỗi ngọc trai hổ phách. Rosie nghĩ tới chiếc va ly chị đã quan sát trên sàn. Đắt tiền, đúng thế, được làm bằng da thật. Phải, cô ấy thuộc tầng lớp quý tộc. Rosie kết luận, chị ngậm bút chì và bắt đầu viết theo kiểu chữ in địa chỉ bà Daniel. Khi Rosie viết, chị lại bị trí tò mò thôi thúc, không hiểu sao cô gái này lại tìm Blackie Oniel. Anh ta là một thanh niên đẹp trai, điều ấy không còn nghi ngờ gì. Nhưng mà anh ta vẫn là một người lao động. Sự liên hệ giữa hai người là thế nào? Rosie tự hỏi, càng thấy là huyền bí.

- "Tôi đây rồi", Rosie kêu lên và đi về phía sau quầy. Trông cô bé buồn quá. Rosie nghĩ khi liếc nhìn Emma. Emma nhảy lên. Cô đang suy nghĩ. "Địa chỉ đây, tôi đã viết cả những chỉ dẫn làm sao tới được nhà bà Daniel", Rosie nói tiếp và đưa tờ giấy cho Emma.

- "Cám ơn, Rosie". Emma đọc tờ giấy. Lời chĩ dẫn hoàn toàn rõ ràng.

Rosie nghiêng người trên quầy, thái độ tâm tình hơn: "Tôi đã nói trước tôi không muốn dính mũi vào chuyện người khác, nhưng hình như em vẫn lo ngại phải không, cưng? Tôi có thể giúp em được gì nữa không? Blackie là bạn thân của tôi. Tôi muốn đền đáp anh ấy bằng cách giúp đỡ một người bạn của anh ấy, nhất là một người bạn gặp bước khó khăn".

Emma vẫn yên lặng. Cô không có ý định tâm sự những điều khó khăn với Rosie, mặt khác, chị là một người đàn bà tốt bụng và rõ ràng là người sinh trưởng ở Leeds. - Emma nghĩ chị có thể cho một vài lời khuyên đối với vấn đề khác. Emma đưa mắt nhìn Rosie: "Vâng, quả là em còn một vấn đề nữa. Em phải tìm một việc làm", Emma thốt lên.

- "Ừ, cưng, tôi không biết một thiếu nữ trẻ đẹp như em có thể tìm được việc làm gì ở Leeds. Rosie nghiêng người lại gần hơn và hạ giọng, chị không thể kìm được hỏi: "Chồng em đâu cưng?".

Emma không bị bất ngờ. Cô đã chuẩn bị cho câu hỏi hiển nhiên trong lúc Rosie vắng mặt, vì cô đã nói với chị là cô đã có chồng... "Anh ấy ở trong hải quân Hoàng Gia - Hiện anh ấy đang làm nhiệm vụ ở Địa Trung Hải. Sáu tháng nữa". Điều này được nói lên một cách bình thản, chắc chắn, tự tin khiến Rosie tin ngay.

- "Thế em còn gia đình bà con gì không?".
- "Không, em không còn". Emma nói dối.
- "Nhưng trước đây, em sống ở đâu?", Rosie hỏi, đôi mắt sắc sảo của chị soi mói.
Thấy rõ Rosie càng ngày càng chú ý tới mình, Emma nói: "Với bà của anh ấy. Gần Ripon. Chồng em là một trẻ mồ côi, cũng như em. Bà của anh ấy mới chết gần đây, bây giờ em chỉ còn có một mình, vì Winston đang ở đại dương", nghĩa là, "em chỉ có một mình cho đến khi anh ấy nghỉ phép trở về". Mặc dù đã nói dối, không cố ý, một phần là do buồn phiền, Emma cố gắng bám vào sự thật chừng nào có thể được. Nó đơn giản hơn, và quan trọng hơn là nó dễ nhớ sau này.
- "Ra thế", Rosie nói và gật đầu. "Thế làm sao mà em gặp Blackie". Chị không còn kìm được sự tò mò của mình. "Blackie đến để làm một vài công việc cho... bà của chồng em". Emma bịa nhanh. "Anh ấy luôn luôn rất tốt, làm thâm việc cho chúng tôi mà lấy rất ít tiền. Anh ấy thích bà già, chị ạ. Anh ấy cũng biết rằng bà ấy không còn sống lâu trên cuộc đời này nữa. Em đã nói với anh ấy là khi nào bà mất, em muốn đi Leeds để tìm việc. Blackie bảo em tìm anh ấy". Emma dừng lời, nhấm nháp ly nước chanh để tranh thủ thời gian. Cô lấy làm ngạc nhiên vì cái tài đánh lừa của mình, và khả năng của cô kể một câu chuyện bịa như vậy. Mặt khác, cô phải nói tiếp và làm cho nó có tính thuyết

phục: "Blackie gợi ý rằng em có thể tìm được việc tại một trong những cửa hàng mới, bán quần áo sang trọng cho các bà giàu có. Anh ấy nghĩ một người được học hành như em sẽ có ích trong một cửa hiệu. Em cũng có thể khâu vá và sữa chữa quần áo".
- Ừ, ý kiến hay đấy". Rosie nói, chị thấy rất hài lòng với chính mình. Chị đã xét đoán đúng về cô gái xuất thân từ tầng lớp trên này. Chị thấy rõ ràng Emma chỉ có thể gặp Blackie với khả năng làm thợ của anh, và sửa chửa tại nhà cô. Giai cấp quý tộc bị bần cùng. Emma Harte là như vậy. "Để tôi nói em sẽ làm gì, cưng". Rosie nói tiếp: "SÁng sớm ngày thứ hai hãy ghé tới Briggate. Em sẽ tìm thấy đường dễ thôi. Đó là một phố lớn. Có rất nhiều cửa hiệu mới ở dãy cuối. Em có thể tìm thấy cửa vào..." Rosie ngừng bặt, một nhóm người đã vào trong quán và đang tiến lại gần quầy rượu. Chị thở dài rồi mỉm cười hiền lành với Emma. "Emma, em ngồi một lát, nếu em muốn. Nhưng quán sắp sửa rất bận rộn. Tôi không còn nhiều thời giờ để trò chuyện với em nữa, cưng".
- "Cám ơn chị, nhưng có lẽ em đi gặp bà Daniel để giải quyết phòng ở thì tốt hơn". Emma đứng lên. Cô mỉm cười rạng rỡ. "Xin cám ơn chị một lần nữa, chị Rosie, đã giúp đỡ em. Em rất cảm kích".
Rosie gật đầu: "Thực sự tôi có làm gì đâu. Cứ liên hệ với tôi nhé! Bao giờ dọn nhà đi không ở nhà bà Daniel thì cho tôi biết với.

Để tôi có thể nói với Blackie em ở đâu. Và hãy đến thăm tôi nếu em cảm thấy cô đơn hay nếu em cần gì khác, cưng nhé".
- "Vâng, em sẽ tới, chị Rosie. Cám ơn chị một lần nữa. Tạm biệt chị". Emma xách valy lên và với một nụ cười nữa, cô rời khỏi quán rượu.
Đôi mắt nai dịu hiền của Rosie nhìn theo cô đầy suy tư. Lạy Chúa, cầu cho cô ấy được yên ổn, chị thầm nói. Thật là một cô gái quá dễ thương. Và đơn độc trên đời này. Quả là tội nghiệp. Rosie hy vọng sẽ gặp lại cô. Có một cái gì đó đặc biệt ở con người Emma Harte.
Khi đã ra đến ngoài quán, Emma xem mãnh giấy mà Rosie đã đưa cho cô, đút nó vào túi và kiên quyết đi tìm nhà bà Daniel. Sự thật, có rất nhiều phòng cho thuê ở chung quanh quán "Con vịt nhốp nhúa", nhưng, Rosie đã cố ý chọn nhà trọ của bà Daniel cho Emma, mặc dù thực sự nó xa hơn là chị đã chỉ. Rosie muốn cô gái này lánh xa cái vùng Leeds khủng khiếp, bởi vì con đường York tứ bề là những hàng xóm du côn du kề, ở đó ngay cả người lớn cũng không an toàn, nói gì đến một cô gái không có gì bảo vệ. Và vì thế nỗi lo sợ của Rosie vươn ra như một cánh tay hầu che chỡ cho Emma.
Hầu hết những phố cách xa cái khu ghê gớm này đều an toàn, nhưng chúng hẹp, xấu xí, với những ngôi nhà giáp lưng nhau, trông bần tiện, cái nọ ẹp sát cái kia, một di sản tàn hại từ thời

Victoria, những ngôi nhà khốn khổ cho giai cấp công nhân. Emma tập trung vào những tên phố, cô gắng đi hết sức mình, bởi vì cái thành phố vĩ đại này, đầy những con người vội vã hối hả, xe và ngựa, xe điện thật là hoang mang và xa lạ đối với cô sau cái tĩnh mịch của "làng Fairley". Tuy vậy, ngược lại, cô không khiếp sợ. Dù sao, cô không dừng lại để quan sát những cảnh tượng mới lạ này hoặc trố mắt ra mà nhìn chúng. Emma chỉ tập trung vào một vấn đề trong mỗi lúc và lúc này, mục đích của cô là tìm được ở một phòng, tìm một công việc, đợi Blackie trở về theo thứ tự như vậy. Cô không dám nghĩ tới điều gì khác, đặc biệt là đến đứa bé. Cô để mắt nhìn về phía trước nhưng cảnh giác, để ý những tên phố cô lướt qua, một tay nắm chặt túi xách, tay kia nắm chiếc valy da.

Sau ba mươi phút rảo bước, không ngừng nghỉ, cô thở dài nhẹ người. Đó, trước mặt cô là cái phố nơi có nhà của bà Daniel. Sự chỉ dẫn của Rosie là rõ ràng. Lúc này, lần đầu tiên Emma dừng lại, đặt valy xuống và rút tờ giấy ra khỏi túi... nhà bà Daniel số năm. Phố này cũng tăm tối, có vẻ nghèo khổ, nhưng Emma vui lên nhiều khi cô tới số năm. Đó là một ngôi nhà cao hơn cô nghĩ, hẹp, ép giữa hai ngôi nhà khác, những bức tường Victoria của nó đen lại vì khói nhà máy và những năm ám bụi than công nghiệp, những tấm rèm đăng ten ở những cửa sổ lóng lánh sáng khô và trắng. Quả đấm cửa sáng lên trong ánh mặt trời nhạt buổi chiều.

Bậc tam cấp trước nhà được lau cọ, sáng lên màu bạc qua năm tháng, những mép cạnh vàng ánh vì hòn đá kỳ được dùng hàng ngày.

Emma chạy lên bậc thềm và đập quả đấm cửa mấy lần. Một lát sau, cánh cửa mở. Một người đàn bà gầy gò, tóc bạc, một vẻ chua chát trên nét mặt võ vàng, nhiều nếp nhăn nhìn xuống Emma.

- "Ồ, cô muốn gì?". Bà hỏi một cách dứt khoát.

- "Làm ơn cho tôi nói chuyện với bà Daniel".

- "Tôi đây", người đàn bà nói ngắn gọn.

Emma kiên nhẫn không hề nao núng hay sợ hãi vì giọng nói khó chịu và thái độ thiếu tính mến khách của người đàn bà này. Cô phải kiếm một phòng ở đây bằng mọi giá hôm nay. Cô không có thì giờ đi lang thang ở Leeds tìm kiếm nhiều hơn nữa. Và thế là cô mỉm cười rạng rỡ nhất, cô làm dáng điệu thật tươi, hấp dẫn mà cho đến chính phút này cô cũng không hề biết là mình lại có được. "Cháu rất hân hạnh được gặp bà, thưa bà Daniel. Tên cháu là Emma Harte. Rosie ở quán "Con vịt nhốp nhúa" nói cháu đến gặp bà. Chị ấy nghĩ là bà sẽ vui lòng cho cháu thuê một phòng".

- "Tôi chỉ cho các quý ông thuê thôi", bà Daniel giọng đỡ phức tạp. "Vả lại, nhà tôi đầy khách rồi".

- "Ôi trời ơi", Emma nói nhẹ nhàng, đôi mắt to của cô nhìn xoáy người đàn bà. "Thế mà Rosie lại chắc chắn là bà còn một phòng.

Một phòng nhỏ cũng được". Emma ngước nhìn lên. "Nhà ta rộng lắm mà".

- "Đúng là rộng, nhưng hai phòng ngủ tốt nhất của tôi đã cho thuê rồi. Chỉ còn lại phòng gác xếp mà tôi không bao giờ cho thuê phòng đó cả".

Emma xỉu người, nhưng nụ cười vẫn không nao núng. "Có lẽ bà nên cho cháu thuê cái gác xép ấy, thưa bà Daniel. Và cháu chắc chắn sẽ không gây phiền hà gì. Rosie sẽ cho cháu một giây giới thiệu nếu..."

- "Không phải vậy". Bà chủ nhà ngắt lời ngay bằng một giọng sỗ sàng. "Tôi đã bảo đầy chật rồi mà". Bà trợn mắt nhìn Emma. "Tôi chỉ có thể chứa được hai người và tôi đã có đủ số rồi". Bà định đóng cửa lại..

Emma vội mỉm cười chinh phục. "Bà Daniel, xin bà đừng vội vàng. Nếu bà cho cháu thuê cái gác xép một vài tuần thì thật là tốt quá. Cháu sẽ thuê chừng nào bà thấy tiện cho bà. Nó sẽ cho cháu đủ thời gian để đi tìm một chỗ khác. Rosie nói, chắc chắn thế nào bà cũng vui lòng. Chị ấy ca ngợi bà hết nước. Chị ấy bảo bà có một ngôi nhà sạch sẽ, đàng hoàng, và ở đây cháu sẽ được an toàn. Rosie nói bà là một phụ nữ tốt và lương thiện".

Bà Daniel không nói gì, nhưng bà lắng nghe chăm chú - "Thưa bà, cháu không phải là người ở Leeds", Emma vội nói tiếp, cô quyết định làm cho người đàn bà này phải nhập cuộc. Cô muốn

thuyết phục bà là cô sẽ không làm một mối phiền hà và đánh tan sự hằn thù rõ rệt của bà đối với người thuê nhà là phụ nữ. "Cháu sống ở gần Ripon với bà của chồng cháu nhưng bà cháu vừa mới chết". Emma để ý thấy vẻ ngạc nhiên trên nét mặt bà Daniel khi nghe nhắc tới một người chồng, nhưng trước khi bà kịp nói một điều gì, Emma đã giải thích tiếp, "Chồng cháu ở hải quân Hoàng gia. Ở ngoài khơi sáu tháng. Cháu sẽ rất biết ơn nếu như cháu có thể ở với bà chỉ một vài tuần thôi. Nó sẽ cho cháu thời gian để tìm chỗ cho chúng cháu, bởi vì chồng cháu sẽ được về nghỉ phép".

Người đàn bà yên lặng, rõ ràng là suy ngẫm câu chuyện của Emma. Đầu óc Emma suy nghĩ rất nhanh. Thuyết phục, tâng bốc, duyên dáng đều không có tác dụng gì. Có lẽ cô khêu gợi lòng tham của bà chăng. "Cháu có thể trả trước cho bà một tháng tiền nhà, thưa bà Daniel. Xét cho cùng, một chút tiền thêm cũng có ích phải không ạ? Bởi vì cái phòng gác xép ấy bà chưa bao giờ cho thuê." Emma nói một cách chắc chắn và bắt đầu mở túi tiền. Gertrude Daniel, người đàn bà góa không con thực ra không phải là con người khó tính khó nết như bề ngoài. Sự thật, thái độ khăng khăng khó lay chuyển của bà, bộ mặt nhẫn tâm của bà ngược với tấm lòng khá nhân hậu và óc hài hước mạnh mẽ. Tuy nhiên, bà có một ao ước mạnh mẽ là đóng xầm cửa trước mặt cô bé. Bà không quan tâm tới tiền. Và bà không thích những người

thuê nhà là phụ nữ. Họ là những kẻ gây rối. Tuy nhiên có một cái gì đó ở người con gái đặc biệt này làm bà chú ý, và cô ta nói là cô ta đã có chồng. Ngược với ý định của mình và với sự ngạc nhiên lớn, bà nói: "Tốt nhất là nên vào trong. Tôi không muốn bàn chuyện ở bậc thềm này, trong khi tất cả hàng xóm láng giềng dòm ngó sau rèm của họ. Không phải là tôi đã cho cô thuê căn gác xép rồi nhé. Nhưng có lẽ tôi sẽ mách cho cô một nơi khác để cô thử đến xem".

Nói như vậy, bà mở cánh cửa rộng hơn và để cho Emma vào căn phòng nhỏ xíu dẫn tới phòng khách phía trước. Bà Daniel lúc này rõ ràng là bối rối. Bà không bao giờ có thể biết được tại sao bà lại cho cô gái vào nhà. Bà đã phá vỡ luật của chính mình. Ông chồng Bert của bà đã bỏ đi cùng với người phụ nữ thuê nhà nhiều năm trước đây. Tuy nhiên, Bert bây giờ cũng đang ngủ với giun rồi. Tuy vậy, từ đó đến giờ ba chưa bao giờ cho một người phụ nữ thuê phòng và bây giờ bà cũng vẫn không có ý định ấy. Phòng khách phía trước sắp xếp ngỗn ngang. Nó chất đầy sopha đen bằng vải lông ngựa, ghế và những đồ bằng gỗ hoa tâm. Vải dày viền màu tím phủ một chiếc bàn, một cái piano và một cái giá ô lớn. Trên tường có những phiên bản của những sơn dầu nổi tiếng được phủ bằng giấy hồng điều làm nhức mắt.

- "Cô ngồi xuống đi", bà Daniel nói, giọng vẫn còn khắc nghiệt. Emma đặt chiếc vali trên tấm thảm Thổ Nhĩ Kỳ, đỏ tím rực rỡ và

ngồi chênh vênh trên một chiếc ghế cao bằng vải lông ngựa, tay nắm chặt lấy túi xách. Cô mong muốn đến tuyệt vọng là nghĩ ra được một điều gì có sức thuyết phục và vui vẻ để nói th2i bà Daniel cắt ngang dòng suy nghĩ của cô.

- "Đây là phòng khách sang trọng nhất". Bà chủ nhà nói, làm duyên làm dáng: "Đẹp chứ nhỉ?"

- "Ồ vâng, đẹp lắm". Emma vội đáp, cố lấy giọng nói chân thành nhất, trong khi cô lại nghĩ nó thật là khủng khiếp.

- "Cô có thực sự thích nó không?" Bà Daniel hỏi, giọng bà đột ngột dịu dàng hơn rất nhiều.

- "Cháu thích, thích lắm". Emma liếc nhìn chung quanh. "Đúng, đây là một trong những phòng thanh lịch nhất cháu được thấy. Thật là tuyệt diệu. Bà Daniel, bà có một khiếu thẩm mỹ tuyệt vời". Emma nói một thôi một hồi, cô nhớ lại những lời cô đã nghe được của Olivia Wainwright, thường dùng trước đây. Cô mỉm một nụ cười ngưỡng mộ với bà Daniel.

- "Ồ, cám ơn cô lắm". Bà Daniel rất tự hào về phòng khách trước này và lần đầu tiên mặt bà dịu đi.

Emma nhận thấy ngay, cô nắm lấy cơ hội. Cô cố ý mở túi xách: "Bà Daniel, bà làm ơn cho cháu thuê cái phòng gác xép ấy. Cháu đã nói, cháu sẽ trả tiền trước. Nếu bà ngại chuyện tiền, cháu..."

- "KHông, không phải thế", bà Daniel ngắt lời. Nếu Rosie đã giới thiệu cô, thì tôi biết không ngại, chuyện tiền... Daniel lúc này

đang do dự, đôi mắt bà nhìn Emma có thiện cảm. Bà đã nhìn kỹ cô ngay từ phút bà mở cửa. Giống như Rosie trước đó, bà đã để ý đến quần áo của cô gái ngay lập tức. Chiếc áo choàng hơi cũ một chút, nhưng tốt. Bà cũng ngày càng chú ý tới cung cách của cô gái, vẻ đàng hoàng, chững chạc, thanh lịch và giọng nói học thức của cô. Đó là chất, bà nghĩ, và trước khi bà kịp ngăn mình, bà nói: "À, tôi cũng không biết gác xép có thích hợp cho cô không vì cô là một thiếu nữ sang trọng như vậy. Nhưng vì lúc này cô không còn chỗ nào khác nữa để đi, tôi sẽ dẫn cô lên. Cô nhớ cho là, chỉ trong một vài tuần thôi đấy".

Emma muốn ôm choàng lấy cổ bà ta vì đã trút đi được một gánh nặng, nhưng cô vẫn giữ ngay người: "Thưa bà Daniel, bà thật là tốt bụng. Cháu cảm ơn bà". Cô nói một giọng đĩnh đạc, lại bắt chước Olivia.

- "Vậy chúng ta lên gác". Bà chủ nhà vừa nói vừa đứng lên. Bà quay nhìn Emma dò hỏi, lông mày rướn lên! "Tại sao một thiếu nữ lịch sự như cô lại biết Rosie ở quán "Con vịt nhốp nhúa". Bà hỏi và đột nhiên thấy bối rối vì sự quen biết kỳ lạ này.

Hãy bám vào sự thật, một giọng nho nhỏ báo cho Emma. Cô nói, không một chút do dự: "Một người thợ, trước đây thường đến nhà bà cháu để sữa chữa nhà cửa, anh ấy biết bà cháu không thể sống lâu trên đời này. Cháu đã nói với anh ấy cháu hy vọng tới Leeds một ngày nào đó để làm một ngôi nhà cho Winston, đó là

tên người chồng thân yêu của cháu, và cháu có lẽ sẽ tìm công việc ở một trong những cửa hàng. Anh ấy là con người thân mật và anh ấy bảo cháu đến gặp Rosie khi nào cháu đến Leeds. Anh ấy cảm thấy chị Rosie sẽ giúp đỡ được".

Bà Daniel đã chăm chú lắng nghe, nhận định câu chuyện kể của cô gái. Cô ta nói rất thành thật, thẳng thắn, rõ ràng là lời nói thật. Và nó có ý nghĩa. Bà gật đầu, hài lòng với cô gái. "Vâng, tôi hiểu. Và Rosie là một cô gái tốt. Cô ấy giúp đỡ tất cả mọi người. Miễn là họ đáng". Bà lại gật đầu và ra hiệu cho Emma đi theo mình.

Gác xép quả là bé, nhưng đồ đạc của nó gọn ghẽ, gồm một giường đơn, một tủ áo, một chậu rửa dưới cửa sổ nhỏ xíu, một cái tủ commốt, một cái ghế, và một bàn nhỏ. Nó cũng sạch như lau như li, Emma thoáng cái đã nhìn thấy ngay.

- "Cháu thuê nó", cô nói.

- "Ba shilling một tuần", bà Daniel nói để bảo vệ. "Có vẻ là nhiều, nhưng đó là cái giá tốt nhất tôi có thể cho cô".

- "Vâng, giá tốt". Emma đồng ý, và mở túi xách. Cô đếm tiền thuê nhà một tháng. Cô muốn chắc chắn là cô có một mái nhà trên đầu cho đến khi Blackie trở lại Leeds.

Bà Daniel nhìn số tiền Emma để trên bàn. Bà thấy ngay là cô gái đã trả trước cả một tháng. Bà không biết là bà có muốn cô ở đây lâu như thế không. Hầu như là ngược lại ý muốn của mình, bà

cầm mười hai shilling lên và đút nó vào túi. "Cám ơn cô. Tôi sẽ mang vali của cô lên".

- "Ồ, không, xin bà đừng phiền. Để cháu mang...". Emma nói - "Không có gì là phiền cả". Bà Daniel nói trong khi đã bước thình thịch xuống gác. Bà quay trở lại hầu như ngay lập tức cùng với chiếc vali và để nó bên trong gác. Bà nhận ra nó được làm bằng da thật, và thực ra thì bà đã xem xét nó kỹ lưỡng và một ý nghĩ nữa đến với bà trong khi bà leo lên những bậc cầu thang. Bà nhìn Emma dữ tợn và nói. "Còn một điều tôi quên chưa nói với cô. Vì tôi chỉ có thể trông nom được hai phòng của hai quí ông thôi, nên cô sẽ phải dọn giường lấy và lau gác". Đôi mắt bà lướt nhìn Emma đang đứng trước mặt, cao đẹp và thanh lịch quá. Mắt bà nheo lại. "Tôi trông như là cô đã từng sống cuộc đời của một thiếu nữ quí tộc, một cuộc sống thoải mái từ khi cô sanh ra đời, nếu cô không phiền tôi nói điều đó. Cô có biết làm công việc nhà không?".

Emma mặt nhìn thẳng: "Cháu có thể học được dễ dàng." Cô nói, không dám nói thêm gì nữa vì sợ sẽ bật cười lên mất.

- "Tôi mừng khi nghe cô nói thế". Bà chủ nhà nói buột. "Và nữa, tôi không cung cấp thức ăn đâu. Khi chỉ có ba shilling một tuần, với giá cả như hiện nay". Bà Daniel tiếp tục quan sát cô gái yên lặng, một vầng hào quang bình tĩnh và tự trọng bao quanh con người cô, và vì một lý do gì đó bà không thể biết được, bà nói

thêm, "nhưng cô có thể dùng bếp của tôi nếu cô muốn, miễn là dùng xong thì lau chùi nó. Và tôi sẽ tìm một chỗ trong một chiếc chạn cô có thể để thức ăn vào đó".

- "Cám ơn bà", Emma nói, xuýt nữa thì nghẹn lại vì cười - "Vâng, xin phép bà, bà Harte, để bà nghĩ". Bà Daniel gật đầu thân mật hơn và khép cửa.

Emma lấy tay bưng miệng, tai lắng nghe tiếng bước chân thình thịch của bà Daniel bước xuống cho đến khi nó tắt hẳn. Cô chạy băng qua gian gác xép, úp mặt vào gối, bây giờ cho phép mình cười không thể nín nổi cho đến khi nước mắt tràn xuống hai má. Tôi có biết làm công việc nhà không! Cô cứ suy nghĩ mãi và một chuỗi cười mới lại bắt đầu nổi lên. Nhưng cuối cùng cơn vui của cô lắng xuống, cô ngồi dậy lau mắt. Cô tháo đôi găng tay ra. Cô nhìn xuống đôi tay mình và cười thích thú. Chúng không đỏ ửng lên vì làm việc như nó vốn có, nhưng chúng chẳng thể là bàn tay của một tiểu thư. Chưa, có lẽ cứ đeo găng cả ngày, cô nghĩ, chứ không tay mình có thể làm lộ tung tích của mình mất.

Emma lúc này đứng lên và đi về phía chậu rửa tay. Cô nhìn hình bóng mình trong chiếc gương treo. Chiếc áo dài đen và cái mũ màu kem là của thải từ tủ quần áo của Olivia và chất lượng của nó thì không còn chê vào đâu được nữa. Việc bắt chước tỉ mỉ giọng nói của Olivia không phải là việc khó làm một khi cô đã bắt đầu giọng nói như thế. Sự thật thì nói kiểu quý tộc đã trở

thành hết sức tự nhiên đối với cô, bởi vì cô có cái tai tốt và đã thực tập với Edwin. Anh thợ hàn cùng với bà vợ digan của anh, Rosie, bà Daniel, tất cả đều tin rằng cô là một thiếu nữ con nhà gia thế, nhưng bị sa sút. Và điều ấy chẳng phải là tình cờ. Đó chính là cảm giác mà cô cố gắng tạo ra và hy vọng thiết lập được ngay điều ấy.

Trước khi dời Fairley, Emma quyết tâm ở Leeds và cô có ý định tiếp tục trở thành một bà lớn. Và là một người giàu có. Cô lại mỉm cười, nhưng bây giờ nụ cười cay độc và đôi mắt cô đen lại vì tính toán, trong một giây lát, nó rắn lại như kim cương, quá giống kim cương. Cô sẽ cho nhà Feli biết, nhưng, cô không thể triền miên vào chuyện đó lúc này. Thời giờ của cô là quý giá, nó phải hoạch định một cách thật chính xác và sử dụng một cách triệt để. Phải tính từng phút một. Cô sẽ làm việc mười tám tiếng một ngày, bảy ngày một tuần nếu cần thiết, để đạt được mục đích của mình... Để trở thành người đàn bà đích thực.

Cô đột ngột quay đi khỏi gương, tháo mũ ra, đặt nó lên tủ và vội vã tới giường. Emma kinh sợ bẫn thỉu điều đó như một nổi ám ảnh, và trong khi căn phòng tỏ ra sạch sẽ như lau như li, cô buộc phải xem chiếc khăn trải giường. Mảnh chăn cũ nhưng chưa sờn rách. Cô lột nó ra nhìn vào tấm chăn trải với đôi mắt tinh tường của mình. Chúng không mới, sự thật, nó được mạng gọn gàng ở nhiều chỗ, nhưng nó không có một vết bẩn nào và mới được giặt

là. Để chiều lòng mình hoàn toàn, cô lột mọi thứ ra, xem xét tỉ mỉ, lật qua lật lại và với một tiếng thở dài mãn nguyện, cô làm lại giường nhanh với tài khéo léo thường nhật của cô.

Mặc dù rất mệt, cô vẫn mở vali, xếp đặt quần áo của cô gọn gàng vào trong tủ áo và commết. Trong ngăn kéo cuối, cô tìm thấy hai chiếc khăn mặt sạch. Khi cô lấy khăn ra, mắt cô nhìn thấy mấy quyển sách nằm trong ngăn kéo. Trí tò mò của cô được khơi dậy, cô cầm một cuốn lớn. Đó là tập thơ William Blake bọc bằng da đen thẳm và những bản in khác minh hoạ rất đẹp. Cô mở sách ra và nhìn vào tờ để trắng ở đầu sách. Cô chầm chậm đọc to: "Albert H. Daniel. Sách của ông ấy". Cô để cuốn sách lại và nhìn những cuốn sách khác cũng được đóng rất đắt tiền. Miệng cô nhẩm đọc những tên không quen: Spinoza, Plato, Aréstotle. Cô xếp cả lại một cách cẩn thận trong ngăn kéo, tự hỏi không hiểu Albert H.Daniel là ai, cô nghĩ Frank mà đọc được những cuốn sách này chắc nó thích lắm.

Frank, bé Frankie. Cô nín thở và ngồi nặng nề, tim cô đập rộn ràng. Cô nghĩ đến cha, lòng tràn đầy một nỗi buồn nhuốm một điều mong mỏi da diết và rồi một cảm giác tội lỗi ào ạt tới làm cho cô yếu và bạc nhược hẳn đi. Cô rũ người xuống trong ghế. Buổi sáng hôm ấy, cô đã để lại cho ông một mãnh giấy nói là cô đã đi Bradford tìm một chỗ làm tốt hơn tại một gia đình lớn. Cô đã giải thích là cô để dành được một số tiền đủ cho cô trong vài

tuần. Cô đã bảo ông đừng lo và hứa sẽ quay lại ngay, nếu cô không tìm được chỗ thích hợp, cô còn viết thêm là nếu cô may mắn tìm được một chỗ làm tốt cô sẽ viết cho ông địa chỉ của cô. "Và mình sẽ viết gì đây? " Cô tự hỏi một cách lo âu. Cô không biết. VÀ còn nhiều thứ quan trọng hơn để nghĩ trong mấy ngày tới "sống". Điều đó là trên hết.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

PHẦN THỨ NHẤT: THUNG LŨNG

Chương 28

Emma ở Leeds gần một tuần rồi mà vẫn chưa tìm được việc làm. Bốn ngày qua cô đã đến từng cửa hiệu ở Bridggate và những phố lân cận, tìm bất cứ công việc gì dù là ti tiện nhất. Nhưng cô ngày một buồn bã và hốt hoảng vì không có một cánh cửa nào mở ra cả. Kiên trì, từ sáng sớm cho đến tối mịt, cô lê bước trên các vỉa hè, những vỉa hè mà Blackie đã nói là lát vàng, nhưng cô thấy nó dường như mỗi phút một rắn hơn và bụi bặm hơn.

Trong bốn ngày ấy, Emma đã biết được rất rõ những khu trung tâm của thành phố, nhờ cô có một trí nhớ rất tốt và xác định được phương hướng. Mặc dù thỉnh thoảng cô bị một nỗi lo ngại ghê gớm sập tới. Cô thấy Leeds thật hấp dẫn, sôi nổi. Cô cũng phát hiện ra, trước sự ngạc nhiên vô cùng to lớn của mình, cô không hề sợ cái thành phố khổng lồ này, năm trước Blackie mô tả tỉ mỉ. Những tòa nhà đồ sộ, với kích thước không thể tin được

cứ sừng sững cao vút. Vào sáng thứ hai, không nao núng cô dũng cảm đi ra từ ngôi nhà trọ của bà Daniel cô quyết tâm đi tìm việc. Cô mau chóng thích nghi với chung quanh vì khung cảnh rất dễ gieo kinh hoàng cho một người tính cách thiếu mạnh mẽ. Emma nhìn thấy ở những kiến trúc khổng lồ này tính chất thực sự của nó: những cơ sở của công nghiệp, và tiến bộ, biểu tượng của tiền và của quyền lực không thể tránh được. VÀ trái tim khiên cường bao giờ cũng đập nhanh hơn trước những cơ hội mà cô thấy. Trong đầu óc giàu trí tưởng tượng và đầy lạc quan của cô, lòng tham vọng bừng bừng như lửa đốt lại được củng cố. Emma thực lòng tin, bất cứ điều gì cũng có thể thực hiện được.

Cửa hàng, nhà máy, nhà kho, xưởng đúc sắc, nhà máy in, dinh thự cao vút trên đầu: những cấu trúc xám xịt lỗ chỗ và đen ám vì bụi bẩn của thàn phố, kỳ lạ thay nó lại nhắc cô nhớ tới vùng đồng hoang. Những đá nguyên khối để làm thương mại là không thể thay thế được, không thể chế ngự được và trường tồn. Vì cô đã hấp thụ được nguồn sức mạnh phi thường không thể giải thích được từ những cánh đồng hoang dại ấy thì bây giờ cô cũng hấp thục được sự cổ vũ và niềm hy vọng từ những tòa nhà cao vút in bóng nhìn lên chân trời thành Leeds, thành phố lớn thứ năm của Anh. Theo bản năng, cô nhận thấy rằng tương lai của cô nằm ở nơi này. Trong tuổi thanh xuân của mình, cô quyết định rằng nơi đây là một kho tài sản chưa được nói đến, cộng với một sức

mạnh không gì có thể cưỡng lại mà cô hết sức mong mỏi nắm lấy, giữ lấy mãi trong đôi bàn tay nhỏ bé, nhưng ngoan cường của mình.

Sáng hôm nay, trong khi cô lê bước trên đường, Emma bất ngờ thấy mình đứng trước tòa thị chính Leeds và ngừng lại để ngắm nó, ngây người vì vẻ tráng lệ trang nghiêm của nó. Nhiều bậc rộng thênh thang dẫn lên mặt tiền phía Nam sừng sững nơi có bốn con sư tử bằng đá trắng, kích thước khổng lồ đứng gác ở cửa trước. Những cột kiến trúc Hy Lạp Corinthian cao vút lên đến chóng mặt. Đó là một tòa nhà vuông, phía trên là tháp kỳ lạ nhất được đỡ bằng những chiếc cột khác giống như những chiếc cột ở mặt tiền phía Nam, có đồng hồ ở bốn phía và ở chính tháp có vòm bát úp kỳ lạ. Đây là một tòa dinh thự đồ sộ màu đen theo kiểu thời Victoria, lấy kiến trúc Gothic làm nguồn cảm hứng, nhưng nó không hề xấu. Emma cho rằng bề ngoài của nó rất đẹp mà còn duyên dáng uyển chuyển nữa và không còn nghi ngờ gì, đây là nơi đáng ngạc nhiên nhất cô nhìn thấy ở Leeds cho đến nay. Cô há hốc miệng nhìn, đôi mắt cô loé lên kinh ngạc. Emma không thể nào biết được rằng kiến trúc sư của nó, Cuthbert Broderick cũng đã từng đắm say với tiền và quyền lực. Tòa thị chính của ông do Nữ hoàng Victoria khánh thành năm 1858 chính là sự thể hiện tối hậu của lòng say đắm ấy. Tuy nhiên, với sự mẫn cảm hiếm có của mình, Emma hiểu được trực giác rằng

đây là sự nhân cách hóa của toàn thành phố. Khi cô tiếp tục ngắm nhìn tòa thị chính, một ý tưởng rõ rệt và thôi thúc nhất đến với cô. Thành phố này hoặc có thể chinh phục mình, hoặc mình có thể chinh phục nó. Với lòng tự tin thường lệ của mình, cô quyết dịnh ngay tức thời, không hề do dự chút nào, rằng cô sẽ phải chinh phục nó.

Emma bước đi khỏi tòa thị chính, cô ngước nhìn lên những kiến trúc khác và suy nghĩ. Rốt cuộc, chúng chỉ là những tòa nhà, đầy những con người giống như người. Cô lập tức tự chữa lại. Không, không phải như người Emma Harte. Người khác. Và người sẽ rất khác. Rồi một ngày nào đó, người sẽ trở thành một người quan trọng. Cô tin tưởng vào một cách mê cuồng, và điều này đã nâng đỡ cô, củng cố lòng dũng cảm và thúc đẩy cô tiến lên.

Cô vào thêm một vài cửa hàng nữa, nhưng vẫn được người ta trả lời cùng một câu nhiều lần - không có chỗ trống. Thở dài một mình, cô bước dọc theo đường Bear, thỉnh thoảng dừng lại nhìn vào một vài cửa sổ, cô bị mê hoặc vì những hàng lụa là trưng bày, áo và mũ, giày, túi, đồ trang sức, đồ gỗ, vật trang trí, cũng như nhiều vật dụng khác và các xa xí phẩm. Và trong khi cô ngắm nhìn những cơ sở kinh doanh đó, kế hoạch lập nghiệp với chữ K hoa của cô bắt đầu vận hành. Tuy luôn luôn là một ý nghĩ mạnh mẽ, nhưng cho đến lúc này nó vẫn còn mơ hồ, bàng bạc,

không xác định. Giờ đây đột nhiên, cô biết một cách chắc chắn cuối cùng cô sẽ thực hiện. - Kế hoạch với chữ K hoa. Cô sẽ có một cửa hàng. Cửa hàng của chính cô. Một cửa hàng bán những đồ thiết dụng mà mọi người cần trong đời sống hàng ngày của mình. Thế đó. Thương mại! Cô sẽ làm thương mại. Hiển nhiên, trước hết sẽ phải là một cửa hiệu nhỏ đã. Nhưng nó sẽ lớn lên. Cô chắc chắn như vậy. Cô trở nên hăng hái. Cô sẽ có một cửa hiệu, hai, có lẽ là ba, và cô sẽ giàu. Bị thôi thúc bởi ý nghĩ này, cô rảo bước, nung nấu quyết tâm. Đầu óc minh mẫn, sáng tạo và phong phú của cô hoạch định, sắp đặt phương án cho tương lai không hề biết mệt mỏi.

Leeds lúc ấy, và hiện vẫn còn là một thành phố mạnh mẽ, đầy sức sống. Đường phố trong ngày thứ sáu bận rộng này, như thường lệ, đầy người hối hả trong công việc của họ. Xe điện lọc cọc từ Corn Exchange đi tới mọi miền của thành phố và các ngoại ô lân cận. Những chiếc xe ngựa thanh lịch chở các quý bà lịch sự và các quý ông tới những nơi họ đến. Sự giàu có, tinh thần tự lập và độc lập, không theo lề thói, cái khôn khéo, sự cần cù của dân Yorkshire đặc hữu nó truyền một cách mạnh mẽ nhất cho Emma và cô bị nhiễm ngay lập tức. Nhịp điệu và sức mạnh của thành phố chỉ củng cố thêm những đặc tính vốn đã cố hữu trong cô, bởi vì nghị lực, với sự ngoan cường và nhiệt tình, ý chí kiên cường và lòng ham muốn mãnh liệt của cô, tuy không hay

biết, nhưng cô chính là hiện thân của Leeds. Không còn nghi ngờ gì nữa, đây chính là chỗ cho cô. Cô luôn cảm thấy điều ấy và đúng là bây giờ thì cô tuyệt đối tin tưởng.

Cô kiên quyết đi tới chợ Leeds ở Kirkgate, một chợ khổng lồ có mái gồm nhiều quầy hàng đến không thể tưởng tượng nổi, bán đủ các loại hàng hóa - nồi niêu, xoong chảo, dụng cụ làm bếp, đồ sứ, vải vóc, quần áo, thức ăn mang đi, mua về nhà, hoặc ăn ngay ở đó, gồm cả lươn nấu đông, bánh patê, con trai, con sò, những xe đầy hoa quả, bánh ngọt, bánh táo. Cô dừng lại ở chỗ Mark và Spencer Penny, sự chú ý của cô hướng vào tấm biển: Đừng hỏi giá. Chỉ một penny thôi! Mắt cô lướt trên hàng hóa trưng bày rất dễ thấy, được sắp xếp theo từng loại và giá rất rẻ. Cô ghi nhớ những thông tin cần thiết ấy trong đầu, đôi mắt cô suy tư. Ý nghĩa về cái chợ penny ấy đơn giản, nhưng lại cực kỳ thông minh, cô tự nhủ như vậy. Emma đứng nấn ná lại một lúc, ngắm nghía hàng hóa gồm đủ tất cả mọi thứ, từ nến trắng và dụng cụ lau rửa đến đồ chơi, văn phòng phẩm, đồ kim chỉ vá may, rồi trong đầu vẫn còn lẩn quẩn với ý nghĩ về cái chợ đó, cô đi tiếp. Đã hai giờ trưa, cô thấy cái đói ngày một tăng đang gặm nhấm cô. Cô mua một đĩa ốc hương và trai ở quầy của người bán cá, rưới dấm và hạt tiêu rồi ăn bốc, lấy khăn mù xoa lau tay rồi đi về phố của Bắc, nơi có những cửa hàng cắt may. Sáng hôm ấy, một cô bán hàng ở cửa hàng áo dài ở Thorton Arcade đã gợi ý với cô

là thử đến đấy xem sao. "Nhưng phải đi khi trời còn sáng. Chỗ ấy hơi nghịch đấy" cô gái đã căn dặn.

Đó là một ngày nóng bức oi ả. Bầu trời xám xịt, hình như không có chút không khí nào trong những đường phố nồm ẩm và đông đúc. Emma quạt quạt và mở cổ áo, chiếc áo vải bông màu xanh của cô. Cô cảm thấy nóng bức và ngột ngạt vì hơi nóng hầm hập bốc lên từng đợt ở vỉa hè. Cô tựa vào một tòa nhà trong bóng râm, và khi đã man mát một chút, cô lại tiếp tục di. "Cô phải tìm một công việc để sống cho đến khi sinh đứa bé. Sau đó, cô sẽ làm việc cả ngày lẫn đêm, nếu cần kiếm tiền cho cửa hiệu thứ nhất. Cô mỉm cười với một nỗi hân hoan phần nào xa lạ với cô. Đôi chân rã rời của cô bị lãng quên, sự mệt mỏi tan biến, cô bước đi vững vàng và tự tin, biết rằng mình sẽ thành công. Cô không còn con đường nào khác. Cô không thể thất bại được. Chẳng bao lâu, theo lời chỉ dẫn của cô bán hàng, cô đang đi vào phố Cửa Bắc. Những cửa hàng thợ may thực tế là những xưởng nhỏ không quá khó tìm, tên của chúng được chỉ ra một cách rõ ràng ở bên ngoài. "Thử hỏi hiệu Cohen xem", một người ở xưởng thợ cuối gọi với theo: "Nó ở ngõ phụ, cuối phố Cửa Bắc ấy". Emma cảm ơn ông ta và đi. Cô tìm thấy cửa hiệu Cohen trong vòng một vài phút nhưng vẫn được người ta nói: "Xin lỗi, không còn chỗ đâu". Cô dừng lại ở cuối đường này, quay nhìn trở lại phố Cửa Bắc. Cô quyết định cứ đi thẳng cho tới khi tới

đường York. Lúc này đã muộn, cô cảm thấy nên quay lại nhà bà Daniel càng sớm càng tốt. Tối nay cô sẽ nghĩ, sáng mai lại bắt đầu lại, tìm cái công việc quá khẩn thiết.

Vừa thở, Emma vừa tiếp tục đi lên phố. Đường phố được xây dựng khá dốc. Cô đã gần tới đỉnh thì bỗng cảm thấy một cái gì sắc đập vào bả vai mình và một hòn đá rơi xuống chân cô. Cô quay ngoắt lại, giật mình. Dưới phố hai thằng choai choai đầu bù tóc rối đang nhăn nhó với cô một cách ngây ngô. Cô giơ nắm đấm lên với chúng: "Đồ độc ác". Cô hét lên. Chúng cười ngặt nghẽo và nhặt một nắm đá. Sợ cứng người, cô lao chạy nhưng cô nhận thấy ngay rằng những hòn đá ấy không phải cho cô, không nhằm vào cô. Trước sự kinh hoàng của Emma, cô thấy hai đứa đang tấn công một ông trung niên bị trượt chân té ngã. Ông ta định đứng lên, nhưng lại lảo đảo rồi bị ném tới tấp, ông nép vào tường một toà nhà, cố gắng che đỡ khuôn mặt một cách vô vọng. Hai tên du đãng vừa ném vừa hò hét điên dại. Cái gói của người đàn ông đã lăn đi, kính ông ta rơi xuống đất. Emma nhìn thấy má ông bị một hòn đá ném trúng ướt đẫm máu.

Emma nổi giận và bất bình bởi sự độc ác bỉ ổi này, cô nhảy lên chạy xuống phố, cơn giận là một sức mạnh khủng khiếp trong người cô, mặt cô xám lại, không khoan nhượng.

- "Đi đi, không tao gọi cảnh sát bây giờ", cô hét lên, giơ nắm đấm. Trong cơn cuồng nộ, cô không còn biết sợ là gì nữa. - "Lũ

tiểu yêu lưu manh" cô nói tiếp, giọng vang vang. "Nào có xéo ngay không, hay để tao gọi cảnh sát. Luật pháp biết cách đối xử với những loại như chúng mày, mà nó cũng không tử tế lắm đâu".

Hai đứa nhìn cô một cách xấc láo và thè lưỡi ra mặt làm trò khỉ, buông ra những lời đểu cáng, nhưng ít nhất chúng cũng không chú ý tới người đàn ông này nữa. Emma lúc nào cũng bất khuất, lúc này tức giận đến độ không gì có thể chiến thắng nổi cô. Cô nhặt một hòn đá lớn, đe doạ. "Phải dùng một liều thuốc của chính chúng mày chứ?". Cô vung cánh tay lên, chuẩn bị liệng hòn đá thì cô rất ngạc nhiên và nhẹ hẳn người, hai tên vẫy mũ và đi giật lùi những tiếng chửi thề của chúng vang lên. Emma chạy lại chỗ người đàn ông, người này đang chật vật đứng lên. Cô nắm lấy cánh tay, giúp ông đứng dậy. Ông là một người nhỏ bé, lanh lợi, gầy nhưng gân guốc. Tóc ông đen xoắn, đã bạc ở hai bên thái dương, đỉnh đầu hói, đường nét rõ rệt, đôi mắt đen sáng. Emma thương cảm, cô săn sóc hỏi: "Thưa ngài, ngài có sao không?".

Ông lắc đầu, rút chiếc khăn mù xoa khỏi túi, lau máu ở mặt: "Không, tôi không sao cả", ông trả lời và chớp mắt. "Xin cảm ơn tiểu thư, Tiểu thư tốt quá". Ông lại chớp mắt, nhìn chăm chăm xuống đất. "Cô có thấy kính của tôi đâu không? Nó bị rơi trong cuộc đụng độ nho nhỏ bất hạnh vừa qua".

Emma tìm được kính của ông xem xét nó một cách cẩn thận rồi đưa cho ông, "Vâng, ít nhất nó cũng không bị vỡ", cô thông báo với nụ cười khích lệ.

Người đàn ông cảm ơn cô và đeo kính vào "Thế, tốt hơn nhiều rồi. Bây giờ tôi có thể nhìn được", ông nói.

Enmma cúi xuống, nhặt cái gói của ông lên, đó là một gói giấy lớn. Một ổ bánh mì đã rơi ra và lăn vào đất. Emma cầm lấy, thổi bụi và cố gắng lấy tay phủi cho sạch. "Không bẩn lắm", cô giải thích và đút ổ bánh mì vào túi giấy, trong túi còn có nhiều thứ khác và đưa cho ông.

Người đàn ông lấy một chiếc mũ chỏm đội lên đầu lúc này ông nhìn Emma một cách tư lự và ngày tỏ ra quan tâm. Giọng ông đầy lòng biết ơn khi ông nói: "Xin cảm ơn tiểu thư một lần nữa. Cô thật là dũng cảm đã bảo vệ tôi. Giải cứu tôi". Ông mỉm cười, ánh mắt đầy ân huệ. "Nhiều thanh niên cũng sẽ không can thiệp gì ở những vùng này đâu, nói gì tới một thiếu nữ như cô. VÂng, đúng thế, cô thật tốt bụng và đầy lòng dũng cảm. Cô đã làm một hành động tuyệt vời. Rất đáng khâm phục!" . Ông nhìn cô với nỗi thán phục không che giấu.

Mặc dù người đàn ông nói một thứ tiếng Anh chính xác nhất và phát âm các từ rõ ràng, nhưng Emma vẫn nhận ra giọng khác. Chắc hẳn ông ở vùng khác, chắc chắn như vậy, cô cau mặt nói: "Tại sao những thằng ghê tởm ấy lại ném ông?".

- "Bởi vì tôi là người Do Thái".

Emma thực sự không hiểu người Do Thái nghĩa là gì nhưng luôn luôn không muốn phơi bày sự dốt nát đối với bất cứ vấn đề gì, cô không để ý đến lời giải thích của ông, và nhắc lại: "Nhưng tại sao điều ấy lại làm chúng muốn ném đá ông".

Người đàn ông nhìn lại cô chăm chú: " Bởi vì người ta luôn luôn sợ cái người ta không biết, cái người ta k hông hiểu, cái không quen, cái khác với thường nhật và cái sợ ấy bao giờ cũng trở thành cái ghét. Sự căm ghét vô căn cứ không có ý nghĩa gì. Ở những miền này, người Do Thái bị căm ghét và làm nhục". Ông lắc đầu: " À, con người thật là lạ, phải thế không? Có một số người căm ghét mà không vì lý do gì cả. Họ chỉ ghét để mà ghét thôi. Họ không nhận ra rằng lòng căm ghét không có lý do chính đáng tất nhiên sẽ quay trở lại trong lòng họ và tiêu diệt họ. Vâng, cuối cùng tự nó sẽ phá hủy nó".

Những lời của ông, được nói lên hết sức buồn bã và không một chút oán thù, đâm vào óc của Emma quá sâu đậm đến nỗi cô cảm thấy đau nhói gần nơi tim. Lòng căm thù Edwin của cô là sai chăng? Không, một giọng nói nhỏ day dứt. Đây không phải là sự hằn thù không lý do, cái mà người đàn ông này có. Người có đầy đủ lý do để mà cảm thấy điều mình đang thấy. Edwin Fairley, phản phúc và hắn đã phản bội cô. Cô hắng giọng rồi khẽ nắm lấy cánh tay người đàn ông. "Cháu lấy làm buồn cười người ta ghét

ông và cố làm tổn thương ông. Thật là khủng khiếp, ông phải sống với một... một..." cô ngừng lại để đi tìm một chữ thích hợp.
- "Sự ngược đãi", người đàn ông nói hộ. Đôi mắt đen cảu ông thoáng một nỗi buồn day dứt xưa cũ. Thế rồi một nụ cười hé và rầu rĩ thoáng trên khoé miệng đại lượng của ông. "À, nhưng một chút xôn xao nhẹ nhỏ không có lý gì so với những ran rã xảy ra. Khi những tên lưu manh côn đồ hoành hành, chúng trở nên hết sức hung tợn, nhẫn tâm. Tấn công chúng tôi và nhà của chúng tôi. Chúng tôi không chỉ chịu đựng sự nhạo báng mà còn cả sự đánh đập, cửa sổ bị phá vỡ và rất nhiều sự tàn ác". Ông lắc đầu một cách mệt mỏi rồi bỗng mặt ông rạng rỡ lên. "Nhưng đây không phải là vấn đề chính của cô, thưa tiểu thơ. Tôi không được làm phiền cô với những chuyện đó".
Emma kinh sợ và bối rối những điều ông nói, cô cũng hết sức ngạc nhiên vì sự chấp nhận bình tĩnh lạ lùng một tình huống khủng khiếp đến như vậy. "Nhưng cớm cảnh sát... không làm gì để ngăn chặn họ sao?". Cô kêu lên, giọng cô đanh lại một cách không bình thường vì giận dữ.
Người đàn ông cười gượng: "Thực sự là không. Thỉnh thoảng họ cũng cố gắng ngăn chặn, nhưng nói chung họ ngoảnh mặt làm ngơ. Ngày nay, thời buổi này, Leeds không phải là một thành phố tôn trọng pháp luật cho lắm. Tự bảo vệ lấy mình là cách tốt nhất chúng tôi có thể làm được. Giữ cho riêng mình. Tiếp tục

công việc làm ăn một cách lặng lẽ. Tránh đối đầu có thể dễ dàng gây ra những sự kiện nguy hiểm". Ông ngày càng nhận thấy vẻ hốt hoảng trong con mắt của cô gái và cả nỗi bàng hoàng hằn trên mặt cô, một ý nghĩ đột ngột đến với ông và ông nói: "Cô không biết một người Do Thái là thế nào, có phải không, thưa tiểu thu?".

- "Không rõ ràng lắm". Emma nói cô ngập ngừng, rõ ràng là xấu hổ vì sự không hay biết của mình.

Quan sát sự bối rối của cô, người đàn ông nói nhẹ nhàng.

- "Cô có muốn biết không?".

- "Có, thưa ông. Cháu muốn biết nhiều thứ".

- "Vậy tôi sẽ nói cho cô biết". Ông tuyên bố với nụ cười dịu dàng. Do Thái là một dân tộc gốc từ người Hoebrew và người Israel từ những bộ lạc của Israel. Tôn giáo của chúng tôi gọi là Do Thái giáo. Nó được thành lập dựa trên Cựu ước và Torah".

Emma lắng nghe chăm chú và người đàn ông thấy sự quan tâm ngày càng gia tăng trên mặt cô gái, sự thông minh trong con mắt đẹp của cô. Ông cũng thấy được thái độ thiện cảm của cô vì vậy ông tiếp tục một cách kiên nhẫn. "Cô có thuộc kinh thánh của cô không tiểu thư?".

- "Một ít", Emma nói.

- "Vậy thì có lẽ, cô đã đọc cuốn sách của Sư Dicu. Cô chắc phải biết Thập giới?". Cô gật đầu, ông nói tiếp: "Thập giới được

Meses (Theo cựu ước, nhà tiên tri Hebrew dẫn người Israel ra khỏi Ai Cập tới miền đất húa và trao cho họ các luật) trao cho dân tộc chúng tôi, khi Người dẫn chúng tôi khỏi Ai Cập và tạo nên dân tộc Do Thái. Chính Thiên chúa giáo cũng dựa trên Do Thái giáo. Cô có biết điều ấy không?".

Mặc dù không thích tỏ ra ngu dốt, Emma phải nói sự thật: "Không, cháu không biết".

Đôi mắt đen và sáng của người đàn ông tìm đôi mắt cô một cách suy tư. "Jesus Christ là một người Do Thái và cả Jesus cũng bị hành quyết". Ông thở dài, đó là một tiếng thở dài và mệt mỏi. "Tôi nghĩ rằng người Do Thái chúng tôi hình như lại đối với một số người, bởi vì phong tục và luật ăn kiêng cả hình thức tôn thờ cuả chúng tôi không giống cách của những người không phải là Do Thái". Ông mỉm cười một mình và nhận xét khẽ hầu như là một tiếng thì thào: "Nhưng cuối cùng có lẽ chúng tôi cũng không khác lắm, nếu chịu khó suy nghĩ một chút".

- Tất nhiên các ông không khác! Nhưng con người có thể ngu muội và dốt nát". Emma thốt lên như hăm hở, nhận ra ý nghĩa những điều ông nói và ngay lập tức so sánh sự khác biệt giai cấp ghê tởm ở nước Anh cùng đem tới sự tàn ác, sự bất công khủng khiếp. Cô liếc nhìn thật nhanh: - "Vậy là ông từ đất nước của những người Do Thái đến, phải không thưa ông?". Cô hỏi, nghĩ tới giọng nói tiếng Anh cuả ông. - "Không, không phải, thưa cô,

những người Do Thái rải rác khắp thế giới từ nhiều thế kỷ. Tới Tây BAn Nha, Đức, Nga, BA Lan, và nhiều nước khác nữa. Bản thân tôi từ Kiev, Nga tới. Hầu hết người Do Thái ở Leeds là từ Nga hoặc từ Ba Lan tới. Chúng tôi tới đây để tránh sự khủng bố của những cuộc tàn sát. Tôi đã trải qua lễ rửa tội trong lửa ở chính quê hương tôi và như vậy ở đây dù cho sự việc đôi lúc có khó khăn, nhưng nó cũng không khủng khiếp như ở Nga. Ở nước Anh tốt. Lạy Chúa, chúng tôi có tự do ở đây".

Ông già để ý thấy những lời nói của ông nói một cách nghiêm chỉnh, với tất cả sự kiên nhẫn và một ý nghĩ nữa chợt đến với ông: "Chắc cô không phải là người ở Leeds, nếu không hẳn cô sẽ biết rằng ở đây có nhiều người Do Thái lưu vong như tôi và chúng tôi bị hầu hết mọi người ghét bỏ".

- "Cháu không biết", Emma nói, cô nói thêm: "Cháu từ Ripon tới".

- "À, vùng nông thôn. Điều ấy cắt nghĩa vì sao!". Ông cười một mình và đôi mắt buồn của ông bất chợt ánh lên. "Vâng, thưa tiểu thư, tôi sẽ không giữ tiểu thư lâu hơn với bài diễn thuyết của tôi về người Do Thái. Xin hết sức cám ơn cô một lần nữa. Cầu Chúa, lòng lành ban phúc và che chở cho cô suốt đời".

Người đàn ông nghiêng đầu một cách lễ độ và bước đi. Tuy nhiên, chỉ được một vài bước ông loạng choạng và lảo đảo tựa vào tường, tay ôm ngực. Emma chạy ngay lại: "Ông có làm sao

không?". Cô để ý thấy mặt ông lúc này trắng bệch, môi ông tím lại, mồ hôi vã ra trên trán.

- "Vâng, tôi vẫn hoàn toàn khoẻ". Ông trả lời, giọng nghẹn lại để thở. Một lát sau, ông thì thào: "Chỉ một thoáng thôi. Có thể, bị khó tiêu".

Emma thấy ông có vẻ mệt lắm và không thoải mái một chút nào: "Ông sống cách đây có xa không ạ?". Cô hỏi gấp: "Cháu sẽ đưa ông về nhà".

- "Không! Không! Cô đã làm cho tôi đủ rồi. xin cô, xin cô. Tôi không sao đâu. Cô đừng lo".

- "Ông sống ở đâu?". Emma khăng khăng.

- "Ở phố Hoàng gia". Ông không thể nén nụ cười trong nỗi đau. "Một cái tên bất hạnh nhất cho cái phố nhỏ nghèo khổ đó, xét tới việc nó chẳng Hoàng gia một tí nào hiểu theo mọi khía cạnh của chữ đó. Nó ở Leylands, cách đây chỉ mười phút."

Emma thót tim, khi nghe tới khu này, vì cô đã nghe nói nó nguy hiểm, cái khu người nghèo, tuy nhiên cô vẫn giữ nét mặt bình tĩnh và cố gắng tỏ ra không xao xuyến. "Nào, cháu sẽ đưa ông về. Cháu nghĩ ông không được khoẻ chút nào, vả lại ông cũng cần cháu che chở bảo vệ ông chống lại cuộc tấn công nữa". Cô nói. Người đàn ông hoàn toàn kinh ngạc trước sự lo toan và sẵn sàng giúp đỡ ông một lần nữa và vì không muốn phiền hà, ông cố gắng tạ từ, nhưng mặc dù sự phản đối của ông, Emma vẫn

làm chủ tình thế. Nắm chặt lấy chiếc túi, cô đỡ lấy cái nón của ông, nắm lấy cánh tay ông và hai người chầm chậm đi lên phố. Cơn đau ngực dữ dội của người đàn ông giảm đi, hơi thở của ông đã khá, ông bắt đầu cảm thấy dễ chịu hơn. Ông nhìn kỹ cô gái đã quá tốt với ông, giúp đỡ ông một cách hào phóng. Ông chưa bao giờ nhận được một sự tử tế như vậy của một người lạ. Ông ho, cố dằn nỗi xúc động, nói nhẹ nhàng: "Cô thật chu đáo và tử tế quá. Tôi thật hết sức cám ơn". Ông dừng lại, đưa tay ra: "Tên tôi là Abraham Kallinski. Tôi có vinh dự được biết tên cô không?". Emma kẹp gói đồ dưới cánh tay và nắm lấy bàn tay ông: "Cháu là Emma Harte". Ông nhận thấy chiếc nhẫn bạc ở bàn tay trái của cô. "Bà Harte?", Emma gật đầu nhưng không làm sáng tỏ thêm. Vốn là người lịch sự, văn minh, Abraham tôn trọng chuyện riêng tư của người khác và vì thế ông kìm không hỏi thêm gì nữa.

Họ bước những bước vững vàng và đều đặn, Emma đỡ khuỷu tay Abraham, trong khi đi, ông kể cho cô nghe thêm về mình, bởi vì ông là một người sống theo bầy, cởi mở và thẳng thắn. Emma với đầy óc ham học hỏi, lắng nghe ông hết sức chăm chú. Chẳng bao lâu cô biết được rằng ông đã rời Kiev năm 1880, tìm đường tới Rotterdam rồi sau đó tới Hull, hải cảng lớn nhất ở Yorkshire.

- "Giống như nhiều người Do Thái khác từ Nga và Ba Lan, tôi tới Leeds, định bụng đi Liverpool và từ đó sang Mỹ". Ông giải

thích. "Tuy nhiên, tô phải ở lại đây một thời gian, đẻ kiếm tiền mua vé đi Mỹ. Nơi nào có người Do Thái, những người Do Thái khác sẽ tới và tôi đến Leylands liền, nơi hầu hết những người nhập cư sống, đi tìm một Landsman, nghĩa là một người của quê hương tôi, nói ngôn ngữ của tôi. Tôi dễ dàng tìm được công việc vì có tình đồng hương và lòng từ thiện giữa người Do Thái. Chúng tôi cố gắng giúp đỡ nhau". Ông cười khi nhớ lại: "À, nhưng lúc ấy tôi còn trẻ. Hai mươi tuổi. Khi tôi hai mươi mốt, tôi có may mắn gặp một thiếu nữ trẻ, người đã trở thành vợ tôi. Cô ấy sinh ở Leeds. Cha mẹ cô ấy đã chạy khỏi nước Nga nhiều năm trước đó. Và thưa bà Harte, như vậy là tôi ở Leeds. Cuối cùng tôi chẳng bao giờ đi Mỹ nữa. À, chúng ta tới nơi rồi". Ông khoát tay chỉ vùng chung quanh: "Đây là nơi tôi đã sống hai mươi lăm năm qua, mặc dù không phải lúc nào cũng ở một ngôi nhà".

Emma nhìn xung quanh, mắt cô đảo từ phía này sang phía khác với sự tò mò không che giấu khi họ đi vào Laylands. Đó là những phố chen chúc nhau, những sân tối tăm và những ngỏ xảo trá, nhà cửa túm tụm lại với nhau, y như thể chúng dựa vào nhau để tìm sự che chở. Emma trong lòng run sợ vì những dấu hiệu hiển nhiên của sự nghèo khổ và khôn cùng khi họ lần mò qua phố Byron vào trung tâm của khu Ghetto. Một nhóm trẻ con đi chân đất, quần áo vá đang chơi đùa giữa phố Hoàng gia, một vài

người đàn ông vội vã về nhà, bước chân của họ có mục đích, đầu cúi, mắt nhìn lén lút. Họ là những con người trông lạ lùng, Emma nghĩ, với những bộ râu, những chiếc mũ tròn lớn và áo dài. Bề ngoài họ nhìn rất khác với ông Kallinski, ông này rất giống người Anh. Emma mỉm cười với ý nghĩ này khi vừa được biết ông sinh ở Nga.

Abraham Kallinski dừng trước một ngôi nhà ở cuối phố Hoàng gia. Trước sự ngạc nhiên của Emma, nó rộng hơn va lớn hơn những nhà khác một chút và được giữ gìn hết sức cẩn thận với những tấm rèm màu trắng hồ cứng ở cửa sổ, viền bằng khung gỗ. "Đây là nhà tôi". Ông nói, mặt ông đột nhiên sáng lên với một niềm vui khiến Emma cảm động. Hai vai ông ưỡn ra và một niềm tự hào trong giọng nói của ông.

- "Thế thì bây giờ ông an toàn rồi", Emma nói. Cháu thí nghe ông nói - thưa ông Kallinski. Nó hay lắm. Cháu mong ông cảm thấy khỏe hơn. Tạm biệt ông Kallinski. Cô đưa cho ông gói giấy của ông, nụ cười vẫn còn đọng trên môi.

Abraham Kallinski nhìn chằm chằm vào cô gái đáng yêu này, cái cô gái không phải Do Thái, con người đã giúp đỡ ông, đã dành quá nhiều thời gian và tình thương mến thật là hiếm hoi, ông giơ tay, nắm lấy cánh tay giữ cô lại. "Mời cô, mời cô vào chơi một chút. Tôi mong vợ tôi gặp lại bà Harte. Bà nhà tôi muốn cám ơn cô. Bà ấy sẽ rất biết ơn vì sự giúp đỡ cô đã dành cho tôi hôm nay

thật là vô tư. Mời cô".
- "Ồ, thưa ông Kallinski, không cần phải như vậy đâu ạ. Và cháu phải đi thôi".
- "Xin mời cô, tí chút thôi", ông nài, đôi mắt ông dịu dàng và cầu khẩn. "Trời nóng. Cô mệt. Cho phép chúng tôi thể hiện một chút lòng hiếu khác. Một ly nước trà có lẽ một chút nghỉ ngơi".
Emma quả là thấy mệt và khát, nhưng cô không muốn vào. Hơn nữa, cô không thích cái ý nghĩ phải đi lang thang ở Leylands một mình, nhất là buổi chiều muộn. "Vâng, quả thực là cháu không nên". Emma nói do dự. Cô đang thèm một cốc nước.
Nhận thấy sự do dự của cô, Abraham Kallinski lúc này là người chủ động. Ông dẫn Emma đi về phía cửa và mở ra. "nào, chúng ta vào đi". Ông nài: "một chút giải khát sẽ làm cô khỏe mạnh". Abraham Kallinski dẫn cô vào trong nhà mở thẳng sang một cái bếp lớn, Emma thấy hình như đây là một căn phòng để dùng trong mọi trường hợp. Người phụ nữ đứng ở bếp quay lại khi cửa mở. Mắt bà mở to: "Abraham! Abraham! Ông làm sao thế này", bà ta kêu lên và chạy qua phòng, cái muỗng đang du`ng vẫn nắm chặt trong tay. "Quần áo ông bẩn cả, mặt nữa kìa. Ôi Abraham, ông bị thương rồi!". Bà ta nắm lấy cánh tay ông, vẻ mặt bà đau khổ chen lẫn sợ hãi.
- "Kìa! Janessa, đừng cuống quít như thế", ông nói, giọng nhẹ nhàng nhất, ánh mắt ông âu yếm, bởi Abraham rất yêu vợ. "Anh

không bị thương đâu. Quần áo hơi lôi thôi một chút. Một sự kiện nhỏ, thế thôi. Anh bị vấp ngã ở phố cửa Bắc và hai tên lưu manh ném đá vào anh. Em biết chúng rồi đó". Ông đưa Emma lên trước, tay ông đỡ khuỷu tay cô, "Janessa, đây là bà Harte, Emma Harte. Bà ấy đã giải cứu cho anh. Bà ấy đã làm chúng chạy cúp đuôi và đã đưa anh về nhà. Bà ấy tận tình với anh như vậy".
Jenassa Kallinski buông chiếc muỗng xuống, nắm lấy cả hai tay của Emma trong tay mình. "Tôi rất hân hạnh được gặp bà, bà Harte. Cám ơn bà! Cám ơn bà đã giúp chồng tôi! Bà thật đầy lòng từ thiện và dũng cảm. Chính bà cũng rất có thể bị thương lắm chứ". Bà mỉm cười với Emma, một nụ cười biết ơn chân thành và nó tiếp một giọng ấm áp nhiệt tình: "Mời bà vào đi. Bà ngồi xuống đây. Để tôi đi lấy giải khát cho bà. Trông bà có vẻ mệt và nóng".
- "Cháu cũng rất hân hạnh được gặp bà". Emma nói một cách lịch sự. "Và xin cảm ơn bà, bà Kallinski cháu xin một ly nước".
Janessa dẫn Emma tới một chiếc ghế và ấn cô ngồi xuống. "Bà sẽ có ngay. Nhưng bà cũng phải dùng một cốc trà chanh với chúng tôi. Nào, mời bà hãy nghỉ ngơi".
Bà Kallinski mang nước trở lại một giây sau, Emma đón lấy, đột nhiên cô thấy nhẹ nhõm khi được ngồi sau một ngày dài lang thang các phố. Cô không nhận thức được một cách đầy đủ và cô bắt đầu cảm thấy mệt mỏi rả rời đến thế nào.

Abraham theo vợ tới phía bên kia bếp, nơi bà đang chuẩn bị bữa ăn chiều. Ông đưa cho vợ cái gói. "Đây là bánh mì chala, Janessa ạ. Anh sợ là nó rơi ở ngoài phố khi anh bị ngã, nhưng anh nghĩ là nó không bị gì". Đôi mắt ông long lanh. "Không bị bẹp nữa". Ông nhìn Emma. "Tôi xin lỗi một phút. Ông cưới đầu hết sức lịch sự và đi lên gác".

Đôi mắt Emma nhìn khắp gian bếp. Nó rộng vui mắt được kê đồ đạc quá đủ, một chiếc sôpha và nhiều ghế thoải mái, một tủ commốt, một chiếc bàn lớn chung quanh là sáu ghế. Bàn phủ khăn trải bàn trắng mới giặt óng ánh trong áng chiều tà được sắp xếp cho bốn người. Giấy dán tường hấp dẫn và cổ điển, tấm thảm trên bàn loại tốt cũng như các đồ đạc khác. Emma quan sát Janessa trong khi bà pha trà và rót đầy các cốc. Bà cao hơn chồng và thon gọn hơn, hình dáng hấp dẫn. Bộ mặt nước da mịn màng của bà trông ưa nhìn hơn là đẹp với những đường nét xlavơ, miệng bà đầy và mềm mại. Mái tóc đen thẳng, mượt chải hất về sau, búi lại, đôi mắt xanh to dưới đôi lông mày đen rõ nét. Bà mặc chiếc áo dài vải một vẻ chững chạc và vương giả. Emma đoán chắc là phải gần bốn mươi.

Ông Kallinski quay lại trong vòng vài phút. Ông đã phủi bụi khỏi quần, thay áo vét, chải tóc và nịt bên má bị bầm tím. Ông rửa tay ở chậu rửa rồi khẽ nói với vợ trước khi đi đến chỗ Emma. Janessa bê theo cái khay trà nhỏ. Bà đưa một ly cho Emma. "Tôi

biết cái này sẽ làm bà khoẻ hơn là nước, bà Harte". Bà thì thầm và ngồi xuống đối diện với Emma.

Emma cám ơn bà và uống trà. Thật là ngon. Vị chanh và một lát chanh nổi ở trên, nó ngọt và nóng. Trước đây, chưa bao giờ Emma uống trà chanh, nhưng cô kìm mình không nói tới chuyện này, cô luôn muốn tỏ ra là có kinh nghiệm và là một thiếu nữ quý phái.

Bà Kallinski cũng chăm sóc chồng như thế. "Abraham, anh chắc là không sao chứ? Không bị nhức nhối chứ? Không bị đau ở ngực nữa chứ? Bà không thể che giấu nỗi lo lắng của mình.

Ông Kallinski liếc mắt nhìn ngăn chặn Emma, rồi nói nhanh:

- "Không, không! Không có chuyện đó, Janessa. Em đừng lo gì. Anh đã hoàn toàn khỏi rồi".

Janessa có vẻ ngờ vực, bà cau mày, nhưng làm ra vẻ chấp nhận lời nói của ông. Abraham nhấp nước trà rồi nhìn Emma.

- "Bà ở xa Leylands không, bà Harte".

- "Một đoạn đường thôi ạ. Ông có biết quán "Con vịt nhốp nhúa" ở đường York không? Emma hỏi, ông Kallinski gật đầu. "Vâng, cháu sống cách đó khoảng nửa tiếng đi bộ, cuối đường York, phía đối diện Leylands".

- "À, tôi hiểu". Ông Kallinski trả lời. Ông nhìn sát vào đồng hồ, "không ngờ lại muộn như thế. Khi các con trai của tôi về, chúng nó sắp về đến nơi rồi, tôi sẽ bảo chúng nó dẫn bà về. Cái khu này

không an toàn khi để một thiếu nữ đi một mình".
Emma đã định khước từ lời đề nghị ấy, nhưng lập tức thấy điều đó có ý nghĩa. Cô không muốn bị nguy hiểm trong khu Ghêto và những khu lân cận, vì thế cô nói "Cám ơn ông. CHáu nghĩ đó là một ý kiến hay".
- "Đó là điều tối thiểu chúng tôi có thể làm". Bà Kallinski nói chen vào. "Chúng tôi không muốn chồng bà lo ngại về bà, có phải không ạ?". Rồi bà nói tiếp một cách phúc hậu. "Và chắc chắn bà nóng lòng muốn về để chuẩn bị buổi tối!".
Emma hắng giọng, không trả lời, luôn thận trọng không muốn thố lộ với người lạ, nhưng dưới cái nhà thân mến của bà Kallinski, cô nói: "Không, cháu không phải chuẩn bị bữa tối cho chồng cháu đâu. Anh ấy đang ở Hải quân Hoàng Gia. Khi anh ấy ấy ra biển như hiện nay, cháu sống một mình".
- "Một mình!". Bà Kallinski kêu lên, nỗi buồn làm mờ ánh sáng đục hiền trong mắt bà. "Bà không có gia đình gì sao?". Nghĩ tới cô gái trẻ này, bà vốn xuất thân từ một gia đình lớn, gắn bó và yêu thương nhau, một người luôn có mặt mà che chở và giúp đỡ lẫn nhau.
Emma lắc đầu: "Không, bà của chồng cháu vừa mới chết. Vợ chồng cháu không có họ hàng thân thích gì hết". Cô nhìn thấy nét buồn thương trên mặt bà Kallinski, cô vội nói thêm: "Tất nhiên ngoài hai người chúng cháu, nhưng cháu không sao đâu.

Thật đó. Cháu sống trong một ngôi nhà trọ tốt ở một khu tử tế với một người đàn bà tốt đã cho cháu thuê phòng".
Hai vợ chồng ông bà Kallinski liếc nhìn nhau vẻ am hiểu, Abraham gật đầu trả lời câu hỏi không nói ra của vợ, bà vẫn thường trò chuyện với chồng bằng ánh mắt diễn cảm của mình. Bà Kallinski lúc này chắp hai tay vào nhau, nghiêng người về phía trước, khuông mặt rộng của bà ánh lên trong từ thiện. "nếu như bà không phải về nhà ngay, nếu như bà không có lý do gì khẩn cấp để về, mời bà ở lại ăn bữa tối Sabbath với chúng tôi. Được đón tiếp bà là niềm hân hạnh hết sức to lớn của chúng tôi".
- "Ồ, không, cháu không ở được thật ạ, cháu không ở được". Emma phản kháng. "Ông bà thật là tốt quá, nhưng cháu không ở được". Cô đỏ bừng mặt, tự hỏi không biết có phải ông bà Kallinski nghĩ cô đang cố gắng vờ khước từ lời mời ở lại.
- "Cám ơn ông bà. Ông bà tốt quá. Nhưng cháu không thể xâm phạm".
- "Vô lý", Abraham thốt lên: "Cô không xâm phạm. Trời ơi, sau tất cả những cái cô đã làm cho tôi hôm nay!". Ông đưa cả hai bàn tay lên, bàn tay ngửa ra, nâng lên nhiều lần và nói tiếp:
- "Làm sao chúng tôi có thể cám ơn cô cho đủ". Xin mời cô, ở lại dự bữa Sabbath với chúng tôi. Đuọc cô dự là một niềm vinh hạnh". Nhìn thấy vẻ bối rối trên mặt Emma, ông giải thích: "Ngày Sabbath của chúng tôi vào thứ bảy. Nó bắt đầu từ lúc mặt

trời lặn thứ sáu lúc chúng tôi luôn luôn mừng sự mở đầu một ngày linh thiêng với bữa ăn ngày thứ sáu".

- "Thế ạ", Emma nói. Một ánh lo lắng thoáng hiện trong mắt cô, họ đi về phía chiếc đồng hồ trên mặt lò sưởi, Abraham nhìn theo ánh mắt cô và gật đầu. Ông hiểu ngay cô đang nghĩ gì. "Đừng lo! Đừng lo! Các con trai tôi sẽ đưa cô về sau bữa ăn". Giọng ông chắc chắn: "Đi với chúng, cô sẽ an toàn mặc dù trời tối".

- "Nhưng cháu..." Emma nói.

- "Thôi thế là xong, bà Harte". Janessa ngắt lời một cách duyên dáng, nhưng vẻ quyết định. "Trông bà có dáng mệt, rõ ràng vì chuyện rắc rối với lũ lưu manh. Thức ăn sẽ làm bà khỏe lại. Cho bà sức mạnh. Bà sẽ thấy ngon miệng". Bà nghiêng người và vỗ vỗ vào cánh tay Emma. "Chúng tôi có nhiều. Quá đủ cho một người thân, một vị khách danh dự. Xin bà cứ thoải mái và khi nào David và Victor về, cả hai con tôi sẽ đón tiếp bà. Và sẽ cám ơn bà vì đã giúp cha chúng ngày hôm nay. Vâng, chúng sẽ rất sung sướng vì có bà đến dự bữa ăn Sabbath".

Emma nhượng bộ trước những lời lẽ thuyết phục và tha thiết của bà Kallinski. Vả lại, cô cũng thấy đói và ở nhà bà Daniel chẳng có cái gì ngon miệng để ăn, những chiếc nồi sôi lục bục ở trên bếp lò toả mùi thơm đầy quyến rũ: "Cám ơn. Cháu sung sướng được dự, chừng nào nó không gây phiền phức".

- Ông bà Kallinski mừng rỡ, Janessa nhẩy lên, đi lướt về phía

bếp lò để xem những chiếc chảo đang sôi. Bà vừa nhìn trong chảo vừa nói với Emma. "Tôi chắc, trước đây bà không bao giờ ăn đồ ăn Do Thái, nhưng rồi bà sẽ thích". Bà quay lại, tay cầm cái vung, gật đầu. "VÂng, tôi biết thế nào bà cũng thích. Trước hết chúng ta sẽ ăn xúp gà với những viên Matzo... nó giống như viên bột mằn thắn Yorkshire nhưng nhỏ hơn... sau đó là gà rán giòn vàng óng mỡ có cà rốt và các loại rau khác. Để kết thúc bữa ăn chúng ta sẽ ăn bánh mật ong và uống trà chanh. Vâng, rất ngon, bà sẽ thấy... " Jenessa ngừng lại giữa chừng và quay ngoắt lại. Cửa mở, nét mặt bà rạng lên niềm sung sướng và hãnh diện khi thấy hai con trai của bà vào nhà. Thấy Emma ngồi gần lò sưởi, cả hai đều dừng lại và nhìn cô với sự quan tâm và ngạc nhiên đáng kể.

- "David! Victor! Nào, hãy gặp vị khách của chúng ta đi. Một vị khách danh dự, bởi vì hôm nay bà ấy đã giúp cha các con ra khỏi khó khăn một cách đáng kính trọng nhất. MỘt cô gái tốt". Janessa nói và đặt lại vung lên chảo, bà lau tay vào khăn uống trà và vội vã đến gần hai con trai, kéo họ vào phòng. "Nào các con, đây là Emma Harte, bà Harte". Bà dẫn họ tới Emma, mặt bà rạng rỡ. "Đây là David", bà giới thiệu cậu cao hơn: "Còn đây là Victor". Hai cậu con nhà Kallinski bắt tay Emma, chúc mừng cô và cám ơn cô đã giúp đỡ cha họ. Họ đi qua phòng tới ghế sopha và cùng ngồi xuống.

David nói với Abraham trước, mắt cậu nheo lại khi cậu để ý thấy vết bầm tím trông rất rõ trên má cha, lúc này đã xưng lên: "Có chuyện gì vậy ba?". Cậu hỏi khẽ, thái độ cung kính nhưng ánh mắt dữ dội loé lên trong mắt cậu con trai, cậu cố gắng kiềm chế cơn giận bừng bừng. Cậu biết đó là việc làm của bọn quấy nhiễu người Do Thái.

Abraham chầm chậm giải thích sự việc, không bỏ sót một chi tiết nhỏ nhặt nhất và ca ngợi bằng những lời lẽ đẹp đẽ nhất về lòng dũng cảm của Emma đã lao vào. Trong khi ông nói, Emma nhìn hai cậu thanh niên một cách chăm chú, cố gắng đánh giá hai người.

David và Victor Kallinski khác nhau về mọi mặt như hai anh em có thể khác nhau. David, người anh, mười chín tuổi giống mẹ, thân hình chắc chắn. Cậu thừa hưởng đôi mắt xanh dễ thương của mẹ, mặc dù mắt cậu màu thẫm hơn, đẹp trai và cởi mở, xương to, vóc người lớn. Cậu cũng có mái tóc quăn đen và cũng thừa hưởng được tính tình cởi mở của cha, nhưng về thực chất, David Kallinski mạnh mẽ, sống động hơn Abraham. David là một người năng động, một người hoạt động, nhiều tham vọng, khôn ngoan và tháo vát. Nếu như có một chút cay độc nào trong đôi mắt xanh linh lợi của cậu thì nó lại thân mật của cậu. David thông minh, theo trực giác, hoàn toàn hướng vào một mục tiêu thành công. Và cậu biết quá rõ bản chất của con người vì thế cậu

chỉ sống bằng một qui tắc, và chỉ một mà thôi... Sự tồn tại của những người có khả năng nhất. Cậu không chỉ có ý định tồn tại mà tồn tại trong sang trọng và giàu có.

Victor, mười sáu tuổi, giống như Gim, và trong chừng mực nào đó, cậu giống cha ở điểm này. Cậu có mái tóc đen thẳng, óng mượt của mẹ, ngoài ra về thể chất không thừa hưởng được gì của cả hai người. Đôi mắt to của cậu dịu và màu hạt dẻ, mặt cậu nhẵn nhụi, dịu dàng, không có nét nào nổi bật, nhưng trông cậu ưa nhìn. Khuông mặt điềm đạm của cậu phản ứng tính cách của cậu, bởi vì Victor Kallinski là một cậu bé dịu dàng, suy tư, và đứng về một phương diện, tính nết cuả cậu giống cha cậu. Cũng như Abraham, Victor có sự nhẫn nại hết sức to lớn và nỗi thông cảm sâu sắc đối với sự yếu đuối của con người, một sự cảm thông qúa rõ rệt trong một con người còn ít tuổi như vậy. Cậu là một nhà tư tưởng và một người mơ mộng, cậu có tâm hồn của một nhà thơ. Victor sung sướng nhất khi cậu đọc sách một mình hoặc ngắm nhìn những bức hoạ lớn trong viện bảo tàng hay nghe âm nhạc của Mahler và Beethoven. Cậu bản tính e thẹn, nhút nhát, không dễ dàng bắt chuyện với mọi người, nhất là người lạ. Victor lén nhìn Emma dưới hàng lông đen, dài, một nụ cười lặng lẽ nơi khoé miệng, cậu nghĩ Emma phải là một cô gái đầy lòng trắc ẩn, và hành động của cô hôm nay càng tăng thêm niềm tin cố hữu của cậu, về bản chất con người là tốt. Giống như cha,

Victor hoàn toàn không mang một chút hằn học nào.
David, người mạnh dạn hơn và tự tin hơn trong hai anh em nói với Emma trước: "Chị thật là gan dạ đã dám đứng lên chống lại lũ thanh niên ấy và giúp đỡ cha tôi. Mà chị thậm chí cũng không phải là người Do Thái nữa, phải không? ". Cậu nói với sự thẳng thắn thường lệ của mình. Đôi mắt xanh sắc sảo của cậu lướt qua cô, cậu có cảm tưởng tốt đẹp với hình ảnh của người ngồi đó, hai bàn tay bình tỉnh để trong lòng.
- "Không, tôi không phải là người Do THái", Emma nói.
- "Nhưng tôi không thấy sự khác biệt gì hết trong chuyện này. Tôi sẽ giúp đỡ bất cứ ai trong hoạn nạn, như cha anh bị người khác tấn công".
David gật đầu. "Tuy nhiên không phải nhiều người sẽ làm vậy đâu". Cậu định nhấn mạnh và tự hỏi không hiểu cô gái thanh lịch này làm gì ở vùng đó. Cậu mở miệng định hỏi thì Janessa nói: "Bà Harte, mời bà ra rửa tay, các cháu nó dọn dẹp rồi chúng ta sẽ ăn. Gần tối rồi đấy". Janessa đi lướt qua sân và xếp một chỗ nửa cho Emma ở bàn, bà loanh quanh ở đó cho đến khi Emma và hai cậu con đã rửa ráy xong.
Tất cả đều đứng quanh chiếc bàn lớn được sắp xếp gọn gàng sạch sẽ, bốn người nhà Kallinski và Emma. "Má thắp nến trước đi". David thì thầm. Emma đứng yên nhìn và chăm chú nghe lắng, ghi nhận tất cả mọi điều. Janessa thắp hai ngọn bạch lạp và

lẩm nhẩm cầu nguyện bằng một ngôn ngữ lạ mà Emma không hiểu, rồi tất cả đều ngồi. David lịch sự kéo ghế cho Emma, còn Victor thì cho mẹ. Để ý thấy tất cả gia đình Kallinski đều cúi đầu, Emma cũng làm theo. Liếc mắt nhìn, cô thấy Abraham đang rót vang đỏ vào một chiếc tách nhỏ rồi cầu nguyện bằng một ngôn ngữ kỳ lạ mà cô không biết đó là tiếng Hebrew. Ông nhấp một ngụm rượu và đọc một bài kinh nữa trên ở bánh mì vặn thừng mà chính cô đã nhặt ở phố lên.

- "Ba tôi vừa đọc kinh kiddush (lời cầu nguyện đặc biệt đọc trước bữa ăn ngày Sabbath và những ngày lễ cầu phúc lành cho rượu vang và bánh mì) và bây giờ chúng ta có thể ăn, sau khi bẻ bánh". David thông báo cho cô biết. Bánh do Abraham bẻ và đưa vòng cho mọi người, Janessa mang những bát súp nóng nghi ngút, mùi thơm ngọt ngào tới bàn ăn và bữa ăn bắt đầu. Trong khi ăn, Emma thấy được sự hoà thuận và tình yêu thương vô bờ của mọi người torng gia đình. Cô bắt đầu thấy thoải mái. Bởi vì cái không khí ấm cúng và tương đắc mà cô được tạo mọi sự thoải mái, được đón tiếp niềm nở, lòng cô tràn ngập sự biết ơn, cổ họng nghẹn lại vì nỗi xúc động. Và cô cứ suy nghĩ mãi: "Tại sao những người Do Thái lại bị ghét bỏ? Họ là những người dễ thương và dịu hiền, tốt bụng và chu đáo. Cái cách họ bị đối xử như vậy thật đáng ghê tởm. Và đây chính là điều Emma Harte cảm thấy suốt cuộc đời cô, kiên cường bảo vệ những người bạn

Do Thái của mình, bao giờ cũng xúc động và đau đớn vì chủ nghĩa phân biệt chủng tộc trắng trợn ở Leeds trong nhiều năm như vậy, thứ bệnh tàn lụi cỏ cây.

Con gà rán cũng giống như món súp trước đó đuọc làm một cách hoàn hảo và ngon lành, lần đầu tiên từ khi cô rời Fairley, Emma cảm thấy vừa no vừa bổ béo. Cô nhận ra rằng cô đã ăn uống rất ít cả tuần lễ cô ở Leeds. Cô quyết định phải sữa chửa điều này, bởi vì cô cũng đủ khôn ngoan để hiểu rằng cô phải bồi bổ sức khỏe. Câu chuyện rất rôm rả bên bàn ăn về nhiều vấn đề khác nhau làm hấp dẫn Emma, hầu hết câu chuyện do David lắm lời và người cha hơi ít lời hơn một chút tiến hành. Thỉnh thoảng Janessa đưa ra một vài lời bình luận trầm tĩnh, gật đầu đồng ý hoặc lắc đầu với Emma, luôn mỉm cười độ lượng, hài lòng được ở nhà với những người bà yêu, tắm trong tình thương tràn ngập chung quanh bà và không khí hội hè của bữa ăn. Victor hầu như không nói lời nào, nhưng thỉnh thoảng cậu mỉm cười với Emma, đôi mắt màu hạt dẻ dịu dàng và bẽn lẻn một cách thân thiện. Một lát sau khi đã mang bánh mật ong và trà, Janessa nhìn xuống Emma, đôi mắt bà xanh lấp lánh: "Tôi nghĩ bà thích món ăn Do Thái của chúng tôi, bà Harte".

Đôi mắt của Emma cùng nhày nhót: "Ồ, vâng, cháu thích lắm, thưa bà Kallinski. Thật là ngon. Và xin bà hãy gọi cháu là Emma". Đôi mắt cô lướt qua khắp bàn: "cháu thích mọi người

gọi cháu là Emma". Gia đình Kallinski đều gật đầu và mỉm cười lại. "Chúng tôi rất lấy làm vinh dự". Abraham nói một cách hết sức lịch sự.

Họ đang uống trà thì mắt của David quay sang Emma đang ngồi bên cạnh cậu. Như những người khác, David đã nhận thấy vẻ có giáo dục, cách sử xự lễ độ, chất lượng của chiếc áo Emma đang mặc, vì mặc dù nó bằng vải bông nhưng nó được cắt rất đẹp. Cậu thấy tò mò về cô. Cậu nói: "Tôi không muốn thọc mạch hay thô lỗ, nhưng chị định làm cái gì ở phố Cửa bắc chiều nay?".

- "Cám ơn Chúa là chỉ đã ở đó, xin chị nhớ cho như vậy. Nhưng đó không phải là một chỗ tốt để cho người ta có thể đi dạo". Emma nhìn đáp lại cái nhìn xoi mói đó một cách trong sáng "Tôi đang đi tìm việc". Cô nói một cách bình tĩnh.

Yên lặng hoàn toàn buông xuống, bốn cặp mắt nhà Kallinski chằm chằm nhìn cả vào Emma. Chính Janessa đã phá vỡ sự yên lặng ấy. "Một cô gái như cô. Đi tìm việc ở cái khu khủng khiếp đó!". Bà há hốc miệng, hoàn toàn choáng váng.

- "Vâng", Emma nói khẽ. Vì tất cả mọi người đều nhìn cô ngạc nhiên, cô cảm thấy cần phải giải thích, cô dựa vào câu chuyện cô đã bịa để kể cho Rosie và nhắc lại với bà Daniel và kết luận: "Tuần vừa qua cháu đã tới tất cả các cửa hàng trang sức ở Leeds để tìm một công việc bán hàng mà không có kết quả gì. Vì thế hôm nay cháu thử tìm vận may ở phố Cửa bắc tại những cửa

hàng thợ may xem sao. Nhưng ở đó cháu cũng không tìm thấy gì cả. Cháu vừa ở cửa hàng Cohen ra và trên đường về nhà thì hai thằng nhỏ tấn công ông Kallinski:.

Ba cặp mắt gia đình Kallinski lập tức quay từ Emma sang phía Abraham và Jenessa lại nói: "Abraham! Abraham! Anh phải làm một điều gì đó cho Emma".

- "Tất nhiên anh phải làm và anh sẽ làm". Ông trả lời, mặt ngời sáng nhìn Emma ngồi bên cạnh ông. Ông vỗ cánh tay cô: "Cô không cần phải bận tâm về tìm việc nữa. Sáng thứ hai, đúng tám giờ, cô hãy tới xưởng thợ may của tôi và tôi sẽ cho cô một việc làm, Emma. Tôi chắc rằng tôi có thể tìm được một công việc thích hợp". Ông liếc nhìn David. "Con đồng ý không?".

- "Vâng", thưa ba. Chúng ta có thể để Emma thùa khuyết. Việc ấy không quá nặng". David trả lời.

Emma ngạc nhiên không nói nổi lên lời, nhưng cô nhanh chóng phục hồi. "Trời, cám ơn ông, ông Kallinski. Thật là tuyệt vời". Cô nhìn ông chăm chú. "Cháu học rất nhanh và cháu sẽ làm việc chăm chỉ". Cô ngừng và lắc đầu. "Cháu không biết là ông có xưởng thợ may".

Abraham cười: "Làm sao biết được? Nó ở phố Rockingham gần đường Camp. David sẽ ghi địa chỉ chính xác cho cô. Nó không phải là một cửa hiệu lớn lắm. Chúng tôi có khoảng hai mươi người. Nhưng công việc của chúng tôi làm gia công khá tốt".

"Gia công là cái gì ạ?". Emma hỏi, lúng túng vì cái thành ngữ này, nhưng không bao giờ muốn tỏ ra là mình không hiểu.
Abraham mỉm một nụ cười kiểu cha chú. "À, tất nhiên cô không quen với thuật ngữ này, bởi vì cô không biết nghề thợ may. Nó nghĩa là chúng tôi làm cho những cửa hiệu bán quần áo may sẵn lớn hơn như cửa hiệu Barran và những cửa hiệu khác cũng như tất cả những cửa hiệu thợ may người Do Thái khác ở Leeds".
Emma nói: "Vậy là bác may quần áo cho những cửa hiệu quần áo may sẵn lớn hơn và họ bán chúng. Có phải thế không ạ?".
- "Không hoàn toàn như vậy, nhưng để cho David giải thích. Nó là người sống, thở hít và ăn ngủ với nghề thợ may trong gia đình này".
David cười: "Không hoàn toàn như vậy, ba". Cậu ngả người trong ghế, hơi nghiêng về phía Emma. "Chúng tôi không hoàn toàn bộ comple. Chúng tôi gia công một bộ phận nào đó của bộ comple, có thể là cánh tay, hoặc vạt trước hoặc ve áo hoặc lưng áo, có khi là quần. Chúng tôi gia công bất cứ gì những nhà máy lớn quyết định cho chúng tôi từng tuần nhất định".
Emma, vẫn lanh lẹ tỉnh táo như bao giờ, cô nói: "Nhưng tại sao? Làm như vậy nghe có vẻ buồn cười. Như vậy nghe phải chăng phức tạp hơn là làm toàn một bộ comple ở một chỗ?".
David cười: "Không phải như vậy, lạ một điều là nó được tổ chức rất tốt. Nó cũng rẻ hơn và nhanh hơn. Những nhà chế tạo

lớn có thể sản xuất được nhiều bộ comple hơn bằng cách sử dụng phương pháp này. Họ chỉ việc ghép tất cả những bộ phận khác nhau lại trong các nhà máy của họ. Ý kiến này là của một người thợ may người Do Thái tên là Herman Friend nghĩ ra. Nó đã cách mệnh hoá kỹ nghệ quần áo may sẵn và đã giúp đưa thành phố Leeds có tên trên bản đồ là một trung tâm quần áo may sẵn lớn nhất thế giới. Và kỹ nghệ này mỗi năm lại phát triển thêm vô cùng to lớn". Một ánh mắt hăm hở loé lên trong mắt cậu. "Xin nói để chị biết. Emma này, nghề may một ngày nào đó sẽ làm cho Leeds nổi tiếng hơn và giàu có không thể tưởng tượng nổi. ĐÚng như thế và tôi có ý định trở thành một bộ phận của nó".

- "Ý tưởng ngông cuồng của thằng con tôi", Abraham lẩm bẩm và lắc đầu, một ánh thiếu tin tưởng trong mắt ông.

Emma hết sức quan tâm như cô luôn luôn quan tâm khi nghe nhắc tới tiền à những ý kiến mới. Cái con người này, cái ông Herman Friend này có một xưởng thợ nhỏ và đang gia công cho nhà máy John Barran, những cửa hàng quần áo may sẵn đầu tiên ở Leeds sau Singer phát minh ra máy khâu. Đó là những cửa hàng lớn nhất và không phải là của người Do Thái. Friend phát minh ra phương pháp phân công lao động khi ông ta làm người bao thầu cho Barran, phân chia công việc may một bộ comple thành năm hoặc sáu công đoạn khác nhau. Điều này cũng có

nghĩa là, Barran và những cửa hiệu quần áo may sẵn khác chấp nhận hệ thống này, có thể bán comple với những giá rẻ hơn. Nó đã làm cho giá của một bộ comple ở trong tầm với của một người công nhân. Friend bắt đầu giao việc cho những cửa hàng nhỏ người Do Thái và tất cả ý kiến đó nở rộ.

Emma nói: "Một ý kiến đơn giản, nhưng cũng giống như nhiều ý kiến đơn giản, nhưng rất thông minh".

David gật đầu đồng ý, hơi giật mình vì nhận xét này. Cậu càng ngạc nhiên hơn khi Emma nói tiếp: "giống như chợ Mark và Spencer Penny ở chợ Leeds. Nó cũng là một ý kiến hay. Để tất cả mọi hàng hoá ở những khu khác nhau, bày ra để mọi người đều có thể nhìn thấy một cách dễ dàng, xem xét chúng và tự phục vụ lấy. Và giá rất rẻ. David, anh có cho rằng như vậy là khôn ngoan không?".

- "Tất nhiên rồi". Cậu mỉm cười. "Chị có biết Michael Mark cũng là dân nhập cư Do Thái từ Ba Lan tới Leeds không? Ông bắt đầu bằng một quầy nhỏ ở chợ Leeds mười năm về trước. Vừa đây ông hùn vốn với Tom Spencer và bây giờ họ có các chợ penny ở khắp Leeds và đang phát triển sang những thành phố khác. Rồi nó sẽ phát triển ra cả nước. Rồi chị sẽ thấy".

Emma chằm chằm nhìn David, miệng cô hé mở vì ngạc nhiên phấn khích làm cho bộ mặt xanh xao của cô ửng hồng lên. Cô đã đúng, Leeds chính là nơi để người ta sinh cơ lập nghiệp. Lúc này

cô mới nói: "Tôi tin rằng mọi thứ đều có thể thực hiện được nếu như mình có ý kiến tốt và chuẩn bị làm việc chăm chỉ".
- "Chị hoàn toàn đúng Emma". David trả lời. Cậu lao vào một câu chuyện làm ăn thành đạt khác, Emma nuốt lấy từng lời. David và Emma có thể nói chuyện cả đêm được, và hai người đều đầy tham vọng, nghị lực và thật là lạ, cả hai đều có tầm nhìn rộng lớn đáng ngạc nhiên ở lứa tuổi của họ, họ đều nhận thấy như thế về trực giác và cả hai đều cuốn hút lại với nhau. Nhưng Abraham liếc nhìn đồng hồ chính vào lúc ấy ông nói: "Tôi nghĩ bây giờ đã đến giờ để hai cậu thanh niên đưa Emma về. Tôi cũng thích nói chuyện với Emma lắm, nhưng đã muộn rồi, và tôi không thích khi nghĩ là chúng ta đi ở ngoài phố lúc các cửa hàng đã đóng cửa. Nguy hiểm lắm".
- "Vâng, cháu phải về thôi", Emma nói và đẩy lùi ghế lại.
- "Nhưng trước hết là cháu phải giúp bà Kallinski dọn bàn và rửa bát dĩa".
- "Không, không cần đâu. Emma. Chồng tôi, ông nói đúng đấy. Các thanh niên phải đưa cô về ngay. David, con đừng quên viết địa chỉ xưởng thợ cho Emma, rồi con phải đi thôi". Janessa nói. Emma cảm ơn lòng mến khách của ông bà Kallinski về bữa cơm ngon và hết sức cảm ơn về việc làm, nó quá cần thiết để cô có thể sống được. Cô hứa sẽ có mặt ở xưởng thợ đúng tám giờ sáng thứ hai và cẩn thận để tờ giấy vào túi xách.

Con đường trở về nhà bà Daniel tương đối dài, nhưng Emma cảm thấy an toàn với một bên là Victor yên lặng và một bên là David nói liên hồi. Họ không gặp bọn du côn nào ở phố và Emma thấy thời gian qua đi nhanh vì David nói đủ thứ chuyện, nhưng hầu hết là chuyện về may. Họ khăng khăng đòi đưa cô về tận cửa trước nhà bà Daniel. Trong ánh sáng đèn đường, David và Victor được chiếu lên rõ ràng, Emma nhìn từ Victor trang nghiêm đến David tươi vui và nghĩ: Họ khác nhau quá nhưng cả hai đều rất chân thật. Cô đưa tay ra cho Victor. Cảm ơn Victor đã đưa mình về. "Tạm biệt", cô nói.

Victor nắm chặt tay cô. "Chúc Emma ngủ ngon. Cám ơn chị đã giúp ba. Chị thật tốt bụng".

- "Phải, đúng thế". David thốt lên, cậu cầm tay Emma. "Hẹn gặp Emma sáng sớm thứ hai nhé. Chúc Emma ngủ ngon".

Hai anh em quay đi, khi cô đang tra khoá vào ổ thì David đứng sững rồi chạy lại: "Chúng ta nghĩ giống nhau, Emma". Cậu nói, giọng cậu tin tưởng vang lên trong yên tĩnh. - "Tôi biết chúng mình sẽ trở thành bạn của nhau. Bạn thân".

Nét mặt của Emma nghiêm trang, cô tin cậu. Cô gật đầu: "Tôi cũng nghỉ như vậy, David". Cậu mở cửa cho cô vào và khi cô đã vào nhà an toàn, cậu nhẹ nhàng chạy xuống những bậc thềm, đuổi theo Victor đang đứng đợi anh ở cuối phố.

Lúc ấy cậu chưa biết, nhưng David Kallinski đã nói lên lời tiên

tri. Quả là họ giống nhau, vì cả hai đều quyết một ý chí đạt thành công. Và vào cái đêm nóng nực tháng tám năm 1905, một tình bạn đã bắt đầu và kéo dài trên nửa thế kỷ. Theo những cách riêng của mình, họ cùng leo lên, vật lộn thoát ra khỏi sự khốn cùng, chống lại mọi thành kiến, vươn tới những thứ lớn lao hơn và tốt đẹp hơn. Trong khi vươn lên, họ đem theo cả thành phố. Họ sẽ để lại dấu ấn trên thành Leeds, không chỉ bởi những thành tựu nổi bật của họ trong thương trường mà còn cả trong nhân đức của họ. Chính Emma Harte và David Kallinski cộng với nhóm người Do Thái và không Do Thái tận tuỵ, hăng hái, viễn kiến đã tạo nên sự vĩ đại của một thành phố.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

PHẦN THỨ NHẤT: THUNG LŨNG

Chương 29

Ngày qua, tuần qua, tháng tám đã bước sang tháng chín và rồi bỗng nhiên tháng chín cũng tan đi. Bây giờ đã là giữa tháng mười. Blackie vẫn chưa trở lại Leeds.

Emma luôn luôn tự hỏi không hiểu cái gì đã giữ anh lại Ailen lâu như thế. Lòng lo lắng khi cô một mình trong cô đơn ở căn xép nhỏ, cô hy vọng là anh không bị lôi thôi gì. Cô mong mỏi Blackie trở về bởi vì anh là người thân nhất với mình, anh có liên quan tới quá khứ của cô. Blackie O'Neill là sợi dây tình cảm duy nhất tới lai lịch của cô, tới gia đình người cô yêu thương và nhớ da diết. Nhưng chủ yếu nỗi lo lắng, thỉnh thoảng cô cảm thấy là sự quan tâm chân thành tới Blackie, chứ không phải cho bản thân cô, bởi vì cô không than thân trách phận. Và tự cô cũng có thể xoay xở tương đối ổn rồi. Cô có công ăn việc làm ở cửa hàng may của Kallinski và một căn phòng ở nhà bà Daniel, tuy những

cái đó còn bấp bênh, chưa có gì là chắc chắn, nó cũng đã cho cô một mức độ an toàn nào đó để yên tâm.

Bà chủ nhà đã đỡ quàu quạu và ngày một thân mật hơn đã bất ngờ thông báo cho Emma rằng cô có thể tiếp tục ở căn phòng vô kỳ hạn. Con mắt sắc sảo của bà Daniel chỉ cần một thoáng đã nhận ra Emma là con người cẩn thận, thật thà, tự kiềm chế. Cô không giao du, chỉ gật đầu lễ phép với hai người đàn ông cùng trọ mỗi khi cô tình cờ gặp họ ở hành lang rồi vội vã lên phòng mình với tư thế đàng hoàng. Cô không phải là người gây rắc rối, bà Daniel thấy thế và đã nói với Emma: "Cô muốn ở đến bao lâu thì ở. Cô không gây phiền nhiễu gì hết, không một chút nào", vừa nói, bộ mặt đau đớn của bà nở thành một nụ cười vui vẻ, bà đã vỗ vỗ vào tay Emma gần như trìu mến.

Emma kiếm được tiền tại cửa hiệu Kallinski đủ để sinh sống và điều quan trọng hơn cả là không phải ăn lẹm vào tiền để dành trước đây. Cô cẩn thận với tiền nong đến độ thanh đạm, chỉ tiêu khi cần thiết, đi bộ đến khắp mọi nơi mặc dù người mệt mỏi vì kiệt sức và chỉ cần đi xe điện. Nhưng dù tằn tiện, cô cũng vẫn mua những thức ăn bồi dưỡng. Cô cũng đủ lý trí để mà nhận ra là cô phải bồi bổ sức khỏe và bảo vệ năng lực của mình. Nếu cô lơ là về bản thân mình, cô rất có thể dễ dàng bị ốm và không thể làm việc được. Ý nghĩ ấy làm cô kinh sợ. Cuối cùng còn phải nghĩ tới đứa bé nữa.

Công việc ở xưởng thợ khiến cô bận từ tám giờ sáng đến sáu giờ, đôi khi là bảy giờ tối. Emma thực sự thích làm ở đó và đã làm như vậy từ ngày đầu. Abraham Kallinski điều hành cửa hàng thợ may ở phố Rockingham của ông một cách có hiệu quả, nhưng ông không phải là một kẻ bạo ngược và bởi vì ông công bằng cho nên không ai nghĩ đến việc lạm dụng lòng tốt của ông. Các công nhân không cần phải ghi giờ đến làm và không có những luật lệ khắc nghiệt về thời gian nói chuyện phiếm hoặc kéo dài thời gian để uống trà hoặc ăn trưa. Những người làm công được trả theo sản phẩm và tùy họ muốn kiếm bao nhiêu cũng được, miễn là Abraham có thể thực hiện quần áo may sẵn kịp thời hạn là ông hài lòng và ông không tin ở chuyện cưỡng ép bắt buộc. Các nữ công nhân hầu hết không phải là người Do Thái, còn công nhân nam đều là người Do Thái. Tất cả đều ở trong một không khí thân hữu tuyệt vời, những câu chuyện vui vẻ át tiếng máy khâu lách cách. Emma ngồi ở chiếc bàn làm việc dài, chung quanh đầy vải vóc, mụn giẻ, cô làm việc nhanh nhẹn, ở một mức độ làm cho các cô lành nghề nhất cũng phải kinh ngạc. Họ là những con người có tính hợp quần, tất cả đều sinh trưởng ở Leeds, thẳng thắn, hài hước nhưng tốt bụng. Họ nói một thứ thổ ngữ lạ đặc biệt của Leeds, rút ngắn các từ luyến chúng lại với nhau, bỏ h’s và thêm chúng vào những chỗ không đáng thêm. Emma hiểu các cô gái khá dễ dàng, bởi vì thổ ngữ của Leeds về

cơ bản là con tự sinh của phương ngữ Yorkshire được nói ở các vùng nông thôn. Bản thân cô vẫn tiếp tục nói một cách đúng đắn, luôn luôn nghĩ tới giọng du dương của Olivia Wainwright và bắt chước nó, không bao giờ cho phép mình rơi vào lối nói thô kệch của các bạn thợ. Emma biết những thói quen xấu rất dễ mắc và khó từ bỏ. Lúc đầu các cô gái trêu chọc về cái giọng nói học thức của cô. "Nói như cắt kính", họ gọi như thế. Emma chỉ cười và chấp nhận sự trêu ghẹo của họ một cách vui vẻ, chẳng bao lâu họ thôi và coi cô như một người của họ. Nhưng không một cô gái nào trong xưởng của Kallinski có thể hoàn toàn quen được với sắc đẹp và vẻ học thức của cô. Họ luôn luôn nhìn trộm và đứng nhìn cô ngỡ ngàng mặc dù cô không hay biết điều đó.

Abraham để mắt trông nom Emma, bởi vì ông không bao giờ quên tình cảm và lòng dũng cảm hiếm có của cô, nhưng ông không để lộ sự thiên vị nào mặc dù ông đặc biệt yêu quí cô. Emma luôn luôn cảm thấy sự có mặt của Victor, nhất là mỗi khi cô gặp phải một vấn đề nho nhỏ về công việc của cô. Công việc bận rộn khiến cô không để ý thấy sự thán phục ánh lên trong đôi mắt dịu dàng, mỗi khi cậu nhìn cô. David là người bảo vệ cô. Cậu đã để cô dưới đôi cánh tay của mình ngay từ buổi sáng thứ hai đầu tiên khi cậu xếp cô vào làm việc thùa khuyết. Cậu không ngạc nhiên khi thấy cô làm chủ được kỹ thuật này trong vòng vài ngày và trở thành một người thợ lành nghề nhất và nhanh nhất.

Nhận thấy sự thông minh tuyệt vời và khả năng tiếp thu nhanh kỳ lạ của cô, cậu đã để cô may vạt áo khi người may vạt áo chuyên môn vắng mặt. David đã tháo một tấm áo Yorkshire dài, rất đẹp trải lên chiếc bàn gỗ, lấy phấn vẽ lên giấy và dùng kéo cắt với một sự khéo léo làm người ta phát thềm, vừa làm anh vừa giải thích cặn kẽ cho Emma.

Dưới sự huấn luyện của David, chẳng bao lâu Emma đã học được cách cắt vạt áo, ve áo, rồi vạt trước, rồi lưng áo và cuối cùng là quàn, cô lúc nào cũng sẵn sàng tham gia giúp đỡ khi họ làm không kịp đơn đặt hàng. Đến giữa tháng chín, cô đã có thể dễ dàng tự mình cắt may toàn bộ một bộ comlê, không cần phải có sự giúp đỡ của David, Abraham bàng hoàng vì khả năng làm việc tuyệt vời của cô, và có ấn tượng rất tốt đẹp vì sự am hiểu mau lẹ tất cả các mặt của nghề thợ may. Sự thật, ông không thốt nổi nên lời trước tài khéo léo, sự chuyên tâm và nghị lực phi thường của cô. Victor yên lặng thán phục, David thì chỉ cười như một chú mèo Chestshire. Cậu đã nhận biết được bản chất của cô ngay từ lần gặp gỡ đầu tiên, một dịp cậu luôn coi là điều may mắn và hoàn toàn là ngẫu nhiên. Emma Harte là cô gái sẽ có những bước tiến lớn trong đường đời. Cậu bằng lòng cược đồng shilling cuối cùng như thế. Cậu đã có những kế hoạch của mình và cô là một bộ phận của những kế hoạch đó.

Janessa Kallinski luôn luôn gửi lời mời Emma tới dự bữa ăn

Sabbath tối thứ sáu, bởi vì bà rất yêu mến Emma, bị cuốn hút đối với cô như tất cả những người trong gia đình, Emma đến viếng thăm thường xuyên. Cô rất thích những buổi tối trong gia đình ấm cũng đầy yêu thương của người Do Thái. Nhưng cô không muốn lợi dụng lòng mến khách của họ và tỏ ra sốt sắng hay cơ hội. Và mỗi khi nhận lời mời, bao giờ cô cũng đến với một món quà nhỏ. Một bó hoa mua ở chợ Leeds, một lọ mứt cô làm lấy trong bếp nhà bà Daniel, có lần là món kem chocolate, cô đã cất công làm rất cẩn thận theo công thức của bà Olivia Wainwright được đặt trong những chiếc bát đẹp nhất của bà Daniel. Kem thật là ngon và đã làm cho cả gia đình Kallinski tấm tắc khen, họ hết lời ca ngợi tài bếp núc của cô mà cả bà Daniel nữa cũng rất thán phục.

Tuy nhiên, hầu hết thời gian rỗi, Emma ở một mình, không phải lúc nào cô cũng mệt vào cuối ngày làm việc nhưng vì cô không có bạn bè gì ở Leeds ngoài gia đình Kallinski nên cô làm bữa ăn tối ở bếp sau rồi lui về gác xép. Thỉnh thoảng cô khâu vá vào ban đêm để những giờ liên tục sửa chữa lại những quần áo bỏ đi của Olivia Wainwright. Những quần áo này là Wainwright đã cho cô trước khi bà đi London sau đám tang của Adele Fairley. Những quần áo này chưa quá cũ, chúng đã được sự khéo léo và kiên nhẫn của Emma sửa sang lại với một chiếc kim. Chất lượng và vẻ thanh lịch của chúng không thể lầm lẫn vào đâu được, cô cắt

những chỗ sờn rách, vá víu và mạng lại những chỗ thủng. Cô sửa lại bộ đồ len màu xám, một chiếc áo dài lụa đỏ, một chiếc áo khoác len đen, cũng như chiếc áo dài đen của mẹ cô trước đay, cô luôn cố gắng để cho tủ quần áo của mình trong một tình trạng gọn ghẽ, ngăn nắp nhất có thể được. Cô không có ý định mua bất cứ một thứ gì mới trong vài năm tới. Thỉnh thoảng cô đọc những cuốn sách cô tìm được ở ngăn kéo cuối của tủ. Cô không dễ dàng hiểu được những tác phẩm triết học, nhưng nó hấp dẫn cô và cô đọc đi đọc lại từng câu một, hấp thụ những từ một cách đầy suy nghĩ, cô thấy một sự hài lòng to lớn khi ý nghĩa chân thực của những cuốn sách trở nên rõ ràng đối với cô. Cô khao khát học hỏi và thu lượm kiến thức và một trong những thứ ít ỏi cô mua là một cuốn từ điển. Nhưng cuốn sách cô yêu thích hơn hết là tập thơ của William Blake(1), cô xem đều đặn, ngâm ngợi từng đoạn phát âm những từ khó một cách chính xác, cố gắng phi thường để phát triển và hoàn thiện giọng nói của mình. Thực tế, Emma Harte không hề hao phí một giây một phút, cố gắng liên tục để hoàn thiện mình.

Mấy tuần lễ đầu ở Leeds, cô nằm thao thức mỗi đêm, phiền muộn vì đứa bé. Một hôm cô chợt nhận ra một cách hết sức mạnh mẽ rằng lo lắng một việc mà mãi đến tận tháng ba tới mới xảy ra thì hoàn toàn là điều buồn cười. Vả lại nó cũng làm mất thời gian, một tài sản quí báu nhất đối với Emma. Cô sẽ nghĩ tới

đứa bé hôm nó đẻ, không sớm hơn. Lúc đó, và chỉ lúc đó cô sẽ quyết định bước tiếp theo, Emma hy vọng đứa bé sẽ là đứa con gái. Cô sợ rằng nếu nó là con trai, trông nó sẽ giống Edwin Fairley và cô sẽ ghét nó vì lý do ấy. Đứa bé tội nghiệp không đáng trách, cô nghĩ thế, và mỗi ngày cô lại nói với mình. Ta biết nó sẽ là con gái, và điều này luôn luôn làm cô vui.

Emma đã đến thăm Rosie ở quán Con vịt nhớp nhúa hai lần và lần cuối cùng cô đã viết mấy chữ để vào phong bì dán lại gửi cho Blackie báo cho anh biết chỗ ở, sống và làm việc. Cô cũng viết cho cha cô. Cô đã viết cho ông là cô không tìm được chỗ làm thích hợp ở Bradford. Mặc dù Emma tiếc tiền đi xe lửa, cô vẫn không dám ỏ thư ở Leeds, vì sợ bị phát hiện. Vì vậy là, để bảo vệ bí mật đến tối đa, cô đã lê lên tận Bradford bỏ thư ở bưu điện chính, rồi lại đi tàu về Leeds.

Vào một sáng thứ bảy tháng mười, Emma ngồi ở bàn trên gác xép, viết một bức thư khác bằng nét bút nắn nót. Vì những lý do rõ ràng, bức thư này đầy những lời nói dối, những lời nói dối lúc đầu làm cô hết sức băn khoăn, cho mãi đến khi cô tự nhủ đó là những lời nói dối vô hại, và bởi vì chúng nằm để tránh cho ba cô khỏi biết sự thật khủng khiếp làm cho ông phải xấu hổ và để ông bớt nỗi lo âu.

Emma viết một cách cẩn thận. Ba thân yêu. Con xin lỗi từ tháng chín con chưa viết một lá thư nào. Con đang ra sức tìm việc làm.

Con sung sướng báo cho ba biết con đã tìm được một chỗ. Emma dừng lại, cô bịa ra môt tên rất thông thường vì vậy khó mà biết được đích xác nó ở đâu, cô viết tiếp, bà tên gọi là John Smith. Con là người làm riêng của bà ấy. Hôm nay bà ấy và con đi London, một tháng nữa sẽ trở vê. Khi nào con trở về Bradford, con sẽ về thăm ba. Xin ba đừng lo lắng về con. Con vẫn khỏe mạnh. Con yêu ba, Frank và Winston. Bao giờ cũng là con gái của ba, Emma. Cô viết thêm tái bút. TB. Con gửi một pound để đỡ ba. Emma để tờ một pound vào trong thư, để trong phong bì, dán cẩn thận đề địa chỉ và dán.

Cô vội vã mặc quần áo, chọn chiếc áo đen là chiếc áo buổi tối của cô ở Fairley Hall bây giờ được viền thêm cổ và cổ tay bằng đăng ten trắng. Cô đã tự hỏi không biết có nên mang đi bộ đồng phục này khi bỏ Fairley Hall mà đi không. Như vậy có phải là ăn cắp không? Cô đã tự hỏi mình. Nhưng cuối cùng cô không thấy một sự ân hận nào khi gói nó vào trong vali của Edwin. Gia đình Fairley chẳng thiếu gì và bộ đồ chắc không vừa cô Annie đần độn.

Khi Emma ra khỏi nhà, tinh thần cô phấn chấn lên. Đó là một ngày thu muộn, bầu trời xanh mượt mà, với những áng mây trắng xốp và mặt trời chói lọi. Đó là một ngày lung linh, Emma hít đầy không khí trong mát đầy hương thơm của tháng mười. Cô bước đi duyên dáng tới quảng trường thành phố, đi qua để tới

nhà ga thành phố, cô mua một cái vé ở đó đi Bradford. May mắn, tàu đang đỗ ở sân ga và cô lên ngay.

Cuối cùng khi con tàu xình xịch tiến vào Bradford, Emma nhảy ngay ra khỏi toa, chạy băng tới bưu điện rồi lại quay trở lại ga nhanh đến độ kịp chuyến tàu trở lại đi Leeds.

Emma bây giờ cảm thấy nhẹ nhõm trong người, là thư gửi cho cha cô đã được bỏ, cô ngả người thoải mái trong ghế khi con tàu chạy lọc cọc trên đường ray. Cô không phải viết cho cha trong một tháng nữa. Điều đó cho cô đủ thời gian để bịa ra một câu chuyện khác. Mặc dù bản chất con người cô không phải là lừa lọc, Emma biết rằng cô phải dựa vào mưu kế thoái thác để làm cha cô khuây khỏa cho đến khi nào đứa bé ra đời. Ông có thể vẫn còn lo lắng về cô, nhưng sẽ không lo nhiều như khi về phía cô hoàn toàn là yên lặng. Cô phải liên hệ với ông đều đặn thì rồi, có lẽ ông không tìm cách đi tìm cô nữa. Ông sẽ không biết tìm vào đâu. Ông tin là cô ở Bradford và hẳn có hàng trăm bà John Smith ở thành phố đó. Như mọi khi, cô cảm thấy một tội lỗi nhói lên khi nghĩ tới cha.

Chuyến đi Bradford và trở lại Leeds đã mất mấy tiếng đồng hồ, khi Emma bước xuống tàu ở ga thành phố, cô đói như cào. Sự thật, cơn đói mãnh liệt quả làm cô chóng mặt. Cô đi thẳng đến chợ Leeds, ở đó cô mua một đĩa trai to chấm hạt tiêu và dấm, gần đây cô thích ăn cay. Khi tất cả đã được ăn ngấu nghiến môt cách

ngon lành, cô đến quầy bánh patê và mua một bánh nhân thịt, nóng, mềm, thơm ngào ngạt. Cô đi loanh quanh trong chợ một lát vừa ăn bánh vừa nhìn vào các quầy, rồi cô đi tới Brighette. Những chiều thứ bảy, Emma có thói quen đi lang thang ở những phố chính của Leeds, nhìn những cửa hàng, cố ghi nhớ cách trưng bày và các loại hàng hóa bán. Cô tới nhiều cửa hàng sang trọng nhìn những đồ trưng bày bên trong, quan sát xem người ta mua gì, một cảm giác rạo rực bừng dậy trong lòng cô, và bao giờ cũng như thế khi cô bước vào một cửa hàng. Cô thích sự nhộn nhịp, màu sắc rực rỡ, dãy hàng hóa, sự trưng bày khéo léo, tiếng lách cách của bàn tín, những khuôn mặt thú vị của những người mua hàng, những phụ nữ thanh lịch trong những bộ quần áo sang trọng. Cô không thể đợi đến khi cô có một cửa hiệu riêng cho mình. Những cửa hiệu, cô tự chữa lại khi cô ngó trân trân vào một bộ trưng bày những chiếc mũ mùa đông, không có cái nào hợp với sở thích của cô, mà cô cũng không ưa cách họ trưng bày. Sau nhiều tiếng đồng hồ đi lướt qua, Emma quyết định cô phải về nhà thôi. Cô có nhiều việc khác phải làm và chân cô đã đau. Cô vừa bước vào qua cổng trước thì bà Daniel đã hiện ra. Mắt bà sáng ánh lên trong ánh sáng mờ mờ, bà ném cho Emma một cái nhìn dò hỏi và thốt lên. “Có một quí ông đến gặp cô”.

Emma đứng ngây người, tim cô đập thình thịch. Cha cô chăng? Winston? Họ có cách để tìm ra sao? Thôi đừng ngu ngốc nữa, cô

kiên quyết tự nhủ. Có thể là David Kallinski. Trước đây cậu đã đến một lần do mẹ cậu nhắn tin, nhưng lần ấy bà Daniel đi vắng vì vậy mà bà chưa nhìn thấy cậu. Phải, chắc chắn là David, Emma cả quyết như vậy. Cô giữ giọng mình được bình tĩnh: "À, thế ạ. Ông ấy có để lại tên không, thưa bà Daniel?".

- "Không, nhưng ông ấy gửi cho cô cái này". Bà Daniel lôi phong bì ra khỏi túi tạp dề.

- "Cám ơn bà Daniel". Emma nói, cô cố tình đặt một chân lên cầu thang.

- "Cô có định mở thư ra không?". Bà Daniel hỏi, sự thất vọng của bà quá rõ ràng khiến Emma thấy vui vui.

- "Vâng tất nhiên là có chứ ạ", Emma trả lời với một nụ cười lãnh đạm. Cô nghiêng đầu về phía bà chủ nhà một cách duyên dáng. "Xin phép bà, thưa bà Daniel".

Không nhìn bà một lần nào nữa, Emma trèo lên gác, lòng nhẹ nhõm. Cô đã nhận ra nét chữ. Đó là chữ của Blackie, chắc chắn cô sẽ không cho bà Daniel cái khoan khoái chứng kiến niềm sung sướng khi nhận được thư của một người đàn ông, mà rõ ràng không phải là "chồng" cô ở Hải quân Hoàng Gia, cái ông Winston được nói tới luôn luôn đó.

Khi đã vào phòng, Emma xé phong bì, ngón tay cô run run, mắt cô tìm ngay chữ ký. Đúng là của Blackie. Anh sẽ đợi cô ở quán Con vịt nhớp nhúa lúc năm giờ hôm nay. Emma ngả người

xuống giường, gối đầu lên gối, nhắm mắt lại, trong lòng đầy một cảm giác khoan khoái và sung sướng.

Đúng bốn giờ, khi đồng hồ ở phòng trước điểm giờ, Emma lướt xuống thang ra khỏi nhà trước khi bà Daniel bắt gặp được cô để hỏi những câu hỏi tọc mạch hoặc để lộ sự tò mò không che giấu. Bề ngoài, cô vẫn kiềm chế như bao giờ hết, nhưng trong lòng cô, cô hầu như không thở được với sự mong mỏi khi nghĩ là sẽ gặp lại Blackie O'Neill. Ôi sao mà cô nhớ anh! Mãi đến bây giờ Emma mới nhận ra rằng cô đã tự chủ và tuân thủ một kỷ luật mới to lớn làm sao để mà không buồn và không thấy hoàn toàn cô đơn ở Leeds này, cô cũng ngạc nhiên là lại có thể kiềm chế được những tình cảm của mình một cách thành công đến như vậy. Emma hồi hộp trên đường tới nơi gặp, xôn xao với những ý nghĩ sâu kín, cô hoàn toàn không hay biết tới những cái đầu cả nam lẫn nữ quay lại nhìn cô khi cô lướt đi trên vỉa hè, hướng về đường York và quán Con vịt nhớp nhúa. Cô là một hình ảnh nổi bật trong bộ đồ len màu xám cô đã sửa lại một cách khéo léo vì vậy những chỉ cũ không lộ ra, nó được cắt rất tài tình và thanh lịch trong cái đơn giản. Chiếc váy thẳng đến bắp chân và từ đó buông loe xuống mắt cá chân. Trên chiếc váy là một cái áo vét khít vào người, vai tròn và ống tay áo hẹp. Ve áo cắt sâu và viền đăng ten từ thắt lưng xuống tạo cho nó một vẻ sang trọng không thể phủ nhận mà người ta không thấy ở vùng này; nó đã cũ đến

năm năm và đã lỗi thời ở London, nhưng ở Leeds thì không và nó được Worth (2) may cùng với nó. Emma mặc chiếc áo sơ mi lụa màu xanh, mà Olivia Wainwright đã thải từ lâu, để lộ cổ thêu đăng ten và cổ tay áo màu trắng. Cô đã cài cái trâm bằng thủy tinh màu xanh trên một ve áo, và đây là đồ trang sức duy nhất của cô ngoài chiếc nhẫn bạc của mẹ, cô đeo ở ngón tay thứ ba của bàn tay trái. Đôi găng tay móc màu trắng và túi xách bằng da đen có khung mai rùa đã hoàn thiện trang sức bên ngoài của cô. Emma lúc này đã có mang được năm tháng. Chính cô cũng nhận thấy vòng bụng và hông của cô nở ra, nhưng tình trạng của cô người ngoài chưa ai thấy rõ. Bộ quần áo càng làm tôn thêm hình dáng tha thướt và vẻ duyên dáng tự nhiên của cô. Mái tóc óng ả đầy nắng vàng của buổi chiều trải về phía sau càng làm nổi bật phía trước lên. Chiều nay cô đã để mái tóc cao lên, không những chỉ làm cô cao thêm mà còn khiến cô có vẻ quí phái nữa. Một vẻ cả quyết trong dáng đi nhẹ nhàng của cô. Cô cảm thấy như được tiếp sức và sự sảng khoái của cô rõ rệt đối với tất cả những người đi trên đường.

Emma biết là quá sớm. Cô chậm bước lại, không muốn đến quán trước Blackie. Tháng tám khi tới Leeds, cô đã nghĩ ra một chuyện để nói với anh lúc này, trong cuộc đời của cô đã có một chút của tình trạng hai mặt. Tuy nhiên, bây giờ cô có mang cho nên cô cẩn thận hơn bao giờ hết và sự mệt mỏi tăng lên từng

ngày. Cô không bao giờ muốn cha cô hay Adam Fairley xộc tới, một tình trạng có thể xảy ra nếu Blackie biết sự thật và hào hiệp nhảy lên bảo vệ cô. Và vì vậy cô đã phải dựng nên một câu chuyện gần sát với sự thật nhưng vẫn đủ để lừa Blackie trong khi vẫn rõ ràng là có lý. Cô vừa đi vừa điểm lại câu chuyện, mặc dù cô đã nhớ nhập tâm nó hàng tuần trước.

Một tốp nhỏ những đội quân Nữ cứu tế từ thiện trong bộ quân phục đen dài lộng lẫy, mũ bập bềnh nhô lên nhô xuống, hành quân xuống đường York, từ phía bên kia, hát một cách mạnh mẽ theo nhịp trống. Không quanh quẩn ở bên ngoài, tránh những kẻ say rượu chiều thứ bảy, Emma lập tức đi thẳng vào quán. Cô có thể chuyện vãn với Rosi nếu Blackie chưa tới. Cô đẩy những cánh cửa trước nặng nề, đi dọc hành lang hẹp sực mùi bia chua và khói. Cô dừng lại một chút trước khi đi qua những cánh cửa quay bên trong. Blackie đã thắng cô. Tiếng nói của anh phân biệt được rõ nổi lên giữa tiếng ồn ào bên trong. Emma bước qua cửa và đứng sang một bên.

Anh ở trong dáng vẻ lồng lộng Ái Nhĩ Lan, những lọn tóc đen quăn của anh lượn sóng xõa về phía sau bộ mặt rám nắng, đôi mắt đen nhảy múa, hàm răng trắng lóa giữa đôi môi hồng, vẻ đẹp trai của anh bừng lên trong ánh sáng của những ngọn đèn. Người chơi piano đang gõ bài "Darning Boy", Blackie đứng cạnh anh ta, thẳng và kiêu hãnh, một tay đặt trên nắp piano, giọng nam

trung tuyệt vời của anh vang lên giữa tiếng lanh canh của cốc tách và tiếng rì rầm nói chuyện. Emma đi ra một tay đeo găng đưa lên miệng để che nụ cười tự nhiên đến với cô. Trước đây cô chưa bao giờ thấy cái anh chàng Blackie O'Neill như thế này. Mà cô cũng chưa bao giờ nhìn thấy anh trong một quán rượu. Anh đang biểu diễn gì vậy, cô nghĩ một cách kinh ngạc, như bị thôi miên bởi dáng kịch của anh.

Thực sự thì lý ra Blackie O'Neill đã có thể thành một diễn viên xuất sắc. Anh có đầy đủ những điểm cần thiết cho cái nghệ thuật kịch đó - vẻ ngoài đáng chú ý, cái duyên dáng tự nhiên, sự lựa chọn đúng lúc theo bản năng, chiều sâu của cảm xúc, sự cuốn hút đến ngây ngất khi ánh sáng chiếu thẳng vào như chính lúc này đây. Không có một chút nghiệp dư nào trong con người Blackie, lúc này anh đang biểu diễn cho đám đông như bị điện hút. Anh đã tới đoạn cuối của bài hát, anh bước ra khỏi piano, nghiêng người lên ưỡn bộ ngực rộng. Cánh tay to lớn đưa ra, anh kết thúc bài hát một cách đắc thắng.

"Và anh sẽ nghe bước chân em, dù em có lẹ bước trên anh,
Và nấm mồ của anh sẽ ấm áp hơn, ngọt ngào hơn,
Và em sẽ cúi xuống nói với anh: em yêu anh,
Và anh sẽ ngủ bình yên chờ đến khi em lại tới!"

Tiếng hát của anh vang trong trái tim Emma, như bao giờ cũng thế và tiếng ngâm của nó ào ạt lướt trên ngời cô như những đợt

sóng trùm lấp, cổ họng cô nghẹn lại một nỗi buồn cay đắng và ngọt ngào mỗi khi anh hát.

Cô chớp mắt và nhìn quanh. Không có một con mắt nào còn khô trong phòng, cô thấy những chiếc khăn tay đưa ra lau mắt. Đám đông vỗ tay nhiệt liệt, cô nghe thấy những giọng nói cất lên yêu cầu: - "Blackie, hát cho chúng tôi nghe một bài nữa đi!", "Bài cậu bé hát dạo", ... "Hát bài con sò con trai!". Blackie cúi chào, và cười rồi lại cúi chào rõ ràng thích thú với mỗi phút. Anh ta định đáp lại lời thỉnh cầu thì nhìn thấy Emma.

- "Các bạn cho khoan đã", anh kêu to át tiếng ồn ào và bước nhanh qua phòng, lách qua đám đông vây quanh piano. Blackie đứng cao ngất bên cô, mắt anh nhìn lướt cô nhanh nhưng là một cái nhìn đầy tán thưởng. Sự ngạc nhiên của anh trước cái thay đổi của cô là rõ rệt, mặc dù anh cố che giấu nó. Anh trấn tĩnh lại được ngay và nói với nhiệt tâm thường lệ của anh, "Emma. Gặp lại em thật là tuyệt vời, thật thế, cô gái ạ".

Blackie kéo cô lại và ôm lấy cô. Rồi anh đẩy cô ra xa, như thói quen của anh, anh vẫn giữ lấy cánh tay cô, nhìn vào bộ mặt kiêu hãnh của cô: "Sao, em trông đẹp hơn trước, Emma hoàn toàn là một thiếu nữ rồi. Trời, đúng đấy!"

Emma cười: "Cảm ơn Blackie, gặp anh, em cũng mừng lắm".

Anh cười với cô, sự sung sướng của anh cũng hiển nhiên như của cô: "Nào cô gái. Chúng ta vào Salon Bar. Ở trong ấy yên tĩnh

hơn, anh nghĩ vậy, và chúng ta có thể nói chuyện được tốt hơn. Nó cũng là một nơi tốt hơn cho một thiếu nữ như em". Anh nháy mắt khi nói và hỏi: "Em thích uống nước gì?"

- "Cho em nước chanh", cô trả lời.

- "Đợi ở đây", Blackie ra lệnh và đi về phía quầy rượu. Đôi mắt Emma nhìn theo anh. Cô không gặp anh từ mùa xuân, gần chín tháng rồi, và cả anh nữa cũng đã thay đổi. Anh hình như chín chắn hơn, mặc dầu sự hồ hởi tự nhiên vẫn biểu lộ ra ngoài, nhưng ở con người anh có một sự kiềm chế nào đó, và cô nghĩ là cô đã tìm thấy một nỗi buồn nào đó. Rosi, thân hình to lớn của chị đóng khung trong bộ xa tanh màu da cam, rạng rỡ vẫy Emma, cô cũng vẫy đáp lại. Một vài giây sau, Blackie quay lại, mang theo đồ uống. "Theo anh", anh nói và đưa vai lách qua đám đông đứng chật cả phòng.

Salon Bar, tương đối vắng người và yên tĩnh hơn. Ở đây Emma cảm thấy thoải mái hơn là ở quầy công cộng. Cô nhìn quanh một cách tò mò. Nó trầm lặng, và đối với một quán rượu thì nó khá là tao nhã. Blackie tìm được một chiếc bàn ở trong góc, đặt đồ uống xuống, kéo ghế cho cô vẻ lịch thiệp hào hoa và ngồi đối diện. Anh uống một ngụm bia sủi bọt và nhìn cô trên mép cốc một cách chăm chú. Anh để cốc xuống bàn, nghiêng người về phía trước và nói bằng một giọng trầm tĩnh: "Tất cả những chuyện này là thế nào? Em làm gì ở Leeds? Một cô gái bé bỏng

như em. Anh nghĩ anh đã nói với em từ lâu, đây không phải là chỗ cho em, chờ đến khi nào em lớn hơn đã. Chắc chắn là anh đã nói với em điều ấy mà, Emma Harte!"

Emma nhìn nhanh anh: "Em không sao mà".

- "Ờ trông em anh cũng biết được. Nhưng anh đang nghĩ là có thể em không được may mắn. Nào, em nói đi! Cái gì làm em rời Fairley".

Emma còn chưa muốn thố lộ với anh nên cô tảng lờ câu hỏi. "Cô em may mắn", cô nói và thây đổi đề tài. "Em không ngờ là anh lại đi vắng. Em nhớ anh, Blackie. Tại sao anh ở Ireland lâu thế? Em cứ nghĩ anh không bao giờ trở về nữa".

Bộ mặt anh trở nên buồn rầu. "Trời ơi, em gái, em gái", anh nói qua một tiếng thở dài. "Tại ông bạn tốt của anh. Cha O'Donovan đang hấp hối. Một ông thầy tu già mà anh thực lòng yêu mến, ông dạy anh tất cả những điều anh biết được ngày nay. Nghĩa là một chút học thức mà anh có. Anh ở lại với ông cho đến cuối cùng. Buồn quá, ôi thật là buồn quá". Anh lắc đầu và tâm hồn Centic hình như đau thương trở lại, bởi vì mắt anh mờ đi khi hồi tưởng.

Emma giơ bàn tay nhỏ bé nắm vào cánh tay anh. "Em xin chia buồn, Blackie. Hết sức buồn. Em biết chắc là anh đau khổ nhiều lắm". Cô yên lặng một lát, ái ngại cho anh, rồi cô nói khe khẽ: "Vì thế mà anh ở lại Ailen suốt mấy tháng ấy".

- "Không, em gái. Cha O'Donovan, cầu Chúa cho linh hồn cha yên nghỉ, mất trong vòng vài tuần. Nhưng anh ở lại nghỉ ít lâu với mấy người anh em họ của anh, Michel và Siobhan, mà nhiều năm nay anh chưa gặp. Sau đó cậu Pat viết thư cho anh và bảo anh phải về Anh ngay. Anh trở lại Leeds hôm qua. Tất nhiên, đó là tối thứ sáu, anh tới uống chút bia. Và thật là ngạc nhiên khi Rosie đưa cho anh thư của em. Anh thật bàng hoàng". Anh nhìn cô dò hỏi và kết thúc: "Nói thẳng ra đi, em gái. Tại sao em quyết định rời Fairley".

Emma đưa mắt nhìn anh một chút rồi nói một cách lặng lẽ: "Trước khi em nói lý do, anh Blackie, anh phải hứa với em một điều".

Blackie trố mắt nhìn cô, ngạc nhiên bởi sự nghiêm trang của cô. "Có thể là cái gì vậy?"

Emma đáp lại cái nhìn chăm chú của anh một cách bình tĩnh - "Anh phải hứa với em là anh sẽ không bao giờ nói với ba em, hoặc bất cứ ai nơi em ở".

- "Tại sao lại bí mật như vậy?" Blackie căn vặn: "Ba em không biết em ở đây sao?"

- "Ông nghĩ em đang làm việc ở Bradford", Emma giải thích.

- "A, Emma, như vậy là không được. Thế tại sao em lại không nói với ba em là em ở đâu?"

- "Blackie, anh còn chưa hứa với em mà". Cô khăng khăng bằng

một giọng lạnh lùng nhất.
Anh thở dài: "Thôi được rồi, nếu em đã muốn như thế. Anh thề có các thánh thần là anh sẽ không nói cho bất cứ một linh hồn sống nào chỗ em ở".
- "Cám ơn anh, Blackie". Một vẻ chững chạc trên khuôn mặt cô; cô không hề hốt hoảng hoặc lo ngại khi cô nói: "Em phải rời Fairley vì em sắp có con!"
- "Lạy Chúa tôi!" Blackie hét lên bàng hoàng, không tin - "Có con!" anh nhắc lại, phát âm từ đó như nó là một từ ngoại ngữ.
- "Vâng, đến tháng ba", Emma thông báo một cách bình tĩnh, "Và em phải đi vì gã thanh niên đó, ba thằng bé, vâng, đã phản bội em".
- "Nó làm gì!", Blackie rống lên, mặt anh đỏ tía. "Thề có Chúa, tôi sẽ đập vỡ mặt nó ra. Nhất định thế. Sáng mai tôi sẽ đi Fairley gặp ba em, gặp bố nó. Và lạy Chúa, nó sẽ phải lấy em nếu như tối có phải đánh nó nhừ tử để lôi nó đến nhà thờ!" "Khẽ chứ, Blackie", Emma nói. Cô có thể thấy anh trong một cơn giận dữ điên cuồng. "Không có ích gì, Blackie. Khi em nói với hắn ta rồi sẽ bị như vậy, hắn nói hắn sẽ lấy em. Và em không cần phải lo lắng gì. Thế rồi anh có biết nó đã làm gì cái đêm ấy không?"
- "Không, em gái, anh không thể hình dung nổi", Blackie lẩm bẩm giữa hai hàm răng nghiến chặt. Lần đầu tiên trong đời, anh có nkềm khao khát giết người. Ý nghĩ là có kẻ xúc phạm Emma

làm cho anh giận dữ đến độ phát điên lên.
Emma theo dõi Blackie rất cẩn thận, cô nói dịu dàng: "Hắn đã làm một chuyện kinh khủng. Hắn bỏ chạy rồi. Vào Hải quân Hoàng Gia, anh thử nghĩ coi!" Đôi mắt cô to, giọng cô khẽ: "Hắn lấy một tờ giấy trong cuốn sổ của anh trai em". Cô nói tiếp: "Hắn bắt chước chữ của Winston và chuồn thẳng. Như thế đó. Khi hắn không tới Hall để gặp em, như hắn đã hứa, em xuống làng để gặp hắn. Lúc ấy cha hắn mới nói với em là hắn đã bỏ đi rồi. Thậm chí ông ta còn đưa cho em tờ giấy chứng tỏ là hắn đã đi".
Cô lắc đầu:
- "Em biết làm thế nào, Blackie? Em không thể nói với cha hắn. Và chắc chắn là em không thể nói với ba em. Vì thế em trốn đi Leeds".
- "Nhưng có lẽ ba em sẽ hiểu...", Blackie bắt đầu nói, anh cố gắng giữ cho giọng nói của mình khỏi run.
- "Không, ông không hiểu đâu!" Emma hốt hoảng kêu lên, mặt cô tái đi. Cô đã biết thế nào anh cũng có thái độ như thế này và cô phải thuyết phục anh là cô bắt buộc phải ở Leeds. "Ba em sẽ tức giận và đau khổ! Nó sẽ làm ông chết mất, sau cái chết của mẹ em. Em không muốn mang thêm buồn phiền vào ngưỡng cửa của ba em nữa, như thế này tốt hơn". Emma lúc này đã dịu giọng: "Thành thật mà nói, đúng là như thế đó, Blackie ạ. Em biết ba em. Tính nết của ông ghê gớm và ở trong làng người ta sẽ

bêu diếu khủng khiếp. Nó sẽ làm hỏng cuộc đời em và đời đứa bé. Và cả đời ba em nữa. Tốt hơn hết là ông không biết. Ông không thể chịu nổi sự hổ nhục này".

- " Ừ, em gái, anh hiểu ý nghĩ của em". Anh chằm chằm nhìn cô, vẻ mặt anh tư lự. Vì cô đã ước định một cách chính xác như vậy, anh không hề choáng váng vì sự bộc lộ của cô. Ngạc nhiên, tất nhiên. Và tức giận vì sự hèn nhát của cái gã thanh niên đã làm cô lâm vào tình cảnh như vậy rồi chuồn. Nhưng Blackie đã quen thuộc với sự yếu đuối của con người đặc biệt là sự yếu đuối của xác thịt và anh cũng chẳng phải là người để mà phán xử. Thế nhưng, trong khi ngắm nhìn cô, anh hết sức bối rối. Anh thấy câu chuyện của cô không có vẻ hợp lý cho lắm. Trực giác của anh bảo với anh có một cái gì đó hết sức lôi thôi, mặc dù anh không biết đích xác là cái gì. Anh nhìn cô một cái nhìn sâu xa nhất. Hình như không có sự đánh lừa trên khuôn mặt cô. Cô nhìn anh thẳng thắn, đôi mắt ngây thơ, và khuôn mặt đáng yêu của cô tràn ngập sự dịu dàng. Blackie đẩy lùi cảm giác không bình ổn anh đang cảm thấy trong lòng, anh nói, giọng kiềm chế: "Thế em sẽ làm gì khi đứa bé ra đời? Em sẽ làm gì với đứa bé đól Emma?"

- "Em cũng chưa biết nữa, Blackie. Em sẽ nghĩ ra một điều gì đó. Lúc này, em phải bảo vệ ba em - cứ để ông tin là em bỏ nhà ra đi để có một cuộc sống tốt đẹp hơn, và em đang làm việc ở Bradford. Sau khi sinh đứa bé, tất nhiên, em sẽ về tìm ba em, để

ông biết là em vẫn thực sự bình yên. Trong khi đó, em vẫn tiếp tục viết thư cho ba em để ông khỏi lo nhiều". Trước khi Blackie kịp đưa ra một nhận định, Emma lại vội vã giải thích về những lá thư cô đã gửi từ Bradford và cũng kể cho anh nghe tất cả những chuyện đã xảy ra ở Leeds. Cô vẽ nên một bức tranh màu hồng hơn là thực tế.

Anh hết sức chăm chú nghe, trong khi lắng nghe, Blackie O'Neill bắt đầu nhận ra rằng sự thay đổi trong cô đậm nét hơn là ngó bề ngoài. Mặc dù sự khác lạ này không định nghĩa nổi và rất tinh tế, nhưng quả là có, nó không che đi được chỉ bởi cách để đầu cầu kỳ, quần áo lịch sự, vốn là những đồ thải của Hall. Có một sự thay đổi sâu sắc trong chính bản thân của Emma. Nhưng còn phải đợi xem đã, anh quyết định như vậy. Cô sắp trở thành mẹ và những chuyện cô trải qua trong mấy tháng vừa rồi rõ ràng đã ảnh hưởng đến cô. Rồi anh bỗng nhận ra, Emma không còn là một đứa bé thiếu ăn trên đồng hoang nữa. Cô là một thiếu phụ trẻ và đẹp, và bằng cách nào đó, cô đã biến mình thành một thiếu phụ một sớm một chiều. Không, không phải một sớm một chiều. Nó đã diễn biến từ từ trong một năm rưỡi qua. Bây giờ anh nhận ra điều ấy. Chính anh đã nhận thấy chiều hướng ấy từ ngày họ gặp nhau và bây giờ thì rõ rệt khiến mọi người đều thấy. Anh mỉm cười méo mó. Điều ấy đã giải thích lời miêu tả khoa trương của Rosie về cô.

Tiếng nói bổng trầm của cô đi vào trong những ý nghĩ của anh. "Gia đình nhà Kallinskin rất tốt, rất tử tế, Blackie ạ. Em hy vọng anh sẽ gặp họ. Và em thích làm nghề thợ may. Em làm khá lắm, anh ạ". Emma vẫn nói: "Ở Leeds này, em sẽ tốt thôi. Em biết thế mà".

- "Ừ, anh cũng nghĩ như thế, Emma. Nhưng em không nhìn về phía trước". Anh chỉ ra: "Làm sao em vừa trông con vừa làm việc được?" Anh vặn hỏi một cách dữ dội.

Emma nhìn xoáy vào anh. "Em đã bảo với anh rồi mà, em sẽ nghĩ về vấn đề đó sau! Ngay lúc này em phải kiếm tiền đã. Để nuôi sống em và để dành cho đứa bé sau này". Cô nghiêng người về phía trước, cầm lấy tay anh, bóp chặt lấy, mong an ủi anh: "Anh đừng lo. Bao giờ cũng có cách giải quyết cho mọi vấn đề". Cô nói một giọng cả quyết.

Cô mỉm cười, mặt cô, gần sát mặt anh làm anh mê đắm, và một lần nữa, anh cảm nhận cô là một phụ nữ, tim anh đập rộn ràng hơn. Anh nhìn cô trong một ánh sáng khác hơn là anh vẫn thấy cô trước đây.

Không một giây suy nghĩ, Blackie nói khẩn thiết: "Anh có một giải pháp, Emma! Hãy lấy anh! Như vậy em sẽ được an toàn, yên ổn. Anh cũng sẽ trông nom đứa bé nữa. Hãy lấy anh, em gái". Emma hoàn toàn kinh ngạc. Cô chằm chằm nhìn Blackie. Không thốt nổi nên lời và lần đầu tiên từ khi rời Fairley cô quá cảm

động vì cử chỉ cao cả và đẹp đẽ của anh.
Cô cúi đầu, nước mắt chảy xuống hai má, rơi xuống bàn tay đang run rẩy lục tìm mùi soa trong túi. Cô lau mắt, và qua những dòng lệ, cô run run nói: "Ôi, Blackie, anh thật là kỳ diệu đã hỏi em làm vợ! Thật là đáng yêu quá!". Cô dừng lại, nhìn vào mắt bốc lửa của anh. "Nhưnh em không thể làm thế được. Trói buộc anh vào một người vợ và một đứa con của một người khác, điều ấy không công bằng. Anh có kế hoạch riêng của anh. Anh sẽ trở thành một người thượng lưu, một nhà triệu phú. Anh không cần trách nhiệm của một gia đình. Em không thể làm điều đó với anh, Blackie".
Blackie đã nói theo sự thôi thúc của bản năng, anh thậm chí cũng không chắc những xúc động thật sự của anh hoặc tình cảm thật của anh đối với Emma nõa, thế nhưng, mặc dầu anh nhận ra tính xác thực của những điều cô nói, anh vẫn cảm thấy cái đau nhói của thất vọng khi nghe cô từ chối: "Nhưng em không thể ở một mình được", anh nài, anh nắm lấy bàn tay nhỏ của cô: "Em sẽ được thư thái hơn với anh, em gái. Chắc chắn là như thế".
- "Thế còn anh thì sao, Blackie O'Neill? Anh có được thư thái hơn với em không?". Cô mỉm cười một nụ cười nhút nhát, nước mắt hãy còn long lanh trong mắt: "Không, em nghĩ là không. Em sẽ không mang lại điều ấy cho anh đâu, Blackie ạ. Câu trả lời là không. Em sẽ không lấy anh đâu. Nhưng em xin cám ơn anh. Em

có vinh dự và được đề cao vì anh đã nghĩ đến em. Thật như thế, anh Blackie".

Anh có thể thấy được là cô kiên quyết và anh cũng không biết rõ là mình có nhẹ nhõm hay không nữa. Lòng anh đầy những cảm xúc lẫn lộn. Tuy nhiên, anh thấy buộc phải nói. "Thôi được rồi, em gái, chúng ta không bàn chuyện ấy nữa. Ít nhất là lúc này. Anh chỉ nói là lời đề nghị của anh để ngỏ ... vĩnh viễn".

Emma không thể nén cười qua những dòng nước mắt. Cô lắc đầu: "Ôi, Blackie, em sẽ làm gì với anh!"

Cơn giận của anh dần dần tan đi, sự nghi ngờ của anh đối với câu chuyện của cô tạm quên lãng, anh cùng cười với cô. Một vài giây sau, anh nói: "Anh sẽ nói cho em biết, em sẽ làm gì với anh, em gái của anh. Em sẽ đi ăn tối với anh ở một trong những quán sang trọng mà anh đã từng kể cho em nghe rồi anh sẽ dẫn em xem biểu diễn tạp kỹ của thành phố. Vesta Tilley sẽ biểu diễn đêm nay, anh chắc em sẽ thích buổi diễn. Em có thích như thế không, Emma? Vui vẻ tí chút để thay đổi không khí cũng là điều hay. Em nói sao? Em có chấp nhận lời mời của anh không nào?"

- "Vâng, em rất thích đi với anh. Cám ơn anh. Blackie... em... ", Emma do dự rồi thú nhận gần như thẹn thùng: "Em rất mừng anh đã trở lại Leeds. Em cảm thấy yên ổn tốt đẹp hơn nhiều khi biết có anh ở đâu đó, khi biết anh là bạn em".

Bờ môi dài Ireland của Blackie nở một nụ cười ấm áp, hàm răng

trắng của anh lóe lên: "Ừ, anh là bạn của em, Emma". Anh khẳng định: "Và anh sung sướng vì em tin cậy ở anh. Bây giờ anh đã biết vấn đề em gặp phải trong vài tháng tới, anh có thể vạch đôi chút kế hoạch, chắc chắn là có mặt anh khi em cần đến anh. Nhưng tối nay chúng ta sẽ không nói tới những vấn đề của em nữa. Chắc chắn như vậy và chúng ta sẽ giải quyết từng vấn đề một khi chúng tới. Bây giờ chúng ta đi phố! Anh sẽ dẫn em đi thăm thú, Emma, em thân yêu".

Emma, ngước lên cười với anh, nét mặt linh hoạt. May mắn những vấn đề của cô đã lùi xa một cách thần diệu lúc này khi cô ở bên Blackie. Cô cảm thấy an toàn cùng với anh ngay từ ngày đầu họ gặp nhau trên đồng hoang, cô hiểu một cách bản năng là anh luôn luôn che chở cho mình.

Blackie theo cô ra khỏi Salon Bar vào phòng chính đầy ắp người. Anh không thể không nhận thấy những cái đầu đàn ông quay lại nhìn chằm chằm, những cái nhìn đầy ngưỡng vọng hướng về cô. Anh ưỡn thẳng người và ngẩng cao đầu hơn lên. Anh nghĩ, đúng thật, cô rất ưa nhìn. Không có một người đàn ông nào còn sống mà không tự hào và sung sướng có cô ở bên cạnh mình. Đúng vậy, đó là sự thật, Blackie cả quyết như thế.

Rồi Blackie O'Neill dừng sững lại, anh trân trân nhìn vào cái lưng thẳng, cái đầu ngả về phía sau của cô, với sự thông cảm đột nhiên, anh nhận biết được vì sao câu chuyện của cô trước đây lại

làm anh phiền muộn đến như vậy. Cô Emma Harte biết mình này, người đang lướt đi trước mặt anh một cách duyên dáng thế không bao giờ lại dính dấp với một trong những thanh niên thô lỗ cục mịch trong làng. Không bao giờ. Ý nghĩ như vậy không những là không bao giờ có thể có được, mà còn cực kỳ phi lý nữa. Vậy thì ai là bố đứa bé, anh tự hỏi, hoàn toàn ngỡ ngàng. Anh thấy tối nay mà hỏi cô chuyện ấy là không khôn ngoan. Đẩy cái ý nghĩ mới và bối rối ra khỏi đầu, Blackie tạo một nụ cười vui trên mặt và bước kịp Emma. Anh cầm cánh tay cô, đưa cô ra ngoài đường, trò chuyện với cô một cách vui vẻ, cố làm vẻ bình thường. Nhưng mắt anh có một ánh suy tư.

Chú thích của người dịch:
(1)- William Blake (1757-1827) nhà thơ, họa sĩ, nhà điêu khắc và nhà thần bí người Anh. Những tác phẩm văn học của ông gồm: Những bài ca thơ ngây (Songs of Innocence, 1789), Bài ca kinh nghiệm (Songs of Experience, 1794), Cuộc hôn nhân của thiên đường và địa ngục (The mariage ò Heaven and Hell).
(2)- Worth Charles Freolerick 1825 - 1895, thợ may quần áo phụ nữ người Pháp, người đã sáng lập Haute Culture của Paris.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

PHẦN THỨ NHẤT: THUNG LŨNG

Chương 30

Blackie và Emma ngồi trên xe điện đi Armley. Đó là một buổi chiều thứ bảy giá rét đầu tháng giêng năm 1906. Emma ngồi co ro ở một góc, khuôn mặt nhìn nghiêng của cô quay sang anh trong yên lặng giá buốt.

Chúa ơi, Đức Mẹ ơi! Blackie suy nghĩ một cách bực bội. Thỉnh thoảng cô ương bướng, cứng nhắc. Anh liếc nhìn cô rồi quay đi, buồn vì vẻ cứng rắn trên nét mặt cô. Anh biết tốt hơn hết là không nên nói một lời nào. Cô đã khăng khăng từ chối chuyến đi này từ khi anh đề cập tới nó, lần đầu tiên hai tuần trước đây. Anh đã phải dùng tất cả khả năng thuyết phục và miệng lưỡi Ireland ngọt ngào của anh để làm cô đồng ý, và ngay cả lúc ấy sự chấp thuận của cô cũng gượng gạo. Đôi khi anh không hiểu Emma một chút nào và từ lâu anh đã nhận ra cô là một thiếu nữ cực kỳ phức tạp, cứng đầu cứng cổ nhất từ xưa đến nay. Mặt khác, anh phải thừa nhận cô thông minh đến ngạc nhiên thậm chí tài giỏi

và có năng khiếu về nhiều mặt. Và trong hầu hết mọi trường hợp, cô mềm dẻo và nghe ý kiến của người khác, cám ơn Đức Chúa toàn năng.

Blackie lại nhìn cô. Thật đáng ngạc nhiên, vẻ nghiêm khắc không hề làm hư hại đến sắc đẹp của cô. Sự thật, nó hình như tạo cho cô một vẻ hách dịch kỳ lạ khiến mọi người chú ý. Hôm nay tóc cô chải về phía sau và tết lại buông lơi sau gáy, một chiếc nơ vải mỏng màu đen giữ mái tóc ấy. Cô đội một chiếc mũ bêrê xanh đen và cái khăn quàng anh đã cho cô nhân ngày Giáng sinh, chiếc mũ bêrê đội nghiêng, khăn quàng dài vắt lên vai chiếc áo len đen. Đôi tay luôn luôn nắm chặt cái xắc màu đen trong đôi găng xanh mà Rosie tận tụy đã đan cho cô. Màu khăn quàng xanh sẫm rất hợp với cô làm nổi bật màu xanh của đôi mắt và nước da màu thạch cao hoa tuyệt vời của cô. Không còn nghi ngờ gì nữa: trong những tháng có mang cuốn cùng này Emma trông mạnh khỏe, đẹp đẽ quá, và vẫn chỉnh tề như bao giờ hết. Con tàu rầm rầm chạy ra ngoài trung tâm thành phố, hướng về ga đầu mối Whingate ở Armley một làng ngoạn mục ngất nghểu trên một quả đồi, cách chừng nửa tiếng đồng hồ tàu chạy. Blackie ngồi đắm chìm trong suy nghĩ, kiên nhẫn đợi cho Emma thay đổi tâm trạng, thầm cầu cho điều đó sẽ xảy ra trước khi họ tới nơi. Anh sẽ sung sướng khi đứa bé ra đời và cô có thể về thăm Fairley. Mặc dù cô chấp nhận sự có mang của mình một

cách bình thản, điềm tĩnh, ít để lộ biểu hiện lo lắng, nhưng Blackie hiểu rằng cô hết sức lo ngại về cha cô và Frank. Thậm chí, cô đã thúc ép anh gửi những lá thư quan trọng cho ba cô, buộc anh phải tìm cho ra những người bạn của anh có thể đi London. Cô quyết định giữ sự giả vờ là đi cùng với một bà John Smith không hề tồn tại nào đó và để giải thích cho sự vắng mặt của cô ở Bradford. May mắn, anh đã có thể làm được cho cô vào tháng mười một và mười hai khi một số bạn của anh ở quán rượu đi về phía nam để tìm việc ở bến tầu East End của London. Họ bằng lòng bỏ những lá thư của Emma cho cha cô mà không hề hỏi những câu hỏi lằng nhằng gì hết. Tuy nhiên, Blackie cũng đưa ra những lời bình luận. "Ba em sẽ ngạc nhiên tự hỏi tại sao em không cho ông địa chỉ để ông có thể biên thư cho em", anh đã chỉ ra điều ấy. "Không, ba em sẽ không thể viết", Emma đã đồng ý như vậy một cách gay gắt: "Trong lá thư tháng mười một, em đã báo cho ba em biết là em sẽ đi Paris cùng bà chỉ và trong lá thư tháng mười hai em đã nói với ông là em sẽ theo bà chủ đi Ý. Chừng nào ông còn nhận được tin của em thì không sao hết". Blackie đưa mắt nhìn cô, anh hoàn toàn kinh ngạc vì những mưu tính trong đầu cô. "Hình như em đã nghĩ tới mọi chuyện" anh nói một cách khô khan. Cô không trả lời nhận xét này và câu chuyện chấm dứt.

Blackie liếc nhìn cô một lần nữa, xích lại gần hơn, quàng tay lên

vai cô nghiêng người về phía cô. "Anh hy vọng em hãy xét tới chuyện về anh", anh nói một cách thận trọng, cứng người chờ đợi phản ứng mạnh mẽ của cô, thật đáng ngạc nhiên, nó lại không xảy ra. Cô hoàn toàn im phăng phắc, mặt nhìn thẳng phía trước.

Có thêm dũng cảm, Blackie nói tiếp: "Ở với Laura Spencer em sẽ sung sướng hơn. Chắc chắn là như thế, em gái ạ. Bây giờ bà mẹ góa của chị ấy đã chết, chị ấy đang đi tìm một người khác trả tiền, một người nào đó để chịu chung phí tổn của ngôi nhà với chị ấy. Mà nhà cũng đẹp lắm. Tất nhiên là nhỏ, nhưng ấm cúng và ngăn nắp. Ông bố đã mất của chị ấy trước đây là đốc công ở một nhà máy in, mẹ chị ấy là thợ dệt. Họ có một chút tiền và tư cách rất tử tế. Điều ấy được chứng tỏ trong ngôi nhà, đồ đạc tất cả mọi thứ Laura giữ rất cẩn thận". Anh dừng lại, tìm mặt cô, nói tiếp bằng giọng vui vẻ: "Em sẽ thực sự thoải mái ở đó. Như anh đã nói với em trước đây, Laura có thể kiếm cho em một việc ở nhà máy Thompson ở Anh, nơi chị ấy làm việc. Anh không hiểu tại sao em lại ương ngạnh về chuyện đó như vậy, Emma".

Cô đột ngột quay đầu lại, nhìn anh chằm chằm, đôi mắt xanh của cô lóe lên. "Bởi vì em không muốn bật khỏi rễ. Em đã học được nghề thợ may thế mà bây giờ anh lại muốn em rời bỏ gia đình Kallinski và bắt đầu làm việc trong nhà máy, học nghề dệt. Điều ấy không có ý nghĩa gì hết, Blackie. Vả lại em thích ở nhà bà

Daniel. Dạo này bà ấy rất tử tế và em dùng cái bếp của bà ấy". Blackie rên lên: "Nhưng, Emma, em sẽ có cả một ngôi nhà chung với Laura. Không những thế, chị ấy sống cách nhà máy của Thompson chỉ mười phút. Hiện nay em phải đi bốn mươi lăm phút để về nhà Kallinskin và cũng một thời gian như vậy để về nhà buổi tối. Thời tiết như thế này mà đi bộ như vậy. Ngay gia đình Kallinski cũng thấy những điều anh nói là có lý. Hôm nọ David cũng bảo với anh là họ sẽ rất sung sướng nhận em trở lại sau khi em sinh con. Như vậy thì em có mất gì không? Không mất gì hết, anh nghĩ như vậy?". Anh thở dài mệt mỏi: "Emma, em thật là một cô gái ương bướng, mà anh thì chỉ muốn những điều tốt đẹp nhất cho em thôi".

Emma nhận ra tính thực tiễn của điều anh đang đề nghị, và một lần nữa trong đời, cô không dứt khoát: "Em quả là không biết..." Lúc này Blackie thấy sự nao núng ấy, anh nắm lấy cơ hội và nói bằng một giọng cả quyết: "Em coi, anh chỉ yêu cầu là em nên cân nhắc nó một cách cẩn thận, xem xét mọi điều, chớ làm một quyết định vội vàng là không đến ở với Laura". Anh cầm lấy bàn tay cứng cáp của cô bóp chặt lấy: "Và xin em hãy tử tế với Laura. Chị ấy là một người bạn tốt và anh không muốn em hành động mất lòng chị ấy".

Emma đỏ mặt, nhìn trừng trừng: "Thô bạo! Em không bao giờ thô bạo với ai cả! Chính anh biết điều ấy. Mà em cũng không lên

mặt, Blackie O'Neill".

Blackie nhận ra sai lầm của mình quá muộn và hy vọng sửa sai, anh nói một giọng dịu ngọt nhất: "Anh biết là em không bao giờ kiêu kỳ cả, Emma, em thân yêu. Nhưng đôi khi... à, đôi khi em làm cho người ta có cảm giác là... ờ là, kiêu sa".

- "Thế à?". Cô nói một cách ngạc nhiên, cau mày và cắn môi. Emma kinh ngạc trước nhận định này, bởi vì quả thực cô không biết có những lúc cô lại ghê gớm như vậy. Thường thường thì thái độ xa cách của cô là bởi cô quá miệt mài bận rộn với những vấn đề và những kế hoạch của cô chứ không phải là gì khác. Cô yên lặng, ngẫm nghĩ những điều anh nói và cảm thấy xấu hổ. Cảm thấy có thể cô bị xúc phạm, Blackie nói nhẹ nhàng:

- "Rồi em sẽ thích Laura. Chị ấy là một cô gái dịu dàng, thật đấy. Và anh biết chị ấy cũng sẽ thích em, Emma ạ. Nhất định như thế, em gái của anh".

- "Em không chắc lắm, căn cứ vào điều anh vừa nói", Emma phản ứng lại. Blackie cười hơi thẹn thùng: "Thôi chúng ta quên chuyện ấy đi. Chỉ cần em vận dụng một chút duyên dáng mà em vốn có nhiều thì mọi chuyện sẽ đâu vào đấy hết". Anh lại nắm lấy tay cô và nói tiếp: "Amli là một địa điểm nhỏ rất tuyệt và rất an toàn. Nó thật đẹp về mùa hè khi cây, hoa nở. Có công viên Armley, có ban nhạc chơi vào tất cả các ngày chủ nhật và những con đường nhỏ thú vị cùng những con đường lớn nơi em có thể

dạo chơi. Vả lại, bệnh viện St. Mary gần đấy, em có thể sinh cháu ở đó khi tới lúc. Và có rất nhiều cửa hiệu, vì thế em không cần phải tới Leeds nếu đã có công việc gì. Sao, em có đủ mọi thứ em cần ở Armley".

Emma hốt hoảng nhìn anh: "Cửa hàng". Cô nói một cách đầy suy nghĩ: "Em cứ nghĩ, Armley là một làng nhỏ xíu. Không thể có nhiều cửa hàng được, anh Blackie".

- "Ồ, có đấy, em gái ạ. Em biết không. Armley đang mở rộng, người ta nói vậy. Nó sẽ trở nên rất lớn. Có rất nhiều nhà đẹp. Sự thật là có những dinh thự nơi những người giàu có sống. Các nhà triệu phú, đại loại là như vậy. Có một số cửa hàng tốt ở phố Town bán những thứ sang trọng. Anh đã thấy chúng khi anh đến thăm Laura lần trước. Em sẽ có dịp xem chúng khi chúng ta đi xuống phố chính để tới nhà Laura".

- Những loại cửa hiệu gì?", Emma thôi thúc, đôi mắt cô hướng về anh hết sức thích thú.

Biết là mình đã làm được cô hoàn toàn chú ý, quan sát được sự thay đổi trong thái độ của cô, Blackie nói một cách đầy kích thích, hy vọng đẩy cô xa hơn nữa. "À, để anh nhớ xem nào. Có cửa hàng tạp phẩm, cửa hàng thịt, tất cả đều ở phố Town, cùng với cửa hàng thịt lợn, cửa hàng bán rượu chai, một cửa hàng cá, cửa hàng bơ sữa Keene, một cửa hiệu thuốc, và một đại lý báo. Anh cũng nhận thấy có một cửa hàng bán vải, cửa hiệu bán đồ

kim chỉ, một cửa hàng giày, một cửa hàng lớn bán quần áo phụ nữ nữa, em gái ạ. Đó là một đường rất lớn hoạt động, cũng nhộn nhịp gần như Briggate, thật thế. Ô, anh nghĩ có cửa hàng bán đủ tất cả mọi thứ, Emma ạ".

Emma đã chăm chú nghe. Cô nhanh chóng đổi ý kiến về việc ở chung nhà với Laura Spencer. "Kể cho em nghe thêm về làng đó", cô nói, "chẳng hạn như nó lớn như thế nào? Bao nhiêu người sống trong đó?"

- "A, Emma, em thân yêu, bây giờ em chịu nghe anh rồi nhé. Anh phải thú thực rằng anh cũng không biết kích thước chính xác của nó hoặc bao nhiêu người sống ở Armley. Nhưng chắc là đông, bởi vì các cửa hàng làm ăn phát đạt. Rồi lại có những nhà thờ lớn, nhỏ và nhiều trường học vì vậy mà phải có đông người. Ừ, đúng là một nơi hấp dẫn, đúng thế. Laura nói với anh là có một thư viện công cộng và những câu lạc bộ của đảng Tự do, Bảo thủ và Công nhân. Ồ, mà có cả một nhà tù ở Amli nữa. Thật là "ghê gớm". Blackie nháy mắt với cô: "Cũng có rất nhiều quán rượu. Riêng anh biết có đến chín cái".

Từ lúc đi đến giờ, lần đầu tiên Emma cười: "Anh thì phải biết chứ".

- "Một thanh niên thỉnh thoảng uống một chút bia thì có gì là hại?", Blackie hỏi đùa, anh làm ra vẻ bị xúc phạm. Rồi anh khẩn thiết kéo cánh tay Emma: "Nào, em gái! Đây rồi, em có thể tự

mắt nhìn xem Armley".

Con tàu đã dừng lại chỗ bến cuối nửa đoạn đường lên đồi. Blackie nhảy xuống nhẹ nhàng và giúp Emma xuống. "Cẩn thận nào, cưng. Bước cẩn thận đấy. Anh không muốn em trượt làm ảnh hưởng đến Tinker Bell", anh nói, nắm chặt hai bàn tay cô trong tay anh.

- "Tinker Bell?"

- "Ờ, Tinkel Bell. Anh gọi đứa bé như vậy, tất nhiên là mình anh biết thôi. Em ạ, gọi theo Tinker Bell ở Peter Pan. Em có đồng ý anh gọi cô bé con như thế không?"

Cô cười: "Có, em đồng ý, Blackie. Nhưng làm sao anh biết nó là con gái".

- "Bởi vì em luôn luôn nói với anh nó là con gái mà". Blackie để cánh tay cô trong cánh tay anh, hai tay anh đút vào túi chiếc áo khoác màu xanh lính thủy mới của anh và nói:

- "Trên kia là những tháp nơi những người giàu ở". Anh hướng đầu về phía con đường lái xe sang trọng có những hàng cây ở hai bên. "Và phố Town ở ngay phía trước chúng ta. Em đi cẩn thận. Hôm nay trơn đấy".

- "Vâng, em sẽ cẩn thận, Blackie". Cô nép người vào anh run rẩy, cơn gió Bắc từ đồi thổi xuống thật giá buốt. Emma ngước nhìn lên. Bầu trời cao vun vút, lạnh băng, mặt trời mùa đông nhợt nhạt hầu như không thấy rõ, chỉ là một đồng tiền bạc nhỏ

xíu trên bầu trời bao la sâu thăm thẳm. Khi con tàu đã dừng, lúc này không gian yên lặng một cách kỳ lạ, vì không có xe cộ và người nào ra đường trong ngày Chủ nhật lạnh lẽo và buồn tẻ này.
- "Công viên Charley Cake đây", Blackie báo cho cô biết, đầu anh hướng về mảnh đất hình tam giác ở phía bên kia đường. "Mùa hè em cùng Tinker Bell ngồi ở đây ngắm người qua lại thì thật là thú vị".
- "Em làm gì có thì giờ để mà ngồi bất cứ ở đâu với Tinker Bell". Emma nói lại, mặc dầu điều đó được nói lên bằng một giọng nhẹ nhàng. Cô ngước nhìn anh hoài nghi. "Công viên Charley Cake. Tên gì nghe lạ vậy? Em chắc anh lại bịa ra rồi".
- "Tại sao lúc nào em cũng gây chuyện với tất cả những điều anh nói? Anh sẽ phải gọi em là Emma đa nghi nếu em không cẩn thận, cô gái của anh ạ. Nói đúng đắn, tên nó là như thế đó. Mấy năm trước đây, Laura kể với anh có một người tên là Charley bán bánh ngọt ở đó, vì thế mà..."
- "Nó có tên ấy chứ gì", Emma kết thúc hộ cho anh, ánh mắt cô đầy vui vẻ. "Em tin anh mà, Blackie. Không ai có thể bịa ra một cái tên như thế".
Anh cười nhưng không nói gì hết và họ bước tiếp trong yên lặng. Emma liếc nhìn chung quanh khá là thích thú. Họ đang đi qua một dãy nhà gọn ghẽ dẫn tới phố Town. Nó làm cô nhớ lại một cảnh tượng trong truyện thần tiên. Những khói tuyết khổng lồ

trườn qua mái nhà đỏ treo lơ lửng ở những rìa và muôn ngàn đũa băng óng ánh trong không gian trong suốt. Một cách thần kỳ, tuyết và băng đã biến những chốn ở nhỏ bé, trần tục thành những ngôi nhà kỳ lạ và hào nhoáng. Những hàng rào, những cánh cổng, những thân cây đen trần trụi, cũng phủ đầy những hoa tuyết băng giá, Emma thấy nó giống như những trang trí bằng bạc trên chiếc bánh Noel lộng lẫy. Những ngọn đèn parafin và ánh lửa bừng lên qua những khung cửa sổ, những lượn khói bồng bềnh tuôn ra từ những ống khói, nhưng đó là dấu hiệu duy nhất của cuộc sống ở phố Town. Những ngôi nhà trông ấm cúng, như mời đón, Emma hình dung ra một gia đình sung sướng trong mỗi căn nhà ấy, những ông bố bà mẹ đang sưởi ấm một cách lười nhác, những đứa trẻ đôi má hồng hào ở dưới chân họ, ăn táo, cam và hạt dẻ nướng, tất cả đều cười đùa, hưởng một buổi tối êm đềm bên nhau, đùm bọc trong tình thương. Cô khắc khoải nghĩ tới cha và Frank, cô mong muốn làm sao đang được ngồi cùng họ trước lò sưởi trong ngôi nhà bé nhỏ ở Fairley.

- "Emma này, đây là những cửa hiệu đầu tiên", Blackie thông báo, tiếng anh vang lên trong yên tĩnh. "Tất cả các cửa hiệu dọc từ phố Town đến đường Branch. Nhìn xem, em gái, có phải anh nói với em sự thật không nào?".

Emma nhìn theo hướng mắt anh, đôi mắt cô mở to thích thú, nỗi buồn của cô được đẩy sang bên. "Đúng, anh nói thật", cô thừa

nhận. Họ đi qua cửa hàng cá, cửa hàng bán đồ kim chỉ, cửa hiệu thuốc, và một cửa hàng lớn bán đồ xa xỉ phẩm của phụ nữ, Emma nhận thấy đây đúng là một khu mua sắm sang trọng. Cô hết sức bị cuốn hút và một ý tưởng nảy ra. Kiếm được một cửa hàng ở đây dễ hơn. Tiền thuê sẽ rẻ hơn ở Leeds, cô ý luận một cách hợp lý. Có lẽ mình sẽ mở cửa hàng đầu tiên ở Armley, sau khi đứa trẻ ra đời. Đó sẽ là sự mở đầu. Cô quá sôi nổi với ý nghĩ này đến nỗi lúc họ tới phố nơi Laura Spencer ở thì cô đã có được một cửa hiệu với những mặt hàng khác nhau, Blackie có thể gọi cô là Emma đa nghim bưbg chắc chắn cô không nghi ngờ gì về một điều... đó là thắng lợi cuối cùng của cô. Cửa hiệu đầu tiên của cô sẽ ở Armley và cô sẽ buôn bán xe ngựa. Tiền ở đấy. Chính Blackie cũng nói như vậy.

Họ đi dọc theo phố những ngôi nhà có sân thượng, tất cả đều gọn ghẽ, ngăn nắp với những cánh cửa sơn xanh, cửa sổ bóng lộn, những khu vườn được cắt tỉa và những cánh cửa sắt đen. Ngay trước khi họ tới nhà của Laura Spencer, một ý nghĩ đến với Emma. Cô dừng lại và nắm lấy cánh tay Blackie: "Anh đã nói với Laura như thế nào về em rồi", cô hỏi.

Blackie nhìn xuống, một thoáng ngạc nhiêu trên mặt anh. "Sao, thì đúng những điều em dặn anh nói với cô ấy mà". Anh trả lời lặng lẽ. "Cùng một chuyện anh kể cho mọi người, đúng từng chi tiết một, bà Harte, vợ một thủy thủ, một bà mẹ sắp sinh, bạn thân

của Black O'Neill".
Emma mỉm cười nhẹ nhõm và gật đầu, họ cùng bước trên con đường đi ngoài vườn. CÔ tự hỏi không hiểu Laura ra sao, nhưng cũng chẳng có gì là quan trọng. Điều quan trọng là cô gây được một ấn tượng tốt đẹp với Laura.
Emma lúc này nhận ra rằng, Blackie đã trò chuyện rất ít về bạn mình và cô không biết mình sẽ chờ đợi gì khi hai người đứng ở bậc cửa trước. Chắc chắn cô không chờ đợi cô gái này ra mở cửa, đón họ một cách duyên dáng và sự thích thú không che đậy. Laura Spencer có khuôn mặt bóng, bình thản như Đức Mẹ, một vẻ tin tưởng như vậy trong đôi mắt chị và nụ cười của chị đầy âu yếm, ngọt ngào. Emma lập tức thấy mình đang đứng trước một người rõ ràng là khác tất cả những người cô đã gặp.
Laura dẫn họ vào trong nhà, than thở thời tiết khắc nghiệt, thông cảm với cuộc hành trình dài lạnh lẽo mà họ vừa phải chịu đựng, nỗi quan tâm thực sự của chị là điều hiển nhiên. Chị đỡ áo khoác của họ và mũ nồi của Emma treo chúng lên giá mắc gần cửa rồi kéo họ vào phòng khách, chuyển động với một sự duyên dáng khôn cùng khi chị dẫn họ tới bên những chiếc ghế xếp chung quanh ngọn lửa đang reo.
Laura cầm lấy tay Emma và nói: "Tôi rất mừng được gặp chị Emma, Blackie đã kể cho tôi nhiều điều rất dễ thương về chị. Trời ơi, bàn tay chị lạnh quá. Chị ngồi xuống đây, đuổi cái rét đi,

cưng".
Emma nói: "Em cũng rất mừng được gặp chị, Laura". Không tỏ ra thô lỗ, Emma đã quan sát căn phòng thật nhanh, cô nhìn thấy giấy bồi tường màu xanh bọc trắng, một vài bộ đồ gỗ đào hoa tâm, đơn sơ nhưng bóng lộn, tất cả rất hấp dẫn. Căn phòng nhỏ nhưng gọn gàng, không chật ních đồ như phòng khách phía trước của bà Daniel. Một không khí chắc chắn và thoải mái bao trùm.
Laura nói như cáo lỗi với cả hai người: "Tôi xin lỗi không chuẩn bị đầy đủ cho cả hai người, tôi phải đi thăm một người bạn ốm và tôi về chậm hơn dự định. Tôi vừa mới về đến nhà xong thì hai người tới. Nhưng trà cũng sắp được rồi ạ, ấm nước đang sôi".
Blackie nói: "Không sao, Laura. Đừng quá bận tâm. Chúng tôi không vội, vì vậy cứ thong thả cưng ạ". Điều này được nói lên một cách nhẹ nhàng ý nhị đến nỗi Emma liếc nhanh về phía Blackie với nỗi thích thú ngày một tăng nhanh. Cô thấy một sự khác nhau rõ rệt trong cử chỉ của anh, nó dè dặt, và một vẻ dịu dàng vừa kính trọng trên mặt anh. Điều này không làm cho Emma ngạc nhiêu. Cô đã nhận ra cử chỉ thanh nhã của Laura nhất định làm cho người khác phải tốt đẹp lên.
- "Cho tôi xin lỗi chút xíu", Laura tiếp tục nói bằng giọng dịu dàng của cô và đặt những đồ sứ lên bàn. "Tôi còn một vài việc cuối cùng phải làm trong bếp".
Blackie và Emma lầm bầm đồng ý và Blackie nói: "Cho tôi hút

ống điếu của tôi được không?" Chị đã đi quá nửa đường qua sàn, chị quay lại, lắc đầu, mắt chị long lanh cười. "Tất nhiên là được chứ, xin cứ tự nhiên, cả Emma nữa".

Từ thế có lợi gần lò sưởi, Emma có thể nhìn thấy Laura trong bếp nhỏ nối với phòng khách. Chị mặc chiếc áo len xanh nhạt, váy dài, ống tay áo dài, mặc dù chiếc áo hơi cũ và mạng một số chỗ, nhưng sự giản dị và màu sắc cổ xưa của nó thêm vào vẻ trong trắng và đức hanh của chị. "Chị ấy đẹp", Emma nghĩ, cô bị cuốn hút bởi cô gái cao, mảnh dẻ toát lên sự thuần khiết.

Những đường nét của Laura Spencer mang tính chất cổ điển, mảnh nai, xương nhỏ, khuôn mặt chị dường như có những lúc mong manh. Có những người không biết phân biệt sẽ coi cô là bình thường, mờ nhạt và họ sẽ không đồng ý với Emma chút nào. Nhưng Emma nhìn thấy những đường nét thanh tú như trong bộ đồ sứ, nhìn thấy ánh sáng màu vàng trong mái tóc màu mật ong của chị làm nó tỏa ra một màu ngũ sắc, nhìn thấy sự dịu dàng và khôn ngoan trong đôi mắt to màu hạt dẻ sáng ngời. Và cô nhận thấy cái đáng yêu của Laura... sự phản ánh chân thật của cái trong trắng.

Emma không lầm trong những nhận xét ấy. Quả là có một cái gì đặc biệt về Laura Spencer. Rất đơn giản, chị không bao giờ chấp nhận điều ác, điều xấu. Laura là người theo Cơ Đốc giáo và không hề nao núng trong đức tin của mình. Tôn giáo của chị mà

chị không bao giờ bàn luận hoặc gây ảnh hưởng với bạn bè là động cơ chính của đời chị. Đối với Laura, Chúa không bao giờ mơ hồ hoặc xa vời. Sự hiện hữu của người là thường trực, bền lâu và vĩnh hằng.

Ngồi trong căn phòng ấm cúng, nghe giọng nói nhẹ nhàng của Laura vang trong bếp, Emma còn chưa hoàn toàn nhận thức được điều này. Nhưng dù sao, bằng một phương thức kỳ lạ, cái duyên bên trong của Laura đã tự nó truyền tới cô một cách huyền bí, cô thấy một cảm giác bình yên sâu lắng khiến cô giật mình. Emma tiếp tục ngắm nhìn Laura và nghĩ: Tôi muốn nàng là bạn tôi. Tôi muốn nàng thích tôi. Tôi muốn ở chung ngôi nhà này với nàng.

- "Em yên lặng quá, em gái", Blackie nói, "điều này hơi lạ đối với em, anh nghĩ thế. Thường ngày, em vẫn nói như khướu cơ mà".

Emma nhổm lên. Anh đã làm cô giật mình. "Em đang suy nghĩ", cô trả lời. Blackie mỉm cười và hút chiếc tẩu của mình. Emma bị Laura cuốn hút đúng như anh đã tính trước và anh thấy thích thú.

- "Blackie, anh làm ơn mang hộ cái ấm đun nước vào bếp một tí", Laura gọi, "để em pha trà".

- "Có, anh mang đây, em gái", anh nói to. Anh nhấc chiếc ấm đồng đang bốc hơi ra khỏi ngăn lên lò sưởi và rảo bước qua phòng, một thân hình cao lớn trong khoảng không gian chật hẹp.

- "Em có thể làm được gì không?" Emma cũng đứng lên hỏi một cách hăng hái.
Laura nhìn ra cửa bếp. "Không, cám ơn Emma. Xong tất cả rồi". Trong vòng một vài giây, chị bước vào phòng khách bê một chiếc khay lớn đựng những đĩa thức ăn, Blackie mang ấm trà theo sau.
Khi ngồi xuống, Emma nghĩ Laura đã sắp xếp bàn thật là đẹp. "Chị nghệ sĩ quá, Laura. Trông chiếc bàn thật là dễ thương". Emma đưa ra nhận xét. Cô mỉm cười với Laura, chị dường như thích thú với lời khen dường như thẹn thùng đó.
- "Chà, đây là một bữa đại tiệc cho các vị vua chúa, đúng là như thế", Blackie nói, anh cũng ngắm nhìn chiếc bàn.
- "Nhưng em không nên vất vả chuẩn bị ghê gớm như thế này chứ, Laura. Em cũng đã có đủ công việc của nhà thờ và công việc từ thiện rồi mà".
- "Không, có chuyện gì phức tạp đâu, Blackie. Anh biết em thích nấu nướng mà. Và em cũng rất thích có khách. Nào, xin mời. Xin tự nhiên cho. Chắc sau chuyến đi lạnh lẽo từ Leeds tới, cả hai người hẳn phải đói lắm. Em chắc là anh ăn phải ngon miệng lắm, Blackie".
- "Ồ, đúng thế", anh trả lời và cầm chiếc bánh sandwhich. Một sự mơ hồ hơi tự nhiên của Blackie toát ra ngoài trong buổi uống trà và anh liên tục làm cho hai cô gái cười khúc khích về những

câu chuyện và cách thức đầy nghệ thuật của anh khi anh muốn mua vui. Người diễn viên trong anh không bao giờ ngừng lâu, và chẳng bao lâu anh trở nên hoạt bát, không ai chen nổi một lời. Tuy nhiên Laura cũng đáp lại một cách mau lẹ một vài điều quá đáng của anh, Emma nhận thấy cô gái dịu dàng này có óc hài hước mặc dầu tính nết nghiêm trang vốn có và cử chỉ hiền hậu không đúng với trí óc sắc sảo của cô.

Về phần mình, Laura Spencer cũng có một ấn tượng tốt đối với Emma. Ngay từ đầu, cô đã phải giật mình bởi sắc đẹp lộng lẫy của cô, nhưng trong khi pha trà, Laura đã lén quan sát cô và chị nhanh chóng nhận thấy thái độ vui vẻ đàng hoàng của cô gái, chị cũng thấy sự thông minh, trong đôi mắt xanh biếc kia và vẻ thanh tú trong khuôn mặt trái xoan. Blackie đã nói với chị là Emma sống ở một gác xép nhỏ và phải mất nhiều tiếng đồng hồ đi làm và về nhà. Anh lo ngại về sức khỏe của cô. Mà đúng thôi, Laura nghĩ. Cô cần một sự chăm sóc và một thời gian như thế này bởi cô có mang bảy tháng và hoàn toàn đơn độc một mình. Chị bỗng thấy rào rạt một tình cảm chị em đối với Emma.

Khi bữa trà tiếp tục, Blackie suy nghĩ về hai cô gái ngồi ở hai bên bàn trà. Anh yêu cả hai người mặc dù theo những cách hoàn toàn khác nhau, anh sung sướng thấy họ ưa nhau. Anh biết là thế nào họ cũng như vậy, mặc dù về thể chất họ hoàn toàn khác nhau kể cả tính tình. Anh liếc Laura đang lau miệng bằng khăn ăn. Chị

mong manh, dễ vỡ như pha lê, Laura con người tinh khiết hoàn toàn vị tha về nhiều phương diện. Anh cũng liếc mắt nhìn Emma. Bên cạnh cái yêu kiều dịu dàng của Laura, nhan sắc của Emma dường như dữ dội và man dại; có một cái gì đó dễ sợ ở con người cô, và từ lâu anh đã ngờ cô có thể tàn nhẫn và thủ đoạn khi cần thiết. Tuy nhiên, mặc dù sự khác nhau về thực chất, họ lại có nhiều nét giống nhau ở sự chính trực, lòng dũng cảm, lòng từ tâm. Có lẽ những điều ấy sẽ kết chặt tình bạn của họ, anh nghĩ thế.

Mặc dù Laura ở tuổi hai mươi mốt, chỉ hơn Emma vài tuổi. Blackie vẫn tin rằng chị sẽ chăm sóc cô một cách trìu mến, của một người mẹ. Mặt khác, anh cũng có cảm giác là sự có mặt đầy vui tươi và hăng hái của Emma trong nhà sẽ giúp giảm bớt nỗi cô đơn mà Laura luôn cảm thấy từ khi mẹ cô mất cách đây bốn tháng. Anh hy vọng là như thế.

Emma đang say sưa kể cho Laura nghe về nghề thợ may, về xưởng thợ của Kalinskin và tiếng nói sôi nổi của cô làm cho anh chú ý. Blackie quay sang nhìn Emma. Trong ánh sáng hồng của phòng khách, khuôn mặt linh hoạt của cô bừng sự sống. Ánh mắt của cô có thẻ làm cho bất cứ một người đàn ông nào cũng phải chớp mắt, anh tự nhủ. Thế rồi anh tự hỏi như anh hằng tự hỏi không hiểu cô đã có mang với ai bảy tám tháng trước đây. Anh vẫn chưa dám hỏi cô cha của đứa bé là ai. Anh cố kìm mình

trước cái ý nghĩ bối rối đó và hướng sự chú ý của mình vào công việc trước mắt... làm thế nào đề cập tới vấn đề Emma dọn tới Laura và sẽ làm việc ở nhà máy Thompson.

Hình như Laura đã đọc được ý nghĩ của anh. Anh nghe thấy Laura nói: "Nghe chị nói thì hình như quả thực chị yêu nghề thợ may, Emma. Và như tôi nghe được thì chị đã nắm được nghề một cách nhanh chóng. Tôi chắc không có khó khăn gì khi học dệt". Laura ngừng lại, vốn tính chị không bao giờ muốn tỏ ra quá tự tin hoặc đi trước.

- "Học dệt có khó lắm không?", Emma hỏi một cách thận trọng.

– "Không, không khó lắm đâu. Khi mình đã nắm được và hiểu được quá trinh. Tôi không nghĩ là chị sẽ thấy nó khó, Emma. Thành thật mà nói là như thế".

Emma liếc nhanh Blackie rồi quay lại Laura và nói: "Chị có thể kiếm cho em một việc ở nhà máy của Thompson không? Chị có chắc không?"

- "Có, hoàn toàn chắc!" Laurau thốt lên. "Hôm nọ tôi đã nói chuyện với người đốc công và chị có thể bắt đầu làm bất cứ lúc nào chị muốn. Họ đang tìm để huấn luyện thợ mới. Chị có thể vào phân xưởng dệt ngay, tất nhiêu làm người học nghề".

Emma suy nghĩ một giây rồi quyết định. Cô đi thẳng vào vấn đề: "Chị có bằng lòng cho em ở chung nhà không, Laura? Em không làm phiền gì hết và em sẽ trả "tiền nhà". Cô không rời mắt khỏi

Laura.

Bộ mặt thiên thần của Laura nở thành một nụ cười sung sướng và đôi mắt màu hạt dẻ của cô sáng lên: “Tất nhiên, Emma. Tôi rất thích có chị ở cùng. Dù sao thì tôi cũng không thể có khả năng một mình giữ ngôi nhà này, nhưng tôi không muốn bỏ nó. Tôi đã sống ở đây hầu hết cuộc đời tôi. Ngoài ra, chị sẽ là người bạn tuyệt vời của tôi. Tôi vẫn đi tìm một người hợp nhau và dễ chịu như chị”. Chị nghiêng ngời về phía trước, bóp lấy cánh tay Emma một cách trìu mến, làm yên lòng. “Vả lại, tôi nghĩ ở đây với tôi chị sẽ dễ chịu hơn, chỉ còn hai tháng nữa, cháu bé sẽ ra đời. Tôi có thể chăm nom chị, Emma ạ. Và tôi biết Blackie đồng ý…”

- “Vâng, đúng như thế!” Blackie nói xen vào, anh sung sướng sự thể biến chuyển như vậy.

- “Để tôi đưa chị xem phần còn lại của ngôi nhà và căn phòng chị sẽ có, Emma”. Laura gợi ý. Chị dẫn đường lên cầu thang hẹp và dốc. Laura mở cánh cửa ở đầu cầu thang.

- “Phòng của chị đây, Emma”, chị nói với một nụ cười tươi. Chị bước lên trước và thắp một ngọn nến để trên tủ commốt.

- “Ồ, rất ấm cúng!” Blackie nói và đẩy Emma tiến lên.

Emma quay lại nhìn anh: “Vâng, đúng thế”. Choán gần hết là chiếc giường bằng đồng lớn trên đó phủ một tấm chăn. Tường màu trắng, có cả một tấm thảm trên sàn bên cạnh giường.

- “Đây là phòng của bố mẹ tôi”, Laura nói. Sau đó cô nói thêm hơi e thẹn: “Tôi nghĩ chị sẽ thích nó, Emma. Phòng rộng, lại có giường đôi, chồng chị có thể ở đấy khi anh ấy về nghỉ phép”. Emma há miệng nhưng lập tức ngậm ngay lại khi cô nhìn thấy mặt của Blackie.

Blackie nói: “À, ờ - phải còn lâu anh ấy mới về. Còn rất lâu. Anh ấy ở biển. Vì vậy, chúng ta không cần phải lo chuyện ấy vội!” Anh nhình quanh, cuống quýt tự hỏi làm thế nào để thay đổi chủ đề. Anh nói nhanh rối rít: “Này, Emma em không nhìn thấy khoảng rộng ở bên cửa sổ kia sao? Giữa tủ quần áo và giá rửa mặt kia kìa. Em có thể để một cái bàn may ở đấy và may những chiếc áo dài cho các quí bà, như em vẫn từng nói đấy. Laura không phiền chuyện ấy đâu. Có phải thế không, Laura?” Anh hy vọng có thể tránh được câu chuyện cực kỳ lúng túng về cái người chồng tưởng tượng chết tiệt của Emma.

- “Không. Không đâu. Không hề phiền tôi một chút nào hết.” Laura liếc nhìn Emma đang quan sát căn phòng, một nét nhăn vẫn còn vương trên vầng trán phẳng phiu của cô. Laura suy nghĩ một cách buồn nản: “Trời, cô ấy không thích ngôi nhà rồi.” Nhưng không muốn gây ảnh hưởng gì đối với Emma trong bất cứ phương diện nào, chị nhanh nhảu nói: “Ở trên này hơi lạnh một chút. Chúng ta xuống gác đi. Chị có thể cho tôi biết ý kiến sau cũng được. Emma bây giờ chị không cần phải quyết định”.

Emma nhìn thấy thoáng sửng sốt trên mặt Laura, cô nắm lấy tay chị: “Em thích phòng này! Thực đấy! Em muốn ở chung nhà với chị. Nghĩa là, nếu em có đủ khả năng, chị Laura ạ”.

Ba người đi trở lại phòng khách. Blackie ném thêm củi vào lửa và Laura mang cuốn sổ chi tiêu gia đình ra. Chị đến ngồi cùng Blackie và Emma trước lò sưởi: “Tiền thuê nhà mỗi tuần là bốn shilling, một nửa của chị sẽ là hai shilling, Emma ạ. Rồi chi tiêu củi, tiền than mùa đông và paraffin để thắp đèm. Nếu chị có thể chia số tiền đó với tôi, tôi sẽ cám ơn lắm. Tổng cộng tất cả, số tiền sẽ lên tới năm shilling vào mùa đông. Nhưng mùa hè thì tiền sẽ ít hơn”.

- “Năm shilling!”, Emma kêu lên.

Laura nhìn cô đăm đăm, vẻ lo lắng lại tràn trong ánh mắt: “Ô, như vậy nhiều quá sao! Có lẽ tôi có thể…”

- “Không, không nhiều lắm đâu”, Emma ngắt lời. “Em cứ nghĩ là phải hơn thế. Như vậy rất là phải chăng. Ồ, em trả ba shilling một tuần cho cái gác xép nhà bà Daniel mà”.

Laura liếc xéo Emma, Blackie gầm lên: Anh vẫn bảo em là cái mụ đàn bà khốn khiếp đó ăn cướp của em mà, và em có chịu nghe anh đâu. Trời, Emma! Đáng lý em phải dọn đến ở với Laura từ mấy tuần trước rồi, anh đã van em như thế”.

- “Yên nào, Blackie. Đừng kích động thế”, Laura nói nhẹ nhàng nhưng kiên quyết. Cô đưa cuốn sổ nội trợ cho Emma. “Chị có

thể xem tất cả những con số. Tôi muốn chị biết giá cả mọi thứ". Emma không muốn cầm cuốn sổ, nhưng Laura buộc cô. Cô chỉ nhìn thoáng vì cô biết người con gái này không có ý định kiến tiền của cô. Một lát sau, cô trao lại cuốn sổ.

- "Chị Laura. Em không cần phải xem tất cả những con số này. Em biết chị quá thận trọng. Thực tế, có lẽ chị lấy của em chưa đủ đâu. Em không muốn chị bị nhẫn túi".

Laura nói: "Không, đủ đấy. Quả thật là đủ rồi". Chị để lại cuốn sổ tính toán vào ngăn kéo tủ buffet và nói tiếp: "Không biết Blackie đã nói với chị là chị không phải trả tháng thứ nhất trong khi chị đang học dệt chưa?" Emma gật đầu. Laura hắng giọng nhìn Emma chăm chú rồi nói: "Ừ, tháng thứ nhất chị không phải trả gì tôi hết".

- "Không, em không thể làm như thế. Như vậy không phải một chút nào", Emma kêu lên.

Laura khăng khăng một mực: "Tôi không lấy tiền của cô trong khi cô chưa kiếm ra nó, Emma". Cô gái lớn tuổi hơn nhìn thấy niềm tự hào to lớn trên mặt Emma và hiểu rằng cô không muốn nhận từ thiện, và cũng không muốn làm cô phải bối rối thêm nữa. Laura nhận xét một cách bình tĩnh: "Cứ đưa cho tôi hai shilling tiền thuê nhà. Đó là giải pháp thỏa đáng". Emma miễn cưỡng đồng ý để khỏi làm phật ý Laura mặc dù cô đã quyết tâm trả chị cả năm shilling cô sẽ lấy ở tiền để dành.

- “Thôi thế là ổn định nhé. Thứ bảy tới Emma sẽ dọn đến. Chính tôi sẽ đưa cô ấy đến, nhất định như vậy!” Blackie tuyên bố, anh vui mừng ra mặt. “Các em thấy không, anh đã đúng mà. Anh biết rồi thế nào mọi sự cũng tốt đẹp và hai người sẽ thích nhau”.
Emma mỉm cười, nhưng không kết luận gì hết. Cô sung sướng vì đã quyết định chuyển tới Armley, ở chung nhà với Laura Spencer. Một cảm giác yên ổn kỳ lạ đến với cô, cô buông mình trong ghế, đột nhiên cảm thấy thoải mái và vững tin ở tương lai hơn. Mọi chuyện rồi sẽ ổn. Bây giờ cô biết như vậy. Lúc ấy Emma không nhận biết, nhưng cô sẽ không bao giờ quên buổi gặp gỡ đầu tiên với Laura Spencer chừng nào cô còn sống. Qua năm tháng, cô đã nhận ra rằng Laura là con người thành thật duy nhất cô biết và cô yêu chị sâu sắc.
Thứ sáu đó, Emma chia tay buồn bã với các bạn nghề của cô ở cửa hiệu thọ may, họ rất buồn tiễn đưa cô, cô chia tay với tất cả gia đình Kallinski và theo lời mời tha thiết của Janessa, cô đã ăn bữa cơm Sabbath với họ. “Bác muốn cháu hứa với bác là sẽ đến gặp bác ngay nếu một vài tháng tới cháu cần cái gì”, bà nói: “Armley cũng không xa lắm và bác sẽ tới đó”.
- “Ôi, bà Kallinski, bà thật tốt bụng quá. Cám ơn bà. Cháu xin hứa với bà”.
Đó là một cuộc chia tay đầy nước mắt, chỉ có David dường như không nao núng. Anh biết con đường của họ rồi sẽ gặp nhau.

Anh có ý định làm rõ điều đó. Emma đưa anh địa chỉ của cô ở Armley và anh đã được cô hứa sẽ viết thư cho anh ngay khi cô ổn định. Ngay cả bà Daniel mắt cũng ngấn lệ khi Emma đi và cả bà cũng yêu cầu cô tới thăm luôn.

Sáng thứ hai, Laura đưa cô đến nhà máy của Thompson. Ngay từ giây phút cô bước vào đó, Emma đã căm ghét cái nơi này cũng ghê gớm như cô đã yêu mến cái nhà máy nhỏ bé của Abraham Kallinski. Không có tình đồng chí ở đây. Không có những câu chuyện đùa và tiếng cười. Kỷ luật cứng nhắc ngự trị, trưởng kíp khắc nghiệt và đòi hỏi trong khi họ đi đi lại lại giữa những hàng máy dệt. Emma lập tức ghê tởm mùi len sống, có tẩm dầu và điếc tai bởi tiếng thoi đưa lách cách không bao giờ dứt. Đến ngày thứ ba, cô hoàn toàn mất hết nhuệ khí khi cô chứng kiến một con thoi bay ra và đập vào mặt cô gái làm cô mang sẹo suốt đời, một tai nạn không phải là hiếm thấy.

Laura là người thầy tốt, kiên nhẫn và dễ hiểu trong những lời giải thích của mình. Tuy nhiên, Emma vẫn thấy quá trình dệt là khó khăn, cô kinh hoàng khi nó xảy ra hàmg trăm sợi chỉ đứt giữa khung cửi. Một cái "bẫy" như vậy phải mất đi hàng tiếng đồng hồ quí giá. Nhưng Emma rất cẩn thận, cô không bao giờ bị "bẫy" trong suốt thời gian cô làm việc ở nhà máy.

Trong cách thức cẩn thận của mình, cô kiên trì bền gan bền chí, vì cô đã quyết tâm không để cho bất cứ cái gì chiến thắng nổi

mình. Cô cũng biết rằng cô không có một con đường nào khác ngoài việc chứng minh mình là một người thợ dệt có năng lực để kiếm sống. Chỉ với một ý nghĩ trong đầu, với trí óc nhanh nhẹn và những ngón tay khéo léo, dẻo dang cô đã học được thành thạo nghề dệt trong vòng một tháng, đúng như Laura đã đoán trước. Lòng tự tin của cô tăng lên khi nghề của cô khá hơn, tuy nhiên cô vẫn cứ ghét phải làm việc trong cái môi trường buồn tẻ và cứng nhắc này.

Cô và Laura bắt đầu làm việc lúc sáu giờ sáng và kết thúc lúc sáu giờ tối, đó là những ngày lê thê và u buồn đối với Emma. Những tuần lễ lướt thướt trôi, càng ngày bụng cô càng to hơn, một ngày một mệt mỏi và kiệt sức. Cô lo buồn nhận thấy đôi chân cô cứ tiếp tục sưng lên vì đứng những giờ dài dằng dặc ở khung cửi và cô cứ thường nghĩ rằng đứa bé sẽ sinh ra ngay dưới chân cô trên sàn của nhà máy. Tuy nhiên, Laura là một niềm an ủi to lớn đối với cô, và Emma luôn luôn ngạc nhiên trước óc hài hước tuyệt vời của chị, cô tự hỏi không hiểu mình sẽ thế nào nếu không có sự giúp đỡ không hề biết mệt mỏi và tận tụy của Laura.

Một buổi chiều thứ ba, vào cuối tháng ba, Emma biết đứa bé sắp ra đời. Laura đưa cô vào bệnh viện St. Mary ở Hill Top. Sau mười tiếng đồng hồ đau đẻ cô sinh được một đứa con đúng một tháng trước ngày sinh nhật lần thứ mười bảy của cô. Emma rất sung sướng đó là một bé gái.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

PHẦN THỨ NHẤT: THUNG LŨNG

Chương 31

Emma ngồi trước ngọn lửa trong phòng khách nhà Laura, nhìn một cách rầu rĩ vào khoảng không, đầu óc cô trĩu nặng với một vấn đề: một vấn đề đẩy tất cả mọi vấn đề khác sang bên. Cô đã sống với nó mấy ngày vừa qua từ khi đứa bé ra đời. Giờ đây cô biết nó phải được giải quyết và giải quyết ngay trước mắt. Emma có nhiều việc cần phải làm, nhưng quan trọng hơn cả vẫn là mối quan tâm đối với đứa bé. Cô cần phải quyết định về tương lai trước mắt của đứa bé. Cô không thể chần chừ.

Emma rùng mình, đột nhiên thấy lạnh ở đôi chân, cái đau tê dại ở trong xương. Cô cử động nặng nề, động tác không nhanh nhẹn như thường lệ, cô nhặt que cời đẩy nó vào những khúc gỗ trong lò sưởi một cách giận dữ như khai thông cái cảm giác vô vọng của mình. Những khúc gỗ rời ra, phùn phụt lửa làm cho căn phòng tràn ngập một ánh sáng rực rỡ nhất làm ngời lên cái rực rỡ

ấm cúng của nó.

Ánh sáng chiếu qua đứa bé trong chiếc giường nhỏ (Laura đã lấy một chiếc ngăn kéo để đóng thành) chị đã trải bằng chăn dầy và những chiếc gối bằng bông tơ. Đứa bé nằm bên cô, mớ tóc to màu bạch kim của nó ánh lên trong ánh lửa, cặp má hồng hào tròn trĩnh của nó quay về phía cô, bàn tay nhỏ xíu của nó nắm lại bên chiếc miệng xinh xinh. Nó ngủ hết sức yên bình. Đứa bé này là của cô. Một phần của cô. Làm sao cô có thể bỏ nó? Hoàn toàn bất ngờ, một ý thức bảo vệ dữ dội tràn ngập lòng Emma, và một mục đích duy nhất đó đã thành công, đã nâng cô lên trên mọi tình huống, mục đích ấy được củng cố vững chắc. "Mẹ không để bất cứ điều gì xảy đến với con!" Cô thì thầm khe khẽ nhưng mãnh liệt với đứa bé đang ngủ. "Mẹ sẽ! Và con sẽ có những cái tốt đẹp nhất mà tiền có thể mua được. Mẹ hứa với con như thế!" Emma tiếp tục ngắm con gái, hôm nay đã bốn ngày tuổi, một lúc nữa rồi cô quay sang ngọn lửa. Không một hy sinh nào là quá lớn nếu như nó đảm bảo sự an toàn và tốt đẹp cho đứa bé. Cuối cùng cô cầm chiếc áo ngủ bằng flanen lên và quyết tâm không nghĩ tới tương lai nữa. Cô bắt đầu khâu. Bước từng bước một thôi. Chầm chậm. Chầm chậm. Vừa tiến lên vừa xây dựng. Đó là con đường duy nhất.

Trong khi tiếp tục những mũi khâu hoàn hảo của mình, một vầng thất vọng hoàn toàn, không bình thường đối với Emma, bao phủ

lấy cô. Cô biết cô không thể giữ đứa bé lại với mình, mặc dù cô ao ước được làm như thế. Cô phải làm ở nhà máy để kiếm sống và không còn ai có thể trông nom đứa bé vào ban ngày. Emma không thể chấp nhận ý nghĩ cho làm con nuôi hoặc gửi vào trại trẻ mồ côi. Chỉ có một trong hai giải pháp đó. Emma không thú gì giải pháp này; tuy nhiên, cô đã nhận ra sau nhiều đêm không ngủ, rằng quả thực cô không còn sự lựa chọn nào khác nữa. Cô lại đưa vấn đề đứa bé trở lại trong đầu dằn vặt vật lộn với cái lợi và cái bất lợi của kế hoạch cô đã đặt ra, những ý nghĩ trái ngược nhau chen lấn trong đầu cô cũng nhanh như đường kim cô lướt trên gấu áo.

- "Có ai ở nhà không?"

Emma giật mình nhìn vội lên. Cửa mở và đó là Blackie O'Neill. Đó là một ngày tháng ba, gió quất vào bộ mặt xạm nắng của anh, làm mớ tóc anh xù lên bồng bềnh. Anh có dáng vẻ vui tươi hoạt bát, Emma thấy hình như anh hết sức tự hài lòng với mình. Anh mang theo nhiều gói.

- "Blackie! Em không ngờ anh đến sớm như vậy!" Emma kêu lên ngạc nhiên. Cô để đồ khâu xuống và đứng lên, tay bất giác vuốt lại mái tóc.

Blackie cười và để những chiếc gói xuống bàn. Anh kéo Emma lại, vòng đôi cánh tay to lớn quanh cô ôm chặt lấy cô, hết sức trìu mến: "Trời, trông em như một bức tranh của sắc đẹp và của

sự khỏe mạnh sau khi em ở cữ". Anh nhận xét và nhìn cô một cách thán phục. Emma cố gượng cười, cố gắng che giấu sự lo âu của mình, nhưng cô không nói gì hết. Hình như không hay biết tới tâm trạng thất vọng của cô, Blackie vẫn tiếp tục nói hăng say: "Anh mang một ít quà cho bé đây. Nhỏ thôi!". Anh chỉ những thức để trên bàn.

- "Ôi, Blackie, anh hào phóng quá! Anh không được tiêu hết tiền cho đứa bé. Mới tuần trước anh vừa mua một chiếc khăn san xong mà".

- "Tiền là để làm như thế. Để mà tiêu chứ". Anh cởi bỏ chiếc áo khoác, treo nó ở trên mắc cửa: "Anh và cậu Pat làm ăn khấm khá hơn bao giờ hết. Tuần này anh và cậu kiếm được ba công việc quan trọng và phải mượn thêm người. Đấy, thành công đang chờ nhà O'Neill đấy". Anh quay lại và nháy mắt với Emma. "Mà, hôm qua anh vừa được chút của trời cho, em gái ạ. Thắng trong cuộc đua ngựa. Vì thế mà sáng nay, anh mới tự nhủ: tuần này mình may mắn như vậy, có chút tiền thừa trong túi Blackie O'Neill ngươi phải nên chia sẻ vận may của mình với Emma. Và anh lập tức lên đường tới Briggate mua vài ba thứ cho cháu nhỏ thân yêu của anh".

- "Em rất mừng anh đã thắng cuộc, anh Blackie. Nhưng sao anh không để dành tiền để xây ngôi nhà vĩ đại mà anh luôn nói tới?", Emma gợi ý. "Và một vài đồng shilling anh tiêu hôm nay cũng

không làm thay đổi gì hết". Cái thân hình vạm vỡ của anh cúi xuống và quì trên sàn: "Xinh quá đi thôi!". Anh vuốt lại tấm chăn một cách hết sức cẩn thận. "Con bé bụ bẫm quá". Đứa bé cựa quậy và mở mắt, chớp chớp hàng mị dài màu bạc. Nó ọ ọe và đập chân dưới lớp chăn mỏng. Đôi mắt Blackie sáng lên: "Này, em gái này! Nó nhận ra bác Blackie của nó rồi đây này. Rõ ràng quá này".

- "Có vẻ như vậy. Con bé hiền lành lắm Blackie ạ, mà ngoan lắm. Nó không khóc tí gì từ khi ở bệnh viện St. Maria về". Lúc này Emma mới nhìn lên bàn: "Cám ơn anh vì những món quà anh cho cháu".

- "Yên lặng!", Blackie kêu lên, anh đứng thẳng người. "Nào, Emma. Trước tiên gói này". Anh đưa cho cô chiếc gói to nhất. Emma ngồi xuống ghế và mở chiếc gói: "Trời, Blackie, tuyệt quá". Cô thốt lên và nhấc ra chiếc áo đan màu hồng có ruy băng màu hồng.

Blackie tươi cười: "Đây là chiếc mũ trẻ em và đôi giầy để đi cùng với áo đó". Anh nói và đưa cho cô một cái gói nữa. Anh hy vọng tất cả đều vừa. Anh phải đoán cỡ, vì anh không quen mua những thứ nhỏ xíu như thế này! Anh nhìn Emma một cách lo ngại. "Em có cho như thế là ổn không?"

- "Tuyệt vời. Quả là tuyệt vời. Cám ơn anh, Blackie".

- "Em mở cái này ra. Đây là gói cuối, - anh nói – không thực tế

như cái áo, cái mũ đâu, anh nghĩ thế. Nhưng đứng về một phương diện nào đó, nó cần thiết. Đứa nhỏ phải có một ít đồ chơi, có phải thế không nào, em gái".

Emma kéo tờ giấy ra đầy kích thích, giơ lên một con cừu lông trắng toát, cổ buộc chiếc nơ lớn mầu hồng và một cái nhạc. "Ôi, thật là tuyệt vời. Anh lại còn mua cả một cái lúc lắc nữa này". Cô lắc lắc chiếc vòng bằng xương nhẫn bóng cũng có gắn cả chuông, rồi cô đặt cả con cừu và cái lúc lắc vào trong chiếc giường con bên cạnh đứa bé. Cô đứng lên và hôn Blackie. "Cám ơn anh Blackie. Anh tử tế với mẹ con em quá". Emma cảm động vì sự chu đáo của anh và sự chăm sóc ân cần của anh đã dành cho hai mẹ con.

- "Ấy, có gì đâu, cưng của anh", anh nói và nhìn quanh.
- "Laura ở đâu nhỉ?"
- "Chiều nay tại nhà thờ Cơ Đốc có cuộc bán những thứ lặt vặt, chị ấy trông nom một quầy ở đó. Chị ấy sẽ về vào giờ uống trà. Anh ở lại chứ anh? Chúng em mong anh".
- "Nhất định rồi". Anh ngồi ghế đối diện với Emma, lục túi tìm thuốc lá. Sau khi đã châm thuốc, anh nói: "Bao giờ em phải trở lại nhà máy làm việc, em gái?"

Emma không trả lời trong một giây, rồi cô ngẩng đầu lên chầm chậm. "Tùy theo ý em. Đốc công nói với Laura, em có thể nghỉ cả tuần sau khi ở viện ra. Lúc này nhà máy không bận lắm, và

cũng không ảnh hưởng gì cho nhà máy hết vì em được trả theo sản phẩm. Họ không phải trả lương em khi em không làm việc".
- "Tuần tới em có nghỉ không? Theo ý anh, em nên nghỉ", Blackie nói, anh nhìn cô chăm chú.
- "Laura cũng nghĩ thế. Chị ấy lo lắng cho sức khỏe của em. Nhưng em thấy rất khỏe. Thật đấy, Blackie ạ. Em có thể trở lại thứ hai nhưng…". Giọng cô dài ra, cô xem xét chỗ khâu rồi nói tiếp giọng tư lự: "Tuy nhiên em không nghĩ là em sẽ đi. Tuần sau em còn có việc phải làm". Emma cúi nhìn xuống, không giải thích nữa. Blackie không muốn gặng hỏi anh biết như vậy sẽ làm cô bực tức. Không phải lúc nào cô cũng tâm sự và anh hiểu không nên hỏi han không đúng lúc.
Một lúc sau, Emma nói: "Thế công việc làm ăn của anh tốt chứ?"
- "Ừ, tốt em ạ! Và em biết không, anh đang vạch ra những kế hoạch đầu tiên cho ngôi nhà mới của anh, một trong những thiết kế của riêng anh". Anh cười gượng gạo. "Ồ, nó không phải là toàn bộ ngôi nhà, chỉ là một cái bọn anh xây trên ngôi nhà đã có sẵn cho một khách hàng ở Headingley. Quí ông có ngôi nhà ấy đúng là một nhà quí tộc, anh phải nói thêm như vậy theo ý của anh, ông ấy bảo anh cứ tiến hành kế hoạch của mình. Anh theo học những lớp thiết kế ban đêm. Rồi em sẽ thấy, em gái".
- "Tuyệt vời quá, Blackie".

Điều đó được nói lên một cách lơ đãng. Blackie lập tức nhận thấy bộ mặt khép kín của cô, sự thiếu hăng hái của cô. Anh ngắm cô kỹ càng và nhìn thấy ánh u tối trong đôi mắt xanh của cô, vẻ quyết liệt trên đôi môi cô. Không, không phải là quyết liệt. Đau khổ, anh chắc chắn như vậy. Anh tự hỏi không hiểu điều gì xảy ra, nhưng rồi kìm lại không hỏi thêm nữa. Trong khi tiếp tục nói về cái nhà anh thiết kế và xây dựng, Blackie vẫn liếc mắt nhìn cô. Cuối cùng anh không thể giữ yên lặng được nữa. "Tại sao trông em buồn thế, em gái? Không giống tính cách của em chút nào". Cô không trả lời. "Này, Emma, em có bộ mặt như một tuần lễ mưa. Có chuyện gì thế em?"

- "Ồ, không có gì hết, thực…". Cô do dự một lúc rồi mới buột ra ngược lại với ý muốn của mình. "Em hơi lo ngại về chuyện đứa bé không được rửa tội".

Blackie kinh ngạc. Anh chăm chú nhìn cô không hiểu rồi ngửa đầu về sau cười phá lên. Emma có vẻ phật ý nhưng anh không kìm được. "Lo ngại về chuyện đứa bé không được rửa tội ấy à?". Anh nhắc lại, cố gắng kìm sự vui thích của mình. "Emma, anh không còn tin ở tai mình nữa. Tại sao điều ấy lại làm em phiền? Thì em đã chẳng bảo với anh hàng tháng nay, em là kẻ vô thần sao?"

- "Đúng thế! Và em không thay đổi ý kiến về vấn đề đó". Emma kêu lên. "Nhưng em cảm thấy thế nào ấy. Nếu không để cho

cháu được rửa tội. Đứa bé khi lớn lên có thể sẽ không tin ở Chúa, nó sẽ chống lại em nếu như nó thấy được là nó không được rửa tội".

Anh có thể thấy là cô hoàn toàn nghiêm chỉnh vì vậy anh nói. "Tại sao em không đến gặp cha xứ của nhà thờ Cơ Đốc và thu xếp…"

- "Ồ, em không thể làm như thế được", Emma cắt ngang một cách gay gắt, nhìn anh trừng trừng lạnh lùng. "Ông cha xứ sẽ cần giấy chứng minh của nó, đó là theo tục lệ và ông ấy sẽ thấy ngay rằng đứa bé là… là.. con tư sinh, và như vậy ông ấy sẽ không làm phép rửa tội cho. Vả lại, em không muốn ông ấy hoặc bất cứ ai biết công việc của em".

- "Emma, nếu em không đến nhà thờ thì anh cũng không biết là em sẽ phải làm gì. Anh không nghĩ ra được một giải pháp nào hết. Em không thể rửa tội cho cháu được, chỉ có thế thôi?"

- "Em biết thế. Nếu như anh không hỏi vì sao em buồn thì em đã chẳng nói với anh làm gì. Và anh nói đúng, chẳng có thể làm được gì hết. Em sẽ chỉ còn biết hy vọng sau này đứa bé sẽ không giận em".

Nếu đứa bé có giận thì giận vì là con tư sinh, chứ không phải là lễ rửa tội của nó, hoặc là thiếu lễ rửa tội, Blackie nghĩ vậy: "Em đầy mâu thuẫn, em gái. Nhưng emma này, nếu như nó quan trọng như vậy đối với em, tại sao em không đưa cháu bé tới một

nhà thờ ở một miền khác ở Leeds? Một nhà thờ nơi em không biết một ai hết và làm lễ rửa tội cho cháu ở đó. Như vậy thì có ai nhìn thấy giấy chứng sinh của cháu cũng chẳng làm sao hết".

- "Không, không! Em không muốn bất cứ ai biết được nó là con tự sinh". Emma sẵng giọng.

Đột nhiên một ý nghĩ chợt đến với Blackie. Một ý nghĩ tuyệt vời: "Anh nghĩ ra rồi! Chúng ta sẽ làm lễ rửa tội lấy! Ngay ở đây, ngay bây giờ". Anh nhẩy chồm lên, sải bước về phía chậu rửa trong bếp. "Nước của công ty Leeds cũng tốt như tất cả mọi thứ nước để làm lễ rửa tội, anh nghĩ thế". Anh hét lên vui vẻ: "Đưa cho anh một cái bát".

- "Anh tự làm lễ rửa tội lấy, là nghĩa làm sao? Em không hiểu". Đôi mày cô cau lại.

- "Vì em cứ lo nghĩ chuyện đứa bé không được rửa tội, thì chính anh sẽ làm việc đó cho. Ngay bây giờ. Bế cháu ra chậu. Nào nhanh lên", anh đứng ở cửa giục.

Sự ngỡ ngàng hoàn toàn trên mặt Emma. "Anh làm! Nhưng như vậy có hợp lệ không? Em muốn nói, như vậy có phải là lễ rửa tội thực sự không?"

- "Chắc chắn là thực. Cứ làm như lời anh nói". Blackie nói như ra lệnh: "Anh có thể làm công việc này cũng tốt y như một cha xứ, hoặc một linh mục vậy. Mặc dù anh là người không theo đạo, nhưng anh vẫn tin ở Chúa, em biết không. Có thể là anh không đi

nhà thờ, Emma, nhưng anh chưa bao giờ mất niềm tin. Không bao giờ. Em hãy tin điều ấy. Và Chúa sống trong mỗi chúng ta. Đó là niềm tin chân chính của anh. Anh cảm thấy Người trong tim anh, và đấy là điều quan trọng nhất. Cảm thấy tình yêu thương và sự hiện hữu của Người đời đời với chúng ta".

Mặc dù Emma ngạc nhiên, cô biết anh chân thật ở mỗi lời nói của anh.

Blackie nói tiếp bằng một giọng dịu dàng: "Anh không nghĩ là Người sẽ giận anh, khi anh làm công việc này trong lúc khẩn cấp. Và Người sẽ đón nhận cháu bé làm một trong những đứa con được ban phước của Người, Emma ạ. Chắc chắn là như thế. Con trai của người, Chúa Jesus đã nói: "Những đứa trẻ đau khổ hãy đến cùng ta, đừng ngăn cấm chúng vì đó là giang sơn của Chúa". Xin em hãy tin anh, chính lễ rửa tội và tinh thần của tình thương mới là cái đáng kể chứ không phải người thực hiện nó hoặc nó được thực hiện ở đâu. Chúng ta không cần một nhà thờ, hoặc bình đựng nước rửa tội, Emma ạ".

- "Em tin anh, Blackie. Em muốn anh rửa tội cho cháu".

- "Đúng là Emma của anh", Blackie nói. "Nào em bế cháu lên và mang nó lại đây". Blackie đang bận bịu với chậu rửa, chuẩn bị một bát nước âm ấm rồi anh vội vã tới tủ buffet rút ngăn kéo tìm một chiếc khăn tắm.

Emma lúc này đã nhắc đứa bé ra khỏi chiếc giường con, nựng nó

trên tay, vuốt ve khuôn mặt nhỏ bé của nó.
- "Ôi, con gái nhỏ ngọt ngào của mẹ", Emma thốt lên mê say.
Đột nhiên khuôn mặt của Edwin Fairley thoáng hiện trong mắt cô. Nếu như Edwin không tàn nhẫn như vậy. Nếu như Edwin nhìn thấy đứa bé lúc này, anh ta sẽ yêu nó như chính mình.
Trước sự kinh hoàng của mình, Emma thấy cô không thể xóa bỏ khuôn mặt anh, hoặc tên anh. Cô đã không nghĩ tới anh ta trong nhiều tuần và có nghĩ thì cũng với lòng căm ghét ghê gớm nhất. Anh ta chỉ thoáng hiện trong đầu cô lúc đứa bé sinh.
Emma đang mải miết với những ý nghĩ về Edwin Fairley đến độ cô trở nên lơ đãng và buông mình cảnh giác.
Blackie đang gọi từ bên kia phòng: "Này, thế em gọi cháu bé là gì nào? Em đã nghĩ được một cái tên chưa?"
Emma quá mê mải, cô không kịp suy nghĩ. Tên của Edwin ở đầu lưỡi cô, cô nói một cách máy móc. "Edwin…". Khi cái tên đó buột ra khỏi miệng, Emma lặng đi bên chậu rửa, quá kinh hoàng vì sự thiếu thận trọng của mình. Cái gì đã khiến mình nói ra cái tên ấy nhỉ? Cô tự hỏi, lòng căm giận chính mình. Cô không bao giờ có ý định đặt tên cho đứa bé theo tên Edwin. Cô đã quyết định đặt tên cho đứa bé là Laura từ nhiều tuần lễ trước. Emma cảm thấy hình như máu đã trào hết ra khỏi thân thể cô.
Quai hàm Blackie trễ xuống, miệng anh há ra, anh trân trân nhìn lại cô. Anh có thể thấy được cô hết sức căng thẳng, hai bả vai cô

nhô lên qua làn lụa mỏng của chiếc áo trắng cô đang mặc. Anh nhắc lại cái tên Edwina một mình và rồi không cần phải suy nghĩ đến một lần thứ hai, anh biết cha của đứa bé là ai – Edwin Fairley. Anh không còn nghi ngờ gì nữa. Mọi thứ đã đâu vào chỗ đấy. Tại sao anh lại không nghĩ đến Edwin trước đây nhỉ?

Nó hiển nhiên quá. Và anh đã nghi những chuyện cô kể từ nhiều tháng nay, vẫn chắc chắn rằng cô Emma khó tính không bao giờ lại dan díu mới một anh trai làng. Trái tim Blackie đau đớn cho Emma, anh mong ước an ủi cô. Nhưng anh kìm lại được. Mặc dù cô quay đi chỗ khác, Blackie cũng thấy được một cách hết sức rõ ràng sự bối rối của cô, anh đoán cô đã trót buột miệng một cách ghê gớm. Anh chắc chắn cô không bao giờ có ý định gọi đứa bé là Edwina. Tại sao cô lại gọi tên ấy ra rành rọt thế? Không, Emma khôn ngoan từng trải không bao giờ làm như vậy. Đó là một sai lầm cô không bao giờ sửa nổi.

Và thế là Blackie lấy một giọng hoàn toàn không quan tâm và nói vui vẻ: "Em tìm đâu ra cái tên thanh lịch làm vậy, em gái? Chắc là ở một trong những tạp chí có hình ảnh chứ gì. Chắc chắn đó là do trí tưởng tượng nhưng rất thích hợp cho cháu bé của anh. Anh thích cái tên ấy. Thật sự".

Emma gật đầu, không tin là mình đã nói. Blackie bận rộn rối rít với chiếc khăn tắm, khoác vào cánh tay rồi thử nước, kéo dài thời gian để cô có thể trấn tĩnh lại. "Nào, anh xong rồi đấy" anh

nói với một nụ cười rạng rỡ. Nâng cháu lên Emma. Thế, được rồi. Tốt, em gái".

Đã hơi trấn tĩnh lại, Emma nói: "Tên của cháu là Ed…Edwina". Cô ngập ngừng, nuốt mạnh rồi nói tiếp vững vàng hơn "Laura Shane…"

- "Shane", Blackie ngắt lời, sự ngạc nhiên của anh hiện rõ. "Vâng, theo tên anh. Em không thể gọi cháu là Dermon, Patrick, còn Blackie thì hơi kỳ, có phải không?"

Blackie cười một mình. "Đúng! Đúng! Ồ, và anh vui lắm, em biết không, Emma. Thôi chúng ta bắt đầu đi". Anh nhúng ngón tay vào một bát nước một cách long trọng và làm dấu thánh giá trên trán đứa bé.

- "Khoan đã", Emma thốt lên, mắt mở to. "Em không phải là một người Cơ Đốc Giáo, cháu bé cũng thế. Trong nhà thờ của Anh, cha xứ chỉ vẩy nước thành từng giọt. Ông không làm dấu thánh. Chúng ta phải làm cho đúng cách. Anh bắt đầu lại đi".

Blackie cố nén cười. Đối với một người gọi là vô thần, cô thật là khó tính. "Anh hiểu, Emma". Anh lau dấu thánh trên trán đứa bé bằng chiếc khăn tắm và bắt đầu lại một lần nữa, anh nhúng những ngón tay to lớn mầu nâu của anh vào nước và theo đúng nghi thức, vẩy một vài giọt lên đứa bé lúc này đang nhìn anh không chớp mắt.

- "Cha rửa tội cho con Edwina Laura Shane Harte! Nhân danh

Cha và Con và Thánh Thần". Blackie làm dấu thánh rồi anh cúi xuống hôn đứa bé. Anh mỉm cười với Emma rồi cũng hôn cô. "Đó, em gái. Cháu nhỏ đã được làm lễ thánh. Điều ấy có làm em sung sướng hơn không?"

- "Có, Blackie ạ. Cám ơn anh. Thật là đẹp. Và anh hãy nhìn đứa bé xem này. Nó lại đang cười và nó thậm chí không khóc khi anh vẩy nước lên người nó. Em chắc nó sẽ có một cuộc sống tốt đẹp nhất. Tốt đẹp nhất, anh Blackie". Cô quay nhìn anh, ánh mắt cô long trọng. "Nó sẽ có quần áo đẹp nhất, đi học ở những trường tốt nhất và nó sẽ trở thành một phu nhân thực sự. Em sẽ thực hiện những điều ấy. Không có gì có thể ngăn được em". Vẻ trang nghiêm dịu lại thành một nụ cười âu yếm. "Không hiểu khi nó lớn lên, nó sẽ như thế nào, Blackie. Anh nghĩ sao?"

Một Fairley, đó là một điều chắc chắn, Blackie suy nghĩ trong khi ngắm nhìn đứa bé một cách khách quan. Những dấu vết đã có rồi, tuy đứa bé còn rất nhỏ. Anh nói: "Cháu sẽ xinh đẹp, Emma. Đúng thế. Nhưng hãy đặt cháu vào giường và lấy chai rượu của Laura ra. Anh nghĩ điều ít nhất chúng ta có thể làm được là uống mừng cháu bé".

- "Ồ, Blackie, anh có nghĩ như vậy là đúng không? Laura có thể bực mình chúng ta nhúng vào…"

- "Đừng vớ vẩn, Emma", Blackie nói qua tiếng cười "Cô ấy không để ý đâu. Và dù sao thì chúng ta cũng phải đến cửa hàng

rượu mua một chai khác mà. Chúng ta phải mừng Edwina, em biết không. Đấy là tục lệ".

Emma gật đầu và làm như lời anh bảo. Họ uống rượu port mừng đứa bé mà Emma đã rót vào hai chiếc ly nhỏ. "Cầu cho cháu khỏe mạnh, giàu có và khôn ngoan", Blackie nói và uống một ngụm, "và anh không cần phải thêm chữ đẹp vào nữa bởi vì chúng ta đã biết rằng cháu sẽ giống mẹ nó".

Emma cười với anh một cách hết sức trìu mến, hai người ngồi trước ngọn lửa, uống rượu, đắm chìm trong suy tư. Một lát sau, Emma nói: "Mình đừng nói với Laura về chuyện làm lễ rửa tội. Chị ấy sẽ không tán thành đâu. Chị ấy không nghĩ như vậy là đúng đắn. Chị ấy sẽ tự hỏi tại sao em không đến nhà thờ".

Blackie gật đầu và cau mặt: "Ồ, em nói đúng đấy. Nhưng chúng ta sẽ nói với cô ấy thế nào, Emma? Xét cho cùng, cô ấy không biết sự thật. Cô ấy sẽ nghĩ thật là lạ nếu không rửa tội cho đứa bé".

- "Em sẽ bảo với chị ấy em sẽ làm lễ rửa tội cho cháu ở Ripon", Emma nói, trong khi cô nhận ra rằng cuối cùng cô đã quyết định tương lai trước mắt của đứa bé.

- "Ripon! Tại sao lại ở đó?", Blackie nhìn cô tò mò.

Emma đăm đăm nhìn anh, hắng giọng và nói nhẹ nhàng:

- "Bởi vì em sẽ đi với cháu đến đó tuần tới. Em sẽ đưa cháu tới ở Freda, người chị họ của em". Blackie hình như kinh hoàng,

Emma vội vàng giải thích: “Cháu sẽ ở đó với người chị em họ của em. Anh biết là em không thể giữ cháu cùng với em trong khi em phải làm việc. Chính anh đã nói như vậy nhiều tháng trước”.

Đôi mắt Blackie nheo lại: “Em đã liên hệ với người chị em họ của em rồi sao? Chị ấy có đồng ý nhận Edwina không?”.

“Không, em sợ không dám viết, ngộ nhỡ chị ấy từ chối. Nhưng nếu em đến cùng với cháu, em biết chị ấy sẽ không làm như thế”. Emma nói, cô nói bằng một giọng chắc chắn nhất. “Freda là một phụ nữ tốt, anh Blackie ạ, và chị ấy rất gần gũi với mẹ em, mặc dù chị ấy trẻ hơn mẹ em nhiều. Chị ấy có dáng của bà mẹ và rất yêu trẻ. Chị ấy cũng có hai con còn nhỏ. Em biết chị ấy sẽ không từ chối em khi chị ấy thấy cháu bé. Và em sẽ trả tiền chị ấy trông nom Edwina”.

Blackie thở dài: “Ừ. Anh cũng nhìn thấy mặt thực tế của ý kiến này, nhưng em không nhớ cháu sao, Emma?”

- “Ồ, có chứ, anh Blackie. Em sẽ nhớ nó lắm! Nhưng chừng nào em ổn định, em sẽ mang Edwina trở lại sống với em. Trong khi đó, em sẽ đi thăm cháu một hoặc hai lần trong một tháng”.

Blackie lắc đầu, trông anh đau buồn và tâm hồn Celtic của anh đau đớn vì phải chia ly với con của cô. Nhưng mà anh nói vui vẻ. “Thế bao giờ em định đi Ripon?”

Emma cắn môi: “Tuần tới em sẽ mang cháu đến đó, trước khi em

trở lại làm việc. Thứ năm. Em sẽ ở với Freda đêm ấy và cả ngày thứ sáu, ở với cháu lâu hơn một chút nữa". Nhìn thấy vẻ thất vọng trên nét mặt anh, cô kêu lên. "Em phải làm như vậy. Em không còn cách nào khác nữa!". Nước mắt dâng lên, giọng cô run rẩy.

- "Anh biết, Emma, anh biết. Em đừng bối rối". Blackie đáp lại đầy thông cảm. Anh nghiêng người về phía trước, nắm lấy tay cô: "Trong hoàn cảnh này, đó là cách khôn ngoan nhất".

- "Ít nhất thì cháu bé cũng ở cùng với một người trong gia đình em, và cháu được sống trong bầu không khí nông thôn trong lành. Emma nói một cách kiên quyết như để thuyết phục mình cũng như thuyết phục Blackie về sự khôn ngoan trong quyết định của cô.

Blackie nói: "Nhưng còn ba em thì sao? Người chị em họ của em không nói cho ba em biết về cháu bé sao?"

- "Không, nếu em yêu cầu, chị ấy sẽ không nói đâu". Emma nói giọng tự tin, hy vọng là mình đúng. "Chị ấy biết ba em là người như thế nào và vì mẹ em chị ấy sẽ che cở cho em. Hai người như chị em với nhau". Emma nhìn thẳng vào mắt anh và nói tiếp: "Em sẽ nói với chị ấy toàn bộ sự thật, anh Blackie ạ, về anh trai làng phụ bạc kia rồi bỏ vào Hải quân. Em sẽ phải làm như thế".

- "Ồ, anh cũng nghĩ thế", Blackie nhận xét, lúc này anh đã thấy là sự thật được bẻ cong đi chút ít. Rồi một ý nghĩ nữa đến với

anh, anh suy nghĩ một phút trước khi nói.

- "Emma, trước đây em có nhắc tới giấy chứng sinh. Em sẽ phải đi đăng ký ngày sinh. Em sẽ phải đi đăng ký ngày sinh của cháu bé với hộ tịch viên ở Leeds để lấy giấy khai sinh. Và em cũng phải khai tên bố của cháu vé. Đó là luật". Mặt Emma sầm tối vì sầu khổ. Chính cô đã nghĩ tới điều này và nó làm cô đau đớn không ít. Cô thẳng người không nói gì hết.

- "Anh có thể đoán được em đang nghĩ gì em gái. Khi hộ tịch viên hỏi em tên bố, em sẽ nói không rõ bố có phải thế không?"

- "Vâng", cô khẽ thú nhận.

- "Ừ, anh biết. À, anh nghĩ, em nên để tên anh làm cha của đứa bé", anh nhấn mạnh.

Emma bàng hoàng: "Ôi, Blackie, em không thể làm điều đó! Em sẽ không làm thế! Tại sao anh lại chịu phần trách nhiệm ấy?"

Cái nhìn thăm thẳm của anh không hề nao núng. "Thế em muốn nói tên thật của cha đứa bé à, Emma?". Anh hỏi xoáy.

- "Không!", cô thốt lên, đôi mắt lóe sáng.

- "Ồ, vậy thì đề tên anh vào giấy khai sinh không hơn ư? Giấy khai sinh vẫn chỉ ra rằng cháu là con tự sinh, anh nhận thấy như thế. Nhưng nhất thì, một cái tên dù cho là như vậy, trông vẫn tốt hơn là không rõ bố, em hãy nghĩ đến điều ấy, em gái".

- "Nhưng, anh Blackie…"

Anh giơ tay lên cho cô yên lặng, và trên mặt anh có nét oán

trách: “Em có biết rằng em hay nói câu “Nhưng, anh Blackie” đến thế nào không? Em luôn luôn không đồng ý với anh. Thôi như vậy là xong?”. Anh tuyên bố bằng một giọng không cho phép người ta tranh luận nữa. “Và anh sẽ đi cùng em đến phòng hộ tịch, để biết chắc là em có làm như lời anh nói hay không”. Anh giơ tay và vỗ vỗ vào cánh tay cô. “Rồi em sẽ thấy, mọi sự sẽ tốt đẹp cả thôi, Emma. Và anh sẽ sung sướng được có trách nhiệm với Tinker Bell như lời em nói đó”. Anh cười ranh mãnh. “Anh muốn nói tới Edwina Laura Shane. Con gái đỡ đầu của anh, gọi như vậy”. Đôi mắt Emma ngập đầy nước mắt. Cô lần tìm chiếc khăn tay và hỉ mũi, cố gắng chế ngự sự xúc động của mình.

- “Anh tốt quá, anh Blackie. Em không hiểu tại sao anh lại làm nhiều như thế cho em”.

- “Bởi vì anh lo cho em và cho đứa bé. Phải có một người nào đó chăm nom cho cả hai mẹ con em trong cái thế giới khó khăn này, anh nghĩ thế”, anh nói một cách nhẹ nhàng, lòng trìu mến của anh ánh lên trong đôi mắt đen sáng.

- “Sau này anh sẽ thấy hối tiếc. Em muốn nói là anh sẽ hối tiếc, để tên anh vào giấy khai sinh”.

Blackie cười xoà: “Anh không bao giờ hối tiếc những cái anh đã làm, em gái của anh. Anh thấy hối tiếc chỉ là một sự hao phí thời gian một cách có tội”.

Một nụ cười thoáng trên môi Emma. Cô biết cố gắng thuyết phục để anh đừng làm một điều gì là vô ích một khi anh đã quyết. Cả anh nữa cũng có thể rất ương bướng. Cô nhìn ngọn lửa trầm tư. "Em phải để giấy khai sinh ở một chỗ an toàn. Khóa lại, Laura sẽ không bao giờ thấy được". Cô nói giọng lặng lẽ hầu như không nghe thấy được.

Blackie không chắc chắn là anh có nghe đúng không. Anh nghiêng người về phía trước và hỏi. "Em nói gì?"

Cô nhìn anh vẻ đầy hiểu biết. Emma nói: "Laura không bao giờ nhìn thấy giấy khai sinh. Bởi vì có tên anh ở đó".

- "Anh chẳng cần chuyện ấy", Blackie kêu lên. "Nhưng cô ấy chẳng nên nhìn thấy, chỉ với một lý do đơn giản là cô ấy sẽ biết em chưa có chồng và đứa bé là con tự sinh". "Có phải anh đã nói với Laura là em lấy một thủy thủ tên là Winston Harte không?". "Em đã quên rồi sao, Emma". Anh thở dài nặng nề: "Nói dối là rắc rối như vậy đấy".

Emma đỏ bừng mặt: "Đó chỉ là những lời nói dối vô hại. Đó là vì cháu bé, và anh cũng đồng ý là em đúng cơ mà", cô đáp lại một cách dữ tợn. "Và em cũng không quên gì hết. Em chỉ nghĩ rằng em phải bảo vệ anh. Và em không muốn Laura phật ý. Chị ấy sẽ phật ý nếu chị ấy thấy tên anh ở giấy khai sinh. Chị ấy có thể tin rằng anh thực sự là cha của đứa bé".

- "Vậy thì sao", Blackie hỏi, anh càng ngạc nhiên hơn.

- “Laura yêu anh, Blackie ạ”.
- “Yêu anh! Laura! Thật là chuyện nhảm nhí, em gái ơi”.
Anh bật cười và lắc đầu không tin: “Laura có bao giờ nhìn anh đến lần thứ hai đâu. Anh cũng không cần nói với em chị ấy là người Cơ đốc giáo, một người ngoan đạo và chị ấy biết là anh không phải người như thế. Thôi nào, Emma, thật là một ý nghĩ kỳ quặc. Yêu anh! Thề có các vị thần linh thiêng, em đã lẫn lộn mất rồi”.
Emma nhìn anh một cách trìu mến, nhưng hơi sốt ruột.
- “Anh là một thằng ngốc, Blackie O’Neill. Anh không nhìn được cái đã rành rành. Tất nhiên chị ấy yêu anh. Yêu anh lắm”.
- “Chị ấy có nói với em như thế không?”, anh hỏi, đôi mắt anh bối rối.
- “Không, chị ấy không nói với em. Nhưng em biết chị ấy yêu anh”. Nhìn vẻ hoài nghi của anh, Emma nói thêm một cách hăng hái: “Em biết, tự sâu kín trong lòng mình, là chị ấy yêu anh”.
Blackie lại không thể nhịn cười: “Em giàu óc tưởng tượng quá, Emma. Đúng như thế. Anh không tin một chút nào hết”.
Emma nhún vai đành chịu: “Tùy anh, nhưng đó là sự thật. Cô khẳng định một cách mạnh mẽ. Anh có thể biết được qua cách chị ấy nhìn anh và thỉnh thoảng nói với anh. Em nghĩ nếu anh hỏi, chị ấy sẽ lấy anh”.
Blackie choáng váng. Một vẻ lạ lùng trên nét mặt anh, một vẻ mà

Emma không thể đọc nổi. Emma nói vội vàng:
- "Dù sao anh cũng không được nói với chị ấy là em đã nói gì. Chị ấy sẽ bối rối nếu như chị ấy nghĩ là chúng ta nói chuyện về chị ấy sau lưng chị. Vả lại, chị ấy cũng chưa hề bảo em là chị ấy yêu anh. Đó chỉ là ý kiến của em thôi".
Blackie vẫn không trả lời gì. Emma đứng lên và đi về chỗ anh. Cô khẽ chạm vào bờ vai to lớn của anh, anh ngước nhìn lên, đôi mắt anh đột ngột lấp lánh.
- "Anh hứa với em là anh sẽ không nhắc chuyện đó với Laura nhé, anh Blackie. Em xin anh".
- "Anh hứa sẽ không nhắc chuyện đó đối với bất cứ một sinh linh nào", anh nói và khẽ vỗ vào bàn tay nhỏ bé để trên vai anh: "Yên trí là anh sẽ giữ lời hứa", Emma gật đầu và lướt vào bếp. "Em phải chuẩn bị các thứ để uống trà", cô ngoái lại nói.
- "Ồ, em gái", anh nói và ném một khúc gỗ nữa vào ngọn lửa. Blackie ngồi một cách thoải mái trong ghế, châm một điếu thuốc, thỉnh thoảng lại cười một mình, hết sức thú vị với câu chuyện của Emma và không hề bị thuyết phục. "Đó chỉ là những nhân vật có tính lãng mạn của cô gái", anh nghĩ thế và rít điếu thuốc. Tuy thế, cô cũng để cho anh một điều bối rối, phải suy nghĩ. Anh ngồi nghĩ tới khả năng Laura có thể yêu anh, một ý nghĩ trước đây không bao giờ đến với anh, một ý nghĩ quá mạnh khiến anh lảo đảo. Dần dần, rất nhiều những điều Laura đã nói và đã làm

trong mấy năm gần đây trở lại với anh thật sinh động và rõ nét, những điều coi là vớ vẩn nhưng bây giờ lại thành có ý nghĩa theo những lời bình luận của Emma. Không biết những lời phỏng đoán của Emma về Laura với anh có đúng không? Quả là anh không tài nào biết được. Mà Emma đâu phải là ngốc. Cô là người nhạy cảm, thực tế mà nói, anh vẫn thường giật mình vì tài nhìn người của cô. Sửng sốt anh nghĩ tới Laura Spencer và anh thấy khó có thể đánh giá được chiều sâu của tình cảm anh đối với Laura. Ồ, anh ta yêu cô ta. Không còn nghi ngờ gì điều ấy nữa. Không thể nào không yêu một cô gái dịu hiền như thế. Nhưng anh yêu cô như thế nào? Có phải anh yêu cô không? Anh có muốn cô làm vợ anh làm mẹ của các con anh không? Anh có muốn chia sẻ cuộc đời, chiếc giường của anh với cô không? Có phải cô là đối tượng của lòng ham muốn đàn ông, dục vọng của anh? Anh lắc đầu, bối rối không sao hiểu được tình cảm thực của anh với Laura. Còn Emma thì sao? Anh cũng yêu cô! Anh luôn luôn tin rằng đó chỉ là một tình cảm anh em: giờ đây anh tự hỏi có phải anh đã vô thức tự mê hoặc mình không, anh nhớ lại cái đêm anh ở trong quán Con vịt nhớp nhúa khi anh đề nghị cô lấy anh cốt chỉ để bảo vệ, che chở cho cô; và đêm ấy anh đã thấy cô là một thiếu nữ đầy sức lôi cuốn. Blackie thấy rằng anh đã bị dồn tới chỗ bực bội với chính mình. Không biết có phải anh thực sự yêu Emma theo cách một người đàn ông khỏe mạnh cường tráng

yêu một người đàn bà với tất cả trái tim và linh hồn mình. Anh cố gắng xem xét một cách khách quan mối quan hệ tình cảm của anh với cả hai cô gái nhưng rốt cuộc chỉ thêm hoang mang, bối rối hơn bao giờ hết, hầu như ở trong một tình trạng tiến thoái lưỡng nan. Làm sao một người có thể yêu hai người đàn bà trong cùng một lúc? Anh tự hỏi với nỗi bực dọc ngày một tăng. Anh đưa tay lên vuốt tóc một cách lơ đãng. Thật là một mớ hỗn độn, Blackie O'Neill, anh tự nhủ. Cái nhìn trong đôi mắt đen và sáng của anh đầy suy tư trong khi anh cố gắng trả lời những câu hỏi trăn trở mà cuộc nói chuyện của Emma đã đặt ra. Nhưng những câu trả lời vẫn lẩn tránh anh một cách đáng căm giận và chúng sẽ còn tiếp tục như vậy trong một thời gian khá dài nữa.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

PHẦN THỨ NHẤT: THUNG LŨNG

Chương 32

Vào lúc hai giờ chiều, phố chính của làng Fairley trông hoang

vu. Đó là một ngày tháng tư mát mẻ và bình thường đối với một ngày như thế này trong năm, bầu trời nặng những đám mây màu xám tro đang cuồn cuộn trôi dọc theo vùng đồng hoang đen muôn đời không thay đổi, trường trong cái yên lặng kỳ dị tiến về phía chân trời nhạt nhòa. Mặt trời đầy hơi nước đã lui về từ nhiều tiếng trước và khu làng trông không có vẻ gì là mến khách, những bức tường đá xám và những mái nhà đá đen hòa trong một phong cảnh bán công nghiệp. Gió thổi về từ miền thung lũng đá vôi nhuốm mưa ở biển bắc và một trận mưa rào là hiển nhiên. Trước đó mưa đã đổ xuống, mái nhà và những tảng đá tròn có màu bạc mờ mờ trong một vùng u ám.

Đối với Emma, leo lên ngọn đồi dốc, ngôi làng hiện ra bé hơn là trong hồi tưởng của cô, nhớ lại một cách kỳ lạ, nhưng bây giờ cô đã có một sự so sánh lớn lao hơn, cô nhận ra mắt cô đã quen với những tòa cao ốc ở Leeds, những cơ sở kinh doanh đẹp đẽ ở Armley. Những cảnh tượng buồn chán của mọi vật chung quanh mờ đi, trở nên phi lý, bởi cô đang chứa chan hạnh phúc. Cô mỉm cười một mình. Cô đang mong gặp lại cha và Frank và sự đoàn viên này, điều mà cô ao ước da diết trên hết mọi ý nghĩ của cô trong bao nhiêu ngày này. Họ không biết hôm nay cô sẽ trở về; cô không viết báo tin trước vì muốn dành cho họ một sự ngạc nhiên sung sướng. Nỗi ngóng chờ của cô. Mười tháng qua, Frank chắc đã lớn lắm, cô nghĩ. Cô không hiểu bây giờ họ như thế nào,

bé Frank đã mười ba tuổi và cha cô. Cô cũng đã bỏ rất nhiều công chăm sóc bề ngoài của mình trước khi lên đường sáng hôm nay, quyết định làm cho mình xinh đẹp nhất. Điều này một phần do tính tự hào của cô thúc đẩy, nhưng cũng là để chứng minh cho cha cô biết cô đã thành công như thế nào khi tự lập trong đời. Cô mặc chiếc áo lụa đỏ và áo khoác len đen trước đây của Olivia Wainright, một đôi ủng màu đen vừa mới mua tuần trước. Túi mua hàng cô mang có những quà tặng được lựa chọn một cách đầy suy nghĩ: tất, một chiếc áo sơ mi, một cái ca vát cho cha cô, và một cái píp hút thuốc ông thường ưa thích, bít tất, một sơ mi và giấy viết thư cho Frank cùng với cuốn David Copperfield(1). Và cẩn thận để trên tất cả những thứ đó là một bó hoa mùa xuân để đặt trên mộ mẹ. Cô đã lấy trong số tiền dành dụm quí báu của cô để mua mọi thứ, một cách vui vẻ và đầy lòng yêu thương; ở trong túi xách đen của cô còn có ba tờ ba pounds mới cứng cho cha để giúp vòa việc chi tiêu trong gia đình.

Ngọn đồi dốc, nhưng Emma leo lên một cách dễ dàng. Dáng đi của cô cả quyết và cảm thấy bừng sức sống. Bản chất lạc quan, Emma lúc này hết sức tin tưởng vào tương lai.

Đứa bé đã được thu xếp một cách ổn định ở với Freda chị em họ của cô ở Ripon. Đúng như Emma đã tiên đoán trước với Blackie, Freda hết sức vui lòng nhận Edwina chừng nào Emma muốn. Tuy chị ngạc nhiên trước sự xuất hiện đột ngột của Emma ở

ngoài cửa sổ hoặc choáng váng vì câu chuyện của cô, chị Freda vẫn đầy âu yếm và thông cảm đã không hề phản bội tình thương yêu ấy. Chị đã hứng lấy mọi chuyện. Sự tiếp đón của chị thành thật, chị rối rít với Emma và không ngớt lời khen Edwina xinh đẹp và dễ dạy. Chị đã hứa chăm nom đứa bé như con mình và đã cam kết giữ bí mật chuyện của Emma không cho Jack Harte biết, chị không thân mật với ông và chị nói là từ khi Elizabeth mất năm 1904, chị không biết tin tức gì hết. Emma rời Ripon để trở lại Armley, cô đã bình tĩnh hơn và mặc dù cô buồn vì phải xa con, lòng tin tưởng ở Freda, giống như một người mẹ, đã giúp cô nguôi nỗi buồn phiền. Cô biết Edwina ở trong tay một người có khả năng, nó sẽ được chăm nom cẩn thận và được yêu thương. Lúc này khi đi qua Bạch Mã trên đường lên đồi, Emma rảo bước cô không muốn gặp bất cứ một người đàn ông hoặc thanh niên nào trong làng, những người uống bia và không rời khỏi quán trước hai giờ chiều. Họ có thể xuất hiện bất cứ lúc nào để về nhà ăn bữa cơm trưa muộn ngày Chủ nhật. Cô mới đi qua quán rượu một vài bước thì nghe thấy tiếng cửa mở, những giọng nói khàn khàn vang lên trong không gian khá lạnh, vài ba người đàn ông lảo đảo bước ra phố, vui vẻ một cách om sòm vì số lượng bia khổng lồ họ đã tiêu thụ, Emma bước nhanh hơn.

- “Emma!”

Tim cô như ngừng thở cô có một sự thôi thúc muốn chạy, không

muốn bị lôi kéo vào một cuộc nói chuyện hoặc phải trả lời những câu hỏi tò mò của người địa phương. Cô rảo bước không quay nhìn lại. Đồ say rượu, cô nghĩ một cách khinh thị.

- "Emma! Trời ơi, đợi chút nào. Anh đây mà, Winston đây!"

Cô đứng sững và quay ngoắt lại, mặt bừng lên. Anh trai cô, rực rỡ trong bộ quân phục hải quân đang chạy đuổi theo cô, vừa vẫy chiếc mũ hải quân trắng, bỏ rơi tất cả các bạn. Họ đang nhìn theo Winston, miệng há hốc liếc mắt đưa tình với Emma đang đứng sững trên đồi. Winston nhào lên. Anh choàng hai tay ôm lấy cô, hôn tới tấp vào mặt và tóc cô. Một niềm hạnh phúc trào dâng khắp người cô, cô bám chặt lấy anh, tình thương yêu của cô đối với anh dữ dội và chân thật như bao giờ. Với một nỗi đau khổ, cô nhận ra rằng cô đã nhớ anh đến thế nào.

Sau một vài giây ôm hôn nhau, họ lùi xa và tự động nhìn chằm chằm vào mặt nhau, đôi mắt dò hỏi, Emma nín thở khi cô ngước nhìn lên Winston. Nét mặt anh trước đây vẫn luôn luôn đẹp nhưng gần như vẻ đẹp con gái. Bây giờ nó đẹp trai lồng lộng. Lần cuối khi cô gặp anh, anh đã trưởng thành lên nhiều, gò má cao, lông mày rậm, mũi thẳng, miệng rộng chiếc cằm gọn ghẽ, thanh tú như bao giờ nhưng bây giờ trông đã mảnh mai hơn. Một sức mạnh trong khuôn mặt anh nói lên tính chất đàn ông to lớn của anh, và đôi mắt màu xanh to dưới đôi lông mày đen, rậm, sáng hơn là đôi mắt có thể nhớ lại, được lóa lên trong ánh sáng

lạnh của phương Bắc. Mái tóc đen của anh bay trong gió, và hàm răng trắng lóa trong khuôn mặt rạng ngời khi anh mỉm cười với cô. Anh đã lớn và nở nang. Anh cao như cha họ, vai rộng và gân guốc. Anh ấy quá đẹp trai, Emma nghĩ. Phụ nữ hẳn phải mê anh ấy nhưng đàn ông hẳn phải căm ghét anh. Cô chắc chắn thế, và rồi tự hỏi không biết bao nhiêu cô gái đã gục dưới chân anh, bao nhiêu trái tim tan nát đã nằm rải rác theo tiếng gọi của anh, phái nữ không thể cưỡng nổi anh, cô nhìn thấy điều ấy quá rõ ràng. Cô kinh ngạc tự hỏi cái mẫu đàn ông này lại là anh trai cô, cái cậu bé mảnh khảnh, tính tình cáu bẳn hay chòng ghẹo cô một cách độc ác, giật tóc cô, cãi nhau với cô và đánh cô, nhưng luôn luôn là một đồng minh kiên cường khi cần thiết, người mà cô thầm kính phục.

Winston nhìn lại Emma và nghĩ: nó đã thay đổi nhiều quá. Có một cái gì rất khác về cô. Cô tự tin hơn, thậm chí trần tục hơn. Trời ơi, cô đúng là một cô gái mê hồn. Anh tự chữa lại. Không, Emma bây giờ là một phụ nữ và đã chín để hái. Một sự ghen tuông nổi dậy trong người anh, mạnh mẽ sôi sục đến nỗi làm anh run cả người vì những ý nghĩ của mình. Một người đàn ông xuất sắc nhất cũng không xứng đáng với em gái ta. Lúc này anh mới nhận ra rằng anh ngưỡng mộ cô. Sự thật thì đây là vấn đề khúc mắc chính trong cả cuộc đời anh. Trong con mắt anh, không một người phụ nữ nào có thể sánh nổi với em gái anh.

- “Trông anh tuyệt vời”, cuối cùng Emma nói được. Cô phá vỡ sự yên lặng, mắt cô tràn đầy một ánh sáng dịu dàng.
- “Cả em cũng thế, em gái nhỏ của anh”, Winston nói, “mà lớn hẳn lên rồi”. Anh mỉm cười với cô âu yếm và tự hào, thế rồi nụ cười ấy giá lại. Niềm vui của anh bị tắc khi anh nhớ lại bé Frank tội nghiệp đã nhớ mong Emma như thế nào, và vẫn còn đang nhớ mong chị, một ánh giận dữ lóe lên trong đôi mắt sửng sốt ấy. Anh nắm lấy cánh tay cô. “Này, Emma em biến đi đâu bao nhiêu tháng rồi? Cả nhà lo lắng muốn chết! Tại sao em lại có thể bỏ đi được như vậy?”
Một nụ cười giấu trên nét mặt Emma, “Ồ, chân mình lấm đất bê bết, có phải không?”
Winston trừng mắt: “Anh là đàn ông. Nó khác. Em không có việc gì phải lẻn nhà ra đi như thế. Ở nhà mọi người cần em”.
- “Đừng hét lên như thế, Winston”, Emma nói, “Ba biết em ở đâu. Em vẫn viết thư thường xuyên cho ba và gửi tiền cho ba”.
Winston nhìn em chăm chú và cau mặt lại. “Phải rồi, nhưng em không bao giờ đề địa chỉ trên mặt lá thư ấy – làm sao gia đình có thể viết thư lại được. Như vậy là sai lầm đó, Emma”.
- “Ba biết là em đi cùng với bà chủ của em, bà John Smith ở Bradford. Anh Winston, xin anh đừng giận dữ như thế và buông tay em ra. Anh làm em đau”.
- “Xin lỗi”, Winston lẩm bẩm và buông bàn tay mạnh mẽ của

mình. Anh nắm lấy tay cô. “Thôi nào, đừng đứng đây làm cho mọi người phải chú ý nữa. Anh đã thấy hàng chục tấm rèm cửa hé ra rồi đấy”. Anh gần như lôi cô lên đỉnh Top Fold.

- “Em chắc bây giờ anh đã có tàu rồi phải không anh- Winston?”. Emma hỏi một cách sôi nổi, hy vọng xua đuổi được thái độ hung hăng, hiếu chiến của anh trai.

- “Ừ”. Winston nói gọn lỏn.

Không nao núng vì sự ít lời này, Emma hỏi tiếp: “Anh Winston, anh đóng ở đâu?”

- “Scapa Flow”.

- “Ồ, anh phải cho em địa chỉ của anh để em viết thư cho anh hàng tuần. Anh có
thích em viết thư cho anh không?”

- “Nếu em muốn”.

- “Có chứ, em muốn. Và em cũng sẽ cho anh địa chỉ của em. Anh sẽ viết thư trả lời cho em chứ, anh Winston?”

- “Ừ”.

Emma thở dài trong lòng. Tuy nhiên, cô biết rõ anh trai mình để mà không nản lòng bởi những câu trả lời cục cằn của anh. Sự lảng tránh trong những lá thư của cô về địa chỉ của cô trong những tháng qua rõ ràng là vẫn còn làm anh day dứt. Cô hy vọng cha cô sẽ không có một thái độ như vậy, cha cô sẽ không oán giận gì. Lúc này cô nói một cách vui vẻ: “Ở tong hải quân chắc

phải vui lắm. Được thấy nhiều nơi. Em rất mừng là anh đã vào hải quân, anh Winston ạ, thực thế. Sao nữa, anh có thể nhìn đời đúng như anh vẫn hằng mơ ước ngày anh còn bé". Anh không trả lời, nhưng Emma thấy mặt anh dịu lại, cô thúc thêm: "Thật là hấp dẫn, có phải không?"

Winston không thể giận dữ với Emma thân yêu của mình lâu được. Vả lại, anh hiểu sự lỗ mãng của anh, anh không được làm cô rối loạn lên một cách không cần thiết. Nhất là lúc này khi mà một vài phút nữa thôi, cô sẽ phải chịu một cơn chấn động khủng khiếp, và thế nên làm ra vẻ vui vẻ mà trong lòng anh thực sự không cảm thấy, anh nói: "Đúng, em nói đúng. Rất là hấp dẫn. Anh yêu hải quân, Emma ạ. Anh học tập được rất nhiều, không phải chỉ là cuộc sống trên biển cả mà còn nhiều cái khác nữa. Thật là tuyệt vời. Trong hải quân, anh rất khá, Emma ạ".

Lời nói cuối làm cô hết sức sung sướng. Cô há to miệng, nhưng trước khi cô kịp bình luận, anh đã nói tiếp: "Để anh nói cho em một điều anh chưa hề nói với ai, Emma ạ. Lúc đầu anh cũng hơi sợ".

Đôi mắt Emma mở to. "Anh sợ? Em không tin!"

Winston nhẹ người, anh đã đánh lạc hướng không để Emma hỏi bất cứ một câu hỏi cam go nào về gia đình. Anh hắng giọng: "Ồ, đúng thế", anh tâm sự, một nụ cười méo mó trên khóe miệng. "Đó là đêm anh bước lên con tàu lần đầu tiên. Đó là một đêm

trời lạnh, tối và mưa, họ chuyển bọn anh từ trại Shotley, đối diện Harwich, sang Sheerness. Chiếc thuyền xuất kích được kéo tới bên chiếc thuyền anh trèo lên thang tới tay lái và nhìn thấy những chữ bằng đồng khổng lồ ở phòng trên tàu ánh lên trong ánh sáng mờ. "Kính Chúa, tôn xưng Vua" dòng chữ đề. Anh có cảm giác kỳ quặc nôn nao trong ruột, Emma, anh bàng hoàng và khiếp sợ. Những chữ đó rất… rất – có ý nghĩa và trang nghiêm. Quả là mạnh mẽ. Đột nhiên anh hiểu những truyền thống vĩ đại của Hải quân Anh và nó có ý nghĩa như thế nào. Danh dự lòng dũng cảm, vinh quan thừa kế của những người như Drake và Raleigh và Nelson. Anh nhận ra rằng mình đang phục vụ Vua và đất nước. Anh cảm thấy tự hào và trách nhiệm. Đêm hôm ấy, anh nghĩ, anh bắt đầu coi hải quân là một vấn đề nghiêm chỉnh. Nó không đơn giản chỉ là một con đường thoát khỏi Fairley hoặc một sự bông đùa.

Emma vừa có ấn tượng tốt đẹp, vừa xúc động trước những lời ấy. "Em tự hào về anh, Winston. Em chắc ba cũng thế".

Cái nhận định này đã xóa hẳn nụ cười trên mặt anh. "Nhanh lên", anh nói và rảo bước.

Emma phải chạy mới theo kịp anh, "có phải ba cũng thế không?", cô hỏi một cách vui vẻ, mặc kệ vẻ lầm lì của anh và cười rạng rỡ.

- "Anh không biết". Winston lẩm bẩm, anh tránh đầu sang một

bên.

- "Anh có nói với ba tất cả những chuyện ấy không? Tất cả những truyền thống của hải quân và những điều anh cảm nhận. Điều ấy sẽ làm ba vui, anh Winston. Nhất định thế. Ba cũng từng là một người lính trong cuộc chiến Boer(2), và ba là một người yêu nước".

Để ngăn mọi cuộc nói chuyện về cha của họ, Winston nói: "Còn em thế nào, Emma? Em có khỏe không? Anh để ý thấy em nói chuyện rất hoa mỹ".

Thích thú, cô liếc mắt nhìn anh và nói một giọng đùa cợt. "Cả anh cũng thế, Winston Harte. Anh nghĩ là em điếc chắc?"

- "Không, anh không nghĩ thế. Anh phải chú ý đến mình, Emma ạ. Trong mọi phương diện. Mà không phải chỉ là cách ăn nói thôi. Anh sắp được thăng cấp". Anh tuyên bố.

- "Em không nghĩ rằng anh muốn làm một anh lính trơn mãi chứ. Anh đang leo những mức thang. Anh sẽ là một thủy thủ có khả năng rồi làm một thủy thủ hàng đầu. Sau đó, anh có ý định làm một hạ sĩ quan, có thể làm sĩ quan một ngày nào đó".

- "Không phải là Hải quân đô đốc sao?". Emma trêu.

- "Anh biết những hạn chế của mình", anh cãi lại, nhưng giọng anh tử tế. Anh quàng tay lên vai cô bao dung, theo cách anh làm khi hai người còn bé. Cô lập tức nhận biết được tình yêu không nói. Emma mỉm cười trong lòng, cô nghĩ được gặp lại Winston

thật là tuyệt vời, và chỉ trong một vài giây nữa thôi, cô sẽ ôm hôn cha cô, bé Frank, và lại như ngày xưa.

Họ vội vã xuống Top Fold trong yên lặng và khi hai người tới cổng vườn dẫn vào ngôi nhà, tim Emma dựng lên vì sung sướng, cô lách khỏi vòng tay của Winston, chạy bay lên lối đi lát đá. Cô không nhìn thấy vẻ đau đớn bao phủ khuôn mặt Winston.

Frank quay lưng về phía cửa, cậu đang nhìn đăm đăm vào trong bếp lò đặt ở cạnh lò sưởi thì Emma bước vào: "Anh lại về muộn rồi, anh Winston. Dì Lily mà biết được thì dì sẽ ca cho. Em đã cố gắng để bữa ăn của anh được nóng, nhưng bây giờ nó thế nào rồi ấy. Dù sao, cơm đây, anh Winston". Cậu bé đứng quay ngoắt lại. Chút nữa thì đánh rơi chiếc đĩa cậu đang cầm khi nhìn thấy Emma. Miệng cậu trễ xuống, đôi mắt mở to đầy cả khuôn mặt nhỏ bé, trông như hai vũng nước có màu sáng xám.

Cậu bàng hoàng. Cậu đập mạnh chiếc dĩa xuống bàn một cách cẩu thả rồi chạy bay qua phòng. Cậu nhào vào đôi cánh tay dang rộng của Emma với một tốc độ nhanh xuýt nữa thì làm cô ngã nhào. Cô ôm chặt lấy em, vuốt ve mái tóc cậu. Cậu bắt đầu nức nở khóc, thảm thiết như thể trái tim muốn vỡ tung. Cô vừa giật mình, vừa khinh hoàng và cô cố gắng dỗ dành an ủi cậu.

- "Frank, em yêu, đừng khóc như thế. Chị đây vẫn khỏe mạnh, an toàn và còn có quà cho em nữa. Quà em sẽ thích đây Frank".

Cậu ngước khuôn mặt tàn nhang và đầy nước mắt lên nhìn chị và

khịt mũi nói: “Em nhớ chị, Emma. Nhớ chị lắm! Em cứ nghĩ chị không bao giờ trở về. Không bao giờ trở về nữa”.

- “Đừng ngốc. Chị bao giờ cũng sẽ trở về gặp em. Chị cũng nhớ em, Frank. Nào, thôi, đừng khóc nữa, để chị cởi áo đã”.

Winston ném cái mũ cát lên ghế, không thể nhìn Emma vì quá lo âu, anh chán ngán nhìn thức ăn trên đĩa. Từ lâu nó đã đông lại thành một cục, thịt bò rán, khoai tây nghiền, măng Brussels tất cả đều bết lại với nhau.

- “Anh không thấy đói lắm”, anh lẩm bẩm khe khẽ. Winston thất vọng thấy mình đã mất nhuệ khí, làm sao anh có thể nói với cô? Tất cả những lời lẽ phải trái đã bay đi hết, đầu óc anh chỉ còn là trống rỗng.

- “Dì Lily sẽ tức giận nếu anh không ăn”, Frank báo trước.

Emma treo áo khoác sau cửa, cô quay lại bên lò sưởi với túi mua hàng. Cô đặt những bông hoa vào chậu, lôi quà ra cho Frank, hy vọng sẽ đưa được một nụ cười lên khuôn mặt nhỏ bé, ủ ê của Frank. “Những cái này của em đây, cưng”, cô nói và nở một nụ cười rạng rỡ rồi quay sang nói với anh trai: “Em xin lỗi anh Winston, em không mang gì về cho anh. Em không biết anh được nghỉ phép về. Nhưng không sao cái này có lẽ có ích, em chắc vậy”. Vừa nói, cô vừa mở túi xách lấy ra những tờ một “pound” mới tinh. “Anh cầm lấy, anh Winston. Anh có thể mua một ít thuốc là và bia”.

Cô mang quà cho Frank, cậu yên lặng nhận quà. Rồi mắt cậu sáng lên: “Cám ơn Emma. Đúng cái em cần”. Nỗi sung sướng của cậu không che giấu được.

Lúc này Emma bận bịu lấy những thứ khác ra.

- “Những cái này cho ba”, cô nói, giọng nhẹ nhàng. “Ba đâu?”, cô liếc nhìn từ Winston sang Frank, một vẻ mong chờ sung sướng trên nét mặt cô.

Winston để dao và nĩa xuống đĩa, tiếng kêu lẻng xẻng. Frank đứng ngó nhìn chị trống rỗng, tay vẫn nắm chặt lấy gói quà. Cả hai không ai nói gì.

- “Ba của chúng ta đâu?”, Emma hỏi. Họ vẫn không trả lời. Winston cúi mặt xuống nhưng lại ngẩnh nhanh lên, loáng mắt nhìn Frank cảnh cáo, cậu bé mặt trắng bệch.

- “Có chuyện gì thế? Tại sao cả hai lại yên lặng?”. Đó là một lời yêu cầu dữ dội và sự sợ hãi bắt đầu ngấm qua những mạch máu của cô. Cô nắm lấy cánh tay Winston giục giã, ghé sát mặt vào mặt anh và nhìn thẳng vào mắt anh: “Ba đâu, Winston?”

Winston hắng giọng lo lắng: “Ba ở cùng với má, Emma ạ”.

Emma thở dài nhẹ nhõm: “Ồ, anh muốn nói là ba đi thăm mộ mẹ chứ gì. Giá em về sớm hơn một chút có phải la em đã đi cùng với ba không. Em nghĩ có lẽ em sẽ chạy đến đó, đuổi kịp ba trước khi…”

- “Không, Emma, em không thể làm như thế”, Winston kêu và

nhảy lên, anh vòng cánh tay quanh cô và đưa cô ngồi vào một chiếc ghế. "Em ngồi xuống đây một chút, Emma".

Winston cũng ngồi xuống ghế đối diện với cô. Anh cầm ấy một bàn tay cô và nắm chặt. "Em không hiểu anh, cưng", Winston bắt đầu nói giọng lí nhí quá khẽ cô hầu như không nghe được. "Anh không muốn nói là ba của chúng ta đi thăm mộ mẹ đâu. Anh muốn nói là ba đã ở đó với mẹ. Nằm bên cạnh mẹ trong nghĩa trang".

Winston nhìn em chăm chú, sẵn sàng tiến lại nếu cần, để làm giảm cơn đau của cô. Nhưng hình như cô không hiểu.

- "Ba của chúng ta chết rồi", Frank nói tuột ra một cách trẻ con. Giọng cậu nặng trĩu u buồn.

- "Chết", Emma thì thào, không tin là thật. "Ba không thể chết được. Không thể được. Nếu ba mà chết thì tôi đã biết rồi. Tự trong lòng tôi, tôi phải đã biết rồi chứ. Tự trong tim tôi. Tôi biết là tôi phải biết". Trong khi thốt ra những lời này, cô nhận ra vẻ mặt sầu thảm của hai người, rằng đó là sự thật. Mặt Emma khô héo. Nước mắt dâng lên, trào ra khóe mắt, lăn lặng lẽ xuống hai gò má, rơi xuống vạt áo lụa đỏ thành những vệt nhỏ.

Đôi mắt Winston mờ đi và anh khóc như đã khóc khi cha anh chết. Bây giờ nước mắt của anh là cho Emma. Cô đối với cha họ gần gũi hơn là anh hoặc Frank. Anh đưa tay lên chùi mắt một cách kiên quyết, nhất định cứng rắn. Anh phải cố an ủi cô, làm

nhẹ bớt nỗi đau khổ của cô. Anh quì dưới chân Emma, vòng tay ôm lấy cô, cô gục xuống người anh, tiếng nức nở làm rung chuyển toàn thân cô. “Ôi, anh Winston. Ôi, anh Winston. Em không bao giờ thấy ba nữa! Em không bao giờ thấy ba nữa!”. Cô khóc lóc thảm thiết.

- “Thôi, thôi em!”, Winston nói và vuốt tóc cô, anh nói nhẹ nhàng với cô, ôm cô vào ngực mình, an ủi và âu yếm một lúc lâu sau, tiếng nức nở của cô giảm đi rồi dần dần tắt hẳn.

Frank đang pha trà ở chậu rửa, cố nuốt nước mắt. Cậu phải dũng cảm, cậu đã lớn rồi. Winston đã nói với cậu như thế. Nhưng nỗi đau khổ khủng khiếp của Emma đã lây sang cậu, đôi vai cậu rung lên trong sự đau đớn câm lặng. Winston nhận thấy sự khốn khổ của cậu bé, anh vẫy gọi Frank và dang một cánh tay ra. Frank bước qua sàn, vùi đầu vào Winston, anh ôm cả em gái và em trai trong đôi cánh tay của mình, âu yếm với lòng tận tụy to lớn. Bây giờ anh là chủ gia đình và có trách nhiệm đối với cả hai người. Ba anh em nép bên nhau trong nỗi xót thương câm lặng, tìm được nguồn an ủi trong sự gần gũi, cho đến lúc cuối cùng, nước mắt của họ đã cạn.

Gian bếp đầy những chiếc bóng nhẹ nhàng lắc lư, ánh sáng màu xám ở bên ngoài lọt vào một cách lạnh lẽo qua ô cửa kính, ngọn lửa trong lò mờ nhạt vì những khúc củi đã cháy gần hết. Không có một tiếng động nào hết ngoại trừ tiếng rin rít của chiếc ấm đặt

trên bếp, tiếng tích tắc thì thầm của chiếc đồng hồ cổ, tiếng lộp bộp của mưa xuân gõ vào cửa sổ. Giọng nói của Winston nghe sâu lắng trong cái yên lặng thê lương này.

- "Bây giờ chỉ còn lại ba anh em mình. Chúng ta phải bám lấy nhau. Chúng ta phải là một gia đình. Đó là điều ba và má muốn. Chúng ta phải trông nom nhau, Emma, Frank, hai em có nghe anh nói không?"

- "Có, anh Winston", Frank thì thầm.

Mê hoảng và rầu rĩ, Emma ngồi thẳng lên, lấy tay lau mặt. Cô trắng nhợt đi. Mắt sưng và đỏ mọng, môi cô run rẩy, nhưng cố kìm chế một cách sắt đá, mỉm cười yếu ớt với Winston. Cô gật đầu hiểu những lời anh nói. Cô không thể nói được.

- "Frank, em mang hộ trà ra bàn", Winston vừa nói vừa đứng lên một cách mệt mỏi. Anh ngồi xuống chiếc ghế đối diện với Emma, lấy một điếu thuốc lá ra. Anh nhìn vào gói thuốc Woodbines và nhớ lại, một thoáng buồn nhớ, cha anh vẫn thường kêu ca về đầu thuốc lá vứt bừa bãi.

Emma ngồi thẳng hẳn lên, cô đối diện với Winston. "Tại sao anh không nói cho em ngay khi em gặp anh ở quán White Horses?", cô lẩm bẩm.

- "Sao anh có thể nói được, Emma, ở giữa phố làng. Gặp em anh mừng quá, anh chỉ có thể nghĩ được là anh sung sướng biết chừng nào khi thấy em vẫn bình yên mạnh khỏe. Anh sung

sướng một giây. Thế rồi anh bắt đầu sợ. Vì thế mà anh cứ trò chuyện huyên thuyên về hải quân và giục giã em về nhà cho nhanh. Anh biết em sẽ quỵ. Anh muốn em ở đây, trong ngôi nhà này khi nghe tin xấu đó".

- "Vâng, anh đúng. Anh đã làm điều tốt nhất. Nhưng ba… từ.. từ bao giờ…". Cô áp chiếc khăn tay vào mặt và cố gắng kìm những tiếng nấc. Cô đã quá đau buồn khi mẹ chết, nhưng đó là điều cô đã tiên lượng hàng tháng trước. Còn tin cha cô chết quá đột ngột khiến cô bị hủy hoại trong trạng thái choáng váng khủng khiếp.

- "Ba chết được năm ngày sau khi em đi, tháng tư vừa rồi", Winston nói giọng buồn bã, vừa rít thuốc lá, vẻ mặt anh đầy đau khổ.

Emma biến sắc mặt, cô nhợt nhạt ngay đơ như được tạc bằng đá. Mình không hề biết, cô nghĩ. Suốt những tháng ấy mình đã viết cho ba. Viết những điều dối trá kinh khủng. Và trong suốt thời gian ấy, ba đã mất vùi trong lòng đất lạnh. Cô đưa tay bưng miệng, nén một tiếng nức nở, hổn hển trong yên lặng.

Cuối cùng Winston trấn tĩnh được, em Frank đã mang trà. Cô cầm lấy một tách nước. Tay cô run quá, cô phải để tách xuống lại. Cô nhìn đăm đăm vào khoảng không, cuối cùng mới hỏi được: "Ba chết như thế nào?", giọng cô kiệt đi. Cô nhìn Frank rồi nhìn Winston.

- "Có một tai nạn, Winston nói, lúc ấy anh ở Scapa Flow. Dì Lily

gửi điện cho anh và họ cho phép anh về chịu tang. Cả nhà không biết tìm em ở đâu, Emma, bọn anh cứ nghĩ chỉ vài hôm nữa là em sẽ về. Hy vọng rồi lại hy vọng. Nhưng…"

Emma yên lặng. Cô không đưa ra nổi lý do gì. Một cảm giác khôn cùng trong dạ dày, tội lỗi chen với đau khổ, thật khôn cùng. Một vài giây sau cô run run hỏi: "Tai nạn gì?", Bây giờ cô muốn biết hết mọi chuyện dù cho có đau lòng đến mấy. Cô quay sang Frank đang ngồi bên cạnh cô. "Em có mặt ở đấy trước khi Winston về. Em có thể nói cho chị biết không? Nó có quá khó khăn cho em không Frankie? Quá đau lòng không, cưng?"

- "Không, chị Emma. Em có thể kể cho chị nghe". Cậu nuốt mạnh.

- "Anh Winston nói em phải dũng cảm và mạnh dạn chấp nhận những đòn đánh khốc liệt của cuộc đời". Cậu nói bằng một giọng trang nghiêm thỉnh thoảng cậu vẫn dùng. Cô thương cảm cho em. Cậu bé còn quá nhỏ mà đã phải cố gắng dũng cảm.

- "Frank, em là một chú bé ngoan ngoãn và dũng cảm. Em kể tất cả cho chị nghe đi, nhưng cứ thong thả". Cô nắm lấy tay em.

- "Chị Emma ạ, cái buổi thứ bảy chị ra đi, em và ba đang làm việc ở nhà máy. Lúc đó có một đám cháy và ba bị bỏng ở lưng, vai và đùi. Bỏng cấp ba, bác sĩ Mac nói như vậy. Và ba hít phải nhiều khói quá".

Máu của Emma đông lại khi nghe em nói. Cô rùng mình, tim cô

thắt lại khi cô hình dung ra cơn đau đớn của cha, sự khổ sở mà chắc chắn ông đã phải chịu đựng từ những vết bỏng hành hạ đó. Cô cố tự trấn tĩnh, không muốn làm Frank bối rối, cậu đã rưng rưng nước mắt rồi.

- "Chị không sao chứ, chị Emma?". Cậu hỏi lo ngại.

- "Không sao, Frank ạ. Cứ kể nốt cho chị nghe đi".

Bằng một giọng trang trọng, cậu kể lại những chi tiết cụ thể của những vết thương cha họ phải chịu đựng, sự chăm sóc người ta dành cho ông, mối quan tâm của Adam Fairley, sự tận tụy hết lòng của bác sĩ Mac, vợ ông và của các bác sĩ ở bệnh viện thung lũng.

Khi cậu bé kể xong, Emma nói bằng một giọng ngọt ngào.

- "Thật là khủng khiếp cho ba phải chết trong đau đớn như vậy. Tôi không thể chịu đựng được khi nghĩ tới điều đó. Thật là khủng khiếp cho ba".

Frank nhìn chị chăm chăm. "Dì Lily nói ba không muốn sống nữa". Giọng cậu nghẹn lại, mặt cậu chỉ toàn xương và tàn nhang. Emma thấy em như một ông già.

Cô nhìn em ngây dại, lông mày cau lại: "Tại sao dì nói một điều kỳ lạ và kinh khủng như vậy về ba chúng ta. Dì định nói gì, hả em?"

Frank nhìn Winston, anh gật đầu đồng ý: "Ngày nào bọn em cũng đi thăm ba", Frank giải thích, "Tom Hardy đưa chúng em

đi trong xe của ông chủ. Ba hình như không khá hơn, chị Emma ạ. Chiều thứ tư sau tai nạn, khi chúng em có mặt ở đó, dì Lily nói với ba: "Nào, Jack, anh biết anh không thể cứ tiếp tục mãi như thế này. Anh phải nhúc nhắc, cố gắng lên chứ. Nếu không thì anh sẽ phải ở cùng Elizabeth tội nghiệp của chúng ta, trong nghĩa trang ấy". Và ba, nhìn dì một cách thật là lạ lùng, một cái nhìn xa vắng trong đôi mắt ba. Rồi ba nói: "Tôi mong được ở cùng Elizabeth, Lily ạ".

Và khi bọn em về, em hôn ba và ba nói: "Tạm biệt, con, Frankie. Con luôn luôn ngoan nhé". Như thế đó. Kết cục như thế. Và khi ba hôn Winston…". Mắt Frank lướt sang anh. "Anh Winston, anh nói cho Emma biết ba bảo gì anh đi".

Winston vuốt tóc: "Ba nói với anh: "Hãy trông nom các em, Winston. Hãy bám vào nhau. Và khi nào Emma từ Bradford trở về, bảo với em bẻ một cành thạch nam cho ba và cho mẹ con ở trên đỉnh của Thế Giới và luôn giữ nó để nhớ đến ba và mẹ! Và rồi…", giọng Winston vỡ ra, khi nhớ lại chuyện cũ. Anh hít một hơi thật sâu và nói tiếo, giọng nhẹ nhàng: "Ba cố nắm lấy tay anh, Emma ạ. Nhưng tay ba bỏng và băng đầy vì thế anh ghé mặt anh xuống mặt ba, ba lại hôn anh và nói: "Ba yêu tất cả các con, Winston ạ. Nhưng ba yêu Elizabeth nhất và ba không thể sống không có mẹ con được". Anh bắt đầu khóc, nhưng ba thì mỉm cười và trong mắt ba một tia sáng bùng lên. Nó sinh động như

đôi mắt em vậy, Emma ạ, trông ba hạnh phúc. Thực sự hạnh phúc. Ba nói với anh không nên buồn, bởi vì ba đến với mẹ. Anh nghĩ ba hơi mê sảng, nói thật với em. Lúc đó bác sĩ đến và yêu cầu bọn anh đi ra. Chính trên đường trở lại Fairley, dì Lily nói là ba đã chết vì vỡ tim, chứ không phải vì những vết bỏng. Ba không bao giờ nguôi thương nhớ mẹ. Ba chết ngay đêm hôm ấy, Emma. Yên ả, trong giấc ngủ. Hình như ba muốn chết, như lời dì Lily nói".

Emma nói với tiếng nức nở nghẹn ngào: "Ba có hiểu là em không từ Bradford trở về, và vì thế mà em không có mặt không, anh Winston?"

Anh cố gật đầu: "Có, và ba không lo lắng đâu, Emma ạ. Ba nói ba không cần phải gặp em, bởi vì em đã được khóa lại ở trong tim người mãi mãi!".

Emma nhắm đôi mắt bốc lửa của mình, ngã người tựa vào ghế. Ba mình cần mình mà mình lại không có mặt ở đó. Nếu như mình nán lại lâu hơn chút nữa. Cô kinh hoàng không dám nghe thêm nữa, nhưng cô không thể ngăn mình không dò hỏi thêm những chi tiết khác: "Hẳn phải là một đám cháy khủng khiếp. Chắc em không bị sao, nhờ trời. Có nhiều người bị thương không? Có người nào khác chết nữa không?"

- "Không, em không bị sao hết", Frank làm cho chị yên lòng. "Một số người bị bỏng nhẹ, không có gì là trầm trọng. Chỉ có ba

là chết thôi, Emma ạ".

Emma nhìn em không hiểu: "Nhưng nếu có hỏa hoạn ở nhà máy thì hẳn là…"

- "Hỏa hoạn không ở tòa nhà của nhà máy. Nó ở nhà kho lớn", Frank ngắt lời. "Ba đi ngang qua sân và thấy ngọn lửa đang hoành hành. Nếu ba không đi vào trong nhà kho thì ba chẳng việc gì hết. Chị ạ, cậu Edwin ở trong sân nhà máy hôm ấy, cậu đang cố gắng để mở cánh cửa của nhà kho. Cậu đi vào trong đó. Ba đuổi theo cậu ấy, báo cho cậu ấy biết điều cực kỳ nguy hiểm. Một kiện hàng rơi từ gác xuống gần cậu chủ Edwin. Ba nằm đè lên cậu để che chở cho cậu. Kiện bông rơi trúng ba và ba đã cứu được tính mạng cậu chủ Edwin, với một lòng dũng cảm đầy vị tha. Ông chủ lớn đã nói như thế".

Emma lạnh toát khắp người: "Ba cứu tính mạng của Edwin Fairley". Cô hét một cách hung dữ đến nỗi Winston cũng phải giật nẩy mình, kinh hoàng trước giọng nói của cô. "Ba chết để cứu mạng cho một tên nhà Fairley! Ba tôi hy sinh thân mình cho một thằng trong chúng nó!" Cô khạc ra những lời đó một cách cay độc. "Tôi không thể nào tin được!". Cô hét lên. Cô bắt đầu cười lên một cách điên dại, nỗi cay đắng dâng lên trong lòng cô. Cả anh và em cô há miệng nhìn cô không dám tin là thật. Frank rúm người lại và lùi ra xa. Winston nói:

- "Nhưng mà Emma, ai cũng sẽ làm như thế…"

- “Thật thế à!”. Cô quát và nhảy ra khỏi ghế. Cô đứng ở giữa bếp, cơn giận dữ như núi lửa phun của cô là một sức mạnh khủng khiếp trong thân hình mảnh dẻ của cô. “Ngài Fairley có làm như thế không? Hoặc cậu Gerald? Hoặc cậu Edwin?”. Cô lại khạc ra những cái tên đó với một nỗi căm ghét thâm gan tím ruột. “Liệu chúng nó có hy sinh tính mạng của chúng để cứu ba chúng ta không? Không bao giờ. Không bao giờ, tôi nói cho mọi người biết. Một triệu năm nữa cũng không bao giờ. Ôi trời đất ơi! Tôi không thể nào chịu được!”, cô gào lên, toàn thân cô run lên trong một cơn giận điên cuồng.
- “Bình tĩnh. Bình tĩnh nào, Emma. Em làm thế thì đến phát ốm mất. Sự thể đã xảy ra rồi và không có gì có thể làm thay đổi được”, Winston nói, anh run rẩy vì phản ứng mạnh mẽ của cô và sợ thay cho cô.
- “Ngài chủ bao giờ cũng tử tế”, Frank nói xen vào, cậu cũng cố gắng xoa dịu cô. “Ông ấy trả tiền lương cho ba. Mỗi tuần bọn em được một pound. Và ông sẽ tiếp tục trả cho đến khi em mười lăm…”
- “Ghê quá nhỉ!”, Emma gầm lên, mắt cô hăm dọa và dữ tợn. “Như vậy là bốn mươi tám pound một năm”. Cô cười một cách mỉa mai. “Chắc ông ấy đã trả được mười tháng rồi chứ gì. Và ông sẽ trả thêm cho hai năm nữa. Tử tế tệ!”. Giọng cô trở nên cay độc. “Phải chăng tính mạng của cha tôi chỉ đáng giá như vậy

đối với nhà Fairley? Áng chừng một trăm năm mươi pound thêm bớt một vài shilling. Thật là trò hề. Một trò hề bỉ ổi. Phải chăng ba chỉ đáng có như thế?". Cô chất vấn một lần nữa.

Winston hắng giọng và nói một giọng nhẹ nhàng nhất: "À, ông ấy cũng còn làm hơn thế một chút. Ông chủ, anh muốn nói như thế. Ông ấy chuyển Frank vào văn phòng của nhà máy, và em đang được đào tạo để làm nhân viên. Cứ chủ nhật dì Lily lên Hall và bà bếp cho dì một giỏ thức ăn. Đủ để ăn cả tuần, cho dì và cho Frank. Em biết không, dì Lily dọn về nhà mình, để trông nom Frank, Emma ạ. Khi ba mất, dì bỏ ngôi nhà của dì. Emma, bây giờ dì đang lên Hall để lấy thức ăn. Như vậy cũng đỡ lắm."

- "Một giỏ thức ăn", cô nhắc lại một cách cay độc và cười gằn: "Ờ, ờ, ờ. Ngài chủ rộng lượng gớm". Cô quay ngoắt đầu lại trợn mắt nhìn Frank: "Chị ngạc nhiên tại sao em không bị nghẹn họng, Frank. Chị thì chị sẽ bị như vậy đấy!"

Cô quay ngoắt đi và bước qua phòng đầu ngẩng cao. Frank và Winston nhìn chiếc lưng cứng đơ của cô và trao đổi những cái nhìn lo ngại. Cô mặc áo khoác, cầm bó hoa trong chậu lên. Cô dừng lại ở lối đi và nhìn quanh.

- "Tôi đi ra nghĩa trang đây". Cô nói, giọng cô như thép.

- "Rồi tôi sẽ lên đỉnh của Thế Giới, không biết mùa này còn hoa thạch nam hay không, nhưng để tôi tìm xem. Dù sao, tôi cũng muốn ở một mình đôi chút. Tôi sẽ trở lại sau, và chúng ta có thể

nói chuyện thêm chút nữa. làm một chút kế hoạch cho tương lai của Frank. Tôi cũng muốn gặp dì Lily nữa".

- "Anh sẽ đi với em". Winston nói. "Cả hai anh em mình cùng đi, có phải không, Frank". Cậu em gật đầu đồng ý.

- "Không!", Emma nói. "Em đã nói là em muốn ở một mình mà. Suy nghĩ một lát".

Cô khép cửa nhẹ nhàng lại, trước khi họ kịp phản đối. Cô bước chậm chạp lên Top Fold, chân kéo lê, một cảm giác mệt mỏi rã rời tràn ngập. Cô nhằm hướng phía nghĩa trang nhỏ gần nhà thờ, không hay biết gì hết ngoài nỗi đau khổ khôn cùng. Mặt cô sắt lại và tối sầm, mắt cô chứa đầy một ánh sáng lạnh lẽo khi cô nhìn đăm đăm về phía trước. Thế rồi nỗi căm thù đối với gia đình nhà Fairley lại bừng lên, xâm chiếm tâm hồn cô lấn át cả nỗi buồn trong tâm hồn. Cái gia đình này đã gây cho cô những đâu khổ khôn cùng chăng? Cô bị bọn chúng đày khổ suốt đời chăng? Bọn Fairley khốn kiếp. Tất cả lũ khốn kiếp chúng nó. Khốn kiếp! Khốn kiếp! Cầu cho chúng thối rữa đời đời trong địa ngục!.

Chú thích của người dịch:

(1) – David Copperfield: tác phẩm văn học hiện thực xuất sắc

của nền văn học hiện thực Anh cuối thế kỷ 19. Tác giả Charles Dickens (1812-1870).

(2) - Chiến tranh Boer (Boer War) hai cuộc xung đột của Anh với người Boer Nam phi. Cuộc xung đột thứ nhất giai đoạn 1880-1881; cuộc xung đột thứ hai 1899-1902.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

PHẦN THỨ NHẤT: THUNG LŨNG

Chương 33

Và thế là mọi sự bắt đầu, một cuộc săn đuổi không khoan nhượng để kiếm tiền, một kế hoạch làm việc không ngừng, không nghỉ, không tiếc đời được ấp ủ và tiến hành bởi một cô gái mười bảy tuổi.

Ban ngày, Emma làm việc ở nhà máy; ban đêm sau bữa ăn nhẹ vội vàng, cô trở về phòng ngủ ở nhà Laura để cắt, khâu quần áo cho các khách hàng. Laura quảng cáo về tài vá may và giá cả phải chăng của Emma nên các bà ở xung quanh càng tín nhiệm. Vào những ngày chủ nhật, Emma nướng bánh hoa quả, bánh thịt trứng, bánh nhân thịt và đủ các loại bánh, bánh ga tô. Cô làm món kem mứt, nước quả nấu đông và bánh xốp kem, dùng những công thức của Olivia Wainwright, cung cấp cho các cuộc liên hoan, những dịp đặc biệt cho những người ở vùng lân cận và cho những nhà sang trọng giàu có. Khi không làm những công việc

bếp núc cho những khách hàng, cô đóng chai hoa quả và rau tươi, hành muối, cải bắp đỏ và quả hồ đào; làm tương ớt xoài, đồ gia vị và mứt được dán nhãn (do tay cô viết thật nắn nót) chất đầy trong hầm chứa để sẽ được đem bán sau này trong cửa hàng của cô. Emma sống rất tằn tiện bằng đồng lương hằng tuần ở nhà máy. Mỗi đồng penny cô kiếm được do may vá và đưa hàng thì đổ cả về "công việc kinh doanh", cô gọi nó như thế để mua sắm vật dụng may và thực phẩm.

Điều này làm Laura lo ngại, nhưng Emma đã chỉ ra rằng "mình phải tiêu tiền thì mới kiếm được ra tiền", và cô bỏ ngoài tai lời nói nữa: "khéo lại quá tay". Tuy nhiên, chẳng bao lâu sau, Emma đã có chút lãi nhỏ, làm cô hết sức hài lòng, và Laura thì nhẹ nhõm cả người.

Emma bền bỉ, không sợ vất vả cho bản thân mình, dành dụm, tiết kiệm và làm việc bảy ngày một tuần và cả bảy đêm nữa. Bây giờ cô không còn thì giờ để lãng phí nữa. Mục đích đầu tiên của cô… cửa hiệu đầu tiên. Và sau đó, nhiều cửa hiệu nữa cho đến khi cô có một dãy cửa hiệu đúng như Michael Marks có một dãy ở chợ Penny.

Nhưng cửa hiệu của cô sẽ là những cửa hiệu thanh lịch. Đó là nơi có tiền thực sự, với những số tiền lớn có thể thu lượm được. Để có được cửa hàng thứ nhất đó Emma phải cần có tiền. Tiền để thuê. Tiền để sửa sang, bày biện. Tiền để mua hàng dự trữ.

Bằng cách nào đó và cô đã quyết định không gì và không ai có thể ngăn được mình. Emma không chút nghi ngờ nào về thắng lợi cuối cùng của cô. "Thất bại" và "Chiến bại" là những từ hoàn toàn bị xóa bỏ khỏi vốn từ ngữ của cô, bởi vì sự tin tưởng ở bản thân mình là tuyệt đối, và cô cũng biết rằng cô có một đặc tính chủ yếu và quan trọng nhất – đó là khả năng làm việc vô cùng to lớn của mình.

Trong cả một năm tròn, sau khi cô hay tin cha cô mất, Emma không ngừng làm việc chỉ trừ đi thăm Edwina một ngày mỗi tháng. Cô tiếc không có thì giờ đi Ripon thường xuyên hơn, như cô đã hứa với Freda, nhưng cô đã làm nguôi cảm giác tội lỗi và lo lắng khủng khiếp bằng cách luôn nhắc nhở mình rằng cô đang làm việc cho tương lai của Edwina.

Trong thời gian này Emma chỉ đi Fairley có một tuần và đó cũng là khi Winston về nhà nghỉ phép nữa.

Vào cái ngày chủ nhật tháng tư tàn hại ấy, cô và anh trai đã quyết định là Frank sẽ ở lại Fairley cùng với dì Lily của họ. Hình như cả hai đều thấy rằng đó là giải pháp tốt nhất. Cậu có thể tiếp tục làm việc ở nhà máy cho đến khi cậu mười lăm tuổi: hai người đồng ý với nhau đến lúc đó Frank có thể tự quyết định xem cậu có còn muốn tiếp tục sự nghiệp hay không. Nếu như vẫn còn thì Emma và Winston sẽ tìm ra cách để em họ thực hiện được điều đó, có lẽ làm việc ở Leeds, làm thư ký chép lại trong một tòa báo

chẳng hạn, học nghề báo và học lớp ban đêm; hoặc sẽ có đủ tiền để cho em đi học hẳn.

- "Frank có đầu óc lắm, anh Winston ạ. Một đầu óc tuyệt vời. Và em nó có tài dùng từ. Đó là trời phú, thật đó. Không nên để hao phí đi". Emma tuyên bố. "Chúng ta phải tạo cho em mọi điều kiện, dù có thế nào", Winston gật đầu đồng ý. Chiều hôm ấy Emma cũng làm một quyết định nữa. Cô thông báo cho Winston, với những điều khoản dứt khoát là anh phải gửi cho Frank giấy bút liên tục. "Thậm chí ngay cả khi anh phải cho qua một vài vại bia và thuốc lá". Cô đã ra lệnh như vậy. Còn cô sẽ chịu cung cấp cho Frank một cuốn tự điển tốt và những sách khác theo sự lựa chọn của cô. Cậu phải được làm quen với văn học như kịch của Shakespeare, tiểu thuyết của Dickens, Trollope, và Thackeray, những tác phẩm triết học và lịch sử. Victor Kallinski biết nhiều về sách vở, cậu có thể giúp cô chọn những cuốn thích hợp. Frank cũng nhận được lênh. Cậu phải học hành chăm chỉ, đọc sách hằng đêm và vào tất cả những lúc rỗi để tự bản thân trau dồi thêm kiến thức.

Dì Lily được giao trách nhiệm đôn đốc chương trình này.

- "Không thể trù trừ lẩn tránh, Frank ạ, bởi vì anh Winston và chị đã làm một cố gắng đặc biệt cho em", Emma đã báo trước bằng một giọng nghiêm khắc nhất. Tất nhiên là Frank quá sung sướng để chấp nhận lời đề nghị ấy, cậu không hề sợ cái thời gian biểu

rất căng mà chị cậu đã vạch ra cho cậu. Cậu nóng lòng chờ những cuốn sách đầu tiên tới và cậu cũng biết là cậu sẽ không thay đổi ý kiến về chuyện viết lách của mình.

Emma đã kể với Winston, Frank và dì Lily một phần của sự thật khi cô đưa cho họ địa chỉ của cô ở Amrley. Cô đã giải thích rằng cô tự gọi mình là Harte và đã bị góa chồng ở Hải quân; cốt chỉ để ngăn chặn những người đàn ông không cần thiết có thể đến ve vãn tán tỉnh cô. Winston đã mỉm cười trước cái mưu kế này. Anh thực sự đã khen ngợi cô vì đã biết tự bảo vệ mình và nói với em mình là cô rất thực tế. Emma không hở ra một lời nào về Edwina cả.

Sự nghiệp của Winston trong hải quân tiến triển tốt, tương lai Frank tạm thời được ổn định, Edwina được an toàn ở Ripon, Emma thấy cô được rảnh rang để tiến hành kế hoạch với chữ K hoa và chỉ chuyên tâm nhất trí về những hoài bão của mình. Cô dốc toàn trí lực vào công việc của mình một công việc có thể làm bất cứ một người nào khác phải gục đổ. Cô lãng quên cả thời gian, cả mọi sự chung quanh, cả mọi thứ có thể len lỏi vào ý nghĩ của một cô gái bình thường.

Đôi khi Emma lãng quên cả bạn bè. Lúc đầu Blackie không tin rằng Emma có thể chịu đựng được sự căng thẳng, và vì thế anh đã căn dặn Laura không can thiệp. Nhưng hết tháng này qua tháng khác, Emma vẫn kiên trì trong lao động khôn cùng vì thế

mà cả hai bắt đầu quan tâm. Đặc biệt là David Kallinskin lo lắng, đến mức một đêm anh tìm Blackie ở quán Con vịt nhớp nhúa. David rất căng thẳng, không kịp mào đầu gì hết, anh đi thẳng ngay vào lý do việc viếng thăm của anh, - "Emma sẽ không nghe tôi, anh Blackie ạ. Lần trước khi nói chuyện với cô ấy, tôi có nói là cô ấy nên nhân từ với bản thân mình thêm một chút, chỉ nên làm việc vào những ngày trong tuần như mọi người có lý trí thôi, và hãy nghỉ ngơi những ngày cuối tuần. Tôi có nói là làm việc cũng phải nên điều độ, anh có biết cô ấy trả lời thế nào không?" Blackie lắc đầu, nỗi lo lắng của anh cũng giống như của David. "Tôi chẳng biết gì hết. Dạo này cô ấy có đủ mọi nhận định kỳ quái".

- "Cô ấy nói với tôi, "Theo ý tôi, điều độ là một đức tính mà người ta quá sức thổi phồng, nhất là khi đem dụng vào công việc, David ạ". Anh có thể tin được điều đó không?"

- "Ồ, tin được chứ. Emma, cô ấy ương bướng lắm. Những điều anh kể cho tôi nghe không làm tôi ngạc nhiên chút nào. Gần đây chính tôi cũng nói chuyện với cô ấy mà không thành công. Cô ấy không nghe bất cứ ai". Balckie làu bàu.

- "Anh Blackie, xin anh cố nói với cô ấy một lần nữa". David van

nài. "Nói với cô ấy hãy nghỉ chủ nhật này. Tôi sẽ lên Amrley, chúng ta sẽ đi bộ trong công viên nghe nhạc. Anh Blackie, xin

anh hứa với tôi ít nhất anh sẽ thử một lần nữa.”
- “Xin thề là tôi sẽ làm điều ấy, David! Tôi sẽ phải ép cô ấy. Bây giờ tôi phải nói với cô ấy là cô làm cho tất cả chúng tôi lo ngại. Tôi nghĩ mẹo ấy sẽ được. Tôi sẽ đưa Emma ra công viên cùng với Laura, thậm chí tôi có phải túm gáy cô ấy mà lôi ra đó”.
Một ngày chủ nhật đã định buổi chiều tháng bảy nắng ấm, David Kallinski đi dọc theo đường Stanningley tới lối vào công viên Amrley. Anh mặc quần áo đẹp nhất, một chiếc sơ mi trắng tinh thắt chiếc cavát màu rượu vang có đính một cái trâm ngọc. Quần áo của anh được là cẩn thận và đôi ủng đen đánh bóng lên, trông anh như chú rể. Mái tóc dầy đen như mun và khuôn mặt đẹp trai của anh vừa cạo xong hãy còn thoang thoảng mùi rhum, nó ngời ngời hạnh phúc khi nghĩ tới được gặp Emma.
Anh đi vào công viên qua cánh cổng sắt lớn, đi tản bộ xuống lối đi chính dẫn tới vòi nước. Anh đứng thoải mái, hai tay đút túi, nhìn những dòng nước phun cao vút rồi lại rơi trong bồn nước, lóng lánh như hàng trăm viên kim cương nhỏ xíu khi chúng bắt gặp tia sáng mặt trời. Bộ say mê, hấp dẫn bởi bồn nước kiến trúc tinh xảo, anh tiến lại gần hơn và đọc dòng chữ.
Do William Gott của nhà Amrley dựng
Để kỷ niệm năm thứ sáu mươi
triều Nữ hoàng Victoria
1837 đến 1897

Gia đình nhà Gott là gia đình của những chủ nhà máy cực kỳ giàu có và đã quyên trợ tiền để dựng nhiều tượng cho thành phố Leeds. David quyết định khi nào có điều kiện, anh sẽ góp tiền để giúp đỡ mọi người hơn là dựng tượng và các bồn nước, tuy rằng có đẹp nhưng vô ích.

Anh quay đi và đi qua khu vườn phong cảnh trang trí tuyệt xảo theo kiểu Ý hai bên có những cành cây đu, cây phong non tất cả đều tỏa bóng mát vào ngày nóng nực này. Những khu vườn bừng lên với những màu sắc rực rỡ. Những luống hoa cắt tỉa cách điệu với màu đỏ và hồng của phong lữ, màu tím màu vàng thẫm của hoa pansy cánh nhung, màu trắng, màu hồng, màu hoa cà của cây mao địa hoàng duyên dáng. Những lùm cây sặc sỡ như mời đón trải dài thật xa điểm thêm màu hồng màu trắng, những cây sen cạn nhỏ bé vươn lên như những đốm lửa, dọc theo đám cây bướm tím bao quanh khu vườn là đủ loại bụi cây, bởi vì công viên Amrley có nhiều loại cây, hoa hơn bất cứ một công viên nào ở Leeds, nhiều loại cây trải dài về phía hàng cây cỏ hoa như hoa táo, những cây sồi lá màu hồng thau run rẩy trong làn gió ấm vươn cao đường bệ trên những cây cam nở hoa điểm một màu hồng nhạt. Những lối đi gọn ghẽ và những thảm cỏ mượt như sa tanh màu lục bảo, chung quanh có viền những bụi cây và cây lớn, những cây cúc zinnia hai bên lối đi trải sỏi.

Dọc các lối đi, những nhũ mẫu quần áo hồ cứng đẩy những xe

nôi; những đôi trai gái tán tỉnh nhau; những thiếu phụ quần áo lịch sự đi bên những người chồng quần áo cứng đơ. David đi hòa vào họ, anh nghĩ cảnh tượng nầy thật là thôn dã trong một ngày đẹp trời như hôm nay. Anh sung sướng được sống với tương lai ở phía trước và với biết bao nhiêu điều dễ thấy để làm và cần phải hoàn thành nữa. Thành công đang vẫy gọi và anh cũng tin chắc như Emma rằng công việc kinh doanh của anh sẽ phát đạt. Mà tại sao không? Đây là năm 1907 khi sự trị vì của vua Stuart đã ở đỉnh cao của nó và được dân chúng yêu thích điều ấy, không còn nghi ngờ gì nữa; một năm khi mà giai cấp quí tộc thờ kính Chúa và không chú ý gì tới những thực trạng ác liệt của cuộc sống hoặc của chiến tranh, bởi vì sự sụp đổ của châu Phi đã được quên lãng và hòa bình ở Châu Âu được bảo đảm. Tóm lại, năm 1907 là một năm khi mà các giai cấp thống trị sống cuộc sống vô tư của họ, không để ý tới cái thế giới cay nghiệt bên kia bờ biển nước Anh huy hoàng và bất khả chiến bại của họ. David Kallinski kết luận mỗi một người Anh, đều bị ru ngủ vì một sự an toàn giả tạo. Những năm tháng phía trước đầy hứa hẹn. Sự thay đổi đã rõ. Sự việc chỉ có nên tốt đẹp hơn. Tương lai đối với tất cả mọi người, rực rỡ hy vọng.

Bước chân David rộn ràng khi anh bước về phía bục dàn nhạc kiến trúc kiểu đền chùa này vừa như nhắc tới thời đế chế Anh trải rộng bao la thêm vào hương vị xa xôi của phương Đông cho

công viên đặc biệt Amrley này, khiến nó có vẻ lạc lõng trong một khung cảnh yên tĩnh và dịu dàng. Buổi chiều hôm nay lại càng thấy rõ, bởi vì nó có cả một đội quân nhạc làm lóa mắt vì những bộ quân phục của họ từ đầu đến chân đều bóng lộn, điển hình của quân đội Anh.

Anh đưa mắt nhìn những hàng ghế phía trước ban nhạc, khi không thấy một người bạn nào, anh mới ngồi xuống một chiếc ghế sắt nhỏ. Ban nhạc chuẩn bị đôi chút, họ bắt đầu chương trình bằng bài quốc ca. Khi buổi hòa nhạc tiếp tục, những ý nghĩ về Emma lại lởn vởn trong đầu óc David và hoàn toàn làm anh choáng ngợp. Dạo này cô ít khi ra khỏi ý nghĩ của anh và anh nhận thấy mối quan tâm của anh đối với cô không phải chỉ như một đồng sự làm ăn mà còn như một người đàn bà. Những tình cảm dịu dàng mà đầy say đắm anh dành cho nàng đã thầm lén len vào trong anh làm anh ngạc nhiên. Mà không hiểu nàng nghĩ gì về anh, anh tự hỏi. Không biết có gì khác ngoài lòng trìu mến và tình bạn? Phải chăng nàng quá bận với công việc để mà nghĩ tới anh? Và nàng đã có chồng, đó là một tình huống mà anh phải đương đầu. Tương lai thật ảm đạm cho bất cứ một người đàn ông nào bất hạnh đi yêu một người phụ nữ đã có chồng. Nhưng anh đã yêu nàng. Cái tay chồng khốn kiếp của nàng ở đâu không biết? David tự hỏi. Cái người chồng mất tích đó không hề xuất hiện một chút nào ngay cả khi đứa bé sinh. Thủy thủ vẫn được

phép về nhà, có phải vậy không? Đây là một điều bí ẩn, nhưng David chưa hề hỏi Emma về chồng nàng hoặc nàng còn yêu anh ta không? David ngờ rằng nàng không còn yêu nữa.
Emma không bao giờ nhắc đến anh ta hoặc không tỏ ra nhớ nhung gì anh ta hết. David thở dài: anh phải thừa nhận rằng anh bị trói tay. Anh không thể, với tất cả lương tâm của mình, nhận là mình thuộc về nàng do tình trạng hôn nhân của nàng.
David đắm chìm trong mơ mộng, anh giật mình vì tiếng nói của Blackie ở vai anh. "A, đây rồi, anh bạn!". David nhìn nhanh lên và thất vọng khi chỉ thấy Laura Spencer đi cùng. David đứng và nắm lấy bàn tay đưa ra của Blackie. Anh cúi xuống và hôn Laura một cách trìu mến vào má và cười vui với cô để che giấu tình cảm thật của anh. Tuy nhiên, anh không thể kìm được chán nản trong giọng nói khi anh hỏi: "Emma làm sao? Cô ấy đâu?"
- "A, David, tôi phải làm tiếc nói với anh là Emma từ chối lời mời. Tôi đã cố gắng hết sức thuyết phục để cô ấy cùng đi. Nhưng cô ấy vẫn ương bướng như bao giờ. Cô ấy phải hoàn thành chiếc áo cho một bà ở Towers, cô ấy không chịu nhúc nhích một ly". Blackie giải thích, mặt hơi nhăn nhó. "Tuy nhiên cô ấy nói là sẽ rất sung sướng được gặp anh trong bữa ăn tối ở nhà Laura sau đó". Blackie nói tiếp một giọng vui vẻ: "Nào, thôi cậu cả, đừng ỉu xìu như thế? Vài tiếng nữa chúng ta sẽ trở về nhà. Lúc đó cô ấy sẽ xong công việc mà!". Anh quay đầu về phía Laura: "Em

thấy thế nào, cưng? Em muốn làm gì bây giờ?"

- "Chúng ta đi dạo một chút, nếu David đồng ý". Laura nói khe khẽ.

- "Vâng, chúng ta làm như thế", David nói.

Ba người đi khỏi chỗ ban nhạc và sự ồn ào căng thẳng càng ngày càng tăng của "Mảnh đất của Hy Vọng và Vinh Quang". David liếc nhìn Laura. Trông chị rạng rỡ. Chi mặc một chiếc áo giản dị bằng hàng muxơlin không đắt tiền màu vàng nhạt, điểm hoa cúc và một cành cây xanh, chiếc áo tha thướt quanh chị như áng mây pha màu mặt trời, làm tăng thêm dáng liễu và vẻ duyên dáng của chị. Một chiếc mũ rơm rộng vành điểm những bông hồng vàng và hồng che mặt chị, hôm nay ở con người chị tóat ra một vẻ thiên tiến. Dưới vành mũ, mặt chị trông sáng rực, trong mớ tóc vàng và sáng lên bởi đôi mắt long lanh.

- "Trông chị đẹp quá, Laura", David nói một cách hào hiệp.

- "Tôi rất thích cái áo của chị. Nó rất hợp với chị".

- "Cám ơn David", chị nói. "Emma may cho tôi đấy. Cô ấy cũng sửa lại cả chiếc mũ cũ này và biến nó thành một chiếc mũ mới tinh. Cô ấy tài lắm cơ".

David gật đầu, còn Blackie thì càu nhàu: "Ừ, nhưng mà tài năng của cô ấy không có ích gì trong nghĩa trang, tôi nghĩ vậy".

- "Blackie! Anh nói gì mà ghê thế!". Laura kêu lên. Cô liếc mắt nhìn David. Anh yên lặng nhưng cô để ý thấy anh cắn môi và

trông lo lắng. Laura khôn khéo không đả động gì thêm nữa và nhìn Blackie một cách lạnh lùng, anh ta làm vẻ ăn năn hối hận. Họ chầm chậm đi quanh công viên. Blackie và Laura trò chuyện một cách thân mật những chuyện chung chung. David yên lặng và suy tư. Cuối cùng họ thấy mình đã lên tới đỉnh của bờ dốc dẫn tới sông Aire. Laura kêu nóng, vì thế họ ngồi xuống chiếc ghế dài dưới bóng cây thúy liễu. David buồn bã nhìn sang bên kia sông, đôi mắt anh đọng lại trên đống hoang tàn của tu viện Christerian ở phía bờ đối diện. Rồi lướt qua cảnh trí yên bình trải dài đến tận chân trời, tới rừng Horsforth bên kia đống hoang tàn. Anh thở dài và lấy gói thuốc là ra. Anh mời Blackie một điếu. Blackie đón điếu thuốc và lẩm bẩm cám ơn. Cuối cùng, David không thể nhịn được nữa. Anh quay sang Blackie nói:

- "Anh Blackie, thật tôi không hiểu nổi. Cái gì đã khiến Emma làm việc đến như vậy?"

- "Lòng căm thù, chỉ đơn giản là như vậy", Blackie trả lời một cách máy móc, nói xong anh muốn cắn lưỡi mình. Tự giận mình, anh quay đi.

Laura há hốc, lấy tay bưng miệng. Chị nói: "Ồ, Blackie, chắc chắn không phải như vậy".

David cũng bối rối không kém gì lời nói đó: "Lòng căm thù!", anh nói gay gắt. "Không phải Emma thế! Cô ấy đáng yêu và hiền dịu. Mà căm thù ai?"

Blackie không trả lời trong một lúc. Anh tự nguyền rủa mình. Anh thật là một thằng trống miệng. Một thằng ngu. Đúng là một thằng ngu. Theo quan niệm của Blackie, lòng căm thù của Emma là đối với gia đình nhà Fairley. Nhưng anh sẽ không tiết lộ điều ấy với David hoặc Laura.

- "Nào, Blackie. Anh trả lời tôi đi", David thúc. "Đừng ngồi đó vẻ huyền bí như thế".

Blackie bừng tỉnh: "Tôi thực không biết, David ạ. Đáng lẽ tôi không nên nói năng bộp chộp như thế. Nhưng anh biết một người Ireland là như thế nào rồi đó, luôn luôn nói lung tung. Nói cung, tôi không có ý định nói ai cả". Blackie dừng lời, mặt anh là cả một bức tranh ngây thơ cố đóng kịch. "Tôi nghĩ đó là lòng căm thù cái hoàn cảnh của đời cô", anh nói, cố lấp liếm sự sai lầm của mình. "Và căm thù cái nghèo khổ. Điều đó đã thúc đẩy Emma làm công việc để thỏa mãn cái cần tiền khủng khiếp của cô".

David có vẻ hơi hoài nghi, anh cau mặt: "Tôi biết Emma cần tiền. Nhưng mà, cả anh cũng thế. Tôi cũng thế. Mặt khác chúng ta đâu thể dành cả cuộc đời chúng ta để tích lũy nó đến độ loại trừ tất cả những cái khác".

Blackie nghiêng người về phía trước, đôi mắt đen của anh chăm chú. "Đúng, nhưng chúng ta cần tiền với những lý do khác hơn là Emma. Tôi cần tiền để mua cho mình một cuộc sống tốt đẹp

hơn. Đúng thế có phải không? David, mình cần một ngôi nhà tốt, một chiếc xe sang trọng và quần áo lịch sự. Một ít thứ đẹp, tôi nghĩ như thế, giống như tôi. Và một chút an toàn cho tương lai, phải thế không?"

David gật đầu, bởi vì đúng là Blackie nói lên sự thật. Nhưng anh nói Emma cần tiền vì một lý do khác.

- "Nàng cần tiền để làm gì?"

Blackie khẽ mỉm một nụ cười lạ lạ. "Như một vũ khí" – "Một vũ khí! Chống lại ai?", Laura vặn hỏi.

Blackie nhẹ cầm lấy tay chị: "Em đừng tự giày khổ mình, Laura em hiểu lầm anh rồi, cưng. Anh tiếc là đã đề cập đến vấn đề này và anh không muốn tiếp tục một chút nào, nhưng họ đã dồn anh". Hai cặp mắt dò hỏi đã ghìm anh xuống. Anh phải giải thích lời nói của mình một cách mà anh có thể làm được. Blackie hắng giọng: "Ý tôi muốn nói là bản thân Emma tin rằng tiền là một vũ khí!..."

- "Chống lại ai?", David kêu lên và ngắt lời anh. "Anh vẫn chưa trả lời Laura".

- "Không chống lại ai một cách đặc biệt hết, David". Anh nhún vai: "Có lẽ chống lại cuộc đời. Phải, tôi nghĩ cô ấy sẽ dùng tiền, khi cô ấy có, để chống lại cuộc đời. Hoặc những người trong đó, những người đã làm cô khốn khổ. Các bạn thấy không, Emma cần tiền để che chở cho mình và cho Edwina. Cô ấy muốn xây

dựng một pháo đài chung quanh mình và đứa bé đó, để không gì có thể làm tổn thương đến họ. Không bao giờ. Tôi chỉ có ý muốn nói như thế thôi, anh bạn ạ".

David không chỉ không tin, mà còn choáng váng: "Blackie anh đang vẽ một bức tranh rất lạ lùng. Đó không phải là Emma mà tôi biết".

- "Ồ, nhưng tôi biết cô ấy rõ hơn và lâu hơn anh nhiều. Và tôi hiểu cái gì thúc đẩy cô ấy". Blackie lẩm bẩm và nhớ lại cái nhìn khẩn thiết trong con mắt Emma ngày đầu họ gặp nhau trên đồng hoang. "Tôi biết chắc rằng cô ấy không chịu nghỉ ngơi chừng nào cô ấy có được cái cửa hiệu ấy. Rồi thì sẽ là một cửa hiệu nữa, một cửa hiệu nữa, và lại một cửa hiệu nữa, Emma sẽ trở thành một phụ nữ giàu có một ngày nào đó, anh có biết không, David? Cô ấy sẽ thành công. Dứt khoát là như thế".

- "Nhưng với một gia đình như thế nào?", David hỏi. "Hãy nhìn nàng xem. Trông nàng gầy guộc xanh xao. Mắt quầng thâm ghê gớm". Mắt anh nhìn Laura: "Chị phải thừa nhận là tôi nói đúng". Laura thú nhận: "Vâng, ở một chừng mực nào đó, anh nói đúng, nhưng phải nói thật, cô chịu khó ăn uống và giữ gìn sức khỏe lắm".

- "Chỉ có điều nàng không bao giờ ngủ".

- "Ồ, có đấy, David", Laura bảo vệ bạn. "Ít nhất là năm tiếng. Cô hình như không cần nghỉ ngơi như những người khác. Nhưng tất

nhiên, thật tình, tôi cũng lo ngại cho cô". Laura chạm nhẹ vào cánh tay Blackie: "Có lẽ anh nên nói chuyện lại với cô. Em muốn nói là, để cô làm việc bớt đi".

- "Laura, em biết cô ấy còn ít quá, anh nói chẳng ăn thua gì. Cô ấy không nghe đâu". Blackie nói một cách buồn bã.

- "Anh định nói là chúng ta cứ đứng trơ ra đó để nhìn nàng tự giết mình bằng công việc sao!", David kêu lên sôi nổi. Blackie không thể không mỉm cười. "Đừng để cho Emma nghe thấy anh nói điều đó". Anh nói qua tiếng cười: "Cô ấy không tin là công việc vất vả. Có lẽ chính sự lười nhác. Và chính anh cũng biết cô ấy nói như thế nào về sự điều độ rồi, David". Blackie lắc đầu, đôi mắt anh vẫn vui vẻ.

- "Ấy, Emma thật là độc đáo".

David nhìn anh một lúc quay đi và hút thuốc, cố gắng lượng định những lời nói của Blackie.

- "Anh ạ, em nghĩ ý tưởng của Emma về một cửa hàng lúc đầu là ngớ ngẩn, Blackie", Laura đánh bạo nói: "Nhưng bây giờ thì em cho là điều tốt nhất. Nó sẽ đưa cô ấy ra khỏi nhà máy. Cô ấy ghét chỗ ấy".

David nói: "Tôi hy vọng cô ấy cùng kết hợp làm ăn với tôi. Giờ này sang năm tôi sẽ để dành được đủ tiền để bắt đầu một nhà máy riêng của tôi. Tôi có ý định làm một nhà máy dây chuyền may quần áo phụ nữ cũng như là nhận hợp đồng bên ngoài,

giống như cha tôi. Emma đã thiết kế một đường dây cho tôi". Mắt anh sáng lên.

- "Chị đã thấy chưa, chị Laura?"

- "Có, Emma đã cho tôi xem bảng vẽ. Những ý kiến của cô thật là tuyệt vời. Tôi nghĩ thế. Nào là áo khoác với mũ có thể tháo rời, áo vét mặt hai mặt và quần áo cho các bà mẹ, vâng – thật là cách mạng, nói như thế được không? Tôi chưa thấy ai làm chiếc váy cuốn quanh những chiếc áo cánh, áo dài để có thể lớn ra hợp với thân thể khi mập hơn. Phải không, David?"

- "Đúng thế. Nàng đi trước thời gian trong kiểu quần áo. Tôi không thể tranh luận với các bạn về vấn đề đó". Blackie chen vào: "Này các bạn ơi, đừng nhìn vào khía cạnh đen tối. Cuối cùng rồi Emma sẽ tốt thôi. Cô ấy là người tồn tại thực sự. Nhưng nếu điều ấy làm cho hai bạn cảm thấy dễ chịu hơn, tại sao tối nay chúng ta không cùng nói với cô ấy một cách thận trọng để khỏi làm cô ấy bực bội. Có lẽ chúng ta có thể khiến cô ấy thư thư lại một chút. Cả ba chúng ta cùng hiệp lực thì có thể tiến triển được". Blackie không thấy là Emma sẽ chú ý tới điều đó, nhưng anh muốn làm họ bớt lo lắng, đặc biệt là Laura.

- "Vâng, chúng ta hãy làm như vậy", David đồng ý. Bây giờ anh nhìn Blackie một cách cảnh giác trước khi bắt đầu bằng một giọng thận trọng: "Anh Blackie này, tôi biết đây không phải là việc của tôi, nhưng tôi không hiểu chồng của Emma đi đằng quái

nào ấy nhỉ? Tôi thấy hơi lạ một chút là anh ta không về nghỉ phép. Emma đến làm việc cho ba tôi tháng tám năm 1905. Như vậy đã gần hai năm và chồng nàng rõ ràng là vắng mặt trong suốt thời gian đó".

Blackie đã chờ đợi câu hỏi đó, sự thật là sợ nó đã hàng tháng nay rồi. Anh đã nhiều lần báo cho Emma chuẩn bị một câu chuyện hợp lý. Tuần trước, cô đã nói với anh là cô sắp sửa thông báo rằng người chông thủy thủ của cô đã bỏ cô. Hít một hơi dài, Blackie lúc này mới quyết định gỡ cho cô khỏi sự bối rối này.

"À, David, tôi mừng là anh đã hỏi tôi, thật thế". Anh quay nhanh sang Laura cầm lấy tay nàng trong tay anh. "Và cả em nữa cũng có thể biết, cưng. Emma có hơi bối rối đôi chút. Không biết nói với hai người như thế nào. Em thấy không, cái thằng chồng đốn mạt…", anh dừng lại, nắm lấy bàn tay Laura xin lỗi. "Xin lỗi em, anh biết em không thích anh văng tục. Ừ, cái thằng chồng đểu cáng của cô ấy đã cuốn xéo, có thể gọi như thế. Nó đã bỏ Emma một thời gian trước đây". Blackie cầu thầm lời nói của anh có sức thuyết phục, anh nói tiếp: "Hình như thằng cha này muốn sự nghiệp lớn lao trong Hải quân, rõ ràng là như vậy. Nó nói với Emma là không muốn bị ràng buộc bởi một người vợ, tôi không nghĩ là chúng ta có thể thấy bóng dáng, tung tích của nó. Không, nó sẽ không bao giờ trở lại đâu. Tôi đoán như thế".

- "Trời ơi, Blackie, như thế thì khổ cho Emma và đứa bé quá",

Laura kêu lên, anh thấy bàn tay cô run lên trong tay anh.
Blackie vòng tay ôm lấy nàng: “Thôi nào, em gái, không có lý do gì để em hốt hoảng như thế. Emma không quan tâm đến chuyện đó đâu, không quan tâm một chút nào hết”. “Tôi lại nghĩ cô ấy lấy làm thích. Đúng thế, chính cô ấy đã nói với tôi”. Thật là thoát nợ sau khi kể mọi chi tiết cho tôi nghe”, anh nói dối một cách trơn tru.
David lặng câm, nhưng tim anh đập rộn ràng, và nỗi kích động lan khắp cơ thể anh. “Tôi lấy làm buồn khi nghe chuyện đó”. Anh nhận xét bằng một giọng bình thản, để không làm lộ nỗi sung sướng anh đang cảm thấy.
- “Nhưng dù sao, nếu Emma không cảm thấy khổ thì có lẽ đó là điều tốt hơn cả”. Vừa nói anh vừa tự hỏi: “Không hiểu ly dị phải tốn kém bao nhiêu”.
Blackie gật đầu. “Ồ, anh nói đúng”.
David nhảy lên. Nỗi buồn bã của anh đã tan biến.
- “Chúng ta có nên quay lại nghe âm nhạc một lúc trước khi về nhà không?”
- “Sao lại không”, Blackie đồng ý. Anh giúp Laura đứng lên và họ chầm chậm đi về phía ban nhạc. Blackie nghĩ: mình phải báo với Emma là mình đã tống khứ được thằng chồng thủy thủ của nàng đi rồi.
Trong khi những câu chuyện này đang xảy ra ở công viên

Armley thì Emma không ở nhà khâu vá như các bạn của cô tin như vậy. Cô đang trên đường đi gặp Joe Lowther sống tại một vùng khác ở Armley.

Ngay khi Laura và Blackie vừa đi, Emma đã nhanh chóng thay quần áo, nàng mặc chiếc áo lụa đen, sửa lại chiếc mũ, lấy sáu mươi pound trong chiếc hộp thiếc đen đựng tiền để dành. Nàng lao ra khỏi nhà theo sát gót hai người vẻ kiên quyết trên nét mặt. Hoàn toàn tình cờ, hôm qua khi cô đi mua thực phẩm, cô đã nhìn thấy nó. Cửa hàng. Cửa hàng của cô. Đó là một trong ba cửa hàng nối nhau ở một dãy phố nhỏ trước Town và cửa hàng trống… Emma đã đứng lại đột ngột, nàng như bị thôi miên. Đứng về mọi mặt, đúng là một cửa hàng dành cho nàng. Thời điểm là hoàn hảo. Bây giờ nàng đã có đủ tiền cần thiết để thuê cửa hàng và các thứ hàng hóa. Chiếc cửa sổ lớn được quét sơn trắng nhưng có một khoảng trống ở giữa, ở đó một tấm biển được treo một cách gọn ghẽ bên trong. Cho thuê, biển viết như vậy ở bên dưới là tên của người chủ Joe Lowther và địa chỉ của ông ta. Emma đã nhớ những chi tiết và vội vã trở về muộn một buổi chiều, quyết định ngày mai phải là người đầu tiên. Nàng không cần để ý đó là Chủ nhật một ngày mà công việc thường không được tiến hành, nhưng nàng chuẩn bị để làm việc bất cứ ngày nào trong tuần.

Lúc này nàng đang bước một cách mạnh mẽ qua những đường

phố ngoằn ngoèo, hầu như nghẹn thở với nỗi kích thích ngày một tăng, nàng tiếc là đã chọn áo đen. Đối với một ngày nóng nực như hôm nay, áo này quá ấm. Nhưng mặc kệ cái nóng ấm của chiếc áo, Emma không chậm bước chân và trong vòng mười lăm phút, nàng đã tới phố nơi Joe Lowther sống. Nàng tìm thấy ngôi nhà và bước lên những bậc đá một cách kiên quyết. Nàng gõ mạnh ba tiếng mạnh mẽ và đứng đợi. Vài ba phút trôi qua trước khi cánh cửa mở bởi một người đàn ông trẻ cao lớn, cường tráng. Người anh ta cân đối, đôi mắt to màu xanh, tóc màu nâu nhạt, vẻ mặt vui vẻ của anh cởi mở và thành thật. Anh mặc sơ mi, tóc bù xù.

Anh nhìn Emma, rõ ràng là ngạc nhiên khi nhìn thấy người khác. "Vâng, thưu cô, tôi có thể giúp cô được gì?", anh ta hỏi một cách thô bạo.

- "Dạ, thưa tôi muốn gặp cha của ông", Emma nói một cách lịch sự, và mỉm một nụ cười duyên dáng.

- "Cha tôi ấy à? Chắc là cô lầm nhà rồi, cô ạ. Cha tôi đã chết sáu năm nay rồi".

- "Trời, có lẽ tôi lầm. Tôi đi tìm nhà của một cái ông tên gọi Joe Lowther".

- "Vậy thì cô đã tìm thấy rồi, cô ạ. Tôi là Joe Lowther đây".

Emma ngạc nhiên: "Ồ. Dạ, xin ông thứ lỗi, nhưng tôi nghĩ hình như ông còn hơi trẻ để làm chủ cửa hiệu ở phố Town". "Cái cửa

hiệu cho thuê", Emma nói với vẻ thẳng thắn hàng ngày của nàng. Nàng thấy ngay rằng cái người đàn ông trẻ tuổi này là con người mạnh mẽ và nàng tiếp luôn. "Ông là ông Lowther đó sao?"

- "Phải, tôi đây", người trẻ tuổi nói. Mắt anh ta nheo lại: "Vậy cô thích cái cửa hiệu đó! Cho mẹ cô?".

- "Không", Emma nói, cô thấy vui vui. Rõ ràng anh ta còn cay cú vì cô đã nhận định về vẻ ngoài trẻ tuổi của nah và thế là cô mỉm một nụ cười rạng rỡ và cặp mắt xanh không hề nao núng của cô, cái nhìn ấm áp và đầy tự chủ của cô không hề rời khuôn mặt anh. "Thật ra là tôi muốn thuê cửa hiệu ấy cho tôi".

Joe Lowther nói: "Ồ, thế à! Cô có hơi trẻ một chút không? Cô đã có kinh nghiệm bán lẻ gì rồi, cô?"

Emma cho rằng điều đó hoàn toàn không phải việc của anh ta, nhưng cố kìm để không nói với anh ta điều đó, cô đủ sáng suốt để không sa đà vào chuyện đó. Thay vào đó, cô nói: "Tôi có một chút kinh nghiệm; tôi có may nhiều quần áo và giao hàng ở Armley này. Tôi có công việc làm ăn phát đạt và bây giờ tôi muốn một cửa hàng để có thể tiến hành công việc từ đó". Giọng nàng run lên hết sức tự tin khi nàng nói thêm: "Và chắc chắn là tôi không quá trễ đâu, thưa ông Lowther".

Joe lắc đầu: "Không, không. Không được đâu. Tôi không thể nói tôi sẵn lòng cho cô thuê cái cửa hiệu đó, cô ạ", anh ta nói một cách sống sượng.

Emma phớt lờ câu trả lời lỗ mãng của anh ta. “Nhưng tôi lại sẵn lòng lấy cửa hiệu đó từ bàn tay của ông ngay bây giờ, thưa ông Lowther. Ngay lập tức. Hôm nay”.

Emma bước lên hai bậc nữa cho đến khi cô đứng ngang tầm với Joe Lowther. Nàng nhìn anh chằm chằm, dùng tất cả sức hấp dẫn của mình, nàng mỉm cười một cách mê hoặc. “Chúng ta có thể vào và bàn vấn đề này không, ông Lowther”. Cô nói giọng mượt như nhung.

- “Tôi không thấy điều đó có ý nghĩa gì bởi vì tôi không thay đổi ý kiến”, anh ta tuyên bố một cách ương bướng. Sự gần gũi của nàng làm anh ta đãng trí và khi anh nhìn vào mặt nàng, chỉ cách mặt anh có vài phân, Joe thấy nóng chung quanh cổ.

Emma mở túi xắc, giở cái mẹo duy nhất mà nàng tin tưởng tuyệt đối. “Tôi có thể trả tiền trước thưa ông Lowther”.

Joe miễn cưỡng ngước mắt lên để nhìn cặp mắt Emma, và phát hiện ra rằng anh đã bị thôi miên bởi cặp mắt sáng đang quan sát anh với một sự tập trung lạnh lùng đến như vậy. Hàng xóm láng giềng sẽ nghĩ sao nếu mình mời nàng vào? Anh tự hỏi mình. Nhưng nói chung anh không phải là một người bất lịch sự, lúc này Joe thấy xấu hổ và anh thấy mình nói bằng một giọng tử tế hơn. “Vâng, cô nói một điều đúng, chúng ta nên vào trong nhà”. Điều này thực sự là vì anh sợ những lời xì xào bàn tán ở ngoài phố, vì thế nàng không nên nghĩ là anh đã thay đổi ý kiến, Joe

cảm thấy buộc phải nói thêm: “Bàn công việc ở ngoài ngưỡng cửa không tiện lắm nhất là vào ngày Chủ nhật. Tôi không thường làm việc vào ngày Chủ nhật cô ạ”.

- “Vâng thì bao giờ chẳng phải có một lần bắt đầu, thưa ông Lowther”, Emma nói, cô đưa mắt nhìn anh dưới cặp lông mày rậm của mình. CÔ nhận biết Joe không thoải mái và cô có ý định sử dụng điều này.

Sao cô ta táo tợn ghê, Joe nghĩ trong lòng sôi sục vừa bực tức vừa bất lực. Tuy nhiên, anh mở to hơn cánh cửa và để nàng vào. Anh dẫn nàng vào phòng khách: “Xin lỗi. Tôi sẽ quay lại ngay… Xin mời ngồi”, Joe nói. Anh khép cửa lại và lui ra.

Emma đứng ở giữa phòng, mắt chớp chớp trong ánh sáng mờ mờ. Nàng nhăn mặt khi mắt làm quen với bóng tối. Căn phòng này làm nàng nhớ đến phòng khách phía trước của bà Daniel, đồ đạc thời Victoria và chất ngập cả phòng. Nhưng đồ là đồ tốt, nàng nghĩ. Chỉ có điều là quá nhiều. Nàng ngồi xuống chiếc ghế bện bằng lông ngựa không mấy thoải mái để đợi.

Emma đã phát hiện ra ba điều quan trọng từ khi cô ở Leeds. Tiền nói lên một tiếng nói có sức thuyết phục nhất. Đặt đồng tiền cứng lạnh lên bàn, ít người có thể cưỡng nổi mà không cầm nó lên; trả trước là một điều cám dỗ khác không thể cưỡng lại, mình càng trả sớm bao nhiêu thì mình càng mạnh bấy nhiêu, và cuối cùng phải nắm lấy ngay cơ hội khi nó vừa tới, bởi vì nó không

gõ vào cùng một cánh cửa hai lần trong một tuần đâu. Emma cân nhắc những thứ đó, nhưng chủ yếu là cô tự hỏi xem Joe Lowther có bị nao núng vì đồng tiền không. Vì một lý do nào đó, nàng không hoàn toàn chắc. Nàng cau mày, suy nghĩ về Joe, cố gắng đánh giá anh ta. Chắc chắn là anh ta bẽn lẽn. Nàng cũng biết là nàng đã làm nhụt nhuệ khí anh ta lúc ở ngoài ngưỡng cửa và theo ý kiến của mình, điều này đã tạo điều kiện thuận lợi cho nàng. Tuy nhiên, điều ấy không có nghĩa là anh ta tin tưởng nàng còn quá trẻ, thế nhưng anh ta có thể cũng không nhiều tuổi hơn nàng là bao. Có lẽ anh ta độ hai mươi hai mốt gì đó. Dù sao thì nhất thiết nàng phải thuyết phục anh ta là nàng đã có khả năng, có kinh nghiệm trong việc bán lẻ và vì thế nàng sẽ là một người đáng tin cậy. Có lẽ tiền thuê nhà ba tháng sẽ là món tiền thích hợp. Nó sẽ không những làm anh ta tin tưởng ở ý định nghiêm chỉnh của nàng mà còn chứng minh cái nhạy bén trong việc làm ăn, kinh doanh của nàng trong năm qua. Emma chợt có ý nghĩ là nàng phải hết sức duyên dáng. Joe Lowther sẽ phải khuất phục trước sự dịu ngọt. Sự dịu ngọt và tiền. Một sự kết hợp bất khả chiến bại. Emma vuốt áo, cảm thấy bình tĩnh khi cánh cửa mở. Joe đã thắt cà vạt, mặc áo vét, tóc anh đã chải gọn gàng. Emma có thể nhìn thấy nước lóng lánh trên đó. Nàng vội cúi nhanh xuống để anh không thấy nụ cười trên mặt mình. Cô thấy Joe Lowther hoàn toàn trong trẻo. Vẫn còn một chút mắc mớ giữa

họ, nhưng cửa hiệu sẽ là của nàng khi nàng bước ra khỏi nhà này.

Joe ngồi đối diện với Emma, lấy giọng sống sượng nhất, anh ta bắt đầu: "Nào thưa cô, ta nói chuyện cửa hàng. Tôi đã suy nghĩ kỹ và tôi đã dứt khoát quyết định không cho cô thuê".

- "Tại sao lại không?", Emma hỏi bằng một giọng êm dịu nhất.

- "Bởi vì hai người đã thất bại trong năm nay đều có kinh nghiệm hơn cô. Tôi không muốn tỏ ra là khó dễ đâu cô ạ, nhưng xin cô hiểu cho tôi không thể liều lĩnh cho một người mới vào nghề thuê. Tôi đang tìm một người quả là quá hiểu nghề bán lẻ, người biết làm ăn để tôi khỏi phải lo cửa hàng rỗng không. Tôi còn việc khác phải làm hơn là làm vú già".

Emma nở một nụ cười có thể làm cho một nửa khối băng Bắc cực tan ra nó làm mắt nàng to hơn nhưng lại nghiêm chỉnh: "Ồ, tôi cũng nhận thấy như thế, thưa ông Lowther", nàng trả lời, "và, đứng về một vài phương diện tôi hiểu sự do dự của ông là do tôi còn trẻ. Tuy thế, điều đó quả thực không đáng lo ngại khi ông xét tới việc tôi bắt đầu làm ăn kinh doanh từ trước. Tôi đã giao dịch với mọi người, bán hàng cho họ. Công việc của tôi rất có lời. Tôi đã kiếm được rất nhiều tiền với công việc may vá và bánh trái do tôi làm ở nhà. Tôi có những khách hàng thường xuyên, chủ yếu là làm xe ngựa, họ chắn chắn sẽ ủng hộ tôi nếu như tôi có một cửa hàng". Emma dừng lại và mỉm một nụ cười

mê hồn.

- "Vâng, họ đã bảo đảm với tôi điều đó", cô đưa chuyện một cách khéo léo. "Đấy ông xem, tôi đâu có phải là một người khôg có kinh nghiệm như ông nghĩ và tôi có cơ sở chắc chắn hẳn hoi".

- "Cô nói là nghề xe ngựa?". Joe hỏi, không phải không bị gây ấn tượng. "Thế cô bắt đầu công việc làm ăn từ ở nhà bao lâu rồi?".

- "Khoảng một năm", Emma nói, nghiêng người về phía trước, hăm hở bừng lên trên khuôn mặt nàng. "Như vậy cũng không ít đâu".

Joe nhìn nàng chăm chú. Nàng rất trực diện, nghe có vẻ thạo việc và rõ ràng là tự tin. Thực tế anh chưa bao giờ gặp một cô gái tự chủ đến như vậy. Sự nhiệt tình của cô tươi mát, gần như có sức lan truyền và sự ngờ vực về tuổi tác và khả năng của nàng đã nhanh chóng giảm đi. Tuy thế, nàng làm anh lúng túng, nhưng mà bao giờ anh chẳng lúng túng đối với các cô gái và một cô gái đẹp nhường này như nàng làm anh cảm thấy không an toàn. Dù sao thì nàng cũng chỉ muốn thuê một cửa hàng của anh và thế thôi. "Vâng, quả là tôi cũng không biết nói thế nào". Anh bắt đầu nói một cách do dự.

Nhận thức được anh dao động, Emma giơ tay lên.

- "Hãy khoan đã, thưa ông Lowther", nàng nói một cách oai vệ. "Tôi đã nói trước là tôi sẽ trả trước ông". Cô mở chiếc ví đen, ấy

ra một cuộn giấy bạc. “Thưa ông Lowther, như ông có thể thấy, tôi không nói suông, tôi là một phụ nữ có một chút đích thực nào đó, dù tôi còn trẻ, và tôi có thể trả trước ông. Tôi có thể làm ăn phát đạt với cửa hàng, thưa ông Lowther. Tôi nghĩ có thể thành công trong vòng sáu tháng”.

Joe nhìn nàng một cách hoài nghi: “Ồ, thôi xin cô. Cô đi quá xa đấy. Cô nghĩ tôi đang đi một chiếc thuyền chuối chăng? Tôi không ngờ nghệch đâu, thưa cô”. Emma quyết định không cần trả lời cho câu nói đó. Thay vì, cô giơ bàn tay ra. “Tôi thật thô lỗ quá, thưa ông Lowther. Tôi còn chưa giới thiệu mình. Tên tôi là Emma Harte”.

Anh cầm lấy bàn tay nàng. Anh cảm thấy cái mát khô của nó qua găng tay móc và cái nắm của bàn tay cô chắc mạnh như tay một người đàn ông.

- “Rất hân hạnh được gặp cô, cô Harte”, anh nói.
- “Bà Harte”. Emma nói.
- “Ồ, xin lỗi”, Joe nói, thất vọng bất ngờ.

Emma nắm lấy thời điểm này để đạt mục đích. “Tôi cũng không biết tiền thuê là bao nhiêu, thưa ông Lowther, nhưng tôi dự định trả ông máy tháng trước”. Nàng phải làm cho lời đề nghị của mình thật cám dỗ để anh không từ chối. “Có thể sáu tháng trước được không? Chắc chắn điều ấy để ông thấy thiện ý của tôi và niềm tin của tôi đối với bản thân mình”.

Joe nao núng, sự quyết tâm của anh vụn nát, dưới sức mạnh của một nhân cách mạnh mẽ đầy tính khuất phục của nàng. Anh thấy mình bị cuốn hút lại với nàng. Bị lôi cuốn với nàng một cách nguy hiểm. Cái anh chàng Joe siêu tục này kinh hoàng. Một phụ nữ có chồng! Rồi đột nhiên ý nghĩ xô tới. Đó là lý do thật sự vì sao anh không muốn nàng thuê cửa hàng của anh. Anh sợ bị nàng mê hoặc.

Emma hiểu là mình đã nắm được mọi quân bài và nàng đi một bước quyết định nữa. Nàng nghiêng người về phía trước nhè nhẹ chạm vào cánh tay anh. Joe nhảy dựng lên như bị rắn cắn: "Này, thưa ông Lowther", Emma nói môt cách nghiêm nghị. "Tôi còn có môt ý nữa. Ngoài việc trả ông trước tiền thuê tôi còn sẵn lòng viết cho ông một lá thư thỏa thuận rằng nếu công việc làm ăn của tôi thất bại tôi vẫn chịu mọi phí tổn cho đến khi nào ông tìm được một người thuê mới. Nói cách khác, tôi bảo đảm sẽ báo ông biết trước một thời gian đầy đủ trước khi tôi dọn đi. Có lẽ là ba tháng trước?". Nàng gợi ý bằng một giọng ngay thật.

Joe thấy không thể tranh cãi với người con gái này. Không những các điều khoản của cô là hợp lý mà tất cả đều là có lợi cho anh hết. Nếu anh từ chối lời đề nghị đó thì anh khác chi một thằng khờ khạo. Cuối cùng anh nói: "Vâng, bà thật tự tin về thành công của mình trong cửa hàng, thưa bà Harte. Nếu không thì bà đã chẳng đề nghị một sự thu xếp như vậy. Tôi cho rằng

như thế là được. Bà có muốn xem cửa hàng trước khi làm những công việc tiếp theo không?".

- "Thưa ông Lowther, tôi đã biết cửa hàng", Emma nói và vẫy tay. "Tôi đã tới đó nhiều lần. Người thuê trước của ông sắp xếp công việc rất tồi, hàng hóa tồi xấu và quá đát so với chất lượng của nó, rõ ràng bà ta không biết mua. Mà không phải chỉ có thế, bà ta không biết các khách hàng của mình!".

- "Ồ", Joe nói, hết sức ngạc nhiên.

- "Tôi cho rằng như vậy là xong, thưa ông Lowther", Emma nói một cách nhanh nhảu.

- "À, vâng, tất nhiên. Tôi sẽ cho bà thuê cửa hàng đó". Anh nói: "Mỗi tuần một guinea. Như vậy là bốn guinea một tháng. Bên cửa hàng có khu để ở. Một phòng khách rộng, bếp, một phòng ngủ, một tầng hầm rất rộng để chứa đồ. Bà có thể sống ở đó, sau cửa hàng, rất thoải mái nếu bà thích".

Emma gật đầu: "Vâng, chắc là tôi sẽ sống ở đó. Nó có lý do. Vâng, bốn guinea một tháng là khoảng bốn mươi tám guinea một năm, thêm bớt một vài shilling, phải không ạ?". Nàng bắt đầu lấy tập tiền ra, làm rất nhanh vài con tính nhẩm. "Ông có thể cho một cái biên nhận không ạ?", nàng hỏi một cách lễ phép và đưa tiền.

- "Tất nhiên", Joe nói: "Để tôi lấy cho cô chìa khóa và cuốn sổ thuê nhà. Tôi sẽ đánh dấu là cửa hàng đã được trả tiền trước sáu

tháng. Tôi ghi tên bà hay tên chồng bà ạ?"

- "Xin ghi tên tôi. Chồng tôi ở trong hải quân, thưa ông Lowther. Ở nước ngoài".

Emma gật đầu và nói tiếp: "Tôi sẽ viết cho ông một lá thư thoả thuận báo trước ba tháng. Chiều mai tôi sẽ mang tới. Như vậy có tiện không? Ông có thể trao nó cho luật sư của gia đình, nếu ông cần".

- "Không. Không. Không cần. Và tối mai sẽ hoàn toàn thuận tiện", Joe nói. Anh đứng lên: "Tôi sẽ đi lấy chìa khóa và cuốn sổ cho thuê. Chỉ một thoáng tôi sẽ quay lại ngay".

- "Tôi tin bà", Joe nói. "Xin lỗi bà, thưa bà Harte", Emma nghe tiếng anh huýt sáo khi anh đi vào trong bếp. Một nụ cười mãn nguyện và sung sướng lướt qua mặt nàng. Nàng không thể tự chủ được mình.

Giờ đây nàng có cửa hàng thứ nhất của mình.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

PHẦN THỨ NHẤT: THUNG LŨNG

Chương 34

Joe Lowther mặc chiếc áo khoác đen và thọc sâu hai tay vào túi, vừa bước nhanh vừa run lên. Một cơn gió dữ dội gầm rú xuống đường, gió thổi tung mưa tuyết và tuyết vào người anh tơi tả, cuồn cuộn. Anh lại ướt sũng, như tất cả mọi đêm trong tuần này. Tháng mười hai là một tháng thời tiết ghê gớm nhất bây giờ là cuối tuần đầu của cuộc bao vây dài dặc này. Đêm nay anh chậm hơn bao đêm khác. Một lần nữa anh bị dụ dỗ ở lại xưởng đúc để hoàn thành những cuốn sách coi như một đặc ân của ông Ramsbotham, ông này, gần đây có cái thói quen đáng bực mình là cứ chồng chất công việc lên đầu anh. Sự chậm trễ của ông ta còn làm anh bực mình vì một lý do chính yếu khác. Thường thường vào tối thứ sáu, sau bữa ăn chiều, anh tới nhà Emma Harte để xem sổ sách cho nàng. Tối nay anh sẽ không thể đến đó mãi đến tận gần mười giờ, và Joe, sản phẩm của một nền giáo

dục giai cấp trung lưu lớp dưới là môt con người rất cứng rắn trong nguyên tắc. Đến thăm một phụ nữ trẻ tuổi sống một mình vào giờ khuya khoắt như thế này là không đúng. Dù sao, anh đã hứa rồi, và anh cảm thấy phải giữ danh dự với lời hứa ấy.
Joe đã dạy Emma kế toán, và bây giờ anh thấy không cần phải xem sổ cái của nàng nữa. Tuy nhiên anh sẵn lòng làm điều đó và nếu như anh thành thật với bản thân mình thì đúng là anh mong làm điều đó. Emma có khả năng kỳ lạ đối với những con số và giữ sổ sách rất kỹ lưỡng, cẩn thận. Gần đây anh mới nhận thấy là nàng thực sự mê thích những cột số dài vô cùng tận, cái mà anh không làm được. Nói thật ra, anh không thích làm sổ sách kế toán một chút nào. Đó không phải là nghề của anh. Tuy nhiên anh đã được học nghề trong phòng kế toán của xưởng đúc khi anh mười lăm tuổi và sau chín năm thì nó đã trở thành cuộc sống đối với anh. Joe thấy không tìm nổi một người chủ thích hợp hơn thế nữa. Anh là con người quá khuôn khổ, theo kiểu của mình và vì anh không có tham vọng và thiếu sáng tạo trong việc đi tìm những phương hướng mới nên anh vẫn đóng khuôn trong những cuốn sách buồn tẻ của Ramsbotham. Joe cũng không hề nghĩ là anh chẳng cần phải làm việc gì nếu như anh muốn. Anh ghét sự nhàn rỗi và quan trọng hơn là anh sợ sự buồn chán. Công việc của anh ở xưởng đúc đã lấp hết cả ngày và những buổi tối trống rỗng cô đơn vô tận hết tháng này qua tháng khác, hết năm này

qua năm khác.

Nhưng Joe Lowther đáng lẽ đã có thể ngừng làm việc khi mẹ anh chết bốn năm trước đây. Lúc ấy Frederick Ainsley, cố vấn pháp luật của gia đình đã mời anh đến để nghe đọc di chúc và Joe vô cùng ngạc nhiên khi thấy mẹ anh không những để cho anh sống trong một hoàn cảnh thoải mái mà còn cực kỳ giàu có nữa. "Đây là cả một di sản con ạ", ông Ainsley nói: "Một cố gắng hết sức to lớn qua bao năm tháng của bà mẹ tội nghiệp quá cố và của bà ngoại con", vị luật sư đã nói như vậy. Frederich Ainsley đã kể ra những gia sản mà Joe làm chủ lúc này, nhờ sự cần mẫn không ngừng của hai người đàn bà đằng họ ngoại. Di sản mà Joe bắt buộc phải nghĩ tới bao gồm tám cửa hàng ở phố Town, một dãy nhà ở Armley, nhiều ngôi nhà tầng ở gần Wortley, và trước sự ngạc nhiên của Joe, hai khu đất lớn gần phố St. Paul ở ngay Leeds. "Giữ lấy những cái đó, Joe ạ", Ainsley khuyên: "Giá trị của chúng sẽ tăng lên. Nhiều tòa nhà lớn được xây dựng ở Leeds. Khi nào bán sẽ được nhiều tiền lắm đấy!". Cuối cùng, anh chàng Joe ngạc nhiên đến sững sờ khi biết rằng mẹ anh còn để lại cho anh năm mươi lăm nghìn pound tiền mặt ở ngân hàng Midland. Joe đã lảo đảo ra khỏi phòng luật sư, choáng váng trong cái ngày kinh hoàng đó. Sau đó, lúc ngồi tàu trên đường về Armley, một cơn giận tê tái đã tới với anh. Mẹ anh sinh thời đã không ngừng báo về những thảm họa tài chính đang lù lù nơi

chân trời. Người cha hiền lành, sợ vợ của anh đã bị xô đẩy xuống mồ sớm một cách tàn bạo vì làm việc quá sức, ăn uống thiếu chất, thuốc men không đầy đủ. Tại sao mẹ anh lại tàn nhẫn như vậy trong khi họ có nhiều đến thế? Anh đã tự hỏi, và nỗi bực tức của anh không giảm đi với thời gian.

Joe đã không động tới tài sản ấy mấy năm qua. Anh chỉ thêm vào và đóng thu nhập hàng tháng vào ngân hàng. Không giống bà mẹ keo kiệt của anh, ở Joe có ít máu tham, chừng nào giải quyết được những nhu cầu hàng ngày của anh thế là đủ. Hầu như, tiền không hề vấn vương đầu óc của anh chút nào.

Tuy nhiên đêm nay khi đi qua những phố tối và ẩm ướt, anh lại nghĩ đến nó. Hai tuần trước, Emma đã nói là nàng sẽ đầu tư vào nhà máy quần áo đầu tiên của David Kallinski ở đường York. Nàng đã thiết kế một loạt quần áo phụ nữ cho David và sự hăng hái của nàng đã lây sang mọi người. Khi Emma gợi ý là David cũng có thể để cả anh đầu tư nữa, Joe đã ngạc nhiên. “Phải để cho đồng tiền làm việc, Joe ạ”, Emma đã nói vậy và nàng đã báo cho anh biết nàng hy vọng tăng gấp đôi tiền trong một thời gian không xa.

Mặc dù bản tính Joe thận trọng, nhưng đã có nhiều phương hại bởi sự thẹn thò nhút nhát, chứ không phải do lọc lõi đặc biệt nào. Cái thái độ được đến đâu hay đến đó của anh về tài chính đã khiến anh nhún vai và đồng ý đầu tư nếu David muốn anh làm

vậy. Emma nói nàng sẽ thu xếp chuyện này. “Tôi nghĩ hai nghìn pound sẽ là số tiền cần thiết”, nàng nói tiếp. “Nếu như anh có đủ. Là một con người tài chính hẳn anh dư biết, không cần phải để đến tôi nói, tiền là một công cụ phải được sử dụng để làm ra thêm tiền, Joe ạ! Để nó ở ngân hàng thì có ích gì?”.

Mình quả thực không cần kiếm thêm tiền nữa. Joe tự nói với mình. Anh đã ổn định cả đời rồi. Mặt khác, anh không muốn mất hai nghìn pound. Anh vội gạt bỏ cái ý nghĩ tiêu cực này, Joe hết sức tin tưởng ở sự khôn ngoan bẩm sinh của Emma, anh đã được chứng kiến điều đó và từ lâu đã thừa nhận sự sắc sảo trong công việc làm ăn buôn bán đối với một cô gái hai mươi tuổi. Anh tin tưởng ở sự xét đoán của nàng. Hơn nữa, Joe cũng đủ thông minh để thấy rằng anh đầu tư vào nhà máy quần áo cho vui thôi. Anh thích David và Emma, bởi anh ít bạn và cô đơn một cách dễ sợ nên anh ao ước dính dấp vào cuộc đời của họ, làm một bộ phận của cuộc phiêu lưu kỳ thú này.

Đắm chìm trong muôn ngàn ý nghĩ, Joe đã ở ngưỡng cửa nhà mình lúc nào không hay. Anh rũ tuyết ra khỏi đôi ủng khi bước lên bậc; mùi thức ăn thơm ngào ngạt đón chào anh, hơi ấm của lửa bếp xua tan những cảm giác cô đơn của anh.

Bà Hewitt đang dọn bữa ăn tối cho anh. “Của cậu đây, Joe”, bà kêu lên, mặt rạng rỡ. “Trời ơi, cậu ướt sũng xĩnh cả rồi. Đến bên ngọn lửa mà sưởi cho ấm đi”.

- “Chào bà Hewitt”, Joe vừa nói vừa bỏ mũ và rũ ra khỏi áo. Anh vội đến bên chậu nước, hai tay chà sát vào nhau để xua tan cái giá rét. Anh lau khô tóc và mặt, rửa tay rồi ngồi xuống bên ngọn lửa. “Thật là một đêm ào ào gió thổi, bà Hewitt ạ, lạnh quá đi. Tôi nghĩ chắc có sương muối dày đặc”.

Bà Hewitt gật đầu. “Ừ, chắc cậu nói đúng”. Bà liếc nhìn anh và cau mặt” “Này, Joe, đừng ngồi đó với đôi ủng đẫm nước nữa, cưng. Cởi ngay ra. Vì thế mà bị đau răng đó, cưng ạ, đi ủng sũng nước ấy”.

Joe mỉm cười vì câu nói của người đàn bà này, nhưng anh vẫn cởi ủng ra và đặt ở bệ lò sưởi để vừa ý bà. Bà là một bà già tốt bụng, trông nom anh hơn cả mẹ đẻ của anh và cứ ba tối một lần, bà cải biên cái ngôi nhà phiền muộn này thành một mái ấm.

“Nhìn cái bánh Flan sữa trứng này kìa” bà Hewitt thốt lên, vừa chỉ vào đồ ăn tráng miệng trên bàn. “Cậu đã thấy cái gì đẹp như thế chưa. Tôi mua cho cậu ở cửa hiệu nhà bà Harte đấy. Trời, Joe ạ, thảo nào mà công việc làm ăn của bà ấy chẳng phát đạt. Cái cách bà ấy huấn luyện hai cô gái nhà bà Long để giúp việc, nó thật làm cho tôi cứ ngây người”.

Joe mỉm cười với bà. “Tôi không thể ngờ cô ấy lại làm ăn được như thế khi cô ấy thuê cái cửa hàng đầu tiên đó. Nhưng cô ấy đã chứng tỏ cho tôi thấy là tôi lầm và cả nhiều người khác nữa”.

- “Ấy, cậu ạ, bà ấy là người thuê nhà tốt đấy”, bà Hewitt thừa

nhận.

- “Ăn tối với gì thế bà”, Joe vừa hỏi vừa sưởi ấm đôi tay.

- “Mùi thơm quá”.

- “Tối nay tôi không làm gì đâu, Joe ạ”, người đàn bà già trả lời. “Tôi mua cho cậu beef steak và bầu dục ở đằng nhà bà Harte, chẳng là cậu thích thứ đó mà”.

- “Thật tuyệt, bà Hewitt”.

- “Hôm nay tôi nói chuyện với Laura Spencer ở cửa hàng kim chỉ, mà cậu có biết không, cái áo cưới cô ấy may cho con gái của bà em tôi là một trong những kiểu của chính bà Harte đấy. Cô Spencer nói với tôi là bà Harte sẽ vẽ kiểu cho một trong những cửa hàng lớn ở Leeds”.

- “Tôi hiểu”, Joe nói.

- “Thế mà cậu không bao giờ nói cho tôi biết”.

- “Tôi không nghĩ ra, bà Hewitt. Có quan trọng không?”.

- “Tất nhiên là có chứ, Joe. Tất cả những gì liên quan tới Emma Harte đều quan trọng. Ai cũng nghĩ bà ấy là một phụ nữ đáng yêu. Rất lịch sự và tư thế. Đó là đầu đề câu chuyện của phố Town với những cửa hàng quần áo của bà. Một cô gái thật có duyên”, bà mang bát củ cải ra bếp lò và nói tiếp: “Joe, cậu có thích bia không? Tôi có bia lạnh ở đầu hầm rượu đó”.

- “Tôi không từ chối, bà Hewitt. Cảm ơn bà”, Joe châm tẩu thuốc và ngả người trong ghế, sưởi đôi chân ướt của mình.

- “Vâng, tất cả đã xong rồi đây Joe”, bà Hewitt tuyên bố.
- “Các nồi thức ăn đã chuẩn bị, bữa tối của cậu sẽ nóng trên bếp lò, cưng ạ. Uống bia trước đi rồi ăn sau. Bây giờ tôi phải về. Tạm biệt”.

Lát sau, khi đã đọc xong báo, Joe lấy bánh kẹp thịt, rau và ngồi ăn bữa tối. Anh vừa ăn xong thì có tiếng đập cửa ầm ầm làm anh giật mình nhỏm dậy. Cửa bật mở mang theo những bông tuyết tơi tả cùng với bà Minton, một trong những người thuê nhà của anh. Mặt bà ta đỏ lựng và qua ánh mắt dữ dội của bà, Joe biết đây không phải do gió lạnh mà vì sự tức giận.

- “Trời, bà Minton…”, anh bắt đầu.
- “Đừng bà Minton Mintiếc gì với tôi nữa, Joe Lowther”, bà ta rống lên: “Đây là một tội ác! Một tội ác đốn mạt. Tôi biết hết! Kể từ khi cô ta dọn đến tôi đã biết ngay cô ta nhòm ngó cửa hàng của tôi mà. Và khi anh cho cô ta thuê cái cửa hàng khác ở góc phố, tôi đã nói với ông nhà tôi là chẳng bao lâu nữa cô ta sẽ hất mình ra thôi. Thế là bây giờ tôi bị kẹp giữa cửa hàng thực phẩm và cửa hàng kim chỉ của cô ta, cô ta cứ ép cứ ép mãi cho đến khi cô ta hất tôi ra giữa phố Town. Anh cũng phải thừa nhận là tôi nói đúng chứ!”. Bà Minton nổi khùng ngừng lại để lấy hơi, hai tay chống nạnh, dáng điệu thách thức.
- “Bà Minton, xin bà bình tĩnh nào. Tôi không hiểu bà đang nói cái chuyện khỉ gì”.

- “Tôi đang nói về Emma Harte, cái chuyện ấy đấy! Cô ta muốn cửa hàng của tôi! Tôi không cần phải xem tướng xem số cũng biết được điều đó. Cô ấy muốn bành trướng sang cửa hàng của tôi. Cái cửa hàng mà tôi có trong mười năm nay. Những người làm ăn buôn bán cho là cô ta không ra gì, cái bà Harte dương dương tự đắc đó. Nhớp nhúa phu nhân, họ gọi cô ta như thế. Chặt đứt đường làm ăn của người ta, tự mình trực tiếp tới các xưởng sản xuất và các nhà kho để mua bán, không thông qua khâu trung gian. Rồi cô ta phá giá để không một người nào ở phố Town có thể bán chen được một tí gì. Ấy cái con bé Emma Harte ấy thật là đồ giảo quyệt”.
- “Bà Minton!”, Joe thét lên. “Emma Harte là một cô gái tốt và cô ấy làm việc chăm chỉ. Cô ấy không có ý định hất bà ra đâu. Cô ấy chỉ điều hành các cửa hàng của cô ấy một cách có hiệu quả thế thôi”. Joe khó chịu nhìn người đàn bà lôi thôi lốc thốc trong chiếc áo bẩn thỉu và chiếc khăn quàng cáu ghét. “Bà ta là một phản ánh sinh động của các cửa hàng bẩn thỉu của bà, một sự bừa bộn và hỗn tập không thể tưởng tượng nổi”.
- “Ồ, tôi đã nghĩ là thế nào anh cũng bênh vực cô ta mà”. Bà Minton hét lên: “Tôi đã nói với ông nhà tôi là nói với anh thì chẳng đi đến cái thế giới nào đâu. Anh cũng thích con bé ấy rồi! Này, đừng có vẻ như thế. Tất cả chúng tôi đều biết giữa hai người có chuyện gì với nhau rồi!”. Bà bước thêm một bước tới

gần Joe, nhìn vào mắt anh và rít lên. “Con phò của anh, con khốn nạn Emma Harte là thế đó, thế mà là gái đã có chồng chứ! Tôi ngạc nhiên là anh vẫn chưa tọng cái của anh vào cái bếp lò của con bé đó. Nhưng cứ chờ đấy rồi xem!”.

Joe mặt trắng bệch. “Sao, đồ thối mồm, con mụ già đê tiện. Không có chuyện gì giữa bà Harte và tôi ngoài chuyện làm ăn buôn bán. Mà bà phải giữ mồm giữ miệng đấy, bà Minton, nếu không bà sẽ mang tội vu khống. Tôi không cho phép những lời nói bỉ ổi này!”.

Bà Minton nghiêng người về phía trước, vẫy vẫy cuốn sổ thuê nhà bà ta đang nắm chặt trước mặt anh, Joe nghĩ bà ta sẽ đánh anh bằng cuốn sổ đó. “Tôi nghĩ bà nên đi, bà Minton”, anh nói lạnh như băng. “Trước khi tôi hết kiên nhẫn. Như thế là đủ lắm rồi”.

Bà ta hất đầu rồi quay đi, tiến bước ra cửa. Bà ta nhìn lại, ánh mắt đầy thù hận và thét lên. “Ồ, cô ta sẽ không có nổi sự sung sức bật tôi ra đâu, bởi vì chính tôi sẽ bỏ đi trước! Và anh có thể cầm lấy cái cuốn sổ thuê nhà khốn khiếp của anh mà cho thuê lại!”. Bà ta quăng quyển sổ qua phòng vào người Joe và nó rơi trên chiếc bánh Flan sữa trứng.

Cánh cửa đóng sầm lại sau bà ta, Joe nhìn cuốn sổ đè lên sữa trứng, anh nhấc nó ra, mang tới chậu nước, lấy khăn lau đĩa gột sạch. Anh nhìn vào trong. Cái mụ già hung hăng này, anh nghĩ,

còn nợ mình một tháng tiền nhà. Anh biết đáng lẽ anh phải gọi lại để đòi. Nhưng anh không cần.

Joe kinh hoàng vì những điều bà Minton đã nói về Emma và anh. Chắc chắn những điều ấy được thốt lên để mà trả mối thù nung nấu. Hay có ai hàng xóm láng giềng thực sự tin là có chuyện gì đó giữa hai người. "Con phò" chẳng phải là một cái tên hay ho gì. Đó là cái cách để nói một người phụ nữ đĩ thỏa, anh có thể đoán là một số người nói như vậy, những loại người như bà Minton. Nhưng anh không bao giờ đụng chạm tới Emma, anh bỗng thấy nóng bừng mặt. Anh cảm thấy tội lỗi khi anh nhớ lại những đêm anh nằm thừ trên chiếc giường trinh trắng của mình, hầu như nghẹt cả thở, lòng ham muốn của anh đối với Emma bừng bừng khiến anh không sao có thể chịu nổi. Bởi vì quả là anh ham muốn nàng. Vào những đêm khủng khiếp ấy, anh hình dung mình đang lướt hai bàn tay trên thân thể đẹp đẽ của Emma, miết đôi môi mình lên đôi môi nàng, sờ nắn đôi vú rắn chắc của nàng và cuối cùng là yêu nàng say đắm. Anh rùng mình, nhắm mắt lại, cố gắng xóa những hình ảnh gợi tình ấy, những viễn tưởng mê đắm, đầy nhục dục ám ảnh anh.

Một lát sau, Joe cảm thấy bình tĩnh hơn. Muốn một người đàn bà và ao ước chiếm đoạt người ta là một chuyện, nhưng đó không phải là một hiện thực, và anh thấy tức giận những lời lẽ ám chỉ khủng khiếp của bà Minton. Joe thở dài mệt mỏi, anh nhận ra

rằng Emma quả đã làm hại công việc buôn bán của cái bà già lắm điều đó, mặc dù là không cố ý. Nàng đã làm những sản phẩm của mình và những cửa hiệu đẹp đẽ, hấp dẫn hơn những cửa hiệu khác ở vòng xung quanh. Nhưng đặc sản của nàng, như những thức ăn làm thật nổi tiếng, còn quần áo thì nàng đã kiếm được khách ở cách đó hàng nhiều dặm. Với sự mạnh dạn và tài buôn bán, hai cửa hàng của nàng đã trở nên sầm uất nhất ở phố Town trong thời gian không đầy ba năm và lợi nhuận của nàng rất cao; Joe biết điều này qua những cuốn sổ cái của nàng. Nó cao đến nỗi bây giờ nàng có thể đầu tư hai nghìn pound vào công việc kinh doanh của David cũng như chính anh có ý định làm. Một thành công như vậy rõ ràng là gây ra sự ghen ghét và tiếng xấu rồi.

Joe đứng lên, quyết định không nghĩ tới những lời buộc tội của bà Minton nữa. Anh sẽ đi gặp Emma ngay và nói với nàng là bà Minton sẽ trả lại cửa hàng. Emma bây giờ có thể có cửa hàng thứ ba. Mặc dù nàng không bao giờ nói một lời nào với Joe, anh biết nàng có ý định đối với cửa hàng này từ lâu. Điều đó có ý nghĩa, anh phải thừa nhận điều đó. Khi bà Minton đã dọn đi, Emma có thể bành trướng và ba cửa hàng liền nhau sẽ giống như một cửa hàng bách hóa mà nàng ấp ủ một ngày nào đó sẽ có. Anh nhìn đồng hồ. Kim chỉ chín giờ. Anh nhún vai. Mặc kệ hàng xóm láng giềng. Ta chẳng cần họ nghĩ gì. Anh lên gác mặc một chiếc sơ

mi sạch.

Emma đứng giữa cửa hàng thực phẩm và xem xét công việc của mình một cách hài lòng. Mọi thứ trông rất đẹp, cô quyết định như vậy, đúng là cũng bỏ công dậy từ bốn rưỡi sáng để sắp xếp bày biện cho ngày Noel. Đôi mắt tinh tường của nàng vừa nhác thấy một hạt bụi ở một chiếc ly, nàng vội chạy ngay đi lấy khăn. Nàng phủi bụi, rồi đứng lùi lại ngắm nghía chiếc tủ đựng đồ quý lóng lánh trong ánh sáng của những ngọn đèn gas gắn trên tường. Bây giờ chúng thật là hoàn hảo, không một vết gợn. Thức ăn bên trong trông ngon lành. Có những chiếc bánh Noel điểm hạnh nhân, những chiếc bánh pudding mận tròn phủ vải muxơlin, mỗi chiếc có buộc nơ đỏ, một loạt bánh nhân quả băm đủ kích thước, những khúc củi đốt ngày lễ Noel làm bằng bánh xốp, bên ngoài bọc bằng chocolate thẫm màu và điểm trang bằng những cành tầm gửi, bằng bánh hạnh nhân. Emma, được các cô gái nhà Long giúp việc đã dành nhiều tiếng đồng hồ nướng các loại bánh thời trang này, nhưng nàng biết sự cần mẫn này sẽ được đền bù. Mỗi loại hàng sẽ được bán cùng với những nguồn cung cấp khác chứa trong những hộp thiếc lớn để trong hầm lạnh.

Emma vuốt phẳng tấm vải trắng trên bàn trước tủ kính đựng thức ăn và ngắm nhìn những hàng nhập khẩu của nước ngoài, những của ngon vật lạ nàng đã mua cho mùa giáng sinh mà không một cửa hiệu nào ở Anh có. Nàng để hoa quả của Pháp trong những

chiếc lọ thủy tinh trong suốt, sắp xếp một cách khéo léo những hộp chà là Ai Cập và từ Hy Lạp. Rồi nàng vội vã đến sau quầy và trở lại với một khay đựng bánh hạnh nhân, trái cây từ Đức đến hôm qua. Đêm hôm trước, Emma đã bọc những chiếc giỏ đó với giấy quăn màu xanh và nơ đỏ ở chỗ tay cầm. Hàng rất nhiều nhưng nàng dự đoán trong một vài ngày tới sẽ phát đạt. Đây là lễ Noel thứ ba trong cửa hiệu, và bây giờ thì nàng đã quá ổn định, không còn lo sợ gì về chuyện bán hàng nữa. Nàng tin chắc sẽ không hết khách hàng, cả những khách quen và khách mới. Emma nhìn cửa hiệu lần cuối, đôi mắt soi mói của nàng cố tìm ra chỗ không hoàn hảo nhỏ nhất. Không thấy một chỗ nào hết. Những giá nhiều không sao kể hết chạy quanh tường, vút lên tận trần chất đầy những hộp jambon, thịt lợn và những hộp trà các loại màu đen màu vàng, đủ loại nguyên vật liệu, hoa quả đóng chai do nàng làm, rau và mứt. Phía dưới là những vò mứt vỏ chanh, anh đào, nhân quả băm, quất, sốt táo để cho vào gà tây ngày Noel và ngỗng. Ba thùng khổng lồ ở phía bên quầy phụ đầy đến tận ngọn những quả hạnh táo, cam để cho vào vớ ngày Noel truyền thống của trẻ em, mùi thơm nhè nhẹ của trái cây bay ngọt ngào trong không gian lẫn với hương vị cay hăng của những món ăn Ấn Độ, mùi bánh mới nướng, mùi phó mát và thịt làm chảy nước miếng. Ôi, sao mà nàng yêu cửa hiệu của mình! Ở đây, nàng được yên ổn được che chở lánh xa gia đình nhà

Fairley. Nàng cũng vô cùng sung sướng nghĩ đến việc bán hàng sắp tới, lợi nhuận tăng lên vùn vụt, và nàng nở một nụ cười. Emma bước tới cửa kép rèm, tháo gióng chuẩn bị đón những khách hàng đầu tiên. Những khách hàng này hẳn sẽ là những đầu bếp và quản gia của những tòa nhà lớn thường ùa vào rất sớm để đặt hàng. Emma hy vọng danh sách mua sắm của họ tuần này sẽ dài hơn bao giờ hết.

Khi đồng hồ điểm tám tiếng, Emma ra chỗ thường lệ sau quầy ngồi trên một chiếc ghế cao gần bếp lò paraffin. Nàng cúi xuống mở tủ buffet, lấy cuốn sổ cái của cửa hàng sơ mi ca vát. Trong một năm nàng đã thuê cửa hàng thứ hai của Joe Lowther, công việc làm ăn đã vượt xa cả những giấc mơ cuồng nhiệt nhất của nàng. Laura, người mà nàng đã thuyết phục trông coi cửa hàng cho nàng đã tỏ ra vừa có khả năng vừa có hiệu quả, số hàng bán đã tăng gấp đôi trong sáu tháng đầu. Emma đọc kỹ những cột số đẹp đẽ này, nàng thở dài mãn nguyện và sung sướng. Tương lai của Edwina và nàng giờ đây được bảo đảm.

Tiếng chuông leng keng làm Emma ngẩng ngay đầu lên, nàng để cuốn sổ cái sang bên và khóa tủ lại. Nàng đứng lên mỉm cười với người phụ nữ đang bước vào. Đó là người quản gia của một trong những dinh thự sang trọng của khu nổi tiếng Towers.

“Chào bà Jackson”, Emma nói : “Bà đi mua sắm sớm”.

- “Xin chào bà Harte. Trời, hôm nay giá quá, tôi rất sung sướng

được vào trong cửa hàng ấm áp dễ chịu của bà. Tôi không hiểu sao những người có cửa hiệu khác lại không theo gương của bà mà sưởi ấm cửa hàng của họ". Bà Jackson rùng mình khi bà tiến tới bên quầy với hai chiếc giỏ lớn: "Tôi nghĩ là tôi sẽ đặt hàng trước mặc dù đến cuối tuần tôi mới sai con ông làm vườn đến lấy". Bà đưa hai cái giỏ và ngồi trên chiếc ghế cao phía bên kia quầy.

Emma cất cái giỏ đi và nói: "Bà Jackson, để tôi pha cho bà một tách trà nóng nhé?"

Mặt người đàn bà, trắng nhợt và dúm lại vì thời tiết rét cóng, bừng lên: "Thế thì tốt quá, bạn thân mến, nếu điều đó không làm phiền hà. Đi xuống phố Town quả thực là giá buốt, xin cam đoan với bà như thế".

Emma luôn luôn có một ấm trà nóng khổng lồ chuẩn bị cho thời tiết lạnh và nàng luôn mời khách hàng một cách rộng rãi. Nàng đã phát hiện ra rằng, một chút hiếu khách chẳng tốn kém gì và lợi thì rất nhiều. Nàng nhấc chiếc ấm ra khỏi bàn bên cạnh bếp lò, xoay lại ấm giỏ và rót rà. "Sữa và đường chứ, bà Jackson? Cháu bé Freddy ra sao rồi? Cháu đã khỏi sởi chưa?", Emma hỏi. Nàng có thói quen hỏi thăm con và chồng của những khách hàng, nàng luôn luôn lắng nghe đồng cảm.

Bà Jackson nhận chén trà, mặt bà bừng lên sung sướng: "À, bà nhớ đến cháu Freddy thật là tử tế quá. Đến Noel này thì cháu sẽ

đi lại được". Bà mở túi xắc và lấy ra một mảnh giấy. "Đây là danh sách của tôi, bà Harte ạ. Tôi nghĩ là nó đầy đủ rồi, nhưng tôi sẽ xem lại, nếu bà không phiền và…". Bà Jackson ngừng lại giữa câu. Chuông lại leng keng và cửa mở.

Emma nở một nụ cười ngạc nhiên nhưng sung sướng. "Blackie", nàng thốt lên, "em tưởng tối nay mới gặp anh".

- "Chào em, Emma, và xin chào bà", Blackie trả lời vui vẻ, nghiêng đầu về phía bà Jackson: "Anh hy vọng là không làm phiền em, Emma".

- "Không, không phiền một chút nào hết. Anh lại quầy uống một chút nước chè để em tiếp bà Jackson một chút", Emma nói, nàng quay sang phía bà khách hàng.

Nàng liếc nhanh danh sách. "Vâng, thưa bà Jackson, mọi thứ hình như là rõ cả. Tuy nhiên, có lẽ bà nên…", Emma dừng lại và nhìn bà Jackson một cái nhìn suy nghĩ, "không biết bà có nên lấy thêm một ít bánh patê và bánh hình khúc củi Noel không? Bà biết trẻ con thích loại bánh ấy lắm và mùa nghỉ năm nay dài. Nói thật với bà tôi có rất nhiều nơi đặt hàng. Tôi không thể hứa là còn nhiều vào cuối tuần nếu bà quyết định mua thêm nữa".

- "Ôi, tôi quên không nghĩ tới điều đó. Vâng, thế thì có lẽ bà tăng số lượng lên. Tôi không muốn bà chủ của tôi bực mình với tôi. Bà hãy thêm ba chiếc nữa mỗi loại và thêm cả bánh Noel nữa", bà Jackson nói. Mắt bà nhìn những hàng nhập khẩu, bà bước tới

bên bàn mang theo cốc nước. “Trời, những cái này trông đẹp quá nhỉ”. Bà xem xét một hộp kẹo bánh Thổ Nhĩ Kỳ và đọc tấm card của Emma được viết một cách cẩn thận. “Đặc biệt của nhà Harte. Cung cấp hạn chế”.

Emma làm ra vẻ kiểm tra lại danh sách mua sắm vừa liếc nhìn bà Jackson dưới hàng mi. Đêm qua nàng đã cố tình chọn những từ này, biết rằng chúng sẽ khơi dậy thói đua đòi của những khách hàng.

Bà Jackson tiếp tục nhìn những mứt kẹo của nước ngoài rồi nói. “Những cái này tôi không biết chắc nữa. Trông nó hay hay, nhưng có thể nó hơi quá lạ lùng đối với bà chủ của tôi”.

- “Ồ, bà nghĩ như vậy sao, thưa bà Jackson? Tôi luôn luôn thấy giới thượng lưu thích những loại của ngon này”, Emma nhấn mạnh: “Thực tế mà nói, tôi lấy làm tiếc đã không đặt nhiều hơn. Những thứ này lan đi nhanh như đám cháy. Vâng, mới hôm qua đây thôi, một bà bếp ở Tower yêu cầu tôi để cho bà ấy mỗi thứ hai cái”, nàng bịa thật nhanh: “Dù sao tôi cũng thấy nó hơi đắt một chút”.

Bà Jackson nhìn xoáy vào Emma. “Bà chủ của tôi không quan tâm đến chuyện giá cả, bà Harte ạ”, bà nói một cách chống chế. “Mỗi thứ tôi lấy ba cái”.

Emma mỉm cười, nàng đã học được cách kích động tính ganh đua giữa các bà bếp và các bà quản gia, các bà này luôn luôn cố

tỏ ra là mình hơn người kia. "Tốt lắm, bà Jackson. Tôi sẽ ghi lại và để riêng ra ngay".

Đôi mắt bà Jackson đảo trên những giá phía sau Emma. "Nhân tiện, xin bà thêm vào một hộp jambon nhập khẩu và bốn chai tương ớt xoài vào danh sách cho. Bà chủ của tôi đợi những vị khác sang trọng đến nghỉ. Phải chuẩn bị trước mới là khôn ngoan".

- "Vâng, đúng thế đấy ạ. Và bà vẫn có thể sai cậu bé con người làm vườn đến nhà cuối tuần nếu như bà còn quên một cái gì đó. Bà Jackson bà biết là bao giờ tôi cũng làm hết sức mình cho bà".

Bà quản gia làm điệu bộ: "Bà Harte, bà biết tôi là một khách hàng tốt. Tôi biết tôi có thể trông cậy ở bà. Nào, bà có nhiều kinh nghiệm, bà thử xem hộ xem tôi còn bỏ sót cái gì không ghi trong danh sách. Tôi muốn bà chủ hài lòng, với mớ mứt của tôi trong những ngày lễ".

Emma làm bộ suy nghĩ: "Nếu là bà tôi sẽ thêm hai hộp thịt hộp và ba lọ nước xốt táo. Để phòng những lúc cần kíp. Và có lẽ là cheese để ăn kèm với bánh ngọt ngày Noel. Bà cứ để đấy cho tôi. Tôi sẽ chọn ra loại cheese hạng nhất và có lẽ đôi ba thứ khác nữa".

Bà Jackson để chiếc cốc lên bàn, trông có vẻ hình như Emma vừa làm cho bà một đặc ân lớn lao. "Cám ơn bà Harte. Bà mất thì giờ quá nhiều vì tôi, thật là chu đáo. Tôi phải nói là bà đã làm

cho cuộc sống của tôi dễ thở hơn, kể từ khi bà tới phố Town. Dạo này tôi không phải nấu nướng nhiều hơn nữa. Thôi, tôi phải đi thôi. Chúc bà ngày Noel vui vẻ, bà bạn thân mến". Bà ta đứng lại ở cửa và vẫy tay. "Chúc bà ngày Noel vui vẻ, bà Jackson. Và xin bà nhớ cho là bà không phải lo lắng một điều gì hết. Đơn đặt hàng của bà sẽ được giải quyết đầy đủ, chu tất". Emma nói với theo.

- "Anh chắc là như thế", Blackie vừa cười vừa nói, anh bước vòng quanh quầy và buông mình xuống chiếc ghế đẩu cao bà Jackson vừa bỏ trống. "Em có thể bánh được cả than cho người bản xứ ở vùng tồi nhất ở châu Phi. Anh chưa từng được chứng kiến như thế bao giờ, Emma. Sao em đã tăng được gấp đôi số lượng mua của người đàn bà ấy". "Gấp ba", Emma nói và khẽ nở một nụ cười.

Blackie lắc đầu và làm vẻ nghiêm trang. "Emma ạ, anh tạt qua để chia buồn với em".

- "Chia buồn?"

- "Ừ, anh được biết là người chồng thủy thủ của em vừa đột ngột qua đời vài tuần trước đây. Chết vì sốt thương hàn ở Ấn Độ Dương, anh nghe nói như thế. Thật là buồn quá". Anh ngửa đầu ra sau và cười phá lên, Emma cũng cười theo với anh. "Trời đất quỷ thần ơi, em thật là giàu óc tưởng tượng. Chính em nên làm văn chứ không phải là Frank. Sốt thương hàn ở Ấn Độ Dương!"

- "Vâng, em phải giết chết hắn", Emma nói: "Có một người chồng mới thật là nhiễu sự. Ngay cả cái tên đã ruồng bỏ em. Em nghĩ tốt nhất là để cho hắn ta chết ở xa, vùi sâu ngoài biển cả". Blackie cười: "Đúng. Đúng". Anh nhìn chiếc áo len đỏ của nàng: "Anh thấy là em không để tang".
- "Các bạn bè của em không mong em mặc đồ đen để tang một người đã ruồng rẫy em, có phải không nào? Em chắc Laura nói với anh".
- "Có. Cô ấy nói là em nhận được một lá thư của Bộ Hải Quân sáng hôm nọ. Chắc là em cường điệu hóa".
- "Em phải làm nó y như thật chứ, Blackie. Đó chỉ là những lời nói dối vô hại mà. Từ nay em có thể nói thật được rồi".
- "Ồ, đúng thế, nhỉ?"
- "Vâng, tất nhiên". Emma nói một cách kiên quyết.
- "Nhưng không phải về Edwina. Chúng ta phải che chở nó bằng mọi giá. Không một ai được biết nó là con không hợp pháp, Blackie ạ".
- "Anh không bao giờ phản bội em đâu, em gái của anh. Chính em biết điều ấy. À này, hôm qua anh gặp David Kallinski đấy. Anh đến xem nhà máy, để anh có thể làm những kế hoạch cho sự thay đổi. Anh mong em không phiền lòng, nhưng anh có nói với anh ấy là chồng em đã qua đời".
- "Ồ. Thế anh ấy nói sao?", nàng hỏi một cách thận trọng.

- “Anh ta nói anh ta chia buồn. Nhưng anh thì anh thấy trông cu cậu như người vừa được thừa kế một triệu pound vậy”. Blackie nhìn
nàng soi mói. “Có chuyện gì giữa hai người, Emma?”
- “Sao, có gì đâu”, nàng nói đều đều. “Em cũng làm ăn buôn bán với anh ấy, có thế thôi”.
- “Ồ, à”, Blackie nói một cách tư lự. “Ồ, anh lại nghĩ là cu cậu nghĩ khác cơ”.
- “Vớ vẩn! Do cái óc tưởng tượng Centic của anh thôi. Anh còn có óc tưởng tượng hơn cả Frank nữa”.
Blackie không trả lời. Anh thọc tay vào áo khoác, lấy ra một thiếp giấy và trao cho Emma. “Đây là kế hoạch để cải tiến cửa hàng cỡ trung bình, rồi kết hợp cả ba lại với nhau giống như em muốn, em gái. Anh sẽ vào cửa hàng của bà Minton cả hai phía. Nghĩa là từ cửa hàng sơ mi ca vát và qua tường phía kia. Anh sẽ làm một lối đi nối ba cửa hiệu. Em thấy thế nào?”. “Tuyệt với, Blackie. Anh biết em tin tưởng ở sự phán đoán của anh. Tối nay em sẽ xem bản kế hoạch. Bao giờ anh bắt đầu?”, nàng hỏi một cách hăm hở.
- “Anh biết tính em, anh chắc là em muốn anh bắt đầu ngay chứ gì, nhưng cũng sau ngày Noel, Emma ạ. Chúng ta sẽ làm nhanh thôi, và đến giữa tháng giêng em sẽ có mặt trong cửa hiệu”.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

PHẦN THỨ NHẤT: THUNG LŨNG

Chương 35

David Kallinski ngã người trong ghế sô pha ở bếp phía sau cửa hàng thực phẩm của Emma và ngắm nhìn bản phác họa cuối cùng của nàng một cách trầm tư. Anh giơ nó ra xa, đôi mắt anh nheo lại quan sát.

Trong khi tiếp tục nhìn bản phác họa, David bỗng thấy một sự thích thú dâng lên, anh nắm chặt bức vẽ. Những bức vẽ của nàng cho quần áo mùa đông, thậm chí lại hay hơn cả quần áo mùa hè nữa. Thực tế là tuyệt vời. Đường nét trang nhã và thanh lịch, những chi tiết hài hòa, nàng đã khéo léo kết hợp màu sắc để tạo nên nhiều tác động khác nhau khiến màu sắc của nàng thật là kỳ lạ, thậm chí hơi bạo một chút. Chỉ Emma mới có thể nghĩ được những kết hợp không bình thường như vậy: màu rượu vang đỏ điểm màu hồng tươi, màu xiclamen (mlt không đoán ra được màu này là màu gì nữa) thoáng màu hoa cà và phía bên kia là sự

pha trộn màu mùa thu được làm sinh động lên bằng màu trắng thanh khiết, màu xám núi sương, màu xanh da trời kết hợp với màu tím, màu xanh của cây linh sam kết hợp với màu hồng. Và tất cả đều hài hòa với nhau một cách thật đẹp. Không phải chỉ có như vậy, vì sự đơn giản của cấu trúc cơ bản nên những sáng tạo của nàng là lý tưởng cho kỹ thuật sản xuất hàng loạt anh có thể sử dụng ở nhà máy.

David mỉm cười sung sướng và kiêu hãnh vì Emma. Anh không hiểu tài năng nghệ của nàng ở đâu ra, nhưng đúng là không thể phủ nhận và khiếu thẩm mỹ của nàng có một không hai, tài nhận biết của nàng không ai bì kịp. Anh đã nhận ra, không một chút hồ nghi, rằng Emma có một tài năng bẩm sinh. Không còn một từ ngữ nào khác thích hợp để miêu tả tài ba của nàng cùng với nghị lực phi thường khiến nàng trở thành ghê gớm. Không những là một người vẽ kiểu xuất sắc, nàng còn là một người hiểu biết bẩm sinh thị hiếu hay thay đổi của công chúng, đoán trước được ý thích của mọi người và quan trọng hơn cả là họ sẽ mua gì. Hình như có một con quỷ nói cho nàng hay mọi điều và tất cả những công việc liều lĩnh của nàng đều thành công. David ngờ là Emma Harte có thể kiếm được tiền bất cứ cái gì nàng quyết định nhúng tay vào, tay nàng sờ vào cái gì, cái đó thành vàng. Cả anh và cha anh đều kinh hoàng vì nàng đã nắm được toàn bộ vấn đề tài chính và khả năng nắm được những vấn đề tiền tệ phức tạp.

Nàng đọc bản quyết toán chi thu như kiểu người ta đọc một tờ báo và có thể chỉ ra được những điểm thiếu sót và những điểm hay chỉ trong vòng vài ba phút. Nàng mới hai mươi mốt tuổi mà đã leo lên được những nấc thang với những bước đi nhanh nhất, chắc chắn nhất. David thấy hình như không có gì có thể giữ chân nàng, y như không thể ngăn được tia chớp, từ lâu anh đã thấy như thế. Nàng không ngừng làm anh kinh hoàng và anh không dám ước đoán trong mười năm nữa nàng sẽ đi đến đâu. Lên tới mức thang cuối của danh vọng, anh phỏng đoán, và những viễn cảnh làm cho người ta đến chóng mặt.

David đặt bản vẽ cùng với những bản vẽ khác và châm thuốc. Mọi việc đều tiến triển theo kế hoạch và đúng như anh đã dự tính. Anh đã đi vào công việc làm ăn được bốn tháng cùng với Emma và Joe Lowther làm người công ty. Emma cũng làm người vẽ kiểu và đo kiểu áo, em trai của anh, Victor, làm quản lý nhà máy. Một tháng nữa David sẽ hai mươi lăm tuổi, anh không hề có một chút ngờ vực nào về tương lai của Công ty quần áo Kallinski hoặc về vận mệnh của mình. Anh có ý định làm một người giàu có và quan trọng trong cộng đồng, và tất cả Leeds nếu không phải là cả Yorkshire một ngày nào đó phải chú ý đến anh. Đó là một lời hứa anh đã hứa với mình nhiều năm về trước và anh hoàn toàn có ý định giữ lời hứa đó.

David lao vào công việc của mình một cách nhạy bén, chắc chắn,

hăm hở và đây là một sự bắt đầu bất ngờ. Lúc trưng bày bộ sưu tập mùa hè, những mẫu đầu tiên được chấp nhận một cách nồng hậu của những cửa hàng lớn ở Leeds, Bradford, Sheffield, và Manchester. Nghị lực phi thường mà Emma, Victor, và anh đã dùng, cùng những giờ dài dằng dặc họ đã bỏ vào công việc, nay đã được chứng minh.

David không thể ngăn nổi lần giở qua những bản vẽ một lần nữa. Anh trải trên bàn và thấy trong lòng hết sức rung động. Phải, lạy Chúa, nàng đã làm như vậy! Đường nét nơi này thì bất cứ một nhà kinh doanh nào ở Leeds hoặc ngay cả ở London nữa cũng không thể hơn được.

Anh tuyệt đối tin tưởng là sau khi trưng bày mùa đông, đơn đặt hàng chắc phải là khổng lồ. Anh có những dự định làm say lòng là tăng gấp ba số lượng lên trong vài ba tháng tới, bởi vì, cũng giống như Emma, David Kallinski là một con người kinh doanh bẩm sinh... lịch thiệp, sôi nổi và toàn tâm toàn ý với công việc.

Emma làm gián đoạn luồng suy nghĩ của anh khi nàng bước vào phòng mang theo bánh bít tết bầu dục. David ngước nhìn và nín thở. Nàng đã thay y phục mặc mẫu của họ và nó hợp với nàng một cách kỳ lạ. Dù kiểu áo không đặc biệt lộ liễu, nó được cắt may rất đúng mực nhưng hàng vải len thanh tú bó sát lấy thân hình kiều diễm của nàng làm nổi lên hai cồn vú, cặp đùi tròn trịa và đôi chân dài duyên dáng. Chiếc áo màu xanh thẫm làm tôn

ánh mắt và làn da trong suốt của nàng. Anh để ý thấy nàng đã làm một kiểu khác cho mái tóc dầy óng của mình. Vẫn được chải lại phía sau như thường lệ để cho đỉnh phía trước càng nổi lên rõ hơn nhưng lần này nàng để nó buông lơi và buộc một chiếc nơ nhỏ bằng nhung xanh. Mái tóc màu hung đỏ buông xuống đôi bờ vai đóng khung lấy khuôn mặt kỳ diệu cho nó một vẻ thơ ngây. Nàng là một sinh vật kỳ diệu, quyến rũ nhất trần ai, David ngẩn ngơ nghĩ.

Thấy David quan sát mình lâu và chăm chú như vậy, Emma ngập ngừng cau mặt:

- Anh có thích kiểu này không, David? - nàng hỏi vì hiểu lầm vẻ biểu hiện trên mặt anh.

- Trời, có chứ! - Anh kêu lên. - Tuyệt vời, Emma ạ. Không, nói như thế vẫn còn là đánh giá thấp. Chúng thật là kiệt xuất. Cô làm một công việc kỳ diệu. Thật thế.

Emma mỉm cười:

- Đừng quá cường điệu, - nàng phản đối nhưng thở dài nhẹ nhõm. Sau khi để bánh vào bếp lò, nàng lướt tới, ngồi xuống sàn dưới chân anh, lưng quay về phía ngọn lửa. Nàng lướt qua tất cả những bản vẽ, dẫn giải nhanh từng bước một, nét mặt đầy nhiệt tình, sôi nổi. Nàng gợi ý thay đổi một số bản, giải thích ý kiến của mình về quá trình cắt may sao cho thuận lợi nhất và tình nguyện làm. Khi mới bắt đầu tiến hành công việc, Emma đã tính

toán cẩn thận từng khâu vì thế mà họ đã có thể ít nhiều sản xuất được nhiều hơn những đối thủ khác. Nàng nhắc lại những điểm đó, David nghiêng người về phía trước hăm hở. Anh lắng nghe chăm chú, ghi nhớ từng điểm nàng nói. Những lời khuyên của nàng chứng tỏ rất sáng suốt và anh luôn nghe theo.

Khi Emma nói xong, David nói:

- Còn một điều chúng ta chưa nghĩ đến: tên gọi của kiểu áo. Chúng ta phải có một cái tên ngay, bởi vì tôi đã đưa quần áo mùa hè vào sản xuất và tôi phải đặt nhãn. Tôi không cho rằng quần áo Kallinski là một cái tên hay ho gì cho lắm, ý cô thế nào?

Emma nhìn nhanh, không muốn làm anh phật ý, nàng đã do dự một lúc trước khi nói:

- Cũng không hẳn như thế. Nó không, à... nó không mang tính chất phụ nữ cho lắm, David ạ. Nhưng tôi cũng không có ý gì. Tại sao anh không hỏi Victor xem? Về những chuyện này cậu ấy rất giỏi.

David nở một nụ cười:

- Tôi đoán thế nào cô cũng gợi ý như thế nên tôi đã hỏi rồi và Victor đã đề nghị một cái tên. Tôi xem chừng thích cái tên đó, mặc dù tôi không dám chắc là cô có đồng ý không. Chú ấy gợi ý chúng ta dùng tên của người trùng tên nổi tiếng với chị.

- Người trùng tên nổi tiếng với tôi? Cậu ấy định nói ai trên đời này nhỉ? Tôi không biết là tôi lại có một người trùng tên với tôi.

- Tôi phải xấu hổ thú nhận rằng tôi cũng không biết. Điều đó chứng tỏ là chúng mình còn dốt quá. Chú ấy muốn nói Emma Hart thứ nhất. Đó là Hart, không có "e".

Một sự tò mò không che giấu thoáng trên nét mặt Emma:

- Emma Hart thứ nhất? - Cô nhắc lại. - Ai vậy?

- Emma thứ nhất là một phụ nữ khá lừng danh, hay ô danh tùy ở cách mình nhìn sự việc. Để tôi giải thích: Người cùng tên với cô lấy ngày William Hamilton và trở thành Hamilton phu nhân Nelson, tình yêu lớn của ông, người tình của ông, di sản của ông cho dân tộc trong di chúc nổi tiếng của mình. Victor nói với tôi như vậy. Cô có nhớ những cuốn sách lịch sử của chú ấy không? - anh đùa.

- Ồ, cái bà Hamilton phu nhân ấy. Hừm, thực ra thì không phải là một cái tên tồi. Không tồi một chút nào hết, - nàng thích thú. - Nó còn khá là độc đáo nữa, nghĩ mà xem. Áo dài của Hamilton phu nhân. Không, vì chúng ta may cả com-lê và áo khoác nữa nên có lẽ nên đề là quần áo của Hamilton phu nhân, có phải không nhỉ?

- Ừ, đúng thế. Cô có thích cái tên ấy không, Emma? Nói thật tôi thích cái tên ấy ngay, nhưng tôi còn muốn bàn với cô trước đã trước khi cho làm nhãn. Cô nói sao?

Emma suy nghĩ, nhắc lại cái tên đó trong đầu. Cũng khá quyến rũ và sang trọng. Nàng nhớ lại Nelson là người hùng hải quân

của Winston. Có lẽ đây là một điểm tốt. Có lẽ cái tên đó sẽ may mắn.

- Vâng, tôi thích lắm! Chúng ta hãy dùng nó, David.

- Còn Joe thì sao? Chúng ta có nên hỏi ý kiến anh ấy không?

- Trời, David, chắc anh đã biết Joe sẽ đồng ý với tất cả những ý kiến của chúng ta mà. Anh không cần phải lo ngại về anh ấy, - nàng cười. - Nếu không có Victor thì chúng ta biết làm ăn thế nào. Chúng ta là hai người mù chữ có phải không?

- Có lẽ như thế, nhưng chúng ta biết kiếm tiền. Nào, ta có nên làm một ly anh đào để kỷ niệm chọn được tên không? - David đứng lên, cúi xuống Emma. Anh giơ hai tay ra và giúp cô đứng lên khỏi sàn.

Khi Emma đứng lên, nàng ngẩng đầu và mỉm cười với David. Đôi mắt họ gặp nhau. Họ nhìn nhau một giây, không thể quay đi. Emma thấy trong lòng mình rung động. Gần đây, mỗi lần David chạm đến người nàng, bao giờ nàng cũng thấy như thế. Mặt nàng ửng đỏ, tim đập thình thình. Nàng cứ nhìn mãi vào khuôn mặt tôn sùng của anh, bị thôi miên bởi ngọn lửa xanh đầy ham muốn ấy. Nhận thấy sự do dự và dè dặt của nàng, David bước nhanh. Anh kéo nàng trong tay mình, miệng tìm miệng nàng. Môi anh chạm môi nàng và anh tách chúng nhẹ nhàng nhưng kiên quyết. Emma cảm thấy chất ngọt ấm áp của lưỡi anh, nàng ngây ngất. Những ngón tay nàng lướt ra sau gáy của anh, lồng vào trong

mái tóc đen dầy của anh như một ngọn lửa đang cháy. David ôm chặt nàng, hai bàn tay mạnh khỏe của anh lướt qua vai nàng xuống lưng. Bàn tay anh miết mạnh thân hình mảnh mai của nàng áp chặt vào tấm thân lực lưỡng của anh, và khi vòng ôm xiết lại, Emma cảm thấy sự ham muốn của anh dồn ép vào bắp đùi nàng. Chuyện như vậy đã hàng tuần nay, những chiếc hôn, sự mân mó, những cái nhìn nóng bỏng. Mỗi lần, chỉ có hai người, họ đều bị nhấn chìm trong cảm giác hai cơ thể khao khát hoà nhập vào nhau.

David lao vào xúc cảm của Emma khiến nàng như ngạt thở và quay cuồng . Sự sôi nổi âm ỉ của nàng chỉ được đánh thức một cách mong manh và thoảng qua mấy năm trước đây rồi chìm đi, bây giờ nổi lên một cách da diết khi David hôn nàng và ôm nàng trong tay . Emma run lên với cảm giác lo ngại và hốt hoảng, những chuyện xưa cũ không ngừng nổi dậy đè lấy nàng . Nó cố chống lại những cảm giác đang kêu rên, nhưng trí óc nàng hoang mang, loáng choáng và nàng phó mặc cho những chiếc hôn đầy ham muốn của anh .

Họ buông mình xuống ghế sofa mà vẫn ghì chặt lấy nhau . David cúi xuống Emma, mắt anh như khóa vào mắt nàng và chứa chan ao ước . Hình ảnh của anh làm rung động tâm trí nàng cho đến lúc nàng lạc trong đó và nhắm mắt lại . David vuốt ve mắt nàng, hôn lên mi mắt, lên trán, lên môi nàng . Anh hết sức cẩn thận

tháo chiếc nơ nhung xanh, gỡ mạng tóc để tóc nàng xõa xuống như suối trùm lên bờ vai . Anh lồng tay vào trong đó, kinh ngạc vì nhan sắc và niềm say mê khao khát nàng đã dâng lên trong lòng anh . Anh như ngọn lửa cháy bùng muốn chiếm lĩnh nàng hoàn toàn .

Đôi mắt David lướt trên thân thể nàng đang nằm uể oải trên sofa và anh không còn có thể kìm lòng thêm được nữa . Anh bắt đầu sờ nắn mặt nàng, cổ nàng, vai nàng, và đôi vú nàng . Một cảm giác nghẹt chặn lấy cổ họng anh khi đầu vú nàng cứng lại dưới lớp áo mỏng trong bàn tay anh . Lòng ham muốn của anh ngùn ngụt như một cơn đau hầu như không chịu nổi .

Emma mở mắt, nàng cảm thấy thoáng lo âu dưới ánh mắt màu xanh của đôi mắt anh, bây giờ ánh mắt đó đen lại và chăm chú . David nhích lại gần nàng hơn, anh nắm lấy hai vai nàng, miệng anh miết chặt lấy miệng nàng đòi hỏi . Anh đè cả người lên nàng, miết xuống . Emma sung sướng dưới sức nặng của thân thể anh . Giọng anh khàn lại bên cổ nàng:

- Ồ, Emma! Emma yêu dấu! Anh không thể chịu được nữa!

- Em biết, David, em biết, - nàng lẩm bẩm . Nàng ve vuốt mái tóc quăn của anh, giữ chặt đầu anh vào ngực mình, ôm anh trong đôi tay . Tay nàng vuốt ve đôi vai rộng của anh, một tiếng kêu ao ước run run trên đôi môi nàng . Nàng cúi đầu, để đầu mình sát vào đầu anh, tóc nàng phủ lên như một tấm mạng bằng lụa . Một

tiếng thở dài bật ra, nàng thừa nhận rằng nàng yêu David Kallinski và muốn anh cho riêng mình, cho quãng đời còn lại của nàng . Nhưng bản tính dè dặt tự nhiên của nàng cộng với sự khủng khiếp về những hậu quả của cuộc chung đụng tình ái không phải vợ chồng, không cho phép nàng chịu thua những xúc cảm đang tràn lấn . Không phải vì nàng không tin David . Nàng tin . Nàng biết anh không bao giờ phản bội nàng . Anh không phải là Edwin Fairley . Tuy nhiên nàng đã dìm được lòng ham muốn mãnh liệt, bóp nghẹt chúng và cuối cùng nàng đã từ chối trong trí óc nếu không phải là trong tim .

Rất lặng lẽ, Emma thì thào trong mái tóc anh:

- Chúng ta phải ngừng lại thôi, David . Mỗi lúc một tệ hơn, như thế không đúng . Chúng ta không được để nó buột khỏi tầm tay, - nàng đẩy anh ra nhẹ nhàng và ngồi lên, choáng váng và run rẩy .

David tựa vào sofa . Anh nhặt một sợi tóc của nàng lên . Anh hôn nó rồi để nó buông rơi . Anh nửa mỉm cười:

- Emma, anh yêu em lắm . Đừng sợ anh . Anh không làm em đau khổ đâu . Không bao giờ .

Emma co rúm người lại về tiếng vang ghê gớm này của quá khứ .

- Em không sợ anh đâu, David, - nàng trả lời se sẽ . - Em chỉ sợ chính em thôi khi em ở bên anh như thế này và những điều có thể xảy ra khi chúng ta quá ... quá ...

- Xin em đừng, - anh đặt một ngón tay lên môi nàng . - Anh đồng ý với em . Chúng ta không thể tiếp tục như thế này . Như vậy là điên rồ . Nhưng chúng ta phải sống cùng nhau, Emma . Anh không thể chịu đựng được sự giày vò này lâu hơn nữa! - Anh nắm lấy bàn tay nàng, nét mặt trang nghiêm. - Lấy anh, Emma . Càng sớm càng tốt, - anh cầu xin . - Chúng mình phải lấy nhau, em biết điều đó .

- Lấy nhau ? - nàng kêu lên .

David mỉm cười:

- Ừ, lấy nhau . Em đừng có vẻ choáng váng như thế . Từ mấy năm nay anh đã muốn lấy em . Anh chỉ cố kìm vì hoàn cảnh của em, - anh cười . - Em có nghĩ rằng anh có những ý định đáng hổ thẹn không, Emma ? Anh không bao giờ có ý thoả hiệp . Anh yêu em đến độ ... - David sững lại, nhìn nàng chằm chằm . Mắt anh mở to ngạc nhiên . - Emma, làm sao thế ? Mặt em trắng bệch ra!

- Em không thể lấy anh được, David ạ, - Emma nói, giọng tắc nghẹn .

- Tại sao không ? Em đừng buồn cười nữa! - Anh thực sự cười lớn, không tin những lời nói của nàng . - Anh nói với em là anh yêu em và anh biết em cũng yêu anh . Đó là kết quả tự nhiên nhất, cho chúng ta lấy nhau . Đó là điều mọi người làm khi người ta yêu nhau, Emma .

Emma lảo đảo đứng lên, bước ngang qua phòng . Nàng nhìn ra ngoài cửa sổ, đôi mắt đầy lệ . Nàng thấy rằng không thể trả lời anh .

David há miệng nhìn chiếc lưng thẳng đứng, đôi vai căng thẳng của nàng, anh kinh hoàng vì thái độ đó .

- Có chuyện gì thế, Emma ? Vì Chúa, hãy trả lời anh đi, - anh yêu cầu .

- Em không thể lấy anh, David . Xin anh cứ để cho như thế, - Emma vừa nói vừa cố nuốt nước mắt .

- Tất nhiên là có thể, - David khẳng định một cách dữ tợn . - Bây giờ không gì có thể ngăn nổi em . Chồng em đã chết . Em tự do .

- David ngừng lại, và khi anh tiếp tục nói, giọng nói căng thẳng lặng lẽ . - Emma, anh yêu em hơn bất cứ ai, hơn bất cứ cái gì trên đời này . Anh muốn ấp ủ, che chở cho em, với cuộc đời còn lại của anh . Chúng ta thuộc về nhau, Emma . Anh biết điều đó tự sâu thẳm trái tim anh . Và cả em cũng thế . Có một cái gì rất đặc biệt giữa hai chúng ta ... một sợi giây không thể đứt, - nàng vẫn không trả lời và một ý nghĩ nữa đến với David. - Có phải vì Edwina không? - anh vội hỏi . - Em không cần phải lo lắng vì cháu . Anh không sợ trách nhiệm đâu . Anh sẽ nhận cháu, Emma, và cả ba chúng ta sẽ cùng sống với nhau . Chúng ta sẽ hạnh phúc và anh ...

- Không phải vì Edwina .

- Vậy thì cho anh biết lý do chính đáng tại sao em không lấy anh!
- anh ra lệnh, mặt anh tái xanh và nặng trĩu ưu tư .
- David, em không thể lấy anh bởi vì mẹ anh không bao giờ chấp nhận em . Bà sẽ không bao giờ tán thành để cho anh lấy một người ngoại đạo . Chắc chắn em không cần chỉ ra điều đó cho anh . Bà muốn anh lấy một cô gái Do Thái, người sẽ cho bà những đứa cháu Do Thái ...
- Bỏ tất cả những cái vớ vẩn ấy! - David ngắt lời, giọng anh vang lên giận dữ . - Anh không cần cái mẹ anh muốn, Emma . Anh muốn em làm vợ anh, và đó là tất cả những điều đáng kể .
- Em không thể làm mẹ anh đau lòng, - Emma thì thầm . - Bà đối với em thật là tuyệt vời, gần như một người mẹ thứ hai . Em yêu bà và sẽ không phản bội bà . Anh là con cả, David. Nếu chúng ta lấy nhau, bà sẽ đau lòng mất . Em thừa nhận là bà rất thích em, nhưng nó lại không giống nhau ... đón tiếp em như một nàng dâu . Em không phải là người Do Thái mà bà là chính thống . Xin anh hãy nghe những điều em nói, David . Đó là sự thật mà anh phải nhìn nhận .

David nghiêng người về phía trước ghế sofa, hai bàn tay anh nắm chặt:

- Anh muốn em nhìn thẳng vào mắt anh và nói với anh là em không yêu anh đi, Emma . Quay lại và nói với anh điều ấy đi .
- Em không thể nói, - Emma nói lặng lẽ .

- Tại sao không ? - anh hét lên, giọng vỡ ra .
- Bởi vì em yêu anh, David! Cũng nhiều như anh yêu em, - Emma quay lại chầm chậm và bước qua sàn . Nàng quỳ xuống chân anh, ngước lên mặt anh, sờ nhè nhẹ lên người anh .
Anh ôm chặt lấy nàng, vuốt lại mái tóc cho nàng, hôn lên đôi má ngấn lệ:
- Vậy ra tất cả là như thế, em yêu . Tất cả là như thế .
- Không, David, - nàng lùi lại và đứng lên . Nàng ngồi ngay ngắn bên anh . - Những điều khác quan trọng trong đời . Em sẽ không chịu trách nhiệm trong việc gây nên nỗi đau đớn cho cha mẹ anh . Em sẽ không chịu chia rẻ gia đình anh . Họ đối với em quá tốt . Vả lại em không thể sống chỉ có một mình được .
Nàng tìm khuôn mặt ương ngạnh của anh:
- David, anh không hiểu là không thể xây dựng hạnh phúc trên sự đau khổ của người khác hay sao ? Lúc đầu có thể là ổn thỏa nếu chúng ta lấy nhau nhưng cuối cùng nỗi lo ngại, sự thất vọng của họ sẽ len vào giữa chúng ta . Nó sẽ đẽo lần đẽo mòn những cái chúng ta có và cuối cùng sẽ phá nát hết .
David nhìn chằm chằm vào bàn tay nhỏ bé đầy nghị lực của nàng đang nắm chặt tay anh . Nó thật nhỏ và bơ vơ . Cuối cùng anh ngẩng lên và thấy sự bộc trực trong ánh mắt xanh của nàng và anh hiểu nàng thành thực . Nhưng anh vẫn không ngăn được mình kêu lên:

- Có phải em định nói với anh là em sẵn sàng hy sinh hạnh phúc của chúng ta, của anh và của em chỉ bởi một vài niềm tin tôn giáo nào đó không những đã lỗi thời mà còn hoàn toàn nực cười nữa! Anh không thể tin được . Nhất là em, Emma của anh . Emma cứng rắn, người chống lại cả thế giới để giành lấy bất cứ cái gì mình muốn .
- Vâng, em cho rằng em là người như thế . Nhưng không phải thực sự là như thế, David . Xin anh hãy cố hiểu ... - nàng rũ rượi . Cô đã làm anh tổn thương ghê gớm và cô không sao chịu nổi .
David rút tay ra khỏi tay cô, đưa lên mặt cô . Anh cảm thấy yếu đi một cách khủng khiếp đến độ buồn nôn và một cơn đau dữ dội lan qua ngực anh . Hình như cuộc đời anh đang khô kiệt . Hình như có người đột nhiên giật đi hy vọng, ước mơ, lời hứa hẹn cho tương lai của anh . Nhưng anh biết điều Emma nói quả thực là đúng . Anh cũng biết là nàng không thay đổi ý kiến .
David chồm lên, đi đi lại lại trước ngọn lửa . Cuối cùng, sau một vài phút, anh dừng lại quay sang Emma, nhìn nàng chằm chằm .
- Đây có phải là lời nói cuối cùng của em không ? - anh hỏi khẽ đến nỗi nàng hầu như không nghe thấy .
- Vâng, David! Em xin lỗi, nhưng em không thể tàn phá mẹ của anh .
- Anh hiểu, Emma . Xin em tha lỗi . Anh phải đi . Xin lỗi về bữa cơm chiều, nhưng hình như anh không còn thấy ngon miệng nữa

. - Anh bước nhanh ra trước khi nàng có thể nhìn thấy những giọt nước mắt lóng lánh trong mắt .

Emma vội đứng lên .

- David! Khoan đã! Đợi em với .

Cánh cửa đóng sầm lại phía sau anh và nàng còn lại một mình . Nàng nhìn cánh cửa một lúc lâu rồi cầm những bản vẽ lên, đặt chúng lên nóc tủ . Mơ hồ nghĩ tới bữa ăn tối đang bị bỏng trên bếp, nhưng một cảm giác đau buồn, khổ sở xâm chiếm lấy nàng, nàng không còn đủ sức lấy ra đồ ăn ra nữa . Những ý nghĩ của nàng tập trung vào David mà không hướng vào nàng, bởi vì trong vô thức nàng biết rằng mối quan hệ của họ đã sụp đổ . Họ có thể là bạn, là bạn buôn bánh kinh doanh, chỉ có thế thôi . Nàng đã có nhiều thời gian với Janessa Kallinski để mà hiểu rằng mẹ của David không tha thứ bất cứ điều gì khác . Emma ngồi mãi nhìn vào căn phòng rỗng, khuôn mặt của David cứ lượn lờ trước mặt nàng . Nàng sẽ không bao giờ quên cái nhìn bị thương tổn trên nét mặt anh chừng nào nàng còn sống .

Khoảng một tiếng đồng hồ sau, Emma trỗi ra khỏi trạng thái sững sờ vì tiếng gõ ầm ầm ở cửa . David đã quay lại! Nàng chạy bay ngay ra phòng trước, tim đập thình thình, tên anh trên môi nàng . Nàng hăm hở mở tung cánh cửa và thấy mình đang nhìn vào bộ mặt phì nộn của Gerald Fairley.

Emma kinh ngạc đến nỗi trong phút chốc không nói nổi nên lời .

Nhưng lập tức tay nàng nắm chặt quả đấm cửa, nàng cứng người lại, đề phòng chuyện rắc rối . Nàng định đóng cửa lại nhưng hắn đã ngăn được . Hắn lách người vào trong và đóng cửa lại một cách chắn chắn

Emma mãi mới nói được:

- Ông muốn gì ? - nàng hỏi lạnh lùng . Làm thế nào mà hắn lại tìm được nàng nhỉ ?

Gerald nhăn nhó:

- Cô có định mời tôi vào không thế, Emma ?

- Không . Tôi không có chuyện gì nói với ông cả . Xin mời ông đi ngay lập tức, - nàng nói, thu hết can đảm và lấy giọng lạnh lùng nhất .

Gerald, sau nhiều năm tọng cho đầy ruột đã béo một cách không thể tưởng tượng nổi, một núi thịt và rất khỏe . Một vẻ nhạo báng trên khuôn mặt phì nộn của hắn .

- Không đâu! Tôi có vài lời muốn nói cùng bà, thưa bà Harte, - hắn nói có vẻ khinh miệt .

- Tôi nhắc lại, tôi không có gì để nói với ông cả . Mời đi cho .

- Đứa bé đâu ? - Gerald hỏi, con mắt ma mãnh của hắn đầy dự định độc ác .

- Đứa bé nào ? - Emma lạnh lùng nói nhưng chân nàng run, nàng cần có sự trợ giúp, thầm mong David trở lại .

Gerald cười vào mặt nàng:

- Thôi đừng có vờ vịt thế . Tôi biết cô có con với Edwin . Cuối cùng không ích gì . Cuối tuần này, chú ấy vừa tự thú với tôi xong . Cô biết không, tôi nói với chú ấy là tôi đã tìm thấy cô . Tất nhiên là hoàn toàn tình cờ thôi, bởi vì tôi có đi tìm cô đâu . Cái thằng ngốc ấy muốn thăm cô, muốn giúp đỡ cô và đứa con của nó . Nhưng tôi không cho phép điều ấy, - Gerald vác cái mặt húp híp lại gần hơn . Emma lùi lại sát tường, hầu như cô không thở được . Gerald mỉm cười . - Thế giới này nhỏ lắm, Emma . Chúng tôi đã mua xưởng máy của Thompson tuần trước . Cô thử tưởng tượng xem tôi ngạc nhiên đến thế nào khi tôi thấy tên cô trên những cuốn sách cũ . Bước vào kinh doanh thế đấy, - hắn nói một cách khinh thị . - Nào, đứa bé đâu ?

- Tôi không có đứa bé nào hết, - Emma khăng khăng, hai tay cô nắm chặt .

- Đừng có mà nói dối tôi . Đối với tôi kiểm tra điều đó thật dễ dàng . Bà Harte, xin bà nhớ cho một điều: tôi có tiền và quyền lực . Tôi có thể tới bệnh viện địa phương St. Mary có phải không ? Và một vài đồng bảng, tôi có thể biết được hết . Tôi có thể xem bệnh án lúc nào tôi muốn .

Emma thót tim . Nàng biết hắn nói sự thật . Mặc dù vậy, nàng quyết định không thừa nhận một điều gì hết .

- Tôi không có con nào cả, - nàng nhắc lại, mắt không chớp .

- Ô, nào, Emma, buộc người ta ở một cái chân khác rồi kéo chớ

gì . Edwin không bao giờ thú nhận một chuyện như vậy nếu nó không phải, một chuyện đặc biệt là chú ấy lại sắp đính hôn với tiểu thư Jane Stanbey, - Gerald nắm lấy cánh tay nàng . - Tôi có cảm giác là cô có thể dùng đứa bé để tống tiền Edwin sau này . Đó là thói thường của những kẻ du đãng thuộc giai cấp thợ . Nhưng tôi phải dùng mẹo để thắng . Gia đình Fairley không thể chấp nhận một vụ bê bối . Nào thôi, nói ra đi . Cái đứa con hoang nhỏ ấy ở đâu ? Và nó là gái hay trai ?

Emma trợn mắt:

- Tôi đã nói với ông tôi không có con với Edwin, - nàng nói nghiêm khắc, mắt nàng lóe lên ngọn lửa căm thù . Nàng giật tay ra. - Và nếu như ông còn để một ngón tay chạm vào người tôi, tôi sẽ giết ông!

Hắn cười rồi mắt nhìn ra cầu thang có ngọn đèn ngủ chiếu mờ mờ . Hắn đột ngột xô nàng sang một bên và nhảy lên bậc thang . Emma lấy lại thăng bằng và chạy đuổi theo hắn .

- Tại sao ông dám hoành hành ở nhà tôi ? Tôi sẽ đi gọi cảnh sát! - cô hét lên .

Gerald đã biến vào trong phòng ngủ và khi Emma vội vã vào theo, nàng đã thấy hắn lục trong ngăn kéo và lôi tất cả mọi thứ bừa bãi khắp phòng .

- Ông làm cái trò gì thế ? - nàng thét và giận sôi lên .
- Tao đi tìm chứng cứ của đứa bé mà mày nói là chưa hề có . Tao muốn biết nó ở đâu và ai đang giữ nó . Tao muốn đi tới cội nguồn của sự việc trước khi mày có thể gây chuyện rắc rối .
Emma đứng lặng giữa phòng, mắt nàng ánh lên tia sáng nguy hiểm . Gerald Fairley là một thằng ngu . Nó sẽ không tìm được gì ở đây có thể dẫn hắn lần ra Edwina .
Gerald quay lại, trợn trừng, tấm thân to lớn của hắn lắc lư một cách bỉ ổi khi hắn lừng lững bước qua phòng . Hắn nắm lấy hai vai nàng và bắt đầu lắc mạnh đến nổi đầu nàng hất lên hất xuống .
- Đồ đĩ! Mày chỉ là một con đĩ! Nói ra đi! Đứa bé đâu ?
Những điểm sáng hoen ố đôi má nhợt nhạt của cô, nhưng những lời bỉ ổi đó lướt qua cô không để lại ấn tượng thực sự nào, vì Gerald Fairley ở dưới tầm của sự khinh bỉ .
- Không có đứa bé nào hết! - Emma nói qua hai hàm răng nghiến chặt . - Buông tay ra, đồ quỷ thối tha .
Gerald tiếp tục lắc lắc nàng mạnh hơn bao giờ hết, đôi bàn tay khổng lồ của hắn cắm phập vào vai nàng cho đến khi nàng nhăn mặt vì đau đớn . Đột nhiên hắn buông nàng ra và hất mạnh khiến Emma lảo đảo ngã xuống giường .
Gerald nhìn mái tóc nàng xổ tung, nét mặt nàng tuyệt vời, thân hình nàng gợi cảm, một cái gì đó làm hắn rung động . Hắn bắt

đầu cười và nhìn nàng một cách dâm đãng .
- Cho tôi tí chút cái mà cô em tự nguyện cho thằng em nhóc con của tôi được không, Emma Harte? Đàn bà như cô em là sẵn sàng đối với việc này bất kể ngày đêm . Làm một tí tình, bà Emma Harte? Edwin nhìn gái tinh lắm . Tôi không ngại cái thằng em miệng còn hơi sữa đâu .
Emma há hốc nhìn hắn . Cô kinh hoàng đến độ tê liệt . Hắn tiến lại phía nàng và nàng nhìn thấy, trước sự kinh tởm của mình, hắn vừa đi vừa cởi khuy quần . Nàng rúm người lại, tựa vào gối rồi cố lách ra khỏi giường . Nhưng đã quá muộn . Hắn đã đè lên nàng, cái sức nặng ghê gớm của hắn ghì nàng vào giường . Hắn loay hoay vật lộn với cái váy của nàng, cố hất nó lên . Emma bắt đầu đạp loạn xạ . Gerald cười nhăn nhở, một tay ghì nàng xuống . Mặt hắn ghé xuống gần hơn, hắn để môi vào mặt nàng . Emma nghiêng đầu từ bên nọ sang bên kia, vật lộn với hắn đẩy hắn ra, mặc dù nàng rất khỏe nhưng không sao đương nổi với hắn . Hắn bắt đầu lăn lên người nàng, gầm gừ, rên rỉ, ép cái thân hình khủng khiếp vào thân thể nàng, cố gắng kéo cái váy của nàng lên nhưng không thành công vì tấm thân cồng kềnh của hắn làm hắn vướng . Tiếng gầm gừ, rên rỉ, sự lăn lộn ngày càng mãnh liệt, rồi rùng mình một cái hắn nằm rũ ra bên nàng rồi vật ngửa người ra, xẹp lép . Emma nhỏm dậy, nhảy xuống sàn, hơi thở nàng hổn hển như hụt hơi . Khi nàng lách ra khỏi người hắn, tay nàng

chạm phải phía bên của áo . Nó ướt sũng . (trời, type tới khúc này mlt muốn ói quá trời đi mí sis) Cảm giác ghê tởm dâng lên cổ họng nàng, nàng nghĩ nàng sẽ nôn mất . Nàng chạy bay ra đống quần áo vắt ngổn ngang bừa bãi trên sàn và nắm lấy một chiếc khăn tắm . Nàng chùi sạch áo rồi nhảy tới bàn khâu . Ngón tay nàng chộp lấy cái kéo, nàng cầm lên, lao và Gerald, mắt nàng đầy những tia sáng sát nhân .

- Đứng lên, cút ra trước khi tao giết mày! - nàng thét lên khủng khiếp đến nỗi hắn nhìn nàng hoàng toàn bất ngờ . Nàng tiến bước qua sàn, chiếc kéo giơ cao như một lưỡi dao găm . Mặt Gerald trắng nhợt . Nàng vờn trên người hắn . - Tao nói với mày tao sẽ giết mày, Gerald Fairley, nếu mày không nhắc cái thân thể dâm ô của mày ra khỏi đây ngay!

Gerald cười chế nhạo:

- Tao không nghĩ mày có thể ngu ngốc để làm như thế, - hắn nói . Hắn ngồi lên và cài khuy quần, lừng chừng một cách láo xược . Gerald nhấc mình ra khỏi giường . - Tao phải nói là tao thích hổ cái, Emma . Nó làm thêm kích thích . Tao sẽ quay lại, cô em . Và lần sau cô sẽ có tinh thần hợp tác hơn, - hắn hờ hững hất cái cổ áo của nàng . - Cái này lần sau cũng phải cởi ra, và tất cả mọi thứ khác nữa . Cô em cứ chuẩn bị sẵn sàng đợi ta . Ta muốn hưởng cái thân hình đẹp đẽ của cô mình, hưởng đôi chút hương vị của giai cấp công nhân . Ta nghe nói các cô như những con thỏ tất

cả, - hắn nhăn nhở . - Cái gì tốt cho thằng Edwin đẹp trai thì cũng tốt cho ta .

Emma có một sự thôi thúc ghê gớm là nhổ vào mặt nó, nhưng cô kìm mình, không muốn hạ thấp tới ngang mức với nó .

- Rời khỏi nhà tao ngay, Gerald Fairley, và đừng có bao giờ vác mặt đến đây, trừ phi mày muốn gặp nạn thật sự .

Hắn quay đi, bước thình thịch xuống cầu thang, cười hô hố . Emma đi theo hắn, cơn giận của nàng điên cuồng . Nàng đứng trên đỉnh cầu thang nhìn xuống hắn kéo lê cái sức nặng khổng lồ của hắn . Cô quẳng cái kéo sau hắn một cách tức giận . Nó kêu lách cách trên những bậc đá, và rơi cạnh chân hắn . Hắn nhìn lên liếc mắt .

- Như vậy không lịch sự, - hắn nói .

- Mày không đáng ăn kéo, Gerald Fairley! - cô hét lên . Emma chạy bay xuống cầu thang . Cơn điên cuồng thôi thúc . Khi nàng xuống tới bậc thang cuối cùng, nàng trừng trừng mắt nhìn hắn, hoàn toàn không một chút sợ hãi và tuyệt đối làm chủ bản thân mình . Căm thù bốc cháy trên mặt nàng . Nàng tiến lên một bước và nói với một giọng lạnh lùng khủng khiếp . - Nhưng tao sẽ làm cho chúng mày lụn bại! Tất cả chúng mày! nhà Fairley sẽ ăn năn hối tiếc cái ngày chúng nó nghe thấy tên Emma Harte! Mày có nghe thấy tao nói không ? Tao sẽ làm cho chúng mày lụn bại! Tao thề là như thế!

- Mày làm chúng tao lụn bại ? Mày ? Một con bé nhà thổ lang thang ? Chúc may mắn! - Gerald hất nhẹ cằm nàng . Emma tức giận đánh lại . Móng tay nàng cào vào mặt hắn làm tóe máu .
- À, đồ đĩ điếm! - Gerald hét lên rồi hắn ngửa đầu lại phía sau cười . - Ta thích hổ cái, bà Harte, như ta đã nói hồi nãy . Đừng quên, ta sẽ trở lại . Ta luôn ở quanh đây thôi . Ta sẽ tạt vào một buổi chiều nào đó cho vui .
- Cút ra! Cút ra!
Cánh cửa vừa đóng sầm sau lưng hắn, Emma vặn khóa, cài then cẩn thận . Nàng đi vào phòng khách, kéo rèm cửa và gột hết cái vết nhơ nhuốc ra khỏi áo, lấy khăn gột cho đến khi nó sạch tinh tươm . Rồi nàng ngồi xuống trước ngọn lửa, cả người nàng co quắp vì những tiếng nức nở nghẹn ngào . Nàng thấy như ốm, run rẩy và lo âu . Lần đầu tiên trong nhiều năm, một lần nữa nàng lại thấy sợ nhà Fairley . Cám ơn Chúa, Edwina ở Ripon lúc này . Gerald sẽ không bao giờ tìm thấy nó ở đây . Nhưng nếu hắn trở lại đây thì thật là ngu ngốc và ý nghĩ ấy làm nàng như hóa đá .
- Thế giới này là một khu rừng rậm, - nàng nói và run lên trước ngọn lửa đang tàn . - Ta vẫn có thể bị tổn thương đối với loài thú trong đó . Ta còn chưa đủ tiền để mà xây dựng một bức tường che chắn xung quanh Edwina và bản thân ta . Mẹ con ta còn trống trải quá . Ta cần sự che chở, - nàng nghĩ tới David với lòng khắc khoải và thất vọng . Cái nàng cần là một người chồng .

Điều ấy bây giờ đối với nàng quá rõ ràng . Nhưng David, David thân yêu của nàng là nghiêm cấm đối với nàng . Họ càng yêu nhau thì sự ngăn cản của gia đình anh sẽ là một cái chêm đóng giữa hai người . Trí óc nàng lao nhanh . Nàng có thể tìm một người chồng nào để có thể che chở cho nàng và cho Edwina ? Nàng có thể lấy ai ? Nó đến với nàng trong một thoáng thật nhanh . Joe Lowther! Nàng biết anh yêu nàng . Vấn đề là nàng không yêu Joe . Nàng thích anh thôi, làm sao không thích cho được ? Anh là người tử tế, tốt bụng và có thể tin cậy được . Nếu như nàng lấy Joe thì nàng sẽ đánh lừa anh một điều quan trọng nhất trong hôn nhân: đó là tình yêu . Nàng cũng còn phải đương đầu với một sự thật nữa là sẽ phải chung giường với anh, chịu quan hệ tình ái với anh và sinh con cho anh . Nàng lạnh người khi nghĩ tới điều này . Sao nàng có thể đành lòng dâng hiến cho một người đàn ông khác khi David đã chứa đầy tim nàng, linh hồn nàng ? Thế nhưng nàng không còn một con đường nào khác . Emma bắt đầu khóc, tiếng nức nở vang lên trong cái yên lặng của căn phòng khách nhỏ .

- Tha thứ cho em, David, - nàng khóc . - Tha lỗi cho em vì điều em sắp làm, anh yêu!

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

Phần Ba: Cao nguyên 1914 - 1917

Chương 36

Phòng giám đốc của tờ Yorkshire Morning Gazrtte tường ốp bằng gỗ sồi và treo những bức khắc chạm cúa các tác giả Anh nổi tiếng, những bộ đồ gỗ bằng hoa tâm được đánh lên bóng lộn, um khói thuốc lá và rung lên vì căng thẳng. Adams Fairley và bá tước Jocelyn Sidney ngồi đối diện với nhau ở hai bên cửa một chiếc bàn rộng thênh thang, vẻ mặt họ rầu rĩ, đôi mắt trang nghiêm. Họ hút thuốc liên tục hết điếu nọ đến điếu kia trong yên lặng tư lự. Chiếc gạt tàn bằng pha lê trước mặt đầy những mẩu thuốc đã dụi tắt nói lên nhiều giờ chờ đợi căng thẳng.

Adams ăn vận bộ complet xanh sẫm cắt tuyệt khéo, luôn vặn vẹo người trong chiếc ghế bọc da đen, luôn tay vuốt mái tóc hoa râm. Miệng ông hằn lên nét mệt mỏi đột nhiên mím lại và đôi mắt màu xanh xám nhìn chằm chằm chiếc đồng hồ tích tắc một cách chính xác tàn nhẫn trong cái yên lặng như chì.

- Mẹ kiếp tất cả! - Ông thốt lên không còn tự chủ được mình nữa. Ông quay ngoắt lại đối diện với Jocelyn. - Gần một giờ rồi. Nếu Parker không lẹ lên chúng ta sẽ lỡ mất lần in thứ nhất. Hắn cứ cò cưa mãi cái chuyện ấy hai mươi phút rồi. Không hiểu cái thằng ngu ấy làm trò gì?

Jocelyn ngó nhìn Adams qua làn khói thuốc cân nhắc suy nghĩ từng từ, chắc hẳn thế.

- Bây giờ thì chắc anh phải biết là như thế rồi chứ ạ, anh bạn.

- Tôi sẽ đợi Parker năm phút nữa rồi tôi sẽ lên gặp hắn... - Adams ngừng lại khi một chú bé ở nhà in ào vào. Cánh cửa gỗ sồi nặng nề bật lại, tiếng tờ báo mới in lào xào trong phòng giám đốc yên tĩnh.

- Đây là bản vẽ của trang nhất, thưa ngài. Ông chủ bút nói ông sẽ bắt đầu in trong năm phút nữa. - Cậu bé đặt bản in mới tinh hãy còn ướt mực lên bàn trước mặt Adams và biết mất. Cánh cửa đóng sầm phía sau và yên lặng hoàn toàn lặp lại. Jocelyn vội vã bước qua phòng, đặt tay lên vai rộng lớn của Adams, ông cúi xuống nhìn bản in. Dòng tít sắp chữ lớn màu đen và chạy dài cả trang.

"Anh quốc tuyên bố chiến tranh với Đức"

Hai cặp mắt lướt sang những dòng chữ nhỏ hơn:

"Cuộc xung đột lớn bắt đầu. Tàu thả thủy lôi của Anh chìm. Bỉ bị xâm lăng. Hai chiến thuyền của hải quân chúng ta. Chính phủ

kiểm soát đường sắt."

Jocelyn lấy ngón tay chỉ vào tờ báo:

- Parker làm thế nào mà tìm được tất cả những cái này, Adams? Trong lúc vội vã tới đây đêm nay, tôi đã quên mất kính và không đọc được chữ nhỏ.

Adams đọc nhanh bản vẽ và nói:

- Tôi nghĩ Parker đã viết tất cả những cái quan trọng, - ông nhìn lên Jocelyn. - Tôi đã ghê sợ cuộc chiến tranh này từ nhiều năm nay. Nhưng bây giờ chúng ta đã bước vào cuộc xung đột và không còn có thể quay lại được nữa rồi.

Jocelyn giương mắt nhìn Adams:

- Có phải những điều anh nói tối nay là nghiêm chỉnh không... rằng cuộc chiến này sẽ kéo dài?

- Đúng thế, - Adams nói ngắn gọn. - Trái lại với một số chuyên gia ở London nói, tôi tin nó sẽ kéo dài vài ba năm. Ít nhất là hai.

Quai hàm Jocelyn trễ xuống:

- Lâu đến thế cơ à?

Adams gật đầu, mặt ông cau có:

- Đúng. Và nó sẽ là một cuộc chiến tranh tiêu hao. Núi thây, sông máu, thảm cảnh mà thế giới chưa từng được chứng kiến. Anh cứ nhớ lấy lời tôi, Jocelyn.

- Ối trời, Adams, tôi cầu cho những lời nói của anh là sai. Tôi chân thành cầu như vậy.

Adams không trả lời. Ông châm một điếu thuốc và trầm tư nhìn vào khỏang không gian, hình dung những hậu quả khủng khiếp khi Anh quốc bước vào chiến tranh.

- Cả hai chúng ta đều phải dùng rượu mạnh, - Jocelyn tuyên bố sau một vài phút. Ông vội vã ra tủ, tay ông run run khi ông phai hai ly brandy và soda và mang chúng tới bên bàn. Ông đưa cho Adam và ngồi nặng nề xuống chiếc ghế bên cạnh. Cả hai không ai buồng cụng ly trong cái giây phút buồn bã này. Họ uống yên lặng, mỗi người theo đuổi một ý nghĩ.

Adams Fairley vừa được chỉ định làm chủ tịch của tờ báo Yorkshire Morning Gazette, đã chú ý không hề biết mệt mỏi tới tờ báo trong bốn ngày qua, phân tích những bài từ văn phòng London và hãng Reuters đổ về, nghiên cứu những tin nghiêm trọng, nhìn nước Anh bị cuốn hút vào cuộc khủng hoảng châu Âu. Ông bạn cũ Joycelin Sidney vốn là khách thường xuyên, đi đi lại lại trong phòng giám đốc vẫn cứ khăng khăng là chừng nào hòa bình vẫn còn thì sự ngu xuẩn của chiến tranh có thể tránh được. Adams tiếp nhận tính lạc quan cố hữu của Jocelyn với sự bi quan tuyệt đối, phản ánh một sự thấu hiểu và can trường các sự kiện nói lên việc đã quá muộn không thể tránh được tai họa đang xô tới.

Sự bi quan đó thể hiện rõ trong giọng nói của Adams khi ông đột ngột thức tỉnh và nói:

- Chúng ta cũng chưa chuẩn bị gì cho cuộc chiến tranh này như chính phủ làm cho chúng ta tin là đã có đâu, Jocelyn.
Ngạc nhiên lẫn với hốt hoảng trên mặt Jocelyn. Ông há miệng nhưng trước khi ông kịp nói thì Adams đã vội làm Jocelyn bớt nỗi hốt hoảng:
- Tất nhiên là trừ lực lượng Hải quân. May mà Winston Churchill là bộ trưởng hải quân từ ba năm nay. Chỉ có ông và một số ít người khôn ngoan khác là nhìn thấy sự đe dọa của một cuộc chiến tranh đang tới gần và sẵn sàng đối phó với nó, - giọng nói của Adams trở nên thận trọng khi ông tiếp tục. - Jocelyn, tôi biết Churchill chưa bao giờ là người anh thích, nhưng anh phải thừa nhận là ông ấy có viễn kiến để nhận ra mối đe dọa ngày càng tăng của lực lượng hải quân Đức ngay từ năm 1911, khi tổ chức lại hạm đội. Và làm có hiệu quả bằng cách rút chiến thuyền của ta ra khỏi Trung quốc và Địa Trung Hải, tập trung hạm thuyền và chiến thuyền ở biển Bắc, ông đã tăng cường lực lượng của chúng ta một cách đáng kể.
- Ừ, điều ấy hoàn toàn đúng, - Jocelyn nhượng bộ. - Và Churchill chỉ có một mục đích mà tôi thấy rất xứng đáng, đó là củng cố tính bất khả chiến bại của Hải quân Hoàng gia.
- Đúng, hải quân mạnh, nhưng đó mới chỉ là một mặt thôi, Jocelyn. Quân đội chưa được tổ chức tốt chút nào hết và lực lượng không quân của chúng ta còn ít ỏi, mặc dù gần đây

Churchill đã cố gắng nâng nó lên. - Adams dừng lại hút thuốc và kết luận. - Bộ chiến tranh trên không hề hữu hiệu. Sự thật, cái mà chúng ta cần lúc này là một ngoại trưởng mới cho chiến tranh!

- Anh có nghĩ Asquith sẽ chỉ định một người không? - Jocelyn hỏi.

- Mình chắc là ông ấy phải làm như thế, - Adams trả lời một cách chắc chắn. - Ông ấy không thể vừa làm thủ tướng điều hành Bộ chiến tranh được, không phải trong một thời kỳ khủng hoảng như thế này. Theo chỗ mình được biết về Asquith thì mình chắc rằng ông ấy đủ trí óc để mà nhận ra điều đó. Và mình hy vọng rằng ông ấy cũng đủ khôn ngoan để lựa chọn bá tước Kitchener vào công việc này. Đó là con người mà chúng ta cần trong giờ phút nguy khốn. Không phải chỉ vì khả năng to lớn của ông ấy mà còn vì cái tác dụng cổ vũ được tinh thần của dân chúng nếu ông ấy được chỉ định.

- Đúng thế, tôi hiểu ý anh, - Jocelyn đồng ý. - Xét cho tới cùng, Kitchener là một anh hùng dân tộc.

- Ông ấy còn hơn thế nữa, Jocelyn. Ông ấy là cơ chế của dân tộc. Đối với công chúng, ông ấy tượng trưng cho sự thành công. Mọi hoạt động quân sự ông ấy đảm đương đều thành công tốt đẹp. - Adams xoay xoay ly rượu, trầm ngâm. - Tất nhiên ông ấy phải tuyển quân đội mới. Bộ binh không lớn lắm. Sự thật, ai được chỉ định là ngoại trưởng phụ trách chiến tranh đều lập tức phải mở

một chiến dịch tuyển những người chưa vợ con ra mặt trận.
Bộ mặt xanh xao của Jocelyn xám lại:
- Một chiến dịch tuyển mộ những người chưa vợ con, - ông run rẩy nhắc lại. - Tôi chưa nghĩ ra điều ấy.
- Vì chúng ta không có hệ thống tuyển quân cưỡng bức nên đất nước phải dựa vào những người tình nguyện, thường là những người chưa vợ con tuổi từ mười tám đến ba mươi, - Adams dừng lại, ông nhìn vẻ mặt ốm yếu choáng váng trên mặt Jocelyn. - Anh có làm sao không, anh bạn? Trông anh nhợt nhạt quá.
- Bọn con trai, - Jocelyn thì thào. - Tôi sẽ không thể nào ngăn được chúng, Adams ạ. Cả hai đứa sẽ tình nguyện ngay. Anh may mắn, anh Adams. Gerald đứng về mặt thể lực sẽ không bao giờ trúng tuyển, còn Edwin thì đã có vợ rồi. Vả lại, cậu ấy có ý thức trách nhiệm với anh và với Jane.
- Nói thật với anh, đối với Edwin thì tôi không dám chắc. Có những lúc nó hành động rất bản năng. Đừng bao giờ nghĩ rằng đã có vợ rồi sẽ ngăn được nó không quyết định ra mặt trận. Edwin sẽ cân nhắc trách nhiệm của nó đối với nhà vua và đất nước, chứ không phải với gia đình, và thậm chí với Jane nữa. Tôi ngỡ là những cái đó sẽ vượt lên trên mọi cái khác.
Jocelyn cắn môi bồn chồn:
- Thật là lộn xộn quá sức, phải thế không? Mấy năm trước đây, ai có thể ngờ được rằng chúng ta lại lao vào một tình trạng tai

ương như thế này, Adams.
- Bruce Margin đã báo cho tôi biết từ mười năm trước là sẽ có một cuộc chiến tranh lớn, - Adams nói lặng lẽ, đôi mắt ông trầm tư. - Anh ấy đúng. Đó là năm 1904...
- Trời ơi, thế a? - Jocelyn chen vào. - Tôi không ngờ ông bạn già Bruce lại là một người có nhãn quan chính trị đến như thế.
- Tôi không chắc có phải như thế không, - Adams nhận xét. - Nhưng anh ấy quả là một người có thế lực và giàu một cách khủng khiếp, và anh ấy có bạn giữ những chức vụ cao. Năm ngoái khi Bruce ở London cùng Paul, con trai anh ấy, anh ấy mang nhiều điều báo trước, nhưng tôi phớt lờ đi. Tôi bắt đầu nghĩ rằng tôi là một con đà điểu như mọi người khác, - Adams đứng lên. - Tôi chắc là anh đã hủy bỏ cuộc đi săn, Jocelyn.
- Tất nhiên. Không ai còn thiết đến gà gô vào một lúc như thế này, - Jocelyn đáp lại với một nụ cười nhợt nhạt. - Cảm ơn anh đã mời tôi đến xem báo. Tôi cám ơn, anh bạn già.
- Tôi rất sung sướng có anh tới, Jocelyn. Thôi, bây giờ chúng ta đi, căn phòng này bắt đầu làm tôi ngạt thở.
Một tiếng rưỡi sau, chiếc ô tô mới Daimler của Adams đi vào con đường sát nhà ở Fairley Hall. Adams chúc người tài xế ngủ ngon rồi nhảy lên bậc tam cấp.
Murgatroyd quanh quẩn trong phòng ngoài mờ mờ tối. Lão vội vã tiến ra khi nhìn thấy Adams, vẫn lễ phép khúm núm như bao

giờ.

- Bà Fairley đã xuống bếp nói với tôi và bà bếp là chúng ta đã có chiến tranh. Ôi, thật là một tin khủng khiếp.

Adams hắng giọng:

- Ồ, đúng đấy, Murgatroyd ạ. Những ngày phía trước sẽ là những ngày gian khổ cho tất cả chúng ta. Nhưng chúng ta phải bình tĩnh và vững vàng trong giờ phút khó khăn của Tổ quốc. - Ông để ý thấy ánh sáng hắt ra từ phòng đọc của thư viện. - Bà Fairley chưa đi nghỉ sao, Murgatroyd?

- Thưa ngài, chưa. Bà còn đợi ngài. Tôi vừa nhóm thêm lửa và pha chocolate nóng để bà dùng. Trời hôm nay lạnh khủng khiếp.

- Ừ, - Adams bước nhanh qua phòng.

Olivia đã nghe tiếng Adams và nàng đi được tới nửa căn phòng thì ông vào.

- Ôi, Adams. Thật là quá ư khủng khiếp, - nàng kêu lên và chạy vào trong vòng tay chồng. Ông ôm nàng một lát và vuốt tóc nàng.

- Ừ, đúng thế, em yêu. Dù sao thì chúng ta đã đợi chờ nó và chúng ta phải dũng cảm, - ông nhích ra và nhìn xuống mặt nàng.

- Đáng lẽ em không nên thức đợi anh. Khuya quá rồi, em yêu.

Nàng mỉm cười đáp lại:

- Em nóng lòng muốn gặp anh.

- Anh thấy trong người hơi mệt.

- Có lẽ uống một chút gì cho đỡ chăng? - nàng gợi ý.
- Có thể. Anh sẽ uống chén rượu trước khi chúng mình đi ngủ. Cho anh brandy.
Oliva thoáng nhìn ông âu yếm. Adams nhìn nàng nhẹ lướt qua phòng, tâm hồn ông sảng khoái như mỗi lần ông ở bên nàng. Chiến tranh bị lãng quên trong chốc lát. Nàng mặc chiếc áo dài màu xanh thẫm làm tôn thêm dáng vóc thon thả và màu mắt nàng. Mặt nàng vẫn không nếp nhăn và những sợi trắng điểm qua mái tóc đen dày của nàng trông thật dễ thương. Ở tuổi năm mươi tư, nàng là một phụ nữ đẹp hơn với tuổi tác. Họ đã lấy nhau được sáu năm. Năm 1907 luật hôn nhân một người có thể lấy chị vợ hoặc em vợ đã được chính phủ thông qua. Adams đã thuyết phục Oliva làm vợ ông năm 1908 và hai người hoàn toàn hạnh phúc, hợp nhau đến độ trên đời này họ không còn biết đến ai nữa.
- À, này, Edwin gọi điện đấy. Em nói với con về tình hình phát triển đen tối, - Olivia vừa nói vừa mang rượu trở lại lò sưởi.
Adams cứng người lại:
- Nó phản ứng thế nào?
- Một cách hiền lành đáng ngạc nhiên, em nghĩ vậy. Con và Jane sẽ từ Kirkbymoorside lái xe về ngày mai ở với chúng ta, một tuần như chúng ta đã dự định.
- Ồ, đó là tin tốt, - Adams nói. - Anh biết Edwin, anh nghĩ nó đã

quay về thành phố lao vào công việc. Anh mừng nó sẽ tới, ít nhất em cũng có người bầu bạn ban ngày khi anh đi vắng.

- Anh có nghĩ là chúng nó hạnh phúc không, Adams?

- Anh làm sao mà biết được. Tại sao em hỏi vậy? - Ông chợt nảy ra ý nghĩ có lẽ Olivia cũng nhận thấy thiếu sự nồng nàn giữa con trai ông và con dâu.

- Em cũng khó có thể biết, - Olivia nói một cách suy tư. - Có một sự ngăn cách giữa hai đứa. Ồ, bên ngoài Edwin rất duyên dáng và ý tứ, nhưng không trìu mến lắm. Em thấy hai người không có vẻ gì là đôi vợ chồng. Đôi khi em để ý thấy vẻ trống trải dễ sợ trong đôi mắt Edwin, - Olivia dừng lại, đăm đăm nhìn Adams. Khi ông không trả lời, nàng thúc. - Anh có nhận thấy điều ấy không, anh yêu?

Mặc dù rất mệt mỏi khi thảo luận vấn đề này, Adams cũng phải thừa nhận:

- Ồ, nói thật là có. Nếu có chuyện gì trục trặc, thì hoàn toàn là đứng về phía Edwin. Mấy năm qua nó đã thay đổi ghê quá. Anh thấy hình như nó để cả 24 tiếng đồng hồ một ngày vào luật. Nó không có một thú vui nào khác và hình như quyết tâm trở thành một luật sư nổi tiếng ở nước Anh trước khi nó ba mươi tuổi. Và anh cảm thấy nó lơ là Jane một cách dễ sợ.

- Vâng, đúng thế, - Olivia đồng ý.

- Và nó có đầy đủ mọi lý do để mà hạnh phúc với vợ. Jane đẹp

và duyên dáng, xử sự chững chạc đàng hoàng. Tội nghiệp chúng chưa có con. Anh phải thú thật là anh mong có một đứa cháu nội. Lúc này anh chờ đợi lắm. Nói cho cùng, chúng đã lấy nhau được ba năm rồi.

Olivia nhìn đăm đăm ngọn lửa và một lát sau, nàng quay lại nhìn Adams:

- Anh có tin câu chuyện lếu láo Gerald kể với anh mấy năm trước đây không? Câu chuyện về Edwin và Emma Harte ấy mà?

- Tất nhiên là không! - Adams thốt lên, ao ước mình nói như mình nghĩ. Hết sức muốn che chở cho Olivia, ông không muốn làm nàng lo nghĩ đêm nay bằng cách lôi ra những bộ xương ngày xưa. Vì thế, một lần trong đời, ông nói dối nàng. - Gerald không bao giờ chú ý tới sự thật. Câu chuyện của nó không những là ngớ ngẩn lố bịch mà còn hoàn toàn vô căn cứ nữa. Rõ ràng là nảy sinh từ ý muốn của nó bôi nhọ Edwin trong mắt anh. Em biết là Gerald luôn luôn ghen ghét với em nó.

Olivia không hoàn toàn an tâm:

- Em nhớ lúc ấy anh có bí mật điều tra về Emma và đứa bé, nhưng anh có chắc thông tin của anh là đúng đắn không, Adams?

- Tất nhiên là đúng! - Ông để bình rượu xuống và cầm lấy tay Olivia. - Kìa, vì sao bỗng nhiên em lại lo lắng về chuyện ngày xưa? Nó đã quên lãng từ lâu rồi mà?

- Em quả thực không biết nữa, anh yêu. Em cho rằng bởi vì

chúng ta bắt đầu nói chuyện ấy là không thật thì Edwin không có vết gợn tì trong lương tâm của con nó, - mắt nàng lướt trên mặt Adams dò hỏi. - Thế nhưng thỉnh thoảng em chợt nảy ra ý là có điều gì đấy. Có lẽ cái nhìn lạ lùng trong mắt nó làm em buồn lòng, Adams.

Adams cau mày:

- Thôi nào, em yêu, - anh nói dịu dàng. - Em giàu óc tưởng tượng quá. Gerald chỉ chuyên môn nói dối. Anh tuyệt đối tin tưởng như thế. Còn như ánh mắt của Edwin, ừ thì, có thể chỉ là nảy sinh từ cái thất vọng trong cuộc hôn nhân của nó. Em nên biết như anh là không phải tất cả những cuộc hôn nhân đều hạnh phúc như chúng mình.

- Vâng, đúng thế, - nàng lẩm bẩm và thở dài. - Tội nghiệp Edwin. Thật là khủng khiếp cho nó nếu nó không yêu Jane. Cũng thật đau lòng cho cô ấy.

Adams muốn chấm dứt cuộc nói chuyện này, vì thế ông nói kiên quyết: - Khuya quá rồi, em yêu. Chúng ta đi ngủ thôi.

Khi họ rời thư viện, Adams thừa nhận với mình là tình trạng hôn nhân của Edwin không đặc biệt làm ông quan tâm lúc này. Nỗi lo âu nung nấu của ông là Edwin có thể tình nguyện vào quân đội, bởi vì Adams biết rằng cậu bé không thiết quan tâm gì đến an toàn của chính mình nữa. Bi thảm thay tính bản năng của con người đã chết trong lòng Edwin từ ngày Jack Harte chết. Adams

tin rằng cậu con thứ của ông chẳng còn cần là mình sống hay không, và thái độ này cộng với tinh thần ái quốc của anh sẽ xô đẩy Edwin vào quân ngũ.

Chương 37

Emma nắm lấy ống điện thoại chặt hơn và tim nàng bắt đầu đập nhanh hơn thường lệ.

- Chị không muốn em làm như vậy, Frank! Em tự đặt mình vào nguy hiểm không cần thiết. Thật ngu xuẩn và...

- Không, không phải thế đâu, - Frank ngắt lời, giọng cậu vang lên trên đường dây xa. - Chị Emma này, em đã ấp ủ ý nghĩ tòng quân, nhưng em biết quân đội sẽ không nhận em với đôi mắt cận thị và phổi yếu. Nhưng phải có người viết về chiến tranh ở đó. Em phải đi, chị Emma.

- Nhưng không phải là em chứ, Frank. Em chỉ là một chú bé, - Emma kêu lên vời vợi.

- Không, em không phải là chú bé. Sang tháng là em hai mươi ba tuổi, - giọng của cậu trở nên căng thẳng. - Em muốn đi. Xin chị hãy cố gắng hiểu cho, Emma. Vả lại, ông chủ bút muốn em đi.

Đứng về một phương diện, đó là điều vinh dự.
- Một điều vinh dự! - nàng há miệng không tin là thật. - Ờ, theo ý chị thì đó là một điều vinh dự không cần thiết! Em sẽ ở trong chiến hào, giữa chiến trận. Tình trạng sẽ là khủng khiếp, và chính em cũng nói là thể chất em không khỏe. Frank ơi, em nghĩ lại đi. Nghĩ thật cẩn thận trước khi em làm một quyết định cuối cùng, - Emma van nài.
- Em đã quyết định rồi, - Frank nói kiên quyết. - Dù sao thì cũng quá muộn rồi. Vì thế mà bây giờ em mới gọi điện cho chị lúc này. Năm giờ sáng mai em sẽ ra mặt trận.
- Ôi, Frank! Giá mà em nói với chị trước, - nàng trách.
- Em sẽ không sao đâu, chị Emma. Thật đấy, không sao mà. Đừng làm khó khăn thêm cho em nữa, - cậu van nài. - Chị hãy giữ gìn sức khỏe và chuyển lời em hỏi thăm tất cả mọi người. Bao giờ em có dịp, em sẽ báo tin ngay. Chị sẽ biết được em ở đâu trong bài của em ở mục thời sự. Chị giữ những bài ấy cho em, Emma. Hãy cố gắng đừng lo lắng cho em. Tạm biệt, chị thân yêu.
- Ôi, Frank! Frank! - giọng nàng vỡ ra, nàng phải nuốt mạnh để trấn tĩnh. - Tạm biệt, Frank. Nhớ mang theo áo mưa, giày ủng tốt nhé... - nàng dừng lại, không thể nói tiếp được nữa.
- Em nhớ. Tạm biệt.
Điện thoại lặng câm. Trí óc nàng giá lạnh trước ý nghĩ Frank

băng mình qua những chiến trường Flander. Sự phát triển này là điều cuối cùng cô dự liệu và cô choáng váng trước tin của em trai và sợ thay cho cậu. Mấy tuần qua, nàng đã luôn tự an ủi mình rằng nếu nước Anh có bước vào chiến tranh thì ít nhất em trai của nàng cũng không có nguy hiểm gì vì thể trạng yếu ớt của cậu. Và ở sự thể chắc là như vậy nếu như cậu không tạo cho mình một tên tuổi nhà báo. Frank, một ngôi sao đang nổi trong giới báo chí, và loại phóng viên trẻ tuổi mà các chủ bút đi tìm. Cậu nắm rất vững ngôn ngữ Anh, mạnh mẽ, sâu sắc, bậc thầy về miêu tả không ai bì kịp trong việc thể hiện tâm trạng và không khí. Không phải chỉ có thế, bản chất cậu cũng là người lãng mạn, phiêu lưu và không để ý gì đến nguy hiểm. Đáng lẽ nàng phải đoán được em mình muốn làm phóng viên mặt trận từ lâu, và bây giờ, nàng mới nhận ra rằng thực sự cậu rất hăm hở muốn đi. Đột nhiên và hoàn toàn phi lý, Emma mong ước giá như Frank không tài giỏi đến thế thì cậu sẽ thất bại và an toàn. Có lẽ gián tiếp đó là lỗi của nàng. Nếu như Frank có bị giết, nàng sẽ không bao giờ tha thứ cho nàng.

"Đáng lẽ mình cứ để cho nó như thế, làm việc ở một tờ báo hàng tuần vớ vẩn ở Shipley và nó sẽ cứ ở đó thôi, - nàng tự nhủ một cách giận dữ. - Nhưng mình đã can thiệp, bởi vì mình thấy khả năng của nó và đã có tham vọng cho nó. Quá tham vọng, - nàng quả quyết như vậy. " - Nàng tự trách mình, nhưng chỉ một lát

sau, bản chất thực tế tự nhiên của nàng lại nổi lên như nó luôn luôn là vậy, bởi vì ở tuổi hai mươi lăm, Emma còn là cái gì không thực tế, một đặc điểm choán lấy con người nàng từ nhiều năm nay. "Mày thật vớ vẩn, - nàng tự nhủ một cách kiên quyết. Nàng nhận ra rằng không có sự giúp đỡ của nàng, Frank cũng vẫn thành công như vậy. Loại tài năng sáng rực của nó không thể nào kìm hãm được lâu hơn nữa, nó hoàn toàn tin chắc ở số mệnh của mình. Có lé nàng chỉ đẩy nó lên đến tột đinh nhanh hơn được một chút, thể thôi. Vai trò của nàng chỉ có một tầm trọng nhỏ bé. Nàng chỉ thiết kết cho cậu em làm phóng viên của tờ Mercury ở Leeds qua sự quen biết của nàng với trợ lý chủ bút Archie Clegg. Sau đó không gì có thể giữ cậu lại. Cậu đã vươn lên nhanh như một vì sao băng làm cho cả nàng, Archie và đồng nghiệp của cậu kinh ngạc. Tất nhiên là còn vấn đề sách vở nữa. Nếu như nàng thành thật với chính mình, thì nàng phải thừa nhận là mình có công đưa sách tới cho đúng người. Nhưng nếu như nàng không làm như thế thì cuối cùng Frank cũng sẽ làm. Khi cậu hai mươi tuổi, cậu đã đưa cho nàng xem một cuốn tiểu thuyết cậu viết trong 2 năm, thẹn thùng đề nghị nàng đọc nó và lẩm bẩm nói là " nó quả thực là không được tốt lắm".

Mặc dù rất bận, Emma đã thức suốt đêm để đọc nó và sáng hôm sau, nàng đã cúi xuống bên tai Frank đang đọc báo: "Tại sao em lại nói là không tốt?", nàng đã kêu lên, không thể giấu được sự

kích động của mình. “Thật là tuyệt vời! Và nó sẽ được in. Cứ để đấy cho chị”. Nàng đã dồn ép Archie Clegg tới một bữa ăn đắt tiền tại nhà hang Metropole ở Leeds và sau đó đã quấy rầy ông ta hết ngày này sang ngày khác cho đến khi ông ta phải đồng ý gửi cuốn sách tới một nhà xuất bản ở London. Nó được Hollis và Black chấp nhận ngay và chính nàng đã thương lượng một hợp đồng thuận lợi cho Frank. Vài tháng sau khi cuốn sách ra mắt công chúng, nó được tiếp nhận với sự hoan nghênh có phê phán. Điều quan trọng hơn, ít nhất là đối với Emma, là cuốn sách thành công về mặt thương mại. Frank đã trở thành người nổi tiếng một sớm một chiều và vài ba tháng sau khi cuốn sách được ấn hành, cậu đã được một chỗ làm ở tờ Daily Chronicle và đã tới phố Fleet. Ngày nay cậu được coi là một trong những nhà văn trẻ tuổi xuất sắc trong báo giới Anh, tương lai của cậu được bảo đảm. Hay nói cho đúng, nó được bảo đảm từ tối nay.

- “Cái cuộc chiến tranh bẩn thỉu khốn kiếp này!” Emma kêu la, đầy một nỗi tức giận bất lực. Nàng quan niệm đó là một điều bất hạnh khủng khiếp, bởi vì nó đã làm ngang trở những trở những kế hoạch đã được vạch ra hết sức chi tiết của nàng, thế nhưng mặc dù nàng chỉ chú tâm vào công việc làm ăn của mình, nàng vẫn đủ khôn ngoan để nhận ra những hậu quả trầm trọng hơn của nó. Cuộc chiến sẽ ném thế giới này vào sự hỗn độn và làm tan tác hàng nghìn cuộc sống, một viễn cảnh làm nàng ghê sợ.

Đột nhiên nàng đứng lên. Suy nghĩ về quá khứ và lo lắng chờ đợi tương lai chỉ là hao phí thời gian, một tội ác đáng ân hận nhất đối với Emma. Nàng cũng không thể làm được gì để thay đổi những cái đã xảy ra hoặc khống chế những sự kiện rõ ràng vượt quá sức nàng. Nàng kéo chiếc áo khoác ngoài bằng lụa màu xanh quanh mình, khẽ rung mình, mặc dù đêm ấm, nàng bước qua phòng đôi dép lách tách trên sàn đá hoa, âm thanh nhạt dần khi nàng bước lên những bậc thang trải thảm. Đồng hồ của ông nội để ở chỗ rẽ của cầu thang điểm hai tiếng, âm thanh ngân nga của nó vang lên mồn một trong yên tĩnh của nhà ngủ. Emma rón rén vào phòng ngủ rũ chiếc áo khoác ra, chui vào chiếc giường lớn
Joe cựa mình
- Xin lỗi Joe. Em có làm anh thức không?, nàng thì thào và kéo chăn lên đắp.
- Không. Nhưng ai điện thoại đánh thức em dậy đấy?. Anh hỏi giọng đầy ngái ngủ.
- Frank. Em nó lên đường ra mặt trận làm phóng viên chiến tranh. Vài tiếng nữa nó sẽ đi. Em không thể thuyết phục được nó đừng đi. Joe. Em sợ cho nó quá. Emma nói khẽ.
- Còn hơi sớm một chút, phải không? Chúng ta mới bước vào chiến tranh một vài ngày. Cậu ấy không đợi được sao?
- Em đã van xin nó thay đổi ý kiến nhưng nó không nghe em. Bây giờ em có hai người để lo nghĩ…..Nàng rùng mình và nắm

chặt lấy gối, cố nuốt những giọt nước mắt mới chớm.
Joe nhận thấy cái rùng mình của nàng. Anh xích lại gần nàng hơn. "Đừng lo, Emma" anh lẩm bẩm: "Họ sẽ không sao đâu. Dù sao thì sự lộn xộn này sẽ qua đi trong vài tháng nữa"
Emma rên lên, nàng cố nén cơn giận đang bốc lửa trong người nàng. Joe không có một ý niệm gì về thực tế cả. Nàng đã tiên đoán chiến tranh từ hàng tháng nay. Những lời nói của nàng rơi trên sân đá và nàng ko còn thiết tranh luận với anh nữa. Joe sờ vai nàng ướm thử. Sự thôi thúc của anh ngày một tăng lên và anh lật nàng nằm ngửa. Anh chống một khuỷu tay lên, ngó đăm đăm vào mặt nàng trong ánh sáng mờ mờ. Emma cảm thấy hơi thở ấm của anh phả vào má nàng, nàng lập tức cứng người lại. Anh ta phảng phất có mùi hành, bia, thuốc lá, nàng nghiêng đầu sang một bên để tránh, lòng đầy ghê sợ, Joe bắt đầu hôn mặt nàng, một tay để không luồn dưới bộ đồ để túm lấy vú nàng.
- Joe. Đừng. Đừng bây giờ!
- Đừng lạnh lùng với anh như thế, Emma, anh lầm bầm.
- Em có lạnh lùng đâu, em chỉ cảm thấy…
- Emma chẳng bao giờ cảm thấy gì hết, anh xẳng giọng
- Nói thế là không đúng và anh biết điều đấy, nàng nói chống chế. Ngày hôm nay mệt nhoc quá và em đang lo cho Frank. Sao anh có thể thiếu suy nghĩ như vậy? mà dạo này anh chẳng cẩn thận gì hết. Em không muốn có mang một lần nữa.

- Anh sẽ cẩn thận Emma….Anh hứa mà, anh ta nói bằng một giọng dỗ dành. Nào, em. Đã hàng tuần nay rồi.
- Mười ngày, Emma nói thẳng băng, bực mình vì sụ thiếu tế nhị và ích kỷ của anh.
- Nhưng, anh muốn em. Anh ta rên rỉ và phớt lờ sự phản kháng của nàng, anh kéo nàng vào lòng. Emma, xin em, đừng xua đuổi anh

Emma không trả lời. Hiểu lầm sự yên lặng của nàng là đồng ý. Joe loạng quoạng lần áo ngủ của nàng, hơi thở của anh lúc này dồn dập và nặng nề. Anh sờ khắp người nàng, hai tay lần đi mọi chỗ, trên đùi, dưới háng, và trên đôi vú nàng. Emma nghiêng đầu đi, tránh những cái hôn của anh. Nàng nhắm mắt lại, cố đẩy lùi bản năng hất anh đi. Trong bốn năm lấy nhau, Emma đã phải cố gắng khủng khiếp để chiều những đòi hỏi về thể xác của Joe Lowther, và nàng biết nàng sẽ phải nhượng bộ. Như vậy dễ hơn là khước tù và ngăn chặn được những trận cãi nhau dữ dội sau này. Nàng tự mặc cả với mình là sẽ làm một người vợ tốt đối với Joe và không bao giờ đi ngược lại sự mặc cả ấy. Nàng không ngờ sự đòi hỏi dục tình và sự ăn uống ghê gớm của anh ta ngày một tăng lên, chứ không hề giảm đi với thời gian.

Bây giờ mà đẩy anh ta ra thì quá muộn nếu không phải là sẽ gây nên một sự giận dữ ghê góm, vì thế Emma thừ người ra. Rồi nàng để cho trí óc mình nghĩ đến những chuyện khác, bay vào

thế giới của nàng. Nàng bắt đầu làm những con tính phức tạp về những cuộc phiêu lưu tài chính mới đây nhất, tìm nơi ẩn náu trong công việc kinh doanh để ngăn chặn cái thực trạng đang diễn ra.

Joe đè lên người nàng, thở hồng hộc, dập xuống một cách tàn bạo (nghe ghê quá!!!!!!!!!! +_+) . Thân thể nàng là một cái máy đe của anh ta. Đà dập của anh ta tăng lên và làm nàng mất tập trung vào ý nghĩ của mình và đúng như nàng đã từng biết, anh ta không còn tự chủ được nữa, hoàn toàn không biết đên sự tồn tại của nàng trong cơn buông thả man dại. Anh ta nắm lấy hai chân nàng hất ngược lên để nó ép chặt vào ngực nàng và lúc này Emma thấy sự kiềm chế của nàng không nổi nữa. Nàng cố nuốt lấy tiếng thét của cơn đau bất ngờ, nỗi căm giân, sự ghê tởm của anh ta liên tục nhào lên nhào xuống người nàng như một con bò mộng chăm chú vào mục đích của nó.

Anh ta yên lặng. Cám ơn chúa, cuối cùng anh ta đã yên lặng. Sau khi đã xẹp, Joe nằm lử trên người nàng, hơi thở của anh ta nặng nhọc nhưng dần dần đã trở lại bình thường. Emma ruỗi đôi chân bị làm co quắp của nàng, đầu nàng đung đưa mệt mỏi trên gối, những giọt nước mắt tủi nhục ứa ra hai bên mắt, mùi máu đăng đắng trong miệng nàng khi nàng cắn môi. Sự đi lại dục tình khi người ta không muốn thật là lộn mửa, trở thành không sao chịu nổi vì Joe không hề hấp dẫn nàng về thể xác, anh ta không khơi

dậy ham muốn hoặc say mê nào trong nàng. Hơn nữa, thậm chí anh ta không bao giờ cố gắng làm như thế. Mặc dù sự say mê làm tình, hoặc có lẽ chính vì như thế mà anh ta không hề chú ý đến sự đáp ứng của nàng. Có lẽ nếu như anh ta tỏ ra ý tứ, ân cần hơn, nhạy cảm và hiểu biết hơn đối với những nhu cầu phụ nữ của nàng thì tình hình có thể khá hơn. Sự thể là Emma tin rằng nó đang tan rã. Nàng thực sự không biết nàng còn có thể tiếp tục tha thứ cho sự làm tình tàn bạo vào cơ thể của nàng được bao lâu nữa. Joe hình như luôn luôn ở trong tình trạng ham muốn cao độ và điều này làm nàng kinh sợ.

Joe vòng hai tay ôm lấy nàng, vùi đầu vào ngực nàng "Tuyệt vời quá, em yêu", anh ta nói lặng lẽ bằng một giọng thẹn thò kỳ cục: "Em thật quá sức đối với bất cứ một người đàn ông nào. Với em thật là kiệt sức".

Nàng không nói gì hết. Joe nhích ra khỏi người nàng, quay lưng lại và trong vài ba phút đã ngủ say. Sao, hắn ta thậm chí cũng không nói đến câu chúc ngủ ngon nữa, Emma nghĩ, lòng loé lên bực bội và nàng cảm thấy nhục nhã, nàng cẩn thận tuồn ra khỏi giường, lướt qua phòng tới nhà tắm, đôi chân trần của nàng lún sâu trong tấm thảm dày. Nàng khoá cửa lại cẩn thận, quẳng chiếc áo ngủ nhàu nát, buộc hất tóc lên rồi bước vào phòng tắm. Cúi lom khom trước những vòi nước cho đến khi nó nóng bốc hơi lên, gần như là quá nóng không chịu nổi, sát xà phòng đầy khắp

người, cào cọ làn da trắng muốt cho đến khi nó đỏ hồng lên. Rồi nàng nằm ngửa trong nước hy vọng làm dịu than thể đau nhức và trấn tĩnh lại thần kinh căng thẳng của mình. Một lát sau, nàng cảm thấy dễ chiu và trèo ra khỏi bồn tắm, lau khô người. Đi qua phòng tắm sang trọng, nàng nhìn thấy mình trong gương. Nàng dừng lại, và nhìn mặt mình, không một dấu vết khổ não hoặc thất vọng nào trong khuôn mặt trãi xoan tai tái ấy; vả lại xưa nay nàng chưa hề có. Blackie luôn luôn nói với nàng là nàng có một bộ mặt đông phương bí hiểm và nàng bắt đầu tin anh. Nhưng sự bí hiểm của mình phục vụ cho mục đích của mình một cách hoàn hảo nhất, nàng tự nói với mình. Nàn lấy một chiếc áo ngủ sạch trong ngăn kéo tủ, chui đầu qua, nhặt đôi dép lê và vội vã xuống gác.

Emma đi ngay vào phòng làm việc nhỏ cạnh phòng khách, định bụng làm việc một tiếng đồng hồ. Nàng tỉnh táo và bồn chồn, nàng luôn luôn lui vào công việc khi nàng muốn tránh suy nghĩ tới nàng chuyện không vui. Ánh trăng chiếu vào khung cửa, nàng đứng nhìn ra vườn, ngây ngất vì vẻ đẹp của nó.

Theo bản năng, Emma đẩy cánh cửa và bước ra sân hiên lát đá chạy dài theo ngôi nhà. Đó là một đêm tháng tám đẹp, yên tĩnh và ngát hương, không gian hình như ôm lấy nàng. Emma thở sâu, bỗng nhiên cảm thấy nhẹ nhõm, vợi nỗi phiền muộn. Nàng ngước nhìn lên. Bầu trời cao vút và sâu thẳm, xanh như sắc của

con công, trong sáng, ko một gợn mây và mảnh trăng non là một thiên thể hoàn hảo, toả một ánh sáng bạc lên cây lá, lên thảm cỏ và những luống hoa huy hoàng của khu vườn trong ánh sáng mơ hồ của những bức tường đá cổ có trường xuân leo.

Emma lướt trên sân hiên và đứng lặng trên đỉnh của dãy bậc đá dẫn xuống vườn, tay nàng vịn vào một trong những chiếc lư lớn đặt ở một phía. Đôi mắt nàng nhìn lướt khu vườn, đặc biệt Anh, đầy vẻ dịu dàng và tràn đầy thư thái. Thật khó mà tin được có một cuộc chiến tranh đang bung nổ ở bên kia eo biển và hàng ngàn thanh niên Anh đang chuẩn bị bước vào cuộc chiến tranh đẫm máu ấy.

Emma bước chầm chậm tới cuối vườn hướng về nơi đặc biệt yêu thích. Ở đây gần đồng hồ mặt trời là những khóm đỗ quyên lộng lẫy và những chum hoa mẫu đơn đâm thẳng ra những màu hồng, màu môvơ và màu trắng. Joe muốn trồng hồng ở khu này, nhưng Emma đã cực lực phản đối, không cho phép một bụi hồng nào được trồng ở bất cứ nơi nào trong vườn. Nàng chưa bao giờ nói với Joe là nàng ko chịu được cái loài hoa đó hoặc cái hương của nó làm nàng nôn nao đến buồn nôn.

Một cây sồi đại thụ cành lá rủ xuống tận đất trùm lên một chiếc ghế cũ trong vườn "Ghế của mẹ", bọn trẻ gọi như vậy, bởi vì đây là nơi nàng luôn luôn tới khi muốn thoát khỏi công việc nhà cửa bận rộn hang ngày để suy nghĩ và nghĩ ngơi, các con nàng đã

biết là ko bao giờ được xâm phạm vào sự cô đơn ở nơi riêng tư này. Những ý nghĩ về Joe len vào tâm trí nàng, làm nàng tan đi sự bình tĩnh mà nàng vừa lấy lại được. Nàng cứng người khi nhớ lại cách làm tình hung bạo của anh ta. Và rồi nàng lại thấy mình suy nghĩ: tội nghiệp Joe. Anh ta quả thực ko dằn long cho được. Cơn giận của nàng tan biến đột ngột khiến Emma phải ngạc nhiên trước sự thay đổi này trong tình cảm của nàng.

Trước đây khi bị Joe đè dí xuống và điên cuồng vì bực bội, Emma đã tính đến chuyện bỏ anh. Bây giờ nàng cân nhắc lại ý nghĩ này và do dự. Một sự chia ly và ko thể nghĩ tới, ko phải chỉ bởi vì lũ con va tình thương của chúng đối với Joe cũng như Joe đối với chúng ma còn vì cính nàng cũng cần Joe vì một số lý do chính đáng. Vả lại Joe sẽ ko bao giờ chịu rời nàng. Anh yêu nàng đến mê dại. Đôi khi nàng chỉ mong Joe là một kẻ mê gái và khi mà hắt hủi anh vào những dịp hãn hữu như thế này thì anh sẽ đi tìm an ủi trong những đôi cánh tay nồng nhiệt hơn. Nàng đã đi đến chỗ nhận ra rằng như vậy là hoàn toàn phi lí. Joe chỉ muốn có nàng thôi. Không một người phụ nữ nào khác có thể thoả mãn được những nhu cầu cấp bách của anh bởi vì nàng là vật ham muốn duy nhất.

Emma ngồi ngả người, suy nghĩ tới cuộc hôn nhân của nàng một cách khách quan, cuối cùng nàng đã thừa nhận là không có ý định thay đổi hoàn cảnh của đời nàng. Những lối thoát khác

không hề hấp dẫn nàng và Joe có là một cái gì khác đi nữa thì anh ta cũng chỉ là một bước đệm giữa nàng và những kẻ có thể mong muốn hại nàng hoặc Edwina. Và nữa, nàng cũng phải thừa nhận rằng mặc dù nỗi bất hạnh cơ bản trong hôn nhân, nàng vẫn thích Joe. Hầu hết thời gian anh là người biết điều và khong bao giờ can thiệp vào công việc kinh doanh của nàng. Tất nhiên, anh ta phớt lờ và khăng khăng giữ ý kiến của mình, thường nổi đoá nếu nàng ngăn trở anh hoặc cau có hàng ngày về những điều vụn vặt tầm thường. Nhưng dù những điểm ấy, những điểm luôn luôn làm nàng bực bội, anh cũng kông phải là một người xấu.

Emma là một người độ lượng, nàng không hờn oán và nàng lại thừa nhận một lần nữa rằng Joe Lowther là một người chồng tốt hiểu theo nhiều nghĩa khác. Lúc này nàng nhớ lại một vài cử chỉ hào hiệp của anh. Anh đã mua cho nàng ngôi nhà này vào tháng mười hai năm 1910. Đó là bốn tháng sau ngày cưới của họ, khi nàng mang thai đứa con hai người, tháng sau, ngay trước ngày cưới, Joe được một thừa kế bất ngờ nữa, to hơn gia tài của mẹ anh rất nhiều. Một bà trẻ thuộc họ mẹ của anh đã chết năm chín mươi mốt tuổi. Bởi vì bà không có con và không có họ hàng nào khác. Joe là người thừa kế duy nhất trong di chúc của bà. Ngoài số tiền mắt một trăm năm mươi ngàn pound và ngôi nhà lớn của bà ở Old Farnley, anh còn trở thành ông chủ mới của bốn tài sản thương nghiệp ở trung tâm Leeds. Đó là những xưởng máy

thường xuyên cho một người thuộc da thuê, một xưởng đóng giày, một nhà in và một cửa hàng bán buôn đồ khô. Số thu nhập hàng năm của những gia tài đó vượt quá cả những mong ước của Joe. Anh đã cân nhắc tình hình tài chính của mình và quyết định là anh có thể dễ dàng mua một ngôi nhà ở Tower.

Ngôi nhà này ở trong một công viên nhỏ, tách biệt vùng thượng Armley có trường bao quanh và phía trước là những cánh cổng sắt lớn. Một con đường hình vòng cung dẫn tới tám lâu đài đẹp đẽ ở trong khu công viên, mỗi cái đều tách biệt, có tường thấp bao quanh và một khu vườn. Ngay giây phút Emma bước vào trong ngôi nhà ấy, vào một ngày tháng mười hai lạnh lẽo, nàng đã thích nó, bàng hoàng trước cái vĩ đại, sung sướng vì vẻ ngoài hấp dẫn. Ở tầng chính có rất nhiều phòng tiếp đón thoáng đãng và cân đói gồm cả phòng lịch sự và một phòng làm việc nhỏ. Ở phía sau nhà có một cái bếp khổng lồ, phòng để thức ăn của quản gia, khu gia nhân, và một nhà giặt. Trên gác có tám phòng ngủ kích thước khác nhau, ba phòng tắm rộng thênh thang cho gia dình Joe, chẳng bao lâu nữa sẽ phải mở rộng thêm với sự ra đời của đứa bé. Tầng thứ ba dưới mái hiên của ngôi nhà đá xám cổ gần hai mái gác và phòng chứa đồ.

Vì tầm cỡ của nó, Emma nhất quyết sẽ tiếp tục công việc kinh doanh sau khi đứa bé ra đời nên Joe đã đồng ý thuê một số ít người làm. Bà Fenton, một bà già goá sống ở gần đó được thuê

để làm bếp giữ nhà và bà Hewitt người giúp việc cũ của Joe, tới hàng ngày để quét dọn. Cô cháu của bà Hewitt, Clara, trước đây đã được thuê đẻ làm chị bảo mẫu cho Edwina, đã ở lại với họ để trông nom Christopher, sinh tháng 6 năm 1911.

Ngày Emma, Edwina và Joe dọn về nhà mới, nàng có một cảm giác hết sức an toàn, yên ổn lần đầu tiên sau nhiều năm. Trong toà lâu đài sang trọng và tách biệt này, cuối cùng Emma đã cảm thấy chắc chắn nàng được che chở tuyệt đối khỏi gia đình nhà Fairley và đặc biệt là Gerald Fairley. Emma rùng mình khi nhớ lại sự thâm nhập thô bạo hoàn toàn không tính trước của hắn ta bốn năm trước. Cái buổi chiều tháng tư ghê tởm ấy vẫn còn sống động trong tâm trí nàng và Emma biết rằng nàng sẽ không bao giờ quên được nó. Hàng tháng sau đó, nàng vẫn sống trong tình trạng thấp thỏm lo âu.

Emma cũng phải mất nhiều tuần để thuyết phục David Kalinskin rằng nàng không đảo ngược lại quyết định của mình. Cuối cùng anh ta đã chấp nhận một cách buồn rầu và mặt dù họ vẫn là bạn, là người chung việc kinh doanh, David đã khôn khéo hạn chế sự giao thiệp của họ trong công việc. Hiểu thấu động cơ của anh, nên tuy vẫn mong nhớ, ao ước, Emma đã nguỵ trang tình cảm của mình, nàng không biểu hiện xúc động, hy vọng như vậy sẽ làm giảm bớt nỗi đau của anh.

Với sự tính toán và mưu chước của phụ nữ, nàng đã tiến hành dụ

Joe Lowther vào cuộc hôn nhân với nàng. Đã phản lòng nàng, bị choáng ngợp trước nhan sắc của nàng, vì sự cần cù và nhạy bén về phương thức làm ăn của nàng, Joe là 1 mục tiêu dễ dàng và tự nguyện. Khi tình bạn của họ phát triển, anh ta trở nên mạnh dạn hơn. Không bị quở trách gì, anh đã lo sợ, hồi hộp cầu hôn với nàng và đã hết sức sung sướng khi nàng chấp nhận mà không thấy rằng chính anh là người bị ve vãn và lôi cuốn.

Đêm hôm anh cầu hôn, và sau khi nàng đã chấp nhận anh, Emma nói với Joe, Edwina là con bất hợp pháp. Nàng đã nói điều đó một cách bộc trực nhất, đồng thời cũng hết sức khôn ngoan bỏ qua tung tích của người bố. Nàng chỉ đơn giản nhắc lại câu chuyện nàng đã bịa cho Blackie O'Neil nhiều năm trước đây. Joe xúc động vì sự thành thực của nàng, anh đã thán phục triết lý chiu đựng của nàng, một mình mang gánh nặng cuộc đời. Anh đã nói với nàng là anh không quan tâm đến quá khứ của nàng và sự thật là như thế. Anh quá mê muội Emma, điều duy nhất quan trọng là sự chấp nhận anh ta làm chồng của nàng.

Emma không muốn bắt đầu cuộc hôn nhân của nàng bằng trò lừa dối về hoàn cảnh hoặc đứa con của nàng, nàng đã nhận ra rằng là phải kể cho Joe nghe sự thật. Joe tin rằng nàng là vợ goá của một phù thuỷ tên là Winston Harte. Làm thế nào nàng có thể giải thích anh trai của nàng với Joe – cũng là một thủy thủ, cùng tên với người chồng không hề tồn tại đã qua đời của nàng? Vì lí do

này, nàng đã phải tâm sự về những câu chuyện một nửa là sự thật ấy với Laura và cuối cùng với David một vài tuần sau ngày cưới. Không một ai tỏ ra ngạc nhiên và họ đã chấp nhận lời giải thích của nàng với sự thông cảm.

Giây phút khó khăn nhất là sự chạm trán của nàng với Winston và Frank, bởi nàng cần phải giải thích với họ sự tồn tại của đứa con gái ba tuổi rõ rang không phải là con của Joe. Frank vẫn còn khiếp sợ và thán phục Emma không dám thốt ra lời phê phán nào hết. Winston, trái lại tôn sùng Emma nên anh đã nổi giân, đã thất vọng và buộc tội nàng. Sau khi đã lắng xuống, anh đã thuyết phục được mình là em gái mình bị lừa, bị bắt buộc và anh giải hết mọi tội lỗi cho Emma, giữ cho hình ảnh của nàng nguyên vẹn. Anh đã nguyền rủa thằng khốn nạn đã súc phạm đứa em gái ngây thơ của anh bằng ngôn ngữ lính thuỷ đầy màu sắc đến nỗi Emma và Joe đều bàng hoàng cả người.

Biết được sự thông minh và mẫn cảm của anh và em trai mình, nàng đã tỏ vẻ câu chuyện của nàng chứa đầy màu sắc, bịa ra một con người mơ hồ có xuất xứ không rõ ràng mà nàng nói nàng đã gặp ở Leeds. Nàng đã nói trước với Joe nàng không dám nói với anh em mình là một tên trong gia đình nhà Fairley đã lợi dụng nàng. Nếu nàng làm vậy thì sẽ có những cuộc trả thù ngầm. Joe đã đồng ý như vậy là có lý và thành đồng minh của nàng. Về phần mình, Emma thấy nhẹ nhõm trong người, nàng không còn

phải bịa chuyện về quá khứ của nàng nữa, vì bản chất nàng không phải là một người nói dối.

Phải, Joe là con người tử tế, Emma tự nhủ với mình như thế. Anh đã nhắc đi nhắc lại và đòi nhận Edwina sau ngày cưới và anh đã đặt con bé tên của anh. Anh đã yêu quý Edwina nhiều như anh yêu con đẻ của mình, nếu không phải là hơn. Emma nhiều khi ngờ ngợ điều ấy.

Trong khi tư tưởng miên man ấy len lỏi trong đầu Emma, nàng bỗng cảm thấy nhói lên một niềm tội lỗi về cơn giận của nàng với Joe. Anh đã cư xử như một người quân tử và đã tỏ ra độ lượng với nàng, Emma tự trách mình. Món quà của thân thể nàng và lòng tận tuỵ của người vợ chỉ là cái giá rất nhỏ để phải trả khi nàng cân nhắc xem xét tất cả mọi điều một cách bình tĩnh, không xúc động.

Emma biết rằng điều đó thật không dễ dàng gì khi nàng nghĩ tới cơn dục vọng không hề chán của anh trong phòng ngủ hai người. Nhưng nàng tự trấn tĩnh với một quyết tâm lạnh lùng và quyết định sẽ thông cảm hơn và chú ý tới chồng mình trong tương lai.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

Phần Ba: Cao nguyên 1914 - 1917

Chương 38

Sáng hôm sau, Emma ngồi ở bàn trong cửa hàng bách hoá của mình sớm hơn thường lệ. ăn mặc lich thiệp trong chiếc áo lụa đen cắt đứng đắn. Y phục của Harte– Joe gọi như vậy. Nàng ngồi nghiên cứu hai cuốn sổ cái dày cộp. Nàng chăm chú vào những con số nho nhỏ màu đen chạy tong hàng dài trên những trang giấy lớn đến độ nàng chỉ còn lờ mờ nhận thấy cửa hàng đã bắt đầu sống động và âm thanh của xe cộ bên ngoài.

Sự chú ý của Emma gắn vào những cuốn sách cho cửa hàng mà nàng đã mua vào cuối năm 1912, và với sự trợ giúp của Blackie nó đã được canh tân hiện đại hoá và mở ra rầm rộ vào tháng giêng năm 1913.

Cửa hàng là một sự thành công tức thời. Những quảng cáo rộn rã do chính Emma tiến hành đã cuốn hút được công chúng đến tận cửa. Họ đến từng đám đông để xem xét và phê phán nơi buôn

bán sầm uất và kỳ lạ đã nở rộ ở Leeds, nơi trước đây chỉ có những cửa hàng hết sức bảo thủ, bây giờ đã được một người mới đến chiếm giữ, một phụ nữ trẻ tuổi với những tư tưởng mới lạ. Họ không thể tin được, nhưng tất cả đều bị hấp dẫn vì vẻ lộng lẫy, sang trọng toát ra từ mỗi tầng. Mọi người như bị cuốn hút bởi những trần thiết bên trong, những tấm gương lóng lánh, những tấm thảm sang trọng và đặc biệt là không gian ngát hương thơm, họ đã ở lại say sưa mà ngắm mà thán phục và tất nhiên không thể cưỡng được không mua, họ không hề biết là đã bị dụ hoặc vì ngoại cảnh yên tĩnh và hấp dẫn để mà tiêu tiền qua một thủ phép tâm lý vượt trước thời gian.

Tài năng trưng bày của Emma đối với tất cả những sản phẩm của nàng đã thu hút mọi người vì chất lượng vì kiểu của nó và giá cả hợp lý. Hàng hoá là dernier cri quá lịch thiệp, sang trọng đến độ các quí bà ở Leeds và ở những thành phố lân cận họ ko thể cưỡng lại sự cám dỗ, ấn tay vào túi tiền của họ một cách hăm hở dưới sự cổ vũ dịu dàng của những cô bán hàng duyên dáng và vui tươi đã được Emma dày công huấn luyện cái mà nàng gọi là "nghệ thuật bán hàng nói bớt đi" và những năm sau này nàng gọi là "bán hàng mềm".

Một nhân tố thêm vào cho sự nổi tiếng của cửa hàng là quán cà phê Emma mở ở tầng hai. Nàg đã trang trí nó theo kiểu hoa viên nông thôn Anh, dung giấy dán tường bằng tranh đồng quê, lưới

mắt cáo sơn trắng, tạo hình cây cảnh, những lồng chim có những loại chim đầy màu sắc, lạ và hiếm. Nàng đặt tên cho nó là Vọng lâu Elizabeth và để cho những cô phục vụ ăn vận đồng phục đơn giản màu xanh nhạt, tạp dề và mũ bằng vải phin nõn organdy. Khung cảnh hấp dẫn, sự thay đổi từ các pho tượng rực rỡ của trang trí thời Victoria sang không khí trầm lặng, thanh bình, sự phục vụ tuyệt hảo, những món ăn đơn giản nhưng ngon lành làm cho nhà hàng Vọng lâu Elizabeth cực kì phát đạt. Nó trở thành một tụ điểm sang trọng để uống cà phê sáng ăn nhẹ và trà buổi trưa. Các quí bà lịch sự hẹn nhau ở đó và ít người rời cửa hàng mà không mua sắm chút ít gì đó đúng như Emma đã khôn ngoan tính trước. Sự canh tân này, một bước phát triển độc đáo đối với cửa hàng bách hoá, lập tức tạo nên một chiều hướng mới ở Leeds. Nó thúc đẩy những người cạnh tranh với nàng nối bước nàng, nhưng sự bắt chước lố lăng của họ nếu đem so sánh thì thật là vô vị, và tiệm cà phê sang trọng của nàng được tổ chức quá chu đáo, không gì có thể làm ảnh hưởng tới nó được.

Những quà tặng được gói lại là một ý kiến nữa nảy sinh trong đầu Emma, nàng nhớ lại sự sung sướng của mình khi nhận quà tặng được gói sáng bong của Blackie ngày sinh mười lăm tuổi của nàng. Cái dịch vụ nhỏ bé này không được các cửa hàng khác ở địa phương làm và vì thế nàng lại có một thuận lợi để bán nữa. Với vốn hiểu biết về công chúng không hề lầm lẫn của mình,

Emma tin chắc rằng cử chỉ tốt đẹp này tương đối tốn ít thời gian, nỗ lực và tiền bạc đã làm cho khách hàng sung sướng đặc biệt là khi nàng không đòi thêm phí tổn và nàng đã chứng minh là đúng. Một quà tặng được bọc trong giấy bạc, buộc giải nơ lụa và được trang trí bằng những dây hoa tím lụa nhỏ xíu đã trở thành dấu hiệu riêng của nhà Harte. Cũng như cung cách lịch sự, sự giúp đỡ của người gác cửa mang giúp các gói hàng mở cửa xe ngựa, ôtô và làm những cử chỉ lịch thiệp nho nhỏ khác và trong bộ đồng phục màu xanh thêm vương giả, nẹp vàng lộng lẫy, người gác cửa đã thêm một vẻ ưu tú khác biệt vào lối cửa ra vào. Cuối cùng, để cố gắng thuyết phục khách hàng mua mọi thứ họ cần ở cửa hàng Harte và với số lượng lớn hơn, Emma đã mở dich vụ trao hàng đến tận nhà ba lần một tuần. Các khách hàng của nàng rất tin cậy ở dịch vụ này và nó tăng số lượng hàng bán tới mức độ choáng váng đến độ nàng phải sửa lại thời gian biểu của mình và cho những xe hàng màu xanh vương giả của hàng năm thêm chí sáu ngày một tuần để thực hiện những đơn đặt hàng.

Buổi sáng thứ bảy hôm nay, hai mươi tháng sau ngày cửa hàng mở cửa. Emma Harte làm ăn phát đạt và lợi tức tăng lên vùn vụt. Nàng có đủ tiền mặt trong tay để có thể sinh sống trong nhiều năm, nàng thấy như vậy khi nàng điểm lại những con số. Tuy vậy nàng vẫn không thích phải rút ra năm mươi nghìn pounds ở ngân hàng của cửa hàng lúc này, mặc dù nó còn đầy tiền gửi. Đất

nước, mới bước vào chiến tranh bốn ngày, nhưng với sự nhìn thấy trước của mình Emma biết nó sẽ lâu dài, và nàng sẽ chịu nhiều thiệt hại nếu như việc buôn bán trở nên rời rạc vì tâm trạng buồn chán của công chúng và không thích mua sắm gì trong những ngày sầu thảm trước mặt. Nàng nhận thức được rằng nàng không được làm phương hại đến sự ổn định của cửa hàng khi làm những bước vội vã.

Emma quay sang cuốn sổ cái của kho hàng Gregson, một công ty cung cấp bán buôn của nàng. Mắt nàng lướt trên những con số và làm mấy con tính nhẩm. Số tiền dự trữ cho công ty này cao hơn của cửa hàng, chủ yếu là bởi vì nàng có nó từ lâu hơn và bán buôn sản phẩm cho thị trường của quảng đại quần chúng và thực tế là không có tổn phí. Vả lại, nàng có đầy kho hàng hoá mới của các chủ xí nghiệp trong vòng một năm, vì thế nàng không phải tiêu thêm tiền mặt nữa.

Nàng giở sang trang. Mắt nàng liếc tới những cột chương mục nhận được. Nhìn quanh những con số. Emma thấy được rằng nàng có gần một trăm tám mươi nghìn pounds do tất cả những cửa hàng ở London, Manchester và Scotland đã mua đều đặn của nàng. Nàng không lo ngại. Trong vòng ba mươi ngày nữa, tiền sẽ dồn về. Tuy nhiên, nàng đã để ý thấy trong vài tuần nay là một số cửa hàng đã nhận trả. Nàng ghi lại tên của những khách hàng đó, những người đã quá hạn trả và đã bước sang giai đoạn chín

mươi ngày, nàng quyết định dùng áp lực đối với những công ty chậm trả ngay lập tức. Thời hạn của nàng là từ 30 đến 60 ngày, mặc dù nàng thường cho chịu một thời gian lâu hơn cho những khách hàng cũ và có giá trị, giờ đây phải chấm dứt chuyện này, nàng kết luận một cách vô tư. Emma con người có thể và hiểu biết đối với những vấn đề trên bình diện cá nhân, là con người có đầu óc thực tế, tỉnh táo và không có tình cảm khi dính tới công chuyện làm ăn. Joe đã có lần buộc tội nàng là có băng giá trong mạch máu, nàng đã trả lời, "Vâng, đúng thế!". Y như một chủ băng.

Emma ngồi lại trong ghế lấy bút chì gõ gõ vào răng, chìm trong suy nghĩ rồi nàng nghiêng người về phía trước và cầm mảnh báo cắt của tờ Thời báo kinh tế đã nằm trên bàn nàng cả tuần qua. Câu chuyên tường thuật chi tiết việc đóng cửa sở giao dịch chứng khoán London và việc nâng hối suất ngân hàng từ 4% lên 8% vào thứ sáu ngày 31 tháng 7. Cả hai biện pháp này đều gây xúc động và đối với Emma thì nó là dấu hiệu của sự khủng hoảng trong giới tàI chính. Emma đã nhận ra rằng hành động thứ nhất cốt chỉ để tránh sự hốt hoảng trong thành phố bằng cách tạo cho các nhà buôn có đủ thì giờ để trấn tĩnh trước khi được gọi tới để giải quyết tài khoản chứng khoán lộn xộn của họ. Nhưng nàng nhận thức được rằng việc nâng hối suất ngân hàng là để nhằm ngăn cản sự rút vàng ra khỏi đất nước. Đối với Emma, cảnh giác

và cân nhắc mọi điều, điều này mới là dấu hiệu nguy khốn hơn hết. Dù cho các nhà chính trị có nói điều gì thì chiến tranh cũng là rõ ràng rồi.

Những sự phát triển này đả thúc đẩy nàng hành động đối với một việc làm mạo hiểm trong thương trường mà nàng đã suy nghĩ từ lâu. Không những nó không làm nàng khiếp sợ, để phải từ bỏ cuộc phiêu lưu mới này mà thực tế nó đã khuyến khích nàng xông lên phía trước. Đồng thời việc tăng hối suất ngân hàng để tài trợ cho dự án của nàng như lúc đầu nàng dự tính mặc dù trước đây nàng không bao giờ do dự dùng tiền của ngân hàng.

Thực tế khi Emma bắt đầu mở rộng công việc kinh doanh năm 1910, nàng đã bước vào vũ đài với nhiều thuận lợi to lớn về tâm lý. Về bản chất, nàn là một người lác quan và hoàn toàn không một chút sợ sệt khi phải liều, nàng tin là mình cốt hể tạo nên sự may mắn trong công việc kinh doanh. Sự liều lĩnh của nàng là những liều lĩnh có tính toán mang ý nghĩa nàng là một con bạc có hướng dẫn như suôt cuộc đời nàng là như vây. David Kalinskin hiểu nàng, bởi vì anh cũng được nặn cùng một cái khuôn như thế.

Emma cũng có thần kinh thép và những đặc tính này làm nàng khác với nhiều nhà buôn cũng như cách nhà cạnh tranh nam giới, những con người không có óc tưởng tượng và sợ mất mát cái họ đã nhẫn nại tích luỹ được. Emma không hề bị những sự sợ hãi đó

ám ảnh, bởi vì nàng không biết khuất phục là gì và biết đáp ứng với tất cả mọi cơ hội để làm ăn, nàng nắm lấy những cơ hội này trong bàn tay vững chắc của mình. Nàng cũng không quản ngại những công việc giao dịch giấy tờ, hoặc vay dài hạn. Nàng đã sử dụng tất cả những thứ đó cho lợi ích của mình trong bốn năm qua và sẽ tiếp tục làm như thế nữa nếu cần thiết. Nhưng không phải lúc này, nàng tự nhủ khi nghĩ tới 8% hối suất ngân hàng. Trả như vậy thì thật là tàn bạo. Nàng còn nhiều tiền ở Gregson và các cửa hàng khác còn nợ rất nhiều. Nàng có thể lấy năm mươi ngàn pounds nàng cần một cách dễ dàng mà không làm phương hại đến công việc của kho hàng. Lấy quyển séc của kho hàng Gregson từ trong ngăn kéo, nàng viết một séc để vào trong phong bì, bửi cho Frederich Ainsley rồi để lại cuốn séc vào ngăn kép. Nàng nhìn đồng hồ, nhấc ống nghe và quay số kho hàng. Người quản lý của nàng, Vince Hartley trả lời, như nàn đã biết trước. “Chào Vince. TôI đã xem cuốn sổ cái và nhận thấy rằng một số khách hàng của chúng ta đang chậm trả” nàng nói.

- Xin chào bà Harte. Vâng, tôi biết. Tôi cũng định nói chuyện với bà về họ…”

- Tôi muốn anh bắt đầu thu tiền về, Vince. Điều đầu tiền sáng thứ hai. Emma ngắt lời. Và đừng viết những bức thư đòi nợ bình thường. Gọi điện và gửi điện tiếp theo đó. Tô cần kết quả ngay tức thì. Nếu như họ không trả được đầy đủ thì hãy đòi trả từng

phần. Và anh hãy chỉ ra những cửa hàng mà số chương mục kéo dài sáu mươi ngày hoặc lâu hơn nữa để tôi bắt đầu tính lãi. Ngay tức thì. Hối suất ngân hàng 8%.

- Vince Hartley hít hơi. Bà Harte như vậy là hơi cứng một chút, có phải không ạ? Tôi không nghĩ là họ sẽ thích. Họ có thể mua của chúng ta nữa.

- TôI cóc cần họ thích hay không thích. Và nếu như họ không mua của chúng ta nữa thì tôi lại càng ít cần hơn.

- Nhưng chúng ta đang đầy phè hàng hoá. Chúng ta có thể ứ đọng nếu không cẩn thận.

- Ồ, không đâu. Emma nói một cách kiên quyết. Hiện nay chúng ta đang có chiến tranh. Hàng hoá sẽ khan hiếm và khó đến. Nếu cần, tôi có thể dừng hết tất cả hàng hoá trong kho. Sự thực thì tôi sẽ còn cần đến chúng nứa cơ, nhiều xưởng chế tạo chúng ta mua sẽ biến những nhà máy của họ để sản xuất hàng cung cấp cho nhà nước. Quần áo, quân phục, đại loại là như thế, vì thế mà tôi không mảy may quan tâm đền hàng hoá của tôi trong kho. Đứng về một mặt nào đó, chúng là của trời cho.

- Vâng, tôi hiểu ý bà. Hartley nhượng bộ, anh ao ước giá anh cũng nghĩ được như thế. Nhưng Emma bao giờ cũng nhảy trước người khác đến ba bước. Anh nói: Còn một vấn đề nữa, tôi muốn đề cập tới hai người đi chào hàng của chúng ta, những người ở Scotland đã báo nghỉ. Như vậy là chúng ta thiếu người. Tôi có

thể lấy thêm người đẻ thế vào đó ko?

- Thôi, không cần. Hai người làm việc ở Manchester và London là đủ rồi. Như tôi đã nói, tôi có thể cần hàng hoá đó cho cửa hàng và tôi không muốn kho hàng hoàn toàn xẹp lép. Anh hãy giải quyết những tài khoản đã quá hạn vào thứ hai và cho tôi biết kết quả vào cuối ngày. Vince, tôi yêu cầu anh kiên quyết đối với vấn đề này. Tôi không có chút thì giờ tự mình giải quyết, nhưng nếu cần tôi sẽ làm.

- Bà Harte, xin bà đừng lo, bà cót hể tin ở tôi. Hartley nói một cách hồi hộp, anh biết là nàng nói thật.

- Hẹn gặp lại thứ hai, Vince, tạm biệt.

Emma ngồi lại trong ghế tự hỏi không biết có nên để cho hai người chào hàng còn lại đi hay không và ngừng bán cho tất cả những người bán lẻ khác để dành cho các kho hàng cho mình trong trường hợp khan hiếm. Một tiếng gõ cửa đã cắt đứt dòng suy nghĩ của nàng. Emma ngước nhìn lên khi Gladys Barner, cô thư ký trẻ của nàng thò đầu vào cửa.

- Thưa bà Harte, ông Ainsley đã tới.

- Gladys, làm ơn mời ông ấy vào.

- Vâng thưa bà.

Emma đứng lên, vuốt thẳng chiếc váy, tự động vỗ mái tóc (bản dịch này có nhiều câu nghe kì quá!), bước qua phòng để đón chào người cố vấn pháp luật của mình, người nàng đang chờ đợi.

Vì thế nàng giật mình và cũng hơi bực tức nữa khi con trai của Ainsley, Arthur xuất hiện ở ngưỡng cửa.

Arthur Ainsley cao, thon mảnh, tóc vàng hoe, đẹp trai, anh ta nhận thấy điều đó và tác dụng của nó đối với hầu hết phụ nữ. ăn vận lich sự, hơi chút đỏm dáng điệu bộ của một anh chàng công tử, anh ta nhởn nhơ đi tới.

Anh chàng quên mất cái vợt đánh tennis của mình rồi, Emma nghĩ một cách dè bỉu, nhưng nàng vẫn nở một nụ cười.

- Chào ông Ainsley.

- Chào bà Harte, trông bà vẫn lộng lẫy như bao giờ hết. Ainsley loé bộ răng hoàn hảo của mình và cầm lấy bàn tay giơ ra của nàng, nắm tay của anh ta nán lại hơi lâu lâu nàng cảm thấy không thoải mái.

- Dạ vâng, cám ơn ôngAinsley. Xin mời ông ngồi. Nàng lướt tới bàn giấy và ngồi xuống phía sau, vẫn mỉm cười, cố che đậy sự bực bội của mình. Theo ý kiến nàng, ainsley là một gã công tử bột và nàng coi anh chàng như một thằng bé chạy việc mặc dù chàng ta là hội viên của công ty luật sư. Cha của ông có đến cùng với chúng ta không?

- Không, tôi e là ông không đến được. Đêm qua ông ấy bị cảm lạnh nặng. Vì thế tôi có mặt thay cho ông. Arthur trả lời để xin lỗi.

- Tôi xin lỗi, Emma lẩm bẩm.

- Tuy nhiên, Arthur nói nhanh, ba tôi nói là có thể gọi điện cho ông ở nhà nếu hiết sau cuộc họp của chúng ta. Nghĩa là, nếu như bà cảm thấy tôi ko thể giúp bà với vấn đề của bà.
- Tôi có vấn đề gì cả, ông AinsleyEmma nói lạnh lùg. Tôi chỉ muốn đưa lại kết luận một việc mà tôi đã bàn với cha ông. Tôi nghĩ ông sẽ có thể giảI quyết được một cách hoàn hảo thoả đáng, bởi vì tất cả những công việc chủ yếu đã được làm cả rồi.
- Arthur phớt lờ giọng chiếu cố của nàng, mặc dù anh ta nhăn mặt. Cả một năm trời anh đã khéo léo đẻ được sự tin yêu của Emma Harte mà ko thành công và điều này làm anh tức giận. Tuy nhiên anh vẫn đáp lại với một sự duyên dáng được đào luyện. Tôi thành thực hy vong là tôi có thể, thưa bà Harte. Tôi bao giờ cũng cố gắng chiều lòng mọi người bà biết đấy.
- Đúng thế, Emma nói gạt đi. Sáng hôm qua khi tôi nói chuyện với cha ông tôi đã o giải thích vì sao tôi muốn gặp ông ấy hôm nay vì vậy rõ ràng là cụ nhà đã ko thể thông báo cho ông rõ. để tôi nói ông rõ. Mấy tuần trước đây, tôi có điều đình với ông William Layton ở nhà máy len Layton ở Armley. ông Layton đã muốn bán nó. Ông đã quá già không điều hành được nhà máy một cách có hiệu quả nữa, và công việc làm ăn của ông ấy đã suy sụp một cách thảm hại. Chủ yếu là do chất lượng vải kém ông ấy làm, cách bán hàng thờ ơ. Sự thật, theo ý tôi, ông ấy chỉ còn một vài bước nữa là đi đến chỗ phá sản. ông Layton đồng ý bán nhà

máy cho tôi với giá năm mươi ngàn pounds. Tôi cho rằng đây là một con số khá hợp lí mặc dù nhà máy nhỏ và cũng chẳng có gì hay ho để nói đến mà khách hàng thì ít ỏi. Ông ấy cũng đầy những vải tồi và xấu mà thực tế tôi phải cho đi, phải thải đi.

- TôI thấy không phải là một việc làm hay,

Arthur hen ngang, hy vọng gây ấn tượng với nàng.

- Emma cau mặt và giơ tay lên. Xin ông Ainsley

hãy để tôi nói hết đã! Giọng nàng lạnh lùng. Máy móc còn tốt cả toà nhà cũng vậy nếu như cần sửa sang tí chút. Vả nữa, Layton đang có trữ lượng len sống rất lớn, điều đó rất quan trọng đốivới tôi. Vâng, đi thẳng vào vấn đề, ông Layton đã đồng ý với những điều khoản của tôió là trả mười lăm ngàn khi ký bản thoả thuận mua, mười ngàn sau ba tháng và hạn trả cuối cùng hai mươi lăm ngàn pounds cuối sáu tháng. đó là khoảng thời gian tôi cần để đưa nhà máy lên. Chúng tôi sắp sửa ký hợp đồng thì ông Layton chùng lại. Lý do ông ấy đưa ra là ông ấy không muốn bán nữa. Tôi thấy điều này thật là khó trôi nhưng tất nhiên là tôi phải tôn trọng quyết định của ông ấy.

- Bà hẳn đã có thể buộc ông ấy phảI giữ sự thoả thuận đó, mặc dù đó chỉ là thoả thuận miệng,

Arthurlên tiếng. Tôi chắc ba tôi đã nói với bà điều đó, có phải không a'.

- Đúng thế, Emma nói. Tuy nhiên, lúc này tôi đã quyết định ko

làm như vậy. Ông Layton là một ông già và tôi không muốn dồn ông ấy vào một góc. Xét cho cùng thay đổi ý kiến là quyền của ông ấy. Tôi đã nói với ba của ông là tôi sẽ tìm một nhà máy khác thích hợp, bởi vì tôi rất muốn có một cái. Thế rồi một vài hôm trước đây, tôi phát hiện ra, qua một nguồn tin đáng tin cậy của tôi là ông Layton vừa có một người trả một giá mới. Emma giải thích: Giá này không cao hơn giá của tôi, nhưng hình như những điều khoản của nó hình như hấp dẫn hơn đối với ong Layton. Đối thủ của tôi chuẩn bị để trả là, hai kỳ thay vì cho ba, mỗi lần hai mươi lăm ngàn pounds. Lần đầu tiên trao vào lúc ký, lần thứ hai sau sáu tháng. Tôi không phải là người không biêt điều đâu, ông Ainsley, nhưng cái trò hai mặt của ông Layton làm tôi ghê tởm. Xét cho cùng thì chúng tôi đã bắt tay thoả thuận thế rồi ông ta lại quay ngoắt đi và không giữ lời hứa. Hơn nữa ông ấy lại không đủ thành thật để thông báo cho tôi biết điều đó để cho tôi có cơ hội đáp ứng yêu cầu của ông ấy.

- TôI đánh giá cao tình cảm của bà, bà Harte

, Arthur nói với nụ cười bợ đỡ. Tôi nghĩ là bà muốn đáp ứng sự đặt điều khoản mới này.

- Không, đứng về một phương diện nào đó thì còn hơn thế nữa. Tôi đã quyết định trả trọn vẹn giá mua vào thứ hai.

- Arthur ngồi thẳng ngay người lên, đưa tay lên xoa cằm một cách hồi hộp kích động. Nhưng như vậy không phải là làm cho

nó tốt hơn, có phải không ạ? Như vậy là bà chỉ thay đổi lịch trả, chỉ có thế thôi. Tại sao bà lại nghĩ là phía bên sẽ không làm đúng như thế? Vào lúc đó thì bà sẽ đưa mình vào ngõ cụt và Layton vẫn có thể không bán cho bà. Vả lại, làm sao bà biết là họ vẫn chưa kết thúc công việc mua bán này?

- Emma mỉm cười tự tin: Họ chưa đâu, và tôi tình cờ biết được là phía bên kia chưa có tiền mặt để trả đầy đủ lúc này. ông ấy vừa hiện đại hoá xong nhà máy của mình và lắp đặt những máy móc đắt tiền. Tất nhiên tôi cũng thấy được ông ấy có thể mượn tiền của ngân hàng để mua của Layton. Một tuần trước đây khi đó là một việc làm rất tốt nhưng hôm nay với tỉ số ngân hàng lên tới 8% như vậy thì tôi nghĩ người mua tranh với tôi sẽ phải suy nghĩ lại việc làm đó. Tôi được thông báo là ông ta đã lấy quá nhiều ở ngân hàng rồi. Có lẽ là họ ko muốn cho ông ấy nợ nữa. Tôi tin rằng, nếu tôi lẹ bước tôi có thể hất ông ấy ra khỏi cuộc đua tranh một cách hoàn toàn.

- Vần có lẽ thế, Arthurr đồng ý một cách thận trọng.

- Tôi cũng biết được là, ông Layton không muốn những cuộc thương lượng kéo dài. Các con nợ của ông ta ở trên lưng và ông ấy muốn bán cho nhanh. Và như vậy là tôi làm trên một thế mạnh, ông nghĩ thế nào?

- Arthur gật đầu, rõ ràng là bị gây ấn tượng mạnh. Nàng không ngừng làm cả hai cha con anh ngạc nghiên. Rồi một ý nghĩ nữa

chợt nảy đến với anh ta: Thưa bà, chúng ta hãy suy nghĩ điều đó thêm một lát đã. Bà có chắc là bà muốn đầu tư 50,000 pounds vào một việc làm mới mẻ ở thời điểm như thế này không? Vì chúng ta đang có chiến tranh. Tôi ko dám chắc đây có phải lúc tính chuyện mạo hiểm không?

- Tôi không tính chuyện mạo hiểm một chút nào, hơn nữa đây mới chính là thời gian thích hợp để mua Layton, bởi vì tôi có ý định ký hợp đồng với nhà nước sản xuất vải vóc cho quân đôi. Vải để may quân phục, ông Ainsley

ạ. Với những hợp đồng này, tôi có thể khởi động nhà máy đó và kiếm lời trong chốc lát.

- Vâng, tôi phải nói là rõ ràng bà đã nghĩ tới mọi chuyện! Anh không nghi ngờ chuyện bà sẽ ký được hợp đồng đó. Tuy nhiên anh cũng buộc phải nói: Bà có chắc không? Có thật bà sẽ ký được hợp đồng với nhà nước ko? Tôi thấy là những nhà sản xuất vải vóc đã có sẵn ở Yorkshire cũng sẽ dòm ngó những hợp đông như thế. Họ có thể thắng bà trong vấn đề này.

- Tôi không nghĩ như vậy, ông Ainsley. Emma nói nhẹ nhàng với một nụ cười tự tin. Tất nhiên, họ dòm ngó những hợp đồng như vây, nhưng tôi có những đường dây ở London. Và dù sao đi chăng nữa, nhà nước cũng sẽ cần nhiều vải để may quân phục, hãy tin tôi đi. Có đủ công việc để làm.

- Bị bàng hoàng, Arthur nói: Cha tôi luôn coi bà là người có tầm

nhìn rộng và rõ ràng là hình như bà tự tin. Bà muốn tôi làm gì đối với nhà máy Layton?

- Hãy gọi điện cho ông Layton và chuyển đề nghị của tôi ngay sau khi ông tới cơ quan vào thứ hai. Hãy thu xép cuộc hẹn gặp ông ấy vào chiều thứ hai, tôi sẽ đi với ông và chúng ta có thể ký ngay. Và nhớ dặn ông ấy mang theo luật sư của gia đình. Tôi không muốn có một sự sơ xuất nào hết.

- Vâng, tôi hiểu, Arthur nói, giọng cũng sự vụ như giọng nàng.

- Emma câm lấy tờ trên bàn đưa cho anh ta. Đây là những hợp đồng gốc. Tôi đã thay đổi đi một số, những cái tôi coi là cần thiết. Tuy nhiên tôi chắc chúng không có vấn đề gì. Sự thật thì, những thay đổi ấy rất nhỏ, ông có thể viết lại cho đến trưa thì xong.

- Đúng là bà ta biết cách ra lệnh, Arthur nghĩ, trong lòng nhói lên sự bực bội, nhưng anh ta gật đầu. Không có vấn đề gì, anh ta khẳng định.

- Và đây là séc của tôi trả giá toàn bộ. Emma đưa cho anh chiếc phong bì và nói tiếp: Tôi muốn ông nhận nó ngày hôm nay để ông có thể nói với ông Layton một cách hết sức thành thực là ông đã có nó trong tay khi ông nói chuyện với ông ấy. Cặp mắt xanh của Emma lúc này sáng lấp lánh nhìn vào Arthur

. Trước sự thích thú của mình, anh ta tỏ ra như người bị thu mất hồn. Tôi nghĩ là ông không có vấn đề gì với ông Layton đâu. Tôi

đưa ra cho ông ấy một đề nghị mà ông ấy sẽ thấy rằng trong mọi tình huống đều cực kì khó khăn để từ chối, nàng nói. TôI biết đich thủ của tôi không thể hành động mau lẹ như tôi được.
- ồ, tôi hoàng toàn ủng hộ phương án này! Arthur nói với nụ cười cực kì duyên dáng: TôI có thể được phép mời bà dự bữa trưa ngày thứ hai trước khi chúng ta tới nhà Layton? Tôi rất hân hạnh.
- Emma giả vờ đau khổ: Ôi trời, không thể được rồi. Ông mời tôi thật là tốt bụng quá nhưng hôm ấy tôi đã có hẹn ăn trưa rồi. Tôi sẽ gặp ông ở văn phòng của ông lúc hai giờ trưa nếu tiện, và chúng ta có thể thông qua những bản hợp đồng trước khi ông đến Layton.
- Arthur cố giấu nỗi thất vọng, anh ta nhân thức được rằng vẻ duyên dáng của anh không mảy may có tác dụng gì đối với nàng. Vâng, rất tốt, bà có muốn bàn gì về vấn đề này nữa không? Anh hỏi, rất muốn kéo dài cuộc viếng thăm.
Luôn luôn eo hẹp thời gian và không muốn trò chuyện dông dài, Emma nói: không, chỉ có vậy thôi. Nàng đứng lên nhanh. Arthur chồm dậy với lấy chiếc cặp, Emma tiễn anh ta ra cửa. Cám ơn ông đã đến ông Ainsley
. Và chuyển lời thăm hỏi của tôi tới cụ nhà. Tôi hy vọng ba ông chóng khoẻ. Nàng đưa tay ra bắt vội vàng tay Arthur và mở cửa. Anh thấy mình bị đưa vun vút ra khỏi văn phòng của nàng nhanh đến nỗi anh ko có dịp từ biệt nàng một cách lịch sự nữa.

Emma mỉm cười khi còn lại một mình. Nàng nghĩ chắc phải bàng hoàng, thế rồi quên hẳn anh ta, nàng hướng sự chú ý của mình vào công việc của cửa hàng. Một vài phút sau khi Ainsley rời văn phòng, Joe đột ngột bước vào. Đêm hôm trước nàng quyết định cố gắng hết sức dịu dàng với chồng, Emma đã niềm nở chào anh nhưng lại bị đáp lại một cách bực dọc. Mặc dù tức tối vì sự thâm nhập của anh vào buổi sáng bận rộn nhất của mình, và sự ngạc nhiên vì cử chỉ thô lỗ của anh ta, nụ cười trên nét mặt Emma không hề thay đổi. Nàng định hỏi vì sao anh lại bồn chồn như vậy thì anh ta đã lên tiếng trước

- Cái thằng Arthur Ainsley làm cái khỉ gì ở đây vậy? Anh gầm gừ, buông mình xuống chiếc ghế mà anh chàng thanh niên vừa ngồi.

- Bởi vì anh ấy là cố vấn pháp luật của chúng ta. đừng nói là anh quên mất điều ấy đi Joe.

- Bố hắn mới là cố vấn pháp luật của chúng ta. Joe xẵng giọng.

- Frederich Ainsley ốm. Em có việc khẩn phải giải quyết và ông ấy cử Arthur đến thay.

- Anh không thích cái thằng cha ấy, Joe tuyên bố. Giọng Joe nặng nề khiến Emma giật mình.

- Trời ơi, đừng có xẵng giọng như thế, anh. Arthur Ainsley dễ chịu và cũng có khả năng nữa, em nghĩ thế.

- Hắn hấp dẫn đối với em, Emma. Em mặc váy mà. Cái thằng

cha ấy là thằng đi tán gái. Nó là một thằng đểu!
- Emma cười lớn: ồ, Joe! đừng có ngốc nghếch thế. Vả lại em nghĩ đời riêng của anh ta là việc của anh ta.
- À, anh không thích cái lối nó lăng xăng xung quanh em, Emma. Anh để ý thấy cái thằng cha Ainsley luẩn quẩn với em và hắn nhìn em thèm muốn. Hắn quá tự tin cái vẻ quyến rũ của mình nếu em muốn anh nói ra điều đó.
Emma cố nhịn cười, Joe ghen, một tình cảm mà trước đến nay anh không lộ ra. Nhưng nàng không để một lý do nào cho sự ghen tuông và nàng cũng không có ý nghĩ làm như vậy. Đàn ông là cái ý nghĩ cuối cùng trong đầu nàng.
- Anh Joe này, anh kích động vì một chuyện ko đâu. Em không khuyến khích sự chú ý của Arthur Ainsley. Nói thật em ko bao giờ để ý tới chúng. Ông có cử con trai đến đây vì công chuyện thì đâu có phải là lỗi của em. Thôi nào, cưng, đừng trẻ con thế nữa, nàng nói một cách dỗ dành.
- Joe bỗng cảm thấy ngớ ngẩn, anh nhăn răng cười có vẻ ngượng ngùng: ừ đúng đấy, nhưng có chuyện gì khẩn cấp để em phải giải quyết vào thứ bảy?
Emma nói với anh về quyết định của nàng mua nhà máy của Layton, giải thích điều ích lợi và sự cần thiết phải tiến hành mau lẹ. Bất ngờ thường là vũ khí tốt nhất! Nàng kêu lên: Percy Lomax nghĩ là ông ta đã mua được nhà máy của Layton rồi. Ông

ta nghĩ ông ta trên tài em, nhưng ông ta nhầm, không ai có thể trên tài em. Không bao giờ.

- Joe nhìn nghiêng nàng: em có nghĩ rằng em đang làm một việc quá sức không?, anh kêu lên

- Anh muốn nói gì? nàng ngạc nhiên hỏi

- Với cửa hàng, rồi là nhà kho Gregson, rồi hiệu quần áo phụ nữ Hamilton, anh thấy hình như nó đủ để làm em bận rộn hai mươi bốn tiếng một ngày chẳng cần phải đến cái nhà máy khốn khổ ấy nữa.

- Nàng cười. Em sẽ không điều hành nhà mấy ấy đâu, Joe.

- Anh biết em chớ, Emma, em sẽ muốn giữ một vai trò tích cực trong việc điều hành. Em không bao giờ phó mặc cho may rủi hết mà, và em sẽ làm quá mức cần thiết nữa. Anh nghe nói nhà máy Layton cần phải tổ chức lại, đúng không?

- Vâng, đúng thế. Nhưng em đã tính trước tất cả mọi chuyện rồi. Em sẽ kiếm một người quản lí tốt.

- Ai? Em biết là rất khó kiếm.

- Ben Andrew. Em đã…

- Ben Andrew! Trời ơi, Emma, anh ta đã ở nhà máy của Thomson đến hàng thế kỷ năm rồi. Em không thể làm anh ấy rời khỏi nhà máy đó được đâu!

- Chính anh đã lầm ở chỗ này đấy, Joe. Em đã gặp Ben nhiều lần, anh ấy muốn rời Thomson. Chỉ cần em ngỏ lời là xong. Anh ấy

không thích ở đó từ khi những người chủ mới đến bốn năm trước. Anh ấy hết sức muốn đi khỏi đó, nếu anh cần biết điều đó.
Joe cười. Anh phải ngả mũ kính chào em, Emma. Đúng là em biết chọn người. Ben là một người tốt. Một người tốt nhất trong công việc hàng len. Anh ấy đã tạo nên nhà máy Thomson, đó là điều chắc chắn.
Emma gật đầu: Em biết. Và đó là bí mật sự thành công của em. Tìm ra cho đúng người và sẵn lòng trao quyền đại diện cho những người có khả năng đảm nhiệm nó. Em cũng rất đại lượng. Em đã đề nghị trả Ben một món mà nhà máy của Thomson không bao giờ có khả năng cho dù anh ấy có muốn ở lại với họ chăng nữa!
Nhìn nàng với vẻ tán thưởng dè dặt, Joe thấy nụ cười sảng khoái của vợ chuyển thành một nụ cười đắc thắng. Anh không thể nhịn được cười, vừa lắc đầu anh vừa nói: Anh nghĩ thật buồn cười đến chết giờ đây em lại ở vào địa vị thuê được Ben Andrew, nghĩ tới việc anh ta là chủ của em khi em làm việc cho Thomson. Anh không thể nói anh trách em.
- Đúng thế, Emma nói dịu dàng và chân thật. Cái ý nghĩ dụ được Ben Andrew, ba người đốc công hạng nhất và hai mươi thợ dệt giỏi nhất ra khỏi nhà máy của Thomson làm cho nàng ngây ngất. Không có sự điều hành tài giỏi của Ben và những người thợ có kinh nghiệm này thì sản xuất của Thomson sẽ bị què cụt và nhà

máy sẽ lâm vào tình trạng thảm hại. Một cảm giác khoan khoái chạy lan khắp người nàng. Nàng đã tiến một bbước đầu tiên chống lại nhà Fairley, những người chủ của J.P. Thomson và con.

- Chúc mừng em, Emma. Cuối cùng em đã là chủ của một nhà máy.

- Đừng chúc mừng em vội, Joe. Emma kêu lên. Em rất hay mê tín về việc ăn mừng trước khi hợp đồng được ký xong.

- ồ, rồi em sẽ ký xong nó thôi, Emma. Anh ko nghi ngờ điều ấy một chút nào, anh nói với một nụ cười là lạ. Bao giờ em cũng đạt được điều em muốn, có phải thế ko? Mọt khi em đã quyết định thì không gì ngăn được em, em nhào vô, gạt tất cả mọi người sang bên, hăm hở với mục đíchh của mình, em không cần đẻ ý ai bị dẫm lên nữa.

- Emma nhìn lên, ngạc nhiên vì những lời nặng nề và sự mai mỉa trong giọng nói của Joe. Bình thường nàng mặc kệ sự căng thẳng của anh, nhưng lúc này nàng ko nói một cách tức giận: Anh làm như em tàn bạo và cay độc. Em không thế đâu. Em chỉ là một người kinh doanh giỏi. Hơn nữa, không ai đặt một cái gì lên đĩa mời em. Em phải làm quần quật như một con chó mới được những cái em có, Joe.

- Anh không phủ nhận điều đó. Công việc là niềm say mê thôi thúc em mà, phải không? Đôi mắt anh rắn như đá và buộc tội.

Emma thở dài. Nàng bắt đấu lật giở những trang giấy, nóng lòng muốn anh đi và không còn tâm trạng nào tranh cãi. Tao sao sáng hôm nay anh lên tỉnh sớm thế? Nàng hỏi nhẹ nhàng, thay đổi chủ đề.

Anh đến cơ quan. Anh bị chậm (để quên? làm mất?) một cuốn sổ cáI của một vài tài sản. Anh nói buông trôi và đứng lên. Rồi anh sẽ gặp Blackie để ăn trưa tại nhà hàng Metropole. Anh muốn nói chuyện với anh ấy về việc lợp mái mới cho xưởng thuộc da và làm cho chắc lại tầng trên cùng. Anh ấy quá bận rộn với những hop đồng xây dung để làm những công việc trước, nhưng cả hai việc đều quá hạn lâu rồi.

- Chuyển lời thăm hỏi của em và nói với anh ấy chủ nhật này em sẽ tới thăm Laura. Nét mặt của Emma thay đổi, dịu lại khi nói tới bạn. Em lo cho Laura quá, Joe. Từ lần sẩy thai vừa rồi, chị ấy hình như ko được khoẻ chút nào. Chị ấy cần bồi bổ sức khoẻ. Em mong có thể làm được một cái gì để….

- Em chẳng thể làm được gì, Joe thốt lên. Đó là vấn đề của Blackie. Anh ấy nên biết tự kìm mình lại một chút và đừng để cho chị ấy..Anh dừng lại, đỏ cả mặt.

- Có mang. Emma nói nốt hộ anh bằng giọng khinh bỉ lạ lùng. Kìa, xem ai đáng nói nào!

- Joe vẩy tay, lảng sang chuyên khác, mặc dù mặt anh đỏ hơn. Vả lại, em làm cho Laura như thế là đủ rồi, Emma ạ. Sao cái

cách em chăm lo cho người đàn bà ấy mọi người đều nghĩ rằng chị ấy là một người trong gia dình.

- Thì đúng vậy, Emma buông xõng. Chị ấy như một người chị của em, người bạn thân nhất của em. Em sẽ làm bất cứ cái gì cho Laura. Bất cứ cái gì trên đời này.

- Điều ấy anh biết, anh sải bước ra cửa. Hẹn gặp em ở nhà, Emma. Tạm biệt!

- Tạm biệt, Joe.

Sau khi anh đi rồi, Emma nhìn trân trân vào cánh cửa mà anh đã đóng sầm và lắc đầu. Anh ta có con ong trong mũ sáng nay, nàng nghĩ một cách mệt mỏi. Nàng không có thì giờ để nghĩ đến Joe và cáI trò giận dỗi trẻ con của anh ta. Nàng cầm những cuốn sổ cái lên, mang ra từ nơi nàng luôn để chúng và khoá lại an toàn. Nàng đi trở lại bàn làm việc, dáng điệu nhún nhẩy, đầu ngẩng cao. Nàng sắp trở thành chủ nhà máy đồng thời cấm một lưỡi dao vào lưng Gerald Fairley. Nàng cười lớn. Cá ý nghĩ có thể mở mang thêm các xí nghiệp kinh doanh trong khi làm phương hại cho nhà Fairley thôi thúc óc hài hước của nàng. Nàng nhìn tấm ảnh của đứa congái tám tuổi lồng trong khung bạc trên bàn. Cái đó gọi là công lý mang tính thơ, Edwina, và nàng nói với tấm ảnh, Công lý cho cả hai chúng ta, đây mới chỉ là sự bắt đầu. Emma tì đầu vào thành ghế. Một lần nữa nàng suy ngẫm về chiến tranh, cố gắng do cái ảnh hưởng của nó đối với thương

nghiệp và công nghiệp. Sự suy xét của nàng thúc đẩy nàng làm một quyết định đột ngột. Rõ ràng là sẽ thôi không bán một số mặt hàng cho những người bán buôn khác. Rõ ràng nàng phảI cần hầu hết các kho dự trữ cho công ty Harte kịp thời và nàng cũng không còn phương cách nào khác là cắt giảm hoạt động của hai người đi chào hàng còn lại tới một mức nào đó và hạn chế đối với sự cung cấp của họ. Nàng bắt đầu một cách có chọn lọc đánh dấu những hàng hoá nàng có thể sẵn lòng cho đi trong kho của mình. Ôi Gregson tốt đẹp, nàng lẩm bẩm. Đó là sự đầu tư tốt nhất mà mình có được.

Và quả như vậy. Năm 1910, một vài tháng sau ngày cưới Joe, Emma đã biết được rằng nhà Gregson, một công ty buôn bán môi giới giữa người sản xuất và những người bán buôn, đang lâm vào tình thế khó khăn và muốn bán phá giá.

Emma cần công ty đó. Nói một cách chính xác hơn, nàng tha thiết muốn có nó. Và nàng quyết định phải có nó vì nhận ra ở nó một tiềm năng khổng lồ để kiếm ra không ít tiền. Nó cũng là chiếc xe mà nàng hằng tìm kiếm, chiếc xe có thể khiến nàng đạt được 2 trong những kế hoạch lớn lao của mình – với một số đầu tư nhỏ, bành trướng nhanh chóng và mua thật nhiều từ các nhà sản xuất để có được hàng hoá tốt với giá rẻ. Nàng mua công ty Gregson với giá 2,000 pounds, với óc sáng tạo và kinh nghiệm của mình đã tiêu thụ được hàng hoá cũ và loại hai của nó với tốc

độ phi thường. Kỹ thuật của nàng đơn giản nhưng hiệu nghiệm. Nàng hạ hẳn giá xuống và bán tất cả mọi thứ cho những cửa hàng địa phương luôn luôn cần những hàng giá rẻ để bán trong nửa năm sau.

Đúng như nàng đã tiên liệu một cách khôn ngoan, quả thực nàng đã kiếm được tiền từ những kho hàng đó. Với tiền này và bằng cách thuyết phục những nhà sản xuất cho chịu dài hạn, nàng đã mua vào rất nhiều. Một số những nhà sản xuất quần áo nhỏ thậm chí bắt đầu sản xuất riêng cho nàng, do đó mà hầu hết hàng hoá của nàng vừa đặc biệt giá cả lại phải chăng. Sử dụng dich vụ của bốn người đi chào hàng, những người làm trên cơ sở tiền lương theo công việc, sau đó nàng trở thành người trao hàng cho những người bán buôn ở London, Scotland và Lancasơ. Lúc này Emma ở một địa vị khiến mọi người thèm muốn, nàng có khả năng chứa hàng cho ba cửa hiệu của mình và không mất vốn liếng gì và bằng cách cung cấp cho những cửa hiệu ở những miền xa, nàng đã giữ cho các mặt hàng của mình có giá và không bị cạnh tranh gì hết.

Đầu năm 1911 khi Gregson đã được tiến hành một cách trôi trảy, Emma đã đề nghị Joe bán cho nàng ba cửa hiệu đã thuê của anh, và năm của hiệu khác anh có. Anh không muốn bán cho nàng mặc dù nàng đã anh năm ngàn pound. Vì anh chỉ nhận được khoản thu nhập nhỏ mọn năm mươi pound hang năm của mỗi

cửa hiệu nên nàng đã chỉ ra để anh thấy là anh đang có một món lời ngay trước mắt của chính vợ anh.

- "Anh không thích kiếm lời chút nào," Joe chống chế, anh cứ bám lấy cái ý không muốn bán và vẫn thích thu nhập đó hơn.

- "Nhưng em sẵn lòng trả anh số tiền tương đương với tiền thuê mỗi cửa hàng trong vòng mười năm, cộng thêm một ngàn pound nữa." Emma kêu to, sắp sửa mất hết bình tĩnh.

Joe vẫn khăng khăng không lay chuyển, anh không muốn giảm bớt tài sản của mình. Nhưng, như một giải pháp thoả hiệp và để lập lại sự ổn định trong cuộc sống gia đình của họ và để xoa dịu nàng, anh đã gợi ý là nàng có thể thuê thêm năm cửa hàng kia và cứ để quyền làm chủ cho anh. Đây là một giải pháp không mấy hay ho cho Emma, nàng đã có ý định riêng muốn có những cửa hàng ấy và nàng thẳng thừng từ chối đề nghị này.

Tình trạng bế tắc này được Frederick Ainsley khai thông, trước sự ngạc nhiên của Emma, ông đã bênh vực nàng, và ủng hộ nàng hết mình. Tài thuyết phục tuyệt vời của ông và miệng lưỡi trơn tru của ông đã không hề lạc lối trong anh chàng Joe chai cứng.

"Chính nhờ sự làm việc không hề mệt mỏi nao núng của Emma mà ba cửa hàng đó đã thành công đến như vậy. Trước khi bà ấy thuê cửa hàng của anh, Joe ạ, thì nó đã thất bại và trống rỗng đến nửa thời gian", Ainsley khéo léo nêu lên. "Trong những hoàn cảnh như vậy thì anh có nghĩ là bà ấy đã đáng làm chủ cái mà bà

ấy đã kiên trì xây dựng lên không? Đó là sự đầu tư của bà nhà cho tương lai. Mà anh thì mất cái gì nào, Joe, cậu cả? Bà ấy sẵn sàng trả một cái giá rất tốt, một giá quá đủ để đền bù cho anh nguồn thu nhập mà anh sẽ nhận được trong khi đỡ cho anh cái gánh nặng bảo quản và sửa chữa. Hãy biết điều và ít nhất thì hãy cân nhắc và bán cho bà ấy tám cửa hiệu đó, Joe. Như vậy là có lợi cho anh. Năm nghìn pound đó có thể dễ dàng đầu tư vào cái gì đó có lợi hơn.

Nó một cách riêng tư thân mật, Frederick Ainsley đã biểu lộ sự ngạc nhiên là Joe đã không đề nghị trao cho vợ những cửa hàng đó. "Như một món quà cưới chẳng hạn", ông cố vấn pháp luật đã lẩm bẩm như vậy bằng một giọng rất "galăng". Ông rất ngạc nhiên vì Emma, ông đã biết bộ óc hơn người và sự mẫn cảm trong buôn bán của nàng. Khôn ngoan trong tại chính và táo tợn để liều là hai kết hợp có giá trị theo như quan niệm của ông. Chúng thêm vào cho thiên tài kinh doanh.

Emma lắc đầu quầy quậy. "Không! tôi muốn mua chúng. Như vậy tôi biết được chúng thực sự là của tôi và không ai có thể bàn bạc nghi ngờ điều đó nữa". Nàng kêu lên.

Frederick Ainsley đánh giá cao sự khôn ngoan trong lời tuyên bố của nàng và đoán được một cách chính xác mục tiêu tối hậu của nàng. Vị cố vấn pháp luật đã dùng tới một chiến thuật khác để giúp Emma đạt được ý nguyện. Ông đã đưa ra cho Joe nhiều

công cuộc đầu tư to lớn đảm bảo lợi suất cao. “Anh hãy nghĩ tới chuyện bán cho Emma đi. Đó không phải là cơ hội ngày nào cũng có được”. Ainsley bình thản nhận định. “Và anh sẽ có năm nghìn pound làm việc cho mình một cách thuận lợi nhất.”
Joe suy nghĩ và cuối cùng thì bán, cho dù có hơi miễn cưỡng, anh cảm thấy không thoải mái một cách mơ hồ về câu chuyện này.
Emma biết nàng sẽ phải cầm công ty Gregson để lấy tiền mua những cửa hiệu đó, nhưng điều này không làm nàng chùn bước. Và nàng muốn trả cho Joe tổng số tiền ngay lập tức. Sáu tháng sau nàng đã chuộc được công ty và trong vòng mười hai tháng nữa nàng đã có khả năng đưa cái phần thứ hai, và là phần có tham vọng lớn lao nhất trong kế hoạch đã được nung nấu của nàng, vào thực hiện việc có được một cửa hàng tổng hợp ở Leeds.
Để tài trợ cho cuộc mạo hiểm này, Emma đã bán đi tám cửa hàng của nàng ở Armley với một giá tổng cộng là hai mươi ngàn pound. Joe kinh hoàng, anh nói nàng phạm tội lũng đoạn kinh doanh, lạm phát giá các cửa hàng trên giá thì trường thực sự của nó để cốt đạt cho được mục đích của mình. Anh báo trước hậu quả không hay.
- “Vớ vẩn!” Emma nói một cách lạnh lùng, giận dữ vì cách buộc tội của anh. “Em không chỉ bán những ngôi nhà như anh, Joe.

Em còn bán cả những kho hàng hoá tốt và rất nhiều thiện chí nữa. Còn tất cả những đổi mới em đã làm thì sao? Những cái em đã trả giá".

Joe nhún vai, nguỵ trang sự không tán thành sau một sự dửng dưng cố ý, anh tuyên bố phủi tay, không dính dáng gì tới tất cả những câu chuyện làm ăn buôn bán này.

Với lòng dũng cảm và sự tự tin không bờ bến của một chủ thầu có hạng, Emma đã cầm ngôi nhà kho với giá cao hơn nhiều, vay tiền của ngân hàng để mua công ty Lister. Tiền cầm ngôi nhà kho đã được thanh toán trong một năm.

Một tiếng gõ mạnh ở cửa làm ngắt quãng việc nghiên cứu tỉ mỉ kho hàng hiện có của Gregson. Nàng nhìn lên.

Gladys bước vào. "Tôi mang trà nóng cho bà. Tôi nghĩ bà thích một tách trà trước khi bà xuống nhà, thưa bà Harte.

-"Gladys, chị thật chu đáo quá. Cám ơn. Emma đẩy lùi ghế lại, gác chân lên bàn, uống trà, nhẩm tính kho hàng Gregson trong đầu. Nàng có thể dễ dàng giữ cho công ty Harte được cung cấp đầy đủ trong suốt thời gian chiến tranh, nàng kết luận như vậy, và với chút may mắn của một con bạc, nàng sẽ tồn tại mà không bị mất mát quá nhiều.

Nàng bắt đầu xem lại trang cuối cùng của cuốn sổ muốn hoàn thành việc đánh giá trước khi xuống cửa hàng. Nhưng ý nghĩ về nhà máy lại ập đến. Nàng không thể đợi bắt tay vào nhà máy của

Layton. Đó là một mỏ vàng có trữ lượng lớn. Rồi nàng hình dung ra bộ mặt của Gerald Fairley khi người quản đốc, ba người đốc công và những thợ dệt giỏi nhất của hắn ta bỏ đi.

Hắn ta sẽ phải ngạc nhiên, nàng nghĩ, và không phải không có chút hả hê.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

Phần Ba: Cao nguyên 1914 - 1917

Chương 39

Edwin Fairley đi tha thẩn bên ngoài cửa hàng tổng hợp của Harte, nhìn vào cửa sổ, cố thu hết can đảm để đi vào. Bao giờ khi đi đến ngưỡng cửa, anh cũng có tâm trạng như thế. Thần kinh của anh luôn luôn không chịu nổi chừng mười phút và đôi khi là tất cả.

Anh giả vờ xem xét những chiếc áo dạ hội sang trọng bày trong kính, nghĩ đến lần đầu tiên anh đã bước qua cửa hiệu trên đường phố Thương Nghiệp. Đó là một năm trước, anh đã đứng lặng người giữa lối, ngay lập tức bị cái tên đập vào mắt, anh ngó đăm đăm kinh ngạc vào những chữ cái bằng bạc E.HARTE trên biển gỗ màu xanh. Cho rằng đây chỉ là một sự tình cờ ngẫu nhiên, anh tiếp bước xuống phố, thế rồi anh quay lại, trí tò mò của anh bị thôi thúc.

Edwin đã đến gần người gác cửa và hỏi thăm người chủ của cửa

hàng mới và sang trọng này. Người gác cửa đã lễ phép trả lời anh bà Harte là chủ của cửa hàng. Một vài câu hỏi thăm dò thêm đã đưa lại những câu trả lời làm anh giật mình, anh vội vã bước đi, toàn thân run rẩy. Không còn nghi ngờ gì trong đầu nữa, từ cái miêu tả rõ nét về bà Harte mà anh đã thu lượm được của người gác cửa, thì đây chính là cửa hàng của Emma một vài tiếng đồng hồ sau đó, anh đã nhận được sự xác nhận của Geral, gã không kìm được phải nói một lời cảnh cáo thô tục khuyên anh cài khuy quần cho chặt. Edwin ghê tởm quay đi, cố giấu cơn giận và nén một sự thôi thúc ghê gớm để khỏi đấm một quả vào mũi của anh mình.

Edwin Fairley là một chàng thanh niên cao lớn, đẹp trai, cường tráng, anh có một vẻ hoạt bát linh lợi và thừa hưởng được cách chọn quần áo sang trọng của bố, anh luôn luôn ăn mặc hết sức lịch sự đúng mốt. Nhưng chính khuôn mặt của anh làm cho nhiều phụ nữ phải nhìn đến lần thứ hai và suy ngẫm. Một con người đàng hoàng đứng đắn, tuy nhiên khoé miệng anh đam mê, và ánh mắt của anh có một vẻ khó tả toát lên sự say đắm.

Tới gian đồ trang sức, Edwin hỏi xem mấy cavat lụa, trong lúc xem chúng, mắt anh liếc nhìn qua vai, hồi hộp tìm một người phụ nữ có một trên đời này. Cuối cùng thì anh cũng chọn được một chiếc cavat lụa màu xám mà anh không cần, bởi anh bối rối không đành bước đi sau khi cô bán hàng đã niềm nở và lịch sự

đến như vậy. Không muốn để cố bán gói làm quà, anh trả tiền, cầm gói và đi tiếp.

Sau khi mua món hàng đầu tiên, Edwin phát hiện ra rằng mình bắt đầu thấy thoải mái, anh bắt đầu dạo bước qua những gian hàng, lòng có đôi chút tự tin hơn, nhìn ngắm đây đó để tiêu thời gian. Anh dừng lại ở quầy nước hoa và mua hai lọ nước hoa Pháp đắt tiền cho vợ và dì anh, cốt để nấn ná ở cửa hàng nhà Harte, anh yêu cầu gói thành hai gói riêng làm tặng phẩm. Người phụ nữ trẻ gật đầu, mỉm cười và mải miết làm. ÉEdwin dựa người một cách nhàn tản vào quầy, cặp mắt màu xám nhạt của anh dõi nhìn toàn quầy nhà. Anh quay ngoắt lại và nhìn lên cầu thang chính.

Và chính lúc ấy anh trông thấy nàng.

Emma đang bước xuống cầu thang. Edwin hít hơi. Nàng đẹp hơn bao giờ hết trong chiếc áo lụa màu đen hợp thời trang buông quanh thân hình nở nang thon thả của nàng. Anh nhận thấy ngay tức khắc nàng có vẻ đàng hoàng sang trọng, và vẻ kiều diễm của nàng đang ở độ nở rộ. Nàng dừng ở chỗ ngoặt cầu thang để nói chuyện với một khách hàng, vẻ mặt nàng rạng rỡ đầy linh hoạt. Edwin nhìn nàng chăm chú như bị thôi miên bởi khuôn mặt trái xoan tuyệt vời đó, không thể nào rời khỏi nàng, trái tim anh thắt lại trong lồng ngực.

Chín năm qua anh không nhìn thấy Emma, nhưng giờ đây, đối

với Edwin, đâu mới như ngày hôm qua thôi anh còn ôm nàng trong tay ở trong hang ngoài đồng hoang ấy. Anh ao ước chạy lại bên nàng, van xin nàng tha thứ, hỏi thăm đứa con của hai người. Anh không dám. Anh biết, với một niềm thất vọng làm nôn nao nàng sẽ khước từ anh chắc chắn đúng y như anh đã khước từ nàng nhiều năm trước đây vào cái buổi sáng đau thương ấy trong vườn hồng.

Emma tiếp tục bước xuống cầu thang, lướt đi trên sàn trong vẻ duyên dáng và đĩnh đạc vô cùng, rõ ràng là làm chủ được bản thân và cửa hiệu của mình. Và rồi, trong sự kinh hoàng khôn tả xiết, anh nhận thấy nàng đang đi thẳng về phía anh. Anh bị chôn chân tại chỗ, không thể nhúc nhích hoặc thậm chí quay đầu, trống ngực đập thình thịch. Anh nhẹ hẳn người khi nàng dừng lại ở một quầy khác và mải nói chuyện với người bán hàng. Có một lúc, nàng nhìn qua vai và ngó thẳng vào anh, hay là hình như thế. Anh cứng người. Mặt nàng có một vẻ đăm chiêu, đôi mắt nàng nhìn quanh tới gian hàng bán nữ trang. Nàng lắc đầu, nghiêng người về phía trước và tiếp tục trao đổi. Nàng có nhìn thấy anh hay không? Hay đơn giản là nàng không nhận ra anh? Anh loại trừ ý nghĩ ấy ngay lập tức. Điều ấy không thể nào tưởng tượng nổi. Anh không thay đổi nhiều lắm và dù sao chăng nữa, giờ đây anh giống cha anh một cách rõ rệt, khó có ai lầm nhận dạng của anh.

Cô bán hàng nói với anh. Giật mình anh trấn tĩnh lại và chú ý nghe cô nói. Cô trao cho anh gói hàng và hoá đơn, miệng trò chuyện với anh một cách vui vẻ. Anh nghe giọng nói của cô một cách mơ hồ qua các âm thanh ầm ĩ vang vọng trong đầu anh. Anh phải dùng tất cả sự trấn tĩnh để tay anh khỏi run lên khi anh với chiếc ví. Liếc nhìn, anh thấy Emma đang tiến lại gần, anh cúi đầu xuống, tim thót lại.

Emma đến sát bên anh, anh có thể chạm được vào người nàng. Anh nghe thấy tiếng lụa nhè nhẹ của áo nàng và mùi hương của nước hoa nàng dùng, một cái gì nhẹ và tươi mát như hoa huệ nơi thung lũng. Nỗi buồn khổ của anh thật mạnh mẽ, anh đã phải đè nén sự khẩn thiết đưa người ra nắm lấy cánh tay nàng.

Thế rồi nàng đi mất. Anh nhìn theo nàng khuất theo một gian hàng khác, gật đầu và mỉm cười duyên dáng với các khách hàng. Anh làm xong việc và lảo đảo ra khỏi cửa hiệu không nhìn lại, anh thấy như ốm và trần trụi. Anh đứng ngoài phố, cảm nhận một sự mất mát khủng khiếp một lần nữa, cái trống vắng gặm nhấm trong tim anh, chưa bao giờ lìa bỏ anh giờ đây nó giá lạnh hơn bao giờ hết.

Edwin đi về phía quảng trường thành phố, bước đi như một người mù đi qua đám đông, không hay biết tới xe cộ hay sự huyên náo, không nhìn thấy gì hết ngoài khuôn mặt của nàng, khuôn mặt mà chừng nào còn sống anh sẽ không bao giờ quên.

Nó nung nấu trong đầu anh như một cái nhãn đóng trên thép. Thở những hơi dài, cuối cùng Edwin cũng trấn tĩnh lại được, anh kiên quyết đi về phía bưu điện chính, đột nhiên hăm hở một mục đích. Anh vừa làm một quyết định và không gì có thể làm anh đảo ngược lại quyết định ấy.

Trong một thời gian ngắn, công việc của anh ở bưu điện đã hoàn thành. Anh dừng lại một lát, làm xong công việc một cách mau lẹ rồi đi. Anh thấy chiếc daimler đỗ ở gần nhà ga, anh nói người lái xe đưa anh về nhà, anh ngồi ở ghế sau, khổ sở và xẹp lép.

Trên đường xe đưa về Fairley, Edwin nghĩ về Emma. Cái ảnh hưởng của cuộc gặp mặt nàng thật quá lớn lao, cuối cùng anh mới hiểu vì sao anh lại khiếp sợ nó như vậy trong khi anh cố gắng tiến đến mục đích ấy. Nàng đã làm sống dậy những ham muốn mãnh liệt ngày xưa và cũng làm anh nhận thức được một cách đau đớn cái trống rỗng của đời anh. Nàng đã nhóm lại tội lỗi và sự hổ thẹn của anh, mà sự thực nó luôn luôn mấp mé ở đâu đó.

Ký ức về nàng giày vò anh. Tại sao anh không thấy mãn nguyện một chút nào trong tay những người phụ nữ khác? Mà trong năm năm vừa qua anh đã có biết bao nhiêu người? Tại sao, ôi giời, tại sao anh cứ miệt mài tìm kiếm những người giống như nàng dù chỉ là mơ hồ? Tìm kiếm, luôn luôn tìm kiếm một Emma khác. Như không thể cưỡng được, anh tìm tới những người có mắt

xanh tóc mầu nâu đỏ, làn da trắng mềm như lụa nhưng chỉ là để thất vọng chán chường. Ngủ hay thức, Emma cũng ám ảnh anh. Anh nghĩ tới đứa con của hai người. Anh có niềm ao ước thôi thúc được nhìn thấy nó. Nếu còn sống, chắc bây giờ nó phải tám tuổi. Tất nhiên là nó còn sống, anh tự nhủ một cách kiên quyết, anh muốn tin là một phần của Emma và của bản thân anh tồn tại trong một con người khác. Nó là gái hay trai? Nó giống anh hay giống Emma? Hay cả hai người.

Một nụ cười cay đắng thoáng hiện trên khuôn mặt xanh xao của anh, nó hốc hác trong anh sáng mờ mờ của xe ô tô. Thật trớ trêu thay, Emma đã sinh cho anh một đứa con ngoài giá thú, một đứa bé bị ngăn cấm đối với anh trong khi Jane không bao giờ có mang cho anh một đứa con trai hay con gái mà anh mong ước. Phải chi vợ anh tặng cho anh một đứa con thì cuộc hôn phối của họ còn có thể chịu đựng được hơn. Anh hình dung Emma rồi Jane. Đáng lẽ anh không bao giờ nên lấy Jane. Đáng lẽ anh nên cưỡng lại sức ép của gia đình. Người vợ không sinh con, buồn tẻ, chán ngắt của anh. Nàng là cây thập ác anh phải mang trong đời. Không, đó là một ý nghĩ không tự trọng và không công bằng. Anh không thể lên án Jane tội nghiệp. Nàng dễ thương, đáng yêu và khi mà anh không có gì để mà cho nàng thì đâu phải lỗi của nàng. Anh thuộc về Emma Harte và điều ấy không thể khác được và sẽ không bao giờ thay đổi chỉ trừ trong cái chết.

Trạng thái u buồn của Edwin nhận chìm anh suốt cả buổi chiều và sang cả buổi tối. Anh chật vật qua bữa ăn gia đình mà với anh dường như là bất tận hơn bao giờ hết, trò chuyện lịch sự nhưng căng thẳng. Anh sung sướng thấy hết sức nhẹ nhõm khi thấy Geral không có mặt vì anh ta luôn tìm cơ hội để nói riêng với cha anh từ khi anh ở Leeds về.

Adam rót rượu, họ ngồi trước lò sưởi. Cha anh trò chuyện vui vẻ những chuyện không quan trọng cho tới khi cuối cùng Edwin không còn kìm được nữa. "Ba ạ, con có chuyện muốn nói với ba". Anh đột ngột công bố.

Adam nhìn con chăm chú và cau mặt. "Con có vẻ nghiêm trang, Edwin. Sự thực là suốt cả buổi tối con rất âu sầu. Ba hy vọng là không có gì lôi thôi chứ?".

- "Không ba ạ, mọi chuyện đều tốt đẹp". Edwin do dự rồi hắng giọng. "Con muốn cho ba biết là hôm nay con đã làm một quyết định. Một quyết định về gia nhập quân đội. Ngay lập tức."

Nét mặt Adam thay đổi hẳn, ông đặt ly rượu và sofa lên bàn một cách hết sức cẩn thận. "Edwin, ba nghĩ là con hơi vội vã. Đây là những ngày đầu. Ba không muốn con lao vào chiến tranh cho đến chừng nào chúng ta có thêm tin tức, xem xem chiều hướng phát triển thế nào. Ba xin con cân nhắc lại, con trai ba."

- "Không thể được, thưa ba. Con không muốn làm ba phiền lòng hay lo lắng, nhưng con phải xin đi. Xin ba cố hiểu cho quan

điểm của con".

-"Edwin, con không cần tình nguyện. Chỉ có những người chưa có gia đình người ta mới đề nghị ra mặt trận thôi".

- "Vâng, con biết điều ấy mà ba. Tuy nhiên con đã quyết định rồi." Edwin đứng lên với tờ Yorkshire buổi sáng trên bàn thư viện và nói. "Thưa ba, con chẳng cần phải đọc cái thông báo của chính phủ này cho ba. Chắc ba đã đọc nó rồi. Tờ báo này đã có mấy ngày hôm nay. Nhưng con sẽ đọc nó cho ba nghe".

-"Edwin này … ", Adam lên tiếng.

Edwin giơ tay và nhìn vào tờ báo, anh đọc nó một cách cẩn thận và chậm chạp.

"Đức vua và đất nước của các bạn cần các bạn. Các bạn có trả lời tiếng gọi của quê hương không? Mỗi ngày đều đầy những khả năng trầm trọng nhất và ngay trong phút này đây, đế chế đang đứng bên bờ một cuộc chiến tranh lớn nhất trong lịch sử của thế giới. Trong giây phút cam go này, đất nước của các bạn kêu gọi tất cả các thanh niên của mình tập hợp quanh ngọn cờ và đăng ký tòng quân đứng trong hàng ngũ. Nếu mỗi thanh niên yêu nước đáp lại tiếng gọi của đất nước thì nước Anh và đế chế sẽ mạnh hơn và đoàn kết hơn bao giờ hết. Nếu bạn chưa lập gia đình, hoặc ở giữa tuổi mười tám và ba mươi, bạn hãy đáp lại tiếng gọi của sông núi, bạn hãy tới văn phòng tuyển quân gần nhất địa chỉ của nó bạn có thể có được ở bất cứ nhà bưu điện nào. Hãy gia

nhập quân đội ngày hôm nay".

Edwin buông tờ báo xuống bàn, ngồi xuống. Mắt anh nhìn vào bố. Adam lắc đầu một cách mệt mỏi. "Ôi, Edwin, Edwin, con đừng cố gắng kêu gọi lòng yêu nước của ba nữa. Ba biết đất nước đang ở trong hiểm hoạ, nhưng ba lo lắng cho con. Cái thông báo đó của chính phủ yêu cầu những người chưa có vợ. Ba xin con, Edwin…",

- "Muộn quá rồi, ba ạ. Chiều qua khi ở Leeds, con đã gia nhập rồi. Con phải trình diện ngày thứ hai."

- "Ôi trời ơi! Edwin!"

- "Con xin lỗi ba. Xin ba đừng giận và xin ba hãy ban phước cho con. Con không muốn rời đây ra đi mà không được ba đồng ý…"

- "Trời ơi! Edwin, ba không đời nào để cho điều ấy xảy ra…"

Adam nhảy lên và ra ngồi cạnh con trên sôpha. Ông vòng tay qua vai Edwin và trong một giây phút ông nghĩ ông sắp sửa khóc. "Thôi nào, con trai ba, vớ vẩn như thế là đủ rồi. Tất nhiên là ba chỉ mong con hãy đợi đã. Nhưng lẽ dĩ nhiên, ba ban phước cho con". "Con cám ơn ba".

Adam đứng lên rót cho mình một ly rượu nữa. Ông tựa người vào bệ lò sưởi, cúi nhìn xuống Edwin, lòng đầy buồn thương. Từ bao ngày nay mình đã biết thế nào nó cũng sẽ làm như thế, ấy thế mà vẫn không thấy đỡ khổ hơn chút nào. "Ba chắc ba cũng làm như thế nếu ba ở tuổi con, và ba cũng hoàn toàn chắc rằng

con của ba đang cảm thấy lúc này", Adam lắc đầu. "Nhưng con còn quá trẻ, Edwin. Trẻ quá".
- Tất cả những người Anh khác ra đi cũng thế, ba".
Adam liếc nhìn Edwin: "Con đã nói cho Jane biết, chưa con?"
Edwin gật đầu. "Con nói với nhà con khi chúng con mặc quần áo xuống ăn chiều. Nhà con đau khổ nhưng cô ấy hiểu. Ba biết không, trong gia đình cô ấy cũng có nhiều người đi lính. Anh cô ấy nói với chúng con là anh ấy sẽ tình nguyện tuần này".
"Ồ!" Adam nói, dáng suy tư. "Không biết Jane có tới sống với gia đình ta ở phố Nam Audley không? Ba thích như thế, con biết đấy, ba không nghĩ rằng nhà con sẽ sống một mình ở quảng trường Eaton. Nó sẽ lẻ loi ghê gớm khi sống một mình trong ngôi nhà lớn ấy, với chỉ các gia nhân".
- "Cám ơn ba. Ba thật tốt quá. Tuy nhiên Jane nói với con cô ấy muốn đi London tuần tới, đóng cửa nhà và trở lại Yorkshire. Nhà con muốn ở với ba cô ấy vì anh cô ấy sắp đi. Cô ấy thích nông thôn và con nghĩ đó là điều không ngoan nhất trong hoàn cảnh này. Có phải thế không ạ?"
- "Ờ, tất nhiên, Edwin. Ờ hình như mọi chuyện đã được sắp đặt đâu vào đấy". Adam kết thúc, ông ngó đăm đăm một cách u buồn vào ngọn lửa.
Sau một lát im lặng, Edwin nói: "Ba ạ, con muốn cho ba cái này. Nó có từ nhiều năm nay". Anh thò tay vào túi áo trong và lấy ra

một chiếc khăn tay lụa. Anh đưa cho Adam, ông cầm lấy một cách lơ đãng.

Trong khi ba anh giở vật đó ra, Edwin nói tiếp: "Con đã tìm thấy bao nhiêu năm trước đây. Giờ đây con biết ba có nó. Con biết ba đã vẽ nó và con cũng biết nó giống dì Olivia ghê gớm".

Adam ngó nhìn viên đá cuội tròn trong chiếc khăn tay lụa, đôi mắt ông dừng trên khuôn mặt dịu hiền đó. Những vết dầu vẫn được bảo quản tốt. Ông đưa một ngón tay xoa lên. "Con đánh vecni lại đấy à, Edwin?"

- "Vâng, thưa ba, quả có thế ạ. Để bảo vệ sơn".

Adam tiếp tục nhìn viên đá cuội đó, những kỷ niệm mờ phai trở về. Ông đã vẽ lên hòn đá này năm ông mười bảy tuổi gì đó. Từng thập niên trôi qua. Ông thấy nàng đứng dưới vách đã chân Đỉnh Thế giới, mái tóc đen của nàng bay trong gió, đôi mắt nàng xanh màu xanh hoa dại và sáng long lanh, ông nghe thấy giọng nàng vang lên nhẹ nhàng qua năm tháng. "Adam, em sắp có con".

Edwin ngước mắt nhìn cha, anh bối rối vì dáng vẻ của ông. "Dì Olivia phải không ba?" Anh hỏi nhấn mạnh làm tan vỡ những kỷ niệm của Adam.

Adam không trả lời. Ông mỉm cười nhớ lại. Sự thực ông không bao giờ quên. Ông gói viên đá vào trong khăn tay, hầu như dịu dàng trìu mến. Ông đưa trả lại cho Edwin. "Con giữ lấy, con ạ.

Con đã tìm thấy nó mà. Ba muốn con giữ nó. Rồi có ngày ba sẽ kể cho con nghe câu chuyện sau viên đá đó, nhưng không phải lúc này. Bây giờ không phải lúc". Ông nhìn qua Edwin cái nhìn tò mò. "Ba chắc con thấy nó trong cái hang cũ trên đồng hoang ở vách Ramsdan.

Edwin nhìn cha chăm chú. "Vâng". Anh nuốt nước bọt và nói: "Còn một chuyện nữa ba ạ. Một điều mà từ nhiều năm nay con muốn kể cho ba nghe. Không may là con không bao giờ có đủ can đảm. Nó canh cánh trong lương tâm con từ lâu. Con phải bày tỏ cùng ba trước khi con đi ra mặt trận.

Adam ngồi xuống ghế, tay cầm chiếc ly. "Vậy con hãy bày tỏ đi Edwin", ông nói nhẹ nhàng, "có lẽ con sẽ cảm thấy dễ chịu hơn sau khi nói với ba. Chắc chắn ba sẽ nói cho con tất cả những điều hiểu biết của ba".

- "Vâng, chẳng là như thế này, Edwin bắt đầu một cách rụt rè, "Ôi giời, con cần một ly rượu nữa", anh kêu to, nhảy lên vội vã bước qua phòng.

Nó không chỉ giống mình ở dáng vẻ mà còn cả ở mọi mặt. Adam tự nhủ và nhìn theo con trai. Ông châm một điếu thuốc, ngả người trong ghế, chờ đợi. Nó sắp sửa kể cho mình nghe về Emma Harte và đứa bé đây. Adam nghĩ, và trái tim ông đồng cảm với con.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

Phần Ba: Cao nguyên 1914 - 1917

Chương 40

Bá tước Kitchener được chỉ định làm Bộ trưởng chiến tranh và đã chiêu mộ được đội quân một trăm người tình nguyện với lời kêu gọi đầu tiên của ông. Wilson Churchill đã cho hạm thuyền chuẩn bị sẵn sàng và trong khoảng từ 6 đến 12 tháng, bốn sư đoàn đầu tiên của lực lượng viễn chinh Anh đã vượt qua eo biển, hai sư đoàn tiếp theo thứ năm và thứ sáu tiếp theo vào đầu tháng chin. Không một chiếc tàu nào bị đắm, không một ai bị thiệt mạng, đó là một chiến thắng đối với Churchill một người được gửi gấm về quân sự của Hải quân Hoàng gia Anh. Số còn lại của Anh quốc được động viên ra mặt trận với tốc độ nhanh chóng khủng khiếp và không một công dân nào nao núng khi những ngày đen tối trôi qua.

Tiếng súng tháng tám gầm lên qua tháng chín, tháng mười, tháng mười một và tháng mười hai năm 1914 và sang đến năm 1915.

Nó đem lại tàn sát, hoang tàn và nghèo khổ. Hàng trăm ngàn thanh niên, niềm hy vọng của một thế hệ mới đã ngã xuống trên những chiến trường đẫm máu của Pháp và Bỉ.

Sự thiệt hại thật là khủng khiếp đối với người Anh và đồng minh của họ, huỷ diệt hay tồn tại. Họ hiểu đây không phải là một cuộc chiến tranh để giành một pháo đài hay một đất nước mà là để giành quyền bất khả xâm phạm của bất cứ một dân tộc nào được sống và được phát triển như nó mong muốn.

Như bất cứ một người thong minh nào, Emma Harte Lowther thường suy xét tình trạng sau chiến tranh, tình huống họ sẽ gặp phải và tương lai của công việc làm ăn buôn bán, như nàng không dừng lại một cách thái quá ở những năm tháng trải dài phía trước. Ưu tiên của nàng dành cho những cái phải giải quyết ngay. Nàng không làm ngơ với những cơ hội thương mại đang tự nó đến, nàng cũng không bỏ việc tích luỹ tiền, và mỗi khi nàng thấy áy náy một chút trong lương tâm về việc kiếm lợi trong chiến tranh, thì nàng vội xua tan nỗi buồn bực của mình với cái lập luận logic sau: Phải có ai đó sản xuất ra quân phục cho những người lính chiến đấu, và nếu như nàng không làm thì người khác cũng sẽ làm. Sự thực thì họ cũng đang làm rồi. Đại đa số các nhà sản xuất vải của miền nam Riding đang làm vải kaki cho lực lượng hải quân và không quân của Anh quốc, các nước đồng minh và hang triệu mét vải đang được chế tạo từ

những máy dệt ở Yorkshire để may quần áo cho lực lượng quân đội.

Gần đây, Emma chợt nhận ra rằng những ngày gần đây nàng hoàn toàn mải mê công việc và xao lãng gia đình. Nhưng những cảm giác tội lỗi được gạt sang một bên vì sự thúc ép của công việc và sự nhận thức được rằng nàng không còn sự lựa chọn nào khác mà phải đi theo một hướng đó. Nàng lao đi từ công ty Harte, nhà kho Gregson, nhà máy Layton và nhà máy sản xuất vải với một tốc độ đến chóng mặt, tự tay làm hết mọi việc một cách hữu hiệu vừa êm đẹp mà lại kiên quyết. Thế nhưng, ngày lại không bao giờ đủ dài cho nàng. Nàng thấy nhẹ nhõm vì công ty Harte vững vàng. Mặc dù việc kinh doanh hơi lùi lại ở một chừng mực nào đó, nhưng nàng không thấy có một sự thoái trào nào nghiêm trọng. Kho hang chứa ở kho Gregson còn đang kéo dài vì nàng vì nàng đã để dành nó một cách dè sẻn và nàng cũng tìm ra nhiều cung cấp mới. Nhà máy Layton dưới sự điều hành đầy tài năng của Ben Andrew được tiến hành trôi chảy và nhà máy đã có được những hợp đồng khổng lồ với Nhà nước một cách dễ dàng, nhanh chóng hơn nhiều địch thủ của nàng. David và nàng tạm thời cắt đường dây sản xuất cửa hang quần áo phụ nữ khi chiến tranh bắt đầu và toàn bộ sản xuất của nhà máy chuyển sang sản xuất quân phục. Tóm lại, mọi thứ đều ổn định, các cơ sở kinh doanh của nàng vững vàng và đặc biệt xưởng sản

xuất và nhà máy tiến hành một cách hết sức hiệu quả và kiếm ra tiền nở rộ như hoa.

Nhưng giờ đây, trong buổi chiều tháng chạp lạnh lẽo năm 1915, đầu óc Emma không bận rộn vì công việc. Ngồi bên cạnh người lái xe trong chiếc xe riêng của công ty Harte trên đường đi gặp David, trí óc nàng bận rộn với những ngày nghỉ Giáng sinh. Nàng quyết định biến nó thành một ngày hội thực sự mặc dầu sự khan hiếm và tâm trạng ủ ê bao trùm lên tất cả mọi người. Frank sẽ đến ở một vài tuần và nàng mong chờ điều đó với nỗi hồi hộp của một đứa trẻ, thích thú sẽ lại được gặp em trai. Tháng mười một cậu đã bị thương, nhưng may vết thương không nặng. Cậu bị trúng đạn ở vai phải và được đưa về Anh để điều dưỡng. Nếu như Wilston được nghỉ phép về nữa thì gia đình thật là đầy đủ, nhưng nàng cũng biết một cách thực tế điều đó khó lòng có thể thực hiện. Hải quân đang chiến đấu dữ dội và tin tức trên tất cả các mặt trận đều đen tối. Tuy nhiên, vẫn có cây Noel, một bữa cơm gà tây với chiếc bánh pudding mận và tất những thứ truyền thống, rượu vang hâm nóng và quà cho mọi người. Điều quan trọng hơn cả, Frank cần tình thương yêu, sự nghỉ ngơi và tất cả những tiện nghi của gia đình mà nàng có thể có được.

Xe đến nhà máy quần áo ở đường Ióoc trong vòng ba phút. Emma bảo người lái xe đợi, nàng vội vã vào trong. Khi bước vào căn phòng David, nàng ngạc nhiên Abraham Kallinski đang ngồi

thoải mái với David.

Người bạn cũ của nàng đứng lên ôm hôn nàng nồng nhiệt, đôi mắt đen và sáng của ông lấp Lánh sau cặp kính. Ông ngắm nàng một cách thán phục và nói: "Ồ, Emma, trông cô thật tuyệt vời. Gặp lại cô thật mừng quá. Bao lâu rồi."

Emma mỉm cười. "Bác có khoẻ không? Bác gái thế nào?"

- "Bà ấy khoẻ. Tôi khoẻ. Nhà tôi luôn luôn nhắc đến cô. Bà ấy nhớ cô. Emma ạ. Tôi nhớ cô."

- "Cháu xin lỗI dạo này xao lãng cả hai bác". Emma nói. Một nụ cườI ân hận thoáng trên môi nàng. "Nhưng công ăn việc làm đã choán mất tất cả thì giờ của cháu những ngày gần đây."

- "A đúng rồI, cô Emma bé nhỏ của tôi đã trở thành một nữ tycoon(!) ", Abraham kêu to vừa nhìn nàng với lòng trìu mến và tự hào. Nàng tiếp tục làm ông kinh ngạc với những thàng công của mình, những thàng công mà ông cho là xuất sắc nhất nàng lại là một phụ nữ.

- David đang đứng sững sau bàn giấy, rõ ràng là vật lộn với một núi công việc, giấy tờ. Anh cười: "Ba đừng nói nghe có vẻ ngạc nhiên thế ba. Con vẫn luôn tiên đoán Emma sẽ tiến xa mà". Anh bước qua bàn nắm lấy hai vai nàng, hôn lên má nàng. Hai cánh tay nàng tự động vòng qua người anh. Nàng cảm thấy sức mạnh của bàn tay nắm chặt nàng khi mà sức ép của những ngón tay nàng dần tăng. Họ lùi lại, vẫn không thôi giữ lấy nhau, để cùng

nhìn nhau thật lâu.

- Abraham Kallinski nhìn hai người, cái nhìn của ông bố, ông bỗng thấy buồn lòng: con trai tôi. Con trai tôi. Con trai tôi. Nó ôm hôn cô ấy quá lâu. À mà ta biết cái nhìn ấy trong con mắt một ngườI đàn ông! Mình cầu Chúa để vợ nó Rebecca và Joe không bao giờ để ý thấy. Hắn giọng Abraham nói: "Nào, Emma. Cháu đến đây ngồi bên bác". Ông chỉ chiếc ghế trước bàn làm việc của David.

Nàng ngồi xuống và nói: "Không có chuyện gì chứ phải không? TạI sao anh lại cần gặp em khẩn cấp như vậy,David?"

David ngả người trong chiếc ghế, đôi mắt xanh lanh lợi của anh chăm chú nhìn vào mắt nàng. "Tôi có một đề nghị và tôi hy vọng là em sẽ bằng lòng. Và tiến hành với nó".

- Emma khe khẽ cười. "Anh biết là em tin ở sự suy xét của anh một cách tuyệt đối mà. Cái gì vậy?"

- "Gần đây ba mệt mỏi căng thẳng quá đi. Ba muốn thư thái chút ít. Không làm việc quá căng nữa". David châm một điếu thuốc. "Chúng tôi đã thảo luận vấn đề của ba và tôi nghĩ tôi có một giải pháp có lợi cho cả hai bên. Tôi thấy chúng ta có thể nhập công ty của ba với công ty của chúng ta, việc chuyển nhà máy và quản lý của ba sang tương đối không có vấn đề gì. Điều đó sẽ giúp ba để khỏi phải hoàn toàn điều hành một mình. Tất nhiên ba vẫn ở đó, nhưng ba sẽ không phải làm việc nhiều tiếng đồng hồ dài nữa".

Davidnhìn nàng chờ đợi:

- “Thế em nói thế nào?”

Ngay lập tức nhận ra cái tiềm năng khổng lồ trong đề nghị này và thấy trước phương cách bành trướng đơn giản nhưng nhanh chóng. Emma không cần phải nghĩ đến lần thứ hai. “Đó là một gợi ý tuyệt vờI”. Nàng quay lại Abraham: “Bác Kallinski, nếu cháu làm như vậy bác có vui lòng không?”

“Có, Emma ạ. Cả bà Janessa cũng thế. Bà ấy lo lắng về bác. Lo lắng đến độ bác cũng lo lắng về sự lo lắng của bà ấy”, ông đáp lại bằng một tiếng cười giễu cợt.

- “Vậy thì chúng ta hãy kết hợp hai công ty,David”, Emma nói. “Em hoàn toàn tán thành. Và bây giờ đúng là thời gian thích hợp để làm điều đó”.

- “Có rất nhiều chi tiết cần phảI làm. Emma. Nhưng trước khi chúng ta đi vào những chi tiết đó, tôi muốn để em biết tình cảm của riêng tôi về ý kiến trên”, David nói. “Nếu em đồng ý, tôi nghĩ chúng ta nên mua ngay công ty của ba bằng một giá thích đáng có thể để cho ba một khoản lợi khá. Dù sao thì ba tôi đã dành nhiều năm để xây dựng nên nó. Chúng ta có thể để ông làm giám đốc công ty mẹ và trả ông tiền lương giám đốc. Tôi cũng nghĩ ông nên được chia lợi nhuận như chúng ta. Thêm vào đó, ông nên nhận một khoản tiền lương điều hành nhà máy. Em thấy những điều khoản này như thế nào Emma?”

- “Em đồng ý với anh, David. Ba nên có một cái gì đó được ưu đãi cho bao nhiêu năm trời làm việc. Anh và ba nên nghĩ tới và đặt một cái giá khá. Bất cứ anh quyết định thế nào, em đều có thể chấp nhận hết, em chắc chắn như vậy”. Nàng lắc đầu cười và nhìn David một cách trìu mến. “Em không tưởng tượng được sao anh lại nghĩ rằng em có thể từ chối. Cơ bản việc này là việc của anh, David. Anh điều hành nó và anh là người có cổ phần chính”.
- “Em là người quan trọng và là người cùng chung với tôi”. Anh mỉm cười, trong lòng nhẹ nhõm. “Tốt, ba và anh sẽ làm dự thảo. Sau đó em và anh sẽ thông qua những chi tiết cuốI cùng. Rồi sẽ nói chuyện với Frederisk Aimsley và nhờ ông ấy lập thoả ước trong vòng một tuần chi đó”.
- “Tuyệt”, Emma nói. Nàng xoay người trong ghế và hướng sự chú ý sang Abraham, hỏI ông về những hợp đồng của ông với nhà nước, việc cung cấp vải, nhân lực của ông và tổng sản lượng của ông. Trong khi họ bước vào một cuộc nói chuyện kéo dài, David ngồi ngả người, nhìn Emma chăm chú.
Mặt trời mùa đông đang ùa vào qua của sổ, tắm nàng trong ánh sáng rực rỡ của nó. Nàng quả thực có sắc đẹp đặc biệt của người Anh trong tuyệt vời vào lúc ban ngày, David nghĩ. Cái vẻ đẹp không thể bắt chước đươc đó mà Gainsborough và Romney (!)đã làm cho bất tử. Và kể cũng lạ thay, Emma lại không biết rằng

nàng là một hoa khôi. Rõ ràng nàng không có thói hư danh và đó cũng là một phần của cái duyên dáng của nàng. Nàng quá tươi trẻ rực rỡ, đầy sức sống mãnh liệt gần như là đam mê. Chẳng phải là điều ngạc nhiên, nàng có sức lôi cuốn không thể cưỡng đối với đàn ông mọi lứa tuổi, Davidnghĩ. Lạ thay, nàng cũng không biết tới điều đó nữa.

- "Anh có đồng ý thế không,david?"

Giật mình, David nhỏm dậy. "Xin lỗi, tôi đang mải đãng trí."

"Em nói, em nghĩ chúng ta nên kiểm soát ngay. Bằng cách củng cố lại lực lương lao động, chúng ta có thể tăng sản xuất và cho cả hai nơi hoạt động một cách có hiệu quả hơn. Ba anh cũng đồng ý như thế". "Một ý nghĩ tuyệt vời! Tôi sẽ cho Victor chuyển tới đó ngày mai". Anh nhìn cha: "Như vậy đựoc không ba?"

- "Ba rất sung sướng em nó trở lại", Abraham nói. "Như vậy là ba yên lòng, mẹ con cũng yên lòng".

Emma đứng lên. Hai ngườI đàn ông cũng đứng lên. "Nếu các vị tha lỗi, tôi xin phép đựoc đi", nàng nói. "Tôi đã hứa với Edwina hôm nay tôi sẽ về nhà sớm để giúp cháu trang trí cây Noel. Nó mong lắm. Tôi không muốn làm cháu nó thất vọng".

- "Đúng, cháu không đựoc làm như vậy", Abraham nói. "Thất hứa với đứa trẻ là điều sai lầm". Ông nhìn xoáy vào David. "Điều mà con thường xuyên làm với các cháu nội của ba", ông nói và thở dài nặng nề.

- “Nhưng chỉ vì công việc mà ba”, David chống chế.
- “À, phải rồi. Công việc. Lúc nào cũng công việc. Ờ Emma, thôi cháu đi nhé. Cho bác gởi lời thăm Joe”.
- “Và cho cháu gởi lời thăm bà Kallinsli bác nói hộ là cháu sẽ đến thăm”.
- “Tôi sẽ tiễn em ra”, David nói, giúp Emma mặc áo khoác, anh nắm lấy cánh tay nàng.

Cây Noel đúng tầm cỡ đây, Emma nghĩ vậy. Nàng cố ý chọn cái cây đặc biệt này mặc dù có thể kiếm được loại to hơn cốt để tránh bày biện phô trương, điều nàng cảm thấy không thích hợp trong thời chiến. Người trong nhà đã cấm nó vào chậu tối hôm trước, bây giờ nó ở trên chiếc bàn tròn ở góc phòng khách gần lò sưởi. Emma lùi lại, nghiêng đầu sang một bên, ngắm nhìn nó với cặp mắt phê phán. Đó là một cây thông non màu xanh thẫm, cành lá xum xuê.

- “Chào Emma. Về sớm thế em”.

Emma quay ngoắt lạI khi Joe vào phòng khách, anh sải bước đến bên lò sưởi, hai tay xoa vào nhau.

- Chào Joe. Vâng, em đã hứa với Edwina giúp nó trang trí cây Noel”.
- “Ồ nhỉ. Anh quên khuấy đi mất”.

Tiếp tục mở những gói trang trí. Emma vừa kể cho anh nghe về cuộc gặp gỡ của nàng với gia đình nhà Kallinski. “Em nghĩ kết

hợp lực lượng là một ý kiến rất hay, có phải không anh?", nàng kể xong, liếc nhìn ah qua vai.

Joe cau mặt. "Anh cũng không chắc. Như vậy có nghĩa là thêm nhiều công việc và sự lo lắng cho em?"

- "Tại sao lại cho em? David chịu phần vất vả đối với công việc đó". "Anh thấy là cả hai người ngay bây giờ thôi cũng đã có đủ trên đĩa của mình rồi đấy. Nhất là em".

Giọng Joe có vẻ cay nghiệt, anh luôn luôn chống lại sự đổi mới.

- "Đừng tiêu cực như thế, Joe. Đôi khi em không hiểu anh", Emma nói lặng lẽ. "Vả lại còn có cả ông Kallimski nữa. Gần đây ông không được khoẻ. Xáp nhập lại là giải pháp tốt nhất cho ông".

- Ông già đó có thể bán sản nghiệp của mình cho một người nào khác". Joe gợI ý.

- "Đúng, ông có thể làm như thế. Nhưng tại sao lại làm như thế? Tự nhiên là ông đến với David", Emma giải thích. "Vả lại, Abraham Kallinski bao giờ cũng tốt với em. Em sung sướng đựơc làm cho cuộc đời ông bớt đi một chút gánh nặng".

- "Anh chỉ nghĩ tới em thôi, Emma. Tuy nhiên, nếu em tin đó là một ý kiến tuyệt vời rồi, thì anh còn phê bình ai? Em và David dù sao thì cũng luôn luôn làm những cái mà hai người muốn đối với nhà máy".

- "Chúng tôi luôn luôn nói với anh những kế hoạch của chúng

tôi", nàng đáp lại mau lẹ, nhận ra vẻ không hài lòng trong giọng nói của anh.

- "Ừ, anh biết. Chỉ sau sự việc thôi".

- "Ồ, Joe, xin anh đừng chua chát thế, sắp đến Noel rồi. Chúng ta đừng cãi vã nữa!"

- "Cãi vã! Ai đang cãi vã!" Joe phản ứng. "Thật vậy, Emma , anh không thể mở miệng ra mà không bị em kết tội là …" – Anh ngừng ngay lại và giọng anh thay đổI trở nên dịu dàng hơn khi anh nói. "Kìa, cưng. Vào đi. Đừng đứng ở đấy".

Emma quay lại. Edwina đang chần chừ ở lối đi. Nó nhảy chân sáo qua phòng. "Ba! Ba!". Cô bé gọi, chạy lao vào Joe. Anh nhắc bổng nó lên quay vòng tròn. Chiếc áo màu nhung xanh của nó phồng lên và mái tóc dài chấm lưng của nó màu vàng nhạt đến nỗi gần như bạc bay ở phía sau, lóng lánh trong ánh đèn. Nó cười vang sung sướng, sau khi quay một vòng nữa, Joe đặt nó xuống sàn, giữ hai cánh tay cho nó đứng vững.

- "Con không chóng mặt chứ, thiên thần của ba?"

- "Không, ba ạ". Nó ngước lên cười với anh, khuôn mặt nhỏ với đôi má lún đồng tiền xinh xắn.

- "Đây con này", Emma nói. "Mẹ đang đợi con. Mẹ đã mở những gói đồ trang trí ra và chúng ta có thể bắt đầu".

- "Chào mẹ". Edwina nói mà không nhìn Emma. Nó nắm lấy bàn tay Joe. "Ba, ba giúp con trang trí cây nhá. Nhá ba nhá. Ờ, ba nói

ừ đi ba". Nó đưa đôi mắt sáng màu bạc nhìn anh một cách khẩn. Joe cườI vỗ lên đầu con bé. "Tất nhiên ba sẽ giúp con, cưng" Edwina lôi anh tới bên cây. Nó trèo lên chiếc ghế đầu Emma đã để bên cạnh, vẫn nắm lấy cánh tay Joe.

Emma tay cầm quả chuông bạc. "Mẹ để cái này ở đâu nào, con yêu?" nàng hỏi, mỉm cười với đứa con gái chín tuổi của mình. Edwina không trả lời, nó ngước nhìn Joe và nở một nụ cười tươi rói: "Ba nghĩ nên để nó ở đâu bả?"

- "Ố, ba cũng không giỏi những chuyện này. Để đây chăng". Anh chỉ một cành.

- "Mẹ làm ơn cho con quả chuông:.

Emma lặng lẽ đưa cho nó. Edwina lập tức đưa cái chuông cho Joe. "Ba để chuông lên cây, ba. Ba muốn để chỗ nào thì để. Con nghĩ ba phải là ngườI đầu tiên."

Cái thủ tục nho nhỏ này kéo dài vài ba phút. Mỗi khi Emma nhặt một thứ lên và đề nghị một chỗ cho nó thì lập tức Edwina cầm lấy; phớt lờ sự gợi ý của mẹ và luôn hỏi ý Joe. Choáng váng, Emma loạng choạng bước xa khỏi cây, cảm nhận được một cách sâu sắc sự ngạo ngược này. Nàng là một kẻ thâm nhập, một người thừa: Nàng quay về lò sưởi, nhìn hai ngườI cười sung sướng với nhau. Nàng cảm thấy một nỗi buồn chán nhói lên nhưng vội xua đi ngay. Nàng không nên ghen tị với mối quan hệ của hai người. Nàng nên lấy làm sung sướng khi hai ngườI đó

yêu nhau như vậy.

Joe và Edwina mải mê với nhau và với cây Noel họ không để ý thấy Emma lặng lẽ ra khỏi phòng. Nàng khe khẽ khép của lại và tựa vào cánh cửa. Nàng cố nuốt nước bọt, biết có nước mắt ở đằng sau mắt và thấy đau nơi cổ họng. Một lát sau nàng tự chủ được, bước đi của nàng vững vàng khi nàng bước qua phòng lớn lát đá hoa. Nàng lấy áo khoát trong tủ, cầm hai chiếc giỏ trên sàn và vộ vã lướt khỏi nhà.

Đó là một đêm lạnh, tối không trăng, tuyết bay phấp phới. May những ngọn đèn trên những cổng sắt của mỗi nhà vẫn còn đang cháy, ánh sáng lờ mờ của chúng soi đường cho nàng rẽ lối đi phủ đá trước những ngôi nhà lớn ở Tower. Tuyết bắt đầu động lại. Chắc sẽ là một đêm Giáng sinh trắng, đúng như Edwina vẫn cứ tha thiết ước ao. Emma cắn chặt nôi. Giáng sinh đột nhiên mất sức hấp dẫn đối với nàng. Nàng nhớ lại thói xấc xược của Edwina, lòng đầy đau buồn, trí óc nàng vẫn còn mờ mịt vì sự xúc phạm nàng vẫn còn đang cảm thấy.

Một vài giây sau, Emma đẩy cánh cửa của toà nhà cuối cùng trong dãy nơi gia đình O’neillsống. Blackie đã mua nó năm 1913, hai năm sau ngày cướI Laura. Nếu như không phải là toà dinh thự kiểu Georgian mà anh đã nói sẽ xây những năm trước đây thì nó cũng khá đồ sộ và anh đã cải tiến nó rất nhiều.

Cô hầu người Ireland nhỏ bé chào đón nàng một cách vui vẻ. Cô

ta đỡ lấy áo khoác và khăn quàng của nàng cùng với những chiếc giỏ, lễ phép hỏi thăm sức khoẻ của nàng. Emma đang định hỏi cô bà O'neill đâu thì Blackie đã xuất hiện trên đầu cầu thang có trải thảm đỏ.

Ở tuổI hai mươi chín, Blackie O'neill làmột người chững chạc đàng hoàng và năm tháng đã đối xử với anh một cách đại độ. Anh và ông cậu Pat của anh làm ăn khá và công ty xây dựng đã lớn lên phát triển thành một trong những công ty lớn nhất ở Leeds. Thành công đến với anh chắc chắn sẽ không phải là một nhà triệu phú như có lần anh đã khoa trương, tuy vậy, anh là một người giàu có và chắc chắn anh sẽ làm mình trở thành một người cực kỳ như anh luôn luôn mong mỏi. Anh ăn mặc lịch sự và đắt tiền. Sau khi lấy Laura, nàng đã khéo léo thuyết phục anh đừng thắt những chiếc cà vạt rợ, những chíêc áo chẽn thêu đầy màu sắc và những đồ trang sức loè loẹt. Hầu hết những nét thô kệch của anh đã được gọt rửa và tới một chừng mực nào đó, anh là một con người hợp thời trang. Cách phát âm Ireland nặng của anh đã biến mất, có chăng chỉ còn là một chút rung nhè nhẹ hầu như không nhận thấy đượC. Lora có một ảnh hưởng tế nhị và nhẹ nhàng đối với anh, nhưng không làm phương hại đến bản tính tự nhiên của anh. Trong anh vẫn còn rất nhiều con người nghệ sĩ, một đặc điểm mà anh phát hiện là một điều có ích trong công việc.

Anh vẫy tay chào Emma và chạy nhẹ nhàng xuống cầu thang, vẻ mặt vui: “Emma cưng của tôi. Em thật là đẹp đến nhức mắt” anh kêu to, bế bổng cô lên trong tay. Anh quay cô vòng tròn rồi đặt cô một cách chắc chắn trước mặt và theo cách của anh, nâng cằm cô lên và nhìn xuống mặt cô. “Cái bộ mặt gì mà lạ như thế này? Trông em như vừa mất một pound và tìm thấy đồng sáu penny vậy”.

- Emma bật cười không nhịn được, như nàng luôn luôn bị lây cái tính vui vẻ của Blackie. “Em không sao, Blackie. Chỉ hơi khó ở một chút, có thế thôi”

- “Em mà hơi khó ở à? Anh khó mà tin được điều đó”. Anh nhìn nàng thật kỹ. “Em có chắc không có gì làm em buồn phiền không?” Anh vừa hỏi đôi mắt anh vừa quan sát nàng một cách hiểu biết.

- “Không, thật mà. Laura đâu?”

- “Trong phòng khách, đang đợi em đó”. Anh dẫn nàng bước nhanh qua phòng lớn: “Chị ấy nghĩ thế nào em cũng ghé tới”. Lora đang ngồI bên lò sưởi đan khăn quàng, nàng ném nó xuống, chạy bay lại vớI Emma, ôm nàng âu yếm. “Emma cưng. Chị vẫn hy vọng là em có thời gian đến thăm anh chị tối nay. Em có nhận ra rằng đã gần cả một tuần rồi không?”

Vẻ u buồn trên nét mặt Emma biến đi khi nhìn thấy người bạn thân thiết nhất của nàng. “Em biết. Quả thực em bận lút đầu lút

cổ". Nàng mỉm cười: "Em mang cho chị những thứ chị cần ở cửa hiệu đây. Cho bữa tiệc Noel lớp học chủ nhật. Cô giúp việc đã cầm rồi. Nhân tiện em cũng để thêm một ít thức ăn nữa mà em chắc chị có thể dùng cho trẻ em nghèo". "Ôi, Emma, em thật tốt quá. Cám ơn em." Lora khoác tay Emma, hai người bước trở lại lò sưởi, vừa đi vừa trò chuyện.

- "Tôi có thể thấy khi người ta không cần đến một người", Blackie nói trêu. "Thôi tôi xin để cho hai bà đàn bà nói chuyện với nhau. Nhưng mà nói gòn gọn thôi. Tôi sẽ quay lại ngay để uống mừng ngày Noel với các vị".

Ngồi trong phòng khách trang trí trang nhã, nghe giọng nói lảnh lót nhè nhẹ của Lora, Emma biết những tình cảm ấm áp và thoải mái đang bao trùm lấy nàng không phải là do sự hiện diện làm cho lòng được an ủi của Laura. NgườI đàn bà dịu hiền này, quá thân thương đối với nàng luôn luôn an ủi được nàng. Laura đang nói tớ buổi liên hoan nàng đã thu xếp cho các trẻ em theo học những lớp ngày chủ nhật của nàng, Emma nghe và nhìn bạn của mình ngày một thêm thích thú. Đêm nay Laura trông hết sức đễ thương. Từ lần xảy ra hai năm về trước, nàng đã hoàn toàn phục hồi sức khoẻ, đang rực rỡ và đầy sức sống. Trong chiếc áo màu xanh thẫm; với mái tóc màu vàng mật búi lại để lộ một khuôn mặt bình tĩnh và dịu hiền, Emma nghĩ trông nàng giống Đức bà hơn bao giờ hết. Laura hạnh phúc với Blackie, điều duy nhất làm

hỏng mất niềm vui của nàng là nỗi thất vọng nàng đã không cho anh một đứa con.

- "Buổi liên hoan hình như đã lấy mất của mình hầu hết thời gian mấy tuần vừa qua", Laura giải thích "Blackie đã tìm cho mình một cây rất đẹp cho phòng lớn của nhà thờ. Ngày mai mình sẽ trang trí nó".

Emma cứng người lại, nàng biết mặt nàng đang rúm ró.

Laura nhìn lên. Nàng dừng lại, nhìn Emma chằm chằm. "Trời ơi, trông em dễ sợ có chuyện gì vậy?"

Emma lắc đầu. "Không có gì cả. Thật mà", nàng cố gượng và liếc nhìn nhanh xuống bàn tay mình.

- "Có, có chuyện đấy. Mình biết rõ Emma mà. Nào em, nếu em buồn phiền chuyện gì cứ thố lộ cho chị biết. Nó có thể cũng đỡ đi ".

Emma hắng giọng: "Vâng, tối nay Edwina nó hư với em quá. Điều đó quả thực làm em buồn phiền". Hít một hơi dài, Emma kể lạI sự việc cây Noel.

Laura cau mày rồi nói: "Con gái bao giờ cũng bám bố, Emma ạ. Em biết điều đó mà. Điều ấy chẳn có gì lạ. Lớn lên rồi nó sẽ hết. Chị chắc đấy chỉ là một giai đoạn sẽ trải qua".

- "Nó hình như luôn luôn thích chọc hơn em", Emma đáp lại nhẹ nhàng. "Em không để ý chuyện đó. Em sung sướng thấy hai người thương mến nhau như vậy. Thỉnh thoảng những sự đối sử

lạnh lùng như vậy làm em bận lòng. Em đã cố gắng rất nhiều để chiếm được tình cảm của nó". "Mình biết lắm". Lora thở dài, nàng đưa người ra nắm lấy cánh tay Emma. "Trẻ con có thể không tử tế như vậy. Chúng không có ý muốn độc ác đâu. Chúng thiếu suy nghĩ, thế thôi".

- "Vâng, có lẽ chị nói đúng".

- "Chắc nó là một đứa bé rất khá, có phảI không?".

- "Vâng, hiểu theo một nghĩa nào đó thì là quá khá. Em vẫn thường nghĩ Edwina đẻ ra đã là ngườI lớn rồI". Emma suy nghĩ đoạn nói tiếp. "Đôi khi em có cảm giác Edwina sống trong nội tâm, Laura ạ. Nó có thể rất xa xăm. Và nó luôn luôn có một cái nhìn xa xôi trong mắt".

Lora cười, nàng cố xua nỗi lo lắng của Emma. "Ôi cưng, điều ấy là tự nhiên thôi. Con gái bao giờ chẳng mơ mộng".

- "Em cũng cho là như thế", Emma nói, cũng muốn tin như thế.

- "Còn cái xa xăm, mình nghĩ là cháu nó bản tính dè dặt. Ồ hôm nọ, Blackie nói…"

- "Anh nói gì?", Blackie oang oang từ phía lối đi bước vào phòng. Anh sừng sững trước Laura và Emma, miệng hút xì gà.

- Em định nói với Emma là anh nghĩ Edwina rất thanh lịch với những cử chỉ duyên dáng như một thiếu nữ", Lora nói với chồng.

- "Đúng thế. Và rất đẹp!". Anh quay đi và tiến về phía tủ búp phê: "Thưa các quí bà dùng gì ạ?", anh hỏi một cách vui vẻ, rót

cho mình một ly Whiskey.

- "Cậu uống gì, Emma? Hãy uống tí chút lấy một lần", Laura thúc nhẹ nhàng.

- "Em cũng nghĩ thế!", Emma cười: "Em nghĩ tối nay em cần phải uống. Cho em xin một cherry. Blackie. Cám ơn".

- "Laura cưng, em cũng uống thế chứ?".

- "Vâng. Nhưng ly nhỏ thôi, anh Blackie".

- "Xin chúc một Giáng sinh vui vẻ cho những quí bà tôi yêu quí nhất", Blackie nâng cốc và nói vớI điệu bộ lịch thiệp quá cường điệu cố hữu của anh.

- "Chúc một Giáng sinh vui vẻ", hai ngườI phụ nữ đồng thanh, Emma nói thêm chanh chua nhưng giọng trêu đùa: "Tôi hy vọng tôi là những quí bà yêu qúi nhất của của anh. Chúng tôi sẽ rất tức giận nếu còn những bà nào khác".

Blackie cười: "Laura nói với anh là vợ chồng anh sẽ đến ăn Giáng sinh ở đằng em. Anh mong ngày đó. Vậy chúng ta phải tận dụng cái buổi tối này để vui vẻ đình đám một chút".

Cả hai đều chằm chằm nhìn anh: "Anh định nói sao, Blackie?, Laura hỏi.

- "Ồ, có gì đâu em", anh trả lời trơn tuột, tiếc là mình vừa đưa ra nhận định trên.

- "Blackie, thôi đừng có quanh co nữa. Trả lời em đi nào. Anh có biết gì về cuộc chiến tranh mà chúng em không biết không?

Laura hỏi. “Không biết gì hết, không gì hết”, anh nói, lại quay về giọng địa phương nặng nề của mình. “Thôi nào, cưng, đêm nay chúng ta không nói tới chiến tranh”. Anh lại ngồi bên Laura trên sofa và cầm lấy tay vợ. Liếc nhìn Emma một cách cẩn thận, anh nói. “Anh nghe đâu nhà máy của Thompson làm ăn dở lắm. Sản xuất vải vóc tồi và không được Nhà nước đặt hàng nữa”.
- “Em cũng nghĩ thế”, Emma nói không lấy gì làm nhiệt tình. Mặt nàng không thể đoán biết được và nàng khéo léo thay đổi đề tài.
Năm mới đưa đến thêm nhiều tin thất thiệt cho nước Anh và đồng minh. Binh lính chết hàng ngàn trong các chiến hào và tổng số thiệt hại lên đến con số khủng khiếp khiến cả thế giới kinh hoàng. Ngày 4 tháng giêng năm 1916, thủ tướng Henry Asquith đứng trên bục của Hạ viện giới thiệu luật nghĩa vụ quân sự cưỡng bức tất cả những thanh niên chưa vợ đều coi như phải ghi tên nhập quân đội. Luật này gặp phải sức phản đối mạnh mẽ, đặc biệt là những người bảo thủ và những ngườI bảo vệ hệ thống nghĩa vụ quân sự tình nguyện. Nhưng ngày thứ hai, 24 tháng giêng, đạo luật được thông qua lần thứ ba với một đa số phiếu là 347 phiếu, phái phản đối tụt xuống chỉ còn 36. Và vì vậy luật nghĩa vụ bắt buộc có hiệu lực ngày 2 tháng ba.
Mặc dầu biện pháp này chỉ áp dụng cho những ngườI không có gia đình nhưng Emma bắt đầu cảm thấy nỗi hoảng hốt cứ tăng

lên từng ngày. Nàng đọc báo cẩn thận, phân tích sự phát triển trong chiến tranh, nhận thức được rằng phải cần đến nhiều binh lính trên cơ sở tiếp tục từng ngày vì những tổn thất, những người có gia đình được gọi tới cũng chỉ là vấn đề hàng tuần nữa thôi. Thế và nàng đúng.

Đọc tờ Tin tức một buổI sáng đầu tháng năm, nàng thấy nỗi sợ hãi của mình đang trở thành sự thực. Nàng nhanh chống đọc bài nói rằng Thủ tướng đã xin phép để đưa vào Hạ viện một đạo luật quân sự mới.

- "Joe, em nghĩ cả những người có vợ rồi cũng buộc phải đăng ký", nàng lặng lẽ.

Anh nhìn nàng qua chiếc bàn ăn sáng, đôi mắt anh trang nghiêm. "Điều ấy buộc phải đến, Emma. Đã hàng tuần nay Kitchener hò hét thêm người rồi!".

Emma gật đầu. "Đạo luật mới đề ra là tất cả thanh niên Anh tuổi từ mười tám đến bốn mươi phải có nghĩa vụ đăng ký vào lực lượng quân đội trừ phi được miễn vì lý do nào đó", nàng mỉm cười nhợt nhạt. "Anh có được miễn vì một lý do nào đó không anh".

- "Không, em ạ, không".

Vài ngày sau, nàng buồn bã đọc tin là mặc dầu Quốc hội không thống nhất luật này, nhưng đại bộ phận tán thành. Cuối cùng, ngày 27 tháng năm, đạo luật nghĩa vụ quân sự mới đã được

hoàng gia tán thành.

Buổi tối hôm đó Emma ngồi trong phòng khách với Frank, cậu lại đến chơi với họ, bàn chuyện thời sự. “Hoàng gia tán thành – chính xác là cái gì?”, nàng hỏi.

- “Nó có nghĩa là trong thờI kỳ nguy khốn nhất, nước Anh phải quay trở về thời kỳ Norman và Saxon, khi mà nhà vua có quyền lấy lính, lấy tàu hoặc bất cứ động sản nào trong nước của mình vì mục đích bảo vệ Tổ quốc”, Frank nói với chị một cách nghiêm trang. Nàng hiểu. Nhưng hiểu không nhất thiết là làm nhẹ bớt những ý nghĩ phiền muộn của nàng.

Emma trước đây luôn luôn than phiền bằng một giọng ồn ào nhất về sự trì trệ, về thủ tục giấy tờ quan liêu thì nay lại nguyền rủa tính hữu hiệu ghê gớm của nó. Ba người đàn ông nổi bật nhất trong đời nàng đã cùng mọi người ra đi. Trước tiên là David nhập bộ binh, rồi đến Joe và Blackie cùng đi một ngày. Cuối tháng năm họ cùng gia nhập binh đoàn Cao nguyên Seaforth, binh đoàn cũ của cha nàng, binh đoàn mà người Yorkshire đặc biệt thích.

- “Trừ phi tôi không phảI là ngườISeaforth. Blackie đã tuyên bố. “Một người Irelandsống ở Anh, lấy một người Sassenach tách khỏi nhà thờ, phục vụ trong binh đoàn Scottish lại mặc cả váy nữa. Độc đáo, hả?”, Lora và Emma cùng cười với anh, nhưng lòng họ nặng trĩu. Joe và Blackie lập tức được điều đi Ripon để

tập luyện. Cả thành phố cổ và ngoạn mục này là một nơi đầy kỷ niệm cũ đối với Emma. Hai tuần lễ sau họ được về nhà nghĩ phép hai mươi bốn tiếng đồng hồ trên đường đi Tilbury lên tàu sang Pháp. Một buổI sáng tháng sáu ẩm ướt, Emma đưa hai người ra ga. Laura đang có mang vẫn đi theo, nhưng khăng khăng không nghe.

- "Trong tình trạng em như thế này, không được, em yêu", anh nói nhẹ nhàng và vuốt tóc nàng. "Anh không muốn em lo sợ hốt hoảng ảnh hưởng tới em và đứa bé".

Phút cuối cùng Blackie hầu như phải dùng sức giữ Lora lại, nàng bám bíu lấy cánh tay anh một cách dữ dội, cố kìm nước mắt nhưng không nổi. Nhưng khuôn mặt trắng nhợt căng thẳng của nàng chứa đầy lòng dũng cảm vô bờ khi họ từ biệt nàng. Nàng đứng bên của sổ, một hình ảnh xanh xao ép vào kính, vẫy tay chào ba người khi họ bước xuống lối đi trong vườn và khuất bóng.

Cuộc hành trình tới Leeds là một cuộc hành trình lặng lẽ. Emma lảo đảo khi họ tới nhà ga thành phố. Từng đám lính của nhiều binh đoàn khác nhau cũng như là binh đoàn Cao nguyên Seaforth đứng chật các cửa. Sân ga tối tăm phủ đầy mồ hóng, chật ních hàng trăm người, thiếu phụ và các cô gái mọi lứa tuổi, mọi tầng lớp, những người vợ, những người mẹ và những người yêu tiễn biệt những người đàn ông của họ. Blackie mang ba lô của hai

người lên tàu, Emma và Joe đứng trên sân ga, tay nắm tay nhau.”
- “Anh sẽ không sao đâu, em yêu”. Joe nói nắm chặt thêm những ngón tay nàng. “Đừng lo cho anh. Em hãy cẩn thận sức khoẻ và trông nom các con”.
Emma cắn môi, cố giữ bình tĩnh. Joe dịu dàng và chu đáo thật đáng ngạc nhiên trong mấy tháng qua, rõ ràng anh nhận thấy thời gian chia ly đang nhích lại gần và về nhiều khía cạnh, họ đã gần gũi nhau nhiều. “Chính anh mới phải cẩn thận, Joe”, nàng nói dịu dàng.
Vài giây sau Blackie quay lại với họ. Emma với lấy tay anh, kéo lại bên nàng. “Cả anh nữa, Blackie nhé”.
Nàng cố cười:"Cả hai đừng có lâm vào tâm trạng gi.."Nàng dừng lại môi run lên .
Joe nhẹ nhàng nâng mặt nàng lên:"Nào, nụ cười nổi tiếng của em đâu em yêu ?'
_ Em xin lỗi
Còi bắt đầu rúc , từng đám khói trùm lên họ khi những con tầu tăng tốc đi tiếp con đường về nam . Blackie quàng tay lên người nàng ."Tạm biệt ,em gái nhỏ . Ở lại cho mạnh khoẻ và trông nom Laura của anh hộ anh . Coi để cho chị ấy bình thường và đừng để chị ấy buuồn giận".Anh hôn má nàng và mắt anh ướt .
Emma nuốt mạnh , ngước nhìn Blackie ."Nhất định . Em hứa . Em không để cho bất cứ cái gì xảy ra với chị hoặc với đứa bé ".

Blackie nhảy lên bục tàu đứng bám vào song cửa quay đi để cho họ một phút riêng tư .

Joe ôm Emma trong tay ."Em là người vợ tốt nhất , em yêu ."Nhìn thấy nét sợ hãi thoáng qua mặt nàng, anh vội nói thêm ."Và vì thế em có thể chắc chắn rằng anh sẽ về với em ".

- Em biết anh sẽ về, anh yêu .Và anh là một người chồng tốt .Joe .Ở đó cẩn thận anh nhá".

Anh gật đầu, nghẹn ngào không trả lời được .Anh hôn nàng một lần nữa, àng thấy nước mắt anh hoà với nước mắt nàng trên đồi má nàng .Joe đột ngột buông nàng ra, nhaỷ lên bậc tàu đứng cùng Blackie .Bánh xe bắt đầu nghiến chói tai trên đường ray và con tàu bắt đầu đi ra .Nó đi chậm đến nỗi Emma có thể bước đi bên cạnh nó , tay vẫn nắm tay Joe .

Đột nhiên ,giọng ca đơn côi của một người lính cất lên, dịu ngọt mà buồn ."Hãy giữ cho ngọn lửa gia đình cháy mãi .Dù trái tim của bạn đang mong chờ ..."Một giọng nữa hoà vào, một giọng nữa và lại một giọng nữa cho đến khi cả nhà ga mênh mông rung lên tiếng hát khi những điàn quân trong những chuyến tàu khác và nhiều phụ nữ cất lên điệp khúc và giọng trầm buồn của Blackie cao vút lên trên cả , giọng đẹp và giàu âm sắc như bao giờ .

Con tàu tăng tốc độ . Joe buông bàn tay Emma , nàg đứng tại chỗ giơ tay vẫy chào họ .Và nụ cười chia tay rạng rỡ của nàng vẫn

cam đảm mặc dù đôi mắt ướt .Nàng nhìn con tàu cho đến khi nó khuất bóng rồi nàng quay gót ra về, ngả nghiêng vì đám đông chen lấn, mờ vì nước mắt và tự hỏi một cách tuyệt vọng không hiểu nàng có bao giờ nhìn thấy họ nữa không?

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

Chương 41

Emma ngồi trên mép giường Chirstopher, cuốn sách truyện trong tay,ngọn đèn phản chiếu khuôn mặt màu hồng và toả sáng một vòng hào quang quanh đầu nàng .Nàng gấp cuốn sách và mỉm cười với con trai:"Nào Kit .Đến giờ đi ngủ rồi đấy"

Đôi mắt màu hạt dẻ mở tỏ của Kit nhìn àng chằm chằm, khuôn mặt của nó có những vệt tàn nhang nho nhỏ (chẳng biết vệt này có ý nghĩa gì khó hiểu ?) quá chăm chú đối với một đứa trẻ lên năm. "Nào mẹ, thêm một chuyện nữa thôi "- nó van nài . "Con xin mẹ .Tối nay mẹ đã hứa đọc cho con lâu hơn một chút và mẹ không bao giờ thất hứa mà , phải không mẹ ? Ít nhất thì cũng là điều mẹ luôn nói".

Vui vui vì lối thuyết phục không mấy khéo léo nhưng không bị lay chuyển bởi nó, nàng cười và xoa đầu con đùa nghịch ."Mẹ đã đọc lâu hơn cho con rồi, Kit .Bây giờ con phải đi ngủ thôi. Quá

giờ đi ngủ của con nhiều rồi". Nàng đặt cuốn sách lên bàn và nghiêng người về phía trước, hôn lên má con .
Đôi cánh tay nhỏ khoẻ của nó vòng quanh cổ nàng , nó ép sát người nàng hơn ."Người mẹ thơm quá, mẹ à .Như một bông hoa ấy . Như cả một bó hoa". Cậu bé thì thào vào tai mẹ .
Mỉm cười, Emma lùi ra và vuốt tóc con ."Nằm xuống đi Kit . Chúc con ngủ ngon và có những giấc mơ đẹp ".
-Chúc mẹ ngủ ngon
Emma tắt đèn và đóng cửa lặng lẽ .Nàng dừng lại trước cửa Edwina , do dự một chút trước khi gõ nhè nhẹ và vào . Edwina đang ngồi trên giuòng đọc sách ,mái tóc vàng của nó buông xuống như sóng quanh đôi vai gầy qua làn áo ngủ mỏng . Nó ngẩng đầu , đưa con mắt màu xám bạc lạnh lùng chăm chú nhìn nàng như thể bực bội sự thâm nhập vào thời khắc riêng tư của nó .
- "Mẹ chỉ vào hôn con trước khi đi ngủ". Emma nói một cách cẩn thận và đi qua sàn ."Và đừng có thắp ngọn đèn quá khuya con nhé ".
-"Không , mẹ à ."Edwina nói .Con bé để quyển sách sang bên và tiếp tục nhìn Emma , vẻ kiên nhẫn trên mặt nó .
Emma lại gần giường:"Bữa cơm nhỏ của chúng ta tối nay vui quá nhỉ ?"Nàng vui vẻ nhận xét, cố gắng củng cố sự hoà hợp, dù là bước đầu , mới đây đã nảy sinh giữa hai mẹ con.

Edwina gật đầu ."vâng", đứa bé nhìn nàng một lúc rồi nói "Bao giờ bác Winston đến ở với chúng ta , mẹ ?"
- "Mẹ cũng không biết chắc con à . Mẹ hy vọng là sắp đây thôi .Bác nói trong thư là cuối là đang đợi được nghỉ phép sớm ".
_ "Con thích bác đến lắm .Con thích bác Winston " nói .
Ngạc nhiên vì sự tin cẩn bất ngờ đó và đuọc khuyến khích Emma ngồi xuống giường một cách thận trọng, nàng luôn luôn biết Edwina không thích sự động chạm :"Mẹ sung sướng vì con thích bác ,Edwina .Bác yêu con lắm , cả cậu Frank nữa '.
- "Cả cậu Frank cũng đến à . Con muốn nói là thời gian bác Winston được nghỉ phép ấy ?".
- "Ừ kế hoạch là thế Edwina. Chúng ta sẽ có những buổi tối vui cùng nhau .chúng ta sẽ chơi đoán chữ và ca hát .Con có thích cái đó không ?
-"Ồ , có , vui lắm ."Edwina mỉm một nụ cuòi hiếm hoi với Emma , một nụ cuòi nhẹ nhõm làm dịu khuôn mặt trẻ lạnh lùng của cô bé và đem một chút ấm áp tới đôi mắt to xám bạc ấy .
Emma chăm chú quan sát Edwina, bỗng cảm thấy tim mình lỡ một nhịp đập .Lại đây rồi .Cái nụ cuòi ấy . Cái nụ cuòi làm mềm lòng nàng nhớ quá rõ .Nàng cúi mắt , nhận thấy một thoáng sợ hãi đập vào nàng run run kéo chăn lại tấm chăn "Ngày mài chúng ta sẽ lập kế hoạch cho bác Winston đến , nàng nói khẽ và đột ngột đứng lên .Nàng cúi xuống hôn lướt edwina , sợ bị đẩy

ra,và nói tiếp:'Tạm biệt con .Ngủ ngon ". - "chúc mẹ ngủ ngon ". Edwina trả lời theo bổn phận bằng một giọng cứng nhắc và quay lại với cuốn sách của nó, không nhìn Emma một lần thứ hai hoặc nghĩ đi nghĩ lại gì .Mẹ nó , cái người phụ nữ , mọi người đều coi là đẹp , duyên dáng và giỏi giang không hề tồn tại trong lòng đứa bé lên mười này . Edwina sống trong thế giới hoàn toàn của riêng nó và nó không cho phép bất cứ cái gì hoặc bất cứ ai xâm phạm vào chỉ có hai người nó yêu là Joe và người chị họ Freda của nó ở Ripon.

Đứ bé là một ẩn số đối với Emma .Nàng chạy nhẹ nhàng xuống cầu thang ,nụ cười của Edwina vẫn còn đọng lại trong đầu nàng khi nàng bước vào phòng làm việc .Con bé mỗi lúc trông lại giống nàng hơn .Emma nghĩ lòng nhói lên không thoải mái .Nhưng đó chỉ là một sự giống nhau về hình thức thôi, nàng tự an ủi mình, vội vã gạt bỏ những đặc tính trở nên quá rõ rệt trong con gái nàng, thỉnh thoảng làm nàng xao động .Bàn giấy chất đầy một đống giấy cần Emma phải chú ý ngay lập tức , nàg ngồi xuống quyết định phải giải quyết hết tối nay .Sau nửa tiếng nàng nhận ra rằng khả năng tập trung đã bay đi đâu mất , nàng bực bội đặt bút xuống , ngả người vào ghế , ghế tự hỏi không hiểu cái gì làm nàng bối rối .Căng thẳng ử ?Mệt mỏi ư ? Sáng hôm nay nàng cảm thấy lơ đãng ,bồn chồn những cảm giác trước đây nàng không hề có .Nhưng chúng cứ dai dẳng suốt cả ngày , nàng phải

tách rời cửa hiệu sớm hơn thường lệ , biết là cần phải tách khỏi những thư từ buôn bán và hết sức ao ước ở nhà cùng các con . Hôm nay là ngày nghỉ của người trông nhà,Emma bảo Clara chị giữ trẻ rất tận tuỵ ra khỏi bếp để chính tay mình chuẩn bị bữa tối . Emma thích cái hạnh phúc đơn giản làm thức ăn và dùng bàn tay thay vì cho trí óc lấy một lần và cái thời gian bếp núc ngắn ngủi này đã làm nàng tươi tắn trở lai. Sau đó nàng cùng Clara và lũ trẻ ăn bữa cơm chiều trong phòng của trẻ con và nàng đã có cảm giác thanh thản sâu xa, trong thế giới không buồn phiền của chúng, nhwũng nỗi canh cánh của nàng đã tan đi .

Đó là một gian đoạn ngưng nghỉ thật dễ thương . Emma tự nói với mình ,nàng nguyện sẽ không tách khỏi lũ trẻ như nàng thường làm trước đây nưã .Nàng sẽ không để cho công việc xâm nhập vào những giờ phút của nàng .Giờ phút naỳ trong cuộc sống của chúng là quý giá và nàng muốn chia sẻ nó . Ngay cả Edwina tính tình cũng bớt lạnh lùng, và thân mật hơn bình thường trong bữa ăn tối, Emma suy nghĩ với nỗi sugn sướng thực sự và đứa bé đột ngột tuyên bố thích Winston thật là điều đáng kể khi xét tưởng sự thiếu tình cảm của cô bé đối với hầu hết mọi người . Đó là một phát hiện đối với Emma, và nàng hy vọng báo hiệu một sự thay đổi tiến tới sự tốt đẹp hơn .

Những ý nghĩa nổi trôi của Emma động lại ở đứa con gái của nàng .Nó là dòng nhà Fairley trăm phần trăm, điều ấy không thể

lẫn vào đâu được .Từ lâu Emma đã nhận ra sự giống nhau rõ rệt của Edwina với bà nội của nó . Con bé là một bản sao trung thành - một tấm gương phản chiếu Adele . Không biết Winston và Frank có phát hiện ra điều ấy không ? Nàng tự hỏi như vậy . Họ không hề nhận xét gì hết .Trái lại, Blaclie thì lại hoàn toàn là một chuyện khác . Emma ngờ anh đã đi tới sự thật mặt dù cả anh nữa cũng kín đáo giữ yên lặng về vấn đề này và không bao giờ để lộ ra chút đá động gì về những sự ngờ vực của anh, hoặc bằng cái nhìn hiểu biết hay một câu nói bất cần .

Emma nghĩ tới Edwin Fairley . Lòng căm ghét anh ta vẫn còn nguyên , nhưng nó đã thay đổi về bản chất và giờ đây phát sinh từ trí óc nàng chứ không phải con tim của nàng nữa . Do đó mà nó khốc liệt hơn trước , bởi vì nó là mục tiêu và vì vậy , có phương hướng .

Dù cho nàng có muốn quên cái gia đình nhà Fairley đi .Emma cũng thấy rằng điều đó là không thể được , bởi vì tờ Yorkshire buổi sáng thường xuyên đăng những hoạt động của họ, hay nói cách khác, xã hội của họ .Nàng biết rất nhiều về Edwin .Anh ta là đại uý trong quân đội và được tặng huân chương chữ thập Victoira vì lòng dũng cảm vượt lên trên cả tiếng gọi của nghĩa vụ . Đúng là dũng cảm , nàng nghĩ, môi cong lên khinh bỉ . Mới ngày hôm qua đây thôi, nàng cũng thấy cái thông báo ngày sinh con trai của anh ta trên báo . Vợ anh ta phu nhân Jane Fairley,

con gái của ngài công tước Carlesmoor đã sinh được một cậu con trai nặng bảy pao (1pao= 0,454 kg) , được đặt tên là Roderick Adam theo tên hai người ông của nó .

Nhưng cuộc đời của Edwin không liên quan gì tới nàng lúc này .Adam và Gerald Fairley là những mục tiêu đầu tiên của nàng vì một lý do đơn giản : họ kiểm soát những nhà máy Fairley và gia sản Fairley .Vận mệnh của gia đình ở trong tay họ .Qua nhiều năm , Emma đã đi đến chỗ hiểu được rằng cách mạnh mẽ nhất để giáng trả lại họ là qua công việc .Nàng đã gây ra những vấn đề không nhỏ cho họ ở nhà máy Thompson, bởi vì họ đã thấy thực tế là không thể naò thay thể nổi lực lượng lao động nàng đã cướp mất .Không điều gì nàng không biết về tài sản và tình hình thương mại nói chung của họ .Thông tin nàng thu luợm được vơi sự kiên nhẫn không giới hạn ,Sự cẩn mẫn vô bờ, và sự cẩn mật tối đa, nàng đã lập ra những kế hoạch cho tương lai .

Đối với nàng, họ lộ liễu và dễ tấn công thậm chí họ lại không biết điều đó ! Adam Fairley vốn luôn chểnh mảng đối với công việc, gần đây lại càng như vậy . Olivia Wainwright Fairley mới rồi lại bị một chứng bệnh lạ nên ông ta hiếm khi , nếu như là không bao giờ về Yorkshire .Việc điều hành ở cả trong tay Gerald Fairley, và hắn ta là một thằng ngốc . Hắn là cái khâu yếu trong sợi dây chuyền bằng sắt mà nàng có ý định tháo rời ra và vất sang một bên giống y như cha nàng, con gái nàng và chính

nàng nữa đã bị chúng hất sang một bên .Đôi mắt xanh sáng của nàng đọng lại chủ yếu trên Gerald Fairley một lòng căm ghét mãnh liệt . Không một người phụ nữ nào lại có thể tẩy xoá đuọc ký ức khủng khiếp về một gã đàn ông toan hiếp mình và Emma cũng không ngoại lệ .Phải ,Gerald là cái chìa khoá dẫn đến sự sụp đổ của bọn chúng .Tất cả điều nàng cần phải làm là đưa chân ra ngáng hắn và tất cả những người khác sẽ nhào phía sau .Trong đầu nàng không còn một chút nghi ngờ nào hết về cái chung cuộc đó .Một khi nàng đã đặt cho mình một mục đích thì không gì có thể ngăn được nàng đạt tới nó .

Có tiếng chuông cửa vang lên khắp ngôi nhà yên tĩnh .Nó làm Emma giật mình,đưa nàng ra khỏi những suy nghĩ về gia đình Fairley .Nàng đứng lên đi vào phòng lớn,chiếc áo lụa của nàng sột soạt khi nàng đi những bước nhanh nhẹn thuờng ngày .Nàng mở cửa trước,tự hỏi không hiểu ai có thể đến vào giờ này, và nàng thấy trước mặt mình là cậu bé đưa bức điện tín .

- "Chào bà".Cậu ta nói, kính cẩn đưa tay lên mũ .Cậu ta đưa cho nàng bức điện , lại đưa tay lên mũ và chạy xuống bậc . Emma liếc nhìn phong bì vàng . Chắc chắn là của Winston báo ngày đến của anh .

Emma lướt vào giữa phòng ,đứng dưới chùm đèn pha lê nơi sáng hơn và xé phong bì .Mắt nàng lướt nhanh dòng đầu ,nó mở to mãi ra và nụ cười trên mặt nàng tàn đi khi nàng đọc:

"Vô cùng thương tiếc và đồng cảm sâu sắc .Văn phòng chiến tranh phải báo để bà biết ,chồng bà binh nhì Joshep Daniel Lowther đã hy sinh trong chiến đấu ngày 14 tháng 7 ở Pháp ..." Những chữ còn lại mờ đi ,chạy xô vào nhau, Emma buông mình xuống ghế, hcoáng váng ,trong một giây lát nàng không tin là thật .Nàng ngó đăm đăm một cách trống rỗng vào bức tường phía trước , ánh sáng trong mắt mờ đi , miệng nàng run lên .Cuối cùng nàng đưa con mắt miễn cưỡng trở về với bức điện nhàu nát thành một cục giữa những ngón tay nắm chặt của nàng . Nàng vuốt thẳng tờ giấy và đọc lại .Những chữ tàn ác từ từ thấm vào ,tim nàng rụng xuống .

Không thể là sự thực ! Chắc là lẫm lẫn gì đây ! Một sự nhầm lẫn khủng khiếp ! Emma kêu thầm trong lòng mình , lắc đầu không chấp nhận những lời đó . Joe không thể chết .Cổ họng nàng đặc lại khi sự thật đập vào và nàng ngồi như đóng băng trong ghế , cứng như một phiến đá xẹp trong một cơn "sốc "làm tê liệt .

Sau một thời gian tưởng dài đến thiên thu đối với Emma, nàng đẩy mình ra khỏi ghế, buộc đôi chân run rẩy chuyển động , bước ra cầu thang như một người mù . Nàng vịn tay vào cầu thang cho vững, một cảm giác yếu ớt như muốn ngất lan khắo cơ thể nàng . Nàng chật vật bước lên cầu thang, kéo từng bước nặng nề , lê chân một cách khó khăn như một bà già bị tàn tật vì đau khớp .Nàng lảo đảo trong phòng ngủ của mình , đổ ập xuống giường,

nằm bất động , nhìn lên trần nhà trong một trạng thát hôn mê , mắt nàng tối sầu thảm .

Tội nghiệp Joe, Tội nghiệp Joe .Gục ngã chỉ mới sau vài tuần lễ ngắn ngủi ngoài mặt trận .Anh chết như vậy còn quá trẻ .Điều ấy không công bằng .Không công bằng .Emma khóc, những dòng nước mắt chảy dài trên má nàng không kìm được .Nàng sẽ không bao giờ nhìn thấy anh nữa .Nàng đau dắn nghĩ Kit và Edwina đang thanh thản ngủ trong giường chúng .Nàng không thể nói cho chúng biết tin này .Bây giờ thì không .Ngày mai cũng là đủ sớm .

Đầu óc phiền muộn của nàng bắt đầu hoạt động dữ dội . Joe đã chết như thế nào ?Và thi hài của anh ở đâu ? Nàng cần thi hài Joe . Cái ý nghĩ , trong tình hình như thế này dù cho nó có phi lý đến đâu, Emma vẫn cứ muốn làm tang cho anh tử tế .Ý nghĩ thân thể của Joe nằm tan nát, cô quạnh ở một miền nào đó tại nước Pháp ám ảnh nàng .

Emma nằm trong phòng ngủ , không để ý đến thời gian , nhìn đêm xuống, lẻ loi và cô độc trong nỗi đau khổ của mình .Và nàng thương Joe không bờ bến .anh là người có danh dự , tử tế trong rất nhiều mặt ,giờ đây nàng gạt bỏ tất cả những điểm làm nàng bực mình , quên cái khó chịu nàng trải qua trên giường yêu đương của họ .Nàng cẩn thận xoá hết những cái gì không hay , chỉ nhớ những cái tốt , những điều tốt đẹp nhất .

Nàng khóc suốt đêm cho sự mất đi một con người tử tế , cho tất cả những cái anh đã đại diện , và cho cuộc đời mà họ cùng chia sẻ với nhau .

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

Chương 42

Đó là một buổi chiều chủ nhật đẹp trời vào cuối tháng mười , một ngày ấm lại bất ngờ ,rực rỡ ánh sáng trong như pha lê tràn ngập một bầu trời xanh ngắt .Khu vườn tắm trong màn sương vàng ,cây cỏ đã ngả màu , cành lá mùa thu lẫn một màu vàng và màu da cam chuyển sang đỏ rực và vàng nâu như cháy .
Laura O'Neill ngồi trong vườn , lạc trong suy tưởng .Ý nghĩ của nàng luôn luôn với Blackie ở Pháp . Từ nhiều tuần nay , nàng không nhận được một lá thư nào .Mặt khác , bức điện khủng khiếp ấy cũng không đến .Mặc dù không có bất cứ một tin tức loại nào , Laura tin tưởng chắc chắn rằng Blackie bình yên , và sẽ tiếp tục bình yên và anh sẽ trở về nhà với nàng khi chiến tranh chấm dứt .Niềm tin không lay chuyển của nàng ở Đức chúa toàn năng là nền tảng , trên đó cuộc đời nàng được xây dựng lên và với một lòng tin tuyệt đối Blackie đang được che chở .Laura, vốn là người mộ đạo , bây giờ ngày nào nàng cũng đi lễ nhà thờ mặc

những lời khuyên của Emma là nàng nên nằm ở nhà nghỉ ngơi . Nàng đã thắp không biết bao nhiêu ngọn nến cho Blackie và Winston và tất cả những người đang chiến đấu khác .Và trái tim yêu thương của nàng tràn ngập đau buồn cho những người đã mất con, mất chồng ,mất người tình và đặc biệt cho Emma đã là người goá bụa bốn tháng trước .

Emma đang làm việc ở cuối vuờn, nàng đang hái những bông cúc vàng xếp đầy giỏ .Đôi mắt màu hạt dẻ của Laura ngừng trên người bạn thân yêu nhất, tim nàng thắt lại vì yêu mến và xót thương .Cô ấy gầy quá ,Laura nghĩ .Và cô ấy kiệt lực .Cô ấy làm việc như một người thành Troy , mà trách nhiệm của cô ta đủ để đè bẹp bất cứ một ai .Ngay cả một người đàn ông khoẻ mạnh nhất và kiên quyết nhất cũng sẽ phải lảo đảo dưới cái gánh nặng này .

Laura thấy từ sau khi Joe chết .Emma hình như đã thúc đẩy bởi một sức mạnh phi phàm .Nàng không những chỉ lo công việc kinh doanh của chính mình và điều hành những nhà máy ,cửa hàng Joe mà còn giữ vai trò quản lý chính tại các nhà máy của Kallinski .Tuy vậy nàng vẫn tìm được thời gian để dành cho lũ trẻ , cố đem lại cho chúng tình yêu thương và sự đảm bảo .Đó là cái riêng của Emma để giải quyết nỗi buồn của mình, Laura chắc thế . Cái cách duy nhất nàng biết để tiếp tục đi lên .Công việc và con cái đã trở thành pháo đài của nàng .

Laura thở dài chết không bao giờ là kết thúc . Người mình yêu quí ra đi nhưng bao giờ cũng còn những người khác, những người còn ở lại để than khóc .Cái buồn của đời bao giờ cũng còn, Laura nghĩ, nhưng cũng có cả niềm vui nữa . Niềm vui vì đứa bé nàng đang mang .Đứa bé nàng ao ước trao tặng cho Blackie . Nàng để tay lên bụng một cách che chở yêu thương . Nàng cám ơn Chúa lần này nàng không bị sẩy . Phải, có chết ,nhưng cũng có sự ra đời .Cái mới liên tục ...cái vòng quay khôn cùng, thiên thu bất diệt , đó là số phận lạnh lùng của con người .

Emma đã làm xong việc , tháo găng tay làm vườn ra ngồi cùng Laura trên ghế ."Chị không thấy lạnh sao ?", nàng hỏi .

- "Em nghĩ chút nữa chúng ta nên vào thôi .Em không muốn chị bị cảm lạnh .Nhất là bây giờ chị đang khoẻ mạnh ", Emma đưa mắt nhìn Laura âu yếm . "Chị còn phải đợi hơn hai tháng nữa thôi và rồi chị sẽ có thể trình diện với Blackie đứa con trai thừa tự của anh ".

Laura gật đầu niềm vui của nàng trào lên đôi mắt :"Chúa lần này dễ dàng quá ,Emma ạ .Một điều huyền diệu .Mình ngày nào cũng cầu cúng để tạ ơn ".

- Cả em cũng thế , cưng

Laura cầm lấy tay Emma trong tay mình và nói nhẹ nhàng .Mình không muốn làm Emma buồn lòng đem chuyện ra hỏi trước , như Edwina có khá hơn chút nào không ?"

- Một chút - Giọng Emma khẽ .- Nếu như nó có thể khóc lên được thì nỗi thương nhớ Joe của nó có thể vơi đi .Nhưng tất cả đều nén lại và sự kìm chế của nó làm em kinh sợ .Điều đó không tự nhiên .

Một cái nhìn thông cảm lướt qua nét mặt Laura :"Đúng cố nén sự đau thương ấy lại là không lành mạnh .Tội nghiệp Edwina .Cháu nó yêu Joe quá ".Em đã nói chuyện với nó hàng giờ , cố gắng đem lại an ủi và sự hiểu biết nhưng không thấy thành công .Hình như nó muốn chịu đựng một mình .Một cách khắc kỷ .Em không biết phải làm gì thêm nữa ...", Emma dừng lại .Một lát sau, nàng nói thêm , giọng xa vắng ,"Đôi khi em nghĩ em đã đánh giá lầm Joe ".

- Cậu định nói sao ?- Laura hỏi bối rối

--Ồ bây giờ khi em nhìn lại mới thấy là anh ấy thật tốt, rất đại lượng đứng về nhiều mặt .Ví dụ như di chúc của anh ấy .Em bàng hoàng khi ông Ainsley đọc cho em nghe và được biết là Joe đã để lại toàn gia sản cho em .Em cứ nghĩ anh ấy để lại mọi thứ cho Kit , di chúc cho nó việc kinh doanh và mọi thứ khác .Em vẫn không thể quên được với cái cử chỉ ấy .Xét cho cùng , Kit là con trai duy nhất . (Thấy tiền mới thấy tốt ??)

- Joe để lại tất cả tiền của mình cho Kit , cưng - Laura nói chen - Ngoại trừ tiền hàng năm cho Edwina .Emma ạ Joe luôn luôn đánh giá cao sự mẫn cảm kinh doanh của em .Anh ấy không lừa

Kit đâu .Anh ấu chỉ khôn ngoan thôi , anh ấy biết em sẽ điều hành mọi việc một cách có hiệu quả và làm như vậy sẽ đảm bảo tương lai cho lũ trẻ .Anh ấy tin em , Emma .Anh ấy biết em sẽ làm điều phải .

- Em cũng cho là như thế .Nhưng em vẫn cảm thấy em đã làm nhiều điều không phải với Joe khi anh ấy còn sống .

Laura nắm tay Emma một cách trìu mến .-"Em là một người vợ tốt .Đừng tự giày vò mình lúc này về những điều đã xảy ra trong quá khứ .Chớ quên những mối quan hệ của con người không bao giờ tĩnh tại . Nó thay đổi từng ngày , bởi vì nó phức tạp , cũng bởi vì con người là thay đổi . Và cuộc sống thâm nhập, những vấn đề xâm nhập và gây răng thẳng . Em đã cho Joe nhiều mặc dù thỉnh thoảng em cũng có những bất đồng .Mình biết em đã làm cho anh ấy sung sướng .Emma , xin em, em phải tin điều đó ".

- "Em hy vọng điều đó". Emma lẩm bẩm .

Nhận thấy tiêng vọng buồn bã trong giọng nói của Emma và muốn lái nàng sang chuyện khác .Laura nói nhanh nhảu :"Chúng mình vào đi cưng .Mình bắt đầu thấy lạnh và muốn uống chút trà". Vừa nói nàng vừa đứng lên , kéo chiếc khăn san màu vàng quanh vai .

Emma cầm lấy tay Laura , hai người bước qua thảm cỏ ."Chị Laura dịu dàng của em, em không hiểu nếu không có chị thì em

biết làm gì ? Chị thật khôn ngoan và chị luôn làm em thấy dễ chịu hơn".

- Mình cũng có thể nói như vậy với cậu , Emma ạ .Cậu là người bạn tốt nhất của mình .

- "Ôi, Laura, em cũng yêu chị". Emma không còn có thể nén được nước mắt nó chan hoà xuống má nàng, rơi trên tay Lora.

-"Đừng khóc, cưng, có gì phải khóc đâu".

- "Öi Laura...Laura..."

- Nín đi, cưng. Đừng khóc

Emma hít một hơi dài, cố gắng trấn tinh. "Laura, bây giờ chị phải nghe em. Chị phải chiến đấu. Cố gắng hơn nữa đi, cưng. Xin chị hãy chiến đấu để sống ", nàng van nài khẩn thiết. Nàng ôm lấy tấm thân mong manh của Laura trong đôi cánh tay mạnh khoẻ của mình, vòng lấy người Laura và ép chặt vào người mình, y như thể cố gắng truyền sức mạnh to lớn nghị lực kiên cường của mình cho ngươì bạn đang hấp hối như nàng đã làm nhiều năm trước đây với mẹ nàng.

Một tiếng thở dài nhỏ thoát ra từ môi Laura, một tiếng thở dài nhẹ mong manh hầu như khó nghe thấy. "Muộn quá rồi", nàng nói một giọng nhạt dần.

Emma tựa lưng vào chồng gối, môi nàng run, mặt nàng trắng bệch và căng thẳng. "Xin hãy cố, cưng ơi. Hãy cố cho Blackie Cho đứa nhỏ. Cho em".

Có tiếng sột soạt kho ông thầy tu bước vào đem theo một cái túi đen. Ông chạm nhẹ vào vai Emma. "Bà ấy cần phải làm lễ rửa tội cuối cùng, bà Lowther", Ông ta nói.

Emma đứng lên, lui ra một bên, cố kiềm chế, mặc dù đầu gối chùng xuống. Nước mắt lăn xuống hai bên má nàng cũng không ngăn nổi, rồi tất cả tối sầm lại khi nàng nhìn ông. Cha cúi xuống Laura. Nàng muốn ông ta đi đi. Ông ta là sứ giả của tử thần. Nếu ông ta đi, Laura sẽ sống. Không có Chúa! Không Chúa, ông có nghe thấy tiếng tôi không! Emma hét lên, nhưng những tiếng thét đó ngân vang trong đầu nàng không thoát ra đươc.

Emma nghĩ tim nàng chắc sắp vỡ. Căn phòng yên tĩnh quá, âm thanh duy nhất là tiếng sột soạt của chiếc áo ông thầy tu khi ông ta tiến lên gần giường, tiếng lầm bầm nho nhỏ của ông và của Laura khi nàng thú tội và ông rửa tội cho nàng. Tội, Emma nghĩ một cách cay đắng. Nàng không bao giờ có tội gì . Laura chưa bao giờ làm một điều gì xúc phạm đến ai. Nàng chỉ đem đến tình yêu cho bất cứ ai nàng biết. Nàng không bao giờ phạm tội với cuộc đời. Không bao giờ. Không khi nào.

Ông thầy tu đọc kinh lễ ban Thánh thể, làm dấu thánh và để bánh vào miệng Laura . Ông đang làm lễ sức dầu cho nàng, Emma quay đi nhìn ra ngoài cửa sổ . Thật là phí phạm. Phải, mà còn có tội nữa. Nếu làm phẫu thuật thì đứa bé có thể chết, nhưng Laura sẽ sống. Giáo lý của nhà thờ Cơ Đốc thật là man rợ. Không lành

mạnh. Ai cần gì đến đứa bé? Mọi người biết và yêu thương Laura.

Khi ông thầy tu đã làm xong nghi thức cuối cùng, ông đến bên Emma.

- "Bà O'neill muốn nói chuyện với bà", ông khẽ nói giọng buồn bã. Emma gạt ông ta sang bên một cách thô bạo và chạy tới bên giường. nàng kề sát mặt vào Laura.

- "Em đây, cưng. Có chuyện gì thế chị?"

Mi mắt Laura nâng lên khe khẽ. "Chị xin lỗi, cứ yêu cầu em hứa với chị mãi. Xin chi chị một ân huệ nữa. Hãy dũng cảm cho cậu Pat. Bây giờ cậu quá già và cậu cần lònh dũng cảm của em, Emma".

- "Ôi, Laura, Laura, chị đừng tuột khỏi tay em".

Laura mỉm cười, nét mặt nàng huy hoàng, trong suốt; đôi mắt nàng to đến độ choán lấy cả khuôn mặt, đăm đăm và đầy yên bình. "Không có một cái gì gọi là chết trong từ ngữ của chị, Emma. Chừng nào em còn sống Blackie còn sống thì chị cũng còn sống bởi vì cả hai người đều mang kỷ niệm của chị ở trong lòng, mãi mãi. Lại còn có Brian cho Blackie nữa".

Emma không nói được lên lời. Nàng áp chặt tay vào miệng, vai nhô lên.

Laura nói: "Nói với Blackie chị yêu anh ấy".

- "Vâng, cưng", Emma cắn môi cố chớp những dòng nước mắt

xối xả.

- "Trời ơi, Laura, không có chị em biết làm gì?", nàng há miệng, nghẹn lại vì đau buồn.

- Em sẽ không sao đâu, Emma. Chi rất tin ở em. Em rất giỏi, rất dũng cảm. Và hãy nhớ, Chúa không bao giờ cho chúng ta một gánh nặng không thể mang được đâu.

- ÔI Laura, em không thể ...

- Và đừng quên quà ngày Noel của chị cho lũ trẻ, em nhớ. Con chó trong cũi cho Kit và nước hoa nhài cho Edwina tất cả được gói lại. Ở trong phòng ngủ của chị. Em sẽ tìm thấy. Cũng có quà cho em nữa, Emma thân yêu nhất của tôi ... Laura nhắm mắt lại và nụ cười mới một giây trước còn rạng rỡ, giờ đây chỉ còn là một cái bóng lướt trên mắt nàng.

- Không, em không quên cưng.

Emma cảm thấy bàn tay của Laura mềm oặt đi trong tay nàng. Laura!Laura, nàng gọi, ép bàn tay giá lạnh ấy lên môi mình.

Bác sĩ Stalkley phải cố gỡ những ngón tay của Emma khỏi bàn tay Laura, nàng nắm quá chặt. Ông cha đưa nàng ra khỏi phòng, lẩm bẩm những lời chia buồn. Emma bịt tai lại kiệt quệ và tê dại trong nỗi buồn khủng khiếp của mình.

Một vài phút sau, bác sĩ tới: "Tôi nghĩ vài ngày tới, chúng ta có thể cho đứa bé ra viện, bà Lowther. Chúng tôi sẽ báo để bà biết đến đón cháu. Đó là ý nguyện của bà O'neill"

Emma hầu như không nghe thấy ông nói gì: "Vâng, tôi hiểu", nàng đáp khẽ, máy móc. "Ông có địa chỉ và số điện của tôi". Nàng đột ngột từ biệt họ không chào.

Emma đẩy cánh cửa bệnh viện St Mary, đi dọc lối đi, qua cánh cổng sắt như một người mộng du. Nàng sẽ và đi ngược lên đỉnh đồi , bước chân mạnh mẽ, mắt nhìn thẳng phía trước mà không thấy gì hết. Đó là một buổi chiều tháng mười hai lạnh lẽo, bầu trời mênh mông trĩu những tuyết và không có nắng, gió mạnh thổi qua đồi làm khô những dòng nước mắt đang chảy xuống má nàng.

Emma bước lên con đường đau khổ của mình bằng những bước đi chập chững, những bước đi đôi khi loạng choạng và thường chững lại nhưng không bao giờ thất bại hoàn toàn. Nàng vùi sâu cơn đau của mình và cuộc đời chỉ nhìn thấy cái bộ mặt không thể dò nổi, từng tuần từng tháng trôi qua, nàng học cách sống với trái tim tan nát và nỗi cô quạnh khủng khiếp của đời nàng.

Đứa bé Brian, sống với nàng và bon trẻ. Blackie được về cử tang ngắn ngày đó là phương cách hợp lý nhất trong tình hình này; anh thừa nhận là con trai anh được sống trong một không khí bình thường với nàng hơn là một nhũ mẫu ở nhà cậu Pat.

Blackie, không thể an ủi nổi, trĩu nặng vì đau khổ hầu như đã trở lại ngay mặt trận, và Emma lại trơ trọi một mình.

Lúc đầu Emma bực bội với đứa bé, coi nó như một công cụ gây

ra cái chết của Laura, nhưng một hôm nàng chợt thấy được, một cách hết sức mạnh mẽ rằng nàng đã bất công cay độc. Lúc đó nàng hiểu là mình đang phản bội tình yêu của Laura và sự tin cậy ở nàng, đồng thời cũng phủ nhận tình yêu của nàng với Laura bằng thái độ như vậy. Đây là con trai của Laura, đứa con mà Laura đã ao ước và đã chết để nó sống. Emma thấy vô cùng ân hận, nàng thấy xấu hổ với chính mình, nàng đã nhận đứa bé vào trái tim thương yêu của mình như chính con đẻ của nàng. Brian có nước da ngăm ngăm và mái tóc đen như mun của Blackie, nhưng mắt nó là mắt của Laura, to và trong sáng và cũng mầu hạt dẻ dịu dàng. Nó là đứa bé ngoan, tính tình hiền dịu như Laura và khi nó cười, đó là nụ cười của Laura mà Emma nhìn thấy, nàg bế bổng nó lên khỏi xe nôi, ôm chặt nó vào lòng mình, tràn ngập yêu thương và nàng quyết tâm thươong yêu nó mãi.
Thỉnh thoảng Emma quên mất rằng Lqaura đã chết, tay nàng máy móc nhấc ống nói mỗi khi nàng có một điều tâm sự gì muốn thổ lộ, nàng buông rơi máy, ngồi thừ ra một lúc, lạc trong kỷ niệm của mười năm qua, mắt nàng ướt và tim nhói đau. Nhưng luôn luôn có những đứa trẻ giúp xua đi cái buồn và nỗi đau của nàng. Emma dành tất cả thì giờ rỗi của nàng cho chúng, nàng biết lúc này chúng cần nàng hơn bao giờ hết, khi mà Joe đã đi rồi và chúng đang ở những năm phát triển nhất, nàng đã dành cho chúng không tiếc. Winston được nghỉ phép về và Frank đến thăm

nàng thường xuyên, nàng tìm thấy nguồn an ủi trong gia đình.

Chương 43

Đứa bé Brian, sống với nàng và bon trẻ. Blackie được về cử tang ngắn ngày đó là phương cách hợp lý nhất trong tình hình này; anh thừa nhận là con trai anh được sống trong một không khí bình thường với nàng hơn là một nhũ mẫu ở nhà cậu Pat. Blackie, không thể an ủi nổi, trĩu nặng vì đau khổ hầu như đã trở lại ngay mặt trận, và Emma lại trơ trọi một mình.

Lúc đầu Emma bực bội với đứa bé, coi nó như một công cụ gây ra cái chết của Laura, nhưng một hôm nàng chợt thấy được, một cách hết sức mạnh mẽ rằng nàng đã bất công cay độc. Lúc đó nàng hiểu là mình đang phản bội tình yêu của Laura và sự tin cậy ở nàng, đồng thời cũng phủ nhận tình yêu của nàng với Laura bằng thái độ như vậy. Đây là con trai của Laura, đứa con mà Laura đã ao ước và đã chết để nó sống. Emma thấy vô cùng ân hận, nàng thấy xấu hổ với chính mình, nàng đã nhận đứa bé vào trái tim thương yêu của mình như chính con đẻ của nàng. Brian

có nước da ngăm ngăm và mái tóc đen như mun của Blackie, nhưng mắt nó là mắt của Laura, to và trong sáng và cũng mầu hạt dẻ dịu dàng. Nó là đứa bé ngoan, tính tình hiền dịu như Laura và khi nó cười, đó là nụ cười của Laura mà Emma nhìn thấy, nàg bế bổng nó lên khỏi xe nôi, ôm chặt nó vào lòng mình, tràn ngập yêu thương và nàng quyết tâm thương yêu nó mãi.

Thỉnh thoảng Emma quên mất rằng Lqaura đã chết, tay nàng máy móc nhấc ống nói mỗi khi nàng có một điều tâm sự gì muốn thổ lộ, nàng buông rơi máy, ngồi thừ ra một lúc, lạc trong kỷ niệm của mười năm qua, mắt nàng ướt và tim nhói đau. Nhưng luôn luôn có những đứa trẻ giúp xua đi cái buồn và nỗi đau của nàng. Emma dành tất cả thì giờ rỗi của nàng cho chúng, nàng biết lúc này chúng cần nàng hơn bao giờ hết, khi mà Joe đã đi rồi và chúng đang ở những năm phát triển nhất, nàng đã dành cho chúng không tiếc. Winston được nghỉ phép về và Frank đến thăm nàng thường xuyên, nàng tìm thấy nguồn an ủi trong gia đình.

Phần bốn

Đỉnh Điểm 1918 - 1950

Kẻ nào đã trèo lên đến đỉnh núi sẽ thấy
Mỏm cao nhất hầu hết đều tuyết phủ, mây che.
Kẻ nào đã vượt qua hoặc chế ngự được nhân loại
Phải nhìn xuống lòng căm ghét của những người phí dưới
Lord Byron

Cuộc hành hương của Chin Haron

Bốn mươi ba

"Tại sao em lại tức giận, Frank?", Emma hỏi, nàng đăm đăm nhìn em ngồi đối diện ở bàn ăn trong khách sạn Ritz.

Vẻ hốt hoảng lướt qua khuôn mặt nhạy cảm của Frank, cậu nghiêng người, nắm lấy cánh tay nàng. "Em không tức giận gì đâu, cưng. Em chỉ lo lắng cho chị thôi".

- "Nhưng chị thấy khá hơn nhiều rồi mà, Frank. Thực thế mà, chị đã hoàn toàn khỏi sưng phổi rồi", nàng làm cho em yên lòng bằng một nụ cười tươi.

- Em biết và trông chị thật là tuyệt vời, Emma. Nhưng em lo lắng cho chị. Hay nói cho đúng, cho cuộc đời của chị, cậu trả lời lặng lẽ.

- Cuộc đời chị! Em định nói sao? Cuộc đời chị làm sao, nàng thốt lên.

Frank lắc đầu một cách tiếc rẻ. "Cuộc đời chị làm sao ư? Chị hỏi thế. Ồ, Emma, chị không bao giờ chịu suy nghĩ sao? Chị đang ở trên một con đường mòn đó, cưng. Thực tế thì lúc này chị cũng vẫn là một kẻ nô lệ chẳng khác gì khi chị ở Fairley Hall... "

- Nực cười!. Emma ngắt lời, mặt sa sầm.

- Chị không phải cọ sàn, đúng là như thế, Frank phản ứng nhanh. Nhưng chị vẫn là một kẻ nô lệ, mặc dù trong giàu sang. Chị tự đặt mình làm nô lệ cho công việc của chị, Emma. Cậu thở dài:

Chị không bao giờ thoát ra được.
- Chị không muốn thoát ra, Emma nói, bỗng nhiên bật cười. Em không bao giờ nghĩ rằng chị có thể thích công việc của mình ư?
- Công việc! Chị chỉ có như thế, và đấy chính là điều em đang định nói tới. Phải chăng đã đến lúc chị nên có một chút vui vẻ trong đời ? Bây giờ, trong khi chị còn trẻ. cậu liếc nhìn chị dò xét, giọng cậu thận trọng khi cậu nói thêm. Vả lại, vài tháng nữa là chị đã 29 rồi đấy. Em nghĩ chị nên cân nhắc chuyên tái giá.
Emma phì cười. tái giá! Frank, em thật điên mất rồi. Chi lấy ai? Chung quanh làm gì còn đàn ông. Vẫn còn đang chiến tranh mà em?
- Vâng, nhưng năm nay thể nào nó cũng kết thúc khi Mỹ nhảy vào, tình thế bắt đầu thay đổi, đồng minh đang tiến mạnh. Em chắc chắn trong khoảng chín tháng nữa gì đó sẽ có tuyên bố ngừng chiến, đàn ông sẽ trở về.
- Nhưng bây giờ mới là tháng giêng, Emma há miệng nàng vẫn còn cười, mắt mở to. Tất cả các thanh niên rõ ràng là đang đi vắng. Em hơi ông cụ non đấy, cưng ạ.
- Ví dụ như Blackie O'neill chẳng hạn?, Frank vừa gợi ý vừa nhìn phản ứng của chị. Anh ấy luôn luôn ngưỡng mộ chị. Và bây giờ cả hai đều tự do. Mà không phải chỉ có thế, cả một năm vừa qua, chị trông nom chăm sóc Brian như con đẻ của mình. Nhận thấy chị mình không hề lay chuyển, cậu cười và nói nốt: Hai

người đâu có phải xa lạ.

Ô, Frank, đừng ngớ ngẩn nưa, Emma vẫy tay, gạt bỏ câu chuyện đó. Chị coi Blackie như một người anh. Vả lại, chị không chắc là chị có muốn lấy chồng nữa hay không. Ngoài tất cả những chuyện đó ra, chị không muốn có một người đàn ông can thiệp vào công việc buôn bán của chị.

- Cái công việc buôn ban chết tiệt đó, Emma! đôi khi em không hiểu chị. Đôi mắt cậu suy tư khi cậu liếc lên nhìn chị. Đúng là chị cảm thấy an toàn trong những ngày này. Chị là một người phụ nữ giàu có, và Joe cũng để lại nhiều. Không biết bao nhiêu nữa chị mới coi là đủ?.

Một nụ cười lướt qua miệng nàng khi nghe tên gọi rút gọn như vậy của tuổi thơ, nàng nhún vai. Thực tế không phải là vấn đề tiền. Chị thích công việc, Frank. Thành thực mà nói, chị tìm thấy lạc thú trong đó và chị cũng còn con cái để phải nghĩ tới nữa. Tương lai của chúng nó. Và chị có thể điều hành cuộc đời mình không có sự giúp đỡ của ai, hoặc lời khuyên dù cho nó có thiện ý đến mấy.

Frank giơ tay lên. Em chỉ nghĩ là chị nên thư thả lại và nghỉ ngơi lấy một lần trong đời.

Emma nghiêng người về phía trước: "Frank này, em đừng có lo lắng nữa, chị sẽ nổi cáu và đi ngay chuyến tàu tới về Leeds nếu...", nàng ngừng lại giữa chừng và cúi đầu xuống.

- Có chuyện gì thế?
- Không có gì hết. Ồ, hai người đàn ông ngồi ở bàn đối diện. Họ cứ nhìn chằm chằm chúng ta. Không biết em có biết họ không. Nhưng bây giờ đừng nhìn, họ sẽ thấy em mất.
- Em đã để ý thấy họ khi họ vào. Họ đi khắp nơi khắp chốn. Tuy nhiên em không biết họ, nhưng em biết là cái anh chàng trẻ hơn, anh chàng thiếu tá đẹp trai là người Úc, nhìn cái uy hiệu trên quân phục của anh ta thì biết anh ta thuộc binh đoàn thứ Tư của quân đội Úc.
- Một tên thuộc địa khốn khiếp! thảo nào.
Vui vui vì sự giận dữ loé lên trong mắt nàng, Frank nói: "Điều này có nghĩa là thế nào?".
- Từ lúc hắn ngồi xuống thật không sao chịu nổi. Mỗi lần chị nhìn lên chị lại bắt gặp cặp mắt hắn nhìn chị. Mà mới trâng tráo chứ, nàng giận dữ nói.
- Thôi nào, chị Emma. Còn sao nữa? Em không nghĩ là chị biết được chị đẹp nhường nào, cưng. Frank ngắm nhìn chiếc áo nhung xanh, chuỗi ngọc màu kem đeo ở cổ, vòng đeo tai, mái tóc óng ả chải về phía sau thành búi. Trông chị chỉ khoảng mười tám, Emma. Và em rất vui vì chị không trát phấn son lên mặt như hầu hết phụ nữ gần đây. Cậu mỉm cười. "Phải, chị đúng là người phụ nữ đẹp nhất trong phòng này"
- Thì cũng có nhiều đâu để mà lựa chọn, Emma trả lời ngắn gọn,

nhưng nàng mỉm cười và hỏi giọng ngượng ngùng, tò mò. "Chị như thế thật à, Frank ?"

- Thật đúng!

Người hầu đến bên bàn nói giọng cung kính: "Xin lỗi ngài, thưa ngài, ngài có điện"

Frank gật đầu và quay sang Emma: "Em quay lại ngay. Xin lỗi chị". Cậu đẩy lùi ghế lại và đứng lên. "Chị xem thực đơn và quyết định gọi tráng miệng đi".

- Ờ, được rồi, cưng. Emma nhìn Frank bước qua sàn phòng ăn khách sạn Ritz. Trông cậu thật sang trọng, học thức trong bộ dạ phục. Nàng hết sức tự hào về những thành tựu và công việc em nàng đã làm. Cậu là một người thân yêu, và luôn luôn quan tâm lo lắng đến hạnh phúc của nàng. Emma mỉm cười, tự hỏi không biết Frank sẽ nói gì nếu cậu biết về Công ty Emeremm. Chắc nó lại lên lớp cho mình một bài nữa và nói mình ôm đồm quá nhiều, nàng ngẫm nghĩ. Nhưng chính công ty ấy sẽ là cơ ngơi thực sự của mình. Công việc mới này là một ý niệm sâu sắc, ngay chính nàng cũng phải nói như vậy. Đó là một công ty bao quát nàng đã đầu tư vào bằng cách bán nhà máy giầy của Joe và nhaf máy thuộc da với giá rất cao. Và trong vòng mười một tháng tồn tại nó đã rất phát đạt. Cái tên Emeremm là do nàng phát minh ra, rút gọn của từ emmerals (ngọc bích) và Emma. Một hôm nàng đã định gọi nó là Nhà máy liên hợp Harte, nhưng lúc này nàng

không muốn nói, mọi người biết nàng có liên quan tới nó.
Vì những lý do riêng, nàng muốn giấu tên người chủ. Mặc dù nàng là người có cổ phần duy nhất, nàng không xuất hiện tên trên bảng, cũng không có mặt trong công ty. Bề ngoài nó được điều hành bởi một giám đốc quản lý và hai giám đốc khác nàng chỉ định. Những người do nàng mua và vì thế cũng do nàng làm chủ. Những người nộm làm theo chỉ dẫn của nàng.
Emma nhìn quanh phòng ăn lịch sự một cách lơ đãng trí óc nàng còn mãi nghĩ tới Công ty Emeremm và những khả năng tài chính vô cùng tận của nó. Khi mắt nàng lướt qua những chiếc bàn khác, vô tình gặp mắt viên thiếu tá Úc và, trước sự kinh ngạc của mình, trong một lúc nàng thấy mình không thể nhìn đi. Anh ta đẹp trai quá, tự tin quá, Emma nghĩ, trong lòng thấy bực bội. Mái tóc mượt, lông mày rậm, hàng ria trên cái miệng đầy ham muốn được tỉa cẩn thận, đen nhánh trên khuôn mặt ngăm đen dầu dãi và đầy sức cuốn hút. Và đôi mắt màu xanh thẫm đến thành tím. Ngay cả vết nứt ở cằm anh ta cũng sâu hơn bình thường . Chiếc miệng rộng của anh ta đưa lên trong một nụ cười như trêu ghẹo đưa hai lúm đồng tiền lên má anh ta, và cái nhìn của anh ta lúc này táo tợn, khiêu khích làm nàng hơi chùn lại . Đỏ mặt, nàng quay đi. Sao, hắn ta thật là bất nhã, nàng nghĩ hai má nóng bừng . Nàng có một cảm giác kỳ quái hắn ta biết thân thể nàng thế nào khi nàng trân truồng . Bối rối, Emma với lấy ly rượu, và trong

lúc bối rối nàng gạt đổ nó . Càng nhục nhã hơn, nàng lấy khăn ăn thấm vào chỗ đổ trên khăn trải bàn .

Người hầu bàn lập tức đến giải cứu cho nàng, lẩm bẩm nói anh ta có thể dễ dàng gột được và nhanh chóng đặt một tấm khăn sạch lên vết bẩn . Anh dọn đĩa đã ăn rồi đi, Emma cám ơn anh khi anh đi. Viên thiếu tá lại ở trong tầm mắt nàng, và nàng bực bội thấy cái nhìn ngạo xược của anh ta vẫn đặt trên người nàng . Một nụ cười thích thú đùa rỡn trên môi và sự thách thức không che giấu trong mắt anh ta, Emma cầm tờ thực đơn một cách tức giận và vùi bộ mặt nóng bừng của mình sau đó . Nàng rủa cái thằng điên không thể nào tha thứ được ở bên kia phòng ăn đang trắng trợn đùa rỡn nàng, nàng rủa gấp hai lần Frank với cuộc nói chuyện dài đến bất tận của nó .

Khuôn mặt sạm đen và dầm dãi nắng gió của Bruce McGill có vẻ vui vui và cặp mắt xanh sáng của ông lấp lánh khi ông nói: Nếu con có thể dời mắt khỏi cái con người hấp dẫn ấy một giây phút, thì có lẽ chúng ta có thể trò chuyện được với nhau một cách lý thú trong bữa ăn, con trai.

- Ôi, xin lỗi ba, Paul McGill nói . Anh đổi thế ngồi trong ghế và chú ý nghe cha mình . Nhưng cô ấy rõ ràng là người phụ nữ cuốn hút nhất con chưa bao giờ được thấy . Ba đồng ý không .

Ông Bruce gật đầu: Ba đồng ý, con trai ba . Ba sợ là con thừa hưởng được của ba cái khiếu đánh giá phụ nữ . Không bao giờ có

thể cầm lòng được trước cái đẹp .
Tuy nhiên, Paul này, ba muốn nói chuyện với con. Dạo này ba không gặp con nhiều .
- Rồi ba sẽ phải chán nhìn thấy con trong vài tuần lễ tới . Cái vết thương khốn khiếp này còn lâu mới khỏi được .
Ông Bruce có vẻ lo lắng . "Không đau chứ con"
- "Không, nó chỉ khó chịu đặc biệt là ở cái thời tiết Anh khốn khổ này". Paul mỉm cười hài hước . "Con không nên phàn nàn, có phải không? Thay vì, con nên cám ơn số phận may mắn của con. Con đã vượt qua chiến dịch Gallipoli không một vết xước thật là một điều kỳ diệu . Thế rồi cái này lại xảy ra ở Pháp".
- "Ừ, con may lắm". Một vẻ nghiêm trang lướt qua nét mặt ông Bruce. "Ba những mong sau đó con sẽ ra khỏi để có thể trở về Coonamble với ba. Nhưng ba nghĩ là khó có thể được . Con có trở lại Pháp tham gia đội quân của đại tá Monash không?".
- Con nghĩ thế . Nhưng đến nay chúng ta đừng lo chuyện đó nữa . Con muốn có một thời gian đầy vui vẻ trong khi con thấy trong người vui tươi.
- Ba mừng khi nghe con nói thế . Con đáng được như vậy sau khi đã trải qua biết bao nhiêu cám dỗ . Nhưng cứ ung dung thoải mái, con trai ba. Ông Bruce cười, đôi mắt lại vui tươi. "Lần này đừng mắc chuyện bê bối nho nhỏ nữa. Dolly vẫn không để ba quên cái lần gặp gỡ lãng mạn vừa qua của con với bạn cô ta".

- Ôi, chúa ơi, ba đừng nhắc chuyện ấy nữa, ba. Con thề không dính dấp đến phụ nữ mỗi khi con nghĩ đến cái chuyện rắc rối ấy . Bao giờ chúng ta tới nhà Dolly, ba?
- Bất cứ lúc nào sau bữa ăn tối, con ạ. Con biết Dollyvà các bạn nhà hát của cô ấy . Những cuộc tiệc tùng của cô ta thường kéo dài cho đến sáng . Nhân tiện, ba mong con không phiền, nhưng ba đã quyết định không đi. Con có thể đến một mình . Con sẽ thích . Chuyện tới cô ấy lời cáo của ba. Ba sợ tối nay ba không có lòng dạ nào . Hơn nữa, ba cũng thích tạt đến phố Nam Audley để thăm Adam Fairley.
Chiếc đầu tóc đen của Paul ngẩng phắt lên: "Hồi này ông ấy thế nào ?".
- Không được khoẻ chút nào, tội nghiệp . Thực sự là rất buồn ...tất cả những chuyện đó . Ông ấy không bao giờ được như cũ từ sau khi Olivia mất và bây giờ lại bị như vây . Ba thật là đau khổ khi nhìn thấy ông ấy phải ngồi ở ghế đẩu . Một con người vốn hoạt động như ông ấy . Cái chết của Olivia là một bi kịch và ông ấy rất đau khổ . Bạch huyết mà con. Một phụ nữ hoạt bát và dễ thương như vậy . Ba nhớ buổi tối đầu tiên ba gặp nàng, khoảng 14 năm về trước . Nói thật, ba cũng có đem lòng mơ ước . Ba vẫn còn nhớ dáng điệu của nàng . Mê hồn . Nàng mặc chiếc áo màu cánh trà và đeo chuỗi ngọc biếc xanh.
Vừa lúc này Emma và Frank đứng lên, rời phòng ăn. Đôi mắt

của Paul McGill xoáy vào Emma mỗi bước nàng đi. Anh quát sát đầu nàng ngẩng cao kiêu hãnh, lưng thẳng, sự tự tin hoàn toàn của nàng, dáng vương giả khi nàng lướt đi, anh càng thêm thôi thúc .

Paul nhìn người phụ trách hầu bàn và ra hiệu cho anh ta. Quay sang cha, anh nói: "Con sẽ tìm ra nàng là ai ngay bây giờ ... Charles, quý ông vừa rồi đi cùng với tiểu thư mặc áo nhung xanh là ai vậy ?".

- Dạ thưa ngài, đó là Frank Harte . Frank Harte của tờ tin tức hàng ngày . Một quí ông lịch sự . Phóng viên mặt trận nổi tiếng .

- Thế còn tiểu thư ?

- Xin lỗi thiếu tá, tôi không được biết ạ. Như vậy, ông Harte nổi tiếng, phải không?. Ông Bruce hỏi chen. Dạ vâng, thưa ngài đúng thế . Hiện nay ông ấy viết về chính trị . Tôi hiểu là ông ấy vốn vẫn là người được sủng ái của Ông Loyd George .

- Cám ơn Charles, ông Bruce nói . Anh giúp đỡ chúng tôi nhiều quá . Ông nghiêng người về phía trước, nhìn con trai một cách tu lự . Paul này, ba không muốn con làm một điều gì ngớ ngẩn . Phải coi chừng đó . Ba có quan hệ dính dáng rất nhiều với một số chính trị gia của nước này . Ba không thích có vấn đề này nọ vì những câu chuyện trăng gió lãng mạn của con. Thiếu nữ đó có thể là vợ của anh chàng đó, con; và vì anh ta có quan hệ nhiều nên có thể là con đang chơi một trò nguy hiểm đó .

- Ba đừng lo. Con không làm ba phải rầy rà đâu. Tuy nhiên, con sẽ tìm hiểu cô ấy là ai dù có phải chết . Paul ngồi lại trong ghế, lấy hộp thuốc lá ra. Anh châm một điếu thuốc, trí óc làm việc rất nhanh. Tài sản khổng lồ của cha anh đã mở ra cho anh một cửa, toàn những cửa thuận lợi, anh bắt đầu tính tới các bạn của anh, tự hỏi không hiểu ai là người thích hợp nhất có thể thu xếp giới thiệu với Frank Harte.

Có khoảng hơn chục người chi đó trong phòng khách của Dolly Mosten khi Emma và Frank bước vào buổi tối hôm ấy . Emma mới đi được ba bước nhỏ vào trong phòng, nàng bỗng dừng ngay lại, nắm lấy cánh tay Frank. Giật mình, cậu quay lại phía chị .

- Frank chúng ta phải về thôi!. Nàng rít lên.

Cậu ngạc nhiên: Về! Nhưng mà chúng ta vừa mới đến xong. Ngón tay nàng nắm chặt tay cậu và đôi mắt khẩn nài "Nào, Frank! Chúng ta phải về . Ngay lập tức!".

- Chị đừng ngớ ngẩn, Emma. Như vậy kỳ quá sức và em cũng không muốn làm phật ý Dolly. Như vậy còn tệ hơn cả cái chết nữa . Vả lại, không những cô ấy là nữ diễn viên hàng đầu của Luân Đôn và không thể coi thường được, cô ấy còn giúp đỡ em rất nhiều trước đây. Cô ấy sẽ không bao giờ tha thứ cho em. Tại sao lại có chuyện quay ngoắt đi như vậy? Chính chị muốn đến sớm mà.

- Chị thấy ...ốm quá!, Emma bịa chuyện, "muốn xỉu".

- Xin lỗi, nhưng em sợ là muộn mất rồi, bà chị ơi.

Frank lẩm bẩm . Dolly Mosten đang đi về phía họ, một áng mây hàng lụa mỏng màu vàng và kim vương, mái tóc đỏ rực như lửa bao lấy khuôn mặt tuyệt vời nhưng trống rỗng của nàng . Và, đi theo sau là viên thiếu tá Úc mà họ đã gặp ở Ritz. Thì ra là như thế! Frank nghĩ . Mắt cậu trêu chọc khi cậu nhìn chị và nói nhấn: "Anh ta không cắn đâu".

Emma không có dịp để trả lời . Dolly chào đón họ nồng nhiệt và giới thiệu, giọng nói mượt mà nổi tiếng của nàng vang lên tiếng cười, sự vui vẻ như kịch của nàng bao trùm lấy họ trong sự thân mật mà Emma cảm thấy khó chịu một cách lạ . Nàng nghiêng đầu để tránh viên thiếu tá đang đứng lù lù trước mặt nàng như muốn vồ lấy . Emma thấy như bị dồn vào một góc, sau đó nàng thấy bàn tay mình bị một bàn tay khoẻ hơn, to hơn nhiều lần nắm chặt lấy . Emma ở trong một tình thế bối rối, nàng nhìn xuống lớp lông đên phủ lên bàn tay đó, sợ quá không dám ngẩng đầu lên nữa .

- Thưa bà Lowther, tôi rất sung sướng được gặp bà . Đây thật là một niềm vui không ngờ đến sớm như vậy, mặc dù, phải thành thực nói, tôi đã quyết định làm quen với bà . Thật là tình cờ cho cả hai chúng ta, tối hôm nay tôi lại tạt đến nhà Dolly, giọng vang vang của anh ta kéo dài, giọng mũi Úc hầu như không nhận thấy .

Sao, cái thằng quỉ hỗn láo và tự cao tự đại này, Emma nghĩ, sự bối rối và ngượng ngùng nàng cảm thấy ở Ritz lại loé lên trong lòng nàng . Nàng có một ao ước hết sức to lớn là tát vào mặt anh ta, nhưng sự lịch sự bẩm sinh đã ngăn nàng . Thay vào đó, nàng ngẩng đầu và cuối cùng đã nhìn được vào cái bộ mặt đang chằm chằm nhìn vào mặt nàng . Miệng nàng hé mở . Không một lời nào thốt ra. Nàng chớp mắt, nhận thấy vẻ ngạo xược trong con mắt bàng hoàng đó, cái nụ cười diễu cợt trong khi anh đợi nàng trả lời .

Emma cảm thấy sự thôi thúc của bàn tay Frank ở phía sau lưng nàng và rồi trước sự kinh hoàng của mình, và trước khi nàng có thể ngăn được mình, nàng nói lạnh lùng: "Tôi hiểu ông là một người Úc, thiếu tá McGill. Tôi hy vọng hành vi khiếm nhã, ông thể hiện một cách lộ liễu buổi chiều hôm nay không phải là tiêu biểu của đặc tính dân tộc ông mà đơn giản chỉ là ông thiếu một nền giáo dục . Nếu không, đồng bào của ông sẽ nhận được một sự tiếp đón lanh lùng ở nước này, nơi phụ nữ được tôn trọng . đây không phải là miền hoang dã, thưa thiếu tá".

Dolly há hóc miệng. Frank kêu lên: "Emma, chị cư xử gì lạ lùng thế".

Nhưng thiếu tá McGill rõ ràng là rất thích thú . Anh ngửa đầu về phía sau và cười phá lên, và anh giữ tay nàng chặt hơn khiến nàng nhăn mặt lại .

Emma quay sang Dolly . "Tha lỗi cho tôi, Dolly. Tôi không muốn bất lịch sự với chị. Xin tha lỗi. Tôi phải về."
"Tôi thấy khó chịu quá . Tôi phải ăn cái gì , không chịu nổi !" . Nàng cố gắng rút tay ra nhưng viên thiếu tá bóp chặt như một gọng kìm .
Thiếu tá nói : " Bà đã đánh trúng bà Lowther . Tôi tin là tôi xứng đáng như vậy " . Paul nghiêng đầu về phía trước , cúi đầu chìa má phải cho Emma " Bà muốn tát cho nguôi giận !".
Đỏ mặt , Emma bước lùi lại một bước . Thiếu tá lập tức kéo nàng lại nhập bọn . Anh ta nói :" Tôi nghĩ có lẽ tôi đi lấy một cốc sâm banh mời bà Lowther . Và tôi hy vọng tôi sẽ có thể thuyết phục bà rằng ngay cả dân thuộc địa cũng văn minh " . Anh khoác tay Emma như thân hữu .Emma cố gỡ cánh tay ra , nhưng anh ta lập tức lấy tay kia đặt lên và chầm chậm lắc đầu . " Nào bà Lowther ", anh ta nói một cách mệnh lệnh . Nàng thấy mắt anh ta xấc xược , căng thẳng và nàng càng căm ghét anh ta thậm tệ .
- " Chúng tôi xin lỗi ", Paul nói với Dolly và Frank, rõ ràng là hài lòng với mình khi đưa lướt nàng đi .
- " Một chút sâm banh sẽ làm bà dịu lại " , Pôn vừa cúi chào lịch sự ,một đôi lần anh ta biết , nhưng vẫn không chậm bước . - " Ông có thể đưa một con ngựa tới máng nước nhưng không thể bắt nó uống " . Emma rít lên , máu nàng sôi sục .
- " Ngay cả nhưng con ngựa cái bướng bỉnh nhất và cáu bẩn nhất

(ối ....đồ cà chớn . tháo guốc chọi cha bây giờ)cũng có lúc phải khát , thưa bà Lowther , anh ta nói khẽ , đôi mắt lướt trên người nàng một cách thô bạo . " Tất nhiên còn tuỳ lần giải khát cuối cùng là bao giờ . Tôi thấy bà khô nẻ rồi đấy " .(móc mắt hắn ta đi Emma)

Lời nói của anh ta , nhìn phía ngoài có vẻ là vô tư thôi , nhưng nó đầy ẩn ý và lòng ham muốn không che giấu , lấp lánh trong con mắt anh ta bộc lộ ý nghĩ và ý định của anh ta . Đôi má Emma nóng bừng , khi họ bước qua sàn và nàng bực tức thấy sự gần gũi về cơ thể của Paul Mcgill - những ngón tay của anh ta vẫn níu chặt lấy ngón tay nàng , cánh tay anh ta chạm một cách thân mật vào bờ vai để trần của nàng . Anh ta cao hơn và to hơn nàng nghĩ khi ở Ritz , và anh ta dường như chế ngự nàng . Anh ta toát ra sức mạnh che giấu và chất đàn ông trần tục làm nàng muốn ngất xỉu . Một cảm giác xôn xao kỳ lạ tràn ngập cơ thể nàng , tim nàng đập nhanh , đập quá nhanh dưới lớp nhung xanh đến độ nàng nghĩ nó muốn vỡ tung , nàng hồi hộp và nhụt ý chí . Đó chỉ là tức giận , nàng tự chủ và nàng thực sự tin đó là nguyên nhân chính của sự mệt mỏi đột ngột của nàng .

Emma thấy phòng khách của Dolly to lên gấp 3 lần và nàng thấy tấm thảm dài ra bất tận . " Làm ơn , tôi mệt người " , nàng nói hết hơi . " Đằng kia . Ông có thể đi tìm một người hầu bàn ....".

- " Ồ không , không đời nào ! Bà không thoát được một cách dễ

dàng như thế đâu " , Paul kêu . Anh ta đưa nàng vào góc đó một cách hết sức khéo léo . Emma mỗi lúc một thêm buồn bực nhận ra là bây giờ không có cơ hội nào để có thể thoát được ngay , nàng cũng nên ở lại nhà Dolly một chút vì Frank . Nàng ngồi xuống ghế sofa khoan khoái vì đã thoát nắm tay của viên thiếu tá và miễn cưỡng cầm lấy ly sâm banh anh ta giật lấy người hầu bàn lướt qua . (Thiệt ...cứ như ăn cướp)

Nhưng nàng không có ý định lùi bước trước cái gã đàn ông kiêu căng này , cũng không thông cảm gì với tình cảm của anh ta , và vì thế nàng lạnh như băng : " Tôi chắc cái kỹ thuật thô bạo và thành thạo ông áp dụng thành công với hầu hết phụ nữ , ông thiếu tá . "

Paul gật đầu và vắt chân một cách thờ ơ . " Nói chung , tôi có thể nói như vậy " , anh ta nói một cách lười nhác . Anh ta nhìn nàng một cách xấc láo làm cho ngực nàng và cổ nàng đỏ ửng lên.

- Tôi xin nói để ông biết ,với tôi không được - Emma nói mặt kiêu căng - Tôi khác hầu hết các phụ nữ khác .

- Tôi nhận thấy điều ấy - anh ta thừa nhận , cái đểu cáng vẫn còn đọng trong mắt anh ta - Sự thật thì , tôi tin là tôi đã phát hiện được đặc tính ấy ở bà ngay ngập tức . Tôi nghĩ , chính điều ấy đã cuốn hút tôi đến với bà , ngoài vẻ đẹp nghiêng nước nghiêng thành của bà - Anh ta cười rộng miệng " Bà Lowther , mà hình như bà cũng thẳng thừng làm cho người ta đến nghiêng ngửa .

Đầu óc mạnh mẽ , thêm vào đó là đáo để nữa . Vâng , rất khác , tôi phải nói như vậy . Bà dùng rượu mạnh và đá , có lẽ ? " .
- Toàn đá thôi , thiếu tá , Emma trả lời .
- Đá có thể tan , bà biết đấy .
- Nó cũng có thể rất nguy hiểm . Nhiều người gặp những tai nạn chết người với đá - Emma bật lại .(Dài dòng làm gì , cứ chọi một cục vô đầu hắn là hắn hiểu ngay ...sự nguy hiểm từ đá liền)
- Nguy hiểm luôn luôn hấp dẫn tôi , thưa bà Lowther . Tôi thấy nó rất hay . Đầy thách thức . Nó kêu gọi tất cả bản năng của đàn ông của tôi. (Còn chần chừ gì nữa Emma . Đối phương có nhời rồi , chọi thôi)
Emma hằn học nhìn anh ta , quay đi một cách khinh bỉ , liếc nhìn quanh phòng , đôi mắt nàng tìm Frank . Cái con người đàn ông này khơi dậy trong lòng nàng phản ứng tức thời và trực tiếp , một phản ứng vừa làm nàng bực tức vừa làm nàng bối rối . Với cái tính tự cao tự đại , cái vẻ ngoài làm ngạc nhiên của anh ta , cái tự tin và miệng lưỡi ngạo đời , anh ta không giống bất cứ người đàn ông nào nàng đã gặp . Và không một người đàn ông có can đảm dám ngạo xược với nàng hoặc nói năng phóng túng như vậy với nàng . Nàng ghét cái anh chàng thiếu ta này và bực bội với cái lối anh ta làm nàng sắp ngất xỉu dưới chân anh ta . Ở con người anh ta cũng có một vẻ tàn bạo mà lạ lùng thay nó không làm nàng bối rối và nàng ngạc nhiên, trong một phút chốc

, nàng không hiểu sự tàn bạo ấy là một nét nàng quen thuộc và dễ xử lý .

Paul ngả người trong ghế , đôi mắt anh ta tư lự trong khi anh ta ngắm nhìn khuôn mặt nhìn nghiêng tuyệt vời của Emma , anh ta sung sướng vì cái may mắn khôn cùng là được tình cờ gặp nàng đêm nay . Anh ta nghĩ . Nàng thật là khác . Độc đáo . Nàng phải thuộc về ta . Ta sẽ không được nghỉ ngơi cho đến khi ta chiếm được nàng . Toàn bộ nàng . Không phải chỉ thân thể mà cả trái tim , khối óc của nàng nữa . Anh bị rung động cho đến cội rễ , bởi vì đã không một phụ nữ nào đã từng khơi dậy trong anh một phản ứng mãnh liệt như vậy . Paul McGill 36 tuổi ,đầy ham muốn phiêu lưu , trần tục và say đắm , đam mê xác thịt vượt qua mọi giai cấp , đánh thức dục vọng của tất cả phụ nữ . Cả những cô gái bán hàng cũng như các phụ nữ quí tộc đều thấy anh ta không thể cưỡng lại được và do đó , những cuộc chinh phục của anh ta quá dễ dàng, quá nhiều , đã từ lâu anh ta không đếm những chuyện dan díu của anh ta nũa .(Kinh khủng !)

Phương pháp của anh ta , cho đến giờ phút này của của đời anh ta là dựa trên thái độ " theo tôi thì theo , không theo tôi thì thôi " , phụ nữ tranh nhau anh ta , hăm hở đến thành ra khiếm nhã trước khi anh ta nhởn nhơ bước ra khỏi cuộc đời họ , nụ cười ngạo nghễ vẫn còn nguyên và trái tim không hề rung động.

Mặc dù tất cả , mặc dù cung cách ăn chơi và hưởng lạc của anh

ta , Paul McGill là người thông minh , anh ta khôn ngoan và có tầm nhìn tâm lý sâu rộng . Sắc sảo hơn vẻ ngoài anh ta giả vờ , lúc này anh ta nhận ra , đột nhiên hết sức rõ ràng rằng Emma có phẩm chất hoàn toàn khác . Nàng sẽ không bị choáng vì cái phong độ ngang tàng hoặc vẻ cường tráng nam nhi của anh . Đấy là một phụ nữ chỉ có thể chinh phục bằng sự hiểu biết , lương thiện và chiến thuật tế nhị . Thừa nhận một cách đau buồn là đã khơi lòng thù hận của nàng một cách không cần thiết với các trò nhạo cợt của mình , anh quyết định thay đổi chiến thuật và không tìm cách chiếm đoạt nàng ngay lập tức nữa .

Anh nghiêng người về phía trước và nói : " Chúng ta đừng nói những điều ngớ ngẩn như thế này nữa . Chúng ta đừng làm hỏng nó " .

- " Hỏng cái gì ? " Emma bật lại ngay .

- " Cuộc gặp gỡ lần đầu của chúng ta . Buổi chiều đầu tiên của chúng ta với nhau ".

- " Và cũng là buổi cuối cùng ! "

Pôn đưa mặt mình lại gần mặt nàng hơn ." Tôi thích một người phụ nữ có cá tính thưa bà Lowther . Tôi chắc ông Lowther cũng cùng chung một ý thích ấy ".

Ngạc nhiên , Emma há miệng . Thật là một tên khốn nạn lắm lắm (đúng ...đúng), nàng bực tức nghĩ . Cái nhìn của nàng lạnh lùng . " Tôi là một goá phụ , thiếu tá McGill . Chồng tôi chết trận

mười tám tháng trước . Trong cuộc tấn công Somme " .
" Ôi , trời "Paul nghĩ .Anh vội nói : " Xin bà tha lỗi cho tôi , tôi hết sức xin lỗi bà . Tôi không hề biết . Tôi là một thàng ngu vô thức " (chính xác). Anh lẩm bẩm tự rủa mình và ngồi ngây người . Emmma yên lặng , không đáp lại .
Lúc này , Paul nói : " Tôi thật là thiếu tế nhị . Trong thời chiến , người ta nên cẩn thận hơn . Tôi thành thực xin lỗi . Tôi cũng hy vọng bà chấp nhận lời xin lỗi vì hành động bỉ ổi của tôi ở Ritz . Thật là không thể tha thứ được . "
Emma nghe được sự thành thật trong giọng nói của anh ta , thấy được cái thiện cảm trong con mắt anh , vẻ giễu cợt đã mắt hẳn trên đôi khuôn mặt anh , nàng ngạc nhiên vì sự thay đổi cơ bản này trong thái độ của anh . " Bà có chấp nhận lời xin lỗi của tôi không ? "
- Có - Emma lẩm bẩm .
Frank đến chỗ họ , cậu đưa cho Paul chiếc gậy chống của anh ta . " Dolly nói tôi đưa cái này cho ông " . Câu quay sang Emma . " Chị thấy trong người thế nào ? Em hy vọng là khá hơn " .
- " Ồ , cám ơn em " , Emma nói " Chị xin lỗi Frank , chị không định làm phiền em " .
- " Frank này , tất cả là lỗi ở tôi " . Paul nói chen vào " chúng ta hãy quên chuyện ấy đi , được không ? "
- " Tất nhiên rồi , Pôn " . Cậu cười với hai người rồi đi ra gặp

một chính khách nổi tiếng đang trò chuyện ở tận cuối phòng . Emma liếc nhìn chiếc gậy . Paul nói " Tôi bị thương . Nhưng có lẽ bà không để ý tới chân tôi bị khập khiễng ". Ánh mắt anh ta có một vẻ thẹn thùng , khi anh ta nói : " Tôi phải thú nhận là tôi đã hết sức cố gắng để che giấu nó khi chúng ta bước qua phòng " .

- "Và ông đã rất thành công " . Emma thấy mình mỉm cười với anh ta và nàng phát hiện chút tự hào nho nhỏ của anh ta đã làm nàng xét lại ý kiến của nàng đới với anh . Nàng biết những điều như vậy và dịu đi đôi chút . Nàng ngả người vào ghế sôpha cảm thấy thoải mái hơn . Với nụ cười ấy ,trông anh ta giống một đứa trẻ muôn đời . " Tôi hy vọng vết thương của ông không đau quá , hoặc quá nặng " , nàng nói nhẹ nhàng .

- " Không , không đau chút nào hết , sự thật , tôi sắp sửa trở lại Pháp " .

Paul nhìn nàng trầm ngâm , vẻ mặt anh nghiêm trang . Anh nhận thấy anh đã có được thuận lợi đối với nàng , nhưng anh do dự trước khi nói . " Tôi còn được nghỉ một vài tuần nữa . Không biết chúng ta có thể gặp lại nhau nữa không ? Tôi biết bà cho tôi là một tên xỏ lá gì đó , nhưng thực tế tôi không phải như vậy đâu . (không phải đâuuuu .....xí)Tôi không có lời nào bào chữa cho cái hành động gớm guốc của tôi ở Ritz hơn là thú nhận rằng tôi bị choáng váng vì sắc đẹp của bà . Tuy thế ,đáng lẽ tôi vẫn không nên gây cho bà điều bất tiện như vậy . Chúng ta có thể ăn trưa

ngày mai để cho tôi chuộc tội lỗi của mình không ? " . Đôi mắt anh lấp lánh . " Tôi hứa , tôi sẽ cư xử như một sĩ quan và một người lịch sự , chứ không phải như một tên du đãng từ một miền hoang dã " .

- " Tôi đã có hẹn ăn trưa rồi " , Emma nói .

- " Nó có hết sức quan trọng không ? Bà có thể bỏ được không ? "

- " Tôi không nghĩ như vậy . Đó là hẹn với Frank mà tôi thì không có cơ hội gặp cậu ấy luôn . Cậu ấy sẽ thất vọng " .

" Vâng , tôi hiểu " . Mặt Paul bừng sáng lên . " Tôi không muốn tỏ ra láo xược , nhưng tôi có thể cùng dự được không ? Tôi có thể mời cả 2 vị làm khách của tôi được không ? ".Anh mỉm cười thật tươi tắn . " Vả lại , với sự có mặt của em bà , bà sẽ được trông nom ".

Emma mỉm cười . Anh ta thật là sòng phẳng ." Tôi sẽ phải hỏi ý kiến của Frank . Tôi không biết ý cậu ấy như thế nào ? ".

Trước sự khó chịu của Paul , Dolly đã lướt tới chỗ họ , anh đứng lên nhường ghế của mình . Cô ta từ chối và nói : " Tôi thấy là hai người đã vượt qua được cái sự lúng túng nho nhỏ của mình " . Đôi mắt cô lướt qua Emma rồi dừng lại ở Paul . " Người chiến binh bị thương thế nào ? Em mong là anh vui vẻ chứ , cưng . Chúng ta phải làm cho những người chiến sĩ dũng cảm của chúng ta được hạnh phúc , có phải thế không nào ? " . Cô ta vỗ

vỗ vào cánh tay Paul một cách đùa nghịch . " Em thấy là anh có người trông nom tốt . Có lẽ em sẽ gặp anh tại bữa tiệc trưa của cụ nhà ngày mai ".

- " Ồ , tôi sợ là không . Tôi đã có một cuộc hẹn rất dài . Với định mệnh . Định mệnh " . Dolly dướn đôi lông mày lên bối rối ." Em không nghĩ là em biết nàng " .

Paul giữ cho khuôn mặt mình thẳng băng ." Tôi không tin là cô biết , Dolly ạ ". Dolly nhún vai ." Người ta không thể quen được với tất cả mọi người ở Luân Đôn , em nghĩ thế . Xin lỗi . Em phải đi đây , cưng " .

Paul nghiêng người về phía Emma , vẻ mặt anh nghiêm trang . " Có phải như thế không ? "

-Phải gì cơ ?

- À , bữa ăn trưa với định mệnh .

Nàng ngước nhìn anh và mỉm cười , nụ cười duy nhất làm mặt nàng sáng bừng lên ." Tôi nghĩ ông ăn trưa với tôi và Frank " , nàng nói

****

Frank nói : " Tại sao chị lại làm như vậy , Emma ? " .

- Làm gì , cưng ?

- Chị biết rõ em muốn nói gì rồi mà . Rời Luân Đôn đột ngột như vậy .

- Chị chỉ có ý định ở lại thành phố một vài ngày thôi . Chị đã ở

đây 2 tuần rồi . Chị phải trở lại Yorkshire " .

-Em không bao giờ nghĩ bà chị của mình lại bỏ chạy .

- “Chị không bỏ chạy”.

- “Có, chị có bỏ chạy. Có phải vì Paul McGill không?”

Emma nhìn em, nàng cắn môi. Nàng thở dài, “Ừ, đúng thế”.

- “Em cũng đoán như thế. Nhưng em vẫn không hiểu vì sao chị vội vã bỏ đi”.

- “Bởi vì anh ta trở nên khó chịu và, hơn nữa, chị không đặc biệt thích anh ấy”.

- “Emma! Tại sao chị có thể nói như thế! Nếu chị không thích anh ấy, tại sao chị lại để nhiều thì giờ với anh ấy như vậy? Hàng đêm, như em có thể nhớ được. Đi nhà hát, đi ăn, hội hè, cả tiệc trưa nữa. Em hầu như không thấy chị một mình bao giờ và em phải nói với chị làm cho người ta có cảm giác chị bị anh ấy mê hoặc”.

- “Không đúng, Frank Harte”

Frank lắc đầu và nhìn ra ngoài cửa xe tắc xi. Cậu quay lại nhìn Emma. Sau một phút suy nghĩ, cậu nói “Anh ấy mê chị chết mê chết mệt!”

- “Ồ, vớ vẩn”

- “Đúng thế rồi. Em chắc điều đó. Bất cứ ai nhìn thấy hai người cũng có thể hiểu được. Anh ta nuốt chị bằng đôi mắt. Và em biết chị cũng thích anh ấy, Emma”.

- “Frank xin em hãy để cho chị yên”.
- “Chị cho em biết lý do chính xác vì sao chị không muốn gặp anh ấy nữa”. “Bởi vì anh ấy duyên dáng quá, đẹp trai quá, hấp dẫn quá. Và quá nhiều, chị không thể điều khiển nổi. Vả lại ...”.Nàng không nói hết, giọng run run. “Vả lại sao?”
- “Chị sợ chị sẽ vướng mắc nếu chị ở lại”.
- “Em biết điều ấy”. Chắc chị định nói: “Chị yêu anh ấy, phải không?”.
- “Ừ”. Giọng nàng thì thào.

Frank cầm lấy bàn tay chị. “Anh ấy có biết chị đi không?”.
- “Không. Có mấy chữ cho anh ấy ở nhà hàng Ritz. Tối nay khi anh ấy đến đón chị, anh ấy sẽ thấy”.
- “Làm điều đó đối với anh chàng tội nghiệp ấy thật là không phải”.
- “Đó là điều duy nhất để làm. Thôi nào, cưng, đừng nói chuyện Paul McGill nữa. Em nói người lái tắc xi nhanh lên. Chị lỡ tàu mất”.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

Phần bốn: Đỉnh Điểm 1918 - 1950

Chương 44

Mặc dù đầu óc biết tính toán, nhưng Emma có trái tim theo bản năng, đặc biệt là khi có những xúc động sâu sắc nhất, nàng đã hành động theo sự thôi thúc của bản năng cái ngày nàng đột ngột trở lại Yorkshire. Nhận ra rằng mình đã bị mê hoặc bởi Paul McGill như có sức hút của nam châm, nàng đã bỏ chạy, hốt hoảng và sợ hãi.

Từ lâu, Emma đã đi tới kết luận là nàng không có hạnh phúc đối với đàn ông. Hoặc là họ làm tổn thương nàng, hoặc nàng làm tổn thương họ. Những mối quan hệ của nàng không bao giờ là cân bằng. Nàng không biết nàng có thể đem lại đau khổ cho Paul McGill đầy tự tin không, nhưng anh là một mối đe doạ lớn cho nàng. Hài lòng với cuộc đời nàng như nó có lúc này, là điều nguy hiểm. Nàng không thể liều lĩnh với sự trỗi dậy của tình cảm. Chỉ trong công việc làm ăn buôn bán nàng mới sẵn sàng

đánh bạc với nó.

Nhưng lúc này, sau hai ngày, nàng bắt đầu cảm thấy bối rối vì sự yên lặng hoàn toàn của anh. Phải chăng người cũng hơi thất vọng chút ít? Một giọng nói nhỏ khơi len từ đâu đó phía sau đầu nàng, nàng mỉm cười cay đắng, mắt nhìn về phía điện thoại. Có lẽ người có thất vọng đấy, nhưng như thế cũng xong, nàng thầm nói và nhìn xuống tờ báo cáo mới nhất của công ty Emeremm. Gần như ngay lập tức, sự chú ý của nàng lại phân tán, ý nghĩ của nàng lại quay về với Paul.

Hai tuần lễ rồi, ngày nào anh cũng quấn quít với nàng. Anh thật duyên dáng, ga lăng vui vẻ và ít nhiều rất là lịch sự. Anh đã ôm nàng trong tay, đã hôn nàng nóng bỏng và lòng ham muốn của anh bốc lửa. Nàng biết rằng anh biết anh đã khơi dậy được dục tình trong lòng nàng, nhưng cuối cùng anh đã kìm được mình. Anh đã không đưa ra một đề nghị nào không xứng đáng hoặc có ý dụ nàng và sự kiềm chế của anh làm nàng ngạc nhiên tuy cũng rất nhẹ người vì cử chỉ hào hiệp này.

Nàng rùng mình khi nhớ lại vòng tây ôm đầy âu yếm của anh, và lập tức gạt bỏ ngay kỷ niệm về anh. Rõ ràng anh đã quên nàng ngay rồi. Hay có lẽ lòng tự hào của anh bị tổn thương. Bởi vì anh ta là một kẻ cao ngạo và lòng tự trọng hẳn là bị thương tổn nặng nề. Nàng chắc chắn không một người đàn bà nào từng chạy khỏi cuộc đời của anh. Thật là quá đối với thiếu tá McGill, nàng nghĩ.

Anh ta nguy hiểm và hay gây rối. tuy nhiên, thất vọng lại loé lên, nàng lắc đầu nghĩ tới sự không kiên định của mình, rồi lại đưa mắt trở lại với giấy tờ. công việc của nàng cần sự tập trung hoàn toàn.

Gladys gõ cửa và bước vào lặng lẽ, mặt đỏ hồng và xúc động: "Bà có khách thưa bà Harte", chị ta vừa nói vừa lượn lờ trước bàn giấy.

- "Sáng hôm nay tôi không có hẹn gì hết". Emma cau mặt. "Có chuyện gì vậy, Gladys? Trông chị có vẻ xúc động thế...", Emma dừng lại, nàng nín thở. Nàng đoán được là Gladys sẽ nói gì. chỉ có một người duy nhất trên đời này mới có thể đem lại một vẻ đặc biệt như vậy đối với người phụ nữ này.

- "Đó là thiếu tá McGill thưa bà Harte. Ông ấy nói bà không đợi ông ấy nhưng bà cũng sẽ tiếp ông ấy".

Emma gật đầu, vẻ mặt không thể đoán biết được, "Vâng, tất nhiên tôi sẽ tiếp ông ấy".

Anh ta bước vào, đóng chặt cửa phía sau và đứng tựa vào đó. Anh mặc chiếc áo mưa ngoài bộ quân phục, chiếc mũ lưỡi trai đội lệch sang một bên. Anh mang một giỏ đi "picnic"ở một tay nhưng anh dùng gậy nữa.

Paul nhìn Emma nghiêm khắc. "Hèn nhát", anh nói

- "Anh làm gì ở Yorkshire vậy?". Emma cố gắng đứng cho vững. Tim nàng đập thình thịch, chân bủn rủn.

- “Anh tới để ăn bữa trưa với em”, anh giơ tay, vẫy vẫy ngón tay trỏ về phía nàng. “Anh biết, em đừng nói. Em luôn luôn ăn trưa ở văn phòng”. anh nhìn xuống chiếc giỏ. “Anh đã tiên liệu và đã đem giỏ thức ăn. Như vậy em không có lý do gì thoái thác. Anh không chịu trách nhiệm đối với thức ăn của nhà hàng Metropole, nhưng sâm banh là Dom Pévignon”.
- “Anh được việc quá”, nàng nói lặng lẽ, đã trấn tĩnh được đôi chút.
- “Ồ đúng như vậy”. Anh để giỏ thức ăn lên ghế, quẳng chiếc mũ lưỡi trai tiếp theo đó, và khập khiễng qua sàn. Anh để cả hai tay lên bàn, nghiêng người về phía trước, cái nhìn của anh chăm chú vào khuôn mặt xanh xao của nàng. “Em bỏ chạy. Em khiếp sợ”, anh nói.
“Không thể phủ nhận được”, nàng không trả lời.
- “Em sợ ai? Anh. Hay chính em?”. anh chất vấn, giọng anh đột ngột đanh lại.
- “Em không biết”. Nàng nhìn xuống bàn. “Sợ anh, em nghĩ thế”
- “Em ngốc nghếch! Em không biết rằng tôi yêu em sao?”.
Anh bước vòng quanh bàn, kéo nàng vào trong tay anh, nắm lấy tay anh mạnh mẽ bóp chặt lấy nàng, miệng anh miết chặt lấy miệng nàng. Emma không thể chống lại. Tay nàng ôm lấy anh, nàng hôn lại anh, sự kích thích anh dâng lên trong lòng nàng lại trỗi dậy, sôi lên cuồn cuộn như lửa đốt. Đầu nàng quay cuồng,

nàng thấy hai bắp đùi yếu hẳn đi. Anh đột ngột lùi ra, như anh thường làm như vậy trước đấy và nhìn chăm chăm xuống nàng. Anh nâng mặt nàng lên phía anh. Đôi mắt anh, mầu tím thẫm đến thành đen trông hết sức nghiêm trang.

Paul lắc đầu. "Em tưởng rằng vài trăm dặm có thể làm anh nản chí sao?". Anh cười, anh là người Úc. Khoảng cách không có ý nghĩa gì với anh. Mà em không biết gì nhiều về anh sao? Emma? em phải biết rằng tính anh rất ương bướng". Anh choàng lấy nàng, ôm nàng về phía anh, và lại cười. "Anh sẽ làm gì với em, Emma? Emma bướng bỉnh, ương ngạnh và mến thương của tôi. Thuần hoá em? Nhưng anh tự hỏi, giây cương có đặt được vào em không?"

Emma bám chặt lấy chiếc áo mưa của anh. Nàng không nói được nenn lời và đầu óc hỗn loạn. Anh ấy đã nói gì? Rằng anh yêu nàng. Tim nàng thắt lại, chân run lên, nàng không dám mở miệng. Nếu nàng mở miệng nàng sẽ nói với anh rằng nàng cũng yêu anh.

Paul hình như không quan tâm đến sự yên lặng của nàng. Anh nói "Trước hết, chúng ta hãy ăn trưa đã. Rồi em dẫn anh đi thăm cửa hàng của em. Sau đó anh muốn đi thăm nhà máy Layton". Anh nói, cái nụ cười nhếch mép đầy hấp dẫn của anh và nói. "Sau đó anh sẽ gặp các con em, và anh hy vọng em sẽ mời anh ở lại ăn chiều. Chắc em không nỡ lòng bỏ một người lính cô đơn

vào buổi tối một mình ở cái thành phố hoang vụ bị Chúa bỏ quên này chứ?".

Emma lắc đầu.

- "Vậy thì chúng ta đồng ý rồi".

- "Vâng, Paul", nàng thì thầm, giọng nàng hiền lành một cách ngạc nhiên.

Paul McGill ở lại Yorkshire ba ngày, và trong thời gian đó, Emma còn biết được một khía cạnh khác của anh. Ở Luân Đôn, nàng đã cảm thấy anh có một cái gì đó hết sức thành thật và mặc dù anh thường cho người ta một cái cảm giác là khong thể nghiêm chỉnh được lâu, nàng đã ngờ rằng anh không phải như thế. Nàng đã không lầm. Cái khía cạnh đầy quan tâm ấy bây giờ đã bộc lộ với nàng. Anh cũng là một con người dịu dàng, một đặc tính được biểu lộ rõ rệt nhất đối với các con của nàng. Anh chăm chú lắng nghe Edwina, trả lời rất ân cần những câu hỏi của nó về nước Úc, anh đối xử với Kit như người ngang hàng. Kit như nuốt lấy từng lời của anh, nó sung sướng khi Paul dẫn nó trượt xuống lối lái xe và cùng chơi với những con tàu của nó trong phòng dành cho trẻ con.

Emma thấy Paul đã được cảm tình tốt đẹp của các con nàng, ngay cả Edwina luôn luôn xa lánh cũng thoát ra khỏi cái vỏ của nó dưới cái ảnh hưởng đầy vui tươi của anh. Emma theo dõi Paul từng li từng tí, nàng vui sướng vì mối quan tâm thực sự của anh

đối với gia đình nàng, nhưng nàng thường nhận thấy một niềm mong mỏi kỳ lạ lung linh trong đôi mắt tím của anh khi anh tin rằng không có ai để ý đến mình. Nàng suy nghĩ tới lý do vì sao ngạc nhiên về cái con người lạ thường đầy rẫy những mâu thuẫn đó.

Ngày ra đi, anh nói "Emma, anh không còn lại nhiều thì giờ. Anh sắp sửa quay trở lại Pháp. Em có tới thăm anh ở Luân Đôn không? Tới sớm không?"

Emma không cần suy nghĩ: "Có', nàng nói và mỉm cười với anh. Anh khẽ chạm vào má nàng. "Bao giờ".

- "Sáng mai em có cuộc họp. Nhưng hôm sau em có thể đến. Thứ sáu".

- "Em có thể đi chiều mai được không? Thời gian gấp lắm rồi".

- "Vâng, được".

Anh nâng mặt nàng lên: "Em có chắc thế không, Emma?".

_ "Vâng, em chắc". Nói như vậy nàng biết là nàng đã làm một điều cam kết đối với anh.

Đó là một buổi chiều tháng hai rét buốt và mưa phùn khi Emma bước xuống tàu ở đường King's Cress. Nàng nhìn thấy anh trước. Anh đang đứng ở chỗ chắn mua vé, chiếc mũ vẫn đội nghiêng và cổ áo mưa kéo cao. Tim nàng rộn ràng, nàng bắt đầu chạy. Như vậy không đoàng hoàng, nhưng nàng không sao kìm được. Nàng không dừng lại cho đến khi ở trong vòng tau anh,

thở không ra hơi và cười, mặt nàng ngời ngời hạnh phúc.
Anh ôm chặt nàng, nói với nàng trông nàng thật đẹp, tìm người mang hành lý cho nàng, đưa nàng vào trong xe của bố anh, chủ động như thường lệ. Và trong khi họ lái xe qua dòng thác xe cộ buổi chiều, Emma nhận thấy một sự khác biệt trong Paul và mặc dù anh nắm tay nàng và trò chuyện bình thường, nhưng giọng anh nhẹ, nàng cảm thấy có một nỗi lo lắng nào bên trong. Đó là một sự căng thẳng cố nén, nhưng vẫn quá rõ ràng đối với nàng. Chiếc Daimler đỗ lại trước khi họ tới khách sạn Ritz, nơi Emma ở. Paul nói" Anh sẽ xuống đây và đi bộ đoạn đường còn lại".
Nàng nhìn anh. "Sao vậy?".
Anh cười. "Anh biết em rất thận trọng. anh không muốn làm em ngờ vực ngay phút em mới đến. Em hãy ghi tên vào khách sạn một mình. Một tiếng nữa anh sẽ đến uống với em. đằng nào thì em cũng cần một chút riêng tư. Thời gian để thay quần áo và tắm".
- "Vâng tốt. Một giờ nữa vậy".
Anh gật đầu, nhảy ra và đóng cửa xe lại. Emma tựa người trong ghế, nàng cảm động vì sự chu đáo của anh. Bỗng nhiên nàng cảm thấy một sự mất mát ghê gớm, một nỗi trống vắng dễ sợ, nàng giật mình. Sao mình lại ngớ ngẩn như thế nhỉ. Chút nữa thôi nàng sẽ lại gặp mà.
Phòng khách của khách sạn nhìn ra công viên Green. Một ngọn

lửa cháy trong lò sưởi, đèn đã được bật sáng và từng đống hoa ở khắp mọi nơi, tất cả là của Paul, Emma nhận ra khi nàng đọc những lời vui vui trên những tấm thiếp trắng đặt trên mỗi đoá hoa. Nàng mỉm cười vui thích nhưng không dừng lại lâu để ngắm. Nàng vội vã mở vali, mắc quần áo của nàng lên và tắm trong chiếc chậu khổng lồ bằng đá hoa.

Tắm làm tan cái giá lạnh trong xương nàng, và làm nàng khoẻ khoắn trở lại, Emma tuồn vào trong chiếc áo lụa trắng, ngồi ở bàn trang điểm, miệng ngân nga, nàng cảm thấy sung sướng hơn bao giờ hết trong nhiều năm nay. Nàng chải mái tóc dài cho đến khi nó ánh lên trong ánh đèn và chầm chậm cuộn nó lại trên đỉnh đầu. Nàng đang cài chiếc trâm cuối cùng thì bỗng người căng thẳng và ngồi im phăng phắc, nàng đang có cảm giác lạ là không chỉ có một mình. Nàng từ từ quay đầu lại và nhảy chồm lên. Paul đang đứng tựa vào cửa phòng ngủ, hai chân bắt chéo, chiếc ly trong tay, quan sát nàng một cách hết sức chăm chú

- “Anh xin lỗi. Anh không định làm em hoảng sợ. Đáng lẽ anh phải gõ cửa”, anh nói. “Em yêu, em tạo nên một bức tranh đẹp quá”.

- “Anh làm thế nào mà vào được?”. Emma há miệng ngạc nhiên.

- “Sao, tất nhiên là qua cửa”. Anh bước lại phía bàn trang điểm và đặt một hộp đồ nữ trang nhỏ trước mặt nàng. “Cái này tặng em”, anh nói. “Em đeo đi”

Emma nhìn anh một thoáng nhanh, cái nhìn bối rối và mở hộp. Những chiếc vòng đeo tai bằng đá quý màu ngọc bích lóng lánh như lửa xanh trên nền nhung đen, nàng hít hơi: "Ôi Paul! đẹp quá!". Nàng cau mặt "Nhưng em không thể nhận được. Chúng giá trị quá".

- "Đeo vào", anh ra lệnh.

Bàn tay Emma run lên khi nàng đeo chiếc bông tai. Nàng nhìn Paul qua gương: "Không thể tưởng tượng nổi. Sao anh biết màu ngọc bích là ngọc em thích nhất".

Anh mỉm cười: "Anh có biết đâu. Nhưng với màu mắt của em, em chỉ nên đeo màu ngọc bích. Em xem, nó phản chiếu ánh sáng trong mắt em kìa". Anh đặt ly rượu xuống, để hai tay dưới cằm nàng, đưa đầu nàng ngửa về phía sau, anh cúi xuống hôn lên trán nàng. "Nếu em không nhận thì anh phật ý lắm đấy. Anh sẽ không bao giờ nói với em nữa đâu".

- "Như vậy thì em nghĩ là em phải nhận. Nhưng anh hoang phí quá". Nàng mỉm cười với anh dịu dàng: "Cám ơn Paul".

Anh lùi ra một chút. "Chúng ta vào phòng khác uống một chút đi", anh nói và dừng lại ở cửa.

- "Để em mặc áo dài đã".

- "Thôi, khỏi. Anh muốn nói chuyện với em. Em mặc thế lịch sự rồi".

Emma kéo chiếc áo lụa quanh người và đi theo anh, nàng cảm

thấy như vậy chưa được, nhưng quan tâm vì giọng nói của anh và không thể phản đối. Giọng anh có vẻ nghiêm trọng và tim nàng thót lại. Phải chăng anh phải đi Pháp sớm hơn dự định? Phải chăng đó là lý do sự căng thẳng của anh? Khi nàng vào phòng khách nàng hiểu ngay làm thế nào anh có thể vào phòng một cách lặng lẽ như vậy. Cánh cửa ở phía xa mở và tiếp theo nàng có hể nhìn thấy một phòng nữa y hệt như vậy. Nàng do dự, không ngờ lại có sự sắp xếp thân mật như vậy.

- "Thì ra anh đã vào phòng như vậy đó", nàng nhận xét, giọng có pha chút tức giận

Anh không chú ý tới câu nói: "Anh uống whiskey, nhưng anh biết em thích vang hơn. Để anh kiếm cho em sâm banh".

Mắt nàng nhìn theo khi anh rảo bước đi, sự tức tối của nàng chuyển thành nỗi căm giận lặng lẽ. Paul đã tự tiện quá nhiều. Tự tiện nghĩ rằng nàng sẽ là người tham gia hăm hở, tự nguyện vào ... vào cái trò chơi nhỏ này của anh. nàng cắn môi. nàng lại không kiên định. Chẳng lẽ nàng không thể lùi được. chuyện này lẽ ra không làm nàng sốc mới phải. Đó đúng là điều anh đã dự định ngay từ đầu và đã tiên liệu khi nàng đồng ý trở lại Luân đôn. Và có lẽ nàng đã đưa anh đến chỗ tin như thế.

Paul trở lại với sâm banh làm ngắt quãng dòng suy nghĩ của nàng. Anh đưa cho nàng ly rượu và ngồi đối diện, như thể đã đọc được những ý nghĩ ấy, anh nói: "Emma, anh không trách em vì

đã tức giận. Anh biết em còn lo ngại và không thoả mái nữa, phải thế không?".

Nàng không trả lời mà nhìn xuống ly rượu và uống nhanh để che giấu sự hồi hộp của mình.

- "Anh là một thằng ngu khốn kiếp. Anh thật láo xược và bây giờ anh xin lỗi vì sự láo xược ấy. Anh cảm thấy hoàn toàn rõ ràng em hiểu ý định của anh khi em nhìn thấy cửa mở và căn phòng kia. Sự dụ dỗ, tất nhiên. Anh đã thu xếp rất cẩn thận hàng tuần nay" Miệng anh nhếch lên một nụ cười đáng trách. "Anh không tinh tế lắm phải không? Tuy nhiên, anh đã nhận thấy ở trong xe anh đã bày để đưa em vào một tình thế rất khó rút ra khỏi. Vì vậy, anh sẽ làm điều đó cho em", Paul nói tiếp. "Anh sẽ uống nốt ly rượu này rồi anh sẽ đi qua cửa kia. Em sẽ khoá nó lại. Khi em mặc quần áo xong, anh sẽ vào đón em. chúng ta sẽ đi ăn tối. Không có gì bắt buộc cả. Bây giờ, hoặc sau đó. Được không?". Emma nhìn anh. "Vâng tất nhiên. Nhưng tại sao anh lại thay đỏi ý kiến".

Anh cười một cách hài hước. "Ồ, không phải bản chất của anh, phải không? Một kẻ phóng túng hoàn lương làm một điều đáng kính". Anh nhún vai.

- "Anh cũng ngạc nhiên về mình".

- "Tại sao anh lại muốn làm một điều đáng kính như vậy?"

- "Bởi vì anh yêu em, và yêu quá nhiều để không đưa một tình

thế cho thích hợp với mục đích của anh, lợi ích của anh mà không nghĩ tới em và những tình cảm của em".

- "Em không hoàn toàn hiểu anh".

- "Em phải yêu anh và cần anh nhiều như anh yêu em và cần em, Emma ạ. Nếu không thì tất cả những cái này chẳng có ý nghiã gì. Thôi em nhanh lên, mặc quần áo. Anh sẽ đợi em và chúng ta đi ra ngoài ăn".

Anh dừng lại ở cửa. "Em khoá cửa lại", anh nói mà không nhìn lại.

Emma làm như lời anh, nàng quay chìa khoá, vẻ mặt cũng trang nghiêm như mặt anh. Nàng ngồi xuống sôpha. Nàng không biết làm gì. Anh yêu nàng. Nàng yêu anh, nàng đã tới Luân Đôn, trong lòng vẫn biết đã có một sự cam kết không nói ra giữa hai người thế mà bây giờ nàng lại bực bội, tức giận. Phải, đạo đứa giả, nàng tự trách mình. Hành vi của nàng không có ỹ nghía gì hết. Nàng nhắm mắt lại và hình dung anh đằng sau cánh cửa đóng, đợi nàng đi ăn cơm. Nhưng cũng đợi quyết định của nàng, nó sẽ định đoạt kết quả của mối quan hệ giữa hai người. Phải chăng anh đã chuyển quyết định sang cho nàng để tránh trách nhiệm? Không, như thế không hay. Con người anh không có sự lừa lọc. Tại sao mình lại sợ phải quyết định bước đi này? Nàng tự hỏi. Và câu trả lời đập vào nàng với một sức mạnh làm đầu nàng choáng váng. Nàng tự hỏi Và câu trả lời đập vào nàng với

một sức mạnh làm đầu nàng choáng váng. Nàng không sợ Paul hoặc những xúc động của chính nàng. Nàng sợ hành động cuối cùng của tình yêu, sợ chuyện chăn gối vì những kinh nghiệm đi lại ghê tởm của nàng và Joe. Và nàng lại sợ làm Paul tổn thương vì lánh anh, làm nhiệm vụ phụ nữ đối với anh. Có lẽ nếu nàng giải thích...

Emma chạy qua phòng mở cửa, đứng ở ngưỡng cửa. Paul đang khom người bên lò sưởi, đầu anh cúi xuống. Hình như anh đang trong cơn đau buồn thống thiết

Chiếc đầu mái tóc đen của anh quay lại, anh nhìn nàng đăm đăm. Nàng chầm chầm bước tới bên anh: "Em..em...muốn nói chuyện với anh".

Anh gật đầu, nhìn xuống nàng một cách nghiêm trang. "Em biết em đã để cái khó khăn của việc quyết định cho anh. Nhưng đó chỉ là bởi vì em muốn hoàn toàn tin ở anh. Em cũng muốn anh tin ở anh nữa".

Emma giơ tay chạm vào ve áo của anh, miệng nàng run rẩy, đôi mắt nàng xanh sẫm lại. Nàng không còn khả năng nói được gì nữa và nàng đã mất hết dũng cảm để nói tới tình cảm của mình. Paul cầm lấy tay nàng, hôn lên những đầu ngón: "Bàn tay nhỏ bé thân yêu", anh nói.

- "Ôi! Paul".

Mặt nàng bừng lên tình yêu, đã nói với anh tất cả những gì anh

muốn biết. Anh kéo nàng lại, hôn thắm thiết rồi nhấc bổng nàng trong đôi tay, mang nàng vào phòng ngủ. Anh đặt nàng nằm xuống và ngồi ở mép giường. "Nói đi, em yêu". anh ra lệnh, giọng khàn đi: "Nói đi!". Mắt anh cháy trong mắt nàng.

- "Em yêu anh, Paul".

- "Và?"

- "Em muốn anh"

- "Ôi, Emma, Emma em luôn luôn có, em yêu. Em không hiểu sao? Nó đã được số mệnh định đoạt ngay từ phút đầu chúng ta nhìn thấy nhau. Anh vẽ một đường xuống má nàng. anh biết. Nhưng em phải nhận ra điều ấy và vì thế mà anh không muốn buộc vấn đề đó đêm nay. Anh muốn và cần em đến với anh tự nguyện".

Anh đứng lên tháo chiếc thắt lưng to bản, ném nó sang một bên. Chiếc áo ngoài, cà vạt và sơ mi tiếp theo đó. Trong khi anh cởi quần áo, mắt nàng không dời khuôn mặt anh, nỗi sợ hãi tan biến, nàng nghĩ: Mình trước đây chưa bao giờ nhìn thấy một người đàn ông hoàn toàn trần truồng. Sao, anh ấy có một thân hình đẹp. Ngăm đen với những bắp thịt rắn chắc. Vai rộng, eo nhỏ, đùi dài, bụng thon.

- "Cởi áo choàng ra, em", anh nói dịu dàng và tiến về phía nàng. Anh đè lên người nàng, ôm nàng trong tay mỉm cười với khuôn mặt đợi chờ. "Làm hỏng mái tóc đẹp này thật là đáng tiếc", anh

lẩm bẩm và tháo những chiếc trâm cài đầu của nàng. Mớ tóc dài xoã tung trên vai nàng, tỏ màu hồng trong ánh sáng ấm áp của ngọn đèn, anh kinh ngạc vì vẻ yêu kiều của nàng lúc này đã bộc lộ một cách hoàn hảo đối với anh. Anh vuốt ve dọc tấm thân nàng, tay để sau gáy nàng, nâng mặt nàng lên mặt anh. Môi anh gặp môi nàng, nuốt lấy hơi thở ấm và cái thơm ngát của đôi môi, cả hai cùng đắm chìm trong nỗi khát khao và xúc động dã bị dồn nén hàng tuần nay. Anh hôn lên cổ nàng, vai nàng, vú nàng, đường ngăn ở giữa hai cồn vú, hai bàn tay khoẻ mạnh của anh miết trên làn da rắn chắc của nàng, sờ nắn từng bộ phận cơ thể nàng cho đến khi anh biết nàng cũng cuồng nhiệt như anh
Emma bị ngạt vì hơi ấm lạ, sức nóng bốc lửa tràn khắp người nàng, nàng cong lên dán vào người anh.
Nàng ao ước nhập vào anh, trở thành một với anh, nàng ngạc nhiên vì cái sướng khoái trong thân thể anh và thân thể nàng, lạ lùng vì cái do dự của mình đã tan biến đi như nó không bao giờ tồn tại. Nàng tự nguyện hiến thân cho anh, đón nhận những chiếc hôn và đáp lại nó một cách cuồng dại.
Anh ngạc nhiên khi thấy nàng không biết cách làm tình, điều này làm anh cảm động và kích thích anh thêm. Hình như anh là người đầu tiên yêu nàng. Nhưng anh cũng nhận thấy sự đam mê tiềm tàng trong con người nàng và anh đem cái phần khao khát ấy ra, đưa nàng đến miền cực lạc của ham muốn cho đến khi

nàng run lên, gọi tên anh, hứa yêu anh.

Cuối cùng Paul đã làm tình với nàng mê cuồng, sức hừng hừng của anh không hề giảm suy vẫn dịu dàng. Đôi cánh tay, đôi chân mượt như lau của nàng đan bên lấy người anh, bồng bềnh, nhẹ bỗng nhưng nó vẫn kéo anh xuống... xuống .. xuống nữa. Anh đang nhào trong vùng biển xanh ấm áp đầy ánh nắng chiếu ngang, mang nàng cùng với mnhf xuống nhanh hơn, lạc vào một chiều sâu sẩm hơn, xanh hơn, xanh màu xanh của đôi mắt nàng. Xuống một vùng đại dương không đáy. Những đợt sóng vỡ tung chung quanh anh. tim anh đập hoà theo. Anh nghĩ mình đang ngất đi trong khi lăn vòng lăn vòng mãi cùng nàng. Anh cảm thấy hơi ấm bao quanh, làn da mềm mại của nàng, đôi bắp đùi và đôi vú của nàng dướn lên dập mạnh vào người anh, mớ tóc nàng bên trong những ngón tay anh. Thân thể anh khoá vào thân thể nàng co quắp, ngập xuống người nàng. Trời ơi! Trời ơi! Chưa bao giờ lại như thế nàu! Một người đàn ông và một người đàn bà kết hợp lại với nhau, một sự hoà hợp hoàn toàn của hai tấm thân, hai linh hồn. Sự tìm kiếm vô cùng tận của anh đã qua. Niềm vui tối hậu từ lâu từ lâu vẫn lảng tránh anh đang ngập tràn trong anh và anh tái sinh trong nàng. Đó là điều bí mật của cuộc sống, phút xuất thần trong đời, ngắn ngủi trong chân lý cuối cùng nhưng mãnh liệt trong cái ngắn ngủi ấy. anh lại noỏi lên trên mặt nước và đem nàng theo lên. vào trong ánh sáng rực rỡ. Nàng là ánh

sáng ấy. Ánh sáng vàng thuần chất.
Anh mở mắt, nhìn xuống nàng, anh thấy nét hạnh phúc chưa từng thấy trên mặt nàng, mạch đập ở cổ nàng, đôi mắt mở to và xanh đầy yêu thương tôn thờ. Khuôn mặt có nét thơ dại hoàn toàn, mắt anh đột nhiên đầy nước mắt. Anh hôn nàng dụi dàng, kéo nàng lại bên anh và thề không bao giừo để cho nàng đi nữa. Emma nằm dựa đầu vào vai anh, mê hoàng, thờ thẫn trong khoan khoái, tắm trong yêu đương. Nàng thấy yên ổn, mãn nguyện, mắt nàng lộ vẻ ngạc nhiên khi nghĩ tới sự thay đổi huyền bí và niềm vui anh đã đem lại cho nàng, tim nàng rộn ràng yêu an. bàn tay nàng đặt lên ngực anh, những ngón tay vùi sâu vào đám lông đen phủ ngực anh, nàng nghĩ: anh ấy là một người đàn ông giống như mọi đàn ông khác, nhưng với anh sao mình khác hẳn.
Paul đưa tay lên đầu nàng, hôn mái tóc nàng. Trước nàng có biết bao nhiêu là phụ nữ, nhưng cũng như anh đã tin anh là người đàn ông đầu tiên làm tình với nàng thì bây giờ anh cũng cảm thấy nàng là người phụ nữ duy nhất chiếm được anh. Nàng đã ở trong máu anh và anh sẽ không còn bao giờ được tự do nữa. Ánh sáng trong mắt anh thay đổi, tối lại, trở nên lo âu khi anh nhìn vào khoảng không.
- “Emma yêu”.
- “Gì thế Paul”.
- “Anh đã có vợ rồi”.

Bàn tay trên ngực anh không nhúc chích, nàng nằm hoàn toàn bất động trong tay anh, nhưng nàng cảm thấy như bị đánh vào mặt và dạ dày cồn lên. Cuối cùng nàng nói, giọng nhỏ. "Rõ ràng là anh chọn một thời gian không thích hợp tuyên bố một chuyện giật gân như vậy".

Anh ôm chặt hơn, để đầu sát vào đầu nàng.

- "Không phải không thích hợp. Anh có ý chọn lúc này".

- "Tại sao?".

"Bởi vì anh muốn em ở trong tay anh khi anh nói với em điều đó. Thân mật như thế này. Để cho anh có thể ôm em chặt hơn và làm cho em hiểu cuộc hôn nhân của anh không có gì quan trọng. Để cho anh lại có thể yêu em nữa và có thể nói với em rằng chính em mới là một thực thể".

Emma không trả lời, anh nói tiếp lo lắng. "Anh không có ý định che giấu sự thật đâu, Emma. Đó không phải là một điều bí mật và nó có thể dễ dàng được một trong những người bạn của anh đề cập tới trước mặt em. Tất nhiên anh cầu mong điều ấy đừng xảy ra, bởi vì anh muốn em nghe chính anh nói lên điều đó. Anh chỉ chậm nói với em vì anh sợ mất em. Anh biết nếu như anh nói với em sớm hơn thì hẳn là em đã biến mất rồi. Em sẽ không bao giừo cho phép quan hệ của chúng ta diễn ra như..."

- "Đồ quỷ lừa lọc!".

Nàng vùng vẫy ra khỏi giường. Anh kéo nàng lại, dằn mạnh

nàng xuống, nhìn vào khuôn mặt trắng lạnh băng của nàng Emma nghĩ nàng đang nhận chìm vì cái màu xanh làm cho người ta phải giật mình của đôi mắt đang lượn lờ trên đôi mắt nàng.
- "Không phải như vậy, Emma!, Paul kêu lên giận dữ, mặt anh bừng bừng. "Xin em hãy tin anh. Anh biết em đang nghĩ gì... em nghĩ là anh muốn đạt được mục đích trước khi nói với em. Nhưng anh chỉ muốn làm em yêu anh để em sẽ bị ràng buộc với anh. Khi đã yêu anh rồi, anh biết em sẽ không để cho các tình huống chen vào, đứng giữa chúng ta . Anh yêu em, Emma . Em là cái duy nhất có giá trị trong đời anh
_Và vợ anh ! - nàng thì thầm
_Chúng tôi không sống với nhau đã 6 năm nay . Và chúng tôi không đi lại với nhau 1 năm trước đó
_Anh lấy vợ được bao lâu rồi ? - giọng nàng hầu như không nghe rõ
_9 năm, Emma ạ , đó là cuộc hôn nhân không có ý nghĩa . Thậm chí nó cũng không fải là 1 cuộc hôn nhân nữa . Nhưng ngay bây giờ anh bị trói buộc với bà ấy bởi vì . Trói buộc với bà ấy về mặt luật fáp . Sau khi chiến tranh kết thúc, anh sẽ giải quyết . Anh muốn sống nốt fần đời còn lại với em, nếu em bằng lòng với anh . Giờ đây em là cuộc sống của anh . Em yêu , xin em tin anh - giọng anh run
Emma nhìn anh chăm chăm , những ý nghĩ xáo trộn của nàng

che mờ sự suy xét trong chốc lát, rồi đầu óc nàng sáng dần . Nàng có thể cảm thấy sự căng thẳng dồn lên trong con người anh . Vẻ mặt bị ám ảnh sự anh trần trụi trong cơn đau của nó và sự chân thành toát ra từ con mắt làm nàng choáng váng

_Em tin anh - nàng nói chầm chậm bằng 1 giọng mạnh mẽ hơn, và đưa 1 ngón tay lên môi nàng - Vâng, Paul thật là em tin anh

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

Phần bốn: Đỉnh Điểm 1918 - 1950

Chương 45

Những tuần lễ tiếp theo thật là kỳ thú, nhưng giờ fút bất tận đắm trong mê si, trong mơ, thời gian hình như ngưng lại . Ngày hoà vào đêm, đêm trôi tới bình minh, và mỗi fút đều được tẩm, được đan bện bằng lòng ham muốn và niềm vui buộc cả Emma & Paul lại với nhau, không thể nào tách rời

Họ chỉ tồn tại cho nhau, chỉ cần có nhau, vui với nhau . Họ vẫn ở trong hai dãy fòng nối nhau ở khách sạn Ritz ít khi đi ra ngoài chỉ trừ những cuộc đi dạo trong công viên Xanh và những bữa ăn tối lặng lẽ hạn hữu ở những nhà hàng khuất nẻo, lánh xa các xã hội fồn hoa . Họ yêu nhau cuồng dại, say đắm đến độ khó giấu được tình cảm đối với nhau, họ thậm chí không muốn chia sẻ 1 fút nào với bạn bè và muốn bo bo giữ lấy fần riêng tư . Các kế hoạch đều bị huỷ bỏ, những lời mời đều từ chối . Bruce McGill và Frank để sang 1 bên, thế giới bị lãng quên đối với cả hai

Họ bị cuốn hút vào nhau bởi xác thịt và tình yêu ngày 1 tăng đến độ thờ thẫn, nhìn nhau kinh ngạc tự hỏi sao 1 điều kỳ diệu như vậy lại có thể xảy ra . Một cái nhìn thôi cũng ngốn ngấu như 1 cái hôn, một cử chỉ đơn giản cũng có ý nghĩa như 1 vòng tay ôm & mỗi lời họ thốt ra với nhau đều có ngụ ý riêng của nó
Emma thấy đầy những điều không thể tin được và ngập tràn cảm xúc . Và nàng không dừng lại để mà fân tích . Nàng mê cuồng vì hạnh fúc . Niềm vui trọn vẹn và bay bổng lúc này đã xua đi nỗi đau buồn, tổn thương và nhục nhã của nhiều năm . Tình yêu đã xé rách cái màn bí hiểm che fủ khuôn mặt nàng . Tình yêu đã bộc lộ mọi điểm có thể làm tổn thương trong trái tim nàng; nàng đuợc đem lại với cuộc sống bằng cái cớ của tình yêu . Sự si mê của Paul, sự hiểu biết về nàng 1 cách sâu sắc của anh làm cho nàng hết nghi ngờ và không tự bảo vệ mình vốn là bản tính cố hữu của nàng . Đối với anh nàng trở lại con người thực của mình đứng về 1 khía cạnh nào đó hơn bất cứ ai khác . Tất cả những sự cảnh giác cuối cùng đã buông lơi vì 1 người duy nhất nàng đã thực sự yêu và nàng đã trao cho người ấy không chút dè dặt
Paul là 1 fát hiện đối với nàng . Thái độ kiêu căng và nhạo báng của anh đã không còn nữa, lúc này nàng được phép biết về anh những điều mà không 1 người đàn nào khác trước đây biết . Cái khía cạnh suy nghĩ và trầm tư của anh đã được fát hiện, nàng đã thấy 1 trí óc tốt đẹp đằng sau cái khuôn mặt đẹp trai, và chải

chuốt đó . Nàng kính fục đầu óc và tri thức hết sức rộng lớn của anh về thế giới . Nàng mê tài trí của anh, sự lịch lãm của những con người xuất thân dòng dõi giàu sang và được đào tạo ở Wellington và Oxford .

Nàng không ngừng thích thú vì tài ứng đối mau lẹ của anh. Nói tóm lại, nàng bị anh mê hoặc.

Paul cũng kinh ngạc và bàng hoàng không kém, anh bị thít vào vòng đai yêu đương chân chính duy nhất anh đã từng mơ ước trong những năm trẻ trung lãng mạn. Anh tin nàng là người phụ nữ đẹp nhất mà anh được nhìn thấy trong những năm lang thang khắp thế giới; anh cũng tin nàng là người thông minh nhất, anh biết trí óc linh lợi của nàng làm anh giật mình. Nhưng điều duy nhất làm anh sửng sốt là nhân cách của nàng, nó làm nàng tách biệt hẳn và độc đáo. Hình như có một đốm sáng tỏa ra từ một cốt lõi sâu kín của nàng. Anh chỉ có thể so sánh nó với cái duyên không thể định nghĩa nổi làm cho một nữ diễn viên hấp dẫn trở thành một minh tinh lớn. Đối với cả hai, đây thật là sấm sét như chớp giật, họ đã yêu nhau mù quáng ngay từ đầu.

Ngày lại qua ngày trong màn sương đam mê bàng bạc bùng lên rồi lại giảm xuống, rồi lại bùng lên trong một ngọn lửa sáng hơn, mạnh hơn những cuộc nói chuyện sôi nổi kéo dài tận khuya. Họ tìm thấy ở nhau tất cả những điều họ ao ước ở một người tình, một người bạn, sự giao lưu của họ là sự hòa hợp của trí óc, của

tâm hồn cũng như là thân thể.
Một buổi chiều khi họ đang nằm trong tay nhau, kiệt sức sau cơn hoan lạc, Paul nói: "Anh đi ra ngoài một chút, em không phiền chứ, cưng? Anh có một vài việc cần phải làm".
"Anh phải hứa trở về sớm cơ", Emma trả lời, đưa môi hôn lên ngực anh.
"Không có gì có thể làm anh xa em lâu hơn một tiếng. Bốn giờ anh sẽ về", anh nói và hôn lên tóc nàng. Anh buông nàng ra và biến vào nhà tắm. Một lát sau anh xuất hiện, râu cạo nhẵn, mái tóc đen chải lại, chiếc khăn tắm cuốn quanh lưng. Từ chỗ của mình trên giường, Emma lén quan sát anh như một con mèo, ánh mắt màu xanh chăm chú xoáy vào người anh, nàng phát hiện ra mình có một cái thú hết sức to lớn ngắm nhìn anh làm một công việc đơn giản bình thường là mặc quần áo. Anh nhặt chiếc sơ mi ở ghế, bắp thịt ở tấm lưng to lớn của anh nổi hằn lên, nàng phải kìm một thôi thúc theo bản năng là chạy lại ôm lấy anh. Nàng nghĩ. Anh ấy đã trở thành tất cả thế giới của mình.
Anh gài chiếc thắt lưng to bản trên chiếc áo quân nhân và sải bước tới bên giường. Anh cúi xuống, hôn nàng, đôi tay nàng choàng lấy cổ anh. Một lát sau, anh nhẹ nhàng gỡ tay nàng. "Anh phải đi, em yêu".
"Em đang tự hỏi không hiểu anh đi đâu", Emma nói mắt chớp chớp ra vẻ ngây thơ. "Cạo râu, chải chuốt, sức nước hoa, ngất

trời. Sao, thưa thiếu tá Mcgill, nếu ngài có một cuộc hẹn hò với một người phụ nữ nào khác, tôi sẽ móc mắt ngài ra. Tôi thề như thế! Và cả cô ta nữa!".

Anh cười, chạm vào đầu mũi nàng một cách nghịch ngợm. "Ôi, trái tim hổ trong da một người đàn bà!".

"Thơ phú quá vậy? Thiếu Tá?" nàng trêu.

"Ăn cắp của Shakespeare, anh phải thừa nhận điều đó. Henry VI".

Paul hôn lên những đầu ngón tay nàng, bàn tay anh nắm chặt, đôi mắt anh xanh thăm thẳm. "Và nếu em chỉ cần nhìn người đàn ông khác thôi, anh sẽ giết em". Anh đứng lên. "Ngoan nào, anh đi nhanh thôi".

Sau khi anh đi, Emma bận rộn gọi điện cho thư ký của nàng ở cửa hàng và cho người giữ nhà, nàng sốt ruột muốn biết xem là mọi sự ở Yorkshire vẫn tốt đẹp trong khi nàng đi vắng không. Nàng nhẹ người vì mọi việc vẫn bình thường như sau những lần gọi điện hôm qua, sau đó nàng nói chuyện với Frank tại tòa soạn Chronicle.

"Trời ơi! Thảo nào mà đang có tuyết!". Frank kêu lên khi nghe giọng nàng. "Vậy ra anh ấy để chị khỏi vòng kìm kẹp của mình lâu đủ để chị gọi điện cho em cơ đấy". Cậu cười. "Em nói đùa đấy. Em mừng cho chị, Emma".

"Ô, Frank chị cũng mừng. Chị hạnh phúc đến độ không thể tin

được. Và lần này thì em lầm. Chính chị mới là người để Paul thoát khỏi vòng kìm kẹp của chị một tiếng đồng hồ".
"Munm! Ra thế! Ồ, em phải nói rõ ràng là anh ấy rất tốt cho chị. Chưa bao giờ em thấy chị vui hơn thế. Nhưng này, sao chị không nói cho em biết thực sự anh ấy là ai?".
"Em định nói sao?".
"Rằng anh ấy là con trai duy nhất, con duy nhất của ông Bruce McGill. Một triệu phú và một trong những người mạnh nhất ở Úc, em chắc là chị biết Paul là người thừa hưởng cả một gia sàn. Một trại cừu mênh mông. Mỏ khoáng sản. Những cánh đồng than và có cả trời mà hiểu được còn gì gì thêm nữa".
"Anh ấy có nhắc tới tài sản nhiều mặt của gia đình, tất nhiên. Nhưng làm sao mà đột nhiên em lại biết nhiều đến như vậy?".
"Hôm nọ em có gặp Dolly Mosten. Cô ấy có kể cho em nghe một vài điều về Paul...".
"Cô ấy còn nói với em điều gì khác nữa?", Emma hỏi một cách ngờ vực, tim thắt lại.
"Không có gì nữa. Chỉ có vậy thôi. Cô ấy chỉ nhận xét là gia đình McGill cực kỳ giàu có và quyền thế. Có chuyện gì vậy? Nghe chị có vẻ nôn nóng".
"Không, chị có nôn nóng gì đâu". Nàng cười: "Em thế nào, Frank? Em có khỏe không, cưng?" nàng hỏi, nhanh chóng thay đổi chủ đề. "Có, mọi sự tốt đẹp. Nhưng em sợ là chị gọi cho em

vào lúc này là không đúng lúc. Lúc này thực sự em không thể nói chuyện được. Em phải tới hội nghị tòa soạn. Chị có thể gọi cho em ngày mai để chúng mình có thể nói chuyện lâu hơn một chút được không, cưng?".

"Có, tất nhiên".

"Thôi, tạm biệt nhé. Cho em gởi lời thăm Paul. Tạm biệt".

"Tạm biệt Frank".

Emma đặt ống nghe xuống, nàng ngó nó chăm chú, và mặt trầm ngâm, ý nghĩ đan bện vào nhau như mạng nhện trong đầu nàng khi nàng nghĩ về gia đình McGill hoặc chính xác hơn, về bà Paul McGill bí hiểm. Người vợ mà anh không bao giờ nhắc lại và nàng cũng không bao giờ dám hỏi anh ta về bà ta, mà cũng không muốn biết về chuyện đó. Nhưng lúc này, Emma hết sức tò mò. Trông cô ta ra sao? Cô ấy có đẹp không? Cô ấy bao nhiêu tuổi? Tại sao cuộc hôn nhân không đến nơi đến chốn? Họ có con không? Phải chăng đó là lý do Paul không bao giờ ly dị, mặc dù ly thân từ lâu? Emma nhắm mắt lại, gạt những câu hỏi đang loé lên trong đầu nàng. Nàng sẽ không mở chiếc hộp của Pandora(1). Cuối cùng rồi anh sẽ kể cho nàng nghe tất cả, nàng chắc như thế, nàng không muốn có một cái gì làm gợn quãng thời gian còn lại họ bên nhau. Cài thời gian vô cùng quí báu này. Nàng nhìn chiếc đồng hồ treo trên bệ lò sưởi, nàng ngạc nhiên thấy Paul đã vắng trên hai tiếng đồng hồ. Đã năm rưỡi. Nàng

thấy hốt hoảng. Tình cảm này phi lý, tuy nhiên sự lo ngại của nàng tăng lên, nàng bỗng có một linh cảm Paul sắp sửa rời nàng. Anh đã cẩn thận không đả động gì đến ngày anh lên đường, nhưng nàng đã nhận ra rằng hai tuần trôi qua. Ở Yorkshire anh đã nói với nàng thời gian đang rút lại gần. Phải chăng bây giờ đã đến lúc? Nàng tự hỏi, người buồn thiu.

Để trấn tĩnh những ý nghĩ hỗn độn, Emma vội vã vào phòng tắm và mải mê tắm rửa. Nàng tắm nước nóng, lau khô người, bơm nước hoa và đi vào phòng ngủ. Nàng mặc chiếc áo nhung xanh trong nhà do chính nàng vẽ kiểu và Paul rất thích. Đó là kiểu áo Pháp, eo cao, phần trên thít, tay dài làm cho nàng có vẻ là một cô gái ngây thơ chân thật. Nàng chải mái tóc dài, buông xõa kia mà anh thích và sau khi đã thoa chút son, đeo hoa tai ngọc bích, nàng bước ra phòng khách ngồi đợi. Đến bảy giờ, nàng thấy nôn nao, và nỗi hốt hoảng trở thành một sự sợ hãi thật sự. Anh ấy ở đâu nhỉ? Anh ấy bị tai nạn gì chăng? Nàng nắm đôi bàn tay đặt trong lòng, từng cơ bắp căng lên. Và rồi theo bản năng, nàng biết. Paul ở Văn phòng chiến tranh nhận lệnh. Anh ấy sắp đi. Nàng chắc là như vậy. Chiến tranh! Nó đã bị quên lãng trong nhiều ngày trong khi họ sống quá say đắm mù quáng bên nhau... anh ấy có thể bị chết... anh ấy có thể không bao giờ trở lại... Nàng lấy tay ép lên đôi mắt đau nhói.

"Anh về đây rồi, em yêu", anh vừa nói vừa bước qua cửa nối dãy

phòng anh với phòng nàng.
Emma buông tay, nhảy lên, chạy lại phía anh, mắt nàng căng thẳng. "Em cứ nghĩ có chuyện gì xảy đến với anh". Nàng nói, tay nắm lấy ve áo khoác của anh.
"Sẽ không có chuyện gì xảy đến với anh cả", anh an ủi nàng. "Anh có thần hộ mệnh. Và, thời gian của anh chưa hết. Anh còn bao nhiêu năm dành cho anh. Những năm tháng chung sống cùng em. Em không quên rằng em là số mệnh của anh chứ? Số mệnh ấy được hoàn thành đâu, em yêu".
Tim nàng bắt đầu đập bình thường hơn. Nàng ngước lên anh, mỉm cười rồi lùi lại. "Áo anh ướt hết", nàng nói. "Anh đi thay quần áo đi không có ốm mất".
Anh cười, mắt nheo lại. "Thưa bà, bốn tiếng đồng hồ qua, tôi chỉ mong ước như vậy đó". Anh nháy mắt ngụ ý.
"Ô, khỉ ở đâu ấy, anh biết em định nói gì mà!".
"Anh hy vọng là anh biết", anh nói. "Cho anh mười phút. Anh đã gọi bữa tối lúc chín giờ, và có một chai sâm banh ướp lạnh trong phòng anh. Xin lỗi, thiên thần của anh, anh quay lại ngay", anh ngoái qua vai nói.
Khi Paul trở lại, anh đã thay quần áo thường phục. Anh mặc chiếc áo sơ mi lụa trắng, quần len đan, chiếc gilê lụa kẻ. Trông anh thật lịch thiệp một cách tự nhiên khi anh mang xô ướp sâm banh tới. "Anh nghĩ nó đủ lạnh rồi đây", anh nói và mở chai

Dom Pérignon.

Một lần nữa Emma lại ngắm nhìn anh một cách ngạc nhiên. Cũng như thường, cặp mắt anh theo từng cử động của nàng, bây giờ nàng lại tập trung vào anh, nàng lại thấy anh mới lạ. Mỗi khi anh đi vắng một lúc, dù là ngắn ngủi, nàng luôn luôn giật mình vì vẻ nhìn của anh đối với nàng khi anh quay lại. Không phải một điểm riêng biệt nào mà toàn bộ một người đàn ông. Nàng cảm phục cái dáng vẻ điều khiển của anh cách thức sang trọng anh làm mọi thứ.

Anh bắt gặp nàng đang ngó mình đăm đăm, anh mỉm môi và cười thích thú. Anh bước nhanh lại, đưa cho nàng ly sâm banh.

"Anh hổng có đi với bà khác, anh thề anh hổng mà", anh nói, bắt chước giọng Cockney.

"Em cũng hy dọng anh hổng", nàng nói cũng một giọng như vậy. Nhưng ánh mắt nàng nghiêm trang nhìn mặt anh, nàng sợ không dám hỏi anh đi đâu. "Anh đi lâu quá, anh yêu", nàng thì thầm khe khẽ.

"Anh phải đi gặp ba anh về một số việc. Bàn chuyện công việc", Paul vừa nói vừa chạm ly với nàng, "chúc mừng em, Emma yêu kiều của tôi".

"Chúc mừng chúng ta".

Paul ngả người trong ghế. Anh sợ anh lãng quên mất ông già trong mấy tuần qua..."

"Tất cả là lỗi tại em".
"Không, không phải lỗi tại ai", anh nói nhanh. Và mỉm một nụ cười trẻ thơ với nàng. "Ông già có một trái tim thông cảm... khi nói đến vấn đề con tim". "Tuy nhiên em đã lấy mất anh của ông cụ vào một thời gian quan trọng và làm anh xa lánh tất cả các bạn bè khác của anh".
"A, thế nhưng em chỉ được nghĩ đến hạnh phúc em đã cho anh và đừng quan tâm đến họ. Anh không! Đó là sự lựa chọn của anh. Anh tin rằng anh làm ra qui luật, có phải thế không? Dù sao thì, chúng ta vẫn có thể gặp người này người khác nên anh không coi đó là quan trọng. Anh không coi là quan trọng. Không có một người nào trên đời anh muốn ở bên ngoài em. Những người khác sẽ làm dung tục hóa thế giới riêng tư của chúng ta. Cái thế giới đặc biệt này mà chúng ta đã tạo cho riêng mình, ở đây trong cái tổ kén nhỏ này của chúng ta. Anh không muốn một cái gì thâm nhập vào để làm tan vỡ ảo ảnh. Anh làm như cái mà chúng ta tồn tại chỉ ở đây thôi!".
Anh nhìn nàng, một bên lông mày nheo lên. "Không phải thế! Trời ơi, Emma em hẳn biết rằng hiện nay hoặc trong tương lai chúng ta ở đâu, thì đó là thực. Đây không phải là ảo ảnh. Đây là thực tại. Anh đã nói với em điều này trước đây".
Trái tim nàng rưng rưng. "Em sung sướng vì không phải chúng ta đang sống trong một thế giới mộng ảo. Em không thích khi

thức dậy và thấy tất cả chỉ là một giấc mơ..."
Paul thấy nụ cười tan, một đám mây lướt qua mặt nàng. Hiểu tâm trạng của Emma, anh nghiêng người về phía trước, chạm vào đầu gối nàng, hỏi: "Có chuyện gì vậy. Em? Có điều gì làm em buồn phiền?". "Anh tới Văn phòng chiến tranh. Rồi anh đi gặp ba anh để từ biệt, phải thế không? Anh sắp đi phải không, Paul? Và sắp đi đến nơi rồi".
"Ừ", anh thú nhận lặng lẽ.
"Bao giờ".
"Mai".
"Ôi, trời ơi!".
Anh bước tới sofa và cầm lấy ly sâm banh trong bàn tay run rẩy của nàng và đặt nó lên bàn. Anh kéo nàng lại sát anh, nhìn vào khuôn mặt lo lắng của nàng. "Hồi còn ở đại học Oxford nhiều năm trước, anh đọc được chuyện về những người yêu sắp sửa xa cách. Câu chuyện luôn đọng lại trong đầu anh, đại khái như thế này: "Cuộc chia ly này không thể lâu; vì những người yêu nhau không thể xa cách. Chúng ta luôn luôn bên nhau trong ý nghĩ, và ý nghĩ là một tảng nam châm lớn. Anh thường nói với em về lý lẽ, giờ đây anh nói với em về lòng tin". Anh thấy đôi mắt nàng chằm chằm nhìn anh, đầy nước mắt. Anh đưa những ngón tay âu yếm gạt chúng khỏi hàng mi dài của nàng.
"Đừng, em ơi. Em đừng".

"Em xin lỗi, Paul. Chính vì những lời ấy. Nó làm em cảm động quá, anh nói ai vậy", nàng hỏi, giọng run run.
"Abelaed với Heloise(1). Những lời đó được nói ra từ nhiều thế kỷ trước, nhưng lúc này nó đúng hơn bao giờ hết. Emma, em đừng quên nó, và xin em hãy có lòng tin. Và em tin rằng chúng ta bao giờ cũng sẽ ở bên nhau trong ý nghĩ và vì thế mà là một. Và em cũng nên biết rằng anh luôn luôn mang hình ảnh em trong tim anh cho đến mãn đời".
"Ôi, Paul, sao mà em yêu anh! Em không thể chịu được sống không có anh".
Anh đưa bàn tay lên xoa nhẹ cằm nàng. "Thôi nào, em yêu. Em phải dũng cảm lên. Và chúng ta đừng nói đến chuyện anh đi nữa. Chúng ta sẽ chỉ nghĩ đến bây giờ thôi. Chỉ có bây giờ thôi. Ít nhất cho đến khi cái mớ hỗn độn này qua đi". Nụ cười bỡn cợt của anh nở trên chiếc miệng rộng, mắt anh nhìn nàng đầy tán thưởng như bao giờ. Và chúng ta cũng còn những giờ sung sướng ở phía trước nữa mà, sự thật là cả một đêm", anh nói. Anh ngó nhìn nàng như trên sâu khấu, cố gắng làm nàng quên để nàng cười: "Và em thân yêu, anh phải thành thật thú nhận là một đêm với em đáng giá..."
"Thôi đi, anh chỉ được cái thế! Đồ... Đồ... đồi trụy", nàng mỉm cười âu yếm qua làn nước mắt.
"Em tả anh thật là hết sức đúng nhất là khi với em". Anh ôm

nàng trong tay, hôn lên má nàng và từ từ xuống đến cổ nàng. Anh bắt đầu nói khe khẽ, dùng những từ âu yếm, ái ân làm hồng đôi má nàng. Nàng bám lấy anh, móng tay ngập vào cánh tay anh, tim nàng đập thình thịch khi anh đẩy nàng nằm ngửa trên sôpha và nằm đè lên, anh bắt đầu mở khuy áo nàng. Đôi mắt anh sáng rực làm nàng lóa. Nàng nhắm mắt lại, anh ép môi mình vào môi nàng.

---

(1) Thần thoại Hy Lạp. Pandora không được phép mở hộp, vì tò mò nàng cứ mở làm tất cả những thói hư tật xấu thoát ra, chỉ còn lại hy vọng.

(2) Abelaed (1079 - 1142). Triết gia người Pháp. Người tình của ông là Heloise.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

Phần bốn: Đỉnh Điểm 1918 - 1950

Chương 46

"Cưa à", Emma kêu lên, mặt trắng bệch. "Nhưng mấy hôm vừa rồi anh tôi còn khoẻ lắm cơ mà".

"Không, ông ấy không khỏe đâu. Ông ấy giấu bà đó, thưa bà Lowther. Ông ấy cũng từ chối không chịu mổ. Mặc dù chúng tôi đã báo trước, ông vấy vẫn chống lại chúng tôi. Nhưng không thể chống lại bệnh hoại huyết. Nó rất ác tính, chết người".

Emma ngồi xuống đột ngột, đôi mắt nàng dán vào ông bác sĩ. "Còn cách nào không".

Bác sĩ lắc đầu. "Không, không còn cách nào cả. Trừ phi bà muốn gọi chết là một cách". Trông thật sự hoảng sợ hằn trên nét mặt nàng, bác sĩ ngồi xuống bên cạnh và cầm lấy tay nàng. "Tôi xin lỗi. Tôi không có ý tàn nhẫn. Nhưng hoàn cảnh bắt buộc phải nói thật, ngay cả phải nói trắng ra, tôi sợ là như vậy. Thời gian lúc này là chủ yếu".

"Có chuyện gì xảy ra, thưa bác sĩ. Tôi nghĩ bác sĩ có thể lấy tất cả những mảnh đạn ra khỏi bàn chân và bắp chân anh ấy".
"Chúng tôi đã làm rồi, nhưng bệnh hoại huyết đã bắt đầu từ mấy hôm trước và nó đi rất nhanh. Nó đã ở trên đầu gối của ông ấy. Bà phải ký giấy cho phép chúng tôi mổ. Nếu không thì... ông giơ tay lên vô vọng mặt ông trang nghiêm".
Emma nuốt mạnh. "Nhưng... nhưng... Winston phải làm quyết định ấy...". "Bà Lowther, bà không hiểu sao? Với tâm trạng hiện nay, anh bà không thể làm quyết định được. Bà phải chịu trách nhiệm. Bây giờ. Hôm nay. Ngày mai là quá muộn".
Emma cắn môi và gật đầu. Lòng nặng trĩu, nàng nói: "Làm ơn đưa tờ giấy cho tôi".
Bác sĩ bước tới bàn giấy, trở lại đem theo giấy tờ, trao cho nàng cùng với cả cây bút. "Bà làm một việc đúng, bà Lowther. Điều duy nhất bà có thể làm. Anh bà sẽ cám ơn bà cho đến hết lời. Xin bà hãy tin điều ấy".
Emma nhìn ông rầu rĩ nhưng không nói gì. Nàng ký, mặc dầu trong lòng run rẩy, tay nàng vững chãi. "Tôi có được gặp anh tôi bây giờ không", nàng buồn bã hỏi.
"Vâng, tất nhiên. Tôi sẽ dẫn bà tới chỗ ông ấy ngay", bác sĩ nói. Vẻ mặt ông thiện cảm khi ông đưa nàng ra khỏi văn phòng.
Winston ở trong một phòng bệnh cùng những người khác trong hải quân bị thương. Những tấm kính đã được đặt chung quanh

anh, khi Emm bước qua và tiến đến bên giường, nàng thấy mắt anh mờ đi vì đau đớn, những giọt mồ hôi đọng trên trán anh. Nàng cúi xuống hôn anh, anh buông ra một tiếng kêu nghẹt lại, đôi mắt sốt hừng hực. Emma hốt hoảng lùi lại: "Làm sao thế, Winston anh thân yêu?".

"Emm đừng chạm vào giường", anh rên lên! "Anh không thể chịu được một cử động nhỏ nhất. Đau không thể chịu được". Anh hít hơi và nhắm mắt lại.

Emma chăm chú nhìn anh, một lát sau, nàng nói bĩnh tĩnh một cách tuyệt đối: "Winston, tại sao anh không nói với em là anh bị hoại huyết, Wionston?".

Anh mở mắt và liếc nhìn nàng, thời anh hùng của tuổi thơ trong thoáng lát lại ngập tràn khuôn mặt anh. "Anh không cưa đi đâu, Emma", Anh hăm hở kêu lên, "Anh sẽ không làm thằng què trên đời mãn kiếp!".

Emm ngồi xuống ghế gần giường và gật đầu, lòng đau nhói thương anh. "Em hiểu tâm trạng của anh. Thật là một điều khủng khiếp phải đương đầu. Nhưng nếu họ không cắt đi thì anh sẽ... anh sẽ chết".

"Vậy thì anh sẽ chết!", anh hét lên sự thách thức thay cho cơn sốt trong con mắt xanh của anh. "Chỉ còn một chân thôi thì cũng như chết. Anh là một đàn ông còn trẻ, Emm và cuộc đời anh sẽ chấm dứt. Hết".

"Không, không hết anh ơi. Anh sẽ chỉ bị mất đi chút ít, em nhận là như thế. Bây giờ cái viễn cảnh có thể là kinh khủng đối với anh. Nhưng phải chăng cắt đi không hơn là không tồn tại ở đây một chút nào nữa".

"Tôi không cắt chân tôi đâu! Anh thì thầm một giọng mệt mỏi. Giọng nói của Emma khẩn nài khi nàng nói tiếp: "Winston, hãy nghe em này. Anh phải mổ. Anh phải, anh ạ. Và ngay lập tức. Nếu anh để lâu hơn nữa, toàn bộ hệ thống của anh sẽ bị ngấm độc". Giọng nàng vỡ ra khi nghĩ tới điều này. "Nếu anh không làm vì anh, thì anh làm vì em vậy. Xin anh! Em xin anh, Winston!". Nàng van xin: "Em yêu anh lắm. Ngoài lũ con em, anh và Frank là gia đình duy nhất mà em có...", nàng lục tục tìm chiếc khăn tay trong túi xắc, lôi ra, hỉ mũi, cố gắng giữ bình tĩnh. "Mấy năm vừa rồi, em bị mất mát quá nhiều anh Winston. Má, ba, Joe và Laura. Rồi lại dì Lily chỉ mới tuần trước. Em nghĩ em không thể nào chịu đựng nổi lại mất một người thân yêu nữa. Em không thể chịu nổi. Em chết mất". Nước mắt đầy, nàng nói run rẩy: "Nếu anh chết thì em không sao chịu nổi đâu, anh ơi".

"Đừng khóc, Emma. Thôi em đừng khóc, cưng của anh". Một cơn đau như xé nổi lên, anh dúm người lại, mắt xám như tro, mồ hôi càng tuôn ra xối xả. Anh thở dài: "Thôi được, để cho họ cắt đi vậy. Nói thật với em, anh không nghĩ là anh có thể chịu đựng được cơn đau này lâu hơn nữa". Một nụ cười thoáng trên đôi môi

trắng bệch của anh. "Thôi, nửa khoanh bánh cũng còn tốt hơn không có chút bánh nào, anh nghĩ vậy. Em ký vào giấy đi cho xong chuyện, Emma".
"Em đã ký rồi".
Anh gượng cười: "Đáng lẽ anh phải biết rồi mới phải. Bà chủ".
Emma mỉm cười yếu ớt: "Sẽ không sao đâu, Winston. Em biết. Bác sĩ đang chuẩn bị phòng mổ. Một vài phút nữa, các y tá sẽ vào chuẩn bị cho anh". Nàng đứng lên: "Em phải đi. Bác sĩ nói với em là phải ngắn gọn. Bây giờ mỗi phút là một quan trọng".
"Emma.."
"Cái gì thế, anh!".
"Em... em có thể đợi được không?".
"Tất nhiên em sẽ đợi, anh. Chưa xong thì không bao giờ em đi".
Nàng hôn gió, không dám lại gần giường nữa.
Emma nhìn ra ngoài cửa sổ phòng đợi của bệnh viện hải quân, ý nghĩ của nàng dồn về Winston lúc này đang mổ. Mất một chân thật là khủng khiếp đối với anh. Một người vẫn tự hào về thân hình, về sự cường tráng của mình, một người ham mê thể thao và khiêu vũ, một người bản chất mạnh mẽ. Nàng thừa nhận anh có một số vấn đề lớn cần phải nghĩ tới và đứng về nhiều mặt anh phải bắt đầu cuộc sống mới. Nhưng mặc dù sự hạn chế khi chân phải của anh bị cưa, nàng vẫn cảm ơn số mệnh là anh còn sống. Trước đây anh đã bị thương trong một trận thủy chiến ở biển

Bắc. Tàu của anh đã bị đâm, nhưng như một điều kỳ diệu, tàu về tới cảng Hămbơ, may mắn gần Leeds và bệnh viện hải quân. Nếu không thì bây giờ anh đã chết rồi.

Emma tựa đầu vào cửa sổ, nhắm mắt lại. Vài tuần nữa là nàng hai mươi chín tuổi. Mới hai mươi chín tuổi mà nàng đã cảm thấy như một bà già, mệt mỏi hao mòn vì những trách nhiệm trong những ngày gần đây.Một y tá chu đáo mang cho nàng một tách trà, Emma ngồi xuống, uống... và đợi. Hình như nó đã trở thành một trong những công việc chính của nàng gần đây: đợi chờ. Hầu hết là nàng đợi thư Paul, cảm thấy đau khổ, lo âu khi không nhận được lá thư nào, nàng cảm thấy nhẹ nhàng lâng lâng mỗi khi nhận được mấy dòng, dù là ngắn ngủi và viết vội vàng. Nàng lấy lá thư gần nhất của Paul ra khỏi túi xắc và đọc lại. Nó đã nhầu nhát vì cầm nhiều, một vài từ đã nhòa đi vì nước mắt của nàng. Anh đã trở lại Pháp để nhập binh đoàn của đại tá Monash và quân đội Úc vào giữa tháng hai. Bây giờ đã là đầu tháng tư. Anh vẫn bình yên, khoẻ mạnh. Khi Paul ra đi, anh đã mang theo mất phần chủ yếu của nàng, nàng cảm thấy không trọn vẹn, chỉ có một nửa của nàng còn sống khi thiếu anh.

Những giây phút trôi đi chậm chạp. Gần hai tiếng đồng hồ đã qua từ lúc người ta đẩy giường của Winston xuống phòng mổ. Không biết có chuyện gì không? Sao lại lâu vậy? Hoàn toàn bất ngờ, vừa đúng lúc khi nàng nghĩ nàng có thể kêu lên vì thất vọng

thì bác sĩ bước vào. Ông gật đầu và mỉm cười. "Ông ấy tốt, bà Lôowther".

Emma nhắm mắt lại và thở phào nhẹ nhõm: "Ông có chắc không?". "Hoàn toàn! Ông ấy có vẻ hơi bị bông bênh vì thuốc mê, nhưng ông ấy trẻ, khoẻ và cường tráng. Ông ấy sẽ chóng lành". Đôi mắt bác sĩ thẫm lại: "Chỉ có một điều..."

"Điều gì vậy?".

- "Chúng tôi phải cưa rất cao. Bệnh hoại huyết lên đến trên đầu gối và chúng tôi đã phải cắt mất bốn inh để cho bảo đảm".

- "Điều đó chính xác nghĩa là thế nào?".

- "Nghĩa là có khả năng ông ấy không dùng chân giả được".

- "Anh tôi sẽ không chống nạn suốt đời", Emma kêu lên. "hay là ở trong xe đẩy. Anh ấy sẽ dùng chân giả nếu như... , nếu như chính tôi đây phải thiết kế một cái đặc biệt! Anh tôi sẽ đi, bác sĩ ạ".

Và anh ấy đi thật. Nhưng thật là một thời kỳ cực kỳ vất vả cho Emma. Tâm trạng của Winston thất thường và rất hay xúc động, điều đó cho là bình thường. Anh nhảy từ tâm trạng khoan khoái được sống đến sự buồn bã, thất vọng, thương thân, thế rồi đột nhiên lại thư thái trở lại, nhưng chẳng bao lâu lại quay về trạng thái u tối. Emma dỗ dành, đe doạ, la hét, cầu xin, thách thức, dùng mọi thủ thuật nàng biết để xua tan cái buồn đang nhận chìm anh và nâng anh ra, công cụ duy nhất của nàng là niềm tin,

ngoan cường, ở tính không gì có thể khuất phục được của tinh thần con người và điều khẳng định của nàng là tất cả mọi thứ đều có thể làm được trong đời nếu đủ ý chí. Dần dần nàng cũng có tiến bộ với Winston, nàng đã không ngừng làm phiền anh, và sau vài ba tuần nàng đã tạo được cho anh quyết tâm sống một cuộc sống bình thường. Nàng đã cho anh sức mạnh, tính lạc quan của nàng đã nâng đỡ lòng dũng cảm vốn có của anh.

Trung tâm lắp chân tay giả ở bệnh viện Chapel Allerton ở Leeds nổi tiếng khắp nước Anh vì đã lập được những kỳ công từ khi bắt đầu cuộc chiến tranh vĩ đại. Các bác sĩ đã làm việc một cách tỉ mỉ với những người, đặc biệt là những người đã mất chân, cố gắng kiếm cho họ phương tiện trong thời gian ngắn nhất có thể được. Winston không phải là một ngoại lệ. Thịt anh lành nhanh trong vòng hai tháng, các bác sĩ đã cho anh đi lại bằng nạn. Anh đượ lắp một chân, ra viện và đến sống với Emma trong thời gian phục hồi sức khỏe, Emma thấy nhẹ người, khi chiếc chân giả tới anh đã lắp được, mặc dù đoạn còn ngắn. Chỉ cần thêm hai đoạn để đệm vào bằng kim loại. Ba lần một tuần, anh được đưa đến bệnh viện Chapel Allerton trong xe của công ty Harte, ở đó anh điều trị bằng lý liệu pháp và lắp chân nửa tiếng liền. Và như vậy, anh bắt đầu công việc dài và khó khăn và làm quen với cái chân và học để đi lại một cách thích hợp với nhau.

Một ngày tháng mười, tám tháng sau khi cưa chân Winston đi

vào trong văn phòng của Emma, tự tin tươi cười, vững trãi trên đôi chân và hoàn toàn điều khiển được đôi chân của mình, thì đây là một trong những giây phút mãn nguyện nhất trong đời nàng. Dáng đi khập khiễng của anh không thấy rõ lắm và anh đã nghe theo lời khuyên của nàng từ nhiều tháng trước, biến cái chân đó thành một bộ phận tổng thể của anh.

- "Anh không nhảy được, nhưng hầu như không có gì khác là anh không làm được", anh thông báo với nàng một cách tự hào. Anh để chiếc gậy trên một chiếc ghế, bước qua phòng không cần gậy và ngồi xuống. "Anh có thể đi rất nhanh nếu cần, anh có thể lên xuống thang gác một cách dễ dàng. Em tin hay không thì tuỳ, nhưng anh cũng có thể bơi. Và bây giờ anh đã được ra viện hẳn, anh sẽ đi tìm việc làm".

- "Nhưng anh Winston, em đã nói với anh nhiều từ hồi mấy tháng trước, anh có thể đến làm lại cho em. Tại sao anh không?". Winston cau mặt. "Ở cửa hàng ấy à? Nhưng mà anh làm gì?".

- "Anh vẫn luôn luôn thích những con số. Anh có thể làm công việc sổ sách cho đến khi anh quen công việc. Lúc đó em muốn anh làm trợ lý cho em. Em cần một người mà em có thể hoàn toàn tin cậy. Anh đừng quên anh Uyntxon, em còn những công việc buôn bán khác, cũng như là cửa hàng. Emma ngừng lại, cẩn thận liếc nhìn anh và nói tiếp: "chẳng hạn như có công ty Emeremm".

- "Cái gì vậy? Trước đây em không hề nhắc tới nó". Uyntxơn nhìn nàng ngạc nhiên.

"Đó là một công ty tài sản em thành lập năm 1917". Emma nghiêng người về phía trước. "Chính em tài trợ và em được trăm phần trăm cổ phần, nhưng một người tên là Ted Jon điều hành cho em. Ngoài Ted và những giám đốc khác, không một ai biết em đứng ở phía sau. Bây giờ thêm anh nữa. Em muốn để nó như vậy, Uyntxon. Ngay cả Frank cũng không biết, vì vậy anh đừng bao giờ bàn với cậu ấy cả".

- "Anh không bao giờ nói chuyện làm ăn của em với ai hết", anh nói nhanh.

- "Nhưng tại sao lại phải bí mật như vậy?".

- "Chủ yếu là nam giới không thích làm việc với phụ nữ, đặc biệt là trong những địa hạt tài chính lớn. Còn những lý do khác nữa, lý do cá nhân, nhưng lúc này điều đó không quan trọng".

Uyntxon cười: "Em là một con ngựa đen!". Anh thốt lên. "Và thậm chí còn thành công hơn cả anh nghĩ nữa. Ừ, anh nghĩ anh sẽ làm việc cho em, Emma. Nghe có vẻ ra công việc đấy".

- "Em rất mừng. Anh có thể bắt đầu vào thứ hai nếu anh thích. Tuỳ anh. Tuy nhiên, có một số điều anh cần biết về em, anh Uyntxon ạ, nếu anh làm việc ở đây. Trước hết, em không thích những điều ngạc nhiên, nhất là những điều ngạc nhiên không hay. Vì thế anh phải luôn luôn nói cho em biết mọi thứ. Và nếu

như anh mắc một sai lầm nào, anh đừng giấu nó. Chừng nào em được thông báo thì sai lầm ấy có thể chữa được. Hai nữa, em muốn anh hiểu một điều khác, và đây hết sức là quan trọng. Em không bao giờ giải quyết công việc đứng trên thế yếu. Chỉ trên thế mạnh, và nếu em không có sức mạnh đó, thì em phải làm mọi người nghĩ rằng em có. Anh sẽ phải học để làm như vậy nếu anh sẽ hành động cho em. Anh có nghĩ rằng anh làm được không?".

- "Có, Emma".

- "Tốt". Nàng nhìn anh chăm chút. "Em tin là chìa khoá dẫn tới thành công trong công việc là kỹ luật, tận tuỵ, tập trung và kiên nhẫn. Và em không nhân nhượng tính khí nóng nảy bốc đồng trong công việc. Đó là sự non dại. Em không định nói anh nóng nẩy đâu, nhưng em muốn anh hiểu rằng phải luôn giữ cái đầu cho lạnh và không bao giờ để những xúc động chen vào". Nàng cười. "Anh có hỏi gì không, anh Uyntxon?".

- "Có nhiều lắm". Anh cười quan tâm. "Nhưng thôi để sau. Đến thứ hai khi anh bắt đầu làm công việc cho em đã. Bây giờ anh có hẹn".

- "Với ai vậy?". Nàng ngạc nhiên hỏi.

- "Với một trong những cô y tá ở bệnh viện. Cái cô gái tóc đen xinh đẹp Saclot ấy mà. Anh dẫn cô ấy đi uống trà".

Emma cười vui vẻ. "Anh không mất nhiều thời giờ, phải không? Nhưng em mừng được nghe thấy điều đó. Bây giờ thì em biết

anh thực sự là anh rồi".

Emma mới chỉ nói với Uyntxon một nửa sự thật về thái độ của nàng đối với công việc thôi. Qua nhiều năm tháng, nàng vẫn duy trì được triết lý không nhân nhượng - không bao giờ tỏ ra yếu đuối, không bao giờ để mất mặt, không bao giờ tâm sự. Nàng cũng không nắm được nghệ thuật hoà hoãn và cái bản năng dẫn tới sự hài hoà đã có lợi cho nàng, cho phép nàng thương lượng và điều hành một cách mềm dẻo hơn nhiều đối thủ của nàng, họ rất cứng nhắc. Bởi vì nàng phải đương đầu và chạm trán nhiều, nên nàng bao giờ cũng thích di chuyển theo đường vòng và nếu cần thì thầm lén, và nàng đã đạt được nhiều quyền năng bằng cách thầm lén.

Buổi chiều hôm đó, khi Uyntxon đã đi rồi, nàng đi một cách kín đáo về phía nhà Feli và giáng một đòn chí tử vào những xí nghiệp kinh doanh của họ. Chiến thuật của nàng đơn giản, nàng điều hành một cách khéo léo một con người yếu đuối và xuẩn ngốc, người này rất xung xướng nếu không phải là cố ý đặt Gieron Feli đúng cái nơi Emma muốn hắn ta... trong vòng đai của nàng.

Sự phát triển này kông phải xảy ra một cách ngẫu nhiên. Một trong những thứ công ty Emeremm mua đầu tiên vào năm 1917 là cửa hàng Proeto va Procto, một cửa hàng buôn bán vải vóc ở Bradford. Emma mua nó vì nhiều lý do. Đó là nơi đầu tư tốt,

mặc dù người ta đã quản lý nó rất tồi trong nhiều năm. Hơn nữa, cái cửa hàng được sắp xếp rất dở này nằm ở một vùng đất rất tốt ở trung tâm Bradford và Emma biết mảnh đất này càng ngày càng có giá trị. Nhưng ngoài tiềm năng to lớn của công ty ra, Alan Procto, người chủ là bạn thân của Gieron, Emma đã nhận ra rằng đây là con đường dẫn tới kẻ tử thù của nàng, một nguồn tin quan trọng về hoạt động của hắn ta.

Lúc đầu Alan Procto trù trừ không muốn bán, mặc dù anh ta đã đưa công ty đến chỗ lụn bại, có không biết cơ man nào là khách nợ và những khoảng nợ cá nhân, nhiều khoản nợ do thói cờ bạc cố hữu của anh ta. Thế nhưng, những điều khoản của công ty Emeremm rất hấp dẫn cuối cùng họ đã thắng được Procto. Emma đã làm cho những điều khoản ấy trở thành không thể cưỡng được. Giá mua cao nhưng không thái quá để có thể gây nên nghi ngờ. Điều quan trọng hơn nữa đối với Procto là anh ta được đề nghị một hợp đồng ở lại làm chủ tịch hội đồng với một khoản lương không thể bỏ qua. Chỉ có một điều khoản... Procto không được tiết lộ sự thay đổi chủ công ty của anh ta. Nếu không, hợp đồng của anh ta sẽ bị chấm dứt ngay tức thì.

Thấy những vấn đề mắc mớ của mình biến đi một cách kỳ diệu cái anh chàng Procto hư hỏng và đang cơn nguy nan không để tâm tới tại sao lại phải có chuyện bí mật làm như vậy. Sự thực, anh ta lại thích như vậy, vì đây là một cách để anh ta vẫn tiếp tục

điều hành công ty của mình, đồng thời giải quyết những món nợ cá nhân và công ty, và để gỡ thể diện ở Bradford. Anh ta đã bán, đã ký hợp đồng làm việc với điều khoản phải giữ bí mật của nó, và như vậy nó đã trở thành tài sản của Emma Harto. Emma đã chỉ thị cho Ted Jon, đặt một người của Emeremm vào trong công ty Procto và Procto,. "Procto chỉ là cái bề mặt. Tôi muốn tay anh ta bị trói lại để anh ta không thể làm điều gì phương hại đến công việc. Và bất kể người nào anh đặt vào cũng phải được lòng Procto, trở thành người tín cẩn của anh ta."

Kế hoạch của nàng có kết quả. Procto rất trống miệng nhất là sau khi nó đã được lau dầu mỡ và bằng những bữa tiệc thịnh soạn với giám đốc điều hành mới... người của Emma. Nhiều tin tức có ích về các bạn bè cộng sự của Procto ở Lead và Bradford đã được thu nhận, nổi bật nhất là gia đình Feli.

Qua Procto, Emma biết rằng từ năm 1918, Gieron Feli đã gặp rất nhiều khó khăn với nhà máy Tomxon và đã muốn bán nó. "Hãy mua nó càng ít tiền càng tốt", nàng đã lạnh lùng nói với Ted Jon. Dùng công ty Procto và Procto làm người mua. Công ty Emeremm đã lấy được nhà máy Tomxon. Tin rằng mình đã bán cho Alan Procto, một người bạn cũ và tin cẩn và vì tình hình tài chính quá túng quẩn, Gieron Feli đành phải chấp nhận số tiền chỉ bằng một phần tư giá trị thực sự của nó, và Emma hết sức hài lòng.

Và giờ đây, một tin mới đã tới bàn làm việc của Emma ngay buổi sáng hôm ấy và nó đã làm nàng ngẩng phắt đầu lên. Gieron đã thua bạc sạch và đã chạy trốn Alan Procto. Hăn ta muốn vay hai trăm nghìn pao. Procto đã bép xép với người của Emeremm và đã hỏi về khả năng có thể làm đại diện cho Gieron Feli vay không.

Đôi mắt linh lợi của Emma nhìn vào tờ giao ước và một ánh lạ len vào. Nàng nhận ra đây là cơ hội mà nàng vẫn hằng chờ đợi, nàng nắm lấy nó, hành động một cách mau lẹ vốn có của mình. Nàng cầm phone và nói với Ted Jon, công ty Emeremm ở London: "Anh có thể thông báo cho Alan Procto là anh ấy có thể cho Feli vay".

- "Điều khoản thế nào ạ, thưa bà Harte".

- "Tôi muốn có giấy cam đoan trả trong hạn một năm tám mươi ngày. Nhưng tờ cam đoan phải đem cái gì để cầm".

- "cầm tài sản gì, thưa bà Harte?".

- "Những nhà máy Feli ở Amli và Stanningli Bottom".

Ted Jon hít hơi. "Điều khoản khá căng, bà có nghĩ thế không ạ?".

- "Đó là điều khoản của tôi", Emma nói lạnh băng. "Gieron Feli có thể chấp nhận hay không thì tuỳ. Đằng nào thì tôi cũng chẳng mất gì. Ông ta không thể kiếm ra tiền ở bất cứ đâu. Ông ấy đã mắc nợ nhiều ở ngân hàng quá rồi. Tôi cũng tình cờ biết được ông ấy đã vay nhiều qua các cộng sự cha ông ấy. Ông ấy cũng

còn nợ cả Procto tiền riêng nữa." Nàng cười khô khốc. "Ted, thử hỏi ông Gieron còn biết đi đâu?".

- "Bà nói đúng. Tôi sẽ chuyển những điều khoản đó cho người của chúng ta ở Procto và Procto, ông ấy có thể chuyển cho Alan. Tôi sẽ trao lại cho bà chiều nay".

- "Tôi không vội, Ted. Tôi không gặp khó khăn gì hết. Chính Feli đang chìm".

- "Vâng, đúng thế. Thằng điên. Thật là quá đoảng mới phải thua thiệt trong thời chiến khi mà tất cả những xưởng quần áo khác đều làm giàu vì những hợp đồng của Nhà nước".

- "Đúng quá. Tạm biệt, Ted", nàng đặt ống nghe xuống.

Emma ngả người trong ghế, một nụ cười mãn nguyện ở trên khuôn mặt đẹp của nàng. Tất cả đều xảy ra sớm hơn mình mong đợi, nàng nghỉ. Lúc đó nàng mới chợt thấy rằng nàng không cần phải làm một cố gắng nghiêm chỉnh nào để phá hoại gia đình Feli. Gieron đã làm việc ấy hộ nàng. Từ khi Adam Feli bị quỵ vì trọng bệnh, Gieron đã hoàn toàn kiểm soát các nhà máy và không có sự hướng dẫn của bố, hắn ta sa lầy. Bây giờ mình chỉ cần ngồi nhìn hắn ta đào một cái hố sâu đến độ hắn ta sẽ không bao giờ leo lên được, Emma tự nói với mình.

Sau đó nàng thừa nhận rằng chắc hẳn Gieron phải chống lại những điều khoản của Procto và Procto, nhưng cuối cùng hắn ta sẽ phải chấp nhận vì tình thế bắt buộc. Và hắn ta sẽ không bao

giờ xoay được đủ tiền để trả nợ theo đúng thời hạn. Nhưng nàng có thể rộng rãi hơn. Nàng có thể gia hạn thêm một vài tháng và như vậy có thể ru Gieron vào cái cảm giác an toàn giả hiệu. Khi nàng đã sẵn sàng, nàng sẽ đóng hạn kỳ và lấy những nhà máy của Feli. Emma cười lớn. Nàng đã dồn Gieron vào một góc thế mà hắn ta hoàn toàn mù tịt về điều ấy.

Đúng như nàng ngờ trước, lúc đầu Gieron Feli chùn lại trước những điều khoản đó và trù trừ một thời gian lâu hơn nàng dự đoán. Nàng khá thú vị khi nghe nói hắn chạy quanh cố gắng xoay số tiền hắn cần. Hắn ta đã không thành công một cách khốn khổ. Sau bốn ngày, quá hốt hoảng, và trong tâm trạng ngày một thất vọng, cuối cùng hắn ta đã len lén trở lại với Alan Procto và ký vào giấy cam kết trong đó hắn bị cược hai nhà máy Feli. Hắn ta đã làm như vậy bởi vì, một lần nữa, hắn nghĩ hắn đang giải quyết công việc với một người bạn mà hắn tin rằng sẽ không làm gì phương hại đến quyền sở hữu những nhà máy của hắn.

Một tuần lễ sau khi Emma để tờ cam kết và hợp đồng vào trong két, chiến thắng của nàng là toàn vẹn.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

Phần bốn: Đỉnh Điểm 1918 - 1950

Chương 47

Đavid K. đỗ xe ngoài nhà của Emma, anh quay sang nàng, " Cám ơn em đả làm việc sáng nay. Emma. Em đả dành một phần ngày chủ nhật của em cho lủ trẻ thật là tốt quá"

Emma mỉm cười, "không sao thật đấy , không sao đâu Davit. Thực tế em củng thích để bà Hamilton phác một ít bản vẻ kiểu đầu của em và em biết anh củng nóng lòng để thực hiện ngay"

Nàng mở cửa xuống xe " anh có chắc là anh không muốn uống chút gì không"

Không, cám ơn em, tôi phải đi. Tôi đả hứa với ba tôi, tôi sẻ đến thăm ông" Anh đột ngột nắm cánh tay nàng " Emma, tôi có điều muốn nói với em"

Giọng anh căng thẳng khiến Emma giật mình " có chuyện gì vậy, Davit"

Anh đang định ly dị

Bàng hoàng, Emma há miệng nhìn anh, không tin " ly dị, trời ơi Davit" Nàng do dự một lúc rồi nói " có chuyện gì không ổn giữa anh và Robeca vậy"

" Củng không khá hơn trước chiến tranh" Anh hắng giọng. "Tôi thấy cuộc sống không sao có thể chịu nổi từ khi tôi về nhà. Tôi phải thành thực với em..." Anh ngừng lời nhìn nàng chăm chút " Tôi vẫn yêu em, Emma. Tôi nghỉ nếu tôi được tự do...Ồ, tôi vẫn hy vọng em sẻ lấy tôi"

Emma cứng người, không ngờ, và rung động vì đề nghị của anh " Ôi Davit, Davit" Nàng chạm vào bàn tay anh đang nắm tay lái và nói " anh ạ, anh biết điều ấy không thể được. Như vậy thì em đả chẳng hy sinh chín năm trước đây khi anh còn tự do để gây nên một tai hoạ , giờ đây khi anh đả có vợ. Điều ấy sẻ làm mẹ anh chết mất. Hơn nửa nah có hai con trai và em có hai con. Lại còn phải nghỉ đến nhửng người khác, củng như Rebeca và chính anh nửa. Nhiều năm về trước em đả nói với anh không thể xây dựng hạnh phúc trên đau khổ của người khác và em biết là em đúng.

" Nhưng còn em và tôi thì sao Emma?" Anh hỏi , đôi mắt đầy đau khổ

"Không còn em và anh, Davi6" Nhận thấy sự thất vọng của anh, nàng nói dịu dàng " Em hy vọng em không làm điều gì để khuyến khích anh tới chổ đó, Davit. Chắc em không xây nên hy

vọng của anh chứ, phải không anh?
Anh cười đau khổ, " không, tất nhiên là không. Và từ trước tới gờ, tôi không hề nói lên điều ấy bởi vì tôi còn phải tìm hiểu tâm hồn. Cuối cùng tuần trước tôi biết tôi phải nói với em điều tôi cảm thấy. Yên lặng và không đạt được gì hết. Em biết không tôi luôn nghỉ là em yêu tôi, ngay cả sau khi em lấy Joe. Trong suốt chiến tranh tôi đả tin điều đó. Nó làm cho tôi vững mạnh, làm tôi sống hiểu theo nghỉa nào đó. Tình cảm của tôi vẫn y như trước đâu và tôi nghỉ rằng tình cảm của em củng thế. nhưng em không còn yêu tôi nửa, có phải không?
"Ôi, Davit anh thân yêu, tất nhiên là em có. Như một người bạn thân. Nói thật, em vẩn còn yêu anh khi lấy Joe. Bây giờ em có một tình yêu khác đối với anh và bây giờ em khác. Sự thăng trầm của cuộc đời quả có xen vào, và cuối cùng tình cảm củng thay đổi. Em đả đi đến chổ hiểu được rằng cái vỉnh hằng duy nhất là sự thay đổi"
"Em đang yêu một người khác phải không." Anh thốt lên theo trực giác.
Emma không trả lời. Nàng nhìn xuống tay, nắm chặt túi xắc, miệng mím lại. Davit nói " tôi biết câu trả lời của em rồi, mặc dù em yên lặng. Em không cần phải thương hại đến tình cảm của tôi làm gì" anh nói ngắn gọn, cả quyết nhưng không cay độc. " Đáng lẻ tôi phải đóan ra. Chín năm là thời gian dài. Em có định lấy anh

ấy không?
"Không, anh ấy đi rồi. Anh ấy không sống ở nước này. Em nghỉ anh ấy không còn quay trở lại nửa" Giọng nàng nghẹn lại.
Davit nhận ra cái buồn, cái thất bại trong nàng và mặc dù trong lòng mình đau khổ, anh thấy rộn lên tình thương, bởi vì anh thật sự yêu nàng và chỉ nghỉ đến điều tốt đẹp cho nàng. Anh để tay lên tay nàng và nắm lấy " Emma, tôi hết sức xin lỗi"
Emma nhìn nah qua đôi mắt nhòa " Em không sao, vết thương của em hầu như đả lành...em hy vọng thế"
" Tôi vẫn không còn dịp nào, Emma ? Ngay cả khi hình ảnh ấy đả nhòa?"
" Đúng vậy, Davit. Và em luôn luôn nói với anh sự thất mặc dù nghe nó không vui. Em không bao giờ có ý làm tổn thương tình cảm của anh, nhưng em chẳng có thể nói được gì nhiều để an ủi anh. Tha lỗi cho em, Davit"
" Chẳng có gì để tha lỗi, Emma. Tôi không thể trách em là không còn yêu tôi nửa" Đôi mắt anh dịu dàng, " Tôi hy vọng em tìm t hấy sự bình yên, Emma thân yêu"
" Em củng hy vọng như thế" Nàng mở cửa, " Không anh đừng ra" Nàng hôn lên má anh. " Anh hảy suy nghỉ cẩn thận trước khi làm một điều gì vội vàng đối với Rebeca và cuộc hôn nhân của anh. Chị ấy là một người tốt và chị ấy yêu anh. Và anh hảy nhớ rằng anh rất đặt biệt đối với em, Davit. Em làm bạn anh, và lúc

nào em củng có mặt nếu anh cần em."
" Cám ơn em, và anh củng là người bạn tận tụy của em, Emma ạ. và nếu như có một cái gì đó có thể làm đở được em, bây giờ hoặc sau này, em biết là anh sẻ làm" Anh mỉm cười " hình như cả hai chúng ta đều bất hạnh trong tình yêu. Nếu em cần một đôi vai mạnh khoẻ thì.....ờ, nó đây"

" Cảm ơn anh, anh thật tử tế và thông cảm." Nàng cố gắng cười " em sẻ gặp lại anh ở nhà máy như thường lệ tuần tới. Tạm biệt"
"Tạm biệt, Emma thân yêu"

Emma bước lên lối đi trong vườn và không quay nhìn lại, chân này dẩm trên tuyết cứng nghe lạo xạo, đầu nàng cúi. Nàng đầy lòng thương mến Davit, biết cái thất vọng của anh, và nổi đau của nàng. Mặt nàng chơi vơi trong cái ánh sáng mùa đông lạnh lẻ, ý nghỉ của nàng chợt quay về Pôn. Nàng đứng ở cửa trước, hít một hơi dàn trước khi vào. Nàng cởi áo khoác, bỏ mủ ở phòng ngoài, nhìn bà Fenton đang chuẩn bị bửa trưa chủ nhật trong bếp rồi mệt mỏi leo lên cầu thang tới phòng của bọn trẻ.
Đó là tuần trước ngày Noen 1919, vừa đúng mười hai tháng trước, Pôn Mác Gin đả ở ngôi nhà này với nàng và lủ trẻ, với anh

em của ngày. Cuộc chiến tranh vỉ đại cuối cùng đả chấm dứt tháng mười một, Pôn đả đến ở với họ trước khi trở về Úc để giải ngủ. Đó là một Noen vui, đầy tiếng cười và tình thương. Emma đả chóng mặt vì hạnh phúc, và càng yên Pôn hơn là nàng nghỉ có thể yêu. Nàng cảm thấy tất cả nhửng điều nàng hằng ao ước, hằng mong chờ, cuốn cùng đả tới với nàng. Tới với nàng mải mải. Nhưng giờ đây nàng không có gì hết....một trái tim tan nát, nổi cô đơn và thất vọng. Sao nàng lại có thể điên rồ để tin rằng sự việc có thể khác đi. Hạnh phúc cá nhân luôn lảnh tránh nàng. Noeh năm nay khác quá.

Tay nàng để trên quả đấm cửa phòng của bõn trẻ. Nàng nghỉ mình phải cố gắng vui vẻ vì lủ trẻ.

Kit đang ngồi vẻ ở bàn. Mắt nó sáng lên, nó nhảy xuống , nhảy chân sáo qua phòng. Nó choàng lấy Emma, " Mẹ, mẹ. Mẹ về con mừng quá, nó hét lên và ôm lấy chân Emma.

Nàng hôn lên đầu con " Trời , Kit, con làm cái gì thế này? Con hình như vẻ lên người mình nhiều hơn là vẻ lên giấy. Mà con vẻ cái gì thế này, cưng?

- Mẹ chưa thấy được đâu, chưa được. Đây là một cái tranh. Cho mẹ đấy ạ. Một món quà Noeh" Kít bây giờ đả tám tuổi, nhìn lên Emma, nheo mủi lại cười: Nếu mẹ, mẹ có thể liếc một cái.

Nếu con muốn sẻ là một điều ngạc nhiên thì thôi

Mẹ có thể không thích nó. Nếu mẹ không thích thì con vẻ một

cái khác. Tốt nhất, nhất là mẹ nên nhìn một cái xem sao, ngộ nhở....Nào đi mẹ.

Kít nắm bàn tay Emma và kéo nàng vào căn phòng.
Tốt nhất, chứ không phải nhất nhất, con. Emma chửa lại và nhìn xuống bức tranh. Nó trẻ con, vẻ vụng về, mầu sắc loè loẹt. Bức tranh vẻ một người đàn ông mặc quân phục. Emma nín thở. Trong đầu này, người đó là người nào, điều ấy không còn nghi ngờ gì nửa. Với cái vệt đên dây ở trên môi và đôi mắt sáng. " Đẹp lắm con ạ" Emma nói , mặt nàng tư lự
" Bác Pôn đấy. Mẹ có biết được không?. Trông có giống bác ấy không? Mẹ có thích thực không, mẹ?
" Mẹ thích thật đấy, Chị con đâu?, Emma hỏi , nàng muốn nói sang chuyện khác.
"Ô, bà già Edwina cớm nắng ở trong phòng, đang đọc điếc gì đó. Sáng hôm nay chị ấy không chơi với con. Ồ, ai cần gì. Con muốn vẻ cho xong bức tranh này, mẹ" Kit leo lên ghế, cầm bút vẻ lên bức tranh một cách hung hăng và hăm hở. Vẻ tập trung trên khuôn mặt tàn nhang của nó " Con phải vẻ thật đẹp cho mẹ. Con nghỉ con sẻ để một con Kanguru vào đó. Và một con gấu bắc cực nửa"
" Có phải con định nói gấu Koala không Kít?"

" À, một con gấu, mẹ. Bác Paul kể với con là ở Úc có gấu" " Đúng, con ạ" Emm nói một cách lơ đảng " Nửa tiếng nửa thì có cơm, Kit. Con đừng quên phải cho gọn gàng trước khi xuống". Nàng xoa đầu con và vội vả về phòng mình, nàng cảm thấy cần phải ở một mình để tập trung nhửng ý nghỉ tản mác.

Mặt trời mùa đông đang ùa vào qua nhửng cách cửa sổ cao và căn phòng tràn đầy ánh sáng tinh khôi. Nhung bức tường màu vỏ đào thẩm và tấm thảm chuyển vào vàng, nhưng tấm lụa màu xanh nhạt phủ giường , sopha, và nhiều chiếc ghế nhỏ khe khẻ rung rinh như có ánh bạc bắn vào. Nhửng đồ cổ Georgian, mặt gổ của chúng bóng lên điểm cho màu thẩm của căn phòng, nhửng ngọn đèn pha lê với nhửng chao đèn lụa màu kem bắt ánh sáng ấp áp lên nhửng bức tường màu hồng. Một ngọn lửa cháy trong lò sưởi đá cẩm thạch trắng và không khí vui tươi. Emma hầu như không để ý đến chung quanh. Nàng đứng trước ngọn lửa sưởi đôi tay, cái băng giá ngày xưa của tuổi thơ thấm qua thân thể nàng. Đầu nàng giần giật, nàng cảm thấy buồn chán hơn thường lệ.

Lời tỏ tình và sự khước từ của nàng làm tăng thêm nổi giày vò nung nấy của Paul McGill đả gây ra cho nàng. Luôn luôn biểu hiện trong đầu, tình cảm lúc này mảnh liệt hơn bao giờ hết, nàng cảm thấy bị thất bại hoàn toàn. Một lát sau nàng bước tới ngăn tủ đứng và mở ngăn cuối cùng. Nàng đưa tay vào dước nhưng bộ

quần áo ngủ bằng lụa và lấy ra tấm ảnh của Paul. Nàng đả để nó ở đó nhiều tuần trước, không chịu được khi nhìn thấy nó để trên bàn trang điểm của nàng. Nàng nhìn vào khuôn mặt thân thương, ngắm đôi mắt nhìn thẳng dưới cặp lông mày rậm, nụ cười trên chiếc miệng rộng và trái tim tan nát của nàng nhói đau. Đột nhiên một cơn giận điên cuồng ập đến, nàng liệng chiếc ảnh qua phòng hết sức mạnh, mắt nàng bốc lửa.

Ngay phút nó rơi khỏi bàn tay nàng, nàng ân hận vì hành động thiếu chín chắn của mình và chạy ra cầm nó lên. Cái khung bạc dúm dó, kính nát ra, nhưng nàng nhẹ nhỏm vì tấm ảnh không việc gì. Nàng quỳ trên sàn, nhặt nhửng mảnh kính vở, để nó vào sọt rác. Nàng ngồi xuống ghế bên lò sưởi, ôm lấy tấm ảnh và nghỉ đến Paul. Ảnh chụp vào tháng giêng, trước khi anh rời Anh, khi họ củng ở khách sạn Ritz với nhau. Anh mặc quân phục thiếu tá trông cực kỳ đẹp trai. Nàng còn hình dung thấy anh đứng trên sân ga Eusten trước khi anh bước lên tàu. Anh đả nâng mặt nàng lên gần mặt anh và nhìn sâu trong mắt nàng, mắt anh đắm đuối: "Anh sẻ trở lại, em thân yêu nhất. Anh hứa anh sẻ trở lại rất nhanh để em không biết là anh đả từng ra đi", anh đả nói như vậy. Và nàng thật là ngu ngốc đả tin anh.

Nàng nhìn xuống tấm hình. “ Tại sao anh không trở lại, Paul? Anh đã hứa mà! Anh đã thề là không có gì có thể làm anh xa em!”. Câu hỏi của nàng vang lên khắp phòng, và nàng không có

câu trả lời cho mình, nàng lại thêm bối rối và điên đảo vì thất vọng. Paul đã viết cho nàng hai lần và nàng đã trả lời ngay. Nàng ngạc nhiên, anh không bao giờ trả lời lá thư thứ hai của nàng. Lúc đó nàng tự hỏi hay là lá thư bị thất lạc và đã viết lại. Bức thư này cũng không có trả lời. Cuối cùng, phải cố nuốt long tự hào ghê gớm của mình, nàng đã gởi đi mấy lời thận trọng và đợi anh trả lời. Tuần đã chuyển thành tháng, sự yên lặng là tuyệt đối. Trong tâm trạng bàng hoàng choáng váng, nàg đã không làm gì hết. Nàng đã mất nhuệ khí. Cho đến tháng mừơi, Emma đã đau khổ cam chịu chấp nhận sự kiện là Paul sẽ không đủ chí khí đàn ông để viết và nói cho nàng biết là anh không còn yêu nàng nữa. Rằng thế là hết rồi. Đó là cái kết luận duy nhất nàng có thể rút ra được trong tâm trạng đau khổ của mình. Anh ta không cần gì tới mình nữa, nàng nghĩ. Mình chỉ giúp anh ta thực hiện một mục đích khi anh ta một mình ở nứơc Anh, anh ta lại đi theo con đường cũ ở Úc. Anh là một người đã có vợ.

Emma ngã người về phía sau, nhìn lơ đãng vào khoảng không, mặt nàng lạnh và nghiêm nghị, đôi mắt mỡ to, không nước mắt. Nàng đã khóc tất cả những dòng nước mắt có thể khóc được vì Paul McGill, hằng đêm trong những tháng vừa rồi. Paul McGill không cần nàng và chỉ có thế thôi. Nàng không thể làm gì được.

-"Mẹ ơi, con vào được không". Edwina thò đầu vào trong hỏi.

-"Ồ, con vào đi". Emma nói và để chiếc ảnh vào dưới ghế, cố

gắng mĩn cười. “Buổi sang có vui không con? Mẹ xin lỗi phải đi đến nhà máy vào ngày của con. Có chuyện cần”.

-“Mẹ làm việc quá nhiều, mẹ ạ”, Edwina trách. Con bé ngồi xuống chiếc ghế đối diện và vuốt chiếc váy len.

Emma không để ý tới lời nhận định và giọng nói phật ý đó, nàng nói một cách vui vẻ. “Con vẫn chưa cho mẹ biết, con muốn quà gì cho Noel. Có lẽ tuần tới con muốn đến cửa hang với mẹ nhìn xem sao”.

-“Con cũng chẳn biết con muốn gì ngày Noel nữa” Edwina nói, con mắt màu bạc của nó quan sát Emma. “Nhưng con muốn giấy chứng sinh của con, mẹ ạ”.

Emma cứng người lại trên ghế. Nàng cố làm cho nét mặt tự nhiên. “Tại sao con lại cần giấy chứng sinh, Edwina?”, nàng hỏi với giọng nhẹ nhàng.

-“ Bởi vì con cần nó để lấy giấy thông hành”.

-“ Trời, con cần giấy thong hành làm gì?”

-“ Cô Mathews, mùa xuân tới đưa lớp đi Thụy Sĩ và con cũng đi”.

Đôi lông mày của Emma nhíu lại. “Mẹ nhận thấy là con chỉ đơn giản cho là con sẽ đi. Con chưa xin phép mẹ. Edwina, mẹ thấy như vậy là không được chút nào”.

- “Con có đi được không, mẹ”.

- “Không, Edwina, con không được đi”, Emma nói một cách

nghiêm khắc.

- "Con mới có mười ba. Theo ý mẹ, con hãy còn quá nhỏ để đi lục địa không có mẹ đi cùng".

- "Nhưng chúng con đã có người trông nôm. Hầu hết bọn con gái đều đi cả. Tại sao con lại không đi được".

- "Mẹ đã nói với con vì sao rồi, con ạ. Con còn nhỏ quá. Hơn nữa, mẹ khó mà có thể tin được hầu hết bọn con gái đều đi. Chính xác là có bao nhiêu người trong nhóm đi?".

- "Tám".

- "Ồ, thì ra thế". Tám trong số hai mươi bốn người, như vậy chỉ là một phần ba. Edtwina, thỉnh thoảng con hay cường điệu quá".

- "Như vậy là con không thể đi?".

- "Năm tới thì không. Có lẽ vài năm nữa. Mẹ còn phải suy nghĩ cẩn thận đã. Mẹ xin lỗIicon đã làm con thất vọng nhưng lẽ ra con phải bàn với mẹ trước đã. Và quyết định của mẹ là quyết định cuốI cùng, Edwina".

Biết rằng không thể tranh luận với bà mẹ sắt đá, Edwina thở dài theo kiểu đống kịch và đứng lên. Cô ta ghét mẹ. Phải chi ba cô còn sống thì ông đã để cô ra nước ngoài rồi. Cô bé mỉm cười với Emma, khôn khéo che giấu ác cảm của mình. "Không quan trọng lắm", con bé nói và lướt qua phòng, về phía bàn trang điểm của Emma. Cầm cái lược lên, nó bắt đầu chải tóc màu bàng bạc dài chấm lưng, ngắm nghiá mình trong gương. Emma nhìn nó, sự

bực bội tăng lên, mặt nàng nheo lại khi nhìn thấy nụ cườI thoả mãn trên nét mặt con gái nàng trong gương.

- "Edwina ạ, hãy còn bé như con mà đã làm đỏm làm dáng quá. Mẹ chưa thấy có ai lại soi gương luôn như con".

- "Mẹ lại cường điệu rồI", Edwina cãi lại một cách ngạo xược.

- "Đừng hỗn", Emma nói cáu kỉnh. Sáng hôm nay nàng không còn kiên nhẫn được và thần kinh căng thẳng. Nhưng tiếc là mình đã tỏ ra quá nóng nảy, nàng nói giọng nhẹ nhàng hơn. "Bác Winston của con đến uống trà hôm nay đấy. Con thích như thế, phải không con".

- "Không đặc biệt như vậy. Từ khi cái người đàn bà ấy nắm được bác, bác ấy không còn như trước nữa".

Emma cố nén cười. "Bác Charlotte không phải là nắm được bác con, Edwina, như con đã nói một cách lạ lùng như vậy. Bác ấy lấy bác con. Và bác ấy rất tốt. Con cũng biết là bác ấy rất mến con".

- "Nhưng bác Winston vẫn không như trước". Étwina nói một cách ương bướng. Nó đứng lên "Con phải làm cho xong bài tập ở nhà, mẹ. Con xin lỗi".

- "Ừ, cưng".

Khi Emma còn lại một mình, nàng để tấm hình của Paul vào ngăn kéo, đầu óc nàng bận rộn vvì cái đề nghị của Edwina đòi giấy chứng sinh của nó, một tình thế tai hại nàng chưa hề lường

trước. Nàng chạy xuống gác, vào phòng làm việc, đóng cửa thật chăt lại và gọi điện cho Blackie ở Harrogate.

- "Chào cưng", Blackie nói.

- "Blackie, có chuyện khủng khiếp đã xảy ra!".

Anh nghe thấy sự sợ hãi trong giọng nói của nàng. "Có chuyện gì vậy, Emma?".

- "Edwina vừa đòi em giấy chứng sinh của nó".

- "Jaysus!" Anh trấn tĩnh lại ngay. "TạI sao đột nhiên cháu nó lại cần giấy chứng sinh?".

- "Để lấy giấy thông hành cho một chuyến đi lục địa của nhà trường vào năm tới".

- "Chắc là em từ chối".

- "Tất nhiên. Nhưng rồi sẽ có ngày em không thể lảng tránh được nữa, Blackie. Em sẽ làm như thế nào?".

- "Em sẽ phiI trao cho nó. Nhưng không phải trước khi nó đủ lớn để nắm hiểu được tình thế, Emma". Anh thở dài. "Điều ấy rồi một ngày nào đó thể nào cũng phải xảy ra".

- "Nhưng em biết giải thích thế nào tên anh trên giấy chứng sinh? Nó cứ nghĩ Joe là bố nó".

- "Em có thể để cho nó nghĩ rằng anh chính là bố nó".

- "Nhưng như vậy là một trách nhiệm quá nặng nề cho anh, Blackie".

Anh cười: "Lưng anh rộng, em ạ. Đến bây giờ em phải hiểu như

thế mới phải". Giọng anh thay đổi có thể nhận thấy được, anh nói tiếp. "Tất nhiên, Em có thể nói viI nó, cha đẻ của nó là ai. Nhưng anh không nghĩ là em muốn làm như thế, phải không Emma?".

- "Không, dứt khoát là không!", Emma quyết định, hít một hơi, nàng nhào vô. "Anh biết người đó là ai phải không?"

Blackiei thở dài nhè nhẹ trên ống nói: "Anh có thể phỏng đoán. Anh thấy nó rất giống Adele Fairley nên không còn nghi ngờ gì nữa. Là Edwin không?"

- Đúng, Blackie ạ", Emma trả lời lặng lẽ, và bỗng cảm thấy nhẹ nhõm hẳn người vì cuối cùng nàng đã nói với anh sự thật.

"Nhưng Edwina sẽ không bao giờ biết. Không bao giờ được biết. Em phải bảo vệ nó khỏi gia đình nhà Fairley suốt đời nó".

- "Vậy thì em cũng phải để nó tin rằng anh là cha thực của nó. Anh không phản đối, Emma". Anh cười lặng lẽ. "Thôi nào, cưng, cứ thoải mái đi. Anh có thể thấy sự căng thẳng của em qua đường dây. Thôi hãy quên cái vấn đề nhỏ nhặt ấy đi đã. Cứ trì hoãn chừng nào có thể được. Em là một phụ nữ khôn ngoan. Em có thể lảng tránh vấn đề trong một vài năm. Ít nhất cho tới khi nó mười bảy hay mười tám tuổI".

- "Em nghĩ là em có thể làm được", Emma nói chầm chậm. "Chúng ta không bao giờ thoát được quá khứ, phải không anh?".

- "Đúng vậy, em gái ạ, và anh nghĩ đó là sự thật đáng buồn.

Nhưng chúng ta đừng sống trong quá khứ. Không ích gì. Nào em không quên bữa tiệc của anh vào ngày Boxing (!) chứ". Blackie nói tiếp, cố gắng lái nàng sang chuyện khác. "Bữa tiệc mừng nhà mới của anh. Nhà đẹp lắm, Emma ạ, anh vẫn phải nói như thế".

- "Tất nhiên là em không quên. Nhất định em không bỏ lở nó. Frank sẽ về Yorkshire để ăn Noel và cậu ấy đã hứa đem em đi. Và em rất muốn xem ngôi nhà. Anh kín đáo về chuyện ấy gớm".

- "À, nhưng mà phảI đợi đến lúc xem mới rõ, Emma. Đúng như anh miêu tả với em nhiều năm về trước trên đồng hoang đó. Toà biệt thự Georgian tuyệt đẹp của anh".

- "Em hồi hộp mừng cho anh quá, Blackie. Giấc mơ tốt đẹp nhất của anh bao giờ cũng là như vậy mà".

- "Ừ, đúng thế. Emma, thôi anh ngừng ở đây nhé. Anh đã thấy chú bé Bryan kháu khỉnh của anh đi cùng chị vú ở lối xe vào kia rồi. Thôi nhé, em đừng lo cái chuyện giấy chứng sinh nữa. Hãy quên nó đi cho đến năm sau gì đó. Chúng ta sẽ giải quyết nó chỉ khi nào tuyệt đối cần thiết".

- "Em sẽ cố gắng. Và cám ơn anh, Blackie. Anh bao giờ cũng là một nguồn an ủi đối với em".

- "Đúng rồi có gì đâu, em gái".

Emma đặt ống nghe xuống, nàng ngồi đắm trong suy tư, trí óc nàng quay về với đứa con gái nàng. Có một cái gì đó không thể gần được, một sự lạnh lùng cố hữu trong bản chất nó. Emma

nhận thấy sự không tán thành trong cái cung cách của nó và nàng thường lúng túng không biết giải quyết ra sao! Làm thế nào mình có đủ can đảm để mà nói sự thật với đứa bé này? Nàng tự hỏi. Làm thế nào mình có thể kể cho nó nghe mà không mất đi sự trìu mến nhỏ bé ít ỏi của nó đối với mình? Nàng ngại ngùng khi nghĩ tới một cuộc chạm trán, mặc dù nó còn xa đến mấy, và lần đầu tiên trong nhiều tháng, Emma trong chốc lát đã quên Paul Mcgill và nỗi khổ riêng của mình.

Blackie O'neill đi thanh thản qua phòng ngoài lộng lẫy của biệt thự Georgian của anh ở Harrogate, tay anh ôm lấy vaiWinston. Anh đưa Winstonvào thư viện và khoá cánh cửa đôi lớn lại.

- "Tại sao anh lại làm thế?", Winston bối rối hỏi. "Mình nghĩ chúng ta vào đây để uống một chút gì cho yên ả".

- "Đúng, đúng. Nhưng mình muốn nói chuyện riêng với anh mà không bị ai làm phiền".

- "Ai sẽ làm phiền chúng ta? Mọi người ai cũng phải vui trong bữa tiệc".

- Ví dụ như Emma chẳng hạn".

- "A ha! Anh muốn nói về em gái mình. Phải không?"

- "Đúng thế", Blackie bận rộn ở phía tủ, rót hai cốc Courvoisier lớn.

Winston đứng bên lò sưởi, nhìn Blackie, không hiểu anh ta có ý gì. Anh lắc đầu bối rối và liếc nhìn quanh một cách ngưỡng mộ

vẻ lịch thiệp của đồ đạc và cách bài trí sang trọng. Những bức tường bằng gỗ thông trắng xếp những giá sách hài hoà bằng những tấm thảm nhung màu rừng xanh và một tấm thảm lớn cùng màu trải trên sàn gỗ vàng tâm. Những chiếc ghế sôpha và ghế bành dày được bọc nhung xanh nhạt hơn và lụa màu hồng; cái màu sắc ấm cúng này làm tôn màu xanh mát mẻ. Những chiếc bàn, tủ búp phê và một bàn giấy vẽ kiểu Sheraton và Hepperwhite làm căn phòng thêm duyên dáng, một chùm đèn pha lê Waterford rủ xuống từ trần cao vút. Thư viện, cũng như tất cả những thứ khác của toà nhà là do cái khiếu và cái tài của Blackie về thiết kế và màu sắc, cũng như cách trang trí thờI trang Georgian của anh.

Trông rất đẹp trai trong bộ comple, Bláchki đưa cho Winston ly cô nhắc lớn: "Chúc mừng, Winston ", anh nói.

- "Chúc mừng Blackie".

Blackie chọn một điếu xì gà, cắt đầu thuốc, từ từ châm. Anh bập bập hút một vài giây rồi cuối cùng đôi mắt đen và sáng nhìn Winston. "Bao giờ thì cô ấy ngừng tất cả những cái trò xuẩn ngốc này?".

- "Trò xuẩn ngốc gì cơ?". Winston cau mày hỏi lại.

- "Ném tiền đi ấy. Sáu tháng vừa rồi, cô ấy thật điên. Hay ít nhất thì mình cũng thấy như thế".

- "Emma không ném tiền đi đâu. Sự thật cô ấy không hoang phí

cho mình chút nào".

Blackie dướn đôi lông mày đen lên hài hước và một nụ cười nhẹ thoáng qua miệng anh. "Thôi nào, đừng giở trò ngây thơ với mình nữa. Anh biết rõ mình muốn nói gì rồi mà. Một cách liều lĩnh, mình có thể nói thêm như thế".

Winston cười: "Không liều lĩnh một chút nào đâu. Cô ấy kiếm được lớn đó. Blackie ạ".

- "Ừ, thế nhưng cũng rất dễ dàng mất! Trong một đêm. Buôn bán hàng hoá là một trò chơi nguy hiểm nhất, anh biết đấy".

- "Ừ, mình biết. Và vì thế mà cả Emma cũng biết. Cô ấy tựa như một người đánh bạc trong công việc kinh doanh. Cả hai chúng tôi đều biết điều ấy. Tuy nhiên, cô ấy khôn ngoan và biết mình đang làm gì…"

- "Nguy hiểm quá mình không thích chút nào. Cô ấy có thể dễ dàng bị phá sản…". Winston cười. "Em mình thì không đâu. Anh thừa nhận phải là một thiên tài mới khởi nghiệp từ tay trắng và xây dựng nên một cách rực rỡ như ngày nay. Chỉ có một kẻ ngu mới liều lĩnh ném tất cả đi. Emma không phải là đồ ngu và hơn nữa cô ấy đã ngừng mua, bán hàng hoá mấy tuần trước đây rồi!".

- "Cám ơn Chúa". Blackie nhẹ người, nhưng giọng anh vẫn lo ngạI khi anh nói tiếp: "Dù sao thì mình vẫn e ngại vì tất cả sự phát triển nhanh chống của cô ấy. Những của hàng mới ở

Bradford và Harrogate phải thừa nhận là mua tốt, nhưng những của hàng mới cô ấy khăng khắng bảo mình giải quyết sẽ rất đắt. Và mình không thể tin được ở tai mình tối nay cô ấy nói với mình cô ấy đang nghĩ tới việc xây dựng một của hàng ở London. Như thường lệ, những ý kiến của cô ấy rất táo tợn. Phải thành thực mà nói. Winston ạ, mình choáng váng cả người. Làm thế quái nào mà cô ấycó thể trả nổi tất cả những cái đó? Đó là điều mình muốn nói. Theo ý kiến mình, cô ấy quá căng trải bản thân mình".

Winston lắc đầu một cách kiên quyết. "Không, không phải thế đâu! Em mình rất tài giỏi và không bao giờ làm điều gì một cách hấp tấp. Làm sao mà cô ấy lại phảI trả. Mình đã nói với anh cô ấy kiếm được rất nhiều tiền trong hàng hoá đó. Và cô ấy bán những đồ còn lại vớI thời giá rất cao. Sự thật, dần dần cô ấy đã đẩy đựoc tất cả bất động sản Joe để lại cho cô ấy, trừ mảnh đất ở trung tâm Leeds. Cô ấy còn giữ lại vì cô ấy nghĩ nó sẽ tăng giá trị và anh cũng biết cô ấy đúng. Cửa hàng ở Leeds phát đạt và sự nở rộ này về kinh doanh vải vóc kể từ khi kết thúc chiến tranh đã biến Layton thành một nơi kiếm tiền lớn hơn bao giờ hết. Những đơn đặt hàng ùn tới từ khắp nơi trên thế giới và Ben Andrew đã phải để hầu hết công nhân làm thêm giờ để đáp ứng những nhu cầu đó. Và nhà kho Gregson đã hoạt động lại đầy đủ và đừng quên Emma là người chung cổ phần với David Kallinski".

Ngừng lại một lúc, Winston nhìn Blackie một cách thích thú. "Cái đó có thể trả lời được những câu hỏi của anh là làm thế nào cô ấy có thể trả được tất cả không?".

Blackie phải bật cười: "Ấy, cậu cả ơi, trả lời được".

Anh lắc đầu ngạc nhiên. "Rõ ràng là cô ấy đã trở thành một phụ nữ rất giàu… giàu hơn mình đã hình dung, theo như anh nói với mình".

Winston gật đầu, một vẻ kiêu hãnh trên mặt anh: "Anh nghĩ cô ấy có bao nhiêu?", anh nói một cách bột phát và anh ân hận liền, bởi vì anh không thể nói thật.

- "Mình không thể đoán liều".

Winston uống một ngụm rượu để che đậy sự do dự của mình. Anh không thể nói số tài sản thật của Emma, bởi vì anh không thể tiết lộ sự tồn tại của công ty Emeremn và việc nàng là chủ của nó. Vì thế anh lựa một con số tương đốI thấp. "Một triệu pao. Tất nhiên đó là trên giấy tờ".

- "Jaysus!" Blackie kêu lên. Anh biết Winston không nói dối hoặc cường điệu, và anh hết sức kính phục. Blackie nâng ly: "Điều đó đáng chúc mừng. Chúc mừng Emma. Mình tin là cô ấy đã vượt tất cả chúng mình!".

- "Chúc mừng Emma", Winston nhìn một cách suy tư. "Ừ đúng thế. Anh có biết tại sao không? Anh có biết bí mật của sự thành công lớn của em gái mình không?"

- “Chắc chắn biết. Mình nghĩ đó là một số đặc tính, lanh lợi, dũng cảm, tham vọng, khả năng làm việc, kể sơ sơ một số như thế”. “Tham vọng không bình thường. Khả năng làm việc không bình thường. Đó là sự khác nhau giữa Emma và hầu hết mọi người. Cô ấy không cho phép bất cứ cái gì ngăn cản cô ấy và cô ấy sẽ chống đến cùng địch thủ làm ăn của cô ấy, nhất là khi cô ấy bị dồn vào chân tường. Nhưng đó không phải là những lý do duy nhất cho sự thành công của cô ấy. Emma có một bản năng tàn sát để leo lên tột đỉnh”.
- “Bản năng tàn sát! Nói như thế năng quá. Anh nói nghe cô ấy có vẻ tàn nhẫn”.
- “Đứng về một số mặt, cô ấy như vậy đó”. Winston không thể nhịn cười vì vẻ hốt hoảng của Blackie, anh nói: “Anh đừng nói với mình là anh không hề nhận ra nét đó trong cô ấy!”.
Blackie suy nghĩ, nhớ lại những sự kiện trước đây “Cũng có đôi lúc mình nghĩ cô ấy có khả năng tàn nhẫn:, anh lẩm bẩm chậm rãi nói. “Thảo nào, Blackie, đủ rồi. Mình hy vọng mình đã làm vơi được nỗi lo lắng của anh về cô ấy”.
- “Ừ đúng thế. Mình sung sướng, chúng ta có cuốc nói chuyện hôm nay. Winston mình đúng là hết sức băn khoăn về cái vụ hàng hóa đó từ lúc cô ấy đề cặp với nình. Thật là sợ hết hồn hết vía, nói thật với anh. Thôi chúng ta hãy gạt chuyện ấy đi, mình quay lạI buổi tiệc, anh?”.

- “Bất cứ lúc nào anh thích. Nhân tiện nói đến chữ tàn sát, mình để ý thấy cái tay tàn sát phụ nữ đang rình mình tối nay. Anh ta không rời mắt được khỏi Emma và chắc chắn là anh ta chết mê chết mệt cô ấy rồi”.

Blackie chăm chú. “Anh đang nói về ai vậy?”.

- “Sao, tất nhiên là về Arthur Ainsley . Vị anh hùng vĩ đại của chiến tranh … theo lời anh ta. Một thằng khốn tự cao tự đại”.

- “Mình luôn luôn nghĩ rằng Emma không thích anh ta”.

- “Mình cũng không biết nữa. Mình không có mặt ở đó, anh nhớ không? Nhưng cô ấy nói là anh ta đã thay đổi và hình như cô ấy không phiền lòng về sự quan tâm của anh ta tối nay”.

- “Mình thực sự không chú ý”, Blackie nói cộc lốc và đột ngột đứng lên. Anh có vẻ bận tâm điều gì khi họ trở lại phòng khách. Ngay khi họ vào, Winston nhập bọn với Charlotte và Frank còn Blackie nhẹ nhàng tới bên piano. Anh tựa vào đàn một cách thảnh thơi, nhưng tất cả sự chú ý của anh dồn hết vào Emma, nàng đang trò chuyện vớI Frederick Ainsley và Arthur, con trai ông.

Blackie thấy đêm nay Emma thật là đẹp, hơi xanh hơn và buồn suy tư. Tóc nàng chải hất lên như một vương miện, kiểu tóc đó làm mặt nàng thanh tao hơn bao giờ hết. Nàng mặc chiếc áo nhung trắng, cắt thấp, hở vai và cài ở một bên ống tay áo chiếc trâm có đính đá quý mà xanh anh đã tặng nàng nhân ngày sinh

thứ ba mươi của nàng. Nó là bản sao của chiếc trâm nhỏ bằng thuỷ tinh màu xanh anh đã mua cho nàng khi nàng mười lăm tuổi, nhưng nó to hơn, tinh xảo hơn. Anh rất vui trước sự ngạc nhiên rõ rệt của nàng vì anh đã nhớ lời hứa của anh cách đây đã lâu và rung động vì thấy nàng sung sướng trước món quà đắt tiền. Bây giờ anh trong thấy nó như một cái đồ trang sức loè loẹt ít giá trị so với đôi hoa tai ngọc thạch lộng lẫy nàng đang đeo. Tự động, tay anh đút vào túi, ngón tay anh bao quanh chiếc hộp trang sức đang nằm ở đó. Nó đựng chiếc nhẫn kim cương anh đã mua tuần trước. Tối nay anh định hỏi Emma làm vợ. Sau một cuộc nói chuyện vừa rồi của họ về giấy chứng sinh của Emma và tình thế tiến thoái lưỡng nan nó đặt ra, cuối cùng anh đã đi tới quyết định anh đã mang trong lòng từ nhiều tháng. Gần đây anh đã đi tới chỗ hiểu rằng anh không yêu Emma một cách tôn thờ và thượng giới như anh đã yêu Laura của anh, nhưng quả là anh yêu Emma. Anh vẫn luôn luôn yêu nàng, từ ngày nàng còn là đứa bé ngây thơ, một con bé gầy còm của những vùng đồng hoang đơn lạnh và mù sương ấy. Anh thấy nàng về vật chất là hấp dẫn, nàng làm cho anh vui và anh đánh giá cao tình bạn của nàng. Bryan rất mến nàng và cậu nhỏ Bryan thân yêu của anh cần một bà mẹ. Vả lại Blackie kết luận, nếu anh lấy Emma thì có lẽ Edwina sẽ đỡ choáng váng khi nó phát hiện ra sự bất hợp pháp của nó. Đối với đứa bé anh sẽ như một người cha, sẽ cố gắng thay thế Joe trong

tình cảm của nó. Nếu để đáp lại nó cũng đi tới chỗ yêu anh thì nó có thể không bực bội lắm khi nó thấy tên anh trên tờ khai sinh và anh sẽ vui lòng cho nó tên anh một cáchhợp pháp.

Tóm lại, anh đã nghĩ ý định của anh là không thể thất bại được, cho đến khi những bộc lộ mấy phút trước đây của Winston . Đột nhiên Blackie nhìn thấy Emma trong một ánh sáng hoàn toàn khác, thấy nàng lúc này là một phụ nữ có quyền lực khôn cùng và của cải hết sức to lớn. Anh chưa bao giờ đánh giá thấp nàng, bởi vì anh là người thông minh, sự thực anh chỉ không nhận ra nàng đã thực sự trở thành thế nào, anh quá chủ quan không thấy nàng là một phụ nữ của thế giới và một tycoon đầy thành công. Bản thân anh làm ăn cũng khá, nhưng nàng vượt xa anh và David Kallinski , vượt xa một cách đáng kinh hoàng nhất. Hơn nữa, bây giờ anh thừa nhận rằng nàng không bao giờ giống một phụ nữ bình thường, tận tuỵ với một người chồng, một gia đình, một mái nhà. Nàng không thể bị giằng ra khỏi công việc. Đúng về nhiều mặt, đó là nàng.

Blackie không còn chắc rằng nàng có chấp nhận anh là chồng không, và có lẽ, điều này chắc hơn, anh không chắc ở khả năng của anh có thể điều khiển được nàng. Và như vậy là Blackie O’neill, ba mươi ba tuổi, duyên dáng, giàu có, và cho đến nay vẫn là một con người tự tin của mình vì những thành tựu không thể nào tin nổi của Emma! Và anh nao núng trong quyết tâm cầu

hôn.

Emma đã nhìn thấy anh, nàng xin lỗI bố con nhà Ainsley và lướt đi tới chỗ anh. "Bữa tiệc tuyệt vời, Blackie và ngôi nhà mới thật ghê. Kỳ diệu". Nàng ngước nhìn anh, mắt nàng long lanh trong khuôn mặt trái xoan tai tái. "Và nó đúng như anh đã từng nói trước đây, màu xanh lá cây nhạt và màu xanh nước biển với những đồ đạc thời Georgian". Nàng cười. "Anh có còn nhớ là em đã hỏi anh Hepplenwhite, Chippendate và Sheraton là ai không?"

- "Có, lúc ấy anh cũng nói với em, em sẽ trở thành một mệnh phụ lớn. Lời tiên đoán của anh đã trở thành sự thật".

Nàng mỉm cười.

Blackie để ý thấy con mắt của Arthur Ainsley đang nhìn họ, anh cau mày nói: "Anh cứ nghĩ rằng em không thể nào chịu nổi cái gã thanh niên Ainsley ấy, nhưng tối nay anh lạI thấy em có vẻ nghiêng về hắn".

- "Ồ, anh ta cũng không đến nỗi tệ lắm. anh ta thông minh hơn là em nghĩ và cũng hay hay. Sự thật em thấy anh ta cũng duyên dáng nữa".

Đôi mắt Blackie loé lên: "Ồ đúng thế. Nếu hắn không phải là một Sasenach (!) thì anh thề hắn đã hơn hòn đá Blarney rồi", anh tuyên bố.

Emma cười vì nhận xét mỉa mai của Blackie và thừa nhận: "Vâng, đôi khi em thấy anh ấy mượt mà quá. Nhưng ít nhất thì

anh ta cũng vui vui và dễ gần".

- "Em có gần anh ta nhiều không?", Blackie hỏi bình thản thôi, mặc dù anh thấy một thoáng ghen tuông.

- "Không, không chút nào hết. Em chỉ gặp Authur trong công việc thôi. Sao?", nàng nhìn anh bối rối.

- "Không có lý do gì đặc biệt cả. Anh chỉ hỏi thế thôi. À này, nhân nói đến công việc, em định xây ở London một cửa hàng ở chỗ nào?".

- "Em đã làm được một khu đất rộng ở Knightsbridge và em có thể mua được với một giá rẻ. Em muốn anh xem mảnh đất đó". Nàng chạm vào cánh tay anh. "Tuần tới anh có thể đi với em đến London không, cưng?". "Có và anh sẽ rất vui. Nếu em mua mảnh đất đó, anh có thể bắt đầu thiết kế ngay. Anh sẽ xây cho em một của hàng lộng lẫy, Emma. Đẹp nhất London".

Họ nói chuyện một lúc về cửa hàng bách hoá trong dự định. Emma giải thích ý kiến của mình, hết sức bề thế, nhiệt tình của nàng lây sang Blackie, anh bỗng thấy mình kích động về sự thách thức nàng bày ra cho anh và tài năng của anh. Sau một lúc trò chuyện, Blackie ngồi ở piano và bắt đầu chơi. Anh hát một vài bài hát vui Ireland, Emma ngồi lại, nàng bao giờ cũng thích nghe giọng hát tuyệt vời của anh. Nhiều vị khách xúm quanh piano, y như những người ở quán Con Vịt Nhớp Nhúa. Emma nhớ lại những ngày xưa, nàng mỉm cười một mình. Rồi bỗng

nàng lạnh người khi giọng nam trung đầm ấm của Blackie lại ngân lên, trong sáng và rõ ràng, đoạn mở đầu của bài "Danny Boy". Những lời quen thuộc gợi lên trong lòng nàng nỗi khát khao da diết và một nỗI buồn mênh mang.

"Nhưng khi anh tới, những bông hoa ấy đang tàn phai…"

Emma không thể nghe tiếp được nữa. Nàng nhẹ bước ra khỏi phòng, trái tim tan nát, cổ họng nghẹn tắc khi nàng nghĩ đến Paul, và chỉ nghĩ đến anh thôi: đã bước ra khỏi đời nàng mãi mãi.

Frank và Winston nhìn nhau, hoảng hốt. Frank lắc đầu khi Winston đứng lên. "Để em đi. Anh ở đây với Charlotte", Frank đi theo ngay Emma và bắt kịp nàng trong phòng lớn. Cậu nắm lấy tay chị, đưa nàng vào trong thư viện không nói một lời. Cậu khép cửa, vòng tay qua vai chị, rồi nói: "Anh ấy không quay lại đâu, Emma ạ. Chị phải nhìn vào sự thực chứ".

- "Chị có nhìn vào sự thực, Frank à", nàng trả lời, giọng cam chịu.

- "Chị biết em không bao giờ can thiệp vào cuộc sống của chị, nhưng em không thể nhìn chị đau khổ mãi được, Emma. Có một số điều em cần phải nói với chị. Chị cần phải biết. Em không thể giữ được".

Emma nhìn em cảnh giác. "Em định nói sao?".

- "Paul McGill đã có vợ rồi".

- “Chị biết, Frank ạ. Chị vẫn biết từ trước”.
- “Em hiểu”. Miệng cậu mím lại.
- “Chắc là Dolly Mosten kể cho em”, Emma nói.
- “Vâng, cô ấy kể”.
- “Dolly là một con người bép xép! Cô ấy không có quyền gì…”
- “Em hỏi cô ấy, Emma. Buộc cô ấy phải kể cho em, sự thật là như vậy. Chỉ vì quan tâm đến chị thôi”.
- “Ôi”, Emma nói, nàng nhìn xuống bàn tay mình một cách khổ sở.
- “Vậy Paul nói với chị anh ấy đã có vợ. Em nghĩ chắc anh ấy cũng hứa sẽ ly hôn”.
- “Anh ấy nói sẽ giải quyết”. Emma thì thầm, nàng nhận thấy sự cay độc trong giọng nói của Frank.

Nàng yên lặng, Frank nói tiếp một cách giận dữ, “Anh ấy có nói vớI chị là anh ấy lấy con gái của một trong những nhân vật chính trị nổi tiếng nhất của Úc và mẹ của cô ta là một trong những gia đình thứ nhất ở Sydney không?”

- “Không, anh ấy không bao giờ nói về vợ”.
- “Em cũng chắc thế! Em cũng chắc là anh ta không nói với chị là anh ta đã có một đứa con”.

Emma há miệng nhìn Frank môi nàng run run: “Một đứa con”.

“Vâng, một đứa con trai. Em chắc anh ta không nói ra một cái tin quan trọng như thế”.

- “Đúng thế”, Emma thú nhận, tim nàng thót lại. Một người vợ anh ấy đã trở nên xa lạ thì nàng có thể cạnh tranh được, nhưng nàng không thể chống lại được một đứa con trai. Những người giàu có như McGill đặt tất cả hy vọng của họ vào thế hệ mới, vào đứa con thừa tự của dòng họ. Anh sẽ không bao giờ bỏ con trai mình vì nàng.
- “Em phải uống chút gì”, Frank nói và đứng lên. “Trông chị cũng có vẻ cũng muốn uống đấy”. Cậu rót một ly sâm banh cho Emma và ly rượu cho mình, quan sát chị kỹ lưỡng. Trời ơi, chị ấy là một phụ nữ cứng rắn, cậu nghĩ một cách thán phục. Cậu biết chị mình choáng váng và đau khổ, nhưng chị hoàn toàn làm chủ được mình. Cậu nói: “Em xin lỗi đã làm chị bị tổn thương, cưng, nhưng chị cần phải biết”.
- “Chị mừng là em đã kể cho chị biết, Frank”. Nàng cười cay đắng. “Chắc em phải hỏi Dolly kỹ lắm, phải không?”.
- “Chị sẽ ngạc nhiên một người phụ nữ có thể tâm sự với người yêu của mình như thế nào, nhất là trong không khí thân mật của phòng ngủ”.
- “Em và dolly ! Frank, chị không tin!”, nàng kêu lên không tin.
- “Vâng, lúc này”.
- “Nhưng cô ấy nhiều tuổi hơn em nhiều”.
- “Chính xác là mười tuổi. Tuy nhiên em không nghĩ quan hệ của em với Dolly lúc này là vấn đề quan trọng, phải không?”

- “Đúng tất nhiên là không”, Emma nghiên người về phía trước một cách chăm chú. “Làm sao cô ấy biết nhiều về McGill như vậy?”.
- “Mấy năm trước đây, cô ấy là tình nhân của Bruce McGill”.
- “Trai gái hình như là đặc tính của gia đình nhà đó!” Emma thốt lên một cách khinh bỉ. “Cô ấy còn nói gì với em nữa? Chị cần phải biết mọi chi tiết”.
- “Thực tế cũng không nhiều. Hầu hết Dolly kể về của cải và thế lực của họ. Sự thật cô ấy không biết nhiều về vợ Paul và anh trai anh ta. Quả là em có cảm giác có một chút bí mật về người vợ. Dolly nói đại khái là Paul luôn luôn xuất hiện một mình trước công chúng, ngay ở Sydney trước chiến tranh, cô ấy nói rằng anh ấy là một …”.Frank dừng ngay lại và nhìn xuống ly rượu.
- “Một gì?”.
Frank hắng giọng. “À, nếu chị muốn biết. Dolly có ám chỉ là anh ta là một con người trai gái”.
- “Chị không ngạc nhiên, Frank. Em cứ nói đừng ngại gì”.
Frank nốc cạn ly rượu: “Em không ngại. Em chỉ giận là chị bị tổn thương”. cậu đứng lên bước ra bàn rượu, mang lại một chai sâm banh và cô nhắc. Cậu rốt đầy vào ly đã cạn của Emma và nói: “Em vẫn thích Paul. Không ngờ nó lại là một thằng khốn như thế. Điều ấy chứng tỏ trong cuộc đời, người ta có thể lầm lẫn như thế nào. Tại sao chị không nói cho em chuyện đó, Emma?

Đôi khi nó cũng làm chị vơi đi…”

Emma buồn cười. “Chị cũng không chắc là như thế. Nhưng chị sẽ kể cho em tất cả những điều em muốn biết.

Frank. Có lẽ em có thể giải thích được cho chị hành vi của anh ấy".

Khi Emma tâm sự với Frank, nàng dần dần uống hết cả chai sâm banh và lần đầu tiên trong đời, nàng cố tình say. Khi Winston xuất hiện ở lối đi một tiếng sau, anh nhìn nàng ngạc nhiên: "Em say đấy à ?". Anh vừa kêu vừa đi nhanh nhẹn một cách đặc biệt qua sàn.

Emma nâng cốc lên, vẫy vẫy làm đổ cả nước cốc sâm banh. "Sưa say, à tôi định nói say sưa", nàng líu lưỡi, và nốc.

- "Tại sao em lại để cho chị ấy say như thế Frank ?". Winston lớn tiếng giọng trách móc. Anh nhìn Emma tựa mình mệt mỏi trên sofa, mắt nhăm nhắm, miệng nàng méo đi trong một nụ cười câm lặng. "Ngày mai thế nào cô ấy cũng nhức đầu thôi", anh lẩm bẩm cáu kỉnh.

- "Thì đã sao? Anh đừng khe khắt, Winston". Frank nói lặng lẽ: "Một lần trong đời chị, em nghĩ chị ấy cần say".

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

Phần bốn: Đỉnh Điểm 1918 - 1950

Chương 48

Nét mặt Edwin Fairley sạm lại, một cơn giận bầm tím lặng lẽ trong mắt anh khi anh nói. "Anh tự đặt thòng lọng vào cổ mình, Gerald. Tôi hoàn toàn không thể làm được gì để giúp anh".

Gerald há miệng nhìn em ngây dại. Đôi mắt đen quỷ quyệt của gã bỏ lại trong khuôn mặt phì nộn, trông nhỏ hơn và thâm hiểm hơn bao giờ hết. "Có phải chú định nói với tôi là Công ty Procter và Procter là thực sự có quyền ? Và chúng nó có thể lấy đi các nhà máy như vậy không ?". Gã hỏi một cách khiếp sợ.

- "Vâng, tôi sợ là tôi định nói như vậy đó. Một tờ cam kết không bàn cãi là như vậy đó - tờ cam kết không bàn cãi. Và vì anh đã lấy tài sản để gán thì anh không còn chỗ đứng nữa nếu anh không trả được nợ. Thật là điên rồ hết chỗ nói. Tại sao anh lại làm như thế?"

- "Tôi cần tiền", Gerald lẩm bẩm, không dám nhìn thẳng vào mắt Edwin.

- "Để trả những món nợ cờ bạc tàn hại của anh chứ gì? Tôi biết điều đó. Tôi muốn nói, tại sao anh lại lấy nhà máy để bảo đảm mà không hỏi ý kiến của luật sư trước đã? Nếu không hỏi tôi, thì ít nhất cũng phải hỏi luật sư của gia đình chứ!".
- "Như vậy không giải quyết vấn đề gì. Tôi cần tiền không thể tưởng tượng được. Tôi không còn chỗ nào khác cả, và đó là những điều khoản duy nhất Công ty Procter và Procter chấp nhận. Việc nói chuyện của tôi với luật sư của gia đình cũng không thể làm họ thay đổi ý kiến được. Tôi không còn một giải pháp nào khác dù sao tôi cứ nghĩ Alan sẽ biết điều. Cho tôi thời gian để trả món nợ". Một dáng vẻ cay đắng hiện trên khuôn mặt Gerald: "Sự thật là Alan Procter lừa tôi . Nó là một tên ăn trộm khốn kiếp. Nó đã ăn cắp nhà máy của tôi!".
- "Anh đừng lố bịch như vậy, Gerald", Edwin sốt ruột ngắt lời, anh choáng váng vì anh mình không nhạy cảm về công việc. "Alan không ăn cắp nhà máy đâu. Anh đã đặt nó lên dĩa trao cho họ. Tôi bàng hoàng vì sự thiếu nhìn xa trông rộng của anh. Hơn nữa, theo những điều anh vừa kể với tôi thì Alan rất thông cảm. Tờ cam kết là sáu tháng. Nó đã được kéo dài ba lần, thêm một thời hạn là tám tháng cả thảy. Tôi phải nói anh ta đặc biệt thể tất trong những hoàn cảnh như vậy. Nói cho cùng, đó là một công ty. Alan còn phải trả lời trước toàn ban giám đốc".
Gerald hai tay ôm mặt, thương thân theo như lệ thường. Một vài

phút sau, gã ngẩng lên và nói một giọng mệnh lệnh: "Edwin, chú phải cho tôi vay tiền".

Edwin ngồi thẳng dậy trên chiếc ghế Chesterfield, nhìn Gerald kinh ngạc. "Anh nói đùa! Tôi lấy đâu ra 200 nghìn pound, cộng thêm cả lãi nữa! Anh phải điên mới nghĩ là tôi có".

- "Ba để cho chú một trust, Edwin. Chú phải có số tiền đó. Chú không muốn giúp tôi ra khỏi cơn bĩ cực". Gerald rên rỉ. "Thu nhập trust của tôi rất nhỏ bé và anh cũng biết điều ấy!". Edwin kêu lên, bực bội. "Ba sống xa hoa suốt đời, tiêu xài hoang phí, đặc biệt là sau khi lấy dì Olivia. Những cái ba để lại cho tôi không có nghĩa gì so với cái anh nhận và anh đã ném gần hết chúng xuống cống rồi". Edwin trợn mắt nhìn Gerald khinh bỉ. Sau đó anh nói: "Vả lại, tuy nó ít ỏi như vậy, tôi cũng phải cần nguồn thu nhập của trust. Tôi có vợ và con trai phải nuôi và một gia đình phải duy trì".

- "Nhưng nghề luật sư của chú cũng kiếm được ..."

- "Vâng, nhưng nó không đủ giúp đỡ những thói quen xấu của anh!".

Edwin đập lại một cách quả quyết .

- "Ba để cho chú phần lớn cổ phần của ông ở tờ Yorkshire Morning Gazette. Chú có thể vay lại họ", Gerald cau mặt nói .

- "Tôi có thể làm được, nhưng tôi không có ý định làm như vậy. Tôi đã hứa với ba là tôi sẽ giữ gìn nó và thu lãi tích cực trong tờ

báo". Edwin trả lời kiên quyết. "Tôi không thể hiểu được tại sao anh lại xô đẩy mình vào một tình thế khó khăn như vậy ...".
- "Thôi chú đừng có bắt đầu lại lên lớp tôi nữa!". Gerald hét lên, giận dữ đứng lên khỏi ghế. Gã đi đi lại lại trong thư viện, nỗi lo sợ của gã thể hiện rõ rệt.
Anh ta là một thằng hèn và một thằng điên, Edwin vừa quan sát anh vừa nghĩ. Tính phàm ăn của gã theo năm tháng ngày một tăng lên, bây giờ trông gã như con voi, to béo, xấu xí, và sự trụy lạc của đời gã lộ trên bộ mặt bị tàn phá. Edwin thấy Gerald thật là thô tục, anh quay đi ghê tởm .
Gerald lạch bạch đi về phía tủ gỗ mun đen, tự rót 1 cốc wishkey lớn không pha. "Tôi không nghĩ là chú cần uống, phải không?", gã lẩm bẩm không nhìn lại .
- "Không, cám ơn", Edwin xẵng giọng . "Tôi phải đi".
Ngồi đối diện với Edwin, Gerald đưa cặp mắt xảo quyệt nhìn dán vào em . "Chú tin rằng chú là bộ óc của gia đình, vậy chú hãy nói cho tôi biết tôi phải làm gì, chú em", gã nói khinh miệt.
- "Anh Gerald này. Sự việc có thể tồi tệ hơn đối với anh. Cuối cùng anh vẫn còn một nhà máy ở Fairley này và một lò gạch. Ý kiến của tôi là anh nên thắt lưng buộc bụng, cắt giảm chi tiêu hoang phí, ngừng cờ bạc, cắt giảm mọi thứ. Chú tâm vào nhà máy duy nhất anh vẫn còn. Tôi cũng chẳng hiểu gì nhiều công việc len dạ, nhưng chỉ có 1 thằng ngu mới không nhận ra là nghề

vải vóc đang phát triển nở rộ. Sự thực, tôi cũng không hiểu tại sao nhà máy Fairley lại không phát đạt hơn. Chắc chắn anh có thể xoay chuyển nó".

Lúc nào cũng đầy tính chống chế, tự bào chữa cho mình, Gerald phản công lại, giọng tự vệ. "Sự việc bây giờ nó khác cái thời của ba. Chú không biết những gánh nặng tôi phải mang . Bây giờ chúng nó cạnh tranh như điên, Edwin. Thomspon nó cũng làm cùng một loại vải như chúng ta và gần đây chúng đã lấy mất rất nhiều khách hàng của chúng ta. Cả cái con Emma Harte khốn kiếp của chú cũng thế. Nếu chú không biết, để tôi nói cho chú biết, nó có nhà máy Layton và nó cũng làm cho tôi thất điên bát đảo. Nếu sự thật cần phải được biết, nó cũng góp vào việc phá hoại tôi . Những vấn đề khó khăn của tôi nảy sinh từ khi nó ăn cắp Ben Andrew và những công nhân giỏi nhất khỏi nhà máy Thompson năm 1914". Giọng Gerald lăng mạ khi tuyên bố: "Phải, cái con nhà thổ khốn kiếp của chú là một cái gai đâm vào hông từ lâu rồi. Cái con nhà thổ bé con khốn nạn đó. Nó ...".

- "Đừng để cho tôi nghe thấy anh gọi Emma là con nhà thổ một lần nữa! Anh có nghe thấy tôi nói không đấy, đồ khốn nạn bẩn thỉu!". Edwin kêu lên, hai tay anh nắm chặt, xô người về phía trước hăm dọa. Mặt anh trắng bệch ra, đôi mắt nẩy lửa.

Gerald cười khinh thị. "Vẫn còn cầm đuốc cho cái con đầy tớ ấy à, Edwin ? Jane sẽ nói như thế nào nếu cô ấy biết cửa quần cậu

vẫn ngứa ngáy thèm cái con nhà ..."
- "Đủ rồi, đồ lợn bẩn thỉu!". Edwin chồm dậy, thét lên. Anh phải lấy hết nghị lực mới ngăn mình khỏi đấm vào mặt Gerald. "Tôi đã lái xe tới Fairley này với ý tốt đẹp nhất, hy vọng có thể giúp anh về mặt luật pháp . Tôi không đến để nghe những lời tục tĩu của anh về Emma". Anh giận dữ nói. Anh điên cuồng với Gerald, và sự khinh miệt của anh quá rõ rệt trên nét mặt khiến Gerald dúm lại trong ghế. Edwin nói tiếp: "Tôi rất tự hào về Emma. Cô ấy đã tạo dựng được cơ đồ cho mình và cô ấy khá hơn anh nhiều. Anh là ... anh là ... đồ rác rưởi!". Edwin đột ngột bước tránh sang bên, anh nhận thấy mình sẽ động chạm tới thân thể của Gerald nếu tiếp tục bị khiêu khích. "Chào anh. Còn lâu chúng ta mới lại gặp nhau".
Gerald khiêu khích. "Chú trong trắng quá, Edwin. Vậy là Emma Harte ở trong máu chú, phải không? Trời ơi là trời! Nó phải có một cái gì đó ngọt ngạt giữa đôi chân của nó mới làm chú say mê trong bao nhiêu năm trời. Tôi cũng đã có lần cố thử với nó khi tôi thấy nó ở Armley ..."
- "Anh làm cái gì!". Edwin đã bước ra cửa đến một nửa, quay ngoắt lại, lao vào trong thư viện. Anh chồm lên Gerald, nắm lấy hai ve áo gã, lắc gã một cách dữ dội, cơn giận bừng bừng: "Chỉ cần anh nhìn Emma thôi, tôi sẽ giết anh! Giết anh! Thề có Chúa. Tôi sẽ giết anh!". Mặt Edwin kề sát mặt của anh trai, pha trộn

vừa căm ghét, vừa căng thẳng khủng khiếp đã gây tác động đối với Gerald, gã lùi lại, đột nhiên thấy sợ.

Edwin buông ve áo Gerald, chùi tay vào ống quần, hết sức ghê tởm. Môi anh cong lên: "Tôi không muốn sờ vào anh cho bẩn tay", anh rít lên. "Anh là một cái mấu bẩn thỉu của nhân loại! Anh đáng khinh bỉ!". Anh quay đi và bước ra, chân tay anh run lên, đầu anh choáng váng vì khinh và ghét.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

Phần bốn: Đỉnh Điểm 1918 - 1950

Chương 49

Emma tháo giày, cởi bỏ chiếc áo dài rất đẹp nàng vẫn mặc ở cửa hàng, tháo các đồ nữ trang, đặt chúng trên bàn trang điểm. Cởi đồ lót, nàng chui vào chiếc áo lụa dài người hầu gái đã để sẵn cho nàng và vội vã vào phòng tắm.

Khi đứng trước chiếc gương bầu dục mạ vàng, buộc mái tóc mới làm bằng chiếc khăn voan, nàng mỉm cười như nàng vẫn luôn luôn mỉm cười mỗi khi bước vào căn phòng đặc biệt này của tòa biệt thự mới. Nó thật quá lộng lẫy, khi Blackie đưa nàng coi những bản thiết kế đầu tiên để sửa lại, nàng đã bảo với anh trông nó giống như đường nối giữa tòa đại sảnh bằng gương ở Versailles và phòng ngủ của một cung nữ. Chưa nói đến cái đã sửa sau này, mới nói đến cái trước thôi nàng cũng chưa bao giờ từng thấy - khi nàng cùng Arthur Ainsley đi Paris để hưởng tuần trăng mật ba năm trước. Nàng có nhẹ nhàng phản đối vì cái đồ sộ

ghê gớm của nó nhưng Blackie khăng khăng giữ ý kiến của mình, khuyên nàng nên nghe theo phán đoán của anh. Nàng rất ngạc nhiên thấy mình thực sự thích phòng tắm khi anh hoàn thành trang trí bên trong, nàng thấy rất hài lòng vì sự lộng lẫy của nó.

Tường lát đá hoa màu hồng, được ngăn bằng những tấm gương lớn chạy suốt từ sàn lên trần, phản chiếu từ khắp phía. Trần vòng cung màu xanh nhạt với hình những con cá heo màu hồng, trong biển xanh và những chùm đá hồng, hai con cá heo ánh bạc đang quẩy ở đầu và cuối bồn tắm. Trên một chiếc bàn gương nhỏ, có rất nhiều nước hoa Pháp và dầu thơm để tắm và những bình pha lê bịt bạc đựng các loại kem và nước để xoa người. Blackie cũng để cả một chiếc ghế dài bọc lụa hồng cùng với một bàn để uống cà phê. Ở phía bên kia một giỏ khổng lồ để những tạp chí thời trang và kinh tế. Không khí của phòng tắm rất phụ nữ và cái phòng duy nhất này trong ngôi nhà đã trở thành bến bờ bình yên của Emma, một nơi nghỉ ngơi nàng có thể lui về sau những ngày bận rộn ở cửa hàng.

Emma đổ dầu tắm Floris vào nước mà người hầu gái đã chuẩn bị và cởi áo khoác, nàng bước vào chậu tắm. Nàng duỗi đôi chân dài, ngâm mình trong làn nước xúc hương thơm ngát, ý nghĩ của nàng hướng về buổi vũ hội nàng sẽ tổ chức tối nay. Từ ngày nàng lấy Arthur, họ đã tổ chức tiệc tùng liên tục, nhưng bữa tiệc

tối nay là sự kiện lớn nhất nàng có từ trước tới nay. Vũ hội là để mừng lễ đính hôn của Frank với Natalie Stewart, con gái của mộtt chính trị gia nổi tiếng ở London, một cuộc hôn nhân mà Emma đã đồng ý ngay từ đầu và nàng đã nhiệt tình giúp đỡ cho thành. Không những Natalie là một cô gái dễ thương, Emma còn nhẹ nhõm trong lòng khi thấy em nàng thoát khỏi móng vuốt của Dolly Mosten. Natalie là dòng dõi quí tộc và nếu như vẻ đẹp thanh cao của nàng dường như phần nào mong manh, Emma biết nó chứa đựng một trái tim mạnh mẽ và một nghị lực thép. Càng ngày Emma càng thấy Natalie nhắc nàng nhớ tới Laura thân yêu của mình.

Emma không tiếc một chút gì cho bữa tiệc này, nàng quyết định đối xử thật đẹp đối với cuộc hôn nhân của Frank. Ngôi nhà trông thật lộng lẫy, mỗi phòng tiếp tân rộng thênh thang đều rực sáng với những đồ cổ và những bức họa đủ màu sắc và vô vàn lá hoa xuân. Vì ngôi nhà sang trọng này to gấp ba lần ngôi nhà trước đây của nàng ở Anh, nên nó phải được trang hoàng một cách hấp dẫn hơn và Emma đã trở thành bà chủ duyên dáng và sự tế nhị của nàng đã làm tất cả các vị khách thoải mái.

Gian hàng cung cấp của nhà Harte đã soạn một bữa ăn tối tuyệt vời, mọi món ăn đã được bày trên một chiếc bàn dài trong phòng ăn với đầy đủ nghi thức, Emma nghĩ tới thực đơn nàng chọn. Đó là hai món soup, soup nấu đông và soup cải xoong, cá hồi hun

khói. Tôm hùm, thịt bò Wellington, thịt gà, chim trĩ băm viên, thịt cừu quay, đậu Pháp, quả ép, bánh xốp kem, bánh hạnh nhân, đủ các loại đồ uống, gồm champagne, rượu vang trắng và đỏ, rượu táo, nước quả ép, cà phê và trà. Nó nhiều đến nỗi có thể làm hài lòng những người khó tính nhất, Emma chắc chắn như vậy, nàng ghi nhận công của những người đầu bếp nhà Harte, những người đã làm quá cả sức mình để tổ chức bữa tiệc hôm nay. Một trăm vị khách sẽ ăn bên những chiếc bàn nhỏ phủ khăn hồng và những chiếc ghế mạ vàng đã được sắp ở phòng ăn, ở thư viện và phòng buổi sáng. Sau bữa tiệc tối, sẽ có nhảy bên ngoài hành lang dài trông ra những mảnh vườn, những người không thích nhảy có thể trò chuyện trong hai phòng khách xa hoa - Ban nhạc thuê cho buổi tối đã tới và khi nàng rời hành lang các nhạc sĩ đang bày nhạc cụ của họ. Văng vẳng nhẹ nhàng trong không khí đêm đưa lại giai điệu của những bài dân ca mà ban nhạc dạo thử. Mọi thứ đã sẵn sàng đâu vào đấy. Nàng không bỏ qua cái gì và có cả một đội quân nhỏ những người hầu bàn và các cô hầu cùng với các nhân viên của nàng giúp trông nom các vị khách. Arthur trước đó đã bảo với nàng là đã tổ chức mọi thứ có hiệu quả như một vị tướng lập kế hoạch cho một chiến dịch. Emma nhắm mắt lại, thấy người tê mê khi những căng thẳng của một ngày trôi đi. Trong khi, ở dãy phòng bên cạnh. Arthur Ainsley đang mặc quần áo cho buổi tiệc tối, anh ta cũng bận rộn với những chi tiết bề

ngoài của mình như Emma với kế hoạch cho buổi dạ hội vậy. Anh ta bước lùi khỏi chiếc gương lớn nhìn ngắm hình mình hết sức cẩn thận, tập trung, hài lòng trước cái anh ta thấy.

Ở tuổi ba mươi hai, Arthur vẫn còn mang dáng vẻ của một chú chàng đang tuổi thiếu niên, dáng vẻ này càng rõ rệt vì lối ăn mặc đỏm dáng và điệu bộ lịch sự kiểu đàn bà của anh ta. Anh ta kéo tay áo dưới tay áo vét ra một chút, sửa lại cái khuy đính trên áo và với tay lấy cái lược trên tủ com mốt. Lần thứ tư anh ta chải mái tóc sáng mềm của mình, uốn từng làn sóng đưa một ngón tay đã cắt sửa hàng ria mép mà anh ta ưa thích. Sau đó anh ta để chiếc lược xuống, đứng thẳng người, say mê với hình ảnh của mình.

Thật đáng tiếc, Arthur Ainsley chẳng có gì đáng chú ý trong tính cách của anh ta. Suốt đời, anh quá bận tâm đến cái vẻ đẹp bề ngoài của mình đến độ không làm một chút cố gắng nào để đạt được cái khả năng bên trong. Do đó, anh ta là cái vẻ của một người đàn ông và sự nông cạn hời hợt của anh ta làm cho anh ta chỉ để ý thấy cái gì sờ sờ trước mắt. Không phải không thông minh, được học hành ở những trường tốt nhất, tuy thế Arthur quá lười nhác, tự thị, anh ta hoàn toàn không thể suy nghĩ lâu được một cái gì nghiêm chỉnh. Anh ta chỉ chăm chăm tìm vui thú và nhu cầu liên tục phải thỏa mãn ngay tức thì của anh ta về bản chất thật ấu trĩ. Vì vậy, mặc dù anh ta thích những biểu hiện,

những phô bày của bên ngoài của sự giàu có và thành công, nhưng anh ta lại không có khả năng đạt được chúng cho bản thân mình, vì không thích làm việc vất vả, thiếu cần mẫn và không có sức mạnh để tập trung.

Arthur lùi ra khỏi gương, liếc nhìn đồng hồ bỏ túi bằng bạch kim và kim cương của mình. Anh đã đóng bộ quá sớm và bây giờ phải tiêu phí một tiếng nữa trước khi quan khách tới vào lúc mười giờ. Anh ta thò tay vào một trong những ngăn cửa tủ commode và lấy ra một chai rượu. Anh ta bắt đầu rót ra một ly rồi lại do dự, nhăn mặt khi nghĩ là Emma không tán thành.

Arthur Ainsley đã tìm nơi nương náu trong be rượu mười tám tháng qua, kể từ khi anh nhận thấy mình không có khả năng đi lại với Emma. Anh ta tin rằng anh ta uống vì sự bất lực của mình, nhưng thực tế, anh ta uống để tìm mọi cố gắng. Đổ là tại rượu bao giờ cũng dễ hơn là với những lý do thực sự thiếu sót của mình, nó đầy phức tạp, tự xem xét bản thân mình là điều xa lạ với bản chất khoác lác của Arthur và vì vậy anh ta không hiểu nguyên nhân. Sự thật, anh ta đã trở nên bất lực với Emma vì anh ta đồng tính luyến ái mà chưa phát hiện ra và vì sợ anh ta là tất cả những cái mà anh ta không phải.

Emma không hề làm gì để anh ta mất sức mạnh đàn ông. Nàng chỉ đơn giản mình là chính mình cũng đã gây cho anh ta những tổn hại đến sự tự tin và hài lòng về bản thân rồi. Vì vậy bây giờ

anh ta đi tìm những người phụ nữ đề cao được lòng tự kiêu đàn ông của mình. Chủ yếu mục tiêu của anh ta là những cô bán hàng, những cô hầu bàn và các cô gái bán bar, những người lấy làm hãnh diện vì sự chú ý của anh đã quị lụy anh.

Tình cảm của Arthur đối với Emma luôn luôn dao động. Anh ta thường xuyên ham muốn nàng, thế nhưng nỗi lo sợ ám ảnh là không thành công trong việc làm tình đã làm anh xa lánh nàng, anh cần sức mạnh và sự khôn ngoan của nàng nhưng đồng thời lại bực tức với nó, anh ta khoe khoang về những thành tựu của nàng nhưng lại ghen tị và thấy không an toàn bởi vì trong sự nghiệp của mình, anh ta không thể đọ nổi. Theo cách của mình, Arthur yêu Emma. Điều bất hạnh là anh ta cũng có nhiều cái bực với nàng mà cội rễ là cái bất lực ghê gớm của anh ta. Điều ấy biển hiện ở cơn giận cố nén và đôi khi anh ta thấy thực sự ghét nàng.

Luôn luôn bị cuốn hút bởi Emma ngay từ khi nàng lấy Joe Lowther, anh ta đã theo đuổi nàng một cách vô vọng sau khi chiến tranh kết thúc. Thế rồi đột nhiên, vào đêm hội của Blackie O'Neill, Arthur, nhân cơ hội quyết tâm năm mới, đã tỏ tình với nàng. Sau khi ve vãn liên tục 3 tháng trời, họ đã cưới nhau vào mùa xuân 1920.

Arthur vẫn tin rằng Emma cũng say mê anh như anh say mê nàng, tính tự phụ tự đắc của anh ta không cho phép anh ta nghĩ

khác. Sự thật, Emma lấy anh vì những lý do hoàn toàn khác. Cái hàm ý khủng khiếp của sự yên lặng của Paul McGill và việc anh không hề đến nước Anh đã tàn phá nàng và nỗi buồn của nàng trở nên đau đớn không sao chịu nổi. Nỗi cô đơn ngày một tăng của nàng đã khiến nàng đánh giá lại cuộc đời mình. Suy xét thông thường đã dẫn nàng tới kết luận là không có tương lai gì cho nàng với Paul, nàng thừa nhận rằng mong mỏi anh không những chỉ là ngu ngốc và còn tự hủy diệt mình không sao tránh nổi. Nàng cố gắng gạt bỏ Paul hoàn toàn ra khỏi tâm trí nàng, quyết định sẽ phải sống một cuộc sống bình thường hơn vì các con nàng cũng như chính nàng. Tin chắc rằng mình sẽ không bao giờ có thể có được một tình yêu cao đẹp như nàng đã có với Pên, nàng đi tìm một người bạn đồng hành, một người đàn ông có thể sống dễ chịu. Nàng cũng muốn một người bố cho các con nàng và một người đàn ông thích hợp cho mái nhà nàng. Tóm lại, nàng sẵn sàng thỏa hiệp, sẵn sàng chấp nhận cái ít hơn vì sự cần thiết và tin rằng tình yêu lớn chưa hẳn đã là điều tiên quyết cho một cuộc hôn nhân hạnh phúc.

Lúc đầu, vui vui vì những lời tỏ tình hết sức sốt sắng của Arthur, Emma đã đi đến chỗ coi anh ta là một giải pháp hoàn hảo cho những vấn đề khúc mắc của nàng. Anh ta là một người lịch sự, xuất thân từ một gia đình tốt. Anh ta cũng có duyên và xử sự một cách thanh nhã trong hầu hết mọi trường hợp. Anh ta vui vẻ, chú

ý tới những nhu cầu của nàng và thích nàng. Hơn nữa, Emma yêu cái đẹp, nàng có bản năng thẩm mỹ mạnh mẽ và nàng thấy Arthur hấp dẫn. Nếu anh không khơi dậy sự đam mê lớn trong nàng thì anh cũng không làm nàng khó chịu, nàng đã khẳng định là có thể dễ dàng tha thứ những mặt về thể xác trong tình yêu vợ chồng, và kết luận những yếu tố khác trong quan hệ của họ còn quan trọng hơn đối với nàng. Emma biết là Arthur yếu thế nhưng lạ thay, nàng nhắm mắt làm ngơ những khuyết điểm trong tính cách của anh vì nhiều lý do cơ bản. Arthur không đe dọa nàng; nàng nhận ra là anh không bao giờ can thiệp vào công việc làm ăn của nàng hoặc cách sống của nàng; theo bản năng, nàng biết nàng sẽ luôn luôn ở thế mạnh. Ngoài những lý do này, anh có một cách thức chinh phục các con nàng và đối xử với chúng một cách tự nhiên khiến nàng cảm kích.

Emma muốn xóa bỏ Paul McGill bằng cách gắn bó trong một mối quan hệ mới. Nàng quyết định cưới nhanh chóng và Arthur tỏ ra là một ứng viên thích hợp nhất ở chân trời. Vốn là người giải quyết công việc nhanh chóng, nàng lao lên phía trước, hành động hơn là chờ đợi. Hành động thiếu thận trọng xưa nay chưa từng có cúa nàng làm cả anh em nàng cũng như Blackie choáng váng, nhưng tất cả đều vấp phải sự kiên quyết lạnh lùng của nàng khi họ định can thiệp, nên tất cả đều lập tức rút lui vì họ đều nhận ra khuyên can nàng là điều vô ích khi cái đầu ương ngạnh

của nàng đã quyết.

Emma đã nhận ra sự sai lầm của mình một cách đau đớn chỉ sau khi cưới một vài tuần, nhưng lúc ấy đã quá muộn. Nàng đã có mang trong tuần trăng mật. Chẳng phải lâu la gì để phát hiện được ra rằng cái duyên của Arthur chỉ là giả, sự sắc sảo của anh ta thường là độc ác cũng ngang với nó làm người ta vui. Anh ta hay cáu kỉnh, cái nông cạn và sự lười nhác của anh ta làm ngàng ghê sợ. Hơn nữa, thứ tình dục của anh ta không biết chán, giống như của Joe Lowther trước đây nhưng có điều Arthur tinh tế hơn và không làm nàng kinh tởm vì thể xác. Tuy thế, chẳng bao lâu Emma thấy việc làm tình của họ nặng nề, bởi vì nàng chỉ yêu và muốn có Paul.

Nhưng nàng phải thành thật thừa nhận là đã phạm sai lầm, và bởi vì nàng coi trọng nghĩa vụ của mình, Emma đã cố gắng giữ nền nếp văn minh và kích thích lòng ham muốn khi cần thiết. Lúc đầu, sự kết hợp tương đối bình ổn, hầu hết là do sự giả vờ tài tình của Emma. Arthur, không biết những tình cảm của nàng, anh ta như mở cờ trong bụng vì số may đã có được một người đàn bà đẹp và thành đạt, anh đắm mình trong uy tín của Emma và hưởng sự sung sướng do tiền bạc của nàng đem lại. Nói chung, anh biết điều và an phận. Không may, sau khi sinh đôi, Robin và Elizabeth, đẻ năm 1921, anh ta trở nên lơ là và tùy tiện đối với Emma, anh ta tin rằng hôn nhân của mình là vững chắc vì bây

giờ đã là cha của hai đứa con với nàng và vững tâm ở sự trung thành của nàng.

Trong thời gian Emma sinh, Arthur đã đi lăng nhăng và khi đã tìm được sự kích thích trong những quan hệ bất chính, anh ngày càng thấy là khó từ bỏ nó. Thế rồi khi anh và Emma lại tiếp nối quan hệ vợ chồng, anh không thể nhóm được ngọn lửa đầy đủ cho cuộc yêu đương. Sau nhiều lần tai hại như vậy, Arthur đã lui vào phòng riêng. Anh nhẹ người vì Emma không bao giờ hỏi sự vắng mặt của anh ở giường này. Anh ta vẫn cho rằng như vậy là vì nàng quá bận rộn với công việc, với con cái, với nhà cửa quá lớn, và nỗi lo là lại có mang quá sớm sau lần sinh đôi. Anh không bao giờ nghĩ nàng yêu một người đàn ông khác và càng ngày sự tự mãn của anh ta càng tăng cả cái kiêu căng của anh ta nữa.

Trong khi Arthur chiêm ngưỡng cái dung nhan của mình thì Emma bước ra khỏi bồn tắm, và chà cho khô người. Nàng đứng một lúc trước một tấm gương lát tường, ngắm nhìn thân thể mình một cách thích thú. Đôi vú nàng đầy, cao và rắn chắc, bắp đùi tròn, bụng tHall thả. Nàng đã giữ được dáng vóc của mình mà chỉ tháng tới nàng đã 34 và đã sinh bốn con, thì thật là trẻ trung một cách lạ thường. Hình dáng nàng không có chút gì là béo xệ nhờ ở kế hoạch bận rộn của nàng và nàng không thích những thức ăn quá bổ do sự thiếu thốn lúc thiếu thời. Nàng quay đi,

mặc chiếc áo lụa và đi vào phòng ngủ.

Ngồi ở bàn trang điểm, Emma cầm chiếc lược bạc có khắc tên, đầu nàng nghiêng về một bên. Nàng sung sướng là đã quyết định cắt mái tóc tuần trước. Nàng thích kiểu tóc mới đang hết sức thịnh hành này. Kiểu tóc này thích hợp với nàng và với kiểu áo mới đặc biệt nàng may ở cửa hàng Vionnet và Chanel. Có tiếng gõ cửa mạnh, thình lình, Emma quay người lại thì Arthur bước vào. Emma chằm chằm nhìn chồng, ngạc nhiên vì sự xuất hiện bất ngờ của anh. Nàng khép hai vạt áo lại, cố nén khó chịu vì sự đột nhập của anh. Dạo này nàng thấy khó lòng giữ được cái vẻ thân mật với anh.

- "Ồ, Arthur anh làm em giật mình".

- "Thế à!".

Mắt Emma nhìn vào cốc rượu trong tay anh. "Anh bắt đầu hơi sớm đó, có phải không nhỉ?", nàng nói, cố giấu sự bực bội.

- "Trời ơi, em đừng có bắt đầu như thế nữa!". Anh ta kêu lên và bước lại bên chiếc sofa bọc nhung vàng. Anh buông mình xuống và nhìn nàng với một cái nhìn căm ghét. "Em thật là khó chịu quá, em thân yêu. Nói thật, em là một người làm mất thú của người khác".

Emma thở dài, nàng nhận ra tâm trạng của anh. "Chúng ta còn có cả một buổi chiều dài. Em không muốn anh. . . ".

- "Say và làm xấu mặt em chứ gì, cưng", Arthur ngắt lời. "Emma

không bao giờ nên lo ngại. Chúa ngăn không cho điều đó xảy ra", anh ta nói đốp lại vẻ cao ngạo. "Vậy anh phải làm gì suốt buổi tối ? Đi trong bóng của nữ hoàng sao ??".

Phớt lờ lời châm chọc, Emma quay sang bàn trang điểm, cầm lọ nước hoa Geurlain L'Heure Bleu, nàng chấm chấm phía sau tai và không muốn gây chuyện, nàng lái sang chuyện khác. "Em nhận được một lá thư rất dễ thương của Kit hôm nay. Nó gửi lời thăm. Nó thích trường lớp lắm. Em rất mừng là đã gửi nó tới Rugby. Nó rất phấn khởi".

- "Đấy là ý kiến sáng suốt của anh, có phải không ?". Arthur nhếch một nụ cười đắc ý. "Anh có rất nhiều ý kiến hay, chỉ cần em tạo cho anh lấy một nửa dịp thôi. Ngược lại em coi anh như một thằng ngu".

Sau một lát yên lặng, Emma nói: "Em phải mặc cho xong quần áo. Anh vào có chuyện gì đặc biệt không đấy, Arthur ?".

- "Ồ, có, lạy Chúa!", Arthur vừa trả lời vừa ngước mắt nhìn lên. "Anh nghĩ anh nên xem danh sách khách mời một chút. Để làm cho trí nhớ tươi lại".

- "Ồ trên bàn của em đấy". Emma nghiêng người trên ghế, lấy đôi hoa tai kim cương tuyệt đẹp trong hộp nữ trang ra và đeo vào tai một cách lơ đãng.

- "Một đám đông khá là nổi danh", Arthur nhận xét, dõi tên trong danh sách và chú ý tên một số các bà đẹp có thể tán tỉnh được.

Đột nhiên muốn chuồn, anh ta quẳng danh sách lên bàn rồi lách ra cửa. "Anh nghĩ anh phải xuống nhà xem một cái". Anh ta rút đồng hồ ra: "9 giờ 30 rồi. Thôi anh đi để em mặc áo".
- "Cám ơn anh. Thế thì tốt quá". Emma nhìn anh thủng thỉnh đi ra. Nàng lắc đầu, suy nghĩ về Arthur. Nếu anh ta là thằng ngốc thì nàng phải là đứa đại ngốc. Tất cả những sự lăng nhăng này đều do lỗi ở nàng. Kể cũng lạ, trong công việc làm ăn buôn bán, nàng không bao giờ mắc cùng một khuyến điểm lần thứ hai, thế mà lại liên tục phạm sai lầm trong cuộc đời riêng của nàng. Yêu David Kallinski nàng đã cố tình lấy Joe. Yêu Paul McGill, nàng lại lao vào cuộc hôn nhân với Arthur. Nhưng tình huống mỗi lúc một khác, nàng tự nhủ. David là điều ngăn cấm đối với nàng bởi vì đạo giáo của mẹ anh. Paul đã bỏ nàng vì anh không cần nàng. Dù sao, hình như nàng có khuynh hướng chọn lầm chồng. Tuy thế, Joe là một người tử tế, nàng trầm ngâm, trong khi Arthur là đồ vô giá trị. "Lấy vội vã, ăn năn lâu dài", nàng nói và nhớ lại lời báo trước của em mình. Khốn khổ cho cái tính ương bướng của mình, nàng lẩm bẩm.
Emma đứng lên một cách vững vàng. Nàng không thể nghĩ tới cuộc hôn nhân bất hạnh tối nay. Nàng sẽ nghĩ tới nó sau ngày mai. Nàng vội vã mặc áo và đứng nhìn mình trong gương của tủ đứng. Chiếc áo dài của nàng bằng lụa màu xanh nước biển. Mỗi lần nàng chuyển động, dù nhẹ đến mấy, thì chiếc áo dài lại lượn

lên thay đổi màu y như những gợn sóng biển chuyển từ xanh sang sẫm rồi tím. Chiếc áo làm tăng hình vóc thon thả, làm rõ màu mắt không có gì có thể so sánh nổi với nàng. Với kim cương và ngọc, nàng là hiện thân của trang nhã. Nếu hình dáng bề ngoài là cái đáng kể, thì rõ ràng là nàng có tất cả mọi thứ. Một người chồng đẹp trai, lũ con dễ thương, của cải và quyền thế. Thế giới thèm khát địa vị nàng.

Chiếc đồng hồ để trên bệ lò sưởi điểm mười tiếng làm Emma bừng tỉnh khỏi những suy tư. Nàng rời phòng ngủ, đứng sững ở đầu cầu thang cuốn một lát. Rồi nàng nâng một bên váy, lướt xuống thang để chào đón những vị khách đầu tiên vừa mới đến. Nụ cười tuyệt vời của nàng vẫn nguyên vẹn, nhưng trái tim nàng đầy sầu muộn.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

Phần bốn: Đỉnh Điểm 1918 - 1950

Chương 50

Người quản gia mở cửa phòng lớn của nhà Fairley là một người đàn ông trung niên mà họ không hề biết.

Blackie nói: "Xin chào. Tên tôi là O'Neill. Tôi có hẹn với ông Gerald Fairley".

- "Ngài chủ đang đợi ông, thưa ông", người quản gia trả lời và mở cửa rộng hơn. "Xin mời đi lối này". Ông ta dẫ họ qua phòng lớn tối, rộng thênh thang và mời họ vào thư viện. "Ngài chủ sẽ tới với các vị một phút nữa. Xin mời quí vị cứ tự nhiên". Ông ta cúi chào và lùi ra.

Khi cửa đã khép, Blackie nói: "Murgatroyd chắc là đã nghỉ rồi".

"Ông ta chết", Emma nói, "ông ta chết cách đây hai năm".

- "Còn bà bếp ?", Blackie hỏi, anh nhớ lại Elsie Turner với lòng yêu mến. "Bà vẫn còn sống. Nhưng bà không làm ở đây nữa, bà già quá rồi. Bà sống ở làng".

Blackie bước về phía lò sưởi, quay lưng lại ngọn lửa sưởi ấm. "Ồ, sau bao nhiêu năm trời, lại quay trở về cái nhà này, em thấy thế nào ?".

Emma nhìn nhanh anh. "Khá lạ, em phải thừa nhận điều đó". Ánh mắt xanh lạnh lùng của nàng lướt khắp căn phòng, nàng cười không vui. "Anh có biết đã bao nhiêu lần em phải lau bụi lớp tường gỗ này, đập những tấm thảm này và đánh bóng đồ đạc này không?". Nàng lắc đầu bàng hoàng, miệng thốt nhiên mím lại thành một đường khắc khổ.

- "Nhiều lần anh mong chắc đến bây giờ em hẳn đã quên được", Blackie nói.

- "Em không bao giờ quên một điều gì hết", Emma trả lời khô khan.

Nàng đi chầm chậm chung quanh thư viện, ngắm nhìn đồ đạc một cách thích thú. Đã có một lần nàng nghĩ rằng căn phòng này thật là choáng lộn, nhưng so với thư viện của nhà nàng ở Roundhay thì trông nó buồn tẻ, hình như không có người chăm lo. Ánh mặt trời tháng tư ùa vào qua những cánh cửa sổ cao và như soi tỏ tình trạng hoang tàn của nó. Những tấm thảm Ba Tư xơ cả chỉ, cái màu đỏ và xanh đã có thời lộng lẫy mờ đi theo thời gian, những tấm nhung ở cửa sổ cũng nhạt màu, vải bọc ghế cũ kỹ. Ngay cả chiếc sofa xưa màu hồng ngọc cũng đen xỉn và lấm bùn, da bọc nứt rạn. Emma nhận ra những đồ cổ trước đây đẹp

và rõ ràng là có giá trị cũng như nhiều cuốn sách bọc gáy da chữ in đẹp, nay để chỏng trơ.

Emma nhún vai, nàng nhẹ nhàng lướt tới bên cửa sổ nhìn ra ngoài. Phía xa vùng đồng hoang man dại cao vút tầm mắt nàng, một đường đen tăm tối lượn dưới một bầu trời xuân, một bầu trời giống màu mắt mẹ nàng. Nàng bỗng thấy một nỗi thôi thúc đi lên vùng đồng hoang, trèo lên lối đi quen thuộc qua cánh đồng Baptist dẫn tới vách Ramsden Crags và đỉnh của Thế Giới. Nơi mẹ nàng đã từng yêu thích nhất: ở trên đó, nơi không khí mát mẻ, khỏe người, đầy những cây cải hương màu nhạt, hồng và xám quyện trong hơi sương. Hôm nay không thể được rồi, biết bao nhiêu là kỷ niệm chen lấn xô đẩy nàng, kéo nàng trở về dĩ vãng. Nàng nhắm mắt và nghe tiếng tiếng hót ríu rít của chim sơn ca, như ngửi được mùi hương cây trường xuân sau cơn mưa, cảm được cây bông lau chạm vào đôi chân trần của nàng và làn gió mát ve vuốt mặt nàng.

Từ chỗ đứng của mình bên lò sưởi, Blackie quan sát Emma, anh cũng đang nghẹt trong kỷ niệm của riêng mình. Anh nghĩ tới cái ngày anh gặp nàng lần đầu, bây giờ lâu quá rồi. Cái người phụ nữ oai vệ, đàng hoàng đứng trước mặt anh đây không có một nét gì giống cô bé nghèo của anh ở vùng đồng hoang. Anh lắc đầu, kinh ngạc vì nàng, vì con người mà nàng đã thành đạt. Ở tuổi 34, Emma Harte Ainsley đang ở đỉnh cao của nhan sắc, một nhan

sắc làm bất cứ ai cũng phải giật mình và mê đắm. Hôm nay nàng mặc bộ đồ len màu xám bạc đắt tiền và hợp thời trang viền lông thẫm và chiếc mũ thẫm màu rất đẹp. Chiếc trâm ngọc của anh lóng lánh trên cổ áo sơ mi lụa xám của nàng, chuỗi ngọc quí buông lơi từ chiếc cổ thon thả của nàng, đôi hoa tai lộng lẫy dưới mái tóc bồng đúng mốt. Nàng không những chỉ thanh nhã mà còn học thức và tự tin, nàng tỏa ra một vòng hào quang nói lên uy quyền không thể chối cãi được.

Emma đột ngột quay người lại và lập tức nhận thấy đôi mắt của Blackie đang nhìn nàng thật chăm chú. Nàng cười khe khẽ: "Tại sao anh lại nhìn em như vậy ? Em có sơ suất điều gì không ?". Blackie cười. "Không, anh chỉ ngắm em đó thôi, cưng. Chỉ ngắm em thôi. Và cũng nhớ lại… bao nhiêu là chuyện ?".

- "Vâng", Emma nói thong thả, vẻ trầm ngâm trên khuôn mặt nàng.

- "Nơi này quả là gợi lại tất cả những kỷ niệm, có phải thế không ?", nàng mỉm cười khe khẽ và bước lại bên bàn kê ở một góc, đặt chiếc túi da hoẵng lên đó.

- "Ừ, đúng", Blackie châm một điếu thuốc, hít một hơi và đổi thế đứng. "Fairley lâu gớm nhỉ. Không hiểu anh ta định giở cái trò gì". "Ơ, cần gì". Emma nhún vai: "Vả lại, chúng ta cũng không vội gì!". Nàng ngồi xuống bên bàn, chiếc bàn đã có lần là của Adam Fairley và ngả người trong ghế. Nàng từ từ rút đôi găng da

hoẵng mỉm cười một mình. Nàng ngắm đôi bàn tay mình. Đôi bàn tay nhỏ nhắn khỏe mạnh và chắc chắn không phải là đôi tay đẹp nhất. Nhưng nó trắng và mềm, móng tay nhẵn bóng. Chúng không còn đỏ tấy lên và nứt nẻ vì lau, cọ… không còn là đôi tay của một con đầy tớ làm nô lệ trong ngôi nhà âm u này.

Cánh cửa bật mở, Gerald Fairley vào, lê cái khối thân thể vĩ đại của gã, bước chân nặng nề. Gã không nhìn thấy Emma, nàng đứng trong bóng tối, gã bước vội về phía Blackie, tay dang ra. "Chào ông Blackie O'Neill".

Gã nhìn Blackie với vẻ thích thú không che giấu. "Tôi nghĩ tên ông rất quen thuộc khi ông hẹn gặp. Bây giờ thì tôi nhớ ra ông. Chắc chắn là ông sửa chữa nhà cửa ở đây khi tôi còn nhỏ".

- "Đúng rồi", Blackie nói, anh bước lên và bắt tay Gerald. "Rất hân hạnh được gặp lại ông, ông Fairley". Nhiều năm nay không nhìn thấy Gerald, Blackie kinh ngạc vì thân hình khổng lồ của cái con người này, khuôn mặt nhầu nhĩ, sự phóng đãng rõ rệt của anh ta. Hình hài của Gerald thật đáng ghét khiến Blackie ghê tởm.

- "Không bao giờ tôi quên được một bộ mặt", Gerald nói tiếp. "Nào, tôi có thể mời ông uống chút gì trước khi bắt tay vào công việc không ?".

- "Không, cám ơn", Blackie từ chối một cách lịch sự.

- "Chính tôi cũng cần uống chút rượu. Sau bữa trưa, tôi luôn luôn

uống". Gerald lạch bạch tới bên tủ gỗ hồ đào đen và rót cho mình một cốc to cognac. Khi gã quay lại, cốc trong tay gã và thấy Emma đang ngồi ở bàn. Đôi mắt híp của gã mở to, một vẻ nhìn không thể tin được tỏa trên khuôn mặt phù phì của gã. "Mày làm cái con khỉ gì ở đây ?", gã rống lên.

- "Tôi đi cùng ông O'Neill", Emma trả lời nhẹ nhàng. Nét mặt nàng không thay đổi.

- "Mày biết làm cách thoải mái gớm nhỉ!". Gerald bừng bừng, gã vẫn không tin. "Mày dám tự tiện như vậy! Ngồi ở bàn của tao!".

- "Tôi tin rằng bây giờ nó là của tôi", Emma nói bằng một giọng dịu dàng nhất, mắt nhìn chằm chằm vào Gerald.

- "Bàn của cô! Cô nói cái con mẹ gì vậy ?", Gerald lạch bạch bước ra giữa phòng, quay ngoắt nhìn Blackie, thái độ hung hăng. "Cô ta nói cái gì vậy, O'Neill ? Giải thích tất cả những chuyện này là thế nào! Tôi bán Fairley Hall cho Công ty nhà đất Deerfield. Chính ông nói với tôi qua điện thoại là ông đại diện công ty đó. Vậy thì vì sao cái người đàn bà đó lại ở trong nhà tôi ? Ông không có quyền gì mang bà ta tới đây". Gã không đợi Blackie trả lời mà vươn cái thân thể khổng lồ đối với Emma: "Cút! Cút!" Gã rống lên: "Cút, có nghe thấy tao nói không ? Tao không cho phép sự có mặt của mày tại cuộc gặp gỡ riêng tư này".

Emma vẫn hoàn toàn im phăng phắc. Mí mắt thậm chí không

nhúc nhích. Nàng cười gằn: "Tôi không có ý định đi. Và tôi có đầy đủ mọi quyền để ở đây, ông Fairley", nàng tuyên bố với một vẻ khinh khỉnh lạnh lùng. "Ông biết không, tôi là công ty Deerfield".

Trong một giây lát, những lời nói của Emma không đi vào trong cái đầu hỗn loạn của gã. Gã tiếp tục trợn mắt nhìn nàng không hiểu và rồi, dường như một tấm màn đã được vén lên một cách thần diệu, gã lắp bắp "B-b-b bà là Công ty Deerfield. . . "

- "Vâng, đúng thế", Emma mở túi lấy ra một mảnh giấy. Nàng liếc nhanh tờ giấy rồi nhìn sang Gerald. "Vâng, chiếc bàn này cũng trong bản kê hàng tồn kho, đúng như tôi nghĩ. Tôi mua nó cùng với một số nội dung khác. Và, vì ông đã đổi séc thành tiền mặt ở công ty Deerfield, đây là bàn của tôi, cũng như không còn nghi ngờ gì nữa là nhà của tôi. Tôi đã trả tiền mua chúng".

Gerald ngã lăn vào một trong những chiếc ghế mây. Cô ta đã nói gì ? Cô ta là chủ nhân của Fairley Hall ? Emma Harte, cái con bé đầy tớ mà họ đã mướn! Không bao giờ, một ngàn năm nữa cũng không! Ý nghĩ này không thể nào nghĩ tới được, con mắt điên cuồng của Gerald nhìn sang Blackie đang đứng một cách bình tĩnh bên lò sưởi, hai tay đút túi, một nụ cười thoáng vẻ thích thú trên khóe miệng.

- "Thật thế sao ?", Gerald hỏi, giọng gã không chắc chắn. "Nó nói có đúng không đấy ?".

- "Vâng, bà ấy nói đúng!", Blackie trả lời, cố gắng giữ cho mặt mình thẳng. Trời, không gì có thể làm anh bỏ lỡ cái cảnh này.
"Tại sao ông không nói cho tôi biết nó sẽ cùng đến với ông trong cuộc hẹn này ?", Gerald hỏi giọng buộc tội.
- "Tôi không có quyền làm điều đó", Blackie vừa nói vừa lấy hộp thuốc lá ra.
Gerald nhìn ly rượu trong tay gã, tất cả những ý nghĩ thù oán lướt qua cái đầu đã quẫn của gã. Lạy Chúa tôi, nếu như gã biết cái con bé cầu bơ cầu bất này có dính dáng tới Công ty Deerfield thì gã chẳng bán ngôi nhà cho chúng. Gã phải hủy bỏ việc bán ngay tức khắc. Phải, đó là cách đúng đắn nhất phải làm. Thế rồi, trong người nôn nao, gã nhớ lại những lời của nàng một phút trước đây. Gã đã chuyển cả check sang tiền mặt và đã tiêu sạch nhẵn rồi. Gã đã dùng nó để trang trải những món nợ cờ bạc của gã. Gã đã bị mắc bẫy. Gã giơ bàn tay run run lên và nốc một hơi cạn ly rượu.
Emma nhìn Blackie, đôi mắt xanh của nàng dưới đôi lông mày màu vàng long lanh. Nàng đứng lên, bước một cách oai vệ tới bên chiếc sofa lớn. Nàng ngồi xuống, duyên dáng vắt chân lên và quan sát Gerald. "Theo điều khoản của hợp đồng bán thì lúc này ông phải rời bỏ ngôi nhà này", nàng nói một giọng trong sáng.
"Tôi sẽ cho ông thêm một tuần nữa để làm việc này". Gerald chớp mắt lắc đầu mạnh đến nỗi những ngấn cằm của gã rung lên:

"Như vậy chưa đủ", gã rên rỉ: "Cô phải cho tôi thêm thì giờ".
"Một tuần", Emma nhắc lại, nàng ngừng lại, ánh mắt lóe sáng hẹp lại. "Thêm nữa, tôi buộc ông phải chuyển tất cả đồ đạc cá nhân khỏi văn phòng của ông ở nhà máy Fairley ngay tức khắc. Hôm nay, lúc năm giờ. Nếu không, chúng sẽ bị đóng vào những hộp giấy để ra ngoài sân để ông muốn lấy đi lúc nào tùy ý. Năm giờ hôm nay".
Gerald nảy người lên trong ghế, gã chằm chằm nhìn Emma choáng váng. Gã há miệng nói, nhưng không một lời nào thoát ra được, người rã rời. Gã ngồi há miệng ra một cách ngốc nghếch, tê liệt vì nỗi sợ tăng lên dần dần.
Emma nói tiếp lạnh như băng. "Tôi không lầm khi nghĩ là ông đã bán nhà máy Fairley hai tuần trước đây, phải thế không ? Cho Tổng công ty bán lẻ".
- "Điều ấy thì có quan hệ gì tới bà ?", Gerald lắp bắp, nhúc nhích được tí chút. Rõ ràng đã bối rối khi nói thêm. "Tổng công ty bán lẻ là một phân nhánh của Procter và Procter, do ông bạn Alan Procter của tôi làm chủ".
- "Tôi dư biết Tổng công ty bán lẻ có liên quan tới Procter và Procter", Emma nói. "Tuy nhiên, ông được thông báo hơi sai lệch, Procter và Procter lại là công ty phụ của Công ty Emeremn. Nó không thuộc về Alan Procter. Nó không thuộc về ông ta từ vài năm nay rồi. Ông ta chỉ là một người làm công cho công ty

mẹ", nàng ngồi ngả người, ngắm nhìn gã.

- "Alan Procter không hề nói điều đó với tôi", Gerald lẩm bẩm. một ý nghĩ khủng khiếp nhất và không thể chấp nhận được đến với đầu óc hỗn độn của gã. Gã hỏi ấp úng: "Ai là chủ Công ty Emeremn ?".

- "Tôi", Emma nói, nàng khẽ mỉm cười, thích thú với cái vẻ mặt của Gerald. "Do đó, tôi cũng điều khiển cả Procter và Procter và Tổng công ty bán lẻ, cũng như là Công ty Deerfield". Nàng nghiêng người về phía trước, chắp hai tay lại với nhau. "Bởi vậy, bây giờ tôi làm chủ tất cả các nhà máy của ông, cũng như là Fairley Hall".

- "Mày!" Gerald thét lên, nhỏm dậy nửa người. "Chính là mày!" Gã ngã trở lại xuống ghế, khắp người run lên không sao kiềm chế nổi, sau đó gã thấy đau nhói ở ngực, đau đến nỗi gã không thở nổi. Gã ôm lấy ngực và cơn rung tăng lên. Gã nghĩ có thể gã bị lên cơn. Đột nhiên cái thực tế trong những lời nàng nói choán lấy gã và với nỗi kinh hoàng chợt đến, gã nhận ra sự thật rùng rợn. Giờ đây Emma Harte là chủ nhân của tất cả những cái gì trước đây là của gã. Hầu hết những cơ sở kinh doanh nhà Fairley đã nằm trong tay nàng. Cả ngôi nhà của gia đình gã. Ngôi nhà tổ tiên. Con mẹ đàn bà này đã đập tan nát đời gã. Gã chỉ còn lại một vài cổ phần ít ỏi ở tờ báo Yorkshire Morning Gazette và xưởng gạch mà cả hai gã đều chẳng tha thiết một chút nào. Gã rùng

mình, buông đầu xuống hai bàn tay.
Blackie nhìn Gerald một cách bình thản. Anh nhìn thấy một con người bị tàn phá, bị tơi tả, nhưng Blackie không thông cảm gì với gã. Anh quay lại nhìn Emma, nàng ngồi thẳng và bình tĩnh trên sofa, làm chủ mình và làm chủ tình thế, thế rồi anh hít mạnh. Nét mặt đẹp của nàng là một tấm mặt nạ bằng đồng, đôi mắt nàng như thép. Có sức mạnh và sự lén lút trong căn phòng này, một sự tàn nhẫn hiển hiện khiến không gian dường như rung lên. Và nó toát ra chỉ từ con người Emma. Blackie nuốt mạnh và nhìn đi chỗ khác, cuối cùng anh đã hiểu được nàng đã phải tính tới một sức mạnh như thế nào ?
Gerald chầm chậm ngẩng đầu lên, trợn mắt nhìn Emma một cách độc ác. "Con chó cái âm mưu này!". Gã rít lên giữa hai hàm răng nghiến chặt. "Mày đứng sau tất cả những chuyện kinh khủng đã xảy đến với tao. Hừm, mày cố tình bày mưu tính kế để ăn cắp những nhà máy của tao. Mày đã làm tao phá sản!".
Emma cười lớn mỉa mai và lần đầu tiên hôm ấy sự căm ghét độc địa của nàng đối với Gerald được bộc lộ một cách đầy đủ. "Mày tưởng tao chỉ đe dọa vu vơ hôm ấy, mười ba năm trước đây, khi mày định cưỡng hiếp tao ? Tao sẽ không bao giờ quên được ngày hôm ấy. Và giờ đây, mày cũng sẽ không bao giờ quên được. Nó sẽ ám ảnh mày, chừng nào mày còn sống, Gerald Fairley". Nàng nhìn gã, cái nhìn băng giá, lạnh lùng. "Phải, tao

cố tình tàn phá mày, tao đã thề tao sẽ làm như vậy khi mày đột nhập vào nhà tao và tấn công tao. Nhưng mày đã là đồng minh của tao. Mày đã làm cho tao được dễ dàng. Nếu như cần biết sự thật thì chính mày đã tàn phá đời mày, tao chỉ giúp đỡ mày trong quá trình đó thôi".

Cơn giận ngút ngàn và sự nhục mạ của Gerald đã gạt sang bên mọi lý lẽ. Gã đứng lên loạng choạng. Gã muốn đưa hai tay ra nắm lấy cổ nàng mà bóp, bóp mãi cho đến khi nàng kiệt lực, tắt hơi. Gã phải tiêu diệt nàng. Gã bước về phía Emma, nỗi hận thù bừng lên, đôi mắt gã lồi lên trong khuôn mặt méo mó. Gã giơ tay như định đánh nàng.

Blackie ngạc nhiên và tức giận vì điều vừa nghe thấy, anh nhanh nhẹn tiến lên, nắm lấy cánh tay Gerald khi nó giáng xuống, làm cú đánh mất hết hiệu lực. Mặc dù Gerald là con người khổng lồ, gã yếu và hình thù gã cồng kềnh vì vậy gã không phải là đối thủ của sức mạnh và sự nhanh nhẹn đối với Blackie. Blackie xoay Gerald lại một cách thô bạo, nắm lấy gã bằng cả hai tay, ghìm đôi cánh tay gã thõng xuống. Anh xiết chặt như gọng kìm và buộc Gerald ngồi xuống ghế.

- "Đừng giở trò đó ra nữa, Fairley!". Blackie hết lên, cơn giận làm mặt anh thâm lại. "Nếu anh còn động đến bà ấy, dù chỉ là một hơi thở thôi, tôi sẽ cho anh nếm đòn nhớ đời!".

Một cách ngu dại, bất chấp những lời cảnh cáo của Blackie,

Gerald vật lộn đứng lên, miệng vẫn lải nhải những lời chửi rủa tục tĩu. Gã vươn lên, mồ hôi tuôn ra xối xả, trợn mắt nhìn Emma. Hình như gã sắp sửa tấn công Emma, thế rồi đột nhiên thay đổi ý kiến và lao vào Blackie. Blackie đã chuẩn bị, anh bước tạt sang bên một cách khéo léo, vung quả đấm phải như chớp giáng vào quai hàm Gerald. Một vẻ ngạc nhiên ngây dại lướt trên nét mặt màu tím của Gerald trước khi gã rúm lại, đổ sụp thành một đống dưới chân họ, làm đổ sập một chiếc bàn nhỏ gỗ đào hoa tâm khi gã ngã xuống.

- "Ôi, trời ơi!". Emma kêu lên và đứng dậy.

- "Cái thằng con hoang này tự nó chuốc lấy vạ!". Blackie lẩm bẩm, và nhìn nàng bối rối. "Tại sao em không nói cho anh biết là nó đã từng định cưỡng hiếp em khi chuyện ấy xảy ra ? Thì có phải là anh đánh cho nó tóe khói ra không! Nó đã tàn tật suốt đời rồi!". "Em biết".

Chính vì thế mà em không bao giờ nhắc đến , anh Blackie" , Emma nói 1 cách lặng lẽ . " Em nghĩ nên 1 mình mình biết thôi. Những ngày ấy em không muốn đời em lúc ấy cũng có đủ khó khăn rồi". Emma dựng lại chiếc bàn và mỉm cười nhợt nhạt . " Nhưng em cám ơn anh đã can thiệp vừa rồi . Em nghĩ đúng là hắn muốn đánh em."

Blackie nhìn nghiêng nàng , anh luôn luôn ngạc nhiên vì nàng không hề sợ hãi . "Em nói sao , em nghĩ thế à ? Anh biết là hắn

định xúc phạm đến thân thể em . Một việc khốn kiếp".
Emma khoát tay về phía Gerald : " Chúng ta sẽ làm gì với hắn. Chúng ta không thể để hắn nằm đây".
Một cách ranh mãnh loé lên trong con mắt Blackie " Anh có thể nghĩ ra rất nhiều điều anh có thể làm với hắn . Nhưng hắn không đáng để mình phải vào tù , anh có thể khẳng định với em điều đó", Blackie nhìn thấy bình nước trên chiếc tủ commốt gỗ hồ đào. Anh mang tới bên Gerald và đổ bừa bãi lên gã . "Đó, như vậy là ổn !" . Anh nói và đứng nhìn Gerald một cách lạnh lùng . Một lát sau , Gerald lổm ngổm ngồi dậy miệng thở phì phì và lau nước trên mặt . Blackie kéo gã đứng lên. " Không giở trò bạo động nữa , Fairley. Anh có hiểu tôi nói không ? Nếu không , tôi không chịu trách nhiệm vì những hành động của tôi". Blackie nói 1 cách nghiêm khắc, vẻ đe doạ . Anh dẫn Gerald ngồi xuống 1 chiếc ghế hơi có vẻ thô bạo và đứng trước mặt gã . " Nào , bây giờ chúng ta hãy bắt tay vào công việc trước mắt . Anh biết vì sao tôi đến . Có lẽ anh sẽ cho phép chúng tôi đi xem xét 1 vòng. Tôi nghĩ anh không còn cách nào khác trong hoàn cảnh này , phải thế không ?".
Giêron phớt lờ Blackie, gã gầm gừ Emma 1 cách hung hãn , nỗi hận thù của gã đối với nàng mạnh mẽ hơn bao giờ hết . " Tao sẽ xử mày vì chuyện này !". Gã hét lên giơ nắm đấm doạ nàng . " Mày không thoát khỏi trót lọt đâu", gã quát tháo . "Hoặc dễ dàng

như mày nghĩ đâu, Emma ạ". " Gọi là bà Aisnley", Blackie nói trong khi Emma tiến tới bên bàn.

Emma cầm đôi găng và túi xắc lên, nàng nói: "Xin ông đi đi cho. Tôi nghĩ ông cũng còn có việc phải làm lấy các đồ đạc cá nhân đi khỏi văn phòng của ông ở nhà máy".

Gerald đứng lên chao đảo. Gã nắm lấy lưng ghế, giọng gã độc địa: "Tao báo trước để mày rõ". Giọng gã vỡ ra , nước mắt gã ầng ậc. "Tao sẽ…".

- Ông không thể làm gì được hết. Emma nói, nàng ghê tởm quay đi.

Blackie nói 1 cách kiên quyết: " Anh đã nghe bà đây nói rồi đó, Fairley. Anh nên làm như bà ấy nói và nhanh nhanh lên . Tôi nghĩ nếu đồ đạc của anh bị đóng gói lại để ở ngoài sân không phải là điều hay ho gì đâu".

Gerald loạng choạng ra khỏi thư viện, vai gã buông thõng thất bại . Gã đóng sầm cửa lại phía sau, tường rung lên.

Emma vốn rất ghét sự bạo động , nàng hoảng hốt vì vụ cãi cọ tuy ngắn ngủi , nhưng nàng không để mất tư thế. Nàng nhìn sang phía Blackie và nói để xua câu chuyện: "Đồ điên rồ, chúng ta đi xem nhà đi".

- Tại sao không ? Chúng ta tới đây là vì thế, đúng không ?.

- Đó là 1 trong những lý do. Emma nói.

Đôi mắt Blackie nhìn Emma 1 cách tư lự. Sự trả thù thường

thường tới 1 giá cao và, trong khi hiểu được , sự thôi thúc của nàng , anh tự hỏi , 1 cách mơ hồ không biết cái giá ấy có bõ với nàng không . Vốn là 1 người mê tín, Blackie bất giác run lên . Lòng ham muốn trả thù không phải là không tự nhiên , nhưng nó có thể làm cho tâm hồn đông lại và cay đắng , nó thường thường tàn phá người báo thù . Có lẽ , phải chăng là khôn ngoan hơn nhiều là bỏ mặc kẻ ác và phó chúng cho số mệnh và tin tưởng nơi Chúa để Người trừng phạt vào đúng lúc? Anh nghe thấy mình nói, hầu như không nghe thấy được . Sự báo thù là của ta , ta sẽ trả lại. Chúa đã nói .

Emma nhìn anh 1 cái nhìn lạ lùng , rồi nàng cười to . Có nét hài hước trong giọng nói của nàng khi nàng nói: “Anh đừng có bắt đầu huyền bí với em. Anh biết là em không tin ở Chúa. Vả lại, nếu như em có tin, em vẫn phải nắm mọi việc trong tay em . Blackie , anh thấy đấy, em không có thì giờ để đợi Chúa !”

- Và như vậy là em cũng muốn tìm được khoái cảm nhìn mặt Gerald Fairley khi hắn ta phát hiện ra rằng em chính là đối thủ của hắn trong suốt bao nhiêu năm tháng đó. Blackie khẳng định.

- Anh trách em sao ?, Emma hỏi , lông mày nàng dướn lên.

- Anh không cho rằng anh trách em, Blackie nói, và nhìn nàng thật lâu . “Emma , bây giờ em hãy nói cho anh biết em cảm thấy thế nào khi em đã hoàn thành cái mà em đã đề ra cho mình”.

- Sao, em cảm thất thật tuyệt vời. Tại sao lại không như vậy? Em

đã chờ đợi 20 năm trời để chứng kiến sự đổi đời của nhà Fairley. Hai muơi năm trời, Blackie ! Để em nói cho anh nghe 1 điều . Sự trả thù là ngọt ngào. Quả là rất ngọt ngào.

Blackie không trả lời . Anh quàng tay lên vai nàng, nhìn xuống. Anh nhẹ nhõm trong lòng khi thấy cái mặt nạ lạnh lẽo và căng thẳng đã được bỏ đi và ánh sắt đá trong đôi mắt màu ngọc bích của nàng đã biến đi . Một ý nghĩ chợt đến với anh . "Thế còn Edwin Fairley thì sao ?", Blackie hỏi 1 cách tò mò . "Em có cái gì đặc biệt dành cho anh ta không ?". "Anh phải đợi coi", Emma nói 1 cách khó hiểu , và mỉm cười "Dù sao , anh cũng đừng nghĩ là Edwin không bị xáo trộn vì tất cả những chuyện này, bởi vì chắc chắn anh ta sẽ bị. Trước hết là anh ta sẽ bị sỉ nhục vì vụ bê bối, sự nhục nhã khủng khiếp này . Gerald rõ ràng là bị phá sản và tất cả giới kinh doanh ở Yorkshire đều biết điều đó. Hơn nữa , nguồn thu nhập của Edwin sẽ bị phương hại nghiêm trọng. Anh ta quan tâm tới những nhà máy Fairley, theo di chúc của cha anh ta. Giờ đây điều ấy đã tan ra mây khói", nàng kết thúc giọng đắc thắng , tay vung lên hùng hồn.

Blackie nói nhẹ nhàng . "Còn có điều gì em không biết về công việc của họ không?".

- Không còn điều gì.

Blackie lắc đầu. "Em là 1 phụ nữ tuyệt vời, Emma".

- Thật thế ư . Đôi khi chính em cũng làm anh kinh ngạc. Emma

cười.

- Nào, chúng ta hãy làm điều chúng ta đến đây để làm, đi kinh lý Fairley Hall 1 vòng.

Họ vào phòng lớn bên ngoài và từ từ bước lên những bậc cầu thang lớn tắm trong 1 ánh sáng kỳ dị dọc qua cửa sổ khổng lồ lắp kính cao vút đầu cầu thang . Họ bước xuống những hàng lang nhá nhem tối , thoang thoảng mùi sáp và khí , bụi và mùi mốc đặc biệt toát ra từ những bức tường , gỗ kêu cọt kẹt , gió rên rỉ ở những đầu hồi , ánh sáng lờ mờ , Emma thấy hình như ngôi nhà cổ xưa đang thở hắt ra chung quanh họ. Họ nhìn vào nhiều phòng nơi những lớp bụi xám phủ lên đồ đạc rồi tiến ra hành lang chính của các phòng ngủ .

Emma dừng lại ở cửa của dãy nhà Xanh , liếc nhìn lại Blackie đang đứng phía sau. "Đây là phòng của Adele Fairley", nàng nói và do dự, bàn tay để trên quả đấm cửa. Rồi nàng dốc hết nghị lực , mở tung cánh cửa, bước vào. Từng lớp bụi tung lên từ tấm thảm thành những cuộn khói tròn và rỡn múa trong không gian chan hoà nắng khi họ bước vào phòng mà rõ ràng nhiều năm nay không được dùng tới và có dáng vẻ bi bỏ rơi rõ rệt hơn trong thư viện . Mặc dù lúc còn bé . Emma chưa hề bao giờ yêu thích căn phòng này, nàng đã từng bị choáng ngợp bởi những đồ cổ và 1 vài đồ đạc khác. Giờ đây , nàng nhìn nó bằng con mắt của người sành sỏi , và nàng nhăn mặt. Nơi đây, Adele Fairley đã sống hết

đời mình trong cái thế giới của riêng mình, tách biệt với gia đình và trốn thực tại trong cổ chai rượu . Từ lâu Emma đã biết Adele là người nghiện rượu , nhưng bà cũng còn điên nữa sao ? Nàng gạt sang bên cái ý nghĩ lẩn quẩn về căn bệnh điên di truyền và đi sang phòng ngủ tiếp theo, dừng lại bên chiếc giường có 4 cọc khổng lồ được trải khăn lụa xanh đã nhạt màu. Sự yên lặng , thật mênh mông khiến cho trí tưởng tượng có thể dẫn tới những trò kỳ quái, Emma nghe thấy tiếng cười lanh lảnh của Adele, tiếng loạt xoạt của tà áo bà , thoảng 1 mùi hương hoa nhài. Nàng tự cười rồi quay ngoắt đi và, vội vã trở về phòng khách.

Blackie đi theo, định giá tất cả mọi thứ . " Những phòng này đẹp đây , Emma", anh vừa nói vừa nhìn quanh . "Rất cân đối hài hoà , họ có nhiều tiềm năng . Tất nhiên em sẽ phải thải hầu hết những đồ tầm tầm Adele Fairley sưu tầm". "Vâng, em sẽ làm như vậy", Emma nói và nghĩ: Thật là 1 kỷ niệm gợi thương nhớ tới Adele Fairley. Bà đẹp biết bao.

Emma quan sát những căn phòng ngủ khác 1 cách chiếu lệ nhưng với 1 vẻ tò mò . Nàng quanh quẩn trước bàn trang điểm của căn phòng xám xưa kia là của Olivia Waiwright Fairley, và suy ngẫm về bà . Bất giác, 1 nỗi trìu mến dâng lên trong lòng nàng . Olivia tốt bụng , bà đã làm giảm nhẹ bớt gánh nặng trong cái ngôi nhà khủng khiếp này. Nàng tự hỏi không biết có phải sự thương mến của nàng đối với Olivia nảy sinh là có sự giống nhau

rõ rệt giữa người đàn bà đó với mẹ nàng. Có lẽ. Mặt Emma dịu lại , nàng quay đi và rời căn phòng xám. Nhưng nét mặt nàng thay đổi hẳn khi nàng đẩy cánh cửa phòng ông chủ . Đôi mắt nàng như đá khi quan sát cách trần thiết trang nghiêm và nghĩ tới Adam Fairley. Và Emma lại nhớ tất cả những điều đã đến với nàng ở Fairley Hall, nàng không cảm thấy ăn năn hối hận gì về những điều nàng đã làm . Sự trả thù của nàng đã qua 1 thời kỳ thai nghén lâu dài , nhưng chắc chắn rằng nó cũng bõ công.

Mười lăm phút sau, Emma và Blackie bước xuống thang gác chính và nhanh chóng đi qua những căn phòng tiếp đón ở tầng trệt . Trong suốt thời gian đó, Blackie trò chuyện sôi nổi về những sự thay đổi mới mẻ anh đã tiến hành và vạch ra những kế hoạch để biến Fairley Hall thành 1 ngôi nhà thanh lịch cho nàng. Emma lắng nghe và gật đầu nhưng nàng nói ít. Có 1 lúc khi họ xem phòng khách , nàng chạm cánh tay Blackie và nói: " Tại sao khi còn bé em lại sợ cái ngôi nhà này đến thế?".

Blackie nắm bàn tay nàng âu yếm : " Không phải em sợ ngôi nhà đâu. Em sợ những người ở trong đó".

- Chắc là anh nói đúng, nàng trả lời khe khẽ. "Và giờ đây những người ấy chỉ là những bóng ma".

- Đúng , em yêu, chỉ là những bóng ma ! Và xét cho đến cùng , nó chỉ là 1 ngôi nhà. Đã có 1 lần anh nói với em , nó không bao giờ có thể làm hại em".

- Vâng, Emma cầm cánh tay Blackie . " Chúng ta ra ngoài xem đất đi. Ở trong này hơi lạnh, và khá buồn".

Emma chớp mắt khi họ bước ra ngoài ánh sáng mặt trời chan hoà . "Anh nhỉ, ở ngoài này ấm hơn ở trong đó", nàng nhận định , ngước nhìn lên toà nhà cao vút ở trước mắt . Nét mặt Emma trở nên khó hiểu khi nàng bước dọc theo sân thượng lát đá thỉnh thoảng lại để ý tới Fairley Hall. Cái ngôi nhà đầy hăm doạ này bền vững và không thể phủ nhận được ; 1 pháo đài của sự giàu có và đặc quyền , 1 tượng đài của 1 xã hội đã lỗi thời từ lâu, của 1 hệ thống giai cấp nàng căm ghét , nó làm nàng bị xúc phạm . Nghiêng đầu về phía ngôi nhà , nàng lẩm bẩm : "Ba em thường gọi nó là Sự điên rồ của nhà Fairley".

- Và đúng là như thế.

- Hãy giật nó xuống, Emma nói 1 cách khoan thai lạnh lùng.

- Giật nó xuống, Blackie nói vọng lại, anh nhìn nàng 1 cách hoài nghi . "Em định nói sao?".

- Đúng như là em nói. Em muốn anh giật nó xuống . Từng viên gạch một, cho đến khi nó không còn 1 cái gì sót lại .

- Nhưng anh nghĩ là em sẽ sống ở trong đó. Blackie thốt lên , vẫn chưa hết bàng hoàng.

- Nói thật với anh, em không hề nghĩ rằng em định làm như thế. Có 1 lần anh nói đó là 1 vật quái dị và điều ấy là 1 hàm ngụ. Trên đời này không có chỗ cho những sự quái dị. Em muốn xoá

nó khỏi mặt đất này như nó chưa bao giờ tồn tại .

- Thế còn đồ đạc ?

- Bán nó đi . Cho nó đi . Anh muốn làm gì thì làm. Em biết là em không cần 1 vật gì hết. Anh có thể lấy bất cứ cái gì anh thích , Blackie . Nàng mỉm cười: “anh có thể giữ cái bàn của Adam Fairley . Anh biết đấy, nó rất giá trị …”.

- Cám ơn, Emma . Để anh suy nghĩ chuyện đó . Blackie xoa cằm . “Em có chắc chắn đối với quyết định này không ? Em đã trả rất nhiều cho ngôi nhà này”.

- Em rất chắc chắn . Emma quay người và bước nhẹ nhàng xuống sân thượng cho đến khi nàng đứng ở lối vào vườn hồng . Nàng hình dung thấy mình là 1 cô gái trẻ và tuyệt vọng nàng nhớ lại cái ngày nàng nói với Edwin là mình có mang và sự khước từ của anh ta rõ mồn một như mới đâu ngày hôm qua .

- Và phá cái vườn này, nàng nói lạnh lùng . “Phá huỷ nó hoàn toàn . Em không muốn để 1 nụ hồng , 1 chiếc lá còn mọc được ở đây”.

Những người trong làng rất sửng sốt trước cái tin Emma Harte , con gái của Jack lớn , giờ đây là chủ của Fairley Hall và nhà máy. Tình thế đảo lộn khó tin được làm cho trí tưởng tượng của người ta choáng váng. Họ bàng hoàng , ngạc nhiên và cuối cùng là thú vị cái trớ trêu của công lý đến hoàn toàn bất ngờ . Bị trói buộc bởi truyền thống thành kiến và kẹt trong 1 hệ thống đẳng

cấp cứng nhắc, nó giữ người công nhân ở nguyên vị trí của họ, họ kinh ngạc trước sự táo tợn của nàng đã dám thách thức hệ thống đó và phá vỡ tất cả mọi luật lệ đã được 1 thể chế đặt ra trong nhiều thế kỷ .

Buổi sáng hôm sau , những phụ nữ đứng trên bậc cửa tựa bên cổng vườn , tay chống nạnh, lắc đầu và kể lại 1 câu chuyện đặc biệt thành công của chính họ . Đêm hôm đó ở quán Bạch Mã , đàn ông ở quán , hầu hết làm việc ở nhà máy , túm tụm lại , tiên đoán về tương lai của nhà máy và cười thầm trước sự tan rã của quyền lợi nhà Fairley. Mặc dù Adam Fairley không được đặc biệt ưa thích, bởi vì ông giống như ông cụ thân sinh bịp bợm và khoẻ mạnh của mình , với tính nết "tài tử" của ông, ông không thích hợp với khẩu vị của miền nông thôn phía Bắc , nhưng ông vẫn được kính trọng bởi vì người ta nhận thấy cái liêm khiết và tốt đẹp cơ bản của ông . Tuy nhiên , Gerald , 1 kẻ tàn bạo và 1 thằng điên , bị căm ghét , không ai cảm thấy đau khổ vì sự sụp đổ của gã cũng chẳng ai thương hại gì gã hết . "Tống khứ cái đồ rác rưởi" là câu nói hầu hết mọi người đều nghe thấy những ngày tiếp sau đó khi dân làng nóng lòng chờ đợi chủ mới của họ và bà chủ tương lai của Fairly Hall.

Nhưng Emma không về làng … ít nhất cho đến khi Gerald mang hết đồ đạc đi khỏi Fairley Hall. Hai ngày sau khi gã đi khỏi , chiếc Rolls Royce màu xám bạc của nàng đỗ ở nhà máy, nàng

vào nhà máy để dự 1 buổi họp với công nhân . Người quản đốc Josh Wilson, con trai của Ernest, người đã phục vụ rất tốt cho Adam tập hợp các nam nữ công nhân trong khu dệt . Emma mặc chiếc áo màu xanh nước biển rất đẹp, chiếc mũ xanh , đeo ngọc trai, thân mật chào hỏi 1 số người nàng nhận ra từ hồi còn nhỏ , sau đó nói chuyện với anh chị em.

Nàng đi ngay vào vấn đề : " Như các anh chị em đã thấy quá rõ , có 1 sự trì trệ trong công việc làm vải vóc đã gần 18 tháng nay kể từ khi giá len hạ nhất, sau đó là đến giá vải . Do quản lý kém cỏi của người chủ trước , nhà máy Fairley bị lao đao và tôi biết trong mấy tháng qua nhiều người bị sa thải" . Emma dừng lại và hắng giọng . " Tôi sợ là tôi không thể phục hồi những người đó". Nàng giơ tay lên khi những tiếng rền rĩ và lầm bầm lao xao qua các thính giả . "Tuy nhiên, tôi sẽ cho 1 khoản tiền trợ cấp cho những người bị sa thải và những người không tìm được việc làm ở những tỉnh lân cận . Tôi cũng muốn nói lúc này , và nói 1 cách kiên quyết nhất là tôi không có ý định đóng cửa nhà máy như tôi tin rằng nhiều người trong anh chị em chúng ta nghĩ là tôi sẽ làm . Nhưng trong hoàn cảnh hiện nay , tôi phải cắt giảm , tiết kiệm , tổ chức lại , giảm biên chế. Vì thế , tất cả những người đến tuổi về hưu hoặc gần tuổi đó sẽ về ngay lập tức. Mỗi người đều sẽ nhận được tiền hưu trí . Những người trẻ hơn , nhất là những người chưa vợ , chưa chồng sẽ được nhận việc ở những công ty

khác của tôi nếu như họ bằng lòng rời Fairley và kiếm được chỗ cho mình ở Leeds và Bradfoc . Những người không thích đi, có thể ở lại . Tất nhiên, tôi hy vọng 1 số người sẽ suy nghĩ , cân nhắc điều đó để tôi có thể giảm được lực lượng lao động ở đây để có thể hoạt động được 1 cách kinh tế hơn. Như đã nói với Josh, tôi sẽ bán những vải vóc chất lượng tốt chúng ta sản xuất cho 3 nhà máy Kallinski ở Leeds , nhưng ngay cả những đơn đặt hàng của họ cũng không đủ để nhà máy sản xuất được đầy đủ . Tôi có 1 giải pháp cho vấn đề này . Tôi sẽ bắt đầu làm loại vải chất lượng thấp hơn ngay lập tức bán với 1 giá rẻ hơn ở nước ngoài và tôi hy vọng ở đây cũng có yêu cầu".

Emma mỉm cười 1 cách tự tin. " Tôi mừng ở chỗ tôi có thể vượt ra khỏi tình trạng trì trệ này , và với 1 chút may mắn cùng sự hợp tác của các bạn , tôi biết chúng ta có thể biến đổi nhà máy này nhanh chóng sinh lợi . Tôi xin nhắc lại , tôi sẽ không đóng cửa nhà máy vì vậy tôi không muốn anh em nào ở đây lo lắng về công việc của mình. Tôi không có ý định để cho làng này đói".

Họ hoan hô nàng nồng nhiệt và lần lượt từng người 1 mũ vải cầm tay , lên bắt tay nàng , cám ơn nàng, và chào mừng nàng trở lại Fairley. " Tôi biết ba cô , cưng", 1 người nói với nàng, 1 người nói thêm. " Trời đất, Jack lớn mà còn sống chắc hẳn sẽ tự hào về cô đó, cháu gái".

Sau khi gặp Josh Wilson, Emma bước lên xe Rlls Royce nói với

tài xế đưa nàng về Fairley Hall. Những người thợ của Blackie đã đến đầy nhà và đang trèo lên thang qua mái cửa sổ được tháo đi , lò sưởi gỡ ra , Emma mỉm cười 1 mình và trở về Leeds .

Lúc đầu dân làng tưởng rằng Hall đang được sửa chữa lại , họ rất hào hứng về sự phát triển này và chờ đón Emma trở về làm chủ của lãnh địa này. Nhưng trong vòng 1 tuần , họ choáng váng nhận ra rằng ngôi nhà đang bị phá huỷ dần dần , và họ hoàn toàn bối rối khó hiểu .

Đến giữa tháng 5 . Emma đến Fairley Hall lần thứ 2. Nàng bước dọc sân thượng vẫn còn nguyên vẹn , nhìn xuống khu đất nơi trước đây là ngôi nhà và dãy chuồng ngựa. Không còn lại 1 viên gạch và cả vườn hồng nữa cũng đã biến mất . Emma thấy nhẹ nhõm hẳn người và 1 cảm giác được giải phóng đột ngột chợt đến . Fairley Hall, toà nhà nơi nàng đã chịu bao nhiêu nhục nhã và đau lòng không bao giờ còn tồn tại. Nó không bao giờ còn làm nàng khổ sở với những kỷ niệm đau đớn. Nàng đã xua tan những hồn ma của thời thơ ấu . Cuối cùng nàng đã thoát khỏi cái gia đình nhà Fairley .

Một vài phút sau , Blackie tới, anh quàng tay lên vai nàng: “ Anh đã làm theo từng chi tiết chỉ thị của em và đã gạt bỏ đi sự quái dị , em gái. Nhưng cũng giống như toàn thể dân chúng , anh hết sức tò mò , Emma ạ. Em thân yêu, hãy nói cho anh biết, em sẽ làm gì với khu đất này?”.

Em ngước lên nhìn anh và mỉm cười: “Em sẽ biến nó thành 1 công viên . Một công viên đẹp cho dân làng Fairley, và em sẽ lấy tên mẹ em đặt cho nó”.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

Phần bốn: Đỉnh Điểm 1918 - 1950

Chương 51

Một tuần lễ sau, vào 1 buổi chiều đẹp trời cuối tháng 5, Emma bước ra khỏi taxi ở khách sạn Savoy, Luân Đôn và vội vã đi qua hành lang tới Tiểu Quán Mỹ . Nàng thấy Frank trước. Cậu đang ngồi ở bàn nhìn ra hành lang và khi nàng bước lên những bậc thang ngắn vào trong tiểu quán nàng để ý thấy cậu xem ra có chiều tư lự , tay mân mê ly rượu.

- Em suy nghĩ gì thế ? Nàng nói và dừng lại trước mặt cậu. Hơi giật mình , Frank vội ngẩng lên , mắt cậu sáng lên. " Chị đấy à !". Cậu đứng lên , kéo ghế mời chị . " Chị Emma trông chị xinh đẹp quá đi".

- Cảm ơn em , cưng. Nàng vuốt chiếc áo lụa màu xanh vội vã tháo đôi găng tay trắng da hoẵng . "Trời nóng quá nhỉ ? Chị nghĩ có lẽ chị phải uống 1 cốc gì đã Frank ạ. Nó sẽ làm chị được dễ chịu. Ở cửa hàng đúng là 1 một ngày vất vả ".

Frank gọi thức uống và châm 1 điếu thuốc .

- Em xin lỗi đã làm chị phải đi 1 quãng đường dài tới Strand, nhưng nó gần chỗ Fleet hơn và 1 lát nữa em phải quay về toà báo.

- Đến đây chị không ngại đâu. Chị thấy thích cái tửu quán này. À mà tại sao em cần gặp chị. Khi em gọi điện cho chị ở cửa hàng , giọng em nghe có vẻ khẩn cấp. Nói thật với em , chị hơi lo ngại 1 chút.

- Em xin lỗi, Emma. Em không định như vậy . Thực ra thì không có gì là khẩn cấp, nhưng em muốn nói chuyện với chị.

- Về vấn đề gì ?

- Aurthur Ainsley.

Emma dướn cao lông mày . “Authur. Trời , tại sao em lại muốn nói chuyện về anh ấy ?

- Winston và em gần đây hết sức lo lắng về chị. Chị đã sa vào 1 đám cưới vô vọng làm cho cả Winston và em đều bối rối . Sự thật , em nghĩ chị nên li dị Authur. Em đã hứa với Winston em sẽ đề cập vấn đề đó với chị .

- Li dị . Emma cười vui vẻ . “Để làm gì ? Authur không hề làm phiền chị .

- Anh ta không thích hợp cho chị, Emma và chị cũng biết điều đó . Trước hết là anh ta uống rượu kinh khủng và cái lối anh ta đi lại với …, Frank nuốt nước bọt và hút thuốc.

- Những người đàn bà khác , Emma nói nốt hộ cậu em. Trông nàng có vẻ vui. “ Chị cho là người vợ là người biết sau cùng. Tuy nhiên , chị đã biết những hoạt động của Authur từ lâu. Em không cần phải nương nhẹ tình cảm của chị làm gì .

- Nó không hề làm chị buồn bực ư ? , Frank hỏi .

- Chị không hề quan tâm tới Authur Ainsley và cung cách anh ta hành động . Thực tế , chị không hề có 1 chút tình cảm nào đối với Authur.

- Thế tại sao chị không li dị , Emma ?

- Chủ yếu là vì lũ trẻ.

- Vớ vẩn. Chị dùng chúng làm 1 cái cớ . Edwina và Kit ở nội trú . Chúng sẽ không bị ảnh hưởng …

- Chị nghĩ tới 2 đứa bé sanh đôi, Frank. Chúng là con của Authur và chúng cần 1 người cha.

- Authur mà là cha à , Frank giận dữ .

Emma cầm cốc rượu người hầu bàn để trước mặt nàng lên . “ Chúc sức khoẻ”.

- Chúc sức khoẻ. Nào, trả lời em đi .

- Ừ thì , anh ta là 1 sự hiện hữu trong cuộc đời chúng. Anh ấy rất yêu chúng và thực sự là hoàn toàn tốt đối với chúng .

- Khi anh ta tỉnh, Frank nói 1 cách chua chát .

Emma thở dài: “ Tất nhiên điều em nói có điểm có lý . Nhưng Frank ạ, chị thành thực không muốn li dị Authur, mặc dù chị có

bằng chứng . Ít nhất không phải là lúc này . Em biết chị ghét sự biến động đột ngột và quả thực chị nghĩ bây giờ không phải lúc. Có lẽ đợi đến khi lũ trẻ lớn lên , chị sẽ cân nhắc chuyện đó".
Giọng nàng kéo dài , trông nàng tư lự . Nàng vui lên : " Chị thấy hài lòng 1 cách hợp lý. Authur không can thiệp vào chị, hoặc công việc của chị và em biết chị rất yêu thích điều ấy".
- Chị không thể đem cuốn sổ cái vào giường cùng với chị, Emma. Nó không làm chị ấm vào 1 đêm lạnh và chắc chắn nó không ấp ủ và yêu thương chị như chị dáng được ấp ủ và yêu thương .
Emma cười : " Tại sao đàn ông các người luôn luôn nghĩ đến sinh lý ?
- Em nói tới ấp ủ và yêu thương . Chị là 1 phụ nữ trẻ . Chị nên có bầu bạn , có quan hệ với 1 người đàn ông tử tế . Trời chắc chị hẳn là cô độc lắm !.
Một áng mây lướt qua mặt Emma, đôi mắt nàng thoáng buồn . Nàng chầm chậm , lắc đầu. " Chị không có thì giờ để mà cô đơn . Những ngày này chị rất bận , như em thấy đó . Liên tục từ đây đến Leeds . Và chị đã quyết định về chuyện li dị, Frank. Nào thôi , chúng ta đừng mất thì giờ nói về Authur. Em hãy nói cho chị nghe về ngôi nhà ở Hampstead đi. Natalie có thích nó không ?
Frank rên lên 1 tiếng , cậu thừa nhận rằng nói tiếp câu chuyện này là vô ích, cậu nói: " Vâng, cô ấy thích. Cả em nữa. Đối với

chúng em nó là lý tưởng. Nhưng em muốn chị nhìn xem và cho em biết ý kiến . Nó đắt lắm, chị biết đó" .

- Chị sẽ rất sung sướng . Mà em đừng có lo về giá cả, Frank. Nếu như đắt quá ngoài khả năng của em , chị sẽ cho em chỗ chênh lệch đó .

- Ồ, Emma, em không thể nhận cái đó. Frank phản đối.

- Em đừng buồn cười . Nhiều năm trước đây , Blackie đã nói với chị tiền kiếm ra là để tiêu đi và anh ấy nói đúng. Chị muốn em có 1 ngôi nhà đẹp để bắt đầu cuộc hôn nhân này 1 cách đàng hoàng. Chị muốn em được hạnh phúc, Frank. Nàng cười : "Người nào nói tiền không mua được hạnh phúc , người ấy lầm, theo ý chị. Nó mua được nhiều hạnh phúc cho nhiều người . Và phải thành thực mà nói chị thà là khổ vì tiền hơn là khổ vì không có tiền". Nàng nắm lấy cánh tay Frank: "Em biết tất cả những cái chị có là của em và của Winston. Nó sẽ là 1 phần món quà của chị cho em và Natalie".

- Chị rộng lượng quá, Emma . Em thực sự cảm động . Và em còn biết nói gì hơn là cám ơn chị thật nhiều ". Frank uống 1 ngụm nhỏ và nói tiếp, " Chị có thể dành 1 tiếng để xem nó có ngày mai không ?"

- Được chứ . Natalie có khoẻ không em ?

Frank tươi tỉnh . " Cô ấy rất khoẻ. Thật là 1 kho báu. Em yêu cô ấy, Emma . Thực sự như vậy".

- Chị biết. Em may mắn , Frank. Em sẽ có 1 hôn nhân tuyệt vời . Cô ấy…

Emma dừng lại nín thở. Từ chỗ nàng ngồi ở bàn , từ thế lợi trong quán , Emma có thể nhìn thấy phần lớn hành lang , mặt nàng gián vào 2 người đàn ông đang nói chuyện với nhau gần bàn tiếp đón.

Frank theo dõi Emma chặt chẽ, cậu nói. " Có chuyện gì vậy ?".

Emma liếc nhìn Frank mặt trắng bợt vì sốc: "Paul McGill !".

Nàng lại nhìn xuống bậc thang . "Ôi Trời đất ! Anh ta đi vào lối này . Chị nghĩ anh ấy sẽ vào quán. Chị phải đi ngay trước khi anh ấy nhìn thấy chị !".

Frank đặt tay lên cánh tay chị. : " Không sao đâu, Emma . Đừng xúc động ! Và chị đừng đi", cậu nhè nhẹ khẩn nài .

Đôi mắt Emma rực lên : "Frank ! Em đã biết anh ấy ở Luân Đôn rồi phải không ?".

- Vâng .

- Em không – em không thể lại mời anh ấy nhập hội với chúng ta chứ ?

Frank không trả lời . Cậu nhìn xuống ly rượu .

Emma rít lên : " Trời ơi, em làm như vậy sao !".

- Em có lỗi, Frank lẩm bẩm .

- Ồ, Frank . Tại sao em lại có thể như vậy ? . Emma dứng lên , Frank khẽ ấn chị lại trong ghế.

- Emma , xin chị. Chị phải ở lại .

Nàng nhìn em 1 cách tức giận . " Cái câu chuyện bất chợt về Authur và về nhà cửa, thì ra là 1 mưu kế , phải không ?" , nàng to tiếng buộc tội .

- Không phải thế ! Frank nói – Không phải như vậy ! Đúng là em muốn bàn về câu chuyện hôn nhân của chị . Từ lâu em đã có ý định đó rồi. Em đã nói với chị, Winston và em rất buồn phiền . Và em cũng cần lời khuyên của chị đối với ngôi nhà . Tuy nhiên , em đồng ý là em thu xếp cuộc gặp gỡ này.

- Trời ơi ! Tôi biết làm gì bây giờ ? , Emma thì thào khàn giọng.

- Chị sẽ trở thành con người lịch sự của chị và uống 1 chút với Paul .

- Chị không thể làm điều đó , nàng rền rĩ . "Em không hiểu. Chị phải đi!". Trong khi nói Emma biết là đã quá muộn để rút đi 1 cách lịch sự . Paul đang nhẹ nhõm bước lên bậc thang và anh ta đã đứng bên bàn , bóng anh trùm lên . Emma ngước mắt lên chầm chậm , nàng nhìn anh lúc anh nhìn xuống nàng . May mà nàng đang ngồi. Đôi chân nàng bủn rủn và trống ngực đập thình thình .

- Chào Emma . Paul vừa nói vừa chìa tay ra .

Nàng đưa tay ra như 1 cái máy . " Chào Paul", nàng đáp lại, giọng nghẹt đi và trong lòng run rẩy . Nàng cảm thấy những ngón tay mạnh mẽ của anh xiết chặt lấy những ngón tay nàng ,

nàng cảm thấy máu dồn lên mặt . Nàng vội rút tay ra, nhìn xuống bàn 1 cách mù loà . Paul chào hỏi Frank như 1 người bạn cũ và ngồi xuống . Anh gọi Whiskey và soda , ngả người ra sau , vắt chân lên 1 cách hờ hững và châm 1 điếu thuốc. Anh quay sang Emma . " Rất mừng được gặp chị, Emma. Trông chị thật xinh đẹp. Chị không thay đổi chút nào hết . Và tôi xin chúc mừng chị . Cửa hàng của chị ở Knighsbridge làm tôi ngạc nhiên . Tuyệt vời. Sự kiện khổng lồ . Chị rất đáng tự hào về mình".

- Cám ơn , nàng lẩm bẩm không dám nhìn anh .

- Tôi cũng phải chúc mừng anh nữa, Frank. Cuốn sách mới của anh rất hay. Cám ơn anh đã cho tôi một cuốn. Tôi thức đến tận nửa đêm để đọc. Thật không thể đặt nó xuống được.

Frank cười sung sướng:

- Tôi mừng là anh thích nó. Tôi cũng sung sướng nói để anh biết là nó bán rất chạy.

- Đúng là nên như thế. Đây là một trong những cuốn tiểu thuyết hay nhất tôi được đọc trong nhiều năm nay. - Đồ uống của Paul đã được đem tới. Anh nâng ly và nói. - Xin mừng những người bạn cũ thân thiết và hôn lễ sắp tới của anh, Frank.

Emma yên lặng. Nàng không bao giờ nghĩ là em trai nàng lại có thể làm trò hai mặt, nhưng chắc chắn cậu thiếu thành thật lần này và hiển nhiên là thân mật với Paul.

Frank nói:

- Tôi rất sung sướng anh sẽ có mặt ở đây vào tháng bảy. Natalie và tôi hy vọng anh có thể tới dự đám cưới của chúng tôi.
Emma không thể tin ở tai mình. Nàng trừng trừng nhìn Frank. Cậu phớt lờ cái nhìn như xoáy của chị và tiếp tục:
- Và xin cám ơn đã mời dự bữa với anh vào cuối tuần này. Natalie gợi ý ngày thứ sáu nếu anh rỗi.
- Tôi rỗi, và dứt khoát tôi sẽ đến dự đám cưới. - Đôi mắt của Paul dừng lại ở Emma. - Cô có thể đến ăn cơm với chúng tôi thứ sáu không, Emma ?
- Chắc chắn là không thể được, - nàng trả lời, tránh mắt anh.
- Tại sao chị không kiểm tra lại sổ hẹn của chị sau đó ? - Frank gợi ý.
- Không cần phải như vậy. Chị chắc là chị đã có hẹn dự bữa ăn rồi, - nàng nói một cách rõ ràng bằng một giọng vững vàng hơn, mắt nàng tỏ ra không hài lòng với Frank.
Nhận ra vẻ ương ngạnh trên mặt nàng, Paul không thôi thúc vấn đề đó nữa. Anh quay sang Frank nói:
- Anh chị định đi đâu trong tuần trăng mật ?
- Chúng tôi đang nghĩ tới miền Nam nước Pháp, mặc dù chúng tôi vẫn chưa quyết định dứt khóat.
Emma ngồi ngả trong ghế, không nghe họ nữa. Câu chuyện của họ cứ thế trôi đi, nàng lui vào con người mình. Nàng bị hoàn toàn choáng váng vì cái đến bất ngờ, không chờ đợi của Paul và

lúc này nàng có thể giết chết Frank một cách vui vẻ vì cậu đã tham gia vào cái mưu mô này. Nàng cảm thấy bàng hoàng và biết bao xúc động lẫn lộn đã được kiềm chế trong nhiều năm đột nhiên bừng lên. Tác động của việc gặp gỡ này thật là tai hại. Paul McGill đang ngồi đây, trò chuyện với Frank một cách vô tư lự, mỉm cười, gật đầu, xử sự như không có chuyện gì xảy ra giữa hai người. Nàng cảm thấy một sức mạnh to lớn trong con người anh. Sức mạnh, sự cường tráng tiềm tàng và nàng nhớ lại từng chi tiết những ngày họ đã sống cùng nhau ở khách sạn Ritz. Rồi nàng sực nhớ, lòng nhói buồn. Nàng đã từng mong nhớ đến anh thế nào, mòn mỏi vì anh, cần anh ngày xưa. Giờ đây anh chỉ cách có gang tấc, nàng cố nén sự thôi thúc muốn xô ra, chạm vào người anh, tự đoan với mình là thực. Nhưng thay vào đó, nàng lại nhìn anh một cách thầm lén. Anh vẫn tươm tất như bao giờ, mặc bộ com lê màu xám có đường kẻ trắng, chiếc áo sơ mi lụa trắng ánh lên, chiếc cà vạt màu xanh thẫm và một chiếc mùi xoa trắng nổi lên phía túi ngực. Nàng biết anh đã bốn mươi hai tuổi vào đầu tháng hai, nhưng trông anh vẫn y như năm 1919, ngoại trừ mặt anh xạm đen hơn và quanh mắt có hằn thêm đôi ba nét. Sắc thái của anh vẫn hoạt bát như bao giờ, tiếng cười của anh mạnh mẽ, vang vang. Nàng mới quen thuộc với tiếng cười vui và khinh thị. Một nỗi căm giận đột ngột đến với nàng. Thật là láo lếu. Thật là ngạo ngược. Sực bực bội đẩy lùi mọi tình cảm khác, nàng cứng

rắn trước sức cuốn hút của anh.
Lờ mờ, nàng nghe thấy Frank chào từ biệt. Nó để nàng ở lại một mình với Paul. Ý nghĩ này làm nàng hốt hoảng.
- Tôi phải đi, - nàng nói, cầm găng tay và túi lên. - Xin thứ lỗi, Paul, tôi phải đi với Frank.
- Đừng đi, Emma. Tôi xin cô. Tôi muốn nói chuyện với cô, - Paul nói bằng một giọng nhẹ nhàng nhất. Anh phải giữ nàng bằng mọi giá. Đó là điều bức thiết, nhưng anh lại không dám dùng áp lực đối với nàng.
Frank đưa mắt nhìn Paul, cái nhìn đầy âm mưu, rồi nói với Emma:
- Em phải quay trở lại phố Fleet. Em đã bị muộn mất rồi. - Cậu cúi xuống hôn chị một cách chiếu lệ và rời đi trước khi nàng kịp phản đối và nàng biết mình đã bị mắc bẫy.
Paul gọi người hầu bàn, lấy thêm đồ uống, rồi anh nghiêng người về phía trước một cách chăm chú. Đôi mắt anh nghiêm trang, nét mặt anh long trọng.
- Xin em đừng tức giận Frank. Tôi đã thuyết phục anh ấy thu xếp cuộc gặp này.
- Tại sao ? - Emma hỏi, và lần đầu tiên nàng nhìn thẳng vào Paul, hết sức lạnh lùng.
Paul rúm người lại. Anh biết trước mắt sự việc rất gay go, nhưng anh quyết định chứng minh lòng thành thực của mình.

- Như tôi đã nói, tôi muốn gặp em và nói chuyện với em. Hết sức khẩn thiết.
- Khẩn thiết! - nàng lặp lại và cười chua chát. - Một từ dùng nghe lạ quá. Anh không thể nào khẩn thiết như thế, nếu không anh đã chẳng để cho bao nhiêu năm tháng trôi đi như vậy.
- Tôi hiểu rõ tình cảm của em, Emma. Nhưng đó lại là sự thật. Tôi thực sự khẩn thiết. Cả trong bốn năm rưỡi đó, - anh nhấn mạnh.
- Vậy tại sao anh không viết thư cho tôi ? - Nàng căn vặn, giọng bất ngờ run lên. Nàng hết sức chế ngự mình, quyết tâm không để lộ một tình cảm nào hết.
- Tôi đã viết cho em rất nhiều lần và tôi cũng gửi cho em ba điện tín xuyên đại dương.
Emma nhìn Paul trừng trừng, vẻ mặt nàng không tin.
- Anh đừng nói với tôi là tất cả đều bị thất lạc ở bưu điện! Và những bức điện tín tan vào hư không! Tôi thấy điều đó khó trôi.
- Không, chúng không bị thất lạc. Chúng bị đánh cắp. Cũng như những lá thư của em gửi đến cho tôi đã bị đánh cắp, - Paul nói, mắt không rời khuôn mặt nàng.
- Bị ai đánh cắp ? - Emma hỏi, đáp lại cái nhìn chăm chú của anh.
- Người thư ký riêng của tôi.
- Nhưng tại sao cô ấy lại làm một điều như vậy ?

- Đây là một câu chuyện khá dài, - Paul nói lặng lẽ. - Tôi muốn kể em nghe. Đó là lý do tôi muốn gặp em. Không biết em có vui lòng nghe tôi không, Emma ? Xin em.
- Được, - nàng lẩm bẩm. Nghe anh ấy nói cũng chẳng có hại gì và tò mò của nàng cũng nổi dậy.
- Năm 1919 khi tôi trở về Úc, điều duy nhất trong đầu tôi là gặp ba tôi rồi quay lại với em càng sớm càng tốt, - Paul ngừng lại khi người hầu bàn đem đồ uống ra. Khi anh ta đã đi xa, Paul nói tiếp.
- Khi tôi tới Sydney thì thật là cả một mớ hỗn độn, nhưng tôi không đi vào chuyện đó bây giờ. Trước tiên hãy để tôi nói về những lá thư. Nhiều năm trước đây, ba tôi kết bạn với một cô gái trẻ làm việc ở văn phòng Sydney của chúng tôi. Ông cho cô ta giữ chức thư ký riêng trong thời gian tôi đi vắng. Sau khi tôi xuất ngũ, tôi phải nắm lấy công việc điều khiển ngay, bởi vì ba tôi không khỏe một chút nào và tôi phải tiếp nhận cô thư ký đó. Marion Ridge là của trời cho quý giá trong những tuần đầu. Vâng, trong vài ba tháng, tôi làm việc nhiều tiếng đồng hồ với Marion bên cạnh, hướng dẫn tôi, giúp đỡ tôi, làm cho tôi hầu như tất cả mọi việc. Ba tôi bệnh tình ngày một nặng thêm, ông phải nằm liệt giường. Thành thực mà nói, Emma ạ, tôi đã dựa vào Marion rất nhiều. Tôi có những trách nhiệm nặng nề giáng xuống và hoàn toàn mất liên hệ, - Paul châm một điếu thuốc, rít một hơi và nói tiếp. - Trước chiến tranh, Marion giống như một

người trong gia đình. Ba tôi rất thích cô ấy, tôi coi cô ấy như một người bạn cũng như là một người giúp việc đáng quý. Đứng về một phương diện, cô ấy như một người chị của tôi, bởi vì cô ấy hơn tôi bốn tuổi. Một đêm, sau khi chúng tôi làm việc quá khuya, tôi dẫn cô ấy đi ăn tối, và đã tâm sự với cô ấy. Tôi kể cho cô ấy nghe về em và những kế hoạch của tôi cho tương lai, ý định của tôi lấy em. Bao giờ tôi giải quyết xong những khúc mắc trong hôn nhân của tôi.

Một nụ cười ân hận thoáng trên khóe miệng Paul, anh lắc đầu:

- Tâm sự với Marion là một sai lầm nghiêm trọng, cuối cùng là như vậy. Một sự sai lầm tôi đã phạm phải khi tôi quá chén. Tất nhiên lúc ấy tôi không nhận ra đó là sai lầm. Marion hết sức thông cảm. Cô ấy hức giúp đỡ tôi giải quyết ổn thỏa mọi vấn đề trong một thời gian sớm nhất để tôi có thể đến London một vài tháng và...

- Tại sao lại là một sai lầm ? - Emma ngắt lời, cau mặt.

- Lúc ấy tôi không biết, nhưng Marion Ridge đã yêu tôi từ nhiều năm. Không bao giờ có chuyện gì giữa hai người chúng tôi cả và tôi không hề làm gì để khuyến khích cô ấy. Tất nhiên, cô ấy không bao giờ muốn tôi rời nước Úc và đi với một người đàn bà khác, mặc dù lúc ấy tôi không nhận ra điều đó. Tôi đã làm việc như điên dại, để tổ chức lại công việc và biên thư cho em. Không ngờ người thư ký tận tụy của tôi đã tịch biên tất cả thư từ của tôi

gửi cho em thay vì gửi chúng đi. Tôi hết sức bối rối và nản lòng khi em không trả lời thư tôi. Tôi gửi thêm hai bức điện nữa, van xin em ít nhất thì cũng cho tôi biết là em mạnh khỏe. Tất nhiên những bức điện ấy không bao giờ được chuyển đi. Marion đã hủy chúng. Tuy nhiên, mặc dù sự yên lặng của em, mà tôi không sao hiểu nổi, tôi quyết định gặp em sớm chừng nào mà tôi có thể ở nước Anh.

Emma chăm chú nghe từng lời của anh, nàng biết một cách tuyệt đối chắc chắn rằng anh nói thật. Nàng nhìn anh thảng thốt:

- Bao giờ ?

- Khoảng một năm sau. Mùa xuân năm 1920. Tôi viết một bức điện, trao cho Marion trước khi tôi lên đường, thông báo ngày đến cho em và tôi cầu nguyện em sẽ đến đón thuyền tôi. Em không hồi âm vì emk hông bao giờ nhận được điện cả. Người đầu tiên tôi nói chuyện điện thoại là Frank. Cậu ấy nói với tôi là em đang đi tuần trăng mật. Em lấy Arthur Ainsley vừa một tuần trước.

- Ôi, trời ơi! - Emma kêu lên, mắt mở to, buồn thương u ám.

Nụ cười của Paul đau khổ và anh gật đầu:

- Phải, tôi đã chậm mất một tuần lễ ngăn chặn điều đó. Bất hạnh thay.

- Nhưng tại sao anh không đến từ trước ? Tại sao anh lại phải đợi cả một năm trời ? - Emma cao giọng hỏi.

- Tôi không thể đi khỏi, Emma. Em biết không, ba tôi đang hấp hối vì ung thư. Ông mất khoảng tám tháng sau khi tôi trở về Úc.
- Em xin chia buồn, Paul, - Emma lẩm bẩm, một nỗi thông cảm chân thành trong ánh mắt nàng.
- Vâng, thật là buồn. Và trong mấy tháng cuối, ba tôi hoàn toàn phụ thuộc và tôi. Vâng, tôi xin nói tiếp. Tôi những hy vọng đi ngay sau đám tang ba tôi, nhưng rồi vợ tôi... - Paul chần chừ một lúc, mặt anh hơi nhăn lại. - Vợ tôi, Constant, trở nên ốm nặng, tôi lại bị chậm trễ. Vừa khi cuối cùng tôi nghĩ tôi có thể đi được thì con trai tôi ốm, - Paul nhìn Emma một cách thận trọng. - Tôi có một đứa con trai, Emma ạ.
- Vâng, em có nghe nói. Paul, đáng lý anh có thể nói cho em biết. Em mong giá như anh nói, - nàng trách.
- Ừ, đáng lẽ nên như thế, Emma. Nhưng mà Howard, ờ, nó có vấn đề, và tôi luôn luôn cảm thấy khó nói về nó, - Paul thở dài nặng nề, mắt anh thoáng mờ đi. Anh ngồi thẳng trên ghế. - Khi Howard bình phục, tôi mới có thể lên đường tới Anh.
- Và anh đã gặp Frank.
- Lúc đầu thì không. Frank hơi do dự gặp tôi. Tôi không cho rằng anh ấy đánh giá tôi cao. Tuy nhiên, anh ấy biết tôi buồn khổ đến thế nào khi tôi biết cuộc hôn nhân của em và tôi chắc anh ấy thương hại tôi, nhất là khi tôi nói với anh ấy tôi thường xuyên viết cho em cả một năm trước. Khi anh ấy nói với tôi là em

không hề nhận được thư tôi, và em cũng viết cho tôi thì tôi thực sự kinh hoàng và choáng váng.

- Làm sao anh phát hiện ra thư bị đánh cắp ? - Emma hỏi, nét mặt nàng cũng u tối như Paul.

- Tôi chợt nảy ra ý nghĩ là có kẻ đã can thiệp vào thư tín của tôi. Vài ba lá thư bị thất lạc, nhưng không thể nào lại hàng chục lá được. Không cần phải mất nhiều thì giờ suy luận cũng biết ngay được đó là Marion. Cô ta rõ ràng là thủ phạm, bởi vì cô ấy trông nom thư tín của tôi cả ở Sydney lẫn trại cừu ở Coonamble. Và cô ấy cũng gửi đi tất cả thư cá nhân của tôi.

- Thật đáng tiếc là anh không tự bỏ, phải không ? - Emma nói lặng lẽ, rủa thầm Marion. Đôi mắt soi mói của nàng nhìn xoáy vào Paul.

- Phải, đúng thế. Tôi nhận là tôi bất cẩn. Mặt khác, tôi không có lý do gì để không tin cô ấy. Vả lại, tôi cũng gặp phải những vấn đề vô cùng lớn lao. Tôi làm việc quá nhiều và quá bận.

- Em chắc anh gặp cô ấy khi anh trở lại Sydney, - Emma đánh bạo.

- Tôi đã gặp. Lúc đầu cô ấy chối. Nhưng cuối cùng cô ấy khóc òa lên và thú nhận. Khi tôi hỏi cô ấy vì sao lại làm như vậy, cô ấy nói cô ấy hy vọng phá cuộc tình của chúng ta để tôi không đi.

- Cô ấy đã thành công, - Emma nói khô khan, nàng nghĩ tới những năm bị hao phí.

- Vâng, - Paul tìm khuôn mặt Emma, khuôn mặt không thể đọc biết được gì hết. Anh đưa tay vào túi áo ngực phía trong và rút ra một phong bì. - Đây là một lá thư của các cố vấn pháp luật của cô ấy. Trong thư, họ thừa nhận tội của cô ấy, hiểu rằng tôi sẽ không khởi tố cô, điều mà tôi dọa dẫm. Ăn trộm thư tín là một trọng tội, như em đã rõ. Tôi đòi hỏi điều này, - anh giải thích, đập đập chiếc phong bì. - Bởi vì tôi hy vọng một ngày nào đó có cơ hội đưa cho em xem để chứng minh rằng tôi không phải là một tên vô lại, như chắc chắn em nghĩ về tôi. - Anh đưa cho nàng chiếc phong bì và kết thúc. - Họ cũng trả lại tôi những lá thư tôi gửi cho em, và em gửi cho tôi.

Emma liếc nhìn anh:

- Anh muốn nói là cô ấy giữ chúng ? Lạ thật! - nàng thốt lên.

- Tôi cũng nghĩ như thế. Emma, em hãy đọc thư của các cố vấn pháp luật của cô ấy. Câu chuyện thật không thể tin được đến độ tôi thấy rằng em có thể nghĩ là tôi bịa ra mọi chuyện.

Emma nghĩ ngợi một lúc rồi nàng lấy bức thư ra khỏi phong bì và liếc nhìn nhanh. Nàng trao trả cho Paul, mỉm cười yếu ớt.

- Không có lá thư này em cũng tin anh rồi. Không ai có thể bịa ra một chuyện như vậy. Dù sao cũng cảm ơn anh. Thế còn Marion Ridge thì sao ?

- Tất nhiên tôi đuổi cô ấy ngay. Tôi không biết hiện nay cô ấy ở đâu.

Emma gật đầu. Nàng suy nghĩ, mắt nhìn xuống đôi bàn tay rồi ngẩng lên nhìn thẳng vào Paul:

- Tại sao anh không đợi em đi tuần trăng mật về bốn năm trước đây để anh có thể nói cho em biết anh đã viết thư cho em, Paul?

Paul nhìn nhanh nàng.

- Làm như vậy có ích gì ? Muộn quá rồi, Emma. Tôi không muốn can thiệp vào cuộc hôn nhân của em. Vả lại, có thể là em không tin tôi. Em nên nhớ là tôi mới chỉ ngờ ngợ những điều xảy đến với những lá thư. Tôi không có bằng chứng gì cho mãi đến tận khi tôi trở về Sydney.

- Vâng, em hiểu. Tuy nhiên, em ngạc nhiên tại sao Frank không bao giờ nói cho em biết.

- Sự thực, anh ấy không muốn tôi ở lại và gặp em. Và anh ấy muốn tự nói với em. Tôi yêu cầu anh ấy đừng làm như vậy. Tôi nghĩ không có ích gì. Tôi cảm thấy đối với em, tôi đã lạc mất rồi. - Paul nhún vai. - Lúc ấy, tôi thấy hình như tôi biến đi nhanh và lặng lẽ là khôn ngoan hơn cả.

- Thế tại sao qua bao nhiêu năm tháng bây giờ anh lại nói với em ?

- Tôi vẫn luôn luôn muốn giải thích, Emma ạ. Để giải tội lỗi của tôi với em. Biết rằng tôi gây ra cho em đau khổ, điều này luôn luôn ám ảnh tôi. Tôi đã gặp Frank trong những chuyến đi trước tới London, anh ấy kể cho tôi nghe cuộc đời em. Nhưng tôi nghĩ,

trong những hoàn cảnh đó mà đến với em là không thích hợp, mặc dù tôi mong nhớ. Tuần trước, khi mới đến đây, tôi đã ăn trưa với Frank. Hầu như ngay lập tức, anh ấy nói cuộc hôn nhân của em bất như ý. Khi tôi nghe nói em bất hạnh với Arthur và ở một mình hầu hết ở London, tôi quyết định là nếu tôi gặp em, tôi cũng sẽ không làm đảo lộn gì nhiều. Tôi nài Frank thu xếp cuộc gặp này. Tôi cần có được một cơ hội để thanh minh , - anh nói để kết thúc, trong lòng cầu mong tha thiết nếu như anh có được.
Paul ngã người qua bàn. Nét mặt nàng căng thẳng.
- Tôi biết em rất sửng sốt khi thấy tôi, và có lẽ tôi đột nhiên bật tới trước mặt em, không hề báo trước, điều ấy là không đúng. Nhưng thành thật mà nói, quả là tôi cũng không biết làm thế nào khác. Tôi mong em đừng giận tôi, hoặc giận Frank.
- Không, em không giận. Em mừng là chúng ta lại gặp nhau, - Emma nhìn xuống bàn một cách đăm chiêu. Và khi nàng ngẩng đầu lên bắt gặp đôi mắt đăm đăm của Paul, nét mặt nàng nghiêm trang, đôi mắt ướt. - Em cũng bị mất dũng khí và bối rối như anh, khi em không nghe thấy tin tức gì của anh cả, Paul. Và bị tổn thương ghê gớm, thực tế là tan nát cõi lòng, - nàng nghe mình thú nhận. - Nó giúp để biết sự thật, mặc dù là rất lâu về sau.
- Emma mỉm cười méo mó. - Em cho rằng cả hai chúng ta đều là nạn nhân của hòan cảnh... và của tính sở hữu của Marion. Cuộc đời của chúng ta đã khác như thế nào rồi, nếu như cô ấy không

can thiệp. - Nàng lắc đầu. - Vì sao một số người lại cứ thích can thiệp vào đời người khác ? - nàng hỏi, mặt chìm trong đau khổ.
Paul thở dài:
- Tôi cũng không biết nữa. Trong trường hợp của cô ấy, tôi nghĩ đây là một đầu óc bệnh hoạn. Em biết câu ngạn ngữ "Địa ngục cũng không hung dữ bằng một người đàn bà tức giận". Nhưng tôi sẽ không bao giờ hiểu nổi cô ấy hy vọng đạt được cái gì . Tôi không biểu lộ một chút quan tâm nào đối với cô ấy với tư cách là một người đàn bà.
- Con người có thể luôn luôn hy vọng, - Emma lẩm bẩm. - Và ảo tưởng.
- Thế đó, - Paul thừa nhận. Anh ngắm nhìn Emma chăm chú một vài giây rồi lặng lẽ. - Em vẫn còn ghét tôi phải không, Emma ?
Một vẻ ngạc nhiên lướt qua mặt nàng.
- Em không bao giờ ghét anh, Paul! - Nàng khẽ mỉm cười. - Ồ, ít nhất thì cũng chỉ là thoáng qua thôi, khi những xúc cảm của em tràn ngập. Anh không thể trách em điều đó.
- Tôi không trách em chút nào, - Paul cựa mình trên ghế và châm một điếu thuốc để giấu sự xúc động của mình. - Tôi tự hỏi... không biết chúng ta có thể là bạn của nhau được không, Emma ? Bây giờ không khí đã làm quang giữa em và tôi. Hay yêu cầu như thế là quá nhiều ? - Anh nín thở.
Emma nhìn xuống. Đột nhiên cảm thấy thận trọng. Nàng có dám

phơi bày ra với anh nữa không, dù chỉ là tình bạn. Nàng đã có ý thức về người đàn ông trong anh ngay từ phút anh tới. Đối với nàng, anh vẫn nguy hiểm như ngày xưa. Mặc dù đã thận trọng, cuối cùng nàng nói chầm chậm:

- Vâng, Paul, nếu anh muốn như thế.

- Có, - Paul trả lời dứt khóat. Anh lại nhìn nàng cái nhìn đánh giá, đôi mắt anh thán phục. Nàng chững chạc và vẫn đẹp như bao giờ. Thời gian không ghi lại dấu vết gì trên khuôn mặt tuyệt vời của nàng, mặc dù anh nhận ra một chút buồn trong đôi mắt khi nàng yên lặng. Anh đã phải kìm nỗi ước ao ôm nàng trong đôi tay và hôn nàng. Anh thậm chí không dám chạm bàn tay nàng. Anh phải thận trọng nếu anh muốn chiếm lại nàng và hoàn toàn làm chủ được nàng. Anh thấy nàng liếc nhìn đồng hồ và tim anh thắt lại. Anh nói theo bản năng - Ăn bữa tối với tôi đi, Emma.

- Ồ, Paul, không thể được, - nàng nói, bối rối.

- Tại sao không ? Em đã có một hẹn khác ?

- Không, nhưng em...

- Tôi xin em, Emma. Vì tình nghĩa ngày xưa. - Anh mỉm cười hấp dẫn, đôi mắt xanh của anh long lanh. - Tôi không sợ. Còn em ?

- Tại sao em phải sợ ? - Emma phản ứng lại và chăm chăm nhìn anh. Tim nàng như ngừng lại. Thật là khó cưỡng lại anh.

- Em không có một lý do nào, tôi có thể đoan với em như vậy, -

Paul cười. Lần đầu tiên anh cảm thấy thoải mái khi sự căng thẳng mất đi, anh lại trở về tài ăn nói của mình. - Vậy thế là được rồi. Em muốn đi đâu nào ?

- Em không biết, - Emma nói. Nàng bỗng thấy người yếu hẳn đi và bị khuất phục, không còn khả năng để từ chối lời mời một lần nữa.

- Chúng ta tới nhà hàng Ruler ở bên kia đường Coven Garden. Em có biết hiệu ấy không ?

Nàng lắc đầu:

- Em có nghe nói nhưng chưa bao giờ ăn ở đó cả.

- Đó là một nơi cổ rất đẹp. Tôi biết thế nào em cũng thích nó, - anh nói và ra hiệu cho người hầu tính tiền.

Họ ăn được nửa chừng thì Paul hỏi, hơi đột ngột:

- Tại sao hôn nhân của em lại bất như ý, Emma ?

Emma giật mình vì câu hỏi không ngờ, một hồi lâu sau nàng không trả lời. Bởi vì em vẫn còn yêu anh, nàng muốn nói như vậy. Nhưng nàng chỉ lẩm bẩm:

- Bởi vì Arthur và em xung khắc nhau.

- Tôi hiểu. Anh ấy như thế nào ? - Paul hỏi, lòng đầy tò mò và không phải không có chút ghen tuông.

Emma nói một cách cẩn thận:

- Anh ấy đẹp trai, quyến rũ và xuất thân từ một gia đình tốt. Nhưng anh ấy cũng hơi yếu. Và khá là đỏm dáng, - nàng quay

nhìn Paul và nói một cách lặng lẽ. - Anh ấy không phải là loại người giống với anh.
"Cũng không phải là loại người giống với em, em yêu", Paul nghĩ vậy nhưng anh lại nói:
- Em có ý định ly dị không ?
- Lúc này thì không. Còn anh ? - nàng hỏi lại và nín thở, tiếc là đã hỏi câu đó.
Nét mặt Paul thay đổi, sắt lại thành những đường hằn khắc khổ.
- Vâng, tôi yêu cầu điều đó, tôi nghĩ vậy, - anh trả lời lặng lẽ. - Tôi cần ly dị, Emma. Từ nhiều năm nay rồi. Tuy nhiên tôi có một số khó khăn nghiêm trọng vớn Constant. - Anh ngừng lại, ngẫm nghĩ một lát rồi nói tiếp. - Vợ tôi là một người nghiện rượu. Cô ấy nghiện nặng trước chiến tranh. Đó là một trong những lý do cuộc hôn nhân tan vỡ. Đến khi tôi trở lại Sydney thì cô ấy hỏng hẳn. Tôi lập tức đưa cô ấy vào nhà an dưỡng. Cô ấy bỏ đi sau khi tôi chôn cất xong cho ba tôi. Tôi phải mất năm tuần mới tìm được cô ấy trong một tình trạng thật là khủng khiếp. Thân xác hao mòn và tinh thần bạc nhược. Vì thế mà tôi không thể tới Anh trong khi tôi rất muốn. Tôi phải để cô ấy ổn định đã. Em hãy tin cho, tôi tức phát điên lên. Tôi không muốn nói ra điều nhẫn tâm, quả thực tôi đã cố gắng giúp đỡ Constant trong nhiều năm mà chẳng ích gì. Cô ấy không tự giúp đỡ mình. Tôi đã mất kiên nhẫn từ lâu.

- Vâng, em hiểu ý anh, - Emma nói một cách buồn rầu. - Em xin chia buồn. Thành thực chia buồn. Đây là một tình huống khủng khiếp cho bất cứ ai gặp phải. Chị ấy còn ở trong nhà an dưỡng không ?

- Còn. Họ đã làm cô ấy khô cạn. Cô ấy quá yếu về mọi mặt, không còn khả năng chăm sóc lấy mình hoặc hành động một cách bình thường. Cô ấy sẽ phải vĩnh viễn ở viện, tôi hình dung như vậy. Constant là tín đồ Công giáo, Emma ạ, vì vậy đó lại là một cản trở khác cho việc ly hôn. Dù thế, tôi cũng hết hy vọng một ngày nào đó sẽ được tự do, - Paul nhấp ngụm rượu. Một lát sau, anh nói tiếp. - Còn một điều nữa tôi cần phải nói với em, Emma. Đó là về con trai tôi, - anh ngập ngừng. - Howard nó, phải, nó trì độn, tôi sợ như vậy. Điều đó trước đây tôi đã đề cập đến khi tôi nói có vấn đề.

Emma choáng váng. Cái đau trên mặt anh còn tươi nguyên.

- Ôi, Paul! Paul! Sao mà bi thảm. Một gánh nặng quá lớn để anh phải gánh chịu một mình. - Thương cảm ngập tràn mặt nàng và đôi mắt nàng dịu lại. - Tại sao những năm trước anh không hề nói với em ? Chắc chắn anh biết em sẽ thương cảm và nói về con trai anh để có thể giúp anh nguôi ngoai.

Paul lắc đầu.

- Có lẽ đáng lý tôi nên kể cho em nghe, Emma. Tôi nghĩ tôi hơi xấu hổ, nói thật. Nhất là sau khi tôi gặp các con của em. Hơn

nữa, lúc nào tôi cũng thấy khó khi nói về Howard. Tất nhiên, tôi yêu nó. Tuy nhiên, những xúc cảm của tôi lẫn lộn. Tim tôi đau đớn cho nó. Tôi cũng mang một tội lỗi lớn lao và đôi khi tôi..., - Paul chau mày. - Tôi ngần ngại thừa nhận điều này và tôi không bao giờ phải thừa nhận với một linh hồn nào khác, nhưng thỉnh thoảng có lúc tôi hầu như ghét nó. Tôi biết tôi không nên như vậy. Thế mà tôi lại không sao kìm được. Tôi hy vọng em không khinh bỉ tôi vì điều đó.

Tim Emma rung cảm thương anh.

- Em không khinh bỉ anh, Paul. Em biết cha mẹ của những đứa trẻ trì độn thường có những tình cảm như vậy. Nó sinh ra từ sự nản lòng và thất vọng. Thực tế, tình cảm của anh không có gì là bất thường. - Theo bản năng, nàng đưa tay chạm vào cánh tay anh. - Anh hẳn phải cảm thấy bơ vơ. Howard bao nhiêu tuổi ?

- Nó mười hai, Emma ạ. Và đúng thế, hầu như lúc nào tôi cũng cảm thấy hoàn toàn tuyệt vọng, - anh lắc đầu. - Tạo hóa thật trớ trêu, Emma ạ. Nó là một đứa trẻ rất dễ thương. Nó có một khuôn mặt dịu dàng, thần tiên và đôi mắt hết sức dịu dàng. Và cái đầu của một đứa trẻ lên năm. - Paul đưa tay lên vuốt mặt một cách mệt mỏi. - Và nó sẽ chẳng bao giờ khác thế được.

Emma yên lặng, đầy đau buồn. Nàng không biết an ủi anh thế nào. Cuối cùng nàng hỏi:

- Cháu nó sống ở đâu ?

- Ở trại cừu của Coonamble. Nó có một người trông nom chăm sóc hết sức tận tụy với nó. Ở đó có rất đông gia nhân. Khi tôi ở Danoon, tôi dành nhiều thời giờ với nó, mặc dù tôi hoàn toàn chắc chắn rằng nó không thực sự biết tôi ở bên. Nó sống trong một thế giới hết sức đặc biệt của nó, - Paul châm một điếu thuốc. - Tôi xin lỗi, Emma. Tôi không có ý định chồng chất tất cả mọi vấn đề rắc rối của tôi lên em tối nay. Tôi không bao giờ bàn bạc với một ai. - Anh nhăn mặt. - Tuy nhiên, tôi phải thừa nhận là tôi cảm thấy đời riêng của tôi thất bại trong mấy năm vừa rồi. Nó thật là vô vị và khkông chút gì đền đáp. Cám ơn em đã nghe, đã thông cảm như vậy.

- Em cũng đã từng bị quá nhiều chìm nổi để có thể hiểu được sự thật của cuộc sống, Paul, - Emma nói. - Cuộc đời em không dễ dàng. Dù anh nghĩ thế nào đi nữa.

Anh nhìn nàng chăm chú, đôi mắt nhỏ lại:

- Anh cũng chắc vậy, Emma.

- Nhưng đời là gian khổ, Paul. Điều quan trọng là người ta giải quyết và vượt qua những khó khăn ấy như thế nào, - nàng mỉm cười bất khuất. - Chúng ta hãy đương đầu với nó, Paul, cả hai chúng ta chưa ai bị kiệt quệ. Nhất là khi nhìn quanh chúng ta và thấy những vấn đề khó khăn của người khác. Cả hai chúng ta đều thành công, giàu có, khỏe mạnh. Chúng ta cũng còn may mắn là chúng ta có công việc của mình.

Paul nhìn nàng.

- Đúng, mấy năm vừa rồi anh đã vùi đầu vào công việc và anh chắc em cũng thế. Và em nói đúng, Emma. Cuộc đời của chúng ta cũng không đến nỗi tồi lắm. Chúng ta phải biết ơn tất cả những cái tốt đẹp mà chúng ta có, - anh mỉm cười âu yếm. - Cám ơn em một lần nữa. Anh sung sướng đã kể cho em về Constant và Howard. Anh cảmt hấy hết sức nhẹ nhõm.

- Em cũng sung sướng.

Paul nâng cốc.

- Xin chúc mừng em, Emma. Em là một phụ nữ khôn ngoan và hiểu biết. Anh sung sướng chúng ta lại là bạn, có phải không em ?

Emma chạm cốc với anh.

- Vâng, em cũng nghĩ như thế.

- Thôi, những nỗi khổ the6' là đủ rồi. Chúng ta hãy nói một cái gì vui hơn đi.

Emma mỉm cười với anh:

- Kể cho em nghe về mỏ dầu của anh ở Texas và Công ty dầu lửa Sydney - Texas đi. Em rất tò mò khi nghe anh nhắc tới công việc làm ăn mới của anh.

Sau bữa ăn, Paul đưa Emma về ngôi nhà nhỏ của nàng ở Winston Mill, ở quảng trường Bengraver. Anh đỡ nàng xuống xe, bảo người lái đợi và đưa nàng vào trong. Anh hôn ướm lên

má nàng.

- Cám ơn em vì một buổi tối tuyệt vời, Emma. Anh có thể gọi điện cho em được không ?

- Vâng, cám ơn anh. Chúc ngủ ngon.

- Chúc em ngủ ngon, Emma.

Sau đó, khi đã nằm trên giường, Emma thức rất lâu nhớ lại buổi tối. Sự tái xuất hiện gây xúc động mạnh của Paul McGill trong đời nàng là điều nàng không hề tính đến. Cuộc đời đầy những ngạc nhiên choáng váng. Nàng thóang nghĩ đến Marion Ridge. Nếu Paul không phải là một người như chính anh, thì có lẽ cái người đàn bà đó đã chẳng bao giờ yêu anh... đã chẳng bao giờ đánh cắp những lá thư. Nếu Paul viết cho Frank, nếu như nàng không lao vào cuộc hôn nhân với Arthur. Nếu... nếu... nếu. Nàng thở dài trong lòng. Nghĩ tới những cái giá như chỉ mất thì giờ vô ích. Và rõ ràng tính cách của họ đã làm nên số phận. Lòng nặng trĩu u buồn khi những ý nghĩ vơ vẩn của nàng dừng lại trên hoàn cảnh bi thảm của đời Paul. Cái con người khỏe mạnh, cường tráng và giỏi giang ấy hẳn phải bị xây xát dưới những gánh nặng anh phải mang. Đời anh cũng khó khăn và cằn cỗi như chính đời nàng. Lúc ấy nàng mới ngạc nhiên nhận ra là nàng đã thích thú buổi tối đó, sau khi đã hết sốc và giận. Nàng tự hỏi không hiểu anh chỉ muốn xem nàng có bình yên không hay còn vì những lý do khác nữa. Anh có còn yêu nàng ? Nàng không biết câu trả lời

là thế nào. Nàng run lên. Có một điều nàng biết nàng kinh sợ sự quyến rũ không cưỡng nổi của anh và nguy cơ bị nhận chìm trong đó một lần nữa. Nàng cố gắng đẩy anh ra khỏi tâm trí, nhưng cuối cùng khi nàng ngủ thiếp đi, nàng vẫn còn nghĩ tới Paul McGill.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

Phần bốn: Đỉnh Điểm 1918 - 1950

Chương 52

- "Trông anh như sắp sửa đi giết người vậy", Winston nói lặng lẽ và dừng lại bên cạnh Paul McGill. Anh dõi theo cái nhìn của Paul đang nhìn Arthur Ainsley đầy căm ghét. "Anh ta là một thằng thộn", Winston nói tiếp: "Đừng chú ý đến hắn. Frank và tôi không chú ý đến hắn đâu".

Paul quay ngoắt sang Winston, vẻ mặt anh lẫn lộn vừa tức giận vừa ghê tởm. "Nó làm máu tôi sôi lên! Cái thằng điên lố bịch đã làm Emma bối rối suốt cả bữa trưa và bây giờ nó lại còn phơi bày cái hành vi khả ố của nó ra nữa. Thằng khốn nạn. Ngoài cái việc không ngớt uống rượu, bàn tay nó còn không ngớt sờ soạng các bà các cô có mặt tại đây. Emma chắc phải mất thể diện lắm". Winston mỉm cười gượng gạo, sự hằn thù của anh đối với Arthur không thể che giấu nổi. "Tôi biết. Anh không cần phải nói với tôi. Nó là một thằng chó đẻ trăm phần trăm. Hơn nữa, tôi hoàn

toàn chắc nó cố ý làm như thế. Còn đối với Emma, cô ấy làm ra vẻ không để ý thấy. Tất nhiên đó chỉ là một sự chống đỡ. Anh biết em gái tôi. Cô ấy không bỏ qua một mẹo nhỏ nào đâu".
Winston lắc đầu. "Tôi sẽ rất sung sướng tuần sau Frank và Natalie làm đám cưới, và những bữa ăn trưa, ăn tối bất tận này chấm dứt đi. Lúc đó chúng tôi không còn phải chịu đựng sự có mặt liên tục của Ainsley nữa. Hắn ta có một nhân cách ghê tởm, phải thế không?". Paul hỏi ướm. Winston yên lặng, Paul nói tiếp: "Tôi biết nhiều người Anh do một nền giáo dục và nuôi dạy đặc biệt có những cử chỉ điệu bộ có vẻ đàn bà, điều ấy cũng không có nghĩa là họ thiếu chất đàn ông, nhưng tôi thề trước Chúa, hắn ta là một gã đồng tính luyến ái. Anh có đồng ý thế không, Winston?".
- "Gần đây, có nảy ra trong đầu tôi, mà không phải chỉ là một lần. Tôi đã để ý thấy một sự thay đổi ở Arthur mấy tháng nay. Một vài khuynh hướng dường như đang phát sinh. Lấy Emma và làm cha hai đứa bé sinh đôi không có nghĩa là loại trừ được sự sai lạc về tình dục mặc dù tôi không có bằng cứng gì để chứng minh điều đó. Mà hắn cứ liên tục chạy theo phụ nữ".
Paual cau mặt. "Có lẽ nó thích cả hai giới. Điều này không phải chưa hề nghe thấy – Đồng tính lưỡng giới mà". "Tôi cầu nguyện Chúa Trời giá như em gái tôi không bao giờ lấy hắng. Chúng tôi tất cả đã cố gắng ngăn chận cô ấy, nhưng cô ấy rất ương ngạnh,

tất nhiên cô ấy làm ngược lại".

- "Tôi biết quá rõ điều ấy", Paul lẩm bẩm, mắt nhìn xuống ly rượu trong tay. "Anh chẳng cần nhắc tới điều ấy nữa".

Winston kéo Paul vào một góc kín đáo của phòng khách Lionel Stewart, nơi các vị khách đã tụ tập sau bữa ăn trước lễ cưới. Winston xưa nay vẫn thích Paul, nay anh đã khám phá ra rằng lòng kính phục và thiện cảm của anh đối với người Úc này đã tăng lên rất nhiều sau mười ngày ở gần nhau và đã cuốn hút lại với nhau. Lúc này anh nói một giọng tâm tình: "Frank nói với tôi, anh đã gặp gỡ Emma rất nhiều tháng qua. Tôi mừng vì điều ấy". Thấy vẻ ngạc nhiên lướt trên nét mặt đẹp trai của Paul, Winston cười: "Tôi biết anh coi tôi như một người anh che chở, vì thế tôi muốn anh biết là tôi tán thành mặc dù những phức tạp trong cuộc đời rất là phức tạp cho hai người. Emma cần một người đàn ông như anh. Anh là người đàn ông duy nhất tôi biết là rất mạnh để hợp với cô em tôi. Cô ấy rất cương cường. Hầu hết đàn ông đều không thể đương đầu với một người phụ nữ độc lập và xuất sắc- mặc dù là một con người rất hấp dẫn!".

Paul mỉm cười, hơi giật mình một chút nhưng sung sướng vì sự tán đồng này. "Cám ơn Winston. Tôi sung sướng được nghe điều đó. Và tôi đồng ý với anh?". Đôi mắt anh cười nheo lại. "Anh hãy cho tôi một ân huệ và nói điều đó với người phụ nữ ấy. Tôi cần mọi sự giúp đỡ có thể có được".

- “Tôi đã nói với cô ấy rồi, cả Frank nữa. Nhưng anh biết Emma rồi đó. Cô ấy phải tự mình quyết định lấy”. Winston nhìn Paul soi mói. “Có lẽ cô ấy nghĩ anh sẽ trở về Úc bất cứ lúc nào. Anh chẳng có công việc kinh doanh lớn lao ở đó sao?”.
- “Đúng. Tuy nhiên tôi đã nói với nàng tôi có ý định ở lại đây một thời gian dài. Hình như nó không bị một vết mẻ nào hết. Thực tế tôi đã tổ chức lại công việc đâu vào đấy trong mấy năm vừa qua, từ nay tôi chỉ thỉnh thoảng mới cần đi Úc một chuyến… có lẽ một năm một lần, nhiều nhất là hai lần. Emma cũng thấy là tôi đã mở rộng những văn phòng của tôi ở London năm ngoái và tôi sẽ điều hành từ đây trong tương lai”. Anh lắc đầu, “tôi sẽ không nói thêm nữa bởi vì nàng luôn luôn có vẻ hoài nghi. Tôi cũng không thể trách được nàng”.
- “Có lẽ anh quá tinh tế”, Winston nhận định: “Anh biết phụ nữ như thế nào. Đôi khi mình phải đánh vần mọi thứ cho họ”.
- “Emma không giống hầu hết các phụ nữ khác”.
- “Đó là một lối nói thôi”. Winston cười to. “Hãy tạo cho cô ấy một dịp để làm quen với ý nghĩlà anh sẽ ở đây thường xuyên. Cuối cùng rồi cô ấy sẽ chấp nhận điều ấy”.
Paul gật đầu rồi liếc nhìn quan căn phòng khác thênh thang, trang hoàng thanh nhã tìm Emma. Anh thấy nàng đang nói chuyện với Frank và Natalie cùng với bố mẹ cô dâu. Đó là một ngày tháng bảy nóng như rang mọi người đều ngột ngạt vì cái

nóng. Các vị khách trông có vẻ không được thoải mái và hơi héo mòn – chỉ trừ Emma. Nàng mặc một chiếc áo lụa mùa hè kiểu đơn giản, mới mẻ và tươi tắn. Nó tạo cho nàng một dáng vẻ con gái vô tư lự cũng như mái tóc hung đỏ bồng bềnh của nàng. Trông nàng hết sức là phụ nữ và làm mờ nhạt tất cả những người đàn bà khác. Không phải chỉ nhan sắc của nàng làm nàng khác biệt mà cả ánh hào quang trong suốt phát ra, từ con người nàng. Phải là một phụ nữ như thế nào mới cư xử được một cách lịch lãm đàng hoàng trước những trò hề của Ainsley, anh thừa nhận. Rồi anh thấy, trước sự ngạc nhiên của mình, Emma bỏ đi. Anh vội vã đưa ly rượu của mình cho Winston. "Anh cầm lấy cái này. Tôi sẽ trở lại ngay. Xin lỗi".

Paul bắt kịp Emma ở phòng lớn: "Em đi đâu mà vội vàng thế?", anh hỏi, nắm lấy cánh tay nàng, quay nàng lại phía anh. "Chạy đi sao? Anh cứ nghĩ anh là người duy nhất làm điều ấy". Anh cười. Emma không thể nhịn được cười. "Nếu em muốn em cũng rất nhanh chân, thưa ông McGill", nàng nói. "Em cảm thấy lặng lẽ rút là đơn giản hơn. Em không muốn làm tan buổi tiệc và thật là không may, em phải quay về cửa hàng". Chạy như ma đuổi, Paul bình luận với mình một cách khô khan, anh đoán nàng muốn chạy trốn người chồng lố lăng của mình. "Anh sẽ lái xe cho em", Paul nói nhanh, tay đưa nàng ra cửa. Lúc đầu Emma nói chuyện rời rạc khi Paul lách chiếc Roll Royce qua dãy xe cộ đông nghịt

ở Mayfair. Nhưng một lát sau, nàng yên lặng, nghĩ lại bữa tiệc. Nàng sôi sục. Những cái trò khả ố của Arthur làm nàng ghê tởm. Anh ta không chỉ hạ thấp con người mình mà còn hạ thấp nàng nữa. Vốn dửng dưng với chồng, nàng cảm thấy lúng túng thật sự trong bữa ăn và sau đó. Nàng đã cư xử khéo léo, giấu sự tức giận của mình sau cái vẻ trang trọng nhưng thái độ của Arthur thật không thể chịu nổi. Nàng không còn có thể nhắm mắt làm ngơ. Sau đám cưới của Frank nàng sẽ không chường mặt ra nữa. Một phần, sự bối rối của nàng nảy sinh vì Paul đã chứng kiến tất cả. Thế nhưng thật là lạ, sự hiện diện của anh cũng an ủi được nhiều. Emma liếc nhìn Paul, tự hỏi anh đang nghĩ gì. Nét mặt anh không biểu lộ gì hết. Trong những chuyến đi đến London gần đây của mình, nàng đã ăn thường xuyên với Paul. Anh đã đưa nàng đi xem hát, nhạc kịch và các buổi tiệc tùng. Anh đã tỏ ra duyên dáng, lịch thiệp và vô tư. Nàng cứ ngờ ngợ là anh sẽ làm những khúc mở màn sau mấy buổi tối đầu tiên bên nhau, nhưng anh không, và nàng thấy nhẹ nhõm trong người. Thành thực mà nói, nàng muốn gặp anh, ở bên anh, và nàng không phủ nhận là anh có một sức hấp dẫn đối với nàng. Mặt khác, cái tính tự bảo vệ mình cố kìm của nàng vẫn làm nàng đề phòng anh. Cuộc hôn nhân của nàng chẳng phải là một cuộc hôn nhân gì hết. Thế nhưng cuộc đời nàng là cuộc đời ngăn nắp. Nàng không thể cho phép bất cứ một cái gì làm phương hại đến tâm hồn thanh thản

của nàng mà Paul thì có thể dễ dàng làm điều đó bởi vì anh có khả năng gây tổn thương cho nàng. Nàng quyết tâm không bao giờ bị đau khổ vì tình nữa. Một cảm giác buồn nản chưa từng có ập tới. Nàng nhìn đồng hộ. "Paul, có lẽ anh nên đưa em về nhà", nàng nói. "Đến cửa hàng bây giờ hơi muộn. Gần năm giờ rồồ".

- "Tất nhiên", Paul nói, "bất cứ cái gì em muốn, Emma". Anh để ý thấy nét mặt nàng suy tư và một tình cảm dịu dàng bỗng tràn ngập lòng anh. Khi anh dừng xe trước hàng đèn giao thông, anh suy nghĩ về nàng, cố gắng đo tình cảm của nàng đối với anh. Mỗi lần hai người gặp nhau nàng đều dịu dàng, vui vẻ, nhưng rất đúng mực, và mấy hôm trước đây, anh đã thú nhận là nàng trơ trơ trước sức quyến rũ của anh. Anh biết nàng cảm thấy không an toàn và anh hành động thận trọng, cố gắng xua tan cảm giác đó, nhưng không thành công. Anh tự hỏi không hiểu chiến lược của anh có phải là lầm lạc không. Khi anh lái xe về phía quảng trường Belgrave anh đã làm một quyết định đột ngột, anh lái vòng quanh quảng trường, qua Wilton Mews, và quay trở lại Mayfair.

- "Anh đi đâu đấy", Emma hỏi giọng bối rối. "Em nghĩ anh đưa em về nhà".

- "Thì đúng là nơi anh đang đưa em về … nhà, với anh". Emma há miệng. "Nhưng…".

- "Không nhưng gì cả, Emma", anh nói một cách mạnh mẽ và

dứt khoát, không cho tranh luận.

Emma ngồi cứng người trên ghế, tay nắm chặt túi xách. Một lời phản kháng dâng lên đôi môi, nhưng không nói ra được khi miệng nàng khô lại. Ngạc nhiên vì sự táo tợn của anh, nàng thấy mình ở trong một tình trạng bối rối khó xử. Nàng chưa bao giờ đến nhà anh và sợ đến hóa đá phải ở một mình với anh. Một nụ cười tự bảo vệ thoáng trên mặt nàng. Nàng, một con người không sợ gì hết, không sợ ai, thực sự đã sợ Paul McGill! Ấy thế mà anh chỉ là một con người. Xét cho cùng, nàng là một phụ nữ đã trưởng thành và hoàn toàn có đủ khả năng để tự chăm lo lấy mình. Mà dù sao đi nữa thì cuộc đời này, phải chăng là đầy những rủi ro nguy hiểm?

Mặt anh sắt lại quyết tâm. Sự căng thẳng trên đôi vai rộng của anh truyền sang cho nàng, nàng bất giác rùng mình. Đôi mắt nàng chăm chú vào đôi bàn tay khỏe mạnh của anh đang nắm lấy tay lái một cách hung dữ đến nỗi những đốt ngón tay nổi hằn lên, và trước sự ngạc nhiên của mình, tim nàng bắt đầu đập gấp.

Paul dừng xe lại quảng trường Berkeley. Yên lặng anh đỡ nàng ra khỏi xe và nắm lấy cánh tay nàng một cách kiên quyết, đưa nàng qua hành lang vào thang máy. Móng tay anh bấm vào da thịt nàng, nhưng nàng hoan nghênh sự giúp đỡ này. Nàng nghĩ đôi chân nàng muốn khuỵu đến nơi.

Anh không buông tay nàng ngay cả khi họ đã vào nhà anh. Anh

đập cửa một cách hung bạo, quay nàng lại đối diện với anh. Anh đẩy tay kia nâng tấm mạng choàng mặt, tìm mặt nàng, rồi kéo mạnh nàng về phía anh. Đôi môi anh miết chặt lấy môi nàng, mạnh và tha thiết. Nàng cố đẩy anh ra, nhưng anh quá khỏe đối với nàng. Anh xiết chặt vòng ôm, sự chấn động gợn lên dọc đôi cánh tay anh, nàng nghe thấy tim anh đập như trống làng trong lồng ngực to lồng lộng của anh. Miệng anh đột nhiên mềm lại trong miệng nàng. Emma ngừng dẫy dụa, một sự mệt mỏi rã rời bao trùm lấy nàng. Nàng thấy mình nhượng bộ anh, bám lấy anh và hôn lại anh. Chiếc túi xách rơi xuống sàn lúc nào không hay. Hai bàn tay anh vuốt từ lưng xuống hai mông nàng, anh ép người nàng vào người anh đến độ hai người là một. Anh chuyển thế đứng khe khẽ, nàng cảm thấy cái cứng của tình dục tăng lên trong anh qua làn lụa mỏng của chiếc áo nàng mặc, đôi chân nàng muốn khuỵu xuống, người nàng lại tràn ngập với một hơi ấm quen thuộc xưa cũ tỏa lan như lửa trong thân thể nàng. Anh đặt đầu nàng tựa vào đôi vai rộng của anh, một tay ôm lấy vú nàng, ngón tay anh chà sát lên đó, mân mê đầu vú nàng ngày một nhanh, một mạnh thêm. Nàng bị choáng ngợp đầy một thứ cảm giác từ lâu đã quên lãng. Nàng hoàn toàn bất lực trong cánh tay anh.

Những chiếc hôn nồng cháy của Paul dừng lại đột ngột, anh nhìn xuống mặt nàng. Nàng nhìn lại anh trong cơn choáng váng, thấy

sự ham muốn man rợ nhảy ra khỏi đôi mắt màu xanh sáng của anh, nhận ra những áp lực thân xác và xúc cảm đang dồn đẩy anh đến chỗ không chịu nổi, những chấn động mới lướt qua người nàng. Môi nàng mở ra, một tiếng kêu nghẹt trong cổ họng. Mặt anh sát mặt nàng, ngấu nghiến miệng nàng một cách hung bạo và nàng cũng không muốn anh ngừng lại. Cầu cho anh đừng dừng lại. Ham muốn nhận chìm nàng, tất cả những tình cảm thật nổi lên, xóa đi mọi sự sợ hãi cả hữu lý và phi lý. Sự bảo vệ của nàng sụp đổ như một lâu đài cát trước ngọn thủy triều dâng và nàng sẵn lòng đầu hàng anh, lòng ham muốn nhục thể của nàng, làm nàng mê cuồng.

Anh để nàng cách xa anh một chút, nhưng hai tay vẫn không dời khỏi vai nàng. Miệng anh cong lên trong một nụ cười thách thức. Anh đưa người về phía trước, ép nàng vào cửa. “Nào bây giờ em hãy nói với anh là em không yêu anh đi!” Anh thì thào vào tai nàng, giọng khàn đi. Hơi thở của anh ấm nóng như thiêu ở cổ họng nàng. Trước khi nàng kịp trả lời, anh đã nói khẽ, giọng đặc lại vì ham muốn: “Em không chối được điều ấy, Emma, bởi vì anh biết em có!”. Anh nhìn sâu vào khuôn mặt bốc lửa của nàng, nhận thấy sự khát khao trong đôi mắt nàng phản chiếu cái khát khao của chính anh, cuối cùng anh buông nàng ra. Anh nhẹ nhàng cầm lấy tay nàng đưa nàng vào phòng ngủ.

Ánh mặt trời chiều muộn vào qua cửa sổ, Paul kéo rèm. Căn

phòng đột nhiên mát và mờ tối. Như bị thôi miên, nàng đứng giữa phòng nhìn anh. Anh quay lại đi về phía nàng, dáng đi uyển chuyển như một con báo lớn, trông anh cao hơn, to hơn, lực lưỡng hơn bao giờ hết. Anh cởi mũ nàng và ném nó lên một chiếc ghế. Anh từ từ tháo găng tay của nàng. Anh cởi áo nàng luồn xuống vai. Nó tụt xuống sàn thành một vùng sóng vàng nhỏ dưới chân nàng. Anh hướng dẫn nàng bước ra khỏi áo, đặt nàng ngồi ở cuối giường, luôn mỉm cười khe khẽ với nàng, mắt không rời khỏi khuôn mặt nàng. Anh cởi bỏ áo vét, cà vạt và sơ mi của anh, nàng ngạt thở, ngạc nhiên vì thân hình tuyệt đẹp của anh. Anh quì trước nàng. Anh tháo giày của nàng, hôn bàn chân nàng và vùi đầu trong lòng nàng. Nàng đưa bàn tay lồng vào mớ tóc đen dầy của anh và hôn lên đó. Nàng đưa những ngón tay ve vuốt đôi vai rộng và chiếc lưng cháy nắng của anh, và nàng cảm thấy những thớ thịt của anh rung lên dưới sự ve vuốt ấy.

- "Không một ngày nào anh không nghĩ tới em, Emma. Không một ngày anh không muốn em, mong mỏi em, cần em, em yêu. Trong suốt những năm tháng ấy", anh kêu một giọng nghẹn ngào. Anh nắm lấy trái bắp đùi nàng, vùi mặt sâu hơn vào lòng nàng. Cuối cùng anh ngẩng đầu nhìn lên, đôi mắt sáng: "Anh chưa bao giờ ngừng yêu em, Emma".

- "Em cũng chưa bao giờ ngừng yêu anh, Paul", nàng nói nhẹ nhàng, đôi mắt nàng to hơn, đen hơn và đẫm nước mắt. Anh

đứng lên, ép đôi vai nàng xuống giường. Anh nằm đè lên nàng ôm chặt và hôn lên mặt, cổ và vai nàng. Paul thấy hình như những mảnh vải quần áo còn lại của hai người tự rơi ra. Họ trần truồng và lại cuộn trong vòng tay nhau, anh mở mắt vì lòng ham muốn sôi sục của mình cơn bừng bừng như sốt của tình dục không kiềm chế nổi. Anh không thể nán đợi để chiếm lấy thân thể nàng, trở thành một tấm thân với nàng, nưng anh tự kiềm chế một cách phi thường, dẫn dắt nàng dần dần như anh luôn luôn làm ngày xưa, kích thích nàng đết tột cùng. Anh hôn lên khắp người nàng, sờ nắn tất cả những chỗ thầm kín nhất trong cơ thể nàng cho đến khi nàng há miệng ra vì sướng khoái và cơn kích thích của nàng chỉ làm anh thêm bốc lửa.

Nàng nghĩ: chỉ có anh ấy. Anh ấy là cái duy nhất quan trọng trong đời nàng. Anh ấy là người đàn ông duy nhất mà tôi thật sự yêu và thèm muốn. Nếu như anh ấy ra đi, và tôi không còn bao giờ được nhìn lại anh ấy nữa, chừng nào tôi còn sống thì giây phút này là đáng giá. Nó sẽ kéo dài vĩnh viễn đối với tôi.

Anh cảm thấy những ngón tay nàng bóp lấy vai anh. Nàng cứng người và co thắt lại rồi toàn thân rung lên từng đợt, nàng rên rỉ, gọi tên anh, anh hiểu một cách hết sức chắc chắn là chỉ có với anh nàng mới được hưởng cơn khoái lạc và sự toàn vẹn. Anh nâng đầu lên, kéo lê đôi môi mình trên chiếc bụng phẳng, mịn màng của nàng cho đến khi tới đôi vú. Miệng anh nán lại ở đó

một lúc và đi tiếp tới chỗ trũng của cổ nàng. Nàng thở dài, run lên dưới tấm thân anh, đôi tay đan bện người anh, bàn tay nàng xoa miết xuống lưng anh. Anh nghĩ anh sẽ nổ tung ra mất. Anh cong người trên người nàng, đôi tay vòng hai bên nhìn xuống cặp mắt đầy lạc thú của nàng.

Những xúc động sâu sắc nhất lộ trên mặt nàng, cái khuôn mặt yêu thương nhất vẫn luôn ám ảnh anh, anh xúc động vì sự kỳ diệu của tất cả những điều ấy, sự kỳ diệu của nàng và tim anh đau quặn lại.

Và lúc ấy anh đã làm tình với nàng, chất đàn ông của anh hừng hực, nhào vào tận cội rễ của nàng, chạm tới con tim nàng và nàng đáp lại ngọt ngào và điên dại, không một chút giữ gìn. Nàng cần anh cũng hệt như anh cần nàng.

Những kỷ niệm trở thành sự thật. Nỗi đau trở thành niềm vui. Sự giận dỗi đã tiêu tan vì lòng cuồng si. Tất cả đã tan vào nhau trong ham muốn và hạnh phúc. Và cũng hoàn hảo như những cuộc làm tình của họ ngày xưa, lần này nó còn ngây ngất hơn bao giờ hết họ bị tàn phá vì cuộc gặp gỡ này.

Rất lâu sau đó, khi họ đã nằm ôm nhau, không thể chia rời, tơi tả và kiệt lực, Paul nói: “Anh sẽ không bao giờ rời em nữa, Emma. Không bao giờ, chừng nào anh còn sống. Anh biết em sợ anh làm em đau khổ. Nhưng không đâu. Em phải tin anh, em yêu”.

- “Em không sợ, Paul”, nàng nói trong ngực anh. “Và em tin anh.

Bây giờ thì em biết anh sẽ mãi mãi ở bên em".
Anh cảm thấy nụ cười của nàng. "Cái gì vậy?". "Nhiều năm trước đây có người gọi em là Emma hoài nghi. Có lẽ em như thế thật. Anh có còn nhớ khi anh dùng danh ngôn của Abélard và bảo em phải có lòng tin trước khi anh lên đường ra mặt trận không?".
- "Có, anh nhớ, em yêu".
- "Ừ, nếu như em có lòng tin ấy, khi anh ở Úc vắng năm 1919 thì có lẽ tất cả những nỗi lo buồn và giày vò của chúng ta đã trải qua hẳn đã tránh được. Em sẽ không bao giờ còn ngờ vực anh nữa".
Anh mỉm cười, kéo nàng sát anh hơn và hôn lên mái tóc của nàng: "Chúng ta có thể đền bù lại những năm tháng đã mất", anh nói.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

Phần bốn: Đỉnh Điểm 1918 - 1950

Chương 53

Emma bước vào ngôi nhà của nàng ở Roundhay, hơi run rẩy trong gió lạnh tháng mười hai. Nàng cởi chiếc áo khoác da lông chồn mà Paul đã mua cho nàng mùa đông trước khi họ ở New York cùng nhau, nàng quẳng nó trên một chiếc ghế. Nàng nhanh nhẹn bước qua phòng, lòng nghĩ tới Paul đầy dịu dàng âu yếm. Nàng phải gọi điện ngay để cho anh biết ngày mai nàng sẽ đến London.

Nàng đi vào thư viện và đứng sững người ở ngưỡng cửa, ngạc nhiên hiện trên nét mặt: "Trời ơi, Edwina! Con làm gì ở nhà thế này? Mẹ tưởng cuối tuần sau mới hết học kỳ mùa đông".

- Không", Edwina buông xõng, trân trân nhìn mẹ một cách lạnh lùng. Nét mặt con gái nàng tái xanh một cách không bình thường, nỗi buồn khốn khổ của cô bé lập tức lan lây sang nàng. Tới bên sofa nàng định cúi xuống hôn con, nhưng con bé vội

nghiêng đầu tránh loạng choạng. Emma ngồi đối diện. Emma nhìn kỹ, cô bé hình như rõ ràng bị ốm. Hay là bộ đồng phục nhà trường màu xám đã lấy hết màu hồng khỏi khuôn mặt cô. Edwina trông gần như hốc hác trong ánh mặt trời chiều mùa đông.

- “Có chuyện gì thế, con?”. Emma hỏi với một nỗi quan tâm thực sự. “Con đang làm gì ở nhà? Có chuyện gì xảy ra làm con bồn chồn vậy?”.

- “Không, không có gì cả. Con về nhà vì con muốn gặp mẹ”. Edwina đáp: ‘Nói chuyện với mẹ về một điều”. Cô rút ở túi ra một phong bì và liệng nó về phía Emma.

- "Những cái mà họ dạy con ở nhà trường ký túc xá đắt tiền đó, chắc không phải là cách cư xử”, Emma nhận xét nhẹ nhàng và cúi xuống nhặt tờ giấy ở dưới chân.

Edwina kêu the thé. "Mẹ không cần phải bận lòng nhìn vào bên trong. Đó là giấy khai sinh của con. Mẹ đã không đưa cho con bản gốc vì thế con viết cho Somerset House để xin một bản, mẹ thừa biết có cái gì trong đó. Và bây giờ con biết là mẹ đã giấu con trong bao nhiêu năm tháng đó”.

Chiếc phong bì lật phật trong bàn tay run run của Emma, nàng nhìn nó một cách trống rỗng, mặt cắt không còn hột máu. Nàng nhìn Edwina, một cảm giác buồn nôn choáng lấy nàng, miệng nàng cứng lại, môi trắng bợt. Nàng không nói được lên lời.

Edwina nhìn Emma chằm chằm, vẻ trách móc trên mặt cô bé. "Tại sao trông mẹ lại choáng váng như vậy mẹ?" Cô bé khạc ra: "Con mới chính là người phải choáng váng chứ. Xét cho cùng, con là một đứa con tự sinh". Cô phát âm từ đó một cách chói tai, sự khinh bỉ của cô rõ rệt khiến Emma dúm người.

Edwina lúc này nhổm người lên, đôi mắt xám bạc của cô ta bừng bừng căm ghét. "Tại sao mẹ lại có thể tiếp tục để con tin Joe Lowther là cha trong suốt những năm ấy, trong khi chính Blackie O'Neill?", cô ta cười nhạo báng. "Blackie O'Neill! Bạn thân nhất của mẹ. Con cũng đoán ông ta như vậy. Lúc nào cũng lẽo đẽo như một con chó si tình như con có thể nhớ lại được, mà qua hai cuộc hôn nhân cơ chứ?". Mắt con bé nheo lại: "Mẹ làm con ghê tởm, mẹ ạ, con nhớ thương Joe bao nhiêu năm trời sau khi ông ta bị giết, mà mẹ cứ để nguyên như thế. Sao mẹ tàn ác như thế!".

Emma cố trấn tĩnh, nhưng giọng nàng run lên khi nàng nói. "Những điều mẹ nói với con, nó sẽ giúp đỡ được gì hay không, Edwina? Nó có làm con với nỗi buồn khổ chăng? Joe đã là cha của con, theo nghĩa tốt đẹp nhất của từ đó. Joe đã yêu con như vậy nếu không phải là hơn cả con đẻ của mình. Con cũng yêu ông ấy, và nếu như con biết sự thật, chắc con vẫn cứ còn thương yêu ông ấy như thường. Bất cứ một người đàn ông nào cũng có thể làm cha của một đứa trẻ, Edwina ạ. Chính điều mà một người

đàn ông làm sau khi một đứa trẻ ra đời khiến người đó thành một người cha thực sự, một người cha tốt. Và mặc dù con không phải là máu thịt của Joe nhưng ông ấy đã đối xử với con y như thể con là con đẻ. Và đó là cái đáng kể".

- "Mẹ chỉ tự bào chữa! Mẹ - mẹ - đồ dối trá!".

Emma há miệng nhìn cô bé mười tám tuổi đang ngồi trước mặt mình và không biết làm thế nào, nói gì, để trấn an nó, để làm nó bớt đau khổ.

- "Và con phải gọi con là thế nào đây, cho phép con hỏi mẹ thân yêu? Con không có một cái tên, có phải thế không? Có phải là O'Neill không? Hay là Harte, có lẽ?", Edwina hít hơi, cặp mắt nó băng giá: "Mẹ là con mẹ dối trá, đồi bại!".

Emma co người lại như bị giáng một cái tát, nhưng nàng phớt lờ cái nhận định ấy và trấn tĩnh. "Tên con là Lowther, Edwina. Joe nhận con và cho con tên của ông".

- "Cám ơn. Đó là tất cả những điều tôi cần biết". Edwina đứng lên và giơ tay ra. "Con sẽ lấy lại giấy khai sinh vì con phải vất vả lắm mới kiếm được". Cô ta giật lại từ tay Emma một cách thô bạo. "Con đi đây".

Emma cũng đứng lên. Nàng nắm cánh tay Edwina nhưng cô gái giật ra một cách giận dữ. "Đừng chạm vào tôi", cô ta thét lên và lao qua thư viện.

- "Edwina, xin con hãy ngồi xuống", Emma nói một cách trầm

tĩnh. “Con cũng đủ lớn khôn để bàn bạc chuyện đó với mẹ một cách bình tĩnh và thông minh. Một cách biết điều”. Giọng nàng có vẻ cầu khẩn. “Xin con. Mẹ biết con bị tổn thương và đau đớn ghê gớm, nhưng hãy để mẹ giải thích, hãy cho mẹ một cơ hội để nói…”. “Nhưng điều mẹ nói chẳng có gì làm con thú vị hết. Con đi đây”, Edwina cãi lại.

- “Con đi đâu?”, Emma hỏi một cách khích động và bước lên tay giơ về phía con gái một cách cầu khẩn: “Edwina, xin con đừng đi. Chúng ta hãy nói cho rõ chuyện. Mẹ muốn làm con hiểu rồi lúc đó có lẽ con sẽ tha thứ cho mẹ vì đã giấu giếm con sự thật. Mẹ có những lý do chính đáng. Mẹ muốn bảo vệ cho con, mẹ chỉ vì lợi ích của con thôi, con yêu quí. Mẹ yêu con”.

Edwina nhìn Emma, cái nhìn cay độc và giọng nói của cô bé chua chát. “Con đã nói với mẹ là con không quan tâm thích thú gì tới những lời giải thích của mẹ hết”. Cô ta ưỡn người một cách kiêu căng. “Con sẽ rời bỏ ngôi nhà này và sẽ không bao giờ đặt chân tới đây nữa”. “Nhưng con ơi, con không thể đi được! Con đi đâu?”.

Cổ họng Emma đau thắt vì những giọt nước mắt cố nén. “Con sẽ đến ở với Freda ở Ripon ngày Noel. Sau đó con định đến Thụy Sĩ để học xong phổ thông. Nơi con đã nói với mẹ cho con tới và mẹ đã từ chối. Nào bây giờ mẹ hãy làm những việc cần thiết”. Edwina mỉm cười một cách khinh bỉ: “Mẹ đủ giàu có để kéo tất

cả các sợi dây đúng chỗ của nó để thu xếp cho con trong cái thời hạn muộn màng nầy. Con nghĩ là mẹ tiếp tục trả học phí cho con chứ mẹ. Và sẽ không ngừng tiền trợ cấp cho con".

- "Tại sao con có thể nghĩ được một điều như vậy?". Emma kêu lên: "Mẹ không bao giờ tước đi của con cái gì và sẽ không bao giờ làm như vậy. Con hãy ở lại. Đừng bỏ đi như thế, chúng ta hãy nói chuyện…".

- "Con đã nói tất cả những điều con muốn nói với mẹ rồi", Edwina phăm phăm về phía cửa. Bàn tay cô đặt trên nắm đấm. Cô ta quay lại, nhìn Emma, mặt méo đi: '"Tôi ghét mẹ! Tôi không bao giờ muốn gặp lại mẹ nữa chừng nào tôi còn sống!". Cánh cửa đóng sầm phía sau Edwina, Emma chằm chằm nhìn cánh cửa, mặt nàng dúm dó, và lảo đảo ngã vào chiếc ghế gần nhất. Nàng gục đầu trong đôi tay, nước mắt lặng lẽ rơi trên đôi má. Nàng đã lo sợ giờ phút này từ bao nhiêu năm nay, đã cố tránh sự đối đầu bất hạnh này. Và giờ đây khi cuối cùng nó đã xảy ra, nàng cảm thấy không có khả năng đương đầu với Edwina, một con người ương ngạnh không sao uốn nổi. Nàng vẫn luôn luôn biết rằng con gái nàng sẽ phản ứng lại một cách mãnh liệt cũng như nàng vẫn luôn luôn biết rằng nàng sẽ mất lòng thương yêu của Edwina, dù lòng thương yêu ấy có đạm bạc, mỏng manh đến mấy một khi sự thật đã được bộc lộ. Edwina chưa bao giờ có một tình cảm sâu đậm gì đối với nàng. Edwina

chỉ yêu có Joe và Freda. Tất cả tấm lòng tận tụy và tình cảm dịu dàng mà nàng đã giành cho đứa con đầu lòng đã rơi bên thềm đá. Edwina đã gạt bỏ nàng ngay từ khi nó còn là một đứa bé. Đột nhiên nàng tự hỏi không biết nàng có nên nói với Edwina cha thật của nó là ai không. Nhưng điều đó cũng không làm giảm được nỗi đau và sự nhục nhã của Edwina mà cô đã trải qua. Cô vẫn cứ là đứa con tự sinh. Thôi tốt hơn hết có lẽ cứ để cho sự việc ngủ yên một thời gian đã. Một mớ những ký ức đau buồn và những hình ảnh rõ mồn một rỡn múa quanh đầu nàng.

Nàng nghĩ tới những cuộc vật lộn của mình, những hy sinh nàng đã làm, những nỗi sợ hãi và nhục nhã nàng đã trải qua. Và nàng cũng nghĩ tới tất cả những điều nàng đã làm để che chở cho Edwina. Phải chăng tất cả những điều ấy chẳng đi đến đâu? Chắc hẳn là không rồi. Vả lại, nàng cũng chẳng còn biết làm thế nào khác được và nàng đã làm những điều tốt nhất.

Emma gạt những giọt nước mắt khỏi mặt, và tính lạc quan cố hữu của nàng trở lại. “Có lẽ một vài tuần nữa, khi Edwina bình tĩnh lại hơn, sẽ có môt cơ hội để hòa giải”. Cái ý nghĩ mới mẻ này làm nàng vui lên, nàng vội vã lên gác. Nàng sẽ thuyết phục Edwina gặp mình sau lễ Giáng sinh, cầu xin nó như vậy nếu cần thiết và chắc chắn bằng cách nào đó họ sẽ đi đến chỗ hiểu nhau. Nhưng trước sự đau buồn của Emma, không tìm thấy con bé ở đâu hết. Emma đứng ở giữa phòng của Edwina nhìn vào chiếc tủ

những chiếc mắc áo trống không đã nói lên câu chuyện của nó. Nàng bước tới bên cửa sổ, nhìn xuống lối xe đi vào sát nhà. Chiếc Roll Royce đã biến mất, Edwina rõ ràng đã nói với người lái xe đưa nó ra ga rồi. Emma tì trán vào khung cửa và nàng biết, với một cảm giác nôn nao khủng khiếp là sẽ chẳng bao giờ có được sự hòa giải. Đối với nàng, đứa con gái này của nàng đã hết hy vọng.

Nàng quay đi, mặt xám ngoét, bối rối và bước những bước nặng nề vào phòng ngủ. Nàng phải nói với Blackie. Nàng với máy điện thoại, rồi tay nàng buông thõng. Anh đang ở Ireland tuần sau mới về. Emma ngồi xuống một cách mệt mỏi, lòng tràn đầy một cảm giác lạc lỏng. Và tim nàng đau đớn vì Edwina lúc này đang quằn quại, nàng mong muốn an ủi nó.

Cuối cùng Emma đứng lên, cố gắng trấn tĩnh và đi vào phòng tắm. Nàng vã nước lạnh vào mặt đôi mắt sưng đau nhức nhối, và trang điểm lại. Khi đã đủ trấn tĩnh, Emma gọi điện cho Arthur ở cơ quan. “Tối nay anh có về ăn cơm không?”, nàng hỏi một cách bình tĩnh khi anh ta trả lời ở máy.

Arthur giật mình: “Không, sao cơ?”, anh ta hỏi giọng dứt khoát thường lệ của mình.

- “Em phải gặp anh, Arthur ạ. Thực tế, khá là khẩn cấp bởi vì ngày mai em sẽ rời đi London. Em không lấy mất nhiều thì giờ của anh đâu. Nhiều nhất là nửa tiếng thôi”.

- "Ồ… được", anh nhận lời một cách miễn cưỡng, mặc dù là tò mò nhiều hơn là ý muốn chiều nàng. "Anh sẽ có mặt trong vòng hai mươi phút nữa".

- "Cám ơn, Arthur", Emma đặt máy, bước xuống gác đợi chồng. Một lát sau khi Arthur vào thư viện, anh nhìn vợ một cách cảnh giác, và nói: "Cái gì làm cho bộ lông của em xù cả lên thế. Trông em ghê quá". Anh tự rót cho mình một cốc rượu, đem nó đến bên lò sưởi. Anh ngồi đối diện với Emma, xem xét nàng một cách thích thú. "Có chuyện gì vậy?".

Emma nói: "Arthur, em có điều quan trọng muốn nói với anh".

"Xin mời, cưng. Anh đang giỏng tai lên đây".

- "Em có mang", Emma nói đều đều.

Arthur cầm cốc rượu trong tay đưa lên miệng nửa chừng và lần đầu tiên trong đời nó không tới chỗ đến của nó. Anh đặt phịch cốc xuống loạng choạng, miệng há hốc ngây ngô, trong một giây lát không nói lên lời. Rồi anh ngửa cổ ra sau, cười lớn. "Ôi, trời đất! Khá thật! Cô tiểu thư bé nhỏ cuối cùng đã có một tình nhân. Anh ta hẳn phải là một người dũng cảm mới muốn nhảy bản tango với em!", anh ta kêu lên, "cái gã may mắn đó là ai vậy?".

- "Em không có ý định nói với anh điều đó, Arthur. Em chỉ muốn anh biết em đã có mang được gần bốn tháng. Em sẽ sinh đứa con đó và anh sẽ nhận nó là con anh".

- "Chắc em không nghĩ tôi không đem tên tôi ra cho một đứa con

hoang chứ? Như vậy là phi lý. Tôi sẽ ly dị em ngay lập tức, Emma".

- "Tôi nghĩ là anh không đâu, Arthur", Emma nhìn anh bằng con mắt lạnh lùng và mỉm cười khe khẽ. "Tôi không cần ly hôn, ít nhất không phải lúc này. Và cả anh nữa cũng thế".

- "Tôi nhất định sẽ làm. Cô định đem gán đứa con tự sinh của cô cho tôi".

Emma đứng lên, bước về phía tủ sách. Nàng ấn một cái nút, một ván ô bật ra để lộ một chiếc két giấu bên trong. Nàng mở ra, lấy một đống tài liệu và trở lại lò sưởi. Nàng nhình Arthur một cách tư lự và nói: "Cha anh là một ông già bảo thủ, Arthur. Và dù tôi quí ông đến như thế nào, tôi cũng vẫn phải thừa nhận ông là một người đầu óc thiển cận và rõ ràng là cổ lỗ nếu tôi đưa cho ông những tài liệu này thì ông sẽ tước bỏ anh khỏi quyền thừa kế ngay lập tức và không cho anh một đồng xu. Và tôi hoàn toàn có ý định trao chúng lại cho ông nếu anh gây phiền hà cho tôi hoặc toan tính ly hôn tôi. Những cái này đọc hay đáo để". Nàng mỉm cười nụ cười băng giá của mình. "Cha anh có thể không ngạc nhiên khi biết những tội ngoại tình thô bỉ của anh đối với tôi trong nhiều năm, hoặc về chuyện cờ bạc rượu chè vô điều độ của anh. Tuy nhiên, Arthur, tôi hoàn toàn chắc chắc ông sẽ hoàn toàn choáng váng, khi biết con trai của ông, người thừa kế có những mối quan hệ đáng đặt dấu hỏi với những thành tích bất hảo,

những kẻ sinh lý bệnh hoạn".

Arthur trông như một người bị kết án tử hình. "Đó là một sự dối trá bỉ ổi!". Anh ta hét lên: "Cô bịp bợm". "Không, tôi không bịp bợm đâu, Arthur ạ. Anh biết không, tôi đã thuê thám tử theo dõi anh. Không còn một điều gì tôi không biết về đời tư của anh nữa. Không may là anh lại không được kín đáo cho lắm".

- "Tôi nói là cô bịp bợm!". Arthur rống lên.

Emma đưa cho anh tập tài liệu: "Anh xem đi".

Anh ta bồn chồn giật lấy tập giấy, lật giở, đôi mắt mở to. Anh ta tái mặt, rồi một nét ửng đỏ bối rối dâng lên cổ và mặt. Anh ta nhìn nàng, và hết sức cố ý xé tờ giấy ra thành từng mảnh nhỏ, ném vào lò sưởi.

Emma cứ mặc anh ta làm không nói một lời, và khi anh ta đã thiêu hủy chúng hoàn toàn rồi nàng cười: "Ồ, Arthur, quả là anh đánh giá tôi thấp quá. Đó chỉ là những bản sao thôi. Còn bản chính cất kỹ đi rồi. Và tôi sẽ không ngần ngại dùng nó nếu anh buộc tôi. Tôi hứa với anh tôi sẽ đến gặp cha anh".

- "Đồ tồi tệ! Đó là sự hăm dọa tống tiền!"

- "Arthur, anh muốn gọi nó là gì tùy anh", Emma ngồi lại, hai tay để trong lòng.

Anh ta lảo đảo đứng lên: "Cô cả gan thật! Mong đợi tôi sống ở ngôi nhà này với cô, trong khi mang hoang thai trong bụng".

Anh ta cười nhạt. "Tôi sẽ không tha thứ cho tội thông dâm của

cô”.

Emma nhìn anh một cách lạnh lùng. “Đừng có đạo đức giả. Đó chính là điều tôi đã tha thứ trong nhiều năm nay”.

Anh ta đột ngột bước đi, trợn mắt nhìn nàng với lòng hận thù không giấu giếm. Lúc này anh ta run rẩy, vẻ mặt căng thẳng và xám tro. Anh ta nhìn xuống nàng: “Đồ chó cái”, anh ta rít lên. “Cô có thể thắng trận này nhưng hãy chờ đến trận sau”.

Emma đứng im phăng phắc, và nàng yên lặng. Arthur vẫn cứ trân trối nhìn nàng một lúc lâu, rồi anh bước những bước nhanh nhẹn môt cách cố ý qua phòng. Khi đã ra tới cửa, anh quay ngoắt lại nhìn nàng. Anh ta xanh mét và sôi sục giận dữ. Anh hít một hơi. “Trời, sao mà tôi căm ghét cô!”. Anh kêu lên, rồi anh rời thư viện, đóng cửa lại đánh sầm.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

Phần bốn: Đỉnh Điểm 1918 - 1950

Chương 54

Paul McGill đi đi lại lại trong căn phòng khách của Emma ở Wilton Mews, lòng bồn chồn, đôi tay anh đút sâu trong túi, hai vai gồ lên. Anh dừng lại bên cửa sổ, nhìn ra ngoài, và cuối cùng khi anh quay đầu lại, đôi mắt anh chăm chú nhìn Emma. Anh quan sát nàng vẻ ngẫm nghĩ nét mặt bối rối.

Cuối cùng anh nói. "Anh không hiểu tại sao em không đề nghị với Arthur ly hôn, Emma. Quả thực anh không hiểu nổi. Anh nhgĩ chúng ta đã đồng ý với nhau là em sẽ tìm tự do của em ngay lập tức. Tại sao em còn trùng trình? Có phải bởi vì Constance không ly dị với anh không? Em không tin anh sao? Em không biết rằng anh có ý định ở với em mãi mãi sao? Anh muốn một lời giải thích, Emma?".

- "Anh hãy đến ngồi bên cạnh em, anh yêu", Emma nói dịu dàng.

Paul ngồi bên cạnh nàng trên sofa, anh cầm tay nàng trong tay

anh. “Tất nhiên em tin anh, Paul. Quyết định của em không liên quan gì tới trường hợp của anh. Em biết anh đang làm tất cả mọi điều để sửa chữa lại. Và em sẽ ly hôn Arthur. Nhưng sau khi đứa bé sinh, đăng ký và làm lễ rửa tội đã. Em muốn đứa bé có một tên, Paul. Em không muốn giấy chứng sinh ghi là con tự sinh”.

- “Có phải em thực sự muốn nói là em muốn con anh được nuôi dưỡng dưới danh Ainsley không? Anh không thích điều ấy, Emma. Không chắc anh có chịu điều đó không!”.

Emma nhìn anh ngạc nhiên. Đây là lần đầu tiên anh nói nặng với nàng. Nàng phải làm cho anh hiểu lý do của mình. “Em biết anh cảm thấy như thế nào”, nàng xoa dịu. “Nhưng chúng ta phải nghĩ đến đứa bé, anh Paul. Anh thấy không…”.

- “Chính anh đang nghĩ đến đứa bé. Anh muốn nó có tình yêu và sự che chở của anh và tất cả những thứ khác anh có thể cho nó và anh không muốn nó lớn lên mà không biết anh. Hơn nữa anh muốn con anh được nuôi dạy dưới ảnh hưởng của anh chứ không phải của một đàn ông khác. Anh sẽ không để nó sống dưới mái nhà của Ainsley trong bất cứ hoàn cảnh nào. Em biết ý kiến của anh về hắn ta rồi đó. Anh nghĩ anh đã nói rõ ý anh về chuyện này, Emma”.

- “Vâng, đúng thế, anh yêu. Em đã nói với anh là đứa bé sẽ ở London. Nhưng em phải che chở đứa bé. Không được để cho nó mang điều ô nhục làm đứa con tự sinh suốt đời”.

Paul thở dài thiếu kiên nhẫn: “Tiền của anh sẽ cho chở cho đứa bé, Emma. Làm nó miễn dịch khỏi sự bêu diếu. Hơn nữa, anh đã nói với em là anh sẽ công nhận nó ngay tức thì Emma, xin em, em phải nghĩ tới việc lấy tên anh làm cha của đứa bé trong giấy chứng sinh. Anh mong muốn nhận quyền làm cha”.

- “Không! Chúng ta không thể làm thế được!”, Emma thét lên dữ dội, mắt nàng bốc lửa. Nhận thấy nét đau đớn thoáng hiện trên mặt anh, nàng nâng tay anh lên môi hôn. Nàng nhìn Paul thật lâu và chăm chú. Nàng hít một hơi dài và rất thong thả, bằng một giọng chắc chắn, nàng đã kể anh nghe.

Trước tiên nàng kể cho anh cuộc đụng độ với Edwina ngày hôm trước và cách nàng giải quyết với Arthur. Nàng kể anh nghe cuộc đời làm đứa ở tại Fairley Hall. Nàng kể về Edwin Fairley, nàng có mang, việc anh ta cự tuyệt nàng, và chuyến đi đầu đau đớn của nàng tới Leeds lúc còn là một cô bé khiếp đảm. Nàng kể cho anh sự vật lộn và cảnh đói nghèo sự thiếu thốn, những ngày lao động cực nhọc nàng đã trải qua. Nàng kể cho anh nghe Gerald Fairley đã toan cưỡng hiếp nàng như thế nào. Nàng kể cho anh nghe mọi chuyện, nàng nói một cách bộc trực và hùng biện, không tỏ vẻ hoặc bi thảm hóa. Rất đơn giản, nàng chỉ đưa ra những sự kiện không biểu lộ xúc cảm.

Paul lắng nghe chăm chú, mắt anh nhìn chằm chằm vào mặt nàng, anh cảm động như chưa bao giờ trong đời anh. Khi nàng

nói xong, anh ôm lấy nàng, vuốt mái tóc nàng, kéo nàng lại gần anh hơn, tràn ngập một tình cảm che chở và thương yêu.

- "Kẻ nào lại có thể đưa ra một câu chuyện khôi hài, là thế giới chúng ta đang sống đây là một thế giới văn minh?". Anh thì thầm trong tóc nàng và hôn lên trán nàng. Anh yên lặng rồi nói một cách nhẹ nhàng. "Ồ, Emma, Emma. Anh phải đền bù thật nhiều… tất cả những nỗi đau khổ em đã chịu đựng bao nhiêu năm trời. Và anh sẽ làm điều ấy. Anh hứa với em như vậy".

Paul giơ nàng ra xa và nhìn sâu vào mắt nàng. "Tại sao trước đây em không kể cho anh tất cả những điều đó?". Khi nàng cúi mặt không trả lời, anh nhẹ nhàng nói tiếp. "Em cho rằng anh sẽ nghĩ khác đi ư?". Anh cúi xuống hôn lên đôi môi nàng. Em không hiểu rõ anh nếu em nghĩ rằng quá khứ của em là điều hệ trọng đối với anh. Anh càng yêu em hơn vì những điều em đã làm, những cái em vượt qua để trở thành như bây giờ. Và vì tính cách bất khuất và sức mạnh to lớn của em. Em là một người phụ nữ rất đặc biệt, Emma!".

- "Không phải em cố tình tránh không nói với anh", Emma lặng lẽ nói. "Hình như không bao giờ em có dịp thuận lợi".

Paul nhìn nàng, trái tim đầy yêu thương. Anh nghĩ: "Ôi, em yêu, biết bao nhiêu sự tàn nhẫn và nhục nhã mà em hẳn đã phải chịu đựng và biết bao dũng cảm em đã đương đầu với cuộc đời".

Emma nói: "Bây giờ anh hẳn đã hiểu rồi, phải không Paul? Em

định nói về chuyện em chưa ly dị Arthur. Em không muốn con của chúng ta một ngày nào đó sẽ chống lại chúng ta. Em không thể chịu nổi sự lặp lại của cảnh hôm qua với Edwina".

- "Điều đó sẽ không bao giờ xảy ra. Không phải với con chúng ta". Nhưng đúng, bây giờ anh hiểu, anh nói: "Anh sẽ làm bất cứ cái gì em muốn, Emma".

Đứa con của họ, một đứa bé gái, sinh vào đầu tháng năm, năm 1925 tại một nhà hộ sinh tư ở London. Chính Paul là người đi đi lại lại ở ngoài phòng đợi. Chính Paul là người đã ôm Emma trong tay sau khi nàng ở cữ. Chính Paul là người đã chọn tên cho đứa bé. Nó được đặt tên là Daisy theo tên của mẹ anh.

Ngày hôm sau, Paul đến thăm Emma, vẻ mặt anh rạng rỡ, hai tay ôm đầy hoa và quà tặng: "Con gái của tôi đâu?", anh hỏi.

- "Cô ý tá sẽ mang nó vào ngay bây giờ", Emma nói và mỉm cười tươi.

Anh ngồi xuống mép giường, ôm lấy Emma: "Còn em yêu của anh thế nào?".

- "Em khỏe mạnh lắm, Paul. Nhưng anh không được làm hư em".

- "Rồi em sẽ quen với những việc như thế này. Từ nay về sau sẽ luôn luôn là như thế". Anh cầm tay nàng trong tay anh và trước sự ngạc nhiên của nàng, anh tháo chiếc nhẫn cưới của nàng trước khi nàng kịp phản kháng, mở cửa sổ và ném nó ra ngoài.

- “Trời ơi, Paul, anh làm gì vậy?”

Anh không trả lời. Anh thò tay vào túi lấy ra một chiếc nhẫn bạch kim. Anh lồng nó vào ngón tay nàng và thêm viên ngọc lục bảo McGill vuông lớn vốn của mẹ anh và bà anh trước đó.

- “Chúng ta có thể không có đạo, nhưng em là vợ của anh”. Anh nói: “Từ ngày hôm nay cho đến khi chết chúng ta mới lìa nhau”.

Từ khi trở lại Anh quốc năm 1923, Paul McGill đã để lộ tình cảm của mình với Emma rõ rệt. Anh yêu nàng say đắm. Anh còn thán phục nàng, và rất tự hào vì những thành tựu của nàng. Sau khi đứa con gái của họ ra đời, tình cảm của họ càng sâu đậm thêm. Nàng và đứa con của họ trở thành cốt lõi của đời anh, lý do của sự sống của anh. Nó tạo nên hình thù và ý nghĩa cho tất cả những cái anh làm, cho phương thức anh sống, cho công việc kinh doanh khổng lồ của anh. Tất cả những nỗi thất vọng và thất bại ngày xưa, những vết thương chồng chất qua bao năm tháng đã bị cuốn đi, và lòng anh tràn đầy những niềm hy vọng nở hoa. Daisy có thể không mang tên anh, nhưng nó là con anh, máu anh và trong nó anh nhìn thấy sự tiếp nối của giòng họ nhà McGill và triều đại do ông anh thành lập, người đại úy hải quân Tô Cách Lan đã định cư ở Coonumble năm 1852.

Sự thật mà nói, anh tôn thờ Emma và Daisy, anh không có ý định để cho bất cứ ai trong hai người xa anh, hoặc anh xa họ lâu mặc dù sự phức tạp của cuộc đời họ và những trở ngại gây ra bởi

những mối ràng buộc về hôn nhân. Anh nắm chắc công việc trong tay vào cuối mùa hè năm 1925 khi anh mua một dinh thự cực kỳ lộng lẫy ở quảng trường Belgrave và lập tức trao quyền sở hữu cho Emma.

Sau đó anh tu sửa lại thành hai ngôi nhà, không hề tiếc tiền. Khu nhỏ hơn ở tầng trệt anh dành cho mình. Ba tầng trên trở thành một căn nhà xinh cho Emma, Daisy, người trông trẻ, người giữ nhà, người hầu gái. Đối với một người quan sát bình thường, hai căn hộ này hoàn toàn tách biệt, riêng tư, mỗi căn hộ có lối đi riêng. Nhưng thực sự nó được nối bằng cầu thang riêng bên trong.

Họ cùng chung sống nhưng kín đáo thận trọng, đúng với mọi khuôn phép bởi vì Emma không muốn phô trương những mối quan hệ của họ trước những đứa con khác của nàng, và trách nhiệm làm mẹ của nàng. Paul luôn luôn ngạc nhiên trước tính chất hai mặt trong bản chất của nàng. Anh trêu nàng, gọi nàng là một mớ mâu thuẫn và nói rằng nàng, một con người không biết sợ là gì trong công việc và coi khinh những gì cuộc đời nghĩ về nàng thì lại nhạy cảm đến kỳ lạ đối với dư luận về đức hạnh cá nhân của nàng. “Khi nào ly dị rồi thì em chẳng cần quái gì hết”, nàng trì hoãn, Paul chỉ mỉm cười , anh nhận ra rằng sự cẩn tắc về cuộc sống của họ, nảy sinh từ những kinh nghiệm của cuộc sống thiếu thời của nàng.

Sự thể là, việc ly hôn đến sớm hơn người ta mong đợi. Vào tháng sáu, nhận thức được lòng ao ước của Emma muốn che chở đứa con của họ, Paul đã đồng ý để Emma đưa Daisy đi Yorkshire với Frank và Natalie. Với tư cách là người bạn lâu năm của gia đình, sự có mặt của anh không có điều gì là bất tiện và, bởi vì sự kiện thay đổi bất ngời cho nên nó diễn ra không ai chú ý tới. Vài ba hôm trước ngày làm lễ đặt tên thánh, bà mẹ của Arthur Ainsley bị quị và chết vì một cơn đau tim. Lễ đặt tên thánh tiếp diễn với đám tang là một niềm đau. Frederich Ainsley và Arthur đau buồn cũng chẳng thiết tha gì đến chuyện này. Daisy đã được rửa tội một cách đầy đủ không có sự cố gì và ngày hôm sau, nàng đưa con trở lại London. Ba tháng sau, Frederich Ainsley, già nua, gầy gò và ốm yếu từ lâu đã đi theo vợ ông xuống mồ. Arthur được quyền thừa kế và với vẻ hào hiệp xưa nay chưa hề có, anh ta đã cho phép nàng ly dị mình vì có thông dâm. Emma không ngạc nhiên. Nàng đã mua cái hào hiệp của Arthur mười nghìn pound.

Khi quyết định ly hôn được đưa ra, cuộc đời của Emma thay đổi về căn bản. Nàng đem hai đứa sinh đôi, Robin và Elizabeth sống cùng với nàng ở quảng trường Bengrave và đúng như nàng đã đoán trước, Arthur không phản đối gì. Không những sung sướng vì cuối cùng đã thoát nổi anh ta, nàng cũng rất thích khi hai đứa bé này lớn lên không có ảnh hưởng của anh ta.

Kit, sống ở ký túc đã về nghỉ hè với Emma, nó không hề giấu giếm ý nghĩ tán thành Paul và yêu mến anh, nó cũng chẳng nhỏ một giọt nước mắt nào về sự mất dạng thình lình của Arthur Ainsley ra khỏi cuộc đời thơ dại của nó. Emma cũng tổ chức lại công việc làm ăn của nàng về cơ bản, để có thể sống hầu hết thời gian ở London. Winston được chỉ định làm giám đốc điều hàng của những cửa hàng Yorkshire và các nhà máy, còn Emma giám sát những công nghiệp miền Bắc từ trụ sở của nàng ở cửa hàng Knightsbridge, mỗi tháng đi Leeds một lần, ở đó nàng sống năm ngày hoạt động sôi nổi, làm việc nhiều tiếng với Winston.

Nàng và Paul thận trọng đến mức, đặc biệt là trước mặt lũ trẻ, nhưng thời gian qua đi, và hình như không ai để ý tới sự sắp xếp cánh sống không bình thường của họ và ngôi nhà đầy những đứa con khác bố của nàng. Rất nhanh, Paul đã trở thành người chủ hộ danh nghĩa, và với sức mạnh của mình cộng với sự hòa nhã vốn có, anh vừa được lũ trẻ kính trọng vừa được yêu mến và chẳng mấy chốc anh đã là người cha tinh thần của tất cả bọn trẻ. Dần dần Emma thấy thư thái. Paul đã kiên nhẫn giải thích với nàng là của cải kết hợp của hai người làm cho họ vượt lên những qui ước thông thường, làm cho họ được an toàn với xã hội và nàng đã thừa nhận điều anh nói. Sự tự tin và lòng dũng cảm của nàng đã thắng được những điều nghi ngại trước đây.

Paul và Emma không rời nhau một bước. Anh mua cho nàng

những đồ trang sức lộng lẫy, áo lông và áo ngủ xa hoa. Anh tiêu cho nàng không tiếc. Họ đi xem hát, nhạc kịch, hòa nhạc, đi ăn, hội hè. Họ giao thiệp với những người giàu có và thế lực nhất ở London và ở những thành phố khác trên khắp thế giới – các nhà chính trị, các tài phiệt, những người giao thiệp rộng, các nhà văn học nghệ thuật của ba lục địa. Anh đưa nàng tới những thủ đô của châu Âu, những nơi anh đi hoặc đi công chuyện hoặc đi chơi. Nàng đi với anh tới New York và Texas nơi anh có những mỏ dầu, và hai lần nàng đi cùng anh trong những chuyến đi hàng năm của anh tới Úc. Paul vẫn cố gắng để tìm tự do, nhưng anh liên tục gặp sự phản đối khăng khăng một mực của Constance, chị không đồng ý ly dị. Đó là điều duy nhất làm phương hại đến hạnh phúc của anh. Mặc dù anh đã nhận Daisy theo đúng pháp luật, đã cung cấp cho cả hai mẹ con nàng nhưng anh vô cùng muốn lấy Emma và sắp xếp cuộc đời họ ổn định. Tuy nhiên, Emma thấy rất an toàn trong quan hệ hiện nay của hai người, hàng không thấy tình hình này có gì phải bận tâm và cố gắng làm giảm bớt nỗi lo ngại của Paul. Giờ đây lại chính nàng là người bảo anh cứ bình tâm, đừng bực dọc như vậy, nàng nhận định một cách lạc quan rồi cuối cùng mọi việc sẽ đâu vào đấy, nàng nhắc lại tình yêu của mình đối với anh và cam đoan với anh là nàng hạnh phúc.

Chỉ có một điều duy nhất day dứt Emma là thái độ tiếp tục xa

lánh của Edwina, bởi vì nàng vẫn chưa lấp được hố ngăn cách giữa hai mẹ con. Sự giao lưu hãn hữu của nàng với đứa con cả là thông qua Winston người thay mặt Emma lo việc tài chính của Edwina. Sau hai năm để kết thúc trung học ở Thụy Sĩ, Edwina đã sống trong một căn hộ ở Mayfair và đã sống một cuộc sống xã hội hối hả đến chóng mặt với các bạn bè thân thuộc tầng lớp trên của cô ta, hưởng cái mức sống của một cô con gái nhà giàu. Emma không cắt bỏ chi tiêu của Edwina và đã lập một quĩ tín dụng cho cô với nguồn thu nhập hàng năm không nhỏ. Emma mong muốn được nhìn thấy Edwina để lôi nó trở về trong lòng gia đình, nhưng nàng cũng đủ khôn ngoan để kìm mình không làm bước dạo đầu, nàng hiểu rằng bước thứ nhất nhất thiết phải do con gái nàng bắt đầu.

Và như vậy, nói chung Emma hài lòng, hơn bao giờ hết. Tình yêu tận tụy của Paul, và tình yêu của nàng đối với anh đã nâng đỡ nàng trong mọi lúc, Emma cũng tìm được sự an ủi lớn lao trong Daisy, nó là niền tự hào đặc biệt của nàng, và mặc dù nàng không muốn thừa nhận điều đó với chính mình, nàng yêu Daisy hơn bất cứ đứa con nào khác của nàng. Đây là một đứa con của tình yêu, đứa con duy nhất nàng vui mừng mang ở trong lòng. Có một sự gần gũi giữa hai mẹ con mà nàng không cảm thấy đối với những đứa con trước, với thời gian nó chỉ càng mạnh mẽ thêm. Có lúc khi nàng nhìn vào đứa bé đang lớn, trái tim Emma

thắt lại với những tình cảm dịu dàng, thấy Paul phản chiếu trong đứa bé. Bởi vì Daisy đúng là con gái của bố nó, giống cha đủ đường. Luôn luôn bên cạnh bố, vô thức nó đã sao chép nhiều điệu bộ cử chỉ của bố, khi cười, mặt nó trở nên nghịch ngợm và thân thương. Về bản chất, Daisy dịu dàng dễ thương và vì sự trìu mến và chăm sóc của bố mẹ nên nó là một cô bé tự tin và cởi mở, nhưng nó hoàn toàn không phải là một đứa trẻ hư hỏng, và rất tự nhiên đối với mọi người. Nó có tính cách vui vẻ, hoạt bát của mẹ, tính lạc quan và ý chí kiên cường của nàng.

Khi Daisy lên năm, Paul đã khăng khăng đòi nó và Emma đi cùng anh về Úc. Sau một tuần ở Sidney, anh đưa họ tới Coonumble và họ ở Dunoon bốn tuần. Một sự thông cảm lẫn nhau kỳ lạ đã nảy sinh giữa cô bé thông minh lanh lợi và cậu anh trai cùng bố khác mẹ, Howard khiến cả Emma và Paul đều cảm động vì mối quan hệ của hai anh em. Daisy hình như đến với anh của mình một cách khác hẳn những người khác trước đây, sự tận tụy của cô bé đối với anh và sự phụ thuộc của cậu anh đối với cô em làm ấm lòng họ. Từ đó về sau, hàng năm hai mẹ con trở về cùng với Paul, anh không muốn tước đi niềm vui của Howard mà cô em cùng bố khác mẹ đã đem đến cho cuộc đời bị thu hẹp của cậu.

Năm tháng trôi đi quá nhanh khiến Emma thường tự hỏi cái gì đã xảy ra với thời gian. Các con nàng đều lớn lên và rời ngôi nhà ở

quảng trường Bengrave. Kit, chàng thanh niên đẹp trai rất giống Joe Lowther đi học tại trường Đại học Leeds còn hai người con sinh đôi thì đi học tại trường nội trú riêng của từng người, lần đầu tiên phàn nàn vì phải sống xa nhau. Nếu như Daisy là đứa con được yêu thương nhất của Emma thì Robin rõ ràng là đứa con trai được yêu thích nhất của nàng và nàng nhớ nó hơn là nàng tưởng trong các học kỳ, Robin không hề có một thói quen hoặc một tính cách khó chịu nào của Arthur Ainsley và lại hết sức giống Winston. Đó là một cậu bé gầy đầy sức sống, trí tuệ, thông minh, duyên dáng bẩm sinh. Cậu là một học sinh xuất sắc và Emma đặt nhiều hy vọng nơi cậu.

Cô em gái sinh đôi, Elizabeth cũng giống phía nhà họ Harte. Thỉnh thoảng Emma nhìn con gái và nín thở, nàng thấy tiếng vang vọng của mẹ nàng trong đứa con gái này, và thỉnh thoảng nàng bắt gặp một thoáng của Olivia Wainwright trong khuôn mặt yêu kiều của Elizabeth. Lúc ấy nàng lại trầm ngâm nhớ về quá khứ, gợi một sự giống nhau huyền bí giữa hai người đàn bà từ hai thế giới biết bao là khác nhau làm nàng giật mình. Trong số tất cả các con của Emma, Elizabeth thật là một trang nhan sắc, dáng liễu, yêu kiều, khuôn mặt thanh tú trong như ngọc với mớ tóc mây màu đen. Cô cũng được tạo hóa phú cho sự quyến rũ. Không may, Emma còn phát hiện ra những nét khác ở cô mà nàng cảm thấy nản lòng. Elizabeth tính tình nóng nảy, đồng bóng

và thường là khó kiềm chế, Paul đồng ý với Emma là cô bé cần một bàn tay kiên quyết, và họ hy vọng kỷ luật ở nhà trường ký túc sẽ làm cho cô ta dịu lại mà vẫn không làm mất tinh thần của cô.

Công việc kinh doanh của Emma vẫn tiếp tục phát triển. Cửa hàng Knightsbridge trở nên nổi tiếng thế giới, những cửa hàng Yorkshire trở thành tên cửa miệng của các gia đình, ở miền Bắc: các nhà máy mở mang; cả các nhà máy quần áo Kallinski cũng vậy; công ty Emeremm bây giờ là cơ sở kinh doanh Harte phát triển nở rộ thành một tổ chức có nhiều chi nhánh trên khắp thế giới. Theo bản năng khôn ngoan của mình và nghe theo lời khuyên của Paul, Emma đã đầu tư tiền một cách khôn ngoan và tăng vốn của mình lên nhiều lần, cũng như tiền của Winston, Frank, nàng cũng trông nom công việc tài chính của cả hai người này. Đến năm nàng bốn mươi sáu tuổi Emma đã là một triệu phú của nhiều triệu phú và là một thế lực phải tính đến, không phải chỉ ở London và miền Bắc nước Anh mà còn ở phạm vi thế giới nữa.

Mặc dù hạnh phúc của nàng và Paul và gia đình nàng, bận rộn như vậy với những công việc kinh doanh khổng lồ những mối quan tâm của Emma đối với gia đình nhà Fairley vẫn không giảm đi một mảy may. Công việc của họ vẫn tiếp tục ám ảnh nàng như bao giờ. Gerald Fairley, sau khi nàng đã làm cho phá

sản năm 1923, đã sống một vài năm khốn khổ của cuộc đời anh ta nhờ ở sự hào phóng của Edwin, vì lò gạch của anh ta không còn kiếm được lời lãi gì nữa. Anh ta chết năm 1926, rõ ràng vì bản chất thái quá của anh ta, Emma đã nhận xét với Blackie như vậy khi nghe tin, và những năm tiếp theo đó, cái nhìn lạnh lùng của nàng chỉ nhằm vào Edwin. Nàng theo dõi công việc của anh ta một cách chăm chú. Nàng mong cho anh ta thất bại! Nhưng anh ta đã làm cho tên tuổi của mình được nổi vì là một luật sư xuất sắc bảo vệ cho những kẻ phạm tội, và tin đồn luôn loan là anh sẽ được chọn là làm luật sư cho nhà vua, mặc dù điều này vẫn chưa xảy ra. Anh sống và tập nghề ở London, nhưng anh vẫn không hoàn toàn cắt đứt liên hệ của anh với Yorkshire. Anh thường ở Leeds nơi anh đã dành cố gắng và nghị lực cho tờ Yorkshire Morning Gazette, đúng như Adam Fairley đã làm trước đó. Anh là chủ tịch hội đồng là người góp cổ phần lớn và như vậy anh nắm quyền hàng ở tòa báo.

Emma muốn tờ báo ấy, và nàng không từ một điều gì để chiếm đoạt nó. Cả Winston và Blackie đã chỉ ra rằng nàng đã làm đủ để phá ảnh hưởng của nhà Fairley ở Yorkshire rồi, và khuyên can nàng hãy thôi chuyện phục thù và quên chuyện tờ báo đi. Nhưng Emma, bao giờ cũng khăng khăng làm theo ý mình và luôn mang chí phục thù với nhà Fairley. Nàng quyết tâm đoạt tài sản duy nhất còn lại của họ. Dần dần nàng bắt đầu các cổ phần chung làm

theo cách nhẹ nhàng thầm lặng của nàng và kiên nhẫn chờ đợi cho đến khi tìm được cơ hội thuận tiện để tấn công Edwin. Mặc dù tờ báo hụt tiền, bằng cách nào đó Edwin vẫn làm nó hoạt động, anh bám lấy các cổ phần của mình, trước sự bực bội của Emma. Trừ phi cho đến khi nào nàng giật được những cổ phần ấy từ nơi anh, nàng không tài nào có thể tiến vào và chiếm lĩnh được nó. Nàng mơ ước tới cái ngày nàng sẽ hẩy được Edwin ra. Chỉ khi đó sự trả thù của nàng mới hoàn hảo.

- "Và em thì có đủ sự kiên nhẫn của Job(1)" nàng nói với Winston một ngày mùa hè năm 1935. "Em vẫn không được nghỉ ngơi chừng nào em chưa làm chủ được tờ Yorkshire Morning Gazette, và thế nào cũng có ngày em làm chủ nó".

- "Anh biết em sẽ làm như vậy", Winston nói và cựa mình trên ghế. Anh châm một điếu thuốc và nói tiếp: "Hôm qua Joe Fulton gọi điện cho anh. Ông ta sẵn sàng bán cho em những cổ phần còn lại trong tờ Ngôi sao Sheffield. Nếu em mua, em sẽ kiểm soát được. Em có muốn những cổ phần ấy không?". "Có chứ", Emma tuyên bố, mặt nàng sáng lên. "Em cũng nghĩ rằng anh nên hỏi chuyện lại với Harry Metcalfe. Ông ta thèm bán tờ Quan sát Yorkshire buổi sáng từ lâu. Em nghĩ em muốn làm chủ nó. Chắc chắn em có thể dùng nó làm phương tiện chống lại Edwin Fairley. Nếu chúng ta mua các cổ phần ở cả hai tờ báo thì em thực sự có chỗ đứng trong công việc in ở miền Bắc". Mắt nàng

sáng lên. “Chúng ta hãy bắt đầu một công việc nữa, Winston. Chúng ta sẽ gọi nó là gì nhỉ? Chẳng hạn như Công ty Báo chí hợp nhất Yorkshire chăng?”, nàng gợi ý và nói tiếp trước khi Winston có thể trả lời, “phải đó, nghe cái tên được lắm. Chúng ta hãy làm như vậy!”.

- “Anh không hiểu lý do nào em không chiếm lĩnh cả hai tờ báo, Emma”, Winston nói, đột nhiên bị lan lây cái nhiệt tình của nàng. Chúng ta có thể chuyển qua một cách dễ dàng. Chỉ cần quản lý tốt, có tiền và một vài nhà báo thượng hạng để thổi một nguồn sinh khí mới. Có lẽ Frank có thể tiến cử được đúng người. Ngày mai anh sẽ tiến hành ngay việc này”.

- “Giá như chúng mình nghĩ đến điều này từ trước”, Emma thốt lên, nàng không kìm được sự thích thú trước cái viễn cảnh trở thành giám đốc nhà xuất bản bước vào cạnh tranh với Edwin Fairley.

- “Những ý nghĩ thực sự rõ rệt lại là những điều mà chúng ta nghĩ đến sau cùng, em ạ”, Winston nhận xét một cách ngẫu nhiên và đứng lên.

Anh chầm chậm bước đi qua phòng khách tráng lệ ở Pennistone Royal, ngôi nhà lớn gần Ripon, mà Emma đã mua ba năm trước và đứng ở cửa sổ nhìn xuống mảnh đất phía dưới. Đó là một ngày chủ nhật tháng tám đẹp trời, bầu trời xanh trong ngăn ngắt, trên thảm cỏ cắt tỉa gọn gàng, những hàng rào tạo hình cây cảnh,

những bui cây sum suê, tươi tốt óng ánh trong trời hè. Những mảnh vườn thật ngoạn mục, sắp xếp theo thời Elizabeth và hết sức Anh với màu xanh bát ngát và những luống hoa tươi rực rỡ. Xa xa, anh nghe thấy tiếng bồm bộp của những quả bóng tennis và ngạc nhiên không hiểu sao Paul có thể chơi ba séc trong một ngày mệt mỏi như thế này. Những ý nghĩ của anh hướng về cái tin mà anh phải báo cáo cho Emma biết, tìm một cách đơn giản nhất nói với nàng. Anh nhìn Emma đang ngồi trên ghế sofa đẹp thanh thoát trong chiếc áo trắng lụa và mái tóc màu hung đỏ rũ xuống hai vai. Ồ, anh có thể phải nói với nàng. Anh nói, "Hôm qua anh đã nói chuyện với Edwina. Nó sắp lấy chồng".

- "Lấy chồng!" Emma nhắc lại và ngồi thẳng dậy trên sofa. Nàng đặt sổ chi thu nàng đang đọc xuống, và chú ý nghe. "Lấy ai thế?".

Winston hắng giọng. "Lấy Jeremy Standish". Emma há hốc miệng nhìn. 'Jeremy Standish? Bá tước Dunvale?".

- "Đúng rồi. Hai tuần nữa sẽ tổ chức đám cưới. Tất nhiên ở Ireland, tại điền trang của ông ta, Clonloughlin."

- "Nhưng ông ta hơn nó rất nhiều tuổi, Winston", Emma nói. "Em không dám chắc về đám cưới này". Nàng cau mặt. "Theo ý em, nó không phải là hôn nhân thích hợp cho lắm". "Hoàn toàn không thể làm được gì về chuyện này đâu, Emma". Winston nói, anh nhẹ người vì phản ứng hiền lành như vậy của em gái. "Xét

cho cùng, nó cũng hai mươi chín tuổi rồi. Hơn nữa có lẽ nó cũng cần có được một ảnh hưởng vững vàng. Và ông ta quả là có nhiều tiền".

- "Có lẽ anh nói đúng", Emma trầm ngâm. Nàng nhìn Winston.

- "Có lẽ nó không mời ai trong gia đình?".

Winston lắc đầu. "Đúng. Anh sợ là nó không mời ai. Nhưng nó có nói với anh đưa nó về nhà chồng. Em thấy thế nào? Em có phiền lòng không, cưng?".

Emma nghiêng người nắm lấy tay anh. "Ồ, anh thân mến, tất nhiên là không. Em nghĩ để nó đề nghị anh như vậy thật là tuyệt vời. Em hết sức vui. Nếu anh có mặt ở đó thì nó sẽ không cảm thấy cô đơn". Emma dừng lại rồi hỏi một cách ngập ngừng. "Nó có nhắc gì đến em không?".

- "Không, Emma ạ, không. Anh xin lỗi".

- "Tất nhiên em sẽ gửi một quà tặng thật đẹp". Emma lái câu chuyện sang hướng khác, nàng nhận ra rằng không cần phải nói thêm điều gì nữa, nhưng đôi mắt nàng tư lự trong khi nàng vẫn bàn tiếp công việc kinh doanh với anh trai.

Khi Winston từ Ireland trở về, Emma đầy những câu hỏi về Edwina, bá tước Dunvale và về đám cưới. Winston làm thỏa tính tò mò của em và làm dịu bớt nỗi lo ngại của nàng về đám cưới của Edwina với con người hơn nó hai mươi tuổi. Anh thấy Edwina sung sướng mê cuồng, mặc dù anh không biết chắc có

phải vì cô đã trở thành bá tước Dunvale và trở thành thành viên của một gia đình Anh-Ireland cổ và nổi tiếng hay là bởi vì cô thực sự yêu chồng. Dunvale về phần mình choáng váng vì Edwina và Winston không có hoài nghi nào về tình cảm của cô dâu và chú rể.

Một năm sau, Emma trở thành bà ngoại khi Edwina sinh con trai, đặt tên là Anthony George Michael. Vì là con đầu lòng, đứa bé có tước hiệu Lord Standish và là người thừa hưởng tước hiệu. Emma viết thư cho con gái chúc mừng cô, và gửi cho con một món quà như nàng đã gửi nhân dịp cưới. Emma nhận được một lời cảm ơn lịch sự nhưng lạnh lùng của Edwina, nàng hy vọng nó sẽ dẫn tới một sự hòa giải hoàn toàn một ngày nào đó. Và nàng quyết định cần tới sự giúp đỡ của Winston. Kit không có tinh thần xây dựng cho lắm. Cảm thấy bị coi thường vì không được mời tới dự tiệc cưới chị, cậu đưa ra những nhận đinh chê bai là chị coi thường gia đình, sĩ diện mỗi khi có một dịp nào đó. Paul luôn luôn khuyên răn cậu, và cuối cùng anh bực tức cấm cậu không được nói về Edwina với mẹ nữa. Bản thân anh vẫn khuyến khích niềm tin của Emma là rồi đây nàng sẽ lại hòa thuận trở lại với đứa con gái lớn, anh hiểu đó là cái khả năng duy nhất có thể được nàng chấp nhận, và anh không dám phá niềm hy vọng ấy.

Một trong những khả năng lớn lao nhất của Emma là bỏ xó

những vấn đề không thể giải quyết được, và cuối cùng nàng đã để Edwina ra khỏi trí óc mình. Hiện tại là ưu tiên hàng đầu của nàng, là mối quan tâm cấp bách của nàng. Cuộc sống của chính nàng luôn luôn là điều thôi thúc. Còn công việc của nàng, mối quan hệ của nàng với Paul và những đứa con khác. Nàng không còn điều gì phàn nàn về chúng và nói chung yên ổn, hòa thuận. Kit làm việc ở nhà máy và học việc kinh doanh len. Robin trong những năm cuối cùng ở trường nội trú, đang chuẩn bị lên Cambridge để học luật. Elizabeth bày tỏ ý muốn theo bước chân Edwina và đang ở trong một trường sang trọng ở Thụy Sĩ. Cuối cùng đến ngày Daisy rời nhà lên đường vào nội trú, Emma và Paul lần đầu tiên còn lại một mình trong ngôi nhả ở quảng trường Belgrave.

- “Anh sợ là bây giờ em phải gắn với anh, và chỉ với anh thôi”, anh trêu nàng một buổi tối khi họ uống champage trong thư viện.

- "Em nhớ tất cả chúng nó, đặc biệt là Daisy, nhưng em cũng sung sướng vì cuối cùng chúng ta đã có những thời gian bên nhau, Paul. Chỉ hai ta”.

- "Và chúng ta có nhiều thời gian, Emma. Biết bao là năm tháng trải dài trước mắt”. Anh cười. “Anh không biết em cảm thấy như thế nào, em yêu, nhưng anh thích nghĩ tới cái viễn cảnh già cùng với em”.

Đó là tuần đầu tháng chín năm 1938. Họ ngồi trong thư viện đẹp

đẽ và êm dịu, trò chuyện nhẹ nhàng trong hoàng hôn buông xuống làm đầy căn phòng với những chiếc bóng nhẹ nhàng trôi, Emma và Paul không bao giờ nghĩ rằng có một cái gì có thể xảy ra phá tan sự yên ấm của họ. Họ thanh thản với chính mình và với nhau, vẫn yêu đương say đắm, trò chuyện hồi lâu về tương lai bên nhau, lập những kế hoạch cho những ngày nghỉ Giáng Sinh ở Pennistone Royal và chuyện đi Mỹ năm mới. Sau đó họ đi ăn tối ở Quaglino, cười và nắm tay nhau như một đôi tình nhân trẻ, và đó là một trong những buổi tối vô tư lự nhất bên nhau từ bao tháng nay.

Nhưng bóng đêm của bọn phát xít đang trải dài qua Trung Âu. Hitler giành được quyền lực ở Đức sau khi đốt Reichstag năm 1933, đang tiến quân. Chiến tranh là không thể tránh được. Chỉ còn là vấn đề thời gian.

Chú thích của người dịch:

(1) – (Theo Cựu ước) một tộc trưởng người Do Thái phải chịu đựng bao nhiêu thử thách của Chúa, vẫn giữ vững lòng tin.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

Phần bốn: Đỉnh Điểm 1918 - 1950

Chương 55

- "Sẽ có chiến tranh ở Thái Bình Dương cũng chắc chắn như sẽ có chiến tranh ở châu Âu", Paul McGill nói một cách bình tĩnh. "Sự thật là không thể tranh cãi được. Nhật Bản công nghiệp hóa chậm như Đức, và thành công của hai nước này đã làm cho họ trở thành những dân tộc kiêu căng, hiếu chiến với những kế hoạch thống trị thế giới". Anh ngừng lại, hút thuốc: "Tôi biết là tôi không lầm Dan ạ. Mỹ đã chuẩn bị. Châu Âu không may là chưa". Daniel P. Nelson, một trong những người có thế lực nhất thế giới và là cháu nội của một nam tước lừng danh nhất gật đầu tư lự. Anh mỉm cười nhưng đôi mắt thì lo lắng khi anh nói: "Tôi không nghi ngờ anh, Paul. Tôi cũng nói như vậy nhiều tháng nay. Nói với tổng thống mới tuần trước ở công viên Hyde Park là Nhật Bản có những mục đích thực sự của họ ở Thái Bình Dương. Nói cho chính xác là từ những năm hai mươi. Roosevelt không

mù. Ông đã nhận ra tình thế. Mặt khác, đất nước này vẫn còn đang phục hồi sau thời gian đình trệ. Không phải là công nghiệp trong nước, vẫn còn mười triệu người thất nghiệp ở đây, Paul".
- "Có, tôi biết. Điều làm tôi lo ngại là Quốc hội thông qua ba đạo luật trung lập mấy năm trước, thái độ nói chung là vẫn theo chủ nghĩa biệt lập. Tôi sợ là bây giờ tình hình vẫn là như vậy. Tuy nhiên, nước Mỹ không thể giữ trung lập nếu nước Anh bước vào cuộc chiến tranh với Đức".
Dan nói: 'Nhưng Roosevelt thì tôi biết, ông ấy không phải là người theo chủ nghĩa biệt lập. Tôi cảm thấy ông ấy sẽ tới giúp nước Anh nếu cần thiết. Chúng tôi là những đồng minh tự nhiên đã hơn một thế kỷ nay, và ông ấy cũng nhận ra được rằng không thể để cho phương Tây bị sụp. Nhưng- thôi, nói đến câu chuyện chiến tranh đáng buồn ấy thế là đủ rồi, Emma có vẻ nghiêm trọng quá".
- "Tôi rất quan tâm", Emma nói, "như bất cứ một người được biết tin tức ngày nay. Em tôi là một người viết bài bình luận chính trị ở London, cậu ấy tin rằng Hitler đang muốn làm bá chủ toàn cầu và sẽ không trừ một việc gì để đạt được điều đó. Không may, giống như người bạn thân của cậu, Winston Churchill, Frank bị phớt lờ. Không biết đến ban giờ thế giới mới mở mắt ra để mà nhìn vào cái đang diễn biến".
Dan mỉm cười yếu ớt: "Cái viễn cảnh của cuộc chiến tranh thế

giới mới thật là đáng kinh sợ. Có một khuynh hướng là làm ngơ trước cái tai họa sắp xảy ra. Công chúng có một cái tật xấu là rúc cái đầu tập thể của nó vào cát, cũng như một số lớn chính khách".

- "Tôi nghĩ đó cũng là bản tính của con người – lòng ao ước không gặp phải một sự thật khủng khiếp như chiến tranh. Nhưng chúng ta phải chuẩn bị…" Nàng ngừng lời khi bắt gặp ánh mắt của Paul. Nhận thấy anh muốn bàn công chuyện với Dan P. Nelson, nàng lẩm bẩm: 'Vâng, thôi tôi tạm biệt các anh. Xin thứ lỗi, tôi phải tiếp các vị khách khác của tôi".

Hai người đàn ông nhìn nàng lướt qua phòng khách, chiếc áo lụa trắng bồng bềnh, những viên đá quí ánh lên ở cổ và tai, cánh tay và bàn tay nàng. Dan nói: "Tôi tin rằng Emma là người đàn bà đáng chú ý nhất chưa bao giờ tôi được gặp. Anh là một người may mắn".

- "Tôi biết", Paul trả lời. Anh hướng sự chú ý vào Dan P. Nelson và nói tiếp: "Tôi muốn nói chuyện với anh về những tàu chở dầu của tôi và một số công việc cấp bách khác. Tôi nghĩ chúng ta vẫn còn đủ thì giờ trước khi đi xem nhạc kịch. Chúng ta hãy vào thư viện đã". Họ tuồn ra lặng lẽ.

Trong khi Emma đi lại giữa những người khách khác, tụ tập trong tòa nhà sang trọng ở đại lộ số Năm, ý nghĩ về một cuộc chiến tranh luôn luôn lẩn quẩn trong đầu nàng. Mới sáng hôm

nay thôi, nàng đã nhận được một lá thư đáng bận tâm của Frank, vừa từ Berlin về. Anh có đầy những tiên đoán kinh khủng, và tin tưởng ở phán đoán của anh, nàng biết là anh không cường điệu. Anh nói nước Anh sẽ bước vào chiến tranh cuối năm nay, và nàng tin em. Nàng liếc nhìn ba người đàn ông khác trong phòng. Họ cũng có những ảnh hưởng quốc tế to lớn và của cải kết hợp của họ lên tới hàng trăm tỉ dollar. Nàng thấy ánh mắt của họ để lộ sự sợ hãi, mặc dù họ cố vui vẻ đình đám thích hợp với hoàn cảnh này. Phải, họ biết rằng thế giới đang ở trên bờ của sự hủy diệt khác. Nàng nghĩ tới hai người con trai mà lòng nhói lên lo âu. Cả hai đứa đều có khả năng để bị gọi ra nhập ngũ. Lại một thế hệ trai trẻ nữa trong tuổi hoa niên bị hy sinh cho bộ máy chiến tranh. Mặc dù hơi ấm của căn phòng, nàng vẫn run lên và nghĩ tới Joe Lowther, và nhớ tới cuộc đại chiến sự tàn phá ghê gớm nó đã mang lại. Phải chăng hai mươi mốt năm qua chỉ là hưu chiến?

Sau khi hai người đã ngồi trong lô của rạp Metropolitan, Emma tạm thoát ra khỏi nỗi âu lo tràn ngập không khí, mắt nàng lướt qua cái trang trí lộng lẫy đỏ và bắt gặp cái đẹp lóng lánh của những người phụ nữ đeo trang sức lộng lẫy và cái thanh lịch của những người đàn ông. Nàng nghĩ, họ hình như có vẻ bình thường biết bao, thậm chí còn vô tư lự y như thể quên lãng cơn bão đang tích tụ.

Emma cúi nhìn tờ chương trình, quyết định xem nhạc kịch. Chính nhờ Blackie O'Neill mà nàng đã học được về âm nhạc, và khi cảnh nhà hát làm người ta ngạt thở mở ra trên sân khấu, nàng đột nhiên ao ước được Blackie ở cạnh họ để cùng chia sẻ. Nàng bắt đầu thư thái, lôi cuốn bởi vở "Mignon", Rise Stevens, giọng ca nữ trung trẻ mới lên sân khấu được hai tháng và có một lúc, giọng hát tuyệt vời của cô làm Emma xúc động muốn khóc. Thật là giọng hát thiên phú, nàng để mình cuốn đi bởi khúc arias mê đắm bởi màn biểu diễn của Rise Stevens và Ezio Pinza, trong những bộ trang phục đắt tiền và trong mấy tiếng đồng hồ nỗi sầu muộn của nàng hoàn toàn bị quên lãng.

Paul đã mời tám người khách của họ tới Delmonico để ăn chiều, và khi họ đã ngồi vào bàn, Emma nhìn sang Paul, cố gắng tìm hiểu tâm trạng của anh. Mặc dù cuộc nói chuyện nghiêm chỉnh với Dan P. Nelson trước đó, lúc này anh tỏ ra không quan tâm và lúc nào cũng tỏ ra là một chủ nhà cởi mở, gọi rượu Dom và Pérignon cùng trứng cá caviar, khiến tất cả mọi người khuây khỏa. Anh là một con người rực rỡ và đẹp trai nhất ở đây, Emma nghĩ và thấy một chút sở hữu của mình. Đó là ngày 3 tháng 2 năm 1939. Ngày sinh của anh. Anh năm mươi chín tuổi, nhưng anh còn rất phong độ, chút đốm bạc trên mái tóc đen của anh chỉ làm tăng thêm vẻ phong sương. Đôi mắt vẫn không mất màu xanh linh hoạt và đôi lông mày ở trên vẫn mang màu đen hạt

huyền cũng như hàng ria mép của anh. Có những đường hằn quanh đôi mắt ấy, nhưng khuôn mặt rám nắng của anh hoàn toàn không có vết nhăn, thân thể anh rắn chắc, nổi bắp như hai mươi năm trước đây. Emma lúc nào cũng hơi bàng hoàng vì hình dáng của anh, đôi vai rộng và bộ ngực nở nang. Đêm nay, trong chiếc cà vạt trắng và áo đuôi tôm, trông anh có dáng vẻ quyến rũ, hấp dẫn hơn bao giờ hết.

Mắt anh bắt gặp ánh mắt nàng, anh nháy mắt rồi nhìn nàng, cái nhìn tán thưởng ngày xưa mà nàng từng quen thuộc. Sao, cái anh chàng quỉ sứ này lại đang ve vãn nàng. Và, sau bao năm tháng, nàng nghĩ, bản thân nàng đến tháng tư này sẽ là năm mươi tuổi. Hình như không thể nào tin được. Mười sáu năm khó tin. Không phải lúc nào cũng là những năm dễ dàng. Paul có thể có thẩm quyền và bướng bỉnh như chính nàng, và anh thường cảm thấy sự cần thiết phai khẳng định mình một cách ép buộc. Anh hách dịch thường có vẻ ông chủ và anh thường làm rõ ai là người có quyền trong ngôi nhà này. Nàng đã làm theo ý mình trong hầu hết mọi việc thuộc về cuộc sống riêng tư của họ và đến lượt mình anh cũng đủ khôn ngoan để không can thiệp vào công việc kinh doanh của nàng. Paul cũng là một người thích tán tỉnh ve vãn và không che giấu gì việc anh thích phụ nữ. Emma ngờ anh có thể có những phụ nữ khác khi anh đi ra nước ngoài một mình, nhưng anh không bao giờ tạo cho nàng những lý do để đau lòng,

hoặc bối rối và nàng không bao giờ nghi ngờ lòng tận tụy của anh. Và, bởi vì nàng coi sự ghen tuông về xác thịt là một xúc động vô ích, nên nàng ít khi xét đến chuyện thiếu chung thủy của anh, nếu như quả là có. Sự say mê của anh đối với nàng không giảm theo thời gian và nàng biết mình là một phụ nữ may mắn. Emma ngả người trong ghế và giữa những ly champagne, đồ ăn ngon, trò chuyện sôi nổi, không khí vui vẻ ngự trị lên khách khứa, bạn bè của họ, nàng đã đẩy được những ý nghĩ bận lòng về chiến tranh đã choán tâm hồn nàng chiều nay.

Tuần lễ tiếp theo, Paul không nhắc tới chiến tranh nữa và thích nàng cũng cẩn thận cái đề tài ấy. Họ tới Đông Texas nơi Paul đã mua những giao kèo cho thuê dầu lửa ở Odessa và Midland trước sự bực tức của Harry Marriott. Emma không đặc biệt thích người canh ty của Paul và không ngần ngại nói lên điều đó khi nàng gặp anh vài năm trước. Trên đường trở về New York, nàng đã nhắc lại ý kiến của mình và hỏi Paul tại sao Marriott lại không vui về chuyện mua mới này.

Paul cười và nói: “Bởi vì anh ấy luôn luôn muốn đứng về phía an toàn. Anh ấy không bao giờ đánh bạc. Anh ấy sợ mất hoặc làm giảm bới những cái chúng ta đã tích tụ được qua năm tháng. Thằng điên. Chúng ta là một trong những công ty dầu lửa lớn nhất ở Mỹ ngày nay, nhưng bành trướng vẫn là cần thiết. Không, là sống còn. Hary có ý định tốt nhưng anh ấy thiếu trí tưởng

tượng. Em nhớ anh ấy càu nhàu anh như thế nào khi anh mua những tàu chở dầu? Anh đã chứng minh là anh ấy sai. Chúng là những tài sản khổng lồ của công ty và đem lại nhiều tiền hơn nhiều. Anh có tài đánh hơi dầu lửa và anh bảo đảm với em nó sẽ được phát hiện ở Odessa và Midland trong vòng vài ba năm nữa. Anh có ý định bắt dầu khoan ở đó, không, cuối năm nay".

- "Cũng may mà anh có đại cổ phần trong công ty đó, nếu không anh hẳn sẽ có những vấn đề không thể vượt qua nổi với Marriott", Emma nói.

- "Em nói đúng", Paul cười. "Chắc em không nghĩ là anh ngu đến nỗi tiêu hàng triệu để đầu tư ban đầu mà lại không kiểm soát được công việc, phải không".

- "Vâng, nàng thừa nhận và cười. "Anh đủ cứng cáp và thông minh để làm điều đó". Nàng ngập ngừng: "Anh có buồn vì Daisy không phải là con trai không?". "Trời, không! Cái gì đã khiến em hỏi như vậy, em yêu?".

- "Chẳng là Howard không thể theo bước chân anh. Em thường có ý nghĩ anh có thể thất vọng vì không có một người con trai để nối nghiệp anh, dòng họ nhà McGill". "Cái gì đã khiến em cho rằng anh gạt bỏ ý nghĩ Daisy sẽ làm điều ấy? Xét cho cùng, nếu nó giống bà mẹ đẹp của nó thì nó sẽ trở thành một phụ nữ kinh doanh tuyệt vời. Và một ngày nào, nó sẽ lấy chồng, có con, em hãy nghĩ đến điều ấy, Emma".

Nàng có nghĩ đến và không bao giờ quên lời nói của anh.
Một hôm vào cuối tháng hai, Paul từ văn phòng Sitex New York trở về sớm và Emma hiểu ngay rằng có chuyện ghê gớm đã xảy ra. Anh có vẻ bận tâm khác thường hôn nàng lơ đãng, tự rót một ly rượu, điều ấy hơi lạ vì lúc ấy mới chỉ bốn giờ.
Không phải là người rào đón, nàng hỏi ngay. "Anh có chuyện gì lo ngại, Paul. Cái gì vậy?".
- "Anh không bao giờ có thể giấu nổi em điều gì, em yêu". Anh nhấm nháp ly rượu, châm điếu thuốc rồi nói: "Anh đã đặt một chuyến tàu về Anh cho em trên tàu Nữ Hoàng Elizabeth. Anh may mắn kiếm được phòng riêng cho em dù vào một thời gian muộn như thế này, như vậy em sẽ được thoải mái, em yêu. Em sẽ đi thứ năm".
- "Anh có đi cùng em không?". Nàng hỏi cố gắng hết sức bình thản, nhưng cổ họng nghẹn lại.
- "Không, em yêu. Anh không thể đi được".
- "Tại sao lại không, Paul? Anh đã có kế hoạch trở về với em cơ mà?".
- "Anh muốn trở lại Texas vài ba ngày để lo một vài chuyện và để làm cho mình yên tâm là Harry hoàn toàn hiểu anh muốn bắt đầu khoan dầu ở Odessa càng sớm càng tốt. Rồi anh sẽ về Úc".
- "Nhưng hình như cuối năm anh mới phải về đó cơ mà!".
- "Cuối năm có thể là quá muộn, Emma ạ. Bây giờ anh phải đi

càng sớm càng tốt, Emma, để mà lo liệu những khoản lợi tức của anh ở đó và bàn bạc với những người điều hàng các công ty của anh. Em biết tâm trạng của anh về mối đe dọa của Nhật Bản đối với vùng Thái Bình Dương. Anh không thể phó mặc cho may rủi được".

Mặt Emma tái đi. "Em không muốn anh đi!", nàng kêu lên. "Em sợ… sợ anh sẽ bị kẹt lại ở Úc nếu như chiến tranh xảy ra trước khi anh có thể trở lại Anh. Chúng ta có thể xa nhau hàng năm trời". Nàng đứng lên quì dưới chân anh. Nàng ngước lên nhìn anh. "Anh đừng đi, em xin anh". Nàng chạm nhẹ vào mặt anh, khuôn mặt thân yêu nhất trên đời này đối với nàng, đôi mắt nàng mờ đi.

- "Em biết là anh phải đi, Emma thân yêu", anh nói dịu dàng nhất. Anh vuốt mái tóc nàng và nhìn nàng âu yếm. "Nhưng anh sẽ không ở lâu. Nhiều nhất là hai tháng. Ở đó mọi việc cũng tương đối ổn. Nó đã tồn tại nhiều năm nay rồi. Tuy nhiên anh muốn biết chắc là mọi chuyện vẫn trôi chảy dù anh vắng mặt lâu hơn bình thường hàng năm. Và anh phải như vậy. Chúng ta không biết cuộc chiến này sẽ kéo dài bao nhiêu lâu một khi nó nổ ra, có phải không?". Anh mỉm cười với nàng một cách tin cẩn. "Anh sẽ trở lại nhanh, anh muốn ở bên em ở nước Anh khi sự biến xảy ra. Chắc chắn là anh không muốn phải ở lại một mình. Thôi nào, vui lên, em yêu. Anh chỉ đi có tám tuần thôi mà.

Có gì đâu".

Emma không tranh luận với Paul, hoặc định thuyết phục anh bỏ ý định vì nàng biết làm như vậy là vô ích. Tài sản của anh lớn đến choáng váng và anh không thể rũ bỏ trách nhiệm. Quyền lực có những đặc quyền không thể phủ nhận nhưng nó cũng đem lại những gánh nặng sụn lưng. Rõ ràng là Paul không thể làm ngơ với tình hình chính trị thế giới và ảnh hưởng của nó đối với công việc của anh. Emma là một người ở công việc và vị trí có thể hiểu được những động cơ của anh và thừa nhận kế hoạch cần thiết của anh, mặc dù nàng không thích nó.

Và như vậy, nàng làm vẻ tươi vui một vài ngày tiếp theo trước khi đi. Nhưng ý nghĩ chia ly với Paul làm nàng buồn hơn bao giờ hết và nỗi buồn chán quanh quất bên nàng trong suốt cuộc hành trình về Anh. Ngay khi nàng đã về tới ngôi nhà ở quảng trường Belgrave nó cứ còn dai dẳng, gậm nhấm nỗi thanh thản của tâm hồn.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

Phần bốn: Đỉnh Điểm 1918 - 1950

Chương 56

Cơn mưa như thác trút xuống khi Paul rời viện an dưỡng ở ngoại ô Sydney. Anh kéo cao cổ áo mưa và lao về phía chiếc Daimler. Anh ướt sũng khi vào tới bên trong xe, anh cởi chiếc áo vét ướ, quẳng nó một cách cẩu thả lên ghế sau. Anh lấy một chiếc khăn tay lau bộ mặt ướt đẫm nước trước khi châm điếu thuốc. Anh để ý thấy bàn tay mình run. Anh đã nổi một trận lôi đình với Constance, vì vậy điều này không lạ. Xuýt nữa thì anh đã đánh cô ta một vài phút trước đây, anh đã phải vận dụng toàn bộ lý trí để tự kìm mình, để từ biệt cô ta với một chút lịch sự. Những cơn xúc động mãnh liệt của anh làm anh ngạc nhiên. Trong đời anh chưa bao giờ đánh một người phụ nữ, từ nhiều năm nay chưa hề giận dữ điên cuồng như vậy.

Paul đút khóa vào công tắc, đánh xe ra khỏi bãi đỗ và lái ra dường chính quay trở về thành phố. Sự kiên nhẫn của anh với Constance đã hết từ lâu cùng với lòng thương hại và bây giờ anh căm ghét cô ta. Căm ghét cô ta. Mẹ kiếp, anh sẽ không bị trói buộc với cô ta lâu hơn nữa. Anh sẽ tìm cách để ly dị. Anh sẽ nói chuyện với cố vấn pháp luật của anh. Phải có một khe hở pháp luật để gỡ ra khỏi cuộc hôn nhân lố bịch này, sự thật chẳng phải là hôn nhân gì hết trong hai mươi bảy năm trường. Thật là phi lý khi một người có một quyền lực không ai có thể chối cãi được lại ở trong một tình trạng chông chênh như thế này, bị trói buộc bởi một kẻ loạn trí cứ bám nhằng nhằng lấy anh chỉ vì sự ngang ngạnh. Anh tự hỏi không biết anh đã làm gì Constance để cô ta trừng phạt anh đến như thế.

Anh đã từng là một người chồng tốt trong những năm đầu. Chính do sự nghiện ngập và lang chạ của cô đã len vào cuộc tình của hai người và đã giết chết tình yêu của anh với cô. Anh phải có được sự tự do của mình. Cho Emma và Daisy. Và dứt khoát anh phải đạt được nó, dù trời long đất lở. Anh nắm chặt tay lái và lao đi một cách cuồng nộ trên đường.

Bầu trời trắng, nhợt đi vì ánh chớp, chao đảo vì tiếng sấm bên tai, một cơn mưa to bất thần tới, nước mưa trút xuống hối hả, dòng dòng nhỏ xuống cửa xe thoáng làm mắt anh mờ đi. Anh lái quặt quá nhanh, nhìn thấy chiếc xe tải tiến lại quá chậm. Theo bản năng anh quẹo và phanh, nhưng chiếc xe đi với một tốc độ quá nhanh và hình như nó cứ tiến theo vận tốc của nó. Nó trượt đi không sao điều khiển nổi và lao vùn vụt trên con đường đẫm nước. Anh cố gắng lấy lại tay lái, nhưng mặc dù sức mạnh ghê gớm của anh, anh vẫn không thể làm nổi. Chiếc xe chồm lên lề đường, tung lên không, lộn vòng tròn rơi trong rãnh va vào tảng đá lớn. Anh cảm thấy mình bị đè bẹp trong tay lái, rồi sau đó anh ngất đi.

Chính người lái xe tải đã lôi anh ra khỏi đống đổ nát chỉ một giây trước khi chiếc xe kia bốc lửa. Paul vẫn bất tỉnh nhân sự khi xe cấp cứu tới bệnh viện Sydney vài tiếng đồng hồ sau đó. Và anh vẫn bất tỉnh nhiều ngày liền. Anh còn sống được là nhờ một điều thần diệu, các bác sĩ nói.

Paul tự đẩy chiếc xe lăn của mình qua phòng làm việc cho đến khi anh đến ngay trước bàn giấy của anh. Anh châm một điếu thuốc rồi bắt đầu nghiên cứu kỹ lưỡng đống tài liệu về luật pháp

mà Mel Harrison, cố vấn pháp luật của anh đã đưa cho anh một tuần trước, ngay trước khi anh xuất viện. Anh liên tục lần qua những trang giấy, đi tìm bất cứ một chỗ thiếu sót nho nhỏ nào, hoặc một câu thiếu rõ ràng mà cho đến nay, anh vẫn chưa tìm ra. Nhưng để cho tuyệt đối chắc chắn trước khi ký, anh đọc lại một lần cuối cùng, đọc từng trang chậm chạp, cân nhắc từng chữ một cách tỉ mỉ. Sau ba tiếng đồng hồ, anh hài lòng thấy không một chỗ nào có thể thuyết minh sai lạc. Như thường lệ Mel đã thảo tập tài liệu một cách tài tình, tất cả đều kín kẽ, có thể chịu được thử thách ở bất cứ một tòa án nào, bất cứ một nước nào trên thế giới nếu như nó bị thách thức. Anh không chờ đợi điều đó xảy ra. Anh chỉ quan tâm tới việc những ý định chính xác của anh là trong sáng, và quả thực chúng là như vậy. Lần đầu tiên sau nhiều ngày, Paul mỉm cười. Câu chuyện xem chừng ổn.

Đã gần sáu giờ, Mel sắp sửa đến. Thật là một người bạn kiên cường, tận tụy trong ba tháng nay từ khi xảy ra tai nạn, luôn luôn có mặt mỗi khi anh cần tới và không có mặt mỗi khi anh không cần. Chuẩn bị những giấy tờ pháp lý; chăm nom những công việc quá cẩn mật không thể trao cho bất cứ ai; hàng ngày đến thăm ở bệnh viện; thậm chí còn lơ là cả vợ và gia đình vào những ngày cuối tuần, ngồi với anh nâng đỡ lòng dũng cảm của

anh, lôi anh ra khỏi tâm trạng đen tối khi nhận chìm anh. Từ khi băng được tháo, Paul không muốn tiếp một người khác nào trừ Mel và những người làm việc ở các Công ty McGill. Rõ ràng anh không muốn những người bạn khác nhìn thấy bộ mặt vỡ nát của anh. Anh không thể chịu được sự thông cảm, hoặc lòng thương hại của họ.

Nỗi thất vọng ngấm ngầm qua người anh, anh nhắm mắt lại, tự hỏi không hiểu anh còn có thể tiếp tục được bao nhiêu lâu nữa. Đôi khi anh nghĩ anh không thể tha thứ được một ngày nào nữa của cuộc sống trong tình trạng khốn khổ này. Số phận thật cay nghiệt.

Tai nạn đã chẳng bao giờ xảy ra nếu như anh nghe lời Emma ở lại New York, đừng trở về Sydney. Giờ đây, anh như thế này, bị buộc vào xe lăn và phụ thuộc vào người khác trong hầu hết mọi việc anh cần. Đó là một tình trạng không mấy dễ dàng đối với anh. Anh vốn là người thích uốn cuộc sống theo ý thích của mình, đảo lộn tình thế cho hợp ý mình. Nhưng từ khi xảy ra vụ tai nạn anh cảm thấy một nỗi bất lực quá lớn, quá tai hại. Nỗi buồn bực trở thành một cơn giận bốc lửa. Ngay cả tiền và ảnh

hưởng của anh, ngày xưa vốn là một vũ khí mạnh mẽ thì bây giờ cũng hoàn toàn vô hiệu lực.

Smithers, người quản gia đã làm việc với anh trong nhiều năm, gõ cửa đi vào phòng làm việc cắt đứt dòng suy nghĩ của Paul, gõ cửa đi vào phòng làm việc cắt đứt dòng suy nghĩ của Paul: "Thưa ngài, ông Harrison đã tới. Tôi đưa ông ấy vào đây, hay ngài muốn gặp ông ấy trong phòng khác ạ?".

- "Làm ơn đưa ông ấy vào đây, Smithers".

Một lát sau, Mel đã nắm tay anh: "Paul anh có khỏe không?".

- "Tôi cảm thấy khá hơn nhiều, dù tin hay không?", Paul nói và chỉ tay về phía người quản gia: "Làm ơn chuẩn bị cho chúng tôi như thường lệ, Smithers".

- “Có ngay, thưa ngài”.

Paul quay chiếc xe lăn ra khỏi bàn giấy: “Chúng ta hãy ngồi bên ngọn lửa. Dạo này tôi luôn luôn thấy lạnh thấu xương”.

Khi người quản gia đã đi khỏi. Paul nói: “Đáng lẽ mấy tuần trước tôi phải buộc các bác sĩ cho tôi xuất viện lúc đó. Tôi nghĩ ở trong môi trường quen thuộc là có lợi cho tôi rất nhiều”. “Đúng như vậy”, Mel nói vui vẻ, “Chúc mừng, anh bạn”.

- “Chúc mừng”, Paul trả lời. Họ chạm ly và Paul nói tiếp: “Tôi đã để nhiều thời gian nghiên cứu giấy tờ, Mel. Bây giờ chúng đã đâu vào đấy. Chúng ta có thể ký chúng sau đó”.
- “Tốt, Paul. Nhân tiện, tôi đã nói với Audrey tôi không về nhà ăn cơm chiều. Nếu anh có thể chịu nổi sự có mặt của tôi hai đêm liền, tôi nghĩ tôi sẽ ở bên anh. Có được không?”.

- “Tất nhiên. Tôi sẽ rất sung sướng có anh ăn tối với tôi”. Anh

lăn xe qua bên quầy rượu, rót một ly Scotch nữa. “Ly của anh thế nào, Mel. Tôi rót thêm nhé?”. “Cám ơn, hãy khoan chút. Này, Paul này, bây giờ anh đã về nhà rồi mấy hôm nay tôi lại cứ luôn luôn nghĩ tới Emma. Tôi nghĩ chúng ta nên nói chị ấy đến. Tôi đã bàn chuyện này với Audrey và cô ấy đồng ý với tôi”.

- “Không!”, Paul quay ngoắt chiếc xe lăn lại. Anh nhìn vào mặt Mel, đôi mắt anh bốc lửa. “Tôi tuyệt đối cấm điều ấy!”. Giọng anh đanh lại: “Tôi không muốn nàng nhìn thấy tôi trong tình trạng như thế này. Hơn nữa, tin tức mỗi ngày một xấu đi. Chúng ta có thể có chiến tranh với Đức nay mai. Tôi không muốn nàng đi nửa thế giới vào môt thời điểm nguy hiểm như bây giờ”.

Mel nhìn Paul một cách thận trọng. “Tôi hiểu những tình cảm của anh. Nhưng tôi lo sợ điều nàng sẽ làm đối với những bức thư của tôi, cũng như anh trong những lá thư của anh. Anh cũng dùng những ảnh hưởng đáng kể của anh để những chi tiết của tai nạn không đưa lên mặt báo vì thế nàng không hay biết về tình trạng trầm trọng của anh. Nhưng phải chăng đã đến lúc anh viết cho nàng biết sự thật? Nàng nên biết”.

Paul lắc đầu: “Nàng không được biết. Trong bất cứ tình huống nào”. Anh dịu giọng lại: “Chưa nên. Tôi sẽ quyết định lúc nào là lúc nên nói với nàng”. Mặt anh trở nên rầu rĩ. “Làm sao một người đàn ông có thể kể cho một người đàn bà sôi nổi, say đắm như Emma là nàng đã gắn bó đời mình với một kẻ tàn tật từ thắt lưng trở xuống, mất một nửa mặt và…”. Anh dừng lại nhìn Mel chăm chú. “Và liệt dương. Sẽ mãi mãi liệt dương. Điều ấy không dễ dàng đâu, bạn ơi, không dễ dàng một chút nào”.

Mel không biết trả lời thế nào, một niềm thông cảm mãnh liệt tràn ngập, anh vội đứng lên khi Paul kịp nhìn thấy nỗi thương hại đầy mắt anh. Anh bước ra quầy rượu, nhấc chai Scotch. Anh nói: “Tôi nghĩ là anh đánh giá thấp Emma. Đúng vậy, tôi chắc chắn là như thế. Nàng muốn ở bên anh. Cho anh tất cả sự ủng hộ và tình yêu. Chúng ta hãy điện cho nàng, Paul. Ngay bây giờ”.

- “Không”, Paul nói, giọng anh đột nhiên thấm đầy mệt mỏi. “Tôi không muốn nàng phải nặng gánh với tôi. Tôi không có ích lợi gì với nàng. Nếu cần phải biết sự thật, thì tôi cũng chẳng có

ích gì với bản thân tôi”.

Mel đi trở lại lò sưởi, moi óc, tìm một cách thuyết phục Paul gọi Emma. “Lúc này anh cần nàng hơn lúc nào hết trong đời, nhưng anh là một con quỷ ngang ngạnh và tự kiêu. Emma không nhìn sự việc như vậy. Nàng yêu anh. Sau nữa, nàng tôn thờ mảnh đất…”. Mel vội vàng chữa và hắng giọng. Thế rồi nét mặt anh rạng rỡ khi một ý nghĩ khác chợt đến. Anh nói nhanh. “Này, nếu anh không muốn Emma phải đi lại, tại sao chính anh không mua vé tới Anh? Một tháng là anh có thể tới nơi”.

- “Điều ấy không thể thực hiện được. Tôi phải đi bệnh viện điều trị hầu như hàng ngày, trên tàu không có phương tiện y học, cái loại tôi cần”. Paul nuốt ngụm rượu và đặt ly xuống bàn. Anh lại nhìn Mel, đôi mắt hết sức trang nghiêm, giọng nói lạnh lẽo. “Còn một điều tôi chưa nói với anh, Mel. Sự tiên lượng về bệnh là xấu. Thực tế là rất xấu. Các bác sĩ không biết là có thể tránh được nhiễm trùng vào thận bao nhiêu lâu. Nó thường giết chết những người bị chứng liệt hai chi - suy thận”.

Mel nhìn Paul, vẻ mặt hồng hào của anh tái mét. “B…ao… lâu?” – anh nói lắp, không thể hỏi hết câu.

- “Chín tháng… là nhiều nhất”, Paul trả lời một giọng sự vụ. Anh đã điều chỉnh bản án tử hình của mình. Anh không còn một lối thoát.
Mel nói một giọng thôi thúc đến tuyệt vọng. “Tôi nghĩ chúng ta phải mời thêm các chuyên gia, Paul. Chắc chắn phải có một phương án để…”. “Không, không còn một phương cách nào hết”. Paul nói. “Nếu như tôi bị gãy xương sống, các bác sĩ có thể nối lại được. Nhưng đoạn cuối giây thần kinh xương sống đã bị dập nát. Hiện nay chưa có cách nào để làm việc đó”.

Mel nhìn vào ngọn lửa. Anh không có lời nào để an ủi Paul. Tai nạn này là một thảm họa, nhưng anh cứ tin là Paul có nhiều năm ở trước mặt, mặc dù phải gắn mình trong xe lăn. Nhưng bây giờ… Ôi, Trời ơi, thật là phí hoài quá, một con người quí giá và xuất sắc đến như vậy. Cuối cùng, sau một hồi dài yên lặng, anh nói: “Tôi có thể làm được gì không, Paul? Một chút gì không? Chỉ cần anh báo tôi thôi”.

Paul mỉm cười hiền hậu: “Không, bồ ơi. Cám ơn bồ. Đừng xem nó quá đau đớn như vậy. Và lạy Chúa, đừng bắt đầu trở nên yếu đuối về tôi như thế. Tôi cần cái tính vui vẻ của anh, cái lạc quan của anh. Vả nữa, anh đã trở thành cánh tay phải của tôi, anh đã ở bên tôi rất nhiều. Tôi không muốn một bộ mặt sầu thảm ngó nhìn tôi. Thôi nào, chúng ta hãy uống một chầu nữa rồi sẽ ăn. Tôi có loại rượu Chambertin tuyệt hảo mà cha tôi đã để dành từ nhiều năm. Chúng ta sẽ làm vài chai cùng với bữa ăn. Có thể uống ngay bây giờ, trong khi vẫn còn…”. Paul im bặt. Anh nhặt những chiếc ly đã uống hết, thả chúng vào lòng rồi lăn xe ra quầy.

Mel lại không thể nào nói năng được cho mạch lạc. Anh tìm chiếc khăn tay và hỉ mũi ầm ĩ. Anh nhìn qua đôi vai rộng và tấm lưng lớn của Paul nổi lên trên chiếc ghế, mắt anh mờ đi với nỗi buồn vô tận. Thật là đau lòng khi cái thân thể đẹp đẽ ấy bị vỡ nát một cách khủng khiếp như vậy, bộ mặt hết sức đẹp trai ấy bị biến dạng một cách ghê sợ. Và con người này chịu đựng tất cả những nỗi đau khổ ấy một cách khắc kỷ làm sao. Sự thán phục Mel luôn luôn dành cho người bạn thân nhất và xưa nhất của mình lại tăng thêm. Can đảm và sức mạnh phi thường của anh trước sự thất bại thật vô bờ. Anh tự hỏi không biết ở địa vị mình, mình có đủ dũng

cảm và bất khuất như thế hay không. Anh không dám chắc. Có một điều anh biết, Paul cần tấy cả sự ủng hộ và anh sẽ làm bất cứ điều gì không một chút dè dặt.

Cũng buổi tối hôm ấy, rất lâu sau khi Mel đã về, Paul ngồi trong phòng làm việc mờ mờ sáng, ấp ủ một vò rượu và hút thuốc không ngừng. Mặt anh bình tĩnh, đôi mắt tư lự khi nhớ cuộc nói chuyện trước đó. Có lẽ Mel đúng. Có lẽ anh nên viết thư cho Emma, kể cho nàng sự thật. Trong những lá thư trước, anh đã giảm nhẹ tai nạn và dùng công việc làm một cái cớ để giải thích sự chậm trễ quay trở lại Anh của anh. Phải, anh đã mắc nợ nàng điều đó. Sự thật. Vì tất cả những năm tháng bên nhau và vì họ vẫn còn có ý nghĩa đối với nhau. Và, phải là sự thật tuyệt đối. Không gì khác đứng nổi với Emma. Anh lăn xe đến bàn, kéo một tờ giấy đến bên và bắt đầu bức thư.

Sydney, 24, tháng bảy, 1939
Emma thân yêu nhất đời anh
Em là cuộc sống của anh…

Đôi mắt anh ngước lên nhìn vào tấm ảnh nàng lồng khung ở góc bàn làm việc. Anh cầm nó lên, nhìn chăm chú. Ảnh chụp sau khi sinh Daisy, trông Emma rạng rỡ, nàng mỉm một nụ cười tươi chỉ riêng mình nàng có. Anh nghĩ tim mình muốn vỡ tung vì yêu thương, những giọt nước mắt bất chợt dâng lên mắt anh, nhỏ xuống má không sao ngăn được. Paul ấp ủ tấm ảnh vào ngực hồi lâu, ghì lấy nó như thể chính nó là Emma anh đang ôm trong vòng tay mình, nhớ tới quá khứ, nghĩ về tương lai. Và anh không viết lá thư đó.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

Chương 57

Frank Harte rời quán El Vino, đi xuống phố Fleet về phía tòa soạn của tờ Daily Express, suy nghĩ về bài anh đã viết buổi chiều nay. NÓ vẫn Ở trên bàn của anh bởi vì anh muốn đi khỏi văn phòng một tiếng đồng hồ để suy nghĩ về giọng điệu của bài đó. Một giờ Ở El Vino không được thư thái chút nào. Quán rượu chật ních phóng viên của tất cả các tờ báo, nét mặt họ u ám, giọng nói của họ rầu rĩ, khi họ nói về tình hình chính trị ngày một xấu đi, và điểm lại tin tức đáng buồn ập đến từ mọi miền của châu âu. Giờ đây anh tự hỏi không biết mình có quá mức khi anh nghĩ tới bài viết cho trang Ý kiến tòa soạn. Nhưng cái tên Neville Cham- berlain ngu ngốc cần phải đá ra khỏi cương vị. Winston Churchill, không còn nghi ngờ gì nữa, là người cần giữ chức vụ thủ tướng khi chiến tranh là điều không thể tránh khỏi. Anh hiểu ông già cũng đồng ý với anh vấn đề này. Brawbrook (1) và

Churchill là bạn từ lâu.

Frank đi qua phố Fleet, nhìn lên tòa nhà của tờ Daily Express, một khối kính và thép đen lóng lánh, một kiến trúc hiện đại không thích hợp kế sát những tòa nhà cổ kính bao quanh tứ phía. Hình như ông già đã cố tình biểu lộ sự khinh bỉ đối với truyền thống. Và không ai có thể hơn Lord Brawbrook, người bảo vệ không mệt mỏi cho đế chế Anh và tất cả những cái nó đưa đến. Những người cạnh tranh ghen ghét coi tòa nhà là điều gai mắt, một sự xúc phạm đối với Phố Mực lịch sử, nhưng Frank thì lại thích. Anh thấy nó như một tang vật cho nghề báo chí hiện đại về thời thế đổi thay. ông già đã đúng khi xây dựng nó, vì chắc chắn nó là một cái mốc rõ rệt trên phố Fleet.

Len qua những cánh cửa bật ra bật vào của tòa báo Express, Frank đi qua hành lang và lên thang máy đến phòng làm việc của mình. Anh quăng mũ lên ghế, ngồi xuống, nhặt bài báo lên, gác hai chân lên bàn. Anh đọc những lời mình viết ra với con mắt hết sức phê phán. NÓ tốt hết sức tốt, chính anh cũng phải thốt ra như vậy. Anh sẽ đăng nó. Anh nhảy lên, và đưa nó vào cho Arthur Christiansen.

Chris, chủ bút trẻ của tờ Daily Express người được ưa chuộng của phố Fleet là người được bảo hộ của Brawbrook, anh là người có trách nhiệm làm thay đổi diện mạo và khuynh hướng chung của báo chí Anh. Mặc sơ mi trần, mặt anh ửng đỏ, tóc rối bù,

trông anh hốc hác nhưng vẫn hoàn toàn làm chủ được mình đằng sau chiếc bàn giấy má ngổn ngang. Anh chào Frank bằng nụ cười vui vẻ "Tôi đang không hiểu chuyện gì xảy ra với anh. Tôi vừa định sai cậu sửa bài tới Elvino kiếm anh".

Frank đưa cho anh bài báo. "Tôi muốn có thời gian để suy nghĩ kỹ. Tôi nghĩ có thể là tôi viết hơi quá mạnh".

con mắt sáng của Chris chăm chú vào những trang giấy. Anh đọc nhanh: "Tốt quá. Hết sức thông minh, Frank. Chúng tôi sẽ giữ nguyên để in. Không cần thay đổi gì hết. Nếu anh viết dịu đi thì nó sẽ mất tác dụng. ông già sẽ thích lắm đấy. Như thường lệ, anh đã đánh trúng.

- "Anh có chắc là không quá không?".

Chris lại cười: "Tôi chắc. Sự thật tôi là một người rất thăng bằng. Nhưng tất cả những điều anh viết về tình hình thế giới gần đây đều nặng suy tư. Và mẹ kiếp, chúng ta hãy nhìn thẳng vào nó, anh đang đương đầu với sự thật. Không ai có thể phủ nhận điều đó".

Chris viết lên trang đầu: "In đúng như thế. Không thay đổi".

"Chú nhỏ!". Anh gọi một cậu bé sửa bài đang đi vớ vẩn gần cửa văn phòng: "Mang cái này cho thư ký tòa soạn".

Frank nói: "Nếu anh không cần đến tôi, tôi đi. Chị tôi đang đợi tôi. Nếu có chuyện gì, anh gọi điện tới nhé".

Chris gật đầu: "Tốt, Frank". Anh nhấc một trong những chiếc

điện thoại đang reo to. "Christian- sen đây. Xin chào ngài". Anh lấy tay che miệng ống nghe và nói với Frank "Lord Brawbrook gọi từ Cherkley. Xin lỗi Frank".

Frank lấy mũ trong phòng làm việc của mình, đi qua phòng tin tức, như lệ thường anh nấn ná Ở đó một lúc. Sự hối hả rộn ràng và hoạt động đã lên tới đỉnh điểm khi hạn chót in đầu tiên của báo tới và tiếng ồn ào thật điếc tai. Một vẻ rộn rã trong không gian, không khí hắc mùi mực in còn ẩm luôn luôn làm cho mạch máu Frank run lên. Mặc dù là một nhà viết tiểu thuyết nổi tiếng và thành công, anh vẫn không thể bỏ nghề báo cũng như không thể ngừng thở.

NÓ Ở trong máu của anh. Và không một nơi khác hoàn toàn giống như văn phòng của một tờ báo hàng ngày vào giờ này, ngay trước khi những chiếc máy in khổng lồ quay: đó là mạch máu, nhịp tim của thế giới.

Frank dừng lại bên chiếc máy liếc nhìn một cách thích thú những bài báo tuôn ra. Tin tức rất đáng ngại, báo trước chiến tranh. Một cậu bé đưa báo đi ngang qua, lấy những bản tin mới nhất của Reuters và lao đi. Mắt Frank bất chợt gặp một bài. Sự chú ý của anh dồn vào đó. Anh đứng bất động một hồi lâu, choáng váng không tin là thật. Một lát sau, anh tới nhìn Ở máy điện báo của báo chí Liên bang. Rất cả đều cùng một chuyện như vậy, anh rên lên một tiếng. RÕ ràng là không còn nghi ngờ gì nữa. Không

một chút nghi ngờ nào hết. Anh xé bản tin của Báo chí Liên Bang, nói một lời với thư ký tòa soạn, người này đồng ý khi Frank đề nghị mang tờ giấy đi. Nhét giấy vào túi, anh bước ra khỏi phòng tin tức người ngây dại và nôn nao.

Trong vòng vài ba phút anh đã ra đến phố và vẫy taxi. Mặc dù thời tiết tháng tám ấm, anh vẫn run lên tay anh không vững khi châm thuốc lá. Anh tự hỏi, không hiểu làm thế nào để anh tìm được sức mạnh để làm cái anh phải làm.

winston đi công việc Ở Lon don và anh đang Ở với Emma, theo lệ thường. HỌ đang ngồi Ở phòng khách, uống cà phê sau bữa ăn tối khi người giúp việc đưa Frank vào mấy phút sau đó.

Mặt Emma rạng rỡ khi nhìn thấy em, nàng đứng lên ôm Frank. "Chị và Winston đã định không đợi em nữa!", nàng vừa ôm lấy em vừa nói.

- "Em xin lỗi đến muộn", Frank lẩm bẩm. Emma nói: "Để chị kiếm cho em cái uống. Em thích uống gì Frank?".

- "Rượu mạnh, chị Emma". Anh quay sang Winston: "Anh Ở lại được bao lâu?".

- "Vài ba ngày. Em có muốn ăn bữa trưa ngày mai không?".

Emma đưa cho Frank ly rượu và ngồi xuống ghế đối diện. Nàng nhìn anh chăm chú rồi cau mặt.

"Trông em xanh tái ghê gớm. Frank yêu. Em không có chuyện gì chứ, em?".

- "Không, e m chỉ mệt thôi". Anh nốc ly rượu và đứng lên .
- "Em muốn một ly nữa được không. Đêm nay em cần".
- "Tất nhiên rồi". Mắt Emma hướng về Winston, nàng dướn mi dò hỏi.
Winston để ý thấy dáng vẻ mệt mỏi của em trai. "Frank em có chắc là em không ốm không?
Emma nói đúng, trông em không bình thường".
Frank quay ngoắt lại, anh cố gắng mỉm cười. "Em nghĩ đó là do tình hình quá căng thẳng", anh lẩm bẩm, và quay lại ghế. "Bọn đức sắp sửa tiến vào Ba Lan. Tất cả bọn chúng tôi đều tin chắc điều ấy"
Winston và Emma hỏi liên tục, Frank trả lời như cái máy, cố gắng để khỏi rời rạc. Emma nghe một cách suy tư, nàng quay lại nhìn Winston, anh đang pha cho mình scotch và soda, nàng nói: "Em nghĩ chúng ta nên bắt đầu nghĩ tới những người làm cho chúng ta. NÓ sẽ bị xẹp đi nhiều khi thanh niên bị gọi đi nhập ngữ'. Nàng nín thở, đưa nhanh tay lên cổ. "Trời ơi! Còn lũ trẻ thì sao đây! Kit và Ro bin phải ra đi. Cả Randolph nữa, Winston. NÓ cũng đến tuổi rồi".
- "Đúng rồi. Sự thật, nó muốn gia nhập hải quân. Ngay tức thì", miệng Winston mím lại. "Nó quyết định làm như vậy. Anh không ngăn nổi nó".
Emma nhìn anh lo âu. Đứa con trai duy nhất của anh là con

ngươi của mắt anh. "Randolph rất ương ngạnh, em thấy thế và cả hai đứa con trai nhà em cũng thế. Chúng nó sẽ không nghe chúng ta đâu. Em nghĩ chúng ta không thể làm được gì. Cuối cùng chúng nó sẽ có được giấy tờ".

Bây giờ nàng quay sang nói với Frank: "ồ, ít nhất thì Simon nhà em cũng chưa đủ tuổi để bị gọi đi"

- "Hiện nay thì đúng thế", Frank nói và đứng lên. Anh róc một ly rượu lớn và đem lại cho Emma:

"Chị nên uống cái này. Em nghĩ chị sẽ phải cần đến nó".

Emma nhìn em trai bối rối. "Tại sao em lại nói thế?". Nàng cau mặt: "Và em biết là chị không thích rượu. NÓ làm tim chị xốn xang".

- "Xin chị cứ uống đi", Frank nói nhỏ nhẹ.

Emma đưa cốc rượu lên miệng, uống một ngụm, chun mũi khó chịu. Nàng để cái cốc xuống khay của người quản gia trước mặt và chú ý tới Frank. Một lần nữa, nàng lại chú ý tới sự xanh tái của anh. Và khi nhìn thấy nỗi lo âu lúc này hằn trên khuôn mặt nhạy cảm của em, nàng hốt hoảng.

Một cảm giác kinh hoàng của thảm họa sắp xuống. Emma chắp hai tay thật chặt để trong lòng.

"Có chuyện gì khủng khiếp xảy ra, có phải không, Frank?".

Frank thấy miệng mình khô đắng, giọng anh khàn đi, cuối cùng anh nói: "Em nhận được tin rất xấu Ngay vừa rồi, trước khi em

rời sở". Mặc dù anh đã hết sức kiềm chế, giọng anh vẫn run lên bần bật.

- "Frank yêu, có chuyện gì thế", Emma hỏi, bản năng của nàng nhận thấy chuyện chẳng lành.

Winston nói vội vã : "Trên báo không có chuyện gì rắc rối chứ?".

- "Không", Frank trả lời khẽ. "Đó là... đó là về Paul". "Paul! Em có tin chẳng lành về Paul? Anh ấy làm sao?" Emma vặn hỏi .

"Em không biết nói với chị như thế nào, Emma..." Frank ngừng lại. Sau một giây lát yên lặng khủng khiếp, anh nói tiếp, một giọng đứt quãng: "Anh ấy... anh ấy... anh ấy qua đời rồi".

Emma nhìn em ngây dại không tin, nàng bàng hoàng lắc đầu: "Em nói gì thế?", nàng hỏi, không thể hiểu nổi lời em. "Chị không hiểu em nói gì. Chị vừa nhận được thư của anh ấy mà. Hôm qua.

Em nói gì với chị vậy?" Mặt nàng cắt không còn hột máu, trông như sắp chết và khắp người run lên bần bật.

Frank quì dưới chân chị. Anh ngước nhìn chị trang nghiêm và nắm lấy tay Emma. Anh nói hết sức dịu dàng. "Paul chết rồi, Emma ạ. Tin đưa tới theo đường điện báo trên đường em tới đây".

- "paul", Emma thì thầm hoài nghi, dáng vẻ vừa ngây dại vừa khiếp hãi. Nàng kêu lên giọng run rẩy. "Em có chắc là không lầm không? Chắc là lầm ".

Frank lắc đầu buồn thảm. "Tất cả đường điện báo đều đưa cùng một tin. Em đã kiểm tra tất cả".

- "ôi trời ơi", Em ma rên rỉ, máu nàng đông lại. Winston xám ngắt như xác chết, gượng nói : "Làm thế nào mà Paul chết, Frank?

Frank ngó nhìn Emma, vẻ thê lương trên khuôn mặt anh khi anh tìm những từ thích hợp. Nhưng không có gì làm dịu nổi cơn đau này. Frank thấy mình nói không nên lời.

Emma nắm chặt, những ngón tay nàng cắm vào bàn tay em trai: "Có phải Paul... CÓ phải những vết thương của anh ấy? CÓ phải nó trầm trọng hơn là anh ấy kể với chị không?", giọng nàng nghe yếu ớt.

- "à, vâng, em tin là có trầm trọng hơn là anh ấy làm cho chị hiểu..."

Tiếng chuông cửa làm mọi người giật mình, đôi mắt Emma mở to lo âu, nàng cầu cứu Winston.

Anh gật đầu và cố nhấc mình ra khỏi ghế . Khi rời phòng khách, anh cầu nguyện là không phải báo chí đang muốn tường trình. Winston nhẹ người khi ông quản gia mở cửa cho Henry Rossiter, người chung vốn Ở ngân hàng thương nghiệp tư doanh, người điều khiển tất cả những công việc kinh doanh của Paul Ở Anh và cả của Emma nữa. Nét mặt Henry cũng đau đớn như Winston. Anh bắt tay Winston và hỏi: "Chị ấy có biết không?". Winston

cúi đầu. "Chị ấy chịu đựng như thế nào? ", Henry lầm bầm .
Winston nói : "Cô ấy choáng váng. Cái tin đó vẫn còn chưa ngấm. Tất nhiên sẽ có một phản ứng đến chậm, Henry. Tôi run sợ khi nghĩ tới điều đó".
Henry gật đầu thông cảm : "Đúng. HỌ rất gần gũi nhau. Thật là bi thảm. Làm sao mà Emma biết chuyện?".
Winston giải thích nhanh và chỉ vào phòng khách. "Chúng ta nên vào trong, Henry, cô ấy cần chúng ta".
Henry vào phòng khách và ngồi cạnh Emma. "Tôi đau buồn, hết sức đau buồn. Tôi đến đây thật nhanh. Ngay khi tôi biết tin".
Cổ họng Emma thắt nghẹn, nàng đưa tay để lên đầu đau giần giật. Nàng nói : "Có người nào Ở Sydney liên hệ với anh không, Henry?"
- Có, Mel Harrison. Anh ấy gọi điện cho tôi suốt ngày. Không may, lúc ấy tôi Ở lại nông thôn".
- "Tại sao anh ấy lại không gọi cho tôi nhỉ?". Nàng hỏi một giọng đau buồn.
- "Anh ấy muốn tôi đích thân báo tin cho chị, Em mạ. Anh ấy không muốn chị chỉ có một mình khi nghe..." "Paul chết lúc nào?". Nàng ngắt lời, tim thắt lại. "Thân thể anh ấy được tìm thấy tối chủ nhật. Bây giờ Ở đó là sáng thứ hai. Mel gọi điện cho tôi khi anh ấy đến nhà. Anh ấy thấy là không thể hoàn toàn ngăn được giới báo chí, bởi vì cảnh sát phải...". "Cảnh sát!", Emma

thốtlên: "Anh nói sao? Tại sao cảnh sát lại Ở đó?".
Henry nhìn Frank buồn thảm . HỌ nhìn nhau một cách lo ngại và cả hai đều yên lặng. Lúc này Frank nghĩ đến chuyện nói dối Emma, nhưng che đậy chẳng ích gì. Tốt hơn hết là nói thật. Anh nói nhẹ nhàng. "Paul tự sát, Emma ạ".
- "ôi, trời ơi! Không! Không! Không đúng! Tôi không tin! Paul không làm như thế. Không đời nào".
Emma kêu lên.
- "Em sợ dó là sự thật, chị ạ", Frank nói và quàng tay ôm chị.
Emma lắc đầu một cách điên dại, phủ nhận lời Frank. Nàng nhìn như chìm sâu: "anh ấy làm thế nào...". Nàng không thể tiếp tục.
Mcgill được coi là một người giàu có nhất thế giới, là chủ tịch Hội đồng của một số công ty úc gồm Công ty Mcgill điều hành trại cừu, Công ty bất động sản Mcgill và Smythson, Công ty mỏ Mcgill và Công ty than Mcgill. ông cũng là chủ tịch Hội đồng Công ty U Sitex Của Mỹ đóng trụ sở tại Texas, chủ tịch và quản trị trưởng của ngành hàng hải Mcg'll-marnott' làm chủ và điều hành một trong những hạm tàu chở dầu lớn nhất thế giới".
Frank dừng lại. "Còn rất nhiều về công việc, về gia đình, về những chiến tích và học vấn của anh.
Chị có muốn đọc tiếp không, Emma?".
- "Không", nàng thì thầm. Nàng quay về phía Henry một cách khổ sở. "Tại sao anh ấy không kể cho tôi biết về chuyện liệt Mặt

của anh ấy? Đáng lý tôi phải tới chỗ anh ấy ngay. Đáng lẽ anh ấy nên nói cho tôi biết, Henry". Nước mắt ứa ra hai bên khóe mắt nàng, lặng lẽ chảy xuống má, "anh ấy nghĩ tình trạng của anh ấy sẽ làm tôi khác đi đối với anh ấy sao? Đáng lẽ tôi phải Ở bên anh ấy". Nàng bắt đầu khóc tức tưởi. "Tôi yêu anh ấy".

Giọng Henry thương cảm : "Mel muốn anh ấy gọi chị đến nhưng chị biết Paul ương bướng và tự hào như thế nào rồi đó. Hình như anh ấy khăng khăng không chịu theo Mel, anh ấy không muốn chị nhìn thấy anh ấy như vậy hoặc biết sự trầm trọng của vết thương hoặc phải nặng gánh với anh ấy".

Emma không nói nên lời. Không nặng gánh với anh ấy, nàng nghĩ, nhưng tôi yêu anh ấy hơn cả chính cuộc sống. ôi, Paul, tại sao anh lại xa lánh em trong lúc anh cần em nhất? Nàng hình dung cơn đau đớn của Paul và nỗi thất vọng khủng khiếp đã đẩy anh tới hành động đó và một nỗi buồn mênh mông nhận chìm nàng.

Emma thấy hình như cả thế giới này đột nhiên ngừng lại. Trong phòng không một tiếng động, ngoại trừ tiếng tích tắc của cái đồng hồ trên bệ lò sưởi. Nàng nhìn xuống chiếc nhẫn ngọc lục bảo Mcgill lấp lánh Ở ngón tay và chiếc nhẫn cưới Paul tặng nàng lúc Daisy mới sinh, nước mắt không kìm được của nàng rơi trên đôi tay bắn lên trên hai chiếc nhẫn. Và nàng nhớ những lời anh nói ngày ấy. Chỉ có cái chết mới chia ly được chúng ta.

Nàng đau nhói Ở trong tim.
Nàng ngẩng đầu liếc nhìn chung quanh, người nàng tê dại đi một cách khủng khiếp. Nàng cảm thấy chính mình bị liệt và hoàn toàn không thể nhúc nhích nổi. Cơn đau đã bắt đầu và nàng hiểu với một thoáng rõ ràng sẽ không bao giờ thoát khỏi nó. Nàng nghĩ, mình không thể sống không có anh ấy. Anh ấy là cuộc đời mình. Bây giờ không còn lại gì nữa. Chỉ còn là những năm trống rỗng Ở phía trước để mà chịu đựng cho đến khi cả chính mình cũng chết.
Winston và Frank đều bất lực trong cơn tuyệt vọng của nàng. Winston không thể chịu đựng được trong thấy em đau khổ và gọi điện cho bác sĩ gia đình, mười lăm phút sau, ông này tới. Emma uống một viên an thần, người giúp việc giúp nàng vào giường. Nhưng những tiếng nức nở tiếp tục làm người nàng co quắp và trên hai tiếng đồng hồ, cuối cùng thuốc an thần đã ru nàng trong một trạng thái yên tĩnh hơn.
Anh và em trai nàng, Henry Rossiter và bác sĩ đều Ở lại với Em ma cho đến khi cuối cùng nàng chìm trong giấc ngủ. Khi họ rời phòng ngủ, Winston nói: "Nỗi buồn của cô ấy chỉ là bắt đầu.
Bi kịch đã giáng xuống Emma nhiều lần trong đời nàng. NÓ đã làm nàng loạng choạng, nhưng chưa bao giờ làm cho nàng quị ngã. Cái chết của Paul đã quật ngã nàng chỉ bằng một cú đánh mau lẹ.

Tất cả các con của nàng, trừ Edwina, về nhà với mẹ. Chúng đã từng yêu mến và kính phục Paul, chúng kinh hoàng, và đau đớn nhất là Daisy, người gần gũi với anh nhất. Mỗi đứa, theo cách riêng của mình, đều cố gắng an ủi mẹ, nhưng những cố gắng của chúng đều vô ích.

Vợ của Frank, Natalie, đến ngay lập tức, Charlotte vợ của Winston và con trai của họ, Randolph từ Leeds lên Lon don với Blackie và con trai, Bryan,cả bốn người họ đi cùng với David Kallinski và hai người con trai, Ronnie và Mark. Không ai có thể tới bên Emma và sau cuộc viếng thăm ngắn ngủi trong phòng ngủ của nàng, họ tụ tập trong thư viện, nét mặt ai nấy đều lo âu. Blackie cố gắng làm nhẹ nỗi lo ngại của họ. Anh nói : "Ngay cả một trái tim mạnh mẽ nhất cũng có thể bị tan vỡ, các cháu ạ. Nhưng một trái tim mạnh mẽ luôn lành lại. Bác có thể đánh cuộc.

Emma là một người sống tốt bẩm sinh và mẹ các cháu sẽ sống qua sự tổn thất này. Và nữa, bác nghĩ tốt hơn là cứ để mẹ các cháu bộc lộ nỗi sầu thương. Bác biết bà sẽ vượt qua được". Anh nói thế và anh nghĩ thế, bởi vì anh biết nàng đã được tạo thành bằng một chất liệu như thế nào.

Nhưng nhiều ngày liền, Emma nằm phủ phục, nửa mất trí, và thiếu mạch lạc vì đau khổ. Nàng trở nên suy nhược đến nỗi Winston đã suy tính một cách nghiêm chỉnh đưa nàng vào nằm

viện. Vào những giờ lúc tảng sáng là những lúc tồi tệ nhất đối với Emma. Nàng nằm bất động trên giường, trơ trọi và không còn hy vọng, ngắm nhìn tia sáng màu xám lạnh lẽo bò vào, đợi sự mở đầu của một ngày mới trống rỗng và dài vô tận, chăm chăm ngó như một người lòa vào khoảng không.

Nhưng trí óc hoạt động và nhạy bén của nàng luôn luôn xôn xao và đầy ắp những ý nghĩ rắc rối và trái ngược nhau. Nàng tự hỏi không biết mình có thiếu sót điều gì với Paul. Qua bao năm tháng ấy đã không chuyển đến được cho anh chiều sâu và sự chân thành về tình yêu của nàng.

Nàng tự trừng phạt mình vì đã không đi úc ngay khi anh gặp tai nạn, vì nàng tin mình có thể ngăn anh khỏi nâng khẩu súng tàn hại ấy. Nếu như nàng không nghe lời anh thì có phải nàng đã cứu được anh không, điều này nàng hoàn toàn chắc. Gánh nặng của tội ác nàng quá lớn, sự thất vọng và nỗi khổ của nàng chỉ càng tăng thêm.

Henry Rossiter đã kể cho nàng nghe về những chẩn đoán tối tân của các bác sĩ và dần dần, khi cơn choáng đã lùi lại, nàng lờ mờ hiểu rằng một người như Paul, khỏe mạnh, cường tráng lại coi tự tử là giải pháp duy nhất, có thể thực hiện đối với thế kẹt khủng khiếp của anh, thế nhưng đôi khi nàng cảm thấy hoàn toàn bị bỏ rơi, và bị anh phản bội. Tuy nhiên, nói chung nàng có thể loại trừ cảm giác này coi như những biểu hiện của lòng thương thân, của

cơn giận kỳ cục và cảm giác bất lực của chính mình.
Nàng thấy hầu như là không thể hiểu nổi tại sao Paul lại không viết thư, bởi vì nàng không thể chấp nhận là anh có thể tự tử mà không để lại một lời cho nàng, và ngày ngày nàng đều ngóng chờ một lá thư không đến .
Winston trông nom nhà cửa và cửa hàng Knightsbridge. Anh quyết định giữ Daisy Ở nhà, không Ở nội trú, sau khi tất cả mọi người khác trong gia đình đã đi hết. Chính cô cuối cùng đã tới được với Emma, đem đến cho nàng một chút yên ổn. Đứa con nhỏ nhất của Emma đã chín chắn một cách đáng ngạc nhiên và sự hiểu biết vượt tuổi mười bốn của cô. Nỗi buồn của chính cô bé thật mãnh liệt, nhưng cô đã cẩn thận giấu kín nó trong hầu hết mọi lúc, cuối cùng cô đã đạt được một sự thông cảm thực sự với mẹ.
CÔ thuyết phục Emma mỗi ngày ăn một chút ít và dần dần giúp đẩy lùi những dòng nước mắt với sự hiện diện đầy yêu thương của cô. Thỉnh thoảng Em ma lại nhìn chăm chú vào Daisy và nàng thấy Paul phản chiếu một cách rõ ràng trong khuôn mặt của đứa bé, nước mắt nàng lại rưng rưng, nàng ôm lấy đứa con gái của hai người, gọi tên Paul. Daisy lại lau nước mắt của mẹ và dùng những lời âu yếm an ủi dỗ dành mẹ, ru nàng trong đôi tay y như thể cô là mẹ và Emma là con gái .
Một đêm, sau khi Emma lại suy sụp, Daisy dịu dàng dỗ dành

nàng vào một tâm trạng thanh thản, và lần đầu tiên Em ma chìm vào trong giấc ngủ tự nhiên, nặng và sâu. Mấy tiếng đồng hồ sau đó khi nàng thức dậy, nàng cảm thấy được nghỉ ngơi và thậm chí còn đạt được một đôi chút bình tĩnh. Nàng lập tức để ý thấy Daisy đang cuộn tròn trên ghế ngủ gật. Với một tia sáng lóe lên trong đầu, Emma nhận ra rằng nàng đang chồng chất gánh nặng lên Daisy với nỗi buồn của riêng mình trong khi chính đứa bé cần tình yêu và sự chăm sóc. Với một cố gắng phi phàm của nàng, nàng rũ mình khỏi trạng thái hôn mê thờ thẫn, mà một chút sức mạnh đó, luôn luôn mạnh mẽ khủng khiếp bắt đầu nhỏ lại trong thân thể mệt mỏi của nàng.

Emma đứng lên khỏi giường không cần phải giúp đỡ, đi chầm chậm tới gần chiếc ghế dài, hai chân nàng run rẩy, không vững. Daisy lập tức tỉnh dậy và khi cô thấy mẹ đang cúi xuống cô, cô vội nắm lấy tay mẹ, đôi mắt lo âu. "Mẹ có chuyện gì thế? Mẹ lại thấy ốm à?".

- "Không con ạ. Sự thật, mẹ nghĩ là mẹ có khá hơn một chút".

Emma ôm lấy Daisy vuốt ve mái tóc óng mượt của con: "Daisy ạ, mẹ rất sai trái, đã đặt gánh nặng buồn phiền lên con. Sai trái quá, con hãy tha lỗi cho mẹ, con yêu. Bây giờ mẹ muốn con chuẩn bị đi ngủ và ngủ một giấc thật ngon. Mẹ không muốn con lo lắng về mẹ nữa. Mẹ sẽ khỏe. Và ngày mai mẹ sẽ gửi con vào nội trú.

Daisy co người lại, nhìn Emma ngạc nhiên, đôi mắt xanh lóng lánh của cô đầy nước mắt. "Nhưng con muốn Ở lại với mẹ. Để trông nom mẹ. Ba Paul chắc là muốn thế. Đúng là thế. Ba không muốn mẹ Ở một mình mà".

Emma mỉm cười dịu dàng: "Con đã trông nom chăm sóc mẹ rất cẩn thận, bây giờ đến lượt mẹ trông nom con. Mẹ sẽ không sao đâu con ạ. Thật đấy".

Daisy khóc và vùi đầu vào ngực Emma, nức nở như muốn vỡ tung con tim. "Nín đi con, cưng. Nín đi con". Emma thì thầm : "Chúng ta phải mạnh và can đảm, và giúp đỡ lẫn nhau trong những năm tháng tới".

- "Con sợ quá, mẹ ơi". Daisy nức nở, nước mắt của cô ướt đẫm chiếc áo ngủ nhàu nát của Emma. "Con cứ nghĩ là mẹ chết mất".

***.

Đó là một buổi chiều đẹp trời tháng chín, có nắng, ấm áp với một bầu trời không mây rực rỡ sáng, nhưng Emma run người khi nàng bước đi mệt mỏi qua phòng khách, nàng co ro ngồi trong chiếc ghế trước ngọn lửa, sưởi ấm, ý nghĩ của nàng hướng tới những đứa con trai . Chiến tranh đã tuyên bố ngày 3 tháng 9, và mặc dù nàng quá bạc nhược để mà chú ý, nhưng tình hình cũng không thể làm ngơ. Nước Anh đang động viên với cùng một tốc độ và tính hiệu quả y như hồi nàng còn trẻ và nàng hiểu là họ sẽ còn bị bao vây một thời gian dài.

Cảm thấy đã ấm hơn, nàng cựa mình trong ghế. Khi làm như vậy một vài ánh sáng chiếu lên sự tàn phá mà nỗi đau buồn của nàng đã đưa lại. Nàng đã sụt cân nhiều và trông gầy guộc một cách đau lòng trong chiếc áo dài len đen đơn giản, sự khắc khổ của nó không hề được các đồ trang sức làm giảm đi. Đồ trang sức duy nhất của nàng đeo là những chiếc nhẫn của Paul và một cái đồng hồ. Nhưng tóc nàng sáng và ánh lên chất sống.

- "Anh đây em", Blackie gọi to từ ngưỡng cửa, làm nàng giật mình. Nàng đứng lên đón anh, cố mỉm cười. "Anh Blackie, rất mừng được gặp anh", Emma nói và ôm lấy anh.

Anh ôm nàng trong đôi tay, giữ chặt lấy nàng trong bộ ngực to lớn của mình, anh nghẹn ngào khi thấy thân thể mỏng manh của nàng. Nàng chỉ còn xương và da. Anh đưa nàng lùi ra, nhìn xuống mặt nàng và để tay dưới cằm nàng. "Em thật là xinh đẹp, em gái. Thấy em khỏe khoắn và đi lại được thật là sung sướng". HỌ ngồi trước ngọn lửa, trò chuyện một lúc về chiến tranh và khả năng lũ con trai phải đăng ký vào quân đội. "Bryan đang Ở Lon don với anh", Blackie nói với nàng. "Cháu nó muốn đến cùng với anh hôm nay, nhưng không dám chắc là em đã khỏe hay chưa?"

- "ôi, Blackie, em thất vọng quá. Em rất muốn gặp cháu, nàng kêu lên, nét mặt rạng rỡ.

"Ngày mai cháu có đến được không? Anh biết Bryan thân thiết

đối với em như thế nào".
- "Tất nhiên là nó có thể đến. Anh sẽ đích thân mang cháu đến", Blackie nhìn nàng một cách cảnh giác : "Em nghĩ là bao giờ em hồi phục hẳn để có thể quay lại cửa hàng?".
- "Tuần sau. Thực ra, bác sĩ phản đối điều này. ông ấy muốn em đi Yorkshire nghỉ ngơi. Nhưng quả thực em không thể sao lãng công việc lâu hơn nữa, và như vậy không công bằng với Winston. Anh ấy phải gánh chịu mọi trách nhiệm. Vả lại, anh ấy cũng phải trởlại Leeds. Chúng tôi phải tổ chức lại nhiều.
- "Anh ấy hiểu em. Chính anh cũng phải gặp những vấn đề như thế. Dù sao, anh nghĩ quay trở lại với công việc cũng là một điều hay đối với em, để em khỏi nghĩ vẩn vơ".
Mặt nàng thoáng u ám, "phải, đúng thế". Người hầu gái gõ cửa và mang khay trà vào. Emma đưa mắt nhìn bình trà Georgian một cách mệt mỏi, tự hỏi không hiểu mình có đủ sức để nâng nó lên không. Nhiều ngày nay, nàng như một người bị bệnh tê liệt, luôn đánh rơi, đánh đổ các thứ.
Nàng nâng bình nước lên một cách cẩn thận và róc ra hai tách nàng thấy nhẹ nhõm trong người, lần đầu tiên tay nàng không run.
Nàng nói: "Hôm qua em đã nói với David. Anh ấy có vẻ rất chán nản. Ronnie và Mark đã gia nhập quân đội. Anh ấy nhớ chúng kinh khủng. Chúng là tất cả cuộc đời anh từ khi Rebecca chết".

Anh quan sát thấy mù sương trong mắt nàng và nói nhanh. "Anh ấy sẽ không sao đâu, Emma.
Anh sẽ chú ý đến anh ấy khi anh trở lại Leeds. Đưa anh ấy ra khỏi cái lăng tẩm vĩ đại nơi anh ấy sống trong sự lộng lẫy cô đơn. Lại bắt đầu sống với xã hội sẽ có lợi cho anh ấy".
- "Em mong anh làm như thế, anh thân yêu. Em quả là lo lắng cho anh ấy". Em ma nhìn vào ngọn lửa một cách trầm tư và khi nàng quay về Blackie, vẻ mặt nàng buồn thảm : "Làm sao người ta có thể đi tiếp đường đời, Blackie? NÓ nặng nề quá, phải thế không?", - "Đúng thế, nhưng không phải là không thể được, Em ma. Không phải đối với một người có lòng dũng cảm như em".
- "Mấy tuần lễ vừa rồi e m không được khỏe lắm", nàng nói một cách buồn bã.
- "Em không thể quá vội vã được đâu, Emma. Em còn phải làm cho quen dần. Em phải cho mình có thời gian, em thân yêu.
- "Không biết sau khi Lau ra mất đi thì anh làm thế nào?", nàng hỏi.
- "Lúc ấy anh cũng thỉnh thoảng hỏi mình như vậy", anh mỉm cười yếu ớt. "Sau khi anh trở lại mặt trận, anh đã cố gắng làm sao để nhận một viên đạn, để được chết đi. Nhưng Chúa lòng lành đã che chở cho anh khỏi sự rồ dại của mình. Sau chiến tranh, phải mãi anh mới tha thứ được cho anh sao vẫn cứ còn sống, nhưng khi anh đã tha thứ cho mình anh lại bắt đầu sống lại.

Anh nhìn chung quanh và nhận thức được trách nhiệm của mình, trách nhiệm của anh với Bryan. NÓ nâng đỡ anh nhiều, Emma. Nguồn cổ vũ lớn lao, cũng như Daisy sẽ là như vậy đối với em, tính cách giống em nhất. NÓ hiểu em và tôn sùng em, em gái".
- "Vâng, em biết", Emma trả lời lặng lẽ và lại nhìn đi... "Em quả là... quả là không biết em có thể tiếp tục sống như thế nào, không có Paul..."
Blackie cầm lấy bàn tay nàng và nắm chặt lấy. "E m có thể, em thân yêu. Em sẽ sống . Linh hồn của con người có sự chịu đựng ngoan cường". Anh ngừng lại, đôi mắt đen của anh lướt qua khuôn mặt thảm thương của nàng. Anh nói dịu dàng: "Em có nhớ Laura đã nói gì với em khi chị ấy hấp hối không? Anh không bao giờ quên những lời ấy từ khi em nhắc lại cho anh nghe và nó đã giúp anh nhiều lần. Em có nhớ chị ấy đã nói như thế nào về cái chết không, Emma?"
Emma gật đầu. "Có, em nhớ những lời của chị ấy như thể mới hôm qua. Laura nói trong vốn từ vựng của mình không có chữ gì gọi là chết và chừng nào em sống và anh sống tức là chị ấy vẫn còn, bởi vì chúng ta sẽ mang kỷ niệm của chị ấy trong tim mãi mãi".
Blackie nói : "Ư, em gái ạ, và chị ấy là một người đàn bà từng trải, Laura của anh. Chị ấy thành thực tin điều ấy, cũng như anh đã đi tới chỗ tin điều ấy, cũng như em phải tin nó. NÓ sẽ giúp

em, anh biết. Và cũng như anh có Bryan thì em có con gái của Paul. NÓ là một phần máu thịt của anh ấy, một phần của anh ấy, và em phải trung thành với ý nghĩ đó, tìm thấy sức mạnh Ở đó".
Những lời của anh hình như đã cho nàng niềm an ủi, anh nói tiếp. "Em cũng nói với anh là Laura nói Chúa không bao giờ cho ta một gánh quá nặng không thể mang nổi. Chị ấy nói đúng, Emma.
Em hãy nghĩ tới điều đó". Anh thở dài khe khẽ. "Anh biết em đau lòng lắm, và em cảm thấy lạc lõng, cô đơn. Nhưng chúng ta không ai cô đơn cả, Emma. Tất cả chúng ta đều có Chúa, và Chúa đã cứu giúp anh qua năm tháng. Tại sao em không thử hướng tới Người?"
Đôi mắt Emma mở to : "Anh biết là em không tin Ở Chúa".
Quan sát vẻ mặt của nàng, Blackie kìm lại không bình luận gì thêm và khôn khéo nói sang chuyện khác.
Nhưng sau đó, sau khi rời nhà Emma, Blackie đi tới nhà thờ Brompton Oratory. Anh làm dấu thánh giá khi bước vào tòa nhà thờ cổ và đẹp đó, ngồi xuống chiếc ghế dài có tựa ngước nhìn lên bệ thờ. Anh cầu nguyện Chúa đem đến cho Emma niềm an ủi và lòng dũng cảm trong sự mất mát khủng khiếp này, và anh cầu nguyện cho linh hồn nàng.
Đêm hôm đó trước khi đi ngủ, Em ma ngồi bên cửa sổ phòng ngủ của nàng hàng giờ nghĩ tới những lời nói của Lau ra. bầu trời

xanh thẳm, trong sáng lấp lánh muôn nghìn vì sao, mặt trăng màu bạc nhạt ngự trên bầu trời. Vẻ đẹp của nó lộ ra thật hoàn hảo khiến nàng muốn ngạt thở, và nàng đột nhiên bị choáng ngợp bởi một cảm giác của cõi vô cùng. Đây là một cảm giác mà trước đây nàng chưa hề có, nàng cảm động một cách kỳ lạ khi ngồi nhìn vào bầu trời đem, không thể nào tưởng tượng được nổi ấy. Thế rồi nàng thấy hình như Paul đang Ở trong phòng này cùng với nàng. Và nàng nghĩ, mà tất nhiên là như thế, bởi vì anh ấy mãi mãi trong trái tim mình.

Và nàng lấy được sức mạnh từ nguồn hiểu biết ấy, đêm ấy nàng ngủ một giấc sâu và ngon lành.

Hai ngày sau, Em ma nhận được một lá thư của Paul. Thư được gửi đi ngày trước hôm anh chết và phải mất ba tuần nó mới đến nơi. Nàng nhìn nó một hồi lâu trước khi có đủ can đảm mở phong bì và lấy lá thư ra đọc.

"Em thân yêu nhất của anh. Em là cuộc sống của anh. anh không thể sống không có cuộc sống của anh. Nhưng anh lại không thể sống với em. và vì thế anh phải kết thúc sự tồn tại khốn khổ của anh, bởi vì bây giờ thì không còn tương lai gì cho chúng ta Ở bên nhau nữa rồi. Sợ rằng em nghĩ sự tự tử của anh là một hành động yếu đuối, thì hãy để cho anh bảo đảm với em rằng nó không phải như thế đâu. đÓ chính là một hành ng của sức mạnh và ý chí bởi vì làm việc này nghiã là anh đã lấy lại được sự tự chủ đối với bản

thân mà anh đã mất trong mấy tháng vừa qua. ĐÓ là một hành động cuối cùng của sức mạnh với ch'nh số mệnh của anh.
Đó là con đường thoát duy nhất cho anh, em yêu. và anh sẽ chết với tên em Ờ trên môi anh, với hình ảnh của em trước mắt anh, với tình yêu anh dành cho em mãi mãi Ờ trong tim mình. Chúng ta đã may mắn, Emma. Chúng ta đã có bao nhiêu năm tháng tốt đẹp bên nhau, chia sẻ cho nhau thật nhiều, và những kỷ niệm hạnh phúc trong lòng anh cũng như anh biết nó sống trong lòng em và sẽ còn chừng nào em còn sống. anh cảm ơn em đã cho anh những năm tháng tốt đẹp nhất của anh.
Anh không gọi em đến bởi vì anh không muốn em bị bó buộc vào một mẻ tàn phế vô phương cứu chữa, dù chỉ nhiều nhất là vài ba tháng. CÓ lẽ anh lầm chăng. mặt khác, anh muốn em nhớ tới anh như ngày trước, chứ không phải là anh sau ngày gặp tai nạn. hư danh chăng? CÓ lẽ. Nhưng em hãy gắng hiểu những lý do của anh, và, hãy gắng, em yêu, tìm trong lòng em niềm tha thứ.
Anh hết sức tin tưởng Ờ em, Emma thân yêu nhất. Em không phải là con người yếu đuối . Em khỏe mạnh và bất khuất em sẽ tiếp tục một Cách dũng cảm. Em phả sống vì còn con chúng ta. đó là hiện thân về tình yêu chúng ta và anh biết em sẽ yêu thương, chăm sóc nó, nuôi dạy nó lớn lên cũng dũng cảm, kiên cường, yêu kiều như chính em. Anh ký thác nó cho em, em yêu.

khi em nhận được thư này thì anh đã chết rồi. Nhưng anh sẽ tiếp tục sống trong Dasy . Bây giờ nó là tương lai của em, Emma của anh. Tương lai của anh nữa.

Anh yêu em với tất cả lòng anh, cả hồn anh, tình anh, và anh cầu nguyện Chúa một ngày nào chúng ta được đoàn tụ trong cõi vô cùng.

Anh hôn em, em thân yêu.

Paut.

Emma ngồi bất động trên ghế, tay nắm chặt lá thư, nước mắt ứa ra và lặng lẽ lăn trên đôi gò má xanh xao. Nàng nhìn thấy anh trong tâm tưởng, cao lớn, đẹp trai, đôi mắt màu tím của anh tươi cười và nàng nhớ lại anh như anh muốn nàng nhớ. Nàng nghĩ những năm tháng, niềm vui và tình yêu anh đã cho nàng. Và nàng đã tha thứ cho anh, đã thương anh giờ đây khi đã hiểu cả tình thế tiến thoái lưỡng nan và những động cơ của anh. ***.

Đầu tháng mười, Mel Harrison đi một chuyến máy bay Qantas từ sydney đến Karachi và từ đó đáp máy bay Anh đi Anh. Mấy hôm sau anh đến Anh. Mục đích của anh : gặp E in ma và đưa chúc thư của Paul Mcgill cho các cố vấn pháp luật của Mcgill Ở Anh và Châu âu.

Emma mặc đồ màu đen khắc khổ trông xanh xao và mong manh như thế khi nàng tới Price, Ellis, và Watson để nghe đọc chúc thư cuối cùng của Paul Mcgill. Winston, Frank và Henry

Rossiter đi cùng với nàng.

- "paul trao cho chị là người thi hành về tài sản của anh ấy", Mel thông báo cho nàng khi nàng vừa ngồi xuống. Nàng ngạc nhiên, nhưng chỉ gật đầu, lúng túng không tìm được từ gì.

CÓ chúc thư cho các gia nhân, cho những người làm công cũ đã trung thành và một quỹ tín dụng hai triệu pound để cung cấp cho vợ và con trai anh khi họ còn sống. Khi nào họ chết thì quỹ sẽ để cho từ thiện. Toàn bộ gia sản của mình, anh để cho Emma vĩnh viễn, chuyển sang cho Daisy sau khi nàng chết và từ Daisy chuyển qua con cháu. Trước sự ngạc nhiên của Emma, Paul đã để lại cho nàng mọi thứ anh có, trị giá trên hai trăm triệu pound. Anh đã làm nàng trở thành một trong những người phụ nữ giàu có nhất thế giới và con gái của họ là người thừa kết một cơ đồ lớn. Nhưng điều làm Em ma cảm động nhất là Paul đã dành cho nàng sự kính trọng mà người ta thường để cho người vợ hợp pháp chứ không phải là vợ bé. Trong cái chết hay trong cuộc sống, paul dã tuyên bố lòng tận tụy và tình yêu của anh đối với nàng, dã công nhận nàng với toàn thể mọi người. Và tài sản dòng họ nhà Mcgill đã chuyển vào tay nàng.

Chú thích của ncjười dịch :

-Brawbrook - Nam tước thứ nhất tước hiệu của William Maxevelil Ai ken 1879-1964, chủ báo của Anh và nhà chính trị bảo thủ. sinh Ở Canada. báo của ông gồm tờ Dai ly Express, bộ trưởng bộ thông tin 1918.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

Phần bốn: Đỉnh Điểm 1918 - 1950

Chương 58

Nỗi đau buồn của Emma là một tấm áo bằng sắt, nhưng dần dần nàng phải đương đầu với nỗi đau lòng của mình. Sự thật mà nói nỗi sầu của nàng không thực sự giảm bớt, nàng nhớ Paul và mong mỏi anh thường xuyên, nhưng nàng làm chủ được xúc động của mình, những tuần lễ qua đi, nàng bắt đầu hoạt động như xưa. Vả lại, nỗi khổ não của nàng bị câm nín bởi hoàn cảnh đời nàng và cuộc khủng hoảng của thế giới.

Nàng bị choáng bởi những vấn đề cấp bách khi nước Anh nhào vào cuộc xung đột châu Âu, do đó nghị lực của nàng phải dồn vào, không còn thì giờ và sức lực cho suy nghĩ riêng tư. Các con trai nàng vào quân ngũ, Kit vào bộ binh, Robin vào không quân. Elizabeth ghi tên học ở Hàn lâm viện nghệ thuật kịch mùa hè năm 1936 đã lặng lẽ lấy Tony Barkstone trong mùa Giáng Sinh. Mặc dù Elizabeth mới mười tám tuổi và hãy còn quá phù phiếm

để mà lấy chồng, nhưng theo ý của Emma, nàng không đủ can đảm để mà phản đối. Mỗi người đều phải nắm bắt hạnh phúc khi họ có thể, đặc biệt là trong cái thời gian khủng khiếp này, và mặc những mối nghi ngại của mình, nàng cũng vẫn ban phước. Đôi bạn trẻ này rõ ràng là phải lòng nhau. Emma đồng ý Tony, bạn của Robin ở trường Cambridge và cũng là phi công của không lực hoàng gia Anh.

Mặc dù tình thế khẩn trương, không khí vui vẻ vẫn ngự trị trong đám cưới và cả gia đình lại có một thời gian ngắn ngủi để đoàn tụ, trừ Edwina, vẫn ghẻ lạnh với Emma, và Kit không được phép về. June, vợ mới cưới được một năm của cậu cũng tới London để dự đám cưới và ở lại với Emma đến hết năm mới. Tháng giêng năm 1940, Elizabeth bỏ Hàn lâm Hoàng Gia để trở thành y tá của hội Hồng thập tự, trước sự ngạc nhiên của Emma. "Mẹ cứ nghĩ con luôn mơ ước trở thành một diễn viên nổi tiếng và được đọc tên con trên ánh đèn quảng cáo", nàng thốt lên khi nghe được tin này. "Ồ, giã từ tất cả những trò nhảm nhí ấy". Elizabeth vội trả lời. "Con cảm thấy con cũng phải là một bộ phận của những cố gắng chiến tranh mẹ ạ", Emma có ấn tượng tốt đẹp đối với sự nghiêm chỉnh của Elizabeth và lòng tận tụy của cô đối với công việc y tá, nàng bắt đầu nghĩ rằng cuộc hôn nhân sẽ có một ảnh hưởng làm ổn định đứa con ương bướng nhất của nàng.

Tin tức ngày một xấu đi, và đến tháng ba, Emma đã nghĩ đến

chuyện cho Daisy đi Mỹ để sống với gia đình Nelson ở điền trang Hudson River của họ. Nhưng càng nghĩ đến chuyện này, nàng cảm thấy nản lòng, nàng thừa nhận việc vượt đại dương có thể nguy hiểm, nàng quyết định là chỗ ở hiện nay của đứa bé trong trường nội trú ở Ascot có lẽ là chỗ an toàn nhất.

Những tháng tiếp theo, Emma lao vào công việc một cách hăm hở, nhưng nàng cũng tiếp nhận thú tiêu khiển. Henry Rossiter trước đây phụ trách một số công việc kinh doanh của nàng. Bây giờ làm cố vấn tài chính chủ chốt, bởi vì bây giờ nàng phải cai quản tất cả tài sản của McGill cũng như của nàng. Nàng tiếp xúc thường xuyên với Mel Harrison ở Sydney và Harry Marriott ở Texas, ngày của nàng dài hơn và căng thẳng hơn bao giờ hết bởi vì trách nhiệm của nàng nhiều hơn. Nàng là máy phát điện như trước đây hồi còn trẻ và hồi thế chiến lần thứ nhất khi nào cũng phải đơn thương độc mã với đời. Nếu như qua năm tháng nét mặt của Emma có nghiêm nghị hơn thì tất cả những khuôn mặt khác ở nước Anh cũng vậy, bởi vì cả đất nước đang ở trong sự tuyệt vọng khi cuộc tấn công ồ ạt như vũ bão của Hitler tiếp tục không giảm.

Khoảng cuối tháng năm, ngay sau ngày sinh thứ năm mươi tư, David Kallinski tới London để bàn về lãi suất chung của anh với Emma. Anh vẫn là một con người đẹp trai, đôi mắt xanh sắc sảo của anh vẫn không bị mờ đi, mặc dù tóc anh đã điểm bạc và

bụng đã hơi to. Lòng tận tụy của anh đối với Emma không thay đổi qua năm tháng và anh luôn luôn quan tâm đối với nàng. Anh nhẹ nhõm trong lòng khi nàng đón anh tại ngôi nhà ở quảng trường Belgrave, anh thấy ngay rằng khuôn mặt ấy đã mất vẻ hốc hác và nhan sắc của nàng đã trở lại và nàng cũng béo ra được một chút. Một lát sau, Blackie cũng đến và sau một bữa ăn tối nhẹ, họ dời sang thư viện để uống cà phê.

- "Các anh có nghĩ rằng chúng ta có khả năng đưa lũ thanh niên ra khỏi bãi biển không?". Emma hỏi, nàng không phải chỉ nghĩ tới Kit hay Ronnie và Mark Kallinski mà là tới hàng ngàn binh lính Anh đang mắc cạn ở Dunkirk.

- "Nếu như có người nào có thể làm được việc đó, thì lạy Chúa, người đó chính là Winston Churchill". Blackie khẳng định. Anh cựa mình trên ghế và nói tiếp: "Ông tập hợp một đội tàu mà thế giới chưa bao giờ có, mặc dù là một đội pha tạp. Nhưng do được gắn bó với nhau trong cùng một mục đích – đưa những thanh niên của chúng ta an toàn về Deal và Ramsgate trước khi bị bọn Đức tiến qua những nước thấp về Pháp tiêu diệt".

- "Tôi đọc thấy họ tới từ khắp nước Anh để yểm trợ cho tàu khu trục của Hải quân hoàng gia", David vừa lập bập điếu cigar vừa nói xen vào. "Những người tình nguyện của mọi giai tầng xã hội với đủ các loại thuyền, thuyền mái chèo, thuyền đánh cá, thuyền du lịch và ngay cả sà lan nữa. Đó là một sự biểu lộ của lòng yêu

nước và chủ nghĩa anh hùng tốt đẹp nhất chưa từng thấy suốt cuộc đời tôi".

Blackie gật đầu. "Ừ, đúng thế, David. Bảy trăm chiếc thuyền đủ mọi hình dáng, kích thước, tất nhiên là gồm cả khu trục. Hình như những người tình nguyện đã đón các thanh niên và đưa họ vào những con tàu lớn hơn không thể đến gần bãi biển. Những con người thật là dũng cảm không biết mệt mỏi".

- "Các anh nghĩ rút đi phải mất bao lâu?", Emma hỏi khẽ, nàng hết nhìn Blackie lại đến David một cách kinh hoàng.

David nói ít nhất cũng phải vài ngày nữa. Có đến hàng trăm ngàn quân Anh và Pháp phải đưa ra.

- "Hôm nay em đọc báo thấy không quân Đức vẫn tiếp tục oanh tạc dữ dội vùng bờ biển", Emma nói, "Em lo sợ khi nghĩ đến những tổn thất".

- "Nhất định là phải chút ít tổn thất, Emma", Blackie nói. "Nhưng không lực hoàng gia đã cất cánh trên những chiếc phi cơ chiến đấu, giáng những đòn chí tử cho…" "Bryan, Robin và Tony ở trong số đó, Blackie", Emma nói xen vào và nhìn đi chỗ khác.

- "Tất cả chúng ta ngồi ở London này đều cảm thấy thất vọng và khổ sở. Nhưng chúng ta chỉ còn biết cầu nguyện cho con cái chúng mình. Và chúng ta phải vui vẻ lên", Blackie nói: "Nào thôi, chúng ta uống một chút nữa. Như vậy tốt đấy". Trong khi

Emma pha rượu, con mắt Blackie nhìn vơ vẩn lên chiếc đồng hồ trên bệ lò sưởi. “Chúng ta vặn radio được không, Emma? Winston Churchill sắp sửa nói”.

- “Vâng, tất nhiên”. Emma cũng muốn nghe ông ấy nói. Nàng đứng lên, mở nút, dò đài BBC, một phút sau, giọng nói quen thuộc mạnh mẽ vang lên: ‘Chào các quí vị. Đây là đài Thủ tướng”. Ba người bạn cũ, những người đã chia sẻ với nhau rất nhiều trong ba mươi năm qua, ngồi lại nghe, họ càng gắn bó với nhau trong nỗi lo sợ cho những đứa con trai của nước Anh. Khi Thủ tướng nói xong, mắt Emma cay cay, giọng nàng run run khi nói: “Con người ấy đã đem lại cho chúng ta một sự truyền cảm to lớn làm sao. Nếu không có Churchill thì chỉ có Chúa mới giúp nổi chúng ta thôi”.

Thiên anh hùng ca Dunkirk đã làm choáng ngợp trí tưởng tượng của nước Anh và các đồng minh của nó. Như từ địa ngục trở về, những con thuyền nhỏ và những thuyền có mái chèo, những con tàu du lịch đã đưa những người sống và những người bị thương trở về.

Cuộc rút đi đã diễn ra trong mười một ngày và 340,000 quân đội Đồng minh đã được cứu lúc quân Đức chiếm thành phố biển của Pháp. Chỉ còn 40,000 hầu hết là người Pháp còn đọng lại phía sau. Emma và David may mắn. Trong số những người được đưa vào bờ có Tony và Mark, và ngày 3 tháng sáu, Kit đã bước ra

khỏi sà lan đưa cậu đến Deal qua biển Manche bập bềnh sóng vỗ và chất lên thuyền những vật đổ nát. Sau đó Kit nói với Emma khi cậu nghỉ phép về: "Thật là hút chết, mẹ ạ. Chắc con phải có một thiên thần hộ mệnh phù hộ cho con". Cậu ôm chặt mẹ. Bám lấy con, nàng nghẹn ngào nghĩ đến cha nó đã chết ở Pháp năm 1816, rõ ràng là vô ích.

Ngày 4 tháng sáu, Winston Churchill tới Hạ nghị viện và đọc một bài diễn văn về Dunkirk. Có một đoạn, ông nói: "Chúng ta sẽ chiến đấu, trên bãi biển, chúng ta sẽ chiến đấu trên bãi hạ cánh của máy bay, chúng ta sẽ chiến đấu ngoài cánh đồng, trong các phố, chúng ta sẽ chiến đấu trên đồi, chúng ta sẽ không bao giờ đầu hàng".

Sáu ngày sau đó, chính phủ Pháp và bộ chỉ huy quân sự bỏ chạy khỏi Paris khi quân đội Quốc xã tiến đến gần hơn. Bốn ngày sau đó, thủ đô Pháp bị Đức chiếm đóng mà không tốn một viên đạn. Nước Pháp thất thủ.

Anh đứng một mình.

Mùa hè ấy là mùa hè tồi tệ nhất mà Emma có thể nhớ được.

Tháng bảy, cuộc chiến ở Anh bắt đầu khẩn trương. Hitler đã ra lệnh tổng tấn công không lực hoàng gia Anh, đặc biệt là các nhà máy, máy bay của Anh, và những căn cứ chiến đấu chung quanh London.

Ngày qua ngày, đêm qua đêm những tốp máy bay ném bom

khổng lồ Dornier và Heinkel lướt qua biển Mache để tán vụn nước Anh, trong khi những chiếc máy bay chiến đấu Messerschmitt đánh bại những chiếc Hurricane và Spitfire của không lực hoàng gia Anh.

Ban đêm thức giấc vì tiếng còi báo động phòng không rú lên, Emma trở dậy đứng bên cửa sổ trong căn phòng ngủ tối tăm của nàng, nhìn ra bầu trời đêm lấp lánh sao và chiếu sáng bởi những ánh đèn pha rọi máy bay và tiếng ầm ĩ vang lên không ngớt của máy bay ném bom và máy bay chiến đấu, tim nàng đau đớn khi nghĩ đến Robin, Tony, và Bryan cùng những phi công trẻ khác ở trên cao kia, tính mạng đang bị đe dọa. Một vài đêm, Elizabeth cũng ở bên nàng, cô đã bỏ ngôi nhà nhỏ cô ở những ngày ở Hàn lâm Hoàng Gia để ở nhà. "Mẹ thức đấy hở mẹ?", cô luôn luôn thì thào như vậy và lướt vào phòng trong chiếc áo ngủ. "Ừ, con à", Emma trả lời và cả hai đứng bên nhau, hai tay vòng ôm nhau, nhìn máy bay gầm rú bay qua.

Một đêm, Elizabeth nắm lấy cánh tay mẹ một cách dữ dội, giọng cô khàn khàn một cách khác thường khi cô kêu lên. "Tại sao, tại sao? Tại sao cuộc chiến tranh kinh khủng này lại cứ phải xảy ra? Mục đích của nó là cái gì? Tất cả sẽ bị giết chết! Tony, Robin, Bryan, và tất cả những thanh niên khác của chúng ta!".

Emma không có câu trả lời nào cho con gái, hay cho chính mình. Elizabeth trở nên điên cuồng, cô khóc nức nở không sao kìm

được. Emma ôm vai Elizabeth và dẫn con tới bên giường. “Họ sẽ không bị giết chết đâu, con ạ”, nàng an ủi, “họ sẽ không làm sao đâu. Mẹ hứa với con như thế. Chúng ta phải dũng cảm lên. Vào giường mẹ và ngủ với mẹ đêm này. Chúng ta sẽ làm bạn bên nhau”.

- “Vâng, con nghĩ thế, mẹ ạ”, Elizabeth nói và chui vào trong chăn. Emma ôm chặt con y như hồi còn nhỏ và sợ bóng tối. “Đừng khóc và hãy cố đừng lo lắng Elizabeth”.

- “Nếu Tony bị giết thì con sẽ không thể nào chịu được đâu”, Elizabeth nói qua những dòng nước mắt. “Con yêu anh ấy lắm. Và nếu Robin…”

- “Im đi con. Cố ngủ đi. Con phải nghỉ ngơi”.

- “Vâng, con sẽ cố. Cám ơn mẹ. Chúc mẹ ngủ ngon”.

- “Chúc con ngủ ngon”.

Emma nằm trong bóng tối, đợi cho thân thể căng thẳng của Elizabeth trùng xuống và mềm rũ ra trong giấc ngủ. Nhưng nó không và Emma hiểu rằng con gái nàng sẽ qua một đêm mất ngủ nữa lo lắng về chồng và đứa em trai cũng như chính nàng.

Emma có thói quen đi bộ tới cửa hàng Knightsbridge hàng ngày và khi mùa hè bồng bềnh trôi đi, nàng vẫn đi như vậy trong tiếng súng phòng không, tiếng còi báo động rền rĩ, những đống đổ nát những tấm kính vỡ. Nàng chùn bước khi thấy một mốc đường nào đó bị phá hủy, những nơi nàng và Paul hay lui tới ngày trước

bị san bằng. Thế nhưng mặc dù nét hoang tàn của London, vẻ lạnh lẽo của nó, dáng mệt mỏi trên những nét mặt đi qua trên phố, Emma kinh ngạc trước cái kiên cường, bất khuất của đồng bào nàng cả nam lẫn nữ. Thường thường một giọng Cockney vui vẻ lại cất lên một bài ca, có lẽ là một người lính cứu hỏa đang vun một đống gạch bốc khói, hoặc một người công nhân đang dọn một đống hoang tàn, hoặc một người lái taxi buông một lời đùa bỡn và họ làm trái tim nàng thêm dũng cảm. Vào những lúc như thế này nàng lại nhớ đến những lời ca của Churchill: "Chúng ta sẽ không bao giờ đầu hàng", và sức mạnh của nàng lại phục hồi, dáng đi nhảy nhót, lưng thẳng lại, đầu ngẩng cao tự hào. Và những gánh nặng của nàng hình như nhẹ hơn, dễ mang hơn.

Mùa hè đã gần hết. Tháng chín, phần lớn những vũng tàu đậu ở miền cuối Đông bị phá hủy trong một trận oanh tạc khổng lồ. Những trận ném bom hàng ngày vẫn tiếp tục, các phi công của không lực hoàng gia đã dốc hết sức lực, hay những phi vụ không ngừng nghỉ. Những hạn nghỉ phép hai, ba ngày bị bãi bỏ và đã hàng tuần nay Emma không nhìn thấy Robin. Không lực hoàng gia là khâu phòng ngự cuối cùng của Anh, và mặc dù là một tróc ba, các chiến sĩ áo xanh trong những chiếc Spitfire và Hurrican của họ đã vượt lên những chiếc Luftwaffe. Đến tháng mười thì kế hoạch của quốc trưởng tiêu diệt không lực hoàng gia và bẻ

gãy tinh thần của dân Anh, đã tỏ ra là một thất bại. Sự thật, Hitler đã chịu thất bại to lớn đầu tiên. Nhưng máy bay ném bom của Đức vẫn tiếp tục những trận ném bom đêm trên những thành phố lớn, san phẳng nhiều thành phố và những năm đen tối kéo dài vô tận. Những năm của những trận oanh tạc dữ dội: phiếu mua hàng, phiếu thực phẩm và xếp hàng, khan hiếm và thiếu thốn, sầu não, buồn khổ khi những người bạn cũ bị giết hoặc có tên trong danh sách những người mất tích trong chiến đấu. Nhưng ở giữa đống hoang tàn vẫn có sự tái sinh kỳ diệu. Năm 1942, June vợ của Kit sinh một đứa con gái. Emma yêu June và sung sướng có một đứa cháu thứ hai, nàng lên Leeds để dự lễ rửa tội cho đứa bé được đặt tên là Sarah.

Cùng năm ấy, mỗi học kỳ mùa hè, Daisy rời nội trú, về nhà sống với mẹ và Elizabeth ở quảng trường Belgrave. Giờ đây ngôi nhà dường như không còn hiu quạnh, và thậm chí có những giây phút vui vẻ và tiếng cười, đặc biệt khi Robin từ Bigginhill, nơi cậu đóng quân trở về. Bao giờ cậu cũng đem theo một hoặc hai chiến hữu của không lực hoàng gia đội bay 111 về và giải thích với Emma: “Các cậu này sẽ ở lại với chúng ta mẹ ạ. Được chứ mẹ? Tất cả các khách sạn đều chật ních cả rồi”. Emma đồng ý. Sự thật, nàng sẵn lòng mở rộng cửa và trái tim mình cho những phi công trẻ tuổi bất khuất này.

Vào ngày Giánh sinh, Robin may mắn được nghỉ ba ngày vào

phút cuối và cậu trở về không báo trước vào đêm Noel, như thường lệ, đem theo ba người bạn. Lúc David Amory bước vào phòng khách, Emma thót tim. Cậu cao lớn da ngăm đen, đôi mắt xanh sáng và nụ cười lóe sáng, một cái gì trong dáng vẻ và điệu bộ của cậu làm nàng nhớ đến Paul McGill. David không đẹp trai như Paul trước đây khi còn trẻ, cậu cũng không có được vóc dáng đồ sộ hoặc sự táo tợn của anh, nhưng cậu vẫn gợi kỷ niệm của Paul trong Đệ nhất thế chiến, David hai mươi tư tuổi, mới đến Bigginhill mà đã có vẻ như một người hùng trong chiến đấu. Với một vẻ chân thật đáng mến, cậu đã làm cho Emma mến ngay.

Mùa Giáng sinh ấy thật là vui, ngôi nhà vang lên tiếng cười. Những người đùa nghịch tuy thân ái nhưng rất gay gắt giữa các thanh niên của không lực hoàng gia và các cô con gái của nàng, tiếng nhạc không ngớt của máy quay đĩa và tiếng cốc chạm nhau. Emma tiếp đãi rất vui vẻ, che chở tất cả cho mọi người, nàng cũng thích thú y như bọn trẻ. Nhưng dù nàng chiêu đãi mọi người, hoặc lặng lẽ ngồi một góc nhìn hoặc đan mũ len, nàng vẫn để ý tới David Amory. Nụ cười của nàng nhân từ, nhưng đôi mắt nàng cảnh giác khi nàng quan sát cô con gái mười bảy tuổi Daisy đang bị quyến rũ, bị bùa mê của chàng sĩ quan không quân đẹp trai. Và David hình như cũng mê đắm Daisy như cô mê đắm chàng và cậu không lúc nào rời xa cô. Emma nín thở, biết rằng

hai đứa yêu nhau và nàng không thể làm gì để ngăn chặn điều ấy. Nàng cũng không chắc là mình có muốn can thiệp hay không. Sau kỳ nghỉ, David Amory trở thành khách thường xuyên ở quảng trường Belgrave hoặc đến với Robin hoặc đi một mình và qua nhiều tháng, Emma đã yêu quí cậu. Cậu xuất thân từ một gia đình Gloucestershire cổ, có giáo dục, được học hành, đang học luật thì chiến tranh bùng nổ. Emma nhanh chóng thấy cậu tính tình cương trực, đầu óc thông minh và một sự dịu dàng, nàng sửng sốt và rất tán thành cậu cho Daisy. Nàng không ngạc nhiên khi David xin phép nàng cho cậu được lấy con gái út của nàng. Cậu đã cưới Daisy tháng năm năm 1943, ngay sau ngày sinh thứ mười tám của cô. "Nhưng nó còn trẻ quá mà. David thân yêu". Emma thốt lên, định bụng thuyết phục hai người chờ đợi thêm chút nữa. Nhưng thay vào đó, nàng lại thấy mình nói: "Bao giờ hai con định làm đám cưới?"

Daisy lúc này đang đi lại một cách hồi hộp quanh quẩn lò sưởi, ôm lấy mẹ một cách điên cuồng khiến Emma nhăn mặt. Mặt Daisy rạng rỡ, mắt cô long lanh: "Cuối tuần sau, mẹ ạ, nếu mẹ đồng ý".

Đám cưới lặng lẽ, đúng như đám cưới Elizabeth trước đây do điều kiện thời chiến và Emma cũng không muốn phô bày sự giàu có của mình trong thời buổi nhiễu nhương này. Daisy mặc chiếc áo lụa xanh, đội mũ và mang một bó hoa mùa hè. Winston đưa

dâu, Robin phù rể và Elizabeth là phù dâu. Bố mẹ của David từ Gloucestershire lên dự cưới và sau đó ở nhà có một bữa tiệc chiêu đãi nhỏ. Đôi vợ chồng trẻ hưởng tuần trăng mật một đêm ở khách sạn Ritz trước khi David trở về Bigginhill và Daisy trở về nhà mẹ.

Và sau đó, hầu như trước khi Emma kịp thở, Robin cưới Valerie Ludden, một cô bạn y tá của Elizabeth, vào tháng giêng năm 1944 và một vài tuần sau đó, Elizabeth sinh một con trai, cô đặt tên là Alexander. Elizabeth muốn ở gần Tony, đã tìm được một ngôi nhà nhỏ gần sân bay và chuyển tới đó khi đứa bé được một tháng.

- "Hầu như không thể tin được rằng, tất cả bọn nó đã lấy vợ lấy chồng", Emma nói với Winston một ngày mùa xuân khi hai người cùng ăn trưa. "Cũng không tin là em đã có ba cháu gọi bằng bà. Em cảm thấy quá già nua".

- "Vớ vẩn", Winston nói: "Em là một người đàn bà đẹp nhất chưa bao giờ anh được thấy. Và em sẽ không bao giờ già. Em có một nhan sắc không gì tàn phá nổi". Anh nhìn nàng cười trìu mến. "Hơn nữa, Frank nói với anh là anh chàng thiếu tá người Mỹ em gặp ở nhà cậu ấy mê em lắm đó. Em sẽ thấy có một người theo đuổi mình mà em không biết đâu".

- "Anh đừng có vớ vẩn, anh Winston", Emma buông xõng nhưng nàng mỉm cười khi nói.

- “Anh không vớ vẩn đâu”, Winston đáp. “Mà xét cho cùng, tháng tới em cũng chỉ mới năm mươi lăm. Vả lại trông em trẻ hơn tuổi nhiều lắm”. Anh dừng lại nhìn nàng một cách cẩn thận. “Và Paul mất đã được gần năm năm rồi”.

Emma yên lặng, Winston thay đổi chủ đề. Anh và Frank luôn luôn nói đến khả năng Emma có thể kết hôn với một người khác và họ đã giới thiệu nàng với những người bạn có đủ tư cách của họ. Nhưng quả thực nàng không hề quan tâm. Nàng không bao giờ thay thế Paul trong đời mình, nàng không muốn như vậy.

Năm 1945 bắt đầu một cách thuận lợi cho Emma. Daisy sinh đứa con đầu lòng vào tháng giêng. Đó là bé gái.

- “Con thấy thế nào?”, Emma hỏi khi nàng bước vào phòng riêng của Daisy ở bệnh viện London.

- “Yếu”, Daisy nói và cười. Cô ôm lấy Emma: “Con may mắn ghê gớm. Con đẻ dễ”.

- “Ừ, mẹ biết. Bác sĩ đã nói với mẹ”. Emma vuốit một mớ tóc xòa xuống mặt Daisy và hôn con. “mẹ vừa mới nói chuyện với David ở Bigginhill. Nó sướng run người. Ăn mừng với các bạn ở đội bay, lên mặt ông bố. Chút nữa nó sẽ gọi điện cho con. Và có tin mừng nữa đây này. Nó được phép nghỉ hai mươi bốn tiếng. Ngày mai chồng con sẽ có mặt ở thành phố”.

- “Ôi, tuyệt vời quá, mẹ. Con nóng lòng muốn gặp anh ấy”. Daisy chun mũi: “Con cũng không biết đứa bé giống ai. Nó rúm

ró và đỏ hon hỏn tội nghiệp. Nhưng tóc nó đen và con nghĩ kiểu tóc của nó thì rồi sau này sẽ giống kiểu của mẹ. Mà mắt nó màu tím. Mẹ nghĩ là rồi nó sẽ đổi màu không?".

- "Có thể", Emma nói và ngồi xuống. "Thường là như vậy. Nhưng mắt của con vẫn là màu xanh".

- "Con đã chọn hai tên đầu cho cháu, mẹ ạ". Daisy tuyên bố.

- "Con sẽ gọi cháu là Paula McGill. Đặt theo tên bố con".

Nét mặt của Emma vốn là không thể thăm dò, nhưng lần đầu tiên trong đời nó có thể đọc được và Daisy bật cười. "Mẹ đừng choáng váng như vậy. Thành thật mà nói, đối với một người phụ nữ tinh tế như mẹ, đôi khi mẹ cũng rất là ngây thơ. Mẹ nghĩ rằng con không biết Paul là cha con chắc?".

Emma nói: "Mẹ… mẹ…" và dừng lại…

Daisy lại cười nhưng là một cái cười hiền lành và đầy tình thương mến. "Ngay cả khi con còn bé tí con đã nghĩ rằng Paul là ba con. Xét cho cùng, ba luôn luôn đi với chúng ta và chúng ta đi khắp mọi nơi với ba. Thế rồi khi con lớn hơn, con nhận ra con giống ba đến thế nào. Và chúng ta hãy nhìn thẳng vào sự thật, con không bao giờ biết Arthur Ainsley, người mà con mang tên là ai", Daisy ngừng lời, đôi mắt xanh trong sáng của cô nhìn chăm chú vào Emma. "mà, khi con mười hai tuổi, chính Paul đã nói với con điều ấy". Quai hàm Emma trễ xuống. "Paul bảo với con ông ấy là cha con sao? Mẹ không thể tin được điều ấy!".

Daisy gật đầu. “Vâng, đúng thế. Ba nói ba muốn con biết và con đã đủ lớn khôn để có thể hiểu được. Nhưng ba nói hãy để là điều bí mật trong vài năm. Ba lo là mẹ sẽ sầu muộn. Ba giải thích tất cả mọi điều với con một cách trực tiếp, cẩn thận và hết sức dịu dàng. Ba nói vì sao ba và mẹ không thể lấy nhau và ba hy vọng một ngày nào đó sẽ giải quyết được vấn đề này. Ba cũng nói với con ba chính thức nhận con, ba nói ba yêu cả hai mẹ con hơn bất cứ cái gì trên đời”. Mắt Daisy ươn ướt. Cô hắng giọng và nói nốt. “Sự thực, con không lấy gì làm ngạc nhiên hết, mẹ ạ, bởi vì đến lúc đó con đã đoán được rồi. Con nói với ba như thế và ba đã cười. Ba nói ba biết công chúa của ba là cô gái thông minh nhất đời”.

- “Con có… bây giờ con có phiền lòng khi biết mình là con tư sinh không?”. Emma gượng hỏi.

- “Ồ, mẹ, đừng cổ hủ như thế. Tất nhiên là không. Con thà là tư sinh của Paul McGill còn hơn là con hợp pháp của Arthur Ainsley cho dù chỉ là một ngày”.

Nước mắt dâng lên mắt Emma, nàng loay hoay tìm khăn tay. “Mẹ… mẹ… không biết nói như thế nào”, nàng ngập ngừng. Daisy nghiêng người về phía trước, giơ tay về phía Emma. “Con yêu mẹ, mẹ ơi. Và con yêu Paul. Nếu cho con tự chọn con cũng không chọn được bố mẹ như thế. Và mẹ là người mẹ tuyệt vời nhất trên đời”.

- “Nhưng tại sao con không nói với mẹ là con biết trước điều đó?”, Emma hỏi giọng tắc nghẹn, mặt nàng áp vào vai Daisy. “tại sao con không nói với mẹ khi Paul chết?”.
- “Con nghĩ đó không phải lúc. Nỗi quan tâm chính là cố gắng làm giảm nhẹ nỗi đau khổ của mẹ”.
Emma ngồi ngả trong ghế, hỉ mũi. Nàng mỉm cười yếu ớt với Daisy, mặt đầy yêu thương. “Mẹ sung sướng là con đã biết, con yêu. Đáng lẽ tự mẹ phải nói với con. Nhưng mẹ cứ nghĩ là con sẽ phản ứng như… con sẽ buồn và ghét mẹ và Paul”.
- “Mẹ ngốc nghếch quá, mẹ ơi. Con không bao giờ có thể ghét hoặc chỉ trích mẹ hoặc ba con vì việc hai người đã làm. Bố mẹ yêu nhau”. Daisy cầm lấy tay Emma và nắm chặt lấy. “Con tự hào được làm con của mẹ”. Daisy nhìn Emma cái nhìn dò hỏi: “Mẹ có chắc là không phiền lòng con lấy tên ba đặt cho cháu?”.
- “Mẹ thấy rộn ràng”, Emma nói.
Y tá vào làm họ ngắt quãng. Emma ôm đứa bé trong tay, mặt nàng rạng rỡ khi nhìn xuống cái bọc nhỏ nép bên vai nàng. Đây là cháu ngoại đầu tiên của Paul, nàng nghĩ, tim nàng đập rộn ràng. Phải chi anh còn sống để nhìn thấy nó. Paula McGill Amory thế hệ mới đầu tiên của giòng họ McGill.
Một tuần sau, Daisy về nhà ở quảng trường Belgrave. Hầu như ngay lập tức, đứa bé trở thành trung tâm thế giới của Emma, thỉnh thoảng nó làm đảo lộn vai trò làm mẹ của Daisy, cô không

lấy thế làm phiền lòng chút nào. Cô sung sướng thấy Emma vui vẻ, tươi cười. Cô nhiệt liệt khuyến khích mẹ khi bà nói tới kế hoạch của mình cho Paula và tương lai của con bé.

- "Hình như Paula sinh ra là điềm may". Một buổi sáng tại bữa ăn sáng, Emma đã nói, tay chỉ về phía tờ báo đang đọc. "Đồng minh đã thực sự chọc thủng trận tuyến, mẹ nghĩ chiến tranh sắp kết thúc".

Nàng đã đúng trong giả định này. Khi năm mới chuyển qua mùa xuân khắp nước Anh rộn ràng. Tháng ba, đội quân thứ nhất của Mỹ vượt qua sông Rhine qua cầu ở Remagen lập một mũi tấn công ở Đức. Khoảng từ 20 đến 25 tháng tư, người Nga vào Berlin, năm ngày sau đó, Hitler và Braun tự tử. Đế quốc thứ ba mà quốc trưởng nói là sẽ kéo dài một ngàn năm đã tan rã trong thất bại nhục nhã. Ngày 7 tháng năm, Đức đầu hàng vô điều kiện tại Reims ở Pháp.

Emma ở Leeds ngày 8 tháng năm, đó là ngày chiến thắng ở Anh. Tối hôm ấy, nàng ăn cùng Winston, Charlotte và họ uống hai chai champagne để ăn mừng. Nhưng mặc dù cờ treo ngòai cửa sổ, phần phật trên những cột cở khắp Leeds, và hội hè tiếp nối chung quanh họ, Emma cảm thất nhẹ nhõm hơn là vui sướng. Và nàng thở hơi nhẹ nhõm đầu tiên trong sáu năm. Các con trai của nàng đều an toàn, kể cả con rể, các con trai của anh nàng và của những người bạn thân thiết nhất của nàng, Blackie O'Neill và

David Kallinski. Không có một mất mát gì trong gia đình của họ, và Emma hết sức biết ơn vì điều đó.

Rồi dần dần tất cả đều về nhà.

*

* *

- "Anh chỉ tạt vào để chúc mừng em thôi, Emma". Blackie O'Neill vừa nói vừa sải bước vào trong phòng khách ở Pennistone Royal. "Winston nói với anh là Công ty báo Yorkshire đã kiểm soát được tờ Yorkshie Morning Gazette. Như vậy là cuối cùng em đã thắng".

Emma mỉm cười yếu ớt với anh. "Vâng, em đã thắng. Nhưng mà từ trước anh cũng biết là em sẽ thắng cơ mà".

- "Có, anh biết". Anh nhìn nàng sắc sảo và hỏi: "Em làm như thế nào vậy, Emma? Anh rất tò mò muốn biết".

- "Kiên nhẫn, và một địch thủ yếu". Nàng đặt tay vào lòng, nhìn xuống chiếc nhẫn lục bảo McGill rồi nói tiếp nhanh nhẹn. "Những tờ báo của em là những tờ báo thành công nhất ở Yorkshire và dần dần chiếm lĩnh được tất cả mọi số phát hành của tờ Gazette. Tờ báo đó đã thất thu từ sau chiến tranh. Thành thật mà nói, em cố đẩy tờ Gazette xuống bùn đen và em làm như vậy không hề hối tiếc. Edwin Fairley không phải là người kinh doanh tốt. Đáng lý anh ta phải bám vào luật pháp". Nàng cười khô khan: "Và anh ta đã mắc một vài sai lầm nghiêm trọng, một

trong những sai lầm đó là bán một cổ phần của anh ta hai năm trước đây. Anh ta đã làm suy yếu vị trí của mình. Từ lâu anh ta đã không còn đứng ở thế mạnh để giải quyết công việc rồi".

- "Nhưng anh ấy vẫn là chủ tịch hội đồng", Blackie xen vào.

- "Vâng, đúng thế. Nhưng anh ta không nhận ra cái tinh tế, vị trí của mình và anh ta cũng đánh giá thấp những cổ đông khác cả cũ lẫn mới. Anh ta hình như không hiểu rằng sự trung thành cũng bay ra ngoài cửa sổ khi một sô tiền lớn đang rình rập. Ban giám đốc đã lo lắng về sự thua thiệt của những tờ báo trong nhiều năm nay và khi các Công ty Harte xáp vô để mua các cổ phần của họ thì họ sẵn sàng bán ngay không một chút do dự. Em đã thu thập được các cổ phần ở công ty trong nhiều năm, những cái đó cùng với những lần mua cuối của em đã đem lại cho em nhiều quyền lực. Những người cổ phần lúc đầu không bán cho em, sau lại quăng gánh nặng của họ cho em. Hết sức đơn giản. Edwin Fairley bị thua phiếu ở cuộc họp lãnh đạo lần cuối và phải thôi không làm chủ tịch nữa. Công ty Harte đề nghị mua cổ phần còn lại và thật ngạc nhiên, anh ta đã bán".

- "Thật là một đòn cho anh ta, Emma hả?", Blackie nhận định. "Nhưng anh ngạc nhiên em không có mặt ở cuộc họp lãnh đạo đó để mà chứng kiến sự chuyển nhượng của anh ấy. Winston nói chính anh ấy đại diện cho em".

Nét mặt của Emma thay đổi thật nhanh và một sự lạnh lùng len

vào đôi mắt của nàng. Nàng nói: "Bốn mươi lăm năm trước đây em đã nói với Edwin chừng nào em còn sống em sẽ không gặp anh ta nữa và em đã không gặp. Anh không nghĩ là bây giờ em lại muốn để mắt tới anh ta chứ?".

Blackie nhún vai: "Anh chắc là không", anh trả lời lặng lẽ. Winston có kể cho em nghe Edwin đã phản ứng như thế nào khi anh ấy biết em là người đứng sau mọi chuyện không?".

Emma gật đầu: "Rõ ràng anh ta mặt phớt tỉnh. Tất cả các trạng sư đều là những diễn viên giỏi mà". Rồi anh nói: "Anh hiểu. Nhưng Winston kể với anh là Edwin có nét mặt rất đặc biệt khó mà có thể hiểu được là thế nào". Anh dừng lại và nhìn thẳng vào mặt Blackie. "Winston nói anh nghĩ Edwin có vẻ hài lòng. Lạ, phải không nhỉ?".

- "Ừ, đúng thế. Anh không hiểu tại sao Edwin Fairley lại hài lòng khi em chiếm đoạt tờ báo của anh ấy". Anh lắc đầu, bàng hoàng. "Tờ báo thuộc về gia đình anh ấy đã ba thế hệ nay".

- "Có Trời biết", Emma nói: "Đó là một điều huyền bí đối với em. Winston nói hình như được chứng kiến thấy Edwin nhẹ người", nàng cười một cách hài hước. "Đúng về một mặt nào đó, anh có thể nó được rằng em đã nhấc một gánh nặng khỏi vai Edwin".

- "Đúng thế, em gái". Blackie nói, nét mặt anh không thể đọc được khi anh châm một điếu xì gà. Có lẽ nàng nói đúng, anh

nghĩ. Có lẽ Edwin Fairley nhẹ nhõm trong người, nhưng không phải với lý do nàng nghĩ đâu.

Emma đứng lên: "Em phải đi tìm Paula đây. Đã đến giờ cho cháu ăn trưa rồi. Em quay lại ngay. Blackie, xin lỗi".

Blackie gật đầu và theo nàng ra ngoài sân hiên. Anh nhìn nàng bước vội xuống vườn, mắt anh dõi theo và nheo lại vì mặt trời tháng tám sáng chói. Emma đứng sững bên ao hoa huệ ở cuối vườn và cúi xuống nói chuyện với Paula đang chơi con búp bê. Emma vẫn đẹp dáng như bao giờ, và xa xa, trong chiếc áo dài mùa hè mỏng nhẹ, mớ tóc vẫn còn óng mượt điểm ánh vàng- đỏ của thời trẻ trung, trông nàng như cô gái trẻ anh đã gặp lần đầu tiên trên đồng hoang từ những ngày xa xưa và trong một khoảng khắc, những năm tháng trôi đi. Anh nhớ lại một cách rõ ràng cô hầu gái nhỏ bé của Fairley Hall, và một nụ cười chậm chạp nở trên mặt anh. Gần một nửa thế kỷ đã qua, bao nhiêu điều đã xảy đến, những điều anh không bao giờ mơ có thể xảy ra. Cuộc sống thật lạ kỳ. Và Emma cứ tiếp tục đi mãi, giờ đây vẫn bất khuất như bao giờ. Anh chớp chớp và lấy tay che mắt. Anh thấy nàng đang xoa đầu đứa bé, rồi nàng đứng thẳng lên và quay về sân hiên, bước đi mạnh mẽ.

Blackie mỉm cười trìu mến với nàng: "Rõ ràng em là người bà đẹp nhất trên đời này", anh nhận xét và cười "còn đứa nhỏ kia, nó đã trở thành cái bóng của em".

- “Em nghĩ bà cháu em là một đôi lạ lùng, một bà già và đứa bé lên năm, nhưng chúng tôi hiểu nhau”. Nàng quay lại nhìn đứa bé, mặt nàng dịu lại. “Tất cả những mơ ước, những hy vọng, những mong chờ của em đều tập trung vào nó, Blackie ạ. Nó là tương lai của em”.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

Phần sáu

Chương 59

Emma ngồi ở bàn trong phòng khách riêng sang đẹp ở Pennistone Royal, nghiên cứu những giấy tờ trải trước mặt bà, con mắt sắc sảo của bà nhanh chóng lướt qua các trang. Cuối cùng bà gật đầu hài lòng, để lại các giấy tờ vào cặp tài liệu, đóng lại, đặt nó xuống sàn gần bàn. Khẽ mỉm cười, bà đứng lên, đi lướt ra chiếc bàn nhỏ, bà dừng lại một lúc để rót cho mình một ly sherry. Bà mang nó ra lò sưởi và như thường lệ, đứng quay lưng vào ngọn lửa, cố gắng sưởi ấm chân tay giá lạnh của mình.

Emma Harte Lowther Ainsley bảy mươi tám tuổi. Cuối tháng tư, còn đúng một tháng nữa, bà sẽ tổ chức sinh nhật thứ bảy mươi chín. Thế nhưng, trong tuổi già cũng như tuổi thanh xuân, dáng vẻ của bà cũng vẫn cuốn hút. Nhiều năm trước, bà đã thôi không nhuộm tóc nữa và giờ đây mớ tóc màu bạc quanh khuôn mặt trái xoan của bà vẫn cứ đẹp như xưa. Cặp mắt xanh không gì sánh

nổI xưa kia hình như nhỏ đi hơn, viền bằng những nếp nhăn, giờ đây lại càng sắc sảo, không bỏ lỡ một điều gì. Khuôn mặt bà có vết hằn của năm tháng, những nếp nhăn, nếp gấp ở cổ, nhưng khung xương hoàn hảo không bị mờ đi và nước da hồng hào trắng trẻo của bà vẫn trong trẻo như khi bà còn là một thiếu phụ. Sự ăn uống đơn giản của bà giữ được thân hình mảnh mai: người ta rất dễ coi bà chỉ mới sáu mươi, bà không hề muốn làm như vậy một cách tự giác, bởi vì bà không phải là con người sĩ diện. Tối nay bà mặc chiếc áO vải sa màu đen ống tay áo rộng. Chiếc nhẫn hồng ngọc McGill to tướng ánh lên như một ngọn lửa xanh trên bàn tay trái nhỏ bé của bà. Trong mười năm qua, bà đã có một vẻ đẹp khác, một vẻ đẹp trang nghiêm và quí phái trông đúng như bà đã trở thành ngày nay – một người đàn bà có quyền uy và sức mạnh khôn cùng, một người đàn bà đích thực. Bà là chúa tể trong gia đình hiểu theo mọi nghĩa, và nếu như bà mệnh lệnh và độc đoán, thì bà cũng thông cảm và ngay cả kẻ thù của bà cũng bất đắc dĩ phải thừa nhận bà là một trong những người đàn bà kỳ lạ nhất trong thời đại của mình. Hầu như không có cái gì bà không nhìn thấy hoặc trải qua. Bà là một huyền thoại sống. Bà nhấp một ngụm sherry, quay lại đặt ly lên bệ lò sưởi, nhìn xuống ngọn lửa một cách suy tư, nghĩ tới buổi chiều trải dài ở phía trước.

Các con và các cháu của bà đã về, hoặc đêm qua hoặc sớm hơn

bà đã triệu tập họ tới Pennistone Royal, bề ngoài là để đoàn tụ gia đình sau khi bà viêm phổi nhưng thực tế là cho cuộc đụng độ mà bà đã vạch kế hoạch từ vài ba tuần nay. Nét mặt bà thay đổi và ánh sáng trong mắt bà mờ đi khi bà mệt mỏi nghĩ tới những đứa con của bà, hoặc chính xác hơn, đến bốn đứa đầu tiên bà đã sinh – Edwina, Kit, Robin và Elizabeth. Những tên âm mưu đã bị bắt quả tang trong kế hoạch của chúng, nhưng vẫn không hay biết là bà đã được báo về sự ăn ở hai lòng và sự bất trung của chúng hoặc bà đã phá vỡ kế hoạch của chúng.

Khi người thư ký của bà, Gaye đã phát hiện âm mưu của các con bà chống lại bà ở New York tháng giêng, Emma đã bị choáng. Nhưng bà đã không cho phép những xúc cảm làm mờ trí thông minh, bởi vì chính cái thông minh sắc sảo của bà đã cứu khỏi thảm họa nhiều lần. Bà đã lập tức thấy mọi điều một cách khách quan và không xúc động, bà đã tiến lên một cách mau lẹ với đầy đủ thông tin khi bà giáp mặt với địch thủ. Trong khi chúng còn loạng choạng, lúng túng thì bà đã tiến hành các biện pháp làm chúng mất hết sức mạnh chống lại mình.

Emma lắc đầu một cách buồn bã. Bà đã mất ý thích xung trận sau khi đã chiếm tờ Gazette Yorkshire Morning và đã chôn kiếm từ lâu. Bà thấy thật đáng tiếc là các con bà đã buộc bà phải tìm kiếm để bảo vệ tất cả những cái bà ngoan cường xây dựng trên sáu mươi năm ròng đầy mục đích và hy sinh. Cái cảnh được diễn

ra tối hôm nay là cái cảnh bà chẳng mấy thích thú, nhưng công việc và triều chính bà đã gây dựng nên phải được gìn giữ.
Cửa mở và Paula đi vào, cắt đứt dòng suy tưởng của Emma. Paula dừng lại bên ngưỡng cửa, nhìn Emma. Bà đang có kế hoạch gì đây, Paula nghĩ. Mặc dù ngoại đảm bảo là không có gì, nhưng ngày cuối tuần không phải được hoạch định như lý do bà đưa ra. Bà sắp mở trận chiến đấu. Mình biết quá rõ ánh lửa trong mắt bà. "Kìa bà, trông bà hệt như trong thần thoại", Paula thốt lên. Cô hôn Emma rồi nghiêng người ra xa, vẻ thán phục. "Bà quả thực làm người ta tròn mắt trong chiếc áo và đồ trang sức của bà".
- "Thế à", Emma nói. Đôi mắt đọng lại trên đứa cháu yêu và ánh mắt trở nên dịu dàng hơn, vẻ sắt đá biến mất khỏi khuôn mặt bà. Bà gật đầu tán thưởng, Paula mặc chiếc áo dài bằng màu lụa tím hết sức hợp với màu mắt cô và tôn thêm vẻ thanh khiết của làn da. Mái tóc đen như mun buông xõa quanh mặt cô, làm cô có vẻ dễ bị xúc phạm khiến Emma mủi lòng. Bà nói: "Trông cháu yêu kiều quá, Paula. Như một mảnh trời xuân".
- "Cảm ơn bà", Paula bước lại bên chiếc bàn con và rót một ly rượu trắng đầy. "Nhưng bà hãy đợi gặp Emily đã. Chị ấy mới thật lộng lẫy trong áo sa the đỏ và đôi hoa tai kim cương. Cháu thấy mẹ chị ấy nhìn đôi hoa tai đó có vẻ thèm thuồng".
- "Elizabeth có khả năng học hỏi". Emma nói một cách khô khan

và cầm ly sherry lên. Bà nhấp một ngụm và nói tiếp. “Bà nghĩ bây giờ có lẽ họ đã tụ tập đông đủ và đang đợ bà xuống. Chắc là hết sức tò mò xem bà già chống đỡ ra sao?”. Bà cười một cách cay độc: “Bà quả thực nghĩ rằng lần này họ nghĩ thế nào bà cũng toi mạng. Nhưng bà chưa ngủ với giun đâu, và còn lâu mới đến ngày đó”.

Paula nói: “Vâng, họ từ từ kéo vào phòng khách, nơi bác Blackie đang tổ chức buổi họp. Không thể tưởng tượng được bác đã tám mươi hai mà vẫn khỏe mạnh. Bác là một điều kỳ diệu, phải thế không bà?”.

- “Đúng thế”, Emma nói. Bà cảm thấy ấm áp khi nghĩ tới Blackie. Họ là bạn của nhau sáu mươi tư năm và ông lúc nào cũng có mặt mỗi khi bà cần ông. “Bạn thân của bà”, Emma nói thêm, hầu như nói với chính mình, rồi tiếp: “Jim đã đến chưa?”.

- “Đã đến rồi. Các thím các bác ai cũng kinh hoàng thấy một người họ Fairley trong ngôi nhà này, trong một cuộc họp gia đình. Đặc biệt là bác Robin”.

- “Bà không ngạc nhiên. Bác ta không ưa gì Jim cho lắm, cháu biết đó. Bác ta nghĩ bà cho Jim quá nhiều quyền hành trong công ty báo. Quả là như vậy, ở một chừng mực nào đó. Nhưng bà sẽ không thuê một người điều hành các tờ báo của bà để rồi trói tay mình lại”. Mắt Emma sắt lại như đá. “Kể từ khi bác Robin của cháu trở thành đại biểu quốc hội của miền Đông Nam Leeds, bác

ấy có quan niệm sai lầm là các báo của bà sẽ là phương tiện để tải những quan điểm xã hội của bác ta. Nhưng bà không bao giờ tán thành quan điểm chính trị của bác ta và bây giờ bà cũng không có ý định làm điều ấy. Bác ta đã trách Jim một cách sai lầm về chính sách Tory của tờ báo, không biết rằng chính bà điều khiển chính sách. Bà luôn luôn làm như vậy và bà sẽ làm như vậy. Vả lại, những ý kiến của Robin không làm bà thích thú chút nào", bà kết thúc, "bà thấy bác ấy quá ư là cánh tả".

- "Quan điểm chính trị của Robin và lối sống của bác ấy không khớp với nhau lắm", Paula nhận định. "Chia đều, chia đều là phương châm của bác ấy. Nhưng điều ấy chỉ tồn tại khi bác ấy không phải chia những cái bác ấy có. Bác ấy là người đạo đức giả và một kẻ cơ hội, nếu bà muốn biết ý kiến của cháu".

Emma ngửa đầu ra phía sau và cười ầm ĩ: "Thôi nói đến Robin thế là đủ rồi. Jim đã nói chuyện với ba con chưa?".

- "Anh ấy vừa nói xong ạ. Họ cùng ở trong thư viện với nhau. Jim nói anh ấy muốn gặp riêng bà trước bữa cơm tối, bà ạ. Có được không bà?".

- "Tất nhiên. Bảo nó lát nữa đến. Bà muốn gặp bác Edwina của cháu trước, những điều bà nói với bác ấy không mất nhiều thì giờ. Thôi nào cháu, bây giờ cháu hãy ngồi đây với bà vài ba phút. Còn nhiều thì giờ và bà cũng chưa vội xuống". Bà mỉm cười hơi ác ý. "Cứ để họ đợi".

Paula ngồi bên Emma trên sofa, đôi mắt tím của cô rất giống mắt Paul McGill bỗng u buồn. “Có chuyện gì không hay không, bà? Nghe bà nói có vẻ nghiêm trọng quá”.

- “Không”, Emma nói: “Cháu đừng lo ngại như thế”. Bà cầm lấy bàn tay búp măng dài của Paula trong bàn tay nhỏ khỏe khoắn của mình, mắt bà nhìn vào mắt đứa cháu ngoại dò xét. “Lúc này cháu hạnh phúc, phải không?”.

- “Ồ, vâng, thưa bà, rất hạnh phúc”. Mặt Paula ngời sáng. “Cháu rất yêu Jim. Cám ơn bà đã đảo ngược quyết định, cho phép chúng cháu lấy nhau. Bà đã làm thay đổi cuộc đời cháu, cho cháu điều duy nhất cháu cần”.

- “Bà rất vui, vui lắm, cháu yêu”, Emma lẩm nhẩm. “Hạnh phúc của cháu đối với bà là điều quan trọng nhất trên đời này. Đó thực sự là một món quà nhỏ. Như bà đã nói với cháu đêm qua, bà thấy thật là nực cười, thậm chí còn tàn ác nữa để cho sự kiêu căng và mối hận thù của một bà già ngáng trở niềm khao khát của con tim và tương lai của cháu”. Bà nhìn sâu vào trong mắt Paula: “Gia đình Fairley đã nhuốm đau đớn vào cuộc đời bà từ khi bà còn là một cô gái mười bốn tuổi. Có lẽ giờ đây, người cuối cùng của dòng Fairley lại nhuốm niềm vui vào cuộc đời đó”. Emma lắc đầu kinh ngạc. “Nghĩ như vậy bà thấy thật là lạ. Bà đã hết sức cố gắng bảo vệ các con cái của bà thoát khỏi gia đình Fairley, tránh cho chúng khỏi quĩ đạo của gia đình đó, và chưa

bao giờ bà nghĩ là bảo vệ các cháu của bà khỏi quĩ đạo đó, đặc biệt là cháu. Bà nghĩ không còn lại một người nào của nhà Fairley cả, ngoại trừ Jim".

- " Thế mà bà lại cho anh ấy một công việc ở tòa báo, bà".

Emma cười gượng: "Đúng, bà đã cho nó. Bà phải thú nhận là khi nó xin việc, bà bối rối, thế rồi sự tò mò đã thắng. Bà muốn tận mắt xem nó ra làm sao, khi nó từ Fleet Street lên để trả lời phỏng vấn, bà đã có ấn tượng tốt vì khả năng của nó, mặc dù những thành kiến ghê gớm của bà. Bà biết nó là người đúng để làm việc, là người đầu đơn tốt nhất. Chấp nhận nó nghĩa là tự mình đánh bại mình".

Miệng Emma chúm lại thích thú: "Bà cũng nghĩ là bà hết sức thích thú trước cái ý nghĩ một người nhà Fairley làm công cho bà. Nhưng trong trí tưởng tượng hoang dại nhất của mình, bà cũng không bao giờ nghĩ rằng hai đứa lại gặp nhau, đặc biệt là cháu không dính dáng đến phía xuất bản của các công ty Harte".

Lúc này Emma nghiêng người về phía trước: "Làm sao cháu lại gặp nó? Bà vẫn thường tự hỏi như vậy".

- "Cháu không gặp anh ấy ở Leeds đâu, nếu như vậy có làm bà cảm thấy dễ chịu hơn. Cháu gặp anh ấy trên một chuyến bay từ Paris. Cháu thì đi thu nhập kiểu mốt cho cửa hàng, còn anh ấy thì đi nghỉ". Paula cười: "Sự thực anh ấy đã để mắt đến cháu từ ngoài phi trường và đã cố gắng kiếm được chỗ ngồi cạnh cháu.

Cháu để ý đến anh ấy và bị cuốn hút ngay lập tức. Nhưng khi anh ấy xưng danh và nói anh ấy làm việc cho ai thì cháu như bị lên một cơn đau tim. Bà ghét gia đình nhà Fairley, điều ấy chẳng phải là bí mật gì ghê gớm và cháu biết bà sẽ không tán thành nếu cháu đi chơi với anh ấy. Một anh chàng Fairley làm công cho bà là một chuyện, tán tỉnh cháu bà lại là một chuyện khác.

Emma nhìn xoáy vào Paula: "Cháu vẫn đi chơi với nó mặc dầu những nghi ngại, thì ra cháu cũng ương ngạnh và bướng bỉnh như bà, bà nghĩ thế".

Paula nhìn lại bà chăm chăm. Thì bà muốn cháu như vậy mà, cô nghĩ. Thấy được sự quan tâm của Emma, cô nói: "Nhìn lại, cháu thấy cháu yêu Jim lần thứ hai chúng cháu gặp nhau. Anh ấy mời cháu ăn tối với anh ấy vào hôm sau. Cháu biết cháu không nên, và như vậy là chuốc lấy phiền não, nhưng cháu không kìm được lòng. Cháu lại muốn gặp anh ấy. Và phải nói cho công bằng đối với Jim, anh ấy không biết cháu là ai. Cháu lẩn tránh không nói về mình. Bọn cháu ăn tại nhà hàng Mirabelle và người hầu bàn vẫn phục vụ bà đã thấy cháu. Tất nhiên là anh ta cứ rối rít mù cả lên và ca ngợi bà đến tận trời. Anh ta muốn biết bao giờ bà sẽ lên thành phố và lại ăn ở tiệm nữa. Jim bắt đầu hỏi về bà. Anh ấy muốn biết người bà yêu quí của cháu là ai".

Khi hình dung cảnh tượng đó, đôi mắt Emma lấp lánh: "Thế con nói sao?".

Tiếng cười vang trong lòng Paula: “Cháu cũng hơi hư một chút bà ạ”. Cháu không thể ngăn được đã nói: “Bà em là chủ tịch Công ty liên hợp báo chí Yorkshire và là chủ của anh”. Jim suýt nữa thì ngã lăn ra khỏi ghế. Anh ấy nhìn cháu ngây dại, rồi anh ấy nhận định là bà và cháu có mái tóc giống nhau và chắc là bà phải giống cháu khi bà còn trẻ. Cháu biết bà không nghĩ hình thức của cháu giống bà, nhưng cháu thì nghĩ thế. Cháu đã xem tất cả những hình ảnh cũ của bà, và quả là giống nhau, bà ạ.

- “Ông bác Blackie hẳn là đồng ý với cháu, nhưng bà không dám chắc lắm. Có lẽ bởi vì bà luôn luôn nghĩ rằng hình thức của cháu giống ông ngoại cháu. Ơ, chuyện gì xảy ra sau khi hai đứa ăn tối với nhau?”.

- “Cháu vẫn tiếp tục gặp Jim, ngược lại với sự suy xét của cháu. Hai đứa không thể cưỡng lại nhau. Khi cháu nhận thấy hai đứa chúng cháu đã ngập sâu và ý định của Jim là nghiêm chỉnh, thì cháu lảng ra. Phần còn lại bà đã biết rồi”.

Emma nhìn xuống đôi bàn tay mình vẻ suy nghĩ trên nét mặt bà: “Như vậy là một cuộc gặp gỡ ngẫu nhiên. Một cuộc gặp gỡ phải xảy ra dù Jim có làm việc cho bà hay không. Bà nghĩ ngay cả bà cũng không kiểm soát nổi các sự việc. Có lẽ nó phải như thế”.

“Cháu nghĩ là như vậy, bà ạ. Jim là số mệnh của cháu và cháu là số mệnh của anh ấy”.

Emma giật mình và nhìn Paula cái nhìn tò mò: “Cháu nói như

vậy là điều lạ. Ông cháu nói với bà, bà là số mệnh của ông năm mươi năm trước đây".

Có tiếng gõ cửa trước khi Paula có thể trả lời, Edwina bước vào một cách quả quyết, đem theo một ly Scotch: "Mẹ muốn gặp con?", cô ta nói một cách lạnh lùng, gật đầu không cười với Paula.

- "Đúng thế, Edwina. Mẹ thấy con đã bắt đầu uống, vậy thì hãy ngồi xuống. Paula cưng, xin lỗi cháu. Nói với Jim bà sẽ gặp nó sớm".

- "Vâng, thưa bà", Paula lầm bầm và đi ra.

Edwina, quả phụ thừa kế nữ bá tước Dunvan, lướt đi một cách oai vệ vào trong phòng khách, ngồi đối diện với Emma, mối ác cảm của cô ta không che giấu được là bao. Cô ta chằm chằm nhìn mẹ, chờ đợi, vẻ hiếu chiến hiện trên mặt.

Emma nhìn Edwina với nỗi thích thú ngày một tăng. Bà nghĩ: nếu Adele Fairley còn sống đến tuổi của Edwina, bà sẽ y hệt như thế này. Edwina sáu mươi hai tuổi, và hình thức không giữ gìn được như mẹ cô ta. Nhan sắc tuyệt vời của cô ta quá mong manh với thử thách của năm tháng và vẻ đẹp của cô ta đã tàn phai từ lâu. Mái tóc của cô vẫn bạc màu óng ánh, nhưng màu của nó đã thô, đôi mắt ánh bạc đáng yêu ngày xưa đã mờ đi và hùm hụp.

- "Chiếc áo đẹp đó, Edwina", Emma nói và nhấp ly sherry, nhìn con gái trên bờ cốc rượu.

- “Tại sao mẹ lại muốn gặp con?”. Edwina trả lời giọng khinh bạc lạnh lùng. “Con hoàn toàn tin chắc là mẹ không gọi con đến đây để khen chiếc áo của con”.
- “Hoàn toàn đúng”, Emma nói. Bà mỉm cười khe khẽ, Edwina vẫn không bớt gay gắt với tuổi tác. “Hãy để mẹ hỏi con một câu trước khi trả lời câu hỏi của con. Tại sao con lại nhận lời của mẹ tới đây ngày cuối tuần?”.
- “Lời mời!”. Edwina thốt lên, đôi mắt đầy hằn thù. “Đó là một mệnh lệnh như thường lệ mà mẹ. Và chúng con chưa một ai phớt lờ mệnh lệnh của mẹ, có phải thế không? Con đầy mâu thuẫn về chuyện đến này. Nhưng mẹ nói mẹ cũng muốn Anthony và khi con nói với nó, nó đòi đi”. Edwina nhìn Emma, cái nhìn ác cảm: “Con trai con say mê mẹ. Cả những ao ước của mẹ nó cũng như những con ngựa hoang đều không thể ngăn nó không đến cái cuộc họp mặt nho nhỏ này. Nó cũng lo lắng về sức khỏe của mẹ. Và như vậy, vì con yêu con trai con và muốn chiều ý nó nên con đã nhận lời. Nếu không vì Anthony thì con chẳng tới, con bảo đảm với mẹ như thế”.
Emma thở dài sườn sượt: “Khi bác Winston của con ký một hiệp ước hòa giải giữa hai chúng ta năm 1951, mẹ đã hy vọng chúng ta có thể trở nên bạn bè. Nhưng nó luôn luôn là một cuộc hữu chiến có vũ trang, có phải thế không?”.
- “Vâng, mẹ ạ. Và nếu mẹ muốn biết sự thật, chính Jeremy đã

thuyết phục con gặp lại mẹ. Chồng con luôn luôn có tình cảm gia đình lớn. Anh ấy cảm thấy chúng ta cần giảng hòa".

- "Như thế này", Emma trả miếng. "Nhưng thôi đừng cãi nhau vặt nữa. Mẹ muốn gặp riêng con bởi vì mẹ có điều quan trọng nói với con. Mẹ muốn nói với con về cha con".

Mặt Edwina đanh lại: "Con không thể hình dung nổi mẹ còn có thể nói được gì về ông ta", cô buông xõng, mặt đỏ bừng bừng. "Ông ta đang ngồi ở dưới nhà lúc này, hành động như một đại quan. Thành thực mà nói, con không hiểu tại sao mẹ có thể vô ý cho ông ta đến đây với sự có mặt của con, hoặc sự có mặt của con trai con, một người quý tộc. Cái con người không thể tha thứ được ấy làm con thấy không thoải mái chút nào. Nhưng con ngờ là mẹ thích làm cho tất cả chúng con lúng túng, có phải thế không mẹ? Mẹ thích lôi kéo mọi người".

- "Con không bao giờ hiểu kỹ mẹ, Edwina", Emma thở dài. "Và không có lý do Blackie O'Neill lại làm con cảm thấy lúng túng hoặc gây bối rối cho con, vì bác ấy không phải là cha con".

Quai hàm Edwina trễ xuống. Cô ta há hốc miệng nhìn Emma nhưng không nói gì. Lấy lại được hơi sức, cô kêu lên vội vã: "Nhưng tên ông ta ở giấy khai sinh của con".

- "Đúng thế, nhưng vì những lý do hoàn toàn khác với những lý do mà con vẫn tin. Blackie là người bạn duy nhất của mẹ khi mẹ mười sáu tuổi. Một mình một thân, hầu như không một xu dính

túi và có mang con. Bác ấy đề nghị mẹ lấy bác ấy chỉ vì tình bạn, mẹ nghĩ thế. Mẹ từ chối, bác ấy khăng khăng bảo mẹ lấy họ của bác ấy đặt cho con. Bởi vì bác ấy nghĩ cái câu "bố không rõ" sẽ là một vết nhơ nữa để con mang. Bác ấy cũng nghĩ như vậy, chừng mực nào đó sẽ bảo vệ được chúng ta, mà đứng về một mặt thì quả như vậy", Emma kết thúc, bà nghĩ nó đã cho bà đủ dũng cảm như thế nào để phủ nhận quan hệ cha của Edwina, đúng hơn là sự tồn tại của đứa bé đối với Gerald Fairley. "Vậy thì ai đã hay đang là cha của con?", Edwina chất vấn.

- "Cha con là Edwin Fairley".

Edwina hốt hoảng nhô người về phía trước. "Mẹ định nói ngài Edwin Fairley? Vị luật sư lừng danh bào chữa cho các tội phạm vừa mới chết năm ngoái? Một người trong dòng họ Fairley, ở làng Fairley".

- "Phải đúng thế", Emma nói lặng lẽ.

- "Trời đất ơi!" Edwina ngồi ngả người ngây dại và uống một hơi dài. Một lát sau, cô ta nói: "Tại sao mẹ không nói với con điều này cái hôm con đưa cho mẹ xem giấy khai sinh của con?"

- "Con không cho mẹ cơ hội để giải thích gì hết. Con bỏ chạy đến nhà Freda, nếu như con còn nhớ lại. Vả lại mẹ cũng không rõ lúc ấy mẹ có nên tiết lộ ra hay không. Có thể, nhưng mẹ vẫn còn hồ nghi. Gia đình nhà Fairley đã gây cho mẹ nhiều cái đau đầu. Mẹ không muốn con phải chịu đựng hoặc phơi bày ra lộ

liễu. Mẹ cũng…”.

- “Thế tại sao lại là bây giờ? Tại sao đột nhiên bây giờ mẹ lại kể cho con nghe điều ấy? Cái gì đã thúc đẩy một sự thành thật xưa nay chưa hề có của mẹ, vào một thời điểm muộn màng như thế này?”.

- “Bởi vì tối nay mẹ sẽ thông báo lễ đính hôn của Paula với Jim Fairley, cháu nội độc nhất của bố con. Nó sẽ là một thành viên trong gia đình này, và con cũng là máu mủ ruột rà duy nhất còn sống, với nó. Bố mẹ nó bị chết trong một vụ nổ máy bay năm 1948. Mẹ nghĩ nó nên biết con là bác nó. Mẹ cũng muốn rũ sạch trách nhiệm một lần và mãi mãi”. Một ánh suy nghĩ len vào đôi mắt Emma. “Mẹ muốn Paula và Jim lấy nhau theo đúng nghi thức. Không một bí mật nào còn được che giấu. Không một điều ẩn uất nào ám ảnh chúng. Nhưng ngoài cái đó ra, mẹ cảm thấy mẹ nợ con một sự thật, Edwina. Nó đã quá hạn từ lâu”.

Nói không đúng sự thật, Edwina nghĩ một cách cay đắng. Cuối cùng, cô nói thong thả: “Edwin Fairley là một luật sư xuất sắc và nổi tiếng khắp cả nước, và có lẽ quan trọng hơn ông là một nhà quý tộc. Ông là con nhà gia thế. Con không xấu hổ thừa nhận ông là cha con. Mẹ có thể nói với Jim nếu mẹ muốn sự thật, con nghĩ con muốn mẹ làm điều đó”.

- “Cám ơn Edwina”.

Edwina đứng lên: “Con mong mẹ thành thực với con từ nhiều

năm trước, mẹ. Sự thể có lẽ khác đi giữa hai chúng ta".
Mình thành thật ngờ vực điều này, Emma nghĩ, nhưng lại nói: "Có lẽ như vậy".
Edwina bước về phía cửa không nói một lời và Emma để ý thấy vẻ hài lòng trong ánh mắt của con gái. Thật là một kẻ diện rởm, bà tự nhủ. Việc là con hoang không còn quan trọng đối với nó nữa, giờ đây khi nó biết cha nó là quí tộc. Emma gọi với theo: "Nhờ con bảo Jim lên gác nhé".
Edwina quay ngoắt lại: "Thưa mẹ, vâng". Cô ta chàng màng một lúc rồi nói một cách ngập ngừng. "Mẹ đã nói gia đình nhà Fairley đã gây cho mẹ bao nhiêu là buồn khổ thế mà… mẹ vẫn đặt tên con theo bố con…"
- "Nói buột mồm ra thế", Emma nói một cách mạnh mẽ. "Nhưng đó lại là chuyện khác".
Mấy phút sau, Jim Fairley bước vào, Emma thẳng người lên, mỉm cười một cách vui vẻ, Jim khoảng ba mươi tuổi, cao chừng sáu foot, vai rộng, bụng thon, chân dài. Anh có khuôn mặt hấp dẫn, khá nhạy cảm, mặc dù khóe miệng anh có nét ham khoái lạc tương phản một cách rõ rệt với đường nét khắc khổ và cặp mắt xanh đầy tình cảm của mình. Mái tóc nâu sáng điểm vàng chải bồng bềnh trên mái đầu cân đối và để dài hơn tí chút. Bề ngoài của anh không chê vào đâu được bởi vì anh luôn luôn ăn mặc sang trọng, anh là hình ảnh thu nhỏ của một nhà quý tộc. Anh

hoàn chỉnh từ trên xuống đến đôi giày khâu tay. Anh mặc bộ dạ phục cắt tuyệt xảo theo mốt hiện đại…

Jim như bước thẳng từ một thời đại khác vào thế giới hiện tại, và khi anh bước nhanh về phía bà, mỉm cười duyên dáng, Emma thấy mình quay trở lại cái thời của bữa ăn lịch thiệp ở Fairley Hall mà Olivia Wainwright đã thết năm 1904. Mình luôn luôn tin là Jim trông giống Edwin, Emma nghĩ vậy. Anh đứng sững lại và bà nhận ra đó là Adam Fairley đứng trước mặt bà đêm nay. James Arthur Fairley người cuối cùng của dòng họ, là hóa thân của ông tổ anh.

Emma cảm thấy mất bình tĩnh trong giây phút, nhưng bà gạt bỏ cái cảm giác kỳ lạ đó qua một bên và nói một giọng duyên dáng: "Chào Jim", bà đứng dậy, giơ tay ra. "Chào mừng cháu đến nhà bà. Chào mừng cháu vào gia đình bà".

Jim mỉm cười ấm áp. Anh kính trọng và tôn thờ người đàn bà vương giả đang nắm tay anh và sự thán phục biểu lộ trên nét mặt. "Chào bà Harte. Và xin cảm ơn bà. Cháu lấy làm vinh dự trở nên một thành viên của gia đình bà và được ở trong ngôi nhà của bà". Anh nắm chặt lấy ngón tay bà và nhìn xuống vào mắt bà. "Cháu yêu Paula với tất cả trái tim của cháu. Cháu sẽ làm một người chồng tốt đối với nàng".

- "Ừ, bà tin như thế, Jim", Emma vừa nói vừa rút tay ra.
- "Bà mời cháu uống nhé?". Bà vừa nói vừa đi về phía bàn rượu.

Ngăn bà lại, Jim nói, “cám ơn bà. Cho cháu xin một cốc vang. Nhưng để cháu tự lấy. Bà khỏi phiền”.

Emma ngắm nhìn anh sải bước qua phòng với vẻ duyên dáng nhẹ nhàng nảy sinh từ sự tự tin do được giáo dục và gốc gác gia đình, và bà thấy anh qua một con mắt khách quan mới, tại sao mình không thấy được sự giống nhau của anh với Adam. Có lẽ điều đó càng rõ rệt hơn vì bộ dạ phục, bà nhủ lòng như vậy và nhìn vào ngọn lửa, lòng tràn đầy những hồi tưởng của thời dĩ vãng.

Jim mang thức uống trở lại.

Emma nâng cốc: “Paula có nói cho bà biết là con muốn nói chuyện với bà”.

- “Dạ, vâng, đúng thế, thưa bà Harte. Nhưng trước hết cháu có quà cho bà đã”. Anh đặt ly rượu xuống và tìm trong túi. Anh lấy ra một chiếc hộp nhỏ bằng carton và đưa cho bà.

Emma ngước nhìn Jim: “Cái gì vậy?”.

- “Bà mở ra đi”. Jim nói.

Emma mở nhanh, trí tò mò của bà tăng lên. Chiếc hộp có một chiếc khăn tay lụa, màu trắng của nó đã bị thời gian làm úa vàng, nó được gấp lại một cách cẩn thận để những chữ cái E.A được nhìn thấy một cách rõ ràng. Tay bà run run khi nâng tấm khăn lên. Bà nín thở nhìn xuống viên đá. Đó là viên đá cuội dẹt mà bà và Edwin đã tìm thấy trong hang trên đỉnh của Thế Giới, trên đó

có vẻ bức chân dung nhỏ xíu của một người đàn bà. Nó được bảo quản cực kỳ cẩn thận, vết dầu vẫn tươi như trên nửa thế kỷ trước. Bà nâng nó lên, nhìn đăm đăm rồi ngước nhìn Jim dò hỏi.

- "Ông cháu đưa cho cháu hôm ông mất", Jim nói và nhìn mặt bà, "ông cháu bảo cháu mang đến cho bà. Ông muốn bà giữ nó".

- "Tại sao?", Emma hỏi giọng khe khẽ, như vậy cuối cùng Edwin Fairley đã không quên bà. Ông đã nhớ đến bà trên giường hấp hối.

- "Thưa bà Harte, lát nữa cháu sẽ trả lời điều đó. Cháu muốn giải thích một điều khác trước đã. Ông cháu biết mối quan hệ của cháu với Paula. Dạ thưa bà, cháu có đưa nàng đến gặp ông cháu ở nhà ông ở Harolgate, khi chúng cháu mới bắt đầu gặp nhau. Lúc ấy cháu không thể hiểu tại sao ông cháu như nhìn thấy ma khi nàng bước vào. Vâng, sau nhiều tháng, ông cháu bắt đầu quí nàng và rất sôi nổi về chuyện hôn nhân. Nó hình như cho ông nguồn nghị lực mới. Điều ao ước nhất của ông cháu là chúng cháu lấy nhau".

Jim ngừng lại, châm thuốc, hút một hơi và nói tiếp. "Thế rồi đột nhiên Paula chấm dứt với cháu, giải thích rằng bà không bao giờ chấp nhận một người họ Fairley trong gia đình, rằng bà hằn thù với gia đình nhà cháu vì một lý do nàng không thể hiểu. Nàng nói với cháu nàng sẽ không bao giờ làm một điều gì để gây cho bà đau đớn, bởi vì bà đã có quá nhiều đau đớn và phiền muộn

trong cuộc đời. Cháu tranh cãi với nàng, muốn nàng thảo luận chuyện đó với bà, hoặc để cháu thưa chuyện với bà.
Nhưng nàng như lên cơn điên cuồng khi nghe cháu đề cập đến chuyện đó, cháu quyết định để nàng bình tĩnh lại, hy vọng nàng sẽ thay đổi ý kiến. Nàng không thay đổi, như bà đã biết".
Emma gật đầu. "Và cháu đã kể tất cả những điều ấy với ông cháu".
- "Dạ, vâng, cháu van xin ông cháu khai sáng cho cháu. Sự thật là rất nhiều lần. Ông từ chối thẳng thừng. Cháu biết bà đã giành quyền kiểm soát tờ Gazette của ông cháu năm 1950, và cháu hỏi ông có phải lòng căm thù của bà nảy sinh do sự va chạm trên con đường kinh doanh hay không. Ông cháu lại từ chối không trả lời cháu hoặc nói chuyện về bà. Ông cháu hình như xuống dốc khi Paula rời cháu. Thưa bà, ông cháu nuôi dạy cháu rất gần gũi, nhưng cả cháu nữa cũng không thể hiểu được ông. Mấy tuần lễ cuối cùng của cuộc đời, ông cháu yếu đi một cách dễ sợ và một ngày cuối tháng mười hai, ông cháu cho gọi cháu. Cháu nghĩ ông biết ông sắp chết…"
- "Và ông cháu đưa viên đá này để đưa cho bà". Emma ngắt lời: "Và ông cháu đã kể cho cháu nghe toàn bộ câu chuyện, phải không? Ông cháu đã kể cháu nghe về bà và những chuyện đã xảy ra giữa ông cháu và bà khi hai người còn trẻ". Bà nói xong bằng một giọng yếu ớt.

- “Vâng, ông cháu kể cho cháu nghe mọi chuyện. Ông cháu nói bà sẽ khoan nhượng và ban phúc cho chúng cháu, nếu như bà không thì cháu sẽ tới bà mang theo hòn đá này. Ông cháu nói điều hết sức quan trọng là để và dễ hiểu rằng đây là bức họa của mẹ bà chứ không phải của Olivia Wainwright, như ông cháu đã tin khi ông tìm thấy nó”, Jim ngừng lại và nhìn bà chăm chăm, cố gắng đo xúc cảm của bà, nhưng mặt Emma là một màng phủ không thể đo được.

Sự thật là Emma không ngạc nhiên trước phát hiện của Edwin.

“Bà cũng nghĩ đó là mẹ của bà”, bà lẩm bẩm khe khẽ. “Bà nghĩ bà luôn luôn biết điều đó. Adam Fairley vẽ, có phải không?”.

- “Đúng thế. Ông cháu đem viên đá tới cụ của cháu sau khi Olivia chết, ông nghĩ chắc cụ muốn có viên đá này vì những lý do đa cảm. Rõ ràng là ông cháu đã đưa cho Adam trước đây, nhưng cụ không nhận. Cụ cháu đã giải thích vì sao. Cụ nói đó là bức họa mẹ bà và người nói với ông cháu, họ là người tình tuổi thơ của nhau”.

Emma gật đầu chầm chậm. “Đó là một điều nữa mà bà đã ngờ từ lâu… là giữa hai người có một tình bạn”.

Jim hít một hơi thật sâu: “Mẹ của bà và cụ của cháu còn hơn là bạn, thưa bà Harte. Họ là người tình”.

Emma nhổm thẳng người trên sofa, những ngón tay của bà nắm chặt lấy hòn đá. “Cháu có chắc thế không, Jim?”. “Dạ, có. Cụ

cháu giải thích rất cặn kẽ và cẩn thận tất cả với ông cháu. Hình như Adam yêu mẹ của bà, Elizabeth và mẹ của bà cũng thế. Mẹ của bà có mang với Adam và chạy trốn khỏi Fairley. Ông cụ tìm thấy bà cụ mấy tuần sau ở Ripon. Ông cụ quyết định từ bỏ binh nghiệp, bất chấp cha, và đi sang Mỹ, cùng với mẹ của bà. Quá chậm. Bà cụ đã sảy thai, Elizabeth rất ốm. Bà suýt chết. Và bà không ưng thuận ý nghĩ bỏ trốn của Adam. Cuối cùng bà đã bình phục, trở về Fairley, và một thời gian ngắn sau đó, Elizabeth lấy ba của bà, Jack Harte. Và không bao giờ nói chuyện với Adam Fairley nữa".

Emma yên lặng, lòng đầy một nỗi buồn nhức nhối. Mình vẫn biết là như thế, bà nghĩ. Đó là một trong những lý do mình căm ghét Adam Fairley một cách cay độc. Nhưng làm sao mình biết được nhỉ? Hồi còn nhỏ mình có nghe lỏm được gì chăng? Một cuộc cãi cọ trong gia đình? Sự buộc tội lẫn nhau giữa cha và mẹ mình? Xì xào của những người trong vùng? Bà lục tìm trong trí óc nhưng không thấy được câu trả lời.

Jim đến ngồi cạnh bà trên sofa: "Cháu hy vọng cháu không làm bà buồn phiền, thưa bà Harte, khi mở những vết thương cũ hẳn là đau đớn đối với bà. Tuy nhiên, cháu cảm thấy là bà nên biết ông cháu đã tâm sự, ký thác ở cháu và cháu muốn bà có viên đá mặc dù bà đã tự mình động lòng thương Paula và cháu".

Một thoáng đăm chiêu lướt trên mặt Emma. "Không, cháu không

làm bà buồn phiền đâu, Jim. Bà mừng là cháu đã nghe theo bản năng của mình. Bà yêu bà cụ thân sinh ra bà lắm và bà lại không có một tấm ảnh nào của mẹ bà. Bà sẽ nâng niu viên đá đó. Nào, cháu cứ nói tiếp đi. Bà chắc là còn nữa".

- 'Vâng, đúng thế. Khi ông cháu cho cháu viên đá để đưa bà, ông cháu nói những người phụ nữ nhà Harte luôn luôn có một sức quyến rũ tiền định đối với con trai nhà Fairley, nhưng họ luôn bất hạnh trong tình yêu. Bị đọa đày vì dòng dõi dó là câu ông cháu dùng. Ông nói: "Cháu hãy nói với Emma để cho nó chấm dứt đi. Nói với bà là hãy để cho thế hệ này có được niềm hạnh phúc mà bà và ông đã bị khước từ, mà mẹ của bà và cha của ông đã bị khước từ. Hãy nói với bà là vì lương tâm bà phải chấm dứt điều đó, lần này và mãi mãi. Nói với bà là bà, chỉ có bà là người duy nhất cuối cùng có thể kết hợp cả hai gia đình lại cùng nhau trong hôn nhân thần thánh". Ông rất xúc động, thưa bà Harte. Cháu nói cháu sẽ làm như lời ông yêu cầu".

Emma nắm lấy tay Jim trong tay mình, đôi mắt già nua và thông hiểu, đang ướt: "Jim, tại sao cháu không đến với bà từ trước? Ông cháu chết đã ba tháng rồi".

- "Cháu định tới bà vào tháng giêng, nhưng lúc ấy bà và Paula đột ngột đi Mỹ. Khi trở về, bà bị ốm. Cháu đã định nói với bà mấy tuần trước đây nhưng bà quá bận, cháu không muốn quấy rầy, đặc biệt là lại vừa mới ốm dậy". Anh mỉm cười: "Thế rồi

như từ trên trời rơi xuống, bà cho cháu biết là bà tán thành cuộc hôn nhân nếu hai chúng cháu đều muốn". "Bà mừng là bà đã đi bước đầu tiên", Emma nói. "Dù sao nó cũng làm bà cảm thấy dễ chịu hơn". Bà lắc đầu bàng hoàng. "Kể cũng lạ, có phải không, ba thế hệ đàn ông nhà Fairley đều phải lòng những người đàn bà nhà Harte và luôn luôn tan vỡ cho đến tận ngày hôm nay. Ba thế hệ, Jim ạ, gần một trăm năm", bà thở dài. "Quá lâu, và quá nhiều đau khổ. Ông cháu nói đúng. Bây giờ nó phải chấm dứt". Bà mỉm cười: "Ồ, mà nó đã chấm dứt rồi phải không, Jim?. "Vâng. Cám ơn Chúa". Trước sự ngạc nhiên và bàng hoàng của Emma, Jim quì xuống sàn dưới chân bà, nắm chặt lấy hai tay bà trong đôi tay của mình. Anh ngước nhìn lên mặt bà, đôi mắt anh gần như cầu xin. "Ông cháu bảo cháu làm một điều khác nữa, thưa bà Harte. Ngay trước khi ông cháu chết, ông cháu nói, khi cháu đã nói với Emma tất cả những điều đó rồi, ông muốn cháu quì hẳn xuống và xin người đàn bà ấy sự tha thứ cho tất cả mọi điều mà gia đình nhà Fairley đã gây nên cho bà. Đặc biệt, cháu xin bà tha thứ cho ông. Hãy nói với bà là ông không bao giờ ngừng yêu bà trong suốt những ngày của đời ông, và không có bà, đời ông không có một ý nghĩa thực sự gì hết. Một phần của con người ông đã chết cái ngày ông khước từ Emma ở vườn hồng, và ông đã trả giá đắt cho điều ông làm. Cháu đã hứa một cách trung thành như điều ông cháu ao ước, thưa bà Harte, nhưng ông cháu

đột nhiên xao động và bắt cháu hứa đi hứa lại. Ông cháu cũng nói, bằng một giọng buồn bã nhất "Jim, ông sẽ nằm trong một nấm mồ không yên nếu Emma không tha thứ cho ông. Hãy van xin bà, Jim, để cho linh hồn bị hành hạ của ông được an nghỉ". Cháu nói với ông cháu biết bà sẽ tha thứ cho ông, và cuối cùng cháu đã làm được cho ông cháu bình tĩnh lại. Ông cháu chợp ngủ đi được một lát. Khi ông cháu mở mắt ra thì hình như ông không nhìn thấy cháu. Một vẻ xa xăm hiện ra trên khuôn mặt ông. Ông nhìn đăm đăm ra ngoài cửa sổ một lúc lâu. Khi ông nằm lại trên gối, cháu biết ông cháu đang trôi đi. Hoàn toàn bất ngờ, ông mỉm cười, và đó là một nụ cười đắc thắng và hạnh phúc. Ông kêu lên bằng một giọng mạnh mẽ nhất: "Emma! Emma! Anh trở lại với đỉnh của Thế Giới đây", thế rồi ông cháu chết một cách bình yên trong cánh tay cháu.

Emma nuốt lệ: "Tội nghiệp Edwin. Tội nghiệp Edwin". Bà nói giọng run rẩy. "Bà nghĩ xét cho cùng có lẽ ông cháu chịu đựng nhiều hơn bà".

- 'Vâng, cháu cũng tin là như vậy", Jim nói. Nét mặt anh trở nên căng thẳng. "Bà đã tha thứ cho dòng họ nhà Fairley, có phải thế không, thưa bà Harte? Và đặc biệt là ông cháu".

- "Bà tha thứ cho họ, Jim. Tất cả họ, và đặc biệt là Edwin".

Bà chạm nhè nhẹ mặt Jim một cách trìu mến. Nhưng lúc này bà nhìn thấy chính Edwin đang quì trước mặt bà. Tôi đã để cả cuộc

đời tôi tìm sự trả thù cho những điều anh gây ra cho tôi, bà nghĩ. Nhưng sự thực là không cần thiết. Lương tâm của anh đã làm điều đó cho tôi rồi. Nếu như tôi biết được, thì có phải tránh được biết bao nhiêu đau đớn và sức lực. Anh muốn tôi thắng. Đó là nguyên nhân vì sao anh đã khoan khoái, nhẹ nhõm trong lòng khi tôi đoạt tờ Gazette của anh. Anh biết cuối cùng thù máu đã hết.

- "Bà Harte, bà có làm sao không ạ?", Jim lo lắng hỏi.

Emma chớp mắt và nhìn anh đăm đăm. "Không, bà khỏe. Nào cháu cho bà mượn chiếc khăn tay, cháu ngoan. Bà không thể đi xuống gác để thông báo lễ đính hôn của hai cháu với những dòng nước mắt trên má, có phải thế không nào?"

- "Theo như cháu hiểu, thì bà muốn làm gì bà có thể làm được", Jim vừa nói vừa trao cho bà chiếc khăn tay.

Emma hỉ mũi và hói: "Bà sẽ nói với cháu đêm nay rằng bà là mẹ của con gái ông cháu. Jim. Bà muốn cháu biết điều ấy. Con gái cả của bà, nữ bá tước Dunvan, là bác Edwina của cháu. Hay nói cho đúng là bác về phía nội của cháu".

- "Cháu cũng đoán như vậy khi cháu gặp bác ấy buổi chiều nay", Jim cười: "Bác ấy trông giống nhà Fairley, nếu bà cho phép cháu nói điều đó".

Emma khúc khích. "Đúng thế. Bác ấy là người giống hệt cụ bà của cháu, Adele, khi bác ấy còn trẻ hơn. Nào hãy đưa cánh tay của cháu cho một bà già, và bà xuống gác để gặp mặt gia đình

của bà".

- "Cháu rất hân hạnh", Jim nói.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

Phần sáu

Chương 60

Bữa ăn đã tiến hành được một lúc. Emma ngồi ở đầu chiếc bàn gỗ đào hoa tâm trong phòng khách lộng lẫy chung quanh là các con, vợ chồng của họ và các cháu nội ngoại. Thức ăn tuyệt vời, rượu thượng hảo hạng, không khí yến tiệc tràn ngập. Mọi người đều thư thái, sự ghen tuông, thù hận và những ý kiến khác nhau của họ được chôn vùi hoặc che giấu cái bề ngoài tươi cười của họ.

Tất cả bọn hề đeo mặt nạ, Emma nghĩ bà mượn một câu thơ mà bà đã có lần đọc, bởi vì bà phát hiện được một sự căng thẳng ẩn tàng trong không khí, mặc dù ở một chừng mực nào đó, nó không rõ rệt như khi bà mới vào phòng khách trước đó cùng với Jim Fairley. Các cháu nội ngoại của bà những người yêu bà thắm thiết và trung thành với bà một cách điên cuồng đã chào đón bà thật thắm thiết và trìu mến, tình cảm chiến hữu đối với nhau rất

rõ ràng. Các con của bà cũng khá là nhã nhặn, nếu có đôi chút dè dặt, nhưng Emma nhận ra sự thận trọng ở một số người này, sự thù hận được ngụy trang ở một số người khác, sự cảnh giác ở tất cả mọi người, trừ Daisy.

Bà chua chát thấy bốn kẻ âm mưu đã cố tình tránh mặt nhau. Tuy nhiên, bà không bỏ qua những cái liếc lo âu mà Kit và Robin trao đổi cho nhau khi chúng nghĩ không ai quan sát chúng, nhưng cả chúng nữa, cũng tránh nhau. Ngay cả Elizabeth xưa nay vẫn rất gần gũi với Robin, đã khôn khéo bước tránh người anh em sinh đôi với mình, lẩn quất bên Blackie, tán tỉnh, nịnh nọt ông.

Edwina ở bên cạnh con trai trong suốt giờ cocktail. Lễ đính hôn đã được thông báo, champagne đã được mở, chúc tụng không ngớt và mặc dù sự ngạc nhiên rõ rệt khi họ biết là bà đã chấp nhận một người nhà Fairley vào trong lòng gia đình bà, nhưng thái độ của các con bà không thay đổi.

Giờ đây, trong ánh lắt lay của những ngọn nến, trong lúc bà gẩy gẩy đồ ăn tráng miệng trên đĩa của bà, thỉnh thoảng Emma lại ngẩng lên, kín đáo nhìn bốn tên thủ phạm, đôi mắt xanh của bà cảnh giác. Bà đã có lợi thế. Kinh nghiệm của một đời người trong việc ứng xử với người đời đã làm tăng khả năng tự nhiên của bà để đánh giá được những khả năng và thiếu sót của từng đứa con một.

Bà đã phát hiện ra những khuyết tật của chúng từ lâu và nó

không còn làm cho bà bàng hoàng và ngạc nhiên nữa. Bà có thể đọc được từng đứa như trang sách mở. "Sau đêm nay bà sẽ không còn phải nhọc lòng nữa. Cuốn sách sẽ được đóng lại."
Mắt bà thoáng nhìn Kit. Sao mà nó trở nên giống Joe Lowther lắm vậy. Cần cù, phớt đời, thiếu trí tưởng tượng và óc sáng tạo. Và thật là một thằng ngu khi nó gắn đời nó với Robin, cái thằng sẽ ăn ở hai lòng với nó không một chút do dự. Bà chuyển hướng nhìn sang đứa kia. Đêm nay trông Robin đẹp trai quá, bà nghĩ, bà bỗng cảm thấy nhói đau. Robin vốn là đứa con bà yêu quí và biết rằng nó là kẻ chủ mưu trong cái âm mưu này làm bà đau đớn hơn bà tưởng. Nó tao nhã và dịu ngọt, một nhà chính trị có nòi, miệng lưỡi khéo léo, một nhà thương thuyết. Không may, cũng như cha nó, Arthur Ainsley, tính hư danh của nó là khuyết điểm thảm hại và luôn che mờ sự suy xét của nó.
Đứng về nhiều mặt, đứa chị em sinh đôi của nó giảo hoạt hơn nó, ngoại trừ cô này ít khi dùng đến khả năng này của mình. Emma liếc nhìn Elizabeth đầy đồ trang sức, kim cương. Cái vấn đề của nó là đi tìm khoái cảm đến cùng cực. Cũng giống y như bố nó. Ở tuổi bốn mươi bảy, Elizabeth hãy còn đẹp mê hồn, vẻ đẹp đích thực của gia đình, nhưng nó vẫn sôi nổi và chưa chính chắn ở rất nhiều mặt. Emma nghĩ: nó là một người đàn bà cực kỳ bất hạnh. Nhưng thử hỏi đã có bao giờ nó hạnh phúc chưa? Và nó đã có biết bao nhiêu người chồng từ khi nó ly dị Tony Barstone, cha

của Alexander và Emily? Emma hầu như không đếm xuể. Có Michael Villiers, rồi là Derek Linde, mà nàng đã đẻ sinh đôi, Amanda và Francesca. Sau khi ở cữ, Elizabeth bắt đầu mất khẩu vị đối với những người đàn ông Anh, và đã đi tìm những khẩu vị lạ hơn. Một ông hoàng Balan với cái tên không sao phát âm nổi, tiếp theo là bá tước người Ý, kém cô mười lăm tuổi. Bá tước bá tiếc gì, Emma nghĩ một cách khô khan. Giống một thằng ma cô nhiều hơn.

Lúc này Emma để ý thấy cái gã bá tước này chú ý một cách thái quá đến Edwina, cô này đóng cái vai quả phụ thừa kế của bá tước Dunvan, hành động một cách hạ cố với một vẻ bề trên ban ơn đến lộn mửa. Sau đêm hôm nay, với thông tin cô ta biết về ông cụ thân sinh của mình, cô ta cảm thấy cần phải lên mặt lên mũi với cuộc đời.

Bốn cái đứa này, Emma tự nhủ một cách lạnh lùng. Chúng đem đến cho tuổi già của mình quá ít niềm vui và an ủi. Nhưng chúng lại cho mình những đứa cháu và mình hết sức cám ơn vì điều đó. Emma đặt đĩa xuống và ngả người trong ghế, mỉm cười nhân từ. Nhưng đôi mắt bà vẫn cảnh giác như bao giờ và nếu có người con nào của bà để ý kỹ hơn, họ sẽ thấy một ánh cay độc trong chiều sâu của nó. Bà nghiêng đầu, nhìn xuống cuối bàn, vào Blackie đang ngồi ở ghế của khách, oai vệ và khác biệt. Mái tóc óng trắng như tuyết nhưng vẫn dầy và quăn, nước da ông đỏ au,

đôi mắt đen vẫn vui vẻ như sáu mươi năm trước đây. Ông đã trở thành một con người đường bệ, hình hài không giảm, trí óc không suy, tuổi già vẫn khỏe mạnh. Ông sống lâu hơn Winston và Frank, cả hai đã chết đầu những năm 1960, trước sau một năm và David Kallinski đã qua đời mùa hè 1967. Bây giờ chỉ còn lại hai chúng ta, Emma nghĩ. Và Blackie sẽ tiếp tục mãi mãi. Ông là một con ngựa chiến già. Nhưng mà, cả ta cũng thế.

Emily ngồi phía cuối bàn, bắt gặp sự chú ý của Emma, mắt trợn lên, miệng nói không thành tiếng, Emma không hiểu gì. Bà cau mặt, ra hiệu cho Emily tới đầu bàn.

- "Có chuyện gì thế Emily? Trông cháu như là muốn ngất đi".

Emily cúi xuống thì thào: "Bác Edwina, thưa bà. Bác ấy say bí tỉ và nghiêng ngả, như thường lệ. Với tất cả số lượng rượu bác ấy uống, cộng với bốn cốc scotch và champagne trước bữa tối. Nếu bà cần biết, bác ấy có vấn đề rượu chè. Bác ấy trở nên khó chịu với Gianni. Cháu biết là bà không thích chú ấy, nhưng chú ấy không đáng sợ và chú ấy rất tốt với hai đứa sinh đôi và mẹ cháu. Cháu nghĩ là bác ấy trở nên hung dữ và chú ấy không được thoải mái. Mẹ cháu cũng giận dữ nữa. Có vẻ gì không giống như mọi ngày. Hilda pha cà phê, bà nhé?".

Emma vỗ cánh tay Emily một cách trìu mến: "Cháu ngoan. Bà mừng cháu đã nói cho bà biết. Nào bây giờ cháu hãy làm ơn giúp bà chạy lên gác. Cháu sẽ thấy cặp sách của bà trong phòng

khách. Hãy để nó phía sau bàn làm việc trong thư viện".

- "Thưa bà, vâng. Cháu đi ngay đây". Emily quay lại chỗ của mình, nghiêng người cầm ly rượu của cô lên. Cô đứng ở phía sau ghế của mình, hắng giọng thật to. "Xin mọi người yên lặng!", cô nói bằng một giọng mạnh mẽ. Tiếng trò chuyện lao xao dừng lại đột ngột, tất cả ngạc nhiên nhìn cô.

Cô Emily tự tin, không bị nhụt chí trước bất cứ điều gì, cô đã nói: "Quả thực không phải công việc của tôi, một thành viên của thế hệ trẻ trong gia đình này, để có thể nói là đêm nay, ở đây đã có người nào thiếu sót. Nhưng tôi muốn nói là không ai nâng cốc chúc mừng bà, vừa mới bình phục sau một trận ốm nặng… Tôi nghĩ chúng ta nên uống chúc sức khỏe của bà. Bởi vì tất cả chúng ta đều yêu bà tha thiết…"

Emily dừng lại, trợn mắt nhìn Robin và Kit, những người cô ghét. Đôi mắt xanh của cô, hết sức giống Emma, đang buộc tội: "Và vì thế tôi đề nghị nâng cốc mừng bà. Mừng Emma Harte. Một người phụ nữ vĩ đại. Người mà tất cả chúng ta đều mang một món nợ quá lớn. Chúc bà sống với chúng ta một thời gian thật lâu nữa. Xin chúc Emma Harte".

- "Chúc Emma Harte!". Họ đồng thanh nói và nâng cốc.

Emma cảm động vì cử chỉ của Emily. Nhưng, có lẽ quan trọng hơn, bà tự hào về đứa cháu hai mươi mốt tuổi. Nó có dũng khí, cái con bé này, bà nghĩ, và nó không sợ ai hết, càng không sợ các

vị chú bác của nó. Emma nhận thấy những nét giận dữ trên khuôn mặt của các con trai bà, bà giấu một nụ cười mỉm, bà đứng lên.

- "Cám ơn", bà nói và nghiêng đầu. "Thôi bây giờ chúng ta sang thư viện uống cà phê và rượu mùi." Và là chầu cuối cùng bà nói thêm lặng lẽ, lòng nghĩ tới quân bài chiến thắng bà còn giấu dưới ống tay áo.

Barbara Taylor Bradford

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐÍCH THỰC

Chương 61

Thư viện là một phòng lớn, trần cao và những cửa sổ có song nhìn ra ngoài sân. Với kiến trúc kiểu tây phương và panel gỗ thông đầu thế kỷ 18 đã tạo nên một cái nền thật duyên dáng cho những chiếc bàn cổ, một chiếc bàn Chippendale lớn, rất nhiều sách, những chiếc sofa thoải mái bọc vải hoa nhiều màu sắc, những chiếc ghế nhung xanh và những chiếc màn cửa hợp màu. Emma bước nhanh nhẹn qua tấm thảm Aubusson phủ trên sàn gỗ đen và đứng trước lò sưởi đá khổng lồ có từ năm 1821, khi

Pennistone Royal được xây dựng. Bà xòe tay sưởi trước ngọn lửa, rồi nhìn lên đồ trang trí đặt trên hình chạm Ở chính giữa. Thật là thích hợp, bà nghĩ với nụ cười đôi chút hài hước. NÓ miêu tả sự phán xét của Solomon.

Emma quay ngoắt lại khi Emily vội vã vào. CÔ giơ cao chiếc cặp, cười và để nó phía sau bàn làm việc rồi nhẹ lướt về phía lò sưởi, chiếc áo đỏ tung bay. CÔ ôm Emma. "Cháu mê cái áo này quá, bà ạ.

Cám ơn bà đã cho cháu".

Mỉm cười một cách trìu mến, Emma sờ má Emily, cử chỉ âu yếm : "Cháu có thể giữ cả những đôi hoa tai nữa, cưng".

Emi ly há miệng : "ồ, không được! Bà có chắc như vậy không?", Emily nhìn bà chăm chăm, đôi mắt cô lóng lánh. "Bà nói thật rồi. Nhìn mặt bà cháu biết. ô, bà thật là tuyệt vời. Cám ơn bà. ôi, Trời!". CÔ đột nhiên sững người ợii, mặt ngây ra. "Mẹ cháu phát điên phát cuồng. Mẹ cháu rất tức giận khi nhìn thấy cháu mang nó".

Emma nhịn cười : "Bà nghĩ bà có thể chuyển nhượng đồ trang sức của bà theo kiểu bà thích, Emily. Đó không phải là việc của mẹ cháu, hoặc không phải là việc của bất cứ ai. Cháu đừng bận tâm về chuyện đó nữa".

Sarah, con duy nhất của Kit, xuất hiện Ở ngưỡng cửa. CÔ là bức tranh tương phản trong chiếc áo nhung xanh, mái tóc màu đỏ

vàng xõa tung quanh khuôn mặt tàn nhang làm dịu bớt những đường nét xương xương của cô. Cũng may, nó không giống cha, hoặc ông nó, joe, Emma nghĩ, khi Sarah đến ngồi cùng họ.
CÔ gái hai mươi sáu tuổi khoác vào cánh tay Emma một cánh khăng khít và cau mặt nói: "Cháu cũng không hiểu cha cháu có chuyện gì. Suốt cả buổi tối ông ấy cứ bồn chồn. Cháu tình cờ gặp ông ấy Ở Stone Hall trò chuyện với chú Ro bin. Trông cả hai đều như sấm sét và hình như đang cãi cọ nhau ghê gớm. Cháu hy vọng họ không làm hỏng buổi liên hoan tuyệt vời đêm nay với những trò cãi cọ của họ.
HỌ là những con người không thể chịu nổi như thường lệ".
- bà chắc là không có chuyện gì quan trọng đâu, Sarah ạ. Đừng lo", Emma nói. "Bà nghĩ. Thế là lũ âm mưu lại giằng xé cổ họng của nhau. Chẳng có gì đáng ngạc nhiên".
Emily tình nguyện bằng một giọng thở không ra hơi, "cháu nghĩ tất cả các ông bà già khi đến đây, hành động đều có chút lạ lùng. CÓ vẻ bồn chồn hốt hoảng. Bà ạ. Nhất là mẹ cháu. Nhưng bà ấy lúc nào chẳng thần kinh, đồng bóng. ô, thì cần gì đâu. Chúng ta đang vui vẻ".
- "Đúng thế", Emma nói và lao vào một cuộc thảo luận sôi nổi về công việc làm ăn với các cháu gái của bà .
Những người khác bắt đầu thư thái đi vào dần dần. HỌ ngồi chung quanh phòng hoặc túm tụm thành nhóm. Hilda, người

trông nhà, phục vụ cà phê và người quản gia phân phát đồ uống và cigar sau bữa ăn. Blackie đi lại phía Emma, tay cầm ly rượu mạnh, miệng ngậm điếu cigar: "Buổi tối dễ thương, Emma". ông nhìn xuống mặt bà. "Và trông em tuyệt vời, em gái. Nếu anh trẻ hơn hai tuổi thế nào anh cũng xin cưới em. Xin thề trên các chư vị thánh thần là thế nào anh cũng làm như vậy", ông cười, lại chuyển sang tiếng địa phương như ông thường có thói quen gần đây.

- "Không có kẻ điên nào hơn kẻ điên già", Em ma cười. Mặt bà dịu lại" "Và nói đến điên, anh có nghĩa anh nên sử dụng những của này không?", bà hỏi và chỉ vào đồ uống và cigar.

- "ồ tuổi của anh, anh chẳng cần lo lắng đến sức khỏe. Anh đang sống thời gian vay mượn", ông thốt lên và nói tiếp: "Bryan gửi lời chúc mừng em. Anh cũng sung sướng thong báo rằng Geraldine đang chờ đợi đứa cháu nội thứ ba của anh".

- "Xin chúc mừng Blackie. Thật là tuyệt vời..."

Elizabeth có vẻ kích động như lên cơn sốt, chộp lấy Blackie và lôi ông đi, vừa trò chuyện huyên thuyên không nghỉ khi cô ta dẫn ông tới chỗ chồng. Emily và Sarah đi chỗ khác, còn Emma đứng một mình trước lò sưởi lặng lẽ quan sát cảnh tượng. Bà cảm thấy hoàn toàn thoải mái với mình và bà thích thú Ở bên chín đứa cháu nội ngoại mỗi đứa một kiểu đã đem đến cho bà niềm hạnh phúc. Từng đứa một, thế hệ trẻ hướng về bà, bà tắm mình trong

tình thương mến toát ra từ lũ trẻ. Và niềm tin là bà đã đúng trong tất cả những điều bà làm để gìn giữ triều đại của mình được củng cố mạnh mẽ hơn bao giờ hết trong bà.

philip, được gọi từ úc về trước đó đã kể lại những giai thoại về những chuyện xảy ra Ở trại cừu, trong khi lắng nghe, lòng bà tràn đầy những kỷ niệm thân yêu về Dunoon và những ngày sung sướng bà đã sống với Paul và Daisy trong ngôi nhà xưa đầy lưu luyến ấy, Paul hẳn sẽ tự hào về các cháu của anh, bà nghĩ. Chúng nó đều trưởng thành, Philip người thẳng như cái cột, thông minh, làm việc chăm chỉ và anh đang chứng tỏ là một nhà kinh doanh giỏi. Cùng với Paula, anh sẽ đảm bảo sự thành công tiếp tục của chúng, những xí nghiệp Mcgill.

Emma liếc nhìn sang đứa cháu gái đang cuốn hút với jim Fairley, cả con người toát ra hạnh phúc, trí óc bà tự nhiên quay trởlại với gia đình nhà Fairley. Bà đã đem đến sự tàn phá cho gia đình đó và bà tự hỏi không hiểu có đáng phải làm như thế không. Nhưng ân hận, tiếc nuối chỉ hao phí thời gian. Bà nhớ lại những lời Paul nói nhiều năm trước. "Thành công là sự trả thù tốt nhất, Emma ạ". CÓ lẽ thành công của chính bà là đủ, thế nhưng không có lòng căm thù đối với gia đình nhà Fairley để thôi thúc thì cũng có thể bà đã không tới được đỉnh điểm . Sự trả thù là đinh thúc. Giờ đây bà đang Ở trong thung lũng của cuộc đời và sau đêm nay, bà có thể nghỉ ngơi, an toàn trong ý nghĩ là tất cả những cái

bà đã xây dựng lên không gì có thể xâm phạm được cái thế hệ này và những thế hệ tiếp nối.

Mình phải làm cho rõ ràng. Làm cho xong, bà tự nhủ. Một giờ đã trôi qua và đã đến lúc ra tay. Bà lặng lẽ tách khỏi đám đông trước lò sưởi, đi quanh các vị khách của bà cho tới khi bà đứng trước bàn giấy của mình Ở cuối phòng .

- "Xin mọi người chú ý", Emma vừa nói vừa bước ra sau bàn.

Tiếng trò chuyện ầm ĩ vẫn không giảm.

Bà cầm cái chặn giấy gõ mạnh lên tập giấy. Tiếng ồn ngưng lại, họ ngừng nói và tất cả các bộ mặt hướng về bà.

- "Xin mọi người hãy thoải mái. Tôi có một chút công việc gia đình nho nhỏ cần nói với các anh các chị".

Những cái liếc mắt trao đổi của một số người và tất cả đều làm theo lời bà. Khi mọi người đã yên vị, Emma ngồi xuống bàn mở cặp. Bà lấy ra một tập giấy tờ, trải trước mặt, thong thả, từ tốn. ánh mắt của bà gặp mắt jonathan, anh nháy mắt và cười với bà. NÓ giống Arthur Ainsley hơn Ro bin, và vừa nghĩ vừa lật những trang giấy. Một điều tình cờ, tính nết của nó lại giống mình hơn. Bà mỉm cười với jonathan: "Nào cháu hãy lấy cho bà một cốc nước đi, chóng ngoan", jonathan bật ngay dậy và làm người bà bảo. Emma uống một ngụm, nhấm nháp giây phút, cố ý để bọn âm mưu phải điên lên vì lo lắng.

Cuối cùng Emma cầm một tài liệu lên, giọng bà vang vang.

- "Tôi, Emma Harte Lowther Ainsley Ở Pennistone Royal, Yorkshire, với trí óc và thân thể đều khỏe mạnh và tỉnh táo, tuyên bố Ở đây Di chúc cuối cùng của tôi và do đó hủy bỏ tất cả các chúc thư và những bổ sung di chúc khác của tôi".

Một sự sững sờ chung của tất cả mọi người. Emma dừng lại, ngẩng mái đầu bạc lên. Mọi con mắt đều dồn về bà, sự yên lặng trong căn phòng đột nhiên sâu lắng đến nỗi giá một cái kim băng rơi xuống cũng nghe thành tiếng sấm. Emma mỉm cười, cảm nhận một niềm vui ác ý trên những nét mặt kinh ngạc của những đứa con bà. Chỉ có Daisy và các cháu nội ngoại không xao xuyến.

Emma mỉm cười, nhưng mắt bà ánh lên màu thép. "Tôi biết một di chúc do người viết đọc là điều không bình thường, nhưng không có một lý do nào về luật pháp là chuyện ấy lại không thể làm được.

Không chính thống, có lẽ, nhưng mà, tôi lại chưa hề là một người theo những thông lệ".

- "Nhưng như vậy nó có hơi bệnh hoạn không mẹ?".

Elizabeth thốt lên hoang mang, nét mặt cô ta căng thẳng. "Xin đừng ngắt lời tôi! Và không, tôi không nghĩ nó là bệnh hoạn một chút nào", Emma đập đập vào bản di chúc và nói tiếp: "Không thể đọc từng từ tài liệu này, bởi vì nó dài trên một trăm trang. NÓ cũng đầy những thuật ngữ về luật. Vì thế, tôi nghĩ dễ dàng

hơn là tóm tắt tất cả lại và nói với các anh các chị bằng một ngôn ngữ đơn giản tôi đã chuyển nhượng gia tư điền sản của tôi như thế nào".

Emma ngả người trong ghế. Đôi mắt bà lướt khắp phòng, quan sát một cách sắc sảo. Không ai buông ra một lời và bốn tên đã âm mưu chống lại bà trông như thể chúng đã biến thành tượng đá trong ghế của họ .

Đặt bản di chúc sang một bên, Emma tiếp tục. "Trước khi tôi tiến hành chuyển nhượng tài sản của tôi, tôi muốn làm sáng tỏ một điều. Tôi nghĩ có lẽ có một sự hiểu lầm về đế chế của Mcgill mà tôi được thừa hưởng. Mới đây tôi mới chợt thấy có thể có một số người trong anh chị tin rằng Paul để lại cho tôi tất cả mọi thứ vô điều kiện, và tôi có thể chuyển nhượng tài sản của Mcgill theo kiểu nào mà tôi thích. Tuy nhiên, sự việc lại không phải như vậy".

Bà uống một ngụm nước và chuyển mình trên ghế. Bà nhìn bao quát đám đông và nói một giọng trang nghiêm : "Theo những điều khoản của di chúc và ý nguyện cuối cùng của Paul Mcgill thì cô con gái tự nhiên của ông, Daisy Ainsley Amory được tự động thừa hưởng toàn bộ tài sản khi tôi chết. Từ cô lại chuyển qua hai con của cô, Paula Mcgill Amory và Philip Mcgill Amory được chia làm hai phần bằng nhau giữa hai người khi mẹ họ chết".

Những tiếng rì rầm khe khẽ nổi lên, Emma giơ tay ra hiệu yên lặng. "Sinh thời của mình, Daisy sẽ được nhận nguồn thu nhập từ tài sản của Mcgill với ngân hàng Thương Gia Rossiter là người ủy thác. Tôi đã chỉ định Daisy là người thi hành di chúc tài sản của Mcgill và Henry Rossiter là người cộng tác thi hành.
Khi tôi chết, con gái của Daisy là Paula, sẽ thay thế tôi trong ban điều hành Tổng công ty dầu Sitex và sẽ làm việc thay mặt mẹ nó như tôi đã hướng dẫn nó làm. Điều nữa, sau khi tôi chết, con trai của Daisy là Philip sẽ nắm toàn bộ tài sản của Mcgill Ở úc và sẽ điều hành thay cho mẹ nó, điều này nó đã học làm dưới sự dìu dắt của tôi trong ba năm qua. Tôi chắc tất cả các anh các chị đều đã hiểu rõ không có một cách nào bất kỳ một người con, một đứa cháu khác của tôi có thể thừa hưởng một đồng xu nhỏ từ tài sản của Mcgill".
Không ai nói gì. Con mắt nheo lại của Emma lướt nhanh qua những khuôn mặt chằm chằm nhìn bà.
Các con khác của bà nghĩ gì. Chúng đều giữ tình cảm trong lòng và nét mặt chúng không thay đổi.
Bà nói: "Gia sản của Mcgill đã được làm rõ rồi, bây giờ tôi bắt đầu chuyển nhượng tài sản của bản thân tôi". Emma cảm thấy sự căng thẳng và đợi chờ tăng lên rõ rệt như những lớp sóng va vào cơ thể bà. Đôi mắt bà dừng lại trên đứa con duy nhất của Edwina, bá tước Dunvale ba mươi hai tuổi, cháu ngoại của

Edwin Fairley, họ hàng với jim. "Anthony, xin mời đến đây đứng bên cạnh bà".

Người bá tước trẻ, e thẹn, hơi giật mình vì bị gọi đến tên, nhưng anh đã làm như được bảo và đứng Ở vị trí bên phải Emma. Bà mỉm cười với cháu và quay lại đối diện với những người khác: "Cháu đầu của tôi, Anthony sẽ được nguồn thu nhập của trust hai triệu bảng mà tôi đã lập cho nó. Tôi cũng cho Anthony ngôi nhà của tôi Ở jamaica, miền Tây ấn của Anh và tất cả những đồ đạc trong đó trừ những bức họa mới treo trong ngôi nhà đó", Emma nhìn Anthony, anh này kinh ngạc, không nói nên lời. Bà nói: "Bà không để cho cháu chút lãi nào trong công việc kinh doanh của bà bởi vì cháu không bao giờ làm việc cho bà, và cũng bởi vì cháu hết sức bận rộn với những tài sản của cháu Ở Ireland và những công cuộc kinh doanh khác cháu thừa hưởng của cha cháu". Bà ngừng lại và nhìn xoáy vào anh. "Bà hy vọng là cháu hiểu và không cảm thấy mình bị lừa Ở một phương diện nào hết".

- "Trời ơi, bà, hoàn toàn không ạ!", anh kêu lên, mặt đỏ bừng: "Cháu không biết nói thế nào. Cháu bị ngợp. Bà rộng lượng đến không thể nào tin được. Cám ơn bà". Anh định đi về chỗ của mình.

Emma giữlại: "Đứng đây với bà", bà nói, Anthony gật đầu và bước lùi lại đứng sau ghế của Em ma phía phải. "Nào bây giờ

đến hai đứa cháu nhỏ nhất của tôi. Amanda và Francesca", bà vẫy gọi hai đứa sinh đôi mười bốn tuổi, con gái của Elizabeth, cháu của Arthur Ainsley đang ngồi Ở sàn, dưới chân Blackie. Chúng đứng dậy, hơi bàng hoàng và dắt tay nhau tiến lại.

- "Đứng bên người họ hàng của các cháu đi", Emma bảo hai đứa. "Bà cũng lập một trust hai triệu bảng cho Amanda và cũng như vậy cho Francesca, cả hai sẽ nhận được nguồn lợi tức từ những trust trên khi đến tuổi mười tám". Bà xoay ghế để nhìn hai chị em sinh đôi. "Bà biết các cháu còn hơi trẻ để mà hiểu những sự việc này. Bà sẽ giảng mọi điều cho các cháu sau đó". "Vâng, thưa bà", hai đứa bé đồng thanh nói, Amanda kêu lên giọng đầy nước mắt: "Bà không sắp chết chứ, bà ơi".

Emma lắc đầu và mỉm cười trấn an: "Không, chưa, cháu ạ? Nhưng bà phải phân phối hợp lý cho tương lai của các cháu. Câu chuyện chỉ là như thế thôi".

- "Chúng cháu có thể và sống với bà, được chứ bà?". Francesca hỏi một cách buồn thảm, mặt cô bé nhăn nhúm. "Chúng ta sẽ nói chuyện ấy sáng mai, cưng".

Emma nghiêng người về phía trước, hai tay chắp vào nhau, và giọng bà vốn luôn luôn mạnh mẽ, lại càng rung lên hơn bao giờ hết. "Bây giờ tôi sẽ nói về việc phân chia Harte Enterprises, công ty điều hành những nhà máy may quần áo, nhà máy len sợi, công ty mua bán nhà cửa Deergeld, công ty phát triển Roe Lanh, cũng

như công ty thương nghiệp bán lẻ tổng hợp và Công ty báo chí Yorkshire.
Như các anh chị đã biết, nó là một công ty trị giá nhiều triệu bảng và tôi có trăm phần trăm cổ phần..."
Bà ngừng lời, uống một ngụm nước, và ngả người trong ghế, mặt bà không thể dò biết. Một nụ cười nhè nhẹ khẽ lướt trên môi bà. Bốn kẻ âm mưu trước đây hết sức chú ý, bây giờ chúng như bị thôi miên. Bà nhìn thẳng vào Ro bin rồi Kit.
- "Tôi để lại bằng chúc thư cho cháu trai tôi Alexander Barkstone, năm mươi hai phần trăm cổ phần Ở công ty Harte Enterprises".
Bà nghe Kit hít một hơi, sự ngờ vực lan trên mặt anh ta. Còn Robin thì há hốc miệng : "Trời ơi", mặt tái mét và hơi nhỏm người lên. Emma nhìn trừng trừng. "Tiếp tục. Tôi để lại theo di chúc cho các cháu Sarah Lowther, -]onathan Ainsley, và Emily Barkstone chỗ còn lại của gia sản Ở Harte Enterprises.
Những phần nói trên được chia đều trong ba người đó, mỗi người nhận mười sáu phần trăm còn lại".
Bà ra hiệu cho bốn người được hưởng hoa lợi tới bàn. HỌ đừng trước mặt bà, nét mặt trang nghiêm.
Emma nhìn từng người một và nói đều đều: 'Tôi hy vọng mọi người hiểu lý lẽ của tôi trong việc phân chia Harte Enterprises này. Sau khi cân nhắc kỹ lưỡng tôi quyết định phương cách duy

nhất để giữ gìn công ty, để tránh chia rẽ và cãi cọ là để quyền kiểm soát công ty vào tay một người. Theo ý kiến đã được cân nhắc của tôi, Alexander là người được trang bị tốt nhất cả về trí thức và kinh nghiệm để điều hành công ty. Không phải nghi ngờ khả năng của cháu đâu, nó tuyệt vời rồi. Nhưng cháu vẫn tiếp tục làm việc Ở công ty phụ và sẽ nắm quyền kiểm soát khi bà chết. Và tất nhiên, cháu sẽ có nguồn thu nhập đáng kể từ những cổ phần bà cho cháu. và cũng lập một trust một triệu bảng cho mỗi cháu, kể cả Alexander. Bà hy vọng các cháu không nghĩ là bà thiên vị hoặc không công bằng".

HỌ nói với bà là họ hoàn toàn hiểu, từng người một cảm ơn bà và bước sang bên trái bàn. Sarah nhìn chăm chú vào lò sưởi đá, không thể gặp ánh mắt trừng trừng tức giận của Kit. CÔ hiểu cha mình mong được thừa hưởng phần lớn cổ phần của công ty Harte. jonathan nhìn xuống chân mình, tránh cặp mắt nảy lửa của Robin cũng với một lý do đó. Nhưng Alexander lầm lì và Emily sôi nổi hình như không quan tâm đến Elizabeth, phản ứng của mẹ họ là bàng hoàng và không tin là thật.

Emma tiếp tục: "Bây giờ không nói tới những tài sản kinh doanh của tôi nữa. Tôi muốn nói để các anh, các chị rõ tôi sẽ phân những ngôi nhà của tôi như thế nào, những bộ sưu tầm nghệ thuật, điêu khắc và đồ nữ trang. Cho cháu trai Philip Mcgill Amory, tôi để lại bộ sưu tầm nghệ thuật và điêu khắc, ngoài

những bức họa Ở Pennistone Royal này, Ở khắp các ngôi nhà của tôi, các văn phòng làm việc Ở Lon don, Paris và New York. Philip, cháu hãy đứng bên các anh chị em của cháu'.
philip đứng Ở bên bàn và cám ơn bà. "Bà sẽ không để cho cháu cái gì khác nữa, Philip ạ, bởi vì cháu sẽ trở thành một đại triệu phú theo di chúc của ông cháu. Bà hy vọng cháu hiểu được những lý do của bà ".
- "Dạ thưa bà cháu hiểu. Bà thật là công minh".
- bây giờ tới những ngôi nhà khác của tôi. Tôi chuyển theo di chúc những ngôi nhà sau đây cho các cháu của tôi. Cho Alexander, biệt thự Ở Cạp Martin Ở miền nam nước Pháp. Cho Sarah, nhà Ở quảng trường Belgrave. Cho Emily ngôi nhà Ở đại lộ Foch Ở Paris. Cho jonathan, ngôi nhà Ở đại lộ thứ năm Ở New York. Các cháu này cũng được thừa hưởng tất cả đồ đạc trong những ngôi nhà nói trên. Đồ nữ trang của tôi trừ kim cương sẽ được chia đều cho các cháu gái của tôi. Sarah, Emily, Francesca, và Amanda".
Emma dừng lại và đưa mắt ra hiệu cho Daisy. Người con gái trẻ nhất của bà, nhận thức được một cách sâu sắc mối ác cảm trong căn phòng, đã đừng lên và lướt đi nhanh nhẹn qua phòng, đừng bên con trai Philip. Emma nói: "Con gái Daisy, tôi cho nhẫn kim cương, hoa tai, vòng cổ, mà cha cô đã cho tôi. Tôi cũng di chúc cho cô ấy ngôi nhà này, Pennistone Royal với tất cả mọi thứ

trong đó trong suốt đời cô ấy Sau khi Daisy chết sẽ chuyển qua con gái cô ấy, Paula".

Tiếng rì rầm, thì thào nổi lên. Tiếng áo dài sột soạt. Ghế kêu rắc rắc khi những tấm thân cựa quậy một cách giận dữ bên trong. Bốn người con lớn nhất của bà ngồi Ở phía đối diện của căn phòng, chằm chằm nhìn bà, sự thù địch không che giấu, nhưng ánh mắt Emma không nao núng và mặt bà sắt đá.

Mặt bà chú mục vào jim Fairley. Bà nâng một tài liệu khỏi chồng giấy. "Cái này cho cháu, jim", bà nói và để nhanh nó vào phong bì, đưa ra cho anh.

jim giật mình, mắt mở to, rồi anh vội vã chạy lại bên bà. Bà trao cho anh chiếc phong bì: "Đây là hợp đồng mới của cháu, bảo đảm sử dụng cháu làm Ở Công ty báo Yorkshire trong mười năm tới. Hãy nghiên cứu nó, đưa nó cho các cố vấn pháp luật của cháu, và trả lại cho bà vào tuần tới. Ký tên. Bà cũng chỉ định cháu làm giám đốc điều hành của Công ty, sẽ có hiệu lực vào tháng tới với tiền lương tăng".

- "Cháu xin cám ơn bà, thưa bà Harte. Cháu không biết biểu lộ lòng biết ơn của cháu như thế nào.

Cháu sẽ..."

Emma nói ngắn gọn: "Để sau, jim, và cháu hãy Ở đây cùng với người khác". Emma nâng cốc nước, uống một hơi hết. Bà thẳng người trong ghế, cử chỉ vương giả, bộ mặt lạnh băng. "Bây giờ

tôi sẽ phân cửa hàng bách hóa dây chuyền Harte. Điều mà tôi chắc các anh chị ai cũng nóng lòng nghe". Bà ngừng lời, đôi mắt trở nên suy tư: "Tôi xây cửa hàng ấy từ chỗ không có gì, với lao động của đôi bàn tay này". Bà giơ đôi tay lên cho mọi người nhìn. "Cả một đời người lao động để xây dựng nên cửa hàng dây chuyền như hình hài của nó ngày nay. Một trong những cửa hàng lớn nhất thế giới. Tôi đã quyết định mấy tuần trước đây là nó phải chuyển đến đúng người, đúng một người có thể bảo đảm sự tiếp nối của tôi, điều hành nó một cách hữu hiệu, theo cái cách mà tôi thường điều hành...". bà ngắt cuối câu một cách bi thiết, lúc mà sự yên lặng lên đến tột độ, cái căng thẳng không thể chịu nổi.

- "Tôi dành và di chúc tất cả cổ phần của tôi tại Cửa hàng Harte cho cháu gái tôi Paula Mcgill Amory.

Tôi cũng cho Paula chỗ còn lại của bộ sưu tầm ngọc bích của tôi".

paula đứng bật lên như một cái máy, cô buồn bực phát hiện rằng đôi chân cô không vững khi cô bước qua tấm thảm dài. Nhưng cô giữ cho nét mặt không thay đổi, đôi mắt chỉ hướng về Emma. Vẫn chờ đợi sự rắc rối suốt cả tuần, nhưng cô vẫn không chờ đợi một điều gì bi thiết như thế này và cô không dám nghĩ tới hậu quả của nó. CÔ đứng trước bàn: "Thưa bà, cháu xin cám ơn bà đã tin cậy cháu.

Cháu xin hứa cửa hàng Harte bao giờ cũng sẽ được an toàn".
- cháu tưởng bà không biết điều ấy hay sao, cháu yêu?", Emma nói, Paula đi nhanh về những người khác đứng vòng quanh Emma như đội hình phalanx. và đã chia căn phòng thành hai phe, Paula tự nhủ, và tự hỏi, với một nỗi thích thú ngày một tăng, không hiểu cái gì sẽ xảy ra tiếp theo.
- "Cuối cùng, tôi đã chỉ định cho con gái tôi Daisy Amory làm người thi hành di chúc gia tư tài sản của tôi và Henry Rossiter của ngân hàng Thương Gia Rossiter làm người đồng hành di chúc".
Edwina, Kit, Robin, Elizabeth tê liệt vì choáng, Emma nhìn thấy lòng hận thù hòa cùng nỗi cay đắng và thất vọng ánh lên trên những bộ mặt lạnh lùng của họ. Bà ngồi hoàn toàn yên lặng, đợi cho sự giận dữ bùng nổ.
Robin là người đầu tiên bừng tỉnh. Anh ta chồm lên, nét mặt ứ máu: "Này, mẹ. Mẹ thật không công bằng chút nào. Mẹ đã nhẫn tâm cắt bỏ chúng con ra khỏi di chúc của mẹ, tước bỏ của chúng con những cái thuộc về chúng con một cách hợp pháp. Con hoàn toàn tán thành sự phân chia tài sản Mcgill, nhưng tài sản của mẹ, tất nhiên là phải về các con của mẹ. Chúng con là những người thừa tự hợp pháp của mẹ. Con không chấp nhận điều này. Con sẽ tranh cãi về di chúc, và những người khác sẽ ủng hộ con. Những ảnh hưởng không tốt đã có tác động đến mẹ. Con sẽ chứng minh

là mẹ không đủ sáng suốt khi viết chúc thư. Mẹ rõ ràng là không còn chịu trách nhiệm đối với những hành động của mẹ. Bất cứ một tòa án nào cũng thừa nhận điều đó. Hơn nữa...". "Câm miệng và ngồi xuống", Emma nói, giọng bà vang lên trong không gian. Bà đứng lên và nắm lấy mép bàn . "Quả là tôi đã cắt bỏ anh ra khỏi di chúc của tôi. Mà có lý do rõ ràng. Anh biết không, tôi biết bốn người các anh đã âm mưu giật tôi ra khỏi vương quốc của tôi, để mà đoạt lấy mọi thứ cho các anh chị, thậm chí bất chấp cả quyền lợi của con các anh chị". Bà cười mỉa mai: tôi nghĩ tôi có thể có một chút kính trọng tiết kiệm nếu như các anh chị tinh tế hơn chút nữa trong âm mưu của mình. Tôi vẫn luôn luôn kính trọng các địch thủ thông minh của tôi. Nhưng các anh chị vớ vẩn và lộ liễu. Bà hít hơi: "Và có một khuyết điểm tai hại trong kế hoạch của các anh chị. Các anh chị đánh giá thấp tôi".

Bà nhìn họ, đôi mắt chỉ còn là hai sợi chỉ nhỏ. "Henry Rossiter có lần miêu tả các anh các chị như một ổ rắn độc. ông ấy nói đúng quá. Các anh chị không xứng đáng phải cân nhắc quan tâm do hành vi tán tận lương tâm. Nhưng tôi không có tính hay trả thù như các anh các chị nghĩ đâu, và như nhiều người làm Ở địa vị của tôi. Và vì thế tôi quyết định không thu hồi quĩ của trust mà tôi đã lập cho mỗi anh chị vài năm trước đây". Môi Emma cong lên miệt thị: "Còn như tranh cãi về di chúc của tôi thì, tôi đã

mong đợi điều ấy. Tôi đã tiên lượng anh sẽ làm điều đó, Robin. Tôi đã chuẩn bị cho sự việc".

Emma cầm một chiếc phong bì lên, lấy ra bốn mảnh giấy. Bà giơ chúng lên cao và phất phất giữa những ngón tay. "Đây là những tấm check làm cho mỗi anh chị. Giá trị của mỗi cái check là Một triệu bảng. Một giọt trong thùng nước, so với cái mà các anh các chị có thể được hưởng nếu các anh các chị không phản bội tôi, nhưng, tuy nhiên nó cũng là rất nhiều tiền theo tiêu chuẩn bình thường". Bà mỉm cười cay độc: "Chớ có nghĩ đây là những món quà. Chúng không phải như vậy đâu. Tôi đơn giản là mua các anh các chị đó. Và tôi biết tất cả các anh các chị đều có một giá". Đặt những tấm check lên bàn, bà cầm một tập tài liệu lên. "Nếu các anh các chị mỗi người nhận một tấm check một triệu bảng, có thể đổi ra tiền mặt vào thứ hai, mỗi người sẽ phải ký với tôi một hợp đồng riêng". Bà vẫy vẫy tập tài liệu bà đang cầm trước mặt họ. "Chúng đã được viết ra, như các anh các chị thấy. Mỗi hợp đồng là một thỏa ước hợp pháp giữa chúng ta qui định các anh các chị thừa nhận di chúc của tôi. Là luật sư, Robin, anh hiểu rằng ký vào một thỏa ước như vậy và nhận tiền thì các anh chị không thể tranh cãi".

Mắt bà lướt nhanh từ Robin đến Kit, Edwina và Elizabeth. "Tôi báo trước để các anh các chị rõ là di chúc của tôi không thể thay đổi. Bởi vì nó là như vậy, các anh các chị có thể hỏi tại sao tôi lại

sẵn lòng đưa cho các anh các chị một triệu bảng. Rất đơn giản, là để ngăn các anh các chị đừng quậy phá công việc triều chính của tôi dù chỉ là gợn sóng lăn tăn và bảo đảm rằng không một ai trong số các anh chị gây rắc rối cho các cháu tôi". Bà lại cầm lấy những tấm check, vẫy vẫy chúng trong không khí.
"Chúng ta hãy nói rằng tôi tin tưởng Ở chính sách bảo hiểm".
Bà ngồi yên, chăm chú nhìn họ một cách không xúc động. Kit rũ ra Ở trong ghế. Anh ta nao núng và không thể gặp con mắt của bà. Elizabeth hồi hộp đan bện những ngón tay vào nhau, rõ ràng là không biết quyết định như thế nào, trong khi Robin, toán trưởng, làm một vẻ anh hùng rơm giả tạo. Trong số bọn họ chỉ có Edwina hình như là bình tĩnh nhất, ít quan tâm nhất.
Emma, trước đây không chú ý đến con dâu, con rể của mình, trong suốt quá trình diễn biến, bấy giờ bà chuyển sang nói với họ: "Anh, chị có muốn trò chuyện với vợ chồng mình không?".
Bà hỏi và cười:
"Một triệu bảng là một món tiền quá lớn để mà từ chối". june và Valeri xưa nay vẫn yêu mến Emma và rõ ràng là kinh hoàng trước sự ăn Ở hai lòng của chồng họ, lắc đầu câm lặng. Còn bá tước, nhận thức được vị trí bấp bênh của mình trong gia đình, cũng lịch sự nghiêng người. "Nào, các anh các chị quyết định đi", Em ma buông xõng. "Tôi không có thì giờ cả đêm đâu. bà đứng dậy và nhanh chóng bỏ tài liệu vào trong cặp. "Tùy các anh

các chị thôi. Nhưng tôi xin báo để các anh các chị rõ lần cuối cùng, các anh các chị không thắng được đâu nếu các anh các chị định tranh cãi về bản di chúc sau khi tôi chết. Không bao giờ. Từ trong mồ tôi sẽ thắng các anh các chị".

Elizabeth đứng lên trước: "bút đâu?", cô ta kêu to, đứng dậy, tránh cái nhìn giận dữ của Robin, Edwina làm theo. Robin cũng tiếp, vẫn nỗi căm giận sôi sục. Tất cả đến ký vào hợp đồng và nhận check. Kit là người cuối cùng. Emma nhận thấy tay anh run lên và hoàn toàn không thể nhìn vào mặt mẹ.

Emma khóa những hợp đồng vào cặp, "vâng, bây giờ câu chuyện nhỏ trong gia đình đã hoàn tất một cách thỏa đáng, tôi đề nghị chúng ta tiếp tục cuộc vui".

Một giây phút hoàn toàn yên lặng, mọi người đều há hốc miệng nhìn bà và sự hỗn loạn tột độ bà đã tính trước, bùng nổ. Tất cả xúm quanh bà, nhao nhao lên. Emma cầm lấy cặp và nói: "Tôi xin lỗi một vài phút". Bà nắm lấy cánh tay Paula. "Chúng ta hãy lên phòng khách với jim. Bà muốn gặp riêng hai cháu một lát. Và làm ơn mang hộ bà cái cặp".

- "Tất nhiên, thưa bà".

Emma lướt qua phòng. Bà khoác tay Blackie : "Anh có lên uống một chút với em trong yên tĩnh được không?". "Anh rất sung sướng". Blackie nói. ông hướng mặt Emma về phía mình, như cung cách vốn có, nhìn sâu vào mắt bà, mắt ông lấp lánh : "Thật

là một màn biểu diễn, Emma, một màn biểu diễn".
Emma mỉm cười lại với ông, nhưng yên lặng, và cả hai rời thư viện, đi qua Stone Hall, theo Paula và jim lên cầu thang cuốn rộng thênh thang. Một điều gì đó đã khiến Em ma dừng Ở lối rẽ cầu thang. Bà quay người nhìn lại Kit, Edwina, Ro bin và Elizabeth đang đứng Ở ô cửa thư viện nhìn bà đi lên, nét mặt họ không sao hiểu nổi. Nhưng bà biết họ đang nghĩ gì. Bà thẳng người lên, đá vạt áo sau của bà với một cử chỉ xua đuổi khinh bỉ. Bà bước tiếp lên, đường bệ như bao giờ.
Vào đến phòng khách, Emma cáo lỗi, và đi vào phòng ngủ của mình. Một vài phút sau khi bà quay lại, bà đã thấy jim và Paula ngồi trên sofa, Blackie ngồi Ở bên kia, bà đứng trước lò sưởi nhìn từ jim sang paula. "Cháu đã kể cho Paula nghe câu chuyện dị thường của những người phụ nữ nhà Harte với những người đàn ông nhà Fairley chưa?".
jim nói nhanh. "Dạ thưa bà Harte, cháu chưa ạ. Cháu thấy bà kể thì đúng hơn ạ".
- "Câu chuyện dị thường gì?", Paula hỏi một cách tò mò. "Bà sẽ để jim kể lại cháu nghe. NÓ sẽ kể sau đó Bây giờ không phải lúc". Lúc này Emma mở bàn tay phải ra : "Bà tìm thấy trái tim lồng ảnh trong số đồ đạc của mẹ bà sau khi bà mất. NÓ có khắc "A cho E 1885". Bà biết cái này là của Adam Fairley, cụ của jim tặng cho mẹ bà, cụ của cháu. bà muốn cháu giữ lấy, Paula".

Ngạc nhiên, Paula cầm lấy trái tim, xem xét: "Cảm ơn bà". CÔ nói: "Cháu sẽ giữ nó mãi mãi". CÔ nhìn jim : "Anh phải kể cho em nghe chuyện khi chúng ta xuống nhà . Nghe có vẻ hấp dẫn".
Emma lúc này quay sang jim : "Bà cũng thấy cái kẹp ca vát bằng vàng cùng với trái tim. Không biết có phải của cụ cháu không?"
- "Cháu tin là đúng", jim thốt lên, xoay xoay nó trong tay. "Có một bức ảnh của cụ cháu trong phòng làm việc của ông Edwin cháu mà cháu tìm thấy khi xem những đồ đạc của ông. Adam lúc này còn rất trẻ và ăn mặc quần áo đi ngựa. Cháu tin chắc là hoàn toàn cụ đeo cái này".
- "Cháu hãy giữ lấy, jim ", Emma nói dịu dàng .
- "Cháu xin cám ơn bà Harte. Cháu rất là cảm động. Và cháu xin cám ơn bà vì bản hợp đồng là tăng cấp cho cháu. Cám ơn bà vì tất cả. Cháu không ngờ! ..."
- "Đó là cái ít nhất có thể làm", Emma ngắt lời. "Thôi bây giờ các cháu hãy đi chơi. Bà muốn nói chuyện với Blackie một lát. Suốt cả buổi tối nay, ông Blackie và bà chưa nói với nhau được một lời nào. ông và bà có nhiều chuyện cần nói".
jim đứng lên. Anh cúi xuống hôn vào má bà. "Bà quả là một người đàn bà vĩ đại, thưa bà Harte".
Emma mỉm cười. Paula ôm lấy bà và thì thầm vào tai : "Cháu vẫn biết bà lắm mưu lắm mẹo và lường trước được mọi thứ. Nhưng ngay cả cháu cũng bàng hoàng. Bà lúc nào cũng đầy sự

ngạc nhiên, bà ạ.
Và cháu yêu bà".
Emma nhìn hai đứa cùng nhau rời phòng khách, tay nắm tay và mỉm cười trong mắt nhau. Chúng nó sẽ tốt đẹp, bà tự nhủ.
Blackie nhìn bà chăm chú, miệng bặp cigar, đôi mắt đen của anh đầy âu yếm. Anh đã yêu nàng sáu mươi tư năm, cô gái trẻ, hoang dại của vùng đầm hoang. HỌ đã qua một đoạn đường dài bên nhau, chia sẻ niềm vui nỗi buồn và nàng không bao giờ hết làm anh kinh ngạc. Cuối cùng anh nói: "Như vậy là thù oán cuối cùng cũng đã hết, em đã đoàn kết hai gia đình, Paula trở thành một người nhà Fairley".
Anh cười dịu dàng với nàng, "anh bắt đầu nghĩ rằng em là một bà già đa cảm, Emma Harte ạ".
- "Có lẽ thế", Emma ngồi dựa vào sofa và vuốt ve tà áo.
- "Anh biết không, Blacke, em mà sống lâu em sẽ có chắt nhà Fairley nhảy lên lòng. Ai mà có thể tin được điều ấy!" Đôi mắt nàng long lanh: "Em rất mừng đã khoan nhượng cho jim và Paula. Bây giờ hạnh phúc của chúng nó là điều quan trọng. HỌ là tương lai".
Blackie nói: "Ư, đúng thế", ông đứng lên và bước nhanh về phía bàn con. "Em có thích uống chút gì không Emma?", ông hỏi và róc cho mình một ly cognac. "Cho em xin một ly Bonnie Prince Charlie".

Blackie quay lại, ngồi cạnh bà trên sofa. HỌ chạm ly. "Ly này cho những người chúng ta yêu và đã mất, cho những người chúng ta yêu và giữ gìn, cho những con cháu chưa ra đời, Emma".

- "Vâng, cho thế hệ tiếp theo, Blackie".

HỌ ngồi yên lặng một lúc, suy tư, thoải mái bên nhau như ngày mới gặp lần đầu Ở vùng đồng hoang trên làng Fairley. Đột nhiên Blackie cầm lấy tay nàng trong tay mình. ông nói: "Emma, em đã đi một con đường lạ thường, đi tìm quyền lực và sự giàu có. Em hãy nói cho anh biết, em có phát hiện được điều gì đặc biệt, em có thể thổ lộ cho người bạn già của em không?"

- "Có, Blackie. Em tin rằng em đã học được bí mật của cuộc đời".

Blackie nhìn nàng chăm chú. "Cái gì vậy, em gái?".

Emma nhìn lại ông một hồi lâu. Rồi nàng mỉm một nụ cười độc đáo làm rạng ngời khuôn mặt nàng.

- Đó là cam chịu, nàng nói.

Hết .